

Vô sản tất cả các nước, đoàn kết lại !

V.I. LÊ-NIN

TOÀN TẬP

44

V.I. LÊ-NIN

TOÀN TẬP

Tập
44

Tháng Sáu 1921 - tháng Ba 1922

NHÀ XUẤT BẢN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA
Hà Nội - 2006

Những tác phẩm của V. I. Lê-nin trong tập này in theo bản dịch
của Nhà xuất bản Sự thật, Hà-nội

© Nhà xuất bản Tiến bộ, 1978

Л 10102—084 — 790 — 77
014(01)—78

LỜI NHÀ XUẤT BẢN

Khẳng định chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh là nền tảng tư tưởng và kim chỉ nam hành động là vấn đề có tính nguyên tắc đối với cách mạng Việt Nam; là bước phát triển về nhận thức và tư duy lý luận của Đảng ta trong công cuộc đổi mới, quyết tâm xây dựng đất nước theo con đường xã hội chủ nghĩa.

Những thành tựu mọi mặt do công cuộc đổi mới đất nước mang lại trong những năm qua thật đáng trân trọng và khích lệ, đồng thời đòi hỏi toàn Đảng, toàn dân phải tiếp tục nghiên cứu, phát triển lý luận cách mạng khoa học của chủ nghĩa Mác - Lênin để giải quyết những vấn đề thực tiễn đang đặt ra trong sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước trong giai đoạn hiện nay.

Với tinh thần đó, việc tìm hiểu, nghiên cứu có hệ thống và vận dụng sáng tạo những tư tưởng, những tinh hoa của chủ nghĩa Mác - Lênin là vô cùng quan trọng và cấp thiết đối với chúng ta hiện nay.

Đáp ứng nhu cầu học tập, nghiên cứu lý luận của đông đảo bạn đọc, đặc biệt là của các nhà hoạch định chính sách, các nhà khoa học, các nhà nghiên cứu, giảng viên và sinh viên các trường đại học, nhân dịp kỷ niệm 135 năm ngày sinh của Vladimira Ilích Lê-nin (22-4-1870 — 22-4-2005), Nhà xuất bản Chính trị quốc gia xuất bản Bộ sách quý *V. I. Lê-nin - Toàn tập* gồm 55 tập và 2 tập Tra cứu.

Bộ sách *V. I. Lênin - Toàn tập* ra mắt bạn đọc lần này được xuất bản theo đúng nguyên bản của Bộ *V. I. Lênin - Toàn tập*, tiếng Việt, do Nhà xuất bản Sự thật, Hà Nội hợp tác với Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, xuất bản vào những năm 70-80 thế kỷ XX.

* *
*

Tập 44 của Bộ sách *V. I. Lênin Toàn tập* gồm các tác phẩm viết từ tháng Sáu 1921 đến tháng Ba 1922. Nội dung đề cập đến tình hình đối nội và đối ngoại của Nhà nước xôviết, tổng kết kinh nghiệm thực tiễn của việc vạch ra và thực hiện chính sách kinh tế mới, vấn đề xây dựng Đảng, củng cố nhà nước, v.v..

Nội dung những tác phẩm chính trong tập này được phân tích khá toàn diện trong phần *Lời tựa* in ở đầu sách, do Viện Nghiên cứu chủ nghĩa Mác - Lênin (Liên Xô) viết cho lần xuất bản bằng tiếng Việt.

Phần Phụ lục và các Bản chỉ dẫn (với những số trang tương ứng của phần nội dung trong tập) ở cuối sách được trình bày hết sức khoa học và chuẩn xác; đây là phần tra cứu rất bổ ích, góp phần làm sáng tỏ nhiều vấn đề trong nội dung tác phẩm, giúp bạn đọc hiểu sâu sắc hơn tư tưởng của V. I. Lênin.

Chú thích cuối trang bằng dấu (*) là của V. I. Lênin; Chú thích bằng chữ số Ả-rập ⁽¹⁾ là của Viện Nghiên cứu chủ nghĩa Mác - Lênin trực thuộc Ban Chấp hành Trung ương Đảng cộng sản Liên Xô (trước đây).

Hy vọng Bộ sách sẽ là tài liệu nghiên cứu và tham khảo bổ ích cần thiết cho bạn đọc.

Tháng 3 - 2006

NHÀ XUẤT BẢN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA

LỜI TỰA

Tập 44 trong V. I. Lê-nin Toàn tập gồm các tác phẩm viết từ tháng Sáu 1921 đến tháng Ba 1922. Trong các tác phẩm này, V. I. Lê-nin phân tích tình hình đối nội và đối ngoại của Nhà nước xô-viết, tổng kết những kết quả đầu tiên của chính sách kinh tế mới. Các tác phẩm này cho ta thấy rõ khối lượng công việc lớn lao mà V. I. Lê-nin đã tiến hành khi lãnh đạo công cuộc xây dựng đảng, nhà nước và kinh tế, chính sách đối ngoại của nước Cộng hòa xô-viết.

Lê-nin nhận định rằng hoàn cảnh quốc tế đang hình thành "đã chứng minh rằng những dự kiến của chúng ta và sự tính toán của chúng ta về căn bản là đúng" (xem tập này, tr. 360). Mặc dù mọi cố gắng của thế lực phản động trong và ngoài nước, Chính quyền xô-viết đã chiến thắng. Lê-nin chỉ ra hai nguyên nhân chính của thắng lợi của chúng ta: một là, đảng đã dựa vào sự ủng hộ của công nhân và nông dân lao động là những người hiểu rằng mình đấu tranh cho chính quyền của mình, cho ruộng đất của mình, cho một cuộc sống tốt đẹp hơn của bản thân và con cái mình; hai là, giai cấp vô sản quốc tế, để thực hiện nghĩa vụ quốc tế của mình, đã ủng hộ mạnh mẽ nước Nga cách mạng. Sự cùng tồn tại hòa bình giữa nhà nước vô sản và các nước tư bản đã là sự thật, và mối quan tâm chủ yếu của Chính phủ xô-viết trong các quan hệ quốc tế là duy trì hòa bình, không để xảy ra một cuộc chiến tranh mới. Trong báo cáo tại Đại hội IX các Xô-viết toàn Nga, Lê-nin đã tuyên bố rằng

"chúng ta sẽ tiếp tục đem hết cả sức mình để bảo vệ hòa bình" (tr. 366).

Các tác phẩm in trong tập này đã luận chứng cho đường lối chung về chính sách đối ngoại của Chính phủ xô-viết - chính sách cùng tồn tại hòa bình và thi đua kinh tế giữa hai hệ thống, tức là không can thiệp vào công việc nội bộ, tôn trọng chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ, thiết lập những quan hệ kinh tế và văn hóa với tất cả các nước trên cơ sở cùng có lợi, hữu nghị với tất cả các dân tộc. Lê-nin coi chính sách cùng tồn tại hòa bình là một hình thức đặc biệt của cuộc đấu tranh giai cấp giữa chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa tư bản.

Chúng ta — Lê-nin chỉ rõ — sẽ dùng sức mạnh của việc nêu gương để lôi cuốn các dân tộc khác đi theo lá cờ của chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa cộng sản, sẽ lấy những thành tựu thực tế của công cuộc xây dựng kinh tế của chúng ta để chứng minh tính hơn hẳn của chủ nghĩa xã hội so với chủ nghĩa tư bản. Trong những năm 1921 - 1922, các nước tư bản chủ nghĩa chưa thật muốn thiết lập những quan hệ kinh tế bền vững với nước Nga xô-viết, họ vẫn còn hy vọng vào một sự phá sản không xa của Chính quyền xô-viết. Dựa vào những nhân tố khách quan, V. I. Lê-nin đã nói lên lòng tin tưởng vững chắc rằng rồi đây những quan hệ kinh tế nhất định sẽ phát triển: "Có một sức mạnh lớn hơn nguyện vọng, ý chí và sự quyết tâm của bất cứ chính phủ hay giai cấp thù địch nào, sức mạnh đó là những quan hệ kinh tế chung của toàn thế giới, chúng bắt buộc họ phải tiếp xúc với chúng ta" (tr. 374).

Một số văn kiện nói về cuộc hội nghị kinh tế và tài chính quốc tế được chuẩn bị họp ở Giê-nơ ("Dự thảo chỉ thị cho phó trưởng đoàn và tất cả các đoàn viên của phái đoàn đi dự Hội nghị Giê-nơ" và các văn kiện khác) đã phản ánh công việc lớn lao mà Lê-nin tiến hành nhằm chuẩn bị chương trình hành động, xác định thái độ của phái đoàn

xô-viết tại hội nghị này. Lê-nin đã chỉ ra rằng nhiệm vụ của phái đoàn là đấu tranh cho hòa bình và thiết lập những quan hệ giao dịch buôn bán giữa nước Nga xô-viết và các nước tư bản chủ nghĩa. Lê-nin cho rằng việc thiết lập những quan hệ đúng đắn với các chính phủ tư sản có một ý nghĩa rất lớn. Người đòi hỏi phải có một thái độ linh hoạt đối với các tầng lớp khác nhau trong giai cấp tư sản. Chẳng hạn, trong văn kiện được công bố lần đầu tiên trong tập này — "Dự thảo quyết định của Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga về những nhiệm vụ của phái đoàn xô-viết tại Giê-nơ" — Người đã viết rằng cần phải "làm tất cả những cái có thể làm được và thậm chí cả những cái không thể làm được để tăng cường cánh hòa bình chủ nghĩa trong giai cấp tư sản" (tr. 500). Lê-nin đã vạch ra một chương trình cụ thể về việc thiết lập quan hệ kinh tế giữa tất cả các nước. Những văn kiện in trong tập này cho thấy rõ là Lê-nin và đảng ta đã tiến hành một cuộc đấu tranh triệt để cho hòa bình; đó là đường lối bất di bất dịch của chính sách đối ngoại xô-viết. Đồng thời V. I. Lê-nin cũng đòi hỏi phải cảnh giác, phải chăm lo đến "khả năng quốc phòng của nước ta và của Hồng quân ta như chăm lo đến con người trong mắt mình" (tr. 368).

Trong nhiều tác phẩm viết trong năm đầu của công cuộc hòa bình xây dựng kinh tế và in trong tập này ("Đề cương báo cáo về sách lược của Đảng cộng sản Nga", các báo cáo tại Đại hội II toàn Nga các ban giáo dục chính trị và Hội nghị VII đảng bộ tỉnh Mát-xcơ-va, bài báo "Về tác dụng của vàng hiện nay và sau khi chủ nghĩa xã hội hoàn toàn thắng lợi", "Dự thảo luận cương về vai trò và nhiệm vụ của công đoàn trong điều kiện của chính sách kinh tế mới", báo cáo tại Đại hội IX các Xô-viết toàn Nga "Về chính sách đối nội và đối ngoại của nước Cộng hòa" và các văn kiện khác), V. I. Lê-nin tiếp tục nghiên cứu một cách khoa học những vấn đề có tính chất cương lĩnh về xây dựng chủ

nghĩa xã hội, về vai trò và ý nghĩa của chuyên chính vô sản, về các giai cấp và đấu tranh giai cấp trong thời kỳ quá độ, về chính sách kinh tế của nhà nước vô sản. V. I. Lê-nin dạy rằng trong thời kỳ quá độ từ chủ nghĩa tư bản lên chủ nghĩa xã hội, chuyên chính vô sản là cần thiết trước hết để trấn áp sự phản kháng của các tàn dư của các giai cấp bóc lột và cũng là để thu hút quần chúng lao động vào công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội. Đồng thời, Lê-nin cũng nhấn mạnh rằng nhiệm vụ chủ yếu của chuyên chính vô sản là hoạt động tổ chức và sáng tạo.

Khi thực hiện chính sách kinh tế mới, Đảng cộng sản đã vạch ra những hình thức và phương pháp xây dựng chủ nghĩa xã hội, có tính đến tính chất của nền kinh tế quá độ, đến sự bức thiết phải kiến lập những quan hệ đúng đắn giữa nền công nghiệp xã hội chủ nghĩa và nền kinh tế hàng hóa nhỏ của nông dân, những quan hệ bảo đảm cho việc xây dựng thành công chủ nghĩa xã hội bằng sự nỗ lực chung của giai cấp công nhân và nông dân lao động. Thực chất của chính sách kinh tế mới – Lê-nin nói – là sự liên minh giữa giai cấp vô sản và nông dân, thực chất đó là sự liên minh giữa đội tiên phong, giữa giai cấp vô sản với các tầng lớp nông dân đông đảo. Trong điều kiện hòa bình, liên minh ấy cần phải dựa vào cơ sở kinh tế vững chắc – liên minh kinh tế giữa công nghiệp lớn xã hội chủ nghĩa với kinh tế nông dân: "Cơ sở vật chất duy nhất của chủ nghĩa xã hội chỉ có thể là nền đại công nghiệp cơ khí có khả năng cải tạo cả nông nghiệp" (tr. 11).

Trên cơ sở tổng kết kinh nghiệm thực tiễn của việc vạch ra và áp dụng những nguyên tắc của chính sách kinh tế mới, trong bài "Về tác dụng của vàng hiện nay và sau khi chủ nghĩa xã hội hoàn toàn thắng lợi", Lê-nin đã đưa ra những căn cứ chứng minh luận điểm cho rằng thương nghiệp là mối liên hệ kinh tế duy nhất có thể thực hiện được giữa hàng chục triệu tiểu nông và nền công nghiệp lớn. Trong

các dự thảo quyết định của Ban chấp hành trung ương đảng và Chính phủ xô-viết, do Lê-nin viết, Người đã đề ra những biện pháp thực tiễn nhằm xây dựng thương nghiệp xô-viết, chấn chỉnh tài chính, củng cố hệ thống tiền tệ v.v..

Đảng cộng sản đã triệt để thực hiện chính sách kinh tế của Lê-nin nhằm ra sức phát triển thành phần kinh tế xã hội chủ nghĩa, hạn chế và gạt bỏ những thành phần tư bản chủ nghĩa, giành thắng lợi cho chủ nghĩa xã hội trong toàn bộ nền kinh tế quốc dân. Trong điều kiện chính sách kinh tế mới, trên mặt trận kinh tế đã diễn ra một cuộc đấu tranh quyết liệt giữa chủ nghĩa xã hội đang được xây dựng và chủ nghĩa tư bản đang phục hồi trên cơ sở chính sách kinh tế mới. Lê-nin đã chỉ rõ rằng đó là cuộc đấu tranh vì vận mệnh của những thành tựu xã hội chủ nghĩa, vì những triển vọng phát triển của đất nước theo con đường xã hội chủ nghĩa, là cuộc đấu tranh theo nguyên tắc "ai thắng ai". Dựa vào những mạch máu kinh tế chủ yếu (công nghiệp lớn, ngân hàng, giao thông vận tải và các ngành khác), nhà nước vô sản đã giành được thắng lợi cho chủ nghĩa xã hội trong cuộc thi đua kinh tế với chủ nghĩa tư bản.

Trong hàng loạt tác phẩm in trong tập này ("Về tác dụng của vàng hiện nay và sau khi chủ nghĩa xã hội hoàn toàn thắng lợi", "Bút ký của một nhà chính luận", và các tác phẩm khác). Lê-nin đã phê phán bọn men-sê-vích và các nhà tư tưởng tư sản và tiểu tư sản khác khi họ tuyên bố rằng chính sách kinh tế mới là "sự rời bỏ các vị trí" và "sự thú nhận sự phá sản" của những người bôn-sê-vích. Lê-nin cũng đã phê phán cả những luận điệu mỉa mai của các đại biểu của cái gọi là phái "đối lập công nhân", những luận điệu cho rằng hình như chính sách kinh tế mới là sự rời bỏ những nguyên tắc của chủ nghĩa cộng sản và mở đường cho sự phục hồi của chủ nghĩa tư bản.

Lê-nin đặc biệt coi trọng sự kiểm soát của nhà nước vô sản đối với khu vực kinh tế tư bản tư nhân. Trong tập này

có những văn kiện viết nhân dịp soạn bộ dân luật của nước Cộng hòa liên bang xã hội chủ nghĩa xô-viết Nga, trong đó V. I. Lê-nin đã đòi hỏi: "*Đừng nên chiều theo "châu Âu", mà phải tiến xa hơn nữa trong việc nhà nước tăng cường sự can thiệp vào "các mối quan hệ tư pháp", vào các việc dân sự*" (tr. 507). Trong thư gửi bộ trưởng Bộ dân ủy tư pháp Đ. I. Cuốc-xki ngày 20 tháng Hai 1922, lần đầu tiên được công bố toàn văn trong tập này, Lê-nin đã đặc biệt nhấn mạnh sự cần thiết phải thường xuyên hàng ngày kiểm soát nghiêm ngặt hoạt động của các chủ xí nghiệp tư nhân.

Khi xem xét những triển vọng của cuộc thi đua kinh tế giữa hai hệ thống – xã hội chủ nghĩa và tư bản chủ nghĩa, – Lê-nin đặc biệt coi trọng nhịp độ phát triển của nền kinh tế quốc dân xô-viết. Điều đó được thể hiện trong khẩu hiệu của Lê-nin: "tranh thủ thời gian có nghĩa là thắng lợi về tất cả mọi mặt" (tr. 59). Tuân theo những chỉ thị của Lê-nin, nhân dân xô-viết đã giành được thắng lợi lịch sử cho chủ nghĩa xã hội ở trong nước, và đang thi đua thắng lợi trên mặt trận kinh tế với các nước tư bản chủ nghĩa phát triển nhất.

Trong một loạt tác phẩm, Lê-nin đã nhấn mạnh ý nghĩa quốc tế của kinh nghiệm xô-viết trong công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội. Con đường của chúng ta đúng đắn, sớm hoặc muộn, các nước khác nhất định cũng sẽ đi tới con đường ấy, Lê-nin đã nói như vậy tại Đại hội IX các Xô-viết. Người đã nhìn thấy trước rằng con đường tiến tới chủ nghĩa xã hội, do chính sách kinh tế mới vạch ra, rồi sẽ được các nước khác vận dụng. Nhiệm vụ mà chúng ta hiện đang giải quyết, Lê-nin nói, "hiện nay tạm thời hoàn thành một cách đơn độc", có vẻ như là thuần túy Nga, song thực ra đó là nhiệm vụ sẽ được đề ra cho tất cả những người xã hội chủ nghĩa... Nhất định sẽ có một xã hội mới, lấy công nông liên minh làm cơ sở. Sớm hay muộn, sớm lên 20 năm

hay muộn đi 20 năm, xã hội đó sẽ đến, và khi chúng ta áp dụng chính sách kinh tế mới của chúng ta là chúng ta đang giúp đỡ vạch ra những hình thức liên minh công nông cho xã hội mới đó" (tr. 404 – 405). Nhiệm vụ xây dựng chủ nghĩa xã hội hết sức khó khăn ấy, Lê-nin chỉ rõ, sẽ được đề ra trước tất cả các nước, kinh nghiệm trong việc vạch ra và thực hiện chính sách kinh tế mới ở nước Nga "sẽ bổ ích cho các cuộc cách mạng vô sản sau này" (tr. 50). Cuộc sống đã hoàn toàn xác nhận lời tiên đoán ấy.

Để giải quyết thắng lợi những nhiệm vụ phức tạp và khó khăn trong công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội, điều cần thiết trước hết là phải củng cố đảng – lực lượng lãnh đạo của chuyên chính vô sản. Một số lượng lớn văn kiện in trong tập này ("*Về vấn đề thanh đảng*", "Thư gửi P. A. Da-lu-txơ-ki, A. A. Xôn-txơ và tất cả các ủy viên Bộ chính trị về vấn đề thanh đảng và những điều kiện kết nạp vào đảng", "Những nhận xét về dự thảo nghị quyết của Hội nghị XI của Đảng cộng sản (b) Nga về việc thanh đảng" và các văn kiện khác) bàn về việc củng cố sự thống nhất của đảng, về việc cải tiến công tác lựa chọn đảng viên mới. Lê-nin chỉ rõ là cần phải thanh trừ ra khỏi đảng những phần tử ngẫu nhiên, không cộng sản, hám danh cầu lợi, phải củng cố sự thống nhất của đảng, một đảng "phải trải qua 25 năm trời, và nhờ hành động của mình, mới giành được vai trò, lực lượng và danh hiệu "đội tiên phong" của giai cấp duy nhất cách mạng" (tr. 130).

Lê-nin nhấn mạnh vai trò ngày càng lớn của đảng trong việc lãnh đạo công cuộc xây dựng kinh tế, chỉ ra sự cần thiết phải phân bố lại lực lượng của đảng, cử một bộ phận ưu tú nhất trong các lực lượng ấy sang làm công tác kinh tế, cũng như trong những năm nội chiến, đảng đã phái những lực lượng ưu tú nhất của mình vào Hồng quân. Những người cộng sản, với tư cách là một đảng nắm chính quyền, phải đảm nhận trách nhiệm chính trong việc khôi

phục và phát triển kinh tế quốc dân, "vì chúng ta đang lãnh đạo và cần phải lãnh đạo công cuộc xây dựng kinh tế" (tr. 268). Lê-nin đòi hỏi các tổ chức đảng phải chú ý đến các vấn đề kinh tế, phát triển sản xuất và thương nghiệp, kêu gọi những người cộng sản học cách quản lý kinh tế.

Lê-nin cho rằng phát triển việc phê bình những khuyết điểm trong công tác của các cơ quan đảng, nhà nước và kinh tế có một ý nghĩa quan trọng: "...Nếu chúng ta không sợ nói thẳng cái sự thật dù là rất cay đắng và nặng nề, thì chắc chắn và nhất định chúng ta sẽ học được cách chiến thắng tất cả mọi khó khăn" (tr. 260).

Trong hàng loạt tác phẩm (các thư gửi A. Đ. Txi-u-ru-pa về việc tổ chức mới công việc của Hội đồng bộ trưởng dân ủy, Hội đồng lao động và quốc phòng và Tiểu hội đồng bộ trưởng dân ủy, "Về những nhiệm vụ của Ban thanh tra công nông, về việc nhận thức và chấp hành những nhiệm vụ đó" v.v.), Lê-nin đã nghiên cứu những vấn đề bức thiết về củng cố nhà nước công nông, tăng cường vai trò tổ chức - kinh tế của nó, đã đề ra những biện pháp cải tiến công tác của các cơ quan chính quyền nhà nước trung ương và địa phương, phát triển nền dân chủ xô-viết, đấu tranh chống chủ nghĩa quan liêu, tổ chức sự kiểm soát và kiểm tra việc thực hiện.

Điều chủ yếu, Lê-nin chỉ rõ là "*lựa chọn người, thiết lập chế độ trách nhiệm cá nhân đối với công việc đang làm; kiểm tra công việc thực tế*". Nếu không như thế, thì không thể thoát được ra khỏi chủ nghĩa quan liêu và bệnh giầy tờ đang bóp nghẹt chúng ta" (tr. 452). Lê-nin chú ý nhiều đến việc cải tiến hoạt động của Bộ dân ủy thanh tra công nông, phê phán những thiếu sót nghiêm trọng trong công tác của bộ dân ủy này, hồi đó do I. V. Xta-lin đứng đầu. Trong tập này cũng công bố những nhận xét của Lê-nin đối với dự thảo nghị quyết của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga về công tác của Bộ dân ủy thanh tra công nông trong điều kiện chính sách kinh tế mới.

Những điều kiện mới của công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội đòi hỏi phải xây dựng lại hệ thống quản lý và kế hoạch hóa nền kinh tế quốc dân. Lê-nin viết: "Chúng ta sẽ còn phải làm nhiều lần: làm xong rồi lại sửa đi, rồi lại làm lại từ đầu. Qua mỗi một giai đoạn, mỗi bước tiến của lực lượng sản xuất và nền văn hóa của ta, chúng ta lại phải hoàn thiện và sửa đổi chế độ xô-viết của ta" (tr. 278). Việc xây dựng lại là nhằm thực hiện triệt để những nguyên tắc tập trung dân chủ: tăng cường sự lãnh đạo nền kinh tế quốc dân một cách tập trung và có kế hoạch và mở rộng những cơ sở dân chủ trong việc quản lý sản xuất, sự tham gia của những người lao động vào công tác quản lý. Trong các tác phẩm được in trong tập này ("Những điều suy nghĩ về "kế hoạch" kinh tế nhà nước" và v.v.), Lê-nin đã xác định những biện pháp phát triển và hoàn thiện việc kế hoạch hóa nền kinh tế quốc dân.

Đồng thời trong các văn kiện của Lê-nin cũng nêu lên những biện pháp nhằm phát huy tính chủ động sáng tạo của các cơ quan địa phương trong công cuộc xây dựng kinh tế, nhằm đẩy mạnh sự tham gia tích cực của quần chúng vào việc quản lý và kế hoạch hóa kinh tế. Lê-nin đòi hỏi phải để cho các địa phương có nhiều sáng kiến hơn nữa, tự chủ hơn nữa, phải phải về các địa phương nhiều nhân lực hơn nữa, phải chú ý nhiều hơn nữa đến kinh nghiệm thực tế của các địa phương. Theo ý của Lê-nin, thì các công đoàn phải đóng một vai trò rất to lớn trong việc này.

Lê-nin cho rằng mặt quan trọng của chính sách kinh tế mới là những phương pháp mới trong kinh doanh, trong tổ chức sản xuất và lao động. Trong bài "Để kỷ niệm lần thứ tư cuộc Cách mạng tháng Mười", Người đã chỉ ra rằng tiến trình phát triển khách quan của cách mạng đã chứng minh tầm quan trọng sống còn của việc kết hợp những nhân tố kích thích về tinh thần và về vật chất. Xây dựng chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa cộng sản "với nhiệt tình do

cuộc cách mạng vĩ đại sinh ra, bằng cách khuyến khích lợi ích cá nhân, bằng sự quan tâm thiết thân của cá nhân, bằng cách áp dụng chế độ hạch toán kinh tế" (tr. 189) – nguyên tắc kinh doanh quan trọng nhất đã được Lê-nin nêu lên như vậy. Trong các tác phẩm in trong tập này có nêu lên những đề nghị cụ thể về các biện pháp khuyến khích vật chất đối với những người làm kinh tế và những tập thể các xí nghiệp nhằm nâng cao năng suất lao động, về những biện pháp để tránh tình trạng thua lỗ và đạt được sự kinh doanh có lãi của mỗi xí nghiệp, tổ chức việc dùng đồng rúp để kiểm soát hoạt động của các xí nghiệp.

Rất nhiều văn kiện in trong tập này và được công bố lần đầu tiên trong Toàn tập, nói lên công việc to lớn và nhiều mặt của V. I. Lê-nin nhằm trực tiếp lãnh đạo công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội. Đó là những dự thảo các quyết định của Bộ chính trị Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga, của Hội đồng bộ trưởng dân ủy, của Hội đồng lao động và quốc phòng, của Tiểu hội đồng bộ trưởng dân ủy. Công cuộc khôi phục công nghiệp và nông nghiệp, việc phát triển vùng than Đôn-bát và khôi phục các nhà máy luyện kim ở miền Nam, công nghiệp dệt tỉnh I-va-nô-vô - Vô-dơ-nê-xen-xơ và các nhà máy đường ở U-cra-i-na, việc xây dựng các nhà máy điện và khôi phục giao thông vận tải – những việc ấy và nhiều vấn đề kinh tế cấp bách khác đã được Lê-nin chăm lo hàng ngày. Khắc phục những khó khăn to lớn, đảng và nhân dân đã giành được trong năm đầu của chính sách kinh tế mới một số thành tích trong việc khôi phục kinh tế.

Các văn kiện của Lê-nin cũng phản ánh đường lối kiên quyết trong lĩnh vực chính sách kỹ thuật: nền kinh tế quốc dân xã hội chủ nghĩa phải dựa trên kỹ thuật tiên tiến, sự tiến bộ kỹ thuật phải là vấn đề được Nhà nước xô-viết thường xuyên chăm lo. Lê-nin kêu gọi những người làm kế hoạch và các cán bộ kinh tế trong khi vạch kế hoạch xây

dựng kinh tế phải tính đến những thành tựu của khoa học, kỹ thuật xô-viết và nước ngoài và phải áp dụng những thành tựu đó vào sản xuất. Chăm chú theo dõi sự phát triển của kỹ thuật và khoa học, Lê-nin khuyến khích và ủng hộ mỗi một phát minh khoa học lớn và mỗi một sự hoàn thiện về kỹ thuật.

Công cuộc xây dựng kinh tế trong năm đầu của chính sách kinh tế mới đã được triển khai trong những điều kiện hết sức khó khăn của tình trạng hỗn loạn sau chiến tranh, một tình trạng mà nạn mất mùa và nạn đói tại vùng sông Vôn-ga và ở miền Nam U-cra-i-na đã làm cho gay gắt thêm. Trong tập này có nhiều văn kiện bàn về cuộc đấu tranh chống nạn đói ("Ý kiến về những biện pháp chống đói và về việc tăng cường công tác kinh tế", "Lời kêu gọi giai cấp vô sản quốc tế", "Lời kêu gọi nông dân U-cra-i-na" và các văn kiện khác). Trong báo cáo của chính phủ tại Đại hội IX các Xô-viết, Lê-nin đã tường trình về sự giúp đỡ lớn lao của nhà nước vô sản đối với nông dân các vùng bị đói.

Nhiệm vụ cách mạng văn hóa, nhiệm vụ nâng cao trình độ văn hóa của nhân dân đã được Lê-nin đặt một cách rộng rãi trong mối liên hệ khăng khít với những nhiệm vụ của công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội. Nhiệm vụ nâng cao văn hóa đã được đề ra thành một trong những nhiệm vụ quan trọng nhất. Thắng lợi của công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội, Lê-nin chỉ rõ, tùy thuộc phần lớn vào trình độ văn hóa của những người lao động. Người nói rằng chúng ta cần hết sức nâng cao văn hóa, cần tạo ra trong một thời hạn ngắn những cán bộ chuyên gia về mọi lĩnh vực, xuất thân từ công nhân và nông dân. Lê-nin dành cho ngành vô tuyến điện và điện ảnh một vai trò quan trọng trong việc phát triển văn hóa và giáo dục chính trị đối với quần chúng nhân dân. Trong "Đề nghị lên Bộ chính trị Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga về việc đầu tư

vốn cho phòng thí nghiệm vô tuyến điện Ni-giơ-ni Nốp-gô-rốt", Người đã chỉ rõ tầm quan trọng to lớn của ngành vô tuyến điện. "Những chỉ thị về công tác điện ảnh" của Lê-nin bao gồm chương trình phát triển điện ảnh xô-viết trong hàng mấy chục năm.

Lê-nin rất chú ý đến cuộc đấu tranh chống hệ tư tưởng tư sản. Trong "Thư gửi G. Mi-a-xni-cốp", Người kiên quyết đấu tranh chống lại đề nghị cơ hội chủ nghĩa đòi để cho giai cấp tư sản được hưởng quyền tự do báo chí trong nước xô-viết. Điều đó, Lê-nin viết, có nghĩa là giúp đỡ kẻ thù giai cấp, là tạo điều kiện dễ dàng cho việc tuyên truyền hệ tư tưởng tư sản thù địch. Lê-nin đòi hỏi phải trừng trị nghiêm khắc các nhà báo nào đã phạm tội để cho bức điện quảng cáo cuốn sách nhỏ của tên phản bội Pác-vu-xơ xuất hiện trên các báo xô-viết. Hồi đó cuộc đấu tranh chống ảnh hưởng xa lạ của bọn men-sê-vích, bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng và bọn vô chính phủ trong các công đoàn có một ý nghĩa đặc biệt quan trọng. Lê-nin đề nghị đẩy mạnh công tác giáo dục chính trị trong quân chúng, chú ý "nhiều hơn nữa đến cuộc đấu tranh tư tưởng chống những ảnh hưởng, xu hướng và lệch lạc tiểu tư sản trong các công đoàn" (tr. 431).

Lê-nin dạy rằng cần phải gắn liền hoạt động cổ động, tuyên truyền của các tổ chức đảng, giáo dục chính trị và công đoàn với đời sống của quần chúng công nhân và nông dân, với những nhiệm vụ xây dựng chủ nghĩa xã hội, củng cố kỷ luật lao động, thái độ xã hội chủ nghĩa đối với quyền sở hữu v.v.. Người nói rằng những kết quả của công tác giáo dục chính trị chỉ có thể đo được bằng việc cải thiện kinh tế. Những chỉ thị đó có một ý nghĩa thời sự cả trong những điều kiện hiện nay.

Lê-nin cho rằng báo chí xô-viết có một tầm quan trọng lớn trong công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội. Trong "Thư gửi ban biên tập báo "Đời sống kinh tế"", Lê-nin đã chỉ rõ rằng tờ báo phải trở thành cơ quan chiến đấu, không những

cung cấp những tin tức đều đặn và chân thực về nền kinh tế của chúng ta, mà còn phân tích những tin tức ấy, nghiên cứu chúng một cách khoa học để có được những kết luận đúng đắn nhằm mục đích quản lý công nghiệp. Tờ báo phải thúc đẩy những người làm công tác kinh tế, tuyên truyền cho công tác thắng lợi và đưa ra công luận xét xử những cán bộ cầu thả, lác hậu, kém chuyên môn. Lê-nin đã khuyên là trên tờ báo nên dành nhiều chỗ hơn cho các tài liệu từ các nhà máy, hầm mỏ, đoạn đầu máy, các nông trường quốc doanh v.v. gửi đến.

Những tác phẩm chuyên bàn về các vấn đề của phong trào công nhân và cộng sản quốc tế chiếm một vị trí đáng kể trong tập này. Trong tập này có những tài liệu về Đại hội III Quốc tế cộng sản, là đại hội đã đóng một vai trò quan trọng trong sự phát triển của phong trào cộng sản quốc tế. Năm 1921 là năm đánh dấu bước ngoặt trong lịch sử phát triển của cuộc khủng hoảng cách mạng sau chiến tranh, khi giai cấp công nhân một số nước Tây Âu (Ý, Tiệp-khắc, Đức) vấp phải thất bại trong các cuộc vật lộn giữa họ và giai cấp tư sản độc quyền đã chuyển sang tiến công. Trong thời kỳ này, bên cạnh nguy cơ hữu khuynh và chủ nghĩa phái giữa vốn tồn tại trong phong trào cộng sản quốc tế, nguy cơ "tả khuynh" cũng tăng lên – chủ nghĩa giáo điều và chủ nghĩa bè phái. Những sai lầm "tả khuynh" mà Lê-nin kiên quyết chống trong thời kỳ Đại hội II Quốc tế cộng sản, đã trở nên nguy hiểm hơn trong tình hình đã thay đổi của năm 1921. Lê-nin chỉ ra rằng việc phái "tả" đánh giá không đúng tình hình hình thành trên thế giới trước ngày họp Đại hội III, đã đẩy các đảng cộng sản vào con đường xa rời quần chúng, con đường phiêu lưu chủ nghĩa. Đến thời kỳ này thì bệnh ấu trĩ "tả khuynh" trong phong trào cộng sản đã trở thành một nguy cơ hết sức nghiêm trọng. "Nếu đại hội không tiến công kiên quyết chống những sai lầm như thế, – Lê-nin đã nói tại Đại hội III, – chống những

điều ngu xuẩn "tả" như vậy, thì toàn bộ phong trào sẽ không tránh khỏi bị tan vỡ" (tr. 27).

Những văn kiện in trong tập này ("Đề cương báo cáo về sách lược của Đảng cộng sản Nga", "Diễn văn về vấn đề Ý" ngày 28 tháng Sáu, "Diễn văn bảo vệ sách lược của Quốc tế cộng sản" ngày 1 tháng Bảy, "Báo cáo về sách lược của Đảng cộng sản Nga" ngày 5 tháng Bảy, "Các bài nói tại hội nghị các đoàn đại biểu Đức, Ba-lan, Tiệp-khắc, Hung-ga-ri và Ý tại Đại hội III Quốc tế cộng sản" ngày 11 tháng Bảy và các tác phẩm khác) phản ánh công tác to lớn mà Lê-nin đã tiến hành để chuẩn bị cho những nghị quyết chủ yếu của đại hội và để lãnh đạo công việc đại hội, nhằm đập tan bọn "tả khuynh" về mặt tư tưởng. Trong các tác phẩm ấy, Người đã thảo ra những nguyên tắc chủ yếu của chiến lược và sách lược của phong trào cộng sản quốc tế, đã phát triển một cách sáng tạo chủ nghĩa Mác, khoa học vận dụng chủ nghĩa Mác vào những điều kiện cụ thể của một thời đại cụ thể của một nước cụ thể.

Trong các văn kiện chuyên nói về Đại hội III Quốc tế cộng sản và trong bài "Thời đại mới, sai lầm cũ dưới một hình thức mới", một bài báo gắn liền với các văn kiện ấy, Lê-nin đã định nghĩa "khuynh hướng tả" là "chủ nghĩa cách mạng tiểu tư sản, nghe đáng sợ trong lời nói, đầy vẻ ngạo mạn và tự phụ, nhưng thực tế thì rỗng tuếch về nội dung, tản mạn, vụn vặt, ngây ngô đến ngu xuẩn" (tr. 121). Cuộc đấu tranh thắng lợi của Lê-nin chống sự xuyên tạc chủ nghĩa Mác theo tinh thần chủ nghĩa cơ hội tả khuynh đã có ảnh hưởng quyết định đến toàn bộ sự phát triển sau này của phong trào cộng sản.

Các văn kiện trong tập này đã vạch ra ý nghĩa quyết định của việc các đảng cộng sản tranh thủ về phía mình những quần chúng bị mê hoặc bởi những lời nói theo tinh thần phái giữa của các lãnh tụ Quốc tế II và II 1/2. "Chỗ dựa chính của chủ nghĩa tư bản trong những nước tư bản có

nền công nghiệp phát triển – Lê-nin chỉ rõ – chính là bộ phận giai cấp công nhân được tổ chức thuộc Quốc tế II và II 1/2" (tr. 45). Cần phải tách những phần tử cách mạng ra khỏi các đảng và các công đoàn phái giữa bằng cách hoạt động trong quần chúng, tranh thủ họ đứng về phía chủ nghĩa cộng sản, lập mặt trận thống nhất để đấu tranh chống lại cuộc tiến công của tư bản.

Các văn kiện được công bố lần đầu tiên trong tập này như "Dự thảo quyết định của Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga về sách lược mặt trận thống nhất", "Thư gửi các ủy viên Bộ chính trị Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga kèm theo những nhận xét về bản dự thảo nghị quyết của hội nghị toàn thể mở rộng lần thứ nhất của Ban chấp hành Quốc tế cộng sản về việc tham gia hội nghị của ba Quốc tế" và các văn kiện khác đều do Lê-nin viết mấy tháng sau khi Đại hội III kết thúc công việc và là sự thực hiện trong thực tế khẩu hiệu "đi vào quần chúng" do đại hội thông qua. Sách lược mặt trận thống nhất có ý nghĩa to lớn trong toàn bộ sự phát triển sau này của các đảng cộng sản, đã được thực hiện thông qua cuộc đấu tranh chống xu hướng "tả khuynh". V. I. Lê-nin chỉ rõ rằng không nên "để hỏng cả một công việc thực tế quan trọng chỉ vì mấy người ấu trĩ về chính trị, những người mà mai đây sẽ chữa khỏi được cái bệnh ấu trĩ của họ" (tr. 496 – 497). Ý kiến chỉ đạo của Lê-nin về việc phải công tác trong quần chúng, sự gần gũi quần chúng và việc đấu tranh để tranh thủ quần chúng cũng được phản ánh cả trong những bức thư gửi O. V. Cu-u-xi-nen, những bức thư có liên quan đến việc nghiên cứu vạch ra những luận cương của Đại hội III Quốc tế cộng sản về việc xây dựng về mặt tổ chức các đảng cộng sản, về những phương pháp và nội dung công tác của các đảng đó.

Lê-nin đã nghiên cứu hết sức cẩn thận tình hình trong các đảng cộng sản anh em, đã chăm chú lắng nghe ý kiến

của các đảng các nước ấy. Các tài liệu in trong tập này – thư "Gửi đồng chí Tô-mát Ben", "Thư gửi những người cộng sản Đức", "Thư gửi những người cộng sản Ba-lan", "Các luận cương về vấn đề ruộng đất của Đảng cộng sản Pháp", "Những đề nghị về bản dự thảo "Luận cương về vấn đề sách lược"" trình Đại hội III Quốc tế cộng sản, "Những lời ghi chú và dàn bài các bản tham luận tại Đại hội III Quốc tế cộng sản" và những văn kiện khác – là bằng chứng nói lên sự quan tâm sâu sắc của Lê-nin đối với sự phát triển của các đảng cộng sản Anh, Pháp, Tiệp-khắc, Đức, Ba-lan, Ý, Hung-ga-ri và các đảng cộng sản khác và đối với việc giúp đỡ các đảng ấy.

Khi vạch ra những triển vọng phát triển của cuộc đấu tranh cách mạng, Lê-nin đã đặc biệt nhấn mạnh ý nghĩa ngày càng lớn của phong trào giải phóng dân tộc của quần chúng lao động các nước thuộc địa; nếu được sự lãnh đạo của giai cấp vô sản quốc tế, thì phong trào này có thể đóng vai trò cách mạng to lớn.

Trong tập này có bài "Nói chuyện với đoàn đại biểu nước Cộng hòa nhân dân Mông-cổ", trong đó có những chỉ dẫn của V. I. Lê-nin về những con đường phát triển lên chủ nghĩa xã hội của các nước có chế độ xã hội tiền tư bản chủ nghĩa, về những đặc điểm trong sách lược của các đảng cách mạng trong những điều kiện của các nước ấy. Trả lời câu hỏi của đoàn đại biểu Mông-cổ hỏi rằng đối với họ thì cái gì là chủ yếu, V. I. Lê-nin nói rằng "con đường duy nhất đúng đối với bất cứ người lao động nào của đất nước các đồng chí là đấu tranh cho độc lập quốc gia và độc lập kinh tế trong sự liên minh với công nhân và nông dân của nước Nga xô-viết. Không thể tiến hành cuộc đấu tranh này một cách đơn độc..." (tr. 287). Lê-nin tỏ ý tin tưởng rằng từ những hòn đảo nhỏ của thành phần kinh tế mới sẽ hình thành "hệ thống kinh tế mới, phi tư bản chủ nghĩa của nước Mông-cổ a-rát" (tr. 289). Và lời tiên đoán ấy của Lê-nin

đã thành sự thật. Quần chúng lao động nước Cộng hòa nhân dân Mông-cổ dưới sự lãnh đạo của đảng mình, được sự giúp đỡ của nhân dân xô-viết, đang vững bước tiến theo con đường đi lên chủ nghĩa xã hội.

* *
*

Trong tập 44 lần đầu tiên công bố 13 văn kiện: "Những nhận xét sơ bộ đối với luận cương về sách lược của Quốc tế cộng sản", "Những lời ghi chú và dàn bài các bản tham luận tại Đại hội III Quốc tế cộng sản", "Quyết định của Bộ chính trị Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga về việc tổ chức thống kê các khoản quyên góp của công nhân ở châu Âu", "Dự thảo quyết định của Bộ chính trị Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga về việc chi dùng quỹ vàng", "Dự thảo quyết định của Bộ chính trị Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga về việc phái A. G. Sli-áp-ni-cốp sang công tác lương thực", "Dự thảo quyết định của Bộ chính trị Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga về việc quản lý ngành công nghiệp bông vải sợi", "Dự thảo quyết định của Bộ chính trị Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga" ngày 8 tháng Mười một 1921, "Dự thảo quyết định của Bộ chính trị Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga về sách lược mặt trận thống nhất", "Dự thảo chỉ thị cho phó trưởng đoàn và tất cả các đoàn viên của phái đoàn đi dự Hội nghị Giê-nơ", "Thư gửi các ủy viên Bộ chính trị Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga kèm theo những nhận xét về bản dự thảo nghị quyết của hội nghị toàn thể mở rộng lần thứ nhất của Ban chấp hành Quốc tế cộng sản về việc tham gia hội nghị của ba Quốc tế", "Thư gửi V. M. Mô-lô-tốp để chuyển cho các ủy viên Bộ chính trị Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga kèm theo dự thảo quyết định về công hàm gửi nước Ý", "Quyết định của Bộ chính trị

Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga ngày 11 tháng Ba 1922", "Dự thảo quyết định của Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga về những nhiệm vụ của phái đoàn xô-viết tại Giê-nơ".

Ngoài ra, tập này lần đầu tiên công bố trọn vẹn 6 tác phẩm: "Thư gửi A. Đ Txi-ru-pa kèm theo dự thảo quyết định của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga và thư gửi các ủy viên Bộ chính trị", "Thư gửi I. V. Xta-lin kèm theo dự thảo quyết định của Bộ chính trị Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga về vấn đề thành lập một liên bang các nước cộng hòa Da-cáp-ca-dơ", "Diễn văn tại Đại hội I nông nghiệp tỉnh Mát-xcơ-va ngày 29 tháng Mười một 1921", "Dự thảo chỉ thị của Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga cho phái đoàn xô-viết đi dự Hội nghị Giê-nơ", "Thư gửi G. V. Tsi-tê-rin về những chỉ thị của Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga cho phái đoàn xô-viết tại Hội nghị Giê-nơ", "Về những nhiệm vụ của Bộ dân ủy tư pháp trong những điều kiện của chính sách kinh tế mới. Thư gửi Đ. I. Cuốc-xki".

Lần đầu tiên "Dự thảo luận cương về vai trò và nhiệm vụ của công đoàn trong điều kiện của chính sách kinh tế mới", được công bố đúng theo bản viết tay.

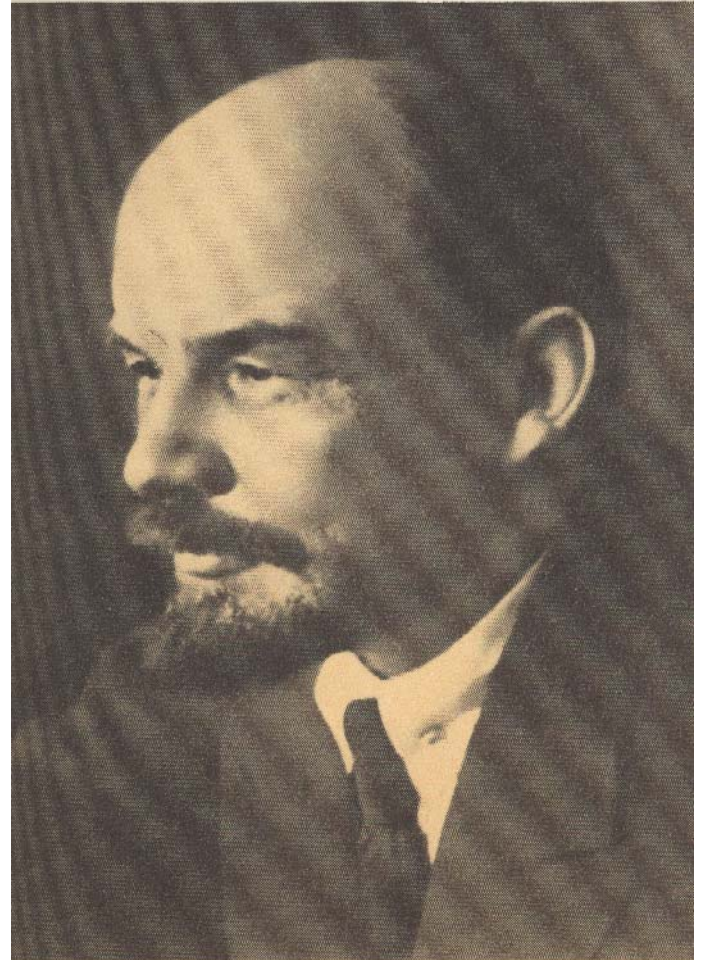
Cơ cấu chính của tập này gồm hơn 90 văn kiện trước đây đã được in chủ yếu trong các Văn tập Lê-nin và chưa được đưa vào V. I. Lê-nin Toàn tập.

Trong mục "Các tài liệu chuẩn bị" có 20 văn kiện: các dàn bài báo cáo và phát biểu tại các đại hội và hội nghị đại biểu, dàn bài các bài báo và các cuốn sách nhỏ, những nhận xét đối với quyết định và những nghị quyết quan trọng nhất của các cơ quan đảng và xô-viết, các dự thảo luận cương "Về vai trò và nhiệm vụ của công đoàn trong điều kiện của chính sách kinh tế mới", "Những điểm ghi chú trong khi nói chuyện với A. M. Goóc-ki" và các văn kiện khác. Trừ "Dàn bài báo cáo tại Đại hội II toàn Nga các

ban giáo dục chính trị", các văn kiện đó đều được công bố lần đầu trong V. I. Lê-nin Toàn tập.

Trong phần "Phụ lục" có "Tờ khai cho đợt đăng ký toàn Nga các đảng viên Đảng cộng sản (b) Nga" đã được V. I. Lê-nin điền vào ngày 13 tháng Hai 1922.

*Viện nghiên cứu chủ nghĩa Mác - Lê-nin
trực thuộc Ban chấp hành trung ương
Đảng cộng sản Liên-xô*



V. I. Lénin
1920

ĐẠI HỘI III QUỐC TẾ CỘNG SẢN¹

22 THÁNG SÁU – 12 THÁNG BẢY 1921

1

ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO VỀ SÁCH LƯỢC CỦA ĐẢNG CỘNG SẢN NGA

1. TÌNH HÌNH QUỐC TẾ CỦA NƯỚC CỘNG HÒA LIÊN BANG XÃ HỘI CHỦ NGHĨA XÔ-VIỆT NGA

Đặc điểm tình hình quốc tế của nước Cộng hòa liên bang xã hội chủ nghĩa xô-viết Nga, trong lúc này, là ở một thế cân bằng nhất định nào đó, thế cân bằng này, dù hết sức không ổn định, nhưng cũng đã tạo ra một tình thế đặc biệt trên cục diện chính trị thế giới.

Đặc điểm này là ở chỗ, một mặt, giai cấp tư sản quốc tế, thù địch và căm ghét điên cuồng nước Nga xô-viết, luôn luôn sẵn sàng nhảy vào bóp chết nước Nga. Mặt khác, tất cả những âm mưu can thiệp bằng quân sự, đã làm cho giai cấp tư sản đó tổn hàng trăm triệu phrăng, thì nay đã thất bại hoàn toàn, tuy Chính quyền xô-viết lúc đó chưa được mạnh như ngày nay, còn bọn địa chủ và bọn tư bản Nga vẫn còn có những đội quân nguyên vẹn trên lãnh thổ nước Cộng hòa liên bang xã hội chủ nghĩa xô-viết Nga. Trong tất cả các nước tư bản, việc phản đối cuộc chiến tranh chống nước Nga xô-viết đã tăng lên đến tột độ, đã nuôi dưỡng phong trào cách mạng của giai cấp vô sản và thu hút được rất đông đảo quần chúng thuộc phái dân chủ tiểu tư sản. Sự xung đột về quyền lợi giữa các nước đế quốc đã trở nên gay gắt và ngày càng gay gắt hơn. Phong trào cách mạng phát triển mạnh mẽ phi thường trong hàng trăm triệu người thuộc các dân tộc bị áp bức ở phương Đông. Tất cả những điều kiện ấy đã làm cho chủ nghĩa đế quốc quốc tế, dù là mạnh hơn nước Nga xô-viết rất nhiều,

cũng không thể bóp chết được nước Nga xô-viết và buộc phải tạm thời thừa nhận nước Nga xô-viết hoặc chỉ thừa nhận một nửa, ký hiệp ước thương mại với nước Nga xô-viết.

Do đó mà có một thế cân bằng, tuy cực kỳ bấp bênh, cực kỳ không ổn định thật đấy, nhưng cũng cho phép nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa có thể tồn tại □ đương nhiên không phải là lâu dài □ trong vòng vây tư bản.

2. QUAN HỆ SO SÁNH LỰC LƯỢNG GIAI CẤP TRÊN PHẠM VI QUỐC TẾ

Do tình hình thực tế đó mà quan hệ so sánh lực lượng giai cấp trên phạm vi quốc tế đã hình thành như sau:

Vì bị mất khả năng tiến hành cuộc chiến tranh công khai chống nước Nga xô-viết nên giai cấp tư sản quốc tế đành chờ đợi, rình thời cơ thuận lợi để lại tiếp tục cuộc chiến tranh đó.

Khắp nơi, trong các nước tư bản tiên tiến, giai cấp vô sản đã thành lập đội tiên phong của mình, tức là các đảng cộng sản, các đảng này đang phát triển và không ngừng tiến tới tranh thủ được đa số trong giai cấp vô sản ở mỗi nước, bằng cách tiêu diệt ảnh hưởng của bọn quan liêu công liên chủ nghĩa cũ và của các tầng lớp trên trong giai cấp công nhân Âu – Mỹ đã bị những đặc quyền đặc lợi đế quốc chủ nghĩa làm cho đồi bại.

Trong các nước tư bản, phái dân chủ tiểu tư sản, – mà đại biểu của bộ phận tiên tiến của nó là bọn Quốc tế II và Quốc tế II ^{1/2} – hiện nay là chỗ dựa chủ yếu của chủ nghĩa tư bản, vì phái ấy còn có ảnh hưởng trong đại đa số hoặc một phần lớn công nhân và nhân viên ngành công nghiệp và thương nghiệp, là những người sợ rằng, trong trường hợp nổ ra cách mạng, họ sẽ mất cuộc sống tiểu thị dân tương đối dư dật do những đặc quyền đặc lợi đế quốc chủ nghĩa mà có được. Nhưng cuộc khủng hoảng kinh tế

ngày càng tăng, đang làm cho đời sống của quần đại quần chúng khắp mọi nơi trở nên trầm trọng; hoàn cảnh này, cộng với sự thật ngày càng hiển nhiên là chế độ tư bản mà còn được bảo tồn, thì không thể nào tránh khỏi những cuộc chiến tranh đế quốc chủ nghĩa mới, hoàn cảnh này lại càng làm cho chỗ dựa nói trên ngày càng thêm bấp bênh.

Quần chúng cần lao ở các nước thuộc địa và nửa thuộc địa, chiếm đại đa số dân cư trên trái đất, đều đã thức tỉnh và tham gia sinh hoạt chính trị ngay từ đầu thế kỷ XX, nhất là nhờ các cuộc cách mạng ở Nga, Thổ-nhĩ-kỳ, Ba-tư và Trung-quốc. Cuộc chiến tranh đế quốc chủ nghĩa 1914 – 1918 và Chính quyền xô-viết ở Nga đã biến hẳn những quần chúng đó thành một nhân tố tích cực trong cục diện chính trị thế giới và trong việc tiêu diệt chủ nghĩa đế quốc bằng cách mạng, mặc dù bọn tiểu tư sản trí thức ở châu Âu và châu Mỹ, kể cả những thủ lĩnh của Quốc tế II và Quốc tế II ^{1/2} ², cứ cố tình không chịu nhận thấy điều đó. Dẫn đầu các nước ấy là Ấn-độ thuộc Anh; ở đấy, một mặt giai cấp vô sản công nghiệp và giai cấp vô sản ngành đường sắt mà ngày càng trở nên đông đảo hơn, và mặt khác, người Anh mà khủng bố ngày càng tàn khốc hơn và tăng gấp bội những vụ tàn sát (ở Am-rít-xa) ³, những cuộc đánh đập công khai v.v., thì cách mạng càng lên cao.

3. QUAN HỆ SO SÁNH LỰC LƯỢNG GIAI CẤP Ở NGA

Đặc điểm của tình hình chính trị trong nước Nga xô-viết là ở chỗ đầu tiên trong lịch sử thế giới, trong nhiều năm, chúng ta thấy ở đấy chỉ có hai giai cấp: giai cấp vô sản, – đã được một nền đại công nghiệp cơ khí tuy rất non trẻ nhưng hiện đại bồi dưỡng trong hàng chục năm, – và giai cấp tiểu nông chiếm tuyệt đại đa số dân cư.

Bọn địa chủ và bọn tư bản vẫn chưa biến mất ở Nga, nhưng chúng đã bị tước đoạt hết tài sản và, với tư cách là một giai cấp, chúng đã bị đập tan hoàn toàn về mặt chính trị, những tàn dư của chúng đang ẩn náu trong số các nhân viên cơ quan nhà nước của Chính quyền xô-viết. Bọn chúng đã bảo tồn được tổ chức giai cấp của chúng ở nước ngoài: đó là số lưu vong ước có từ một triệu rưỡi đến hai triệu người, chúng có hơn năm mươi tờ báo hàng ngày thuộc tất cả các đảng tư sản và "xã hội chủ nghĩa" (nghĩa là tiểu tư sản), có những tàn dư của quân đội và có nhiều mối liên hệ với giai cấp tư sản quốc tế. Bọn lưu vong đó đang dốc hết sức và dùng đủ mọi cách để tiêu diệt Chính quyền xô-viết và khôi phục lại chủ nghĩa tư bản ở Nga.

4. GIAI CẤP VÔ SẢN VÀ NÔNG DÂN NGA

Đứng trước tình hình trong nước như vậy, nhiệm vụ chủ yếu hiện nay của giai cấp vô sản Nga, với tư cách là giai cấp thống trị, là phải định ra cho đúng và thực hiện những biện pháp cần thiết để lãnh đạo nông dân, để liên minh vững chắc với nông dân, để bằng một loạt những bước quá độ tuần tự mà tiến tới nền nông nghiệp tập thể cơ giới hóa đại quy mô. Đó là một nhiệm vụ đặc biệt khó khăn ở nước Nga, vì nước Nga chúng tôi còn lạc hậu, hơn nữa lại bị bảy năm chiến tranh đế quốc chủ nghĩa và nội chiến làm cho kiệt quệ. Nhưng ngay cả không kể đặc điểm ấy nữa, thì nhiệm vụ đó cũng vẫn là một trong những nhiệm vụ khó khăn nhất trong sự nghiệp xây dựng xã hội chủ nghĩa, những nhiệm vụ mà tất cả các nước tư bản sẽ gặp phải, có lẽ chỉ trừ có nước Anh. Song ngay cả đối với nước Anh nữa, thì cũng không nên quên rằng tuy giai cấp những tiểu nông tá điền ở đó rất ít, nhưng trái lại, lại có một tỷ lệ hết sức cao những công nhân và viên chức đang sống theo kiểu tiểu

tư sản, nhờ sự nô dịch mà trên thực tế hàng trăm triệu người trong các thuộc địa "thuộc" Anh đã phải chịu.

Cho nên, xét theo quan điểm phát triển của cách mạng vô sản thế giới, với tính cách là một quá trình thống nhất, thì ý nghĩa của thời đại mà nước Nga đang trải qua, là ở chỗ khảo nghiệm và kiểm nghiệm trên thực tiễn chính sách mà giai cấp vô sản nắm chính quyền thi hành đối với quần chúng tiểu tư sản.

5. LIÊN MINH QUÂN SỰ CỦA GIAI CẤP VÔ SẢN VỚI NÔNG DÂN Ở CỘNG HÒA LIÊN BANG XÃ HỘI CHỦ NGHĨA XÔ-VIỆT NGA

Cơ sở của những quan hệ đúng đắn giữa giai cấp vô sản với nông dân nước Nga xô-viết đã được xây dựng trong thời kỳ 1917 - 1921 là thời kỳ mà cuộc tiến công của bọn tư bản và bọn địa chủ, được sự ủng hộ của toàn bộ giai cấp tư sản thế giới và của tất cả các đảng thuộc phái dân chủ tiểu tư sản (xã hội chủ nghĩa - cách mạng và men-sê-vích), đã tạo ra, củng cố và hoàn chỉnh khối liên minh quân sự của giai cấp vô sản với nông dân để bảo vệ Chính quyền xô-viết. Nội chiến là hình thức kịch liệt nhất của cuộc đấu tranh giai cấp; mà cuộc đấu tranh giai cấp đó càng kịch liệt thì càng tiêu hủy nhanh chóng trong ngọn lửa đấu tranh tất cả những ảo tưởng và tất cả những thiên kiến tiểu tư sản, thì thực tế càng chứng tỏ hiển nhiên cho ngay cả những tầng lớp lạc hậu nhất trong nông dân thấy rằng chỉ có chuyên chính vô sản mới có thể cứu được họ; rằng bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng và bọn men-sê-vích thực ra chỉ là những tên đầy tớ của bọn địa chủ và bọn tư bản mà thôi.

Nhưng nếu sự liên minh quân sự giữa giai cấp vô sản với nông dân đã là – và đã không thể không là – hình thức

đầu tiên của sự liên minh vững chắc giữa hai giai cấp đó, thì sự liên minh đó có lẽ không thể nào tồn tại được, dù chỉ trong vài tuần lễ, nếu không có một sự liên minh kinh tế nhất định giữa hai giai cấp ấy. Nông dân đã được nhà nước công nhân trao cho toàn bộ ruộng đất và được bảo vệ chống lại bọn địa chủ, bọn cu-lắc; công nhân đã được nông dân cho vay sản phẩm nông nghiệp, trong lúc chờ đợi khôi phục lại nền đại công nghiệp.

6. VIỆC CHUYỂN SANG NHỮNG QUAN HỆ KINH TẾ ĐÚNG ĐẮN GIỮA GIAI CẤP VÔ SẢN VÀ NÔNG DÂN

Chỉ khi nào ngành vận tải và nền đại công nghiệp, đã hoàn toàn được khôi phục, khiến giai cấp vô sản có thể cung cấp cho nông dân, nhằm đổi lấy sản phẩm nông nghiệp, tất cả những vật phẩm công nghiệp mà nông dân cần dùng cho bản thân họ và để cải tiến kinh tế của họ, thì khi đó, đứng về quan điểm xã hội chủ nghĩa mà nói, sự liên minh giữa những người tiểu nông và giai cấp vô sản mới trở nên hoàn toàn đúng đắn và vững chắc. Vì đất nước bị tàn phá nặng nề, nên chúng ta không thể nào thực hiện ngay được việc đó. Đối với một nhà nước tổ chức chưa được hoàn bị, thì trưng thu lương thực thừa là một biện pháp thích đáng nhất để có thể đứng vững trong cuộc chiến đấu vô cùng gian khổ chống bọn địa chủ. Mất mùa và nạn thiếu cỏ cho gia súc năm 1920 đã làm cho sinh hoạt vốn đã quá ư nghèo túng của nông dân, trở nên đặc biệt nghiêm trọng hơn, và làm cho việc chuyển ngay sang chính sách thuế lương thực trở thành tuyệt đối cần thiết.

Thuế lương thực vừa phải thì lập tức làm cho đời sống nông dân được cải thiện trông thấy, đồng thời làm cho nông dân quan tâm đến việc tăng diện tích gieo trồng và cải tiến công việc canh tác.

Thuế lương thực đánh dấu bước chuyển từ chế độ trưng thu tất cả số lúa mì thừa của nông dân sang chế độ trao đổi sản phẩm có tính chất xã hội chủ nghĩa, tiến hành một cách đúng đắn, giữa công nghiệp và nông nghiệp.

7. Ý NGHĨA VÀ ĐIỀU KIỆN CỦA VIỆC CHÍNH QUYỀN XÔ-VIẾT DUNG NẠP CHỦ NGHĨA TƯ BẢN VÀ CHẾ ĐỘ TÔ NHƯỢNG

Cố nhiên, thuế lương thực có nghĩa là nông dân được tự do sử dụng phần lương thực còn thừa sau khi đã nộp đủ thuế. Vì nhà nước không thể cung cấp được cho nông dân những sản phẩm của công xưởng xã hội chủ nghĩa để đổi lấy tất cả những lương thực thừa ấy, cho nên việc tự do bán những lương thực thừa như vậy tất nhiên có nghĩa là sự tự do phát triển của chủ nghĩa tư bản.

Tuy nhiên, trong những giới hạn đã quy định rõ ở trên thì điều đó hoàn toàn không có gì đáng sợ đối với chủ nghĩa xã hội cả, chừng nào mà ngành vận tải và nền đại công nghiệp vẫn nằm trong tay giai cấp vô sản. Trái lại, trong một nước tiểu nông đã bị cực kỳ tàn phá và quá đổi lạc hậu, thì sự phát triển của chủ nghĩa tư bản do nhà nước vô sản kiểm soát và điều tiết (tức là chủ nghĩa tư bản "nhà nước" hiểu theo nghĩa ấy) là có lợi và cần thiết (cố nhiên chỉ trong một mức độ nhất định thôi) vì sự phát triển đó có thể đẩy nhanh sự phát triển *ngay tức khắc* của nền nông nghiệp nông dân. Đối với chế độ tô nhượng, lại càng đúng như thế: không hề tiến hành xóa bỏ quốc hữu hóa, nhà nước công nhân cho bọn tư bản nước ngoài thuê những hầm mỏ, những khu rừng, những giếng dầu nào đó, v.v., bọn này sẽ cung cấp thêm cho nhà nước công nhân một số thiết bị và máy móc khiến có thể đẩy mạnh việc khôi phục lại nền đại công nghiệp xô-viết.

Để cho những người được tô nhượng hưởng một phần những tài nguyên quý giá đó, làm như thế là nhà nước công nhân rõ ràng đã phải trả cho giai cấp tư sản thế giới một cống vật. Không cần che giấu sự thật đó, chúng ta cần phải hiểu rõ rằng nạp cống vật như vậy là có lợi cho ta, miễn sao khôi phục nền đại công nghiệp của chúng ta được nhanh chóng hơn và cải thiện đời sống công nông được nhiều.

8. NHỮNG THÀNH TÍCH TRONG CHÍNH SÁCH LƯƠNG THỰC CỦA CHÚNG TÔI

Chính sách lương thực mà nước Nga xô-viết đã thực hành từ 1917 đến 1921, chắc chắn là một chính sách rất thô sơ và không hoàn thiện; chính sách đó đã gây ra nhiều sự quá lạm. Khi thực hành chính sách đó, người ta đã phạm một số sai lầm. Nhưng nói chung thì trong những điều kiện lúc ấy, đó là chính sách duy nhất có thể thực hành được. Chính sách đó đã hoàn thành nhiệm vụ lịch sử của nó: nó đã cứu vãn nền chuyên chính vô sản trong một nước bị tàn phá và lạc hậu. Một sự thật không thể chối cãi được là chính sách đó đã được hoàn thiện dần dần. Trong năm đầu sau khi chúng tôi nắm toàn bộ chính quyền (từ 1. VIII. 1918 đến 1. VIII. 1919), nhà nước đã thu được 110 triệu pút lúa mì; năm thứ hai – 220, năm thứ ba – hơn 285 triệu pút. Ngày nay, nhờ những kinh nghiệm thực tế đã thu được, chúng tôi định cho mình nhiệm vụ phải thu và tính sẽ thu được 400 triệu pút (riêng thuế lương thực – 240 triệu pút). Chỉ khi nào thật sự có được một số dự trữ lương thực đầy đủ, thì khi đó nhà nước công nhân mới đứng vững được về mặt kinh tế, mới có thể bảo đảm được sự khôi phục tuy rằng chậm chạp nhưng không ngừng của nền đại công nghiệp, và mới có thể xây dựng được một chế độ tài chính đúng đắn.

9. CƠ SỞ VẬT CHẤT CỦA CHỦ NGHĨA XÃ HỘI VÀ KẾ HOẠCH ĐIỆN KHÍ HÓA NƯỚC NGA

Cơ sở vật chất duy nhất của chủ nghĩa xã hội chỉ có thể là nền đại công nghiệp cơ khí có khả năng cải tạo cả nông nghiệp. Nhưng không thể chỉ đóng khung ở nguyên lý chung đó. Cần phải cụ thể hóa nguyên lý đó. Một nền đại công nghiệp ở vào trình độ kỹ thuật hiện đại và có khả năng cải tạo nông nghiệp, đó là điện khí hóa cả nước. Chúng tôi đã phải tiến hành công tác khoa học để dự thảo kế hoạch điện khí hóa nước Cộng hòa liên bang xã hội chủ nghĩa xô-viết Nga. Hiện nay chúng tôi đã làm xong rồi. Công trình đó, có sự tham gia của hơn 200 nhà bác học, kỹ sư và chuyên gia nông học thông thạo nhất của nước Nga, đã được hoàn thành và trình bày trong một cuốn sách dày, và trên đại thể, đã được Đại hội VIII các Xô-viết toàn Nga họp tháng Chạp 1920, phê chuẩn. Giờ đây, việc triệu tập một đại hội toàn Nga các cán bộ kỹ thuật điện đang được chuẩn bị, đại hội này sẽ họp vào tháng Tám 1921 và sẽ nghiên cứu tường tận công trình ấy, và sau đó công trình ấy sẽ được nhà nước phê chuẩn cuối cùng⁴. Những công trình điện khí hóa đợt đầu sẽ hoàn thành trong 10 năm; những công trình đó sẽ cần gần 370 triệu ngày công.

Năm 1918, chúng tôi đã xây dựng được 8 nhà máy phát điện (với công suất 4 757 kw); năm 1919 con số nhà máy phát điện đã xây dựng tăng lên thành 36 nhà máy (với công suất 1 648 kw) và năm 1920, thành 100 nhà máy (với công suất 8 699 kw).

Đối với đất nước rộng lớn của chúng tôi, cái bước đầu đó thật là nhỏ bé, nhưng công việc đã được bắt đầu, nó đang được tiến hành và tiến hành ngày càng tốt. Sau cuộc chiến tranh đế quốc chủ nghĩa, sau khi một triệu người bị bắt làm tù binh ở Đức đã biết được kỹ thuật hiện đại tiên tiến, sau kinh nghiệm gay go, nhưng có tính chất tôi

luyện người ta, của ba năm nội chiến, thì người nông dân Nga không còn là người nông dân hồi xưa nữa. Mỗi tháng trôi qua càng chỉ cho họ hiểu rõ ràng và minh bạch hơn rằng chỉ có sự lãnh đạo của giai cấp vô sản mới có thể giải phóng quần chúng tiểu nông thoát khỏi chế độ nô lệ tư bản và dẫn họ tới chủ nghĩa xã hội.

**10. VAI TRÒ CỦA PHÁI "DÂN CHỦ THUẦN TÚY",
CỦA QUỐC TẾ II VÀ QUỐC TẾ II 1/2,
CỦA BỌN XÃ HỘI CHỦ NGHĨA - CÁCH MẠNG
VÀ BỌN MEN-SÊ-VÍCH,
NHỮNG ĐỒNG MINH CỦA TƯ BẢN**

Chuyên chính vô sản không có nghĩa là kết thúc đấu tranh giai cấp, mà là tiếp tục đấu tranh giai cấp dưới một hình thức mới và bằng những công cụ mới. Chừng nào mà các giai cấp xã hội còn tồn tại, chừng nào mà giai cấp tư sản mới chỉ bị đánh đổ trong một nước, còn đang tăng gấp bội những cuộc tấn công của chúng chống lại chủ nghĩa xã hội trong phạm vi quốc tế, thì chừng ấy còn cần phải có chuyên chính vô sản. Giai cấp tiểu nông không thể không dao động trong thời kỳ quá độ. Những khó khăn của hoàn cảnh quá độ và ảnh hưởng của giai cấp tư sản đều không tránh khỏi thỉnh thoảng lại gây ra những dao động trong tâm trạng của số quần chúng ấy. Giai cấp vô sản, - đã yếu đi và mất tính giai cấp đến một mức độ nào đó vì cơ sở sinh hoạt của nó, tức nền đại công nghiệp cơ khí bị phá hủy, - phải gánh vác một nhiệm vụ lịch sử rất khó khăn nhưng vĩ đại nhất là: phải đứng vững, bất chấp những sự ngã nghiêng dao động ấy, và hoàn thành tốt sự nghiệp của mình là giải phóng lao động khỏi ách của tư bản.

Về mặt chính trị, những sự dao động của giai cấp tiểu tư sản biểu hiện ra ở chính sách của các đảng dân chủ tiểu tư sản, tức là của các đảng gia nhập Quốc tế II và Quốc tế

II 1/2 như các đảng "xã hội chủ nghĩa - cách mạng" và men-sê-vích ở Nga. Đồng thời với việc hiện có bộ tham mưu và các báo chí của mình ở nước ngoài, các đảng này trên thực tế đang nhập cục với tất cả bọn tư sản phản cách mạng và đang phục vụ trung thành bọn ấy.

Những thủ lĩnh thông minh của giai cấp đại tư sản Nga, đứng đầu là Mi-li-u-cốp, thủ lĩnh của đảng "dân chủ - lập hiến" đều đã đánh giá một cách hoàn toàn rõ ràng, chính xác và thẳng thắn vai trò đó của phái dân chủ tiểu tư sản, tức là bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng và bọn men-sê-vích. Khi có cuộc nổi loạn ở Crôn-stát, trong đó người ta thấy bọn men-sê-vích, bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng và bọn bạch vệ hợp lực với nhau, thì Mi-li-u-cốp tán thành khẩu hiệu: "Các Xô-viết không có những người bôn-sê-vích tham gia" (báo "Sự thật", số 64, 1921, trích dẫn trong báo "Tin giờ chót"⁵ ở Pa-ri). Khi phát triển ý kiến này, hấn đã viết: "vinh dự và địa vị" phải dành cho những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng và men-sê-vích, vì chính họ phải gánh vác nhiệm vụ sau đây: *bước đầu xê dịch* chính quyền khỏi tay những người bôn-sê-vích. Mi-li-u-cốp, thủ lĩnh của giai cấp đại tư sản, đã hoàn toàn chú ý đến những bài học của tất cả các cuộc cách mạng, mà tất cả cuộc cách mạng đó đều chứng tỏ rằng phái dân chủ tiểu tư sản không có khả năng giữ được chính quyền, rằng bao giờ phái đó cũng chỉ được dùng để nguy trang cho chuyên chính của giai cấp tư sản, rằng bao giờ phái đó cũng chỉ là cái bậc thang dẫn đến quyền hành tuyệt đối của giai cấp tư sản mà thôi.

Cách mạng vô sản ở Nga, một lần nữa, lại xác nhận kinh nghiệm đó của những năm 1789 - 1794 và 1848 - 1849; cuộc cách mạng đó xác nhận những lời mà Ph. Ăng-ghen đã viết trong một bức thư ngày 11. XII. 1884 gửi Bê-ben:

"... Phái dân chủ thuần túy... vào lúc cách mạng sẽ có được trong thời gian ngắn ngủi một tầm quan trọng nhất thời... là làm cái neo cứu mạng cuối cùng của toàn bộ nền

kinh tế tư sản và cả phong kiến nữa... Cũng giống như năm 1848, tất cả cái đám quan liêu phong kiến từ tháng Ba đến tháng Chín, đều ủng hộ phái tự do để bắt quân chúng cách mạng phải tuân theo mình... Dù sao đi nữa thì trong thời kỳ khủng hoảng và ngày hôm sau của cuộc khủng hoảng đó, kẻ thù duy nhất của chúng ta vẫn sẽ là tất cả cái khối phản động tập hợp xung quanh phái dân chủ thuần túy; và tôi cho rằng đó là điều dù sao cũng không được bỏ qua" (đăng bằng tiếng Nga trên báo "Lao động cộng sản chủ nghĩa" ⁶, 1921, số 360 ngày 9. VI. 1921, trong bài của đồng chí V. A-đô-rát-xki: "Mác và Ăng-ghe-nen bàn về dân chủ". In bằng tiếng Đức, trong tập sách của Phri-đrich Ăng-ghe-nen: "Lời di chúc chính trị", Béc-lanh, 1920; số 12. "Tủ sách quốc tế của thanh niên", tr. 19) ⁷.

N. Lê-nin

Mát-xcơ-va, Crem-li, 13. VI. 1921.

In xong năm 1921 tại Mát-xcơ-va, thành sách riêng, do Ban báo chí của Quốc tế cộng sản xuất bản

Theo đúng bản thảo

2
**THƯ GỬI O. V. CU-U-XI-NEN
 VÀ NHỮNG NHẬN XÉT
 BẢN DỰ THẢO "LUẬN CƯƠNG VỀ
 VIỆC XÂY DỰNG VỀ
 MẶT TỔ CHỨC CÁC ĐẢNG CỘNG SẢN,
 VỀ NHỮNG PHƯƠNG PHÁP VÀ
 NỘI DUNG CÔNG TÁC
 CỦA CÁC ĐẢNG CỘNG SẢN"**⁸

Gửi đồng chí *C u - u - x i - n e n*

Khẩn.

Địa chỉ: tại trụ sở của
những người cộng sản Phần-lan hoặc
tại Quốc tế cộng sản.

10/VI.

Đồng chí Cu-u-xi-nen!

Tôi rất lấy làm hài lòng khi đọc luận văn (3 chương) và luận cương của đồng chí.

Tôi xin có ý kiến nhận xét của tôi về luận cương.

Tôi khuyên đồng chí: tìm ngay một đồng chí *người Đức* (người Đức thực thụ), đồng chí này sẽ *phải sửa chữa* văn bản bằng tiếng Đức (của luận văn và luận cương). Có thể là đồng chí ấy sẽ theo sự ủy nhiệm của đồng chí, đọc luận văn của đồng chí *với tính cách là báo cáo* tại Đại hội III (đối với các đại biểu mà nghe *người Đức* đọc thì sẽ tiện hơn rất nhiều) ⁹.

Lời khuyên của tôi: gạch bỏ đoạn cuối (của luận cương).
Nói thật chi tiết hơn nữa về tuyên truyền và cổ động –
đặc biệt là về báo chí, nhưng cũng nói cả về tuyên truyền
miệng nữa.

Theo ý tôi, đồng chí nhất định phải *tự đảm nhận* báo
cáo tại đại hội này. Hôm nay tôi sẽ viết về điều đó cho Di-
nô-vi-ép.

Lời chào tốt đẹp nhất!

Lê-nin của đồng chí

Luận cương

(Luận cương 6 hoặc) § 6, đoạn 2, câu cuối
phải như thế này:

"...không tránh khỏi kế thừa của... môi trường... xu hướng
này trên một mức độ nhất định"

Và câu tiếp phải như thế này:

"...Đảng cộng sản *phải thắng* xu hướng ấy bằng công tác
tổ chức có hệ thống, ngoan cường, và bằng *nhiều lần* kiện
toàn và uốn nắn..."

(Luận cương 7 hoặc) § 7:

Cần trình bày một cách tỉ mỉ hơn, rằng trong đa số các
đảng hợp pháp ở phương Tây chính lại không có được tình
hình ấy. Không có được một công tác *hàng ngày* (công tác
cách mạng) của *từ n g* đảng viên.

Đây là cái bệnh chính.

Thay đổi cho được tình trạng này là một khó khăn lớn
nhất.

Mà đây lại là điều quan trọng nhất.

§ 10.

Một cách tỉ mỉ nhiều hơn nữa.

Đưa ra nhiều chi tiết hơn nữa.

Các thí dụ.

Vai trò của báo.

Tờ báo "của chúng ta" so với một tờ báo tư sản *thông
thường*.

Công việc cho tờ báo "của chúng ta".

Thí dụ: các báo Nga trong những năm 1912 – 1913.

Đấu tranh với các báo tư sản. Vạch trần tính chất bồi
bút, sự dối trá của các báo đó và v.v..

Phân phát truyền đơn.

Cổ động ở nhà.

Những cuộc dạo chơi chủ nhật và v.v..

Thật nhiều chi tiết hơn nữa.

§ 11 – cũng cần có thật nhiều chi tiết hơn nữa.

§ 13. Trình bày các bản báo cáo và việc *thảo luận* các bản
báo cáo ở "các chi bộ".

Các bản báo cáo về những tổ chức thù địch và *đặc biệt về*
những tổ chức *tiểu tư sản* (Labour Party ¹⁾ các đảng xã hội
chủ nghĩa và v.v.).

Hãy nói tỉ mỉ hơn nữa về nhiệm vụ *trong số quần chúng*
vô sản chưa được tổ chức lại và ở trong tổ chức công đoàn
vàng (trong đó kể cả ở trong Quốc tế II và Quốc tế II ^{1/2}),
cũng như trong các tầng lớp *lao động không phải vô sản*.

§§ 26 và 27.

Cái này không thuộc vào đây.

Đây không phải là "vấn đề tổ chức".

Tốt nhất hãy viết lại đề tài này thành một bài đặc biệt
để đăng trên tạp chí "*Quốc tế cộng sản*" ¹⁰, chẳng hạn:
"Những vấn đề tổ chức trong các thời kỳ cách mạng" hoặc
là v.v..

¹⁾ – Công đảng ở Anh

Hay là: "Về vấn đề cuộc cách mạng đang bắt đầu và về những nhiệm vụ tương ứng của chúng ta" (trên cơ sở kinh nghiệm của Nga và của Phần-lan).

*Viết xong ngày 10 tháng Sáu
1921*

*Đăng lần đầu năm 1958 trên tạp
chí "Những vấn đề hòa bình và
chủ nghĩa xã hội", số 3*

*Theo đúng bản thảo
Dịch từ tiếng Đức*

3 DIỄN VĂN VỀ VẤN ĐỀ Ý ¹¹ NGÀY 28 THÁNG SÁU

Thưa các đồng chí! Tôi chủ yếu muốn trả lời đồng chí Lát-xa-ri. Đồng chí ấy nói: "Hãy nêu ra những sự việc cụ thể, không nên nói suông". Tốt lắm. Nhưng nếu chúng ta theo dõi sự phát triển của khuynh hướng cải lương và cơ hội chủ nghĩa ở Ý, thì như thế là thế nào – lời nói suông hay sự việc? Trong những bài diễn văn của các đồng chí và trong tất cả chính sách của các đồng chí, các đồng chí quên mất một điều rất có ý nghĩa đối với phong trào xã hội chủ nghĩa ở Ý là: chẳng những cái khuynh hướng đó, mà cả cái nhóm cơ hội và cải lương chủ nghĩa cũng tồn tại đã khá lâu rồi. Tôi vẫn còn nhớ rất rõ thời kỳ mà Béc-stanh bắt đầu việc tuyên truyền có tính chất cơ hội chủ nghĩa của hấn, việc tuyên truyền này đã kết thúc bằng chủ nghĩa xã hội - yêu nước, bằng sự phản bội và sự phá sản của Quốc tế II. Ngay từ hồi đó, chúng ta biết Tu-ra-ti chẳng những qua tên tuổi của hấn mà còn qua việc hấn tuyên truyền trong đảng Ý và trong phong trào công nhân Ý mà Tu-ra-ti đã phá hoại trong suốt 20 năm qua. Vì thời gian ít ỏi nên tôi không thể nghiên cứu kỹ lưỡng những tài liệu có liên quan đến đảng Ý, nhưng tôi cho rằng một trong những tài liệu quan trọng nhất là bản tường thuật về cuộc hội nghị của Tu-ra-ti và các bạn hấn ở Rét-gi-ô - Ê-mi-li ¹², đã được đăng trên một trong những tờ báo tư sản Ý – tôi cũng không còn nhớ là tờ "Stam-pa" ¹³ hay ở tờ

"Corriere della Sera" ¹⁴. Tôi đã so sánh bản tường thuật đó với bài được đăng trên tờ "Avanti!" ¹⁵. Đó chẳng phải là một bằng chứng đầy đủ hay sao? Sau Đại hội II Quốc tế cộng sản, trong cuộc tranh luận với Xe-ra-ti và các bạn của đồng chí đó, chúng tôi đã căn cứ vào quan điểm của chúng tôi mà nói với các đồng chí đó một cách công khai và chính xác rằng tình hình của các đồng chí đó như thế nào. Chúng tôi đã tuyên bố với các đồng chí đó là chừng nào mà đảng Ý còn giữ trong hàng ngũ mình những người như Tu-ra-tin, thì đảng Ý không thể trở thành đảng cộng sản được.

Đó là gì? Là những sự việc chính trị hay vẫn chỉ là những lời nói suông? Và sau Đại hội II Quốc tế cộng sản, khi chúng tôi công khai tuyên bố với giai cấp vô sản Ý: "Đừng thống nhất với bọn cải lương chủ nghĩa, với Tu-ra-ti", và khi Xe-ra-ti bắt đầu đăng trên báo chí Ý một loạt bài chống lại Quốc tế cộng sản và triệu tập một cuộc hội nghị đặc biệt của bọn cải lương chủ nghĩa ¹⁶, – thì tất cả những việc đó đều là lời nói suông cả chẳng? Cái đó còn nghiêm trọng hơn sự phân liệt, cái đó đã là sự thành lập một đảng mới. Chỉ có mù mới không thấy điều đó. Vấn kiện đó có một ý nghĩa quyết định đối với vấn đề ấy. Phải khai trừ ra khỏi đảng tất cả những kẻ đã tham gia hội nghị ở Rét-gi-ô - Ê-mi-li: họ là những người men-sê-vích, – không phải là men-sê-vích Nga, mà là men-sê-vích Ý. Lát-xa-ri nói: "Chúng tôi biết rõ tâm lý của nhân dân Ý". Riêng tôi, tôi chẳng dám nói quả quyết như thế về nhân dân Nga, – nhưng điều đó không quan trọng. Lát-xa-ri nói: "Những người xã hội Ý hiểu rõ tinh thần của nhân dân Ý". Có thể thế, tôi không bác bỏ điều đó. Nhưng nếu xét những tài liệu cụ thể, và việc ngoan cố không muốn triệt tận gốc chủ nghĩa men-sê-vích Ý thì có thể nói là những người xã hội chủ nghĩa Ý không biết rõ chủ nghĩa men-sê-vích Ý. Chúng ta buộc phải nói: dẫu rằng phiến muộn chẳng nữa, cũng phải

xác nhận nghị quyết của Ban chấp hành của chúng ta là đúng. Quốc tế cộng sản không thể thu nhận cái đảng vẫn để trong hàng ngũ mình những kẻ cơ hội và cải lương như Tu-ra-ti.

Đồng chí Lát-xa-ri hỏi: "Đổi tên đảng để làm gì? Tên đó chẳng đã là rất tốt rồi ư?". Chúng ta không thể đồng ý với quan điểm như vậy được. Chúng ta biết lịch sử của Quốc tế II, sự suy sụp và phá sản của nó. Phải chăng chúng ta không rõ lịch sử đảng Đức? Và phải chăng chúng ta không biết rằng điều bất hạnh lớn nhất đối với phong trào công nhân Đức là ở chỗ đã không phân liệt ngay từ trước chiến tranh? Điều đó đã làm thiệt mạng 2 vạn công nhân mà bọn Sai-đê-man và bọn phái giữa đã nộp cho chính phủ Đức, vì bọn này đã công kích và kêu ca về những người cộng sản Đức ¹⁷.

Và phải chăng là ngày nay, chúng ta cũng thấy vẫn cái cảnh như thế ở Ý đó sao? Đảng Ý chưa bao giờ là một đảng thật sự cách mạng. Điều bất hạnh lớn nhất của nó là ở chỗ nó không đoạn tuyệt với bọn men-sê-vích và bọn cải lương ngay từ trước chiến tranh và vẫn tiếp tục để cho bọn chúng ở trong đảng. Đồng chí Lát-xa-ri nói: "Chúng tôi hoàn toàn công nhận sự cần thiết phải đoạn tuyệt với bọn cải lương; điểm bất đồng ý kiến duy nhất là ở chỗ chúng tôi không cho rằng cần thiết phải thực hiện việc đoạn tuyệt đó trong cuộc đại hội ở Li-voóc-nô". Nhưng sự thật lại chứng tỏ khác. Không phải lần đầu tiên, chúng ta thảo luận vấn đề chủ nghĩa cải lương ở Ý. Năm ngoái, khi tranh luận với Xe-ra-ti về vấn đề này, chúng tôi đã hỏi đồng chí đó: "Xin lỗi đồng chí, vì sao sự phân liệt trong đảng Ý không thể làm ngay bây giờ, vì sao phải hoãn lại?". Xe-ra-ti đã trả lời chúng tôi như thế nào? – Chẳng trả lời gì cả. Và khi trích dẫn bài báo của Phrốt-xa nói là "cần phải mềm dẻo và khôn ngoan", có lẽ đồng chí Lát-xa-ri thấy đó là một luận cứ biện hộ cho đồng chí ấy và phản đối chúng tôi.

Tôi nghĩ rằng đồng chí đó lầm. Ngược lại, đó là một luận cứ rất tốt biện hộ cho chúng tôi và phản đối đồng chí Lát-xa-ri. Khi đồng chí đó buộc phải giải thích cho công nhân Ý về hành vi và sự rút lui của mình thì họ sẽ nói sao? Nếu họ công nhận sách lược của chúng tôi là mềm dẻo và khôn ngoan hơn những lối quanh co của cái gọi là cộng sản cánh tả, – cái cánh tả này không phải bao giờ cũng đơn thuần là cộng sản mà thường giống với chủ nghĩa vô chính phủ nhiều hơn, – thì đồng chí sẽ trả lời họ ra sao?

Xe-ra-ti và đảng của đồng chí ấy nói rằng người Nga chỉ muốn người khác bắt chước mình, – những lời nói bịa đặt ấy có nghĩa gì? Chúng tôi đòi hỏi chính điều ngược lại. Thuộc lòng những nghị quyết cộng sản và bất kỳ lúc nào cũng dùng đến những lối nói cách mạng, như thế không đủ. Như thế chưa đủ, và từ trước, chúng tôi đã phản đối những người cộng sản học thuộc lòng nghị quyết này hay nghị quyết khác. Điều kiện đầu tiên của chủ nghĩa cộng sản chân chính là đoạn tuyệt với chủ nghĩa cơ hội. Đối với những người cộng sản tán thành điều kiện đó, chúng tôi sẽ nói chuyện hoàn toàn tự do và thẳng thắn với họ và chúng tôi hoàn toàn có quyền và dũng cảm nói với họ rằng: "Các anh đừng làm điều gì ngu xuẩn, hãy khôn ngoan và khéo léo". Nhưng chúng tôi sẽ chỉ nói như thế với những người cộng sản nào đã đoạn tuyệt với bọn cơ hội, còn đối với các đồng chí thì không thể nói rằng các đồng chí đã đoạn tuyệt. Và vì thế, tôi xin nhắc lại: tôi hy vọng rằng đại hội sẽ thông qua nghị quyết của Ban chấp hành. Đồng chí Lát-xa-ri nói: "Chúng tôi đang ở trong thời kỳ chuẩn bị". Đó hoàn toàn là sự thật. Các đồng chí đang ở trong thời kỳ chuẩn bị. Giai đoạn đầu tiên của thời kỳ đó, là đoạn tuyệt với bọn men-sê-vích, cũng giống như chúng tôi đã đoạn tuyệt với bọn men-sê-vích ở nước chúng tôi năm 1903. Và do việc đảng Đức không đoạn tuyệt với bọn men-sê-vích nên trong lịch sử cách mạng Đức, toàn bộ giai cấp công nhân Đức đã

phải chịu đựng suốt cả một thời kỳ dài, vất vả sau chiến tranh.

Đồng chí Lát-xa-ri nói là đảng Ý đang trải qua thời kỳ chuẩn bị. Tôi hoàn toàn đồng ý. Và giai đoạn đầu tiên là việc cắt đứt với bọn cải lương một cách nghiêm chỉnh, triệt để, rõ ràng và dứt khoát. Và lúc đó thì quần chúng sẽ hoàn toàn ủng hộ chủ nghĩa cộng sản. Giai đoạn thứ hai tuyệt nhiên không phải là nhắc lại những khẩu hiệu cách mạng. Giai đoạn đó sẽ là thông qua những nghị quyết sáng suốt và khéo léo của chúng ta, những nghị quyết đó bao giờ cũng sẽ như sau đây và bao giờ cũng sẽ nhắc lại: những nguyên tắc cơ bản của cách mạng phải thích hợp với những đặc điểm của các nước khác nhau.

Cách mạng ở Ý sẽ diễn ra khác ở Nga. Nó sẽ bắt đầu một cách khác. Cách nào? Các đồng chí, cũng như chúng tôi, đều không biết. Những người cộng sản Ý không phải bao giờ cũng là những người hoàn toàn cộng sản. Ở Ý, trong thời gian chiếm giữ các công xưởng, đã có một người cộng sản nào xuất hiện chưa? ¹⁸ Chưa, lúc đó ở Ý chưa có chủ nghĩa cộng sản; có thể nói đến một chủ nghĩa vô chính phủ nào đó, nhưng quyết không thể nói đến chủ nghĩa cộng sản mác-xít được. Chỉ có thông qua kinh nghiệm đấu tranh cách mạng mới có thể sáng lập được chủ nghĩa cộng sản mác-xít và làm cho nó thấm sâu vào quần chúng công nhân. Và bước đầu tiên trên con đường đó, là việc đoạn tuyệt vĩnh viễn với bọn men-sê-vích, bọn đã cộng tác và làm việc với chính phủ tư sản suốt hơn 20 năm. Rất có thể là Mô-đi-li-a-ni – mà tôi đã có dịp theo dõi đôi chút ở Hội nghị Xim-méc-van và Hội nghị Ki-en-tan – là một nhà chính trị khá giỏi hoạt nên đã không tham gia vào chính phủ tư sản mà ở lại trong trung ương Đảng xã hội chủ nghĩa, ở đó hẳn có thể làm lợi cho giai cấp tư sản nhiều hơn. Nhưng tất cả lập trường lý luận, tất cả công tác tuyên truyền, cổ động của nhóm Tu-ra-ti và các bạn của hắn đều đã là sự

hợp tác với giai cấp tư sản rồi. Rất nhiều những lời dẫn chứng trong diễn văn của Gien-na-ri chẳng đã chứng tỏ điều đó hay sao? Đúng, đó chính là mặt trận thống nhất mà Tu-ra-ti đã chuẩn bị thành lập. Cho nên tôi phải nói với đồng chí Lát-xa-ri rằng: những bài diễn văn như bài diễn văn của đồng chí hoặc như bài diễn văn mà đồng chí Xe-ra-ti đọc ở đây, không giúp vào việc chuẩn bị cách mạng mà còn phá hoại cách mạng. (Có tiếng hô: "Hoan hô!". Vỗ tay.)

Ở Li-voóc-nô, các đồng chí chiếm đại đa số. Các đồng chí được 98 000 phiếu, bọn cải lương được 14 000 phiếu. Trong bước đầu của một phong trào thuần túy cộng sản ở một nước như nước Ý với những truyền thống nhất định của nó và không có sự chuẩn bị đầy đủ cho việc phân liệt, thì con số nói trên là một thắng lợi lớn đối với những người cộng sản.

Đó là một thắng lợi lớn, một bằng chứng đáng kể, minh họa rõ điều này là: phong trào công nhân ở Ý sẽ phát triển nhanh hơn phong trào của chúng tôi ở Nga; thật ra nếu các đồng chí biết rõ những con số về phong trào của chúng tôi thì các đồng chí đều thấy rằng, hồi tháng Hai 1917, sau khi chế độ Nga hoàng sụp đổ và trong thời kỳ nước cộng hòa tư sản, chúng tôi hãy còn là thiểu số so với bọn men-sê-vích. Đây là đã qua 15 năm đấu tranh tàn khốc và phân liệt. Ở nước chúng tôi, cánh hữu không phát triển, nhưng điều đó cũng không phải đơn giản như các đồng chí nghĩ, khi nói đến nước Nga với một giọng miệt thị. Nhất định là ở Ý sự phát triển sẽ diễn ra hoàn toàn khác hẳn. Sau 15 năm đấu tranh với bọn men-sê-vích và sau khi lật đổ chế độ Nga hoàng, chúng tôi bắt tay hoạt động trong tình trạng số người ủng hộ chúng tôi ít hơn nhiều. Hiện nay các đồng chí có 58 nghìn công nhân có khuynh hướng cộng sản, so với 98 nghìn phần tử phái giữa liên minh, không có lập trường rõ rệt. Đó là bằng chứng, là sự thật nhất định phải thuyết phục được tất cả những ai không muốn nhắm

mắt trước phong trào quần chúng công nhân Ý. Tất cả không phải sẽ đến ngay một lúc. Nhưng việc đó đã chứng minh rằng quần chúng công nhân ủng hộ chúng ta – không phải những lãnh tụ cũ, bọn quan liêu, bọn giáo sư, bọn nhà báo ủng hộ chúng ta, mà giai cấp thực sự bị bóc lột, đội tiền phong của những người bị bóc lột ủng hộ chúng ta. Và điều đó cũng chứng tỏ sai lầm lớn mà các đồng chí đã mắc phải ở Li-voóc-nô. Đó là một sự thật. Các đồng chí chỉ được 98 nghìn phiếu, nhưng các đồng chí lại thích liên hợp với 14 nghìn phần tử cải lương chống lại 58 nghìn người cộng sản. Ngay cả khi những người cộng sản đó chưa phải là những người cộng sản chân chính, ngay cả khi họ chỉ là những người ủng hộ Boóc-đi-ga, – trên thực tế không đúng như vậy, vì sau Đại hội II, Boóc-đi-ga đã tuyên bố rất trung thực rằng đồng chí đó sẽ từ bỏ mọi chủ nghĩa vô chính phủ và chủ nghĩa phản đối chế độ nghị viện, – các đồng chí cũng vẫn phải đi với họ. Các đồng chí đã làm gì? Các đồng chí đã thích liên hợp với 14 nghìn phần tử cải lương và cắt đứt với 58 nghìn người cộng sản, – và đó là chúng ta rõ rệt nhất tỏ rõ rằng chính sách của Xe-ra-ti là điều bất hạnh cho nước Ý. Chúng tôi không bao giờ muốn rằng Xe-ra-ti ở Ý bắt chước theo cách mạng Nga. Như thế là ngu xuẩn. Chúng tôi có đủ trí khôn và mềm dẻo để tránh điều ngu xuẩn đó. Nhưng Xe-ra-ti đã chứng tỏ rằng chính sách của đồng chí đó ở Ý là sai. Rất có thể là đồng chí đó đã phải tùy cơ ứng biến. Đó là câu nói mà một năm trước đồng chí đó thường nhắc đi nhắc lại nhiều nhất ở đây. Đồng chí đó nói: "Chúng tôi biết tùy cơ ứng biến, chúng tôi không muốn bắt chước một cách nô lệ. Bắt chước như thế là ngu ngốc. Chúng tôi sẽ phải tùy cơ ứng biến để đi đến chỗ tách khỏi chủ nghĩa cơ hội. Các đồng chí, những người Nga, các đồng chí không biết làm như thế. Chúng tôi, những người Ý, chúng tôi có khả năng hơn về mặt này. Rồi chúng ta sẽ thấy". Chúng ta đã thấy gì? Xe-ra-

ti đã tùy cơ ứng biến một cách tuyệt diệu. Đồng chí đó đoạn tuyệt với 58 nghìn người cộng sản. Và ngày nay các đồng chí đến đây và nói: "Nếu các đồng chí đẩy chúng tôi ra thì quần chúng sẽ bối rối không hiểu thế nào cả". Không, các đồng chí ạ, các đồng chí đã lầm. Chính hiện nay quần chúng công nhân ở Ý đang bối rối không hiểu thế nào cả, và nếu chúng ta nói với họ thế này thì sẽ có lợi cho họ: "Các đồng chí công nhân Ý, các đồng chí hãy lựa chọn đi, hoặc theo Quốc tế cộng sản, cái Quốc tế không bao giờ đòi hỏi các đồng chí phải bắt chước người Nga một cách nô lệ, hoặc theo bọn men-sê-vích mà chúng tôi đã biết rõ qua 20 năm nay và không bao giờ chịu coi là người bạn láng giềng trong Quốc tế cộng sản chân chính cách mạng". Chúng ta sẽ nói như thế với công nhân Ý. Kết quả sẽ không còn nghi ngờ gì nữa. Quần chúng công nhân sẽ theo chúng ta. (Tán thành nhiệt liệt.)

Tường thuật đăng ngày 1 tháng Bảy 1921 trên báo "Sự thật", số 141 và "Tin tức của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga", số 141

Đăng toàn văn ngày 4 tháng Bảy 1921 trên "Bản tin của Đại hội III Quốc tế cộng sản", số 8

Theo bản in của cuốn sách "Đại hội III toàn thế giới của Quốc tế cộng sản. Tường thuật tốc ký". Pê-tơ-rô-grát, 1922

4

DIỄN VĂN BẢO VỆ SÁCH LƯỢC CỦA QUỐC TẾ CỘNG SẢN NGÀY 1 THÁNG BẢY

Thưa các đồng chí! Rất đáng tiếc là tôi phải giới hạn ở việc tự vệ. (Có tiếng cười.). Tôi nói rất đáng tiếc, vì sau khi được nghe bài diễn văn của đồng chí Te-ra-si-ni và những điểm sửa đổi của ba đoàn đại biểu, tôi rất muốn bước vào thế tiến công, vì thật ra để chống lại những quan điểm mà đồng chí Te-ra-si-ni và ba đoàn đại biểu đó ủng hộ thì tất phải có những hành động tiến công¹⁹. Nếu đại hội không tiến công kiên quyết chống những sai lầm như thế, chống những điều ngu xuẩn "tả" như vậy, thì toàn bộ phong trào sẽ không tránh khỏi bị tan vỡ. Tôi tin tưởng sâu sắc như vậy. Nhưng chúng ta là những người mác-xít có tổ chức và có kỷ luật. Chúng ta không thể thỏa mãn với những bài diễn văn chống lại cá nhân một số đồng chí nào. Những người Nga chúng tôi đã chán ngấy những câu nói tả ả rồi. Chúng ta là những người có tổ chức. Khi thảo ra kế hoạch của chúng ta, chúng ta phải thảo một cách có tổ chức và cố tìm ra một đường lối đúng đắn. Cố nhiên là ai nấy đều biết rằng những luận cương của chúng ta là một sự thỏa hiệp. Mà vì sao lại không thể như thế được? Đối với những người cộng sản đã họp đại hội lần thứ ba rồi và đã định ra những nguyên lý cơ bản nhất định, thì trong những điều kiện nhất định, những sự thỏa hiệp là cần thiết. Những luận cương của chúng tôi do đoàn đại biểu Nga đề xuất, đã được nghiên cứu và chuẩn bị một cách hết sức cẩn

thận và là kết quả của sự suy nghĩ lâu dài và của những cuộc hội ý với nhiều đoàn đại biểu. Những luận cương đó nhằm mục đích xác lập đường lối cơ bản của Quốc tế cộng sản, và đặc biệt ngày nay, sau khi chúng ta chẳng những đã chính thức lên án những kẻ thuộc phái giữa thực thụ mà còn khai trừ chúng ra khỏi đảng, thì những luận cương đó lại càng cần thiết. Sự thật là như thế. Tôi tất phải bảo vệ những luận cương ấy. Và ngày nay, khi Te-ra-si-ni đến họp và phát biểu rằng chúng ta phải tiếp tục đấu tranh chống bọn phái giữa và sau đó kể rằng người ta định tiến hành cuộc đấu tranh đó như thế nào, thì tôi xin nói rằng nếu những điều sửa đổi đó biểu hiện một khuynh hướng nhất định thì cần thiết phải đấu tranh thẳng tay chống khuynh hướng ấy, nếu không, sẽ không có chủ nghĩa cộng sản và không có Quốc tế cộng sản. Tôi lấy làm lạ rằng Đảng công nhân cộng sản Đức²⁰ lại không ký tên dưới những đề nghị sửa đổi đó. (Có tiếng cười.) Các đồng chí hãy nghe điều mà Te-ra-si-ni bảo vệ và điều mà những bản sửa đổi đó nói lên. Bắt đầu như thế này: "Ở trang 1, cột 1, dòng thứ 19, nên gạch bỏ chữ: "Đa số..."". Đa số! Cái đó đặc biệt nguy hiểm! (Có tiếng cười.) Rồi đến: nên thay những chữ "những nguyên tắc cơ bản" bằng những chữ "những mục đích". Những nguyên tắc cơ bản và những mục đích là hai điều khác nhau: về mục đích thì ngay cả bọn vô chính phủ cũng đồng ý với chúng ta, vì chúng cũng tán thành tiêu diệt sự bóc lột và những sự khác biệt giai cấp.

Trong đời tôi, tôi đã gặp và nói chuyện với ít người vô chính phủ chủ nghĩa thôi, nhưng dù sao cũng đã hiểu họ đầy đủ. Đôi khi tôi cũng thỏa thuận được với họ về mục đích, nhưng không bao giờ thỏa thuận được về mặt nguyên tắc. Những nguyên tắc – đó không phải là mục đích, không phải là cương lĩnh, không phải là sách lược và không phải là lý luận. Sách lược và lý luận – đó không phải là nguyên tắc. Về mặt nguyên tắc thì chúng ta và bọn vô chính phủ

khác nhau ở chỗ nào? Những nguyên tắc của chủ nghĩa cộng sản là ở chỗ thiết lập nền chuyên chính vô sản và ở chỗ áp dụng những biện pháp cưỡng bách của nhà nước trong giai đoạn quá độ. Đó là những nguyên tắc của chủ nghĩa cộng sản, nhưng đó không phải mục đích của chủ nghĩa cộng sản. Và các đồng chí nêu ra đề nghị ấy đã phạm sai lầm.

Thứ hai, là nói: "Gạch bỏ chữ "đa số"". Các đồng chí hãy đọc tất cả đoạn đó:

"Đại hội III của Quốc tế cộng sản tiến hành xét lại các vấn đề sách lược trong những điều kiện là: ở nhiều nước tình hình khách quan trở nên gay gắt theo ý nghĩa cách mạng, cả một loạt đảng cộng sản có tính chất quân chúng đã được thành lập, nhưng chưa có ở nơi nào những đảng đó đã nắm được quyền thực tế lãnh đạo đa số giai cấp công nhân trong cuộc đấu tranh cách mạng thực sự của họ".

Thế mà người ta muốn gạch bỏ chữ "đa số" đi. Nếu chúng ta không thể thỏa thuận với nhau về những chuyện giản đơn như thế, thì tôi không hiểu làm sao chúng ta lại có thể làm việc chung và dẫn dắt giai cấp vô sản đến thắng lợi được. Như thế thì cũng không có gì lạ, nếu chúng ta không thể đi đến thỏa thuận với nhau về vấn đề nguyên tắc. Các đồng chí hãy chỉ cho tôi biết đảng nào đã nắm được đa số giai cấp công nhân. Te-ra-si-ni cũng không nghĩ đến việc dẫn chứng một ví dụ nào đấy cả. Nhưng làm gì có cái ví dụ như thế kia chứ.

Vậy là: thay những chữ "những nguyên tắc" bằng những chữ "những mục đích" và gạch bỏ chữ "đa số" đi. Xin hết sức đa tạ! Chúng tôi sẽ không làm như thế. Ngay cả đảng Đức – một trong những đảng khá nhất – cũng không được đa số giai cấp công nhân ủng hộ. Đó là sự thật. Đứng trước cuộc đấu tranh hết sức gian khổ, chúng ta không sợ nói lên sự thật đó; thế mà ở đây có ba đoàn đại biểu muốn bắt đầu từ một việc không đúng sự thật, vì nếu đại hội gạch bỏ chữ "đa số" đi thì như vậy là đại hội tỏ ra

muốn một việc không đúng sự thật. Điều đó hoàn toàn rõ ràng.

Tiếp đó đến điểm sửa đổi này: "Ở trang 4, cột 1, dòng thứ 10, "cần phải gạch bỏ" những chữ "Thư ngỏ", v.v." ²¹. Hôm nay, tôi đã được nghe một bài diễn văn trong ấy cũng nêu cái ý đó. Bài diễn văn ấy có cái ý như thế, điều đó là hoàn toàn tự nhiên thôi. Đó là bài diễn văn của đồng chí Hem-pen, đảng viên Đảng công nhân cộng sản Đức. Đồng chí đó nói: "'Thư ngỏ" là một hành động cơ hội chủ nghĩa". Thật rất đáng tiếc và đáng hổ thẹn cho tôi, là tôi đã được nghe người ta nói riêng với tôi những quan điểm tương tự như vậy. Nhưng trong hội nghị, sau những cuộc tranh luận kéo dài đến như vậy mà còn tuyên bố "Thư ngỏ" là một hành động cơ hội chủ nghĩa, thì thật là hổ thẹn và nhục nhã! Thế rồi đồng chí Te-ra-si-ni xuất hiện và nhân danh ba đoàn đại biểu lại yêu cầu xóa chữ "Thư ngỏ" đi. Thế thì đấu tranh với Đảng công nhân cộng sản Đức để làm gì? "Thư ngỏ" là một hành động kiểu mẫu về chính trị. Trong các luận cương của chúng tôi có nói như vậy. Chúng ta phải bảo vệ điều đó một cách vô điều kiện. Thư ngỏ là một hành động kiểu mẫu, vì đó là bước đầu tiên của một phương pháp thực tế để tranh thủ đa số giai cấp công nhân. Ai không hiểu rằng ở châu Âu – nơi mà hầu hết vô sản đều đã được tổ chức, – chúng ta phải tranh thủ đa số giai cấp công nhân, thì đối với phong trào cộng sản người đó là kẻ bỏ đi, người đó chẳng bao giờ có thể học được gì cả, nếu trong ba năm cách mạng vĩ đại mà vẫn không học được điều đó.

Te-ra-si-ni nói rằng ở Nga chúng tôi đã chiến thắng mặc dù đảng còn rất nhỏ. Đồng chí đó không hài lòng với những điểm trong luận cương nói về Tiệp-khắc. Có 27 điều sửa đổi, và nếu tôi có ý định phê bình những điều đó, thì cũng giống như một số diễn giả, tôi phải nói ít nhất là ba tiếng đồng hồ... Ở đây có người đã tuyên bố rằng Đảng

cộng sản Tiệp-khắc có từ 30 đến 40 vạn đảng viên, rằng cần phải tranh thủ đa số, tạo ra một lực lượng vô địch và tiếp tục tranh thủ thêm quần chúng công nhân. Te-ra-si-ni đã sẵn sàng tấn công. Đồng chí đó nói: nếu trong đảng đã có 40 vạn công nhân thì còn cần thêm làm gì nữa? Phải gạch bỏ đi! (Có tiếng cười.) Đồng chí đó sợ chữ "quần chúng" và muốn xóa bỏ chữ đó đi. Đồng chí Te-ra-si-ni không hiểu gì mấy về cách mạng Nga.

Ở Nga, trước kia chúng tôi là một đảng nhỏ, nhưng chúng tôi còn có sự ủng hộ của đa số các Xô-viết đại biểu công nhân và nông dân trong cả nước. (Có tiếng nói: "Đúng!"). Ở nước các đồng chí có thể không? Chúng tôi còn có sự ủng hộ của gần một nửa quân đội lúc đó ít nhất cũng có đến 10 triệu người. Phải chăng đa số quân đội đã theo các đồng chí? Hãy nêu cho tôi thấy một nước nào như thế đi! Nếu những quan điểm đó của đồng chí Te-ra-si-ni mà còn được ba đoàn đại biểu tán thành, thì trong Quốc tế, không phải việc gì cũng ổn thỏa cả! Như thế thì chúng ta phải nói: "Hãy ngừng lại! Phải đấu tranh quyết liệt! Nếu không thì Quốc tế cộng sản sẽ bị tan vỡ". (Trong phòng họp xôn xao.)

Dựa trên những kinh nghiệm cá nhân của tôi, tôi phải nói – dù tôi đang đứng ở thế phòng ngự (có tiếng cười) – rằng mục đích và nguyên tắc của bài diễn văn của tôi là bảo vệ nghị quyết và những luận cương do đoàn đại biểu chúng tôi đề nghị. Dĩ nhiên nếu nói rằng trong những bản đó không thể thay đổi được một chữ nào thì thật là câu kỳ rởm. Tôi đã được đọc nhiều bản nghị quyết và tôi biết rõ rằng người ta có thể nêu ra nhiều điểm sửa đổi tốt cho mỗi một dòng chữ ở đấy. Nhưng như thế sẽ là câu kỳ rởm. Tuy vậy, nếu bây giờ tôi vẫn tuyên bố rằng, về mặt chính trị, không thể thay đổi một chữ nào trong các bản luận cương, thì là vì tôi thấy rằng những điểm sửa đổi đó đều mang một tính chất chính trị hoàn toàn rõ ràng,

là vì những điểm sửa đổi ấy sẽ dẫn đến một con đường có hại và nguy hiểm cho Quốc tế cộng sản. Vì vậy, tôi, cũng như tất cả đoàn đại biểu Nga, chúng tôi phải đòi cho kỳ được giữ nguyên không thay đổi một chữ nào trong những luận cương đó. Chẳng những chúng tôi chỉ lên án những phần tử phái hữu trong đảng chúng tôi, mà chúng tôi còn khai trừ họ nữa. Nhưng nếu lấy cuộc đấu tranh chống những phần tử hữu mà làm thành một trò chơi như Te-ra-si-ni đã làm, thì chúng tôi phải nói: "Đủ rồi! Nếu không thì nguy cơ sẽ trở nên quá trầm trọng!".

Te-ra-si-ni đã bảo vệ lý luận về đấu tranh tấn công²². Về vấn đề này, những điểm sửa đổi nổi tiếng đã nêu ra một công thức dài hai ba trang. Chúng ta chẳng cần phải đọc. Chúng ta đã biết trong đó viết những gì rồi. Te-ra-si-ni đã nói hết sức rõ đó là vấn đề gì. Đồng chí đó bảo vệ lý luận tấn công, nêu ra cái "khuyh hướng năng động" và việc "chuyển từ tiêu cực sang tích cực". Ở Nga, chúng tôi đã có khá nhiều kinh nghiệm chính trị trong cuộc đấu tranh chống bọn phái giữa. 15 năm trước đây, chúng tôi đã tiến hành đấu tranh chống bọn cơ hội và bọn phái giữa trong nước chúng tôi, và cả bọn men-sê-vích nữa, và chúng tôi chẳng những đã thắng bọn men-sê-vích mà cũng đã thắng cả bọn nửa vô chính phủ chủ nghĩa.

Nếu chúng tôi không làm được như thế thì chẳng những đã không thể giữ được chính quyền trong ba năm rưỡi mà ngay đến ba tuần lễ rưỡi cũng không giữ nổi, và đã không thể triệu tập được ở đây những cuộc đại hội của Quốc tế cộng sản. "Khuyh hướng năng động", "chuyển từ tiêu cực sang tích cực", tất cả những cái đó đều là những lời nói suông mà bọn xã hội chủ nghĩa – cách mạng cánh tả dùng để chống chúng tôi. Ngày nay, bọn chúng đã ngồi trong các nhà tù, ở đấy chúng đang bảo vệ "những mục đích của chủ nghĩa cộng sản" và suy nghĩ về việc "chuyển từ tiêu cực sang tích cực" (Có tiếng cười.) Không thể lập luận như

trong những điều sửa đổi đã đề nghị vì những điều đó không có gì là mác-xít, cũng không có kinh nghiệm chính trị, không có sự lập luận nào hết. Phải chăng trong những bản luận cương của chúng tôi, chúng tôi đã phát triển một lý luận chung về sự tấn công có tính chất cách mạng? Phải chăng Ra-đếch hay một người khác nào đấy trong số chúng tôi đã làm điều ngu xuẩn đó? Chúng tôi chỉ nói đến lý luận tấn công đối với một nước nhất định và đối với một thời kỳ nhất định.

Chúng tôi có thể lấy từ trong cuộc đấu tranh của chúng tôi chống bọn men-sê-vích những ví dụ chứng tỏ rằng ngay từ trước cuộc cách mạng Nga lần thứ nhất, đã có những người còn nghi hoặc không cho rằng đảng cách mạng phải tiến hành tấn công. Nếu một người dân chủ - xã hội nào – lúc đó tất cả chúng tôi đều gọi nhau như vậy – mà nghi hoặc như vậy, thì chúng tôi đấu tranh với người ấy và nói rằng đó là một kẻ cơ hội, rằng người đó không hiểu gì về chủ nghĩa Mác và về phép biện chứng của đảng cách mạng. Liệu đảng có thể tranh luận xem nói chung có thể tiến hành sự tiến công có tính chất cách mạng, hay không? Ở nước chúng tôi nếu muốn có những ví dụ tương tự, phải quay trở lại khoảng 15 năm về trước. Nếu có kẻ phái giữa hoặc là phái giữa nguy trang nào mà bác bỏ lý luận tấn công thì phải lập tức khai trừ những kẻ đó. Vấn đề đó không thể đưa đến tranh luận được. Nhưng ngày nay, sau ba năm có Quốc tế cộng sản, nếu chúng ta hãy còn tranh cãi nhau về những "khuyh hướng năng động", về việc "chuyển từ tiêu cực sang tích cực", thì thật là đáng hổ thẹn và nhục nhã.

Giữa chúng tôi và đồng chí Ra-đếch là người cùng với chúng tôi thảo ra những luận cương đó, chúng tôi không có ý kiến bất đồng về vấn đề này. Ở Đức, khi cuộc tấn công thực tế còn chưa được chuẩn bị mà đã mở đầu những cuộc thảo luận về lý luận tấn công có tính chất cách mạng, thì có thể là không hoàn toàn đúng. Dẫu sao cuộc đấu tranh

hồi tháng Ba cũng là một bước tiến lớn, mặc dù những người lãnh đạo có sai lầm²³. Nhưng không sao. Hàng vạn công nhân đã đấu tranh anh dũng. Dù Đảng công nhân cộng sản Đức đã đấu tranh dũng cảm như thế nào đi nữa để chống bọn tư sản, chúng ta vẫn phải nói cũng cái điều mà đồng chí Ra-đếch đã nói về Hôn-tơ trong một bài báo Nga. Nếu một người nào, dù là vô chính phủ chủ nghĩa, mà đấu tranh anh dũng chống giai cấp tư sản, thì đó dĩ nhiên là một sự việc rất lớn, nhưng nếu hàng vạn người đấu tranh chống sự khiêu khích đê tiện của bọn xã hội - phản bội và của giai cấp tư sản, thì đó là một bước tiến thực sự.

Có một thái độ phê phán đối với những sai lầm của mình là điều rất quan trọng. Chúng tôi bắt đầu từ việc làm như thế. Nếu sau cuộc đấu tranh có hàng vạn người tham gia, ai chống lại cuộc đấu tranh đó và hành động như Lê-vy, thì phải khai trừ người đó. Và điều đó đã được thực hiện. Nhưng từ đó, chúng ta phải rút ra một bài học: phải chăng chúng ta đã chuẩn bị tấn công? (Ra-đếch: "Chúng ta cũng chẳng chuẩn bị ngay cả phòng ngự nữa"). Thật vậy, tấn công mới chỉ được nói trong các bài báo thôi. Lý luận đó áp dụng vào cuộc đấu tranh hồi tháng Ba 1921 ở Đức, là không đúng, - chúng ta phải thừa nhận như vậy; nhưng nói chung, lý luận về tấn công cách mạng thì tuyệt nhiên không sai.

Chúng tôi thắng lợi ở Nga, và hơn nữa lại thắng lợi một cách dễ dàng như thế, là vì chúng tôi đã chuẩn bị cuộc cách mạng của chúng tôi trong thời kỳ chiến tranh đế quốc. Đó là điều kiện thứ nhất. Một chục triệu công nhân và nông dân ở nước chúng tôi được vũ trang, và khẩu hiệu của chúng tôi lúc đó là: dù sao cũng phải có hòa bình ngay lập tức. Chúng tôi đã thắng lợi, vì quần chúng nông dân rộng rãi nhất đều ngã theo cách mạng, chống bọn đại địa chủ. Vào tháng Mười một 1917, bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng - bọn ủng hộ Quốc tế II và Quốc tế II $\frac{1}{2}$ - là một đảng nông dân lớn. Chúng đòi hỏi phải có

những thủ đoạn cách mạng, nhưng là những nhân vật nòng cốt chính cống của Quốc tế II và Quốc tế II $\frac{1}{2}$, chúng không đủ can đảm để hành động cách mạng. Vào tháng Tám và tháng Chín 1917, chúng tôi nói rằng: "Về mặt lý luận, chúng ta vẫn đấu tranh chống bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng như trước đây, nhưng trên thực tế, chúng ta sẵn sàng chấp nhận cương lĩnh của họ, vì chỉ có chúng ta mới có thể thực hiện được cương lĩnh đó". Nói như thế nào chúng tôi đã làm như thế ấy. Những nông dân, sau khi cách mạng tháng Mười một 1917 thắng lợi, còn phản đối chúng tôi và còn bầu ra một đa số xã hội chủ nghĩa - cách mạng vào trong Quốc hội lập hiến - những nông dân đó, chúng tôi đã tranh thủ được họ, nếu không phải trong vài ngày, như trước kia tôi đã trù tính và dự đoán sai, thì cũng là trong vài tuần thôi. Sự chênh lệch không lớn lắm. Các đồng chí hãy chỉ cho tôi biết một nước nào ở châu Âu đã có thể tranh thủ được đa số nông dân trong một khoảng thời gian vài tuần lễ? Nước Ý chăng? (Có tiếng cười.). Nếu người ta nói rằng chúng tôi đã chiến thắng ở nước Nga dù ở nước chúng tôi đảng không lớn, thì như thế chỉ chứng tỏ rằng người ta không hiểu cách mạng Nga và hoàn toàn không hiểu phải chuẩn bị cách mạng như thế nào.

Bước đầu của chúng ta là thành lập một đảng cộng sản chân chính để biết rõ rằng chúng ta phải đối phó với ai và có thể hoàn toàn tin nhiệm ai. Khẩu hiệu của Đại hội I và Đại hội II là: "Đả đảo bọn pháỉ giữa!". Nếu trên mọi trận tuyến và ở trên toàn thế giới, chúng ta không cắt đứt với bọn pháỉ giữa và bọn nửa pháỉ giữa, mà ở Nga chúng tôi gọi là bọn men-sê-vích, thì như thế là ngay cả những điều thường thức về chủ nghĩa cộng sản, chúng ta cũng đã không hiểu nổi. Nhiệm vụ đầu tiên của chúng ta là thành lập một đảng cách mạng chân chính và cắt đứt với bọn men-sê-vích. Nhưng đó chỉ là giai đoạn chuẩn bị. Chúng ta đã triệu tập Đại hội III, thế mà đồng chí Te-ra-si-ni vẫn

cứ nhắc đi nhắc lại như cũ rằng nhiệm vụ của giai đoạn chuẩn bị là đuổi cổ, tầm nã và vạch mặt bọn phá hoại và bọn nửa phá hoại. Xin hết sức đa tạ! Việc đó chúng ta đã làm khá đủ rồi. Chúng ta đã nói ở Đại hội II rằng bọn phá hoại là kẻ thù của chúng ta. Nhưng hiện nay cần phải tiến lên. Giai đoạn thứ hai sẽ là ở chỗ: sau khi đã tổ chức thành đảng thì phải học tập cách chuẩn bị cách mạng. Ở nhiều nước, chúng ta vẫn chưa học được ngay cả cách nắm quyền lãnh đạo. Chúng tôi thắng ở Nga chẳng những vì tuyệt đại đa số giai cấp công nhân đứng về phía chúng tôi (trong kỳ bầu cử năm 1917, tuyệt đại đa số công nhân đứng về phía chúng tôi chống lại bọn men-sê-vích) mà còn vì một nửa quân đội – ngay sau khi chúng tôi giành được chính quyền – và 1/10 quân chúng nông dân – trong khoảng vài tuần lễ sau đó – đã ngả về phía chúng tôi; chúng tôi đã thắng vì chúng tôi chấp nhận cương lĩnh ruộng đất không phải của chúng tôi mà là của bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng và chúng tôi đã thực sự thực hiện cương lĩnh đó. Thắng lợi của chúng tôi chính là ở chỗ chúng tôi đã thực hiện cương lĩnh của bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng; vì vậy mà thắng lợi đó mới dễ dàng như thế. Phải chăng ở Tây Âu, các đồng chí có thể có những ảo tưởng như vậy? Thật đáng tức cười! Đồng chí Te-ra-si-ni và tất cả các đồng chí đã ký tên vào bản đề nghị sửa đổi, các đồng chí hãy so sánh những điều kiện kinh tế cụ thể. Mặc dù đa số đứng về phía chúng tôi một cách nhanh chóng như vậy, nhưng sau thắng lợi, trước mắt chúng tôi có những khó khăn rất lớn. Dù sao chúng tôi cũng đã vượt qua tất cả những khó khăn đó, vì chúng tôi chẳng những không quên những mục đích mà cũng không quên cả những nguyên tắc của chúng tôi và vì chúng tôi không dung nạp trong đảng chúng tôi những phần tử không nói gì đến những nguyên tắc mà lại nói đến những mục đích, đến những "khuynh hướng năng động" và việc "chuyển từ tiêu cực sang tích cực". Có thể có người buộc tội chúng

tôi là thích giam các ngài đó trong tù. Nhưng không thể thì không thể thực hành được chuyên chính. Chúng tôi phải chuẩn bị thực hành chuyên chính và điều đó là ở chỗ đấu tranh chống những lời trống rỗng tương tự như vậy và những điểm sửa đổi tương tự như vậy. (Có tiếng cười.) Khắp mọi chỗ trong luận cương của chúng tôi, đều có nói đến quân chúng. Nhưng thưa các đồng chí, cũng cần phải hiểu thế nào là quân chúng. Đảng công nhân cộng sản Đức, những đồng chí phải tả đã hơi quá lạm dụng từ đó. Nhưng đồng chí Te-ra-si-ni và tất cả các đồng chí ký tên dưới những điểm sửa đổi đó cũng đều không biết cần phải hiểu từ "quân chúng" như thế nào.

Tôi nói đã quá lâu, vì vậy tôi chỉ muốn nói đôi câu về khái niệm "quân chúng". Khái niệm "quân chúng" là có thể thay đổi tùy theo sự thay đổi tính chất của đấu tranh. Lúc đầu của cuộc đấu tranh, chỉ cần vài nghìn công nhân thực sự cách mạng là đã có thể nói đó là quân chúng rồi. Nếu đảng có thể lôi cuốn chẳng những các đảng viên của mình vào cuộc đấu tranh, mà còn có thể lay động được cả những người ngoài đảng nữa, thì như thế cũng đã là bước đầu tranh thủ được quân chúng. Trong các cuộc cách mạng của chúng tôi, có những trường hợp mà một vài nghìn công nhân cũng đã có thể gọi là quân chúng được. Trong lịch sử của phong trào chúng tôi, trong lịch sử đấu tranh của chúng tôi chống bọn men-sê-vích, các đồng chí sẽ thấy rất nhiều ví dụ như thế, trong một thành phố chỉ cần có một vài nghìn công nhân là phong trào này đã có tính chất quân chúng rõ rệt. Nếu một vài nghìn công nhân ngoài đảng, thường sống một cuộc đời tầm thường, cơ cực, chưa bao giờ được nghe nói về chính trị, mà đã bắt đầu hành động cách mạng, như thế thì trước mắt các đồng chí, đó là quân chúng đấy. Nếu phong trào lan rộng và tăng cường, thì dần dần nó trở thành một cuộc cách mạng thực sự. Chúng tôi đã thấy điều đó năm 1905 và 1917, trong thời kỳ ba cuộc cách mạng, và

sau này các đồng chí cũng sẽ có dịp để thấy rõ điều đó. Khi cách mạng đã được chuẩn bị đầy đủ thì khái niệm "quần chúng" cũng sẽ khác đi: một vài nghìn công nhân không còn gọi là quần chúng được nữa. Từ ấy bắt đầu có một nghĩa khác. Khái niệm quần chúng sẽ thay đổi theo cái nghĩa người ta hiểu quần chúng là đa số, và hơn nữa chẳng những chỉ là đa số công nhân, mà là đa số tất cả những người bị bóc lột; người cách mạng không thể hiểu khác thế được; bất kỳ một nghĩa nào khác của chữ đó cũng trở thành không thể hiểu được. Có thể là một đảng nhỏ, ví dụ như đảng Anh hay đảng Mỹ, do nghiên cứu kỹ lưỡng quá trình phát triển chính trị và do hiểu biết đời sống và tập quán của quần chúng ngoài đảng, mà phát động được một phong trào cách mạng vào một thời cơ thuận tiện (đồng chí Ra-đécch đã nêu một ví dụ rất hay về bãi công của công nhân mỏ²⁴). Nếu trong thời cơ như vậy, đảng ấy biết nêu những khẩu hiệu của mình và lôi kéo được hàng triệu công nhân theo mình, như thế là các đồng chí đã đứng trước một phong trào quần chúng đấy. Tôi tuyệt đối không phủ nhận rằng một đảng rất nhỏ có thể phát động cách mạng và đưa cách mạng đến thắng lợi. Nhưng cần phải biết dùng phương pháp nào để tranh thủ quần chúng. Muốn làm được việc đó, cần có một sự chuẩn bị đầy đủ cho cách mạng. Nhưng có những đồng chí tuyên bố: lập tức từ bỏ ngay yêu cầu đòi hỏi phải tranh thủ quần chúng "đông đảo". Cần phải đấu tranh với các đồng chí đó. Không ở một nước nào, các đồng chí có thể giành được thắng lợi, nếu không có sự chuẩn bị đầy đủ. Một đảng hết sức nhỏ cũng đủ để lôi kéo quần chúng theo mình. Trong những thời kỳ nhất định, không nhất thiết phải có những tổ chức lớn.

Nhưng để giành được thắng lợi, cần phải có sự đồng tình của quần chúng. Không phải lúc nào cũng cần phải có đa số tuyệt đối; nhưng để giành được thắng lợi, để giữ được chính quyền thì chẳng những cần có đa số giai cấp

công nhân – tôi dùng từ "giai cấp công nhân" ở đây theo nghĩa thường dùng ở Tây Âu, tức là theo nghĩa là vô sản công nghiệp – mà còn cần có đa số những người bị bóc lột và lao động ở nông thôn. Các đồng chí có nghĩ đến điều đó không? Trong bài diễn văn của Te-ra-si-ni, chúng ta có thấy một tí chút ý nghĩ nào tương tự như vậy không? Trong bài diễn văn đó, chỉ thấy nói đến cái "khuyh hướng năng động", đến việc "chuyển từ tiêu cực sang tích cực". Đồng chí ấy có nói một chữ nào đến vấn đề lương thực không? Trong khi đó thì công nhân đòi hỏi phải có cái ăn, mặc dù họ có thể chịu gian khổ và chịu đói được nhiều như chúng ta đã thấy, đến một mức độ nhất định, ở nước Nga. Vì vậy chúng ta phải lôi kéo về phía mình, chẳng những đa số giai cấp công nhân mà cả đa số nhân dân lao động và bị bóc lột ở nông thôn nữa. Các đồng chí đã chuẩn bị làm như vậy chưa? Hầu như không thấy ở đâu đã làm như vậy cả.

Bởi vậy, tôi nhắc lại: tôi phải bảo vệ những luận cương của chúng tôi một cách vô điều kiện, và coi đó là nhiệm vụ của mình. Chúng tôi chẳng những lên án bọn phái giữa, mà còn khai trừ họ ra khỏi đảng. Bây giờ, chúng tôi phải chống lại một mặt khác mà chúng tôi cho là cũng nguy hiểm. Chúng tôi phải nói sự thật với các đồng chí một cách thật hết sức lịch thiệp (và các bản luận cương của chúng tôi đã nói lên sự thật này, một cách nhã nhặn và có lễ độ), sao cho không ai cảm thấy bị xúc phạm; trước mắt chúng ta, có những vấn đề khác, quan trọng hơn là việc săn đuổi bọn phái giữa. Việc này, chúng ta làm thế là đủ rồi. Nó đã làm cho chúng ta hơi ngấy rồi. Thay vào việc đó, có lẽ các đồng chí phải học tập tiến hành cuộc đấu tranh cách mạng thực sự. Công nhân Đức đã bắt tay làm điều đó. Ở đấy, hàng vạn vô sản đã chiến đấu anh dũng. Cần phải lập tức khai trừ ngay tất cả những ai chống lại cuộc đấu tranh đó. Nhưng sau đó thì không nên ba hoa thiên địa, mà cần phải lập tức bắt đầu học tập, học tập trong những sai lầm

đã phạm phải, để tổ chức cuộc đấu tranh cho tốt hơn. Chúng ta không nên che giấu sai lầm của chúng ta trước kẻ thù. Ai sợ điều đó, người ấy không phải người cách mạng. Trái lại, nếu chúng ta tuyên bố công khai với công nhân: "Phải, chúng tôi đã phạm sai lầm", như thế có nghĩa là từ nay về sau chúng ta không tái phạm những sai lầm đó nữa và chúng ta sẽ biết lựa chọn thời cơ một cách tốt hơn. Nếu ngay trong cuộc đấu tranh mà đa số nhân dân lao động đứng về phía chúng ta, – chẳng những đa số công nhân, mà đa số tất cả những người bị bóc lột và bị áp bức, – thì lúc đó chúng ta thật sự sẽ chiến thắng. (Võ tay nhiệt liệt kéo dài.)

Tường thuật đăng ngày 5 tháng Bảy 1921 trên báo "Sự thật", số 144 và trên tờ "Tin tức của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga", số 144

Đăng toàn văn ngày 8 tháng Bảy 1921 trên "Bản tin của Đại hội III Quốc tế cộng sản", số 11

Theo đúng bản in trong cuốn sách "Đại hội III Quốc tế cộng sản. Tường thuật tốc ký". Pê-tơ-rô-grát, 1922

5 BÁO CÁO VỀ SÁCH LƯỢC CỦA ĐẢNG CỘNG SẢN NGA NGÀY 5 THÁNG BẢY

Thưa các đồng chí! Nói thật ra, tôi không có điều kiện để chuẩn bị chu đáo bản báo cáo này. Tất cả những cái mà tôi có thể chuẩn bị một cách có hệ thống được, đó là việc dịch tập sách nhỏ của tôi nói về thuế lương thực¹⁾ và những luận cương về sách lược của Đảng cộng sản Nga²⁾. Về những tài liệu đó, tôi chỉ muốn nói thêm một số điểm giải thích và nhận xét.

Tôi nghĩ rằng, để luận chứng cho sách lược của đảng chúng tôi, phải bắt đầu từ việc trình bày rõ *tình hình thế giới*. Chúng ta đã bàn luận tỉ mỉ về tình hình kinh tế của chủ nghĩa tư bản trong phạm vi quốc tế, và đại hội đã thông qua những nghị quyết về vấn đề đó²⁵. Trong những luận cương của tôi, tôi chỉ nói một cách rất vắn tắt đến vấn đề đó và nói thuần túy về phương diện chính trị. Tôi không nói đến cơ sở kinh tế, nhưng tôi nghĩ rằng, căn cứ vào hoàn cảnh quốc tế của nước cộng hòa chúng tôi, thì về mặt chính trị phải chú ý đến sự thật này là ngày nay rõ ràng đã có sự cân bằng nào đó giữa những lực lượng đã tiến hành với nhau một cuộc đấu tranh vũ trang công khai, để giành quyền thống trị cho một giai cấp lãnh đạo này hay một giai

¹⁾ Xem Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, 1977, t. 43, tr. 244 - 296.

²⁾ Xem tập này, tr. 3 - 14.

cấp lãnh đạo khác; đã có một sự cân bằng giữa một bên là xã hội tư sản, toàn bộ giai cấp tư sản quốc tế với một bên khác là nước Nga xô-viết. Nhưng đương nhiên đó là sự cân bằng hiểu theo một ý nghĩa hạn chế. Chỉ về mặt cuộc đấu tranh quân sự ấy tôi mới khẳng định rằng đã có sự cân bằng nhất định trong tình hình quốc tế. Dĩ nhiên phải nhấn mạnh rằng ở đây, chỉ nói đến một sự cân bằng tương đối, đến một sự cân bằng hết sức không ổn định. Nhiều vật dẫn lửa đã được chất chứa trong những nước tư bản chủ nghĩa cũng như trong những nước mà từ trước đến nay chỉ được coi là khách thể của lịch sử chứ không phải là chủ thể của lịch sử, tức là trong những nước thuộc địa và nửa thuộc địa; cho nên hoàn toàn rất có thể là trong những nước đó, sớm hay muộn, và hoàn toàn bất ngờ, các cuộc khởi nghĩa, các cuộc chiến đấu vĩ đại và cách mạng sẽ bùng nổ. Trong những năm gần đây, chúng ta đã thấy cuộc đấu tranh trực tiếp của giai cấp tư sản quốc tế chống lại nước cộng hòa vô sản đầu tiên. Cuộc đấu tranh đó là trung tâm của toàn bộ tình hình chính trị thế giới, và chính về mặt đó, hiện nay đã có sự thay đổi. Vì âm mưu của giai cấp tư sản quốc tế định bóp chết nước cộng hòa chúng tôi không thành công, nên mới có một sự cân bằng, – đương nhiên là rất không ổn định.

Dĩ nhiên, chúng tôi hiểu rõ rằng giai cấp tư sản quốc tế hiện nay mạnh hơn nước cộng hòa chúng tôi rất nhiều, và cũng hiểu rằng chỉ nhờ có một tình thế đặc biệt nên chúng mới không tiếp tục cuộc chiến tranh chống lại chúng tôi. Ngay trong những tuần lễ gần đây, chúng ta cũng lại có thể theo dõi thấy ở Viễn Đông có âm mưu mở lại cuộc tấn công chúng tôi²⁶, và không nghi ngờ gì nữa, những âm mưu tương tự sẽ còn diễn ra nữa. Về điểm này, trong đảng chúng tôi không có chút nghi ngờ nào cả. Điều quan trọng đối với chúng tôi là phải xác định rằng hiện giờ đang có một sự cân bằng bấp bênh và chúng tôi phải lợi dụng thời gian

tạm ngừng chiến này, chú ý đến những đặc điểm của tình hình hiện tại, áp dụng sách lược của chúng tôi cho hợp với những đặc điểm của tình hình đó, và đồng thời không một phút nào được lãng quên rằng có thể bất ngờ lại cần đến đấu tranh vũ trang nữa. Tổ chức Hồng quân, tăng cường lực lượng của Hồng quân vẫn là nhiệm vụ của chúng tôi như trước đây. Về vấn đề lương thực, chúng tôi vẫn phải nghĩ trước hết đến Hồng quân, như trước đây. Trong tình hình quốc tế hiện tại, khi chúng tôi vẫn còn bị những cuộc tấn công mới và âm mưu xâm lược mới của giai cấp tư sản quốc tế uy hiếp, chúng tôi không thể đi theo con đường khác được. Còn đối với chính sách thực tế của chúng tôi, thì việc đã có sự cân bằng nào đó trong tình hình quốc tế có một ý nghĩa nhất định, nhưng chỉ theo ý nghĩa là chúng tôi phải thừa nhận rằng phong trào cách mạng tuy rõ ràng là đã tiến lên, nhưng sự phát triển của cách mạng quốc tế trong năm nay không tiến theo một con đường thẳng như chúng tôi đã hy vọng.

Hồi chúng tôi bắt đầu làm cuộc cách mạng quốc tế, chúng tôi làm việc đó không phải do tin rằng có thể làm cho cách mạng quốc tế phát triển trước đi được, mà vì nhiều tình huống thúc đẩy chúng tôi phải bắt đầu cuộc cách mạng đó. Chúng tôi nghĩ rằng: hoặc cách mạng thế giới sẽ ủng hộ chúng tôi, nếu thế thì thắng lợi của chúng tôi hoàn toàn được bảo đảm; hoặc chúng tôi sẽ làm cái công tác cách mạng nhỏ bé của chúng tôi với ý thức là trong trường hợp bị thất bại thì dấu sao chúng tôi cũng phục vụ cho sự nghiệp cách mạng, và kinh nghiệm của chúng tôi sẽ có lợi cho các cuộc cách mạng khác. Chúng tôi hiểu rõ rằng không có sự ủng hộ của cách mạng quốc tế của thế giới thì thắng lợi của cách mạng vô sản là không thể có được. Trước cách mạng và cả sau cách mạng, chúng tôi đều nghĩ rằng: hoặc là ngay bây giờ, hay ít ra thì cũng rất chóng thôi, cách mạng sẽ nổ ra ở những nước tư bản phát triển hơn; hoặc ngược

lại, là chúng tôi sẽ bị tiêu diệt. Mặc dù nghĩ như vậy, chúng tôi vẫn làm tất cả để trong mọi hoàn cảnh và dù thế nào đi nữa cũng phải bảo vệ cho bằng được chế độ xô-viết, vì chúng tôi biết rằng chúng tôi không phải chỉ làm cho riêng mình mà còn làm cho cách mạng quốc tế nữa. Chúng tôi đã biết như thế; chúng tôi đã nhiều lần phát biểu niềm tin đó của chúng tôi trước và ngay sau cuộc Cách mạng tháng Mười và cả trong thời kỳ ký kết hòa ước Brét - Li-tốp-xơ. Và nói chung thì điều đó đúng.

Nhưng trong thực tế, phong trào không tiến theo con đường thẳng như chúng tôi tưởng. Trong những nước lớn khác, những nước tư bản phát triển hơn, đến bây giờ, cách mạng vẫn chưa nổ ra. Đúng, cách mạng đang phát triển trên toàn thế giới, – chúng tôi rất hài lòng khẳng định điều đó; và chính cũng chỉ vì thế mà giai cấp tư sản quốc tế, tuy mạnh hơn chúng tôi gấp trăm lần về phương diện kinh tế và quân sự, nhưng vẫn không thể bóp chết được chúng tôi. (Vỗ tay.)

Trong § 2 của những luận cương, tôi đã phân tích xem tình hình đó đã hình thành như thế nào và chúng tôi phải rút ra từ đó những kết luận gì. Tôi xin nói thêm rằng kết luận cuối cùng mà chúng tôi có thể rút ra từ đó là: sự phát triển của cách mạng quốc tế mà chúng tôi đã dự đoán, đang tiến lên. Nhưng bước tiến đó không thẳng như chúng tôi tưởng. Thoạt nhìn cũng thấy rõ là trong những nước tư bản khác, sau khi ký hòa ước, dù cho hòa ước đó tệ hại đến thế nào đi nữa, cách mạng cũng vẫn chưa nổ ra được, mặc dù những triệu chứng cách mạng, như chúng ta đã biết, thì có rất nhiều và rất quan trọng, thậm chí nhiều hơn và quan trọng hơn chúng ta đã tưởng rất nhiều. Hiện nay, đã bắt đầu xuất hiện những cuốn sách nhỏ nói rõ rằng, trong những năm và tháng gần đây, các triệu chứng cách mạng đó ở châu Âu đã có rất nhiều hơn chúng ta tưởng. Thế thì chúng ta phải làm gì bây giờ? Bây giờ cần phải chuẩn bị

kỹ lưỡng cuộc cách mạng và nghiên cứu kỹ lưỡng sự phát triển cụ thể của cuộc cách mạng đó ở những nước tư bản tiên tiến. Đó là bài học thứ nhất mà chúng ta phải rút ra từ tình hình quốc tế. Đối với nước Cộng hòa Nga của chúng tôi, chúng tôi phải lợi dụng thời gian tạm ngừng chiến ngắn ngủi đó để làm cho sách lược của chúng tôi phù hợp với con đường quanh co đó của lịch sử. Về mặt chính trị thì sự cân bằng nói trên là hết sức quan trọng, vì chúng tôi thấy rõ rằng, ở nhiều nước Tây Âu, trong đó đông đảo quần chúng công nhân và rất có thể là tuyệt đại đa số nhân dân đã được tổ chức, thì chỗ dựa chính của giai cấp tư sản là các tổ chức công nhân thù địch thuộc Quốc tế II và Quốc tế II $\frac{1}{2}$. Điều này tôi đã nói trong § 2 của những luận cương, và tôi nghĩ rằng ở đây chỉ cần nêu ra 2 điểm đã được trình bày rõ trong những bản tham luận của chúng tôi về vấn đề sách lược. Thứ nhất là: giành đa số giai cấp vô sản. Giai cấp vô sản ở trong một nước tư bản phát triển càng được tổ chức bao nhiêu thì lịch sử lại càng đòi hỏi chúng ta phải chuẩn bị cách mạng triệt để bấy nhiêu và lại càng phải tranh thủ đa số giai cấp công nhân một cách triệt để bấy nhiêu. Thứ hai là: chỗ dựa chính của chủ nghĩa tư bản trong những nước tư bản có nền công nghiệp phát triển, chính là bộ phận giai cấp công nhân được tổ chức thuộc Quốc tế II và Quốc tế II $\frac{1}{2}$. Nếu giai cấp tư sản quốc tế không dựa được vào bộ phận đó của công nhân, vào những phần tử phản cách mạng đó ở trong giai cấp công nhân, thì giai cấp tư sản quốc tế hoàn toàn không thể đứng vững được. (Vỗ tay.)

Ở đây, tôi cũng muốn nhấn mạnh đến ý nghĩa của *phong trào ở các nước thuộc địa*. Về mặt này, chúng ta thấy, trong tất cả các đảng cũ, trong tất cả các đảng công nhân có tính chất tư sản và tiểu tư sản của Quốc tế II và Quốc tế II $\frac{1}{2}$ đều có các tàn dư của những quan điểm cũ có tính chất tình cảm: nghe đâu họ có cảm tình chan chứa với các dân tộc

thuộc địa và nửa thuộc địa bị áp bức. Người ta chỉ coi phong trào ở các nước thuộc địa là một phong trào dân tộc không đáng kể và hoàn toàn có tính chất hòa bình. Nhưng sự thật không phải thế. Từ đầu thế kỷ XX, về mặt này, đã có nhiều sự biến đổi lớn, đó là: hàng triệu và hàng trăm triệu người – thực tế là tuyệt đại đa số dân cư trên trái đất – ngày nay đang hành động như những nhân tố cách mạng độc lập và tích cực. Hoàn toàn rõ ràng là sau này trong những cuộc chiến đấu quyết định của cách mạng thế giới, phong trào của đa số nhân dân trên thế giới, thoát khỏi là nhằm giải phóng dân tộc, sẽ quay sang chống chủ nghĩa tư bản và chủ nghĩa đế quốc, và rất có thể sẽ đóng một vai trò cách mạng quan trọng nhiều hơn chúng ta tưởng. Cần phải nhấn mạnh rằng lần đầu tiên trong Quốc tế của chúng ta, chúng ta đã bắt tay vào việc chuẩn bị cho cuộc đấu tranh đó. Dĩ nhiên là trong lĩnh vực rộng lớn này, sẽ còn có rất nhiều khó khăn, nhưng dấu sao phong trào cũng tiến về phía trước, và quần chúng lao động, nông dân ở các nước thuộc địa, mặc dù ngày nay họ vẫn còn lạc hậu, sẽ đóng một vai trò cách mạng rất lớn trong những giai đoạn sắp tới của cuộc cách mạng thế giới. (Tán thành nhiệt liệt.)

Còn nói về *tình hình chính trị trong nước của nước cộng hòa chúng tôi*, tôi phải bắt đầu từ việc nghiên cứu tỉ mỉ những quan hệ giai cấp. Trong những tháng gần đây, về mặt này, đã có những sự thay đổi, vì chúng tôi thấy có những tổ chức mới của giai cấp bóc lột nhằm chống lại chúng tôi, được thành lập. Nhiệm vụ của chủ nghĩa xã hội là xóa bỏ giai cấp. Đứng đầu giai cấp bóc lột là bọn đại địa chủ và bọn tư bản công nghiệp. Về mặt này, việc tiêu diệt thì tương đối dễ và có thể hoàn thành trong vài tháng, có khi là trong vài tuần lễ hay trong vài ngày. Ở nước Nga, chúng tôi đã tước đoạt bọn bóc lột, bọn đại địa chủ cũng như bọn tư bản. Trong thời gian chiến tranh, bọn chúng không có tổ chức riêng của chúng và bọn chúng chỉ hành

động với tính cách là tay sai của những lực lượng quân sự của giai cấp tư sản quốc tế. Ngày nay, sau khi chúng tôi đã đánh lui cuộc tấn công của lực lượng phản cách mạng quốc tế thì các tổ chức của giai cấp tư sản Nga và của những đảng phản cách mạng Nga được thành lập ở nước ngoài. Ước tính có chừng một triệu rưỡi hay hai triệu người Nga lưu vong rải rác ở khắp các nước. Ở hầu hết các nước mà họ lưu vong, họ đều xuất bản báo hàng ngày, và tất cả các đảng địa chủ hay tiểu tư sản, kể cả những đảng của bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng và bọn men-sê-vich, đều có rất nhiều mối liên hệ với những phần tử tư sản ngoại quốc, tức là họ nhận được đủ tiền để có thể ra báo chí của họ. Chúng tôi thấy ở nước ngoài có sự phối hợp hành động giữa tất cả những đảng phái chính trị cũ, không loại trừ đảng nào, ở nước chúng tôi trước đây, và chúng tôi thấy rằng báo chí "tự do" của Nga ở nước ngoài, từ bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng, bọn men-sê-vich cho đến bọn bảo hoàng tối phản động, đã bênh vực chế độ đại chiếm hữu ruộng đất. Điều đó làm cho nhiệm vụ của chúng tôi được dễ dàng hơn trong một chừng mực nào đó, vì chúng tôi có thể dễ nhìn thấy lực lượng của kẻ thù, tình hình tổ chức và những trào lưu chính trị trong phe của chúng. Mặt khác, dĩ nhiên là điều đó cũng gây khó khăn thêm cho công tác của chúng tôi, vì những bọn lưu vong Nga phản cách mạng ấy dùng đủ mọi phương tiện để chuẩn bị cuộc đấu tranh chống lại chúng tôi. Cuộc đấu tranh đó, một lần nữa lại chứng minh rằng, nói chung và xét về toàn bộ, thì bản năng giai cấp và ý thức giai cấp của các giai cấp thống trị hãy còn cao hơn ý thức giác ngộ của những giai cấp bị áp bức, mặc dù về mặt này, cách mạng Nga đã làm được nhiều hơn tất cả những cuộc cách mạng trước đây. Ở nước Nga, không có một làng nào mà nhân dân, mà những người bị áp bức lại không bị lay động. Tuy nhiên, nếu chúng ta bình tĩnh đánh giá tính tổ chức và tính chất rõ ràng của

những quan điểm chính trị của bọn phản cách mạng Nga hiện nay ở nước ngoài, thì chúng ta sẽ thấy rằng ý thức giai cấp của giai cấp tư sản hầy còn cao hơn ý thức giai cấp của những người bị bóc lột và bị áp bức. Bọn này dùng đủ mọi thủ đoạn, và khéo léo lợi dụng mọi cơ hội để có thể bằng hình thức này hay hình thức khác tấn công vào nước Nga xô-viết và chia cắt nước đó ra. Nếu theo dõi một cách thường xuyên những ý đồ chủ yếu nhất, những thủ đoạn chiến thuật chủ yếu nhất, những phái quan trọng nhất của bọn phản cách mạng Nga đó, thì thật rất bổ ích, – và tôi nghĩ rằng các đồng chí nước ngoài sẽ làm việc đó. Bọn phản cách mạng Nga hoạt động chủ yếu ở nước ngoài; đối với các đồng chí nước ngoài thì theo dõi sự hoạt động của chúng không có gì là đặc biệt khó khăn. Về một số phương diện nào đó, chúng tôi phải học tập kẻ thù đó. Bọn lưu vong phản cách mạng đó rất thạo tin, rất có tổ chức. Chúng là những nhà chiến lược có tài và tôi nghĩ rằng việc so sánh một cách có hệ thống, nghiên cứu một cách có hệ thống xem bọn chúng được tổ chức như thế nào, xem bọn chúng lợi dụng dịp này hay dịp khác ra sao, có thể ảnh hưởng lớn đến giai cấp công nhân về mặt tuyên truyền. Đó không phải là lý luận chung, đó là chính sách thực tế, và từ đó ta thấy rằng kẻ thù đã học được gì. Trong những năm gần đây, giai cấp tư sản Nga đã thất bại thảm hại. Một câu ngạn ngữ cũ nói rằng một đội quân bại trận thì học được nhiều²⁷. Đội quân phản động bại trận đã học được nhiều, đã học được ra trò. Nó học rất say sưa, và thực sự nó đã thu được những thành tích to lớn. Thời kỳ mà chúng tôi chỉ hích một cái là giành ngay được chính quyền, thì giai cấp tư sản Nga chưa có tổ chức, chưa phát triển về mặt chính trị. Tôi cho rằng ngày nay giai cấp tư sản Nga đã ở vào mức phát triển hiện đại của Tây Âu. Chúng tôi phải tính đến điều đó và phải hoàn thiện các tổ chức và phương pháp của chính chúng tôi, và chúng tôi sẽ

đem toàn lực ra làm việc đó. Đối với chúng tôi, và tôi thiết nghĩ rằng đối với tất cả các cuộc cách mạng khác, việc chiến thắng hai giai cấp bóc lột đó là một việc tương đối dễ dàng.

Nhưng ngoài hai giai cấp bóc lột đó, thì ở hầu hết các nước tư bản chủ nghĩa, – có thể chỉ trừ nước Anh, – còn có giai cấp những người sản xuất nhỏ và những người tiểu nông. Bây giờ đây, vấn đề chính của cách mạng là đấu tranh chống hai giai cấp này. Muốn thoát khỏi họ, thì phải dùng những phương pháp khác với những phương pháp dùng để đấu tranh chống bọn đại địa chủ và bọn tư bản. Đối với bọn đại địa chủ và bọn tư bản đó, chúng tôi có thể chỉ đơn thuần tước đoạt họ và đuổi họ đi, – và chúng tôi đã làm như vậy. Nhưng đối với những giai cấp tư bản cuối cùng, đối với những người sản xuất nhỏ và tiểu tư sản mà nước nào cũng đều có, thì chúng tôi không thể làm như vậy được. Trong đa số các nước tư bản chủ nghĩa, những giai cấp đó bao gồm một thiểu số rất lớn, khoảng từ 30 đến 45% dân số. Nếu tính cả những phần tử tiểu tư sản trong giai cấp công nhân thì có khi lại gồm đến hơn 50% dân số. Không thể tước đoạt họ hay đuổi họ đi được, – ở đây phải tiến hành đấu tranh một cách khác. Đứng về quan điểm quốc tế mà xét, thì ý nghĩa của giai đoạn mà hiện nay nước Nga bắt đầu bước vào, – nếu coi cuộc cách mạng quốc tế là một quá trình thống nhất, – về thực chất là ở chỗ chúng tôi thực tế phải giải quyết vấn đề thái độ của giai cấp vô sản đối với giai cấp tư bản cuối cùng ở Nga. Về mặt lý luận, tất cả những người mác-xít đã giải quyết được tốt vấn đề đó một cách dễ dàng, nhưng lý luận và thực tiễn là hai việc khác nhau, và giải quyết vấn đề đó về mặt thực tiễn hay về mặt lý luận, hai cái đó hoàn toàn không phải là một. Chúng tôi biết rõ rằng chúng tôi đã phạm phải những sai lầm lớn. Đứng về quan điểm quốc tế mà xét thì việc chúng tôi cố gắng xác định thái độ của giai cấp vô sản đã nắm chính quyền nhà nước, đối với giai cấp tư bản cuối cùng,

đối với cơ sở hết sức sâu xa của chủ nghĩa tư bản, đối với chế độ tiểu tư hữu, đối với người sản xuất nhỏ, là một bước tiến rất lớn. Đối với chúng tôi, hiện nay vấn đề đó đã được đặt ra về mặt thực tiễn. Tôi nghĩ rằng chúng tôi có thể giải quyết được nhiệm vụ đó. Dầu sao thì kinh nghiệm mà chúng tôi đang thu được sẽ bổ ích cho các cuộc cách mạng vô sản sau này, những cuộc cách mạng đó sẽ biết cách chuẩn bị tốt hơn về mặt kỹ thuật để giải quyết vấn đề đó.

Trong những luận cương của tôi, tôi đã cố gắng phân tích *vấn đề thái độ của giai cấp vô sản đối với nông dân*. Lần đầu tiên trong lịch sử có một nhà nước trong đó chỉ có hai giai cấp ấy: giai cấp vô sản và nông dân. Giai cấp thứ hai này bao gồm tuyệt đại đa số dân cư. Dĩ nhiên là giai cấp đó rất lạc hậu. Trong thực tiễn, thái độ của giai cấp vô sản cầm quyền đối với nông dân biểu hiện ra như thế nào trong sự phát triển của cách mạng? Hình thức đầu tiên là liên minh, liên minh chặt chẽ. Đó là một nhiệm vụ rất khó khăn, nhưng dầu sao cũng là một nhiệm vụ có thể làm được về mặt kinh tế và chính trị.

Trong thực tế, chúng tôi giải quyết vấn đề đó như thế nào? Chúng tôi đã liên minh với nông dân. Chúng tôi hiểu sự liên minh đó như thế này: giai cấp vô sản giải phóng nông dân khỏi ách bóc lột của giai cấp tư sản, khỏi sự lãnh đạo và ảnh hưởng của giai cấp tư sản, và kéo nông dân đứng về phía mình để cùng nhau chiến thắng bọn bóc lột.

Bọn men-sê-vích lập luận như sau: nông dân bao gồm đa số, mà chúng ta lại là những người dân chủ thuần túy, vậy thì đa số phải quyết định. Nhưng vì nông dân không thể đứng độc lập được, nên trong thực tế, như thế chỉ có nghĩa là phục hồi lại chủ nghĩa tư bản. Cũng vẫn khẩu hiệu: liên minh với nông dân. Khi chúng tôi đề ra khẩu hiệu đó thì chúng tôi hiểu đó là tăng cường và củng cố giai cấp vô sản. Chúng tôi đã cố gắng thực hiện sự liên minh đó giữa giai cấp vô sản và nông dân, giai đoạn thứ nhất của sự liên

minh đó là liên minh quân sự. Ba năm nội chiến đã gây ra những khó khăn rất lớn, nhưng về một mặt nào đó, cũng làm cho nhiệm vụ của chúng tôi được dễ dàng hơn. Có lẽ điều đó nghe có vẻ kỳ lạ, nhưng thực là như thế. Đối với nông dân, chiến tranh không phải cái gì mới lạ; một cuộc chiến tranh chống bọn bóc lột, chống bọn đại địa chủ là điều hoàn toàn dễ hiểu đối với họ. Quảng đại quần chúng nông dân đã đứng về phía chúng tôi. Dù có khoảng cách rất lớn, dù đa số quần chúng nông dân ở nước chúng tôi không biết đọc, không biết viết, song họ cũng tiếp thu được rất dễ dàng nội dung tuyên truyền của chúng tôi. Điều đó chứng tỏ rằng đồng đảo quần chúng – cũng như ở những nước tiên tiến nhất – học tập được qua kinh nghiệm thực tế của họ dễ dàng hơn nhiều so với việc học trong sách vở. Còn ở nước chúng tôi nông dân lại càng dễ dàng có được kinh nghiệm thực tế hơn do chỗ nước Nga rộng lớn và những khu vực khác nhau của nước Nga có thể trong cùng một thời gian trải qua những giai đoạn phát triển khác nhau.

Ở Xi-bi-ri và U-cra-i-na, bọn phản cách mạng có thể tạm thời thắng vì ở đó giai cấp tư sản dựa được vào nông dân, vì nông dân chống lại chúng tôi. Nông dân đã nhiều lần tuyên bố: "Chúng tôi là những người bôn-sê-vích, nhưng không phải là những người cộng sản. Chúng tôi ủng hộ những người bôn-sê-vích vì họ đuổi cổ bọn địa chủ đi, nhưng chúng tôi không ủng hộ những người cộng sản vì họ chống lại nền kinh tế cá thể". Và trong một thời gian nào đó, bọn phản cách mạng có thể giành được thắng lợi ở Xi-bi-ri và ở U-cra-i-na, vì giai cấp tư sản đã thành công trong cuộc đấu tranh để giành lấy ảnh hưởng trong nông dân; nhưng cũng chỉ cần một khoảng thời gian không lâu lắm để có thể lại làm cho nông dân sáng mắt ra. Trong một khoảng thời gian ngắn, họ đã thu thập được kinh nghiệm thực tế và chẳng bao lâu họ lại nói rằng: "Phải, những

người bôn-sê-vích là những người cũng khá khó chịu, chúng tôi không yêu gì họ, nhưng dẫu sao họ cũng tốt hơn bọn bạch vệ và Quốc hội lập hiến". Trong nông dân thì Quốc hội lập hiến là một tiếng dùng để nguyên rủa. Không phải chỉ trong những người cộng sản giác ngộ, mà còn trong cả nông dân nữa. Đời sống thực tế dạy cho nông dân biết rằng Quốc hội lập hiến và bọn bạch vệ chỉ là một, và theo sau bọn thứ nhất, nhất định sẽ còn bọn thứ hai. Bọn men-sê-vích cũng đang lợi dụng việc liên minh quân sự với nông dân, nhưng không nghĩ rằng nếu chỉ có một sự liên minh đó thì chưa đủ. Liên minh quân sự không thể tồn tại được, nếu không có liên minh kinh tế. Vì chúng ta sống không phải chỉ bằng không khí; khối liên minh của chúng tôi với nông dân không thể đứng vững được trong một thời gian lâu dài nếu không có kinh tế làm nền tảng, tức là cơ sở của chiến thắng của chúng tôi trong cuộc chiến tranh chống lại giai cấp tư sản ở nước chúng tôi đã liên kết với toàn thể giai cấp tư sản quốc tế.

Đương nhiên là cơ sở của khối liên minh kinh tế giữa chúng tôi với nông dân thì rất giản đơn, thậm chí lại thô sơ nữa. Chúng tôi giao tất cả ruộng đất cho nông dân và ủng hộ nông dân chống lại bọn đại địa chủ. Còn chúng tôi phải được cung cấp lương thực. Đó là một loại liên minh hoàn toàn mới và không dựa trên những mối quan hệ thông thường giữa những người sản xuất hàng hóa và những người tiêu thụ. Nông dân nước chúng tôi hiểu điều đó một cách rõ ràng hơn nhiều so với những tay anh hùng của Quốc tế II và Quốc tế II ¹/₂. Nông dân tự nghĩ: "Những người bôn-sê-vích là những nhà lãnh đạo nghiêm khắc, nhưng dẫu sao họ cũng là người của chúng ta". Dẫu sao thì như vậy chúng tôi cũng đã xây dựng được cơ sở của khối liên minh kinh tế mới. Nông dân cung cấp sản phẩm của mình cho Hồng quân và được Hồng quân giúp đỡ trong việc bảo vệ cơ nghiệp của mình. Các tay anh hùng của Quốc tế II luôn

luôn quên điều đó, bọn này, như bọn Ốt-tô Bau-ơ hoàn toàn không hiểu tình thế hiện nay. Chúng tôi thừa nhận rằng hình thức liên minh đầu tiên đó hết sức là thô sơ và chúng tôi đã phạm rất nhiều sai lầm. Nhưng chúng tôi phải hành động thật hết sức mau lẹ và chúng tôi phải tổ chức cho bằng được việc cung cấp lương thực cho quân đội. Trong thời gian nội chiến, chúng tôi bị cắt đứt liên lạc với tất cả những vùng sản xuất lúa mì ở nước Nga. Tình cảnh của chúng tôi hết sức nguy ngập, và hầu như một việc kỳ lạ là dân tộc Nga và giai cấp công nhân Nga không có một cái gì cả ngoài ý chí kiên quyết chiến thắng, mà lại có thể chịu đựng được nhiều đau khổ, nhiều thiếu thốn và cảnh cùng khốn đến như vậy. (Nhiệt liệt tán thành và vỗ tay.)

Sau nội chiến, nhiệm vụ của chúng tôi dẫu sao cũng đã thay đổi. Nếu đất nước không bị tàn phá đến mức độ như sau bảy năm chiến tranh liên miên, thì có lẽ có thể chuyển một cách dễ dàng hơn sang một hình thức liên minh mới giữa giai cấp vô sản và nông dân. Nhưng mất mùa, thiếu thức ăn cho gia súc v.v. làm cho hoàn cảnh ở trong nước đã khó khăn, lại phức tạp thêm. Do đó cảnh thiếu thốn của nông dân trở nên không thể chịu được nữa. Chúng tôi phải tỏ rõ cho đồng đảng quân chúng nông dân thấy ngay rằng chúng tôi sẵn sàng – với điều kiện là không đi chệch ra khỏi con đường cách mạng – thay đổi chính sách của chúng tôi để nông dân có thể tự nói rằng: những người bôn-sê-vích muốn cải thiện cho bằng được và ngay lập tức tình cảnh không sao chịu đựng nổi nữa của chúng ta.

Như vậy, *chính sách kinh tế của chúng tôi có sự thay đổi*: thay thế cho chế độ trưng thu là thuế hiện vật. Không phải ngay một lúc mà nghĩ ra được điều đó. Trên các báo chí bôn-sê-vích, trong nhiều tháng, các đồng chí có thể thấy đăng nhiều kiến nghị, nhưng người ta chưa nghĩ ra được phương sách nào có thể thực sự bảo đảm sự thành công.

Song điều đó không quan trọng. Điều quan trọng là ở chỗ việc chúng tôi thay đổi chính sách kinh tế là hoàn toàn căn cứ vào những điều kiện thực tế và sự tất yếu do hoàn cảnh thực tế đề ra. Mất mùa, thiếu thức ăn cho gia súc, thiếu chất đốt, những cái đó dĩ nhiên là có ảnh hưởng quyết định đến nền kinh tế nói chung và đến cả nền kinh tế của nông dân. Nếu nông dân ngừng công việc thì chúng tôi không có củi đốt. Nếu chúng tôi không có củi đốt thì công xưởng phải ngừng hoạt động. Như vậy là, do mất mùa lớn và thiếu thức ăn cho gia súc, nên cuộc khủng hoảng kinh tế mùa xuân 1921 đã có một phạm vi rất rộng lớn. Tất cả những cái đó là hậu quả của ba năm nội chiến. Cần phải chứng tỏ cho nông dân thấy rằng chúng tôi có thể và muốn thay đổi nhanh chóng chính sách của chúng tôi để giảm nhẹ ngay lập tức những thiếu thốn của họ. Chúng tôi thường nói – trong Đại hội II cũng có nói như vậy – là cách mạng đòi hỏi phải hy sinh. Có đồng chí, khi tuyên truyền đã lập luận như sau: chúng tôi sẵn sàng làm cách mạng, nhưng cách mạng đó không được khổ cực quá. Nếu tôi không lầm thì quan điểm đó là do đồng chí Smê-ran nêu ra trong bài diễn văn của đồng chí đó đọc ở đại hội đảng Tiệp-khắc²⁸. Tôi được đọc điều đó trong bài tường thuật của báo "Vorwarst"¹⁾ ở Rây-khen-béc. Hình như ở đó có đôi chút tả. Do đó không thể coi tài liệu ấy là hoàn toàn chân thực được. Nhưng dấu sao tôi cũng phải tuyên bố rằng nếu Smê-ran nói như vậy thì không đúng. Sau Smê-ran, một vài diễn giả đã phát biểu trong đại hội đó rằng: "Phải, chúng tôi đồng ý với Smê-ran, vì như vậy là chúng ta tránh được nội chiến" (Có tiếng cười.) Nếu tất cả những điều đó là có thật, thì tôi phải tuyên bố rằng tuyên truyền như vậy là không cộng sản mà cũng không cách mạng. Lẽ tự nhiên là mỗi một cuộc cách mạng đều sẽ đem lại những

¹⁾ – "Tiến lên"

hy sinh rất lớn cho giai cấp nào tiến hành cuộc cách mạng đó. Cách mạng khác với những cuộc đấu tranh thường, ở chỗ số người tham gia phong trào đông gấp hàng chục, hàng trăm lần, và vì vậy, mỗi một cuộc cách mạng đều có nghĩa là những sự hy sinh không những đối với một số người nào, mà đối với cả một giai cấp nữa. Chuyên chính vô sản ở nước Nga đã bắt giai cấp thống trị, tức là giai cấp vô sản, phải chịu những sự hy sinh, những sự thiếu thốn và cảnh cùng khốn chưa từng có trong lịch sử, và rất có thể là trong bất kỳ nước nào khác, tình hình cũng sẽ hoàn toàn như vậy.

Một vấn đề đặt ra là *chúng tôi phân phối sự thiếu thốn đó như thế nào?* Chúng tôi nắm chính quyền nhà nước. Trong một mức độ nào đó, chúng tôi có khả năng phân phối sự thiếu thốn đó, buộc một số giai cấp phải chịu những sự thiếu thốn đó, và do đó làm cho tình cảnh của một số tầng lớp nào đó trong nhân dân được tương đối dễ chịu hơn. Nhưng chúng tôi phải hành động căn cứ theo nguyên tắc nào? Theo nguyên tắc công bằng hay đa số? Không. Chúng tôi phải hành động một cách thiết thực. Chúng tôi phải phân phối thế nào để bảo tồn được chính quyền của giai cấp vô sản. Đó là nguyên tắc duy nhất của chúng tôi. Trong thời kỳ đầu của cách mạng, giai cấp công nhân phải chịu những sự thiếu thốn không tưởng được. Ngày nay, tôi nhận thấy rằng chính sách lương thực của chúng tôi thu được những thắng lợi mỗi năm một to lớn hơn. Và nói chung thì không nghi ngờ gì nữa, tình hình đã được cải thiện. Nhưng cũng không nghi ngờ gì nữa là ở Nga, trong cuộc cách mạng nông dân đã được hưởng nhiều hơn giai cấp công nhân. Điều đó không thể nghi ngờ gì nữa. Về mặt lý luận, dĩ nhiên là điều đó chứng tỏ rằng cuộc cách mạng của chúng tôi, ở một mức độ nào đó, là cách mạng tư sản. Khi Cau-xky đem lập luận đó để chống lại chúng tôi, thì chúng tôi đã phải phì cười. Dĩ nhiên là nếu không tước đoạt bọn đại

địa chủ, nếu không tống cổ bọn đại địa chủ đi và không chia ruộng đất cho nông dân, thì cách mạng chỉ là cách mạng tư sản, chứ không phải là cách mạng xã hội chủ nghĩa. Tuy vậy, chúng tôi là đảng duy nhất đã biết tiến hành cuộc cách mạng tư sản đến cùng và làm cho cuộc đấu tranh vì cách mạng xã hội chủ nghĩa được dễ dàng hơn. Chính quyền xô-viết và chế độ xô-viết là những thể chế của nhà nước xã hội chủ nghĩa. Chúng tôi đã có những thể chế ấy, nhưng vấn đề những quan hệ kinh tế giữa nông dân và giai cấp vô sản vẫn chưa được giải quyết. Còn phải làm nhiều việc nữa, và kết quả của cuộc đấu tranh đó sẽ phụ thuộc vào việc chúng tôi có thể giải quyết được nhiệm vụ đó hay không. Như vậy là trong thực tế, việc phân phối những sự thiếu thốn là một trong những nhiệm vụ khó khăn nhất. Nói chung, đời sống của nông dân có được cải thiện, mà giai cấp công nhân còn phải chịu đựng những nỗi gian khổ – chính là vì giai cấp công nhân thực hiện nền chuyên chính của mình.

Tôi đã nói rằng tình trạng thiếu thức ăn cho gia súc và mất mùa làm cho nông dân, chiếm đa số trong nước chúng tôi, bị nghèo túng đến tột độ trong mùa xuân 1921. Nếu không có quan hệ tốt với quần chúng nông dân, chúng tôi không thể tồn tại được. Do đó nhiệm vụ của chúng tôi là phải giúp đỡ họ ngay lập tức. Tình cảnh của giai cấp công nhân cũng hết sức khó khăn. Công nhân khổ cực hết sức. Tuy nhiên những phần tử giác ngộ chính trị nhất đều hiểu rằng, vì nền chuyên chính của giai cấp công nhân, chúng tôi phải có những cố gắng lớn lao nhất để giúp đỡ nông dân bằng bất cứ giá nào. Đội tiên phong của giai cấp công nhân đã hiểu điều đó, nhưng trong đội tiên phong đó hãy còn có những người không hiểu được điều đó, họ quá mệt mỏi nên không hiểu được điều đó. Họ cho đó là một sai lầm, và bắt đầu dùng từ chủ nghĩa cơ hội. Họ nói rằng những người bôn-sê-vich mà lại đi giúp nông dân. Đây,

nông dân bóc lột chúng ta thì lại được nhận tất cả cái gì họ muốn, còn công nhân thì bị đói. Nhưng thế có phải là chủ nghĩa cơ hội không? Chúng tôi giúp đỡ nông dân, vì nếu không liên minh với nông dân thì không thể có được chính quyền của giai cấp vô sản, không thể nghĩ được đến việc duy trì chính quyền đó. Đối với chúng tôi thì lý do có tính chất quyết định là sự hợp lý chứ không phải là sự phân phối công bằng. Chúng tôi giúp đỡ nông dân, vì như vậy là hoàn toàn cần thiết để chúng tôi giữ được chính quyền. Nguyên tắc cao nhất của chuyên chính là duy trì khối liên minh giữa giai cấp vô sản và nông dân để giai cấp vô sản có thể giữ được vai trò lãnh đạo và chính quyền nhà nước.

Phương sách duy nhất mà chúng tôi đã tìm ra được để đạt được mục đích ấy là *việc chuyển sang thuế hiện vật*, cái đó là kết quả tất nhiên của cuộc đấu tranh. Năm tới đây, chúng tôi sẽ áp dụng thứ thuế đó lần đầu tiên. Nguyên tắc đó chưa được khảo nghiệm trong thực tiễn. Từ liên minh quân sự, chúng tôi phải chuyển sang liên minh kinh tế, và về mặt lý luận thì cơ sở duy nhất của liên minh kinh tế này chỉ có thể là việc thực hành chính sách thuế hiện vật. Về mặt lý luận, đó chính là khả năng duy nhất để tiến tới một cơ sở kinh tế thật sự vững chắc của xã hội xã hội chủ nghĩa. Công xưởng xã hội hóa sẽ cung cấp sản phẩm của mình cho nông dân và nông dân sẽ cung cấp lại lúa mì. Đó là hình thức tồn tại duy nhất có thể được của xã hội xã hội chủ nghĩa, là hình thức duy nhất để xây dựng chủ nghĩa xã hội trong một nước mà tiểu nông chiếm đa số hay ít ra cũng là một thiểu số rất đáng kể. Nông dân sẽ nộp một phần sản phẩm dưới hình thức thuế, còn một phần khác thì sẽ đổi lấy sản phẩm của công xưởng xã hội chủ nghĩa, hoặc thông qua trao đổi hàng hóa.

Ở đây, chúng tôi gặp phải vấn đề khó khăn nhất. Dĩ nhiên thuế hiện vật có nghĩa là có *tự do buôn bán*. Sau khi đã nộp đầy đủ thuế hiện vật, nông dân có quyền tự do

trao đổi số lúa mì còn lại của anh ta. Tự do trao đổi như vậy có nghĩa là tự do của chủ nghĩa tư bản. Chúng tôi công khai nói điều đó và nhấn mạnh điều đó. Chúng tôi hoàn toàn không giấu giếm điều đó. Tình hình của chúng tôi sẽ không được tốt, nếu chúng tôi tìm cách giấu giếm điều đó. Tự do buôn bán có nghĩa là tự do của chủ nghĩa tư bản, nhưng đồng thời lại là một hình thức mới của chủ nghĩa tư bản. Như thế có nghĩa là, trong một mức độ nào đó, chúng tôi lập lại chủ nghĩa tư bản. Chúng tôi làm việc đó một cách hoàn toàn công khai. Đó là chủ nghĩa tư bản nhà nước. Nhưng chủ nghĩa tư bản nhà nước ở trong một nước mà chính quyền thuộc về tư bản và chủ nghĩa tư bản nhà nước ở trong một nhà nước vô sản – đó là hai khái niệm khác nhau. Trong nhà nước tư bản chủ nghĩa chủ nghĩa tư bản nhà nước là do nhà nước công nhận và kiểm soát một cách có lợi cho giai cấp tư sản, chống lại vô sản. Trong nhà nước vô sản thì cũng như vậy, nhưng là để làm lợi cho giai cấp công nhân, nhằm để cho giai cấp công nhân chống lại được giai cấp tư sản hãy còn mạnh và nhằm đấu tranh chống lại giai cấp đó. Dĩ nhiên là chúng tôi phải tỏ nhượng cho giai cấp tư sản ngoại quốc, cho tư bản ngoại quốc. Không hề xóa bỏ quốc hữu hóa một chút nào, chúng tôi giao những hầm mỏ, rừng rú, mỏ dầu cho những bọn tư bản ngoại quốc để nhận của họ những sản phẩm công nghiệp, những máy móc v.v., và như vậy phục hồi nền công nghiệp của nước chúng tôi.

Trong vấn đề về *chủ nghĩa tư bản nhà nước*, dĩ nhiên không phải ngay một lúc mà tất cả chúng tôi đều đã đồng ý với nhau. Nhưng về vấn đề này, chúng tôi có thể rất vui mừng nhận thấy rằng nông dân của chúng tôi đã tiến bộ, họ đã hoàn toàn hiểu rõ ý nghĩa lịch sử của cuộc đấu tranh mà hiện nay chúng tôi đang tiến hành. Những người nông dân bình thường từ những miền xa xôi nhất đến hỏi chúng tôi rằng: "Thế nào? Chúng ta đã tống cổ những tên tư

bản nói tiếng Nga ở nước chúng ta đi, mà ngày nay lại để bọn tư bản ngoại quốc đến nước chúng ta à?". Phải chăng câu nói đó không chứng minh sự tiến bộ của nông dân nước chúng tôi ư? Đối với những công nhân hiểu biết về kinh tế thì không cần phải giải thích tại sao điều đó là cần thiết. Cuộc chiến tranh kéo dài bảy năm đã tàn phá đất nước chúng tôi nhiều đến nỗi việc phục hồi nền công nghiệp của nước chúng tôi đòi hỏi phải mất nhiều năm. Chúng tôi phải trả giá cho sự lạc hậu, cho sự kém cỏi của chúng tôi, phải trả tiền về điều mà hiện nay chúng tôi đang học, về điều mà chúng tôi cần phải học. Người nào muốn học thì người đó phải trả học phí. Chúng tôi phải giải thích cho tất cả và cho từng người hiểu rõ điều đó và nếu trong thực tế chúng tôi chứng minh được điều đó thì đồng đảo quần chúng nông dân và công nhân sẽ đồng ý với chúng tôi, vì như vậy chúng tôi sẽ cải thiện được ngay lập tức tình cảnh của họ, vì điều đó đảm bảo khả năng phục hồi lại nền công nghiệp của chúng tôi. Cái gì đã buộc chúng tôi phải làm như vậy? Không phải trên thế giới chỉ có một mình chúng tôi thôi. Chúng tôi tồn tại trong một hệ thống các nước tư bản...²⁹. Một bên là các nước thuộc địa, họ chưa thể giúp đỡ chúng tôi được; bên khác là những nước tư bản, họ là kẻ thù của chúng tôi. Hiện đã có một sự cân bằng nào đó, thực ra, là hết sức bấp bênh. Nhưng chúng tôi phải tính đến sự thật đó. Nếu chúng tôi muốn tồn tại thì chúng tôi không thể bỏ qua sự thật đó. Hoặc là chiến thắng toàn bộ giai cấp tư sản ngay lập tức, hoặc phải nộp cống vật.

Chúng tôi hoàn toàn công khai thừa nhận, chúng tôi không giấu giếm rằng tỏ nhượng trong chế độ tư bản nhà nước có nghĩa là nộp cống vật cho chủ nghĩa tư bản. Nhưng chúng tôi tranh thủ được thời gian, mà tranh thủ thời gian có nghĩa là thắng lợi về tất cả mọi mặt, đặc biệt là trong giai đoạn cân bằng lực lượng, trong lúc mà các đồng chí của chúng tôi ở các nước khác đang chuẩn bị

manh mẽ những cuộc cách mạng của họ. Và sự chuẩn bị đó càng mạnh mẽ bao nhiêu thì thắng lợi càng chắc chắn bấy nhiêu. Nhưng từ nay đến lúc đó, chúng tôi vẫn phải nộp cống vật.

Một vài lời về chính sách lương thực của chúng tôi. Không nghi ngờ gì nữa, chính sách lương thực đó vừa thô sơ, vừa không tốt. Nhưng chúng tôi cũng có được một vài thành tích. Nhân đây, một lần nữa tôi phải nhấn mạnh rằng cơ sở kinh tế duy nhất có thể có được của chủ nghĩa xã hội là nền đại công nghiệp cơ khí. Ai quên điều đó, người đó không phải là người cộng sản. Chúng tôi phải nghiên cứu cụ thể vấn đề đó. Chúng tôi không thể đặt vấn đề như bọn lý luận gia của chủ nghĩa xã hội cũ được. Chúng tôi phải đặt vấn đề một cách thực tiễn. Đại công nghiệp hiện đại là thế nào? Đại công nghiệp hiện đại có nghĩa là *điện khí hóa toàn nước Nga*. Thụy-điển, Đức và Mỹ đã gần làm được việc đó, mặc dù những nước đó hãy còn là những nước tư sản. Một đồng chí ở Thụy-điển kể lại cho tôi rằng một bộ phận đáng kể của công nghiệp Thụy-điển đã được điện khí hóa, và 30% nền nông nghiệp cũng đã được điện khí hóa. Ở Đức và ở Mỹ là những nước tư bản phát triển hơn, chúng ta thấy điện khí hóa được thực hiện trên quy mô rộng lớn hơn. Đại công nghiệp cơ khí chỉ có nghĩa là điện khí hóa toàn quốc. Chúng tôi đã chỉ định một ủy ban đặc biệt gồm những nhà kinh tế học và những lực lượng kỹ thuật khá nhất. Thực ra thì hầu hết tất cả những người này đều có thái độ chống Chính quyền xô-viết. Tất cả những chuyên gia đó đều sẽ đi tới chủ nghĩa cộng sản, nhưng không phải giống như chúng tôi là những người, trải qua 20 năm công tác bí mật, đã không ngừng học tập, không ngừng ôn tập và lấp đi lấp lại những điều thường thức của chủ nghĩa cộng sản.

Hầu hết tất cả các cơ quan Chính quyền xô-viết đều tán thành việc chúng tôi nhờ tới các chuyên gia. Những kỹ sư

chuyên gia sẽ theo chúng tôi khi chúng tôi chứng minh trong thực tiễn rằng nhờ cách đó lực lượng sản xuất của đất nước được nâng cao. Chỉ chứng minh cho họ thấy điều đó về mặt lý luận thôi thì không đủ. Chúng tôi phải chứng minh cho họ điều đó về mặt thực tiễn nữa. Và chúng tôi sẽ lôi kéo được những người đó về phía chúng tôi, nếu chúng tôi biết đặt vấn đề một cách khác, chứ không phải đặt vấn đề trên cơ sở việc tuyên truyền chủ nghĩa cộng sản về mặt lý luận. Chúng tôi nói: đại công nghiệp là biện pháp duy nhất để cứu nông dân ra khỏi cảnh nghèo túng và đói khổ. Mọi người đều đồng ý. Nhưng làm điều đó như thế nào? Phục hồi công nghiệp trên cơ sở cũ đòi hỏi nhiều công sức lao động và nhiều thời gian. Chúng tôi phải làm cho công nghiệp được hiện đại hơn, tức là chuyển sang điện khí hóa. Điều đó đòi hỏi ít thời gian hơn nhiều. Những kế hoạch điện khí hóa đã được thảo xong. Hơn 200 chuyên gia — hầu hết đều là những người chống lại Chính quyền xô-viết — đã tham gia thảo ra kế hoạch đó một cách hào hứng, mặc dù họ không phải là những người cộng sản. Nhưng đứng về phương diện khoa học kỹ thuật mà nói thì họ buộc phải thừa nhận rằng điện khí hóa là con đường đúng đắn duy nhất. Dĩ nhiên từ kế hoạch đến việc thực hiện kế hoạch đó còn cách nhau xa. Những chuyên gia thận trọng nói rằng đợt công trình đầu tiên đòi hỏi ít nhất là mười năm. Giáo sư Ban-lốt đã tính rằng chỉ cần từ ba đến bốn năm là điện khí hóa được nước Đức. Đối với nước chúng tôi, muốn điện khí hóa thì mười năm cũng hãy còn quá ít. Trong những luận cương của tôi, tôi có nêu những số liệu để các đồng chí thấy rằng cho đến nay, về mặt này, chúng tôi vẫn còn làm được quá ít. Những con số do tôi nêu ra nhỏ đến nỗi người ta thấy ngay là chúng có ý nghĩa tuyên truyền hơn là có ý nghĩa khoa học. Nhưng chúng tôi phải bắt đầu bằng việc tuyên truyền. Người nông dân Nga nào đã tham gia cuộc chiến tranh thế giới và sống vài năm bên nước Đức

đều thấy rõ rằng cần phải làm ăn theo lối hiện đại như thế nào để có thể chiến thắng được nạn đói. Chúng tôi phải tuyên truyền rộng rãi về mặt đó. Bản thân những kế hoạch đó vẫn chỉ có ý nghĩa thực tiễn nhỏ bé, thế nhưng ý nghĩa cổ động của chúng lại hết sức lớn lao.

Người nông dân thấy rằng phải tạo ra một cái gì mới mẻ. Người nông dân hiểu rằng không phải từng người một mà là cả nước phải làm việc đó. Khi còn là tù binh ở Đức, người nông dân đã được nhìn thấy và đã được biết rõ thế nào là cơ sở thực sự của đời sống, một đời sống có văn hóa. 12 nghìn ki-lô-oát, đó là một bước khởi đầu hết sức ít ỏi. Có thể là người ngoại quốc nào đã biết việc điện khí hóa ở Mỹ, ở Thụy-điển hay ở Đức sẽ mỉm cười chế nhạo con số đó. Nhưng kẻ cười đúng nhất là kẻ cười sau cùng. Thật thế, đó là bước khởi đầu ít ỏi. Nhưng nông dân đã bắt đầu hiểu là phải tiến hành những công tác mới mẻ trên một quy mô rộng lớn, và họ đã bắt đầu làm những công tác đó. Sẽ còn phải vượt qua những khó khăn hết sức lớn lao nữa. Chúng tôi sẽ cố gắng đặt quan hệ với các nước tư bản. Không nên tiếc rằng chúng tôi đã giao cho bọn tư bản một vài trăm triệu ki-lô-gam dầu với điều kiện là chúng giúp chúng tôi điện khí hóa nước chúng tôi.

Bây giờ, cuối cùng, tôi có một vài ý kiến về phái "*dân chủ thuần túy*". Tôi trích dẫn điều mà Ăng-ghe-n viết trong bức thư gửi cho Bê-ben ngày 11 tháng Chạp 1884:

"Phái dân chủ thuần túy, trong thời gian cách mạng sẽ có một tác dụng với tư cách là đảng tư sản cực đoan nhất, như nó đã biểu hiện ra ở Phran-pho là cái neo cứu mạng của toàn bộ nền kinh tế tư sản và thậm chí phong kiến nữa... Chính vì vậy mà năm 1848, tất cả đám quan liêu, từ tháng Ba đến tháng Chín, đều ủng hộ phái tự do để đàn áp quân chúng cách mạng... Dù sao thì trong thời kỳ khủng hoảng và trong những ngày tiếp sau cuộc khủng hoảng đó, kẻ thù duy nhất của chúng ta vẫn sẽ là *tất cả các thế lực phản*

động tập hợp xung quanh phái dân chủ thuần túy, và tôi cho rằng dù sao, cũng không được bỏ qua điều đó"³⁰.

Chúng tôi không thể đặt vấn đề của chúng tôi như những nhà lý luận thường làm. Tất cả bọn phản động, không riêng gì tư sản mà cả phong kiến nữa, đều tập hợp xung quanh phái "dân chủ thuần túy". Các đồng chí Đức hiểu hơn những người khác, thế nào là phái "dân chủ thuần túy", vì Cau-xky và những lãnh tụ khác của Quốc tế II và Quốc tế II 1/2 đều bảo vệ phái "dân chủ thuần túy" đó chống lại những người bôn-sê-vích độc ác. Nếu chúng ta xét bọn xã hội chủ nghĩa – cách mạng Nga và bọn men-sê-vích Nga, không phải căn cứ vào lời nói của chúng mà vào việc làm của chúng, thì chúng ta thấy bọn chúng không phải là loại người nào khác, mà là đại biểu của phái "dân chủ thuần túy" tiểu tư sản. Trong cuộc cách mạng của chúng tôi, vô luận là trong thời gian khủng hoảng gần đây, hay trong những ngày bạo động ở Crôn-stát, bọn chúng đã chứng minh một cách hoàn toàn rõ ràng phái dân chủ thuần túy là gì. Nông dân hết sức xôn xao, công nhân cũng bất mãn. Họ đã bị mệt mỏi và kiệt sức. Thật vậy, sức lực của con người ta cũng có hạn. Họ đã bị đói trong ba năm, nhưng không thể chịu đói trong bốn hay năm năm. Tất nhiên nạn đói có ảnh hưởng rất lớn đến tính tích cực chính trị. Bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng và bọn men-sê-vích đã làm gì trước tình hình đó? Bọn chúng lúc nào cũng ngả nghiêng và do đó làm cho giai cấp tư sản thêm mạnh. Việc tổ chức tất cả những đảng Nga ở nước ngoài đã chứng tỏ tình hình hiện nay như thế nào. Bọn lãnh tụ khôn ngoan nhất của bọn đại tư bản Nga tự nhủ rằng: "Chúng ta không thể thắng ngay được ở nước Nga. Cho nên khẩu hiệu của chúng ta phải là "Các Xô-viết không có những người bôn-sê-vích tham gia". Lãnh tụ của bọn dân chủ - lập hiến là Mi-li-u-cốp, bảo vệ Chính quyền xô-viết chống lại bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng. Điều đó nghe hết sức lạ lùng. Nhưng biện chứng của

thực tiễn – mà trong cuộc cách mạng của chúng tôi, chúng tôi đã học được bằng một phương pháp đặc thù, tức là học trong thực tiễn đấu tranh của chúng tôi và thực tiễn đấu tranh của những kẻ chống lại chúng tôi – là như thế đó. Bọn dân chủ - lập hiến bảo vệ "Các Xô-viết không có những người bên-sê-vích tham gia", vì chúng hiểu rất rõ tình thế và vì chúng hy vọng rằng như thế chúng sẽ tranh thủ được một bộ phận dân chúng. Những tên dân chủ - lập hiến khôn ngoan đều nói như vậy. Dĩ nhiên, không phải tất cả bọn dân chủ - lập hiến đều khôn ngoan cả, nhưng một số trong bọn chúng thì khôn ngoan và đã rút được một số kinh nghiệm ở cuộc cách mạng Pháp. Khẩu hiệu ngày nay là: đấu tranh chống lại những người bên-sê-vích bằng bất cứ giá nào, dù thế nào mặc lòng. Toàn bộ giai cấp tư sản ngày nay đang giúp đỡ bọn men-sê-vích và bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng. Bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng và bọn men-sê-vích ngày nay là đội tiên phong của tất cả các lực lượng phản động. Mùa xuân năm nay, chúng tôi đã có dịp được biết kết quả của việc hợp tác phản cách mạng đó³¹.

Vì vậy chúng tôi phải tiếp tục đấu tranh kiên quyết chống lại những phần tử đó. Chuyên chính là một tình trạng chiến tranh gay gắt. Chúng tôi đang ở trong chính tình trạng đó. Hiện nay không có cuộc tấn công quân sự. Nhưng chúng tôi bị cô lập. Mặt khác, chúng tôi không phải là hoàn toàn bị cô lập, vì toàn thể giai cấp tư sản quốc tế hiện nay không có điều kiện tiến hành chiến tranh công khai chống lại chúng tôi, vì toàn bộ giai cấp công nhân, mặc dù cho đa số công nhân đó chưa là cộng sản, cũng đã giác ngộ đến mức là họ sẽ không để xảy ra sự can thiệp vũ trang. Giai cấp tư sản buộc phải tính đến tâm trạng đó của quần chúng, tuy thực ra tư tưởng của quần chúng đó chưa hoàn toàn ở vào trình độ cộng sản chủ nghĩa. Vì vậy mà giai cấp tư sản hiện nay không thể tấn công chúng tôi, tuy rằng điều đó không phải là hoàn toàn không thể xảy ra được. Trong khi

chưa có kết quả chung cuối cùng thì tình trạng chiến tranh khủng khiếp vẫn cứ tồn tại liên tục. Và chúng tôi nói rằng: "Trong chiến tranh, chúng tôi sẽ hành động theo kiểu quân sự: chúng tôi không hứa hẹn bất kỳ tự do và bất kỳ dân chủ nào cả". Chúng tôi tuyên bố hoàn toàn công khai với nông dân rằng họ phải lựa chọn: hoặc là theo chính quyền bên-sê-vích, và lúc đó thì chúng tôi sẽ nhân nhượng họ tất cả những gì có thể được, với điều kiện chúng tôi vẫn có thể giữ vững được chính quyền, rồi sau đó chúng tôi sẽ dẫn họ tới chủ nghĩa xã hội; hoặc là họ sẽ theo chính quyền tư sản. Tất cả những điều khác chỉ là đối trá, là mị dân hoàn toàn. Phải đấu tranh hết sức quyết liệt chống lại sự đối trá, sự mị dân đó. Quan điểm của chúng tôi như sau: chúng tôi tạm thời tiến hành những sự nhượng bộ lớn và phải hết sức thận trọng, chính là vì đã có một sự cân bằng nào đó, chính là vì chúng tôi còn yếu hơn những kẻ thù đã liên hợp lại của chúng tôi, vì cơ sở kinh tế của chúng tôi quá yếu và chúng tôi cần có cơ sở kinh tế mạnh mẽ hơn.

Đó là tất cả những điều mà tôi muốn nói với các đồng chí về sách lược của chúng tôi, về sách lược của Đảng cộng sản Nga. (Vỗ tay kéo dài.)

*Tường thuật đăng ngày 9 tháng
Bảy 1921, trên báo "Sự thật",
số 144*

*Đăng toàn văn ngày 14 tháng
Bảy 1921 trên "Bản tin của Đại
hội III Quốc tế cộng sản", số 17*

*Theo đúng bản in trong cuốn
sách "Đại hội III toàn thế giới của
Quốc tế cộng sản. Tường thuật
tốc ký". Pê-tơ-rô-grát, 1922*

6

**NHỮNG ĐỀ NGHỊ VỀ BẢN DỰ THẢO
"LUẬN CƯƠNG VỀ VẤN ĐỀ
SÁCH LƯỢC"**

1) Gạch bỏ đoạn nêu tên Smê-ran và toàn bộ phần cuối của đoạn văn;

2) Ủy nhiệm cho Tiểu ban (hoặc Exécutive¹⁾) thảo *một bức thư* tường tận gửi đảng Tiệp, phê bình một cách thiết thực, chính xác và *có những trích dẫn*, đối với những gì *không đúng* trong lập trường của Smê-ran và nêu rõ những điểm mà các biên tập viên của Reichenberger "*Vorwärts*" phải thận trọng hơn³².

*Viết xong tháng Bảy 1921,
chậm nhất là ngày 9*

*Đăng lần đầu năm 1958 trên tạp
chí "Những vấn đề hòa bình và
chủ nghĩa xã hội", số 2*

Theo đúng bản thảo

¹⁾ – Ban chấp hành

7

**THƯ GỬI O. V. CU-U-XI-NEN
VÀ V. CƠ-NEN¹⁾**

Gửi các đồng chí Cu-u-xi-nen và Cơ-nen

9/VII. 1921..

Các đồng chí thân mến!

Tôi rất hài lòng đọc bản dự thảo luận cương của các đồng chí về vấn đề tổ chức. Theo ý tôi, tác phẩm rất thành công. Tôi chỉ muốn đề nghị hai điểm bổ sung:

1) hội đồng – thành lập trong tất cả các đảng những ban kiểm soát gồm những công nhân ưu tú, đã được thử thách và có kinh nghiệm;

2) về bọn đặc vụ – một mục đặc biệt gắn liền với vấn đề công tác bất hợp pháp. Nội dung đại để như sau: giai cấp tư sản sẽ không khỏi đưa những tên đặc vụ và những tên khiêu khích vào các tổ chức bất hợp pháp. Cần phải tiến hành một cuộc đấu tranh ngoan cường nhất và có chuẩn bị hết sức chu đáo chống lại tình hình đó và đặc biệt là cần phải đề nghị thực hiện – với tính cách là phương tiện trong cuộc đấu tranh ấy – việc khéo léo kết hợp công tác

¹⁾ Xem tập này, tr. 15 - 18

hợp pháp với công tác bất hợp pháp, việc kiểm tra (xem có thích hợp với công tác bất hợp pháp không) *thông qua* công tác *hợp pháp* lâu dài³³.

Gửi lời chào cộng sản

Lê-nin của các đồng chí

Đăng lần đầu năm 1958 trên tạp chí "Những vấn đề hòa bình và chủ nghĩa xã hội", số 3

*Theo đúng bản thảo
Dịch từ tiếng Đức*

8

**CÁC BÀI NÓI TẠI HỘI NGHỊ
CÁC ĐOÀN ĐẠI BIỂU ĐỨC, BA-LAN,
TIỆP-KHẮC, HUNG-GA-RI VÀ Ý
NGÀY 11 THÁNG BẢY**

1

Hôm qua tôi đã đọc trên tờ "Sự thật" một vài tin tức khiến tôi tin chắc rằng giai đoạn tiến công có thể gần hơn là chúng ta trù tính tại đại hội, và về điều đó các đồng chí trẻ tuổi đã chỉ trích chúng ta rất dữ. Nhưng về những tin ấy tôi sẽ nói sau, bây giờ tôi phải nói rằng cuộc tổng tiến công càng tới gần hơn thì chúng ta càng phải hành động "cơ hội" hơn. Bây giờ tất cả các đồng chí hãy về nước và nói với công nhân rằng chúng ta đã khôn ngoan thận trọng hơn trước khi họp Đại hội III. Các đồng chí chớ nên lúng túng, các đồng chí hãy nói rằng chúng ta đã phạm những sai lầm và bây giờ đây chúng ta muốn hành động một cách thận trọng hơn; làm như vậy chúng ta sẽ tranh thủ được quần chúng từ đảng dân chủ - xã hội và đảng dân chủ - xã hội độc lập, những quần chúng – khách quan mà nói – đang bị toàn bộ tiến trình của sự việc đẩy về phía chúng ta nhưng vẫn sợ chúng ta. Qua ví dụ của chúng tôi, tôi muốn chứng minh rằng cần phải hành động một cách thận trọng hơn.

Thời kỳ đầu chiến tranh những người bên-sê-vích chúng tôi chỉ giữ vững một khẩu hiệu: nội chiến và hơn nữa tiến hành nội chiến một cách thẳng tay không thương xót. Bất cứ kẻ nào không ủng hộ nội chiến chúng tôi đều lên án là kẻ phản bội. Nhưng đến tháng Ba 1917 khi chúng tôi trở về

nước Nga, chúng tôi thay đổi hoàn toàn lập trường của mình. Khi chúng tôi đã trở về Nga và nói chuyện với công nhân và nông dân, chúng tôi thấy rằng tất cả họ đều chủ trương bảo vệ tổ quốc, nhưng đương nhiên là hoàn toàn theo một ý nghĩa khác với những người men-sê-vích, và chúng tôi không thể gọi những công nhân và nông dân bình thường ấy là đồ bỏ đi và kẻ phản bội. Chúng tôi nhận định đó là "khuyh hướng vệ quốc có thiện chí". Về điều đó nói chung thì tôi muốn viết một bài luận văn dài và công bố tất cả mọi tài liệu. Ngày 7 tháng Tư, tôi đã cho in các luận cương trong đó nói về sự thận trọng và kiên trì¹⁾. Lập trường ban đầu của chúng tôi hồi đầu chiến tranh là đúng đắn, hồi đó cần phải tạo nên một hạt nhân nhất định, kiên quyết. Lập trường về sau của chúng tôi cũng vẫn đúng. Nó xuất phát từ chỗ cần phải tranh thủ quần chúng. Hồi đó chúng tôi đã chống lại tư tưởng cho rằng cần phải lật đổ ngay Chính phủ lâm thời. Tôi đã viết: "Chúng ta phải lật đổ chính phủ vì nó là chính phủ của một nhóm đầu sỏ chứ không phải là chính phủ của nhân dân, vì nó không thể đem lại cho chúng ta bánh mì và hòa bình. Nhưng không thể lật đổ nó ngay được vì nó dựa vào các Xô-viết công nhân và hiện vẫn được công nhân tín nhiệm. Chúng ta không phải là những người thuộc phái Blăng-ki, chúng ta không muốn cầm quyền với một thiểu số giai cấp công nhân chống lại đa số"²⁾. Những người dân chủ - lập hiến, vốn là những chính khách tinh tế, đã nhận thấy ngay mâu thuẫn giữa lập trường cũ và lập trường mới của chúng tôi và đã gọi chúng tôi là những kẻ giả nhân giả nghĩa. Nhưng vì đồng thời họ còn gọi chúng tôi là bọn gián điệp, bọn phản bội, bọn khốn nạn và những tên tay sai của Đức, cho nên dù có gọi chúng tôi là kẻ giả nhân giả nghĩa như lúc đầu cũng không gây

¹⁾ Xem Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 5, t. 31, tr. 113 - 118.

²⁾ Xem Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 5, t. 31, tr. 147.

được một ấn tượng nào cả. Ngày 20 tháng Tư nổ ra cuộc khủng hoảng đầu tiên. Bức thông điệp của Mi-li-u-cốp về Đác-đa-nen đã vạch mặt chính phủ là một chính phủ đế quốc chủ nghĩa. Tiếp theo việc đó, quần chúng binh lính vũ trang đã kéo về tòa nhà chính phủ và đã lật đổ Mi-li-u-cốp. Đứng đầu họ là một Lin-đê nào đó, một người không đảng phái. Phong trào đó không phải do đảng tổ chức. Hồi đó chúng tôi đã đánh giá phong trào đó như sau: nó lớn hơn biểu tình vũ trang một chút và nhỏ hơn khởi nghĩa vũ trang một chút. Tại cuộc hội nghị của chúng tôi ngày 22 tháng Tư, phái tả đòi lật đổ ngay chính phủ. Ban chấp hành trung ương thì ngược lại, phản đối khẩu hiệu nội chiến, và chúng tôi đã chỉ thị cho tất cả cán bộ tuyên truyền cổ động tại các tỉnh phải bác bỏ luận điệu đối trá vô lương tâm cho rằng những người bọn-sê-vích mong muốn nội chiến. Ngày 22 tháng Tư tôi đã viết rằng khẩu hiệu "đả đảo Chính phủ lâm thời" là sai lầm, vì nếu không có đa số nhân dân đi theo mình thì khẩu hiệu ấy sẽ trở thành hoặc là câu nói suông hoặc là sự phiêu lưu¹⁾.

Trước mặt kẻ thù của chúng tôi, chúng tôi đã không ngần ngại gọi phái tả của chúng tôi là "những kẻ phiêu lưu chủ nghĩa". Bọn men-sê-vích đã đặc chí về việc đó và đã nói đến sự phá sản của chúng tôi. Nhưng chúng tôi đã nói rằng mỗi một mưu toan muốn tả hơn một chút, dù chỉ là chút xíu thôi, so với Ban chấp hành trung ương, đều là một sự ngu xuẩn và ai mà đứng lập trường tả hơn Ban chấp hành trung ương, thì kẻ đó đã mất hết lẽ phải thông thường. Chúng tôi không để cho người ta lấy việc kẻ thù vui mừng trước những lỗi lầm của chúng tôi, để uy hiếp chúng tôi.

Chiến lược duy nhất của chúng tôi hiện nay là hãy trở nên mạnh hơn và do đó thông minh hơn, khôn ngoan hơn,

¹⁾ Xem Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 5, t. 31, tr. 319.

"cơ hội hơn", và chúng tôi phải nói điều đó với quần chúng. Nhưng sau khi chúng tôi tranh thủ được quần chúng nhờ sự khôn ngoan của chúng tôi, thì chúng tôi sẽ vận dụng sách lược tiến công, hiểu đúng theo ý nghĩa chặt chẽ nhất của từ ấy.

Bây giờ nói về ba cái tin:

1) Cuộc bãi công của công nhân tòa thị chính Béc-lanh. Công nhân tòa thị chính đa số là những người bảo thủ, thuộc đảng dân chủ - xã hội phái đa số và đảng dân chủ - xã hội độc lập, có một đời sống rất khá giả, nhưng họ buộc phải bãi công³⁴.

2) Cuộc bãi công của công nhân dệt tại Lin-lơ³⁵.

3) Việc thứ ba là việc quan trọng nhất. Ở Rô-ma đã có cuộc mít-tinh để tổ chức đấu tranh chống phát-xít; tham gia cuộc mít-tinh này có 50 000 công nhân – đại diện của tất cả các đảng phái – những người cộng sản, những người xã hội chủ nghĩa và cả những người cộng hòa. Tiếp viện cho cuộc mít-tinh này còn có 5 000 người đã từng tham gia chiến tranh và bận quân phục, nên không một tên phát-xít nào dám lộ đầu ra đường phố³⁶. Điều đó chứng tỏ rằng ở châu Âu có nhiều chất dễ cháy hơn là chúng ta tưởng. Lát-xa-ri đã ca tụng nghị quyết về sách lược của chúng ta. Đó là một thành tựu lớn của đại hội của chúng ta. Nếu như Lát-xa-ri công nhận nó, thì hàng nghìn công nhân hiện đang đi theo Lát-xa-ri chắc chắn sẽ đến với chúng ta, và các lãnh tụ của họ sẽ không thể làm cho họ khiếp sợ chúng ta. "Il faut reculer, pour mieux sauter" (cần phải lùi lại để nhảy xa hơn). Và bước nhảy đó là không tránh khỏi vì về khách quan tình hình đang trở nên không thể chịu nổi được nữa.

Như vậy là chúng ta bắt đầu áp dụng sách lược mới của chúng ta. Không nên nóng vội, chúng ta không thể chậm trễ, mà nói cho đúng hơn thì có thể bắt đầu quá sớm, và nếu các đồng chí hỏi liệu nước Nga có thể đứng vững được

lâu không, thì chúng tôi trả lời rằng hiện chúng tôi đang tiến hành chiến tranh với giai cấp tiểu tư sản, với nông dân, một cuộc chiến tranh kinh tế, một cuộc chiến tranh nguy hiểm cho chúng tôi hơn rất nhiều so với cuộc chiến tranh trước. Nhưng theo Clau-dê-vi-txơ, họa chiến tranh là một nguy cơ và không một phút nào chúng tôi đứng ngoài nguy cơ. Tôi tin rằng nếu chúng tôi hành động thận trọng hơn, nếu chúng tôi có những nhượng bộ kịp thời, chúng tôi cũng sẽ chiến thắng cả trong cuộc chiến tranh này, cho dù nó có kéo dài đến hơn ba năm đi nữa.

Tôi xin tóm tắt:

1) Tất cả chúng ta sẽ nhất trí nói với toàn châu Âu rằng chúng ta sẽ áp dụng sách lược mới, và bằng cách đó chúng ta sẽ tranh thủ được quần chúng.

2) Phối hợp tiến công tại các nước quan trọng nhất: Đức, Tiệp-khắc, Ý. Ở đây cần phải có sự chuẩn bị, phải có sự phối hợp hành động thường xuyên. Châu Âu đang thai nghén cách mạng, nhưng không thể nào soạn lịch cách mạng trước được. Chúng tôi ở Nga, chúng tôi sẽ đứng vững không phải năm năm mà hơn thế nữa. Chiến lược duy nhất đúng là chiến lược mà chúng ta đã thông qua. Tôi tin chắc rằng chúng ta sẽ giành được cho cách mạng những vị trí mà khối Đồng minh sẽ không thể lấy gì để đối lập lại, và đó sẽ là mở đầu của thắng lợi trên quy mô thế giới.

2

Smê-ran có vẻ hài lòng về bài nói của tôi, nhưng ông ta giải thích nó một cách phiến diện. Trong tiểu ban tôi đã nói rằng để tìm ra một đường lối đúng đắn, Smê-ran phải bước ba bước sang phía tả, còn Crây-bích thì một bước về phía hữu. Song tiếc thay Smê-ran không nói gì về việc ông ta sẽ thực hiện những bước ấy. Ông ta cũng không hề nói xem ông hình dung tình hình ra sao. Về những khó

khăn Smê-ran chỉ nhắc lại cái cũ chứ không hề nói được gì mới. Smê-ran nói rằng tôi đã xua tan được nỗi lo âu của ông ta. Trong mùa xuân, ông ta lo rằng ban lãnh đạo cộng sản đòi hỏi ông ta một hành động không đúng lúc, nhưng các sự kiện đã đánh tan nỗi lo ấy. Nhưng nay thì một vấn đề khác làm chúng ta lo âu, ấy là vấn đề: có thật ở Tiệp-khắc tình hình cũng đang dẫn đến việc chuẩn bị tiến công hay là chỉ giới hạn ở trong những sự bàn bạc về những khó khăn. Sai lầm tả khuynh cũng chỉ là một sai lầm thông thường, nó không lớn và cũng dễ sửa chữa. Còn như sai lầm có liên quan tới việc quyết định tấn công, thì đó tuyệt nhiên không phải là sai lầm nhỏ mà là một sự phản bội. Những sai lầm ấy không thể so sánh được. Cái lý luận cho rằng chúng ta làm cách mạng nhưng chỉ sau khi những người khác đã làm, - lý luận đó sai về căn bản.

3

Bước lùi trong đại hội này, theo tôi, nên đem nó so sánh với những hành động của chúng tôi năm 1917 ở Nga và do đó chứng minh rằng bước lùi phải là để chuẩn bị cho việc tiến công. Kẻ thù sẽ nói rằng hôm nay chúng ta nói không phải những điều mà chúng ta đã nói trước đây. Bọn chúng không rút ra từ đó được gì nhiều gọi là bổ ích, nhưng quân chúng công nhân sẽ hiểu chúng ta nếu chúng ta nói cho họ rõ với ý nghĩa nào thì cuộc đấu tranh hồi tháng Ba có thể coi là thắng lợi và tại sao chúng ta phê phán những sai lầm của cuộc đấu tranh ấy và nói rằng từ nay về sau chúng ta phải chuẩn bị tốt hơn. Tôi đồng ý với Te-ra-si-ni khi đồng chí ấy nói rằng những sự giải thích của Smê-ran và Bu-ri-an không đúng. Nếu hiểu sự phối hợp theo nghĩa là chúng ta phải chờ đợi cho đến khi có một nước khác, giàu hơn và đông dân hơn bước vào đấu tranh, thì đó không phải là một sự giải thích cộng sản chủ nghĩa mà là một

sự lừa bịp thật sự. Sự phối hợp phải là làm thế nào để các đồng chí ở các nước khác biết được những yếu tố nào là quan trọng. Sự giải thích quan trọng nhất về sự phối hợp là: bắt chước một cách tốt hơn và nhanh hơn những tấm gương tốt. Tấm gương của công nhân *Rô-ma* là một tấm gương tốt.

Đăng lần đầu năm 1958: bài nói thứ nhất in toàn văn, bài nói thứ hai và thứ ba theo bản tốc ký rút gọn đăng trên tạp chí "Những vấn đề lịch sử Đảng cộng sản Liên-xô", số 5

In toàn văn lần đầu theo bản ghi tốc ký Dịch từ tiếng Đức

**NHỮNG ĐIỂM BỔ SUNG DỰ THẢO
QUYẾT ĐỊNH CỦA
HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG DÂN ỦY
VỀ VIỆC TRẢ CÔNG TẬP THỂ
CHO LAO ĐỘNG
CỦA VIÊN CHỨC
TRONG CÁC CƠ QUAN XÔ-VIẾT³⁷**

ĐIỂM "A"

Ủy nhiệm cho Tiểu ban năm người thu thập những tài liệu đầy đủ nhất để tính toán những khoản tiền công thực tế trả bằng hiện vật được áp dụng hiện nay tại các cơ quan trung ương của Mát-xcơ-va cũng như mức tiền công thực tế trả bằng tiền mặt, bao gồm hết cả mọi loại tiền công, không có bất cứ một sự khấu trừ nào, kể cả các khoản chi về vận tải v.v..

ĐIỂM "D"

Việc cung cấp tập thể cho công nhân cũng như viên chức chỉ được áp dụng đi đôi với việc tuân thủ những thể lệ sau đây:

1) mọi xí nghiệp được áp dụng việc cung cấp tập thể, đều ký một hợp đồng đặc biệt với chính phủ;

2) căn cứ theo hợp đồng ấy xí nghiệp (đại diện là ban quản trị và những người được đặc cử) có nhiệm vụ phải không ngừng giảm số lượng công nhân và viên chức, nâng cao năng suất của họ và tăng cường kỷ luật lao động

đến mức bình thường. Tương ứng với xí nghiệp trong công nghiệp là ban hoặc là tiểu ban v.v. đối với các viên chức xô-viết;

3) không thực hiện hợp đồng thì sẽ bị phạt cho đến mức hủy bỏ mọi sự cung cấp.

*Viết xong ngày 28 tháng Sáu
1921*

*In lần đầu năm 1932 trong
Văn tập Lê-nin, t. XX*

Theo đúng bản thảo

NHỮNG ĐIỀU SUY NGHĨ VỀ "KẾ HOẠCH" KINH TẾ NHÀ NƯỚC

Điều sai lầm chủ yếu của tất cả chúng ta cho đến nay là chúng ta đặt hy vọng vào cái tốt nhất; vì vậy, chúng ta đã rơi vào những điều không tưởng quan liêu chủ nghĩa. Một phần rất nhỏ của kế hoạch của chúng ta đã được thực hiện. Cuộc sống thực tế đã nhạo báng kế hoạch của chúng ta và tất cả mọi người cũng vậy.

Cần phải thay đổi hoàn toàn điều đó.

Phải tính đến chuyện xấu nhất. Chúng ta đã có kinh nghiệm, tuy ít, nhưng là kinh nghiệm thực tế.

Lương thực ư? Phrum-kin nói: điều lý tưởng là 150 triệu pút bằng thuế + 50 triệu pút bằng trao đổi + 40 triệu pút của U-cra-i-na = 240 triệu pút.

Cần phải tính toán **tất cả** được 200 triệu pút mỗi năm.

Làm thế nào với con số rất nhỏ đó, con số chết đói đó?
 $200 : 12 = 16 \frac{2}{3}$.

(α) Lấy số thấp nhất cho quân đội, nghĩa là tính khẩu phần cho quân số tối thiểu.

(β) Đưa một cách khiêm tốn, hết sức khiêm tốn, việc quân đội tham gia công tác kinh tế vào trong kế hoạch.

1 ngày thứ bảy cộng sản cho 60% quân đội (những người tham gia).

1 trong 3 ngày thứ bảy cộng sản, 50% người tham gia (50% quân đội) v.v..

(γ) Đối với viên chức – giảm biên chế thật mạnh.

(δ) Công nhân.

Ngay bây giờ, lập danh sách *các xí nghiệp* tốt nhất (bắt buộc phải là *các xí nghiệp*) theo từng ngành công nghiệp.

Đóng cửa từ $\frac{1}{2}$ và $\frac{4}{5}$ những xí nghiệp hiện có.

Cho các xí nghiệp còn lại hoạt động làm hai kíp. Chỉ làm như vậy đối với các xí nghiệp có đầy đủ *nhiên liệu* và *lúa mì*, ngay cả khi chúng ta chỉ có được số thấp nhất về lúa mì (200 triệu pút) và nhiên liệu (?) **trong cả năm**.

Viết *phác* điều này ra, với tính cách là ước lượng bước đầu, làm ngay lập tức, chậm nhất là trong thời hạn một tháng.

Có nhiên liệu.

Có Bộ dân ủy giao thông.

Không nên đi sâu hay cụ thể hóa vấn đề lương thực: *quy định là 200 triệu pút*.

Đăng ký một cách cực kỳ nhanh chóng công nghiệp *theo ngành và theo tỉnh (tuyệt nhiên không được trì hoãn cho đến khi có được "toàn bộ")*.

và **điều chủ yếu là**

bắt 70% nhân viên trong Ủy ban kế hoạch nhà nước phải làm việc *14 giờ một ngày* (mặc cho chuyên viên phải chịu đựng một chút: họ đã được hưởng khẩu phần cao, thì phải bắt họ làm việc).

Để cho người nào cũng hoàn thành nhiệm vụ cá nhân của mình về việc *"tổng giám sát"* (hình như trong bản Điều lệ của Ủy ban kế hoạch nhà nước gọi như thế thì phải?) xí nghiệp **này** hoặc xí nghiệp **no**.

Cứ cho là chúng ta phải (và có thể ngay cả trong tình thế không thuận lợi nhất, tức là chỉ có 200 triệu pút lúa mì hàng năm) tổ chức và cho chạy liên tục, từ I. X.1921 đến I. X. 1922, 700 cơ sở lớn, xí nghiệp, xưởng (xe lửa), nông trường quốc doanh v.v. và v.v..

700 cái : 35 nhân viên của Ủy ban kế hoạch nhà nước = 20 cái.

Cho là 30 cái (không phải là tất cả các nhân viên trong ủy ban kế hoạch nhà nước sẽ làm công việc thường xuyên hàng ngày).

Các đồng chí hãy chịu khó giám sát, *không lúc nào ngồi 30 cái đó*. Các đồng chí chịu trách nhiệm về việc đó.

Ngoài ra, đối với từ 30 đến 70 cái khác, không quan trọng thì lướt qua thôi và không nhấn mạnh, không phải giám sát, nhưng đôi khi và thỉnh thoảng *tìm hiểu tình hình*.

Giám sát không lúc nào ngồi, có nghĩa là lấy đầu mình mà bảo đảm việc sử dụng hợp lý số nhiên liệu và lúa mì, bảo đảm dự trữ tới mức tối đa cả hai thứ đó, việc chuyển đến tới mức tối đa, bảo đảm việc tiết kiệm nhiên liệu (trong công nghiệp, đường sắt, v.v.), bảo đảm việc tiết kiệm lương thực (*c h í* nuôi những người lao động tốt *t h ô ì*), bảo đảm việc tăng năng suất lao động, v.v..

Tất cả những cái còn lại thì cho thuê, hoặc đem cho ai cũng được, hoặc đóng cửa hay "bỏ rơi", quên đi *cho đến lúc tình hình được căn bản cải thiện* khiến chúng ta có thể tuyệt đối dựa vào không phải 200 triệu pút lúa mì + X triệu pút nhiên liệu, mà vào 300 triệu pút lúa mì + 150% X nhiên liệu.

Đó là những ý nghĩa của tôi về ủy ban kế hoạch nhà nước.

Hãy suy nghĩ kỹ về những điều đó. Chúng ta sẽ nói chuyện lại về vấn đề này.

4/VII.

Lê-nin

Viết xong ngày 4 tháng Bảy 1921

Đăng lần đầu ngày 29 tháng Năm 1924 trên báo "Lao động", số 120

Theo đúng bản thảo

**KIỆN NGHỊ GỬI BỘ CHÍNH TRỊ
BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG
ĐẢNG CỘNG SẢN (b) NGA
VỀ VIỆC KHEN THƯỞNG CÁC
XÍ NGHIỆP ³⁸**

Tôi đề nghị Bộ chính trị

Thưởng một khoản có thể lên tới 10 000 rúp vàng cho các nhóm xí nghiệp, ban, cơ quan nào có được một tổ chức kiểu mẫu về phương diện buôn bán.

8. VII. 1921

Lê-nin

*In lần đầu năm 1932 trong
Văn tập Lê-nin, t. XX*

Theo đúng bản thảo

Ý KIẾN VỀ NHỮNG BIỆN PHÁP CHỐNG ĐÓI VÀ VỀ VIỆC TĂNG CƯỜNG CÔNG TÁC KINH TẾ³⁹

Nếu vùng bị mất mùa và bị đói là một vùng lãnh thổ có 25 triệu dân, thì nên chăng áp dụng hàng loạt biện pháp cách mạng nhất để lấy thanh niên của vùng ấy đưa vào quân đội với số lượng khoảng 500 nghìn tay súng? (và thậm chí có thể lên đến 1 triệu).

Mục đích: giúp đỡ dân cư một phần nào, vì chúng ta sẽ nuôi một bộ phận người bị đói và có thể là thông qua việc cho phép gửi lúa mì về nhà, chúng ta sẽ giúp đỡ được một phần nào cho những người bị đói. Thứ nhất là như vậy. Còn thứ hai là: phái $1/2$ triệu ấy đến U-cra-i-na để họ giúp vào việc đẩy mạnh công tác lương thực, họ vốn hết sức quan tâm thiết tha đến công tác này vì họ nhận thức và cảm thấy đặc biệt rõ ràng rằng lòng tham của những nông dân giàu có ở U-cra-i-na là không chính đáng.

Người ta ước lượng (Ra-cốp-xki) thu hoạch mùa màng ở U-cra-i-na vào khoảng 550 - 650 triệu pút. Tính khấu trừ 150 triệu pút vào lúa giống và 300 (15x20=300) vào lương thực để nuôi gia đình và gia súc, chúng ta có số lương thực còn lại (550 - 450 = 100; 650 - 450 = 200) trung bình là gần 150 triệu pút. Nếu điều đến U-cra-i-na một đội quân từ các tỉnh bị đói, thì có thể thu được số lương thực còn lại ấy (bằng thuế + trao đổi hàng hóa + những khoản trưng thu đặc biệt lấy của kẻ giàu để giúp cho những người bị đói) một cách đầy đủ.

Tại các tỉnh bị đói ngay bây giờ phải tăng cường những biện pháp nhằm thu nguyên liệu (da, móng chân gia súc, sừng gia súc, lông gia súc, v.v. và v.v.), đặt thành qui tắc là không cung cấp một pút lúa mì cứu tế nào dù là để làm giống, dù là để làm lương ăn mà không bắt trả bằng một loại nguyên liệu, nhiên liệu này hoặc một loại khác tương tự¹⁾.

Để xúc tiến công tác của các hội đồng kinh tế các tỉnh, huyện và quận của Pê-tơ-rô-grát, Mát-xcơ-va, I-va-nô-vô - Vô-dơ-nê-xen-xcơ và một số ít trung tâm công nghiệp hết sức quan trọng cách hai thủ đô không xa, nên chăng đưa vào các hội đồng kinh tế ấy 2 - 4 cán bộ phụ trách rút từ các cục, vụ trung ương? Các nhóm ấy, gồm 4 người chẳng hạn, có thể phối hợp với nhau vì họ vốn là những người được cử ra từ những cán bộ của cùng một cơ quan trung ương hoặc từ những người từng biết rõ nhau, và có thể cùng làm việc với nhau một cách liên tục tại các hội đồng kinh tế ấy, mỗi người mỗi ngày một giờ, tức là 3 - 4 giờ chẳng hạn?

Việc chuyển hoàn toàn hoặc một bộ phận cán bộ của các bộ dân ủy không làm công tác kinh tế sang làm công tác kinh tế có thể kèm theo biện pháp sau đây: những người được chuyển như vậy giao đến $3/4$ đến $9/10$ công việc ở bộ dân ủy của mình cho những người giúp việc bình thường, tự mình chỉ làm cái việc quan sát những người này.

Ở Mát-xcơ-va (và sau đó cả ở các địa phương khác) huy động *tất cả* các cán bộ đảng có trọng trách sang làm công tác *kinh tế* dưới hình thức thế này:

mỗi một cán bộ đảng có trọng trách ở một bộ dân ủy *không làm* công tác kinh tế, sẽ đảm nhiệm một công tác *cơ sở, kinh tế* ở địa phương, và để làm việc đó, cần tham gia vào một ủy ban công xưởng nào đó (hoặc ủy ban phụ trách từng nhà hoặc ủy ban đường phố), - vào một tổ chức *không*

¹⁾ Trong bản thảo viết tay Lê-nin xóa bỏ đoạn này.

cao hơn tổ chức cấp ấy (để làm việc từ cơ sở) và có nhiệm vụ dành cho công tác đó ít nhất là hai giờ mỗi ngày. Đặt lên hàng đầu công tác phân phối lương thực, nâng cao lĩnh vực kinh tế này và công tác cung ứng nhiên liệu.

Cần quy định chính xác những nhiệm vụ cho từng cán bộ.

Nên chẳng tiến hành ở Mát-xcơ-va (và có lẽ là cả ở Pê-tơ-rô-grát?), đồng thời với việc đăng ký các cán bộ đảng có trọng trách, trong ngày 1. VII. 1921 việc đăng ký tất cả các đảng viên Đảng cộng sản Nga? Thu hút ban thống kê tỉnh vào việc này. Thu thập những số liệu chính xác về đảng¹⁾.

*Viết xong tháng Bảy 1921,
chậm nhất là ngày 9*

*In lần đầu năm 1959 trong
Văn tập Lê-nin, t. XXXVI*

Theo đúng bản thảo

¹⁾ Trong bản thảo viết tay V. I. Lê-nin xóa bỏ đoạn này.

THƯ CHÀO MỪNG ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU LIÊN HIỆP TRUNG ƯƠNG CÁC HỢP TÁC XÃ TIÊU DÙNG⁴⁰

Thay mặt Hội đồng bộ trưởng dân ủy và Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản Nga, tôi gửi lời chào mừng hội nghị đại biểu Liên hiệp trung ương các hợp tác xã tiêu dùng. Tôi rất tiếc là không thể tới dự hội nghị và phát biểu ý kiến về các nhiệm vụ rất phức tạp đang đặt ra cho những người làm công tác hợp tác xã.

Tôi không nghi ngờ việc trao đổi kinh nghiệm về công tác đã hoàn thành sẽ cho phép giải quyết các nhiệm vụ đó theo một tinh thần phù hợp với kế hoạch xây dựng kinh tế chung của nước nhà. Sự thành công của công tác thực tiễn sau này sẽ tùy thuộc một phần lớn vào việc xác định một cách đúng đắn trong lưu thông hàng hóa mối quan hệ giữa công nghiệp thành thị và kinh tế nông thôn, vào khả năng của các hợp tác xã trong việc loại trừ, bằng một cuộc đấu tranh triệt để và kiên trì, tất cả các trở ngại cho sự phát triển của trao đổi hàng hóa, và trong việc chiếm vị trí hàng đầu trong lĩnh vực này, vào khả năng của các hợp tác xã trong việc tập hợp các giá trị hàng hóa rải rác khắp nơi và làm nảy sinh thêm các giá trị mới. Việc giải quyết một cách thực tế các vấn đề đó là phương pháp tốt nhất để cuối cùng chúng ta đạt được các mục tiêu: khôi phục lại nông nghiệp, và trên cơ sở đó, tăng cường và phát triển đại công nghiệp.

Mùa màng xấu, mà ta có thể thấy từ bây giờ ở một số tỉnh, làm cho các nhiệm vụ đó thêm hết sức phức tạp. Trong

công việc của mình, hội nghị phải đặc biệt chú ý đến tai họa mới đó, và tính đến các hậu quả của nó, khi giải quyết tất cả các vấn đề hàng ngày.

Tôi tin chắc rằng dù cho kinh nghiệm công tác trong các điều kiện mới có ít ỏi đi nữa, các hợp tác xã xô-viết cũng sẽ tích cực tham gia vào công tác chung để chấm dứt cảnh tàn phá và đem hết sức lực của mình ra đấu tranh chống lại cảnh tàn phá đó.

Viết xong ngày 16 tháng Bảy 1921

Đăng ngày 17 tháng Bảy 1921 trên tờ "Tin tức của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga", số 155 và ngày 19 tháng Bảy 1921 trên báo "Sự thật", số 156

Theo đúng bản in trên báo "Sự thật"

THƯ CHÀO MỪNG ĐẠI HỘI I QUỐC TẾ CÁC CÔNG ĐOÀN CÁCH MẠNG VÀ SẢN XUẤT ⁴¹

18/VII.

Đồng chí Rư-cốp!

Tôi tha thiết đề nghị đồng chí chuyển những điều dưới đây tới các đại biểu của Đại hội quốc tế các công đoàn:

Tôi thành tâm cảm ơn các đại biểu đã nhờ đồng chí mời tôi đến dự đại hội. Tôi rất tiếc không thể nhận lời mời được vì tình trạng sức khỏe của tôi không cho phép; theo lệnh của bác sĩ, tôi phải rời Mát-xcơ-va đi nghỉ trong một tháng.

Tôi đề nghị đồng chí chuyển tới các đại biểu lời chào mừng của tôi và nhiệt liệt chúc đại hội thành công. Khó mà tìm được những danh từ thật đúng để diễn tả tất cả ý nghĩa cho Đại hội quốc tế các công đoàn. Các tư tưởng của chủ nghĩa cộng sản đang thâm nhập một cách không gì chống lại nổi vào các đoàn viên công đoàn ở tất cả các nước và trên khắp thế giới. Các tư tưởng đó thâm nhập vào họ một cách không đúng quy tắc, không chính quy, không đồng đều, vượt qua hàng ngàn khó khăn, nhưng nó vẫn tiến không gì ngăn cản nổi. Đại hội quốc tế các công đoàn sẽ đẩy mạnh sự vận động đó. Chủ nghĩa cộng sản sẽ thắng

lợi trong các công đoàn. Không một lực lượng nào trên thế giới có thể ngăn cản được sự phá sản của chủ nghĩa tư bản và việc giai cấp công nhân chiến thắng giai cấp tư sản.

Xin gửi lời chào nồng nhiệt và lòng tin vào thắng lợi chắc chắn của chủ nghĩa cộng sản.

N. Lê-nin

*Viết xong ngày 18 tháng Bảy
1921*

*In năm 1921 trong cuốn "Đại hội
Quốc tế các công đoàn cách mạng
và sản xuất. Tường thuật tốc
ký". Mát-xcơ-va, do Ban báo
chí của đại hội xuất bản*

Theo đúng bản thảo

**THƯ GỬI L. B. CA-MÊ-NÉP
ĐỀ RA NHỮNG ĐIỂM BỔ SUNG
VÀO BẢN DỰ THẢO ĐỀ CƯƠNG
VỀ VIỆC THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH
KINH TẾ MỚI⁴²**

Gửi đồng chí Ca-mê-nép

Tôi đề nghị những điểm bổ sung sau đây vào bản sơ thảo đề cương của đồng chí về việc thực hiện chính sách kinh tế:

1. – Trong tiểu mục thứ nhất thay từ "có tính chất tai họa" (tình hình của nền kinh tế quốc dân) bằng từ "nghiêm trọng".
2. – Cũng trong tiểu mục ấy thay từ "tính chất tai họa" (trong câu tiếp sau đó) bằng từ "tình hình nghiêm trọng".
3. – Trong tiểu mục thứ hai, điểm nhỏ "A", sau từ "do hoàn cảnh chiến tranh ba năm liền" thêm mấy từ "và đất nước bị tàn phá cực độ".
4. – Cũng trong tiểu mục ấy, ở điểm nhỏ "E", thêm vào từ "cung ứng" các từ "về lương thực cũng như về quần áo thường và quần áo bảo hộ lao động" đặt trong ngoặc đơn.
5. – Ở cuối tiểu mục thứ 5, thay thế các từ "chuyển sang chế độ cung cấp chung hiện hành của toàn quốc" bằng các từ "chuyển sang các công tác khác".
6. – Trong tiểu mục thứ 6, thay thế từ "một cách bình tĩnh" bằng từ "một cách đúng đắn", trong điểm nhỏ thứ nhất.

7. – Trong tiểu mục thứ 8, sau những từ "những lợi ích đòi hỏi", sau từ "lợi ích", nên nói thêm "của việc khôi phục nền kinh tế quốc dân nói chung và của lưu thông tiền tệ nói riêng".

21. VII. 1921

Chủ tịch Hội đồng bộ trưởng dân ủy
V. U-li-a-nốp (Lê-nin)

Đọc qua điện thoại

*In lần đầu năm 1932 trong
Văn tập Lê-nin, t. XX*

Theo bản ghi của thư ký

ĐỀ NGHỊ GỬI BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG ĐẢNG CỘNG SẢN (b) NGA ⁴³

Đề nghị:

1) tạm thời giải quyết vấn đề (ngay hôm nay, 28/VII) có lợi cho Cục Xi-bi-ri;

2) quyết định khiển trách Cục Xi-bi-ri về việc vi phạm trắng trợn nghĩa vụ đảng, sự vi phạm thể hiện ở chỗ Cục Xi-bi-ri đã không gửi đồng thời cùng một lúc văn bản những đề nghị của cả hai trào lưu khác. Lẽ ra Cục Xi-bi-ri phải chính thức và kịp thời đòi cả hai trào lưu khác gửi văn bản những đề nghị của họ cho Ban chấp hành trung ương;

3) đánh điện từ Ôm-xơ đòi các đại biểu của cả hai trào lưu phải tức khắc trình bày văn tắt những đề nghị của họ;

4) hoãn hội nghị đảng đến ngày 15/8;

5) cố tìm một ủy viên Ban chấp hành trung ương để cử đến dự hội nghị ngày 15/8.

28/7.

*Viết xong ngày 28 tháng Bảy
1921*

*In lần đầu năm 1959 trong
Văn tập Lê-nin, t. XXXVI*

Theo đúng bản thảo

LỜI KÊU GỌI GIAI CẤP VÔ SẢN QUỐC TẾ ⁴⁴

Nhiều tỉnh ở Nga đang lâm vào một nạn đói hình như không kém gì tai họa năm 1891.

Đó là hậu quả nặng nề của tình trạng lạc hậu của nước Nga và của bảy năm chiến tranh, trước hết là chiến tranh đế quốc chủ nghĩa, rồi đến nội chiến, mà bọn địa chủ và bọn tư bản ở tất cả các nước đã buộc công nhân và nông dân phải tiến hành.

Chúng tôi cần được viện trợ. Nước Cộng hòa xô-viết công nông chờ đợi sự viện trợ đó của nhân dân lao động, của công nhân công nghiệp và những người tiểu nông.

Bản thân quần chúng công nhân và nông dân cũng đều bị chủ nghĩa tư bản và chủ nghĩa đế quốc áp bức ở khắp nơi, nhưng chúng tôi tin chắc rằng, mặc dù tình cảnh của chính họ có khó khăn do nạn thất nghiệp và giá sinh hoạt ngày càng đắt đỏ gây ra, nhưng họ sẽ hưởng ứng lời kêu gọi của chúng tôi.

Bản thân người nào, trong suốt cuộc đời mình, đã phải chịu cái ách của tư bản, sẽ hiểu rõ tình cảnh của công nhân và nông dân Nga; họ sẽ hiểu hoặc do bản năng của người lao động và người bị bóc lột mà cảm thấy là cần thiết phải giúp đỡ nước Cộng hòa xô-viết, nước đầu tiên phải đảm nhiệm nhiệm vụ cao quý nhưng khó khăn là lật đổ chủ nghĩa tư bản. Vì lẽ đó mà bọn tư bản ở tất cả các nước đang trả thù nước Cộng hòa xô-viết. Vì lẽ đó mà chúng đang

chuẩn bị các kế hoạch tấn công mới, những kế hoạch can thiệp và âm mưu phản cách mạng.

Chúng tôi tin chắc rằng, với một nghị lực ngày càng cao và một tinh thần hy sinh ngày càng lớn, công nhân và tiểu nông ở tất cả các nước, sống bằng lao động của mình sẽ giúp đỡ chúng tôi.

2. VIII. 1921

N. Lê-nin

Báo "Sự thật", số 172, ngày 6 tháng Tám 1921

Theo đúng bản in trên báo "Sự thật", có đối chiếu với bản thảo

LỜI KÊU GỌI NÔNG DÂN U-CRA-I-NA

Năm nay, vùng hữu ngạn U-cra-i-na đã thu hoạch được một mùa rất tốt. Công nhân và nông dân ở vùng sông Vôn-ga bị đói kém hiện đang chịu một tai họa không kém gì tai họa khủng khiếp năm 1891, đang trông chờ sự giúp đỡ của nông dân U-cra-i-na. Cần phải có một sự giúp đỡ nhanh chóng. Cần phải có một sự giúp đỡ thật nhiều. Tất cả nông dân, không trừ một ai, hãy chia sẻ lúa mì thừa cho nông dân bị đói ở vùng sông Vôn-ga hiện không có cả giống để gieo nữa.

Mỗi một huyện có đầy đủ lúa mì hãy gửi ít nhất hai hoặc ba đại biểu nông dân đến vùng sông Vôn-ga, để mang lúa mì đến đó và tận mắt trông thấy quy mô của tai họa, của sự nghèo khổ và đói kém, và để khi trở về, sẽ nói với đồng bào của mình về sự cần thiết phải giúp đỡ khẩn cấp.

Chủ tịch Hội đồng bộ trưởng dân ủy

V. U-li-a-nốp (Lê-nin)

Mát-xcơ-va, Crem-li. 2. VIII. 1921

Báo "Sự thật", số 172, ngày 6 tháng Tám 1921

Theo đúng bản in trên báo "Sự thật", có đối chiếu với bản thảo

THƯ GỬI G. MI-A-XNI-CỐP⁴⁵

5/VIII, 1921.

Đồng chí Mi-a-xni-cốp!

Cho đến hôm nay tôi mới đọc *h a i* bài của đồng chí. Các bản tham luận của đồng chí tại tổ chức Péc-mơ (hình như tại tổ chức Péc-mơ?) nhằm nói gì, và sự xung đột với tổ chức đó là về điểm gì, tôi đều không biết. Tôi không thể nói gì về việc đó. Bộ tổ chức, theo như tôi được biết, đã chỉ định một ủy ban đặc biệt và sẽ nghiên cứu việc đó.

Nhiệm vụ của tôi lại khác: tôi phải đánh giá các bức thư của đồng chí về mặt là những tài liệu văn học và chính trị.

Đó là những tài liệu bổ ích!

Theo tôi, bài "Những vấn đề nan giải" đã nói lên một cách đặc biệt rõ ràng sai lầm cơ bản của đồng chí. Và tôi thiết tưởng cần phải tìm mọi cách để thuyết phục đồng chí.

Trong phần đầu của bài, đồng chí áp dụng đúng đắn phép biện chứng. Đúng, những ai không hiểu rằng khẩu hiệu "nội chiến" phải nhường chỗ cho khẩu hiệu "hòa bình giai cấp" đều lối bịch, nếu không hơn thế nữa. Đúng, ở chỗ này, đồng chí nói đúng.

Và chính vì ở chỗ này đồng chí nói đúng, nên tôi mới ngạc nhiên là trong phần kết luận, đồng chí lại quên phép biện chứng mà chính đồng chí đã áp dụng rất đúng đắn.

"... Tự do báo chí cho từ bọn bảo hoàng đến bọn vô chính phủ..." Hay lắm! Nhưng xin đồng chí thứ lỗi cho, tất cả

những người mác-xít và tất cả những công nhân đã từng suy nghĩ về bốn năm kinh nghiệm cách mạng của chúng ta sẽ nói: hãy xem đó là thứ tự do báo chí *nào?* để *làm gì?* cho *giai cấp nào?*

Chúng tôi không tin "những cái tuyệt đối". Chúng tôi chế giễu nền "dân chủ thuần túy".

Khẩu hiệu "tự do báo chí" đã có ý nghĩa lớn lao trên toàn thế giới từ cuối thời trung cổ đến thế kỷ XIX. Tại sao? Vì nó nói lên tính chất tiến bộ của giai cấp tư sản, tức là nói lên cuộc đấu tranh của giai cấp này chống bọn thầy tu, bọn vua chúa, bọn phong kiến và bọn chúa đất.

Không có một nước nào trên thế giới đã làm và đang làm nhiều như nước Cộng hòa liên bang xã hội chủ nghĩa xô-viết Nga để giải thoát quần chúng khỏi ảnh hưởng của *bọn thầy tu* và *bọn địa chủ*. Hơn tất cả các nước khác trên thế giới, chúng ta đã thực hiện và đang thực hiện cái nhiệm vụ "tự do báo chí" đó.

Trong tất cả các nước có bọn tư bản, tự do báo chí là tự do *mua* báo chí, tự do *mua* các nhà văn, tự do *mua* chuộc, tự do mua và chế tạo ra "dư luận" *có lợi cho giai cấp tư sản*.

Đó là một sự thật.

Không ai có thể bác bỏ được sự thật đó.

Còn ở nước ta thì sao? Ai có thể không cho rằng giai cấp tư sản đã bị đánh bại, *nhưng chưa bị tiêu diệt?* rằng chúng *đang chờ thời cơ?* Không thể phủ nhận được điều đó.

Trong nước Cộng hòa liên bang xã hội chủ nghĩa xô-viết Nga đang bị bọn tư sản thù địch toàn thế giới bao vây, tự do báo chí sẽ là tự do *tổ chức chính trị* của giai cấp tư sản và các tên đầy tớ trung thành nhất của chúng, bọn men-sê-vích và bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng.

Đó là một sự thật không thể bác bỏ được.

Lúc này giai cấp tư sản (toàn thế giới) còn mạnh hơn chúng ta, và mạnh hơn rất nhiều. Cho nó *thêm* một vũ khí

như tự do tổ chức chính trị (= tự do báo chí, vì báo chí là trung tâm và cơ sở của tổ chức chính trị), nghĩa là làm cho nhiệm vụ của kẻ thù được dễ dàng, là giúp đỡ kẻ thù giai cấp.

Chúng ta không muốn tự sát, nên chúng ta không làm việc đó.

Chúng ta thấy rõ *sự thật* này: "tự do báo chí" *thật ra* có nghĩa là giai cấp tư sản quốc tế sẽ mua chuộc ngay lập tức hàng trăm và hàng ngàn nhà văn dân chủ - lập hiến, xã hội chủ nghĩa - cách mạng và men-sê-vích, có nghĩa là tổ chức sự tuyên truyền và cuộc đấu tranh của chúng chống lại chúng ta.

Đó là một sự thật. "Chúng" giàu hơn chúng ta và chúng sẽ mua một "lực lượng" lớn hơn gấp mười lần lực lượng hiện có của chúng ta.

Không. Chúng ta không làm việc đó, chúng ta không giúp giai cấp tư sản quốc tế.

Làm sao đồng chí lại có thể từ việc đánh giá toàn bộ các giai cấp, nghĩa là từ quan điểm đánh giá các quan hệ giữa *tất cả các* giai cấp, *rơi* vào việc đánh giá theo tình cảm tiểu tư sản? Đó là một điều khó hiểu đối với tôi.

Trong vấn đề "hòa bình giai cấp hay nội chiến", trong vấn đề xem *chúng ta* làm thế nào mà đã tranh thủ được và sẽ *tiếp tục* "tranh thủ" được nông dân (về phía giai cấp vô sản), trong hai vấn đề chủ yếu, cơ bản và có tính chất thế giới đó (= đụng chạm đến *nội dung* chính trị thế giới) (*cả hai* bài của đồng chí đều nói đến các vấn đề đó), đồng chí *đã biết* áp dụng quan điểm mác-xít, chứ không phải quan điểm tiểu tư sản, tình cảm. Đồng chí đã biết *xem xét* một cách nghiêm chỉnh và sáng suốt những mối quan hệ giữa *tất cả các* giai cấp.

Thế mà đột nhiên đồng chí rơi vào vực thẳm của chủ nghĩa tình cảm.

"...Ở nước ta đã xảy ra hàng đồng sự việc tệ hại và lộng quyền: tự do báo chí sẽ tố giác các sự việc đó..."

Xét theo hai bài của đồng chí, thì đó là điều đồng chí đã mơ hồ vấp phải. Đồng chí đã để cho một số *sự việc* đáng buồn và chua xót *áp đảo* mình, và đồng chí đã mất khả năng xét các lực lượng *một cách sáng suốt*.

Tự do báo chí sẽ tăng cường *lực lượng* của giai cấp tư sản thế giới. Đó là một sự thật. "Tự do báo chí" *sẽ không giúp vào việc loại trừ khỏi Đảng cộng sản* Nga các nhược điểm, các sai lầm, các tai họa, các bệnh tật (có hàng đồng bệnh tật, điều này không ai chối cãi được), vì giai cấp tư sản thế giới *không* muốn thế; tự do báo chí sẽ trở thành một thứ vũ khí trong tay *giai cấp tư sản thế giới* đó. Giai cấp này chưa chết. Nó vẫn sống. Nó ở cạnh chúng ta và đang rình chúng ta. Nó đã *tuyển dụng* Mi-li-u-cốp, được Tséc-nốp và Mác-tốp phục vụ một cách sốt sắng và trung thành (một phần vì ngu xuẩn, một phần vì thù hằn bè phái đối với chúng ta, nhưng chủ yếu là vì cái lô-gích khách quan của lập trường dân chủ tiểu tư sản của họ).

Thật là "định một đàng, đi một nẻo".

Đồng chí muốn *chữa bệnh* cho đảng cộng sản, và đồng chí đã tìm thứ *thuốc* nhất định sẽ làm chết người, tất nhiên là làm chết người ở đây, không phải là đồng chí, mà là giai cấp tư sản thế giới (+ Mi-li-u-cốp + Tséc-nốp + Mác-tốp).

Đồng chí quên mất một chi tiết, một chi tiết rất nhỏ tức là: giai cấp tư sản thế giới và "quyền tự do" của nó mua các báo chí *phục vụ cho nó*, mua các *trung tâm tổ chức chính trị* phục vụ cho nó.

Không. Chúng ta không đi theo con đường đó. Trong *một nghìn* công nhân giác ngộ, thì *chín trăm* người không đi vào con đường đó.

Bệnh của chúng ta rất nhiều. Những sai lầm (những sai lầm *ch u n g* của chúng ta, mọi người đều nhầm lẫn, cả *Hội đồng lao động và quốc phòng*, *Hội đồng bộ trưởng dân ủy*, lẫn Ban chấp hành trung ương), như trong việc phân phối nhiên liệu và *l ư ơ n g t h ự c* vào mùa thu và mùa đông 1920

(những sai lầm to lớn!!) đã làm cho tình hình nước ta trầm trọng thêm.

Sự cùng khổ và các tai họa thật to lớn.

Nạn đói năm 1921 đã làm cho sự cùng khổ và các tai họa đó *thêm nghiêm trọng* ghê gớm.

Chúng ta sẽ rất chật vật mới thoát khỏi cảnh đó, nhưng chúng ta sẽ thoát được. Chúng ta đã bắt đầu thoát khỏi cảnh đó.

Chúng ta sẽ thoát khỏi cảnh đó, vì chính sách của chúng ta có một cơ sở đúng đắn, chính sách này tính đến *tất cả các* lực lượng giai cấp trên phạm vi *quốc tế*. Chúng ta sẽ thoát khỏi cảnh đó, vì chúng ta không tô vẽ thêm cho tình cảnh của chúng ta. Chúng ta biết tất cả các khó khăn. Chúng ta nhìn thấy *t á t c á c á c* bệnh hoạn. Chúng ta chữa các bệnh đó một cách triệt để, kiên trì, không hoảng hốt.

Đồng chí đã để cho mình bị hoảng hốt và đồng chí đã trượt trên cái dốc đó cho tới chỗ thành lập một cái gì đại loại như một đảng mới, hay là tự sát.

Không nên để cho mình bị hoảng hốt.

Những chi bộ cộng sản tách rời đảng? Có các chi bộ như vậy. Đó là một điều xấu, một tai nạn, một bệnh hoạn.

Có các chi bộ như vậy. Bệnh trầm trọng.

Chúng ta thấy bệnh này.

Cần phải chữa bệnh này bằng các biện pháp vô sản và của đảng chứ không phải bằng "sự tự do" (*cho giai cấp tư sản*).

Đoạn đồng chí nói về khôi phục kinh tế, về "cày máy" v.v., về đấu tranh giành "ảnh hưởng" trong nông dân v.v., có *rất nhiều* ý kiến đúng và bổ ích.

Tại sao đồng chí không *chú ý hơn* đến các ý kiến đó? Chúng ta sẽ hiểu nhau và thân ái làm việc với nhau trong một đảng. Lợi ích sẽ rất to lớn, *nhưng không có ngay lập tức*, mà *rất từ từ*.

Cần phải đẩy mạnh hoạt động của các Xô-viết, thu hút những người không đảng phái, làm cho *những người*

không đảng phái kiểm soát hoạt động của các đảng viên, – đó là điều tuyệt đối đúng. Chính ở chỗ này còn *khối* công việc phải làm. Một cánh đồng rộng lớn còn bỏ hoang.

Tại sao đồng chí không phát triển *tất cả những điều đó một cách cụ thể?* trong một cuốn sách nhỏ dành cho đại hội?

Tại sao đồng chí không bắt tay vào việc đó?

Tại sao đồng chí lại hoảng sợ trước công việc *khó nhọc* ấy (thông qua Ban kiểm tra trung ương⁴⁶, thông qua báo chí của đảng, báo "Sự thật", *truy nã* các sự lạm dụng)? Người nào không tin vào công việc khó nhọc, chậm chạp, khó khăn và gian khổ, thì sẽ rơi vào sự hoảng hốt và tìm một giải pháp "dễ dàng": "tự do báo chí" (*cho giai cấp tư sản*).

Tại sao đồng chí lại cứ khư khư giữ sai lầm của mình, một sai lầm hiển nhiên, giữ khẩu hiệu "tự do báo chí" *phản vô sản* và trái với các nguyên tắc của đảng? Tại sao đồng chí không bắt tay vào một công việc kém "chói lợi" (chói ánh tư sản), vào một công tác khó nhọc, vào việc thiết thực loại trừ những sự lạm dụng, thiết thực đấu tranh chống những sự lạm dụng đó, thiết thực *giúp đỡ* những người không đảng phái?

Có khi nào đồng chí báo cho Ban chấp hành trung ương biết một sự lạm dụng *cụ thể?* và một *biện pháp* cụ thể để sửa chữa, loại trừ sự lạm dụng đó?

Chưa có lần nào.

Chưa có lấy một lần.

Đồng chí đã nhận thấy có rất nhiều tai họa và bệnh tật, đồng chí đi tới chỗ thất vọng và rơi vào trong tay những kẻ khác, vào tay giai cấp tư sản ("tự do báo chí" *cho giai cấp tư sản*). Tôi khuyên đồng chí đừng đi tới chỗ thất vọng hay hoảng hốt.

Chúng ta và những người đồng tình với chúng ta, công nhân và nông dân, chúng ta còn có những lực lượng vô tận. Chúng ta còn rất sung sức.

Chúng ta không chạy chữa kỹ các bệnh của chúng ta.

Chúng ta đã thực hành không tốt khẩu hiệu: hãy đề bạt những người không đảng phái, hãy làm cho những người không đảng phái kiểm tra công tác của các đảng viên.

Nhưng trong lĩnh vực đó, chúng ta hiện có thể làm và sẽ làm gấp trăm lần ngày hôm nay.

Tôi mong rằng, sau khi suy nghĩ chín chắn, đồng chí sẽ không vì tự ái không đúng chỗ mà cứ khư khư cái sai lầm chính trị hiển nhiên của mình ("tự do báo chí"), và sau khi đã ổn định tinh thần và đánh bại được sự hoảng hốt, đồng chí sẽ bắt tay vào một công tác cụ thể: tăng cường *mối liên hệ* với những người không đảng phái, giúp đỡ những người không đảng phái *kiểm tra* công tác của các đảng viên.

Về mặt này, còn khối công việc phải làm. Chính có làm như thế, chúng ta mới có thể (và phải) *chữa* được bệnh dân dần, nhưng có hiệu quả, chứ không để cho đầu óc bị tối tăm với cái "tự do báo chí", cái con ma trời "chói lợi" đó.

Gửi lời chào cộng sản

Lê-nin

In năm 1921 trong cuốn "Tài liệu thảo luận (Luận cương của đồng chí Mi-a-xni-cốp, thư của đồng chí Lê-nin, thư trả lời cho Người, quyết định của Bộ tổ chức thuộc Ban chấp hành trung ương và nghị quyết của nhóm Mô-tô-vi-li-kha)". Mát-xcơ-va

Theo đúng bản thảo

NHỮNG ĐỀ NGHỊ
VỀ NHỮNG KẾT LUẬN
CỦA PH. E. ĐGIÉC-GIN-XKI
VỀ TÌNH HÌNH NGÀNH VẬN TẢI⁴⁷

- § 1. Chú ý nhiều hơn nữa đến việc tìm biện pháp và v.v.,
2 – 4 Bộ tổ chức với sự tham gia của đồng chí Rút-du-tác phải xem xét các vấn đề trong một thời hạn ngắn nhất.
5 – Nghiên cứu và thực hiện qua con đường chính quyền.
6 – Về những biện pháp phát triển ngành vận tải và về việc tăng cường mối liên hệ giữa bộ máy đảng và ngành đường sắt.

*Viết xong ngày 8 tháng Tám
1921*

*In lần đầu năm 1959 trong
Văn tập Lê-nin, t. XXXVI*

Theo đúng bản thảo

GỬI ĐỒNG CHÍ TÔ-MÁT BEN

Đồng chí thân mến!

Tôi nhiệt liệt cảm ơn đồng chí về bức thư ngày 7 tháng Tám của đồng chí. Vì ốm và bận quá nhiều việc, nên trong những tháng gần đây, tôi không đọc gì về phong trào ở Anh cả.

Tin tức của đồng chí rất là bổ ích. Ở Anh, có thể đó là bước đầu của một phong trào vô sản có tính chất quần chúng thật sự, *theo ý nghĩa cộng sản chủ nghĩa*. Tôi e rằng cho đến nay, ở Anh, chỉ có một vài nhóm nhỏ tuyên truyền cho chủ nghĩa cộng sản thôi (kể cả Đảng cộng sản Anh⁴⁸), nhưng không có phong trào cộng sản có *tính chất quần chúng* thật sự.

Nếu ngày 24 tháng Bảy, Liên đoàn công nhân mỏ miền Nam Oen-xơ, đã quyết định, với đa số phiếu (120 phiếu so với 63), gia nhập Quốc tế III, thì có thể đó là bước đầu của một kỷ nguyên mới. (Ở Anh có bao nhiêu công nhân mỏ? Hơn 500 000 ư? Ở miền Nam Oen-xơ có bao nhiêu? 25 000 ư? Có bao nhiêu công nhân mỏ *thực sự* có đại biểu ở Các-đíp-phơ ngày 24 tháng Bảy 1921?)

Nếu những công nhân mỏ đó đại diện cho một thiểu số không quá ít ỏi, nếu họ bắt tay thân thiện với binh sĩ và bắt đầu tiến hành một cuộc "chiến tranh giai cấp" *thực sự*, thì chúng ta phải làm tất cả mọi việc để cho phong trào đó *phát triển* và được củng cố.

Những biện pháp kinh tế (đại loại như các căng-tin công cộng) đều tốt, nhưng *hiện nay*, *trước khi* cách mạng vô sản thắng lợi ở Anh thì nó không quan trọng lắm. Điều quan trọng nhất *hiện nay* là đấu tranh *chính trị*.

Bọn tư bản Anh thì gian ngoan, tinh khôn và xảo quyệt. Chúng *sẽ ủng hộ* (trực tiếp hay gián tiếp) những căng-tin công cộng *nhằm* đánh lạc hướng để cho người ta không chú ý đến *các mục tiêu chính trị*.

Điều quan trọng (nếu tôi không nhầm) là:

1) Thành lập tại miền đó của nước Anh *một đảng cộng sản* thật tốt, thật sự vô sản và thật sự có tính chất quần chúng, nghĩa là một đảng *thật sự* là lực lượng **lãnh đạo toàn bộ** phong trào công nhân tại miền đó của nước Anh (áp dụng trong vùng đó của nước đồng chí, nghị quyết đã được đại hội III thông qua về tổ chức và công tác của đảng).

2) Bắt đầu xuất bản một tờ báo công nhân hàng ngày cho giai cấp công nhân ở miền đó của nước Anh.

Bắt đầu tiến hành việc ấy không phải để kinh doanh thương nghiệp (như thông thường trong báo chí các nước tư bản), không phải với một số vốn lớn, không theo thể thức thông thường, mà coi đó là một công cụ *kinh tế và chính trị* của *quần chúng* trong cuộc đấu tranh của họ.

Hoặc là công nhân mở vùng đó có khả năng góp *nửa pen-ni* mỗi ngày (để bắt đầu, tùy đồng chí, *mỗi tuần một lần*) cho tờ báo hàng ngày (hay hàng tuần) *của họ* (dù tờ báo đó rất nhỏ bé, điều đó không quan trọng), hoặc là *phong trào cộng sản thật sự có tính chất quần chúng chưa bắt đầu ở miền đó của nước Anh*.

Nếu đảng cộng sản không có thể thu được trong vùng đó một vài bảng Anh để hàng ngày xuất bản *những tờ báo nhỏ*, để rồi có thể phát triển thành một tờ báo cộng sản thật sự *vô sản*, nếu tình hình lại như vậy, nếu *mỗi* công nhân mở không góp tiền cho tờ báo nhỏ đó, thì như vậy

có nghĩa là việc gia nhập Quốc tế III vừa không *ngghiêm chỉnh*, vừa không chân chính.

Chính phủ Anh sẽ áp dụng tất cả những thủ đoạn tài tình nhất để bóp chết mọi sáng kiến thuộc loại như vậy. Cho nên chúng ta phải (trong bước đầu) hết sức thận trọng. Lúc đầu, tờ báo không được *quá cách mạng*. Nếu đồng chí muốn có ba biên tập viên, thì ít nhất một người trong số đó *không phải là cộng sản*. Ít nhất hai người phải là công nhân chính cống. Nếu $\frac{1}{10}$ công nhân không mua báo và nếu

$\frac{2}{3}$ $\left(\frac{120}{120 + 63} \right)$ không bỏ tiền ra (chẳng hạn *mỗi tuần* một

pen-ni) đóng góp đặc biệt cho tờ báo *của họ*, thì tờ báo đó sẽ không phải là một tờ báo công nhân.

Tôi rất sung sướng nếu nhận được vài dòng về vấn đề ấy, và mong đồng chí thứ lỗi cho vì tôi viết tiếng Anh kém.

Gửi lời chào cộng sản

Lê-nin

Viết xong ngày 13 tháng Tám
1921

Đăng lần đầu ngày 21 tháng
Giêng 1927 bằng tiếng Anh trên
tờ "Workers' Weekly"¹⁾, số 205

Đăng lần đầu bằng tiếng Nga
ngày 27 tháng Giêng 1927 trên
tờ "Sự thật", số 21

Theo đúng bản thảo
Dịch từ tiếng Anh

¹⁾ – "Tuần báo công nhân"

THƯ GỬI NHỮNG NGƯỜI CỘNG SẢN ĐỨC

Các đồng chí kính mến!

Trước đây, tôi có ý định trình bày trong một bài dài, ý kiến của tôi về các bài học rút ra được từ Đại hội III Quốc tế cộng sản. Tiếc thay, cho đến nay, bệnh tật đã ngăn cản không cho tôi làm việc đó. Đại hội đảng của các đồng chí, "Đảng cộng sản thống nhất Đức" (V. K. P. D.)⁴⁹ được triệu tập họp vào ngày 22 tháng Tám, nên tôi phải vội vàng viết bức thư này cho xong trong một vài giờ để kịp gửi sang Đức.

Theo tôi nhận định thì tình hình Đảng cộng sản Đức là đặc biệt khó khăn. Điều này cũng dễ hiểu.

Trước hết và chủ yếu là tình hình quốc tế của nước Đức, từ cuối năm 1918, đã làm cho cuộc khủng hoảng cách mạng trong nước trở nên gay gắt một cách hết sức nhanh chóng và kịch liệt, thúc đẩy đội tiên phong của giai cấp vô sản giành ngay lấy chính quyền. Đồng thời, giai cấp tư sản Đức và toàn bộ giai cấp tư sản quốc tế, được vũ trang và tổ chức rất chu đáo, học tập được "kinh nghiệm Nga", đã tấn công giai cấp vô sản cách mạng Đức với một mối hận thù điên cuồng. Hàng vạn nhân dân Đức, những người ưu tú nhất, những công nhân cách mạng Đức, đã bị giết hại và hành hạ bởi giai cấp tư sản, bởi những tay hảo hán của nó, Nô-xkê và bè lũ, bởi những tên đầy tớ thực thụ của nó, Sai-đê-man và đồng bọn, bởi những tên tông phạm gián

tiếp và "sành sỏi" (vì lẽ đó nên đặc biệt quý giá đối với chúng), bọn hiệp sĩ ươn hèn, lừng chùng, thông thái rởm và tiểu tư sản của "Quốc tế II 1/2". Giai cấp tư sản được vũ trang đã đánh bầy công nhân không có vũ khí, giết hại họ hàng loạt, ám sát các lãnh tụ của họ bằng cách rình một cách có hệ thống người này đến người khác, bằng cách lợi dụng tài tình những lời hò hét phản cách mạng của bọn dân chủ – xã hội thuộc đủ mọi màu sắc: Sai-đê-man và Cau-xky. Mà trong thời gian khủng hoảng, công nhân Đức không có một chính đảng thật sự cách mạng, vì sự phân liệt chưa xảy ra, vì công nhân Đức còn chịu áp lực của cái truyền thống "thống nhất" đáng nguyên rủa với bọn tôi tớ vụ lợi (Sai-đê-man, Lê-ghin, Đa-vít và đồng bọn) và ươn hèn (Cau-xky, Hin-phéc-đinh và đồng bọn) của tư bản. Mỗi công nhân trung thực và giác ngộ, tức là những người đã tiếp nhận bản Tuyên ngôn Ba-lơ năm 1912⁵⁰, chứ không coi nó là một "tờ giấy lộn" của bọn đê tiện thuộc loại "II" và "II^{1/2}", đều cảm thấy trong lòng mình, dậy lên một mối căm thù sâu sắc phi thường đối với chủ nghĩa cơ hội của Đảng dân chủ – xã hội Đức cũ. Mối căm thù đó, – cái tình cảm cao thượng nhất và đẹp nhất của những người ưu tú trong quần chúng bị áp bức và bóc lột, – làm cho nhiều người mê muội, không lập luận một cách bình tĩnh, không đề ra được một sách lược đúng đắn để đối phó với cái sách lược cừ khôi của bọn tư bản thuộc khối Đồng minh, được vũ trang, có tổ chức, học tập được "kinh nghiệm Nga", được Pháp, Anh và Mỹ ủng hộ. Chính lòng căm thù đó đã đẩy họ tới các cuộc khởi nghĩa quá sớm.

Vì vậy từ cuối năm 1918, phong trào công nhân cách mạng Đức đã phát triển theo một con đường đặc biệt gian khổ và đau thương. Nhưng phong trào đó đã tiến lên và đang tiến lên không ngừng. Việc quần chúng công nhân, – tức là đa số thật sự những người lao động và bị bóc lột ở Đức, kể cả những đoàn viên của các công đoàn men-sê

vích cũ (nghĩa là phục vụ giai cấp tư sản) lẫn những người không hoặc hầu như không có tổ chức, – chuyển dần dần sang tả là một sự thật không thể chối cãi được. Không được mất bình tĩnh và tính tự chủ; triệt để sửa chữa các sai lầm đã mắc phải; bền bỉ tiếp tục giành lấy đa số quần chúng công nhân cả trong các công đoàn lẫn ở ngoài; kiên trì xây dựng một đảng cộng sản mạnh và sáng suốt, có khả năng lãnh đạo thật sự được quần chúng, dù cho các sự kiện biến chuyển như thế nào; đề ra một chiến lược có trình độ ngang với chiến lược quốc tế tốt nhất của giai cấp tư sản tiên tiến có "học vấn" nhất (do kinh nghiệm lâu đời nói chung và do "kinh nghiệm Nga", nói riêng), đó là việc mà giai cấp vô sản Đức phải làm và đó là việc mà họ sẽ làm, đó là điều bảo đảm thắng lợi của họ.

Mặt khác, trong giờ phút này, tình hình của Đảng cộng sản Đức lại càng khó khăn thêm do việc những người cộng sản tầm thường cánh tả ("Đảng công nhân cộng sản Đức", K. A. P. D.) và cánh hữu (Pôn Lê-vy và tờ tạp chí nhỏ của y: "Con đường của chúng ta" hay "Xô-viết"⁵¹) rời bỏ đảng.

Từ Đại hội II Quốc tế cộng sản đến nay, chúng ta, trên vũ đài quốc tế, đã nhiều lần cảnh cáo những người "cánh tả" hay những đảng viên Đảng công nhân cộng sản Đức. Chừng nào chưa thành lập được, ít nhất trong các nước chủ yếu nhất, những đảng cộng sản khá mạnh, có kinh nghiệm và có ảnh hưởng thì chúng ta còn phải dung nạp sự có mặt của những phần tử nửa vô chính phủ tại các đại hội quốc tế của chúng ta; thậm chí sự có mặt đó còn có ích tới một mức nhất định nào đó. Có ích là vì các phần tử đó là một "cái gương đáng sợ" cụ thể cho những người cộng sản không có kinh nghiệm và vì bản thân những phần tử đó còn có thể học hỏi được. Trên khắp thế giới, chủ nghĩa vô chính phủ đang phân liệt – không phải từ hôm qua, mà từ khi bắt đầu cuộc chiến tranh đế quốc chủ nghĩa 1914 - 1918 – thành hai trào lưu: thân xô-viết và chống

xô-viết, tán thành hay chống lại chuyên chính vô sản. Cần phải để cho quá trình đó chín và đi đến chỗ chín muồi hẳn. Ở Tây Âu hầu như không còn lại một người nào đã chứng kiến một cuộc cách mạng đôi chút lớn; ở đó, kinh nghiệm các cuộc cách mạng to lớn hầu như bị hoàn toàn lãng quên; đi từ lòng mong muốn trở thành người cách mạng, từ các lời nói (và nghị quyết) về cách mạng tới hành động cách mạng thật sự, là một việc rất khó khăn, lâu dài và đau khổ.

Cố nhiên, những phần tử nửa vô chính phủ chỉ có thể và chỉ được dung nạp đến một mức nào đó thôi. Ở Đức, chúng ta đã dung nạp họ rất lâu. Đại hội III Quốc tế cộng sản đã gửi cho họ một tối hậu thư quy định một thời hạn cụ thể. Nếu ngày nay, họ tự ý rời bỏ Quốc tế cộng sản, thì càng hay. Thứ nhất, họ đã tránh cho ta khỏi mất công tốn công họ ra. Thứ hai, tất cả những công nhân còn do dự, tất cả những người còn thiên về chủ nghĩa vô chính phủ vì căm thù chủ nghĩa cơ hội của đảng dân chủ - xã hội cũ, đều đã được những sự việc cụ thể chứng minh hết sức tỉ mỉ và hết sức rõ ràng rằng Quốc tế cộng sản đã tỏ ra kiên nhẫn, rằng Quốc tế không hề đuổi ngay và vô điều kiện những người vô chính phủ, rằng Quốc tế đã chú ý nghe họ và giúp đỡ họ học tập.

Ngày nay, không cần phải chú ý nhiều đến những đảng viên Đảng công nhân cộng sản Đức. Bút chiến với chúng, thì chỉ là quảng cáo cho chúng thôi. Chúng chẳng thông minh chút nào; coi trọng chúng là không đúng; chẳng cần phải bực mình với chúng, chúng không có và sẽ không có ảnh hưởng trong quần chúng, nếu bản thân chúng ta không phạm sai lầm. Cứ để cho cái trào lưu nhỏ bé đó chết một cách êm ả; công nhân sẽ tự mình hiểu là trào lưu đó ít vững chắc đến chừng nào. Chúng ta hãy tuyên truyền đầy đủ hơn, hãy chấp hành một cách thực tế những nghị quyết về tổ chức và sách lược của Đại hội III Quốc tế cộng

sản, và hãy ít quảng cáo cho những đảng viên Đảng công nhân cộng sản Đức hơn bằng cách ít bút chiến với chúng. Phong trào càng lớn lên thì bệnh ấu trĩ tả khuynh càng mất dần và sẽ mất hẳn.

Hiện nay cũng vậy, chúng ta đã giúp đỡ Pôn Lê-vy một cách vô ích, chúng ta đã quảng cáo cho y một cách vô ích bằng cách bút chiến với y. Y không yêu cầu gì hơn là được tranh luận với chúng ta. Sau khi đã có nghị quyết của Đại hội III Quốc tế cộng sản, chúng ta cần phải quên y đi, và đem tất cả sự chú ý và tất cả sức lực của chúng ta vào công tác tích cực, cụ thể, yên ổn (không tranh cãi, không bút chiến và không nhắc lại những chuyện cũ vãi đã qua), theo tinh thần các nghị quyết của Đại hội III của chúng ta. Tôi cho rằng bài của đồng chí C. Ra-đếch nhan đề "Đại hội III toàn thế giới bàn về hoạt động trong tháng Ba và sách lược sau này" (đăng trên báo "Cờ đỏ"⁵², cơ quan trung ương của Đảng cộng sản thống nhất Đức, trong các số ra ngày 14 và 15 tháng Bảy 1921) có nhiều chỗ trái với bản nghị quyết chung và nhất trí đó của Đại hội III. Bài báo ấy, mà một đồng chí trong các nhóm cộng sản Ba-lan gửi cho tôi, đã kích, một cách không cần thiết và thậm chí còn có hại cho sự nghiệp nữa, không những Pôn Lê-vy (điều này không nghiêm trọng lắm) mà cả Cla-ra Txét-kin nữa. Mà Cla-ra Txét-kin thì đã ký kết, tại Mát-xcơ-va, trong thời gian Đại hội III, một "hòa ước" với Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản thống nhất Đức, cam kết cùng nhau làm việc với một tinh thần không bè phái! Tất cả chúng ta đều đã tán thành hòa ước ấy. Trong cơn nhiệt tình bút chiến không đúng lúc lắm, đồng chí C. Ra-đếch đã đi đến chỗ nói lên một điều hiển nhiên không đúng sự thật là đã gán cho Cla-ra Txét-kin có ý nghĩ "tri hoãn" (verlegt¹⁾) "mọi hoạt động của đảng" (jede allgemeine Aktion der Partei¹⁾) "cho

¹⁾ – tiếng Đức trong nguyên bản

tới ngày mà đông đảo quần chúng sẽ nổi dậy" (auf den Tag, wo die grossen Massen aufste hen werden¹⁾). Cố nhiên, như thế là đồng chí C. Ra-đếch đã giúp Pôn Lê-vy một việc tốt hơn việc mà y có thể mong đợi. Pôn Lê-vy không đòi hỏi gì hơn là các cuộc tranh luận như thế cứ kéo dài vô tận, là càng có nhiều người bị lôi cuốn vào cuộc tranh luận đó, là người ta ra sức tách Cla-ra Txét-kin ra khỏi đảng, do vi phạm, bằng cách dùng những cuộc bút chiến như vậy, cái "hòa ước" mà chị đã ký kết và đã được toàn thể Quốc tế cộng sản tán thành. Với bài báo của mình, đồng chí C. Ra-đếch đã cung cấp một cái mẫu tuyệt đẹp về sự giúp đỡ của "cánh tả" đối với Pôn Lê-vy.

Ở đây, tôi cần phải nói để các đồng chí Đức rõ vì sao ở Đại hội III tôi đã bào chữa rất lâu cho Pôn Lê-vy. Trước hết, vì tôi biết Lê-vy, qua Ra-đếch hồi 1915 hay 1916 ở Thụy-sĩ. Lúc đó, Lê-vy đã là người bên-sê-vích. Tôi không thể không có thái độ hoài nghi nào đó đối với những người *chỉ* ủng hộ chủ nghĩa bên-sê-vích *sau khi* chủ nghĩa này đã thắng lợi ở Nga và đã thắng lợi một loạt trên vũ đài quốc tế. Đương nhiên, lý do đó cũng không phải là chủ yếu lắm, vì dù sao cá nhân tôi rất ít biết Pôn Lê-vy. Lý do thứ hai thì vô cùng quan trọng hơn, chính là Lê-vy *thật ra đã nói đúng* về rất nhiều điểm khi phê bình hành động tháng Ba 1921 ở Đức (cố nhiên là không phải khi y cho rằng hành động đó là một cuộc "bạo động": lời khẳng định đó của Pôn Lê-vy là một điều phi lý).

Đúng vậy, Lê-vy đã làm tất cả cái gì có thể làm được và không thể làm được để làm yếu và làm hỏng bài phê bình của mình, để tự ngăn cản mình và ngăn cản những người khác hiểu *thực chất* của vấn đề khi đưa ra rất nhiều chi tiết qua đó thấy rõ ràng là y đã sai lầm. Lê-vy đã để bài phê bình của mình dưới một hình thức không thể dung

¹⁾ – tiếng Đức trong nguyên bản

nap được và có hại. Là người chủ trương một chiến lược khôn khéo và chín chắn, y đã tỏ ra đại dốt hơn bất cứ đứa trẻ nào, khi xông vào cuộc chiến đấu một cách quá sớm, quá vội vàng, quá dấn độn, quá khinh suất, quá ngu xuẩn, nên chắc chắn y phải thua "trận" (làm hỏng việc hay làm cho nó thêm phức tạp trong nhiều năm), mặc dù là có thể và phải thắng "trận" đó. Lê-vy đã hành động như một người "trí thức vô chính phủ chủ nghĩa" (nếu tôi không nhầm thì tiếng Đức gọi là Edelanarchist), chứ không hành động như một thành viên có tổ chức của Quốc tế cộng sản vô sản. Y đã vi phạm kỷ luật.

Do một loạt sai lầm ngu dại không thể tưởng tượng được như vậy, Lê-vy không thể tập trung chú ý vào thực chất của vấn đề được. Mà thực chất của vấn đề, – tức là việc đánh giá và sửa chữa rất nhiều sai lầm của Đảng cộng sản thống nhất Đức trong hành động tháng Ba 1921, – đã có và đang có một ý nghĩa to lớn. Muốn giải thích và sửa chữa các sai lầm đó (mà có người ca ngợi là kiệt tác về sách lược mác-xít) cần phải đứng về phía cánh hữu tại Đại hội III của Quốc tế cộng sản. Không thể thì đường lối của Quốc tế cộng sản có thể sẽ sai lầm.

Tôi đã bào chữa và đã phải bào chữa cho Lê-vy, vì trước mắt tôi, có những địch thủ của Lê-vy chỉ kêu gào suông về phái "men-sê-vích" và về phái "giữa", mà không chịu thừa nhận những sai lầm của hành động tháng Ba và sự cần thiết phải giải thích và sửa chữa các sai lầm ấy. Những người đó đã biến chủ nghĩa Mác cách mạng thành bức vẽ châm biếm và biến cuộc đấu tranh chống phái "giữa" thành một môn thể thao lối bịch. Những người đó có thể gây tổn hại rất to lớn cho toàn bộ sự nghiệp, vì "không một ai trên thế giới này có thể làm mất được uy tín của những người mác-xít cách mạng nếu họ không tự làm mất uy tín của họ".

Tôi đã nói với những người đó: giả sử rằng Lê-vy đã trở thành men-sê-vích. Vì bản thân tôi ít biết y, nên tôi

không cố chấp nếu người ta chứng minh cho tôi thấy điều đó. Nhưng trong lúc này, điều đó chưa được chứng minh. Điều đã được chứng minh lúc này, là y đã mất trí. Chỉ có cái lý do đó mà tuyên bố rằng người này người nọ là men-sê-vích thì thật là chuyện trẻ con. Đào tạo những lãnh tụ có kinh nghiệm và có uy tín của đảng là một công việc lâu dài và khó khăn. Song không làm như vậy, thì chuyên chính vô sản, "sự thống nhất ý chí" của giai cấp vô sản, chỉ là câu nói suông. Ở nước Nga chúng tôi, đã cần đến 15 năm (1903 – 1917) mới đào tạo được nhóm lãnh tụ, 15 năm đấu tranh chống phái men-sê-vích, 15 năm khủng bố của Nga hoàng, 15 năm, trong đó có những năm của cuộc cách mạng thứ nhất (1905), của cuộc cách mạng vĩ đại và hùng mạnh. Tuy thế, cũng đã có những trường hợp đáng buồn là có những đồng chí ưu tú nhất "đã mất trí". Nếu các đồng chí ở Tây Âu tưởng tượng rằng họ chắc chắn không gặp các "trường hợp đáng buồn" đại loại như vậy, thì họ chỉ tỏ ra là có một cách nghĩ ấu trĩ mà ta không thể không đấu tranh lại.

Lê-vy đáng phải bị khai trừ vì vi phạm kỷ luật. Đáng lẽ phải xác định sách lược trên cơ sở nghiên cứu tỉ mỉ các sai lầm của hành động tháng Ba 1921 và sửa chữa các sai lầm ấy. Nếu sau khi làm như vậy, Lê-vy còn muốn xử sự như trước, thì điều đó có nghĩa là y đã xác nhận rằng khai trừ là đúng, điều đó sẽ chứng tỏ mạnh mẽ hơn và hiển nhiên hơn cho những công nhân do dự hoặc hoài nghi, thấy rằng những quyết nghị của Đại hội III liên quan đến Pôn Lê-vy là hoàn toàn đúng đắn.

Và ở đại hội tôi càng thận trọng khi đánh giá các sai lầm của Lê-vy thì ngày hôm nay tôi càng có thể quả quyết rằng Lê-vy đã nhanh chóng xác nhận những giả định xấu nhất về mình. Trước mặt tôi là tờ tạp chí nhỏ của y: "Con đường của chúng ta", số 6 (ra ngày 15. VII. 1921). Bài xã luận đăng ở ngay trang đầu tạp chí chứng tỏ rằng Pôn Lê-

vy có biết các nghị quyết của Đại hội III. Y đáp lại những nghị quyết đó như thế nào? Đó là những lời lẽ men-sê-vích về "đại rút phép thông công" (grosser Bann), về "quyền của giáo hội" (kanonisches Recht), về điều y sẽ "nghiên cứu" các nghị quyết đó một cách "hoàn toàn tự do" (in volistandiger Freiheit). Không thể có được thứ tự do to lớn hơn thế nữa vì y không còn danh hiệu là đảng viên và là thành viên của Quốc tế cộng sản nữa! Và các đồng chí thấy chứ, viết thay cho Lê-vy sẽ là những đảng viên giấu tên!

Trước hết, y chơi khăm đảng, âm mưu một cách hèn nhát và phá hỏng công việc của đảng.

Sau y mới bàn về nội dung của các nghị quyết của đại hội.

Thật là tuyệt.

Như vậy, Lê-vy chỉ vĩnh viễn tự làm hại mình.

Pôn Lê-vy muốn kéo dài cuộc bút chiến.

Thỏa mãn ý muốn ấy sẽ là một sai lầm hết sức to lớn về mặt chiến lược. Tôi muốn khuyên các đồng chí Đức hãy ngăn cấm không cho bút chiến với Lê-vy và tờ tạp chí nhỏ của y, trên báo chí hàng ngày của đảng. Không được làm quảng cáo cho y. Không được để cho y làm cho một đảng đang đấu tranh lại chuyển sự chú ý của mình từ các vấn đề quan trọng sang các vấn đề không quan trọng. Cùng quá thì có thể bút chiến trên các tuần san, nguyệt san hay các cuốn sách nhỏ, mà cố gắng tìm mọi cách không tạo cho các đảng viên Đảng công nhân cộng sản Đức lẫn Pôn Lê-vy cái thích thú thấy nói đến tên mình; chỉ nói đến "một số nhà phê bình không thông minh lắm đang cố tự cho mình là những người cộng sản".

Tôi được biết là tại phiên họp gần đây của Ban chấp hành trung ương mở rộng (Ausschuss), ngay cả Phri-xlăng, người ủng hộ cánh tả, cũng buộc phải kịch liệt đả kích Ma-xlốp, là người đang chơi cái trò tả khuynh và muốn chơi cái môn thể thao "công kích phái giữa". Sự thiếu thông minh

(tôi muốn nói cho có lẽ độ) trong việc xử sự của anh chàng Ma-xlốp đó cũng thể hiện cả ở đây, ở Mát-xcơ-va. Thật ra thì Đảng cộng sản Đức phải gửi sang nước Nga xô-viết, trong một hoặc hai năm, cái anh chàng Ma-xlốp ấy và hai hay ba môn đồ và chiến hữu của y, là những người rõ ràng không muốn tôn trọng bản "hòa ước" và tỏ ra có sự nhiệt tình không đúng đắn. Chúng tôi có thể tìm cho họ một công việc có ích. Chúng tôi có thể cảm hóa họ được. Chắc chắn là như vậy sẽ có lợi cho phong trào quốc tế, cũng như cho phong trào Đức.

Bất luận như thế nào, những người cộng sản Đức cũng phải chấm dứt các cuộc xung đột nội bộ, phải gạt ra khỏi hàng ngũ mình những phần tử hay sinh sự thuộc cả hai phe, phải quên Pôn Lê-vy và các đảng viên Đảng công nhân cộng sản Đức đi, phải thật sự bắt tay vào việc.

Công việc thì không thiếu đâu.

Theo ý tôi thì những nghị quyết về sách lược và tổ chức của Đại hội III Quốc tế cộng sản đánh dấu một bước tiến lớn của phong trào. Phải dốc hết sức lực ra để thật sự thực hiện hai nghị quyết đó. Việc này khó, nhưng có thể và phải làm.

Trước hết, những người cộng sản phải tuyên bố trước toàn thế giới các nguyên lý của mình. Việc này đã được tiến hành tại Đại hội I. Đó là bước thứ nhất.

Bước thứ hai là tổ chức Quốc tế cộng sản và thảo ra các điều kiện gia nhập Quốc tế, các điều kiện đoạn tuyệt thật sự với phái giữa, với bọn tay chân trực tiếp hay gián tiếp của giai cấp tư sản trong phong trào công nhân. Việc này cũng đã được tiến hành tại Đại hội II.

Tại Đại hội III, cần phải tiến hành một công tác nghiêm chỉnh, tích cực, phải quyết định một cách cụ thể, – có chú ý đến kinh nghiệm thực tiễn của cuộc đấu tranh cho chủ nghĩa cộng sản đã bắt đầu, – xem sau này phải làm việc *như*

thế nào về mặt sách lược và về mặt tổ chức. Bước thứ ba này, chúng ta cũng đã tiến hành. Chúng ta có một đạo quân cộng sản trên khắp thế giới. Đạo quân này tôi luyện chưa tốt, tổ chức chưa tốt. Quên mất hay sợ không dám thừa nhận sự thật đó, sẽ hết sức tai hại cho sự nghiệp của chúng ta. Cần phải tôi luyện đạo quân đó một cách thiết thực, cần phải tự kiểm tra và nghiên cứu một cách hết sức tỉ mỉ và hết sức nghiêm túc kinh nghiệm của phong trào của chính chúng ta, nghiên cứu xem huấn luyện như thế nào, tổ chức như thế nào đạo quân đó, và thử thách nó trong các cuộc tập dượt, các cuộc chiến đấu, các trận tấn công và phòng ngự. Không có tôi luyện lâu dài và gian khổ như vậy, không thể có thắng lợi được.

"Mấu chốt" của tình hình trong phong trào cộng sản quốc tế vào mùa hè 1921 là một vài bộ phận trong số những bộ phận ưu tú và có uy tín nhất trong Quốc tế cộng sản đã không hiểu thấu đáo nhiệm vụ đó, *đã hơi phóng đại* "cuộc đấu tranh chống phái giữa", *đã hơi đi quá* cái giới hạn, mà qua đó thì cuộc đấu tranh trở thành một môn thể thao, bắt đầu làm nguy hại đến chủ nghĩa Mác cách mạng.

Đó là "mấu chốt" của công việc của Đại hội III.

Sự phóng đại đó không lớn lắm. Nhưng nó nguy hiểm lớn. Đấu tranh chống lại sự phóng đại đó thật khó khăn vì nó là sản phẩm của các phần tử thật sự ưu tú và trung thành nhất, mà không có các phần tử này thì Quốc tế cộng sản có lẽ đã không tồn tại được. Trong những điểm sửa đổi về sách lược đăng trên báo "Mát-xơ-va"⁵³ bằng tiếng Đức, tiếng Pháp, tiếng Anh, có chữ ký của các đoàn đại biểu Đức, Áo và Ý, sự phóng đại đó đã biểu lộ rất rõ rệt, càng rõ rệt hơn nữa là những điều sửa đổi nói về một bản dự thảo nghị quyết đã được thảo ra (sau khi đã được chuẩn bị lâu dài và tỉ mỉ). Việc bác bỏ các điều sửa đổi đó là *sự uốn nắn* lại đường lối của Quốc tế cộng sản, là việc đánh bại sự nguy hiểm do sự phóng đại gây ra.

Nếu không sửa chữa sự phóng đại đó, thì nó chắc chắn sẽ làm cho Quốc tế cộng sản phải đi đến chỗ tiêu vong. Vì "không một ai trên thế giới này có thể làm mất được uy tín của những người mác-xít cách mạng nếu họ không tự làm mất uy tín của họ". Không một ai trên thế giới này có thể ngăn cản được những người cộng sản chiến thắng Quốc tế II và Quốc tế II 1/2 (nghĩa là trong các điều kiện hiện nay ở Tây Âu và ở Mỹ trong thế kỷ XX, sau cuộc chiến tranh đế quốc lần thứ nhất, không một ai có thể ngăn cản được việc chiến thắng giai cấp tư sản), *nếu không phải* là chính bản thân những người cộng sản.

Mà phóng đại, dù là đôi chút thôi, cũng là ngăn cản sự chiến thắng.

Phóng đại cuộc đấu tranh chống phái giữa có nghĩa là *cứu* phái giữa, *củng cố* địa vị và ảnh hưởng của phái đó đối với công nhân.

Trong thời gian giữa Đại hội II và III, chúng ta đã biết cách đấu tranh thắng lợi chống phái giữa trên phạm vi quốc tế. Điều đó đã được thực tế chứng minh. Chúng ta sẽ tiếp tục cuộc đấu tranh đó đến cùng (khai trừ Lê-vy và đảng của Xe-ra-ti).

Nhưng điều mà chúng ta *còn chưa* biết cách làm trên phạm vi quốc tế, là đánh bại những sự phóng đại sai lầm trong cuộc đấu tranh chống phái giữa. Tuy nhiên, chúng ta cũng đã thấy khuyết điểm ấy, như quá trình và kết quả các công việc của Đại hội III đã chứng tỏ. Vì chúng ta đã nhận thức được khuyết điểm ấy, nên *chúng ta sẽ vứt bỏ được nó*.

Và lúc đó chúng ta sẽ vô địch, vì giai cấp tư sản Tây Âu và Mỹ *không thể* giữ được chính quyền nếu không có chỗ dựa trong nội bộ giai cấp vô sản (thông qua bọn tay chân tư sản trong Quốc tế II và Quốc tế II 1/2).

Chuẩn bị chu đáo hơn nữa, nghiêm chỉnh hơn nữa, cho các cuộc chiến đấu mới, ngày càng quyết liệt hơn, cả về tấn

công lẫn phòng ngự, – đó là nội dung cơ bản và chủ yếu của các nghị quyết của Đại hội III.

"...Ở Ý chủ nghĩa cộng sản sẽ trở thành một lực lượng quần chúng, nếu Đảng cộng sản Ý, trong khi không ngừng đấu tranh chống chính sách cơ hội chủ nghĩa của phái Xe-ra-ti, lại đồng thời có khả năng liên hệ với quần chúng vô sản ở các công đoàn, trong các cuộc bãi công, trong các cuộc đấu tranh chống các tổ chức phát-xít phân cách mạng, có khả năng kết hợp được tất cả các phong trào của tất cả các tổ chức của giai cấp công nhân, có khả năng biến những hành động tự phát của giai cấp công nhân thành những cuộc chiến đấu được chuẩn bị chu đáo..."

"...Đảng cộng sản thống nhất Đức sẽ càng có khả năng tiến hành tốt đẹp các hành động quần chúng, nếu sau này đảng biết làm cho các khẩu hiệu chiến đấu của mình thích nghi tốt hơn với tình hình thực tế, biết nghiên cứu hết sức tỉ mỉ tình hình đó, thực hiện được tới mức tối đa sự nhất trí và kỷ luật trong các hành động đó..."

Đó là những đoạn chủ yếu trong nghị quyết của Đại hội III nói về sách lược.

Tranh thủ được đại đa số giai cấp vô sản đứng về phía chúng ta, – đó là "nhiệm vụ chủ chốt" (đầu § 3 của nghị quyết về sách lược).

Tất nhiên, chúng ta không hiểu sự tranh thủ đại đa số đó một cách hình thức, như bọn hiệp sĩ của phái "dân chủ" tiểu tư sản trong Quốc tế II ¹/₂ thường hiểu. Khi ở Rô-ma, vào tháng Bảy 1921, toàn bộ giai cấp vô sản đã đi *theo* những người cộng sản chống lại bọn phát-xít, kể cả những người vô sản cải lương chủ nghĩa ở các công đoàn và những người phái giữa thuộc đảng của Xe-ra-ti, thì đó là *việc tranh thủ được đa số* giai cấp công nhân về phía chúng ta.

Sự tranh thủ ấy còn xa, còn rất xa mới có tính chất quyết định, đó mới chỉ là một sự tranh thủ có tính chất cục bộ, tạm thời, địa phương. Nhưng đó là sự tranh thủ đa số. Sự tranh thủ ấy vẫn có thể tiến hành được ngay cả trong

khi đa số giai cấp vô sản về hình thức đi theo những lãnh tụ của giai cấp tư sản hay những lãnh tụ thực hành một chính sách tư sản (tất cả những lãnh tụ của Quốc tế II và Quốc tế II ¹/₂ đều như vậy), hoặc ngay cả trong lúc đại đa số giai cấp vô sản còn do dự. Sự tranh thủ đó tiến triển không ngừng ở tất cả các nước trên thế giới bằng mọi hình thức. Chúng ta phải chuẩn bị sự tranh thủ đó chu đáo hơn nữa và kiên quyết hơn nữa, chúng ta không được bỏ lỡ một cơ hội thuận tiện nào khi giai cấp tư sản buộc giai cấp vô sản phải đứng dậy đấu tranh, chúng ta phải biết xác định đúng đắn lúc mà *quần chúng* vô sản *không thể không* nổi lên cùng với chúng ta được.

Khi đó thắng lợi sẽ được đảm bảo, dù cho những thất bại cá biệt và những sự thay đổi cá biệt trong cuộc tiến quân vĩ đại của chúng ta, có khó khăn đến đâu chăng nữa.

Những phương pháp sách lược và chiến lược của chúng ta còn lạc hậu (đứng về phạm vi quốc tế mà xét) so với chiến lược tuyệt diệu của giai cấp tư sản là giai cấp đã học tập được kinh nghiệm của nước Nga và sẽ không để "bị bất ngờ". Nhưng chúng ta có nhiều lực lượng hơn nó, vô cùng nhiều lực lượng hơn nó, chúng ta đang học sách lược và chiến lược; chúng ta đã làm cho "khoa học" đó tiến lên nhờ các bài học rút ra được từ các sai lầm mắc phải hồi tháng Ba 1921. Chúng ta sẽ thấu triệt hoàn toàn "khoa học" ấy.

Trong tuyệt đại đa số các nước, các đảng của chúng ta còn xa, còn rất xa mới là những đảng cộng sản thật sự, các đội tiên phong thật sự của giai cấp duy nhất thật sự cách mạng, trong đó tất cả các đảng viên, không trừ một ai, đều tham gia vào cuộc đấu tranh, vào phong trào, vào sinh hoạt hàng ngày của quần chúng. Chúng ta biết khuyết điểm của chúng ta, chúng ta đã nêu khuyết điểm đó ra một cách hết sức rõ ràng trong nghị quyết của Đại hội III nói về công tác đảng. Và chúng ta sẽ khắc phục khuyết điểm đó.

Các đồng chí cộng sản Đức! Cho phép tôi kết thúc thư này bằng lời chúc đại hội đảng của các đồng chí họp ngày 22 tháng Tám, sẽ vĩnh viễn chấm dứt một cách cương quyết cuộc đấu tranh nhỏ nhen chống bọn phân liệt tả và hữu. Những cuộc đấu tranh trong nội bộ đảng đã đủ rồi! Đả đảo tất cả những kẻ muốn trực tiếp hay gián tiếp kéo dài cuộc đấu tranh đó. Bây giờ chúng ta biết nhiệm vụ của chúng ta một cách rõ ràng hơn, cụ thể hơn, rành rọt hơn trước đây; chúng ta không sợ công khai phơi bày các sai lầm của chúng ta để sửa chữa. Bây giờ chúng ta đem tất cả các lực lượng của đảng để cải tiến tổ chức của đảng, nâng cao chất lượng và nội dung công tác của đảng, tạo ra một sự liên hệ chặt chẽ hơn nữa với quần chúng, thảo ra một sách lược và một chiến lược ngày càng đúng đắn và chính xác của giai cấp công nhân.

Gửi lời chào cộng sản

N. Lê-nin

14 tháng Tám 1921

Đăng bằng tiếng Đức ngày 22 tháng Tám 1921 trên báo "Die Rote Fahne", số 384

Đăng bằng tiếng Nga ngày 21 tháng Mười 1921 trên "Bản tin của Ban chấp hành Quốc tế cộng sản", số 3

Theo đúng bản thảo

THỜI ĐẠI MỚI, SAI LẦM CŨ DƯỚI MỘT HÌNH THỨC MỚI

Mỗi bước ngoặt đặc biệt của lịch sử đều làm cho những sự dao động tiểu tư sản có một số thay đổi nào đó về hình thức, những sự dao động này luôn luôn diễn ra bên cạnh giai cấp vô sản và luôn luôn thâm nhập đến một chừng mực nào đó vào hàng ngũ của giai cấp vô sản.

Chủ nghĩa cải lương tiểu tư sản tức là đầu óc nô lệ đòi đối với giai cấp tư sản, được che đậy dưới những lời lẽ dân chủ và dân chủ - "xã hội" hay ho và những ước mong nhu nhược; và chủ nghĩa cách mạng tiểu tư sản, nghe đáng sợ trong lời nói, đầy vẻ ngạo mạn và tự phụ, nhưng thực tế thì rỗng tuếch về nội dung, tản mạn, vụn vặt, ngây ngô đến ngu xuẩn, - đó là hai "trào lưu" của những sự dao động ấy. Chừng nào mà những gốc rễ sâu xa nhất của chủ nghĩa tư bản chưa bị triệt bỏ, thì nhất thiết những sự dao động đó vẫn còn diễn ra. Ngày nay, sau khi có sự chuyển biến trong chính sách kinh tế của Chính quyền xô-viết, thì những sự dao động đó thay hình đổi dạng.

Lý lẽ chủ yếu của những người theo phe men-sê-vích là như thế này: "Những người bên-sê-vích đã quay lùi trở lại chủ nghĩa tư bản, đó là chỗ diệt vong của họ. Thế thì cách mạng, kể cả cuộc Cách mạng tháng Mười, chỉ là một cuộc cách mạng tư sản mà thôi! Chế độ dân chủ muôn năm! Chủ nghĩa cải lương muôn năm!". Dù cho điều đó được diễn tả theo lối thuận túy men-sê-vích hay theo lối xã hội chủ

nghĩa - cách mạng, theo tinh thần của bọn Quốc tế II hay của bọn Quốc tế II^{1/2}, nội dung cũng vẫn là một.

Lý lẽ chủ yếu của bọn nửa vô chính phủ, như "Đảng công nhân cộng sản" Đức, hoặc một bộ phận nọ của nhóm đối lập công nhân ở nước kia, tức là nhóm đã rời bỏ đảng hoặc đang thoát ly đảng, là như thế này: "Ngày nay, những người bên-sê-vích không còn tin tưởng ở giai cấp công nhân nữa!". Rồi, từ lý lẽ đó, bọn chúng đưa ra những khẩu hiệu ít nhiều giống như những khẩu hiệu ở "Crôn-stát" hồi mùa xuân 1921.

Nhiệm vụ của những người mác-xít phải là: đem những sự việc hiển nhiên không thể chối cãi được và sự tính toán các lực lượng giai cấp thực tế để đối lập một cách sáng suốt và chính xác nhất với những lời rên rỉ thảm thiết và tâm trạng kinh hoàng của những người phi-li-xtanh cải lương chủ nghĩa và những người phi-li-xtanh cách mạng chủ nghĩa.

Nên nhớ lại những giai đoạn chính trong cuộc cách mạng của chúng ta. Giai đoạn thứ nhất, có thể nói là giai đoạn thuần túy chính trị diễn ra từ ngày 25 tháng Mười đến mồng 5 tháng Giêng, tức là đến ngày giải tán Quốc hội lập hiến. Trong vòng mười tuần, chúng ta đã làm gấp trăm lần nhiều hơn để thực sự xóa bỏ đến tận gốc những tàn dư của chế độ phong kiến ở Nga, điều mà bọn men-sê-vích và bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng không hề làm được, trong tám tháng (từ tháng Hai đến tháng Mười 1917) *chúng* nắm chính quyền. Bọn men-sê-vích, bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng và, ở ngoại quốc, tất cả các tay anh hùng trong Quốc tế II^{1/2}, lúc bấy giờ, đều là bọn tay sai hèn hạ của thế lực phản động. Còn những người vô chính phủ thì hoặc là họ lúng túng đứng ra ngoài, hoặc là họ giúp đỡ chúng ta. Cách mạng hồi đó có phải là cách mạng tư sản không? Đương nhiên, đó là cách mạng tư sản, vì lúc đó hoàn tất cuộc cách mạng dân chủ tư sản là công việc của chúng ta

hoàn thành, và vì lúc đó chưa có đấu tranh giai cấp trong nội bộ "nông dân". Nhưng, cũng trong lúc đó, chúng ta đã làm được vô số việc *vượt quá* cuộc cách mạng tư sản, để *phục vụ*, cho cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa, cách mạng vô sản: (1) Hơn bao giờ hết, chúng ta đã vận dụng được những lực lượng của giai cấp công nhân, để làm cho *giai cấp này* sử dụng được chính quyền nhà nước. (2) Chúng ta đã giáng một đòn vang động trên toàn thế giới, vào những bái vật của phái dân chủ tiểu tư sản, vào Quốc hội lập hiến và vào những "quyền tự do" tư sản, như quyền tự do báo chí dành riêng cho bọn nhà giàu. (3) Chúng ta đã xây dựng nhà nước *kiểu xô-viết*, tức là đã thực hiện được một bước tiến phi thường sau những năm 1793 và 1871.

Giai đoạn thứ hai, Hòa ước Brét. Giọng lười cách mạng suông được tung ra dữ dội chống lại hòa ước, - trong bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng và bọn men-sê-vích, giọng lười ấy có tính chất nửa yêu nước, còn trong một bộ phận những người bên-sê-vích, thì lại có tính chất "tả khuynh". Vì kinh hoàng hoặc vì một niềm vui đầy ác ý, bọn phi-li-xtanh lập đi lập lại: "Họ đã giáng hòa với chủ nghĩa đế quốc, tất nhiên họ phải bị diệt vong". Nhưng bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng và bọn men-sê-vích đã giáng hòa với chủ nghĩa đế quốc, vì bọn chúng đã nhúng tay cùng với giai cấp tư sản cướp bóc công nhân. Còn chúng ta, chúng ta đã "giáng hòa" bằng cách giao lại cho bọn cướp bóc một phần tài sản của chúng ta, để cứu lấy chính quyền của công nhân, để giáng những đòn mạnh mẽ hơn vào đầu bọn cướp bóc. Thế mà lúc đó, người ta cứ lải nhải mãi bên tai chúng ta rằng chúng ta "không tin tưởng ở những lực lượng của giai cấp công nhân"; nhưng những câu nói đó không đánh lừa được chúng ta.

Giai đoạn thứ ba. Thời kỳ nội chiến từ lúc chống quân đoàn Tiệp-khắc và phái "Quốc hội lập hiến", cho đến lúc chống Vran-ghen, tức là từ năm 1918 đến 1920. Khi chiến

tranh mới bắt đầu, Hồng quân của chúng ta chưa ra đời. Cho đến cả ngày nay nữa, về phương diện lực lượng vật chất, lực lượng Hồng quân cũng không đáng kể vào đâu, nếu đem so sánh với bất cứ quân đội của nước nào trong khối Đồng minh. Tuy vậy, chúng ta đã chiến thắng trong cuộc đấu tranh chống khối Đồng minh có tiếng hùng mạnh trên toàn thế giới. Sự liên minh giữa nông dân và công nhân dưới sự lãnh đạo của chính quyền nhà nước vô sản, đã được đề cao đến mức chưa từng thấy, như là một thành quả của lịch sử toàn thế giới, Bọn men-sê-vích và bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng đã đóng vai trò những kẻ phục dịch cho chế độ quân chủ, hoặc công khai (bọn bộ trưởng, các tay tổ chức, tuyên truyền), hoặc giấu giếm (lập trường "tế nhị" nhất và ti tiện nhất của bọn Tséc-nốp và bọn Mác-tốp, những kẻ giả vờ như là những người ngoài cuộc, nhưng thật ra chúng cầm bút chống lại chúng ta). Những người vô chính phủ cũng có hoạt động, nhưng bất lực: một bộ phận giúp đỡ chúng ta, một bộ phận khác làm hỏng công việc, vì những tiếng gào thét chống lại kỷ luật quân sự, hoặc vì thái độ hoài nghi của họ.

Giai đoạn thứ tư. Khối Đồng minh bắt buộc phải chấm dứt (có được lâu không?) sự can thiệp và phong tỏa. Đất nước chúng ta bị tàn phá đến cùng cực, vừa mới bắt đầu được phục hồi; chỉ có trong lúc này, nó mới nhận thấy được hết phạm vi vô cùng rộng lớn của tai họa, nó đang trải qua một hoàn cảnh nguy khốn khủng khiếp nhất; công nghiệp đình trệ, mùa màng thất bát, nạn đói, bệnh dịch.

Thế là chúng ta đã đi đến điểm cao nhất, và đồng thời cũng là điểm khó khăn nhất, trong cuộc đấu tranh có ý nghĩa lịch sử toàn thế giới của chúng ta. Đứng vào lúc này, trong khoảng thời gian hiện nay, kẻ thù không còn phải là kẻ thù ngày hôm qua nữa. Kẻ thù không còn phải là những đám thổ phỉ bạch vệ dưới quyền chỉ huy của bọn địa

chủ, được sự ủng hộ của tất cả bọn men-sê-vích, bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng và của toàn bộ giai cấp tư sản quốc tế. Kẻ thù, chính là cái cảnh đình đốn hàng ngày của nền kinh tế trong một nước tiểu nông mà đại công nghiệp đã bị tàn phá. Kẻ thù, chính là thế lực tự phát tiểu tư sản đang bao vây chúng ta như không khí và thâm nhập nặng nề vào hàng ngũ của giai cấp vô sản. Thế mà giai cấp vô sản lại bị mất tính giai cấp, nghĩa là bị lạc ra khỏi quỹ đạo giai cấp của mình. Các công xưởng và nhà máy đều đình đốn, thế là giai cấp vô sản bị suy yếu, phân tán và không có sức lực. Còn thế lực tự phát tiểu tư sản trong nước thì lại được sự ủng hộ của toàn bộ giai cấp tư sản quốc tế mà thế lực vẫn còn mạnh mẽ trên toàn thế giới.

Thế thì không đáng sợ hay sao? Nhất là đối với những tay anh hùng thuộc loại như bọn men-sê-vích và bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng, như những hiệp sĩ trong Quốc tế II 1/2, như những người vô chính phủ bất lực, như những người thường hay thích dùng những câu nói "tả khuynh". "Những người bên-sê-vích quay về với chủ nghĩa tư bản. Thế là xong đời những người bên-sê-vích; cả đến cuộc cách mạng của họ cũng không vượt khỏi được khuôn khổ của một cuộc cách mạng tư sản". Những tiếng kêu than đó, chúng ta đã nghe đủ lắm rồi.

Nhưng chúng ta cũng đã quen tai với những tiếng kêu than như thế rồi.

Chúng ta không coi thường nguy cơ đâu. Chúng ta nhìn thẳng vào nó. Chúng ta nói với công nhân và nông dân như sau: nguy cơ quả là to lớn; phải đoàn kết hơn nữa, phải kiên cường hơn nữa, phải bình tĩnh hơn nữa; hãy khinh bỉ mà đuổi ra khỏi hàng ngũ các đồng chí bọn người đi theo phe men-sê-vích, phe xã hội chủ nghĩa - cách mạng, bọn người gieo hoang mang, bọn người la hoảng.

Nguy cơ quả là to lớn. Kẻ thù mạnh hơn chúng ta rất nhiều về mặt kinh tế, cũng như ngày hôm qua chúng mạnh hơn chúng ta rất nhiều về mặt quân sự. Chúng ta biết như thế, và sức mạnh của chúng ta chính là chỗ đó. Sau khi chúng ta đã đem hết cố gắng phi thường ra để giải phóng nước Nga khỏi chế độ phong kiến, để phát triển tất cả các lực lượng của công nhân và nông dân, để phục vụ cho cuộc đấu tranh chống chủ nghĩa đế quốc trong phạm vi toàn thế giới, cũng như để phục vụ cho phong trào vô sản quốc tế đã trừ bỏ được những hành vi đê tiện và hèn hạ của bọn Quốc tế II và Quốc tế II ¹/₂ thì những tiếng kêu gào vì khiếp sợ không còn có ảnh hưởng gì đối với chúng ta nữa. Hoạt động cách mạng của chúng ta, chúng ta đã "chứng thực" một cách đầy đủ, thậm chí, quá đầy đủ nữa là khác: chúng ta đã chứng tỏ bằng sự việc thực tế cho toàn thế giới thấy tinh thần cách mạng của giai cấp vô sản – tinh thần đó khác với "nền dân chủ men-sê-vích - xã hội chủ nghĩa - cách mạng và khác với chủ nghĩa cải lương bạc nhược, ẩn nấp dưới những câu nói huyênh hoang rỗng tuếch – có khả năng đến như thế nào.

Kẻ nào lo sợ thất bại trước khi bước vào một trận đánh lớn, thì kẻ đó chỉ có thể tự xưng là người xã hội chủ nghĩa để chế nhạo công nhân mà thôi.

Chính vì chúng ta không sợ nhìn thẳng vào nguy hiểm, cho nên chúng ta sử dụng lực lượng của chúng ta một cách đặc lực hơn để tiến hành đấu tranh, chúng ta cân nhắc lợi hại một cách sáng suốt hơn, thận trọng hơn, kỹ càng hơn; chúng ta tiến hành tất cả những sự nhượng bộ có thể giúp cho chúng ta tăng cường lực lượng của chúng ta và chia rẽ lực lượng của kẻ thù (ngày nay, tất cả mọi người, cho đến kẻ ngu ngốc nhất, cũng đều hiểu rằng "hòa ước Brét" là một sự nhượng bộ đã giúp chúng ta tăng cường lực lượng, và đã chia rẽ lực lượng của chủ nghĩa đế quốc quốc tế).

Bọn men-sê-vích gào thét rằng thuế lương thực, quyền tự do thương nghiệp, việc ban hành chế độ tô nhượng và việc cho phép thực hiện chủ nghĩa tư bản nhà nước, có nghĩa là chủ nghĩa cộng sản đã bị phá sản. Phụ họa với bọn men-sê-vích đó, ở nước ngoài có Lê-vy, một cựu đảng viên cộng sản; đối với anh chàng Lê-vy này, đáng lẽ nên biện hộ cho anh ta, chừng nào người ta còn có thể tìm cách giải thích những lỗi lầm của anh ta như là một sự phản ứng chống lại những sai lầm mà những người cộng sản "cánh tả" đã phạm phải ở Đức, nhất là hồi tháng Ba 1921. Nhưng người ta không còn biết làm thế nào để biện hộ cho anh chàng Lê-vy này nữa, bởi vì đáng lẽ phải nhìn nhận lỗi lầm của mình, anh ta lại hoàn toàn ngả theo đường lối của chủ nghĩa men-sê-vích.

Chúng ta chỉ cần nhắc lại cho bọn men-sê-vích la hoảng hãy nhớ đến sự việc này: những người cộng sản, ngay từ mùa xuân 1918, đã tuyên bố và bênh vực cái ý kiến về việc liên kết, liên minh với chủ nghĩa tư bản nhà nước để chống lại thế lực tự phát tiểu tư sản. Việc đó đã xảy ra cách đây ba năm rồi! Ngay trong những tháng đầu tiên, khi những người bên-sê-vích vừa mới chiến thắng! Ngay lúc bấy giờ, những người bên-sê-vích đã tỏ ra sáng suốt. Và từ đấy, không một ai có thể bác bỏ được sự đúng đắn của việc chúng ta đánh giá một cách sáng suốt những lực lượng hiện diện.

Anh chàng Lê-vy đã ngả theo chủ nghĩa men-sê-vích đó lại khuyên những người bên-sê-vích (đồng thời "tiên đoán" rằng chủ nghĩa tư bản sẽ chiến thắng những người bên-sê-vích, cũng như tất cả những người tiểu tư sản, dân chủ, dân chủ - xã hội v.v., đã tiên đoán rằng chúng ta sẽ thất bại, trong trường hợp chúng ta giải tán Quốc hội lập hiến!) nên kêu gọi sự giúp đỡ của *toàn bộ* giai cấp công nhân! Bởi vì cho đến nay, các người có thấy không, họ chỉ được sự giúp đỡ của *một bộ phận của giai cấp công nhân thôi!*

Ở đây, thái độ của Lê-vy ăn khớp một cách lạ thường với thái độ của bọn nửa vô chính phủ và bọn la hoảng, và của một bộ phận trong nhóm "đối lập công nhân" cũ là bọn thích tuyên bố trịnh trọng rằng ngày nay những người bên-sê-vích "không tin tưởng ở những lực lượng của giai cấp công nhân nữa". Bọn men-sê-vích và những kẻ đi theo bọn vô chính phủ biến khái niệm "lực lượng của giai cấp công nhân" ấy thành một thứ bái vật, vì bọn họ không có đủ khả năng để suy nghĩ đến nội dung thực tế, cụ thể của khái niệm ấy. Đáng lẽ phải nghiên cứu và phân tích nội dung đó thì người ta lại nói những lời khoa trương.

Các ngài trong Quốc tế II ½ muốn tự xưng là những nhà cách mạng, nhưng, thực ra, cứ mỗi lần có một tình hình nghiêm trọng diễn ra, là một lần họ tỏ ra là những người phản cách mạng, bởi vì họ sợ dùng bạo lực để phá hoại bộ máy nhà nước cũ, và họ không tin tưởng ở những lực lượng của giai cấp công nhân. Khi chúng ta đã nói như thế về phái xã hội chủ nghĩa - cách mạng và đồng bọn, thì đó không phải là một câu nói suông. Tất cả mọi người đều biết rằng cuộc Cách mạng tháng Mười thực tế đã đưa lên hàng đầu những lực lượng mới, một giai cấp mới; rằng hiện giờ, những người đại diện ưu tú của giai cấp vô sản đang quản lý nước Nga; họ đã lập ra quân đội, họ đã chỉ huy quân đội, họ đã xây dựng chính quyền địa phương, v.v., họ lãnh đạo công nghiệp và còn làm nhiều công việc khác nữa. Và nếu những hành vi sai lệch quan liêu chủ nghĩa biểu hiện ra trong bộ máy chính quyền, thì chúng ta chẳng những không che giấu tệ hại đó, mà còn tố giác nó, đấu tranh chống lại nó. Những người nào vì đấu tranh chống lại những hành vi sai lệch trong chế độ mới, mà quên mất nội dung của chế độ đó, quên mất rằng giai cấp công nhân đã lập ra và lãnh đạo một nhà nước kiểu xô-viết, thì những người ấy chỉ là những người không biết suy nghĩ, những lời của họ chỉ là những lời nói vu vơ.

Nhưng "những lực lượng của giai cấp công nhân" không phải là vô hạn. Nếu ngày nay, những lực lượng mới của giai cấp vô sản dâng lên còn yếu ớt, đôi khi lại quá yếu ớt; nếu mặc dầu đã có tất cả những sắc lệnh, lời kêu gọi, công tác cổ động, mặc dầu đã có tất cả những mệnh lệnh về việc "đề bạt những người không đảng phái", nhưng các lực lượng ấy dâng lên vẫn còn yếu ớt, mà cứ tìm lối thoát bằng những lời khoa trương về sự "không tin tưởng ở những lực lượng của giai cấp công nhân", tức là sa vào một lối nói rỗng tuếch.

Nếu không có một thời gian "tạm nghỉ" nhất định, thì những lực lượng mới đó sẽ không bao giờ có; những lực lượng đó chỉ tích lũy lại dần dần; và chỉ có trên cơ sở của một nền đại công nghiệp đã được khôi phục (nghĩa là, nói một cách chính xác hơn và cụ thể hơn, trên cơ sở của công cuộc điện khí hóa), những lực lượng ấy mới có thể xuất hiện được. *Chứ không có cách nào khác.*

Sau những sự cố gắng khẩn trương đến cao độ, chưa từng có trên thế giới, giai cấp công nhân của nước tiểu nông bị tàn phá này, giai cấp công nhân đã bị tổn thất rất nhiều vì đã bị mất tính giai cấp của mình, cần có một khoảng thời gian để cho những lực lượng mới có thể lớn lên, cố kết lại, để cho những lực lượng đã hao mòn và suy nhược có thể "lấy lại sức". Việc tạo lập ra bộ máy quân sự và bộ máy nhà nước, bộ máy đã có thể đương đầu và thắng các cuộc thử thách trong những năm 1917 - 1921, là một công việc vĩ đại đã sử dụng, thu hút và làm kiệt "những lực lượng" thực tế (chứ không phải những lực lượng mà bọn người la hoảng đã nói đến trong những lời khoa trương của họ) "của giai cấp công nhân". Cần phải hiểu điều đó và phải chú ý rằng sự trưởng thành *từ từ từng bước* của những lực lượng *mới* của giai cấp công nhân là điều tất yếu, hay nói cho đúng hơn, là điều không tránh khỏi.

Những lời gào thét của bọn men-sê-vích nói rằng những người bôn-sê-vích đã đi theo "chủ nghĩa Bô-na-pác-tơ" (chúng bảo rằng những người bôn-sê-vích dựa vào quân đội và bộ máy nhà nước, để chống lại ý chí của phái "dân chủ"), đã hoàn toàn nói lên cái sách lược của giai cấp tư sản, nên Mi-li-u-cốp ủng hộ sách lược đó, ủng hộ những khẩu hiệu ở "Crôn-stát" (mùa xuân 1921) là phải lẽ. Giai cấp tư sản nhận thấy rõ rằng "những lực lượng" *thực tế* của giai cấp công nhân, ngày nay, gồm có đội tiên phong hùng mạnh của giai cấp ấy (tức là Đảng cộng sản Nga là đảng không phải một sớm một chiều, mà phải trải qua hai mươi lăm năm trời, và nhờ hành động của mình, mới giành được vai trò, lực lượng và danh hiệu "đội tiên phong" của giai cấp duy nhất cách mạng), cộng với những thành phần đã bị suy yếu nhiều nhất vì đã bị mất tính giai cấp và dễ bị ảnh hưởng của những thái độ dao động của bọn men-sê-vích và bọn vô chính phủ.

Dưới khẩu hiệu: "Hãy tin tưởng ở lực lượng của giai cấp công nhân hơn nữa", người ta hiện giờ, *trong thực tế*, đang cố gắng tăng cường ảnh hưởng của bọn men-sê-vích và bọn vô chính phủ: hồi mùa xuân 1921, sự biến ở Crôn-stát đã chỉ rõ và chứng minh điều đó một cách hoàn toàn rõ rệt. Bất cứ người công nhân giác ngộ nào cũng đều có bốn phận phải lột mặt nạ và đuổi cho xa những kẻ nào la ó lên là chúng ta "không tin tưởng ở những lực lượng của giai cấp công nhân", bởi vì bọn người la hoảng đó, thực ra, là bọn phục dịch cho giai cấp tư sản và bọn địa chủ, chúng cố sức làm suy yếu giai cấp vô sản bằng cách mở rộng phạm vi ảnh hưởng của bọn men-sê-vích và bọn vô chính phủ, để làm lợi cho giai cấp tư sản và bọn địa chủ.

"Mấu chốt của vấn đề" chính là ở chỗ đó, nếu người ta suy nghĩ một cách sáng suốt về nội dung thật sự của khái niệm "lực lượng của giai cấp công nhân"!

Này, các anh bạn ơi, đâu là việc làm của các anh, các anh đã làm gì để đề bạt thực sự những người không đảng phái vào "mặt trận" quan trọng nhất ngày nay, tức là mặt trận kinh tế, để cho họ tham gia vào công cuộc xây dựng nền kinh tế quốc dân? Đó là câu hỏi mà những người công nhân giác ngộ phải đặt ra cho bọn người la hoảng. Đó là cách mà người ta bao giờ cũng có thể và cần phải lột mặt nạ bọn người la hoảng, và vạch rõ rằng, trong thực tế, chẳng những họ đã không giúp đỡ, mà lại còn làm trở ngại công cuộc kiến thiết kinh tế; rằng chẳng những họ đã không giúp đỡ, mà lại còn làm trở ngại quá trình tiến triển của cuộc cách mạng vô sản; rằng họ là những kẻ đi gieo rắc những khuynh hướng không có chút gì là vô sản, mà là tiểu tư sản; rằng họ phục vụ cho một giai cấp không phải là giai cấp chúng ta.

Khẩu hiệu của chúng ta là: đá đảo bọn la hoảng! đá đảo bọn phục dịch cho tụi bạch vệ một cách vô ý thức, chúng đang tái phạm những lỗi lầm của những kẻ đê tiện đã tham gia vào cuộc nổi loạn ở Crôn-stát, hồi mùa xuân 1921! Hãy bắt tay vào công tác thực tiễn và nghiêm chỉnh, và hãy chú ý đến đặc điểm và các nhiệm vụ của tình hình hiện tại! Chúng ta cần đến những hành động cụ thể, chứ không phải những câu nói suông!

Việc sáng suốt đánh giá những đặc điểm ấy và những lực lượng giai cấp hiện thực, chứ không phải hư tưởng, cho chúng ta thấy rằng:

- Sau một thời kỳ đạt được những thành tựu chưa từng có về mặt hoạt động sáng tạo của giai cấp vô sản trên lĩnh vực quân sự, hành chính và chính trị, thì một thời kỳ trưởng thành chậm chạp hơn nhiều của những lực lượng mới đã mở ra, - mở ra không phải một cách ngẫu nhiên, mà là tất nhiên, không phải do lỗi lầm của các cá nhân hay của các chính đảng, mà là do những nguyên nhân khách quan. Trong lĩnh vực kinh tế, công tác kiến thiết nhất định

phải khó khăn hơn, chậm chạp hơn, tuần tự hơn; đó là do chính ngay bản chất của công tác ấy, nếu như người ta đem so sánh với công tác quân sự, hành chính và chính trị. Đó là do những khó khăn đặc biệt của công tác kiến thiết và do ở chỗ là đất đai trồng trọt, nếu có thể nói như thế, đang còn nằm ở dưới một lớp đất sâu hơn.

Vì vậy, chúng ta sẽ cố gắng xác định một cách hết sức chu đáo, chu đáo gấp ba lần, nhiệm vụ của chúng ta trong giai đoạn mới và cao nhất này của cuộc đấu tranh. Chúng ta nên xác định những nhiệm vụ ấy một cách khiêm tốn hơn, chúng ta cứ thực hiện nhiều hơn nữa những sự nhượng bộ, tất nhiên là trong phạm vi những điều mà giai cấp vô sản *có thể* nhận được, đồng thời vẫn giữ vững địa vị là giai cấp thống trị; thu thuế lương thực theo mức phải chăng, càng nhanh càng tốt; mở rộng cao độ quyền tự do để phát triển, tăng cường và phục hồi nền kinh tế nông dân; chúng ta sẽ giao những xí nghiệp không tuyệt đối cần thiết đối với chúng ta cho những người nào muốn thuê, kể cả những tư bản tư nhân trong nước và những người ngoại quốc lãnh đầu tư nhượng. Chúng ta cần có một sự liên kết, hoặc một sự liên minh giữa nhà nước vô sản và chủ nghĩa tư bản nhà nước, để chống lại thế lực tự phát tiểu tư sản. Cần phải thực hiện sự liên minh đó một cách khéo léo theo câu châm ngôn: "Bảy lần đo, một lần cắt". Chúng ta sẽ giữ lại cho bản thân chúng ta một địa bàn công tác nhỏ bé hơn, nghĩa là chỉ giữ lại cái gì đó tuyệt đối cần thiết cho chúng ta mà thôi. Chúng ta sẽ tập trung vào *cái địa bàn nhỏ bé* những lực lượng đã suy yếu của giai cấp công nhân, nhưng ngược lại, chúng ta sẽ củng cố lực lượng vững chắc hơn, sẽ tự kiểm tra mình không phải một, hai lần mà nhiều lần bằng kinh nghiệm thực tế. Từ từ từng bước một, từng tý một, nếu không thì ngày nay, trên một con đường khó khăn như thế, trong những điều kiện gay go như thế, giữa những hiểm họa như thế, một "đội quân" như đội quân của

chúng ta *không thể* nào tiến lên được. Những kẻ nào cho rằng công tác đó "chán", "không hứng thú", "khó hiểu", những kẻ nào cau mày khó chịu, hoặc sinh ra hoảng hốt, những kẻ nào dễ bị quyến rũ bởi những tiếng la ó là thiếu "đà phấn khởi trước kia", thiếu "sự hào hứng trước kia" v.v., - những kẻ đó, tốt hơn hết là nên "giải phóng" họ "khỏi công tác", và đem bỏ họ vào sổ lưu trữ, để làm cho họ không thể gây tai hại được nữa, vì họ không muốn hoặc không biết suy nghĩ xem cái gì là đặc thù trong giai đoạn hiện tại, trong thời kỳ hiện tại của cuộc đấu tranh.

Chính trong những điều kiện của một nước bị tàn phá đến cùng kiệt và lực lượng của giai cấp vô sản ở đó đã kiệt sức vì phải thực hiện những sự cố gắng gần như quá sức chịu đựng của con người, mà chúng ta đảm đương lấy sự nghiệp khó khăn hơn hết: đặt cơ sở cho một nền kinh tế thật sự xã hội chủ nghĩa, tổ chức việc trao đổi hợp lý những hàng hóa (hay nói cho đúng hơn: việc trao đổi sản phẩm) giữa công nghiệp và nông nghiệp. Kẻ thù vẫn còn mạnh hơn chúng ta nhiều; lối trao đổi hàng hóa vô chính phủ, đầu cơ, cá thể, phá hủy từng bước trong công tác của chúng ta. Chúng ta thấy rõ những khó khăn và chúng ta sẽ khắc phục những khó khăn đó một cách bền bỉ và có hệ thống. Chúng ta cứ để cho các cơ quan địa phương phát huy hơn nữa óc sáng kiến, tính độc lập, chúng ta dành riêng cho các cơ quan ấy nhiều lực lượng hơn nữa, chúng ta chú ý nhiều hơn nữa đến kinh nghiệm thực tiễn của họ. Giai cấp công nhân có thể hàn gắn lại được các vết thương của mình, phục hồi được "lực lượng giai cấp" vô sản của mình; giai cấp nông dân có thể tăng thêm tín nhiệm đối với sự lãnh đạo của giai cấp vô sản, nhưng *chỉ* trong chừng mực là nền công nghiệp sẽ thực sự được phục hồi thành công và nhà nước sẽ tổ chức được những việc trao đổi sản phẩm hợp lý, có lợi cho cả nông dân lẫn công nhân. Chính theo mức

độ đạt được của những thành tựu đó mà chúng ta có được những lực lượng mới dâng lên, có lẽ điều đó sẽ diễn ra không được nhanh chóng như tất cả chúng ta mong muốn, nhưng chắc chắn nó sẽ đến với chúng ta.

Chúng ta hãy tiến lên làm một công tác, tuy không được nhanh chóng như trước, nhưng thận trọng hơn, cương quyết hơn và bền bỉ hơn.

Ngày 20 tháng Tám 1921

*"Sự thật", số 190, ngày 28 tháng
Tám 1921
Ký tên: N. Lê-nin*

*Theo đúng bản in trên báo "Sự
thật", có đối chiếu với những
bản in thứ do Lê-nin sửa chữa*

**ĐỀ NGHỊ LÊN BỘ CHÍNH TRỊ
BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG
ĐẢNG CỘNG SẢN (B) NGA
VỀ VIỆC ĐƯA UN-GHÉC-NƠ RA TÒA ⁵⁴**

Tôi đề nghị nên chú ý nhiều hơn nữa đến vụ này, cần kiểm tra xem lời buộc tội có xác đáng hay không và nếu có chứng cứ thật đầy đủ, rõ ràng không còn có thể nghi ngờ gì, thì mở phiên tòa công khai, tiến hành xét xử nhanh đến mức tối đa và xử bắn.

*Đọc qua điện thoại ngày 26
tháng Tám 1921*

*In lần đầu năm 1945 trong Văn
tập Lê-nin, t. XXXV*

Theo đúng bản đánh máy

GỬI TIỂU HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG DÂN ỦY⁵⁵

Kính gửi đồng chí Ki-xê-lép hoặc quyền chủ tịch
Tiểu hội đồng bộ trưởng dân ủy

27 tháng Tám 1921

Đồng chí Ki-xê-lép!

Hàng loạt lời tuyên bố cho thấy rằng việc áp dụng chế độ trả công (về những sự phục vụ v.v.) thường đặt *công nhân* vào một tình cảnh không thể chịu nổi.

Cần cử ra một tiểu ban gồm:

- 1) 2 người của Hội đồng trung ương các công đoàn toàn Nga
- 2) 2 đại diện của Xô-viết đại biểu Pê-tơ-rô-grát và Mát-xcơ-va, mỗi nơi một đại diện
- 3) 2 ủy viên của Hội đồng bộ trưởng dân ủy
- 4) chủ tịch Tiểu hội đồng (đồng chí Ki-xê-lép) làm chủ tịch tiểu ban này.

Nhiệm vụ của tiểu ban là:

chuẩn bị một cách toàn diện vấn đề (và những sắc lệnh tương ứng) làm thế nào cho chế độ trả công được áp dụng phù hợp với tiền công trả cho công nhân và tình cảnh của họ nói chung (những khoản tiền trích cho công nhân và

v.v.. hoặc một cái gì thuộc loại đó, thời hạn và những điều kiện của việc áp dụng chế độ trả công v.v.).

Chủ tịch Hội đồng bộ trưởng dân ủy

V. U-li-a-nốp (Lê-nin)

P. S. Tất cả những vấn đề này *chỉ* thông qua Đại hội đồng bộ trưởng dân ủy.

*In lần đầu năm 1945 trong
Văn tập Lê-nin, t. XXXV*

Theo đúng bản thảo

THƯ GỬI BAN BIÊN TẬP BÁO "ĐỜI SỐNG KINH TẾ"⁵⁶

1/IX

Việc chuyển tờ "Đời sống kinh tế" thành cơ quan ngôn luận của *Hội đồng lao động và quốc phòng*⁵⁷ không thể coi như là một việc làm hoàn toàn hình thức.

Tờ báo phải trở thành một cơ quan chiến đấu, một là không những nó sẽ cung cấp những tài liệu đều đặn và xác thực về nền kinh tế của ta, mà hai là nó sẽ còn phân tích những tài liệu ấy, chỉnh lý tài liệu ấy một cách khoa học, để rút ra những kết luận đúng đắn giúp cho việc quản lý công nghiệp, v.v.; và sau hết, ba là, nó sẽ còn *thúc đẩy* toàn thể những người làm công tác trên mặt trận kinh tế, nó phấn đấu để thực hiện một chế độ báo cáo chính xác kịp thời; nó biểu dương những công việc làm tốt và đưa ra cho công chúng phê phán những người làm việc chây lười, chậm tiến hay kém cỏi ở xí nghiệp này hoặc cơ quan nọ, hay ở ngành kinh tế kia v. v..

Hiện nay, tờ báo cung cấp nhiều tài liệu rất quý giá, trong đó có những tài liệu thống kê về nền kinh tế của ta. Nhưng những tài liệu đó mắc hai khuyết điểm: nó có tính chất ngẫu nhiên, không đầy đủ, không có hệ thống, và hơn nữa, chưa được chỉnh lý, chưa được phân tích.

Để cho rõ hơn, tôi xin lấy vài ví dụ.

Bài "Khu mỏ Mát-xơ-va hồi tháng Bảy" (số 188) là một trong những bài khá nhất, vì nó có phân tích các số liệu và

so sánh những số liệu này với trước kia và với từng xí nghiệp. Nhưng việc phân tích chưa được đầy đủ. Không giải thích vì sao xí nghiệp này (mỏ Tô-vác-cô-vô, hoàn thành nhiệm vụ còn xí nghiệp khác thì không. Không rút ra được kết luận thực tiễn. Không có so sánh với các số liệu hàng năm.

Trong số báo 190, ở trang 2, có một trang tài liệu thống kê chi tiết, như tờ báo thường làm, nhưng những tài liệu thống kê chi tiết đó hoàn toàn "chưa được tiêu hóa"; chúng vẫn còn mang tính chất ngẫu nhiên, mộc mạc, chưa qua một sự phân tích nào cả, cũng không có so sánh gì hết (với quá khứ và với các xí nghiệp khác), v.v..

Muốn cho tờ báo — trên thực tế, chứ không phải chỉ trên lời nói — trở thành cơ quan ngôn luận của *Hội đồng lao động và quốc phòng*, thì cần phải có những sự thay đổi như sau:

1) Giám sát nghiêm khắc hơn nữa những sự chậm trễ hay thiếu sót trong việc gửi báo cáo cho các cơ quan hữu quan và đả kích những kẻ chây lười, đồng thời *phấn đấu* để thực hiện (thông qua bộ dân ủy hữu quan hay Văn phòng *Hội đồng lao động và quốc phòng*) một chế độ báo cáo chính xác kịp thời.

2) Hệ thống hóa một cách chặt chẽ hơn nữa, tức là một cách chu đáo và tường tận hơn nữa, tất cả các tài liệu thống kê đã được công bố, luôn luôn tìm tòi các số liệu để so sánh, luôn luôn dẫn ra các số liệu về các năm, tháng trước kia v.v., luôn luôn tập hợp tài liệu để phân tích và giải thích *những nguyên nhân* của một sự thất bại, để *biểu dương* những xí nghiệp có thành tích, hay ít ra, tiên tiến hơn các xí nghiệp khác v.v..

3) Tổ chức một mạng lưới thông tin viên ở cơ sở, có *cả những người không đảng phái* lẫn những đảng viên cộng sản, và dành nhiều chỗ hơn để đăng những tin của các địa phương, các nhà máy, các hầm mỏ, các nông trường quốc doanh, các kho và công xưởng đường sắt v.v..

4) Đăng trên những phụ trương đặc biệt những bản thông báo về tất cả các vấn đề chủ yếu của nền kinh tế nước ta. Các thông báo nhất thiết phải được chỉnh lý và phải có kèm theo một sự phân tích sâu sắc mọi mặt, cũng như có rút ra những kết luận thực tiễn.

Vì thiếu giấy nên cần tiết kiệm giấy. Chắc là cũng có thể thực hiện được. Chẳng hạn, ta có thể rút số bản từ 44 000 xuống 30 000 (phân phối hợp lý thì con số này là hoàn toàn đủ, nếu ta tính 2 bản cho mỗi tổng trong số 10 000 tổng, 4 bản cho mỗi huyện trong số 1 000 huyện, 10 bản cho mỗi tỉnh trong số 100 tỉnh và thêm 5 000 bản nữa chỉ để gửi cho các thư viện, cho các ban biên tập và cho một số ít cơ quan). Như thế chúng ta sẽ dành ra được đủ giấy để in mỗi tháng 8 tờ phụ trương (mỗi tờ 2 trang).

Như vậy cũng là đủ cho các thông báo hàng tháng về cả một loạt vấn đề quan trọng nhất (nhiên liệu; công nghiệp, từ 2 đến 3 phụ trương; vận tải; lương thực; nông trường quốc doanh v.v.).

Những tờ phụ trương đó phải đưa ra được một bản thống kê tổng hợp về các mặt quan trọng nhất của nền kinh tế, một bản thống kê tổng hợp đã được chỉnh lý, có phân tích và có rút ra được những kết luận thực tiễn.

Trong tờ báo hàng ngày, toàn bộ tài liệu thống kê, — rất phong phú nhưng cực kỳ tản mạn, — cần phải được đưa vào những bản thông báo hàng tháng ấy và phải được loại bỏ những cái chi tiết, vụn vặt, v.v..

Vì về nhiều vấn đề, những nguồn tài liệu của báo "*Đời sống kinh tế*" và của *Cục thống kê trung ương* đều cùng là một, nên những tờ phụ trương đó cần thay thế (tạm thời) cho những xuất bản phẩm của *Cục thống kê trung ương*.

5) Toàn bộ tài liệu thống kê thường ngày cần được phân phối cho: (a) các cộng tác viên của báo "*Đời sống kinh tế*", (b) các ủy viên *Ủy ban kế hoạch nhà nước* và (c) các ủy viên hoặc nhân viên *Cục thống kê trung ương*, sao cho mỗi

người đều "quản lý" một ngành kinh tế quốc dân và chịu trách nhiệm.

(aa) về việc tiếp nhận kịp thời các báo cáo và những tư liệu báo cáo; về "việc đấu tranh" có kết quả để có được báo cáo và tư liệu báo cáo; về việc đôn đốc đòi những cái đó, v.v.;

(bb) về việc tổng hợp và phân tích các số liệu;

(cc) về việc rút ra những kết luận thực tiễn.

6) Đối với các xí nghiệp tô nhượng và cho thuê, báo "*Đời sống kinh tế*" phải theo dõi cả về mặt báo cáo thống kê lẫn về mặt giám sát và kết luận, đúng như đối với các xí nghiệp khác.

Tôi đề nghị các đồng chí nhóm họp một hội nghị gồm có: một biên tập viên báo "*Đời sống kinh tế*", một ủy viên Cục thống kê trung ương và một ủy viên Ủy ban kế hoạch nhà nước để thảo luận về các vấn đề đó và các biện pháp đó. Đề nghị các đồng chí cho tôi biết các quyết nghị của hội nghị.

Chủ tịch Hội đồng lao động và quốc phòng Lê-nin

P. S. Tôi đề nghị hội nghị đó cũng bàn cả vấn đề lập một index-number (bảng chỉ số) để xác định tình hình chung của nền kinh tế quốc dân của ta. "Bảng chỉ số" đó cần được công bố hàng tháng.

Viết xong ngày 1 tháng Chín
1921

Đăng lần đầu trên báo "*Đời sống kinh tế*", số 31, ngày 6 tháng Mười một 1923

Theo đúng bản thảo

**QUYẾT ĐỊNH CỦA BỘ CHÍNH TRỊ
BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG
ĐẢNG CỘNG SẢN (b) NGA
VỀ VIỆC TỔ CHỨC THỐNG KÊ
CÁC KHOẢN QUYÊN GÓP
CỦA CÔNG NHÂN Ở CHÂU ÂU⁵⁸**

NGÀY 2 THÁNG CHÍN 1921

a) Ủy nhiệm cho các ủy viên người Nga trong Ban chấp hành thông qua Quốc tế cộng sản mà đặt vấn đề về việc tổ chức thống kê chính xác hàng ngày những khoản quyên góp của công nhân ở châu Âu cho những người bị nạn đói ở nước Nga và về việc thường xuyên công bố những tin tức về những khoản quyên góp ấy.

b) Ban chấp hành trung ương đặc biệt chú ý tới việc xúc tiến công tác cổ động trong công nhân châu Âu cho việc trích một ngày lương, coi đó là một trong những hình thức hợp lý nhất để giúp những người bị nạn đói.

c) Đề nghị các ủy viên người Nga trong Quốc tế cộng sản trong vòng hai tuần lễ đệ trình lên Bộ chính trị bản báo cáo về tiến trình của công tác tuyên truyền ấy.

*In lần đầu, theo đúng biên bản
đánh máy*

**THƯ GỬI V. M. MÔ-LÔ-TỐP
VÀ DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH
CỦA BỘ CHÍNH TRỊ
BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG
ĐẢNG CỘNG SẢN (b) NGA
VỀ CÔNG HÀM GỬI NU-LĂNG-XƠ**

Đồng chí Mô-lô-tốp!

Nu-lăng-xơ trắng trợn đến lối bịch. Tôi đề nghị một dự thảo nghị quyết để trả lời. Nếu đồng chí không đồng ý, tôi yêu cầu triệu tập họp toàn thể Bộ chính trị ngày mai; lúc đó tôi sẽ tới. Ở đây không thể nào nhân nhượng.

4/IX

Lê-nin

Tôi đề nghị
văn bản nghị quyết của Bộ chính trị:

"Ủy nhiệm cho Tsi-tsê-rin thảo trả lời Nu-lăng-xơ một công hàm khước từ, với những lời lẽ kịch liệt nhất theo kiểu một bản tuyên cáo chống giai cấp tư sản và chống chủ nghĩa đế quốc, đặc biệt nhấn mạnh vai trò phản cách mạng của bản thân Nu-lăng-xơ, đặc biệt chỉ rõ tính chất nhạo báng trắng trợn của ý kiến đề nghị phái đến — trước khi có bất cứ hiệp định nào — một ủy ban gồm gián điệp dưới cái tên gọi là ủy ban chuyên gia, đặc biệt chế giễu ý nghĩ đòi ta nội ngày 4. IX. phải gửi đến ủy ban các bản điều tra về tình hình gieo hạt vụ đông, điều mà tự chúng ta đã làm kịp thời hạn, đặc biệt chế giễu 7 điểm và tuyên bố rằng chúng ta hoặc là sẽ chỉ nói chuyện với các chính phủ à la Đức

hoặc là dựa trên cơ sở những hiệp nghị sơ bộ chính xác, đương nhiên không phải với những con người kiểu Nu-lăng-xơ. Đặc biệt nhấn mạnh rằng chúng ta không một phút nào có thể tin vào lòng mong muốn giúp đỡ của các ngài Nu-lăng-xơ *khi họ có một thái độ như vậy đối với công việc* ⁵⁹.

Viết xong ngày 4 tháng Chín 1921

*In lần đầu năm 1959 trong
Văn tập Lê-nin, t. XXXVI*

Theo đúng bản thảo

**NHỮNG ĐIỂM BỔ SUNG
DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH
CỦA BỘ CHÍNH TRỊ
BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG
ĐẢNG CỘNG SẢN (b) NGA
VỀ NHỮNG CHỈ THỊ
GỬI BỘ DÂN ỦY LƯƠNG THỰC ⁶⁰**

Thêm:

(1) giảm số người được nuôi dưỡng (nhận lúa mì của nhà nước) trong các xí nghiệp;

(2) không tăng cấp phát lúa mì nếu không có giấy phép đặc biệt của Ban chấp hành trung ương.

*Viết xong ngày 5 hoặc 6 tháng
Chín 1921*

*In lần đầu năm 1959 trong Văn
tập Lê-nin, t. XXXVI*

Theo đúng bản thảo

**DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH CỦA
BỘ CHÍNH TRỊ
BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG
ĐẢNG CỘNG SẢN (b) NGA
VỀ VIỆC CHI DÙNG QUỸ VÀNG**

Đề nghị Bộ chính trị quyết định:

Ủy nhiệm Đoàn chủ tịch Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga:

1) Bãi bỏ quyết định của Hội đồng bộ trưởng dân ủy về việc xuất 5 1/4 triệu cho những đơn đặt hàng với hãng Ác-mơ-xơ-rông.

2) Đình chỉ việc thực hiện đơn đặt hàng 10,9 triệu mua xi-téc, ủy nhiệm cho Cuộc-xki kiểm tra việc chi tiêu đó trong thời hạn một tuần lễ, xét xem có phù hợp hay không với tất cả những quyết định trước của Bộ chính trị có liên quan đến quỹ vàng.

3) Ủy nhiệm cho Cuộc-xki cũng tiến hành kiểm tra như vậy đối với tất cả những lệnh chi bằng vàng, kể từ tháng Tám 1921.

4) Đề nghị An-xki nghiên cứu vạch ra một hình thức đúng đắn - đúng trên quan điểm nghị quyết của Bộ chính trị mà nói - về chế độ báo cáo đặc biệt về việc chi dùng quỹ vàng và một hình thức đúng đắn về việc kiểm tra đặc biệt đối với mỗi khoản chi (cùng với Mô-lô-tốp).

5) Ủy nhiệm cho Cuộc-xki căn cứ vào các tài liệu đích thân tìm hiểu xem lệnh chi cho các đơn đặt hàng với Ác-

mơ-xơ-rông đã bắt đầu thực hiện chưa, và nếu như đã bắt đầu rồi thì tình hình về mặt pháp lý sẽ ra sao sau khi bãi bỏ nghị quyết của Hội đồng bộ trưởng dân ủy và đình chỉ sự thực hiện đó.

Lê-nin

Viết xong ngày 7 tháng Chín 1921 In lần đầu, theo đúng bản đánh máy

**DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH CỦA
BỘ CHÍNH TRỊ
BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG
ĐẢNG CỘNG SẢN (b) NGA
VỀ VIỆC BÁN TỰ DO NHỮNG SÁCH
HIỆN ĐƯỢC LƯU TRỮ TẠI
CÁC KHO SÁCH MÁT-XCƠ-VA ⁶¹**

1) Ủy nhiệm cho Xô-viết đại biểu Mát-xcơ-va và Tổng cục giáo dục chính trị cùng nhau tiến hành việc kiểm kê sách trong các kho ở Mát-xcơ-va.

2) Để cho Tổng cục giáo dục chính trị lấy ở các kho Mát-xcơ-va những cuốn sách cần thiết cho các thư viện, với điều kiện là khi phân phối các sách đó cần chiếu cố đầy đủ đến những lợi ích của Mát-xcơ-va; muốn thế, Tổng cục giáo dục chính trị có nhiệm vụ tạo khả năng cho Ban giáo dục chính trị tỉnh Mát-xcơ-va có thể tìm hiểu và trong hạn ba ngày có thể khiếu nại quyết định của Tổng cục.

3) Trong số những sách đưa ra bán tự do tại Mát-xcơ-va, thu hồi những sách báo khiêu dâm và những cuốn sách có nội dung thân học giao cho *Tổng cục công nghiệp giấy* để chế biến lại lấy giấy.

4) Cho phép bán tự do sách nước ngoài.

Viết xong ngày 13 tháng Chín 1921

*In lần đầu năm 1959 trong
Văn tập Lê-nin, t. XXXVI*

Theo đúng bản thảo

**DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH CỦA
BỘ CHÍNH TRỊ
BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG
ĐẢNG CỘNG SẢN (b) NGA ⁶²**

Ủy nhiệm cho đồng chí Bô-gđa-nốp thực hiện ngay việc thành lập một tư-rót quốc doanh gồm các nhà máy và các mỏ Rít-đe-rơ, E-ki-ba-xtu-dơ và tất cả những nhà máy và những mỏ nào gắn liền về kinh tế với các nhà máy, các mỏ nói trên, trên nguyên tắc tự chủ, độc lập tới mức cao nhất về tài chính và kinh tế đối với chính quyền địa phương, Xi-bi-ri, Kiéc-ghi-di-a vãn vãn và trực thuộc Hội đồng kinh tế quốc dân tối cao.

Viết xong ngày 14 tháng Chín 1921

*In lần đầu năm 1959 trong Văn
tập Lê-nin, t. XXXVI*

Theo đúng bản thảo

**THƯ GỬI V. M. MÔ-LÔ-TỐP
KÈM THEO ĐỀ NGHỊ TRÌNH LÊN
BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG
ĐẢNG CỘNG SẢN (b) NGÀ**

Đồng chí Mô-lô-tốp!

Từ khắp nơi tôi nghe nói người ta bảo lãnh (nhân việc thanh đảng⁶³) một cách rất tùy tiện theo cảm tình.

Tôi đề nghị công bố thông tư của Ban chấp hành trung ương (với sự thỏa thuận và có chữ ký của Ban kiểm tra trung ương và Ủy ban thẩm tra):

"Chỉ những người ít ra đã một năm đích thân theo dõi công tác của người được bảo lãnh, cùng làm việc với người đó trong đảng bộ này hoặc đảng bộ khác, thì mới được phép đứng ra bảo lãnh"⁶⁴.

15/IX.

Lê-nin

*Viết xong ngày 15 tháng Chín
1921*

*Đăng lần đầu năm 1939 trên
tạp chí "Cách mạng vô sản",
số 1*

Theo đúng bản thảo

VỀ VẤN ĐỀ THANH ĐẢNG

Rõ ràng là vấn đề thanh đảng đã trở thành một công tác nghiêm chỉnh và vô cùng quan trọng.

Có những nơi, người ta tiến hành công tác thanh đảng bằng cách dựa chủ yếu vào kinh nghiệm và lời chỉ dẫn của những công nhân ngoài đảng, bằng cách dựa vào ý kiến của họ, bằng cách coi trọng ý kiến của những đại diện của quần chúng vô sản ngoài đảng. Đó là điều quý báu nhất, quan trọng nhất. Nếu chúng ta có thể thực sự tiến hành việc thanh đảng *như thế*, từ cấp lãnh đạo tối cao đến tận cơ sở, mà "không vị nể cá nhân", thì đó sẽ là một thành quả thật sự to lớn của cách mạng.

Bởi vì, ngày nay những thành quả của cách mạng không thể nào giống với những thành quả trước kia nữa. Tất nhiên, những thành quả đó phải thay đổi tính chất, vì mặt trận quân sự đã nhường chỗ cho mặt trận kinh tế, vì chúng ta đang chuyển sang chính sách kinh tế mới, vì những điều kiện đòi hỏi chúng ta, trước nhất, phải nâng cao năng suất lao động, phải tăng cường kỷ luật lao động. Trong một thời kỳ như thế, thành quả chính của cách mạng là ở việc cải thiện nội tại, nó không nổi bật lắm, không hiển hiện trước mắt, nhìn thoáng qua thì không thể thấy được, tức là cải thiện lao động, cải thiện việc tổ chức lao động và kết quả của lao động; cải thiện hiểu theo nghĩa đấu tranh chống những ảnh hưởng của thế lực tự phát tiểu tư sản và tiểu

tư sản vô chính phủ là những ảnh hưởng có tác dụng làm tan rã giai cấp vô sản và đảng. Để thực hiện việc cải thiện đó, phải gạt bỏ ra khỏi đảng những phần tử xa rời quần chúng (cố nhiên không cần nói đến những phần tử làm ô danh đảng trước quần chúng). Dĩ nhiên, chúng ta sẽ không nghe theo tất cả những ý kiến của quần chúng, vì quần chúng cũng đôi khi — nhất là trong những năm họ bị mệt mỏi phi thường, bị kiệt sức vì những gánh nặng và những nỗi đau khổ quá sức chịu đựng — bị lôi kéo bởi những tư tưởng không có chút gì là tiên tiến cả. Song, đối với việc đánh giá người và gạt bỏ những kẻ "chui vào đảng", bọn "làm quan", bọn đã bị "quan liêu hóa", thì những lời chỉ dẫn của quần chúng vô sản ngoài đảng và trong nhiều trường hợp thì cả những lời chỉ dẫn của quần chúng nông dân ngoài đảng nữa, rất là quý báu. Với một sự nhạy cảm rất tài tình, quần chúng cần lao nắm được sự khác nhau giữa những đảng viên cộng sản trung thực, tận tụy và những kẻ đang làm cho những người sinh sống bằng mồ hôi nước mắt của mình, những người không có chút đặc quyền đặc lợi, không có "đường thẳng quan tiến chức", phải chán ghét.

Thanh đảng bằng cách chú trọng đến những lời chỉ dẫn của những người lao động ngoài đảng là một việc lớn. Công việc đó sẽ mang lại cho chúng ta những kết quả đáng kể. Nó sẽ làm cho đảng trở thành một đội tiên phong của giai cấp vô sản vững mạnh hơn trước nhiều; nó sẽ làm cho đảng trở thành một đội tiên phong có liên hệ vững chắc hơn với giai cấp ấy, có khả năng hơn để đưa giai cấp ấy đi đến thắng lợi, giữa vô vàn khó khăn và nguy hiểm.

Về vấn đề thanh đảng, tôi muốn nêu ra một nhiệm vụ đặc biệt, tức là nhiệm vụ thanh trừ những phần tử men-sê-vích cũ ra khỏi đảng. Theo tôi, trong tất cả những người men-sê-vích tham gia đảng từ sau thời gian đầu năm 1918, ta có thể lưu lại trong đảng, chẳng hạn, nhiều lắm là một

phần trăm; và cũng còn sẽ phải thẩm tra từng người một trong số những người được lưu lại đó, ba hay bốn lần. Tại sao vậy? Vì rằng trong thời kỳ từ 1918 đến 1921, những người men-sê-vích đứng về mặt trào lưu chính trị mà nói, thì họ đã biểu lộ rõ hai đặc tính của họ: một là khôn khéo thích ứng, "chui" vào trào lưu đang thịnh hành trong công nhân; hai là hết lòng hết dạ phục vụ bọn bạch quân một cách còn khôn khéo hơn nữa, và thực tế phục vụ bọn bạch quân, mà miệng thì cứ tuyên bố là từ bỏ bọn chúng. Hai đặc tính đó đều do từ trong toàn bộ lịch sử của chủ nghĩa men-sê-vích mà ra: chỉ cần nhớ lại cái "đại hội công nhân" của Ác-xen-rốt, thái độ của những người men-sê-vích đối với bọn dân chủ - lập hiến (và đối với chế độ quân chủ) trên lời nói và trong việc làm, v.v. và v.v., là đủ rõ. Những người men-sê-vích "chui" vào Đảng cộng sản Nga, không những và thậm chí cũng không phải là do chủ nghĩa Ma-ki-a-ven-li⁶⁵ (dù rằng những người men-sê-vích đã chứng tỏ từ năm 1903 rằng họ rất thành thạo về thủ đoạn ngoại giao tư sản) mà đúng hơn là do "khả năng thích ứng" của họ. Bất cứ một người cơ hội chủ nghĩa nào cũng đều có khả năng thích ứng như vậy (nhưng không phải bất cứ một khả năng thích ứng nào cũng đều là chủ nghĩa cơ hội), và những người men-sê-vích, với tư cách là những người cơ hội chủ nghĩa, thì có thể nói là "về nguyên tắc" họ thích ứng với trào lưu thịnh hành trong công nhân, họ thay màu đổi sắc để ẩn nấp được dễ dàng hơn, như con thỏ rừng, về mùa đông, thay lông thành màu trắng. Cần phải hiểu rõ và chú ý đến đặc điểm ấy của những người men-sê-vích. Mà chú ý đến điều đó, chúng quy lại, có nghĩa là phải thanh trừ ra khỏi đảng độ chừng chín mươi chín phần trăm những người men-sê-vích đã tham gia Đảng cộng sản Nga sau năm 1918, nghĩa là trong lúc mà thắng lợi của những người bôn-sê-vích đã đi từ chỗ gần như chắc chắn đến chỗ hoàn toàn chắc chắn.

Cần phải đuổi ra khỏi đảng những kẻ gian xảo, những đảng viên cộng sản đã quan liêu hóa, không trung thực, nhu nhược, và những người men-sê-vích, tuy "bê ngoài" đã được phủ một lớp sơn mới, nhưng trong tâm hồn thì vẫn là men-sê-vích.

Ngày 20 tháng Chín 1921

"*Sự thật*", số 210, ngày 21 tháng
Chín 1921
Ký tên: N. Lê-nin

Theo đúng bản in trên
báo "*Sự thật*"

THƯ GỬI V. V. QUY-BƯ-SÉP VÀ DỰ THẢO LỜI CAM KẾT CỦA NHỮNG CÔNG NHÂN TỪ CHÂU MỸ SANG NGA ⁶⁶

Đồng chí Quy-bư-sép!

Tôi gửi đồng chí dự thảo bản cam kết mà Rút-ghéc-xơ và *tất cả* những người của ông ta, cho đến từng người công nhân phải nộp (*trong trường hợp* hợp đồng được ký kết).

Nếu đồng chí đồng ý thì đề nghị với họ.

Đồng chí hãy tìm (cho tất cả các cuộc hội đàm) *một người phiên dịch* đáng tin cậy biết *thành thạo cả hai* thứ tiếng.

Hợp đồng là cần thiết và phải rất chính xác.

Cần phải có *nhà luật học của mình* (đảng viên cộng sản) để biên soạn hợp đồng.

Theo ý tôi, nên gọi đó là hợp đồng về *việc giao cho quản lý* một số nhà máy v.v..

Phần chuyên môn kỹ thuật phải có chữ ký của *Xti-un-ken* và một vài chuyên gia *vững* khác nữa.

Gửi lời chào cộng sản

Lê-nin

Liệu những người lãnh đạo và tổ chức công việc này có đồng ý ký tên mình và làm cho tất cả những người từ châu Mỹ sang nước Nga ký tên mình vào dưới lời cam kết như sau:

1. Chúng tôi cam kết thực hiện điều này và *tập thể* chịu trách nhiệm đảm bảo sao cho việc *đi sang Nga* chỉ những người có năng lực và sẵn sàng chịu đựng một cách tự giác rất nhiều những sự thiếu thốn nghiêm trọng gắn liền một cách tất nhiên với việc khôi phục công nghiệp trong một nước hết sức lạc hậu và bị tàn phá chưa từng thấy.

2. Những người sang Nga cam kết sẽ làm việc khẩn trương đến mức tối đa và với năng suất lao động và kỷ luật cao nhất, vượt mức của chủ nghĩa tư bản, vì nếu không thì nước Nga không thể vượt và thậm chí cũng không thể đuổi kịp chủ nghĩa tư bản được.

3. Chúng tôi cam kết là trong hết thảy mọi trường hợp xung đột, bất kể là xung đột thuộc loại nào, xin tuân theo sự quyết định cuối cùng của Chính quyền xô-viết tối cao của nước Nga và hết lòng chấp hành tốt mọi quyết định của chính quyền ấy.

4. Chúng tôi cam kết không quên tâm trạng hết sức bức tức của công nhân và nông dân Nga túng đói và khổ nhục đối với công việc của chúng tôi và cam kết tìm mọi cách giúp đỡ họ, để kiến tạo những quan hệ hữu nghị, để khắc phục sự hoài nghi và ghen tị.

*Viết xong ngày 22 tháng Chín
1921*

*Đăng lần đầu ngày 20 tháng
Giêng 1929 trên "Báo công
thường", số 17*

Theo đúng bản thảo

VỀ NHỮNG NHIỆM VỤ CỦA BAN THANH TRA CÔNG NÔNG, VỀ VIỆC NHẬN THỨC VÀ CHẤP HÀNH NHỮNG NHIỆM VỤ ĐÓ ⁶⁷

Ban thanh tra công nông không chỉ có nhiệm vụ, thậm chí cũng không phải nhiệm vụ chủ yếu, "tóm bắt" và "vạch mặt" (đó là công việc của tư pháp; Ban thanh tra công nông có quan hệ mật thiết với tư pháp, nhưng tuyệt nhiên không đồng nhất với nó), mà đúng hơn là có nhiệm vụ *biết sửa chữa*.

Sửa chữa một cách chính xác và kịp thời, đó là nhiệm vụ chính của Ban thanh tra công nông.

Muốn biết sửa chữa, trước hết, phải *ngiên cứu* và biết tiến trình công việc của một cơ quan, một xí nghiệp, một ban này nọ, v.v.; thứ hai là phải kịp thời *tiến hành* những sự thay đổi thực tiễn cần thiết, phải thực hiện những thay đổi đó một cách thực tế.

Trong phương pháp quản lý của các xí nghiệp, cơ quan, công sở, v.v., thuộc đủ mọi loại có nhiều điểm giống nhau và giống nhau về căn bản. Dựa trên kinh nghiệm thực tiễn, Ban thanh tra công nông có nhiệm vụ đào tạo được một nhóm những người lãnh đạo có kinh nghiệm và có tài năng, có thể đặt được vấn đề (khi mà các vấn đề được *đặt ra* một cách chính xác và đúng đắn, thì ngay việc đặt ra những vấn đề đó cũng quyết định sự thắng lợi của việc kiểm soát và cũng đem lại khả năng sửa chữa), — hướng dẫn được việc kiểm soát và việc thanh tra, — kiểm nghiệm được sự sửa chữa, v.v..

Việc tổ chức chế độ báo cáo, chẳng hạn, là một điều chủ yếu trong tất cả các công sở và cơ quan, ngay cả những công sở và cơ quan hết sức khác nhau. Ban thanh tra công nông phải hiểu và nghiên cứu kỹ công tác đó; nó phải biết tiến hành kiểm tra trong một thời gian hết sức ngắn (bằng cách cử người đến bàn giấy hữu quan trong khoảng nửa giờ hay một giờ) xem chế độ báo cáo đã được tổ chức chưa, có làm được đúng đắn không, có những khuyết điểm gì, làm thế nào để sửa chữa những khuyết điểm đó v.v..

Những biện pháp để tổ chức chế độ báo cáo, để trừng phạt những lỗi lầm, để "truy lùng" những vụ lừa bịp, để kiểm tra tình hình chấp hành thực tiễn, — tất cả những biện pháp đó, Ban thanh tra công nông cần đem nghiên cứu, tập hợp và hệ thống hóa lại. Ban thanh tra công nông cần có một *bảng danh sách* các cơ quan, các công sở và các tỉnh nào đã *tổ chức được* một chế độ báo cáo kha khá: dù chỉ có 1 trong 100 và thậm chí 1 trong 1 000 đơn vị làm được như thế, thì cũng không can gì, miễn là người ta tiến hành, *một cách có hệ thống* và không ngừng, một cuộc đấu tranh bền bỉ và ngoan cường, để mở rộng phạm vi noi theo những tấm gương tốt. Ban thanh tra công nông cần có một bảng theo dõi hàng ngày, chỉ rõ *sự tiến triển* của cuộc đấu tranh đó, những thành công và thất bại của chúng ta trong cuộc đấu tranh đó.

Sau khi xem bản sơ thảo báo cáo về sự hoạt động của các cơ quan cung cấp nhiên liệu và về cuộc khủng hoảng (nhiên liệu) ngày càng tăng trong mùa thu 1921, tôi tin rằng *cơ sở công tác* ở Ban thanh tra công nông đã không được tổ chức tốt. Bản sơ thảo đó không nói gì đến *cả việc nghiên cứu công việc, lẫn phương pháp sửa chữa sai lầm*.

Người ta so sánh, chẳng hạn, ba tuần trong năm 1921 với ba tuần trong năm 1920. Người ta chỉ đơn thuần lấy

con số tổng kê. So sánh như thế không đúng, vì người ta không tính đến: (1) chỗ khác nhau trong công tác tiếp tế lương thực (mùa xuân 1921 và suốt cả 6 tháng đầu năm đó đều ở trong những điều kiện *đặc biệt* do *việc chuyển sang* chế độ thuế lương thực), cũng không tính đến (2) việc năm 1921 bị mất mùa.

Đa-ni-sép-xki nêu lên: những tỉnh không bị mất mùa, thì năm 1921, đã hoàn thành kế hoạch ba tuần với mức *trên 100%*; những tỉnh bị mất mùa, thì bị hụt rất nhiều.

Trong báo cáo không có một *sự nghiên cứu* nào cả.

Những khuyết điểm trong chế độ báo cáo của Tổng cục lâm nghiệp rõ ràng đã được nêu lên một cách đúng đắn trong bản báo cáo sơ bộ của Ban thanh tra công nông. Chính Đa-ni-sép-xki cũng thừa nhận như thế. Điều đó đã được chứng thực. Chế độ báo cáo kém.

Nhưng chính về vấn đề *chủ yếu* này, Ban thanh tra công nông không thể *chỉ đưa ra* trong bản báo cáo sơ bộ của mình cái "luận điểm" là: "chế độ báo cáo kém, không có chế độ báo cáo". Vậy các đồng chí trong Ban thanh tra công nông đã làm gì để *sửa chữa* việc tổ chức chế độ báo cáo? Nhiều cán bộ chủ chốt trong Ban thanh tra công nông đã *đích thân* đi dự, hồi mùa đông và mùa xuân 1921, *không biết bao nhiêu* hội nghị và tiểu ban bàn về vấn đề khủng hoảng nhiên liệu. Chính mùa xuân 1921 (hình như hồi *tháng Ba* 1921 thì phải) đã có sự *thay đổi* cán bộ lãnh đạo của Tổng cục lâm nghiệp. Như vậy lẽ ra ở Tổng cục lâm nghiệp đã phải tổ chức lại *chế độ báo cáo theo cách thức mới*, hồi *tháng Ba* 1921.

Đa-ni-sép-xki đã làm việc này. Nhưng làm *không được chu đáo*. Chế độ báo cáo của đồng chí ấy kém. Rõ ràng là Đa-ni-sép-xki có lỗi.

Nhưng tìm thấy người phạm lỗi ở chính người lãnh đạo, đó mới chỉ là phần rất nhỏ của công việc.

Ban thanh tra công nông có làm tròn nhiệm vụ và bổn phận của mình không? *Nó có hiểu rõ nhiệm vụ của nó*

không? Đó là vấn đề chủ yếu. Và đối với vấn đề này, người ta đã buộc phải trả lời rằng: không.

Đã biết rõ tình hình nhiên liệu thật khẩn cấp, đã biết rằng củi là trọng yếu, đã biết rằng dưới thời ban lãnh đạo cũ của Tổng cục lâm nghiệp (Lô-mốp), chế độ báo cáo tồi, thì lẽ ra Ban thanh tra công nông đã phải

hồi *tháng Ba* 1921, đưa ra *một ý kiến chính thức*, bằng công văn, nói rõ nên tổ chức chế độ báo cáo *như thế này, như thế kia*;

hồi *tháng Tư* 1921, kiểm tra xem ban lãnh đạo mới (Đa-ni-sép-xki đã *tổ chức* chế độ báo cáo ra sao, và nên *lại* đưa ra một ý kiến chính thức nữa, bằng công văn, nói rõ nên sửa lại những chỗ này, những chỗ kia, nếu không, công việc sẽ không chạy;

hồi *tháng Năm* 1921, kiểm tra lại một lần nữa và cứ làm như thế *hàng tháng*.

cho đến khi chế độ báo cáo tiến hành được tốt.

Chính vào hồi mùa xuân 1921, lẽ ra Ban thanh tra công nông nên cử một viên thanh tra (tốt nhất là nên cử *một* người, chứ không phải một "đội", mặc dù chắc chắn là trên thực tế Ban thanh tra công nông đã có cả một "đội" làm nhiệm vụ kiểm soát hay thanh tra về củi hoặc về nhiên liệu nói chung), để theo dõi chế độ báo cáo của Tổng cục lâm nghiệp, để *n g h i ế n c ứ u* chế độ báo cáo đó, để hàng tháng làm một bản báo cáo cho một ủy viên nào đó của ban lãnh đạo, hay để ra các bản thông báo (bao nhiêu tỉnh đã có chế độ báo cáo khá; danh sách những tỉnh đó; bao nhiêu tỉnh không làm được, v.v.. Đã dùng những biện pháp gì? Có báo cáo lên Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản Nga không? Có báo cáo lên Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga không? Kết quả của những biện pháp đó?).

Đa-ni-sép-xki có lỗi vì đã tổ chức chế độ báo cáo kém.

Ban thanh tra công nông, nghĩa là *một viên kiểm tra* hay một viên thanh tra có trách nhiệm *nào đó* mà tôi không biết tên, cũng có lỗi vì *từ tháng Ba 1921 đến nay*, đã không làm bổn phận của mình.

Vấn đề thực tiễn, cụ thể, không quan liêu là: *sửa chữa* chế độ báo cáo của Tổng cục lâm nghiệp như thế nào?

Vì không tìm thấy lời giải đáp cho vấn đề (quan trọng nhất) đó trong báo cáo sơ bộ của Ban thanh tra công nông — mà *lẽ ra* báo cáo này *phải* giải đáp vấn đề đó, — nên tôi tự tìm lấy câu giải đáp, nhưng tôi có thể dễ nhầm, vì tôi đã không được nghiên cứu vấn đề đó. Dưới đây là những đề nghị của tôi; nếu người ta cho tôi những đề nghị tốt hơn, thì tôi rất vui lòng sửa đổi:

1) gửi báo cáo (2 tuần một lần) không phải gửi qua đường bưu điện như hiện nay, mà bằng điện tín;

2) như vậy, cần đặt ra một thứ "mật mã", gồm từ 7 đến 9 chữ số và những chữ cái, để có thể chỉ bằng vài dòng mà cung cấp được một bản tổng kết (đã dự trữ được bao nhiêu xa-gien khối củi; đã gửi đi được bao nhiêu; đã thu vào và phân phối đi bao nhiêu lúa mì, bao nhiêu thức ăn cho gia súc, v.v.);

3) hoặc là ra đạo luật cho Đa-ni-sép-xki có quyền bắt giam những ai không nộp báo cáo kịp thời,

hoặc là (nếu như điều này không thể làm được, nếu như làm thế không ổn vì một lý do nào đó) đề nghị lên Đoàn chủ tịch Ban chấp hành trung ương toàn Nga xin phép *bắt giam* về tội không báo cáo; đề nghị Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản Nga ra chỉ thị về việc đó; kiểm tra việc chấp hành;

4) những biện pháp đích thân và trực tiếp *kiểm tra tại chỗ* có được thi hành không? thi hành như thế nào? khó khăn ở chỗ nào?

Đa-ni-sép-xki nói đã cử đi khắp nước Nga những viên kiểm tra *lưu động*; những viên kiểm tra này đã đến *tất cả* các tỉnh, đã xuống tận cơ sở, đôn đốc những tỉnh làm chậm và đã đôn đốc được nhiều tỉnh rồi.

Có đúng thế không? Đa-ni-sép-xki bị các viên chức của mình lừa dối chăng?

Rất có thể như thế lắm.

Thế còn Ban thanh tra công nông? Ban thanh tra công nông cần nghiên cứu và biết rõ việc đó. Thế mà trong bản báo cáo sơ bộ, lại không có một lời nào đả động đến việc đó cả. Các viên kiểm tra lưu động đã được cử đi khi nào? Họ có bao nhiêu người? Trình độ họ ra sao? Kết quả công tác của họ thế nào? Công việc chưa được tổ chức tốt, thì sửa chữa như thế nào? Đó là điều chủ yếu; song chính điều chủ yếu này, viên kiểm tra của Ban thanh tra công nông lại không hề nói đến.

Tôi nhắc lại: vấn đề tổ chức chế độ báo cáo là một vấn đề cơ bản. Ban thanh tra công nông đã không nghiên cứu vấn đề đó. Ban thanh tra công nông đã không làm - và thậm chí lại hiển nhiên là *đã không hiểu rõ* - cái nhiệm vụ này: theo dõi, kiểm tra việc tổ chức chế độ báo cáo, ra sức cải tiến nó.

Ban thanh tra công nông phải biết - thông qua Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga, thông qua Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản Nga, bằng đủ mọi cách - "đưa" vấn đề lên tận các cơ quan tối cao của đảng và xô-viết và thu được những sửa chữa trong việc tổ chức chế độ báo cáo.

Tôi đã nói rất kỹ về một vấn đề quan trọng nhất (và đơn giản nhất) là: vấn đề tổ chức chế độ báo cáo, nhưng sau đó còn có những vấn đề khác cũng quan trọng và lại khó khăn hơn, chẳng hạn như vấn đề tổ chức chế độ làm khoán (kiểm tra tình hình chấp hành; báo cáo thống kê, v.v.) và v.v..

Một vấn đề đặc biệt đáng chú ý đã *thoảng được đề cập đến* trong bản sơ thảo báo cáo mà cũng chỉ được đề cập thoáng qua thôi, chứ chưa được đề ra một cách cụ thể. Tác giả bản sơ thảo viết: "Các cán bộ lãnh đạo chủ chốt thì nhiều công việc đến tối mắt tối mũi, còn những bộ máy nghiệp vụ của các cơ quan phụ thuộc (dẫn chứng: các Tổng cục công nghiệp than, Tổng cục lâm nghiệp thuộc Tổng cục công nghiệp nhiên liệu) *thì đây áp những viên chức ngồi không*".

Tôi chắc rằng đó là một nhận xét quý báu và tuyệt đối đúng, và không những đúng đối với Tổng cục công nghiệp nhiên liệu, mà còn đúng *đối với* tất cả hoặc 99% các cơ quan và công sở nữa.

Đâu đâu cũng có tệ hại đó.

Lẽ ra, hồi tháng Ba, khi bộ máy (mới) đang được thành lập, hoặc chậm lắm là vào tháng Tư, khi bộ máy đã được thành lập xong, Ban thanh tra công nông nên đề nghị chính thức và bằng công văn nói rõ:

hãy sửa chữa như thế này, như thế kia.

Việc đó, người ta đã không làm.

Cần sửa chữa tệ hại đó như thế nào?

Tôi không biết được điều ấy, dù chỉ là biết đại khái thôi. Ban thanh tra công nông cần phải biết điều ấy, vì công việc của nó là nghiên cứu cái đó, là so sánh giữa các công sở khác nhau, là đưa ra những đề nghị thực tiễn, là lấy thực tế để kiểm nghiệm lại những đề nghị ấy, v.v..

Nói đến "Ban thanh tra công nông" là trước hết tôi nghĩ đến tác giả bản sơ thảo báo cáo kia. Nhưng tôi thấy rõ là cái đó không phải chỉ quan hệ đến một mình tác giả này.

Trong Ban thanh tra công nông, cần lựa chọn lấy vài ba cán bộ tuyệt đối trung thực, tinh tường và có nhiều kinh nghiệm, ít ra là 2 hay 3 người (chắc chắn là sẽ tìm được thôi) và bảo họ vạch ra một kế hoạch công tác hợp lý của các viên kiểm tra, để ít ra là bắt đầu tiến hành việc

tổ chức chế độ báo cáo. Tốt hơn là nên làm ít thôi, nhưng làm cho đến nơi đến chốn.

Tác giả bản sơ thảo đề cập sơ qua đến rất nhiều vấn đề, nhưng những vấn đề đó đã không được nghiên cứu; chúng được thu thập một cách vội vàng, không đầu vào đầu cả. Người ta chơi cái kiểu "báo cáo nghị trường". Cái mà người ta cần có đâu phải là cái ấy, mà là một *sự sửa chữa trong thực tiễn*.

Tình trạng thiếu đi sâu nghiên cứu thể hiện, chẳng hạn, ở vấn đề 52 (39): chỉ chọn đọc những mỏ gương mẫu. Tiểu ban điều tra của Hội đồng lao động và quốc phòng (Xmin-ga và Ram-din), sau khi đi thăm vùng mỏ Đôn-bát hồi tháng Chín 1921, cũng đã kết luận như thế. Ủy ban kế hoạch nhà nước cũng đã kết luận như thế.

Tại sao tôi lại biết được công việc của Ủy ban kế hoạch nhà nước và của tiểu ban điều tra của Xmin-ga, còn *viên kiểm tra đặc biệt phụ trách* việc báo cáo về Tổng cục công nghiệp nhiên liệu lại không biết?

Đó là tổ chức tồi.

Để kết luận thực tiễn, tôi đề nghị:

1) ít nhất là nêu riêng vấn đề tổ chức chế độ báo cáo và giải quyết vấn đề đó đến nơi đến chốn;

2) giao công tác này cho những cán bộ được đích danh chỉ định và cho tôi biết tên các cán bộ đó;

3) cho tôi biết tên viên kiểm tra, phụ trách về Cục lâm nghiệp.

27. IX. 1921.

Lê-nin

Dăng lần đầu ngày 6 tháng Hai 1927 trên báo "Sự thật", số 30 và trên báo "Tin tức của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga", số 30

Theo đúng bản thảo

DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH CỦA BỘ CHÍNH TRỊ BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG ĐẢNG CỘNG SẢN (b) NGA VỀ VẤN ĐỀ NƯỚC CỘNG HÒA VIỄN ĐÔNG

Đề nghị đồng ý với Tsi-tsê-rin và ủy nhiệm cho đồng chí ấy thảo một chỉ thị *chính xác*, ngắn gọn, dưới dạng *dự thảo nghị quyết*, về nước Cộng hòa Viễn Đông⁶⁸.

Lê-nin

Viết xong ngày 7 hoặc 8 tháng Mười 1921

Công bố lần đầu năm 1959 trong Văn tập Lê-nin, t. XXXVI

Theo đúng bản thảo

VỀ DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH CỦA
HỘI NGHỊ TOÀN THỂ
BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG
ĐẢNG CỘNG SẢN (b) NGA

Nghiên cứu vấn đề thành phần của các cán bộ phụ trách là đảng viên cộng sản, xét về mặt họ có hay không có năng lực đảm đương công tác có quy mô khác nhau và thuộc các loại khác nhau, ít ra thì lúc đầu ở thành phố Mát-xcơ-va và trong một tỉnh⁶⁹.

*Viết xong ngày 8 tháng Mười
1921*

*In lần đầu năm 1959 trong
Văn tập Lê-nin, t. XXXVI*

Theo đúng bản thảo

GỬI ĐOÀN CHỦ TỊCH
ĐẠI HỘI VIII TOÀN NGA
CỦA NGÀNH KỸ THUẬT ĐIỆN⁷⁰

Tôi rất tiếc không thể thân hành đến chào mừng đại hội được.

Tôi đã có dịp nhiều lần nói đến ý nghĩa của cuốn "Kế hoạch điện khí hóa", và nhất là về ý nghĩa của bản thân vấn đề điện khí hóa¹⁾. Nền đại công nghiệp cơ khí và việc vận dụng nó vào nông nghiệp là cơ sở kinh tế duy nhất của chủ nghĩa xã hội, là cơ sở duy nhất để đấu tranh thắng lợi nhằm giải phóng loài người thoát khỏi ách tư bản, nhằm tránh cho hàng chục triệu người khỏi bị giết chóc và tàn phế, để giải quyết vấn đề kẻ nào sẽ thắng trong cuộc phân chia thế giới, tên kẻ cướp Anh hay Đức, tên kẻ cướp Nhật hay Mỹ, v.v..

Cộng hòa xô-viết công nông đã bắt đầu tiến hành điện khí hóa nước ta một cách có hệ thống và có kế hoạch. Mặc dầu những bước đầu của chúng ta quá nhỏ bé, quá ít ỏi, mặc dầu những khó khăn của công cuộc điện khí hóa đó thật cực kỳ to lớn đối với một nước bị bọn địa chủ và bọn tư bản tàn phá qua bốn năm chiến tranh đế quốc chủ nghĩa và ba năm nội chiến, đối với một nước mà giai cấp tư sản toàn thế giới đang nhòm ngó, muốn bóp chết và biến làm thuộc địa của chúng, mặc dầu công cuộc điện khí hóa ở ta tiến

¹⁾ Xem V. I. Lê-nin, Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t. 42, tr. 192 – 198; t. 43, tr. 345 - 347.

hành quá ư chậm chạp, nhưng nó vẫn tiến triển. Với sự giúp đỡ của đại hội của các đồng chí, với sự giúp đỡ của toàn thể các nhà kỹ thuật điện ở nước Nga và của nhiều nhà khoa học tiên tiến ưu tú toàn thế giới và nhờ có sự phấn đấu anh dũng của đội tiên phong của công nhân và nông dân lao động, chúng ta nhất định hoàn thành được nhiệm vụ đó, chúng ta nhất định thực hiện được việc điện khí hóa nước ta.

Tôi chào mừng Đại hội VIII toàn Nga của các cán bộ kỹ thuật điện và chúc đại hội thu được rất nhiều kết quả trong công việc.

Chủ tịch Hội đồng bộ trưởng dân ủy

V. U-li-a-nốp (Lê-nin)

*Viết xong ngày 8 tháng Mười
1921*

*Đăng ngày 11 tháng Mười 1921
trên "Bản tin của Đại hội VIII
toàn Nga của ngành kỹ thuật
điện", số 3*

Theo đúng bản thảo

DỰ THẢO CHỈ THỊ CỦA BỘ CHÍNH TRỊ BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG ĐẢNG CỘNG SẢN (b) NGA VỀ VIỆC KHOANH VÙNG ĐẤT TRỒNG CỦ CẢI ĐƯỜNG Ở U-CRA-I-NA ⁷¹

Chỉ thị

Của Bộ chính trị về vấn đề dành đất đai ở U-cra-i-na cho các nhà máy trồng củ cải đường và về việc nông dân ở các vùng lân cận với các nhà máy đường phải phục tùng chế độ luân canh bắt buộc và những tiêu chuẩn canh tác nhất định.

1. Tiến hành toàn bộ cuộc cải cách này một cách hết sức thận trọng, không thực hiện một biện pháp nào nếu chưa có sự kiểm tra trong thực tiễn, sao cho việc trồng củ cải đường phải được tổ chức với điều kiện là hoàn toàn bảo đảm một nền kinh tế hợp lý và đảm bảo một sự quan tâm trực tiếp của nông dân trong vấn đề này.

2. Dành cho các nhà máy 400 000 đê-xi-a-tin ¹⁾ sau khi đã thẩm tra xem con số này có thật sự cần thiết hay không cho việc bảo đảm một sự kinh doanh đại quy mô theo kiểu công nghiệp thực sự được tổ chức hợp lý.

Giao cho các nhà máy phải chịu trách nhiệm về việc đất đai trao cho các nhà máy đó sẽ được canh tác một cách hợp lý và được sử dụng cho các nhà máy.

3. Áp dụng chế độ luân canh bắt buộc trên các ruộng đất của nông dân và chỉ đối với các ruộng đất ấy bắt nông dân tuân theo những tiêu chuẩn canh tác trong trường hợp

¹⁾ mẫu Nga = 1,092 héc-ta

việc trồng củ cải đường trên các ruộng đất ấy đã được tiến hành từ lâu.

4. Theo dõi chặt chẽ, sao cho quan hệ giữa các nhà máy đường và những nông dân trồng củ cải đường được xây dựng theo nguyên tắc thỏa thuận thật sự tự nguyện, trong phạm vi đất đai bắt buộc phải trồng củ cải đường trên một quy mô nhất định nào đó.

*Viết xong ngày 10 tháng Mười
1921*

*In lần đầu năm 1959 trong
Văn tập Lê-nin, t. XXXVI*

Theo đúng bản thảo

DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH CỦA BỘ CHÍNH TRỊ BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG ĐẢNG CỘNG SẢN (b) NGA VỀ BẢO HIỂM XÃ HỘI ⁷²

Ủy nhiệm cho Đoàn chủ tịch Hội đồng trung ương các công đoàn toàn Nga cùng với Hội đồng kinh tế quốc dân tối cao, Bộ dân ủy y tế và Bộ dân ủy bảo hiểm xã hội nghiên cứu vấn đề bảo hiểm đối với công nhân nhân có chính sách kinh tế mới.

*Viết xong ngày 10 tháng Mười
1921*

*In lần đầu năm 1959 trong
Văn tập Lê-nin, t. XXXVI*

Theo đúng bản thảo

**THƯ GỬI A. X. KI-XÊ-LÉP
KÈM THEO DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH
CỦA HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG DÂN ỦY ⁷³**

Gửi đồng chí Ki-xê-lép, chủ tịch Tiểu hội đồng bộ trưởng dân ủy
Các bản sao gửi: chủ tịch Hội đồng kinh tế quốc dân tối cao
chủ tịch Tổng cục công nghiệp dệt
Bộ dân ủy lương thực
đồng chí Cô-lô-ti-lốp, chủ tịch Hội đồng kinh tế tỉnh I-va-nô-vô - Vô-dơ-nê-xen-xơ

10. X. 1921

Hội đồng kinh tế tỉnh I-va-nô-vô - Vô-dơ-nê-xen-xơ khẩn khoản xin *Hội đồng lao động và quốc phòng* dành cho nó 40 000 khẩu phần lương thực và 4 tỷ rúp mỗi tháng, nhằm đưa 22 xí nghiệp dệt vào hoạt động và nhằm sản xuất 80, triệu ác-sin ¹⁾ vải thô + 127, triệu ác-sin thành phẩm.

Do tầm quan trọng đặc biệt của đại công nghiệp tỉnh I-va-nô-vô - Vô-dơ-nê-xen-xơ xét theo quan điểm kinh tế cũng như xét theo quan điểm chính trị mà nói, cần phải cố gắng đến mức tối đa để thỏa mãn yêu cầu của Hội đồng kinh tế tỉnh I-va-nô-vô - Vô-dơ-nê-xen-xơ, dù có thiệt cho các khu vực khác đi nữa.

¹⁾ — 1 ác-sin = 0,711 m

Yêu cầu đồng chí triệu tập ngày mai, dưới sự chủ tọa của đồng chí, một hội nghị có sự tham gia của Tổng cục công nghiệp dệt (với sự đồng ý của Đoàn chủ tịch Hội đồng kinh tế quốc dân tối cao) và của Bộ dân ủy lương thực và của cả các đại biểu của Hội đồng kinh tế tỉnh I-va-nô-vô - Vô-dơ-nê-xen-xơ, và trong trường hợp cần thiết có thể triệu tập cả đại biểu của Bộ dân ủy tài chính để trong ngày mai 11/X. đưa vấn đề ra Đại hội đồng bộ trưởng dân ủy.

Chủ tịch Hội đồng bộ trưởng dân ủy *V. U-li-a-nốp (Lê-nin)*

*In lần đầu năm 1933 trong
Văn tập Lê-nin, t. XXIII*

Theo đúng bản thảo

THƯ GỬI CÁC ỦY VIÊN
BỘ CHÍNH TRỊ
BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG
ĐẢNG CỘNG SẢN (B) NGA ⁷⁴

Khẩn! Tôi đề nghị hoặc là biểu quyết ngay bằng thư hoặc là triệu tập Bộ chính trị họp nửa giờ.

Tôi đề nghị: đồng ý cử *Mác-khlép-xki* và *Pay-ke-xơ* (ai đi Đại-liên, ai đi Tsi-ta, hãy để cho Tsi-tsê-rin quyết định).

I-a-rô-xláp-xki sẽ không đi dự hội nghị ở Oa-sinh-ton. Mê-sê-ri-a-cốp - *không hợp lắm*. Tôi đề nghị: ủy nhiệm cho Bộ dân ủy ngoại giao và Ban tổ chức tìm kiếm (24 giờ) thêm người để tiến cử.

11/ X.

Lê-nin

*Viết xong ngày 11 tháng Mười
1921*

*In lần đầu năm 1959 trong
Văn tập Lê-nin, t. XXXVI*

Theo đúng bản thảo

THƯ GỬI V. M. MÔ-LÔ-TỐP
KÈM THEO DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH
CỦA BỘ CHÍNH TRỊ
BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG
ĐẢNG CỘNG SẢN (b) NGA
VỀ VẤN ĐỀ THỎA THUẬN VỚI
NHÓM RÚT-GHÉC-XƠ ⁷⁵

12. X. 1921.

Đồng chí Mô-lô-tốp!

Tôi gửi kèm đây những tài liệu về vụ Rút-ghéc-xơ.

Hội đồng lao động và quốc phòng phải giải quyết.

Tôi đề nghị *lúc đầu* giải quyết ở Ban chấp hành trung ương: đây là một vấn đề chính trị. Và Bộ chính trị có *trách nhiệm* phải can thiệp vì đây là việc chi dùng *vàng*.

Tôi yêu cầu đồng chí giao cho thư ký gọi đây nói cho *tất cả* các ủy viên Bộ chính trị để mỗi người dành ra *một giờ* và trong một giờ đó có thể xem xong các tài liệu này trước ngày thứ sáu. Mỗi người đều phải xem để quyết định trong ngày thứ sáu.

Hãy để cho người thư ký ghi giờ và chuyển cho từng ủy viên Bộ chính trị để đọc.

Vấn đề khó khăn:

tán thành: nếu người Mỹ thực hiện lời hứa, sẽ có lợi rất lớn. Thế thì không tiếc 600 000 rúp vàng.

phản đối: liệu họ có sẽ thực hiện không? *Hây-vút* là con người nửa vô chính phủ. Con người tình cảm hơn là thiết thực. *Rút-ghéc-xơ* — làm thế nào mà lại không rơi vào

thiên hướng tả. *Can-vóc* — cực kỳ ba hoa. Chúng ta không có một đảm bảo thực tế nào cả. Trong bầu không khí thất nghiệp, những con người hăng say sẽ tập hợp nhóm "những người phiêu lưu mạo hiểm" là nhóm người sẽ kết thúc bằng một sự xích mích cãi cọ nhau. Còn chúng ta lúc đó thì đã mất *một phần* của 600 000 rúp vàng mà ta trao cho họ (bởi vì, đương nhiên, người ta sẽ làm hỏng và mất sạch một phần) và có cơ mất **thêm đến 1 triệu rúp vàng** bởi vì theo § 8 (phần cuối) thì chúng ta cam kết.

"trả lại bằng vật ngang giá để bồi thường những chi phí cho máy móc và công cụ lao động do người di cư đó mang đến".

Mạo hiểm không nhỏ.

Tán thành: Xmiéc-nốp I. N. và Mác-xi-mốp (người U-ran) là người sở tại, và họ tán thành.

Phản đối: Mác-ten-xơ ắt phải hiểu rõ người Mỹ, và anh ta phản đối.

Lê-nin

Tôi yêu cầu ra chỉ thị là trong ngày thứ sáu từ 12 - 16 giờ tất cả các ủy viên Đoàn chủ tịch Hội đồng kinh tế quốc dân tối cao đều liên lạc bằng dây nói với bí thư Ban chấp hành trung ương, phòng khi triệu tập lên Ban chấp hành trung ương.

P. S. Tôi cũng yêu cầu phân phát thư này cho tất cả các ủy viên Bộ chính trị.

*In lần đầu năm 1959 trong
Văn tập Lê-nin, t. XXXVI*

Theo đúng bản thảo

THƯ GỬI CÁC ỦY VIÊN
BỘ CHÍNH TRỊ
KÈM THEO DỰ THẢO
CÁC QUYẾT ĐỊNH
CỦA BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG
ĐẢNG CỘNG SẢN (b) NGA
VÀ HỘI ĐỒNG LAO ĐỘNG
VÀ QUỐC PHÒNG
BÀN VỀ NHỮNG ĐỀ NGHỊ CỦA
X. RÚT-GHÉC-XƠ

Theo ý tôi, hiện nay không thể chấp nhận những đề nghị của Rút-ghéc-xơ, dưới hình thức hiện tại. Song tôi muốn thử thế này: buộc ông ấy phải *thay đổi nhóm* (Rút-ghéc-xơ + Hây-vút + Can-vóc). Và thay đổi những điều kiện về tài chính. Nếu như giải quyết thế này:

khi bác bỏ những đề nghị của đồng chí Rút-ghéc-xơ dưới hình thức hiện tại, tức là những đề nghị của đồng chí Bô-gđa-nốp và của các ủy viên Đoàn chủ tịch Hội đồng kinh tế quốc dân tối cao cùng biểu quyết với đồng chí ấy,

Ban chấp hành trung ương (và sau đó *Hội đồng lao động và quốc phòng* đúng về mặt chính quyền) nói lên lòng mong muốn thiết tha là nhóm của đồng chí Rút-ghéc-xơ không coi sự từ chối đó là từ chối dứt khoát mà sẽ làm lại những đề nghị của mình theo những nguyên tắc sau đây: α) thay đổi thành phần của nhóm, nhóm cơ bản gồm những người thủ

xương, bằng cách bổ sung cho nó từ 5 đến 8 đại biểu có tên tuổi của phong trào công đoàn Mỹ hoặc của các tổ chức công nhân khác; β) rút các khoản chi của chính phủ ta xuống đến 300 000 \$¹⁾ maximum; γ) giảm và quy định rõ các khoản chi của chúng ta trong trường hợp hợp đồng bị phá hủy⁷⁶.

Lê-nin

Viết xong giữa ngày 12 và 15 tháng Mười 1921

In lần đầu năm 1959 trong Văn tập Lê-nin, t. XXXVI

Theo đúng bản thảo

¹⁾ - đô-la

ĐỂ KỶ NIỆM LẦN THỨ TƯ CUỘC CÁCH MẠNG THÁNG MƯỜI

Kỷ niệm lần thứ tư ngày 25 tháng Mười (7 tháng Mười một) sắp đến nơi rồi.

Cái ngày vĩ đại ấy càng cách xa chúng ta, thì ý nghĩa của cuộc cách mạng vô sản ở Nga càng trở nên rõ rệt, chúng ta cũng càng suy nghĩ sâu về toàn bộ kinh nghiệm thực tiễn của công tác của chúng ta.

Nếu muốn trình bày một cách đại cương, hết sức ngắn gọn – và đương nhiên như vậy thì rất không đầy đủ và không cụ thể rõ ràng – về ý nghĩa đó và kinh nghiệm đó, ta có thể nói như sau.

Nhiệm vụ trực tiếp và cấp bách của cuộc cách mạng ở Nga là một nhiệm vụ dân chủ tư sản: xóa bỏ những tàn dư của thời trung cổ, vĩnh viễn tiêu diệt những tàn dư ấy, quét sạch khỏi nước Nga cái hiện tượng dã man, cái ô nhục ấy, cái đã hết sức kìm hãm mọi văn hóa, mọi tiến bộ trong đất nước ta.

Và chúng ta có quyền tự hào là, đứng về mặt ảnh hưởng đối với quần chúng nhân dân, đối với đông đảo quần chúng nhân dân mà xét, thì so với Đại cách mạng Pháp cách đây 125 năm, chúng ta đã làm cuộc tẩy rửa đó một cách kiên quyết, nhanh chóng và mạnh dạn hơn nhiều, có kết quả và sâu rộng hơn nhiều.

Cả bọn vô chính phủ lẫn bọn dân chủ tiểu tư sản (tức là bọn men-sê-vích và bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng, với

1

К "температурной" задаче
охраны революции

Начальник температурной задачи 25-го ок.
Иванов (И. Иванов).

Задача состоит в том, чтобы при помощи
наших сил организовать работу по охране
контра в России, при помощи и в других странах.
Об этом в кратчайший срок нашей работе, при
нашей в этом.

В смысле охраны — "конечно", конечно
и в других — в смысле этой работы "эта наша
задача и в отношении следующего вопроса.

Начальник "Специальной работы"
революции в России наша работа должна быть
кратчайшим: в отношении охраны средневековой, как
и в отношении контр, охраняет Россию и от других государств,
и от своих соседей, и от своих братьев по оружию.
Вот что такое охрана революции в России.

И в отношении организации этой работы, при
нашей работе охраняет революцию, при этом, конечно,

Trang đầu bản thảo
của V.I.Lê-nin:
"Để kỷ niệm lần thứ tư
cuộc Cách mạng tháng Mười". —
14 tháng Mười 1921
Ảnh thu nhỏ

tư cách là những đại biểu người Nga của cái loại hình xã hội quốc tế ấy) đều đã nói và đang tiếp tục nói không biết bao nhiêu điều hết sức hồ đồ về mối quan hệ giữa cuộc cách mạng dân chủ tư sản và cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa (*tức là cách mạng vô sản*). Từ bốn năm nay, sự thật đã hoàn toàn chứng thực rằng quan niệm của chúng ta về điểm đó, cách thức mà chúng ta sử dụng kinh nghiệm của những cuộc cách mạng đã qua, là đúng đắn. Hơn ai hết, chúng ta đã tiến hành *triệt để* cuộc cách mạng dân chủ tư sản. Chúng ta *tiến bước* một cách hoàn toàn tự giác, kiên định và vững vàng tới cách mạng xã hội chủ nghĩa, biết rằng không có một bức Vạn lý trường thành nào ngăn cách cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa với cuộc cách mạng dân chủ tư sản cả, rằng *chỉ có đấu tranh* mới quyết định được bước tiến mà (rối rối cuộc) chúng ta sẽ đạt được, quyết định được cái phần nhiệm vụ vô cùng lớn lao mà chúng ta sẽ phải thực hiện, quyết định được cái phần thắng lợi mà chúng ta sẽ củng cố. Điều đó, sau này, chúng ta sẽ thấy. Nhưng ngay giờ đây chúng ta cũng đã thấy rằng một khối lượng công việc cực kỳ to lớn - đối với một nước bị tàn phá, kiệt quệ, lạc hậu - đã được hoàn thành trong công cuộc cải tạo xã hội theo chủ nghĩa xã hội.

Tuy nhiên, chúng ta không nói về cái nội dung dân chủ tư sản của cuộc cách mạng của ta nữa. Những người mácxít tất phải hiểu nội dung đó là gì. Để minh họa, chúng ta hãy lấy vài ví dụ thực tiễn.

Nội dung dân chủ tư sản của cuộc cách mạng, tức là trừ bỏ những tập quán thời trung cổ, trừ bỏ chế độ nông nô, trừ bỏ chế độ phong kiến trong các mối quan hệ xã hội (các luật lệ, các thiết chế).

Những biểu hiện, những tàn dư và di tích chủ yếu của chế độ nông nô ở Nga, ngay trước năm 1917, là những gì? Là chế độ quân chủ, chế độ đẳng cấp, chế độ chiếm hữu ruộng đất và quyền sử dụng ruộng đất, địa vị của phụ nữ, tôn giáo, sự áp bức dân tộc. Hãy lấy bất cứ một cái nào

trong số những "chuông ngựa Áp-ghi"¹⁾ đó, những "chuông ngựa Áp-ghi" mà nhân đây xin nói thêm là trong một chừng mực rất lớn, tất cả những quốc gia tiên tiến đều chưa quét tước được hoàn toàn sạch sẽ, trong khi họ tiến hành những cuộc cách mạng dân chủ tư sản *của họ*, cách đây 125 năm, 250 năm và lâu hơn nữa (1649, ở Anh), — hãy lấy bất cứ cái nào trong số những "chuông ngựa Áp-ghi" đó mà xem, các đồng chí cũng sẽ thấy là chúng ta đều đã quét hoàn toàn sạch sẽ. Trong khoảng thời gian ngắn ngủi có *mười tuần*, từ 25 tháng Mười (7 tháng Mười một) 1917 đến khi giải tán Quốc hội lập hiến (5 tháng Giêng 1918), trong lĩnh vực này, chúng ta đã làm được nhiều hơn gấp nghìn lần so với việc mà cả bọn dân chủ tư sản và tự do tư sản (bọn dân chủ - lập hiến) lẫn bọn dân chủ tiểu tư sản (bọn men-sê-vích và bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng) đã làm trong *tám tháng* chúng nắm chính quyền.

Bọn nhát gan đó, bọn ba hoa đó, những anh chàng Nác-tít tự khen mình ấy và những anh chàng Hăm-lét nhãi ranh ấy, chúng khoa thanh kiếm giấy — nhưng ngay cả đến chế độ quân chủ, chúng cũng không thủ tiêu được! Hơn ai hết và hơn bao giờ hết, chúng ta đã quét sạch đồng rác quân chủ. Chúng ta đã phá tan tàn, đập vụn nát cái lâu đài cũ nghìn năm là chế độ đẳng cấp (cho đến ngày nay, những nước tiên tiến nhất như Anh, Pháp, Đức cũng chưa thủ tiêu hết những tàn dư của chế độ đẳng cấp!). Những gốc rễ sâu xa nhất của chế độ đó, tức là: những tàn dư phong kiến và nông nô trong chế độ chiếm hữu ruộng đất, chúng ta đều đã nhổ sạch. "Người ta có thể tranh luận" (ở ngoại quốc, không thiếu gì

¹⁾ Chuông ngựa Áp-ghi — theo thần thoại Hy-lạp, đó là một dây chuông ngựa của vua Áp-ghi ở E-li-đa, trong vòng nhiều năm không được quét dọn và đã được anh hùng Hê-ra-clô dọn sạch trong một ngày.

Thành ngữ "chuông ngựa Áp-ghi" dùng nghĩa bóng để chỉ tình trạng cực kỳ hỗn loạn, lộn xộn và bẩn thỉu.

những nhà trước tác, những bọn dân chủ lập hiến, men-sê-vích và xã hội chủ nghĩa - cách mạng sẵn sàng đi vào những cuộc tranh luận như thế) về vấn đề xét xem những cuộc cải cách ruộng đất của Cách mạng tháng Mười vĩ đại "rốt cuộc" sẽ đưa lại những kết quả gì. Ngày nay, chúng ta không hơi đâu mà mất thì giờ vô ích vào những cuộc tranh luận như thế, vì chúng ta dùng đấu tranh để giải quyết cuộc tranh luận đó và giải quyết cả một loạt những cuộc tranh luận gắn liền với nó. Nhưng người ta không thể chối cãi được cái sự thật là: trong suốt tám tháng ròng bọn dân chủ tiểu tư sản đã "thỏa hiệp" với bọn địa chủ là những kẻ vẫn duy trì những truyền thống chế độ nông nô, còn chúng ta thì chỉ vài tuần là đủ để vĩnh viễn quét sạch khỏi đất nước Nga cả những tên địa chủ đó lẫn tất cả những truyền thống của chúng.

Hãy lấy ví dụ vấn đề tôn giáo, hay việc phụ nữ không có quyền, hay việc các dân tộc không phải Nga bị áp bức và không được bình đẳng về quyền lợi. Bấy nhiêu vấn đề đều thuộc phạm vi cách mạng dân chủ tư sản. Những nhân vật bất tài thuộc phái dân chủ tiểu tư sản đã bàn suông về chủ đề đó trong suốt tám tháng ròng; trong số những nước tiên tiến nhất trên thế giới, *không có lấy một nước nào* đã giải quyết được *một cách triệt để* những vấn đề ấy theo nội dung *dân chủ tư sản cả*. Ở nước ta, những vấn đề ấy đã được pháp luật ban bố sau Cách mạng tháng Mười giải quyết triệt để rồi. Chúng ta đã và đang thật sự đấu tranh chống tôn giáo. Chúng ta đã để cho *tất cả* các dân tộc không phải Nga thành lập những nước cộng hòa hay khu tự trị *riêng của họ*. Ở nước Nga chúng ta không còn có cái hiện tượng hèn hạ, ô nhục và bỉ ổi là: phụ nữ không có quyền và không được bình đẳng — cái tàn dư đáng căm ghét của chế độ nông nô và của thời trung cổ, mà ở tất cả các nước trên trái đất, không trừ một nước nào, giai cấp tư sản tham lam và giai cấp tiểu tư sản đàn độn và khiếp nhược đã nhào nặn tô vẽ lại.

Đây là nội dung của cách mạng dân chủ tư sản. Cách đây một trăm năm mươi năm và hai trăm năm mươi năm, những lãnh tụ tiên tiến của cuộc cách mạng đó (hay của những cuộc cách mạng đó, nếu ta muốn nói đến cuộc cách mạng của từng dân tộc thuộc cùng một loại hình) đã hứa với nhân dân là sẽ giải thoát nhân loại khỏi những đặc quyền thời trung cổ, khỏi cái tình trạng bất bình đẳng của phụ nữ, khỏi cái tình trạng nhà nước ban cho tôn giáo này hoặc tôn giáo kia (hay "cho *tư tưởng* tôn giáo", cho "tín ngưỡng tôn giáo", nói chung) những đặc quyền đặc lợi, và khỏi cái tình trạng bất bình đẳng giữa các dân tộc. Lời hứa ấy, họ đã không giữ được. Họ không thể giữ được, vì sự "tôn trọng" — — — cái "chế độ tư hữu thiêng liêng" đã ngăn cản họ. Cuộc cách mạng vô sản của ta không có cái chuyện "tôn trọng" đáng nguyên rủa đó đối với những tàn dư thời trung cổ đáng nguyên rủa gấp ba lần kia và đối với cái "chế độ tư hữu thiêng liêng" kia.

Nhưng muốn củng cố, vì lợi ích của các dân tộc ở Nga, những thành quả của cuộc cách mạng dân chủ tư sản, chúng ta cần phải tiến lên, và thật sự chúng ta đã tiến lên. Trên bước đường đi, chúng ta đã nhân tiện giải quyết luôn cả những vấn đề của cách mạng dân chủ tư sản, coi đó là một "sản phẩm phụ" của công tác chủ yếu và thật sự của chúng ta, tức là công tác cách mạng *vô sản* xã hội chủ nghĩa. Chúng ta thường nói rằng những cuộc cải cách là một sản phẩm phụ của cuộc đấu tranh giai cấp cách mạng. Chúng ta đã từng nói và đã lấy hành động để chứng minh rằng những cuộc cải cách dân chủ tư sản là một sản phẩm phụ của cách mạng vô sản, nghĩa là của cách mạng xã hội chủ nghĩa. Nhân đây, cũng nói thêm rằng tất cả những bọn Cau-xky, Hin-phéc-đinh, Mác-tốp, Tséc-nốp, Hin-quýt, Lông-ghê, Mác - Đô-nan, Tu-ra-ti và những tay anh hùng khác của chủ nghĩa Mác "II¹/2" đã không thể hiểu được mối quan hệ *đó* giữa cách mạng dân chủ tư sản và cách mạng xã hội chủ nghĩa vô

sản. Cuộc cách mạng thứ nhất chuyển thành cuộc cách mạng thứ hai. Cuộc cách mạng thứ hai, nhân tiện, giải quyết luôn cả những vấn đề của cuộc cách mạng thứ nhất. Cuộc cách mạng thứ hai củng cố sự nghiệp của cuộc cách mạng thứ nhất. Đấu tranh và chỉ có đấu tranh mới quyết định được trong chừng mực nào cuộc cách mạng thứ hai vượt được cuộc cách mạng thứ nhất.

Chế độ xô-viết chính là một trong những cái xác minh hoặc biểu hiện rất rõ ràng việc chuyển biến đó từ cuộc cách mạng này thành cuộc cách mạng kia. Chế độ xô-viết là chế độ dân chủ ở mức cao nhất cho công nhân và nông dân; đồng thời, nó có nghĩa là sự đoạn tuyệt với chế độ dân chủ *tư sản* và sự xuất hiện, trong lịch sử thế giới, một chế độ dân chủ *kiểu mới*, tức là chế độ dân chủ vô sản hay là chuyên chính vô sản.

Mặc cho bọn chó lợn của giai cấp tư sản đang hấp hối và của phái dân chủ tiểu tư sản theo đuôi giai cấp tư sản, ra sức nguyên rủa, chửi bới, chế giễu chúng ta về những thất bại và sai lầm của chúng ta trong khi xây dựng chế độ xô-viết *của chúng ta*. Không lúc nào chúng ta quên rằng chúng ta đã mắc và còn mắc phải vô số những thất bại và sai lầm nữa. Trong một sự nghiệp mới mẻ như thế trên lịch sử thế giới, tức là sự nghiệp sáng tạo ra một *kiểu* chế độ nhà nước xưa nay chưa từng có, làm sao mà tránh khỏi thất bại và sai lầm được! Chúng ta sẽ kiên quyết đấu tranh để sửa chữa những thất bại và sai lầm của chúng ta, để cải tiến việc vận dụng - hiện còn rất thiếu sót — những nguyên tắc xô-viết vào đời sống thực tế. Nhưng chúng ta có quyền tự hào và quả thật chúng ta tự hào là đã có cái hân hạnh được *bắt đầu* việc xây dựng nhà nước xô-viết và do đó, *mở đầu* một thời đại mới trong lịch sử thế giới, thời đại thống trị của một giai cấp *mới*, giai cấp bị áp bức trong tất cả các nước tư bản và ở khắp nơi đều đang tiến tới một cuộc đời mới, tới chỗ chiến thắng giai cấp tư sản, tới chỗ thành lập chuyên

chính vô sản, tới chỗ giải phóng nhân loại khỏi ách tư sản, khỏi những cuộc chiến tranh đế quốc chủ nghĩa.

Vấn đề những cuộc chiến tranh đế quốc chủ nghĩa, vấn đề chính sách quốc tế của tư bản tài chính, thứ chính sách hiện đang thống trị trên toàn thế giới, — thứ chính sách *không tránh khỏi* gây ra những cuộc chiến tranh đế quốc chủ nghĩa mới và tất nhiên phải dẫn đến tình trạng một nhúm những cường quốc "tiên tiến" tăng cường tới mức chưa từng thấy sự áp bức dân tộc, cướp bóc và bóp chết những dân tộc nhỏ yếu và chậm tiến, — vấn đề ấy, từ năm 1914, đã trở thành vấn đề cơ bản trong toàn bộ chính sách của tất cả các nước trên trái đất. Đây là một vấn đề sống chết đối với hàng chục triệu con người. Đây là vấn đề xét xem trong cuộc chiến tranh đế quốc chủ nghĩa sắp tới mà giai cấp tư sản đang chuẩn bị trước mắt chúng ta, mà chúng ta thấy xuất hiện ra từ trong chủ nghĩa tư bản, phải chăng là sẽ có 20 triệu người bị sát hại (chứ không phải 10 triệu người như trong cuộc chiến tranh 1914 - 1918 và trong những cuộc chiến tranh "nhỏ" kèm theo đó mà mãi đến nay vẫn chưa chấm dứt); phải chăng là trong cuộc chiến tranh không thể tránh khỏi (trong trường hợp chủ nghĩa tư bản còn được duy trì) sắp tới đó, sẽ có 60 triệu người bị tàn phế (chứ không phải là 30 triệu người bị tàn phế như trong cuộc chiến tranh 1914 - 1918. Cũng trong vấn đề này, Cách mạng tháng Mười của ta đã mở ra một thời đại mới trong lịch sử thế giới. Bọn tôi tớ của giai cấp tư sản và bọn xu nịnh giai cấp này — cụ thể là bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng và bọn men-sê-vích và toàn thể phái dân chủ tiểu tư sản giả danh "xã hội chủ nghĩa" trên toàn thế giới - đã chế nhạo khẩu hiệu "biến cuộc chiến tranh đế quốc chủ nghĩa thành nội chiến". Song, khẩu hiệu đó lại là *sự thật* duy nhất, — một sự thật tuy rằng khó nghe, tàn nhẫn, không úp mở, chua chát, — nhưng là một *sự thật* giữa cái đám mây mù những lời dối trá hết sức tinh vi, có tính chất sô-vanh và hòa bình chủ nghĩa. Những lời dối trá

đó đang sụp đổ. Hòa ước Brét đã được bóc trần. Mỗi ngày càng làm lộ rõ thêm một cách tàn nhẫn ý nghĩa và những hậu quả của một hòa ước còn tệ hại hơn hòa ước Brét nhiều, tức là hòa ước Véc-xây. Và hàng triệu và hàng triệu người đang suy nghĩ về những nguyên nhân dẫn đến cuộc chiến tranh vừa qua và về cuộc chiến tranh sắp tới nay mai; họ sẽ nhận thức được rõ ràng hơn, cụ thể chính xác hơn và bức thiết hơn, cái chân lý khủng khiếp này: quyết không thể thoát khỏi cuộc chiến tranh đế quốc chủ nghĩa và thoát khỏi cái thế giới đế quốc chủ nghĩa (nếu chúng ta còn giữ lối chính tả cũ, thì ở đây có lẽ tôi phải dùng cả hai từ "Mup"¹⁾ với cả hai nghĩa của nó), cái thế giới nhất định phải để ra chiến tranh đế quốc chủ nghĩa, — quyết không thể thoát khỏi cái địa ngục đó *bằng cách nào khác hơn là bằng một cuộc đấu tranh bôn-sê-vích và một cuộc cách mạng bôn-sê-vích.*

Mặc cho giai cấp tư sản và bọn hòa bình chủ nghĩa, bọn tướng lĩnh và bọn tiểu tư sản, bọn tư bản và bọn phi-li-xtanh, mặc cho tất cả những tín đồ đạo Thiên chúa và tất cả những tay hiệp sĩ trong Quốc tế II và Quốc tế II^{1/2} điên cuồng đả kích cuộc cách mạng đó. Dù chúng có tuôn ra những lời độc địa, vu khống và dối trá như thế nào, thì cũng không thể làm lu mờ được cái sự thật có ý nghĩa lịch sử toàn thế giới này là: từ hàng trăm, hàng ngàn năm nay, đây là lần đầu tiên mà để đáp lại cuộc chiến tranh giữa bọn chủ nô, những người nô lệ đã công khai công bố khẩu hiệu: chúng ta hãy biến cuộc chiến tranh đó giữa bọn chủ nô nhằm phân chia chiến lợi phẩm thành một cuộc chiến tranh của những người nô lệ thuộc tất cả các dân tộc chống bọn chủ nô thuộc tất cả các dân tộc.

Từ hàng trăm, hàng ngàn năm nay, đây là lần đầu tiên mà khẩu hiệu này từ chỗ là một sự mong đợi mơ hồ và bất

¹⁾ Mup — tiếng Nga, có hai nghĩa: hòa bình và thế giới.

lực, đã trở thành một cương lĩnh chính trị rõ ràng và chính xác, thành một cuộc đấu tranh thực tế của hàng triệu người bị áp bức dưới sự lãnh đạo của giai cấp vô sản; khẩu hiệu này đã trở thành thắng lợi đầu tiên của giai cấp vô sản, thắng lợi đầu tiên của họ trong cuộc đấu tranh để xóa bỏ chiến tranh, để đoàn kết công nhân tất cả các nước chống lại sự liên minh giữa giai cấp tư sản các nước, cái giai cấp tư sản mà vô luận là chúng hòa với nhau hay chúng đánh nhau, chúng đều cũng hy sinh lợi ích của những người nô lệ cho tư bản, hy sinh lợi ích của công nhân làm thuê, hy sinh lợi ích của nông dân, hy sinh lợi ích của những người lao động.

Thắng lợi đầu tiên đó *chưa phải là một thắng lợi cuối cùng*, và cuộc Cách mạng tháng Mười của chúng ta giành được thắng lợi đó, là do đã trải qua bao nhiêu khó khăn và gian khổ chưa từng thấy, bao nhiêu đau thương không tả xiết, sau khi chúng ta đã trải qua rất nhiều thất bại và sai lầm to lớn. Một dân tộc lạc hậu làm sao lại không phải trải qua thất bại và không phạm sai lầm, mà đánh bại được những cuộc chiến tranh đế quốc chủ nghĩa tiến hành bởi những nước hùng cường nhất và tiên tiến nhất trên thế giới. Chúng ta không sợ phải thừa nhận những sai lầm của chúng ta, chúng ta sẽ nhìn sai lầm đó một cách tỉnh táo để tìm cách sửa chữa. Nhưng sự thật vẫn là sự thật: từ hàng trăm, hàng ngàn năm nay, đây là lần đầu tiên mà lời hứa "đáp lại" cuộc chiến tranh giữa bọn chủ nô bằng một cuộc cách mạng của những người nô lệ *chống* bọn chủ nô đủ các loại, lời hứa ấy *đã được thực hiện một cách triệt để* — — và đang tiếp tục được thực hiện bất chấp mọi khó khăn.

Chính chúng ta đã bắt đầu sự nghiệp ấy. Bao giờ và trong thời hạn nào thì những người vô sản nước nào sẽ hoàn thành được sự nghiệp ấy, điều đó không quan trọng. Điều quan trọng, chính là băng đã tan, đường đã mở, lối đã vạch ra rồi.

Hỡi các ngài tư bản ở tất cả các nước, các ngài "bảo vệ tổ quốc" Nhật-bản chống tổ quốc Mỹ, bảo vệ tổ quốc Mỹ

chống tổ quốc Nhật-bản, bảo vệ tổ quốc Pháp chống tổ quốc Anh và vãn vãn, các ngài cứ việc tiếp tục cái thói giả nhân nghĩa của các ngài đi! Hỡi các ngài hiệp sĩ trong Quốc tế II và Quốc tế II¹/2 cùng tất cả các ngài tiểu tư sản và phi-li-xtanh hòa bình chủ nghĩa trên toàn thế giới, các ngài cứ việc tiếp tục tung ra những bản "Tuyên ngôn Ba-lơ" mới (theo kiểu bản Tuyên ngôn Ba-lơ năm 1912) để "đánh trống lảng không nói đến" vấn đề những biện pháp đấu tranh chống các cuộc chiến tranh đế quốc chủ nghĩa! *Cuộc cách mạng bôn-sê-vích đầu tiên* đã cứu thoát được *trăm triệu người đầu tiên* trên trái đất ra khỏi cuộc chiến tranh đế quốc chủ nghĩa, ra khỏi cái thế giới đế quốc chủ nghĩa. Những cuộc cách mạng bôn-sê-vích sau này sẽ cứu thoát toàn thể nhân loại ra khỏi những cuộc chiến tranh ấy và ra khỏi cái thế giới ấy.

Một nhiệm vụ cuối cùng, quan trọng nhất và khó khăn nhất và được hoàn thành ít nhất, là công cuộc xây dựng kinh tế, là việc đặt nền móng kinh tế cho tòa nhà mới, tòa nhà xã hội chủ nghĩa, để thay thế cho tòa nhà phong kiến đã bị phá hủy, và cho tòa nhà tư bản chủ nghĩa đã bị phá hủy một nửa. Chính ở chỗ này, ở chỗ làm nhiệm vụ quan trọng nhất và khó khăn nhất này, mà chúng ta đã gặp nhiều thất bại nhất và mắc nhiều sai lầm nhất. Bắt tay vào một sự nghiệp mới có ý nghĩa toàn thế giới thì làm sao mà không thất bại, không sai lầm được! Nhưng chúng ta đã bắt tay vào sự nghiệp đó. Chúng ta đang theo đuổi sự nghiệp đó. Chính ngày nay, bằng "chính sách kinh tế mới" của chúng ta, chúng ta đang sửa chữa cả một chuỗi những sai lầm của chúng ta, chúng ta đang học tập xem nên tiếp tục công cuộc xây dựng cái tòa nhà xã hội chủ nghĩa, trong một nước tiểu nông như thế nào mà không phạm những sai lầm ấy nữa.

Khó khăn lớn vô cùng. Chúng ta đã quen khắc phục những khó khăn to lớn phi thường. Không phải vô cơ mà kẻ thù của chúng ta bảo chúng ta là "rắn như đá" và gọi chúng ta là đại biểu của một "chính sách đánh sụn cả xương".

Nhưng chúng ta cũng đã học được — ít nhất cũng đến một chừng mực nào đó — một nghệ thuật khác cần thiết trong cách mạng: đó là nghệ thuật mềm dẻo, biết tính đến những điều kiện khách quan đã thay đổi mà nhanh chóng và đột nhiên thay đổi sách lược, chọn một con đường khác để đi tới đích của chúng ta, nếu con đường cũ, trong một thời gian nhất định nào đó, xem ra không thích hợp nữa, không đi theo được nữa.

Được cao trào nhiệt tình lôi cuốn, chúng ta, những người đã từng thức tỉnh nhiệt tình của nhân dân, — trước hết là về mặt chính trị, rồi sau về mặt quân sự, — chúng ta đã tính là có thể dựa vào nhiệt tình đó mà trực tiếp thực hiện những nhiệm vụ kinh tế cũng to tát như những nhiệm vụ chính trị chung, như những nhiệm vụ quân sự. Chúng ta đã tính — hay có lẽ nói như thế này đúng hơn: chúng ta chưa tính toán đầy đủ mà đã tưởng là — có thể trực tiếp dùng pháp lệnh của nhà nước vô sản, để tổ chức theo kiểu cộng sản chủ nghĩa, trong một nước tiểu nông, việc nhà nước sản xuất và phân phối sản phẩm. Đời sống thực tế đã vạch rõ sai lầm của chúng ta. Để *chuyển bị* — bằng một công tác lâu dài hàng bao nhiêu năm — việc chuyển sang chủ nghĩa cộng sản, thì cần thiết phải có một loạt những bước quá độ như chủ nghĩa tư bản nhà nước và chủ nghĩa xã hội. Trong một nước tiểu nông, trước hết các đồng chí phải bắc những chiếc cầu nhỏ vững chắc, đi xuyên qua chủ nghĩa tư bản nhà nước, tiến lên chủ nghĩa xã hội, không phải bằng cách trực tiếp dựa vào nhiệt tình, mà là với nhiệt tình do cuộc cách mạng vĩ đại sinh ra, bằng cách khuyến khích lợi ích cá nhân, bằng sự quan tâm thiết thân của cá nhân, bằng cách áp dụng chế độ hạch toán kinh tế. Nếu không, các đồng chí sẽ không tiến đến chủ nghĩa cộng sản được; nếu không, các đồng chí sẽ không dẫn được hàng chục và hàng chục triệu người đến chủ nghĩa cộng sản. Đời sống thực tế đã chỉ rõ cho chúng ta như vậy. Bước tiến khách quan của cách mạng đã chỉ rõ cho chúng ta như vậy.

Và chúng ta, những người trong ba, bốn năm nay đã học được chút ít về cách tiến hành những bước ngoặt đột ngột (khi bắt buộc phải tiến hành một bước ngoặt đột ngột), chúng ta đã bắt đầu nghiên cứu một cách hăng say, chăm chú và chuyên cần (tuy còn chưa được hăng say, chăm chú và chuyên cần đúng mức) bước ngoặt mới, tức là "chính sách kinh tế mới". Nhà nước vô sản phải trở thành một "chủ nhân" thận trọng, chu đáo và khôn khéo, trở thành một *nhà buôn sỉ*? đúng mức – nếu không, nhà nước vô sản không thể khôi phục được nước tiểu nông này về mặt kinh tế. Ngày nay, trong những điều kiện hiện tại, bên cạnh phương Tây tư bản chủ nghĩa (lúc này vẫn còn là tư bản chủ nghĩa), chúng ta không thể tiến lên chủ nghĩa cộng sản bằng con đường nào khác được. Một nhà buôn sỉ, cái đó có vẻ như một loại điển hình kinh tế, cách xa chủ nghĩa cộng sản chẳng khác nào đất với trời. Nhưng trong thực tế sinh động, chính đó lại là một trong những mối mâu thuẫn sẽ dẫn chúng ta từ nền kinh tế tiểu nông tiến lên chủ nghĩa xã hội, thông qua chủ nghĩa tư bản nhà nước. Sự quan tâm thiết thân của cá nhân có tác dụng nâng cao sản xuất; trước hết chúng ta cần phải đẩy mạnh sản xuất cho bằng được. Thương nghiệp bán buôn có thể liên kết, về mặt kinh tế, hàng triệu tiểu nông lại với nhau, bằng cách lấy lợi ích mà khuyến khích họ, bằng cách làm cho họ có quan hệ gắn bó với nhau, dắt dẫn họ lên giai đoạn cao hơn, tức là: các hình thức hợp tác và liên hợp chính ngay trong sản xuất. Chúng ta đã bắt đầu tiến hành việc cải tổ cần thiết trong chính sách kinh tế của chúng ta. Hiện nay, trong lĩnh vực này, chúng ta cũng đã thu được những thắng lợi nhất định, tuy không lớn lắm, thật thế, và mới chỉ là những thắng lợi bộ phận nhưng vẫn là những thắng lợi không thể chối cãi được. Trong lĩnh vực của "khoa học" mới này, ta đã học xong lớp dự bị rồi. Chính là nhờ kiên quyết và nhẫn nại học tập, nhờ dùng kinh nghiệm đã thu được để kiểm tra lại mỗi bước đi

của chúng ta, không sợ phải làm lại nhiều lần những cái chúng ta đã bắt đầu, không sợ phải sửa chữa sai lầm; chính là nhờ hiểu sâu ý nghĩa của những sai lầm đó, — mà chúng ta sẽ lên những lớp cao hơn. Chúng ta nhất định sẽ theo trọn "khóa học" mặc dù những điều kiện của nền kinh tế và chính trị thế giới có làm cho khóa học đó kéo dài thêm nhiều và gay go hơn nhiều, so với sự mong muốn của chúng ta. Bằng bất cứ giá nào, dù cho những khổ cực của thời kỳ quá độ, những tai ương, những cảnh đói khát và những sự tàn phá có nặng nề đến đâu chẳng nữa, chúng ta cũng sẽ không sờn lòng nản chí và chúng ta nhất định sẽ đưa sự nghiệp của chúng ta đến thắng lợi cuối cùng.

14. X. 1921.

"Sự thật", số 234, 18 tháng
Mười 1921
Ký tên: N. Lê-nin

Theo đúng bản thảo

**DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH CỦA
BỘ CHÍNH TRỊ
BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG
ĐẢNG CỘNG SẢN (b) NGA
VỀ VIỆC PHÁI A. G. SLI-ÁP-NI-CỐP
SANG CÔNG TÁC LƯƠNG THỰC ⁷⁷**

Xác nhận nghị quyết của Ban tổ chức: một lần nữa chỉ rõ hành vi hoàn toàn sai lầm của đồng chí Sli-áp-ni-cốp khi tuyên bố tại Ban tổ chức rằng đồng chí ấy không phục tùng; yêu cầu Ban thẩm tra nhân sự trung ương của đảng và Ban kiểm tra trung ương cho biết đến bao giờ thì có thể để đồng chí Sli-áp-ni-cốp chuyển sang công tác lương thực mà không thiệt hại cho công tác của Ban thẩm tra nhân sự trung ương của đảng.

*Viết xong ngày 14 tháng Mười
1921*

In lần đầu, theo đúng bản thảo

**DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH CỦA
BỘ CHÍNH TRỊ
BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG
ĐẢNG CỘNG SẢN (b) NGA ⁷⁸**

- 1) Gọi ngay Gu-xây-nốp và A-khun-đốp về.
- 2) Đòi phải chấm dứt hoàn toàn và triệt để cuộc đấu tranh bè phái ở Ba-cu và A-giéc-bai-gian.
- 3) Khẳng định rằng ai đấu tranh bè phái sẽ bị khai trừ ra khỏi đảng.
- 4) Giao cho các đồng chí được phái từ Cộng hòa liên bang xã hội chủ nghĩa xô-viết Nga đến A-giéc-bai-gian kiểm tra việc thực hiện.
- 5) Giao cho Xta-lin thảo xong trước ngày thứ hai bản dự thảo chỉ thị về việc thi hành chính sách dân tộc của Đảng cộng sản ở A-giéc-bai-gian.
- 6) Về vấn đề Ba-tư khẳng định ngay một cách thật hết sức kiên quyết.

*Viết xong ngày 15 tháng Mười
1921*

*Đăng lần đầu năm 1958 trên
tạp chí "Những vấn đề lịch sử
Đảng cộng sản Liên-xô", số 2*

Theo đúng bản thảo

CHÍNH SÁCH KINH TẾ MỚI VÀ NHỮNG NHIỆM VỤ CỦA CÁC BAN GIÁO DỤC CHÍNH TRỊ

**BÁO CÁO TẠI ĐẠI HỘI II TOÀN ANH
CÁC BAN GIÁO DỤC CHÍNH TRỊ
NGÀY 17 THÁNG MƯỜI 1921 ⁷⁹**

Thưa các đồng chí! Tôi muốn dành bản báo cáo này, hay nói đúng hơn, dành buổi nói này để nói về chính sách kinh tế mới và những nhiệm vụ của các ban giáo dục chính trị ⁸⁰, theo cách hiểu của tôi, trong tình hình có chính sách đó. Tôi nghĩ rằng khi báo cáo về những vấn đề không thuộc phạm vi một đại hội nào đó, mà chỉ giới hạn ở việc thông báo tình hình chung trong đảng hay trong nước Cộng hòa xô-viết không thôi, thì rất sai lầm.

MỘT BƯỚC NGOẶT ĐỘT NGỘT CỦA CHÍNH QUYỀN XÔ-VIỆT VÀ CỦA ĐẢNG CỘNG SẢN ANH

Tôi không hề phủ nhận ích lợi của việc thông báo như thế, cũng không phủ nhận ích lợi của những cuộc hội nghị về đủ mọi vấn đề, nhưng tôi vẫn thấy rằng khuyết điểm chủ yếu trong công việc của phần lớn các đại hội của ta là thiếu một sự liên hệ thẳng và trực tiếp với những nhiệm vụ thực tiễn đề ra cho đại hội. Và tôi muốn nói ít lời về những khuyết điểm đó, nhân có chính sách kinh tế mới và nhân bản về chính sách kinh tế mới.

Tôi nói những nét sơ lược và đại cương về chính sách kinh tế mới. Các đồng chí, số rất đông trong các đồng chí ở đây là đảng viên cộng sản, và dù trong đó có một số người

còn rất trẻ tuổi, nhưng các đồng chí đều là những đảng viên cộng sản đã từng làm được một khối lượng công tác lớn trong công tác chính trị nói chung của chúng ta trong những năm đầu của cách mạng của ta. Là những người đã từng làm một phần lớn công tác đó, các đồng chí không thể không thấy rằng: Chính quyền xô-viết của ta và đảng cộng sản của ta đã thực hiện một bước ngoặt đột ngột như thế nào, khi chuyển sang cái chính sách kinh tế mà người ta gọi là "mới", mới so với chính sách kinh tế của ta trước kia.

Nhưng về thực chất, trong chính sách đó có nhiều cái cũ hơn chính sách kinh tế trước kia của ta.

Vì sao thế? Vì chính sách kinh tế trước kia của ta, nếu như không thể nói là đã dự tính (bởi vì trong tình hình lúc đó, nói chung, chúng ta ít dự tính), thì ít ra, trên một chừng mực nào đó, đã giả định (và có thể nói là đã giả định một cách vô bằng) rằng: nền kinh tế Anh cũ sẽ trực tiếp chuyển sang nền sản xuất quốc doanh và sang việc phân phối theo những nguyên tắc cộng sản chủ nghĩa.

Nếu chúng ta nhớ lại những trước tác về kinh tế của chúng ta trước kia, nếu chúng ta hồi tưởng lại xem những người cộng sản đã viết những gì trước khi giành được chính quyền ở Anh và ngay sau khi mới giành được chính quyền, chẳng hạn như hồi đầu năm 1918, khi mà cuộc tấn công chính trị đầu tiên vào nước Anh cũ đã kết thúc với những thắng lợi vĩ đại, khi mà nước Cộng hòa xô-viết đã được thành lập, khi mà nước Anh đã thoát ra khỏi cuộc chiến tranh để quốc chủ nghĩa, đương nhiên là bị tàn phá nặng nề, nhưng dù sao cũng đã thoát ra khỏi cuộc chiến tranh để quốc chủ nghĩa đó, và thoát khỏi một cách ít bị tàn phá hơn là nếu cứ tiếp tục "bảo vệ tổ quốc" theo lời khuyên bảo của bọn đế quốc và bọn men-sê-vích câu kết với bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng, – nếu chúng ta nhớ lại thì chúng ta sẽ thấy rằng: trong thời kỳ thứ nhất, khi chúng ta vừa mới làm xong việc đầu tiên của công cuộc xây dựng Chính quyền xô-

viết và vừa mới thoát ra khỏi cuộc chiến tranh đế quốc chủ nghĩa, thì chúng ta đã nói đến những nhiệm vụ xây dựng kinh tế của ta một cách thận trọng và cẩn thận hơn nhiều so với nửa cuối năm 1918 và suốt trong những năm 1919 và 1920.

BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG CÁC XÔ-VIỆT TOÀN ANH VÊ VAI TRÒ CỦA NÔNG DÂN HỒI NĂM 1918

Nếu như trong số các đồng chí có những người hồi đó chưa phải là những người hoạt động tích cực của đảng và của Chính quyền xô-viết, thì dù sao các đồng chí cũng có thể tìm hiểu và cố nhiên là đã tìm hiểu những nghị quyết như nghị quyết của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Anh hồi cuối tháng Tư 1918⁸¹. Nghị quyết đó vạch rõ sự cần thiết phải chú ý đến nền kinh tế nông dân; nghị quyết đó đã dựa vào một bản báo cáo có tính đến vai trò của chủ nghĩa tư bản nhà nước trong việc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở một nước nông dân; dựa vào một bản báo cáo đã nhấn mạnh ý nghĩa của trách nhiệm cá nhân, trách nhiệm của mỗi người, nhấn mạnh tác dụng của nhân tố này trong việc quản lý nước nhà, khác với những nhiệm vụ chính trị về thiết lập chính quyền và những nhiệm vụ quân sự.

SAI LẦM CỦA CHÚNG TA

Đầu năm 1918, chúng ta đã đặt hy vọng là sẽ có được một thời gian nhất định để có thể tiến hành công cuộc kiến thiết hòa bình. Sau khi ký hòa ước Brét, nguy cơ hình như đã được đẩy lùi; người ta có thể bắt tay vào việc kiến thiết hòa bình. Nhưng chúng ta đã bị đánh lừa, vì năm 1918, chúng ta đã lâm vào một nguy cơ thật sự về quân sự, – với việc quân đoàn Tiệp nổi dậy và cuộc nội chiến bắt đầu nổ ra, cuộc nội chiến này kéo dài đến tận năm 1920. Một phần do những nhiệm vụ quân sự dồn dập đè lên vai chúng ta,

và do chỗ khi cuộc chiến tranh đế quốc chủ nghĩa kết thúc, nước cộng hòa chúng ta lúc đó đứng trước một tình hình cơ hồ như tuyệt vọng, – do những tình huống ấy và nhiều tình huống khác, nên chúng ta đã phạm một sai lầm đã quyết định chuyển ngay sang việc sản xuất và phân phối cộng sản chủ nghĩa. Lúc đó, chúng ta cho rằng, với chế độ trưng thu lương thực thừa, nông dân sẽ cung cấp cho chúng ta số lương thực cần thiết, còn chúng ta sẽ đem phân phối cho các nhà máy và công xưởng và, như vậy, chúng ta sẽ thực hiện được việc sản xuất và phân phối cộng sản chủ nghĩa.

Tôi không thể nói rằng chúng ta đã vạch được cho mình kế hoạch đó một cách cụ thể và rõ ràng như thế, nhưng đại thể chúng ta đã hành động với tinh thần ấy. Đáng tiếc rằng đây lại là một sự thật. Tôi nói đáng tiếc vì một cuộc thí nghiệm không lâu lắm đã cho chúng ta thấy rõ rằng cách làm như vậy là sai, là trái với những điều trước kia chúng ta đã viết về bước quá độ từ chủ nghĩa tư bản lên chủ nghĩa xã hội; hồi đó, chúng ta cho rằng nếu không có một thời kỳ kiểm kê và kiểm soát xã hội chủ nghĩa, thì ngay giai đoạn thấp của chủ nghĩa cộng sản, chúng ta cũng không thể đạt tới được. Kể từ năm 1917, khi nhiệm vụ nắm chính quyền được đề ra và được những người bên-sê-vích nói rõ cho toàn thể nhân dân biết, thì các tác phẩm lý luận của ta đã nhấn mạnh một cách rõ ràng rằng: tất yếu phải có một thời kỳ quá độ lâu dài và phức tạp từ xã hội tư bản chủ nghĩa (xã hội đó càng ít phát triển, thì thời kỳ đó càng dài), quá độ thông qua việc thực hiện kiểm kê và kiểm soát xã hội chủ nghĩa sang dù chỉ là một trong những bước đầu tiên tiến lên xã hội cộng sản chủ nghĩa.

RÚT LUI CÓ TÍNH CHẤT CHIẾN LƯỢC

Đó là điều có thể nói là chúng ta đã quên mất, khi mà trong hoàn cảnh nội chiến diễn ra dữ dội, chúng ta bắt

buộc phải thi hành những biện pháp cần thiết trong việc kiến thiết. Và thực chất của chính sách kinh tế mới của ta, chính là ở chỗ về điểm đó chúng ta đã bị thất bại nặng nề, nên chúng ta đã bắt đầu thực hiện một bước rút lui có tính chất chiến lược: "Trong khi họ chưa đánh bại hẳn được chúng ta, chúng ta hãy rút lui và xây dựng lại tất cả, nhưng một cách chắc chắn hơn". Nói rằng chúng ta đã bị thất bại rất nặng nề trên mặt trận kinh tế, đó là điều không thể nghi ngờ gì nữa đối với những người cộng sản, một khi họ đã tự giác nêu lên vấn đề chính sách kinh tế mới. Và dĩ nhiên không thể tránh khỏi có một số người sẽ sinh ra hết sức ủ ê, cơ hồ như hoang mang; còn trong trường hợp rút lui thì những người đó đâm ra hoang mang. Đây là điều không thể tránh khỏi. Chính khi Hồng quân rút lui, thì Hồng quân đã bắt đầu thắng lợi ngay cả khi nó tránh không chiến đấu với địch, và cứ mỗi lần như vậy, trên mỗi mặt trận đều có một số người lại đâm ra hoang mang mất một đạo. Nhưng cứ mỗi lần, – bất cứ trên mặt trận chống Côn-tsắc hay trên mặt trận chống Đê-ni-kin, trên mặt trận chống I-u-đê-ních, trên mặt trận chống Ba-lan hay trên mặt trận chống Vran-ghen – cứ mỗi lần lại thấy có tình hình là: sau khi bị nện một trận nện thân, có lúc thậm chí bị nhiều trận, thì chúng ta lại thấy câu tục ngữ "một người đã bị nện một trận, thì bằng hai người chưa bị nện trận nào" quả là không sai. Sau khi đã bị thua một lần rồi, thì chúng ta bắt đầu tiến công một cách từ từ, có hệ thống và thận trọng.

Đương nhiên, những nhiệm vụ trên mặt trận kinh tế còn khó khăn hơn gấp bội những nhiệm vụ trên mặt trận quân sự, nhưng nói chung những nét đại cương cơ bản về chiến lược lại có chỗ giống nhau. Trên mặt trận kinh tế, vì định chuyển lên chủ nghĩa cộng sản, nên mùa xuân 1921, chúng ta đã vấp phải một thất bại nặng nề hơn bất cứ một thất bại nào của ta khi đánh nhau với Côn-tsắc, Đê-ni-kin hay Pin-xút-xki, một thất bại nghiêm trọng hơn nhiều, lớn hơn nhiều và

nguy hiểm hơn nhiều. Thất bại đó đã biểu hiện ở chỗ là chính sách kinh tế của ta lâm vào tình trạng, ở phía thượng tầng của nó, bị tách rời cơ sở và không dẫn đến việc phát triển lực lượng sản xuất mà cương lĩnh đảng ta coi là nhiệm vụ cơ bản và bức thiết nhất.

Chế độ trưng thu lương thực thừa ở nông dân, cách giải quyết những nhiệm vụ xây dựng ở thành thị một cách trực tiếp theo chủ nghĩa cộng sản như thế, đã làm trở ngại cho việc phát triển lực lượng sản xuất, và đã tỏ ra là nguyên nhân chủ yếu gây nên cuộc khủng hoảng kinh tế và chính trị sâu sắc mà chúng ta vấp phải hồi mùa xuân 1921. Cho nên, đứng về mặt đường lối và chính sách của chúng ta mà xét, cần phải có cái mà người ta không thể gọi một cách nào khác hơn là một sự thất bại rất nặng nề và một sự rút lui rất nghiêm trọng. Hơn nữa, không thể nói rằng sự rút lui đó giống như sự rút lui của Hồng quân được tiến hành rất có trật tự về những vị trí đã được chuẩn bị trước. Sự thật thì các vị trí cũng có được chuẩn bị trước. Có thể kiểm tra được điều đó bằng cách đem so sánh những quyết định của đảng ta hồi mùa xuân 1921 với nghị quyết hội tháng Tư 1918 mà tôi đã nói ở trên. Các vị trí đã được chuẩn bị trước, nhưng việc rút lui về những vị trí ấy đã tiến hành (và ở nhiều địa phương của các tỉnh, hiện giờ vẫn đang tiến hành) một cách rất mất trật tự, và thậm chí quá ư mất trật tự.

Ý NGHĨA CỦA CHÍNH SÁCH KINH TẾ MỚI

Chính ở đây nhiệm vụ của các ban giáo dục chính trị đấu tranh với hiện tượng mất trật tự đó được đặt lên hàng đầu. Đứng về chính sách kinh tế mới mà xét, vấn đề cơ bản là ở chỗ biết nhanh chóng lợi dụng tình thế đã hình thành.

Chính sách kinh tế mới có nghĩa là thay chế độ trưng thu lương thực thừa bằng chế độ thu thuế, là chuyển sang việc khôi phục chủ nghĩa tư bản trên một mức độ lớn. Khôi phục đến mức độ nào, chúng ta chưa thể biết được. Tô nhượng cho các nhà tư bản ngoại quốc (thật ra, hiện giờ số hợp đồng tô nhượng rất ít, nhất là so với những đề nghị của chúng ta), cho các nhà tư bản tư nhân thuê, việc đó chính là trực tiếp khôi phục lại chủ nghĩa tư bản, và việc đó gắn liền với nguồn gốc của chính sách kinh tế mới. Vì xóa bỏ chế độ trưng thu lương thực thừa có nghĩa là nông dân được tự do mua bán những nông sản thừa sau khi đã nộp thuế, mà thuế lương thực thì chỉ chiếm một phần rất nhỏ các sản phẩm. Nông dân chiếm tuyệt đại bộ phận trong tổng số dân cư và trong toàn bộ nền kinh tế, vì vậy chủ nghĩa tư bản không thể không phát triển trên miếng đất tự do mậu dịch đó.

Đấy là điều sơ đẳng cơ bản nhất về kinh tế, vẫn được dạy trong các sách sơ cấp về khoa học kinh tế, và hơn nữa ở ta, lại còn được dạy bởi bọn con buôn đầu cơ nữa, là bọn người đã dạy cho chúng ta hoàn toàn biết làm kinh tế mà không cần đến khoa học kinh tế và chính trị. Xét về mặt chiến lược thì vấn đề căn bản là: ai sẽ lợi dụng được tình hình mới này nhanh hơn hết? Toàn bộ vấn đề là ở chỗ nông dân sẽ đi theo ai? Đi theo giai cấp vô sản đang ra sức xây dựng xã hội xã hội chủ nghĩa hay đi theo bọn tư bản đang nói: "Chúng ta hãy quay lại đi thôi, như thế ít nguy hiểm hơn cái thứ chủ nghĩa xã hội mà người ta đã bịa ra".

AI SẼ THẮNG: NHÀ TƯ BẢN HAY CHÍNH QUYỀN XÓ-VIỆT?

Toàn bộ cuộc chiến tranh hiện nay có thể tóm tắt trong câu hỏi: Ai sẽ thắng? Ai sẽ được lợi trước nhất? – Nhà tư bản – mà chính chúng ta đang mở ra cho nó một cổng

hay thậm chí nhiều cổng (cũng như nhiều cổng được mở mà chúng ta cũng không biết, mà chúng ta không đồng ý và ngược cả lại ý muốn của chúng ta nữa) – hay là chính quyền của nhà nước vô sản? Về mặt kinh tế, chính quyền nhà nước vô sản có thể dựa vào cái gì? Một mặt, sẽ dựa vào việc cải thiện tình hình sinh hoạt của nhân dân. Về điểm này, chúng ta nên nhớ đến nông dân. Một điều tuyệt đối không thể chối cãi được và hiển nhiên đối với mọi người, là dù có một tai nạn ghê gớm như là nạn đói, nhưng tình hình sinh hoạt của nhân dân, – trừ tai nạn đó ra không nói, – chính là đã được cải thiện với sự thay đổi chính sách kinh tế của chúng ta.

Mặt khác, nếu chủ nghĩa tư bản được lợi thế, thì sản xuất công nghiệp cũng sẽ tăng lên và giai cấp vô sản cũng theo đó mà lớn mạnh lên. Bọn tư bản sẽ được lợi về chính sách của chúng ta và sẽ tạo ra một giai cấp vô sản công nghiệp; ở nước ta, giai cấp này, vì chiến tranh, vì bị phá sản, và bị tàn phá ghê gớm, nên đã bị mất tính giai cấp, nghĩa là đã bị đẩy ra ngoài con đường tồn tại giai cấp của mình, và không còn tồn tại với tư cách là giai cấp vô sản nữa. Giai cấp vô sản là một giai cấp sản xuất ra của cải vật chất trong các xí nghiệp của nền đại công nghiệp tư bản chủ nghĩa. Vì nền đại công nghiệp tư bản chủ nghĩa đã bị tàn phá, các công xưởng và nhà máy bị ngừng hoạt động, nên giai cấp vô sản cũng không còn. Đôi khi về hình thức, nó đã được coi là giai cấp vô sản, nhưng nó không có gốc rễ kinh tế.

Nếu chủ nghĩa tư bản được khôi phục lại, thì cũng có nghĩa là sẽ khôi phục lại giai cấp vô sản là giai cấp sản xuất ra của cải vật chất có ích cho xã hội và làm việc trong các công xưởng cơ khí lớn, chứ không phải làm cái việc đầu cơ, không phải chế tạo ra những chiếc bật lửa để bán, và làm những "việc" khác nữa không có ích lắm, nhưng lại là những việc hoàn toàn không thể tránh khỏi, trong tình hình nền công nghiệp của ta bị tàn phá.

Toàn bộ vấn đề là ở chỗ ai sẽ vượt ai? Hoặc là bọn tư bản sẽ tổ chức nhau được trước, chúng sẽ đuổi những người cộng sản đi, và như thế thì còn nói gì được nữa. Cần nhìn những cái đó một cách tỉnh táo: ai sẽ thắng ai? Liệu chính quyền nhà nước vô sản, dựa vào nông dân, có sẽ tỏ ra có khả năng khống chế được các ngài tư bản một cách thích đáng, để hướng chủ nghĩa tư bản đi theo đúng phương hướng mà nhà nước đã vạch ra và tạo ra một thứ chủ nghĩa tư bản phục tùng nhà nước và phục vụ nhà nước không? Cần đặt vấn đề này một cách tỉnh táo. Về phương diện này, mọi hệ tư tưởng, mọi nghị luận về các quyền tự do chính trị đều là những nghị luận mà ta có thể thấy rất nhiều, nhất là nếu ta nhìn vào cái nước Nga ngoài nước, cái nước Nga số hai, là nơi xuất bản hàng chục tờ báo hàng ngày của tất cả các chính đảng, và là nơi mà tất cả những thứ tự do ấy đang được ca ngợi bằng tất cả các giọng và tất cả các điệu nhạc hiện có trên trần gian. Tất cả những cái đó chỉ là ba hoa rỗng tuếch. Cần biết vứt bỏ những lời ba hoa rỗng tuếch đó đi.

CUỘC ĐẤU TRANH SẼ CÒN ÁC LIỆT HƠN NỮA

Bốn năm nay, chúng ta đã chiến đấu nhiều trận gay go và chúng ta đã học được một điều là chiến đấu gay go là một việc, mà nói ba hoa về cuộc chiến đấu gay go lại là một việc khác, nhất là lời ba hoa của những kẻ đứng ngoài cuộc. Cần biết vứt bỏ tất cả cái hệ tư tưởng ấy đi, vứt bỏ cái thói ba hoa ấy đi, mà nhìn vào thực chất của sự việc. Và thực chất sự việc là: hiện nay cuộc đấu tranh đang diễn ra, và nó sẽ còn kịch liệt hơn, ác liệt hơn cuộc đấu tranh chống Côn-tsắc và Đê-ni-kin. Sở dĩ như thế là vì đấu tranh quân sự là một việc làm quen thuộc. Người ta đã từng đánh nhau từ hàng trăm, hàng nghìn năm nay rồi, từ muôn thuở rồi. Về nghệ thuật giết người trong chiến tranh, người ta đã có những thành tựu rất lớn.

Cố nhiên là trước kia trong đại bản doanh của hầu hết mọi tên địa chủ, đều có những tên xã hội chủ nghĩa - cách mạng và những tên men-sê-vích đã từng lớn tiếng la ó về dân quyền, về Quốc hội lập hiến, và buộc tội những người bôn-sê-vích là đã xóa bỏ tất cả mọi quyền tự do.

Giải quyết một nhiệm vụ quân sự dù sao cũng dễ hơn là giải quyết cái nhiệm vụ giờ đây đang đặt ra trước mắt chúng ta; có thể giải quyết nhiệm vụ quân sự bằng một cuộc tấn công, bằng một trận xung phong tập kích, bằng nhiệt tình, bằng cách sử dụng trực tiếp ngay sức lực của đông đảo công nhân và nông dân vì lúc đó họ nhìn thấy tên địa chủ đang tấn công họ. Bây giờ thì không còn có những tên địa chủ công khai nữa. Bọn Vran-ghen, bọn Côn-tsắc và bọn Đê-ni-kin, thì một bộ phận đã đi theo Ni-cô-lai Rô-ma-nốp, và một bộ phận ẩn náu ở những nơi an toàn ở nước ngoài. Bây giờ nhân dân không nhìn thấy kẻ thù ra mặt hẳn hoi, như trước kia nhìn thấy tên địa chủ và tên tư bản. Rõ ràng là kẻ thù đã ở ngay trong chúng ta và cũng vẫn là kẻ thù đó, cách mạng đang ở bên bờ cái vực thẳm mà tất cả các cuộc cách mạng trước kia đã vấp phải và đều đã lùi bước, - điều đó nhân dân không thể quan niệm được vì họ tối tăm và mù chữ rất nặng. Phải bao nhiêu lâu nữa, các ban đặc biệt thuộc đủ mọi loại mới thanh toán được nạn tối tăm mù chữ đó bằng phương sách đặc biệt⁸², - điều ấy thật khó nói.

Làm thế nào mà nhân dân có thể nhận thức được rằng kẻ thù thế chân cho Côn-tsắc, Vran-ghen và Đê-ni-kin, đang ở chính ngay trong chúng ta đây và đã từng làm thất bại tất cả các cuộc cách mạng trước kia? Bởi vì, nếu bọn tư bản thắng ta, như thế có nghĩa là quay lại chế độ cũ, như kinh nghiệm của tất cả các cuộc cách mạng trước kia đã chứng thực. Nhiệm vụ của đảng ta là làm cho mọi người đều nhận thức được rằng kẻ thù ở ngay trong chúng ta là chủ nghĩa tư bản vô chính phủ và việc trao đổi hàng hóa một cách vô chính phủ. Cần hiểu rõ thực chất đó của cuộc đấu tranh,

và làm cho quần chúng công nông hết sức đông đảo đều biết rõ thực chất đó của cuộc đấu tranh: "Ai thắng ai? Ai sẽ thắng?". Chuyên chính vô sản là một cuộc đấu tranh quyết liệt nhất, gay go nhất, trong đó giai cấp vô sản phải chiến đấu với toàn thế giới, vì toàn thế giới đã chống chúng ta và ủng hộ Côn-tsắc và Đê-ni-kin.

Hiện giờ giai cấp tư sản toàn thế giới đang giúp đỡ giai cấp tư sản Nga; chúng vẫn mạnh gấp mấy chúng ta. Nhưng không phải vì thế mà chúng ta hoảng sợ, vì trước đây lực lượng quân sự của chúng cũng mạnh hơn chúng ta, nhưng cái đó chưa đủ để đè bẹp được chúng ta trong chiến tranh, mặc dù trong chiến tranh với lực lượng pháo binh và không quân vô cùng mạnh hơn ta, chúng đã có thể đè bẹp chúng ta một cách dễ dàng hơn rất nhiều. Có lẽ chỉ cần chúng huy động kịp thời vài quân đoàn của một trong những cường quốc tư bản chủ nghĩa đi đánh chúng ta, và chúng đừng tiếc rẻ vài triệu đồng vàng để cho Côn-tsắc vay, là đủ để đè bẹp được chúng ta.

Nhưng điều đó đã không giúp gì cho chúng, vì ý thức cho chúng là phi nghĩa, ta là chính nghĩa đã ăn sâu vào quần chúng binh sĩ Anh bị điều đến Ác-khan-ghen-xơ và cũng đã ăn sâu vào quần chúng binh sĩ hải quân đã từng buộc hạm đội Pháp phải rời khỏi Ô-đét-xa. Hiện giờ, chống lại chúng ta vẫn là những lực lượng hùng mạnh hơn chúng ta. Và lần này muốn giành được thắng lợi, thì phải dựa vào cái nguồn lực lượng cuối cùng. Nguồn lực lượng cuối cùng đó là quần chúng công nông, là trình độ giác ngộ và tổ chức của họ.

Hoặc là thiết lập được chính quyền vô sản có tổ chức, – công nhân tiên tiến và một bộ phận nhỏ những nông dân tiên tiến sẽ hiểu nhiệm vụ đó và sẽ tổ chức được phong trào nhân dân chung quanh họ, – như thế chúng ta sẽ giành được thắng lợi.

Hoặc là chúng ta không làm được việc đó, - như thế kẻ thù có lực lượng mạnh hơn về mặt kỹ thuật, nhất định sẽ đánh bại được chúng ta.

ĐÃ PHẢI LÀ TRẬN CUỐI CÙNG CHƯA?

Chuyên chính vô sản là một cuộc chiến tranh quyết liệt. Giai cấp vô sản đã thắng lợi trong một nước, nhưng trong phạm vi quốc tế thì vẫn yếu hơn. Giai cấp vô sản phải đoàn kết chung quanh mình toàn thể công nhân và toàn thể nông dân, làm cho họ nhận thức sâu sắc rằng trận chiến đấu chưa kết thúc. Khi chúng ta hát: "Đấu tranh này là trận cuối cùng", thì đáng tiếc rằng câu hát ấy có điểm chưa được đúng, – đáng tiếc rằng đây chưa phải là trận chiến đấu cuối cùng của chúng ta. Hoặc là các đồng chí sẽ tập hợp được công nhân và nông dân trong cuộc chiến đấu này, hoặc là các đồng chí sẽ không giành được thắng lợi.

Trong lịch sử, chưa từng có cuộc đấu tranh nào như cuộc đấu tranh mà ta đang thấy hiện nay; nhưng kể từ những thời đại đầu tiên của chế độ nô lệ đến nay, trong lịch sử đã từng nhiều lần xảy ra những cuộc chiến tranh của nông dân chống lại bọn địa chủ. Những cuộc chiến tranh như thế đã nhiều lần xảy ra, nhưng một cuộc chiến tranh của một chính quyền nhà nước chống giai cấp tư sản nước mình và chống giai cấp tư sản tất cả các nước liên hiệp với nhau, một cuộc chiến tranh như vậy thì xưa nay chưa từng có.

Chúng ta liệu có tổ chức được tầng lớp tiểu nông lại trên cơ sở phát triển lực lượng sản xuất tiểu nông hay không, có dùng chính quyền vô sản mà giúp đỡ cho sự phát triển đó được không, hay là bọn tư bản sẽ chinh phục được tầng lớp tiểu nông? Cuộc đấu tranh sẽ kết thúc như thế nào là do điều đó quyết định. Mấy mươi cuộc cách mạng trước kia đều như thế, nhưng một cuộc chiến tranh như hiện nay thì thế giới chưa từng thấy. Nhân dân chưa thể có kinh nghiệm về những cuộc chiến tranh như thế. Bản thân chúng ta phải sáng tạo ra kinh nghiệm đó; và sáng tạo ra kinh nghiệm như thế, thì chúng ta chỉ có thể dựa vào sự giác

ngộ của công nhân và nông dân. Đó là phương châm và là khó khăn lớn nhất của nhiệm vụ này.

CHÚNG TA CHỚ TRÔNG MONG CHUYỂN NGAY LÊN CHỦ NGHĨA CỘNG SẢN ĐƯỢC

Chúng ta chớ trông mong chuyển ngay lên chủ nghĩa cộng sản được. Phải lấy sự quan tâm thiết thân của cá nhân người nông dân làm cơ sở. Người ta bảo chúng ta rằng: "Sự quan tâm thiết thân của cá nhân người nông dân, đó có nghĩa là phục hồi chế độ tư hữu". Không, chúng ta chưa hề xóa bỏ quyền sở hữu tư nhân về vật phẩm tiêu dùng và về công cụ đối với nông dân bao giờ. Chúng ta đã xóa bỏ quyền tư hữu về ruộng đất, còn trước đây nông dân không có quyền tư hữu về ruộng đất, mà cũng đã kinh doanh nông nghiệp, chẳng hạn như trên mảnh ruộng đất đi thuê. Chế độ đó đã tồn tại ở rất nhiều nước. Ở đây, về mặt kinh tế, không có gì là không thể làm được. Cái khó là ở chỗ tạo ra được một sự quan tâm thiết thân của cá nhân. Cũng cần phải làm cho mỗi chuyên gia có hứng thú khiến họ thiết tha với việc phát triển sản xuất.

Chúng ta đã biết làm được điều này chưa? Chưa, chúng ta chưa biết làm! Trước đây, chúng ta nghĩ rằng việc sản xuất và phân phối có thể tiến hành theo mệnh lệnh cộng sản ở một nước mà giai cấp vô sản đã bị mất tính giai cấp. Bây giờ chúng ta cần sửa đổi đi, bởi vì nếu không, thì chúng ta không thể làm cho giai cấp vô sản thấy rõ được bước quá độ đó. Những nhiệm vụ như thế, trong lịch sử, chưa hề được đề ra bao giờ cả. Chúng ta đã thử tìm cách giải quyết nhiệm vụ ấy bằng con đường trực tiếp, có thể nói là bằng một cuộc tấn công chính diện, nhưng chúng ta đã thất bại. Trong tất cả các cuộc chiến tranh đều có những sai lầm như vậy, và người ta không coi đấy là những sự sai lầm. Một khi cuộc tấn công chính diện đã không thành công, thì bây giờ

chúng ta hãy đi đường vòng, chúng ta hãy dùng cách đánh bao vây và đánh bằng hầm hào.

NGUYÊN TẮC QUAN TÂM THIẾT THÂN CỦA CÁ NHÂN VÀ TINH THẦN TRÁCH NHIỆM

Chúng ta nói rằng phải xây dựng mọi ngành kinh tế quốc dân quan trọng trên cơ sở sự quan tâm thiết thân của cá nhân. Thảo luận thì thảo luận chung, nhưng trách nhiệm là của từng người. Vì không biết vận dụng nguyên tắc này nên cứ mỗi bước đi, chúng ta lại bị khốn đốn. Toàn bộ chính sách kinh tế mới đòi hỏi phải phân biệt hai cái đó hết sức rõ ràng, hết sức chính xác. Khi nhân dân bước vào những điều kiện kinh tế mới, họ đã thảo luận sôi nổi để xét xem làm như thế sẽ đưa đến kết quả gì, và phải xây dựng theo phương thức mới như thế nào. Không qua những cuộc thảo luận chung thì không thể bắt tay vào bất cứ việc gì, vì hàng chục, hàng trăm năm nay, nhân dân đã bị cấm đoán không được thảo luận bất cứ việc gì, mà cách mạng thì không thể phát triển được nếu không trải qua một thời kỳ mà mọi người cùng nhau thảo luận rộng rãi về tất cả mọi vấn đề.

Do đó mà nhiều điểm còn mơ hồ. Đúng là như thế, không sao tránh khỏi được; tuy nhiên cần phải nói rằng cái đó không có gì là nguy hiểm cả. Nếu chúng ta kịp thời biết phân biệt được cái gì là cần thiết cho các cuộc hội họp thảo luận và cái gì là cần thiết cho việc quản lý, thì như thế chúng ta mới nâng cao được địa vị của nước Cộng hòa xô-viết lên mức mong muốn. Đáng tiếc là chúng ta chưa biết làm như thế, và phần lớn các cuộc đại hội đều đã được tiến hành một cách rất không thực tế.

So với tất cả các nước trên thế giới thì chúng ta chiếm kỷ lục về số lượng đại hội. Không một nước cộng hòa dân chủ nào lại họp nhiều đại hội như nước ta; và lại họ cũng không cho phép họp nhiều đại hội như thế.

Chúng ta cần nhớ rằng nước ta là một nước đã bị thiệt hại nhiều, một nước lâm vào cảnh khổ cực, cần làm cho nó biết cách hội họp như thế nào để không lẫn lộn – như tôi đã nói – những cái gì là cần thiết cho các cuộc hội họp thảo luận với những cái gì là cần thiết cho việc quản lý. Cứ việc hội họp thảo luận, nhưng quản lý thì không hề được mấy may dao động, hãy quản lý một cách kiên quyết hơn bọn tư bản trước kia. Nếu không, chúng ta sẽ không chiến thắng được bọn chúng. Chúng ta hãy nhớ rằng quản lý còn phải chặt chẽ hơn trước nữa, kiên quyết hơn trước nữa.

Trong Hồng quân, sau nhiều tháng hội họp thảo luận, kỷ luật đã không thua gì kỷ luật của quân đội cũ. Trong Hồng quân, người ta đã áp dụng những biện pháp nghiêm khắc, cứng rắn, cho đến cả xử bắn nữa, những biện pháp chưa từng thấy ngay cả ở thời chính phủ trước. Bọn tiểu tư sản viết và la âm lên: "Kìa xem, các ông bôn-sê-vích đã thi hành xử bắn". Chúng ta cần nói rằng: "Đúng thế, chúng tôi đã thi hành xử bắn và thi hành một cách hoàn toàn tự giác".

Chúng ta cần chỉ rõ rằng: hoặc là những kẻ muốn tiêu diệt chúng ta phải bị tiêu diệt, và chúng ta cho rằng chúng ta phải bị tiêu diệt; như thế, nước Cộng hòa xô-viết của ta sẽ tiếp tục sống; hoặc là, trái lại, chính bọn tư bản sẽ tiếp tục sống mà nước cộng hòa sẽ bị diệt vong. Trong cái nước bị cùng khổ này, thì hoặc là những kẻ không vươn lên nổi sẽ bị diệt vong, hoặc là toàn bộ nước cộng hòa công nông sẽ bị diệt vong. Ở đây, không có và không thể có sự lựa chọn được, cũng như không thể có thứ tình cảm ủy mị nào cả. Tình cảm ủy mị cũng tội lỗi không kém gì sự hèn nhát trong chiến tranh. Hiện giờ, ai vi phạm trật tự, kỷ luật, thì người đó để cho kẻ địch lọt vào hàng ngũ của mình.

Cho nên tôi nói rằng chính sách kinh tế mới cũng có ý nghĩa về mặt giáo dục nữa. Ở đây, các đồng chí bàn xem nên dạy dỗ như thế nào. Các đồng chí phải làm sao đi đến chỗ để nói được rằng ở nước ta không còn có chỗ cho những

người không chịu học tập đến nơi đến chốn. Chỉ khi nào đến chủ nghĩa cộng sản thì việc học tập sẽ dễ dàng hơn. Nhưng hiện giờ tôi xin nói rằng, việc học tập không thể không gay go gian khổ, dưới sự uy hiếp của nạn diệt vong.

CHÚNG TA CÓ BIẾT CÁCH LÀM VIỆC CHO CHÍNH CHÚNG TA ĐƯỢC KHÔNG?

Trước kia, trong quân đội, chúng ta có những kẻ đào ngũ và trên mặt trận lao động cũng thế: vì trước kia đồng chí làm việc cho bọn tư bản, cho bọn bóc lột, cho nên đồng chí làm việc không tốt, cái đó cũng dễ hiểu, nhưng bây giờ đồng chí làm việc cho chính mình, cho chính quyền công nông. Hãy nhớ rằng câu hỏi mà hiện nay cần phải giải đáp dứt khoát là: chúng ta có biết cách làm việc cho chính chúng ta được không? Nếu không – tôi xin nhắc lại – nước cộng hòa của ta sẽ bị diệt vong. Và chúng ta nói, cũng như chúng ta đã từng nói trong quân đội: tất cả những kẻ nào muốn tiêu diệt chúng ta đều phải bị tiêu diệt và ở đó chúng ta sẽ áp dụng những hình phạt kỷ luật hết sức nghiêm khắc, như thế, chúng ta sẽ cứu vãn được đất nước, và nước cộng hòa của ta sẽ sống còn.

Đường lối của chúng ta phải là như vậy đó; đấy là lẽ vì sao (ngoài nhiều lẽ khác nữa) chúng ta cần phải có chính sách kinh tế mới.

Tất cả các đồng chí đều phải làm kinh tế. Bên cạnh các đồng chí sẽ có các nhà tư bản, cũng sẽ có các nhà tư bản nước ngoài, những người được tô nhượng và những nhà trưng thầu; họ sẽ quơ của các đồng chí những món lợi nhuận lên tới hàng trăm phần trăm; họ sẽ làm giàu bên cạnh các đồng chí. Cứ để cho họ làm giàu; còn các đồng chí thì sẽ học được ở bọn họ cách quản lý kinh tế, chỉ có như thế, các đồng chí mới xây dựng được nước cộng hòa cộng sản chủ nghĩa. Đứng về mặt cần thiết phải học tập thật nhanh mà

xét, thì mọi sự lơ là đều là tội lỗi rất nặng. Cho nên cần lao vào khoa học đó, một khoa học thật khó khăn, gian khổ và đôi khi còn khắc nghiệt nữa, vì không như thế thì không có con đường nào thoát cả.

Các đồng chí cần nhớ rằng đất nước xô-viết chúng ta bị lâm vào cảnh cùng khổ sau bao nhiêu năm chịu đựng gian khổ, mà xung quanh nước ta lại không phải là một nước Pháp xã hội chủ nghĩa và một nước Anh xã hội chủ nghĩa sẽ đem kỹ thuật hiện đại và công nghiệp hiện đại của họ ra để giúp chúng ta đâu. Không! Chúng ta cần nhớ rằng hiện nay toàn bộ nền kỹ thuật hiện đại của họ và toàn bộ nền công nghiệp hiện đại của họ đều nằm trong tay bọn tư bản đang hoạt động chống chúng ta.

Chúng ta cần nhớ rằng chúng ta phải đem hết sức mình vào trong lao động hàng ngày, nếu không chúng ta sẽ không tránh khỏi bị diệt vong.

Do tình thế hiện nay, toàn thế giới đều phát triển nhanh hơn chúng ta. Trong khi phát triển thì đồng thời thế giới tư bản dốc toàn lực để chống lại chúng ta. Vấn đề đặt ra là như vậy đấy! Đó là lẽ vì sao cần đặc biệt chú ý đến cuộc đấu tranh này.

Vì trình độ văn hóa của chúng ta thấp kém, chúng ta không thể tiêu diệt chủ nghĩa tư bản bằng một cuộc tấn công chính diện được. Nếu trình độ văn hóa của ta không phải như thế này, thì chúng ta có thể giải quyết được nhiệm vụ đó một cách trực tiếp hơn, và có lẽ các nước khác sẽ giải quyết như vậy, khi mà mai đây giờ kiến thiết nước cộng hòa cộng sản chủ nghĩa của họ sẽ điếm. Nhưng chúng ta không thể giải quyết vấn đề bằng con đường thẳng được.

Nhà nước phải học cách buôn bán để sao cho công nghiệp thỏa mãn được nông dân, còn nông dân thì nhờ có thương nghiệp mà thỏa mãn được nhu cầu của mình. Phải tổ chức như thế nào để mỗi người lao động đem được hết sức mình ra củng cố nhà nước công nông. Chỉ có như thế mới có thể xây dựng được một nền đại công nghiệp.

Phải làm cho ý thức này ăn sâu vào trong quần chúng, và không những làm cho nó ăn sâu vào quần chúng, mà còn phải làm cho nó được củng cố thêm bằng những hành động thực tiễn nữa. Tôi cho rằng nhiệm vụ của Tổng cục giáo dục chính trị chính là phải xuất phát từ chỗ đó. Sau mỗi lần có cách mạng sâu sắc về chính trị, nhân dân cần có nhiều thời gian để hiểu được cuộc cách mạng ấy. Và ở đây một câu hỏi được đặt ra: nhân dân đã nhận thức rõ những bài học đã dạy cho họ chưa? Rất đáng tiếc, ta có thể trả lời rằng chưa. Nếu như họ đã lĩnh hội được những bài học ấy, thì chúng ta có lẽ sẽ xây dựng được nền đại công nghiệp nhanh hơn nhiều, và bằng những con đường ngắn hơn nhiều.

Sau khi đã hoàn thành cuộc cách mạng chính trị lớn nhất chưa từng thấy trên thế giới, thì những nhiệm vụ khác lại đặt ra cho chúng ta, những nhiệm vụ về văn hóa mà người ta có thể gọi là "những công việc cỏn con". Cuộc cách mạng chính trị đó, ta cần tiêu hóa được nó, cần làm cho quần chúng nhân dân có thể hiểu được nó, làm sao cho nó không dừng ở chỗ chỉ là một bản tuyên ngôn thôi.

NHỮNG PHƯƠNG PHÁP ĐÃ LỖI THỜI

Trước kia, những tuyên bố, tuyên cáo, tuyên ngôn và sắc lệnh như thế là cần thiết. Những thứ ấy, chúng ta đã có đủ rồi. Trước kia, như thế là cần thiết để chỉ cho nhân dân thấy chúng ta muốn xây dựng như thế nào và xây dựng cái gì, những cái gì mới mẻ, xưa nay chưa từng thấy. Nhưng liệu có thể cứ tiếp tục chỉ mãi cho nhân dân thấy chúng ta muốn xây dựng cái gì được không? Không thể được! Như thế, người công nhân chất phác nhất cũng sẽ cười chúng ta. Anh ta sẽ nói: "Tại sao anh cứ nói mãi là anh muốn xây dựng như thế nào; hãy cho chúng tôi thấy cụ thể là anh biết cách xây dựng như thế nào, thì hơn. Nếu anh không biết

xây dựng, thì chúng ta sẽ không thể cùng đi với nhau được, anh hãy đi đi cho rảnh!". Và anh ta nói như thế là đúng.

Cái thời kỳ cần phải bày tỏ những nhiệm vụ chính trị lớn lao nay đã qua rồi, và đã đến lúc cần phải thực hiện những nhiệm vụ ấy trong thực tiễn. Hiện giờ, trước mắt chúng ta là những nhiệm vụ văn hóa; cần phải lĩnh hội kinh nghiệm chính trị, cần phải áp dụng và có thể áp dụng được kinh nghiệm đó. Hoặc là tất cả những thành tựu về mặt chính trị của Chính quyền xô-viết sẽ tiêu tan mất, hoặc là phải làm cho những thành tựu ấy đứng vững trên một cơ sở kinh tế. Cơ sở này hiện nay chưa có. Đây chính là công việc mà chúng ta cần bắt tay vào làm.

Nâng cao trình độ văn hóa là một trong những nhiệm vụ bức thiết nhất. Và đó chính là nhiệm vụ của ban giáo dục chính trị, nếu nó biết làm tròn nhiệm vụ "giáo dục chính trị" như là cái tên mà ban đó đã tự đặt cho mình. Tự đặt cho mình một cái tên thì không có gì là khó, song hãy xét xem việc thực hiện nhiệm vụ ấy như thế nào? Mong rằng sau đại hội này, chúng ta sẽ có những tài liệu chính xác về vấn đề đó. Ủy ban xóa nạn mù chữ đã được thiết lập ngày 19 tháng Bảy 1920. Trước khi đến đại hội này, tôi đã cố ý đọc bản sắc lệnh về việc thiết lập ủy ban đó. Ủy ban xóa nạn mù chữ toàn Nga... Hơn nữa, lại là Ủy ban đặc biệt về xóa nạn mù chữ. Mong rằng sau đại hội này, chúng ta sẽ có được những số liệu cho thấy rằng về mặt này người ta đã làm được những gì và trong bao nhiêu tỉnh, và mong rằng chúng ta sẽ nhận được một báo cáo chính xác. Nhưng chính cái việc cần phải thành lập một Ủy ban đặc biệt về xóa nạn mù chữ cũng chứng tỏ rằng chúng ta là những người (nói như thế nào cho dễ nghe hơn nhỉ?) có thể nói là nửa dă man; vì trong một nước không có những người nửa dă man, mà lại thành lập một Ủy ban có ý xóa nạn mù chữ thì thật đáng xấu hổ, – ở một nước như vậy, người ta xóa nạn mù chữ ở các trường học. Các nước đó có những trường

học hần hoi và người ta dạy ngay ở những trường đó. Dạy gì? Trước hết là dạy cho biết đọc, biết viết. Nhưng nếu cái nhiệm vụ sơ đẳng đó chưa làm xong, mà lại đi bàn đến chính sách kinh tế mới thì thật đáng tức cười.

ĐIỀU KỲ DIỆU LỚN NHẤT

Bàn đến chính sách mới ở đây làm gì? Nếu như chúng ta phải dùng đến những biện pháp đặc biệt để xóa bỏ nạn mù chữ, thì câu hỏi hãy để cho chúng ta giữ chính sách cũ đã. Điều ấy thật rõ ràng. Nhưng còn rõ ràng hơn nữa là chúng ta đã làm được những điều kỳ diệu về mặt quân sự và về các mặt khác. Trong số những điều kỳ diệu đó, tôi nghĩ rằng có lẽ điều kỳ diệu lớn nhất sẽ là thanh toán hoàn toàn chính ngay cái Ủy ban xóa nạn mù chữ đi. Và đừng có những đề án muốn tách rời nó với Bộ dân ủy giáo dục nữa, như tôi đã nghe nói đến ở đây. Nếu quả thật như vậy, nếu các đồng chí suy nghĩ một chút về điều này, thì các đồng chí sẽ đồng ý là có lẽ phải thành lập một ban đặc biệt để thanh toán một số đề án tồi.

Không phải chỉ có thế thôi. Chỉ xóa bỏ nạn mù chữ không thôi vẫn chưa đủ, còn phải xây dựng nền kinh tế xô-viết; nhưng muốn thế, mà chỉ có biết đọc, biết viết không thôi, thì không đủ. Chúng ta còn phải nâng cao trình độ văn hóa lên thật nhiều. Phải làm cho người ta thực tế dùng được cái khả năng biết đọc, biết viết của mình, phải làm cho họ có cái để đọc, có báo chí và những sách tuyên truyền nhỏ; những thứ đó phải được phân phối thích đáng và đến tận tay nhân dân, đừng rơi vãi dọc đường, đến nỗi chỉ còn không đầy nửa số báo chí và sách nhỏ đó để đọc thôi, còn thì các văn phòng dùng làm việc gì đó không biết nữa, và đến tay nhân dân có lẽ chưa được phân tư. Chúng ta phải biết sử dụng số của cải nghèo nàn ít ỏi mà chúng ta có.

Cho nên nhân dịp chính sách kinh tế mới, ta cần tuyên truyền không biết mệt mỏi tư tưởng sau đây: việc giáo dục

chính trị đòi hỏi chúng ta, dù thế nào đi nữa, cũng phải nâng cao trình độ văn hóa lên. Cần làm sao cho cái khả năng biết đọc, biết viết được dùng để nâng cao trình độ văn hóa, làm sao cho nông dân có thể vận dụng khả năng biết đọc, biết viết đó để cải thiện kinh tế của mình và nhà nước của mình.

Pháp luật xô-viết rất tốt, vì những pháp luật này đã đem lại cho mọi người cái khả năng đấu tranh chống bệnh quan liêu và bệnh lè mề, cái khả năng mà ở bất cứ một nước tư bản nào, công nhân và nông dân cũng đều không có. Thế nhưng có ai sử dụng khả năng đó không? Hầu như không có một ai! Không những nông dân, mà chính cả một số rất lớn đảng viên cộng sản cũng không biết dùng pháp luật xô-viết để đấu tranh chống bệnh lè mề và bệnh quan liêu, hoặc ngay cả cái hiện tượng thật sự điển hình của nước Nga là nạn hối lộ. Cái gì ngăn cản cuộc đấu tranh chống hiện tượng ấy? Pháp luật của ta ư? Việc tuyên truyền của ta ư? Trái lại! Pháp luật thì người ta đã thảo ra nhiều và thừa nữa là khác! Vậy vì sao cuộc đấu tranh ấy không có kết quả? Vì cuộc đấu tranh ấy không thể chỉ độc có dựa vào tuyên truyền mà được; chỉ khi nào được bản thân quần chúng nhân dân giúp đỡ thì cuộc đấu tranh ấy mới có thể hoàn thành được. Đảng viên cộng sản chúng ta, ít ra có đến một nửa, không biết đấu tranh, đấy là chưa nói tới những người cản trở cuộc đấu tranh. Thật vậy 99% trong số các đồng chí là đảng viên cộng sản, nên các đồng chí đều biết rằng đối với hạng đảng viên cộng sản đó, hiện giờ chúng ta đang thi hành những biện pháp mà Ủy ban thanh đảng đang làm, và hy vọng là sẽ thanh trừ ra khỏi đảng ta 10 vạn người. Có những người nói sẽ thanh trừ 20 vạn người, và những người đó làm tôi lại càng mừng hơn nữa.

Tôi rất mong chúng ta có thể đuổi ra khỏi đảng từ 10 vạn đến 20 vạn người đã len lỏi vào đảng và đã không những không biết đấu tranh chống bệnh giầy tờ cùng nạn hối lộ, mà còn cản trở cuộc đấu tranh này nữa.

NHIỆM VỤ CỦA NHỮNG NGƯỜI LÀM CÔNG TÁC GIÁO DỤC CHÍNH TRỊ

Thanh trừ ra khỏi đảng ta 10 hay 20 vạn người là một việc có ích, nhưng đó chỉ là một phần nhỏ trong công tác chúng ta phải làm mà thôi. Những người làm công tác giáo dục chính trị phải hướng toàn bộ công tác của mình vào mục đích ấy. Chống nạn mù chữ là cần, nhưng chỉ biết đọc, biết viết không thôi vẫn chưa đủ, cần phải có một nền văn hóa để giáo dục người ta chống bệnh giầy tờ và nạn hối lộ nữa. Đó là một cái ung nhọt mà người ta không thể dùng một thẳng lợi quân sự và một cái cách chính trị nào để chữa khỏi được. Trên thực chất không thể dùng những thẳng lợi quân sự và những cái cách chính trị để chữa khỏi cái ung nhọt ấy mà chỉ có nâng cao trình độ văn hóa lên mới có thể chữa khỏi được. Và nhiệm vụ này, chính là của những người làm công tác giáo dục chính trị.

Những người làm công tác giáo dục chính trị cần hiểu nhiệm vụ của mình không phải theo kiểu những viên chức, như ta vẫn rất thường thấy, khi người ta thảo luận về vấn đề xét xem có nên đưa một đại biểu của ban giáo dục chính trị tỉnh tham gia hội đồng kinh tế tỉnh được không⁸³? Xin lỗi các đồng chí, không nên đưa các đồng chí tham gia vào đâu cả, mà các đồng chí chỉ nên hoàn thành nhiệm vụ của mình với tư cách là những công dân bình thường thôi. Khi các đồng chí là viên chức, các đồng chí sẽ trở thành quan liêu; nhưng nếu các đồng chí liên hệ với nhân dân và giáo dục chính trị cho họ, thì kinh nghiệm sẽ chỉ cho các đồng chí thấy rằng: trong nhân dân đã được giáo dục chính trị thì không thể có nạn hối lộ, nhưng ở nước ta hiện nay, nơi nào cũng có hối lộ. Người ta sẽ hỏi các đồng chí: muốn tiêu diệt nạn hối lộ, muốn làm cho một người nào đó trong ban chấp hành các Xô-viết không ăn hối lộ, thì phải làm gì? Bảo cho chúng tôi biết với. Và nếu các nhà giáo dục chính trị trả

lời rằng: "Đó không phải là việc của chúng tôi", "Về vấn đề này ở nước chúng ta đã xuất bản những tập sách nhỏ và những bản thông cáo", thì nhân dân sẽ bảo các đồng chí: "Các anh thật là những đảng viên xấu: đành rằng đó không phải là việc của các anh, đó là việc của Ban thanh tra công nông, nhưng chính các anh cũng là đảng viên kia mà". Các đồng chí đã chọn lấy danh hiệu là những nhà giáo dục chính trị. Khi các đồng chí tự đặt cho mình cái tên này, người ta đã nói trước với các đồng chí là đừng quá huyênh hoang với danh hiệu này, nên lấy một danh hiệu khiêm tốn hơn. Nhưng các đồng chí đã muốn lấy danh hiệu là những nhà giáo dục chính trị; mà cái danh hiệu ấy lại mang rất nhiều nội dung. Thật vậy, các đồng chí đã không tự gọi mình là những người dạy a, b, c cho nhân dân, mà đã lấy danh hiệu là nhà giáo dục chính trị. Người ta có thể bảo các đồng chí: "Dạy cho nhân dân biết đọc, biết viết, biết tiến hành cuộc vận động kinh tế là rất tốt; tất cả những cái đó rất tốt, nhưng đó không phải là giáo dục chính trị, vì giáo dục chính trị có nghĩa là đúc kết tất cả mọi thứ".

Việc tuyên truyền chống sự dă man và chống những cái ung nhọt như nạn hối lộ, thì chúng ta đang tiến hành, và tôi mong rằng các đồng chí cũng tiến hành; nhưng giáo dục chính trị không phải chỉ dừng lại ở công tác tuyên truyền này, nó có nghĩa là những kết quả thực tiễn, nó có nghĩa là: chỉ dẫn cho nhân dân làm thế nào để đạt được mục đích ấy và chỉ cho người khác thấy những tấm gương đó, không phải với tư cách là những ủy viên ban chấp hành các Xô-viết, mà với tư cách người công dân bình thường, vì đã được giáo dục về chính trị hơn những người khác, nên không những chỉ biết trách cứ mọi chứng quan liêu lể mề – chúng này ở ta rất phổ biến – mà còn biết chỉ rõ cách làm thế nào để thực sự khắc phục được chứng bệnh này. Đó là một nghệ thuật rất khó; nếu không nâng cao văn hóa một cách rộng khắp, nếu không làm cho quần chúng công nông có

trình độ văn hóa cao hơn hiện giờ thì không thể đạt được nghệ thuật đó! Và chính về nhiệm vụ đó mà tôi muốn đặc biệt lưu ý Tổng cục giáo dục chính trị.

Tôi xin tóm tắt tất cả những điều nói trên và rút ra những kết luận thực tiễn về những nhiệm vụ đang được đặt ra trước những người làm công tác giáo dục chính trị ở các tỉnh.

BA KẺ THÙ CHÍNH

Theo tôi, hiện giờ có ba kẻ thù chính đang đứng trước mỗi người, bất kể người đó làm việc gì, ở cương vị nào, và trước mỗi người làm công tác giáo dục chính trị, nếu người đó là một đảng viên cộng sản (mà đại đa số những người làm công tác giáo dục chính trị đều là đảng viên). Trước mặt họ, ba kẻ thù chính ấy là: kẻ thù thứ nhất – tính kiêu ngạo cộng sản chủ nghĩa; kẻ thù thứ hai – nạn mù chữ; kẻ thù thứ ba – nạn hối lộ.

KẺ THÙ THỨ NHẤT - TÍNH KIÊU NGẠO CỘNG SẢN CHỦ NGHĨA

Tính kiêu ngạo cộng sản chủ nghĩa, có nghĩa là một người ở trong đảng cộng sản, và chưa bị thanh trừ ra khỏi đảng, tưởng rằng chỉ bằng những pháp lệnh cộng sản là có thể giải quyết được tất cả mọi nhiệm vụ của mình. Khi họ là đảng viên một đảng chấp chính và là nhân viên công tác ở một cơ quan nhà nước nào đó, thì trên cơ sở đó họ nghĩ rằng điều đó làm cho họ có thể nói đến những kết quả của công tác giáo dục chính trị. Hoàn toàn không phải thế! Đấy chỉ là tính kiêu ngạo cộng sản chủ nghĩa mà thôi. Học tập làm công tác giáo dục chính trị, vấn đề là ở đấy, nhưng chúng ta chưa học được điều đó, và chúng ta còn chưa có một phương pháp đúng đắn để làm công tác đó.

KẺ THÙ THỨ HAI – NẠN MÙ CHỮ

Về kẻ thù thứ hai – nạn mù chữ – tôi có thể nói rằng chừng nào ở nước ta còn có một hiện tượng như nạn mù chữ, thì rất khó có thể nói đến giáo dục chính trị. Đó không phải là một nhiệm vụ chính trị, đó là một điều kiện mà nếu thiếu, thì không thể nói đến chính trị được. Một người không biết chữ là người đứng ngoài chính trị; trước hết phải dạy a, b, c cho họ đã. Không thế, thì không thể có chính trị; không thế, thì chỉ có những tin đồn đại, những chuyện nhảm nhí, những chuyện hoang đường, những thiên kiến, chứ không phải là chính trị.

KẺ THÙ THỨ BA – NẠN HỐI LỘ

Cuối cùng, nếu còn có một hiện tượng như nạn hối lộ, nếu còn có thể hối lộ được, thì cũng không thể nói đến chính trị được. Trong trường hợp này, thậm chí cũng không thể nói đến làm chính trị được, vì mọi biện pháp đều sẽ lơ lửng trên không trung, sẽ hoàn toàn không mang lại kết quả gì cả. Một đạo luật chỉ có thể đưa đến kết quả xấu hơn, nếu trên thực tiễn nó được đem áp dụng trong điều kiện nạn hối lộ còn được dung thứ và đang thịnh hành. Trong những điều kiện đó, không thể làm được một thứ chính trị nào hết; người ta không có cái điều kiện cơ bản để có thể làm chính trị được. Để có thể phác họa cho nhân dân thấy những nhiệm vụ chính trị của chúng ta, để có thể nói với quần chúng nhân dân: "Đó là những nhiệm vụ mà chúng ta phải tiến tới" (mà chính đó lại là điều lẽ ra chúng ta phải làm!), thì cần hiểu rằng phải nâng cao trình độ văn hóa của quần chúng lên. Ta phải đạt tới trình độ văn hóa cần thiết đó. Nếu không thì không thể thật sự thực hiện những nhiệm vụ của chúng ta được.

SỰ KHÁC NHAU GIỮA NHIỆM VỤ QUÂN SỰ VÀ NHIỆM VỤ VĂN HÓA

Nhiệm vụ văn hóa không thể thực hiện nhanh được như nhiệm vụ chính trị và nhiệm vụ quân sự. Cần hiểu rằng hiện giờ điều kiện tiến lên không giống như trước kia. Trong một thời kỳ khủng hoảng gay gắt, trong vòng vài tuần có thể giành được thắng lợi về chính trị. Trong một cuộc chiến tranh, trong vài tháng có thể giành được thắng lợi, nhưng trong lĩnh vực văn hóa thì trong thời gian như thế, không thể giành được thắng lợi; vì do chính ngay bản chất của sự việc, nên cần phải một thời gian dài hơn, và phải thích ứng với thời gian dài hơn đó, phải tính toán công việc của mình, phải tỏ ra hết sức kiên quyết, bền bỉ và có hệ thống. Không có những đức tính đó, thì ngay việc giáo dục chính trị cũng không thể làm được. Và chỉ có căn cứ vào việc cải thiện về kinh tế, mới có thể đánh giá được những kết quả của việc giáo dục chính trị. Không những chúng ta cần tiêu diệt nạn mù chữ, tiêu diệt nạn hối lộ đang tồn tại trên mảnh đất của nạn mù chữ, mà còn cần làm cho việc tuyên truyền của ta, những sách giáo khoa của ta và những cuốn sách nhỏ của ta được nhân dân thực sự hấp thụ, và kết quả của công tác đó phải là việc cải thiện nền kinh tế quốc dân.

Đây là những nhiệm vụ của Ban giáo dục chính trị nhân có chính sách kinh tế mới của chúng ta và tôi mong rằng, nhờ đại hội của chúng ta, chúng ta sẽ thu được thắng lợi lớn hơn về mặt này.

"Đại hội II toàn Nga các ban giáo dục chính trị. Bản tin của đại hội", số 2, ngày 19 tháng Mười 1921

Theo đúng những bản in thứ của bản tin do Lê-nin sửa chữa

DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH CỦA
BỘ CHÍNH TRỊ
BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG
ĐẢNG CỘNG SẢN (b) NGA
VỀ VIỆC THÀNH LẬP MỘT TIỂU BAN
THỐNG NHẤT VỀ CÁC TÔ NHƯỢNG

Do đề nghị của các nhà tư bản các nước trung lập về việc chuyển thành tô nhượng cho họ một phần các nhà máy và các ngành công nghiệp của nước Cộng hòa liên bang xã hội chủ nghĩa xô-viết Nga, ủy quyền cho tiểu ban, cho các đồng chí Tô-rốt-xki, Bô-gđa-nốp và Txư-pê-rô-vích (Tỉnh ủy Pê-tơ-rô-grát có quyền thay thế đồng chí này bằng một người khác) chuẩn bị một nghị quyết của Bộ chính trị về việc hủy bỏ tất cả các tiểu ban trước kia về vấn đề này và thành lập một tiểu ban lãnh đạo thống nhất chỉ đạo toàn bộ công việc này với đầy đủ khối lượng của nó⁸¹.

*Viết xong ngày 17 tháng Mười
1921*

*In lần đầu năm 1959 trong
Văn tập Lê-nin, t. XXXVI*

Theo đúng bản thảo

THƯ GỬI V. M. MI-KHAI-LỐP
KÈM THEO DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH
CỦA BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG
ĐẢNG CỘNG SẢN (b) NGA
VỀ HIỆP NGHỊ KÝ KẾT VỚI NHÓM
RÚT-GHÉC-XƠ⁸⁵

19. X.

Đồng chí Mi-khai-lốp!

Tôi gửi kèm đây thư của nhóm Rút-ghéc-xơ trả lời nghị quyết của Hội đồng lao động và quốc phòng (tức là nghị quyết của Ban chấp hành trung ương).

Theo ý tôi, như thế có nghĩa là *nhận* những điều kiện của chúng ta.

Vì vậy tôi gửi kèm theo đây dự thảo *quyết định của Ban chấp hành trung ương* và yêu cầu *luân chuyển* càng nhanh càng tốt cho các ủy viên Bộ chính trị. *R á t k h ả n .*

Gửi lời chào cộng sản *Lê-nin*

Do việc nhóm khởi xướng (các đồng chí Rút-ghéc-xơ, Hây-vút và Can-vóc) đã nhận những điều kiện được đề ra trong quyết nghị của *Hội đồng lao động và quốc phòng ngày 17. X.*, Ban chấp hành trung ương quyết định và ủy quyền cho Hội đồng lao động và quốc phòng quyết định.

Hội đồng lao động và quốc phòng quyết định:

- 1) coi hợp đồng với nhóm là đã được ký kết;
- 2) đề nghị đồng chí Bô-gđa-nốp chuẩn bị ngay và đánh đi bức điện do chủ tịch Hội đồng lao động và quốc phòng

ký với những lệnh hết sức khẩn cấp về việc chuẩn bị củi, gỗ, v.v.;

3) ủy nhiệm cho Đoàn chủ tịch Hội đồng kinh tế quốc dân tối cao hạn trong hai ngày soạn thảo văn bản cuối cùng của hợp đồng đã được sửa đổi để Hội đồng lao động và quốc phòng phê chuẩn vào thứ sáu, 21. X. 1921;

4) cấp phát cho đồng chí Rút-ghéc-xơ trong ngày thứ bảy, 22. X., 5 000 \$¹⁾, theo hợp đồng, ngay sau khi hợp đồng này được phê chuẩn tại Hội đồng lao động và quốc phòng ngày 21. X.

Tiếp đấy, tuy không ghi điều này thành quyết nghị của Hội đồng lao động và quốc phòng, Ban chấp hành trung ương ủy nhiệm cho đồng chí Bô-gđa-nốp, tiểu ban của Quy-bu-sép và Hội đồng lao động và quốc phòng đưa những điểm sửa đổi vào hợp đồng như thế nào đó để (1) cho *Hội đồng lao động và quốc phòng* có quyền tham gia vào việc đề cử những ứng cử viên bổ sung vào "Bộ tổ chức" *t r r ớ c k h i* và *c h o* việc phê chuẩn cuối cùng danh sách ấy; (2) để tổng số của *t á t c á v à b á t c ứ* khoản chi nào của Chính quyền xô-viết *không vượt quá* 300 000 \$; (3) để trong trường hợp hợp đồng bị xé thì Chính quyền xô-viết *không gánh chịu* bất cứ nghĩa vụ nào về tài chính (hoặc chỉ gánh chịu những nghĩa vụ nào mà tòa án nước Cộng hòa liên bang xã hội chủ nghĩa xô-viết Nga hoặc *Ban chấp hành trung ương các Xô-viết* của nước Cộng hòa liên bang xã hội chủ nghĩa xô-viết Nga sẽ thừa nhận là hợp pháp).

Lê-nin

Viết xong ngày 19 tháng Mười
1921

In lần đầu năm 1959 trong
Văn tập Lê-nin, t. XXXVI

Theo đúng bản thảo

NHỮNG ĐỀ NGHỊ VỀ VĂN BẢN DỰ THẢO HIỆP NGHỊ KÝ KẾT VỚI CƠ QUAN QUẢN LÝ VIỆN TRỢ MỸ VỀ VIỆC TỔ CHỨC NHỮNG CHUYẾN GỬI LƯƠNG THỰC SANG NGA⁸⁶

Đồng ý. 19/X Lê-nin

(nếu thậm chí mục đích là *buôn bán* thì chúng ta cũng *phải* làm cuộc thí nghiệm này, bởi vì người ta cho chúng ta lợi nhuận ròng cho những người đang bị nạn đói và quyền kiểm soát; và quyền từ chối trong vòng 3 tháng. Do đó *không* nên nhân tiền trả công chuyên chở và tiền thuê kho). Đề cử, với sự phê chuẩn của Bộ chính trị, một kiểm soát viên của chúng ta vào *Cơ quan quản lý viện trợ Mỹ* để kiểm soát công việc này, người đó phải vừa là một người đáng tin cậy, vừa là một người có khả năng kiểm soát *t á t c á*.

Viết xong ngày 19
tháng Mười 1921

In lần đầu năm 1959 trong
Văn tập Lê-nin, t. XXXVI

Theo đúng bản thảo

¹⁾ – đô-la

THƯ GỬI NHỮNG NGƯỜI CỘNG SẢN BA-LAN

19. X. 1921.

Các đồng chí thân mến!

Xét theo những mẫu tin lẻ tẻ lọt vào các tờ báo hàng ngày của chúng tôi về sự phát triển của phong trào cộng sản ở Ba-lan, và (nhất là) xét theo những tin tức của một vài đồng chí Ba-lan có tên tuổi nhất, thì cách mạng đang chín muồi ở Ba-lan.

Cuộc cách mạng công nhân đang chín muồi: sự phá sản hoàn toàn của PPS¹⁾ (bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng và bọn men-sê-vích theo kiểu Nga; Quốc tế II và II^{1/2}, theo kiểu châu Âu). Việc các công đoàn lần lượt chuyển sang phía những người cộng sản. Sự phát triển của các cuộc biểu tình v.v.. Sự phá sản sắp tới và không tránh khỏi về mặt tài chính. Sự thất bại to lớn của phong trào dân chủ tư sản (và của giai cấp tiểu tư sản) ở Ba-lan với cuộc cải cách ruộng đất, một sự thất bại đã chín muồi, không thể tránh khỏi, nhất thiết sẽ đẩy đa số dân cư nông thôn – tất cả bộ phận nông dân nghèo nhất - đi theo những người cộng sản.

Do sự phá sản về tài chính và do việc tư bản của khối Đồng minh (Pháp và các nước khác) cướp bóc Ba-lan một cách vô liêm sỉ nên những ảo tưởng đại cường quốc và ảo

¹⁾ - Đảng xã hội chủ nghĩa Ba-lan

tưởng dân tộc đã bắt đầu thực sự bị vạch trần, một sự vạch trần mà *quần chúng*, người công nhân bình thường, người mu-gích bình thường ai cũng thấy được một cách rõ ràng, cụ thể.

Nếu như tất cả đều thế, thì cách mạng (xô-viết) ở Ba-lan ắt phải thắng lợi và không bao lâu nữa. Một khi đã như vậy thì không được để cho chính phủ và giai cấp tư sản bóp chết cách mạng thông qua sự trấn áp đẫm máu một cuộc khởi nghĩa *non*. Đừng để bị khiêu khích. Hãy chờ cho đến khi có một làn sóng thật mạnh mẽ: làn sóng đó sẽ quét băng đi tất cả và sẽ đem lại thắng lợi cho những người cộng sản.

Nếu giai cấp tư sản giết hại 100 – 300 người, thì cũng chưa bóp chết được sự nghiệp. Nhưng nếu như sau khi gây ra vụ thảm sát, chúng giết hại được 10 – 30 nghìn công nhân, thì điều đó *có thể* tìm hãm cách mạng *thậm chí* cả đến *mấy năm*.

Nếu đối với chính phủ, tiến hành bầu cử vào Quốc hội là một điều quan trọng, thì cần phải hướng mọi cố gắng làm thế nào cho làn sóng cách mạng công nhân và làn sóng bất mãn của nông dân *tràn vào Quốc hội*.

Đừng đi đến khiêu khích.

Dù thế nào đi nữa cũng phải *n u ô i l ố n* cách mạng đến mức chín muồi *h o à n t o à n* của một trái cây. Thắng lợi của Chính quyền xô-viết *từ bên trong* ở Ba-lan, – đó là thắng lợi *q u ố c t ế* khổng lồ. Theo quan điểm của tôi, nếu hiện nay Chính quyền xô-viết giành thắng lợi quốc tế được 20 – 30%, thì với thắng lợi của Chính quyền xô-viết *từ bên trong* ở Ba-lan, thắng lợi *quốc tế* của cách mạng cộng sản chủ nghĩa sẽ là 40% – 50%, và thậm chí có thể là 51%. Bởi vì Ba-lan nằm bên cạnh các nước Đức, Tiệp-khắc, Hung-ga-ri, và nước Ba-lan xô-viết sẽ phá hủy *toàn bộ* cái chế độ đã được xây dựng trên cơ sở hòa ước Véc-xây.

Vì vậy những người cộng sản Ba-lan có trách nhiệm đối

với thế giới: cầm lái con tàu của mình cho vững; đừng để bị khiêu khích.

Liệu có nên trả đũa việc Đa-sin-xki và đồng bọn đánh đập hành hung Đôm-ban không? Nếu trả đũa thì cũng chỉ bằng cách đánh đập Đa-sin-xki mà không bắn giết, không gây thương tích, chỉ thế thôi. Có thể là nên làm như thế nếu kết quả là công nhân cho tên xác lão kia một bài học đích đáng, tinh thần của công nhân được nâng cao và chỉ có 5 – 10 công nhân hy sinh (bị tù hoặc bị bắn giết). Nhưng cũng có thể là không nên làm như thế chẳng, nó sẽ *có lợi hơn* cho việc cổ động, tuyên truyền trong *nông dân* rằng Đôm-ban của chúng ta đã bị hành hung dã man? Có thể là như vậy sẽ tranh thủ được sự đồng tình của nông dân *lạc hậu* đối với chúng ta *một cách tốt hơn* là đánh vào mõm Đa-sin-xki chẳng? Cần phải cân nhắc kỹ lưỡng hơn.

Gửi lời chào cộng sản Lê-nin

*Đăng lần đầu ngày 22 tháng Tư
1962 trên báo "Sự thật", số 112*

Theo đúng bản thảo

DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH CỦA BỘ CHÍNH TRỊ BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG ĐẢNG CỘNG SẢN (b) NGA⁸⁷

Bàn về § 4:

Ủy nhiệm cho Bộ dân ủy tài chính và Ban tài chính cùng tất cả những đồng chí có liên quan đến các vấn đề nội thương, lựa chọn trong thời hạn ngắn nhất một nhóm gồm những người có một thời gian làm công tác thực tiễn tương đối lâu và có kinh nghiệm trong thương nghiệp tư bản chủ nghĩa để làm cố vấn các vấn đề về lưu thông tiền tệ. Hạn trong hai ngày đề nghị các đồng chí ấy có thư cho biết liệu có thể thực hiện được sự ủy nhiệm này hay không và độ bao lâu thì làm xong.

*Viết xong ngày 20 tháng Mười
1921*

*In lần đầu năm 1959 trong
Văn tập Lê-nin, t. XXXVI*

Theo đúng bản thảo

**DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH
CỦA HỘI ĐỒNG LAO ĐỘNG VÀ
QUỐC PHÒNG
VỀ CÁC MÁY CÀY "PHAU-LƠ" ⁸⁸**

1. Giao cho trưởng ban kim khí thuộc Hội đồng kinh tế quốc dân tối cao đồng chí Mác-ten-xơ chịu trách nhiệm thực hiện những quyết định của *Hội đồng lao động và quốc phòng* về những máy cày Phau-lơ.

2. Đề nghị đồng chí Mác-ten-xơ trong vòng một tuần lễ trình lên *Hội đồng lao động và quốc phòng* một bản đề nghị về kế hoạch tổ chức các công việc và về những biện pháp cụ thể để công việc đi đến thành công.

3. Bãi bỏ tiểu ban đặc biệt ba người, giao cho họ trách nhiệm trong vòng một tuần lễ phải bàn giao lại công việc cho đồng chí Mác-ten-xơ và trình bản báo cáo về công việc của mình.

4. Ủy nhiệm cho Bộ dân ủy tư pháp tiến hành điều tra trong vòng một tuần lễ tình trạng quan liêu giấy tờ, hỗn độn và thái độ không đúng của ban kim khí, sau nữa đặc biệt là của tiểu ban đặc biệt ba người cũng như của các cơ quan khác đối với việc này.

Trình báo cáo lên *Hội đồng lao động và quốc phòng*.

*Viết xong ngày 21 tháng Mười
1921*

*In lần đầu năm 1933 trong
Văn tập Lê-nin, t. XXIII*

Theo đúng bản thảo

**QUYẾT ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG
LAO ĐỘNG VÀ QUỐC PHÒNG
VỀ VẤN ĐỀ BÁO CÁO VÀ BIỂU ĐỒ
TRÌNH LÊN
HỘI ĐỒNG LAO ĐỘNG VÀ
QUỐC PHÒNG ⁸⁹**

NGÀY 21 THÁNG MƯỜI 1921

Ủy nhiệm cho tiểu ban gồm có các đồng chí Goóc-bu-nốp, Xmô-li-a-ni-nốp, A-va-nê-xốp (được quyền thay thế) và Cru-min, cùng với Cục thống kê trung ương, Ủy ban kế hoạch nhà nước và các cơ quan hữu quan

hạn trong vòng một tuần lễ trình lên Hội đồng lao động và quốc phòng dự thảo quyết định về việc tất cả các cơ quan hàng tháng phải cung cấp các số liệu thống kê và các biểu đồ cho Hội đồng lao động và quốc phòng⁹⁰, đặc biệt là về đặc điểm đời sống kinh tế, về việc nghiên cứu các bản báo cáo, xem xét các báo cáo đó và rút ra những kết luận thực tế.

Việc triệu tập họp và báo cáo lên Hội đồng lao động và quốc phòng do đồng chí Goóc-bu-nốp hoặc Xmô-li-a-ni-nốp đảm nhiệm.

*In lần đầu năm 1933 trong
Văn tập Lê-nin, t. XXIII*

Theo đúng biên bản đánh máy

**THƯ GỬI G. V. TSI-TSÊ-RIN VÀ
NHỮNG NHẬN XÉT
TRÊN BẢN DỰ THẢO TUYÊN BỐ CỦA
CHÍNH PHỦ XÔ-VIỆT
VỀ VIỆC THỪA NHẬN CÁC MÓN NỢ ⁹¹**

Ngày 24 tháng Mười

đồng chí Tsi-tsê-rin! Tôi gửi tới đồng chí những điểm sửa đổi của tôi và yêu cầu trả lại kèm theo ý kiến của đồng chí.

№ 1) chúng ta có không phải 150 triệu mà là 1 3 0, kể cả nước Cộng hòa Viễn Đông.

№ 2) Không phải "nhượng bộ", mà là có *hàng loạt sự nhượng bộ*.

№ 3) **Điều chủ yếu:** cần phải nói một cách vừa *tế nhị* vừa chính xác về những yêu cầu *của chúng ta* đối với họ.

Gửi lời chào cộng sản

Lê-nin

Dự thảo tuyên bố

Theo tin tức của báo chí Tây Âu thì Hội nghị Bruy-xen của đại diện các cường quốc đã lấy việc chính phủ Nga phải thừa nhận những món nợ của các chính phủ Nga trước kia đặt thành điều kiện cho việc cấp những khoản tín dụng cho chính phủ Nga để cứu giúp những người bị nạn đói. Cho đến nay chính phủ Nga không hề được thông báo gì về những quyết định của hội nghị này. Nhưng đứng trước quần chúng nhân dân bị đói, chính phủ Nga không câu nệ những sự tế nhị của nghi thức ngoại giao và cho rằng nghĩa vụ không thể thiếu được của mình là phải lập tức tuyên bố rõ thái độ của mình đối

với những nghị quyết Bruy-xen. Ngài Lô-ít Gioóc-giơ, thủ tướng Anh, trong bài diễn văn đọc ngày 16 tháng Tám tại nghị viện Anh, đã gọi việc đề nghị lợi dụng nạn đói ở Nga để buộc nước Nga phải thừa nhận những món nợ của chính phủ Nga hoàng, là một quý kế. Tuy nhiên, Hội nghị Bruy-xen hoàn toàn hiểu rõ rằng do quy mô của nạn đói ở nước Nga nên Chính phủ xô-viết không đủ sức tự lực cứu dân cư bị đói thoát khỏi cái chết, và hội nghị đã lấy việc Chính phủ xô-viết phải thừa nhận những món nợ cũ đặt thành điều kiện để cấp cho nước Nga những khoản tín dụng mà nếu không có nó thì không thể nào thật sự cứu giúp những người bị đói được.

Trong khi làm cho quần chúng tất cả các nước và tất cả những công dân có lòng quý trọng những lý do về tình yêu nhân loại, chú ý đến những hành động ấy của Hội nghị Bruy-xen, chính phủ Nga đồng thời lại tuyên bố rằng ý kiến đề nghị thừa nhận, trên những điều kiện nhất định, những món nợ cũ, ý kiến ấy hiện nay phù hợp với những ý định của chính mình. Ngay từ buổi đầu tồn tại của mình, Chính phủ xô-viết đã đặt việc hợp tác kinh tế với các cường quốc khác thành một trong những mục tiêu chủ yếu trong chính sách của mình. Bao giờ Chính phủ xô-viết cũng tuyên bố sẵn sàng dành khá nhiều lợi nhuận cho các nhà tư bản nước ngoài nào giúp nó trong việc khai thác tài nguyên của nước Nga và trong việc khôi phục bộ máy kinh tế của nó. Hiện nay Chính phủ xô-viết nhận thấy rằng trong những lời tuyên bố chính thức của tổng thống Hoa-kỳ cũng như của các bộ trưởng nước Anh vẫn thường xuyên nói lên cái tư tưởng cho rằng trong vòng ba năm sau khi chiến tranh thế giới kết thúc vẫn chưa có hòa bình thật sự, sự túng thiếu của quần chúng nhân dân đang trở nên ngày một trầm trọng thêm, các món nợ của nhà nước tăng lên và tình trạng bị tàn phá cũng tăng lên.

Hoàn toàn rõ ràng là không thể nào nghĩ đến việc thiết lập một nền hòa bình đầy đủ mà không có nước Nga với 150 triệu dân, không thể nào chống được tình trạng bị tàn phá nếu cứ để mặc nước Nga trong cảnh đổ nát, và nếu không có sự thỏa thuận với Chính phủ xô-viết thì không thể giải quyết được vấn đề những mối quan hệ qua lại giữa nước Nga và các nước khác trên thế giới, một vấn đề thế giới quan trọng bậc nhất. Đứng về mặt lợi ích lâu dài và nhu cầu thường xuyên của tất cả các quốc gia và các dân tộc mà xét thì việc khôi phục kinh tế nước Nga là một tất yếu hàng đầu không phải chỉ đối với nước Nga mà là đối với tất cả các quốc gia và dân tộc. Không có sự tác động qua lại về kinh tế với các nước khác, thì nhiệm vụ phục hưng kinh tế của nước Nga sẽ trở nên cực kỳ khó khăn và việc thực hiện nhiệm vụ đó sẽ phải kéo thêm một thời gian dài hơn rất nhiều.

Chính phủ công nông có thể thực hiện nhiệm vụ đó tốt hơn bất cứ chính phủ nào khác. Những lợi ích tham lam của một số tập đoàn tư bản không thể cản trở Chính phủ xô-viết trong việc khôi phục nền kinh tế quốc dân. Lợi ích của quần chúng nhân dân đông đảo nhất – về thực chất có nghĩa là lợi ích của toàn bộ xã hội – trực tiếp chỉ đạo chính quyền công nông. Tự đặt cho mình mục tiêu thỏa mãn lợi ích của toàn thể nhân dân lao động Nga, chính quyền công nông đã vượt qua một cách thắng lợi những thử thách chưa từng thấy của cuộc nội chiến và tạo khả năng cho sáng kiến tư nhân và tư bản có thể hợp tác với chính quyền của công nông trong việc khai thác những tài nguyên của nước Nga. Chính phủ xô-viết đã khôi phục thương nghiệp tư nhân, quyền sở hữu tư nhân đối với các xí nghiệp nhỏ, quyền tở nhượng và cho thuê đối với các xí nghiệp lớn.

Chính quyền xô-viết dành cho tư bản nước ngoài một phần lợi nhuận khá lớn để thỏa mãn những lợi ích của nó, nhằm thu hút nó tham gia vào công việc kinh tế ở nước Nga. Theo con đường ấy, Chính phủ xô-viết đang cố đi đến những hiệp nghị kinh tế với tất cả các cường quốc; xét cho cùng, muốn làm được như thế thì cần phải ký kết hòa ước chính thức giữa nước Nga và các quốc gia khác. Trong khi tự đặt cho mình nhiệm vụ ấy, Chính quyền xô-viết lại tiếp được từ phía các cường quốc khác yêu sách đòi phải thừa nhận những món nợ cũ của chính phủ Nga hoàng.

№ 2
có nhiều sự
nhượng bộ
hết sức
quan trọng

Chính phủ xô-viết kiên quyết khẳng định rằng không một dân tộc nào phải trả giá cho những xiềng xích mà bản thân nó đã phải chịu đựng hàng bao thế kỷ. Nhưng với quyết tâm không gì lay chuyển nổi là đi đến thỏa thuận hoàn toàn với các cường quốc khác, chính phủ Nga sẵn sàng nhượng bộ trong vấn đề hết sức quan trọng này. Như vậy là Chính phủ xô-viết đáp ứng lòng mong mỏi của nhiều chủ nợ nhỏ của nhà nước Nga, đặc biệt là ở Pháp; đối với các chủ nợ này thì việc chính phủ Nga thừa nhận những món nợ của Nga hoàng là lợi ích căn bản. Xuất phát từ những lý do ấy, chính phủ Nga tuyên bố sẵn sàng nhận trách nhiệm trước các quốc gia và công dân của các nhà nước đó là sẽ trả các món nợ nhà nước mà chính phủ Nga hoàng đã ký vay trước năm 1914, với điều kiện phải dành cho nó những điều kiện ưu đãi bảo đảm cho nó có khả năng thực tế

trong việc thực hiện những nghĩa vụ ấy.

Đương nhiên, một điều kiện không thể thiếu của sự thừa nhận đó là các cường quốc cũng đồng thời có nghĩa vụ phải chấm dứt tuyệt đối mọi hành động đe dọa đến nền an ninh của các nước Cộng hòa xô-viết và đến tính chất bất khả xâm phạm của biên giới các nước đó. Nói một cách khác, nước Cộng hòa xô-viết chỉ có thể đảm nhận những nghĩa vụ ấy trong trường hợp nếu các cường quốc ký với Cộng hòa xô-viết một hòa ước chung chính thức và nếu như chính phủ của nó sẽ được các cường quốc khác công nhận.

Nhằm đạt được mục đích ấy, Chính phủ xô-viết đề nghị triệu tập sớm nhất một cuộc hội nghị quốc tế để nghiên cứu những nhiệm vụ nói trên, để xem xét những yêu sách của hai bên: của các cường quốc khác \wedge và của chính phủ Nga \vee và thảo ra giữa hai bên một hòa ước chính thức. Chỉ sau khi triệu tập được hội nghị ấy thì mới có thể đạt được sự yên ổn chung toàn thế giới. Vô luận thế nào điều đó cũng không thể đạt được tại Hội nghị Oa-sinh-ton, vì những nghị quyết của hội nghị ấy sẽ không được nước Cộng hòa Nga, là nước đã không được mời tham gia hội nghị ấy, thừa nhận.

Mấy ngày nữa sẽ kỷ niệm lần thứ tư ngày Chính phủ xô-viết tồn tại, đến ngày đó tất cả sẽ buộc phải nhận thấy rằng mọi sự cố gắng của vô số thù trong giặc ngoài chỉ càng làm cho chính quyền công nông ở nước Nga được củng cố thêm với tư cách là người bảo vệ thật sự và người đại diện chân chính cho lợi ích của quần chúng lao động nước Nga và nền độc lập của nước Nga. Những âm mưu can thiệp mới chống lại nước Nga xô-viết, lộ rõ qua vô số những lời tuyên bố của các cơ quan lãnh đạo báo chí các nước thuộc khối Đồng minh, sẽ chỉ càng củng cố hơn nữa mối liên hệ khăng khít giữa quần chúng lao động nước Nga và chính quyền công nông, người đại diện cho ý chí của họ, nhưng

№ 3
những yêu
cầu của hai
bên đối với
nhau của
nước này
đối với
nước khác,
đối với
các cường
quốc khác

những sự cố gắng nhằm thực hiện những âm mưu ấy có thể làm tăng thêm hơn nữa những nỗi đau khổ của quần chúng lao động và làm trì hoãn thời kỳ khôi phục kinh tế của nước Nga, và do đó giáng một đòn vào cả những lợi ích kinh tế của tất cả các dân tộc khác.

Đề nghị mà chính phủ Nga đưa ra là bằng chứng tốt nhất nói lên nguyện vọng của nó muốn hòa bình với tất cả các quốc gia và thiết lập với các nước đó những quan hệ kinh tế không gì phá nổi. Việc thực hiện đề nghị đó đáp ứng lợi ích của tất cả các quốc gia và dân tộc.

Chính phủ Nga bày tỏ niềm tin vững chắc rằng do kết quả của đề nghị của mình, trong một tương lai gần đây nhất các mối quan hệ kinh tế và chính trị giữa nước Nga và các quốc gia khác sẽ được điều hòa một cách triệt để.

*Viết xong ngày 24 tháng Mười
1921*

*In lần đầu năm 1945 trong
Văn tập Lê-nin, t. XXXV*

*In: Thư và những nhận xét của
V. I. Lê-nin – theo đúng bản
thảo, dự thảo tuyên bố theo bản
đánh máy*

**DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH CỦA
BỘ CHÍNH TRỊ
BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG
ĐẢNG CỘNG SẢN (B) NGA
VỀ VIỆC QUẢN LÝ NGÀNH
CÔNG NGHIỆP BÔNG VẢI
SỢI ⁹²**

Ủy nhiệm đồng chí Bô-gđa-nốp cùng với đồng chí Camê-nép làm lại hai bản dự thảo theo hướng là gạt bỏ sạch mọi điểm có tính chất quan liêu giấy tờ ở trong hai bản dự thảo và qui định tốc độ tiến hành mọi công việc sao cho thực sự phù hợp với những điều kiện buôn bán.

Xếp cả hai bản đề nghị lại với nhau để đối chiếu và gửi cho các ủy viên Bộ chính trị.

*Viết xong ngày 27 tháng Mười
1921*

In lần đầu, theo đúng bản thảo

**THƯ GỬI V. M. MI-KHAI-LỚP
KÈM THEO DỰ THẢO
BỨC ĐIỆN GỬI L. B. CRA-XIN ⁹³**

28/X.

Đồng chí Mi-khai-lớp! Yêu cầu *khẩn cấp* gửi luân chuyển cho các ủy viên Bộ chính trị (nếu Bộ chính trị tán thành thì cần thỏa thuận với Bô-gđă-nốp và Tsi-tsê-rin và gửi ngay hôm nay).

Nhận thấy điều hết sức quan trọng là làm thế nào cho Cra-xin kịp đi Mỹ trước ngày Hội nghị Oa-sinh-tơn họp;

– nhận thấy rằng làm cho tư bản Mỹ quan tâm đến dầu mỏ của chúng ta cũng là một điều *không* kém phần quan trọng, *tôi đề nghị* gửi cho Cra-xin *ngay hôm nay* bức điện trả lời sau đây (đương nhiên là bằng mật mã):

"Đồng ý xuất chi tới mười vạn đô-la để trả công cho những cuộc thăm dò của Công ty Pha-un-đây-sơn với điều kiện là phải có sự tham gia của các cán bộ và các chuyên gia của chúng ta và phải cung cấp cho chúng ta mọi chi tiết của những cuộc thăm dò. Chúng ta cho rằng điều hết sức quan trọng là thu hút tư bản Mỹ vào việc xây dựng nhà

máy lọc pa-ra-phin và đường ống dẫn dầu ở Grô-dơ-nui. Yêu cầu đẩy mạnh việc này với tốc độ và nghị lực tối đa, bởi vì chuyến đi của đồng chí trước khi Hội nghị Oa-sinh-tơn họp là điều đặc biệt quan trọng".

Lê-nin

*Viết xong ngày 28 tháng Mười
1921*

*In lần đầu năm 1959 trong
Văn tập Lê-nin, t. XXXVI*

Theo đúng bản thảo

HỘI NGHỊ VII ĐẢNG BỘ
TỈNH MÁT-XCƠ-VA ⁹⁴

29 – 31 THÁNG MƯỜI 1921

*Đăng trên báo "Sự thật", số 248
và 249, ngày 3 và 4 tháng
Mười một 1921*

*Theo đúng bản in trên báo
"Sự thật"*

1
BÁO CÁO VỀ CHÍNH SÁCH
KINH TẾ MỚI
NGÀY 29 THÁNG MƯỜI

Các đồng chí! Trước khi báo cáo về chính sách kinh tế mới, tôi cần trước hết nói rằng tôi hiểu vấn đề này một cách có lẽ không giống như nhiều đồng chí có mặt tại đây đang trông đợi; hay nói cho đúng hơn, ở đây tôi chỉ có thể bàn đến một phần nhỏ của vấn đề này. Dĩ nhiên là trong lĩnh vực này, điều có thể làm người ta chú ý hơn cả là việc tìm hiểu và đánh giá những đạo luật và quyết định gần đây của Chính quyền xô-viết về chính sách kinh tế mới. Số lượng các quyết định ấy càng nhiều, việc chỉnh lý, tổng kết và phê chuẩn các quyết định ấy trở nên ngày càng bức thiết, thì việc người ta chú ý đến vấn đề đó lại càng chính đáng. Thế mà, theo như tôi có thể thấy được, căn cứ vào những nhận xét của tôi ở Hội đồng bộ trưởng dân ủy, thì hiện nay việc đó lại càng quá ư bức thiết. Một điều cũng không kém phần chính đáng là lòng mong muốn biết các sự việc và các con số đã có, nói lên những kết quả của chính sách kinh tế mới. Đương nhiên, số lượng những sự việc đã được xác minh và được kiểm tra lại đó hãy còn rất ít, nhưng dù sao vẫn có. Và cố nhiên là muốn hiểu rõ chính sách kinh tế mới thì tuyệt đối cần thiết phải theo dõi và phải cố tổng kết các sự việc ấy lại. Song cả hai vấn đề này tôi đều không thể bàn tới, và nếu các đồng chí thích chú ý đến, thì tôi tin rằng các đồng chí sẽ tìm được những báo cáo viên chuyên về các vấn đề này. Còn tôi, tôi chú ý đến một vấn đề khác: vấn đề sách

lược, hay có thể nói, vấn đề chiến lược cách mạng mà chúng ta áp dụng do chỗ chính sách của chúng ta chuyển biến và vấn đề xác định xem, một mặt, chính sách ấy phù hợp tới mức nào với cái quan niệm chung của chúng ta về nhiệm vụ của chúng ta, và mặt khác, xem hiện nay sự hiểu biết và ý thức của đảng thích ứng với tính tất yếu của chính sách kinh tế mới đến mức nào. Đây là vấn đề đặc biệt và duy nhất mà tôi muốn nói đến.

Điều thứ nhất mà tôi chú ý đến, là khi nhận định về chính sách kinh tế mới của chúng ta, thì xét xem theo ý nghĩa nào ta có thể nói chính sách kinh tế trước kia của chúng ta là sai lầm; coi chính sách đó là một chính sách sai lầm thì có đúng không; và sau hết, nếu đúng thì theo ý nghĩa nào ta có thể coi việc nhận định như thế là có ích và cần thiết?

Theo tôi, vấn đề ấy có ý nghĩa quan trọng để có thể đánh giá xem giờ đây, trong đảng, chúng ta đã nhất trí với nhau đến mức độ nào về những vấn đề căn bản nhất của chính sách kinh tế hiện nay của chúng ta.

Hiện nay đảng có nên chỉ chú ý đến một số vấn đề cụ thể do chính sách kinh tế ấy đề ra không, hay là đảng cần chú ý – ít nhất là thỉnh thoảng – đến việc đánh giá những điều kiện chung của chính sách ấy và đến vấn đề xem xét đối với các điều kiện chung ấy, thì sự chú ý của đảng, ý thức của đảng và sự quan tâm của đảng đã tương xứng chưa? Tôi cho rằng hiện giờ, chính là quần chúng đông đảo trong đảng vẫn chưa hiểu được rõ lắm chính sách kinh tế mới của chúng ta, và nếu chúng ta không nhận thấy rõ cái sai lầm trong chính sách kinh tế trước kia của chúng ta, thì chúng ta không thể nào hoàn thành tốt nhiệm vụ của chúng ta là tạo cơ sở cho chính sách kinh tế mới và xác định cho nó một phương hướng rõ ràng chính xác.

Để làm rõ ý của tôi và theo tôi, để trả lời câu hỏi là theo ý nghĩa nào ta có thể và cần phải khẳng định rằng chính

sách kinh tế trước kia của chúng ta là sai lầm, tôi xin phép lấy một chuyện trong chiến tranh Nga – Nhật làm thí dụ; tôi nghĩ rằng chuyện này sẽ giúp cho chúng ta có được một ý niệm chính xác hơn về mối quan hệ qua lại giữa các phương thức và biện pháp chính trị khác nhau trong một cuộc cách mạng như cuộc cách mạng ở nước ta. Cái thí dụ mà tôi muốn nêu ra là chuyện viên tướng Nhật Nô-gi đánh chiếm cảng Lữ-thuận. Điều mà tôi chú ý hơn cả trong thí dụ này là việc đánh chiếm cảng Lữ-thuận đã trải qua hai giai đoạn khác hẳn nhau. Giai đoạn thứ nhất là những đợt xung phong dữ dội nhưng đều bị thất bại, khiến cho viên danh tướng Nhật phải tổn thất rất nhiều người. Giai đoạn thứ hai bắt đầu từ khi bắt buộc phải tiến hành cuộc bao vây pháo đài theo đúng các quy tắc của nghệ thuật quân sự; cuộc bao vây này cực kỳ khó khăn, gian khổ và chậm chạp, nhưng sau một thời gian bao vây như vậy, thì nhiệm vụ đánh chiếm pháo đài đã được giải quyết. Khi xem xét những sự việc này, trong óc ta tự nhiên nảy ra câu hỏi: theo ý nghĩa nào ta có thể nói rằng chiến thuật thứ nhất của viên tướng Nhật để đánh chiếm pháo đài Lữ-thuận là sai lầm? Những đợt xung phong của ông ta vào pháo đài có phải là sai lầm không? Và nếu những cuộc tấn công đó là một sai lầm, thì cần phải nhìn nhận sai lầm đó trong những điều kiện nào để quân đội Nhật có thể hoàn thành tốt nhiệm vụ của mình, và cần phải thừa nhận sai lầm ấy với mức độ nào?

Đương nhiên, thoạt đầu ta tưởng chừng như trả lời câu hỏi đó cũng hết sức đơn giản thôi. Một khi nhiều đợt xung phong vào cảng Lữ-thuận đã bị thất bại, – đó là một sự thật, – một khi những người xung phong ào lên tấn công đã bị hy sinh quá nhiều, - đó cũng là một sự thật không thể chối cãi được, – thì hiển nhiên là chẳng cần phải chứng minh cũng thấy rằng chiến thuật xung phong trực tiếp và chính diện vào pháo đài Lữ-thuận là sai lầm. Nhưng mặt khác, cũng dễ thấy rằng đứng trước một bài toán có nhiều ẩn số,

thì khó mà có thể quyết định được một cách tuyệt đối chính xác, hay ít ra cũng tương đối chính xác, xem nên dùng cách nào để tấn công vào pháo đài địch, nếu người ta chưa có được kinh nghiệm thực tiễn cần thiết. Không thể quyết định được xem nên dùng cách nào, nếu không trải qua cuộc thử thách trước trong thực tiễn xem lực lượng của pháo đài này như thế nào, sức mạnh của các công sự của nó ra sao, tình hình quân đội của nó đóng ở đó như thế nào, v.v.. Nếu không có những tài liệu đó, thì ngay đến một viên tướng có tài nhất – và chắc chắn là tướng Nô-gi cũng thuộc về số này – cũng không thể chọn được một chiến thuật tốt để đánh chiếm pháo đài. Mặt khác, mục đích và điều kiện của việc kết thúc thắng lợi toàn bộ cuộc chiến tranh đòi hỏi vấn đề đó phải được giải quyết một cách hết sức nhanh chóng; đồng thời rất có thể là, dù có phải chịu tổn thất nặng để xung phong chiếm pháo đài nhưng những tổn thất đó sẽ được đền bù lại hơn nhiều. Nó sẽ làm cho quân đội Nhật có thể được rảnh tay để hành động trên các mặt trận khác, nó sẽ hoàn thành được một trong những nhiệm vụ quan trọng nhất trước khi đối phương, tức là quân đội Nga, có thì giờ điều được một số quân tiếp viện lớn đến mặt trận xa xôi, có thì giờ huấn luyện số quân đội đó chu đáo hơn và có thể trở nên mạnh hơn quân đội Nhật rất nhiều.

Nhìn vào sự phát triển của toàn bộ chiến dịch quân sự và nhìn vào những điều kiện hoạt động của quân đội Nhật, ta có thể kết luận là những cuộc xung phong tấn công vào cảng Lữ-thuận không những đã chứng tỏ cái tinh thần hết sức anh dũng của một đội quân đã không quản những sự hy sinh hết sức lớn, mà còn chứng tỏ là trong điều kiện lúc đó, nghĩa là khi chiến sự bắt đầu, chỉ có thể dùng chiến thuật ấy, chiến thuật duy nhất có lợi và cần thiết; nếu không được kiểm nghiệm trong thực tiễn xem quân đội có khả năng xung phong tấn công đánh chiếm được pháo đài hay không, nếu

không thử thách sức đề kháng của đối phương, thì không có căn cứ để tiến hành một cuộc chiến đấu lâu dài hơn và gian khổ hơn, mà cuộc chiến đấu ấy chỉ vì lâu dài nên chứa đựng những nguy hiểm thuộc một loại khác. Đứng về mặt toàn bộ chiến dịch mà xét, thì phải coi cái phần thứ nhất của chiến dịch, gồm những mặt trận xung phong và tấn công là cần thiết, là có lợi, bởi vì, tôi nhắc lại, nếu không có cuộc thí nghiệm ấy thì quân đội Nhật đã không thể hiểu biết được đầy đủ những điều kiện cụ thể của cuộc chiến đấu. Tình hình của quân đội ấy như thế nào khi giai đoạn xung phong tấn công pháo đài địch kết thúc? Hàng nghìn, hàng vạn người đã bị hy sinh, và sẽ còn hy sinh hàng nghìn, hàng vạn người nữa, nhưng không phải vì thế mà có thể chiếm pháo đài bằng cách đó được, – đây là tình hình khi một bộ phận hay đại bộ phận trong quân đội đã phải thừa nhận là cần bỏ lối xung phong và tiến hành cuộc bao vây. Một khi đã thấy chiến thuật đó là sai lầm thì phải chấm dứt sai lầm đó, và phải thừa nhận rằng tất cả những cái gì dính líu đến sai lầm đó đều gây trở ngại cho sự hoạt động cần được thay đổi: cần phải chấm dứt các cuộc xung phong và bắt đầu cuộc bao vây, bố trí lại quân đội và điều chỉnh lại vũ khí, đây là chưa nói đến những hành động và biện pháp đặc biệt. Cho nên cần phải thừa nhận một cách hết sức rõ ràng, hết sức dứt khoát và hết sức kiên quyết rằng trước đây mình đã sai lầm, để tránh những trở ngại cho sự triển khai của chiến lược và chiến thuật mới, cho sự phát triển của những cuộc hành quân giờ đây phải tiến hành theo một cách thức khác hẳn, và như chúng ta biết, những cuộc hành quân đã kết thúc một cách thắng lợi, tuy rằng phải mất một thời gian lâu dài hơn là người ta dự liệu rất nhiều.

Tôi nghĩ rằng thí dụ này có thể dùng làm cho người ta hiểu được rằng cuộc cách mạng của ta ở vào một tình hình như thế nào khi nó phải giải quyết những nhiệm vụ xã hội chủ nghĩa trong lĩnh vực kiến thiết kinh tế. Về mặt này,

người ta có thể phân biệt rất rõ hai thời kỳ. Một là, thời kỳ từ khoảng đầu năm 1918 cho đến mùa xuân 1921, và hai là, thời kỳ từ mùa xuân 1921 cho đến nay.

Nếu các đồng chí nhớ lại những lời tuyên bố, chính thức hoặc không chính thức, của đảng ta, từ cuối năm 1917 đến đầu năm 1918, các đồng chí sẽ thấy rằng ngay khi ấy chúng ta cũng đã nhận thấy rằng cuộc cách mạng, cuộc đấu tranh cũng có thể phát triển theo một con đường tương đối ngắn và cũng có thể theo một con đường rất dài và rất gian khổ. Nhưng khi đánh giá con đường phát triển có thể đạt được, phần nhiều chúng ta – tôi cũng không nhớ có trừ ai không – đều phỏng theo giả thiết là chuyển thẳng ngay sang công cuộc xây dựng xã hội chủ nghĩa; giả thiết này có lẽ không phải lúc nào người ta cũng công khai nói ra đâu, nhưng thường thường là người ta hiểu ngầm như vậy. Tôi đã có ý đọc lại những điều chúng ta đã viết, chẳng hạn như hồi tháng Ba và tháng Tư 1918, về những nhiệm vụ của cuộc cách mạng của ta trong lĩnh vực xây dựng xã hội chủ nghĩa, và tôi tin chắc rằng hồi ấy giả thiết đó có thật.

Đó chính là thời kỳ mà chúng ta đã giải quyết xong một nhiệm vụ chủ yếu, – và đứng về mặt chính trị mà nói, thì đây là một nhiệm vụ nhất định phải giải quyết trước: đó là nhiệm vụ giành lấy chính quyền, thiết lập ra chế độ nhà nước xô-viết để thay cho chế độ nhà nước đại nghị tư sản trước kia; và sau đó là nhiệm vụ rút ra khỏi cuộc chiến tranh đế quốc chủ nghĩa; vả lại, như mọi người đều biết, chúng ta đã phải chịu những hy sinh hết sức nặng nề mới thoát ra khỏi được cuộc chiến tranh ấy, chúng ta đã phải ký hòa ước Brét, một thứ hòa ước hết sức nhục nhã, với những điều kiện hầu như không thể nào chịu nổi. Sau việc ký hòa ước này thì đến thời kỳ từ tháng Ba đến mùa hè 1918, là một thời kỳ mà những nhiệm vụ quân sự tựa hồ như đã giải quyết xong. Nhưng về sau, các sự biến cho thấy rằng không phải như thế, rằng hồi tháng Ba 1918 một khi đã thoát ra khỏi cuộc

chiến tranh đế quốc chủ nghĩa, chúng ta lại bước vào một thời kỳ nội chiến; thời kỳ này bắt đầu diễn ra ngày càng rõ nét, từ lúc quân đoàn Tiệp-khắc bắt đầu nổi dậy vào mùa hè 1918. Hồi đó, vào tháng Ba hay tháng Tư 1918, khi nói đến những nhiệm vụ của chúng ta, chúng ta đã không đưa ra những phương pháp quá độ dần dần, mà đưa ra những biện pháp như biện pháp đấu tranh nhằm chủ yếu tước đoạt bọn đi tước đoạt; những phương pháp này là đặc trưng chủ yếu của những tháng đầu cách mạng, nghĩa là hồi cuối năm 1917 và đầu năm 1918. Ngay từ hồi đó, chúng ta đã nói rằng công tác của chúng ta về mặt tổ chức kiểm kê và kiểm soát tiến chậm hơn công tác tước đoạt bọn đi tước đoạt rất nhiều. Như thế có nghĩa là chúng ta đã tước đoạt nhiều hơn là chúng ta đã có thể kiểm kê, kiểm soát, quản lý, v.v.. Cho nên cần phải chuyển từ nhiệm vụ tước đoạt, từ chỗ đập tan cái chính quyền của bọn bóc lột và bọn đi tước đoạt, sang nhiệm vụ tổ chức kiểm kê và kiểm soát, sang những nhiệm vụ kinh tế có thể nói là tầm thường vô vị của công cuộc xây dựng bức thiết. Ngay từ hồi đó, về nhiều điểm, chúng ta đã phải đi giạt lùi. Ví dụ, hồi tháng Ba, tháng Tư 1918, một vấn đề được đặt ra, đó là vấn đề trả lương cho các chuyên gia theo các tiêu chuẩn phù hợp với quan hệ tư sản, chứ không phải với quan hệ xã hội chủ nghĩa, nghĩa là vấn đề trả lương cho các chuyên gia không căn cứ vào những khó khăn hay những điều kiện lao động đặc biệt nặng nề, mà căn cứ vào những tập quán tư sản và những điều kiện của xã hội tư sản. Việc trả lương đặc biệt cao ấy, cao theo chế độ tư sản, lúc đầu không nằm trong kế hoạch của Chính quyền xô-viết và không phù hợp ngay cả với rất nhiều sắc lệnh ban hành vào hồi cuối năm 1917. Nhưng đến đầu năm 1918, đảng ta đã nói rõ là về mặt này chúng ta phải đi giạt lùi một bước, và phải thừa nhận một "sự thỏa hiệp" nhất định (tôi dùng những tiếng đã dùng hồi ấy). Một nghị quyết của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga ngày

29 tháng Tư 1918 đã thừa nhận là cần phải có sự thay đổi đó trong toàn bộ chế độ lương bổng⁹⁵.

Hồi đó, khi đặt công tác xây dựng kinh tế lên hàng đầu, chúng ta đã chỉ đứng trên một góc độ mà nhìn thôi. Hồi đó, chúng ta định chuyển thẳng lên chủ nghĩa xã hội không qua cái thời kỳ mở đầu để làm cho nền kinh tế cũ thích ứng với nền kinh tế xã hội chủ nghĩa. Chúng ta nghĩ rằng sau khi thiết lập chế độ sản xuất quốc doanh và chế độ nhà nước phân phối, là chúng ta đã bắt đầu một chế độ kinh tế mới về sản xuất và phân phối, khác với chế độ trước. Chúng ta nghĩ rằng cả hai chế độ – chế độ sản xuất và phân phối quốc doanh và chế độ sản xuất và phân phối tư doanh – sẽ đấu tranh với nhau trong những điều kiện khiến chúng ta có thể thiết lập được chế độ sản xuất và phân phối quốc doanh bằng cách lấn dần từng bước chế độ đối địch. Chúng ta nói rằng nhiệm vụ của chúng ta bây giờ là kiểm kê, kiểm soát, nâng cao năng suất lao động, tăng cường kỷ luật, hơn là tước đoạt bọn đi tước đoạt. Đây là chúng ta nói vào hồi tháng Ba, tháng Tư 1918, nhưng chúng ta tuyệt nhiên không nêu ra vấn đề: nền kinh tế của ta sẽ có quan hệ như thế nào với thị trường, với mậu dịch. Nếu như nhân cuộc luận chiến với một số đồng chí phản đối việc ký hòa ước Brét, chúng ta đã nêu ra hồi mùa xuân 1918, chẳng hạn vấn đề chủ nghĩa tư bản nhà nước, thì vấn đề được đặt ra không phải là chúng ta thụt lùi về chủ nghĩa tư bản nhà nước, mà là tình hình của chúng ta sẽ dễ dàng hơn, những nhiệm vụ xã hội chủ nghĩa sẽ chóng được giải quyết hơn, nếu chủ nghĩa tư bản nhà nước là một chế độ kinh tế chiếm địa vị thống trị ở Nga. Đó là điểm tôi muốn đặc biệt lưu ý các đồng chí, vì tôi cho rằng điểm đó rất cần thiết để có thể hiểu được nội dung của sự thay đổi trong chính sách kinh tế của ta và hiểu được cách đánh giá sự thay đổi đó.

Tôi sẽ dẫn ra một thí dụ có thể nói lên một cách cụ thể hơn và rõ hơn về những điều kiện trong đó đã diễn ra cuộc

đấu tranh của chúng ta. Gần đây, ở Mát-xcơ-va, tôi đã có dịp trông thấy một tờ "Quảng cáo"⁹⁶ của tư nhân. Sau ba năm thực hiện chính sách kinh tế trước đây, tờ "Quảng cáo" này đã làm cho tôi thấy hình như đây là một cái gì hết sức khác thường, hết sức mới lạ và kỳ quái. Nhưng đứng về phía những phương pháp chung của chính sách kinh tế của ta mà xét, thì chúng ta thấy đó không có gì là kỳ quái cả. Khi xét cái ví dụ nhỏ nhưng khá đặc biệt này, cần nhớ lại xem hồi đó cuộc đấu tranh đã diễn ra như thế nào, xem trong toàn bộ cuộc cách mạng của ta, những nhiệm vụ và phương pháp đấu tranh ra sao. Một trong những sắc lệnh đầu tiên ban hành vào cuối năm 1917 là sắc lệnh về nhà nước giữ độc quyền quảng cáo. Sắc lệnh ấy có ý nghĩa gì? Nó có nghĩa là giai cấp vô sản, sau khi giành được chính quyền nhà nước, đã chủ trương thiết lập những quan hệ xã hội và kinh tế mới và thực hiện bước quá độ đó một cách hết sức từ từ: giai cấp vô sản chủ trương không phải là thủ tiêu báo chí tư nhân, mà là bắt báo chí tư nhân phải chịu một sự kiểm soát nào đấy của nhà nước, và là lái nó vào con đường chủ nghĩa tư bản nhà nước. Sắc lệnh quy định việc nhà nước nắm độc quyền quảng cáo có nghĩa là trong nước vẫn còn có báo chí tư nhân như hiện tượng thông thường, có nghĩa là vẫn còn có chính sách kinh tế đòi hỏi phải có những quảng cáo tư nhân, vẫn còn chế độ tư hữu, vẫn còn cả một loạt những xí nghiệp tư nhân cần rao hàng và quảng cáo. Ý nghĩa của sắc lệnh quy định việc độc quyền quảng cáo là như vậy và cũng chỉ có thể hiểu như vậy. Những sắc lệnh về các ngân hàng đại khái cũng như vậy; nhưng để cho thí dụ khỏi rắc rối thêm, nên tôi sẽ không nói đến điểm đó nữa.

Số phận của sắc lệnh về độc quyền quảng cáo ban bố vào những tuần đầu của Chính quyền xô-viết, ra sao? Số phận của nó là: chẳng bao lâu nó đã bị hoàn toàn xóa bỏ. Bây giờ nhớ lại sự phát triển của cuộc đấu tranh và những điều kiện trong đó cuộc đấu tranh đã được tiến hành từ khi ấy, thì

thấy là đáng buồn cười: chúng ta thật khá ngây thơ, nên mới thi hành hồi cuối năm 1917 chế độ nhà nước nắm độc quyền quảng cáo đối với tư nhân. Trong cái thời kỳ đấu tranh ác liệt này, làm sao có quảng cáo tư nhân được! Kẻ thù, nghĩa là thế giới tư bản, đã trả lời sắc lệnh ấy của Chính quyền xô-viết bằng cách tiếp tục cuộc đấu tranh và đưa cuộc đấu tranh đến mức căng thẳng tốt bậc, bằng cách tiến hành đấu tranh đến cùng. Sắc lệnh cho rằng Chính quyền xô-viết, chuyên chính vô sản, đã được củng cố đến mức là không thể có một chế độ kinh tế nào khác ngoài cái chế độ kinh tế do chế độ mới đã thiết lập ra, tất cả các nhà kinh doanh tư nhân và các chủ đều thấy rất rõ là nhất thiết cần phải phục tùng chế độ kinh tế mới đó, nên họ sẽ bằng lòng tiếp tục cuộc đấu tranh trên cái miếng đất mà chúng ta, – chính quyền nhà nước, – đã dành cho cuộc đấu tranh ấy. Hồi đó, chúng ta bảo họ: các anh vẫn được giữ việc xuất bản tư nhân, vẫn có quyền kinh doanh tư nhân, vẫn được tự do đăng những quảng cáo cần thiết để phục vụ cho các xí nghiệp ấy, nhà nước chỉ đặt ra một thứ thuế về những quảng cáo ấy, chỉ tập trung việc quảng cáo ấy trong tay nhà nước thôi; còn chế độ quảng cáo đối với tư nhân thì không những không bị hủy bỏ đi, mà trái lại còn đem lại cho các anh một vài cái lợi do việc quảng cáo được tập trung lại một cách đúng đắn. Nhưng trên thực tế, chúng ta đã buộc phải tiến hành cuộc đấu tranh trên một lĩnh vực hoàn toàn khác. Kẻ thù, nghĩa là giai cấp tư bản, đã trả lời sắc lệnh này của chính quyền nhà nước ta bằng cách hoàn toàn phủ nhận chính quyền nhà nước ấy. Lúc này không còn có thể nói đến một thứ quảng cáo nào nữa cả, bởi vì tất cả những cái gì thực sự là tư sản và tư bản còn lại trong chế độ của chúng ta, ngay khi ấy, đều đã dốc toàn lực ra đấu tranh để giành lấy chính ngay những cơ sở của chính quyền. Chúng ta đề nghị với các nhà tư bản: "Các anh hãy phục tùng sự điều tiết của nhà nước, hãy phục tùng chính quyền nhà nước, và đáng lẽ

phải thủ tiêu hoàn toàn những điều kiện thích ứng với những lợi ích cũ, với các tập quán và quan điểm cũ của dân cư, thì chúng tôi sẽ dần dần thay đổi tất cả những cái đó bằng con đường điều tiết của nhà nước". Bọn tư bản đã trả lời chúng ta bằng cách làm nguy hại đến chính ngay sự sống còn của chúng ta. Sách lược của giai cấp tư bản là đẩy chúng ta vào một cuộc đấu tranh sống mái và ác liệt đã buộc chúng ta phải đập tan các quan hệ cũ một cách dữ dội nhiều hơn mức chúng ta dự định.

Sắc lệnh thiết lập chế độ độc quyền quảng cáo đối với tư nhân không đem lại kết quả gì hết; nó vẫn là mảnh giấy lộn, còn cuộc sống thực tế, nghĩa là sự phản kháng của giai cấp tư bản, thì đã buộc chính quyền nhà nước của ta phải chuyển cuộc đấu tranh sang một lĩnh vực hoàn toàn khác, không phải để giải quyết những vấn đề vô vị, nhỏ nhặt đến tức cười mà hồi cuối năm 1917 chúng ta đã ngây thơ bận tâm đến, mà là để giải quyết vấn đề: mất hay còn, đập tan sự phá hoại của tất cả giới viên chức, đánh bật quân đội bạch vệ được giai cấp tư sản thế giới ủng hộ ra khỏi đất nước.

Tôi cho rằng, câu chuyện này về bản sắc lệnh độc quyền quảng cáo cho ta những điều chỉ dẫn bổ ích đối với vấn đề cơ bản là: sách lược cũ của chúng ta sai lầm hay không sai lầm? Đương nhiên, giờ đây, khi chúng ta nhìn vào triển vọng của sự phát triển lịch sử mà đánh giá các sự kiện, chúng ta không thể không thấy rằng sắc lệnh ấy là ngây thơ và – xét về một mặt nào đó – là sai lầm. Nhưng đồng thời nó cũng đúng ở chỗ là: nhà nước, tức giai cấp vô sản, đã thủ chuyển sang những quan hệ xã hội mới bằng cách có thể nói là hết sức tìm cách thích ứng với những quan hệ xã hội tồn tại khi ấy, hết sức tìm cách tiến hành từ từ và không quá mạnh. Nhưng kẻ thù, tức là giai cấp tư sản, đã dùng đủ mọi thủ đoạn để đẩy chúng ta vào một cuộc đấu tranh ác liệt và sống mái. Đứng về phương diện kẻ địch mà xét, thì về mặt chiến lược làm như thế có đúng không? Dĩ nhiên là đúng, vì chưa

được độ sức trong một cuộc vật lộn trực tiếp, thì làm thế nào giai cấp tư sản lại có thể bỗng nhiên chịu phục tùng một chính thể hoàn toàn mới, chính thể vô sản đầu tiên trong lịch sử? Giai cấp tư sản đã trả lời chúng ta thế này: "Xin lỗi các ngài, chúng tôi nói chuyện với các ngài đây, nhưng quyết không phải về vấn đề quảng cáo. Chúng tôi sẽ xem trong hàng ngũ chúng tôi có còn tìm thấy một Vran-ghen, một Côn-tsắc, một Đê-ni-kin nào nữa không, và giai cấp tư sản quốc tế còn giúp đỡ họ không, để giải quyết những vấn đề quan trọng khác hơn là vấn đề các ngài sẽ có một ngân hàng nhà nước hay không". Về vấn đề Ngân hàng nhà nước, cũng như về vấn đề quảng cáo, hồi cuối năm 1917, chúng ta đã cho ra bao nhiêu là văn kiện mà phần nhiều vẫn chỉ là mảnh giấy lộn.

Hồi đó, giai cấp tư sản đã trả lời chúng ta bằng một chiến lược đúng, đúng về mặt lợi ích của chúng mà xét: "Trước hết, chúng tôi hãy đấu tranh để giải quyết vấn đề căn bản, tức là vấn đề xét xem các anh có phải thật sự là chính quyền không, hay các anh chỉ tưởng như thế thôi; còn vấn đề này dĩ nhiên sẽ được giải quyết không phải bằng sắc lệnh, mà bằng chiến tranh, bằng bạo lực; chắc chắn là cuộc chiến tranh đó không những sẽ do chúng tôi, những nhà tư bản bị đuổi ra khỏi nước Nga, tiến hành, mà còn do tất cả những người quan tâm đến việc duy trì chế độ tư bản tiến hành. Và nếu cả cái thế giới còn lại đều quan tâm đầy đủ đến việc duy trì chế độ tư bản, thì chúng tôi, những nhà tư bản Nga, chúng tôi sẽ được giai cấp tư sản quốc tế ủng hộ". Giai cấp tư sản đã hành động đúng khi đặt vấn đề như vậy, nếu đứng về mặt lợi ích của chúng mà xét. Chừng nào giai cấp tư sản còn có dù chỉ một tia hy vọng mỏng manh để giải quyết vấn đề cơ bản bằng một phương tiện có hiệu lực mạnh nhất, tức là chiến tranh, thì giai cấp tư sản không thể nào và cũng không cần phải chịu nhận những sự nhượng bộ cục bộ mà Chính quyền xô-viết dành cho chúng nhằm chuyển một

cách hết sức tuân tụy sang chế độ mới. "Không chuyển gì hết, cũng không có chế độ mới nào cả!" – đó là câu trả lời của giai cấp tư sản.

Vì vậy tình hình đã phát triển như chúng ta thấy ngày nay. Một mặt, nhà nước vô sản đã giành được thắng lợi trong một cuộc đấu tranh vĩ đại nói lên đặc điểm của suốt cả thời kỳ 1917 – 1918, trong hoàn cảnh nhân dân vô cùng phấn khởi; mặt khác, Chính quyền xô-viết chủ trương thực hiện một chính sách kinh tế nhằm trước tiên thi hành một loạt những sự thay đổi dần dần, nhằm chuyển một cách thận trọng sang chế độ mới, như tôi đã nêu lên qua thí dụ nhỏ trên đây. Nhưng Chính quyền xô-viết đã nhận được của phe địch một lời tuyên chiến để đáp lại chủ trương đó; kẻ địch muốn tiến hành một cuộc đấu tranh quyết liệt để xem thử Chính quyền xô-viết, với tư cách là một nhà nước, có thể đứng vững được trong hệ thống quan hệ kinh tế quốc tế hay không. Vấn đề ấy chỉ có thể giải quyết bằng một cuộc chiến tranh; và cuộc chiến tranh này vì là một cuộc nội chiến, nên nó cũng cực kỳ khốc liệt. Cuộc đấu tranh càng trở nên khó khăn thì càng có ít khả năng thực hiện một bước quá độ thận trọng được. Trên đây, tôi đã nói rằng trong cuộc đấu tranh đó, giai cấp tư sản đã hành động một cách hết sức lô-gích và phù hợp với lợi ích của chúng. Còn chúng ta thì, hồi ấy, chúng ta đã có thể nói gì? "Thưa các ngài tư bản, các ngài không làm cho chúng tôi sợ đâu. Cả trong lĩnh vực này, chúng tôi cũng sẽ đánh bại các ngài một lần nữa, như chúng tôi đã từng đánh bại các ngài trên lĩnh vực chính trị, nơi mà các ngài đã từng bị thất bại với cái Quốc hội lập hiến của các ngài". Chúng ta không thể hành động khác thế được. Bất cứ một cách hành động nào khác, về phía chúng ta, đều có nghĩa là hoàn toàn đầu hàng.

Các đồng chí hãy nhớ lại những điều kiện trong đó cuộc đấu tranh của chúng ta đã diễn ra, thì các đồng chí sẽ hiểu tại sao lại có sự thay đổi phương pháp có vẻ như không

đúng và ngẫu nhiên như thế; các đồng chí sẽ hiểu tại sao, dựa vào nhiệt tình của toàn thể nhân dân và sau khi đã củng cố sự thống trị chính trị của chúng ta, chúng ta đã có thể giải tán được Quốc hội lập hiến một cách dễ dàng, và tại sao khi ấy chúng ta đã phải tìm cách dùng một loạt biện pháp nhằm chuyển dần từng bước và thận trọng sang những cuộc cải tạo kinh tế; và, sau hết, các đồng chí sẽ hiểu tại sao cái lô-gích của cuộc đấu tranh và sự phản kháng của giai cấp tư sản đã buộc chúng ta phải áp dụng trong suốt thời gian nội chiến – cuộc nội chiến này đã làm cho nước Nga bị phá sản trong ba năm – những phương pháp đấu tranh hết sức gắt gao, hết sức tàn khốc và hết sức quyết liệt.

Mùa xuân 1921, chúng ta thấy rõ rằng chúng ta đã thất bại trong cái ý định dùng phương pháp "xung phong", nghĩa là dùng con đường ngắn nhất, nhanh nhất, trực tiếp nhất để thực hiện việc sản xuất và phân phối theo nguyên tắc xã hội chủ nghĩa. Mùa xuân 1921, tình hình chính trị cho chúng ta thấy rằng trong một số vấn đề kinh tế, chúng ta cần rút lui về những vị trí của chủ nghĩa tư bản nhà nước, cần phải chuyển từ "xung phong" sang "bao vây".

Nếu sự thay đổi chiến thuật ấy có làm cho một số người phàn nàn, than khóc, chán nản, bực dọc, thì cần bảo họ rằng: bị một phen thất bại không nguy hiểm bằng không dám thừa nhận sự thất bại, không dám rút ở đó ra tất cả những kết luận. Cuộc đấu tranh quân sự giản đơn hơn nhiều so với cuộc đấu tranh của chủ nghĩa xã hội chống chủ nghĩa tư bản; chúng ta đã chiến thắng bọn Côn-tsắc và bè lũ, vì chúng ta đã không sợ thừa nhận những thất bại của chúng ta, không sợ rút ra ở đó những bài học, không sợ làm đi làm lại nhiều lần những cái làm dở dang hay làm chưa tốt.

Cũng cần phải hành động như thế trong lĩnh vực đấu tranh phức tạp và khó khăn hơn nhiều của nền kinh tế xã hội chủ nghĩa chống nền kinh tế tư bản chủ nghĩa. Không nên sợ thừa nhận những thất bại của mình. Phải rút ra những

bài học của mỗi cuộc thất bại. Những việc gì đã làm không tốt thì phải làm lại chu đáo hơn, thận trọng hơn và có hệ thống hơn. Nếu chúng ta cho rằng thừa nhận một thất bại cũng giống như bỏ một vị trí, sẽ gây ra tâm trạng chán nản và làm nhụt chí đấu tranh, thì phải nói rằng những nhà cách mạng như thế không đáng giá một đồng xu.

Tôi hy vọng rằng, trừ một vài trường hợp cá biệt ra, không ai có thể nói như thế về những người bôn-sê-vích đã được tôi luyện bằng kinh nghiệm của ba năm nội chiến. Sức mạnh của chúng ta đã và luôn luôn sẽ là nhìn nhận những thất bại nặng nề nhất một cách hoàn toàn tỉnh táo, và rút ra từ những thất bại ấy những bài học kinh nghiệm để xem cần sửa đổi những gì trong hoạt động của chúng ta. Vì vậy cần nói thẳng ra không quanh co úp mở. Điều đó là bổ ích và quan trọng không những về mặt chân lý lý luận, mà cả về mặt thực tiễn nữa. Hôm nay chúng ta sẽ không bao giờ học được cách giải quyết những nhiệm vụ của mình bằng những phương pháp mới, nếu như kinh nghiệm ngày hôm qua đã không mở mắt cho chúng ta thấy những sai lầm của những phương pháp cũ.

Việc chuyển sang chính sách kinh tế mới chính là do chỗ: sau cuộc thí nghiệm trực tiếp xây dựng xã hội chủ nghĩa trong những điều kiện khó khăn chưa từng thấy, trong điều kiện nội chiến, trong điều kiện giai cấp tư sản buộc chúng ta phải tiến hành cuộc đấu tranh ác liệt, thì đến mùa xuân 1921, chúng ta đã nhận thấy rõ là chưa nên xây dựng trực tiếp chủ nghĩa xã hội, mà trong nhiều lĩnh vực kinh tế chúng ta cần phải lùi về chủ nghĩa tư bản nhà nước, từ bỏ biện pháp tấn công chính diện và bắt đầu một cuộc bao vây lâu dài, không thích thú, khó khăn và gian khổ, đòi hỏi phải rút lui trên hàng loạt vấn đề. Muốn giải quyết vấn đề kinh tế, nghĩa là muốn đảm bảo bước quá độ về mặt kinh tế lên phương thức xã hội chủ nghĩa, thì cần phải biết làm như thế.

Hôm nay, tôi không thể dẫn ra con số, những kết quả hay những sự việc để các đồng chí thấy rằng chính sách quay về chủ nghĩa tư bản nhà nước đã đem lại cho chúng ta những gì. Tôi chỉ nêu ra một thí dụ nhỏ mà thôi. Các đồng chí biết rằng vùng mỏ than Đôn-bát là một trong những trung tâm kinh tế chủ yếu của ta. Các đồng chí biết rằng ở đây, chúng ta có những xí nghiệp lớn nhất, trước kia là của tư bản, ngang hàng với các xí nghiệp tư bản ở Tây Âu. Các đồng chí cũng biết rằng nhiệm vụ của chúng ta ở vùng mỏ than này là, trước hết, khôi phục lại những xí nghiệp công nghiệp lớn: với một số ít công nhân, chúng ta có thể bắt tay vào việc khôi phục lại công nghiệp của vùng Đôn-bát một cách dễ dàng hơn. Nhưng hiện giờ ta thấy gì ở đó, sau khi thay đổi chính sách của chúng ta vào hồi mùa xuân vừa qua? Ở đây, chúng ta thấy cái hiện tượng ngược lại là: chính ở những hầm mỏ nhỏ cho nông dân thuê, sản xuất lại đặc biệt phát triển. Chúng ta thấy những quan hệ của chủ nghĩa tư bản nhà nước được phát triển. Các hầm mỏ đó hoạt động tốt và cung cấp cho nhà nước, dưới hình thức nộp tô, gần 30% số than khai thác được. Sản xuất ở vùng mỏ Đôn-bát phát triển chứng tỏ rằng tình hình chung tốt lên rõ ràng so với tình trạng nguy ngập hồi mùa hè vừa qua; tình hình tốt lên này một phần lớn là do việc sản xuất ở các hầm mỏ nhỏ đã tốt hơn lên vì được khai thác theo nguyên tắc chủ nghĩa tư bản nhà nước. Ở đây, tôi không thể phân tích được tất cả các số liệu về vấn đề đó, nhưng thí dụ mà tôi vừa nêu ra cũng đủ để các đồng chí thấy rõ một số kết quả thực tiễn của chính sách mới. Việc phục hồi lại sự hoạt động kinh tế, – điều này rất cần thiết đối với chúng ta; việc nâng cao năng suất, – điều này cũng rất cần thiết đối với chúng ta, tất cả những cái đó đang bắt đầu thực hiện nhờ ở một phần đã lùi lại chế độ tư bản nhà nước. Kết quả sẽ tiếp tục tốt nếu chúng ta biết khéo làm, nếu sau này chúng ta biết chấp hành đúng đắn chính sách ấy.

Bây giờ, tôi trở lại ý kiến chính của tôi. Mùa xuân năm nay, chúng ta chuyển sang chính sách kinh tế mới, chúng ta đã lùi lại, dùng những biện pháp, phương pháp hoạt động của chủ nghĩa tư bản nhà nước, – như thế liệu đã đủ chưa để sau khi ngừng rút lui, chúng ta có thể bắt đầu chuẩn bị tấn công? Chưa, như thế vẫn chưa đủ. Vì lý do sau đây. Nếu trở lại sự so sánh mà lúc đầu tôi đã nói đến (ví dụ về xung phong và bao vây trong chiến tranh), thì chúng ta vẫn chưa làm xong việc bố trí lại quân đội và điều chỉnh lại vũ khí, v.v., – nói tóm lại, chúng ta vẫn chưa chuẩn bị xong cho các trận đánh mới mà hiện nay, do việc áp dụng một chiến lược và chiến thuật mới, nên cần có một tính chất khác. Một khi, giờ đây chúng ta đang chuyển sang chủ nghĩa tư bản nhà nước, thì thử hỏi chúng ta có phải làm những điều cần thiết sao cho những phương pháp hoạt động phù hợp với chính sách kinh tế cũ, sẽ không trở ngại cho sự hoạt động hiện nay của chúng ta không? Cố nhiên – và kinh nghiệm của chúng ta đã cho thấy rõ – là chúng ta phải làm như vậy. Hồi mùa xuân, chúng ta đã nói rằng chúng ta sẽ không sợ việc lùi lại chủ nghĩa tư bản nhà nước và chúng ta đã nói đến nhiệm vụ của chúng ta chính là điều tiết việc trao đổi hàng hóa. Cả hàng loạt sắc lệnh và quyết định, rất nhiều bài viết, tất cả công tác tuyên truyền, tất cả công tác lập pháp, từ mùa xuân 1921, đều nhằm đẩy mạnh việc trao đổi hàng hóa. Khái niệm đó nghĩa là gì? Khái niệm đó, nếu có thể nói như thế, bao hàm một kế hoạch kiến thiết như thế nào? Hồi ấy, người ta chủ trương tổ chức trong cả nước việc trao đổi các sản phẩm công nghiệp lấy sản phẩm nông nghiệp, ít nhiều theo phương thức xã hội chủ nghĩa, và nhờ việc trao đổi này mà khôi phục nền đại công nghiệp là cơ sở duy nhất của một cơ cấu xã hội chủ nghĩa. Kết quả như thế nào? Kết quả là - như thực tế đã cho các đồng chí hoàn toàn thấy rõ và tất cả báo chí của ta cũng đã nói rõ – việc trao đổi hàng hóa đã bị thất bại: thất bại ở chỗ việc trao đổi hàng hóa đã biến

thành việc mua bán. Bây giờ chúng ta bắt buộc phải thừa nhận điều đó, nếu như chúng ta không muốn vùi đầu dưới cánh, nếu như chúng ta không muốn giả vờ không nhìn thấy sự thất bại của mình, nếu như chúng ta không sợ nhìn thẳng vào nguy hiểm. Chúng ta phải thừa nhận rằng rút lui như vậy là chưa đủ, cần kéo dài cuộc rút lui nữa, rút lui xa hơn nữa, để chuyển từ chủ nghĩa tư bản nhà nước sang chỗ thiết lập chế độ nhà nước điều tiết việc mua bán và lưu thông tiền tệ. Lối trao đổi hàng hóa đã không đi đến một kết quả thiết thực nào, thị trường tư nhân mạnh hơn chúng ta, và việc trao đổi hàng hóa đã biến thành sự mua bán, thành sự mậu dịch thông thường.

Các đồng chí hãy cố gắng thích ứng với công tác thương nghiệp, nếu không, tính tự phát của mậu dịch và lưu thông tiền tệ sẽ đánh bật các đồng chí!

Đó là lý do tại sao chúng ta bắt buộc còn phải rút lui nữa để có thể rồi đây sẽ chuyển sang tấn công. Đó là lý do tại sao lúc này, mọi người cần phải thừa nhận rằng các phương pháp của chính sách kinh tế của chúng ta trước kia là sai lầm. Chúng ta cần hiểu điều đó để có thể thấy rõ hiện nay mấu chốt của tình hình là ở chỗ nào, đặc điểm của bước chuyển biến trước mắt chúng ta là gì. Hiện nay trước mắt chúng ta là những nhiệm vụ đối ngoại không cấp bách lắm. Những vấn đề quân sự cũng vậy. Hiện nay trước mắt chúng ta, chủ yếu là những vấn đề kinh tế, và chúng ta cần nhớ rằng bước chuyển sắp tới của chúng ta không thể là bước chuyển trực tiếp sang công cuộc kiến thiết xã hội chủ nghĩa.

Trong vòng 3 năm, chúng ta vẫn chưa có thể giải quyết xong được nhiệm vụ của chúng ta (nhiệm vụ kinh tế). Trong hoàn cảnh nghèo khổ, bị tàn phá và văn hóa lạc hậu như ở nước ta, không thể giải quyết nhiệm vụ đó trong một thời gian ngắn như vậy được. Nhưng nói chung, cuộc xung phong trước đây không phải là vô ích, nó có để lại những dấu vết.

Hiện nay, chúng ta ở vào tình thế còn phải rút lui thêm một chút nữa, không những lui về chủ nghĩa tư bản nhà nước mà còn lui về chế độ nhà nước điều tiết thương nghiệp và lưu thông tiền tệ nữa. Chỉ có bằng con đường đó, con đường lâu dài hơn chúng ta tưởng, chúng ta mới có thể khôi phục lại đời sống kinh tế được. Cần khôi phục lại một hệ thống quan hệ kinh tế đúng đắn, khôi phục lại nền kinh tế tiểu nông, khôi phục và tự lực phát triển nền đại công nghiệp. Nếu không, chúng ta sẽ không thể thoát ra khỏi tình trạng khủng hoảng. Không còn lối thoát nào khác cả; nhưng chúng ta vẫn còn chưa nhận thức đủ rõ rệt sự cần thiết của chính sách kinh tế ấy. Chẳng hạn, khi anh nói: Chúng ta phải làm sao cho nhà nước trở thành một người bán buôn hoặc biết cách bán buôn, đó là một nhiệm vụ buôn bán, – thì người ta thấy điều đó thật là lạ lùng và một số người lại còn thấy khủng khiếp nữa. Họ bảo: "Nếu những người cộng sản đã đi đến chỗ đặt những nhiệm vụ buôn bán, những nhiệm vụ thông thường, hết sức đơn giản, hết sức tầm thường, hết sức nhỏ mọn, lên hàng đầu, – thì như vậy chẳng còn gì mấy là chủ nghĩa cộng sản nữa? Cái đó há chẳng khiến cho người ta đâm ra thất vọng và tự nhủ rằng: thôi, hỏng sạch rồi! đó sao?". Nếu nhìn kỹ chung quanh ta, ta thấy quả thật có tâm trạng này, mà tâm trạng này hết sức nguy hiểm, vì nếu nó lan rộng ra thì có thể làm cho nhiều người mù quáng, ngăn cản không cho hiểu rõ những nhiệm vụ trước mắt của chúng ta. Tự che giấu mình, che giấu giai cấp công nhân, che giấu quần chúng không cho biết rằng suốt từ hồi mùa xuân 1921 cho đến cả hiện nay nữa, tức là thu đông 1921 – 1922, chúng ta vẫn luôn luôn tiếp tục rút lui, – như thế là tự giam mình vào chỗ hoàn toàn không giác ngộ, là không có can đảm nhìn thẳng vào tình hình. Trong những điều kiện như vậy, làm sao mà tiến hành công tác và đấu tranh được.

Nếu như đội quân, sau khi đã tin chắc rằng mình không thể chiếm một pháo đài bằng phương pháp xung phong, mà

lại nói là không đồng ý bỏ những vị trí cũ, từ chối không chiếm những vị trí mới và không dùng những phương pháp chiến đấu mới, – thì người ta sẽ nói về đội quân đó như sau: kẻ nào chỉ biết tấn công, mà không biết rút lui khi tình thế nghiêm trọng, kẻ đó sẽ không kết thúc chiến tranh một cách thắng lợi được. Trong lịch sử thế giới chưa từng có những cuộc chiến tranh nào lại bắt đầu và kết thúc bằng những cuộc tấn công luôn luôn thắng lợi cả, hoặc nếu có thì đấy là những trường hợp ngoại lệ. Đó là chúng ta nói về những cuộc chiến tranh thông thường. Còn trong một cuộc chiến tranh quyết định vận mệnh của cả một giai cấp, quyết định vấn đề: chủ nghĩa xã hội hay chủ nghĩa tư bản, – thì thử hỏi có căn cứ xác đáng nào để giả định rằng nhân dân, lần đầu tiên giải quyết một nhiệm vụ như vậy, lại có thể lập tức tìm ra được một biện pháp duy nhất đúng đắn, không có sai lầm, hay không? Căn cứ vào đâu để giả định như vậy? Không có căn cứ nào cả! Kinh nghiệm đã chứng minh ngược lại. Trong số những nhiệm vụ mà chúng ta phải giải quyết, chưa có một nhiệm vụ nào mà chúng ta không phải giải quyết hai lần. Sau mỗi lần thất bại chúng ta lại nghiên cứu lại vấn đề một lần nữa, chúng ta lại làm lại tất cả, chúng ta xem có thể giải quyết nhiệm vụ mà chúng ta quan tâm đến bằng cách nào, nếu không giải quyết được một cách hoàn toàn đúng đắn, thì ít ra cũng giải quyết được một cách tương đối tốt, – chúng ta đã làm như vậy, và sau này cũng phải làm như vậy. Nếu đứng trước cái tiền đồ đang mở ra trước mặt chúng ta, mà trong hàng ngũ chúng ta không có sự nhất trí, thì đó là một dấu hiệu hết sức đáng buồn cho ta thấy rằng trong đảng ta đã có tâm trạng chán nản cực kỳ nguy hiểm. Và ngược lại, nếu chúng ta không sợ nói thẳng cái sự thật dù là rất cay đắng và nặng nề, thì chắc chắn và nhất định chúng ta sẽ học được cách chiến thắng tất cả mọi khó khăn.

Chúng ta phải đứng trên miếng đất của những mối quan hệ tư bản chủ nghĩa hiện có. Chúng ta có sự nhiệm vụ này

không? Hay chúng ta sẽ bảo đây không phải là một nhiệm vụ cộng sản? Như vậy có nghĩa là không hiểu cuộc đấu tranh cách mạng, không hiểu tính chất của cuộc đấu tranh đó, một cuộc đấu tranh hết sức ác liệt và gắn liền với những bước ngoặt hết sức đột ngột mà bất cứ trong trường hợp nào chúng ta cũng không thể lẩn tránh được.

Bây giờ tôi xin tổng kết một số vấn đề.

Tôi sẽ nói tới một vấn đề mà nhiều đồng chí quan tâm đến. Nếu hiện nay, thu đông 1921, chúng ta còn rút lui thêm nữa, thế thì đến khi nào những cuộc rút lui đó mới chấm dứt? Câu hỏi này, trực tiếp hay gián tiếp, chúng ta vẫn thường nghe. Nó làm tôi nhớ đến một câu hỏi tương tự như thế mà người ta đã đặt ra hồi ký hòa ước Brét. Khi chúng ta ký hòa ước Brét, người ta hỏi chúng tôi: "Nếu các đồng chí đã nhượng bộ chủ nghĩa đế quốc Đức về điểm này và về điểm nọ, thế thì đến khi nào những sự nhượng bộ đó mới chấm dứt và có cái gì đảm bảo rằng một ngày kia những sự nhượng bộ đó sẽ chấm dứt? Và nhượng bộ như vậy, các đồng chí há chẳng làm cho tình hình nguy hiểm thêm ư?". Đương nhiên chúng ta làm cho tình hình của chúng ta trở nên nguy hiểm hơn, nhưng không nên quên những quy luật cơ bản của mọi cuộc chiến tranh. Chiến tranh vốn là nguy hiểm. Trong chiến tranh, không có một phút nào mà người ta lại không ở trong vòng nguy hiểm. Mà chuyên chính vô sản là gì? Chính là một cuộc chiến tranh, nhưng là một cuộc chiến tranh ác liệt hơn nhiều, lâu dài hơn nhiều và dai dẳng hơn nhiều so với bất cứ một cuộc chiến tranh nào trước đây. Ở đây, mỗi bước đi của chúng ta đều có thể gặp nguy hiểm.

Cái tình hình do chính sách kinh tế mới của chúng ta tạo ra, tức là sự phát triển của các xí nghiệp thương nghiệp nhỏ, việc cho trưng thầu những xí nghiệp của nhà nước, v.v., – tất cả những cái đó là sự phát triển của các quan hệ tư bản chủ nghĩa, và không nhận thấy điểm này thì có nghĩa là đã hoàn toàn mất trí. Dĩ nhiên, việc tăng cường những quan

hệ tư bản chủ nghĩa, tự bản thân nó đã làm tăng thêm mối nguy hiểm lên rồi. Nhưng trong cách mạng, liệu các đồng chí có thể chỉ cho tôi một con đường nào, một giai đoạn nào và một sách lược nào mà lại không có nguy hiểm không? Khi nào không còn nguy hiểm nữa, thì có nghĩa là chiến tranh kết thúc, chuyên chính vô sản chấm dứt; nhưng dĩ nhiên, trong lúc này, không một ai trong chúng ta mơ ước đến điều ấy cả. Mỗi bước tiến lên trong chính sách kinh tế mới này đều mang theo cả một loạt nguy hiểm. Hồi mùa xuân, khi chúng ta tuyên bố rằng chúng ta thay chế độ trưng thu bằng thuế lương thực và ra sắc lệnh tự do buôn bán các nông sản thừa của nông dân sau khi đã nộp thuế lương thực, thì như vậy là chúng ta đã để cho chủ nghĩa tư bản tự do phát triển. Không biết đến sự thật này, tức là sẽ hoàn toàn không thể hiểu được những mối quan hệ kinh tế cơ bản, là không thể thấy rõ được phương hướng và không thể nào hành động đúng được. Đương nhiên, một khi các phương pháp đấu tranh đã thay đổi, thì tính chất của mối nguy hiểm cũng thay đổi. Trước kia, khi ta giải quyết vấn đề Chính quyền xô-viết, vấn đề giải tán Quốc hội lập hiến, thì lúc đó là mối nguy hiểm về mặt chính trị. Mối nguy hiểm đó không đáng kể. Còn đến thời kỳ cuộc nội chiến mà bọn tư bản toàn thế giới ủng hộ, thì lại xuất hiện mối nguy hiểm về mặt quân sự và mối nguy hiểm đó còn đáng sợ hơn. Sau khi chúng ta thay đổi chính sách kinh tế, thì mối nguy hiểm lại càng lớn hơn nữa, vì công cuộc xây dựng kinh tế bao gồm một khối lượng rất lớn những nhiệm vụ vụn vặt, những nhiệm vụ thường ngày, mà thường thường là người ta đã quen rồi và không chú ý tới, công cuộc đó đòi hỏi chúng ta phải hết sức chú ý và phải dốc toàn lực ra, và nó nêu ra một cách đặc biệt bức thiết là chúng ta cần phải học tập những phương pháp thích hợp để khắc phục mối nguy hiểm đó. Chủ nghĩa tư bản phục hồi lại, giai cấp tư sản phát triển lên, những quan hệ tư sản mở rộng ra trên cơ sở thương nghiệp, v.v., – đấy là mối nguy

hiểm vốn có của công cuộc xây dựng kinh tế của chúng ta hiện nay, của cái phương pháp thận trọng của chúng ta để giải quyết một nhiệm vụ còn khó khăn nhiều hơn những nhiệm vụ trước kia. Về vấn đề này, không nên có may mắn lầm lẫn nào cả.

Chúng ta cần hiểu rằng tình hình cụ thể hiện nay đòi hỏi phải thi hành chế độ nhà nước điều tiết thương nghiệp và lưu thông tiền tệ, và chúng ta phải tỏ rõ tài năng của mình ở chính trong lĩnh vực này. Đời sống kinh tế của chúng ta hiện nay có nhiều mâu thuẫn hơn trước khi có chính sách kinh tế mới: đời sống của một số tầng lớp dân cư, không nhiều lắm, đã hơi được cải thiện một phần nào; mặt khác lại có tình trạng hoàn toàn mất cân đối giữa khả năng kinh tế và nhu cầu thiết yếu của các tầng lớp khác chiếm đại đa số trong dân cư. Mâu thuẫn đã trở nên nhiều hơn. Và dĩ nhiên là chừng nào chúng ta còn đang trải qua một thời kỳ có những chuyển biến kịch liệt, thì chúng ta không thể nào gạt bỏ ngay những mâu thuẫn ấy đi được.

Để kết thúc, tôi muốn nhấn mạnh ba điểm chính trong báo cáo của tôi. Điểm thứ nhất, đó là một vấn đề có tính chất chung: theo ý nghĩa nào, chúng ta phải thừa nhận chính sách kinh tế của ta trong thời kỳ trước khi thi hành chính sách kinh tế mới, là sai lầm? Tôi đã lấy một cuộc chiến tranh làm ví dụ, để giải thích sự cần thiết phải từ bỏ lối đánh xung phong để chuyển sang lối đánh bao vây, sự cần thiết phải xung phong lúc bắt đầu cuộc chiến đấu, nhưng sau khi xung phong bị thất bại, thì cần thiết phải thấy rõ ý nghĩa của những phương pháp chiến đấu mới.

Tiếp đó, bài học thứ nhất và giai đoạn thứ nhất mà chúng ta đã trải qua hồi mùa xuân 1921, đó là sự phát triển của chủ nghĩa tư bản nhà nước trên con đường mới. Đúng về mặt này mà xét, chúng ta đạt được một số thành quả, nhưng cũng đang vấp phải những mâu thuẫn chưa từng thấy. Chúng ta chưa nắm vững được lĩnh vực này.

Thứ ba là: sau khi bắt buộc phải rút lui vào hồi mùa xuân 1921, từ công cuộc xây dựng xã hội chủ nghĩa chuyển sang chủ nghĩa tư bản nhà nước, chúng ta nhận thấy rằng bây giờ nhà nước cần phải điều tiết thương nghiệp và lưu thông tiền tệ; tuy rằng chúng ta thấy lĩnh vực thương nghiệp có vẻ như rất cách xa chủ nghĩa cộng sản, nhưng chính trong lĩnh vực này, một nhiệm vụ đặc biệt lại đang được đề ra cho chúng ta. Chỉ sau khi giải quyết xong nhiệm vụ đó, chúng ta mới có thể thỏa mãn được những nhu cầu kinh tế tuyệt đối bức thiết, và mới có thể đảm bảo được việc khôi phục lại nền đại công nghiệp bằng một con đường dài hơn, nhưng chắc chắn hơn và, hơn nữa, hiện nay là con đường duy nhất có thể đi theo được đối với chúng ta.

Về vấn đề chính sách kinh tế mới, đây là điều chủ yếu mà chúng ta không nên quên lưu ý tới. Trong khi giải quyết những vấn đề do chính sách đó đề ra, cần nhìn thấy rõ những đường lối phát triển cơ bản, để có thể thấy rõ hướng đi giữa cái tình hình dường như lộn xộn mà hiện nay chúng ta nhận thấy trong các mối quan hệ kinh tế, và trong đó bên cạnh cái cũ đã bị phá hủy, chúng ta nhận thấy những mầm mống hãy còn non yếu của chế độ mới, trong đó chúng ta thường nhận thấy rằng những phương pháp công tác của chúng ta không phù hợp với những điều kiện mới. Một khi đã đề ra cho mình nhiệm vụ nâng cao lực lượng sản xuất và khôi phục lại nền đại công nghiệp, cơ sở duy nhất của xã hội xã hội chủ nghĩa, thì chúng ta phải hành động sao cho giải quyết nhiệm vụ đó một cách đúng đắn và dù thế nào cũng phải giải quyết cho bằng được nhiệm vụ đó.

2 DIỄN VĂN KẾT THÚC NGÀY 29 THÁNG MƯỜI

Thưa các đồng chí! Trước khi trả lời những ý kiến viết tay của các đồng chí, tôi muốn nói một vài lời đáp lại mấy đồng chí đã phát biểu ở đây. Tôi thấy cần nêu lên một điểm hiểu lầm trong lời phát biểu của đồng chí La-rin. Hoặc là tôi đã nói không được rõ, hoặc là đồng chí ấy hiểu lầm, khi đồng chí ấy gắn liền vấn đề điều tiết mà tôi đã nói, với vấn đề điều tiết công nghiệp. Như thế rõ ràng là không đúng. Tôi đã nói đến việc điều tiết thương nghiệp và lưu thông tiền tệ, đồng thời so sánh vấn đề ấy với việc trao đổi hàng hóa. Và bây giờ cần nói thêm là: nếu như chúng ta muốn cho chính sách của chúng ta, các quyết nghị của chúng ta, công tác tuyên truyền cổ động của chúng ta góp phần cải tiến công tác tuyên truyền ấy, cải tiến cách cổ động và những sắc lệnh của chúng ta, thì không nên coi thường những kết quả của cuộc thí nghiệm mới đây. Mùa xuân 1921, chúng ta đã nói tới việc trao đổi hàng hóa, có đúng như vậy không? Dĩ nhiên là đúng như vậy, tất cả các đồng chí đều biết việc đó. Hiện nay chế độ trao đổi hàng hóa đã tỏ ra không phù hợp với tình hình thực tế; tình hình thực tế đã đưa chúng ta đến chỗ không phải là trao đổi hàng hóa mà lại là lưu thông tiền tệ, mua bán bằng tiền mặt, – có đúng như vậy không? Điều này cũng không còn nghi ngờ gì nữa, sự thật đã chứng minh điều đó. Tôi cũng cần phải trả lời các đồng chí Xtư-cốp và Xô-rin như vậy, vì hai đồng chí này nói rằng tôi đã nặn ra sai

lầm. Các đồng chí thấy đó là một sự thật hiển nhiên về sự sai lầm không thể chối cãi, chứ không phải bịa đặt gì cả.

Việc đem thí nghiệm chính sách kinh tế của chúng ta trong thời gian vừa qua, bắt đầu từ mùa xuân, đã chứng tỏ rằng hồi mùa xuân 1921, không có ai phản đối chính sách kinh tế mới cả, và toàn đảng, vô luận là tại các đại hội, tại các hội nghị, hay trên báo chí cũng đều hoàn toàn nhất trí tán thành chính sách ấy. Những cuộc tranh luận trước kia đã không mấy may ảnh hưởng đến quyết nghị mới đã được nhất trí thông qua này. Cơ sở tư tưởng của quyết nghị đó là: thông qua việc trao đổi hàng hóa, chúng ta có thể chuyển sang công cuộc xây dựng xã hội chủ nghĩa một cách trực tiếp hơn. Bây giờ chúng ta thấy rõ là về mặt này, ta còn cần phải qua một con đường quanh co, tức là thông qua thương nghiệp.

Các đồng chí Xtu-cốp và Xô-rin đã hết sức than phiền và bảo: đấy người ta nói tới sai lầm, song người ta há lại không có thể thôi đừng bịa đặt ra sai lầm nữa sao? Dĩ nhiên, nếu bịa đặt ra sai lầm thì thật là không tốt tí nào. Nhưng nếu lại lẩn tránh không nói đến những vấn đề thực tiễn, như đồng chí Gô-ních-man đã làm, thì lại hoàn toàn không đúng. Đồng chí Gô-ních-man đã đọc cả một bài diễn văn về cái chủ đề: "Hiện tượng lịch sử không thể diễn ra một cách nào khác hơn là cách mà nó đã diễn ra". Đó là một điều hoàn toàn không còn phải bàn cãi gì nữa, đó là một điều thường thức cơ bản của chủ nghĩa cộng sản, của chủ nghĩa duy vật lịch sử và chủ nghĩa Mác mà tất cả chúng ta đều đã biết. Và đây là một thứ lập luận đúng theo phương pháp đó. Lời phát biểu của đồng chí Xem-cốp có phải là một hiện tượng lịch sử hay không? Tôi khẳng định rằng đấy cũng là một hiện tượng lịch sử. Nếu như hiện tượng lịch sử này đã không thể diễn ra một cách nào khác hơn là cách mà nó đã diễn ra, thì chính cái đó chứng minh rằng đâu có phải là chuyện bịa đặt ra sai lầm, cũng không phải là một ý muốn sai lầm hoặc là

một sự dung túng sai lầm để cho những đảng viên đâm ra chán nản, bối rối và bi quan. Các đồng chí Xtu-cốp và Xô-rin rất lo ngại rằng dù sao thì thừa nhận một sai lầm cũng là có hại, mặc dù là thừa nhận bằng cách này hay cách khác, thừa nhận hoàn toàn hay một nửa, trực tiếp hay gián tiếp, vì như thế là gieo rắc tâm trạng chán nản và gây ra bi quan. Tôi đưa những thí dụ chính là để chứng minh rằng thực chất của vấn đề là ở chỗ: hiện nay, việc thừa nhận sai lầm có một ý nghĩa thực tiễn nào không? Sau khi sự việc đã xảy ra và tất yếu phải xảy ra như vậy, thì giờ đây có nên có một sự thay đổi nào không? Thoạt đầu chúng ta đã xung phong, và chỉ sau đó chúng ta mới tiến hành bao vây; điều này mọi người đều biết. Hiện nay, điều đã làm trở ngại việc thực hành chính sách kinh tế của chúng ta, là việc áp dụng một cách sai lầm những phương pháp có lẽ là rất tốt ở trong những điều kiện khác, nhưng trong lúc này thì lại là có hại. Hầu như tất cả các đồng chí đã phát biểu đều không nói tới vấn đề đó, thế mà thực chất của vấn đề lại là ở đó, và chỉ ở đó mà thôi. Ở chỗ này, người đồng minh tốt nhất của tôi lại chính là đồng chí Xem-cốp, vì đồng chí đã phô bày rõ khuyết điểm ấy ra. Nếu như hôm nay đồng chí Xem-cốp không đến họp, hay không phát biểu, thì quả thật, người ta có thể có cái cảm giác là: cái ông Lê-nin này lại bịa đặt ra sai lầm chẳng? Thế nhưng đồng chí Xem-cốp đã nói rất rõ ràng: "Làm sao mà nói đến thương nghiệp quốc doanh được! Trong tù không ai dạy chúng ta buôn bán cả". Đồng chí Xem-cốp ạ, đúng là trong tù không ai dạy chúng ta buôn bán cả! Thế còn việc tiến hành chiến tranh thì trong tù có ai dạy chúng ta không? Còn việc quản lý nhà nước thì trong tù có ai dạy chúng ta không? Còn việc hòa giải mọi sự tranh chấp giữa các bộ dân ủy, phối hợp sự hoạt động giữa các bộ ấy, – cái việc chẳng lấy gì làm thích thú này, – thì có bao giờ và có nơi nào người ta dạy cho chúng ta không? Không có nơi nào người ta dạy chúng ta những cái đó cả.

Nói cho đúng ra, trong tù cũng không có ai dạy cho chúng ta gì cả, nhưng chúng ta đã tự học lấy chủ nghĩa Mác, lịch sử của phong trào cách mạng, v.v.. Đúng về mặt này mà nói, thì đối với rất nhiều người, thời gian ngồi tù đã không phải là vô ích. Khi có người bảo chúng tôi: "Trong tù không ai dạy chúng ta buôn bán cả", thì chính qua lời nói đó, có thể thấy rằng họ đã có một quan niệm sai lầm về những nhiệm vụ thực tiễn của cuộc đấu tranh của ta hiện nay và về những nhiệm vụ thực tiễn của sự hoạt động của đảng. Và sai lầm chính là ở chỗ đã bê những phương pháp thích hợp trong cuộc "xung phong" vào thời kỳ "bao vây". Đồng chí Xem-cốp đã phơi trần một sự sai lầm đang tồn tại trong hàng ngũ của đảng ta. Sai lầm đó, ta cần nhận thức rõ và sửa chữa đi.

Nếu như chúng ta đã có thể dựa vào nhiệt tình quân sự và chính trị, vốn rõ ràng là một lực lượng lịch sử to lớn đã có một tác dụng lớn lao và sẽ có ảnh hưởng lâu dài đến chính ngay phong trào công nhân quốc tế, nếu nhiệt tình ấy, kết hợp với một trình độ văn hóa nhất định, và chỉ cần là những nhà máy của ta còn tương đối nguyên vẹn, giúp ta có thể trực tiếp chuyển sang công cuộc xây dựng xã hội chủ nghĩa, thì chúng ta đã không phải làm cái việc chán ngắt là hạch toán thương nghiệp và nghệ thuật buôn bán. Nếu như vậy chúng ta đã chẳng cần phải làm việc ấy. Nhưng hiện nay chúng ta lại đang phải làm việc ấy. Vì sao? Vì chúng ta đang lãnh đạo và cần phải lãnh đạo công cuộc xây dựng kinh tế. Công cuộc xây dựng kinh tế đã khiến cho chúng ta không những phải dùng đến những biện pháp chẳng thích thú gì, như tô nhượng, mà còn phải làm cả cái việc cũng chẳng thích thú gì, tức là việc buôn bán. Có thể thấy trước được rằng cái tình hình đáng buồn bực như thế đang khiến cho một số người đâm ra bi quan và chán nản. Nhưng lỗi tại ai? Có phải lỗi tại những người mà ta thấy chán nản, mất tinh thần như thế không? Nếu đời sống kinh tế của chúng ta, do

toàn bộ những điều kiện kinh tế và chính trị, quốc tế và trong nước Nga tạo ra, lại đi đến chỗ là sự lưu thông tiền tệ đã trở thành một sự thật, chứ lại không phải là việc trao đổi hàng hóa; nếu chúng ta phải đề ra cho mình nhiệm vụ điều tiết việc buôn bán hiện nay, việc lưu thông tiền tệ xấu xa hiện nay, thì liệu những người cộng sản chúng ta có nói được rằng cái đó không bận gì đến chúng ta cả không? Đây là một sự bi quan hết sức nguy hại, một tâm trạng hoàn toàn thất vọng, khiến chúng ta sẽ không làm nổi việc gì cả.

Hoàn cảnh công tác của chúng ta hiện nay không phải chỉ do chúng ta tạo ra: nó còn là do cả cuộc đấu tranh kinh tế, lẫn những mối quan hệ với các nước khác quyết định. Những sự kiện đó đã đưa đến chỗ là mùa xuân năm nay, chúng ta phải đề ra vấn đề tô nhượng, và bây giờ chúng ta lại còn phải đề ra vấn đề buôn bán và vấn đề lưu thông tiền tệ. Nói "trong tù không ai dạy chúng ta buôn bán cả", để lảng tránh vấn đề đó, tức là đã rơi vào một tâm trạng bi quan không thể dung thứ được, tức là không làm tròn nhiệm vụ kinh tế của chúng ta. Nếu có thể dùng cách xung phong mà chiếm lĩnh được trận địa của thương nghiệp tư bản chủ nghĩa, thì thật là dễ chịu hơn nhiều và trong những điều kiện nhất định (nhà máy không bị phá hoại, trình độ kinh tế và văn hóa cao) thì chủ trương dùng cách đánh "xung phong", tức là thiết lập thẳng ngay chế độ trao đổi hàng hóa, không có gì là sai lầm cả. Nhưng sai lầm hiện nay chính là ở chỗ: chúng ta không muốn hiểu rằng nhất thiết cần phải hành động một cách khác. Đó không phải là một sai lầm bịa đặt ra, không phải là một sai lầm trong lĩnh vực lịch sử, mà là một bài học giúp chúng ta hiểu đúng đắn rằng hiện nay ta có thể và phải làm gì. Nếu khi đề cập đến nhiệm vụ của mình mà đảng cứ lập luận theo kiểu "trong tù không ai dạy chúng ta buôn bán cả", chúng ta cần gì đến hạch toán thương nghiệp, thì liệu đảng có thể giải quyết tốt nhiệm vụ của mình được không? Có nhiều cái chúng ta không được học trong

tù, và sau cách mạng chúng ta đã thấy cần phải học; chúng ta đã học những cái đó và học một cách rất có kết quả.

Tôi nghĩ rằng học để biết cách lo liệu trong những mối quan hệ buôn bán và cách buôn bán, đó là một nghĩa vụ của chúng ta, và chỉ khi nào chúng ta biết đề cập thẳng nhiệm vụ ấy thì chúng ta mới có thể bắt đầu học tập một cách có kết quả và mới có thể học đến hiểu được. Chúng ta đã buộc phải lùi trở lại đến mức độ là vấn đề thương nghiệp đã trở thành một vấn đề thực tiễn của đảng, thành một vấn đề của công cuộc xây dựng kinh tế. Cái gì buộc ta phải chuyển sang những nguyên tắc thương nghiệp? Hoàn cảnh xung quanh và những điều kiện hiện tại. Sở dĩ cần phải chuyển như thế, là để cho nền đại công nghiệp chóng được khôi phục, và chóng kết hợp với nông nghiệp, để thực hiện đúng đắn việc trao đổi sản phẩm. Trong một nước công nghiệp phát triển hơn, tất cả những cái đó sẽ làm được nhanh hơn nhiều; còn ở nước ta, thì phải trải qua một con đường dài và khúc khuỷu, nhưng rồi cuối cùng mục đích mà chúng ta nhằm đi tới, cũng vẫn sẽ đạt được. Và giờ đây chúng ta cần phải căn cứ vào những nhiệm vụ mà hiện tại và tương lai gần đây đang đề ra cho chúng ta và cho đảng ta là người có nhiệm vụ lãnh đạo toàn bộ nền kinh tế của nhà nước. Hiện nay không thể nói đến việc trao đổi hàng hóa được nữa, vì việc trao đổi hàng hóa, về phương diện là một miếng đất để đấu tranh, thì chúng ta đã bị cướp đi mất rồi. Đó là một sự thật không còn có thể nghi ngờ gì nữa, mặc dù là một sự thật không thích thú gì cho chúng ta. Thế nào, liệu chúng ta có nên nói rằng chúng ta chẳng còn có việc gì làm nữa không? Hoàn toàn không nên. Chúng ta phải học tập. Chúng ta phải học tập cách điều tiết những quan hệ buôn bán trên phạm vi cả nước, đó là một nhiệm vụ khó khăn, nhưng quyết không phải là không thể làm được. Và chúng ta sẽ giải quyết được nhiệm vụ ấy, vì chúng ta đã từng giải quyết những nhiệm vụ cũng không kém phần mới mẻ, cấp thiết và

gay go. Thương nghiệp hợp tác xã là một nhiệm vụ khó khăn; nhưng quyết không phải là một nhiệm vụ không thể nào làm được: chỉ cần là nhận thức rõ nhiệm vụ đó và bắt tay vào công việc một cách nghiêm chỉnh. Chính sách mới của chúng ta chung quy lại là như vậy. Hiện nay, một số ít xí nghiệp đã chuyển sang chế độ hạch toán thương nghiệp, trả tiền công lao động cho công nhân theo giá thị trường tự do, lấy vàng làm bản vị trong các việc thanh toán. Nhưng số lượng những xí nghiệp như vậy còn rất ít; trong đa số xí nghiệp vẫn còn tình trạng lộn xộn, tiền lương và điều kiện sinh hoạt hoàn toàn không phù hợp nhau; một số xí nghiệp không dựa được vào sự cung cấp của nhà nước nữa, một số xí nghiệp khác vẫn còn dựa một phần vào sự cung cấp của nhà nước. Làm thế nào để thoát ra khỏi tình trạng đó? Chỉ có bằng cách chúng ta hy vọng học được, thích ứng được, giải quyết được những nhiệm vụ ấy một cách thỏa đáng, nghĩa là căn cứ vào những điều kiện cụ thể.

Trên đây tôi đã trả lời mấy đồng chí đã phát biểu ý kiến về bài nói chuyện của tôi hôm nay, và bây giờ tôi sẽ trả lời vấn đề vài ý kiến viết tay mà tôi đã nhận được.

Trong đó có ý kiến nói: "Đồng chí lấy chuyện Lữ-thuận làm ví dụ, nhưng đồng chí có nghĩ rằng chính chúng ta bị giai cấp tư sản thế giới bao vây, chúng ta cũng có thể trở thành một Lữ-thuận không?".

Đúng thế các đồng chí ạ, tôi đã nêu ra rằng chiến tranh vốn là nguy hiểm, và không nên bắt đầu một cuộc chiến tranh nếu không tính đến khả năng thất bại. Nếu chúng ta bị thất bại, thì dĩ nhiên là chúng ta sẽ lâm vào cái tình cảnh bi thảm của cảng Lữ-thuận. Trong suốt bài nói chuyện của tôi, tôi có ý muốn nói đến cảng Lữ-thuận của chủ nghĩa tư bản quốc tế, cảng này bị bao vây, và không phải chỉ bị quân đội của ta bao vây mà thôi. Trong lòng mỗi nước tư bản, đội quân bao vây cái cảng Lữ-thuận của chủ nghĩa tư bản quốc tế đó đang ngày càng lớn mạnh.

Một ý kiến hỏi: "Nếu trong một, hai năm nữa, cuộc cách mạng xã hội nổ ra, thì ngay sau khi cuộc cách mạng đó nổ ra, sách lược của chúng ta sẽ thế nào?". Nếu như có thể trả lời được những câu hỏi như thế, thì chả hóa ra làm cách mạng thật quá dễ dàng ư, và như vậy chúng ta sẽ làm được vô số những cuộc cách mạng ở khắp mọi nơi. Không thể nào trả lời những câu hỏi như thế được, vì đừng nói chỉ trong một, hai năm mà ngay cả trong sáu tháng nữa, những chuyện gì sẽ xảy ra, chúng ta cũng không thể nói trước được. Nếu ra những câu hỏi như thế cũng hão huyền như việc muốn biết rằng trong hai bên đang đánh nhau, bên nào sẽ lâm vào cái cảnh bị thảm của pháo đài Lữ-thuận. Chúng ta chỉ biết một điều là rút cục thì cái pháo đài Lữ-thuận quốc tế nhất định sẽ bị chiếm lĩnh, vì những lực lượng sẽ hạ cái thành trì đó hiện nay đang lớn mạnh trong tất cả các nước. Nhưng ở ta thì vấn đề cơ bản lại là vấn đề làm thế nào để, mặc dù trong điều kiện khó khăn nhất của chúng ta hiện nay, ta vẫn có thể khôi phục được nền đại công nghiệp. Chúng ta không được phép lẩn tránh hạch toán thương nghiệp. Chúng ta cần hiểu rằng, chỉ có trên cơ sở đó, ta mới có thể tạo ra được những điều kiện tốt, làm cho công nhân được thỏa mãn về mặt tiền lương hay về mặt số lượng công việc, v.v.. Chỉ có trên cơ sở hạch toán thương nghiệp, ta mới có thể xây dựng được nền kinh tế. Điều trở ngại, chính là những thiên kiến và những ký ức về cái đã qua rồi. Nếu chúng ta không tính đến tình hình đó, thì sẽ không thể thực hiện được tốt chính sách kinh tế mới.

Còn có những ý kiến hỏi thuộc loại này: "Chúng ta lùi đến đâu thì thôi?" Một số ý kiến hỏi theo kiểu như thế: chúng ta còn có thể lùi đến đâu nữa? Tôi cũng đã thấy trước là có thể có những câu hỏi như thế, nên đã có nói sơ qua về vấn đề ấy trong bài nói chuyện đầu tiên của tôi. Câu hỏi này biểu hiện một cái tâm trạng bi quan, thất vọng nào đó, và hoàn toàn không có căn cứ. Lúc ký kết hòa ước Brét, chúng ta

cũng đã nghe những câu hỏi như thế. Cách đặt câu hỏi như thế không đúng, vì chỉ có quá trình tiếp tục thực hiện chính sách mới của chúng ta, mới cho phép chúng ta có thể trả lời câu hỏi đó được. Chúng ta sẽ vẫn còn lùi chừng nào chúng ta chưa học được, và chừng nào chúng ta chưa sẵn sàng để chuyển sang một cuộc tấn công vững chắc. Đối với câu hỏi đó, ta không thể trả lời gì hơn được. Lùi thì thật chẳng thích thú tí nào cả, nhưng khi bị đánh thì chẳng có ai lại đi đặt vấn đề thích thú hay không thích thú; quân đội rút lui và không ai lấy làm ngạc nhiên cả. Bàn luận về việc chúng ta lùi đến bao giờ thì ngừng, chẳng có ích gì. Tại sao chúng ta lại đi nặn ra trước cho chúng ta những tình huống không lối thoát? Đáng lẽ chúng ta nên bắt tay vào công tác cụ thể. Phải nghiên cứu tỉ mỉ những điều kiện cụ thể và tình hình; phải xác định xem ta có thể bám chặt vào cái gì – con sông, quả núi, cái đầm, hoặc nhà ga nào đó – vì chỉ khi nào chúng ta có thể bám chặt vào một cái gì thì chúng ta mới có thể chuyển sang tấn công được. Và chớ nên bi quan thất vọng, cũng không nên dùng những lời hô hào cổ động để trốn tránh vấn đề; hô hào cổ động đúng chỗ thì rất có giá trị, nhưng trong vấn đề này, ngoài tác hại ra, nó sẽ chẳng mang lại được cái gì cả.

VỀ TÁC DỤNG CỦA VÀNG HIỆN NAY VÀ SAU KHI CHỦ NGHĨA XÃ HỘI HOÀN TOÀN THẮNG LỢI

Cách tốt nhất để kỷ niệm cuộc cách mạng vĩ đại là tập trung sự chú ý vào những nhiệm vụ chưa hoàn thành của cách mạng. Cách kỷ niệm này là thỏa đáng và cần thiết, nhất là khi còn có những vấn đề cơ bản mà cách mạng chưa giải quyết xong, và để giải quyết những vấn đề đó, thì phải tìm kiếm được một cái gì mới (nhìn theo phương diện những cái mà cho tới nay cách mạng đã thực hiện được rồi).

Cái mới hiện nay đối với cuộc cách mạng của ta là trong những vấn đề căn bản của công cuộc xây dựng kinh tế phải dùng đến những phương pháp hành động "cải lương", từ từ từng bước, thận trọng và theo đường vòng. Cái "mới" ấy gây ra những vấn đề, những thắc mắc, những hoài nghi cả về mặt lý luận lẫn về mặt thực tiễn.

Vấn đề lý luận là: làm thế nào giải thích được hiện tượng là sau một loạt những hành động hết sức cách mạng người ta chuyển sang những hành động hết sức "cải lương" trong điều kiện cách mạng, nói chung, trên toàn bộ, vẫn tiến triển thắng lợi? Đó phải chăng là "rời bỏ trận địa", là "thừa nhận thất bại", hoặc một cái gì tương tự như thế? Kẻ thù của chúng ta, từ bọn phản động thuộc loại nửa phong kiến, cho đến bọn men-sê-vích, hoặc những tay hiệp sĩ khác của Quốc tế II 1/2, dĩ nhiên đều cho là đúng như thế. Chính vì họ là kẻ thù, cho nên, với đủ mọi lý do hay không cần lý do nào cả, họ cũng cứ tung ra những lời rêu rao như thế. Sự nhất

trí xúc động trong vấn đề này của tất cả các đảng phái, từ bọn phong kiến cho đến bọn men-sê-vích, lại một lần nữa chứng minh rằng, đứng trước cuộc cách mạng vô sản, tất cả những đảng phái đó thực tế đã hợp thành một "khối phản động duy nhất" (xin nói thêm là Ăng-ghe-n cũng đã tiên đoán như thế, trong những bức thư của Người gửi cho Bê-ben năm 1875 và 1884)⁹⁷.

Nhưng ngay trong các bạn hữu của chúng ta, cũng có... một "sự thắc mắc" nào đó.

Chúng ta sẽ phục hồi nền đại công nghiệp và tổ chức việc trao đổi trực tiếp những sản phẩm của đại công nghiệp với tiểu nông nghiệp của nông dân, đồng thời giúp đỡ nền tiểu nông đi vào con đường tập thể hóa. Để phục hồi đại công nghiệp, ta hãy vay của nông dân một số lương thực và nguyên liệu nào đó bằng cách trưng thu lương thực và nguyên liệu thừa. Đó là kế hoạch (hay phương pháp, chế độ) mà chúng ta đã áp dụng trong hơn ba năm nay, cho đến mùa xuân 1921. Đó là một biện pháp cách mạng, với ý nghĩa là trực tiếp và hoàn toàn đập tan chế độ cũ và thay thế nó bằng một chế độ xã hội và kinh tế mới.

Từ đầu xuân 1921, chúng ta thay thế giải pháp đó, kế hoạch đó, phương pháp đó, chế độ hoạt động đó (chúng ta chưa "thay thế xong", chúng ta còn đang "thay thế" và chưa hoàn toàn có ý thức về việc này) bằng một phương pháp hoàn toàn khác, theo kiểu cải lương là: không *đập tan* cái cơ cấu kinh tế và xã hội cũ, thương nghiệp, tiểu nông, công nghiệp nhỏ, chủ nghĩa tư bản; mà là *chấn hưng* thương nghiệp, công nghiệp nhỏ, chủ nghĩa tư bản, bằng cách cố gắng nắm vững những cái đó một cách thận trọng và từng bước, hoặc bằng cách nhà nước điều tiết những cái đó, nhưng *chỉ trong chừng mực* làm cho chúng sẽ được phục hồi lại.

Đây là một giải pháp hoàn toàn khác.

So với giải pháp trước, giải pháp cách mạng, thì đây là một giải pháp cải lương (cách mạng là cuộc đảo lộn

đập tan những cái gì là chủ yếu nhất, cơ bản nhất, trong trật tự cũ của sự vật, chứ không phải là làm lại trật tự cũ một cách thận trọng, từ từ, từng bước và cố gắng phá hủy hết sức ít).

Vấn đề đặt ra là: nếu, sau khi thí nghiệm những phương pháp cách mạng rồi, các bạn nhận thấy những phương pháp này thất bại và chuyển sang những phương pháp cải lương, thì đó phải chăng là một bằng chứng rằng, nói chung, cách mạng, theo các bạn, là một sai lầm? Đó phải chăng là một bằng chứng rằng, nói chung, không nên bắt đầu bằng cách mạng, mà phải bắt đầu bằng những cuộc cải cách và chỉ tiến hành những cuộc cải cách thôi?

Những người men-sê-vích và đồng bọn đều rút ra một kết luận như thế. Nhưng kết luận này, nếu không phải là một lối nguy hiểm và một sự bịp bợm đơn thuần của những kẻ, về chính trị đã "trái phong sương", thì cũng là một sự ấu trĩ của những người "chưa từng trái qua" những thử thách thực sự. Đối với một người cách mạng chân chính thì mối nguy hiểm lớn nhất, thậm chí có thể là mối nguy hiểm duy nhất, là phóng đại tinh thần cách mạng, là quên mất những giới hạn và những điều kiện của một sự vận dụng có kết quả và thỏa đáng những phương pháp cách mạng. Chính đây là chỗ mà những người cách mạng chân chính dễ bị thất bại nhất, nếu như họ bắt đầu viết danh từ "cách mạng" bằng chữ hoa, bắt đầu đề cao "cách mạng" lên thành một cái gì gần như là thần thánh, bắt đầu mất trí, mất khả năng suy nghĩ một cách hết sức bình tĩnh và tỉnh táo, mất khả năng cân nhắc và kiểm nghiệm xem đến lúc nào, trong những trường hợp nào và trong lĩnh vực hoạt động nào, thì phải biết hành động theo phương thức cách mạng, và đến lúc nào, trong trường hợp nào và trong lĩnh vực hoạt động nào, thì phải biết chuyển sang những hành động cải lương. Những người cách mạng chân chính chỉ sẽ bị diệt vong (không phải là hiểu theo nghĩa họ bị thất bại bên ngoài, mà là hiểu

theo nghĩa sự nghiệp của họ bị phá sản bên trong), nếu như – nhưng lúc đó thì nhất định họ sẽ bị diệt vong – họ mất hết đầu óc tỉnh táo và tưởng tượng rằng bất kỳ trong trường hợp nào và trong tất cả mọi lĩnh vực hoạt động, cuộc cách mạng "vĩ đại, thế giới, thắng lợi" cũng đều có thể và cần thiết phải giải quyết tất cả mọi vấn đề bằng phương pháp cách mạng.

Người nào "tưởng tượng" như thế, nhất định sẽ bị diệt vong, vì hắn đã tưởng tượng ra một điều ngu xuẩn trong một vấn đề chủ chốt; thế mà, trong một cuộc chiến tranh ác liệt (cách mạng là một cuộc chiến tranh ác liệt hơn cả), ngu xuẩn sẽ bị trừng phạt bằng thất bại.

Căn cứ vào đâu mà nói rằng cuộc cách mạng "vĩ đại, thế giới, thắng lợi" chỉ có thể và chỉ nên dùng những phương pháp cách mạng? Không có căn cứ nào cả. Đó chỉ là sai lầm và tuyệt đối sai lầm. Nếu căn cứ vào những nguyên lý lý luận thuần túy mà không rời bỏ lập trường chủ nghĩa Mác, thì ta sẽ thấy rằng lời khẳng định ấy tự nó đã rõ ràng là sai. Kinh nghiệm của cuộc cách mạng của ta cũng xác nhận rằng lời khẳng định ấy là sai. Về mặt lý luận: trong thời kỳ cách mạng cũng như trong bất cứ lúc nào, người ta đều mắc những điều ngu xuẩn, – Ăngghen đã nói như thế⁹⁸, – và đã nói đúng. Cần cố gắng làm sao để mắc thật ít những điều ngu xuẩn, và sửa chữa hết sức nhanh chóng những điều ngu xuẩn đã mắc phải, bằng cách nhận định hết sức tỉnh táo xem những vấn đề nào và vào lúc nào thì có thể hay không có thể giải quyết bằng phương pháp cách mạng. Đây là kinh nghiệm bản thân của chúng ta: hòa ước Brét là một thí dụ hành động tuyệt nhiên không phải là cách mạng, mà là một hành động cải lương, hay còn tệ hơn cải lương nữa, vì đây là một hành động thụ lùi; còn, thông thường, những hành động cải lương được tiến hành một cách từ từ, thận trọng, từng bước nhưng không thụ lùi. Sách lược của chúng ta trong việc ký hòa ước Brét là đúng, – điều đó ngày nay đã được xác minh;

mọi người đều đã thấy rõ và đều đã công nhận rồi, đến nỗi cũng chẳng cần phải phí thời giờ để chứng minh nữa.

Trong cuộc cách mạng của ta, cái đã hoàn toàn làm xong chỉ mới là sự nghiệp dân chủ tư sản của nó mà thôi. Và chúng ta có quyền hết sức chính đáng để tự hào về điều đó. Sự nghiệp vô sản hoặc xã hội chủ nghĩa của cách mạng, chung quy, có ba điểm chính dưới đây: 1) Ra khỏi cuộc chiến tranh đế quốc chủ nghĩa thế giới bằng con đường cách mạng; tố cáo và *chặn đứng* cuộc chém giết do hai nhóm tư bản tham tàn trên thế giới gây ra; điều này, về phía chúng ta, chúng ta đã làm xong; nhưng chỉ có cuộc cách mạng trong nhiều nước tiên tiến mới có thể hoàn thành nốt sự nghiệp đó. 2) Thiết lập chế độ xô-viết, một hình thức thực hiện nền chuyên chính của giai cấp vô sản. Một bước ngoặt có ý nghĩa toàn thế giới đã diễn ra. Thời kỳ chế độ đại nghị dân chủ tư sản đã chấm dứt. Một chương mới đang mở ra trong lịch sử thế giới: thời đại chuyên chính vô sản. Song phải nhiều nước mới có thể cải tiến và hoàn thiện chế độ xô-viết và các hình thức khác nhau của chuyên chính vô sản. Trong lĩnh vực này, chúng ta còn nhiều, rất nhiều việc chưa làm xong. Không nhận thấy điều đó là một khuyết điểm không thể tha thứ được. Chúng ta sẽ còn phải làm nhiều lần: làm xong rồi lại sửa đi, rồi lại làm lại từ đầu. Qua mỗi một giai đoạn, mỗi bước tiến của lực lượng sản xuất và nền văn hóa của ta, chúng ta lại phải hoàn thiện và sửa đổi chế độ xô-viết của ta; thế mà trình độ kinh tế và văn hóa của ta lại rất thấp. Chúng ta còn có nhiều việc phải làm lại, và nếu chúng ta "bối rối" vì cái viễn cảnh ấy, thì đấy là một điều hết sức phi lý (nếu không phải là tệ hại nhất). 3) Xây dựng những cơ sở kinh tế của chế độ xã hội chủ nghĩa. Trong lĩnh vực này, điều chủ yếu, điều căn bản, chưa được làm xong. Thế mà đó lại là một sự nghiệp đúng đắn nhất của chúng ta, đúng đắn nhất xét cả về mặt nguyên tắc lẫn về mặt thực

tiễn, cả về mặt nước Cộng hòa liên bang xã hội chủ nghĩa xô-viết Nga hiện nay lẫn về mặt quốc tế.

Một khi điều chủ yếu ấy chưa hoàn thành được về căn bản, thì phải tập trung tất cả mọi sự chú ý của chúng ta vào mặt đó. Cái khó về mặt này là ở hình thức quá độ.

Hồi tháng Tư 1918, trong cuốn "Những nhiệm vụ trước mắt của Chính quyền xô-viết", tôi đã viết: "Làm một nhà cách mạng, một người tán thành chủ nghĩa xã hội, hay một người cộng sản nói chung, như thế chưa đủ. Trong mỗi thời kỳ đặc biệt, cần phải biết tìm cho ra cái mắt xích đặc biệt mà người ta phải đem toàn lực ra nắm lấy để giữ vững được toàn bộ cái xích và chuẩn bị để chuyển vững chắc sang mắt xích kế bên; hơn nữa trình tự nối tiếp, hình thức, mối liên hệ của các mắt xích và những đặc điểm khác nhau của mắt xích này với mắt xích khác trong cái xích những sự biến lịch sử, đều không đơn giản, và cũng không phải sơ sài như trong cái xích thường do bàn tay người thợ rèn làm ra"¹⁾.

Hiện nay trong lĩnh vực hoạt động mà ta đang bàn đến, cái mắt xích đó, chính là việc đẩy mạnh nội *thương*, theo sự điều tiết (sự chỉ đạo) đúng đắn của nhà nước. Thương nghiệp đó là cái "mắt xích" trong cái dây xích những sự biến lịch sử, trong những hình thức quá độ của công cuộc xây dựng xã hội chủ nghĩa của chúng ta vào những năm 1921 – 1922, đó là "mắt xích" mà chúng ta, chính quyền của nhà nước vô sản, mà chúng ta, đảng cộng sản đang nắm quyền lãnh đạo, – "*chúng ta phải đem toàn lực ra nắm lấy*". Nếu *ngày nay* chúng ta "nắm" được khá chặt mắt xích đó, thì chắc chắn là trong một ngày rất gần đây, chúng ta sẽ làm chủ được *toàn bộ* cái dây xích. Bằng không, chúng ta sẽ không làm chủ được toàn bộ cái dây xích, chúng ta sẽ không đặt được nền móng của những mối quan hệ kinh tế và xã hội trong xã hội xã hội chủ nghĩa.

¹⁾ Xem Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t. 36, tr. 252.

Điều này có vẻ kỳ quái. Chủ nghĩa cộng sản và thương nghiệp?! Quả thật chẳng ăn nhập gì với nhau cả, thật là kỳ cục, thật là xa cách nhau! Nhưng nếu ta đứng về mặt kinh tế mà suy xét, thì chủ nghĩa cộng sản với thương nghiệp cũng không xa gì nhau, hơn là chủ nghĩa cộng sản với nền tiểu nông, gia trưởng của nông dân.

Khi nào chúng ta đã chiến thắng trên phạm vi toàn thế giới, tôi thiết nghĩ, chúng ta sẽ đem vàng ra làm những nhà tiêu công cộng ở những đường phố của một vài thành phố lớn nhất thế giới. Đây là cách sử dụng vàng "chính đáng" nhất, có ý nghĩa giáo dục nhất đối với những thế hệ còn chưa quên rằng vì vàng mà người ta đã tàn sát mười triệu người và làm cho ba mươi triệu người bị tàn phế trong cuộc chiến tranh "giải phóng vĩ đại" vào những năm 1914 – 1918, cuộc chiến tranh gây ra để giải quyết cái vấn đề to lớn là xem trong hai hòa ước, hòa ước Brét và hòa ước Véc-xây, cái nào tệ hại nhất; và vẫn chưa quên rằng cũng vì vàng này mà chắc chắn là người ta sắp sửa tàn sát hai mươi triệu người và làm cho sáu mươi triệu người bị tàn phế trong một cuộc chiến tranh sẽ nổ ra, vào khoảng năm 1925 hay 1928, hoặc giữa Nhật và Mỹ, hoặc giữa Anh và Mỹ, hay đại loại như thế.

Nhưng cách dùng vàng trên đây dù là "chính đáng", có ích, nhân đạo, song chúng ta cũng sẽ nói rằng: muốn đi đến chỗ đó, chúng ta còn phải làm việc trong vài chục năm nữa, cũng với một mức độ khẩn trương và cũng phải đạt được thắng lợi như hồi những năm 1917 – 1921, nhưng trong một phạm vi rộng lớn hơn nhiều. Còn như giờ đây, ở nước Cộng hòa liên bang xã hội chủ nghĩa xô-viết Nga, thì chúng ta phải tiết kiệm vàng, bán vàng với giá càng đắt càng tốt, và dùng vàng đó để mua hàng hóa với giá càng rẻ càng tốt. Sống trong bầy lang sói thì phải gào thét như lang sói; còn như việc tiêu diệt tất cả bọn lang sói, điều cần phải làm trong một xã hội hợp lý của loài người, thì chúng ta

hãy nắm vững câu tục ngữ khôn ngoan của Nga: "Đừng vội khoe khoang trước khi ra trận, hãy đợi đến lúc trở về"...

Nếu... nếu bên cạnh hàng chục triệu người tiểu nông không có một nền đại công nghiệp mạnh, cơ khí hóa với một hệ thống dây điện, một nền công nghiệp mà nhờ kỹ thuật cao, cũng như nhờ những tổ chức hợp thành "kiến trúc thượng tầng" của nền công nghiệp đó và nhờ những nhân tố gắn liền với thượng tầng ấy, nó có khả năng cung cấp cho người tiểu nông nhiều hơn và mau chóng hơn những sản phẩm tốt hơn và rẻ hơn trước, – thì trong trường hợp đó, thương nghiệp là mối liên hệ kinh tế duy nhất có thể có giữa hàng chục triệu tiểu nông với nền đại công nghiệp. Điều "giả định" ấy đã được thực hiện trên phạm vi toàn thế giới rồi, điều kiện ấy đã có rồi; nhưng một nước riêng rẽ, hơn nữa là một trong những nước tư bản chủ nghĩa lạc hậu nhất, đã tìm cách thực hiện, sử dụng, tổ chức về mặt thực tiễn một cách trực tiếp và ngay một lúc mối liên hệ mới này giữa công nghiệp và nông nghiệp, mà đã không thể giải quyết được nhiệm vụ đó bằng một cuộc "tấn công đột kích", thì hiện nay, nước đó phải giải quyết nhiệm vụ ấy, bằng một loạt những hành động "bao vây", từ từ, từng bước và thận trọng.

Chính quyền nhà nước vô sản có thể nắm vững được thương nghiệp, chỉ đạo nó, và đặt nó vào những khuôn khổ nhất định. Đây là một ví dụ nhỏ, rất nhỏ: ở vùng mỏ Đôn-bát, hiện nay người ta thấy có một sự phục hồi kinh tế, tuy còn yếu, rất yếu, nhưng không thể chối cãi được, – sự hồi phục này, một phần là do nâng cao năng suất lao động trong những hầm mỏ lớn của nhà nước, và một phần cũng là do đã cho nông dân bao thầu những hầm mỏ nhỏ. Do đó, chính quyền của nhà nước vô sản thu thêm được một số lượng nhỏ than (đối với các nước tiên tiến, thì chẳng là bao, nhưng đối với tình trạng nghèo nàn của chúng ta thì đây cũng là một con số đáng kể) với giá thành, chẳng hạn là 100%;

chính quyền bán số than thu thập được đó cho các công sở với giá là 120%, và cho tư nhân với giá 140%. (Xin chú thích thêm rằng đây chỉ hoàn toàn là những con số đặt ra để có một ý niệm đại khái thôi, trước hết vì tôi không biết những con số chính xác, và sau nữa, nếu tôi biết, tôi cũng không đưa ra công khai bây giờ). Tuy mức độ còn thấp, nhưng người ta cũng sẽ nói rằng chúng ta *bắt đầu* nắm vững được *việc trao đổi* giữa công nghiệp và nông nghiệp, nắm vững được việc bán buôn, giải quyết được vấn đề: nắm vững được nền công nghiệp nhỏ lạc hậu như tình trạng hiện nay của nó, hoặc nắm vững được nền công nghiệp lớn tuy là đã bị suy yếu và tàn phá; chấn hưng được thương nghiệp trên cơ sở kinh tế *hiện nay*; làm cho trung nông, cho người nông dân thường (tức là người của quần chúng cơ sở, người đại biểu của quần chúng, người thể hiện cho các lực lượng tự phát) cảm thấy có sự phục hồi kinh tế đó; lợi dụng điều này để tiến hành một công tác có hệ thống hơn và bền bỉ hơn, rộng rãi hơn và có kết quả hơn, nhằm khôi phục nền đại công nghiệp.

Chúng ta đừng để bị chi phối bởi cái "chủ nghĩa xã hội tình cảm", hay bởi cái tâm trạng gia trưởng, kiểu Nga cổ, kiểu nửa lãnh chúa, nửa nông dân, coi khinh thương nghiệp một cách vô lý. Ta có thể và ta *cần* biết sử dụng tất cả mọi hình thức kinh tế, quá độ, có thể có, vì đó là điều cần thiết để tăng cường mối liên hệ giữa nông dân và giai cấp vô sản, để phục hưng ngay nền kinh tế quốc dân trong một nước bị tàn phá và kiệt quệ, để khôi phục công nghiệp, để tạo điều kiện thuận lợi cho việc áp dụng những biện pháp mới, rộng rãi hơn và sâu sắc hơn, như điện khí hóa.

Chỉ có chủ nghĩa Mác mới quy định được một cách chính xác và đúng đắn mối quan hệ giữa cải lương và cách mạng; hơn nữa, trước kia Mác chỉ có thể xét mối quan hệ này về có một mặt, tức là chỉ có thể xét mối quan hệ này trong những điều kiện mà giai cấp vô sản còn chưa giành được thắng lợi

đầu tiên ít nhiều vững chắc, ít nhiều lâu dài, ít ra là ở trong một nước. Lúc bấy giờ, mối quan hệ đúng đắn đó dựa trên nguyên lý sau đây: cải cách là sản phẩm phụ của cuộc đấu tranh giai cấp cách mạng của giai cấp vô sản. Đối với toàn bộ thế giới tư bản, mối quan hệ đó là cơ sở của sách lược cách mạng của giai cấp vô sản, là điều thường thức sơ đẳng mà những lãnh tụ bị mua chuộc của Quốc tế II và những tay hiệp sĩ nửa thông thái rơm, nửa kiểu cách của Quốc tế II ^{1/2} xuyên tạc và làm lu mờ đi. Sau khi giai cấp vô sản đã giành được thắng lợi ít ra là ở trong một nước, thì trong mối quan hệ giữa cải lương và cách mạng đã xuất hiện một yếu tố mới. Về nguyên tắc, vẫn không có gì khác trước cả, nhưng về hình thức, có một sự thay đổi mà hồi đó bản thân Mác cũng không thể dự kiến được, nhưng chỉ có căn cứ vào triết học và chính trị học của chủ nghĩa Mác, người ta mới có thể nhận thức được sự thay đổi ấy. Tại sao chúng ta có thể vận dụng một cách đúng đắn biện pháp lùi bước trong việc ký hòa ước Brét? Vì chúng ta đã tiến khá xa nên đã có một địa thế khá rộng để có thể lùi bước được. *Trong vòng có vài tuần*, từ ngày 25 tháng Mười 1917 đến ngày ký hòa ước Brét, chúng ta đã xây dựng được nhà nước xô-viết, chúng ta đã thoát ra khỏi cuộc chiến tranh đế quốc chủ nghĩa bằng biện pháp cách mạng, chúng ta đã hoàn thành cuộc cách mạng dân chủ tư sản, – tất cả những cái đó đều được thực hiện một cách vô cùng nhanh chóng, đến nỗi *ngay cả* bước lùi lớn đó (hòa ước Brét) cũng vẫn còn để lại cho chúng ta đầy đủ địa thế, để chúng ta có thể lợi dụng việc "tạm nghỉ" mà tiến hành một cuộc tiến quân thắng lợi chống bọn Côn-tsắc, Đê-ni-kin, I-u-đê-ních, Pin-xút-xki, Vran-ghen.

Trước khi giai cấp vô sản giành được thắng lợi, thì cải lương là một sản phẩm phụ của cuộc đấu tranh giai cấp cách mạng. Sau khi giành được thắng lợi, nếu quả những nước giành được thắng lợi phải trải qua một thời gian đấu tranh hết sức khẩn trương, mà thực lực rõ ràng là không đủ nữa

để dùng thủ đoạn cách mạng đang vượt qua một giai đoạn quá độ nào đấy, thì cải lương (về phương diện quốc tế vẫn là "sản phẩm phụ") còn là một thủ đoạn tất yếu và chính đáng để giành lấy một thời cơ tạm nghỉ. Thắng lợi đem lại cho ta một "sức dự trữ" khiến ta có thể đứng vững được ngay cả khi bắt buộc phải rút lui, – và đứng vững được cả về mặt vật chất cũng như về mặt tinh thần. Đứng vững về mặt vật chất, có nghĩa là bảo toàn được một ưu thế đầy đủ khiến cho kẻ thù không thể đánh quy được chúng ta. Đứng vững về mặt tinh thần có nghĩa là không để mất tinh thần, không để bị rối loạn, là giữ được sự sáng suốt trong việc nhận định tình hình; là giữ vững tinh thần dũng cảm và chí kiên quyết; là lùi lại, lùi xa nếu cần, nhưng có chừng mực, là lùi lại nhưng phải lùi như thế nào để có thể khi cần thì kịp thời dừng lại và lại chuyển sang tấn công.

Chúng ta đã lùi về chủ nghĩa tư bản nhà nước. Nhưng lùi có chừng mực. Ngày nay, chúng ta đang lùi tới chỗ nhà nước điều tiết thương nghiệp. Nhưng chúng ta sẽ lùi có chừng mực. Hiện nay đã có những triệu chứng cho thấy rằng cuộc lùi bước ấy sắp chấm dứt; rằng chúng ta sẽ có thể chấm dứt cuộc lùi bước ấy trong một tương lai không xa lắm nữa. Chúng ta càng tiến hành cuộc lùi bước cần thiết đó một cách có ý thức, một cách ăn nhịp, và càng ít mắc thành kiến, thì chúng ta càng có thể chấm dứt được cuộc lùi bước ấy một cách nhanh chóng; và sau đó thì bước tiến thắng lợi của chúng ta sẽ càng vững chắc, nhanh chóng và rộng rãi hơn nữa.

Ngày 5 tháng Mười một 1921

"*Sự thật*", số 251, ngày 6
và 7 tháng Mười một 1921
Ký tên: N. Lê-nin

Theo đúng bản in trên báo
"*Sự thật*"

DỰ THẢO CÁC QUYẾT ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG DÂN ỦY VỀ KẾ HOẠCH TÀI CHÍNH VÀ KẾ HOẠCH PHÁT HÀNH GIẤY BẠC NĂM 1922⁹⁹

1

1) Ủy nhiệm cho Ban tài chính đến ngày thứ ba, 15. XI. trình bản quyết toán tính bằng rúp vàng, gộp tất cả mọi loại thu nhập lại, kể cả thuế lương thực, nhiên liệu, v.v. và v.v.,

– trình bản quyết toán tính bằng rúp vàng, việc phân phối ngân sách chi tiêu cho các bộ dân ủy (con số tuyệt đối) – so sánh với các con số tương tự trước chiến tranh (tính bình quân trong 5 năm hoặc 10 năm) và với những con số ước lượng các năm 1919 và 1920.

2) Trình 2 phương án: quy mô phát hành 240 triệu và 300 triệu rúp vàng.

3) Đối chiếu việc phân phối các phần của ngân sách chung (cả về vật tư và về tiền mặt) với việc phân phối các khẩu phần theo kế hoạch lương thực của *Hội đồng lao động và quốc phòng*.

4) Bắt đầu ngay việc xây dựng ngân sách trên cơ sở một kế hoạch nhất định (với phương án phát hành 240 triệu rúp vàng).

5) Nhiệm vụ trao cho Ủy ban kế hoạch nhà nước? cho Cục thống kê trung ương? hay là cho ban mở rộng?

6) Hạn – 20. XII.

7) Liệu có nên công bố một loạt *những căn cứ* của Ban tài chính không?

đặc biệt là tính toán (thành hàng hóa) đồng rúp trước chiến tranh, v.v..

Viết xong ngày 5 tháng Mười một 1921

In lần đầu năm 1959 trong Văn tập Lê-nin, t. XXXVI

Theo đúng bản thảo

2

1) Ủy nhiệm cho Ban tài chính và Ủy ban kế hoạch nhà nước hoàn thành việc tính toán các khoản thu chi trên những nguyên tắc chung, - các khoản này đã được Ban tài chính thông qua, - và hoàn thành cả những sự đối chiếu đã được Hội đồng bộ trưởng dân ủy ủy nhiệm trong quyết định ra ngày 5 tháng Mười một.

2) Trình bày những sự tính toán ấy dưới dạng bản ghi chép tổng quát, coi đó là những số liệu sơ bộ để luận chứng cho ngân sách nhà nước năm 1922¹⁰⁰.

Viết xong ngày 18 tháng Mười một 1921

In lần đầu năm 1945 trong Văn tập Lê-nin, t. XXXV

Theo đúng bản thảo

NÓI CHUYỆN VỚI ĐOÀN ĐẠI BIỂU NƯỚC CỘNG HÒA NHÂN DÂN MÔNG - CỔ

NGÀY 5 THÁNG MƯỜI MỘT 1921¹⁰¹

Câu hỏi thứ nhất của đoàn đại biểu Mông-cổ: "Thưa đồng chí Lê-nin, đồng chí nghĩ gì về việc thành lập ở nước chúng tôi một đảng nhân dân cách mạng và đối với chúng tôi thì cái gì là chủ yếu?".

Đồng chí Lê-nin đã giải thích cho đoàn đại biểu chúng tôi hiểu tình hình quốc tế của đất nước chúng tôi và chỉ ra rằng do vị trí địa lý của nước Cộng hòa nhân dân Mông-cổ nên khi nổ ra chiến tranh thì các cường quốc đế quốc chủ nghĩa sẽ cố chiếm lấy đất nước chúng tôi và biến nó thành bàn đạp cho những hành động quân sự chống nước khác. Vì vậy, đồng chí Lê-nin nói, con đường duy nhất đúng đối với bất cứ người lao động nào của đất nước các đồng chí là đấu tranh cho độc lập quốc gia và độc lập kinh tế trong sự liên minh với công nhân và nông dân của nước Nga xô-viết. Không thể tiến hành cuộc đấu tranh này một cách đơn độc, vì vậy việc thành lập đảng của những người a-rát¹⁾ Mông-cổ là điều kiện để giành thắng lợi cho cuộc đấu tranh của họ.

Câu hỏi thứ hai của đoàn đại biểu Mông-cổ: "Cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc có sẽ giành được thắng lợi không?".

Trả lời của đồng chí Lê-nin:

"Bản thân tôi đã tham gia phong trào cách mạng 30 năm và qua kinh nghiệm bản thân tôi biết rõ rằng đối với bất cứ

¹⁾ - nông dân chăn nuôi

dân tộc nào thì việc giải phóng mình khỏi những kẻ nô dịch trong nước và ngoài nước, cũng là một công việc khó khăn. Nhưng mặc dù Mông-cổ là nước chuyên nghề chăn nuôi, và tuyệt đại bộ phận dân cư là những người chăn cừu du mục, nó vẫn đạt được trong cuộc cách mạng của mình những thành tích to lớn, mà điều chủ yếu là củng cố những thành tích ấy bằng việc xây dựng đảng nhân dân cách mạng của mình, một đảng có nhiệm vụ trở thành một đảng quần chúng và không để bị bôi nhọ bởi những phần tử xa lạ".

Câu hỏi thứ ba của đoàn đại biểu Mông-cổ: "Đảng nhân dân cách mạng liệu có nên trở thành đảng cộng sản không?".

Trả lời của đồng chí Lê-nin:

"Tôi không khuyên làm việc đó bởi vì một đảng "trở thành" một đảng khác là không thể được". Sau khi giải thích về bản chất của đảng cộng sản là đảng của giai cấp vô sản, đồng chí Lê-nin đã nói: "Những người cách mạng sẽ phải còn làm nhiều việc cho công cuộc xây dựng nhà nước, kinh tế và văn hóa của mình, cho đến khi từ những người làm nghề chăn nuôi sẽ tạo nên quần chúng vô sản là những người về sau sẽ giúp đảng nhân dân cách mạng "trở thành" đảng cộng sản. Sự thay đổi chiều bài một cách giản đơn là có hại và nguy hiểm.

Đồng chí Lê-nin đã phát triển rộng rãi cho đoàn đại biểu chúng tôi tư tưởng về khả năng và tính tất yếu của sự phát triển phi tư bản chủ nghĩa của nước Cộng hòa nhân dân Mông-cổ, đồng thời đã nói rõ rằng điều kiện chủ yếu đảm bảo việc chuyển sang con đường phát triển phi tư bản chủ nghĩa là việc tăng cường công tác của đảng nhân dân cách mạng và của chính phủ nhân dân cách mạng để nhờ kết quả của công tác ấy và của sự tăng cường ảnh hưởng của đảng và chính quyền mà các hợp tác xã sẽ lớn mạnh lên, các hình thức mới về kinh doanh và văn hóa dân tộc sẽ được áp dụng, để tầng lớp nông dân a-rát đoàn kết lại xung quanh đảng và chính phủ vì sự phát triển về kinh tế và văn hóa

của đất nước. Chính chỉ từ những đảo nhỏ của cơ cấu kinh tế mới được thành lập dưới ảnh hưởng của đảng và chính phủ mà hình thành lên hệ thống kinh tế mới phi tư bản chủ nghĩa của nước Mông-cổ a-rát.

*In lần đầu năm 1934 trong cuốn
"Đại hội IX Đảng nhân dân
cách mạng Mông-cổ (28 tháng
Chín - 5 tháng Mười 1934)".
U-lan - Ba-to, Nhà xuất bản
"Nước Mông-cổ hiện đại"*

Theo đúng bản in trong sách

**DIỄN VĂN TẠI ĐẠI HỘI CÔNG NHÂN
NHÀ MÁY DỆT PRÔ-KHÔ-RỐP-XCAI-A
NHÂN DỊP KỶ NIỆM LẦN THỨ TƯ
CUỘC CÁCH MẠNG THÁNG MƯỜI
NGÀY 6 THÁNG MƯỜI MỘT 1921¹⁰²**

TƯỜNG THUẬT NGẮN TRÊN BÁO

(Toàn thể hội trường đứng dậy. Vỗ tay hồi lâu). Nếu chúng ta nhìn lại bốn năm qua, chúng ta sẽ thấy rằng trừ giai cấp vô sản Nga, không một giai cấp vô sản nào trên thế giới đã hoàn toàn chiến thắng giai cấp tư sản. Sở dĩ chúng ta đã giành được thắng lợi, chỉ là vì nông dân và công nhân đều biết rằng họ đấu tranh để giành lấy ruộng đất và chính quyền về tay họ. Cuộc chiến tranh chống Đê-ni-kin, Vran-ghen và Côn-tsắc là cuộc chiến tranh đầu tiên trong lịch sử mà trong đó những người lao động đã đấu tranh thắng lợi chống những kẻ áp bức họ. Nguyên nhân thứ hai khiến chúng ta đã giành được thắng lợi là: phe Đồng minh đã không thể có được một số lượng đầy đủ quân đội trung thành để tung vào cuộc tấn công nước Nga, bởi vì binh lính Pháp và thủy thủ Anh đã không muốn đi đàn áp những người anh em của họ.

Bốn năm qua đó đã đem lại cho chúng ta một việc kỳ diệu chưa từng có: một nước bị đói kém, suy yếu, bị tàn phá đến một nửa, thế mà đánh bại được những kẻ thù của mình là những nước tư bản hùng mạnh.

Chúng ta đã giành được một địa vị quốc tế vững chắc chưa từng thấy, mà trước đây không ai đã dự đoán được. Hiện nay, còn một nhiệm vụ to lớn nữa là: chấn chỉnh nền

kinh tế quốc dân. Tất cả những cái mà chúng ta đã đạt được chứng minh rằng chúng ta đang dựa vào một sức mạnh kỳ diệu nhất thế giới: sức mạnh của công nông. Điều đó cho chúng ta tin chắc rằng sang năm chúng ta sẽ ăn mừng ngày kỷ niệm với thành tích thắng lợi trên mặt trận lao động.

"Sự thật", số 252 và "Tin tức của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga, số 251, ngày 9 tháng Mười một 1921

Theo đúng bản in trên báo "Sự thật"

**DIỄN VĂN TẠI HỘI NGHỊ
NAM NỮ CÔNG NHÂN,
CHIẾN SĨ HỒNG QUÂN
VÀ THANH NIÊN QUẬN KHA-MỐP-NI-KI,
NHÂN DỊP KỶ NIỆM LẦN THỨ TƯ
CUỘC CÁCH MẠNG THÁNG MƯỜI
NGÀY 7 THÁNG MƯỜI MỘT 1921**

(Ban nhạc cử bài "Quốc tế ca". Võ tay vang dội). Thưa các đồng chí, tôi không thể thuật lại cho các đồng chí nghe những kỷ niệm cũng bổ ích và lý thú như những kỷ niệm của những đồng chí đã tham gia cuộc cách mạng ở Mát-xcơ-va và đã đích thân tiến hành một trận đánh nào đấy. Hồi đó, tôi không có mặt ở Mát-xcơ-va, cho nên giờ đây tôi nghĩ chỉ nên nói mấy lời chào mừng ngắn gọn.

Một trong những đồng chí lên nói trước tôi, đã kết thúc bài diễn văn của mình bằng cách kêu gọi công nhân hãy tự mình tích cực công tác trong các cơ quan công đoàn và xô-viết, và hãy đem hết sức mình vào đó; tôi rất tán thành lời kêu gọi ấy.

Các đồng chí, trong bốn năm nay, chúng ta đã trải qua một cuộc đấu tranh chưa từng thấy. Nếu bốn năm trước đây, có người nói với chúng ta rằng công nhân nước ngoài còn lâu mới đi tới cuộc cách mạng thế giới, và chúng ta cần phải tiến hành một cuộc nội chiến gian khổ trong ba năm nữa, thì lúc đó chẳng có ai tin rằng chúng ta sẽ chịu đựng nổi cuộc chiến tranh ấy. Nhưng mặc dù bị tấn công khắp các mặt, chúng ta cũng đã chống lại được cuộc tấn công đó và, sở dĩ chúng ta đã chống lại được cuộc tấn công đó, không phải là do đã có một sự thần kỳ nào (bởi vì những người có lý trí

không tin những chuyện thần kỳ); chúng ta đã chống lại được, vì những quân đội đưa sang đánh chúng ta là những quân đội không tin cậy được. Và, nếu như quân Anh đã không rời khỏi Ác-khan-ghen-xcơ, nếu như thủy thủ Pháp đã không rời khỏi Ô-đét-xa, và nếu như người công nhân ngoại quốc, mặc áo lính và bị đưa đi đánh chúng ta, đã không trở thành người có cảm tình với Chính quyền xô-viết, thì giờ đây chúng ta chưa chắc đã tránh khỏi khả năng bị tấn công. Nhưng cái đó không làm cho chúng ta sợ, vì chúng ta biết rằng trong mỗi nước, bạn đồng minh của chúng ta đều đông. Cho nên, ở đây vừa rồi một đồng chí đã kêu gọi các đồng chí hãy cùng kẻ vai sát cánh làm việc là rất có lý, và tôi hoàn toàn tán thành ý kiến đồng chí ấy, vì các đồng chí biết rằng chúng ta bị nạn đói vào giữa lúc khó khăn nhất, và bọn tư bản toàn thế giới đang tìm cách lợi dụng nạn đói này để đặt lại ách thống trị của chúng lên đầu lên cổ chúng ta. Nhưng nhờ có quần chúng công nhân nên chúng ta có khả năng chống lại chúng.

Hãy lấy ví dụ giúp đỡ giống má cho nông dân. Các đồng chí biết rằng việc trưng thu lương thực thừa đã được thay thế bằng thuế lương thực, và hiện nay các đồng chí có thể thấy rằng thuế lương thực và việc cho vay hạt giống đều tiến hành tốt.

Những ngày gần đây, chúng tôi đã thảo luận vấn đề giúp đỡ nông dân những địa phương bị nạn đói gieo giống mùa xuân và chúng tôi thấy rằng số lượng hạt giống mà nhà nước hiện có còn xa mới đủ để gieo được một diện tích ít ra cũng bằng diện tích năm 1921. Để làm việc đó, nhà nước cần có 30 triệu pút lúa mì; thế mà thuế lương thực sẽ chỉ cung cấp cho chúng ta 15 triệu pút thôi, và chúng ta sẽ phải mua 15 triệu pút kia ở nước ngoài. Thời gian gần đây, chúng ta thấy rằng giai cấp tư sản Anh vận động để xé bỏ hiệp ước buôn bán với nước Nga xô-viết, nhưng công nhân Anh đã chống lại. Ta biết rằng hiện nay những hiệp định đã được

ký kết với những nước khác và việc mua 15 triệu pút lúa mì tuy là có khó khăn, nhưng chúng ta vẫn sẽ mua được.

Ở tất cả các nước ngoài, ta đều thấy có những cuộc khủng hoảng công nghiệp và một nạn thất nghiệp rất lớn. Nước Đức bị cái hiệp ước Véc-xây đáng sỉ nhục đè nén, nên đã mất địa vị quốc tế của nó một cách lâu dài. Nó đã bị hòa ước Véc-xây bóp nghẹt đến nỗi không thể nào buôn bán được. Các nước đồng minh đã cùng nhau ký cái hòa ước Véc-xây xưa nay chưa từng thấy, nhưng mặc dầu vậy, chính bản thân chúng cũng bị tiêu vong.

Tình hình kinh tế của ta ngày càng được cải thiện.

Điều yêu cầu của tôi là các đồng chí hãy hưởng ứng lời kêu gọi của đồng chí đã nói trước tôi, và hãy đẩy mạnh công tác ở trong nước chúng ta. Cần hiểu rõ tất cả sự cần thiết của điều đó, vì chúng ta đã làm việc để cải thiện nền kinh tế nông dân, và muốn thế thì cần phải bỏ ra cực kỳ nhiều năng lực hơn trước kia, và chúng ta tin chắc rằng chúng ta sẽ làm được như thế. (Vỗ tay. Ban nhạc cứ bài "Quốc tế ca".)

*In lần đầu năm 1950 trong
V. I. Lê-nin, Toàn tập, xuất bản
lần thứ 4, t. 33*

Theo đúng biên bản đánh máy

**DIỄN VĂN TẠI ĐẠI HỘI CÔNG NHÂN
NHÀ MÁY "ĐIỆN LỰC" SỐ 3
(trước kia là NHÀ MÁY "ĐI-NA-MÔ")
NHÂN DỊP KỶ NIỆM LẦN THỨ TƯ
CUỘC CÁCH MẠNG THÁNG MƯỜI
NGÀY 7 THÁNG MƯỜI MỘT 1921¹⁰³**

TƯỜNG THUẬT NGẮN TRÊN BÁO

Đồng chí Lê-nin lấy những thí dụ rõ ràng để chứng minh rằng nhân dân lao động ngày càng nhận thức rõ ý nghĩa của Chính quyền xô-viết và họ tin tưởng vững chắc rằng một chính quyền như vậy là chính quyền của bản thân nhân dân lao động.

Đồng chí Lê-nin nói: "Quần chúng lao động coi người cầm súng trước kia thật là đáng sợ, nhưng ngày nay thì không có gì đáng sợ nữa, vì anh ta là người tiêu biểu cho Hồng quân và là người bảo vệ quần chúng lao động". (Tràng vỗ tay vang dội át cả những lời cuối cùng của đồng chí Lê-nin).

*"Sự thật", số 254 và "Tin tức
của Ban chấp hành trung ương
các Xô-viết toàn Nga", số 253,
ngày 11 tháng Mười một 1921*

*Theo đúng bản in trên báo
"Sự thật"*

DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH CỦA
BỘ CHÍNH TRỊ
BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG
ĐẢNG CỘNG SẢN (b) NGA

Thừa nhận nghị quyết của Hội nghị I toàn Nga về công tác văn hóa – giáo dục của các công đoàn là không phù hợp với nghị quyết của Đại hội X Đảng cộng sản Nga về Tổng cục giáo dục chính trị trong mối quan hệ qua lại với Hội đồng trung ương các công đoàn toàn Nga (§ 2)¹⁰⁴.

Duyệt y nói chung nghị quyết của đại hội các ban giáo dục chính trị tỉnh¹⁰⁵, uỷ nhiệm cho Tổng cục giáo dục chính trị, theo sự thỏa thuận với Hội đồng trung ương các công đoàn toàn Nga, trong thời hạn một tháng phải vạch ra chỉ thị thực tế chi tiết trong đó xác định một cách cụ thể nhất những hình thức "thống nhất" công tác của hai cơ quan và những hình thức mà thông qua đó các công đoàn và cơ quan của nó "sử dụng" "bộ máy và lực lượng" của Tổng cục giáo dục chính trị.

Viết xong ngày 8 tháng Mười *In lần đầu, theo đúng bản thảo một 1921*

THƯ GỬI V. M. MI-KHAI-LỐP
KÈM THEO
DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH
CỦA BỘ CHÍNH TRỊ
BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG
ĐẢNG CỘNG SẢN (b) NGA¹⁰⁶

Đồng chí Mi-khai-lốp! Đề nghị luân chuyển gửi cho các ủy viên Bộ chính trị.

Ý kiến cá nhân của tôi: *bác bỏ* toàn bộ kế hoạch của V. Mi-li-u-tin, coi đó là một kế hoạch vô dụng, hoàn toàn không có căn cứ.

Đề nghị: *bác bỏ*.

Lê-nin

9/XI.

*Viết xong ngày 9 tháng Mười
một 1921*

*In lần đầu năm 1959 trong
Văn tập Lê-nin, t. XXXVI*

Theo đúng bản thảo

THƯ GỬI V. M. MI-KHAI-LỐP
KÈM THEO DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH
CỦA BỘ CHÍNH TRỊ
BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG
ĐẢNG CỘNG SẢN (b) NGA
VỀ CÔNG TÁC LƯƠNG THỰC
TẠI U-CRA-I-NA ¹⁰⁷

9/XI.

Đồng chí Mi-khai-lốp!

Yêu cầu luân chuyển gửi cho các ủy viên Bộ chính trị và gửi trả lại cho tôi.

Tôi đề nghị quyết định của Bộ chính trị.

Bộ chính trị chỉ cho Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản U-cra-i-na thấy rằng việc thu đầy đủ lương thực ở U-cra-i-na, tức là 100%, có một ý nghĩa văn bản tuyệt đối đối với Cộng hòa liên bang xã hội chủ nghĩa xô-viết Nga. Cả việc cung ứng cho chúng tôi 57 triệu pút cũng vậy. Ủy nhiệm: vạch ngay một loạt biện pháp kiên quyết nhất để đạt được mục tiêu ấy và thông báo về tất cả các giải pháp.

Về tiến trình thu và xuất lương thực sang Cộng hòa liên bang xã hội chủ nghĩa xô-viết Nga, cứ mỗi tháng hai lần thông báo bằng điện thoại cho biết tóm tắt các tổng số.

Lê-nin

*Viết xong ngày 9 tháng Mười
một 1921*

*In lần đầu năm 1959 trong
Văn tập Lê-nin, t. XXXVI*

Theo đúng bản thảo

NGHỊ QUYẾT TRÊN BỨC THƯ CỦA
G. V. TSI-TSÊ-RIN ¹⁰⁸

Trình lên Bộ chính trị.

Cũng được đồng ý, nếu như chúng ta sẽ nhận được các thứ thuốc kèm theo những điều kiện không thể chấp nhận được.

12/XI

Lê-nin

*Viết xong ngày 12 tháng Mười
một 1921*

*In lần đầu năm 1959 trong
Văn tập Lê-nin, t. XXXVI*

Theo đúng bản thảo

VỀ QUAN HỆ QUA LẠI GIỮA
CÁC CƠ QUAN ĐẢNG
VÀ CÁC CƠ QUAN THẨM TRA
CỦA TÒA ÁN ¹⁰⁹

THƯ GỬI V. M. MÔ-LÔ-TỐP

1

Đồng chí Mô-lô-tốp! Việc này ra sao?

§§ 4 và 5, theo ý tôi, *có hại*.

Xin đồng chí gửi trả lại tôi thư này với vài lời góp ý.

Lê-nin

14/XI.

*Viết xong ngày 14 tháng Mười
một 1921*

2

19. XI. 1921.

Đồng chí Mô-lô-tốp!

Tôi sẽ chuyển vấn đề này cho Bộ chính trị.

Nói chung những vấn đề như thế mà giải quyết ở Bộ tổ chức thì không đúng: đây là vấn đề chính trị **đơn thuần**, hoàn toàn là chính trị.

Và cần phải giải quyết nó một cách khác.

Yêu cầu giao cho chị thư ký ghi lại văn bản *cũ* và *mới* trên một tờ giấy.

(1) Theo ý tôi cần bỏ § 4.

(2) – tăng cường trách nhiệm của những người cộng sản đối với *công tác xét xử*.

(3) *chỉ* chấp nhận "những sự phán xét" của cấp ủy đảng khi nó được gửi lên trung ương *và có sự thẩm tra của Ban kiểm tra trung ương*.

Lê-nin

*In lần đầu năm 1959 trong
Văn tập Lê-nin, t. XXXVI*

Theo đúng bản thảo

**BÀN VỀ DỰ THẢO SẮC LỆNH
"VỀ NHỮNG SỰ TRỪNG PHẠT TỘI
TỐ GIÁC LÁO"¹¹⁰**

Tôi đề nghị bổ sung bằng biện pháp tăng mức trừng phạt

α) ít nhất là bao nhiêu năm đày

β) về việc làm chứng hoặc trả lời một cách dối trá bằng *văn bản* (hoặc lẫn tránh không chịu trả lời trong những điều kiện nhất định), theo kiểu Meineid¹⁾ ở Đức, nhưng không có Eid²⁾.

Lê-nin

*Viết xong giữa ngày 14 và 24
tháng Mười một 1921*

*In lần đầu năm 1945 trong
Văn tập Lê-nin, t. XXXV*

Theo đúng bản thảo

¹⁾ – vi phạm lời thề

²⁾ – thề nguyên

**NHẬN XÉT DỰ THẢO SẮC LỆNH
"VỀ VẤN ĐỀ ÁP DỤNG
VIỆC TRẢ TIỀN MUA BÁO"**

Cần phải bổ sung hoặc là đặt cạnh nhau §§ về sự kiểm soát (*chặt chẽ*) đối với chế độ miễn trả tiền báo,

hoặc là đặt thành nhiệm vụ bằng một chỉ thị đặc biệt (một § về chế độ đó)¹¹¹.

15/XI

Lê-nin

*Viết xong ngày 15 tháng Mười
một 1921*

*In lần đầu năm 1959 trong
Văn tập Lê-nin, t. XXXVI*

Theo đúng bản thảo

**LỜI TỰA CUỐN "BÀN VỀ
CHÍNH SÁCH KINH TẾ MỚI
(HAI BÀI BÁO CŨ VÀ MỘT LỜI BẠT
CÒN CŨ HƠN NỮA)"¹¹²**

Mùa xuân 1919, tôi có dịp báo cáo trước công nhân Pê-tơ-rô-grát. Bản báo cáo đó, như thường lệ, đã được ghi lại. Như thường lệ, nó đã được ghi lại rất tồi, hay có lẽ không phải là người ta đã ghi tồi đến nỗi như thế đâu, mà chính là tôi, như thường lệ, đã nói tồi. Dù ghi tồi hay nói tồi, thì, như thường lệ, bản báo cáo đó cũng đã được xuất bản.

Vì biết quá rõ và cảm thấy rất sâu sắc tất cả những cái "tôi" đó và tất cả những cái "như thường lệ" đó, nên khi ấy tôi đã gửi ngay đến các đồng chí ở Pê-tơ-rô-grát "lời bạt" dưới đây, viết cho bản báo cáo của tôi (nếu tôi nhớ không lầm, thì bản báo cáo ấy đã được xuất bản dưới nhan đề "Những thành tựu và khó khăn của Chính quyền xô-viết¹⁾):

"LỜI BẠT

Sau khi đã bỏ ra khá nhiều công sức để sửa chữa bản ghi lại bài diễn văn của tôi, tôi đã buộc phải khẩn cấp yêu cầu tất cả các đồng chí muốn ghi lại những lời phát biểu của tôi để cho đăng.

¹⁾ Xem Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcô-va, t. 38, tr. 47 – 90.

Tôi yêu cầu là không bao giờ nên tin vào một bản ghi lại những lời phát biểu của tôi, dù là ghi bằng tốc ký hay bằng một cách nào khác; không bao giờ nên chạy theo những bản ghi đó; không bao giờ nên in những bản đó cả.

Không nên in những bản ghi lại; nếu cần thì in những bài tường thuật. Tôi đã từng được thấy trên các báo những bài tường thuật khá tốt những diễn văn của tôi. Nhưng chưa hề một lần nào tôi được thấy một bản ghi lại tương đối tốt bài diễn văn của tôi. Tôi cũng chưa xét xem cái đó là do đâu, do tôi nói quá nhanh, do cách cấu tạo những bài nói chuyện của tôi có khuyết điểm, hay còn do cái gì khác nữa, nhưng sự thật là như vậy. Trong số những bài phát biểu của tôi, chưa bao giờ tôi thấy được lấy một bản ghi lại nào kha khá cả, dù là ghi bằng tốc ký, hay bằng một cách gì khác.

Thế là một bài tường thuật tốt còn hơn là một bản ghi lại tồi. Vì vậy, tôi đề nghị: không bao giờ in bất cứ một bản ghi lại nào những bài diễn văn của tôi cả. 17. IV. 1919. *N. Lê-nin*".

Tôi đã gửi lời bạt này đến Pê-tơ-rô-grát và kèm theo câu này: "Tôi tha thiết đề nghị các đồng chí ở Pê-tơ-rô-grát cho in những ý kiến này làm *lời tựa* hay *lời bạt* bài diễn văn của tôi, dù là in bằng chữ rất nhỏ cũng được 17. IV. *Lê-nin*"

Độc giả thấy là tôi đã đề nghị một cách thận trọng như thế nào và bằng một giọng gần như cầu khẩn như thế nào với các đồng chí ở Pê-tơ-rô-grát để các đồng chí ấy in cho mấy dòng đó, "dù là in bằng chữ rất nhỏ cũng được". Như thường lệ, các đồng chí ở Pê-tơ-rô-grát, đứng đầu là đồng chí Di-nô-vi-ép (nói thế nào cho êm dịu nhỉ?), đã "chơi khăm" tôi một vố. Như thường lệ, các đồng chí ở Pê-tơ-rô-grát cứ thích tỏ ra cho bằng được là ta đây có tính tự chủ và độc lập, thậm chí khước từ cả lời yêu cầu

của một tác giả, một yêu cầu mà không một người nào lại có thể khước từ được, dù người đó là một đồng chí hay một công dân, trong tất cả các nước và tất cả các nước cộng hòa, ngay cả nước cộng hòa xô-viết (trừ cái Pê-tơ-rô-grát độc lập). Khi nhận thấy các đồng chí ở Pê-tơ-rô-grát đã khước từ điều yêu cầu của mình, tôi cay đắng phàn nàn với đồng chí Di-nô-vi-ép, thì đồng chí này, như thường lệ, đã trả lời tôi: "Việc đã rồi, không thể chữa lại được nữa, và chẳng chúng tôi làm thế nào mà có thể cho in một lời bạt trong đó anh lại *ché bai* cuốn sách của anh". Thế là, ngoài cái "tính độc lập" ra lại còn có thêm cả... cái thủ đoạn giáo quyết nữa và rút cục, tôi đã bị lừa.

Gần đây, một lần nữa, lại xảy ra cái chuyện những bài nói tôi, hoặc (nhưng cũng có thể là "và") bị ghi lại tôi: đây là nói về những lời phát biểu của tôi tại Đại hội II toàn Nga của các ban giáo dục chính trị và tại Hội nghị đảng bộ tỉnh Mát-xcơ-va¹⁾. Vì đã có một bài học kinh nghiệm cay đắng, nên bây giờ tôi quyết định làm theo một cách ít "khẩn cầu" hơn. Tôi đã tìm lại trong đống hồ sơ lưu trữ của tôi lời tựa cũ của tôi viết ngày 17. IV. 1919 và tôi đã cho in làm lời tựa cho hai bài báo của tôi. Tôi không cho in lại hai bài diễn văn đã nêu trên, vì lý do đã nói ở trên kia.

Sự thật phải thẳng; thà chậm còn hơn không. Và sự thật sẽ thẳng ở nhiều mặt: một mặt, các đồng chí ở Pê-tơ-rô-grát sẽ bị trừng phạt vì cái "tính độc lập" quá quắt của họ và vì cái thủ đoạn quỷ quyết của họ, tuy rằng sự trừng phạt cũng ở mức nhẹ thôi, vì lỗi của họ không lớn lắm; mặt khác, cuối cùng rồi độc giả cũng sẽ thấy được một cách hết sức chính xác, hết sức rõ ràng và hết sức cụ thể là những bản ghi lại các bài diễn văn của tôi tới mức nào; sau hết, những ai quan tâm đến những ý kiến của

¹⁾ Xem tập này, tr. 194 – 219, 241 – 264.

tôi về một trong những nhiệm vụ chủ yếu hiện nay trong lĩnh vực "chính sách kinh tế mới" của chúng ta, thì sẽ có được cái văn bản hoàn toàn sát đúng với những điều mà tôi đã thực sự muốn nói và tôi đã thực sự nói.

N. Lê-nin

16. XI. 1921.

In lần đầu vào những năm 1930 – 1931 trong Toàn tập của V. I. Lê-nin, xuất bản lần thứ 2 – 3, tập XXVII

Theo đúng bản in thứ do V. I. Lê-nin đã sửa chữa

MỘT CUỐN SÁCH ĐẦY TÀI NĂNG

Đây là nói đến cuốn "Hàng tá lưỡi dao đâm vào lưng cách mạng", của một tên bạch vệ, Ác-ca-đi A-véc-tsen-cô, mà lòng căm thù đã khiến hắn gằn như phát điên lên; cuốn sách đó xuất bản ở Pa-ri, năm 1921. Nên xem xem lòng căm thù đến cực độ đã khiến cho cuốn sách đầy tài năng ấy vừa có những đoạn hết sức dở, lại vừa có những đoạn cực kỳ hay như thế nào. Khi hắn viết những truyện về một đề tài mà hắn không am hiểu, thì thật không có một tí gì là nghệ thuật cả. Chẳng hạn như câu truyện kể về đời tư của Lê-nin và Tơ-rốt-xki. Thật là đầy ác ý; song chẳng có gì là giống cả, người công dân thân mến A-véc-tsen-cô ạ! Tôi cần nói để ông biết rằng: trong toàn bộ cuộc đời của họ – kể cả đời tư của họ nữa – Lê-nin và Tơ-rốt-xki đều có nhiều khuyết điểm. Song muốn miêu tả một cách có nghệ thuật, thì phải hiểu biết những khuyết điểm đó. Thế mà ông lại không hiểu biết những điều đó.

Trái lại, một phần lớn cuốn sách là viết về những đề tài mà Ác-ca-đi A-véc-tsen-cô hoàn toàn am hiểu, những đề tài mà bản thân hắn đã từng thể nghiệm, đã từng nghiên ngẫm, đã từng ném trái. Cho nên những cảm nghĩ và tâm trạng của một tên đại biểu cho nước Nga cũ, nước Nga của bọn chúa đất và chủ xưởng, cái nước Nga giàu có, phì nộn và no say, – đã được thể hiện một cách hết sức tài tình. Những đại biểu của các giai cấp thống trị tất đã

phải nhìn nhận cách mạng đúng như thế đấy. Sự căm thù sôi sục đôi khi và thậm chí rất nhiều khi khiến cho những truyện kể của A-véc-tsen-cô sinh động lạ thường. Có những điều thật là tuyệt, chẳng hạn như bài "Cổ bị giày xéo dưới gót giày boots", nói về tâm lý của các trẻ em đã từng sống và hiện còn đang sống trong cảnh nội chiến.

Nhưng tác giả chỉ thật sự đạt tới mức thống thiết là khi hắn nói về chuyện ăn uống, khi hắn kể chuyện bọn giàu có ở nước Nga xưa kia đã ăn uống như thế nào, chúng đã dùng bữa ăn đêm như thế nào ở Pê-tơ-rô-grát – không, không phải ở Pê-tơ-rô-grát mà là ở Pê-téc-bua, – với 14 rúp rượu hay với 50 rúp, v.v.. Tác giả mô tả cái đó một cách thật là khoái trá: đó là cái mà hắn am hiểu, cái mà hắn đã từng thể nghiệm và từng ném trái, đó là cái mà hắn không thể nhầm lẫn được. Ở đây, sự chân thực và sự am hiểu thật là vô song.

Câu chuyện cuối cùng "Những mảnh vụn của một vật đã bị vỡ tan tành", mô tả một cựu thượng nghị sĩ ở Xê-va-xtô-pôn, xứ Crum – "trước kia, ông ta giàu có, hào phóng và giao thiệp rộng" – "hiện nay, ông ta làm công nhật trong một kho pháo binh, bốc và chọn những đạn trái phá", và một viên cựu giám đốc "một nhà máy luyện kim lớn, được coi là một nhà máy quan trọng nhất trong quận Vư-boóc-gơ. Hiện nay, ông ta là nhân viên một cửa hàng bán đồ cũ; và những thời gian gần đây, ông lại còn có được một số kinh nghiệm trong việc định giá những áo tắm cũ của đàn bà và những con gấu bằng nhung, do người ta đưa lại để bán ăn hoa hồng".

Hai lão già hèn mọn hồi tưởng lại thời xưa, những buổi chiều ở Pê-téc-bua, những đường phố, những rạp hát ở đó và cố nhiên là hồi tưởng cả những bữa tiệc ở các tiệm "Con gấu", "Viên" và "Người Tiểu I-a-rô-xláp" v.v.. Và những ký ức của họ bị đứt quãng bởi những lời oán thán: "Ta đã làm gì họ kia chứ! Ta đã làm trở ngại gì đến ai kia chứ?!"...

"Tất cả những cái đó đã làm phiền gì họ kia chứ?"... "Tại sao họ lại như thế ở nước Nga?"...

Ác-ca-đi A-véc-tsen-cô không thể hiểu được là tại sao. Nhưng công nông thì rõ ràng là đã hiểu được một cách chẳng khó khăn gì và không cần phải giải thích.

Theo ý tôi, một số truyện đó đáng được in lại. Cần phải khuyến khích tài năng.

"Sự thật", số 263, ngày 22 tháng
Mười một 1921
Ký tên: N. Lê-nin

Theo đúng bản in trên báo
"Sự thật"

GỬI BAN KINH TẾ HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG DÂN ỦY

23. XI. 1921.

Gửi L. B. Ca-mê-nép
Sao gửi đồng chí Khin-tsúc

Hôm qua Hội đồng bộ trưởng dân ủy đã chuyển đến ban của các đồng chí vấn đề về hợp đồng với Stanh-béc¹¹³. Hôm nay, trên tờ "Tin tức", Goóc-xki tính ra rằng Stanh-béc cứ 100 000 ki-lô xa-ca-rin thì sẽ kiếm được 194 *t y* rúp xô-viết (ông ta sẽ được 600 000 rúp ki-lô, tức là cứ 100 000 ki-lô thì sẽ được 600 000 triệu = 60 *ty*; % của lợi nhuận như vậy là $194 : 60 = 323\%$).

Nếu như Goóc-xki tính đúng thì lợi nhuận rất lớn. Hình như, nước Cộng hòa liên bang xã hội chủ nghĩa xô-viết Nga có một phần của siêu lợi nhuận, nếu tính siêu lợi nhuận là lợi nhuận trên 250%?

Nên chăng

(1) thương lượng để chúng ta có được một phần đặc biệt của siêu lợi nhuận, nếu tính siêu lợi nhuận 100% hoặc 200%?

(2) đặc biệt bảo đảm cho mình khả năng *dạy* cho người của chúng ta (đặc biệt là trong Liên hiệp trung ương các hợp tác xã tiêu dùng) về những thủ đoạn và về việc tổ chức buôn bán?

(3) đặc biệt bảo đảm cho ta khả năng xé bỏ trước hợp đồng, *khi* chúng ta, những thằng ngốc, đã học tập được người thông minh.

Theo ý tôi, sau khi đã thương lượng, mặc cả đến một trăm lần và kiểm tra một trăm lần, dù sao vẫn *phải* ký kết hợp đồng, bởi vì những thằng ngốc *cần phải* trả giá cao cho chi phí học tập.

Yêu cầu trả lời.

Chủ tịch Hội đồng lao động và quốc phòng *Lê-nin*

*In lần đầu năm 1945 trong
Văn tập Lê-nin, t. XXXV*

Theo đúng bản thảo

**THƯ GỬI V. M. MÔ-LÔ-TỐP KÈM THEO
NHỮNG ĐỀ NGHỊ LÊN
BỘ CHÍNH TRỊ
BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG ĐẢNG
CỘNG SẢN (b) NGA**

Để trưng cầu ý kiến (gửi luân chuyển)

26. XI. 1921.

Đồng chí Mô-lô-tốp! Nên chăng thử qua điện thoại mà giải quyết ở Bộ chính trị 2 vấn đề:

1) Chỉ định Xô-côn-ni-cốp vào ban lãnh đạo Bộ dân ủy tài chính kiêm ủy viên Ban tài chính *với điều kiện* là vẫn giữ chức *chủ tịch Ban thường vụ Tuốc-ke-xtan* và có nhiệm vụ *phải đi* Tuốc-ke-xtan khi cần thiết, cho đến khi ở đấy được hoàn toàn ổn định. (Nếu không được đa số đồng ý, tôi buộc phải đưa ra cho toàn thể Bộ chính trị thảo luận).

2) Hôm nay chúng ta đã vội vã bác bỏ đề nghị của tôi¹¹⁴, và tôi cũng đồng ý rút lui đề nghị đó. Nhưng, bây giờ tôi lại thấy thế là hấp tấp nên tôi đề nghị lại một lần nữa:

Giao nhiệm vụ cho 1) Pi-a-ta-cốp; 2) Ru-khi-mô-vích; 3) Bô-gđa-nốp (hoặc người phó của đồng chí ấy là Xmin-ga) – nội trong hai tuần lễ phải trình lên Bộ chính trị kế hoạch (hoặc điều lệ, hoặc đề cương) về những quan hệ qua lại giữa hội đồng kinh tế tỉnh và các xí nghiệp lớn nằm trong tỉnh ấy và trực thuộc trung tâm ở Mát-xcơ-va.

[Tự chúng ta không thảo ra nó. Đó là vấn đề *chung*. Sẽ phải hỏi ý kiến của *tất cả* các bộ dân ủy. Phải làm sớm. Bắt đầu từ Hội đồng kinh tế tỉnh Đôn-nê-txơ.]

Lê-nin

*In lần đầu năm 1959 trong
Văn tập Lê-nin, t. XXXVI*

Theo đúng bản thảo

**THƯ GỬI A. Đ. TXI-U-RU-PA
KÈM THEO DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH
CỦA BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG
CÁC XÔ-VIỆT TOÀN ANH
VÀ THƯ GỬI CÁC ỦY VIÊN
BỘ CHÍNH TRỊ
BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG
ĐẢNG CỘNG SẢN (b) ANH**

28/XI.

Đồng chí Txi-u-ru-pa! Kế hoạch của tôi đã chín muồi:

Thêm vào chức phó chủ tịch Hội đồng lao động và quốc phòng mà Rư-cốp đang đảm nhiệm (có quyền biểu quyết trong Hội đồng bộ trưởng dân ủy), nay đặt thêm chức phó chủ tịch thứ hai của Hội đồng lao động và quốc phòng, có quyền hạn ngang với phó chủ tịch thứ nhất. Chỉ định Txi-u-ru-pa rút ra khỏi Bộ dân ủy lương thực để đảm nhận chức vụ trên.

Quyền hạn của các phó chủ tịch ấy: quyền biểu quyết trong Hội đồng bộ trưởng dân ủy và trong *Hội đồng lao động và quốc phòng*; chủ tọa trong trường hợp chủ tịch vắng mặt. *Tất cả* các quyền của chủ tịch Hội đồng bộ trưởng dân ủy trong việc tham gia vào tất cả các ban lãnh đạo và các cơ quan và (trong số các quyền ấy) quyền ra những chỉ thị cần phải được chấp hành ngay về công tác thực tế cho các bộ trưởng dân ủy và các ủy viên ban lãnh đạo v.v. (các bộ trưởng dân ủy phải thông tri cho các

cục hữu quan) về các vấn đề thống nhất và chỉ đạo công tác của các bộ dân ủy kinh tế.

Đây là suy nghĩ của tôi về nghị quyết chính thức của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga¹¹⁵.

Nhiệm vụ: thống nhất trên thực tế, tăng cường và cải tiến công tác kinh tế về **TOÀN BỘ**, đặc biệt là trong sự liên hệ và thông qua Ngân hàng nhà nước (thương nghiệp) và Ủy ban kế hoạch nhà nước.

Đích thân tìm hiểu những đặc điểm và công tác của tất cả các bộ trưởng dân ủy kinh tế và tất cả các ủy viên các ban lãnh đạo của họ và hàng loạt (10 – 100) cán bộ cao nhất của các địa phương và các tỉnh trong lĩnh vực này.

Đích thân tham dự các phiên họp quan trọng của các ban lãnh đạo các bộ dân ủy tương ứng, của Ủy ban kế hoạch nhà nước, của Ngân hàng nhà nước, của Liên hiệp trung ương các hợp tác xã tiêu dùng và v.v. và *đích thân* kiểm tra, tùy theo sự lựa chọn của các phó chủ tịch của Hội đồng lao động và quốc phòng, những chức năng quan trọng nhất hoặc đặc biệt cấp bách.

Những chức vụ này sẽ được duy trì trong bao lâu, chúng ta sẽ xét xem": có thể là 3 – 4 năm, có thể là 30 năm.

Một trong những mục tiêu: đào tạo kiểu thanh tra – chỉ đạo viên có trình độ nghiệp vụ cao để kiểm tra và tổ chức toàn bộ công tác kinh tế, trong tất cả các cơ quan kinh tế kể từ trung ương đến địa phương.

Các phó chủ tịch tiến hành công tác của mình thông qua bộ máy của các bộ dân ủy hiện có, đồng thời chỉ có Văn phòng của Hội đồng lao động và quốc phòng làm cơ quan của mình (4 - 5 cán bộ phụ trách văn phòng của Hội đồng lao động và quốc phòng, với 1 - 2 trợ lý, với 1 - 2 thư ký cho mỗi trợ lý).

Cán bộ phụ trách văn phòng của Hội đồng lao động và quốc phòng, các trợ lý và thư ký của đồng chí đó tạo nên bộ máy thống nhất và duy nhất của toàn bộ Hội đồng lao động và quốc phòng và của hai phó chủ tịch Hội đồng lao động và quốc phòng.

Đề nghị trả lời tôi chậm lắm là **THỨ TƯ**. Xin gửi trả lại bản này cho tôi.

Gửi lời chào cộng sản Lê-nin

Gửi các ủy viên Bộ chính trị: về kế hoạch sơ bộ này tôi đã thỏa thuận với A. Đ. Txi-u-ru-pa và yêu cầu tất cả các ủy viên Bộ chính trị đọc. Tôi muốn đưa ra Bộ chính trị ngày mai, 1. XII.

30. XI. Lê-nin

Viết xong ngày 28 và 30 tháng Mười một 1921

In không đầy đủ lần đầu năm 1933 trong Văn tập Lê-nin, t. XXIII

In toàn văn lần đầu, theo đúng bản thảo

THƯ GỬI I. V. XTA-LIN
KÈM THEO DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH
CỦA BỘ CHÍNH TRỊ
BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG
ĐẢNG CỘNG SẢN (b) NGA
VỀ VẤN ĐỀ THÀNH LẬP
LIÊN BANG CÁC NƯỚC CỘNG HÒA
DA-CÁP-CA-DƠ¹¹⁶

28/XI.

Đồng chí Xta-lin! Về cơ bản tôi đồng ý với đồng chí. Nhưng tôi nghĩ nên diễn đạt hơi khác một tí.

1) Thừa nhận rằng một liên bang các nước cộng hòa Da-cáp-ca-dơ là hoàn toàn đúng trên nguyên tắc và tuyệt đối phải thực hiện, nhưng thực hiện ngay lập tức là quá sớm, nghĩa là cần phải có một thời gian nhất định để thảo luận, tuyên truyền và để cho các xô-viết cơ sở công nhận;

2) đề nghị các Ban chấp hành trung ương Gru-di-a, Ác-mê-ni-a, A-déc-bai-gian (thông qua Cục Cáp-ca-dơ) tiến hành thảo luận rộng rãi hơn nữa vấn đề liên bang trong đảng và trong *quần chúng công nhân và nông dân*, tiến hành một cuộc tuyên truyền mạnh mẽ **cho** chế độ liên bang và *làm cho* các đại hội các Xô-viết của mỗi nước cộng hòa đều thừa nhận chế độ liên bang; trong trường hợp có sự

phản đối mạnh, thì kịp thời gửi một bản báo cáo chính xác lên Bộ chính trị Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản Nga.

Lê-nin

Viết xong ngày 28 và 30 tháng Mười một 1921

In không đầy đủ lần đầu năm 1923 trong cuốn "Đại hội XII Đảng cộng sản (bôn-sê-vích) Nga. 17 - 25 tháng Tư 1923. Bản tin". Mát-xcơ-va, do Phòng biên tập xuất bản của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga xuất bản

In toàn văn lần đầu, theo đúng bản thảo

DIỄN VĂN TẠI ĐẠI HỘI I NÔNG NGHIỆP TỈNH MÁT-XCƠ-VA NGÀY 29 THÁNG MƯỜI MỘT 1921 ¹¹⁷

Các đồng chí, trước hết cho phép tôi nhân danh Hội đồng bộ trưởng dân ủy chào mừng đại hội của các đồng chí. Tôi rất tiếc không thể trình bày trước đại hội một bản báo cáo tường tận mà lẽ ra phải có, và cũng không thể tham dự đại hội để nghe ngay tại đây những bản báo cáo và đặc biệt là những lời phát biểu của đại biểu các địa phương, những người trực tiếp làm công tác kinh tế, trực tiếp quan tâm đến việc đẩy mạnh nông nghiệp và có khả năng đưa ra những chỉ dẫn thực tiễn quan trọng. Vì vậy bên cạnh lời chào mừng chung, tôi đành chỉ giới hạn ở những chỉ dẫn ngắn gọn về tầm quan trọng lớn lao của công việc của đại hội.

Các đồng chí ai cũng biết rằng vấn đề cơ bản do toàn bộ hoàn cảnh đề ra trong số những vấn đề quan trọng bậc nhất của chính sách đối nội cũng như đối ngoại của nước cộng hòa chúng ta, là vấn đề đẩy mạnh nền kinh tế của chúng ta nói chung và trước hết là đẩy mạnh nông nghiệp. Tất cả mọi dấu hiệu đều cho thấy rằng, sau những năm chiến tranh đế quốc chủ nghĩa gian khổ và sau thắng lợi của cuộc nội chiến, trong quần chúng nông dân đang diễn ra một bước ngoặt hết sức sâu sắc. Cái ý thức cho rằng không thể làm ăn theo lối cũ, đã thấm hết sức sâu vào quần chúng nông dân. Nhiệm vụ chủ yếu trước mắt chúng ta hiện nay là làm thế nào để tất cả những gì mà một số ít nông dân

đã làm được từ trước đến nay, cũng như tất cả những kiến thức mà vì ngành nông học ở nước ta còn non yếu nên không được truyền bá trong quần chúng nông dân một cách đầy đủ, – làm thế nào để tất cả những cái đó thật sự trở thành tài sản của hàng chục triệu con người. Hiện có cả một loạt dấu hiệu chứng tỏ rằng ngày nay người nông dân đã cảm thấy – một cách sâu sắc, rộng rãi và mạnh mẽ hơn bao giờ hết – tha thiết muốn xây dựng lại nền kinh tế, đẩy mạnh ngành nông nghiệp, và nhiệm vụ chủ yếu của chúng ta là làm sao cho những đại hội nông nghiệp tương tự như đại hội này của các đồng chí được tổ chức thường xuyên hơn, làm sao cho kết quả của các đại hội ấy được thể hiện trên thực tế trong một tương lai gần nhất.

Tai họa lớn nhất giáng vào đầu chúng ta năm nay, đó là nạn đói ở nhiều tỉnh, đó là nạn hạn hán là cái rõ ràng có thể đe dọa chúng ta nếu không phải trong năm tới thì cũng là trong những năm sắp tới. Do đó, nhiệm vụ chủ yếu của toàn bộ nền kinh tế quốc dân chứ không phải chỉ của ngành nông nghiệp, là: phải đạt bằng được một điều hết sức quan trọng và cần phải thực hiện ngay trong thực tiễn là cải thiện và phát triển nông nghiệp. Chỉ có thể làm được việc đó trong trường hợp nếu như sự nhận thức về tính tất yếu phải đẩy mạnh kinh tế sẽ thấm sâu vào bản thân quần chúng nông dân kinh doanh nông nghiệp. Nếu những sự cải thiện mà người ta đã bắt đầu tiến hành trên những quy mô rất lớn, nếu những sự cải thiện ấy được tiến hành ở khắp các tỉnh, không trừ một tỉnh nào, chỉ trong trường hợp ấy chúng ta mới có thể khắc phục, chiến thắng được nạn đói và cải thiện được nền kinh tế nông dân. Công việc của một số nhà nông học, một số ít ỏi, không đáng kể so với cả đám quần chúng nông dân đông đảo, không thể tiến hành một cách có hiệu quả, nếu không gắn liền với những nhiệm vụ thực tế của nông nghiệp. Những đại hội như đại hội này của các đồng chí cần được tổ chức ở tất cả các tỉnh và cần gây được

ảnh hưởng trong quần chúng nông dân. Hiện nay đó là điều chủ yếu nhất, và thậm chí tôi có thể nói đó là một tất yếu chính trị, bởi vì khi tình hình quốc tế của chúng ta đã được cải thiện thì tất cả mọi vấn đề chính trị đều hướng về một phía: vô luận thế nào cũng phải nâng cao bằng được năng suất nông nghiệp. Việc nâng cao năng suất nông nghiệp nhất định phải kéo theo việc cải thiện công nghiệp và cải thiện sự cung cấp cho nền kinh tế nông dân mọi vật phẩm cần thiết cho tiêu dùng cá nhân cũng như những công cụ sản xuất, máy móc mà nếu thiếu thì không thể nào đảm bảo được cuộc sống của quần chúng công nông.

Thưa các đồng chí, các đồng chí đã được nghe ở đây bản báo cáo của đồng chí Ô-xin-xki về chính sách kinh tế chung và, như người ta đã nói lại với tôi, bản báo cáo của đồng chí Mê-xi-a-txép về những vấn đề quy hoạch ruộng đất. Tôi xin nhắc lại, điều hết sức quý đối với chúng ta là những đề nghị thực tế sắp nêu ra của những người trực tiếp làm công tác kinh tế, của những đại biểu của nền kinh tế nông dân. Đối với chúng ta điều cực kỳ quan trọng và quý giá là những kinh nghiệm mà các đồng chí mang tới đại hội, những kinh nghiệm mà quần chúng nông dân đông đảo nhất có thể tiếp thụ được. Tỉnh Mát-xcơ-va dù sao cũng giữ một vị trí hầu như đặc biệt bởi vì ở đây, người nông dân tỉnh Mát-xcơ-va có khả năng và cũng dễ tiến hành trao đổi kinh nghiệm với đại biểu của chính quyền trung ương và các nhà nông học; tất cả những điều mà đại hội thảo ra, tất cả những điều mà đại hội đem lại, đều có một ý nghĩa vượt xa phạm vi tỉnh Mát-xcơ-va. Mỗi nguy cơ đáng sợ nhất sẽ nảy ra nếu ít tranh thủ sự giúp đỡ của các nhà nông học, và do đó cần phải làm thế nào cho những người dân cày tỉnh Mát-xcơ-va, cho nông dân tỉnh Mát-xcơ-va coi những kinh nghiệm của họ và những thành tựu của họ trong việc cải thiện nông nghiệp là những bước đầu tiên trên con đường đó và giới thiệu cho toàn thể nông dân biết những bước đầu tiên đó.

Chính đó là điều mà tôi muốn lưu ý các đồng chí để làm thế nào cho những kinh nghiệm và những kết luận mà các đồng chí rút ra được ở đây không những sẽ giúp các đồng chí tiếp tục những bước tiến lên trong công việc làm ăn của mình, mà còn chia sẻ những kinh nghiệm của mình và những ý kiến của mình với nông dân các tỉnh xa xôi, hẻo lánh nhất.

Tất cả những vấn đề được nêu lên ở đây: những vấn đề về các khâu công điền cấp cho nông dân, nói tóm lại, tất cả những vấn đề gắn liền với việc quy hoạch ruộng đất, đều có ý nghĩa đối với một lĩnh vực rộng lớn hơn rất nhiều, và biết rõ được ý kiến của các đồng chí về vấn đề đó – đặc biệt là đối với chúng tôi, đối với những đại biểu của trung ương – là điều hết sức quan trọng. Chúng tôi có ý định đề cập đến các vấn đề ấy căn cứ vào kinh nghiệm thực tế. Điều chủ yếu nhất và cơ bản nhất là làm thế nào cho quần chúng nông dân của chúng ta nhận thức được sự cần thiết phải cải thiện nền kinh tế nông dân và các đồng chí phải tự mình xem xét nghiên cứu về mọi mặt những bước tiến thực tế đã được tiến hành. Tất cả những điều mà các đồng chí sẽ nói ra ở đây, chúng tôi sẽ chú ý đến, và khi thi hành những biện pháp thực tế chúng tôi sẽ chú ý đến kinh nghiệm của các đồng chí. Đồng thời, tôi xin nhắc lại, kinh nghiệm đó của các đồng chí phải được những tỉnh xa trung ương nhất cũng biết đến. Trong các công việc của các đồng chí, đó là điều đặc biệt quan trọng đối với chúng tôi.

Để kết thúc, một lần nữa chuyển lời chào mừng của Hội đồng bộ trưởng dân ủy, tôi xin chúc các đồng chí thành công trong mọi công việc của mình. (V ỗ t a y.)

Tường thuật ngắn đăng ngày 30 tháng Mười một 1921 trên báo "Sự thật", số 270

In toàn văn lần đầu, theo đúng bản tốc ký, có đối chiếu với bản đăng trên báo

**ĐIỂM SỬA ĐỔI CÁC ĐỀ NGHỊ
VỀ VIỆC THÀNH LẬP
BAN CHUYÊN TRÁCH VẤN ĐỀ
QUY ĐỊNH CÁC QUỸ TIỀN LƯƠNG ¹¹⁸**

Tôi đề nghị điểm sửa đổi như sau:

trong § 11 (1) đoạn đầu viết lại như thế này: "*Ban lương* được thành lập theo quyết định của Hội đồng bộ trưởng dân ủy ngày 10. XI. (Ca-mê-nép, Smít, Prê-ô-bra-gien-xki) vẫn được giữ lại, sau khi giao cho nó việc kiểm soát ban chuyên trách các quỹ tiền lương... (và tiếp đó, như trong văn bản)... Không được *Ban lương* cho phép thì không được tăng lương".

29/XI.

Lê-nin

*Viết xong ngày 29 tháng Mười
một 1921*

*In lần đầu năm 1959 trong
Văn tập Lê-nin, t. XXXVI*

Theo đúng bản thảo

**SƠ THẢO DỰ ÁN QUYẾT ĐỊNH
CỦA BỘ CHÍNH TRỊ
BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG
ĐẢNG CỘNG SẢN (b) NGA
VỀ ỦY BAN ĐẶC BIỆT TOÀN NGA ¹¹⁹**

Điểm một: thu hẹp thẩm quyền

Điểm hai: quyền bắt người hẹp hơn nữa

Điểm ba: thời hạn < 1 tháng

Điểm bốn: tăng cường các tòa án hoặc chỉ đưa ra tòa

Điểm năm: tên gọi

Điểm sáu: thông qua *Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga* > những sự giảm nhẹ đáng kể.

*Viết xong ngày 1 tháng Chạp
1921*

*In lần đầu năm 1959 trong
Văn tập Lê-nin, t. XXXVI*

Theo đúng bản thảo

DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH
CỦA BỘ CHÍNH TRỊ
BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG
ĐẢNG CỘNG SẢN (b) NGA
VỀ SÁCH LƯỢC
MẶT TRẬN THỐNG NHẤT ¹²⁰

- a) Tán thành đường lối do Di-nô-vi-ép, Ra-đếch và Bu-kha-rin đề ra, một đường lối thể hiện trong nhiều đề nghị của các đảng cộng sản trong Quốc tế cộng sản về những hành động chung với công nhân của Quốc tế II. Ủy nhiệm cho các đồng chí đó trong thời hạn 2 ngày phải trình bày một cách chính xác đường lối ấy trong dự thảo nghị quyết sẽ được gửi cho các ủy viên Bộ chính trị.
- b) Ủy nhiệm cho đồng chí Bu-kha-rin viết và trình lên Bộ chính trị một luận văn tổng kết kinh nghiệm của Đảng cộng sản Nga về cuộc đấu tranh của những người bên-sê-vích chống bọn men-sê-vích và về cuộc đấu tranh trong các khối liên minh giữa họ với nhau.

Viết xong ngày 1 tháng Chạp 1921 *In lần đầu, theo đúng bản thảo*

NHỮNG Ý KIẾN NHẬN XÉT VỀ
LỊCH SỬ ĐẢNG CỘNG SẢN NGA

THƯ GỬI N. I. BU-KHA-RIN

Đồng chí Bu-kha-rin!

Nhân đề tài mà hôm nay Ban chấp hành trung ương đã ủy nhiệm cho đồng chí, tôi gửi đồng chí những ý kiến nhận xét của mình. Tôi đã suy nghĩ nhiều về đề tài này và dự kiến đề cương:

(α) liệt kê *những đề mục* đưa đến tranh luận, bất đồng ý kiến và phân liệt.

(β) sự thay thế nhau giữa thời kỳ chia rẽ và thời kỳ thống nhất.

(γ) sự thay thế nhau giữa thời kỳ đa số thuộc về những người men-sê-vích và thời kỳ đa số thuộc về những người bên-sê-vích (có lẽ, có thể trình bày bằng một biểu đồ?)

Xin cho biết ý kiến của đồng chí.

Lê-nin

1. XII.

Có thể lấy đây làm *cơ sở* cho bài viết của đồng chí được chăng? Hay là một cái gì đại loại như vậy?

**LIỆT KÊ (THEO THỨ TỰ THỜI GIAN)
NHỮNG ĐỀ MỤC ĐƯA ĐẾN BẤT ĐỒNG Ý KIẾN**

1903. X. Vấn đề tổ chức: § 1 của Điều lệ.
 1904. "Vận động hội đồng địa phương".
 1905. V. Thái độ đối với cách mạng, đối với đấu tranh
 bãi công, đối với khởi nghĩa vũ trang.
 1905. VIII. Tẩy chay Đu-ma nhà nước, hay là tham gia?
 1905. X.
 1905. XII. Khởi nghĩa.
 1906. I - III. Tẩy chay Đu-ma nhà nước, hay là tham gia?
 1906. IV - V. Thái độ đối với Đu-ma nhà nước I.
 1906. VII. Thái độ đối với khởi nghĩa vũ trang.
 " IX. " " đấu tranh du kích.
 1907. I - II. Bầu cử vào Đu-ma II: liên minh cánh tả hay là
 với phái dân chủ - lập hiến?
 1907. IV. Đu-ma nhà nước II.
 1909 - 1910. Phái thủ tiêu.
 1911. Hội nghị toàn thể Ban chấp hành trung ương.
 Thống nhất hay là phân liệt?
 1912. Phân liệt (Phái thủ tiêu.)
 1913. "Cao trào bãi công" v.v..
 1913. Thái độ đối với Đu-ma nhà nước III¹⁾
 1914. Thái độ đối với chiến tranh đế quốc chủ nghĩa.
 1917. II - III. Thái độ đối với Cách mạng tháng Hai.
 1917. V. Nội các liên hiệp.
 1917. VII. Đại hội I các Xô-viết²⁾.
 1917. IX. Vụ phiến loạn Coóc-ni-lốp và Hội nghị dân chủ.
 1917. X.

Chính quyền xô-viết
khủng bố

¹⁾ Có lẽ, đây là nói về Đu-ma nhà nước IV.

²⁾ Đại hội I toàn Nga các Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ họp từ ngày 3 đến ngày 24 tháng Sáu (16 tháng Sáu - 7 tháng Bảy) 1917.

- hòa ước Brét
 những vụ âm mưu và nội chiến.
 1918. Nội chiến. Thái độ của bọn men-sê-vích.
 1919. " " " "
 1920.
 1921.

**Cuộc đấu tranh của những người
bôn-sê-vích chống bọn men-sê-vích**

(sự thay đổi quan hệ so sánh về số lượng)

-
1903. Đại hội $\frac{20}{24}$ 44 phiếu (một đảng).
 1905. Hai đại hội. Za (Zirka = vào khoảng) (hai đảng).
 1906. Đại hội Xtốc-khôn. Một cách chính xác (số phiếu)
một đảng.
 1907. Đại hội Luân-đôn. Một cách chính xác (số phiếu)
một đảng.
 (Các đảng đoàn trong các Đu-ma nhà nước).
 1911 - 1912. *Những cuộc quyền góp của công
 nhân* (từ cuốn sách nhỏ nói về phái thủ tiêu)¹²¹ (một và
 hai đảng).
 1917. VI. Đại hội I các Xô-viết toàn Nga.
 1917. XI. $\left\{ \begin{array}{l} 1^{1/2} (?) \text{ triệu.} \\ 9 \text{ triệu} \end{array} \right.$ *Bầu cử
 Quốc hội lập hiến.*
 $\frac{1^{1/2} \text{ triệu}}{9 \text{ triệu}}$

*Viết xong ngày 1 tháng Chạp
1921*

*Dăng lần đầu năm 1924 trên
tạp chí "Người bôn-sê-vích", số
7-8*

Theo đúng bản thảo

**THƯ GỬI CÁC ỦY VIÊN
BỘ CHÍNH TRỊ
BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG
ĐẢNG CỘNG SẢN (b) NGA**

2/XII.

Gửi các ủy viên Bộ chính trị

Giờ đây sau khi đã đọc xong toàn bộ cương lĩnh "Chúng ta là những người theo chủ nghĩa tập thể" (những người theo phái "Tiến lên", phái Bô-gđă-nốp, những người thuộc nhóm Văn hóa vô sản v.v.)¹²², tôi đi đến kết luận dứt khoát rằng điều tuyệt đối bổ ích và cần thiết đối với chúng ta là *in* nó thành một tập sách nhỏ khoảng 2 - 3 nghìn bản có kèm theo lời phê phán *hết sức tỉ mỉ cặn kẽ*, phụ thêm những bài viết các tham luận chính trị của Bô-gđă-nốp trong năm 1917 v.v..

Tôi đề nghị đặt *hàng loạt tác giả* viết cuốn sách này dưới quyền chủ biên của Bu-kha-rin, ủy nhiệm Bu-kha-rin phân cho các tác giả, trong vòng hai tuần lễ phải có bản thảo viết tay của họ, *đóng thành tập và trình lên Bộ chính trị*. (Việc này cũng cần thiết cả ở nước ngoài.)

1) Những thông tri của Ban chấp hành trung ương về tổ chức Văn hóa vô sản.

- 2) "Chúng ta là những người theo chủ nghĩa tập thể".
- 3) Luận văn của Bu-kha-rin rút từ báo "*Sự thật*".
- 4) **Thêm hàng loạt bài** phân tích cương lĩnh.

Lê-nin

*Viết xong ngày 2 tháng Chạp
1921*

*In lần đầu năm 1959 trong
Văn tập Lê-nin, t. XXXVI*

Theo đúng bản thảo

DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH
CỦA HỘI ĐỒNG LAO ĐỘNG
VÀ QUỐC PHÒNG
VỀ BAN SỬ DỤNG
CÁC NGUỒN VẬT TƯ¹²³

a) Chấp nhận lấy dự thảo của Ủy ban kế hoạch nhà nước làm cơ sở và ủy nhiệm cho ủy ban đó trong vòng một tuần lễ phải trình dự thảo đã được biên soạn lại có sửa chữa §§ 2 và 3, và cả những kết quả của công tác đã được đề ra trong § 5.

*Viết xong ngày 2 tháng Chạp
1921*

*In lần đầu năm 1959 trong
Văn tập Lê-nin, t. XXXVI*

Theo đúng bản thảo

THƯ VỀ VIỆC ÁP DỤNG
PHƯƠNG PHÁP "LIÊN HỆ SỐNG"

Gửi các đồng chí Ê-nu-kít-dê, Các-pin-xki,
Đgiéc-gin-xki, Da-lu-txơ-ki, Mi-khai-lốp, Mô-lô-tốp

Đồng chí thân mến!

Kinh nghiệm của Phòng khách của Hội đồng bộ trưởng dân ủy phụ trách tiếp nhận đơn từ khiếu nại, đã cho ta thấy rõ, trong những trường hợp đặc biệt nghiêm trọng và cấp bách, ích lợi của việc áp dụng phương pháp "liên hệ sống", tức là phương pháp hỏi *riêng* từng đồng chí đảng viên có một vị trí tương đối có ảnh hưởng ở địa phương. Bằng cách đó người ta đã rút ngắn được những sự chậm trễ không tránh khỏi trên con đường bình thường chuyển theo từng cấp, và nói chung nâng cao được tác dụng cần phải có.

Có thể lấy ví dụ vụ khủng bố của cái "ổ" cu-lắc đã chui vào Chính quyền xô-viết và chui vào đảng, ở huyện E-lan-xkơ (mới), tỉnh Xa-ra-tốp. Trong *vòng 10 ngày* đã nhận được điện của viên đại diện toàn quyền của Ủy ban đặc biệt toàn Nga ở vùng sông Vôn-ga – người được hỏi theo con đường "đồng chí" như vậy – trả lời rằng "tất cả những biện pháp để phát hiện các tội phạm đều đã được áp dụng". Trong các trường hợp khác kết quả cũng như vậy.

Nhưng chỉ có thể phát triển việc áp dụng phương pháp đó với điều kiện tìm hiểu khá đầy đủ thành phần thật sự

của các cán bộ phụ trách ở địa phương. Vì vậy yêu cầu: gấp rút lập và gửi đến *Phòng khách của Hội đồng bộ trưởng dân ủy*, phố Vô-dơ-đvi-gien-ca, 4, những danh sách tương ứng những đồng chí đáng tin cậy có tuổi đảng cao trong số các ủy viên ban chấp hành, ủy ban đặc biệt tỉnh v.v., mỗi tỉnh 1 - 2 người, những người mà đồng chí cho là đặc biệt thích hợp cho một "sức ép" như vậy.

Chủ tịch Hội đồng bộ trưởng dân ủy V. U-li-a-nốp (*Lê-nin*)

P.S. Cần phải có sự bảo đảm hết sức đầy đủ về tinh thần tận tụy, trung thực của các đồng chí đó, cụ thể là: phải biết thật hết sức tỉ mỉ về tuổi đảng và tuổi hoạt động xô-viết, phải có sự bảo đảm *cá nhân* của *một số* đảng viên lâu năm về lòng trung thực tuyệt đối.

3/XII. 1921

V. U-li-a-nốp (*Lê-nin*)

*In lần đầu năm 1933 trong
Văn tập Lê-nin, t. XXIII*

*Theo đúng bản đánh máy do
V. I. Lê-nin ký*

**THƯ GỬI BỘ DÂN ỦY NGOẠI THƯƠNG,
BỘ DÂN ỦY TÀI CHÍNH,
HỘI ĐỒNG KINH TẾ QUỐC DÂN
TỐI CAO,
BỘ DÂN ỦY GIÁO DỤC**

Ngày 5 tháng Chạp 1921

Bộ dân ủy ngoại thương – đồng chí Lê-gia-va

Bộ dân ủy tài chính – đồng chí An-xki

Hội đồng kinh tế quốc dân tối cao – đồng chí Bô-gđa-nốp

Bộ dân ủy giáo dục – đồng chí Lít-ken-xơ
đồng chí Vô-ê-vô-đin

Đồng chí Ca-rô-ti, đảng viên cộng sản đại diện toàn quyền của công ty điện ảnh Ý Tsi-tô - Tsi-nê-ma đã đến Mát-xcơ-va; đó là người mà cơ quan đại diện của chúng ta ở Ý đã có những cuộc thương lượng sơ bộ về việc tô nhượng quay phim và mua phim ở nước Nga và kinh doanh những phim ấy ở Ý.

Cơ sở của các cuộc thương lượng với đồng chí Ca-rô-ti có thể là bản dự thảo hợp đồng mà đồng chí ấy hiện giữ, bản dự thảo này dành một địa bàn rộng rãi cho những sự thay đổi cần thiết.

Theo tin của đại diện toàn quyền của Bộ dân ủy ngoại thương tại Ý thì công ty Tsi-tô - Tsi-nê-ma là một xí nghiệp điện ảnh lớn của Ý, nó được Ngân hàng thanh toán Ý đài thọ tài chính và về công ty này ắt phải có tài liệu hướng dẫn tại Vụ kế toán - tài chính Bộ dân ủy ngoại thương.

Tôi cho rằng việc này vô cùng quan trọng *và cấp bách*.

Tôi ủy nhiệm tiến hành ngay cuộc họp để xét đề nghị của đồng chí Ca-rô-ti, để làm sáng tỏ toàn bộ công việc và thảo quyết định tương ứng của Hội đồng lao động và quốc phòng.

Việc triệu tập hội nghị và đọc báo cáo tại Hội đồng lao động và quốc phòng trong ngày thứ tư, 7 tháng Chạp, – giao cho đồng chí Vô-ê-vô-đin.

Chủ tịch Hội đồng bộ trưởng dân ủy

V. U-li-a-nốp (Lê-nin)

*In lần đầu năm 1959 trong
Văn tập Lê-nin, t. XXXVI*

*Theo đúng bản đánh máy
do V. I. Lê-nin ký*

BÀN VỀ DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH CỦA BỘ CHÍNH TRỊ BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG ĐẢNG CỘNG SẢN (b) NGA ¹²⁵

Ủy nhiệm cho Bộ dân ủy lương thực giữ một nhóm chuyên gia chủ yếu lại để quản lý các nhà máy xay (theo ý kiến chỉ dẫn của Hội đồng kinh tế quốc dân tối cao) và thực hiện dưới sự kiểm soát của Hội đồng kinh tế quốc dân tối cao, chương trình tu sửa các nhà máy xay lớn.

*Viết xong ngày 5 tháng Chạp
1921*

*In lần đầu năm 1959 trong
Văn tập Lê-nin, t. XXXVI*

Theo đúng bản thảo

NHẬN XÉT LUẬN CƯƠNG VỀ MẶT TRẬN THỐNG NHẤT

Đồng chí Di-nô-vi-ép!

Tôi đã đọc bản phác thảo luận cương và không có gì phản đối.

Nên bổ sung và thay đổi một phần trong đoạn nói về lịch sử của chủ nghĩa bôn-sê-vích. Nói rằng sự phân liệt chỉ xảy ra năm 1910 là không đúng. Cần phải nói rằng những sự phân liệt chính thức với những người men-sê-vích, xảy ra vào mùa xuân 1905 và trong tháng Giêng 1912, đã được thay thế bằng những sự nửa thống nhất và thống nhất trong những năm 1906 và 1907, và sau nữa là năm 1910 không những do các sự biến của cuộc đấu tranh mà còn do sức ép của các tầng lớp bên dưới đòi hỏi phải có những sự thủ thách kiểm tra bằng kinh nghiệm bản thân¹²⁶.

Tôi nghĩ rằng nói một cách chính xác hơn và cụ thể hơn về điều đó trong một trang là điều cần thiết.

6/XII.

Lê-nin

*Viết xong ngày 6 tháng Chạp
1921*

*In lần đầu năm 1945 trong
Văn tập Lê-nin, t. XXXV*

Theo đúng bản sao đánh máy

BÀN VỀ LUẬN CƯƠNG RUỘNG ĐẤT CỦA ĐẢNG CỘNG SẢN PHÁP

Về *luận cương ruộng đất* đăng trên báo "Tiếng nói nông dân" ("La Voix Paysanne"), số 95, ngày 19. XI. 1921, dưới ký tên: "Ban chấp hành trung ương (Le comité directeur) Đảng cộng sản Pháp", tôi có thể nói như sau:

Tôi thấy rằng những tư tưởng cơ bản của luận cương ấy là hoàn toàn đúng, phù hợp với những nghị quyết của các đại hội của Quốc tế cộng sản, và đã được trình bày một cách rất đạt, những tư tưởng đó là: (1) cần có một cuộc cách mạng, để tránh những cuộc chiến tranh đế quốc chủ nghĩa mới; (2) tư tưởng hòa bình chủ nghĩa và tư tưởng Uyn-xơn bị phá sản; (3) về vấn đề ruộng đất, cần phải bức thiết xây dựng một "cương lĩnh quá độ" (un programme transitoire) lên chủ nghĩa cộng sản, thích hợp với bước chuyển *tự nguyện* của nông dân lên tập thể hóa nông nghiệp, và đồng thời có khả năng cải thiện *ngay* được tình cảnh của tuyệt đại đa số dân cư nông thôn, của những công nhân làm thuê và của tiểu nông; (4) *tịch thu* ngay lập tức, nghĩa là tước đoạt không bồi thường (sans indemnité) những ruộng đất có thể trồng trọt được bị bỏ hóa (les terres arables en friche) cùng những ruộng đất đã do sức lao động của những người di dân, của các tá điền, hay những công nhân làm thuê, khai khẩn ra (les terres mises en valeur par les colons, fermiers ou salariés); (5) giao những ruộng đất này cho toàn thể những công nhân hiện đang canh tác để họ thành lập

"những hợp tác xã sản xuất" (coopératives de production), theo như quy định trong luật ruộng đất mới; (6) tuyệt đối đảm bảo cho "những người tư hữu nhỏ tự canh" (les petits propriétaires exploitant eux-mêmes) quyền được sử dụng vĩnh viễn (và kế thừa) những ruộng đất của họ; (7) cần đảm bảo cho "việc sản xuất" trong nông nghiệp "được tiến hành liên tục và ngày càng tăng" ("continuité et augmentation de la production"); (8) cần có một loạt biện pháp nhằm tiến hành một cách có hệ thống "việc giáo dục cộng sản chủ nghĩa cho giai cấp nông dân" ("éducation communiste de la classe paysanne").

Tôi hoàn toàn đồng ý với những tư tưởng cơ bản đó; về luận cương nói chung tôi chỉ có thể nêu một vài nhận xét như sau:

1. Phần thứ nhất của luận cương nói về vấn đề "chiến tranh hay cách mạng". Trong phần này, có đoạn nói – mà lại nói rất đúng – rằng "các sự biến trong những năm gần đây đã tiêu diệt cái tư tưởng hòa bình chủ nghĩa và cái tư tưởng Uyn-xơ" ("les événements des dernières années ont tué l'idéologie pacifiste et wilsonienne").

Muốn đập tan hẳn những ảo tưởng hòa bình chủ nghĩa, theo tôi, không những ta cần nói về chiến tranh nói chung, mà còn cần nói đến tính chất đặc biệt đế quốc chủ nghĩa của cuộc chiến tranh 1914 – 1918, lần của cuộc chiến tranh hiện nay đang được chuẩn bị giữa Mỹ và Nhật, và chắc hẳn là có sự tham gia của Anh và Pháp.

Không còn nghi ngờ gì nữa, chỉ có cuộc cách mạng của giai cấp vô sản mới có thể chấm dứt và nhất định sẽ chấm dứt được hết thảy mọi cuộc chiến tranh nói chung. Nhưng nếu tưởng rằng cuộc cách mạng thắng lợi của giai cấp vô sản ở trong chỉ một nước thôi, ở Pháp chẳng hạn, lại có thể chấm dứt ngay lập tức và một cách chắc chắn tất cả các cuộc chiến tranh, thì đó là một ảo tưởng hòa bình chủ nghĩa.

Kinh nghiệm nước Nga đã bác bỏ một cách cụ thể ảo tưởng ấy. Kinh nghiệm này đã cho thấy rằng người ta chỉ có thể thoát ra khỏi cuộc chiến tranh đế quốc chủ nghĩa

bằng cách mạng, rằng công nhân và nông dân Nga đã được lợi rất lớn trong cuộc cách mạng của mình *mặc dầu đã xảy ra cuộc nội chiến* do bọn tư bản tất cả các nước buộc họ phải tiến hành. Các cuộc chiến tranh phản động, đặc biệt là những cuộc chiến tranh đế quốc chủ nghĩa (và cuộc chiến tranh 1914 – 1918 do nước Pháp tiến hành cũng là một cuộc chiến tranh đế quốc chủ nghĩa: hòa ước Véc-xây đã chứng minh điều đó một cách hết sức rõ) là những cuộc chiến tranh hết sức tội lỗi và tai hại, trái lại các cuộc chiến tranh cách mạng là những cuộc chiến tranh chính đáng và chính nghĩa, bởi vì những cuộc chiến tranh này nhằm bảo vệ các giai cấp bị áp bức chống lại bọn tư bản, bảo vệ những dân tộc bị bọn đế quốc chủ nghĩa của một số ít nước áp bức, chống lại bọn đi áp bức, bảo vệ cách mạng xã hội chủ nghĩa chống lại ngoại xâm. Quần chúng công nhân và nông dân Pháp càng nhận thức rõ điều đó, thì những mưu toan tất nhiên của bọn tư bản Pháp, Anh và các nước khác, muốn dùng chiến tranh để đè bẹp cách mạng của công nhân và nông dân Pháp, sẽ càng ít có khả năng thực hiện được, và sẽ càng chóng chấm dứt. Ở châu Âu ngày nay, sau khi nước Nga xô-viết chiến thắng *tất cả* những nước tư bản đã ủng hộ Đê-ni-kin, Côn-tsắc, Vran-ghen, I-u-đê-ních và Pin-xút-xki, – ở châu Âu ngày nay, khi mà hòa ước Véc-xây đang thẳng tay bóp nghẹt nước Đức một cách không thương tiếc, thì cuộc nội chiến của bọn tư bản Pháp chống lại một cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa thắng lợi ở Pháp sẽ chỉ có thể là rất ngắn thời, và sẽ một nghìn lần ít gian khổ đối với công nhân và nông dân Pháp hơn là cuộc nội chiến trước đây đối với người Nga. Nhưng tuyệt đối cần phân biệt rõ những cuộc chiến tranh đế quốc chủ nghĩa nhằm chia nhau những của mà bọn tư bản đã cướp được, nhằm bóp nghẹt các dân tộc nhỏ yếu với những cuộc chiến tranh cách mạng nhằm tự vệ chống lại bọn tư bản phản cách mạng, nhằm cởi bỏ cái ách của chúng.

Vì những lý do trên đây, tôi thấy nên thay cái đoạn trong luận cương nói về "chiến tranh hay cách mạng" bằng những câu đại khái như sau, thì có lẽ chính xác hơn:

Những sự biến trong những năm gần đây đã vạch trần tất cả tính chất đối trá, lừa gạt của cái tư tưởng hòa bình chủ nghĩa và tư tưởng Uyn-xơn. Cần dứt khoát đập tan sự đối trá đó. Cuộc chiến tranh 1914 - 1918 là một cuộc chiến tranh đế quốc chủ nghĩa, phản động và ăn cướp, không những đứng về phía nước Đức mà nói, mà cả đứng về phía nước Pháp nữa; đó là điều mà hòa ước Véc-xây, – một hòa ước còn tàn bạo và đê tiện hơn cả hòa ước Brét - Li-tốp-xơ, – đã cho ta thấy rất rõ. Cuộc chiến tranh mới hiện đang được chuẩn bị giữa Mỹ và Nhật (hoặc Anh), và là một cuộc chiến tranh không thể tránh khỏi được nếu chủ nghĩa tư bản vẫn còn tồn tại, – nhất định sẽ lôi cuốn cả nước Pháp tư bản chủ nghĩa, bởi vì nước này đã từng vướng vào tất cả các tội ác, các việc tàn bạo và các việc đê tiện của chủ nghĩa đế quốc ở thời đại đế quốc chủ nghĩa chúng ta. Công nhân và nông dân Pháp không có con đường nào khác cả: hoặc là một cuộc chiến tranh mới và một loạt chiến tranh để "bảo vệ" chủ nghĩa đế quốc Pháp, hoặc là cách mạng xã hội chủ nghĩa. Công nhân và nông dân Pháp sẽ không để cho bọn tư bản phản cách mạng làm cho nhục chí, khi chúng nêu lên tính chất gian khổ của cuộc nội chiến mà chúng đã buộc nước Nga xô-viết phải tiến hành. Công nhân và nông dân Pháp đã biết tiến hành một cuộc chiến tranh cách mạng, chính đáng và chính nghĩa, chống bọn phong kiến nước họ đã từng tìm cách bóp chết cuộc Đại cách mạng Pháp hồi thế kỷ XVIII. Công nhân và nông dân Pháp sẽ biết tiến hành một cuộc chiến tranh cách mạng, cũng chính đáng và chính nghĩa như thế, chống bọn tư bản Pháp, khi bọn này trở thành những kẻ lưu vong và tổ chức một cuộc can thiệp của nước ngoài chống lại nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Pháp. Công nhân và nông dân Pháp càng sẽ

dễ dàng dè bẹp được bọn bóc lột họ, khi mà *toàn thể* châu Âu, bị cái hòa ước Véc-xây bẻ gãy chia xé, hành hạ và ban căng hóa, đều sẽ trực tiếp và gián tiếp đứng về phía họ.

2. Tôi thấy rằng lời khẳng định sau đây, trong phần tiếp sau của luận cương, là sai: "Cuộc cách mạng mà chúng ta phải tiến hành ở Pháp này (cette révolution que nous devons faire)... có thể nói sẽ là một cuộc cách mạng nổ non" (sera en quelque sorte une révolution avant terme), và cả nhận định này nữa cũng vậy:

"Sự tập trung tài sản mà các nhà lý luận của chủ nghĩa Mác đã nói đến, đã không diễn ra một cách đều đặn trong nông nghiệp" (La concentration de la propriété annoncée par les théoriciens du marxisme ne s'est pas produite avec régularité dans l'agriculture).

Điều đó là không đúng. Và đây không phải là quan điểm của Mác, của chủ nghĩa Mác, mà là quan điểm của những "nhà lý luận" *mạo xưng* "chủ nghĩa Mác" đã đưa Quốc tế II đến chỗ phá sản nhục nhã hồi năm 1914. Đó là quan điểm của bọn giả danh mác-xít, là những kẻ từ năm 1914 đã chạy sang phía giai cấp tư sản dân tộc "của nước họ", và là những kẻ mà chính bản thân Giuy-lơ Ghe-đơ trước đây đã chế nhạo một cách rất tài tình, khi ông ta viết để đả kích Min-lơ-răng, rằng những phần tử Min-lơ-răng của tương lai sẽ chạy sang phía bọn tư bản "nước họ" trong cuộc chiến tranh tương lai để chia những của mà bọn tư bản cướp được.

Mác không nhận định các hình thái của quá trình tập trung trong nông nghiệp một cách giản đơn và thẳng tuột. Quyển III của bộ "Tư bản" là một bằng chứng. Bài của Ăngghen viết vào những năm 90 của thế kỷ trước phê phán cương lĩnh ruộng đất của Pháp¹²⁷ hồi đó là một bằng chứng. Mác không nhận định rằng chỉ với điều kiện là khi nào nông dân đã bị tước đoạt đến người cuối cùng, thì khi ấy mới có thể coi cuộc cách mạng vô sản là "tiến hành đúng lúc". Chúng ta hãy để cái việc giải thích quan điểm của Mác theo

cách đó cho Hen-đman, Rơ-nô-đen, Van-đéc-van-đơ, Duy-đơ-cum, cho các ngài Tu-ra-ti và Xe-ra-ti.

Tôi đề nghị vứt bỏ những điều khẳng định đó đi, vì không chính xác, không cần thiết, và có thể xúc phạm đến những người cộng sản Pháp. Không cần thiết phải dùng đến những lời khẳng định đó để chứng minh cho cái tư tưởng cơ bản của những người cộng sản Pháp, tư tưởng trọng yếu và đúng đắn cả về mặt thực tiễn lẫn về mặt lý luận, tức là tư tưởng nhận định rằng: trong điều kiện một *nền kinh tế tiểu nông*, mà đã lại đem thực hiện ngay lập tức (l'application immédiate) chủ nghĩa cộng sản *toàn vẹn*, là một việc *hết sức* sai lầm (không phải chỉ đối với nước Pháp thôi, mà đối với tất cả các nước có nền kinh tế tiểu nông cũng đều như vậy).

Đáng lẽ không nên đưa ra những điều khẳng định sai lầm đó, mà nên nói thật rõ xem tại sao việc làm giàu của nông dân Pháp trong chiến tranh không vững chắc gì; tại sao đồng tiền của những người nông dân nay kiếm được trong chiến tranh đang bị mất giá; tại sao cái ách của các ngân hàng lớn đang đè nặng lên cả công nhân lẫn nông dân Pháp; tình trạng này biểu hiện ra như thế nào, vân vân và vân vân.

3. Luận cương còn nói tiếp rằng, theo thống kê trước chiến tranh, thì ở Pháp có 5 700 000 nông hộ (exploitations rurales), trong đó: 4 850 000 là nông hộ nhỏ (có 10 héc-ta trở xuống) và 850 000 là nông hộ có 10 héc-ta trở lên. Luận cương nói rằng những con số này chứng tỏ tình hình ruộng đất phân phối không đồng đều ở Pháp. "Nhưng những con số đó không cho ta biết được một cách chính xác cụ thể gì cả ("mais ils (ces chiffres) ne fournissent aucune précision"...) về cái tỷ lệ giữa diện tích ruộng đất do người sở hữu tự canh tác lấy, với ruộng đất là cái nguồn đẻ ra lợi nhuận tư bản chủ nghĩa" ("...sur le rapport qui existe entre l'étendue des terres travaillées par leurs propriétaires et des terres source de profit capitaliste").

Một là, ở Pháp (cũng như ở bất cứ một nước tư bản chủ nghĩa nào), *ngay cả* những ruộng đất do người sở hữu tự canh tác lấy cũng là "một cái nguồn đẻ ra lợi nhuận tư bản chủ nghĩa". Trong luận cương của Đảng cộng sản Pháp, lẽ ra nên nói về các hình thức của lợi nhuận đó, thì về mặt lý luận cũng đúng hơn và về mặt thực tiễn cũng ích lợi hơn là đi khẳng định rằng sự tập trung tài sản không diễn ra "một cách đều đặn" ("avec régularité") trong nông nghiệp.

Hai là, nói rằng thống kê ruộng đất của Pháp làm kém, tồi hơn thống kê của Đức, Mỹ, Thụy-sĩ và Đan-mạch; nó không nói lên một cách *chính xác cụ thể số diện tích* ruộng đất do bọn tư bản kinh doanh, – nói như thế là đúng. Ở đoạn dưới, luận cương còn nói: có khi có những nông trang dưới 10 héc-ta lại thuê công nhân làm, nhưng cũng có khi có những người nông dân chủ ruộng lại tự mình canh tác lấy "những nông trang 20, 30 héc-ta và hơn thế nữa" ("des fermes de 20, 30 hectares et au-dessus"), – điều này cũng đúng.

Tuy nhiên, nếu như chưa thật là hoàn toàn chính xác, thì căn cứ vào thống kê ruộng đất của Pháp, người ta vẫn có thể có được một ý niệm *gần sát đúng* về số diện tích ruộng đất do bọn tư bản kinh doanh. Hiện giờ tôi không có trong tay cuốn sách của Côm-pe-rơ - Mô-ren, cũng không có tài liệu nào khác, nhưng tôi nhớ rằng thống kê của Pháp đã xếp riêng những nông hộ có 40 héc-ta trở lên. Dẫn lại những con số đó là rất có ích, để chỉ cho những người tiểu nông Pháp thấy được rõ hơn rằng bọn tư bản và địa chủ Pháp đã chiếm đoạt của họ (của những người công nhân làm thuê và của chính những người tiểu nông) bao nhiêu ruộng đất. Trong luận cương ruộng đất, người ta có thể (và, theo tôi, cần phải) chứng minh một cách rõ ràng hơn nữa, bằng những số liệu thống kê ruộng đất của Pháp (và những số liệu của Côm-pe-rơ - Mô-ren, hồi lâu ta còn là một người xã hội chủ nghĩa, chứ không phải là kẻ biện hộ cho bọn tư

bản và cho cuộc chiến tranh ăn cướp năm 1914 – 1918 của chúng, cũng như cho cái hòa ước Véc-xây ăn cướp của chúng), rằng tuyệt đại đa số dân cư nông thôn Pháp sẽ hết sức có lợi ngay lập tức trong cuộc cách mạng vô sản này.

4. Điều nhận xét cuối cùng của tôi thuộc về cái phần trong luận cương nói về sự cần thiết phải nâng cao sản xuất nông nghiệp, về ý nghĩa của máy móc hiện đại (des machines modernes), nhất là các loại máy như máy đập (les batteuses), máy cày (les charrues à tracteur), v. v..

Tất cả những điều nêu ra đó trong luận cương đều hoàn toàn đúng và cần thiết về mặt thực tiễn. Tuy nhiên, theo tôi, chúng ta không nên chỉ đứng trong phạm vi những cái đã hết sức quen thuộc của nền kỹ thuật tư bản chủ nghĩa, mà nên tiến lên một bước nữa. Cần phải nói vài lời về sự cần thiết phải tiến hành điện khí hóa một cách có kế hoạch và hoàn toàn khắp nước Pháp, về sự tuyệt đối không thể thực hiện được việc điện khí hóa *có lợi cho công nhân và nông dân*, nếu không lật đổ chính quyền của giai cấp tư sản, nếu giai cấp vô sản không giành được chính quyền. Sách báo Pháp có không ít tài liệu nói về ý nghĩa của việc điện khí hóa đối với nước Pháp. Tôi chỉ biết rằng một số tài liệu đó đã được trích dẫn vào trong cuốn sách do chính phủ nước chúng tôi ủy nhiệm viết, cuốn kế hoạch điện khí hóa nước Nga; rằng từ sau chiến tranh, sự chuẩn bị về mặt kỹ thuật cho việc điện khí hóa đã tiến rất mạnh ở Pháp.

Theo tôi, điều hết sức quan trọng, cả về mặt lý luận lẫn về mặt tuyên truyền thực tiễn, là phải nói trong luận cương (và nói chung là phải nhấn mạnh trong sách báo cộng sản) rằng nền kỹ thuật hiện đại nhất thiết đòi hỏi phải tiến hành *việc điện khí hóa cả nước – và một loạt các nước láng giềng* – theo một kế hoạch *thống nhất*, rằng những công cuộc này, giờ đây, hoàn toàn có thể thực hiện được; rằng nông nghiệp và nhất là nông dân sẽ có lợi hơn cả trong những công cuộc này; rằng chừng nào chủ nghĩa tư bản và chế độ

tư hữu về tư liệu sản xuất còn tồn tại, thì việc điện khí hóa cả một nước và một loạt nước không thể tiến hành nhanh chóng và có kế hoạch được; sau nữa, việc điện khí hóa đó *không thể lại có lợi* cho công nhân và nông dân được. Dưới chế độ tư bản, việc điện khí hóa nhất định sẽ dẫn đến chỗ là *cái ách của các ngân hàng lớn* sẽ đè nặng lên cả công nhân lẫn *nông dân*. Ngay hồi trước chiến tranh, chính Li-dít, kẻ hiện nay đang cúi đầu ngoan ngoãn trước bọn tư bản, chứ không phải một "người mác-xít có tầm mắt thiên cận" nào đó đâu, đã từng chứng minh rằng nước Pháp trên thực tế là một *nhóm tài phiệt*.

Về mặt điện khí hóa, nước Pháp có những khả năng rất lớn. Nếu giai cấp vô sản thắng lợi ở Pháp, thì nhất là *tiểu nông*, là tầng lớp sẽ có lợi *rất lớn* trong việc điện khí hóa được tiến hành một cách có kế hoạch và không cần chiểu cố gì đến tài sản tư hữu của bọn địa chủ và bọn tư bản. Nếu chính quyền của bọn tư bản còn tồn tại, thì nhất định việc điện khí hóa sẽ không thể làm một cách có kế hoạch và nhanh chóng được; mà nếu như việc điện khí hóa có được thực hiện chẳng nữa, thì đó sẽ lại là một sự nô dịch mới đối với nông dân, một tình trạng nô lệ mới của nông dân bị "bọn tài phiệt" bóc lột.

Đây là mấy ý kiến mà tôi có thể phát biểu về luận cương ruộng đất của Đảng cộng sản Pháp, luận cương mà nói chung, theo tôi, là hoàn toàn đúng.

N. Lê-nin

Ngày 11. XII. 1921.

Đăng lần đầu năm 1922 trên tạp chí "Quốc tế cộng sản", số 20
Ký tên: Người cộng sản Nga

Theo đúng bản thảo

**THƯ GỬI HỘI ĐỒNG
TUYÊN TRUYỀN VÀ HÀNH ĐỘNG
CỦA CÁC DÂN TỘC PHƯƠNG ĐÔNG ¹²⁸**

Các đồng chí thân mến!

Nhiệt liệt chào mừng ấn phẩm sắp ra đời của các đồng chí. Rất tiếc do tình hình sức khỏe kém nên tôi không thể viết bài cho báo. Tôi hy vọng rằng nhờ tờ báo của các đồng chí, chúng ta sẽ thu hút được các đại diện ưu tú của những người lao động phương Đông một cách nhanh chóng hơn và rộng rãi hơn. Hiện nay vận mệnh của toàn bộ nền văn minh phương Tây tùy thuộc rất nhiều vào việc lôi cuốn quần chúng lao động phương Đông vào đời sống chính trị.

Xin gửi những lời chúc mừng và lời chào tốt đẹp nhất.

Chủ tịch Hội đồng bộ trưởng dân
ủy nước Cộng hòa liên bang xã
hội chủ nghĩa xô-viết Nga *Lê-nin*

*Đọc qua điện thoại vào tháng
Chạp, sớm nhất là ngày 17, 1921*

*Đăng lần đầu ngày 22 tháng Tư Theo đúng bản ghi của thư ký
1957 trên báo "Sự thật", số 112*

**THƯ GỬI P. A. DA-LU-TXƠ-KI,
A. A. XÔN-TXƠ
VÀ TẤT CẢ CÁC ỦY VIÊN
BỘ CHÍNH TRỊ
VỀ VẤN ĐỀ THANH ĐẢNG VÀ
NHỮNG ĐIỀU KIỆN KẾT NẠP VÀO
ĐẢNG ¹²⁹**

Gửi các đồng chí Da-lu-txơ-ki, Xôn-txơ
và tất cả các ủy viên Bộ chính trị

Về vấn đề thanh đảng, tôi thấy là những sự việc đã được công bố chứng minh một cách đầy đủ rằng công tác thanh đảng, nhìn toàn bộ mà nói, đã thu được một thắng lợi vô cùng to lớn mặc dầu có khá nhiều sai lầm cá nhân. Tôi thấy là sau hội nghị đảng, nên nhấn mạnh hai điểm đó. Theo ý tôi, không cần phải ấn định đến bao giờ thì lại thanh đảng nữa, để khỏi bị bó tay về bất cứ mặt nào.

Tôi đề nghị hội nghị thông qua một nghị quyết quy định những điều kiện kết nạp đảng viên chặt chẽ hơn, đưa thời gian dự bị lên 1 năm rưỡi đối với một công nhân (được coi là công nhân, người nào trước đây đã là công nhân làm thuê bình thường trong nền đại công nghiệp ít ra là 10 năm và hiện nay đang làm việc trong nền đại công nghiệp từ 2 đến 3 năm), và 3 năm đối với những người khác.

Trong những trường hợp đặc biệt, thời gian dự bị này có thể giảm xuống một nửa, khi mà lòng trung thành với đảng và tinh thần kiên cường cộng sản chủ nghĩa đã được chứng minh đầy đủ và được chứng nhận trong các hội nghị của đảng, với một đa số là $\frac{4}{5}$ số phiếu có quyền biểu quyết.

Trừ trường hợp bị khai trừ có thời hạn, và trừ trường hợp bị khai trừ vì một lỗi ô nhục ra, — những người nào bị khai trừ trong lần thanh đảng này, mà lại được kết nạp làm đảng viên dự bị, thì thời gian dự bị cũng quy định như thế.

Tôi đề nghị các đồng chí đưa bức thư nhỏ này cho các đồng chí ở gần nhất xem và, nếu như không làm phiền cho các đồng chí, thì đề nghị các đồng chí gửi cho tôi, qua Phô-ti-ê-va, biết ý kiến của các đồng chí, vắn tắt thôi, dù chỉ là gạch dưới trong bức thư này những điều gì các đồng chí đồng ý và những điều gì các đồng chí không đồng ý.

Lê-nin

*Đọc qua điện thoại ngày 19 tháng
Chạp 1921*

*In lần đầu năm 1945 trong
Văn tập Lê-nin, t. XXXV*

Theo đúng bản ghi của thư ký

NHỮNG NHẬN XÉT VỀ DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT CỦA HỘI NGHỊ XI ĐẢNG CỘNG SẢN (b) NGA VỀ VIỆC THANH ĐẢNG ¹³⁰

Về bản dự thảo nghị quyết của Da-lu-txơ-ki về việc thanh đảng, tôi muốn nêu lên hai nhận xét.

1) Về phần 3, § a Da-lu-txơ-ki đề nghị tạm thời đình chỉ việc kết nạp đảng trong 6 tháng. Tôi nghĩ rằng làm thế là sai. Về phía mình, tôi muốn đề nghị — không tạm thời đình chỉ việc kết nạp mà nên đặt ra những điều kiện nghiêm ngặt hơn, cụ thể là: thời gian dự bị dài hơn. Nếu thấy rằng thời hạn một năm rưỡi là quá dài đối với những công nhân thực thụ, thì có thể giảm và nói chung có thể chấp nhận việc giảm thời hạn đó xuống $\frac{3}{4}$ năm và thậm chí xuống nửa năm, như Tô-rốt-xki đề nghị. Nhưng theo ý tôi, với thời hạn ngắn như vậy thì đòi hỏi phải có đa số tuyệt đối trong các tập thể biểu quyết việc kết nạp, ví dụ, đòi hỏi phải có đa số ít nhất là $\frac{4}{5}$ để thời hạn kết nạp được giảm bớt, đồng thời không phải chỉ đòi hỏi cái đa số $\frac{4}{5}$ ấy ở một tập thể đảng (chỉ bộ cơ sở tiến hành việc kết nạp), mà là ở một vài tập thể để kiểm tra lẫn nhau (ví dụ, ngoài chi bộ cơ sở còn có tỉnh ủy v.v.). Tôi cũng sẽ không phản đối chút nào vấn đề làm dễ dàng việc kết nạp những công nhân chân chính vào đảng, nhưng nếu như không đặt những điều kiện hết sức chặt chẽ xác định rõ ai là người có thể được coi là công nhân đại công nghiệp, thì lập tức sẽ có vô số những phần tử xấu chui qua lỗ hồng đó. Đối với các chiến sĩ Hồng quân thì, theo ý tôi, phải có những điều

ЛИЧНАЯ АНКЕТА

ДЛЯ ДЕЛЕГАТОВ ...ой ВСЕРОССИЙСКОЙ КОНФЕРЕНЦИИ Р. К. П. (большевиков).

1. Фамилия, имя, отчество Урицкий (Василий) Григорий Иванович

2. С каким голосом (решающим или совета.) участвует.....

3. Делегатский билет № 1

4. Какой организацией делегирован Ц.К. РКП.

5. На каких Всероссийских партконференциях и съездах участвовал с решающим голосом:
на всех съездах 1898-1917 съездах, на Всероссийской конференциях.

6. Год рождения: 1 270 год.

7. Национальность Белорус

8. Образование (ниж., средн., высшее)

9. а) Основная профессия и специальность до 1917 г. Второй сорт

б) Сколько лет работал по этой профессии: с 1894 до 1917 лет.

10. а) Основной источник средств к существованию до 1914 г. Второй сорт, заработок и содержание от родителей

б) в 1914—1917 г.г. мать

в) в 1917—1921 г.г. мать с 25 в 1917. Мать 25 в содержание от содержания родителей

11. Какую советскую работу исполняете в настоящее время руковод. ст.к. и с.т.о.

12. Какое участие принимаете в настоящее время:

а) в кооперации } не принимаю участия

б) в профработе }

13. Какую партийную работу исполняете в настоящее время чл. Ц.К. РКП.

14. Когда вступили в Р. К. П. в 1895 году.

15. Состояли ли раньше в других партиях, когда, каких Нет

16. Подвергались ли репрессиям за революционную деятельность (когда).....
арест в Москве в 1887 г.; арест в ссылке в Уфим. губ. 1895-1900

Сколько времени провели:

1) в тюрьме 30 Моск. губ. в 1887 и 1900; 14 мес. 1895-1897.

2) на каторге на сиб.

3) в ссылке три года (Енис. губ., Иркутск и др.).

4) в эмиграции 1900-1905 и 1908-1912

Подпись Урицкий (Василий).

14 числа 22 августа 1921 г.

Bản tự khai của đại biểu Hội nghị XI toàn Nga Đảng cộng sản (b) Nga do V. I. Lê-nin điền. — Tháng Chạp 1921

kiện chặt chẽ hơn, bởi vì, thứ nhất, phần lớn họ là nông dân, chứ không phải là công nhân, và thứ hai, đó là những người còn quá trẻ, còn cần phải được kiểm tra qua kinh nghiệm.

2) Trong phần 4, § a Da-lu-tơ-ki đề nghị xét lại các kế hoạch công tác trong Đoàn thanh niên cộng sản. Tôi thấy rằng về điểm này cần phải quy định những điều kiện chặt chẽ hơn và kiểm tra để xác định là các đoàn viên thanh niên cộng sản được kết nạp vào đảng, thứ nhất, đã học tập thật sự nghiêm túc và đã học tập được một cái gì đấy, và thứ hai, đã trải qua một thời gian dự bị dài làm những công tác thực tế nghiêm túc (kinh tế, văn hóa, v.v.).

Lê-nin

*Đọc qua điện thoại ngày 22 tháng
Chạp 1921*

*In lần đầu năm 1959 trong
Văn tập Lê-nin, t. XXXVI*

*Theo đúng bản ghi của thư ký
(bản đánh máy)*

THƯ GỬI BỘ CHÍNH TRỊ VỀ NGHỊ QUYẾT CỦA ĐẠI HỘI IX CÁC XÔ-VIỆT TOÀN ANH VỀ TÌNH HÌNH QUỐC TẾ ¹³¹

Tôi đề nghị thảo luận xem có nên đưa ra đại hội các Xô-viết thông qua một nghị quyết đặc biệt phản đối cái chính sách phiêu lưu của Ba-lan, Phần-lan và Ru-ma-ni (còn Nhật-bản thì tốt hơn là không nên nói đến, vì nhiều lẽ). Trong nghị quyết cần giải thích tường tận là trừ Chính phủ xô-viết ra, chưa từng có một chính phủ nào ở Nga đã thừa nhận và đã có thể thừa nhận tính chất tội lỗi của cái chính sách đế quốc chủ nghĩa mà chính phủ Nga hoàng cũng như Chính phủ lâm thời, được bọn men-sê-vích và bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng ủng hộ, đã thi hành đối với các vùng biên khu của đế quốc Nga cũ. Cần trình bày một cách tường tận là chúng ta đã tỏ ra, bằng những hành động, rằng chúng ta tôn trọng tới mức nào quyền tự quyết của các dân tộc cũng như những quan hệ hòa bình với những nước xưa kia nằm trong đế quốc Nga. Cần nói một cách tường tận rằng chúng ta hoàn toàn trông cậy vào thái độ hòa bình không những của công nhân và nông dân tất cả các nước nói trên, mà cả của một số đông đại biểu biết điều trong giai cấp tư sản và trong các chính phủ. Còn đối với những phần tử phiêu lưu, thì kết thúc bằng một lời cảnh cáo hết sức nghiêm khắc: nếu chúng không chấm dứt những âm mưu phiêu lưu cấu kết với những bọn phi, đại loại như bọn phi Xa-vin-cốp trước đây, nếu chúng còn tiếp tục gây trở ngại cho công cuộc lao động hòa bình của

chúng ta, thì chúng ta sẽ tiến hành một cuộc chiến tranh toàn dân, và những kẻ tham gia vào các cuộc phiêu lưu và các hành động kẻ cướp sẽ bị tiêu diệt đến tận cuối cùng.

Ủy nhiệm cho Tơ-rốt-xki và Tsi-tsê-rin dự thảo bản nghị quyết này.

Nghị quyết của đại hội với một nội dung như vậy, nếu có thể đem phổ biến rộng rãi bằng tất cả các thứ tiếng, thì lại càng tiện lợi hơn.

Lê-nin

*Đọc qua điện thoại ngày 22 tháng
Chạp 1921*

*In không đầy đủ lần đầu năm
1945 trong Văn tập Lê-nin
t. XXXV*

*In toàn văn lần đầu năm 1950
trong V. I. Lê-nin, Toàn tập,
xuất bản lần thứ 4, t. 33*

*Theo đúng bản ghi của thư ký
(bản sao đánh máy)*

ĐẠI HỘI IX CÁC XÔ-VIẾT TOÀN ANH

23 – 28 THÁNG CHẠP 1921¹³²

1

**VỀ CHÍNH SÁCH ĐỐI NỘI VÀ
ĐỐI NGOẠI CỦA NƯỚC CỘNG HÒA**

**BÁO CÁO CỦA BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG
CÁC XÔ-VIỆT TOÀN ANH
VÀ CỦA HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG DÂN ỦY
TẠI ĐẠI HỘI IX CÁC XÔ-VIỆT TOÀN ANH
NGÀY 23 THÁNG CHẠP**

(Hoan hô nhiệt liệt. Hô to: "Hoan hô!", "Đồng chí Lê-nin, lãnh tụ của chúng ta muôn năm!", "Đồng chí Lê-nin, lãnh tụ của giai cấp vô sản quốc tế muôn năm!" (Vỗ tay hồi lâu không ngừng). Thưa các đồng chí, tôi xin báo cáo về tình hình ngoài nước và trong nước của nước cộng hòa. Đây là lần đầu tiên tôi phải làm một bản báo cáo như thế trong một tình hình là từ suốt một năm nay, bọn tư bản Nga và nước ngoài không gây ra một vụ xâm phạm nào, — ít ra là cũng không gây ra một vụ xâm phạm lớn nào, — chống lại Chính quyền xô-viết của ta cả. Đây là năm đầu tiên chúng ta được nghỉ ngơi một chút, tuy rằng trên một mức độ rất không đầy đủ, và là năm đầu tiên chúng ta đã có thể dành ít ra là một phần công sức của chúng ta để giải quyết cái nhiệm vụ chủ yếu, căn bản của chúng ta là: khôi phục nền kinh tế đã bị mấy cuộc chiến tranh tàn phá, hàn gắn những vết thương do các giai cấp bóc lột thống trị đã gây ra cho nước Nga, và đặt cơ sở cho công cuộc xây dựng xã hội chủ nghĩa.

Trước hết, khi bàn đến tình hình quốc tế của nước cộng hòa chúng ta, tôi cần khẳng định lại điều mà tôi đã từng có dịp nói đến, tức là hiện nay trong quan hệ quốc tế đã hình thành một thế cân bằng nào đó, cố nhiên là cực kỳ không vững chắc, nhưng dấu sao cũng là một thế cân bằng. Hiện nay, chúng ta thấy có thể cân bằng đó. Trong chúng ta có

những người đã từng tham gia cách mạng ngay từ đầu, đã từng ném trái, và đã từng trực tiếp nhìn thấy những nỗi khó khăn cực kỳ ghê gớm của chúng ta khi chọc thủng trận tuyến đế quốc, mà giờ đây lại thấy sự vật đã diễn ra như vậy thì lấy làm hết sức kỳ lạ. Dĩ nhiên, lúc đó ai có ngờ rằng và cũng không thể ngờ rằng tình hình sẽ diễn ra như ngày nay.

Hồi đó, chúng ta hình dung sự phát triển sau này dưới một hình thức giản đơn hơn và trực tiếp hơn là thực tế đã diễn ra (tôi nghĩ bây giờ nhắc lại điều này không phải là vô ích, vì nó sẽ giúp ích cho chúng ta trong những kết luận thực tiễn của chúng ta về những vấn đề kinh tế chủ yếu). Hồi đó, chúng ta tự nhủ, chúng ta nói với giai cấp công nhân, chúng ta nói với tất cả những người lao động ở Nga cũng như ở các nước khác rằng: ngoài con đường cách mạng ra, không có con đường nào khác để thoát khỏi cuộc tàn sát đế quốc chủ nghĩa, đáng nguyên rủa và đầy tội ác cả, và khi chúng ta dùng cách mạng để mở một đợt phá khẩu vào cuộc chiến tranh đế quốc chủ nghĩa, tức là chúng ta mở cho nhân dân các nước cái lối thoát duy nhất khỏi cuộc tàn sát đầy tội ác ấy. Hồi đó, chúng ta tưởng (và cũng không thể tưởng khác thế được) rằng con đường này sáng sủa, thẳng tắp và dễ dàng hơn cả. Nhưng thật ra, nhân dân các nước khác đã không thể bước vào — ít ra cũng đã không thể bước vào nhanh như trước đây chúng ta tưởng — con đường thẳng tắp đó, con đường duy nhất đã giải thoát chúng ta ra khỏi những ràng buộc đế quốc chủ nghĩa, ra khỏi những tội ác đế quốc chủ nghĩa và ra khỏi cuộc chiến tranh đế quốc chủ nghĩa đang tiếp tục đe dọa phần thế giới còn lại. Thế nhưng, nếu giờ đây chúng ta thấy tình hình lại diễn ra như vậy, nếu chúng ta thấy nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa xô-viết duy nhất tồn tại trong vòng vây của một loạt cường quốc đế quốc điên cuồng thù ghét nó, thì chúng ta tự hỏi: như thế nào mà tình hình lại đã có thể diễn ra như vậy?

Ta có thể trả lời không ngoa một chút nào rằng: tình hình đã diễn ra như vậy, vì về căn bản chúng ta đã hiểu đúng các sự biến, vì về căn bản chúng ta đã đánh giá đúng cuộc tàn sát đế quốc chủ nghĩa và cái tình trạng lộn xộn xảy ra giữa các cường quốc đế quốc chủ nghĩa. Đây là lý do duy nhất giải thích vì sao lại có cái cục diện lạ lùng, lại có cái thế cân bằng không vững chắc, không thể lý giải được, nhưng dù sao trên mức độ nào đó cũng là một điều không thể chối cãi được, cái thế cân bằng mà chúng ta thấy hiện nay và có thể tóm tắt như sau: mặc dầu chúng ta bị bao vây tứ phía bởi những cường quốc vô cùng mạnh hơn chúng ta cả về mặt kinh tế lẫn về mặt quân sự và luôn luôn công khai tỏ ra thù ghét chúng ta tới mức điên cuồng, nhưng chúng ta thấy rằng chúng vẫn không đạt được cái mục tiêu mà suốt trong ba năm chúng đã tốn bao nhiêu sức của sức người để thực hiện, tức là: trực tiếp bóp chết ngay tức khắc nước Nga xô-viết. Khi chúng ta tự hỏi: làm sao mà tình hình lại đã có thể diễn ra như vậy, làm sao mà một nước, rõ ràng là một trong những nước lạc hậu nhất và suy yếu nhất, gặp phải sự thù địch công khai của những cường quốc lớn nhất thế giới, đã có thể đương đầu được với cuộc tấn công chống lại nó, — khi chúng ta suy nghĩ về câu hỏi này, chúng ta thấy rõ ngay rằng: sở dĩ như vậy là vì về căn bản chúng ta đúng. Chúng ta đã dự kiến đúng và tính toán đúng. Tuy chúng ta đã không có sự ủng hộ nhanh chóng, trực tiếp và ngay lập tức của quần chúng lao động toàn thế giới, sự ủng hộ mà trước đây chúng ta vẫn đặt hy vọng vào và đã lấy đó làm cơ sở cho toàn bộ chính sách của chúng ta, nhưng chúng ta lại có một thứ ủng hộ khác, không trực tiếp, cũng không nhanh chóng, nhưng với một mức độ là chính sự ủng hộ này, chính sự đồng tình này của quần chúng lao động — cả quần chúng công nhân lẫn quần chúng nông dân — trên toàn thế giới và ngay cả trong những cường quốc thù ghét chúng ta

nhất, — chính sự ủng hộ này, sự đồng tình này đã là nguồn gốc cuối cùng, quyết định nhất, là nguyên nhân quyết định, khiến cho tất cả mọi cuộc tiến quân chống lại chúng ta đều đi đến thất bại, khiến cho sự liên minh của những người lao động tất cả các nước, sự liên minh mà chúng ta đã từng tuyên bố, đã từng xác định và đã được thực hiện trong phạm vi của nước cộng hòa chúng ta, có ảnh hưởng đối với tất cả các nước. Sự ủng hộ đó tuy còn yếu, — còn yếu chừng nào chủ nghĩa tư bản còn tồn tại trong các nước khác (điều này, dĩ nhiên chúng ta cần thấy rõ và cần thẳng thắn thừa nhận), — sự ủng hộ đó tuy còn yếu, nhưng phải nói rằng giờ đây, người ta đã có thể trông cậy vào nó được. Sự đồng tình và ủng hộ ấy đã có tác dụng là: cuộc xâm lược mà chúng ta đã phải chịu đựng trong ba năm và nó đã đem lại cho chúng ta những cảnh tàn phá và đau khổ chưa từng thấy, — cuộc xâm lược đó giờ đây kẻ thù của chúng ta tuy không phải là sẽ không thể phát động được (về điểm này, phải rất thận trọng và cẩn thận), nhưng dẫu sao muốn phát động được thì cũng vô cùng khó khăn hơn. Và xét cho cùng, đó là nguyên nhân vì sao lại có cái cục diện mà chúng ta nhìn thấy hiện nay, một cái cục diện lạ lùng, thoạt nhìn thì không thể hiểu được.

Nếu chúng ta nhận định một cách tỉnh táo sự đồng tình với chủ nghĩa bôn-sê-vích và cách mạng xã hội chủ nghĩa, nếu chúng ta nhận định tình hình quốc tế, chỉ về mặt đánh giá lực lượng thôi, chẳng kể là những lực lượng này ủng hộ một sự nghiệp chính nghĩa hay phi nghĩa, ủng hộ giai cấp bóc lột hay quần chúng lao động (chúng ta không cần chú ý đến điểm đó, mà hãy thử đánh giá xem trên phạm vi quốc tế, những lực lượng này được sắp xếp như thế nào), — thì chúng ta sẽ thấy rằng cách sắp xếp của những lực lượng này đã chứng minh rằng những dự kiến của chúng ta và sự tính toán của chúng ta về căn bản là đúng: chủ nghĩa tư bản đang tan rã, và sau chiến tranh, — cuộc chiến tranh

được kết thúc bằng hòa ước Brét - Li-tốp-xơ, rồi sau bằng hòa ước Véc-xây (tôi thật chẳng biết trong hai hòa ước này, cái nào tồi tệ hơn cái nào), — càng ngày người ta càng căm thù và chán ghét chiến tranh, ngay cả ở những nước chiến thắng cũng vậy. Chiến tranh càng lui vào dĩ vãng, thì không chỉ những người lao động mà trên những qui mô lớn và rất lớn, cả giai cấp tư sản ở những nước chiến thắng đều cũng ngày càng thấy rõ rằng chủ nghĩa tư bản đang tan rã, rằng cuộc khủng hoảng kinh tế đã tạo ra trên toàn thế giới một tình thế không thể nào chịu được, rằng không thể có lối thoát, mặc dù tất cả những thắng lợi đã giành được. Bởi vậy, chúng ta tuy vô cùng yếu hơn tất cả các cường quốc khác, cả về các mặt kinh tế, chính trị và quân sự, nhưng chúng ta vẫn mạnh hơn, bởi vì chúng ta biết rõ và chúng ta đánh giá đúng tất cả những cái gì đang xảy ra và tất nhiên phải xảy ra từ cái tình trạng hỗn loạn đế quốc chủ nghĩa đó, từ cái tình trạng tranh chấp đẫm máu đó và từ những mâu thuẫn (như vấn đề tiền tệ chẳng hạn, chứ đừng nói chỉ những cái khác) trong đó các cường quốc đang bị sa lầy và ngày càng bị sa lầy, không tìm thấy lối thoát.

Cho nên giờ đây ta thấy có một sự đổi giọng trong những giới tư sản ôn hòa nhất, hoàn toàn xa lạ với mọi tư tưởng về chủ nghĩa xã hội nói chung (chứ đừng nói chỉ đến "cái chủ nghĩa bôn-sê-vích khủng khiếp nọ"); ngay cả những người như nhà văn nổi tiếng Kên-xơ cũng đổi giọng, cuốn sách của ông ta đã được dịch ra các thứ tiếng, bản thân ông ta đã tham gia cuộc đàm phán Véc-xây, ông ta vốn là người hết sức trung thành với cái chính phủ của nước mình; chính ông ta về sau cũng phải bỏ con đường đó, đã không đi theo con đường đó nữa, tuy rằng ông ta vẫn tiếp tục nguyên rửa chủ nghĩa xã hội. Tôi nhắc lại: ông ta không nói đến và thậm chí cũng chẳng buồn nghĩ đến chủ nghĩa bôn-sê-vích; ông ta nói với thế giới tư bản: "Những việc các anh làm đang dẫn các anh đến con đường bế tắc",

và ông ta thậm chí còn đề nghị với họ một điều đại loại như là xóa bỏ tất cả các khoản nợ.

Tốt quá, thưa các ngài! Lẽ ra các ngài nên theo gương chúng tôi từ lâu rồi.

Mới cách đây vài hôm, chúng tôi thấy các báo có đăng một tin ngắn nói rằng một vị đứng đầu một chính phủ tư bản, một trong số những người có kinh nghiệm nhất và khôn khéo nhất, là Lô-ít Gioóc-giơ, hình như cũng đã đề nghị một biện pháp tương tự như thế, song nước Mỹ hình như muốn trả lời ông ta rằng: xin lỗi, chúng tôi, thì chúng tôi muốn đòi lại được đủ số nợ của chúng tôi. Khi xem tin này, chúng tôi tự nhủ: sau chiến tranh đã gần ấy năm rồi, mà những nước tiên tiến rất hùng mạnh này vẫn còn bàn cãi về một biện pháp đơn giản như vậy, thì công việc của họ cũng không thịnh vượng gì. Đối với chúng ta, không gì dễ hơn điều đó, — chúng ta đã khắc phục được nhiều khó khăn khác nữa kia! (V ồ t a y.) Nếu về một vấn đề như thế mà chúng ta thấy họ cứ ngày càng lẫn lộn mãi, thì tuy không hề quên mối nguy hiểm đang vây quanh chúng ta, và tuy về các mặt kinh tế và quân sự chúng ta yếu hơn bất cứ một nước nào trong số tất cả những nước đang cùng nhau công khai tỏ ra thù ghét chúng ta, chúng ta vẫn nói rằng chúng ta không sợ gì sự tuyên truyền ấy. Thế mà, khi chúng ta nói rõ những quan điểm hơi khác về tính hợp lý của sự tồn tại của bọn địa chủ và bọn tư bản thì họ lại không vừa lòng và coi những quan điểm ấy là một việc tuyên truyền đầy tội lỗi. Đó là điều mà tôi thấy không thể hiểu được, vì một việc tuyên truyền tương tự như thế đang được tiến hành một cách hợp pháp trong tất cả những nước không cùng quan điểm và quan niệm về kinh tế với chúng ta. Nhưng việc tuyên truyền quả quyết rằng chủ nghĩa bôn-sê-vích là một điều khủng khiếp, một tội ác, một sự thoán nghịch (người ta không đủ từ để miêu tả con quái vật ấy), — việc tuyên truyền đó được công khai tiến hành trong tất

cả các nước ấy. Mới đây tôi có dịp gặp Cri-xtên-xên, người đã nhân danh Đảng công nông Mỹ ra ứng cử tổng thống nước này. Chớ có bị lừa về cái tên đó, các đồng chí ạ. Nó hoàn toàn chẳng giống gì với cái mà người ta gọi là đảng công nông ở nước Nga chúng ta cả. Ở Mỹ, đó là một đảng thuần túy tư sản, thù địch công khai và dứt khoát với mọi chủ nghĩa xã hội, và được tất cả các đảng tư sản coi là hoàn toàn tốt. Một người Mỹ gốc Đan-mạch — một người đã được tới một triệu lá phiếu trong cuộc bầu cử tổng thống (ở Mỹ, thế cũng là khá lắm rồi) — đã kể cho tôi nghe câu chuyện của ông ta ở Đan-mạch: một lần nói chuyện trước một công chúng "ăn vận cũng như tôi" — theo lời nói của ông ta, mà ông ta thì ăn vận rất lịch sự, theo đúng một tư sản — ông ta muốn khẳng định rằng những người bôn-sê-vích không phải là những kẻ phạm tội ác thì ông ta đã nói: "tôi suýt bị đánh chết". Người ta đập lại ông ta rằng: bọn bôn-sê-vích là những con quái vật, là những kẻ thoán nghịch; giữa một xã hội lịch sự làm sao lại có thể nghĩ đến chuyện nói đến hạng người đó được? Đây, cái loại tuyên truyền đang bao quanh chúng ta là như vậy đấy.

Tuy nhiên, chúng ta thấy giờ đây đã hình thành một thế cân bằng nào đó. Đây là một tình hình chính trị khách quan, không phụ thuộc vào những thắng lợi của chúng ta; nó chứng tỏ rằng chúng ta đã biết đánh giá tất cả cái tính chất sâu sắc của những mâu thuẫn gắn liền với cuộc chiến tranh đế quốc, và đánh giá một cách đúng đắn hơn bao giờ hết, đúng đắn hơn cả các cường quốc khác là những nước, mặc dầu tất cả những thắng lợi của họ và mặc dầu tất cả lực lượng của họ, cho tới nay vẫn không tìm ra được và hiện nay cũng vẫn chưa tìm ra được lối thoát. Đây là mấu chốt của tình hình quốc tế; nó giải thích tại sao lại có cái cục diện mà chúng ta thấy hiện nay. Chúng ta đang đứng trước một thế cân bằng nào đó, tuy cực kỳ không vững chắc,

nhưng dấu sao cũng hiển nhiên, không thể chối cãi được. Tình thế đó có được lâu không? Tôi không biết và tôi nghĩ rằng cũng không thể biết được. Cho nên, chúng ta cần hết sức thận trọng. Và cái phương châm thứ nhất của chính sách của ta, cái bài học thứ nhất rút ra từ sự hoạt động của chính phủ ta trong một năm, bài học mà tất cả mọi công nhân và nông dân đều phải thấm nhuần, là chúng ta phải cảnh giác, phải nhớ rằng xung quanh chúng ta là những người, những giai cấp và những chính phủ đang công khai tỏ ra cực kỳ căm thù chúng ta. Không nên quên rằng nguy cơ bị xâm lăng luôn luôn ở sát nách chúng ta. Chúng ta sẽ làm hết sức mình để phòng ngừa tai họa đó. Chúng ta đã chịu đựng những gian khổ của cuộc chiến tranh đế quốc chủ nghĩa có lẽ còn nặng nề hơn bất cứ nhân dân một nước nào khác. Sau đó, chúng ta lại phải chịu đựng những gian khổ của cuộc nội chiến mà những đại biểu của các giai cấp thống trị, — những kẻ bảo vệ cái nước Nga của bọn lưu vong, cái nước Nga của bọn địa chủ, cái nước Nga của bọn tư bản, — đã buộc chúng ta phải tiến hành. Chúng ta biết, chúng ta biết quá rõ rằng chiến tranh đem lại cho công nhân và nông dân những tai họa như thế nào. Cho nên về điểm này chúng ta cần hết sức thận trọng và cẩn thận. Chúng ta chịu nhượng bộ và chịu những sự hy sinh hết sức lớn, — chúng ta chịu như thế chỉ là để gìn giữ lấy nền hòa bình mà chúng ta đã phải đổi bằng một giá rất đắt. Chúng ta chịu nhượng bộ và chịu những sự hy sinh hết sức lớn, nhưng không phải là bất cứ sự nhượng bộ và sự hy sinh nào chúng ta cũng chịu đâu, và cũng không phải là chịu một cách vô cùng tận; những đại biểu (cũng may mà số này không đông lắm) của các đảng hiếu chiến và của các tập đoàn xâm lược ở Phần-lan, Ba-lan và Ru-ma-ni, đang lấy đó làm một cái trò để xoay xở, hãy nhớ rõ như thế. (V ố t a y.)

Ai suy nghĩ một cách có lý trí và thận trọng đôi chút, như một người làm chính trị, cũng đều sẽ nói rằng, trừ

Chính phủ xô-viết ra, thì ở Nga xưa nay chưa từng có và cũng không thể có chính phủ nào đã có thể nhượng bộ và hy sinh như vậy đối với những dân tộc vốn nằm trong nước ta, cũng như đối với những dân tộc trước kia bị sáp nhập vào đế quốc Nga. Ngoài chính phủ của chúng ta ra thì không có và không thể có một chính phủ nào khác đã nhận thấy được rõ như thế và đã tuyên bố một cách rõ ràng như thế trước thế giới rằng thái độ của nước Nga cũ, nước Nga Nga hoàng, nước Nga của các đảng hiếu chiến, đối với những dân tộc ở trên lãnh thổ nước Nga là một thái độ tội lỗi, rằng những mối quan hệ đó là không thể dung thứ được, và nó khiến cho những dân tộc bị áp bức phản kháng và phẫn nộ một cách hết sức chính đáng. Không có và không thể có một chính phủ nào khác đã có thể thừa nhận tình hình đó một cách công khai như thế, đã có thể tiến hành việc tuyên truyền đó, việc tuyên truyền chống chủ nghĩa xô-van, nêu lên những tội lỗi của nước Nga cũ, nước Nga Nga hoàng và nước Nga của Kê-ren-xki; không có và không thể có một chính phủ nào khác đã có thể tiến hành tuyên truyền chống việc sáp nhập các dân tộc khác vào nước Nga bằng bạo lực. Đó không phải là lời nói suông; đó là một sự kiện chính trị giản đơn, ai cũng thấy rõ, và hoàn toàn không thể chối cãi được. Chừng nào một dân tộc không tiến hành những âm mưu chống chúng ta, những âm mưu khiến cho họ bị nô dịch, bị trói buộc vào chủ nghĩa đế quốc, chừng nào họ không trở thành một cái bàn đạp để bóp chết chúng ta, thì chúng ta không có câu nệ gì về những vấn đề thuần túy hình thức cả. Chúng ta sẽ không quên rằng chúng ta là những người cách mạng. (V ố t a y). Nhưng có những sự việc chứng minh một cách hùng hồn, không thể bác bỏ được rằng ở cái nước Nga đã đánh bại bọn men-sê-vích và bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng, thì một dân tộc nhỏ bé nhất, không có một thứ vũ khí nào và dù yếu đến đâu chẳng nữa, cũng vẫn có thể và cần phải được tuyệt

đối yên tâm: đối với họ, chúng ta không có ý định gì khác ngoài những ý định hòa bình; chúng ta tiếp tục đẩy mạnh việc tuyên truyền chống cái chính sách cũ đầy tội ác của các chính phủ cũ, không gì lay chuyển nổi cái nguyện vọng của chúng ta là dù có phải chịu những sự hy sinh và nhượng bộ lớn lao, cũng quyết giữ bằng được hòa bình với tất cả những dân tộc trước kia nằm trong đế quốc Nga, nhưng đã không muốn ở lại với chúng ta nữa. Chúng ta đã chứng minh điều đó. Và dù cho từ phía người ta có nguyện rửa chúng ta thậm tệ đến đâu chăng nữa, chúng ta cũng vẫn sẽ chứng minh điều đó. Chúng ta thấy là chúng ta đã hoàn toàn chứng minh điều đó, và trước đại hội đại biểu công nông toàn Nga này, trước hàng triệu quần chúng công nông Nga, chúng ta tuyên bố rằng chúng ta sẽ tiếp tục đem hết cả sức mình để bảo vệ hòa bình, chúng ta sẽ không ngại phải chịu những sự nhượng bộ và hy sinh to lớn để bảo vệ hòa bình.

Tuy nhiên, cũng có một giới hạn không thể vượt quá. Chúng ta quyết không để cho các hòa ước bị chà đạp, chúng ta quyết không dung thứ những mưu toan phá hoại công cuộc lao động hòa bình của chúng ta. Dù như thế nào chúng ta cũng quyết không dung thứ điều đó, và chúng ta sẽ đứng lên, muôn người như một, bảo vệ sự sống còn của chúng ta. (V ã t a y.)

Các đồng chí, những điều tôi vừa nói với các đồng chí là hoàn toàn rõ ràng, dễ hiểu, và các đồng chí không thể trông chờ điều gì khác ở bất kỳ một người nào lên báo cáo với các đồng chí về chính sách của chúng ta. Các đồng chí đã biết rằng chính sách của chúng ta là như thế và chỉ như thế mà thôi. Đáng tiếc là hiện nay trên thế giới có hai thế giới: thế giới cũ, tức là chủ nghĩa tư bản, đang bị lúng túng sa lầy, nhưng nó sẽ không bao giờ lùi bước, và thế giới mới đang lớn lên, hiện nay còn rất non yếu, nhưng nó sẽ lớn mạnh, vì nó là vô địch. Cái thế giới cũ này có cái

lối ngoại giao cũ của nó, mà không sao tin được rằng người ta lại có thể nói thẳng thắn và công khai được. Lối ngoại giao cũ ấy cho rằng: ngoại giao thì phải có mảnh khoe gì đây. (V ã t a y v à c ư ò i.) Khi cái thế giới cũ này, rất mạnh về các mặt kinh tế và quân sự, cử một đại biểu của chính phủ Mỹ là Bun-lít đến gặp chúng tôi — việc này cách đây đã lâu — để đề nghị chúng ta giảng hòa với Côn-tsắc và Đê-ni-kin với những điều kiện rất bất lợi cho chúng ta, và khi chúng tôi nói với Bun-lít rằng: máu của công nhân và nông dân đổ ra ở Nga đã từ lâu rồi, chúng tôi rất quý máu ấy, cho nên chúng tôi sẵn sàng ký hòa ước, mặc dù hòa ước này cực kỳ bất lợi cho chúng tôi, vì chúng tôi chắc chắn là chính quyền của Côn-tsắc và Đê-ni-kin tự nó sẽ tan rã; khi chúng tôi nói như thế một cách thành thật, không hề dùng đến cái giọng cầu kỳ của ngoại giao, thì họ lại nghĩ ngay rằng nhất định là chúng tôi tìm cách lừa gạt họ. Và ngay sau cuộc tọa đàm đầy thiện ý giữa chúng tôi với Bun-lít, khi Bun-lít trở về nước mình, ông ta đã được người ta tiếp đón với một thái độ miệt thị, buộc ông phải xin từ chức, và tôi lấy làm lạ là ông ta vẫn chưa bị đưa đi tù khổ sai — theo như thói thường của đế quốc — vì đã bí mật đồng tình với những người bôn-sê-vích. (C ư ò i. V ã t a y.) Và kết quả là: sau khi đề nghị một hòa ước bất lợi cho chúng ta hơn, bây giờ chúng ta lại đạt được cái hòa ước với những điều kiện tốt hơn. Đây là một bài học nho nhỏ. Tôi biết rằng chúng ta sẽ không thể học tập được lối ngoại giao cũ cũng như chúng ta không thể thay xương đổi xác bản thân mình được, nhưng những bài học chúng ta đưa ra trong thời kỳ đó về mặt ngoại giao và đã được các cường quốc khác tiếp thu, dấu sao những bài học ấy cũng không phải là mất đi không để lại dấu vết gì; chắc hẳn là có người cũng hãy còn nhớ. (C ư ò i.) Và vì vậy lời tuyên bố thẳng thắn của chúng tôi nói rằng công nhân và nông dân Nga hết sức trân trọng những lợi ích của hòa bình, nhưng

họ chỉ sẽ nhượng bộ trong lĩnh vực này tới một mức độ nào thôi, — lời tuyên bố ấy đã được người ta hiểu theo cái nghĩa là công nhân và nông dân Nga không một giây phút nào quên những hy sinh đã phải chịu đựng trong cuộc chiến tranh đế quốc chủ nghĩa và trong cuộc nội chiến. Điều mà giờ đây chúng ta nhắc nhở lại này, và tôi tin chắc rằng nó sẽ được toàn thể đại hội, toàn thể quần chúng công nông, toàn thể nước Nga, phát biểu lên và thừa nhận — điều đó, mặc dầu người ta nhìn nhận nó theo cách như thế nào, và mặc dầu theo tập quán ngoại giao cũ, người ta nghi ngờ rằng nó mang một mưu mô ngoại giao gì đó, nhưng tôi tin chắc rằng nó sẽ không mất đi mà không để lại dấu vết gì, rằng ít ra nó cũng sẽ có một tác dụng nào đó.

Các đồng chí, về tình hình quốc tế của ta, đây là điều tôi thấy cần phải nói đến. Một thế cân bằng không vững chắc đã được thực hiện tới một mức độ nào đó. Đứng về mặt vật chất mà nói thì chúng ta hết sức yếu về kinh tế và quân sự; nhưng đứng về mặt tinh thần mà nói, thì chúng ta là những kẻ mạnh nhất, dĩ nhiên nếu người ta hiểu khái niệm đó không phải về mặt tinh thần trừu tượng, mà hiểu nó là mối tương quan lực lượng thực tế giữa tất cả các giai cấp trong tất cả các nước. Điều này đã được chứng minh trên thực tế, điều này đã được chứng minh bằng những việc làm chứ không phải bằng lời nói suông; điều này đã có lần được chứng minh và tôi nghĩ rằng nếu lịch sử phát triển theo một hướng nào đó, thì nó sẽ còn được chứng minh nhiều lần nữa. Cho nên chúng ta nói: một khi chúng ta đã bắt tay vào công cuộc hòa bình kiến thiết của chúng ta, thì chúng ta sẽ đem hết sức mình ra để tiếp tục tiến hành công cuộc đó không ngừng. Đồng thời, các đồng chí ạ, hãy đề phòng, hãy chăm lo đến khả năng quốc phòng của nước ta và của Hồng quân ta như chăm lo đến con người trong mắt mình, và hãy nhớ rằng chúng ta không được phép lơ là một giây phút nào trong việc bảo vệ công nhân và

nông dân của ta và bảo vệ những thành quả của họ. (V ỗ t a y.)

Các đồng chí, sau khi đã trình bày vấn đề như thế về vấn đề quan trọng nhất trong tình hình quốc tế của ta, bây giờ tôi sẽ nói đến vấn đề những mối quan hệ kinh tế của nước ta với Tây Âu, tức là với các nước tư bản chủ nghĩa, đang bắt đầu được kiến lập như thế nào. Trước kia, điều khó khăn lớn nhất là ở chỗ: nếu không có một số quan hệ nào đó giữa ta với các nước tư bản chủ nghĩa, thì ta không thể kiến lập được những quan hệ kinh tế bền vững. Giờ đây, những sự biến chứng tỏ hết sức rõ ràng: cả họ nữa, họ cũng không thể kiến lập được. Nhưng hiện nay, chúng ta không đến nỗi quá thiên về chủ nghĩa vị tha như thế, mà chúng ta phải suy nghĩ là một khi các cường quốc khác có thái độ thù địch đối với chúng ta, thì chúng ta có thể tiếp tục tồn tại như thế nào.

Thế nhưng, sự tồn tại của một nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa ở giữa vòng vây của chủ nghĩa tư bản, là điều, nói chung, có thể quan niệm được không? Đứng về mặt chính trị và về mặt quân sự mà nói, điều đó trước kia hình như không thể quan niệm được. Nhưng giờ đây, về các mặt chính trị và quân sự, ta lại thấy chuyện đó là có thể có được. Đây là một điểm đã được chứng minh, đây là một sự việc đã có thật rồi. Còn về mặt buôn bán? Còn về mặt trao đổi kinh tế? Còn về mặt kiến lập quan hệ, hỗ trợ, trao đổi công việc giữa nước Nga nông nghiệp, lạc hậu và bị tàn phá với tập đoàn các cường quốc tư bản chủ nghĩa giàu mạnh, có công nghiệp tiên tiến, — thì liệu có thể được không? Người ta há chẳng đã đe dọa chúng ta là sẽ bao vây chúng ta bằng một lưới dây thép gai, để cho không một thứ quan hệ kinh tế nào có thể lọt qua được đó ư? "Một khi họ đã không sợ chiến tranh, thì chúng ta sẽ dùng cách phong tỏa để thắng họ".

Các đồng chí, trong bốn năm qua chúng ta đã từng nghe những lời đe dọa, và những lời đe dọa khủng khiếp đến nỗi

không một lời đe dọa nào có thể làm chúng ta khiếp sợ cả. Còn về việc phong tỏa, thì kinh nghiệm đã cho thấy rằng không biết nó bất lợi cho ai hơn cả, cho người bị phong tỏa hay cho kẻ phong tỏa. Không còn nghi ngờ gì nữa, kinh nghiệm đã cho thấy rằng trong năm nay, năm mà lần đầu tiên tôi có thể coi như là một thời kỳ nghỉ hơi, ít ra là tương đối, không có bạo lực tàn khốc, người ta không thừa nhận chúng ta, người ta gạt chúng ta ra, người ta tuyên bố là không có những mối quan hệ với chúng ta (ta cứ tạm cho là không có, theo như luật lệ tư sản); thế nhưng sự thật là những mối quan hệ ấy vẫn tồn tại. Tôi nghĩ có quyền báo cáo với các đồng chí, mà không có chút gì quá đáng, rằng đấy là một trong những kết quả chủ yếu của năm 1921 này.

Tôi không biết hôm nay người ta đã đưa cho các đồng chí chưa, hay sau đây người ta mới đưa cho các đồng chí bản báo cáo của Bộ dân ủy ngoại giao tại Đại hội IX các Xô-viết. Theo ý tôi, văn kiện đó có cái khuyết điểm là quá dài và người ta khó mà đọc cho đến hết được. Nhưng có lẽ đây là nhược điểm riêng của tôi thôi, và tôi không nghi ngờ gì rằng bản báo cáo đó sẽ được tuyệt đại đa số các đồng chí, cũng như bất cứ người nào có quan tâm đến chính trị, nếu không phải là đọc ngay tức khắc thì rồi cũng sẽ đọc. Và ngay như nếu người ta không đọc bản báo cáo đó từ đầu đến cuối, nếu người ta chỉ xem phớt qua và chỉ dỏ lướt tờ này qua tờ khác thôi, người ta cũng vẫn thấy được rằng nước Nga có dày đặc cả một màng lưới — nếu có thể nói như vậy được — những mối quan hệ buôn bán, những cơ quan đại diện thương nghiệp, những điều ước buôn bán, v.v., thường xuyên và khá đều đặn. Cố nhiên là trên pháp lý chúng ta vẫn chưa được người ta thừa nhận, và cái đó có ý nghĩa của nó, bởi vì nguy cơ là thế cân bằng không vững chắc sẽ bị tan vỡ, những ý đồ xâm lược mới sẽ xảy ra, — nguy cơ đó ngày càng tăng, như trên kia tôi đã nói, nhưng sự thật vẫn là sự thật.

Năm 1921, — năm đầu tiên trao đổi buôn bán với nước ngoài, — chúng ta đã tiến một bước hết sức lớn. Kết quả đó một phần là do vấn đề vận tải, có lẽ vận tải là cơ sở chủ yếu, hay là một trong những cơ sở chủ yếu nhất của toàn bộ nền kinh tế của ta. Kết quả đó gắn liền với việc xuất nhập khẩu hàng hóa. Về vấn đề này, tôi xin phép dẫn ra vài con số hết sức ngắn gọn thôi. Tất cả những khó khăn hết sức không thể tưởng tượng được của chúng ta, tất cả trọng tâm, mấu chốt của những khó khăn của chúng ta là do vấn đề nhiên liệu và lương thực; tất cả những khó khăn của chúng ta là do nền kinh tế nông dân, nạn đói và những tai họa mà chúng ta đã gặp phải gây ra. Chúng ta biết rõ rằng tất cả những khó khăn đó đều gắn liền với vấn đề vận tải, cần nói lên điều này và tất cả các đồng chí đại biểu địa phương cần phải biết rõ điều này và cần luôn luôn nhắc nhở tất cả các đồng chí ở cơ sở rằng chúng ta phải đem hết năng lực của mình ra để chiến thắng nạn khủng hoảng lương thực và nhiên liệu. Phương tiện vận tải của ta — công cụ vật chất để liên hệ với nước ngoài — vì thế vẫn còn gặp khó khăn.

Năm nay, về mặt tổ chức, những tiến bộ của ngành vận tải của ta là điều không thể chối cãi được. Năm 1921, vận tải đường sông của ta vượt năm 1920 rất nhiều. Tính bình quân, năm 1921, vận tải đường sông của ta đạt được 1 000 pút/véc-xta, chứ không phải là 800 pút/véc-xta như năm 1920. Tiến bộ về mặt tổ chức là không thể chối cãi được. Cần nói rằng đây là lần đầu tiên chúng ta bắt đầu nhận được giúp đỡ của nước ngoài: chúng ta đã đặt mua hàng nghìn đầu máy xe lửa và chúng ta đã nhận được những đầu máy đầu tiên, 13 đầu máy của Thụy-điển và 37 đầu máy của Đức. Đó là một bước đầu rất nhỏ bé, nhưng dấu sao cũng đã có một bước đầu. Chúng ta đã đặt mua hàng trăm toa chở dầu, và năm 1921, chúng ta đã nhận được gần 500 chiếc. Chúng ta mua tất cả những thứ đó với một giá rất đắt,

thậm chí quá đắt nữa, nhưng dầu sao việc mua được như vậy cũng nói lên rằng đại công nghiệp của các nước tiên tiến giúp chúng ta; nó nói lên rằng đại công nghiệp của các nước tư bản chủ nghĩa giúp chúng ta khôi phục lại nền kinh tế của nước ta, mặc dù tất cả các nước này đều do bọn tư bản thống trị, mà chúng thì hết sức căm ghét chúng ta. Cầm đầu các nước này đều là những chính phủ vẫn đang tiếp tục bàn cãi trên báo chí của họ về vấn đề thừa nhận nước Nga xô-viết về mặt pháp lý và vấn đề xét xem chính phủ bôn-sê-vích có hợp pháp hay không. Và sau khi đã dày công nghiên cứu, họ thấy rằng chính phủ đó rất hợp pháp, nhưng lại không thể công nhận được. Sự thật đáng buồn là người ta vẫn chưa công nhận chúng ta, — tôi không có quyền được giấu sự thật này, nhưng tôi cần phải nói với các đồng chí rằng tuy vậy, những quan hệ buôn bán của chúng ta vẫn phát triển.

Tình thế của tất cả các nước tư bản đó đi đến chỗ là một mặt họ bóc lột chúng ta, họ bắt chúng ta phải trả đất gấp ba lần, nhưng mặt khác họ vẫn giúp đỡ nền kinh tế của ta. Tại sao lại như vậy? Tại sao họ lại hành động trái ngược với ý chí của họ, trái ngược với những điều mà báo chí của họ vẫn thường nhai đi nhai lại, mà báo chí của họ thì không thể đem so với báo chí của ta được: số lượng phát hành của nó rất lớn, thế lực của nó rất mạnh và nó rất căm ghét chúng ta. Họ gọi chúng ta là những kẻ trọng tội, thế nhưng họ lại giúp sức cho chúng ta. Và rút cục lại, họ đã có quan hệ với chúng ta về mặt kinh tế. Rút cục lại, như tôi đã nói với các đồng chí, đứng trên một phạm vi rộng lớn mà xét, những nhận định của chúng ta đã tỏ ra đúng đắn hơn những nhận định của họ. Và như thế không phải là vì họ thiếu những người biết nhận định đúng đắn đâu (trái lại, họ có nhiều hơn chúng ta), nhưng đây là vì người ta không thể nào nhận định đúng đắn được khi đang ở trên con đường suy vong. Vì vậy, để bổ sung, tôi muốn nói

cho các đồng chí biết một vài con số chứng tỏ sự phát triển của ngành ngoại thương của ta. Tôi chỉ xin dẫn những con số cần thiết thôi để cho dễ nhớ. Nếu tính cả ba năm 1918, 1919 và 1920, thì nhập khẩu của ta chỉ được hơn 17 triệu pút một chút thôi; thế mà năm 1921 đạt được 50 triệu pút, tức là gấp hơn ba lần cả năm trước gộp lại. Xuất khẩu của cả ba năm đầu được hai triệu rưỡi pút; thế mà riêng năm 1921 đạt được 11¹/₂ triệu pút. Đây là một con số chẳng có nghĩa lý gì, một con số thảm hại, nhỏ bé đến tỨC cười; bất cứ một người nào am hiểu vấn đề cũng đều thấy rằng đây là một dấu hiệu hiển nhiên của sự nghèo nàn. Những con số ấy cho ta thấy như vậy đó. Nhưng dù sao đây cũng là một bước đầu. Trong bao nhiêu năm, người ta chỉ muốn bóp chết chúng ta; người ta dọa sẽ ngăn chặn bằng đủ cách mọi sự liên hệ với chúng ta, chừng nào chúng ta vẫn cứ như ngày nay, — nhưng mặc dù như vậy, chúng ta lại thấy rằng đã có người mạnh hơn cả những sự đe dọa ấy. Mặc dù như vậy, chúng ta lại thấy rằng nhận định của họ về phát triển kinh tế là sai, còn nhận định của chúng ta là đúng. Giờ đây bước đầu đã có. Giờ đây tất cả sự chú ý của chúng ta, tất cả sự nỗ lực của chúng ta và tất cả sự chăm lo của chúng ta là phải làm sao cho sự phát triển ấy không bị gián đoạn mà cứ tiếp tục mãi.

Tôi xin dẫn một thí dụ nhỏ nữa để thấy rõ năm 1921 chúng ta đã tiến bộ như thế nào. Nhập khẩu trong quý một năm 1921 đạt vào khoảng 3 triệu pút, trong quý hai — 8 triệu, và quý ba — 24 triệu. Dù sao chúng ta cũng có tiến. Những con số này rất thấp, nhưng nó tăng lên dần dần. Và chúng ta thấy nó đã tăng lên trong năm 1921, một năm khó khăn chưa từng thấy. Các đồng chí biết sự tai hại của nạn đói như thế nào, hiện nay nó đang tiếp tục gây ra cho toàn bộ nền nông nghiệp, cho nền công nghiệp và cho toàn bộ đời sống của ta những gian khổ chưa từng thấy như thế nào. Mặc dù tất cả những cái đó, mặc dù chúng ta là một nước đã

bị chiến tranh tàn phá rất nặng nề như thế, một nước đã từng chịu đựng những tai họa khủng khiếp như thế do hậu quả của chiến tranh cùng sự chuyên chế của bọn Nga hoàng và bọn tư bản, — mặc dù tất cả những cái đó, giờ đây chúng ta đang bước vào một con đường mở ra cho chúng ta thấy triển vọng là tình hình của chúng ta sẽ cải thiện, dù cho người ta vẫn không ngừng tỏ ra thù ghét chúng ta. Đây là nhân tố cơ bản. Đây là lẽ tại sao mới đây, khi chúng ta xem những tin tức về Hội nghị Oa-sinh-ton¹³³, khi chúng ta được biết rằng mùa hạ này các cường quốc thù địch với ta sẽ bắt buộc phải triệu tập một hội nghị thứ hai, có mời Đức và Nga tham dự, để thảo luận về những điều kiện của một hòa ước thật sự, thì chúng ta nói: những điều kiện của chúng tôi rành mạch và rõ ràng, chúng tôi đã trình bày và công bố rồi¹³⁴. Chúng ta sẽ còn phải đương đầu với bao nhiêu sự căm thù nữa? Về điểm này chúng ta không có ảo tưởng. Nhưng chúng ta biết rằng tình hình kinh tế của những nước phong tỏa chúng ta không phải là vững vàng gì. Có một sức mạnh lớn hơn nguyện vọng, ý chí và sự quyết tâm của bất cứ chính phủ hay giai cấp thù địch nào, sức mạnh đó là những quan hệ kinh tế chung của toàn thế giới, chúng bắt buộc họ phải tiếp xúc với chúng ta. Họ càng tiến sâu vào con đường này, thì cái mà hôm nay đây, trong bản báo cáo này về năm 1921, tôi chỉ có thể miêu tả bằng những con số cực kỳ nhỏ bé, — sẽ càng biểu hiện rộng rãi và nhanh chóng hơn nữa.

Bây giờ tôi phải bàn sang tình hình kinh tế trong nước ta. Ở đây, vấn đề chủ yếu cần phải nói tới trước tiên là vấn đề chính sách kinh tế của chúng ta. Công tác chủ yếu của chúng ta trong cả năm 1921 là chuyển sang chính sách kinh tế mới đó, tiến hành những bước đầu tiên trên con đường đó, học tập tiến hành những bước đó, làm cho công tác lập pháp, công tác hành chính của chúng ta thích ứng với tình hình đó. Qua báo chí, các đồng chí đều biết được

rất nhiều sự thực, nhiều tin tức, cho ta thấy rõ công tác của chúng ta, về mặt này, phát triển như thế nào rồi. Dĩ nhiên ở đây, các đồng chí sẽ không yêu cầu tôi phải dẫn chứng thêm những sự thực hoặc phải nêu ra những con số nữa. Chỉ cần làm sáng tỏ cái nhân tố cơ bản, là cái hơn tất cả mọi cái khác đã làm chúng ta đoàn kết lại và là cái quan trọng nhất xét về vấn đề trọng yếu nhất, căn bản nhất của toàn bộ cuộc cách mạng của chúng ta và của tất cả các cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa tương lai (nếu xét những cuộc cách mạng đó trên phạm vi thế giới nói chung).

Vấn đề căn bản nhất, then chốt nhất, là vấn đề thái độ của giai cấp công nhân đối với nông dân, là sự liên minh của giai cấp công nhân với nông dân, là việc những người công nhân tiên tiến, đã trải qua trường học lâu dài gian khổ, song cũng bỏ ích trong các xí nghiệp lớn, có khả năng lôi kéo về phía mình những quần chúng nông dân bị chủ nghĩa tư bản chà đạp, bị bọn địa chủ chà đạp, bị nền kinh tế cũ nghèo nàn và quần bách của mình chà đạp, khiến cho họ thấy rằng chỉ có liên minh với công nhân, dù trên con đường đó sẽ phải gặp những khó khăn như thế nào đi nữa, — mà khó khăn thì nhiều và chúng ta không thể nhắm mắt trước những khó khăn đó, — chỉ có liên minh với công nhân, nông dân mới có thể thoát khỏi ách thống trị lâu đời của bọn địa chủ và bọn tư bản được. Chỉ có củng cố khối liên minh công nông thì, nói chung, nhân loại mới có thể thoát khỏi những tai họa như cuộc chém giết vừa qua của chủ nghĩa đế quốc, thoát khỏi những mâu thuẫn khủng khiếp mà hiện nay chúng ta thấy trong thế giới tư bản, trong đó một số nhỏ, một nhóm cường quốc hết sức giàu có đang ngột ngạt trong đống của cải dồi dào của mình, còn tuyệt đại đa số dân cư trên trái đất thì sống khổ cực, không được hưởng nền văn hóa và những nguồn của cải to lớn tuy hiện có đấy, nhưng không được sử dụng vì không có trao đổi.

Thất nghiệp là tai họa tồi tệ nhất của những nước phát triển. Để thoát khỏi tình trạng đó, không còn con đường nào khác ngoài sự liên minh vững chắc của nông dân với giai cấp công nhân, là giai cấp đã trải qua trường học gian khổ nhưng lại là trường học duy nhất vững vàng và nghiêm chỉnh, trường học của công xưởng, của sự bóc lột trong công xưởng, của sự đoàn kết trong công xưởng. Chúng ta đã thể nghiệm sự liên minh đó về mặt chính trị và quân sự trong những năm gian khổ nhất của nước cộng hòa chúng ta. Năm 1921, lần đầu tiên chúng ta đã trải qua sự liên minh đó về mặt kinh tế. Về mặt này, chúng ta làm hãy còn rất tồi. Phải công khai nói điều đó ra. Phải nhìn thẳng vào thiếu sót đó, chứ không được tô điểm cho nó; phải hết sức khắc phục thiếu sót đó và phải cố gắng hiểu rằng đó là cơ sở của chính sách kinh tế mới của chúng ta. Muốn đặt quan hệ giữa giai cấp công nhân và nông dân cho đúng, chỉ có thể có hai con đường. Nếu nền đại công nghiệp được phồn thịnh, nếu nền công nghiệp đó có thể cung cấp ngay được số sản phẩm cho người tiểu nông một cách đầy đủ hoặc nhiều hơn trước và do đó xây dựng được những tỷ lệ đúng đắn giữa số nông sản phẩm do nông dân bán ra và số sản phẩm công nghiệp, thì lúc đó nông dân sẽ hoàn toàn thỏa mãn; trong trường hợp đó nông dân, quảng đại quân chúng nông dân ngoài đảng, tự nhiên sẽ phải thừa nhận rằng chế độ mới này tốt hơn chế độ tư bản. Nếu nói tới nền đại công nghiệp phồn thịnh có thể lập tức thỏa mãn nông dân về tất cả những sản phẩm cần thiết, thì điều kiện này đã có; nếu đứng về phạm vi thế giới mà xét vấn đề, thì trên trái đất cũng đã có nền đại công nghiệp phồn thịnh đó, có thể cung cấp cho thế giới tất cả mọi sản phẩm; nhưng người ta không biết sử dụng nó một cách nào khác ngoài việc đem chế tạo đại bác, đạn và những thứ vũ khí khác đã được đem sử dụng rất có hiệu quả trong những năm 1914 - 1918. Hồi đó, công nghiệp đã phục vụ chiến tranh và đã cung cấp

cho loài người một cách dồi dào đến nỗi rốt cuộc lại đã có ít nhất là 10 triệu người chết và ít nhất là 20 triệu người tàn phế. Chúng ta đã thấy điều đó; chiến tranh ở thế kỷ XX khác với những cuộc chiến tranh hồi trước.

Sau cuộc chiến tranh đó, ngay cả ở những nước chiến thắng, trong số những người thù địch nhất và xa lạ nhất đối với bất cứ chủ nghĩa xã hội nào, trong số những người ghét cay ghét đắng bất kỳ một chút tư tưởng xã hội chủ nghĩa nào, — trong số những người đó đã có hết sức nhiều ý kiến nói rõ ràng, ngay như nếu trên thế giới không có những người bôn-sê-vích tai ác, thì vị tất đã có thể để xảy ra một cuộc chiến tranh như thế nữa. Đó là ý kiến của những người đại biểu cho các nước giàu có nhất. Sự nghiệp của nền đại công nghiệp giàu có và tiên tiến đó là như thế đấy. Nó đã phục vụ việc chế tạo ra những con người tàn phế, và nó không còn thời giờ để cung cấp những sản phẩm công nghiệp cho nông dân. Tuy vậy, chúng ta vẫn có quyền nói rằng, trên phạm vi thế giới, có một nền công nghiệp như vậy. Trên thế giới có những nước đã có nền đại công nghiệp tiên tiến, đủ để cung cấp ngay lập tức cho hàng trăm triệu nông dân lạc hậu. Chúng ta lấy đó làm cơ sở cho những tính toán của chúng ta. Do thấy điều đó trong cuộc sống hàng ngày, nên các đồng chí biết rõ hơn ai hết rằng nền đại công nghiệp vốn yếu ớt của chúng ta đã để lại những gì. Thí dụ ở vùng Đôn-bát, cơ sở chính của đại công nghiệp, đã có biết bao nhiêu sự phá hoại trong cuộc nội chiến và đã phải trải qua bao nhiêu chính phủ đế quốc chủ nghĩa (xứ U-cra-i-na đã phải trải qua bao nhiêu thứ chính phủ đó rồi!), nên tất nhiên nền đại công nghiệp của chúng ta chỉ còn để lại những mảnh vụn thảm hại. Nếu thêm vào đó cái tai họa mất mùa năm 1921, thì các đồng chí sẽ thấy rằng chúng ta không thực hiện được ý định lấy sản phẩm của nền đại công nghiệp đã thuộc vào tay nhà nước để cung cấp cho nông dân. Một khi ý định đó không thực hiện được, thì giữa nông

dân và công nhân, tức là giữa nông nghiệp và công nghiệp, không thể có sự liên hệ kinh tế nào khác, ngoài việc trao đổi, buôn bán. Thực chất của vấn đề là ở đó. Thay thế chế độ trưng thu lương thực thừa bằng thuế lương thực, — đó là thực chất của chính sách kinh tế của chúng ta, thực chất đó cực kỳ đơn giản. Nếu không có một nền đại công nghiệp phồn thịnh có thể được tổ chức làm sao để thỏa mãn ngay những sản phẩm công nghiệp cho nông dân, thì không còn cách nào khác để dần dần phát triển khối liên minh mạnh mẽ giữa công nhân và nông dân, hơn là buôn bán và dần dần đưa nông nghiệp và công nghiệp lên cao hơn trình độ hiện nay, dưới sự lãnh đạo và kiểm soát của nhà nước công nhân, — không có con đường nào khác cả. Chúng ta đi theo con đường đó do một sự tất yếu tuyệt đối. Cơ sở và thực chất của chính sách kinh tế mới của chúng ta chỉ là ở đó.

Trong thời kỳ mà sự chú ý chủ yếu và lực lượng chủ yếu phải dồn vào các nhiệm vụ chính trị và quân sự, chúng ta không thể hành động một cách nào khác ngoài cách hành động hết sức nhanh chóng, lao lên phía trước với đội tiên phong, và biết rằng đội tiên phong đó sẽ được ủng hộ. Trong lĩnh vực những cải cách vĩ đại về chính trị, trong lĩnh vực của sự nghiệp cực kỳ vĩ đại mà chúng ta đã tiến hành trong ba năm, khi xông vào vòng chiến chống những cường quốc đứng đầu thế giới, trong những lĩnh vực đó, chúng ta có được khối liên minh nông dân và công nhân, là thuần chỉ nhờ vào nhiệt tình chính trị và quân sự, vì mỗi một nông dân đều biết, cảm thấy và nhận thấy rằng kẻ thù muôn đời chống lại họ là bọn địa chủ, được bọn đại biểu các đảng khác giúp đỡ bằng cách này hay cách khác. Và vì thế khối liên minh đó đã được vững chắc và vô địch.

Về mặt kinh tế, khối liên minh cần phải được xây dựng trên những cơ sở khác. Ở đây, cần phải thay đổi thực chất và hình thức của khối liên minh. Nếu trong đảng cộng sản, trong công đoàn hoặc trong số những người chỉ có cảm tình

với Chính quyền xô-viết thôi, mà có những người quên mất sự thay đổi cần thiết về thực chất và hình thức của khối liên minh đó thì mặc họ. Trong cách mạng mà thiếu sáng suốt như thế là không được. Sự cần thiết phải thay đổi hình thức xuất phát từ chỗ chúng ta không thể chỉ kéo dài liên minh chính trị và quân sự một cách giản đơn sang lĩnh vực kinh tế được, khi mà chúng ta chưa có nền đại công nghiệp, khi mà nền đại công nghiệp đã bị tàn phá bởi một cuộc chiến tranh chưa hề có từ trước đến nay. Thật thế, hiện nay, ngay cả ở những nước vô cùng giàu có hơn chúng ta và đã thu được lợi chứ không bị tổn thất do chiến tranh, công nghiệp cũng vẫn chưa khôi phục lại được. Thay đổi hình thức và thực chất của khối liên minh công nông là cần thiết. Trong thời kỳ chính trị và quân sự, chúng ta đã tiến lên quá xa, so với mức mà sự liên minh công nông về kinh tế trực tiếp cho phép. Để chiến thắng quân thù, chúng ta đã phải làm như vậy và chúng ta có quyền làm như vậy. Chúng ta đã làm việc đó có kết quả, vì chúng ta đã chiến thắng kẻ thù của chúng ta trên lĩnh vực lúc đó, tức là lĩnh vực chính trị và quân sự; nhưng trong lĩnh vực kinh tế, chúng ta đã bị cả một loạt thất bại. Không nên sợ phải thừa nhận những thất bại, mà ngược lại mới đúng; chỉ khi nào chúng ta không sợ thừa nhận những thất bại và những thiếu sót của mình, chỉ khi nào chúng ta nhìn thẳng vào sự thật, dù là sự thật đáng buồn nhất đi nữa, — chỉ khi đó chúng ta mới học được cách chiến thắng. Chúng ta có quyền tự hào với những thành tích của chúng ta trong lĩnh vực thứ nhất, lĩnh vực chính trị và quân sự. Những thành tích đó đã được ghi vào lịch sử như là những thắng lợi có ý nghĩa thế giới, tác dụng của thắng lợi này sẽ còn biểu hiện trong hết thảy mọi lĩnh vực. Nhưng trong lĩnh vực kinh tế thì, trong năm hoạt động mà tôi hiện phải báo cáo với các đồng chí, chúng ta mới chỉ bước vào con đường chính sách kinh tế mới và chúng ta đã tiến lên được một bước về hướng

đó. Và lại, trong lĩnh vực này chúng ta mới chỉ bắt đầu học tập và ở đây chúng ta lại mắc quá nhiều sai lầm hơn, vì chúng ta nhìn lại đằng sau, say mê với kinh nghiệm đã qua; kinh nghiệm đã qua là tuyệt trần, cao quý, vĩ đại, có ý nghĩa quốc tế, song không thể giải quyết được nhiệm vụ có tính chất kinh tế mà hiện nay chúng ta phải giải quyết trong điều kiện một nước bị tàn phá về mặt đại công nghiệp, trong điều kiện đòi hỏi chúng ta trước hết phải học tập cách nối lại những mối quan hệ kinh tế tất yếu và không thể tránh được hiện nay. Mối quan hệ đó là thương mại. Đối với những người cộng sản, đó là một phát hiện rất khó chịu. Thật vậy, rất có thể đó là một phát hiện hết sức khó chịu; thậm chí điều đó nhất định là khó chịu nữa. Nhưng nếu chúng ta chỉ xuất phát từ những ý nghĩ dễ chịu hay khó chịu thôi, thì chúng ta sẽ rơi xuống mức của những người "hầu như" xã hội chủ nghĩa mà chúng ta đã thấy quá rõ trong thời đại Chính phủ lâm thời Kê-ren-xki rồi. Tôi không nghĩ rằng những người "xã hội chủ nghĩa" loại này còn có được chút uy tín nào đó trong nước cộng hòa chúng ta. Mà cái đã khiến chúng ta luôn luôn có sức mạnh là năng lực tính đến những quan hệ so sánh thực tế và không sợ những quan hệ so sánh đó, dù có khó chịu đến thế nào đi nữa.

Khi đã có nền đại công nghiệp trên phạm vi thế giới, thì chắc chắn có thể chuyển thẳng lên chủ nghĩa xã hội được; và không một ai có thể bác bỏ sự thực đó, cũng như không một ai có thể phủ nhận được rằng nền đại công nghiệp đó hoặc bị nghẹt thở và gây ra nạn thất nghiệp ở những nước chiến thắng phần vinh và giàu có nhất, hoặc chỉ biết chế tạo ra đạn dược để giết người. Và nếu ở ta, vì chúng ta lạc hậu, vì cách mạng của ta nổ ra trong những điều kiện như vậy, nên hiện nay chúng ta chưa có được mức phát triển công nghiệp cần thiết, thì chúng ta nghĩ sao — thôi chẳng? chán nản chẳng? Không. Chúng ta sẽ chuyển sang

một công việc gian khổ, vì con đường chúng ta đang theo là đúng đắn. Không nghi ngờ gì cả, con đường liên minh quần chúng nhân dân là con đường duy nhất làm cho lao động của nông dân và của công nhân sẽ là lao động cho mình, chứ không phải lao động cho kẻ bóc lột. Và để thực hiện được mục đích đó trong hoàn cảnh nước ta, thì cần phải có những mối quan hệ kinh tế — những mối quan hệ duy nhất có thể có được — tức là những mối quan hệ thông qua các hoạt động kinh tế.

Đó là lý do chúng ta phải lùi bước, đó là lẽ vì sao chúng ta phải lùi về chế độ tư bản nhà nước, lùi về chế độ tô nhượng, lùi về thương mại. Chúng ta ở trong hoàn cảnh kinh tế bị tàn phá, nếu không lùi bước như vậy thì chúng ta không thể nào khôi phục được mối quan hệ thích đáng với nông dân. Nếu không lùi bước như vậy, chúng ta sẽ có nguy cơ là đội tiên phong của cách mạng đi quá xa đến nỗi nó sẽ tách khỏi quần chúng nông dân. Sự liên minh giữa đội tiên phong của cách mạng đó với quần chúng nông dân sẽ không thực hiện được, mà như vậy là cách mạng sẽ tiêu vong. Chúng ta phải nhận định điều này một cách đặc biệt tỉnh táo vì cái mà chúng ta gọi là chính sách kinh tế mới, trước hết và chủ yếu là xuất phát từ đó mà ra. Đó là lẽ vì sao chúng ta đã nhất trí nói rằng, chúng ta sẽ tiến hành chính sách đó một cách nghiêm túc và lâu dài, nhưng tất nhiên — như chúng ta đã nói một cách đúng đắn — không phải là vĩnh viễn. Chính sách đó do tình trạng nước ta bị nghèo khổ, bị tàn phá, và do nền đại công nghiệp của ta bị hết sức suy yếu, mà ra.

Bây giờ tôi có thể đem vài con số hết sức nhỏ bé để chứng minh rằng, dù những khó khăn và những sai lầm của chúng ta có nhiều đến đâu đi nữa (chúng ta đã phạm rất nhiều sai lầm), công việc vẫn cứ phát triển. Thưa các đồng chí, tôi không có những số liệu tổng quát về tình hình phát triển của nội thương; tôi sẽ chỉ nêu lên con số kinh doanh

của Liên hiệp trung ương các hợp tác xã tiêu dùng trong ba tháng. Trong tháng Chín, con số đó là 1 triệu rúp vàng, trong tháng Mười là 3 triệu, trong tháng Mười một là 6 triệu. Một lần nữa, nếu xét về mặt con số tuyệt đối, những con số đó vẫn là những con số rất nhỏ bé, những con số thảm hại; phải thừa nhận thẳng thắn điều đó, vì nếu có những ảo tưởng về mặt này, thì sẽ có hại hơn. Đó là những con số thảm hại, nhưng trong điều kiện kinh tế nước ta bị tàn phá, những con số đó hiển nhiên đã chứng tỏ rằng đã có một sự chuyển biến đi lên, rằng chúng ta có thể bám lấy cơ sở kinh tế đó. Dù chúng ta — cả công đoàn lẫn đảng cộng sản, và bộ máy quản lý — đã phạm nhiều sai lầm đến đâu đi nữa, chúng ta cũng vẫn tin rằng chúng ta có thể khắc phục được những sai lầm đó và chúng ta đang dần dần khắc phục, rằng vô luận thế nào chúng ta cũng đi theo con đường khiến chúng ta sẽ khôi phục được mối quan hệ giữa nông nghiệp và công nghiệp. Nếu việc khôi phục đại công nghiệp khó khăn đến thế thì, dù chỉ là trên quy mô kinh tế tiểu nông và lúc này là trên cơ sở nền tiểu công nghiệp, chúng ta cũng có thể phải phát triển được lực lượng sản xuất. Chúng ta phải đạt được kết quả và chúng ta đang bắt đầu đạt được, nhưng phải nhớ rằng về mặt này, tốc độ và hoàn cảnh công tác có khác, rằng ở đây, khó giành được thắng lợi hơn. Ở đây, chúng ta không thể đạt tới những mục tiêu của chúng ta một cách nhanh chóng như chúng ta đã đạt được về mặt chính trị và quân sự. Ở đây, không thể tính đến những bước tiến nhanh, tiến vọt được, và những thời hạn đều khác: thời hạn đó kéo dài hàng chục năm. Đó là những thời hạn cần thiết để chúng ta giành lấy thắng lợi trong cuộc chiến tranh kinh tế, trong hoàn cảnh các nước láng giềng không giúp đỡ mà thù địch với chúng ta.

Nhưng con đường của chúng ta là con đường đúng, vì đó là con đường mà sớm hay muộn các nước khác nhất định

cũng sẽ đi theo. Chúng ta đã bắt đầu đi theo con đường đúng đắn đó. Chỉ cần phải cân nhắc thận trọng từng bước nhỏ, chú ý tới mỗi sai lầm hết sức nhỏ của mình, và như vậy là chúng ta sẽ thắng trên con đường đó.

Các đồng chí, bây giờ tôi cần nói vài lời về ngành kinh tế chủ yếu của ta, tức ngành nông nghiệp. Nhưng tôi nghĩ rằng về vấn đề này, các đồng chí sẽ nghe một bản báo cáo đầy đủ hơn nhiều và chi tiết hơn nhiều mà tôi có thể làm được, và sẽ được nghe cả bản báo cáo về nạn đói mà đồng chí Ca-li-nin sẽ trình bày với các đồng chí.

Các đồng chí, các đồng chí đều biết rất rõ là năm 1921 chúng ta đã bị một nạn đói kinh khủng như thế nào. Những tai họa ấy của nước Nga cũ tất nhiên phải giáng lên đầu chúng ta, vì thế con đường thoát duy nhất khỏi tình trạng đó chỉ là phục hồi các lực lượng sản xuất, phục hồi không phải trên cơ sở cũ, chật hẹp, thảm hại, mà trên một cơ sở mới, cơ sở công nghiệp lớn và điện khí hóa. Đó là phương sách duy nhất để chúng ta thoát ra khỏi cảnh khổ cực, cảnh đói kém liên miên; mà đối với công tác này, ai cũng thấy ngay là tuyệt nhiên không thể hoàn thành trong những thời hạn như thời hạn để giành những thắng lợi của chúng ta về chính trị và quân sự được. Tuy nhiên, dù bị các nước thù địch bao vây, chúng ta vẫn bẻ gãy được cuộc phong tỏa đó: mặc dù sự viện trợ thật quá ít ỏi, nhưng chúng ta cũng đã có được chút đỉnh. Tính gộp tất cả, số viện trợ được 2 1/2 triệu pút. Đó là toàn bộ số viện trợ mà chúng ta đã nhận được của các nước ngoài, số viện trợ mà vì lòng từ thiện các nước ngoài đã có thể giúp đỡ cho nước Nga đói kém. Số tiền quyên tặng chúng ta là 600 000 rúp vàng. Đó là một con số quá nhỏ bé, và nó cho chúng ta thấy rằng giai cấp tư sản châu Âu đã đối xử với nước Nga bị đói kém một cách vụ lợi như thế nào. Có lẽ tất cả các đồng chí đều biết rằng hồi đầu, khi được tin có nạn đói, các

chính khách có thể lực đã tuyên bố trịnh trọng và văn hoa rằng có thể lợi dụng nạn đói này mà chơi một vở thật ác, là nêu vấn đề các món nợ cũ lên. Tôi không biết con quỷ có ghê gớm hơn chủ nghĩa đế quốc hiện đại không. Nhưng tôi biết rằng trên thực tế đã có chuyện như thế này: mặc dù có nạn đói, người ta đã định đòi lại các món nợ cũ với những điều kiện đặc biệt nặng. Chúng ta không vỡ nợ và chúng ta trịnh trọng tuyên bố rằng chúng ta sẵn sàng nói chuyện cụ thể về các món nợ đó. Nhưng không bao giờ, chẳng khi nào chúng ta lại để cho người ta nhân dịp này nô dịch chúng ta, mà không đếm xỉa gì đến những yêu cầu có đi có lại, không hề xem xét vấn đề một cách cụ thể — tất cả các đồng chí đều biết rằng về điểm này không thể có gì phải nghi ngờ cả.

Tôi cần báo để các đồng chí biết rằng, trong những ngày gần đây, dù sao chúng ta cũng đã thu được một thắng lợi rất đáng kể trong cuộc đấu tranh chống nạn đói. Chắc các đồng chí đã thấy các báo đăng tin là ở Mỹ người ta đã dành 20 triệu đô-la để giúp những người bị đói ở Nga, với những điều kiện đại khái giống như những điều kiện của Cơ quan quản lý viện trợ Mỹ, một tổ chức của Mỹ để cứu giúp những người bị nạn đói. Cách đây vài ngày, chúng tôi đã nhận được một bức điện của Cra-xin báo tin rằng chính phủ Mỹ chính thức đề nghị bảo đảm trong ba tháng sẽ giao xong số lương thực và giống má trị giá 20 triệu đô-la đó nếu chúng ta bằng lòng cũng bỏ ra 10 triệu đô-la (20 triệu rúp vàng) để tiêu vào những mục đích này. Chúng tôi đã chấp thuận ngay và đã chuyển điều đó đi bằng điện tín. Như thế thì có thể nói rằng trong ba tháng đầu, chúng ta sẽ cung cấp cho những người bị nạn đói một số lương thực và giống má trị giá 30 triệu đô-la, bằng 60 triệu rúp vàng. Cố nhiên, như thế là ít; như thế không thấm vào đâu đối với tai họa khủng khiếp đã giáng xuống đầu chúng ta. Tất cả các đồng chí đều hiểu rất rõ điều đó. Nhưng dù

sao, đây cũng là một sự giúp đỡ; chắc chắn nó sẽ có tác dụng và sẽ làm giảm bớt nỗi khổ cực khủng khiếp và nạn đói khủng khiếp. Và nếu trong mùa thu, chúng ta đã có thể đạt được một thành tích nhất định trong việc cung cấp giống má cho các địa phương đói kém và trong việc mở rộng diện tích gieo trồng nói chung, thì chúng ta hy vọng rằng đến mùa xuân chúng ta sẽ thu được một kết quả còn khả quan hơn nữa.

Ở nước ta, người ta đã gieo được chừng 75% diện tích lúa thu trong những tỉnh bị nạn đói, 102% trong những tỉnh mà mùa màng bị thất bát phần nào, 123% trong những tỉnh sản xuất, và 126% trong những tỉnh tiêu dùng. Điều đó, bất luận thế nào cũng chứng tỏ rằng mặc dù điều kiện nước ta hết sức gay go, nhưng chúng ta cũng đã giúp đỡ nông dân được phần nào trong việc mở rộng diện tích gieo trồng và trong cuộc đấu tranh chống nạn đói. Do những điều kiện đã xuất hiện, giờ đây chúng ta có quyền hy vọng, — mà hy vọng như thế không có gì là quá đáng và cũng không sợ là mắc phải sai lầm, — rằng chúng ta sẽ giúp đỡ được nông dân khá nhiều để bảo đảm việc canh tác trong vụ xuân. Sự giúp đỡ ấy, tôi xin nhắc lại, còn xa mới được đầy đủ. Đương nhiên là chúng ta sẽ không có đủ phương tiện để đối phó với tất cả cảnh khổ cực. Phải nói thật như vậy. Chúng ta càng phải nỗ lực hơn nữa để tăng cường sự giúp đỡ đó.

Về vấn đề này, tôi thấy cần thông báo những số liệu tổng kết về công tác của chúng ta trong công tác lương thực. Nói chung chế độ thuế lương thực đã giảm nhẹ gánh nặng cho toàn thể quần chúng nông dân. Điều đó không cần phải chứng minh nữa. Vấn đề không phải chỉ là ở số lượng lúa mì đã lấy của nông dân, mà còn ở chỗ người nông dân cảm thấy an tâm hơn với chế độ thuế lương thực và có nhiệt tình sản xuất hơn. Cùng với việc sức sản xuất được tăng lên, chế độ thuế lương thực đã mở cho người nông dân

siêng năng một con đường thên thàng hơn. Kết quả việc thu thuế lương thực trong năm qua khiến chúng ta phải nói rằng: chúng ta cần hết sức cố gắng để không bị vấp vấp.

Đây là những kết quả chung mà tôi có thể, dưới hình thức hết sức ngắn gọn, thông báo với các đồng chí, theo những số liệu mới nhất của Bộ dân ủy lương thực. Chúng ta cần ít nhất là 230 triệu pút, trong đó 12 triệu dành cho những người bị nạn đói, 37 triệu làm lúa giống và 15 triệu cho quỹ dự trữ; thế mà chúng ta có thể thu được 109 triệu pút do thuế lương thực, 15 triệu do công xay bột, 12 ½ triệu do thu hồi số lúa giống cho vay, 13 ½ triệu do trao đổi hàng hóa, 27 triệu thu của U-cra-i-na và 38 triệu pút nhập của nước ngoài (38 triệu nếu cho rằng chúng ta sẽ nhận được 30 triệu bằng cách mà tôi vừa nói với các đồng chí, và chúng ta sẽ mua thêm 8 triệu pút). Tổng cộng: 215 triệu pút. Dù sao cũng còn thiếu hụt và không có một pút dự trữ nào. Về vấn đề ta còn có thể mua thêm một pút nào của nước ngoài không, thì không biết được. Kế hoạch lương thực của chúng ta hiện nay được tính toán sát đúng để hết sức giảm nhẹ cái gánh nặng đang đè lên nông dân, nạn nhân của nạn đói. Suốt một thời gian dài ở trong các cơ quan xô-viết ở trung ương, chúng ta đã dốc mọi cố gắng để cho kế hoạch lương thực được phân phối đến mức tối đa. Nếu năm 1920, có 38 triệu người do nhà nước phải nuôi, thì ngày nay, chúng ta đã rút con số đó xuống 8 triệu. Về mặt này chúng ta đã giảm xuống như thế đó. Nhưng từ những điều đã nói trên đây, ta chỉ đi đến một kết luận duy nhất là: thuế lương thực phải thu cho được 100%, nghĩa là phải thu hết cho bằng được. Chúng ta tuyệt nhiên không quên rằng đó là một gánh rất nặng cho nông dân đã từng bị đau khổ nhiều rồi. Tôi biết rất rõ rằng những đồng chí ở địa phương là những người tự bản thân mình đã từng biết tất cả cái gánh nặng của công

tác lương thực đó, đều hiểu rõ hơn tôi nhiệm vụ đó có nghĩa là thế nào: phải thu được 100% thuế lương thực, và nhất thiết phải thu cho bằng được trong lúc này. Nhưng nhân danh chính phủ, tôi cần phải nói với các đồng chí, và đây cũng là kết luận của bản báo cáo công tác năm 1921 của chúng ta: các đồng chí, nhiệm vụ đó phải được thực hiện; khó khăn đó phải được vượt qua và trở ngại đó phải được khắc phục. Nếu không, cái cơ bản, cái sơ đẳng nhất trong ngành vận tải và ngành công nghiệp của chúng ta sẽ không được bảo đảm; nếu không, ngân quỹ tối thiểu nhất, tuyệt đối cần thiết, sẽ không được bảo đảm; mà không có ngân quỹ này, thì không sao tồn tại được trong hoàn cảnh của chúng ta hiện nay đang bị các kẻ thù bao vây, và thêm vào đó là thế cân bằng trên cục diện quốc tế lại cực kỳ bấp bênh.

Không có những cố gắng không bờ bến thì không có con đường nào thoát và không thể có con đường nào thoát khỏi hoàn cảnh của chúng ta, những người đã bị cuộc chiến tranh đế quốc chủ nghĩa và cuộc nội chiến làm cho cơ cực, đã bị giai cấp thống trị ở tất cả các nước quấy nhiễu cho mệt lử; vì thế cần phải nói thật rõ chứ không sợ sự thật cay đắng, và cũng nhân danh đại hội mà khẳng định trước tất cả những người có trách nhiệm ở địa phương rằng: "Các đồng chí, tất cả sự sống còn của nước Cộng hòa xô-viết, toàn bộ cái kế hoạch rất khiêm tốn của chúng ta về phục hồi ngành vận tải và công nghiệp, đều dựa cả vào việc thực hiện các kế hoạch chung của chúng ta về lương thực. Vì vậy thu được 100% thuế lương thực là một điều tuyệt đối cần thiết".

Nói đến kế hoạch, tôi muốn nói đến tình hình kế hoạch nhà nước của chúng ta trong thực tiễn hiện nay ra sao. Trước tiên, tôi muốn nói đến nhiên liệu, nó là bánh mì của công nghiệp, là cơ sở của toàn bộ sự hoạt động của chúng ta trong lĩnh vực này. Chắc là hôm nay các đồng chí đều đã

nhận được những tài liệu về hoạt động của Ủy ban kế hoạch nhà nước; nếu không thì trong những ngày gần đây các đồng chí cũng sẽ nhận được. Các đồng chí sẽ nhận được bản báo cáo về đại hội các cán bộ kỹ thuật điện; bản báo cáo đã cung cấp những tài liệu hết sức quan trọng và hết sức phong phú, đã nêu lên những ý kiến thẩm tra kế hoạch đó của các nhà bác học và các nhà kỹ thuật ưu tú nhất ở nước Nga, một kế hoạch duy nhất được khảo nghiệm một cách khoa học, một kế hoạch khôi phục nền đại công nghiệp của ta một cách giản yếu nhất và bức thiết nhất, và đòi hỏi ít ra cũng phải mất từ 10 - 15 năm. Tôi đã nói và tôi sẽ còn nhắc đi nhắc lại mãi rằng những thời hạn mà chúng ta cần phải tính trong công tác thực tiễn của chúng ta bây giờ khác với những thời hạn mà trước kia chúng ta đã thấy trong lĩnh vực quân sự và chính trị. Rất nhiều đồng chí lãnh đạo của đảng cộng sản và của công đoàn đã hiểu rõ điều này, nhưng phải làm sao cho tất cả mọi người cũng đều hiểu. Nhân tiện xin nói là trong cuốn sách nhỏ của đồng chí Cờ-gi-gia-nốp-xki — báo cáo về hoạt động của Ủy ban kế hoạch nhà nước — mà ngày mai sẽ phát cho các đồng chí, các đồng chí sẽ thấy rằng theo ý kiến tập thể của các kỹ sư và các nhà nông học, vấn đề kế hoạch của chúng ta trên đại thể đã được đặt ra như thế nào. Các đồng chí sẽ thấy các kỹ sư và các nhà nông học đã đề cập vấn đề như thế nào, không phải theo những quan điểm thông thường của chúng ta về chính trị hay về kinh tế nói chung, mà là đứng trên góc độ kinh nghiệm tập thể, ngoài ra có xét đến những giới hạn mà chúng ta có thể lùi lại. Qua cuốn sách nhỏ ấy, các đồng chí sẽ thấy được lời giải đáp cho câu hỏi đó theo quan điểm của các kỹ sư và các nhà nông học, và điều càng quý giá hơn nữa là các đồng chí sẽ thấy được, qua cuốn sách nhỏ đó, cơ quan kế hoạch nhà nước của chúng ta đã quan niệm vấn đề vận tải công nghiệp như thế nào, — quan niệm đó là kết quả của công tác của cơ quan này trong năm qua.

Đương nhiên, ở đây tôi không thể trình bày với các đồng chí nội dung của công tác đó được.

Tôi chỉ muốn nói rất vắn tắt về tình hình kế hoạch nhiên liệu ra sao thôi, vì về mặt này, đầu năm 1921, chúng ta đã gặp phải những thất bại hết sức nặng nề. Chính ngay trên địa hạt này, căn cứ vào những chuyển biến tốt của cuối năm 1920, chúng ta đã mắc một sai lầm hết sức nghiêm trọng và đã gây ra cho ngành vận tải một cuộc khủng hoảng lớn trong mùa xuân 1921, — một cuộc khủng hoảng không những do chỗ vật tư thiếu thốn gây nên, mà còn do chỗ chúng ta đã không tính toán đúng đắn tốc độ phát triển. Sai lầm mà chúng ta đã mắc phải vì đã đem áp dụng kinh nghiệm trong thời kỳ đấu tranh quân sự và chính trị vào lĩnh vực kinh tế, đã sản sinh tác hại của nó; đó là một sai lầm nghiêm trọng nhất, một sai lầm căn bản, mà ở mỗi bước đi, chúng ta vẫn còn tiếp tục mắc phải, các đồng chí ạ. Hiện nay chúng ta có nhiều sai lầm; và cần nói rằng nếu chúng ta không nhận thức được những sai lầm đó và không sửa chữa những sai lầm đó cho kỳ được, thì không làm sao cải thiện nền kinh tế của chúng ta một cách vững chắc được. Sau bài học đó, chúng ta vạch kế hoạch nhiên liệu cho 6 tháng cuối năm 1921 một cách rất thận trọng, chúng ta nhận thấy rằng chỉ hơi cường điệu một chút trong vấn đề này cũng không thể dung thứ được, và chúng ta đã đấu tranh với cái đó bằng mọi cách. Những con số nhận được hồi cuối tháng Chạp do đồng chí Xmin-ga, người lãnh đạo tất cả các cơ quan thu mua nhiên liệu của chúng ta, báo cáo với tôi, tuy chưa được đầy đủ lắm, song cũng đã cho thấy rằng về mặt này chúng ta đã bị thiếu hụt, nhưng không nhiều lắm, — số thiếu hụt đó chứng tỏ rằng cơ cấu bên trong của dự toán nhiên liệu của chúng ta đã có sự cải thiện; đây là vấn đề khoáng sản hóa nhiên liệu, như các nhà kỹ thuật thường nói, — nói một cách khác, trong việc cung cấp nhiên liệu khoáng sản của nước Nga đã có một tiến bộ lớn; và chỉ

có nhiên liệu khoáng sản mới có thể đảm bảo được sự phát triển của nền đại công nghiệp có khả năng làm cơ sở cho xã hội xã hội chủ nghĩa.

Trong thời gian đầu của 6 tháng cuối năm 1921, kế hoạch nhiên liệu của chúng ta được dự tính như sau. Với 2 700 000 xa-gien khối¹⁾ gỗ củi, nếu ta chuyển thành những đơn vị quy ước là 7 000 ca-lo, — như chúng ta vẫn thường tính và như Cơ-gi-gia-nốp-xki cũng đã tính như vậy ở trang 40 của cuốn sách nhỏ mà ngày mai sẽ phát cho các đồng chí, — thì chúng ta dự tính có thể thu được 297 triệu pút. Song ngày nay, những con số cho thấy rằng chúng ta đã thu được gần 234 triệu pút. Như vậy là có một sự thiếu hụt rất lớn mà tôi cần lưu ý các đồng chí. Trong năm qua chúng ta hết sức chú ý theo dõi công tác thu mua gỗ củi của các cơ quan nhiên liệu. Nhưng chính công tác này lại có quan hệ hết sức mật thiết đến tình hình kinh tế của nông dân. Chính trong vấn đề này, tất cả gánh nặng đều đổ lên vai người nông dân và con ngựa của họ. Ở đây, tình trạng thiếu nhiên liệu và thiếu ăn, v.v., đã ảnh hưởng rất lớn đến công tác. Sự thiếu hụt đã xảy ra là vì thế đó. Cho nên, hôm nay, bắt đầu vào chiến dịch mùa đông về nhiên liệu, tôi đã bắt buộc phải nhắc lại: các đồng chí, hãy phổ biến về các địa phương cái khẩu hiệu kêu gọi mọi người hãy dốc toàn lực ra trong lĩnh vực này. Còn về dự toán nhiên liệu của chúng ta, chúng ta đã rút xuống mức thấp nhất những cái thật tuyệt đối cần thiết để khôi phục công nghiệp, nhưng với mức tối thiểu này, chúng ta tuyệt đối phải làm cho bằng được, dù khó khăn như thế nào.

Chúng ta bàn tiếp. Chúng ta dự tính có thể khai thác được 143 triệu pút than; thế mà chúng ta đã đạt được 184 triệu pút; đó là một thắng lợi, một tiến bộ trong việc khoáng

¹⁾ — thước khối Nga cũ, tính theo mỗi chiều 2,1336 mét

sản hóa nhiên liệu của chúng ta, một tiến bộ của mỏ than Đôn-bát và của các cơ quan khác, trong đó nhiều đồng chí đã lao động quên mình và đã thu được những kết quả thực tiễn trong việc cải thiện nền công nghiệp lớn. Tôi xin dẫn một vài con số về mỏ than Đôn-bát, vì đó là cơ sở, là trung tâm lớn của toàn bộ nền công nghiệp nước ta. Về dầu lửa, chúng ta dự tính có thể khai thác được 80 triệu, tính thành đơn vị quy ước về nhiên liệu, thì được 120 triệu. Về than bùn, chúng ta dự tính có thể được 40 triệu (tức là 19 triệu tính theo đơn vị quy ước về nhiên liệu) và chúng ta đã thu được 50 triệu. Tổng cộng lại, chúng ta đã dự tính số khai thác được 579 triệu pút, nhưng chắc là con số đạt được sẽ không vượt quá 562 triệu. Nhìn chung, thế là có thiếu nhiên liệu. Đành rằng số thiếu hụt này không lớn lắm, có lẽ 3 – 4%, nhưng dù sao cũng vẫn là thiếu. Mặc dù như thế nào cũng phải thừa nhận rằng tất cả cái đó là một nguy cơ hiển nhiên cho nền công nghiệp lớn, vì mức tối thiểu đã dự tính cũng sẽ không đạt được hoàn toàn. Qua ví dụ này, tôi nghĩ là trước hết tôi đã cho các đồng chí thấy rằng các cơ quan kế hoạch của chúng ta đã không uống công làm việc, rằng giờ phút thực hiện các kế hoạch của chúng ta sắp đến, và sau nữa, thí dụ đó cũng chứng minh rằng chúng ta chỉ vừa mới phục hồi lại thôi, và về mặt này tình hình kinh tế của chúng ta còn hết sức khó khăn và hết sức nặng nề, cho nên khẩu hiệu chủ yếu, khẩu hiệu chiến đấu chủ yếu, lời kêu gọi chủ yếu, lời kêu gọi mà đại hội của chúng ta phải quán triệt trong khi tiến hành và hoàn thành các công tác của mình, lời kêu gọi mà đại hội cần phải tung về các địa phương là lời kêu gọi sau đây: trong lĩnh vực công nghiệp cũng như trong lĩnh vực nông nghiệp, chúng ta còn cần phải dốc sức cố gắng hơn nữa, dù có khó khăn như thế nào. Về mặt này, không có con đường nào khác ngoài cách làm việc cật lực để cứu vãn nước cộng hòa, để duy trì, bảo toàn và củng cố chính quyền

công nông cả. Chúng ta đã đạt được nhiều kết quả, điều này đặc biệt được mỏ than Đôn-bát chứng minh rất rõ; ở đó, nhiều đồng chí đã làm việc một cách tận tụy phi thường và đã thành công một cách phi thường, như đồng chí Pi-a-ta-cốp trong lĩnh vực đại công nghiệp, đồng chí Ru-khi-mô-vích trong lĩnh vực tiểu công nghiệp; đồng chí này lần đầu tiên đã tổ chức được tiểu công nghiệp một cách khiến nó đã cung cấp được một số sản phẩm. Trong đại công nghiệp, năng suất của một công nhân khai thác than đã đạt được mức trước chiến tranh, đó là một sự kiện mà trước đây ở nước chúng ta chưa từng thấy. Năm 1920, toàn bộ sản lượng của mỏ than Đôn-bát là 272 triệu pút. Toàn bộ sản lượng đã đạt được là 272 triệu pút, còn năm 1921 là 350 triệu. Con số này rất là nhỏ so với mức cao nhất trước chiến tranh, tức là 1700 triệu pút. Nhưng dù sao cũng là đáng kể. Điều đó chứng tỏ ta đã tiến được một bước thật sự. Dù sao đó cũng là một bước tiến trong việc khôi phục đại công nghiệp, và chúng ta cũng không thể ngại hy sinh để khôi phục nền đại công nghiệp.

Tôi xin nói thêm vài lời về công nghiệp luyện kim. Về mặt này, tình hình của ta đặc biệt gay go. Hiện giờ, chúng ta sản xuất bằng khoảng 6% trước chiến tranh. Cuộc chiến tranh đế quốc chủ nghĩa và nội chiến đã đưa nước Nga đến chỗ nghèo khổ và bị tàn phá như thế đó! Nhưng nhất định chúng ta phục hồi được. Chúng ta đang xây dựng những trung tâm như Khu gang thép miền Nam¹³⁵, ở đó đồng chí Mê-giơ-la-úc cũng làm việc hết sức tận tụy. Mặc dù tình hình của ta thật khó khăn, ở đây chúng ta cũng đã thu được một thắng lợi rất lớn. Trong 6 tháng đầu năm 1921, mỗi tháng chúng ta sản xuất được 7 vạn pút gang, đến tháng Mười được 13 vạn pút và sang tháng Mười một được 27 vạn pút, tức là gần gấp 4 lần. Cho nên chúng ta không có lý do gì mà phải hoang mang cả. Chúng ta chẳng giấu giếm

gì rằng những con số mà tôi vừa dẫn ra biểu thị một mức quá thấp, một mức thảm hại, nhưng qua đó chúng ta vẫn có thể chứng minh được rằng mặc dù có những khó khăn trong năm 1921, mặc dù các giai cấp công nhân và nông dân đã gặp nhiều tai họa, chúng ta vẫn đứng dậy được, chúng ta đang đi trên con đường đúng đắn, và nếu dốc toàn lực ra chúng ta có thể hy vọng rằng bước phát triển sẽ còn mạnh hơn nữa.

Tôi muốn thông báo thêm vài số liệu về thành tích điện khí hóa. Đáng tiếc là chúng ta vẫn chưa đạt được một kết quả lớn. Trước đây tôi tưởng là mình có thể chúc mừng Đại hội IX nhân dịp khánh thành trung tâm điện lực thứ hai do Chính quyền xô-viết xây dựng: cái thứ nhất là nhà máy điện Sa-tu-ra; cái thứ hai, trung tâm mới là nhà máy điện Ca-si-ra mà chúng ta đã dự tính là có thể bắt đầu cho chạy đúng vào hồi tháng Chạp¹³⁶. Bắt đầu, nó sẽ cung cấp và có thể cung cấp được 6 000 ki-lô-oát; cái đó cộng thêm với 18 000 ki-lô-oát hiện có ở Mát-xcơ-va sẽ là một trợ lực quý giá. Song, do gặp nhiều trở ngại, chúng ta đã không thể cho nhà máy chạy vào tháng Chạp 1921 được. Nó sẽ được khánh thành trong một thời gian hết sức ngắn, chậm nhất là trong vài tuần nữa. Có lẽ các đồng chí đã chú ý đến bản báo cáo đăng những ngày gần đây trên báo "Đời sống kinh tế", ký tên kỹ sư Lê-vy, một trong những người có trách nhiệm tại Đại hội VIII toàn Nga của ngành kỹ thuật điện, và nói chung, là một trong những chuyên gia xuất sắc nhất của ta. Tôi xin dẫn ở báo cáo đó vài con số thời: năm 1918 và 1919, chúng ta đã khánh thành được 51 nhà máy điện, với công suất là 3 500 ki-lô-oát. Năm 1920 và 1921, ta đã khánh thành được 221 nhà máy điện, với công suất 12 000 ki-lô-oát. Nếu so sánh những con số này với những con số của Tây Âu, thì rõ ràng là những con số hết sức nhỏ bé, hết sức thảm hại. Nhưng nó chứng tỏ người ta vẫn có thể tiến lên như thế nào, mặc dù có những khó khăn mà chưa bao giờ một nước nào

gặp phải. Việc xây dựng những nhà máy điện nhỏ ở nông thôn đã có một tác dụng khá quan trọng. Phải nói thành thật rằng ở đây thường hay có nhiều trường hợp lãng phí, song không phải là không có một lợi ích nào đó. Những nhà máy điện nhỏ này đã cho phép thiết lập được ở nông thôn những trung tâm công nghiệp lớn hiện đại. Tuy số những trung tâm này còn chưa được là bao, nhưng chúng cũng chứng tỏ cho nông dân thấy rằng nước Nga sẽ không dừng lại ở lao động thủ công, sẽ không giữ mãi chiếc cày gỗ cổ xưa, mà sẽ tiến lên một thời đại mới. Và dần dần quần chúng nông dân sẽ nhận thức rõ rằng chúng ta cần phải đem lại cho nước Nga một cơ sở khác và chúng ta có thể làm được điều đó. Như trên tôi đã nói, về việc này, phải mất chừng hàng chục năm, nhưng công cuộc đã bắt đầu rồi, ý thức giác ngộ của quần chúng nông dân đã được nâng cao hơn, và một phần nhờ có những nhà máy điện nhỏ đang ngày càng phát triển nhanh hơn những nhà máy điện lớn. Nhưng nếu năm 1921, chúng ta chưa kịp khánh thành một nhà máy điện lớn, thì trái lại đến đầu năm 1922 chúng ta sẽ có hai nhà máy điện lớn: đó là nhà máy điện Ca-si-ra ở vùng ngoại ô Mát-xcơ-va và nhà máy điện Út-ki-na Da-vốt ở ngoại ô Pê-tơ-rô-grát¹³⁷. Cho nên về mặt này, dù sao chúng ta cũng đang ở trên con đường đảm bảo cho sự tiến lên, nếu chúng ta tiếp tục làm nhiệm vụ của mình với một sự nỗ lực như thế.

Bây giờ tôi xin nói vài lời về một thành công khác: thành công của chúng ta trong việc khai thác than bùn. Năm 1920 đã đạt được 93 triệu pút và năm 1921 được 139 triệu pút; có lẽ đó là ngành duy nhất mà chúng ta vượt mức trước chiến tranh nhiều. Về than bùn, không có một nước nào giàu như nước ta. Nhưng khó khăn đã gặp cũng rất lớn, và hiện nay cũng vẫn còn gặp một số khó khăn rất lớn: nói chung công việc này vốn cực kỳ gian khổ, ở Nga nó lại càng đặc biệt gian khổ. Nhờ việc phát minh ra phương pháp khai thác than bùn bằng sức nước của các đồng chí

Rút-tsen-cô, Men-si-cốp và Mô-rô-dốp ở Tổng cục công nghiệp than bùn, nên công việc này đã được giảm nhẹ. Trong lĩnh vực này, ta đã thu được một thành tích rất lớn. Năm 1921, mới chỉ có hai chiếc máy hút than bùn chạy thoi. Đó là những chiếc máy chạy bằng sức nước, nó giải thoát công nhân khỏi một thứ lao động khổ dịch từ trước tới nay không thể tránh khỏi trong việc khai thác than bùn. Hiện nay, chúng ta đã đặt mua ở Đức 20 chiếc máy như vậy và sang năm 1922 sẽ nhận được. Sự hợp tác với một nước tiên tiến ở châu Âu đã bắt đầu. Và bây giờ chúng ta đã có khả năng để phát triển sự hợp tác đó, sự hợp tác mà người ta không thể coi nhẹ được. Nước Nga có nhiều đầm lầy và dự trữ than bùn, phong phú hơn bất cứ một nước nào khác. Trước kia chỉ có một số ít công nhân chịu làm và có thể chịu làm cái công việc khổ sai đó, nhưng đến nay chúng ta đã có khả năng biến nó thành một thứ lao động bình thường hơn. Hiện nay, trên thực tiễn, chúng ta đã có sự hợp tác với nước Đức, một nước tiên tiến hiện đại vì ở Đức người ta bắt đầu chế tạo loại máy làm giảm nhẹ thứ lao động ấy, những máy này chắc chắn đến năm 1922 sẽ cho chạy được. Chúng ta cần chú ý đến sự kiện đó. Trong lĩnh vực này, chúng ta có thể làm được nhiều, rất nhiều nếu mọi người chúng ta đều nhận thức được và đều phổ biến cái tư tưởng là chúng ta có khả năng vượt ra khỏi cuộc khủng hoảng kinh tế ở Nga hơn bất cứ một nước nào khác, miễn là chúng ta đem hết sức mình ra và cơ khí hóa lao động.

Và bây giờ về phương diện chính sách kinh tế, tôi còn muốn nhấn mạnh một mặt nữa của vấn đề. Khi đánh giá chính sách kinh tế mới của ta, mà chỉ chú ý tới cái gì chắc chắn là đặc biệt quan trọng thôi, thì chưa đủ. Dĩ nhiên, thực chất của chính sách kinh tế mới của ta là sự liên minh của giai cấp vô sản với nông dân, là sự liên minh giữa đội tiên phong của giai cấp vô sản với quảng đại quần chúng nông

dân. Nhờ có chính sách kinh tế mới nên việc khôi phục lực lượng sản xuất đã bắt đầu, việc này phải làm cho kỳ được và phải cấp tốc làm ngay. Chính sách kinh tế mới còn có một mặt nữa là điều kiện để học tập. Chính sách kinh tế mới là một hình thức hoạt động để chúng ta có thể thật sự bắt đầu học tập quản lý kinh tế quốc dân; mà về mặt này, thì cho đến bây giờ chúng ta vẫn còn làm rất kém. Tất nhiên, người đảng viên cộng sản lãnh đạo hay người đoàn viên công đoàn lãnh đạo quần chúng lao động khó mà hình dung được rằng, ngày nay thương mại là hòn đá thử vàng của sinh hoạt kinh tế của chúng ta, là sự liên kết duy nhất có thể có giữa đội tiên phong của giai cấp vô sản với nông dân, là sự cố kết duy nhất có thể có để có thể bắt đầu thúc đẩy kinh tế phát triển một cách toàn diện. Bất cứ một thương nhân nào đang buôn bán dưới sự kiểm soát của nhà nước và của tòa án (tòa án cả chúng ta là tòa án vô sản và tòa án của ta có thể theo dõi từng nhà kinh doanh tư nhân để làm sao pháp luật đối với họ không phải như ở những nước tư sản; cách đây không lâu ở Mát-xcơ-va đã có một thí dụ như thế¹³⁸, và tất cả các đồng chí đều biết rất rõ rằng, chúng ta sẽ tăng số thí dụ như thế lên để nghiêm khắc trừng trị những ý định của những nhà kinh doanh tư nhân muốn vi phạm luật pháp của ta), bất cứ thương nhân nào hay nhà kinh doanh tư nhân nào, với một trăm phần trăm lợi nhuận, sẽ có thể làm được công việc có ích — thí dụ như cung cấp nguyên liệu cho công nghiệp — mà thường là không một người cộng sản nào và không một cán bộ công đoàn nào có thể làm được. Ý nghĩa của chính sách kinh tế mới chính là ở chỗ ấy. Hãy học tập đi. Việc học tập đó rất nghiêm túc, tất cả chúng ta đều phải trải qua việc học tập đó. Việc học tập đó thật gian khổ. Nó không giống một loạt bài giảng ở nhà trường và không giống bất cứ một kỳ thi nào. Đó là vấn đề của một cuộc đấu tranh kinh tế khó nhọc gian khổ, trong hoàn cảnh nghèo túng, trong hoàn cảnh

có những khó khăn, những thử thách chưa từng có — thiếu bánh mì, đói, rét — nhưng đó là việc học tập thật sự mà chúng ta cần phải trải qua. Ở đây, bất cứ một ý định nào muốn trốn tránh nhiệm vụ đó, bất cứ một ý định nào muốn nhắm mắt bỏ qua, viện cớ rằng cái đó không dính líu gì đến mình, thì cũng đều là tính tự cao tự đại, tội lỗi nhất và nguy hiểm nhất, tính tự cao tự đại của người cộng sản và của người cán bộ công đoàn. Các đồng chí, tất cả chúng ta, những người lãnh đạo nước Nga xô-viết, đều mắc lỗi ấy cả, chúng ta mắc nặng và phải hết sức thẳng thắn công nhận điều này để khắc phục thiếu sót đó.

Chúng ta bắt tay vào nhiệm vụ xây dựng kinh tế của chúng ta trên cơ sở kinh nghiệm ngày hôm qua của ta, và chính đó lại là một điều sai lầm căn bản của chúng ta. Nhân đây, tôi muốn nêu ra một câu phương ngôn Pháp nói rằng thường thường từ ưu điểm đến khuyết điểm chỉ có một bước thôi. Những thiếu sót của con người dường như là sự tiếp tục của những ưu điểm của con người. Nhưng nếu ưu điểm cứ tồn tại mãi quá mức cần thiết, và lại không thể hiện vào lúc cần thiết, ở chỗ cần thiết, thì lúc đó chúng trở thành khuyết điểm. Có lẽ phần nhiều trong chúng ta, nói chung, đều thấy điều đó trong cuộc sống riêng của bản thân; và ngày nay, trong toàn bộ sự phát triển của cuộc cách mạng của chúng ta, của đảng ta và của công đoàn chúng ta — chỗ dựa chủ yếu nhất của đảng — trong toàn bộ máy lãnh đạo nước Nga xô-viết, chúng ta đều thấy thiếu sót đó, nó dường như là sự tiếp tục của những ưu điểm của ta. Ưu điểm vĩ đại nhất của chúng ta là, về mặt chính trị và quân sự, chúng ta đã tiến được một bước có ý nghĩa thế giới, bước tiến đó sẽ được coi là sự thay đổi thời đại trong lịch sử. Dù chúng ta có còn phải chịu những sự khổ cực đến đâu đi nữa, cũng vẫn không một ai có thể cướp được thành tựu đó của chúng ta. Chúng ta đã thoát khỏi cuộc chiến

tranh để quốc chủ nghĩa và đã thoát khỏi những tai họa của chúng ta, chính chỉ là nhờ có cuộc cách mạng vô sản, chỉ là nhờ ở chỗ chế độ xô-viết đã thay thế chế độ cũ. Đó là điều không thể chối cãi được, đó là ưu điểm không tả xiết, bất khả xâm phạm và không thể đụng chạm đến được mà bất cứ những sự cố gắng nào, bất cứ một cuộc tấn công nào của kẻ thù của chúng ta cũng đều không thể đoạt được ưu điểm đó của chúng ta; song nếu cứ tiếp tục ưu điểm đó ở nơi không thích hợp, thì chính nó sẽ trở thành thiếu sót nguy hiểm nhất.

Có thể giải quyết các nhiệm vụ chính trị và quân sự bằng cách đẩy mạnh nhiệt tình, ở một trình độ giác ngộ nhất định của công nhân và nông dân. Tất cả họ đều hiểu rằng cuộc chiến tranh để quốc chủ nghĩa giết hại họ; không cần phải nâng lên một trình độ giác ngộ mới, một trình độ tổ chức mới, họ cũng hiểu được điều đó. Tinh thần hăng say, tinh thần anh dũng, tinh thần xung phong đã giúp ta giải quyết những nhiệm vụ đó; những điều mà cách mạng sẽ làm và đã có thể làm được, trước kia và sau này vĩnh viễn đều phải dựa vào tinh thần đó. Chúng ta đã đạt được những thắng lợi về chính trị và quân sự bằng cách như thế đó; nhưng ưu điểm đó ngày nay đã trở thành khuyết điểm nguy hiểm nhất của chúng ta. Chúng ta cứ nhìn lại đảng sau và cho rằng những nhiệm vụ kinh tế cũng có thể giải quyết theo cách ấy được. Nhưng chính sai lầm là ở chỗ đó: khi tình hình đã thay đổi và chúng ta phải giải quyết những nhiệm vụ thuộc loại khác, thì không nên nhìn lại đảng sau và sử dụng những phương pháp của ngày hôm qua. Các đồng chí đừng tìm cách làm như vậy — không giải quyết được đâu! Chúng ta phải công nhận tính chất sai lầm đó. Là những cán bộ đảng viên cộng sản và những cán bộ công đoàn trên cương vị là những cán bộ xô-viết hoặc là những cựu chiến sĩ, các đồng chí rất thường hay lảng tránh và thờ ơ với công tác kinh tế, một công tác khó khăn, lâu

dài, chán ngán, một công tác đòi hỏi những thử thách gian lao, những cố gắng lâu dài, tính tự chủ, tính chính xác và lòng kiên nhẫn, viện cố là trước đây chúng ta đã làm được những việc vĩ đại; các đồng chí làm tôi nhớ tới câu chuyện ngụ ngôn về những con ngỗng đã khoe khoang rằng chúng "đã cứu được thành La-mã", nhưng đã bị bác nông dân giơ thanh củi lên và bẻ lại: "Thôi hãy gác chuyện ông cha ngày xưa lại, và hãy nói xem chúng mày đã làm được công cán gì chưa?". Không ai có thể bác bỏ được rằng: trong những năm 1917 - 1918 - 1919 - 1920 chúng ta đã giải quyết các nhiệm vụ chính trị và quân sự một cách anh dũng và có kết quả, nhờ đó chúng ta đã mở đầu một kỷ nguyên mới trong lịch sử toàn thế giới. Điều đó thuộc về chúng ta, và cả trong đảng lẫn trong công đoàn không một ai lại có ý định bác bỏ điều đó của chúng ta cả, — nhưng từ nay, trước mắt cán bộ xô-viết và công đoàn, có một nhiệm vụ khác.

Hiện nay, các đồng chí đang bị các cường quốc tư bản chủ nghĩa bao vây, những nước này sẽ không giúp đỡ, mà sẽ cản trở các đồng chí; hiện nay các đồng chí làm việc giữa cảnh nghèo khổ, tàn phá, đói kém và hoạn nạn. Hoặc các đồng chí phải học cách làm việc với một nhịp độ khác, tính toán công việc trong hàng chục năm, chứ không phải là trong hàng mấy tháng, bám vào chính ngay những quần chúng lao động đã bị kiệt quệ và không thể làm việc với nhịp độ cách mạng và anh dũng trong công việc hàng ngày, — hoặc các đồng chí phải học được việc đó, hoặc người ta sẽ gọi các đồng chí là những con ngỗng và gọi như thế là chính đáng. Bất cứ một cán bộ chính trị hay công đoàn nào, khi nói những câu chung chung rằng chúng ta, công đoàn, đảng cộng sản, chúng ta lãnh đạo đấy, — thì nói như vậy là tốt. Về mặt chính trị và quân sự, chúng ta đã làm được điều đó rất tốt. Nhưng về mặt kinh tế, điều đó chúng ta làm không tốt. Phải công nhận điều đó và làm cho tốt hơn. Đối với bất kỳ một công đoàn nào đặt vấn đề một cách

chung chung là xem công đoàn có cần phải tham gia sản xuất không, tôi sẽ bảo họ: thôi, các đồng chí đừng ba hoa nữa (v ồ t a y), tốt hơn hết là các đồng chí hãy trả lời tôi một cách thực tế, và hãy cho tôi biết (nếu các đồng chí giữ một cương vị trọng trách, nếu các đồng chí có uy tín, nếu các đồng chí là một chiến sĩ của đảng cộng sản hay của công đoàn): các đồng chí đã tổ chức tốt việc sản xuất ở nơi nào, trong bao nhiêu năm, có bao nhiêu người dưới quyền các đồng chí — một nghìn hay một vạn? Hãy đưa cho tôi danh sách những người được các đồng chí cử làm một công tác kinh tế mà các đồng chí đã hoàn thành mỹ mãn, chứ không phải là các đồng chí xông vào hai chục việc một lúc để rồi không có thì giờ nên không làm xong một việc nào cả. Ở ta, với những tập quán xô-viết, thường thường lại không phải là hoàn thành mỹ mãn một công việc, thu được kết quả trong một vài năm; người ta ngại học tập ở anh thương nhân hằng bỏ túi 100% lợi nhuận và nhiều hơn thế nữa, nhưng thường lại thích viết một bản nghị quyết rất hay về nguyên liệu và tự phụ với cái danh vị đại biểu của đảng cộng sản, của công đoàn, của giai cấp vô sản. Xin lỗi các đồng chí. Giai cấp vô sản là gì? Đó là giai cấp làm việc trong đại công nghiệp. Nhưng đại công nghiệp đâu nào? Vậy đó là giai cấp vô sản nào? Đây là công nghiệp của các đồng chí? Tại sao nó lại không hoạt động? Vì không có nguyên liệu chẳng? Các đồng chí đã biết tìm kiếm được nguyên liệu chưa? Chưa. Các đồng chí sẽ viết nghị quyết ra lệnh thu thập nguyên liệu, — thế là các đồng chí sẽ lúng túng; và người ta sẽ bảo đó là điều ngu xuẩn; như thế là các đồng chí giống như những con ngỗng nọ có tổ tiên đã cứu thành La-mã.

Từ nay lịch sử đã trao cho chúng ta một sứ mạng: hoàn thành cuộc cách mạng chính trị vĩ đại nhất bằng cách tiến hành một công tác chậm chạp, gian khổ, khó khăn trong lĩnh vực kinh tế, nơi mà những kỳ hạn rất là dài. Trong lịch sử,

bao giờ cũng vậy, các cuộc cách mạng chính trị vĩ đại đều phải kinh qua một con đường lâu dài mới quán triệt được. Tất cả các cuộc cách mạng chính trị vĩ đại đều được tiến hành nhờ có nhiệt tình của các đội tiên phong được quân chúng chưa hoàn toàn giác ngộ đi theo một cách tự phát. Không thể có cách phát triển nào khác trong cái xã hội đã bị bọn vua chúa, địa chủ, tư bản đè nén. Và phần công tác đó, tức là cách mạng chính trị, chúng ta đã hoàn thành tốt đến mức không ai có thể chối cãi được ý nghĩa lịch sử toán thế giới của nó. Nhưng sau đó, sau cuộc cách mạng chính trị vĩ đại, lại nối tiếp một nhiệm vụ khác mà người ta phải hiểu rõ: phải quán triệt cuộc cách mạng đó, phải thực hiện nó, không được lẩn tránh, viện cớ rằng chế độ xô-viết không tốt, cần phải cải tổ chế độ ấy. Chúng ta có rất nhiều những người thích cải tổ theo đủ mọi kiểu và những sự cải tổ đó đã sinh ra một tai họa to lớn mà tôi chưa từng thấy trong đời tôi. Tôi biết rất rõ rằng chúng ta có những khuyết điểm trong bộ máy tổ chức quân chúng và, nếu bất cứ ai trong các đồng chí có thể nêu lên một chục khuyết điểm, thì tôi cũng có thể nêu thêm ngay lập tức một trăm khuyết điểm khác nữa. Nhưng vấn đề không phải là ở chỗ lấy việc cải tổ nhanh chóng để cải tiến bộ máy đó, mà vấn đề là ở chỗ phải quán triệt cuộc cải tạo chính trị đó để đạt tới một trình độ kinh tế văn hóa khác. Cái khó là ở đó. Không phải là cải tổ, mà ngược lại là phải góp phần sửa chữa vô số những khuyết điểm hiện có trong chế độ xô-viết và trong toàn bộ hệ thống quản lý, để giúp đỡ hàng vạn và hàng triệu người. Cần phải làm sao để toàn thể quân chúng nông dân giúp chúng ta quán triệt được thành quả chính trị vĩ đại nhất mà chúng ta đã đạt được. Về mặt này, cần phải tỉnh táo và hiểu rằng, tuy đã giành được thành quả, nhưng thành quả đó chưa thấm sâu vào tâm can của đời sống kinh tế hàng ngày, vào những điều kiện sinh sống của quần chúng. Công tác đó phải mất hàng chục năm lao động và phải

cố gắng rất nhiều. Không thể tiến hành công tác đó với nhịp độ, với tốc độ và trong những điều kiện như chúng ta đã tiến hành công tác quân sự.

Trước khi kết thúc, tôi lại xin vận dụng bài học đó – tức là bài học: đôi khi những khuyết điểm lại là sự tiếp tục của những ưu điểm của ta – vào một cơ quan khác của chúng ta, cụ thể là: Ủy ban đặc biệt toàn Nga. Các đồng chí, tất nhiên tất cả các đồng chí đều biết rằng cơ quan này đã gây lòng căm thù khúg khiếp như thế nào trong bọn lưu vong Nga và trong nhiều bọn đại biểu của các giai cấp cầm quyền ở những nước đế quốc chủ nghĩa mà bọn lưu vong Nga đó đang sống. Còn phải bàn! – Cơ quan đó chính là vũ khí sắc bén của chúng ta để chống lại vô số những âm mưu, vô số những hoạt động phá hoại của bọn người hết sức mạnh hơn chúng ta định tiêu diệt Chính quyền xô-viết. Bọn chúng, bọn tư bản và bọn địa chủ, đã nắm được tất cả các mối liên hệ quốc tế, tất cả sự ủng hộ quốc tế, sự ủng hộ của những nước mạnh hơn nước chúng ta rất nhiều. Qua lịch sử các cuộc âm mưu đó, các đồng chí đã biết bọn chúng hành động như thế nào. Các đồng chí biết rằng, đối với những cuộc âm mưu đó, không thể trả lời một cách nào khác hơn là đàn áp, đàn áp thẳng tay, mau lẹ, ngay lập tức, dựa vào sự đồng tình của công nhân và nông dân. Đó là ưu điểm của Ủy ban đặc biệt toàn Nga của chúng ta. Chúng ta sẽ còn nhấn mạnh mãi điều này, nếu chúng ta còn nghe thấy, một cách trực tiếp hay gián tiếp, như chúng ta thường nghe thấy ở nước ngoài, những lời la ó của bọn đại biểu Nga đã biết dùng danh từ "Ủy ban đặc biệt" bằng mọi thứ tiếng và coi nó là điển hình của sự dã man Nga.

Các ngài tư bản Nga và ngoại quốc! Chúng tôi biết các ngài không bao giờ ưa thích cái cơ quan đó. Còn phải bàn! Hơn ai hết, cơ quan đó đã biết đập tan những âm mưu và quỷ kế của các ngài trong giờ phút các ngài bóp cổ chúng tôi,

trong giờ phút các ngài đem quân đánh chúng tôi, trong giờ phút các ngài tổ chức các cuộc âm mưu trong nước và không từ một tội ác nào để phá vỡ công việc hòa bình của chúng tôi. Chúng tôi không còn cách trả lời nào khác, ngoài cách trả lời của một cơ quan có thể biết được từng hành động của tên âm mưu và biết trừng trị ngay lập tức, chứ không phải là thuyết phục. Không có một cơ quan như thế thì chính quyền của nhân dân lao động không thể tồn tại được, nếu trên thế giới hã còn bọn bóc lột không muốn dâng quyền địa chủ, quyền tư bản của mình cho công nhân và nông dân. Chúng ta biết rất rõ điều đó, nhưng chúng ta cũng biết rằng ưu điểm của con người có thể trở thành khuyết điểm của họ được, và chúng ta biết rằng hoàn cảnh của chúng ta nhất quyết đòi hỏi phải giới hạn cơ quan đó vào phạm vi chính trị thuần túy, phải tập trung sự hoạt động của cơ quan đó vào những nhiệm vụ mà hoàn cảnh và điều kiện đều thích hợp. Nếu âm mưu của bọn phản cách mạng vẫn giống như từ trước đến nay, – thế mà chúng ta không có bằng cứ để cho rằng tâm lý bọn thù địch của ta đang thay đổi về điểm này, chúng ta không có căn cứ nào để nói như vậy cả, – thì chúng ta sẽ biết trả lời một cách thích đáng. Nhà nước xô-viết để cho đại biểu nước ngoài vào nước mình, họ vào với lý do là giúp đỡ, nhưng những đại biểu đó lại giúp đỡ lật đổ Chính quyền xô-viết; không thiếu gì những trường hợp như vậy. Nước chúng ta sẽ không chịu cái số phận đó, vì chúng ta sẽ coi trọng và sử dụng một cơ quan như Ủy ban đặc biệt toàn Nga. Chúng ta có thể đảm bảo điều đó với mọi người và với bất cứ ai. Nhưng đồng thời, chúng ta cũng tuyên bố dứt khoát rằng, cần cải tổ Ủy ban đặc biệt toàn Nga, cần xác định chức năng và quyền hạn của nó và giới hạn công tác của nó vào những nhiệm vụ chính trị. Hiện nay chúng ta phải phát triển sự trao đổi của dân chúng; chính sách kinh tế mới đòi hỏi điều đó, mà cái đó lại đòi hỏi phải có pháp chế cách mạng rộng lớn hơn.

Người ta hiểu rằng khi bị xâm lược bằng quân sự, khi Chính quyền xô-viết bị bóp cổ, nếu lúc đó chúng ta lại đề ra cho mình nhiệm vụ đó lên hàng đầu, thì chúng ta là những kẻ thông thái róm, chúng ta chơi trò cách mạng, chứ không phải làm cách mạng. Điều kiện của một chính quyền vững vàng và chắc chắn tiến bộ, sự trao đổi của dân chúng càng phát triển, thì lại càng phải cấp bách đề ra khẩu hiệu kiên quyết phải có pháp chế cách mạng rộng lớn hơn, và càng phải thu hẹp phạm vi hoạt động của cái cơ quan chuyên giáng trả lại mỗi một đòn của bọn âm mưu. Đó là kết quả của kinh nghiệm, của những điều nhận xét và của những suy nghĩ, mà chính phủ đã rút ra được trong năm qua.

Các đồng chí, để kết luận, tôi phải nói rằng nhiệm vụ của năm nay, nhiệm vụ mà cho tới nay chúng ta giải quyết vẫn còn rất kém, — tức là nhiệm vụ đoàn kết công nhân và nông dân thành một khối liên minh kinh tế vững chắc ngay cả trong hoàn cảnh cực khổ hết sức và bị tàn phá, — thì bây giờ đây đã được đề ra một cách đúng đắn; chúng ta đã áp dụng một đường lối đúng đắn, và về điểm này, không thể có một sự nghi ngờ nào cả. Đó là một nhiệm vụ không những mang tính chất Nga, nó còn có tính chất thế giới nữa. (Vỗ tay nhiệt liệt hồi lâu không ngớt.)

Nhiệm vụ mà hiện nay chúng ta đang tạm thời hoàn thành một cách đơn độc, có vẻ như là thuần túy Nga, song thực ra đó là nhiệm vụ sẽ được đề ra cho tất cả những người xã hội chủ nghĩa. Chủ nghĩa tư bản đang giãy chết; trong khi giãy chết, nó còn có thể gây ra những sự đau khổ khủng khiếp cho hàng chục và hàng trăm triệu người, song không một sức mạnh nào trên thế giới có thể ngăn cản sự sụp đổ của nó được. Nhất định sẽ có một xã hội mới, lấy công nông liên minh làm cơ sở. Sớm hay muộn, sớm lên 20 năm hay muộn đi 20 năm, xã hội đó sẽ đến, và khi chúng ta áp

dụng chính sách kinh tế mới của chúng ta là chúng ta đang giúp đỡ vạch ra những hình thức liên minh công nông cho xã hội mới đó. Chúng ta sẽ giải quyết được nhiệm vụ đó và chúng ta sẽ xây dựng được khối liên minh công nông vững chắc đến mức không một lực lượng nào trên trái đất có thể phá vỡ khối liên minh đó được. (Vỗ tay nhiệt liệt hồi lâu không ngớt.)

Đăng ngày 23 tháng Chạp 1921 trên bản tin của "Đại hội IX các Xô-viết toàn Nga. Tường thuật tốc ký", số 1

Theo đúng bản in trong cuốn "Đại hội IX toàn Nga các Xô-viết đại biểu công nhân, nông dân, Hồng quân và Cô-dắc. Tường thuật tốc ký", Mát-xcơ-va, do Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga xuất bản, 1922, có đối chiếu với bản tốc ký

2

LỜI PHÁT BIỂU
TẠI HỘI NGHỊ CỦA CÁC ĐẠI BIỂU
NGOÀI ĐẢNG DỰ ĐẠI HỘI
NGÀY 26 THÁNG CHẠP¹³⁹

1

Thưa các đồng chí! Sau khi quyết định tiếp tục cuộc nói chuyện của chúng ta, — tôi nghĩ rằng về điều đó chúng ta không may mắn có gì hồ nghi cả, — tôi chỉ muốn nói rằng bây giờ gần tám giờ rưỡi, chúng ta có thể tiếp tục đến chín giờ rưỡi và thậm chí có thể cùng nhau làm việc ở đây muộn hơn thế nữa. Cần phải chọn vấn đề nào chúng ta quan tâm nhiều nhất. Nếu ở đây có đồng chí nói đó là vấn đề ruộng đất, thì tôi phải nói rằng: hãy dành thời giờ cho những vấn đề nào có ý nghĩa nhiều hơn hết đối với các đồng chí. Công việc của tôi ở đây, theo tôi hiểu, là nghe nhiều hơn và ghi chép. Những điều mà tôi muốn nói thì tôi đã nói với các đồng chí tại đại hội rồi. Tôi sẽ cố ghi rõ tỉnh nào, huyện nào than phiền và than phiền về vấn đề gì nhiều nhất. Tôi nghĩ nên phân phối thời giờ như thế nào để khi kết thúc vấn đề về nghĩa vụ lao dịch và cung cấp sức kéo thì sẽ tính xem còn có những vấn đề nào mà người ta cho là quan trọng nhất, để cho đại biểu của các tỉnh khác nhau có thì giờ phát biểu ý kiến về những vấn đề đó. Công việc của tôi ở đây là ghi chép càng chi tiết càng tốt, để biết rằng những người ngoài đảng nói gì ở đây. Dù sao thì tôi cũng rất khó giải đáp các vấn đề nêu ra ở đây, bởi vì ở đây tôi không có tài liệu tham khảo nên không thể trả lời ngay bây giờ được. Vì vậy, tôi đề nghị chọn những vấn đề nào được coi là quan trọng nhất, và về các vấn đề đó chúng ta sẽ đứng tại chỗ mà phát biểu

ý kiến, như chúng ta đã phát biểu về nghĩa vụ lao dịch và cung cấp sức kéo, còn tôi thì sẽ ghi chép từng ý kiến phát biểu tại chỗ.

2

Các đồng chí, tôi thấy rất khó mà nói vài lời về vấn đề này bởi vì tất cả các câu hỏi được nêu lên ở đây tôi đều ghi hết và tôi ghi rõ từ tỉnh nào người ta chỉ ra những vấn đề gì, nhưng không có tài liệu tham khảo của cơ quan hữu quan nên tôi không thể giải đáp ngay bây giờ những câu hỏi nêu lên ở đây. Trả lời đồng chí vừa nói nhân danh Bộ dân ủy lao động thì cũng dễ thôi, vì đồng chí đó có trước mắt mình đạo luật đã được ban hành cùng với lời giải thích nói rõ bằng cách nào nhờ thi hành đạo luật đó tình hình sẽ được dễ chịu hơn. Đối với các câu hỏi riêng biệt nêu lên ở đây, không có tài liệu tham khảo của bộ dân ủy hữu quan nên tôi không thể đưa ra một câu giải đáp dứt khoát nào cả.

Ở đây tôi còn nhận được nhiều câu chất vấn ghi lên giấy. Một đồng chí U-cra-i-na ở Ki-ép có ghi giấy hỏi rằng: tại sao tôi chưa đến U-cra-i-na bao giờ cả? Đi U-cra-i-na thì xa. Khó mà tiến hành được một cuộc đi xa như vậy.

Có một đồng chí hỏi rằng ai sẽ bỏ tiền ra trả cho những con ngựa bị chết trong nghĩa vụ lao dịch và cung cấp sức kéo. Tôi đã ghi câu hỏi này. Đồng chí đã có câu giải đáp chung về câu hỏi đó.

Sau đó có hai câu hỏi ghi giấy về vấn đề thuế lương thực và về vấn đề nông dân nghèo không có khả năng mua sắm vải vóc. Hiển nhiên là hiện nay nông dân ở tất cả các tỉnh đều gặp rất nhiều khó khăn thuộc loại đó. Không có tài liệu tham khảo của cơ quan hữu quan nên tôi không thể trả lời câu hỏi như vậy ngay bây giờ được.

Liệu chúng ta sẽ có thể giúp được không và giúp đến mức nào? Tôi xin nhắc lại rằng tôi không thể trả lời ngay bây giờ

được. Tôi thấy rằng điều quan trọng nhất, điều đã được nói lên ở đây, về vấn đề nghĩa vụ lao dịch và cung cấp sức kéo — theo tôi thấy khi đọc lướt các câu hỏi — (nhưng tôi đã ghi vắn tắt từng ý kiến của các đồng chí phát biểu ở đây) thì đó là điều chủ yếu nhất — đó là những sự lạm dụng và những việc làm sai trái của các ban khai thác và cung cấp gỗ cho đường sắt¹⁴⁰. Ý kiến được phát biểu nhiều hơn hết là ý kiến nói rằng các công việc do các ban khai thác và cung cấp gỗ cho đường sắt chỉ định là những công việc cực nhọc, rằng người ta hành hạ làm khổ con người, rằng có vô số những điều sai trái trong việc phân phối và cất đặt công việc, đặc biệt là đúng vào thời gian mà những công việc đó quả thật là có hại đối với các nông hộ. Tất cả những điều đó tôi đã ghi, và cũng đã ghi rằng khi có cái đợt ba tuần lễ vừa qua thì tất cả các đồng chí ở trung ương đã được cử về các địa phương. Tôi đã yêu cầu thu thập những tài liệu xác thực về tất cả những điều sai trái gắn liền với công tác nhiên liệu và về những sự lạm dụng và hàng loạt những bản báo cáo. Tôi cũng đã bắt đầu nhận được những bức thư về việc đó, nhưng trong thời gian gần đây, do ốm đau, cho nên ngay tại đại hội tôi cũng buộc phải giới hạn ở một bản báo cáo chung và tôi phải nói rằng tôi không thể tự mình phân tích nghiên cứu những câu trả lời ấy. Việc đó sẽ giao lại cho một đồng chí khác tạm thời thay tôi, nhưng nhất định chúng ta sẽ tập hợp tất cả những số liệu đã thu thập được trong thời gian ba tuần qua. Nói chung, không nghi ngờ gì cả, tôi cho rằng những ý kiến nêu rõ những việc làm sai trái và lạm dụng của các ban khai thác và cung cấp gỗ cho đường sắt, đều là đúng sự thật. Một trong những nguyên nhân chính khiến chúng ta quyết định áp dụng thứ nghĩa vụ lao dịch và cung cấp sức kéo, thứ nghĩa vụ mà một đồng chí bên Bộ dân ủy lao động đã báo cáo, là ở chỗ: nếu không qui định đúng mức lao động (cũng có thể làm việc đó: đạo luật có ấn định là sáu ngày công), nếu không có một sự qui định đúng đắn như

vậy trong đạo luật thì những sự lạm dụng của các ban lâm nghiệp tỉnh và ban khai thác và cung cấp gỗ cho đường sắt sẽ là điều không tránh khỏi, và rất khó đấu tranh chống lại những sự lạm dụng đó. Nhưng nếu trong đạo luật sẽ công bố chính xác như hiện nay là đòi hỏi bao nhiêu ngày lao động, sẽ nêu rõ điều khoản qui định khối lượng và số lượng công việc phải làm trong số ngày đó, thì việc chống lại những sự lạm dụng sẽ được dễ dàng hơn rất nhiều. Đương nhiên, tại các tỉnh và các huyện có các ban lâm nghiệp tỉnh và các ban khai thác và cung cấp gỗ cho đường sắt, đặc biệt là khi mà, như một đồng chí đã chỉ rõ, có nhiều kẻ trong số những viên chức cũ, trong số những tên địa chủ cũ, trong số những viên kiểm lâm cũ, đã chui được vào các cơ quan ấy, thì việc đấu tranh chống lại những sự lạm dụng quả là một việc khó. Tại các địa phương cần phải để mắt vào điều đó một cách chặt chẽ hơn, còn chúng tôi thì phải làm thế nào cho trong Ban chấp hành trung ương các Xô-viết có thêm nhiều đồng chí là những nông dân ngoài đảng, những người mà người ta có thể tham khảo ý kiến, trong trường hợp nếu như lời khiếu nại không thấu, và tại đây, trong phiên họp của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết, họ sẽ đích thân nêu lên vấn đề đó và đòi phải truy nã những hành động sai trái. Vô luận thế nào, những biện pháp như vậy cũng sẽ được tiến hành tại đại hội này. Như tất cả các đồng chí tham dự đại hội cho tôi biết, số lượng các ủy viên Ban chấp hành trung ương các Xô-viết là nông dân ngoài đảng chắc chắn sẽ được tăng lên. Bằng biện pháp đó chú ý làm thế nào có thể đấu tranh một cách thắng lợi hơn nữa chống lại những sự lạm dụng của các ban khai thác và cung cấp gỗ cho đường sắt, và càng có nhiều ủy viên Ban chấp hành trung ương các Xô-viết là nông dân ngoài đảng, thì sẽ càng được dễ dàng, thuận lợi hơn. Tôi xin nhắc lại rằng tất cả những điều nêu ra tại đây tôi đều ghi cả và tôi sẽ viết cho bộ dân ủy hoặc hội đồng kinh tế quốc dân hữu quan về từng điều để có thể có những

biện pháp. Không có tài liệu tham khảo của một bộ dân ủy hữu quan thì đương nhiên là tôi không thể trả lời ngay bây giờ về từng vấn đề riêng biệt.

3

Tôi xin đồng chí Ca-li-nin dành cho tôi vài phút vì không muốn có một sự hiểu sai nào đó về lời nói của đồng chí ấy. Tôi tin rằng đồng chí Ca-li-nin không muốn gán cho tôi cái ý đó, cái ý nói dường như có lúc nào đó tôi đã đề nghị đốt hết các sách kinh cầu nguyện. Hiển nhiên, tôi chưa bao giờ đề nghị như vậy và cũng không thể đề nghị như vậy. Các bạn biết đấy, theo Hiến pháp của chúng ta, theo đạo luật cơ bản của nước cộng hòa chúng ta, thì quyền tự do tín ngưỡng về tôn giáo đã được tuyệt đối bảo đảm cho mọi người.

Xin nói thêm vài lời với đồng chí đã nêu lên tình cảnh cực kỳ khó khăn của một số huyện thuộc tỉnh Vi-át-ca. Các huyện này nằm trong khu vực bị nạn đói. Hiện nay niềm hy vọng chủ yếu của chúng ta đặt vào hiệp nghị mà chính phủ Mỹ đề nghị với chúng ta. Mấy ngày sắp tới đây chúng ta sẽ ký hiệp nghị này. Theo hiệp nghị thì chính phủ Mỹ cho vay 20 triệu đô-la. Chúng ta bỏ ra 10 triệu, cộng tất cả sẽ là 30 triệu đô-la — tức là 60 triệu rúp vàng. Một số tiền cũng khá lớn. Chúng ta sẽ có thể gieo hạt ở một phần lớn đất gieo trồng vụ xuân, nếu như không gieo được toàn bộ. Ngoài ra, chúng ta sẽ phái người sang Ca-na-đa. Thiết nghĩ sẽ có thể rút từ kho vàng ra để tiêu thêm một số tiền vào việc mua hạt giống. Vấn đề chủ yếu nhất hiện nay — đương nhiên đó là nạn đói, là nạn thiếu thức ăn cho gia súc. Cần phải tiến hành việc gieo trồng vụ xuân càng đầy đủ càng tốt. Chúng ta sẽ dốc toàn lực vào việc này. (V ò t a y.)

*In lần đầu năm 1933 trong
Văn tập Lê-nin, t. XXIII*

Theo đúng bản tốc ký

3

CHỈ THỊ VỀ NHỮNG VẤN ĐỀ CÔNG TÁC KINH TẾ ĐÃ ĐƯỢC ĐẠI HỘI IX CÁC XÔ-VIỆT TOÀN NGA THÔNG QUA NGÀY 28 THÁNG CHẠP¹⁴¹

Đại hội IX các Xô-viết toàn Nga, sau khi đã nghiên cứu các báo cáo và báo cáo tổng kết của các bộ dân ủy về sự hoạt động kinh tế trong năm qua, đề ra những chỉ thị sau đây, nhằm bổ sung và khái quát những nghị quyết của đại hội về các vấn đề công tác kinh tế — yêu cầu tất cả các cơ quan xô-viết ở trung ương và địa phương triệt để thực hiện:

1. Đại hội các Xô-viết chỉ thị cho tất cả các cơ quan kinh tế phải coi mục tiêu chủ yếu và bức thiết của sự hoạt động của mình là: trong một thời gian ngắn nhất phải đạt cho kỳ được những thành tích thực tế vững chắc trong việc cung cấp cho nông dân nhiều vật phẩm cần thiết để đẩy mạnh nông nghiệp và cải thiện đời sống của quần chúng nông dân lao động.

2. Mục tiêu đó — mục tiêu quan trọng nhất — phải được tất cả các cơ quan quản lý công nghiệp thường xuyên chú ý, những cơ quan này đương nhiên là cũng không được tha thứ một chút lơ là nào trong cái công tác nhằm thỏa mãn 100% những nhu cầu của Hồng quân; nhiệm vụ này phải đặt lên hàng đầu để gìn giữ khả năng quốc phòng của nước Cộng hòa xô-viết.

3. Việc cải thiện đời sống của công nhân cũng phải phụ thuộc vào mục tiêu đó, theo ý nghĩa là tất cả các tổ chức công nhân (và trước hết là các công đoàn) đều có nghĩa vụ phải quan tâm đến việc tổ chức công nghiệp, để sao cho thỏa

mãn được nhanh chóng và đầy đủ những nhu cầu của nông dân; vì thế, việc tăng tiền công cho công nhân công nghiệp và việc cải thiện những điều kiện sinh hoạt của họ phải phụ thuộc trực tiếp vào những kết quả đạt được trong lĩnh vực này.

4. Sự hoạt động của Bộ dân ủy tài chính cũng phải phụ thuộc vào mục tiêu đó. Đại hội IX các Xô-viết quy định cho bộ này nhiệm vụ phải thực hiện, một cách hết sức cương quyết và hết sức nhanh chóng, việc giảm bớt phát hành, và sau đó đình chỉ phát hành tiền tệ và khôi phục lại một nền lưu thông tiền tệ lành mạnh trên cơ sở lấy đồng tiền vàng làm bản vị. Cần kiên quyết thực hiện việc thu thuế thay cho việc phát hành tiền tệ, và không được lè mề quan liêu chút nào.

5. Tất cả các cơ quan và công sở phụ trách nội thương và ngoại thương như Liên hiệp trung ương các hợp tác xã tiêu dùng, Bộ dân ủy ngoại thương v.v., cũng đều phải đặt mục tiêu đó lên nhiệm vụ hàng đầu. Đại hội các Xô-viết sẽ đánh giá, và giao cho các bộ máy lãnh đạo Chính quyền xô-viết trách nhiệm đánh giá những thành tích của các cơ quan đó, căn cứ duy nhất vào những kết quả thực tiễn đã đạt được một cách nhanh chóng trong việc phát triển trao đổi giữa nông nghiệp và công nghiệp. Đặc biệt đại hội các Xô-viết chỉ thị là phải dựa một cách rộng rãi hơn nữa vào các xí nghiệp tư nhân để thu thập các nguyên liệu, để vận chuyển các nguyên liệu đó và để phát triển thương nghiệp bằng mọi cách; trong khi làm như thế, phải hiểu vai trò của các cơ quan nhà nước là vai trò giám sát và chỉ đạo, và phải trừng trị thẳng tay tệ quan liêu và giấy tờ dưới mọi hình thức đang làm trở ngại cho công tác thiết thực.

6. Đại hội IX các Xô-viết yêu cầu tất cả các cơ quan và công sở làm công tác kinh tế phải chú ý và nỗ lực rất nhiều hơn nữa so với trước đây để thu hút tất cả những phần tử ít nhiều ưu tú trong công nhân và nông dân ngoài đảng tham gia vào công tác nhà nước, trong lĩnh vực của bộ môn mình.

Đại hội nhận định rằng về điểm này chúng ta còn lạc hậu: về mặt này, người ta chưa tỏ ra có một tinh thần triệt để đầy đủ và một sự kiên trì đầy đủ; vì vậy mà về mặt này việc tăng cường cán bộ lãnh đạo kinh tế và lãnh đạo nhà nước là một sự cần thiết tuyệt đối và cấp bách; cho nên mọi thành tích trong công cuộc khôi phục kinh tế cần phải được khen thưởng thường xuyên hơn, bằng Huân chương cờ lao động, cũng như bằng tiền mặt.

Đại hội các Xô-viết lưu ý tất cả các cơ quan kinh tế và tất cả mọi tổ chức xã hội không có tính chất chính phủ thuần túy về sự cần thiết tuyệt đối của một công tác còn kiên trì hơn nữa nhằm thu hút các chuyên gia tham gia công cuộc xây dựng kinh tế, – được coi là chuyên gia, những nhà bác học và nhà kỹ thuật, cũng như những người do hoạt động thực tiễn của họ mà có được kinh nghiệm và những tri thức trong lĩnh vực thương nghiệp, lĩnh vực tổ chức các xí nghiệp lớn, lĩnh vực giám sát các hoạt động kinh tế, v.v.. Các cơ quan trung ương và địa phương của nước Cộng hòa liên bang xã hội chủ nghĩa xô-viết Nga phải thường xuyên quan tâm đến việc cải thiện đời sống của các chuyên gia và đến việc đào tạo – dưới sự chỉ đạo của các chuyên gia – những cán bộ công nhân và nông dân đông đảo.

7. Đại hội IX các Xô-viết yêu cầu Bộ dân ủy tư pháp hãy tỏ ra cương quyết nhiều hơn nữa về cả hai hướng:

một là, các tòa án nhân dân của nước cộng hòa phải giám sát nghiêm ngặt sự hoạt động của các nhà công thương nghiệp tư doanh, mà không làm trở ngại chút nào cho sự hoạt động của họ, nhưng đồng thời phải trừng phạt một cách hết sức nghiêm ngặt bất cứ một mưu toan nhỏ nào định vi phạm luật pháp của nước cộng hòa, và giáo dục những quân chúng công nhân và nông dân đông đảo để cho tự họ tham gia, một cách nhanh chóng và có hiệu quả, vào việc giám sát sự tôn trọng pháp chế;

hai là, các tòa án nhân dân cần chú ý nhiều hơn nữa đến việc dùng pháp luật để trừ tệ quan liêu, giấy tờ, hiện tượng

lơ là về mặt kinh tế. Những vụ xét xử thuộc loại này là cần thiết, vừa là để nâng cao trách nhiệm đối với một tệ hại rất khó trừ khử trong những điều kiện của ta, vừa là để làm cho công nhân và quần chúng nông dân chú ý đến vấn đề quan trọng nhất này, vừa là để đạt cái mục tiêu thực tiễn của chúng ta là: giành những thắng lợi kinh tế to lớn hơn nữa.

Đại hội IX nhận định rằng trong thời kỳ mới, nhiệm vụ của Bộ dân ủy giáo dục là đào tạo ra trong những thời hạn hết sức ngắn những cán bộ chuyên môn trong tất cả mọi lĩnh vực, xuất thân từ nông dân và công nhân; đại hội đề nghị tăng cường hơn nữa mối liên hệ giữa việc giáo dục tại trường và ngoài nhà trường với những nhiệm vụ kinh tế cấp bách, có quan hệ đến toàn bộ nước cộng hòa, cũng như đến một vùng nhất định, hay một địa phương nhất định. Đặc biệt, Đại hội IX các Xô-viết nhận định rằng quyết nghị của Đại hội VIII các Xô-viết về việc tuyên truyền cho kế hoạch điện khí hóa nước Nga đã không được chấp hành đầy đủ, rất không đầy đủ; vì vậy đại hội yêu cầu phải huy động tất cả mọi lực lượng sẵn có để tổ chức thường xuyên tại mỗi nhà máy điện những buổi nói chuyện, những buổi diễn thuyết và những buổi thực tập để làm cho công nhân và nông dân hiểu về điện, về tầm quan trọng của điện và về kế hoạch điện khí hóa; trong những huyện chưa có nhà máy điện nào, thì cần phải xây dựng hết sức nhanh chóng những nhà máy điện dù là nhỏ thôi, — những nhà máy điện nhỏ này phải trở thành trung tâm địa phương của công tác tuyên truyền, giáo dục và khuyến khích tất cả mọi sáng kiến trong lĩnh vực này.

Viết xong ngày 25 tháng Chạp 1921

*Đăng ngày 30 tháng Chạp 1921
trên tờ "Tin tức của Ban chấp hành
trung ương các Xô-viết toàn Nga",
số 295*

Theo đúng bản thảo

VỀ CHÍNH SÁCH CỦA CÔNG ĐẢNG ANH

(Gửi đồng chí Tsi-tsê-rin,
sao gửi đồng chí Ra-đếch và toàn thể các ủy viên
Bộ chính trị)

Bức điện nói về Công đảng Anh chứng tỏ Cra-xin ngây thơ hết sức. Theo ý kiến tôi, bây giờ ta nên hành động theo hai hướng: 1) đăng trên báo một loạt bài, ký tên khác nhau, để châm biếm những quan điểm của cái gọi là phái dân chủ châu Âu về vấn đề Gru-di-a; 2) giao ngay cho một nhà báo có lối viết thật chua chát nhiệm vụ thảo một bức công hàm cực kỳ lịch sự cho Tsi-tsê-rin để trả lời Công đảng Anh. Trong bức công hàm này, giải thích một cách hết sức kiên quyết rằng lời đề nghị rút quân đội ta ra khỏi Gru-di-a và tổ chức ở đó một cuộc trưng cầu dân ý, có thể là điều hoàn toàn đúng đắn và được coi như là lời nói của những kẻ không mất trí và không bị phe Đồng minh mua chuộc, nếu như lời đề nghị đó được áp dụng rộng rãi cho tất cả các dân tộc trên trái đất; đặc biệt là để khiến cho các nhà lãnh đạo Công đảng Anh phải suy nghĩ xem, trong chính sách quốc tế, những mối quan hệ đế quốc chủ nghĩa hiện đại nghĩa là gì, chúng ta đề nghị Công đảng Anh hãy xem xét một cách có thiện chí: một là, việc rút quân đội Anh ra khỏi Ai-rơ-len và tổ chức ở đó một cuộc trưng cầu dân ý; hai là cũng việc đó đối với Ấn-độ; ba là cũng việc đó đối với quân đội Nhật ở Triều-tiên; bốn là, cũng việc đó đối với tất cả những nước có quân đội của một nước đế quốc lớn đóng. Nếu lên trong bức công hàm, với lời lẽ hết sức lịch sự, cái ý kiến là những ai muốn suy nghĩ về các lời đề nghị của chúng ta trên đây và về cái hệ

thống những mối quan hệ đế quốc chủ nghĩa trong chính sách quốc tế, đều có thể tỏ ra rằng họ có khả năng hiểu được cái tính chất "bỏ ích" của các lời đề nghị mà chúng ta đưa ra cho Công đảng Anh. Nói chung, bản dự thảo công hàm phải chằm biếm, với một lời văn cực kỳ lịch sự và hết sức dễ hiểu (một đứa trẻ 10 tuổi cũng có thể hiểu được), những lãnh tụ ngu ngốc của Công đảng Anh.

Tôi đề nghị Bộ chính trị xét xem có nên gửi một bản sao bức thư này cho Cra-xin không. Riêng tôi, tôi thấy nên.

Lê-nin

*Đọc qua điện thoại ngày 27 tháng
Chạp 1921*

*Đăng lần đầu ngày 21 tháng
Giêng 1930 trên báo "Sự thật",
số 21* *Theo đúng bản ghi của thư ký
(bản đánh máy)*

DỰ THẢO LUẬN CƯƠNG VỀ VAI TRÒ VÀ NHIỆM VỤ CỦA CÔNG ĐOÀN TRONG ĐIỀU KIỆN CỦA CHÍNH SÁCH KINH TẾ MỚI¹⁴²

Hội nghị toàn thể Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản Nga họp ngày 28. XII. 1921 đã nghiên cứu vấn đề về vai trò và nhiệm vụ của các công đoàn trong thời kỳ chính sách kinh tế mới. Hội nghị đã nghe các báo cáo của các đồng chí Rút-du-tác, An-đrê-ép, Sli-áp-ni-cốp (theo kế hoạch thì còn có báo cáo của đồng chí Lu-tô-vi-nốp, nhưng hội nghị không triệu tập kịp đồng chí này). Sau khi thảo luận, hội nghị quyết nghị giao những bản dự thảo đầu tiên của hai đồng chí Rút-du-tác và An-đrê-ép cho một tiểu ban gồm có hai đồng chí này, có thêm đồng chí Lê-nin; và tiểu ban này được ủy nhiệm vạch ra dự thảo luận cương để trình lên Bộ chính trị phê chuẩn.

(*Sau khi* bản dự thảo đã được thông qua ở tiểu ban và Bộ chính trị, sẽ bổ sung thêm vài dòng vào đấy.)

DỰ THẢO

1. CHÍNH SÁCH KINH TẾ MỚI VÀ CÁC CÔNG ĐOÀN

Chính sách kinh tế mới đem lại một loạt những thay đổi căn bản trong tình hình giai cấp vô sản, và do đó, cả trong tình hình các công đoàn nữa. Những sự thay đổi ấy là do ở

chỗ: trong toàn bộ chính sách về bước quá độ từ chủ nghĩa tư bản lên chủ nghĩa xã hội, đảng cộng sản và Chính quyền xô-viết hiện nay đang áp dụng những biện pháp thuộc một loại đặc biệt để bảo đảm bước quá độ đó; về nhiều mặt, đảng và Chính quyền xô-viết hành động bằng những phương pháp khác những phương pháp xưa kia; đảng và Chính quyền xô-viết đang đánh chiếm một loạt vị trí, có thể nói là bằng một "lối đánh vòng quanh mới"; đảng và Chính quyền xô-viết đang lùi một bước để có thể trở lại tấn công chủ nghĩa tư bản, sau khi đã được chuẩn bị chu đáo hơn. Đặc biệt ngày nay, thương nghiệp tự do và chủ nghĩa tư bản được phép tồn tại và phát triển nhưng phải phục tùng sự điều tiết của nhà nước; và mặt khác, những xí nghiệp nhà nước, thì chuyển sang cái gọi là hạch toán kinh tế, nghĩa là trên thực chất những xí nghiệp đó trên một mức độ lớn phải theo những nguyên tắc buôn bán và những nguyên tắc tư bản chủ nghĩa.

2. CHỦ NGHĨA TƯ BẢN NHÀ NƯỚC TRONG NHÀ NƯỚC VÔ SẢN VÀ CÁC CÔNG ĐOÀN

Muốn không thay đổi bản chất của mình, nhà nước vô sản chỉ có thể thừa nhận cho thương nghiệp tự do và cho chủ nghĩa tư bản được phát triển trong một chừng mực nào đó và chỉ với điều kiện là thương nghiệp tư nhân và tư bản tư nhân phải phục tùng sự điều tiết của nhà nước (giám sát, kiểm tra, quy định các hình thức, trật tự, v.v.). Thành công của sự điều tiết ấy không phải chỉ do chính quyền nhà nước quyết định, mà còn do mức độ trưởng thành của giai cấp vô sản và của quần chúng lao động nói chung, sau nữa do trình độ văn hóa, v.v., quyết định nhiều hơn. Nhưng dù sự điều tiết ấy có thành công hoàn toàn chăng nữa, thì sự đối lập về lợi ích giai cấp của lao động và của tư bản nhất định vẫn còn tồn tại. Như vậy, một trong những nhiệm vụ quan trọng

nhất của công đoàn là từ nay trở đi phải bảo vệ, trong mọi lĩnh vực và bằng mọi cách, những lợi ích giai cấp của giai cấp vô sản trong cuộc đấu tranh của họ chống tư bản. Nhiệm vụ đó phải được công khai đặt lên hàng đầu, bộ máy công đoàn do đó phải được tổ chức lại, sửa đổi hay bổ sung, những quỹ bãi công, v.v., phải được thành lập, hay nói cho đúng hơn, phải được thành lập dần dần.

3. NHỮNG XÍ NGHIỆP NHÀ NƯỚC CHUYỂN SANG CÁI GỌI LÀ HẠCH TOÁN KINH TẾ VÀ CÁC CÔNG ĐOÀN

Việc các xí nghiệp nhà nước áp dụng chế độ gọi là hạch toán kinh tế thì tất nhiên và mật thiết gắn liền với chính sách kinh tế mới; kiểu xí nghiệp đó, trong một tương lai gần đây, nhất định sẽ chiếm ưu thế, nếu không phải là duy nhất. Thật ra, như thế có nghĩa là, khi việc tự do buôn bán được phép tồn tại và phát triển, thì trong một chừng mực khá quan trọng, các xí nghiệp nhà nước được đặt trên cơ sở buôn bán, cơ sở tư bản chủ nghĩa. Tình hình đó — do sự cần thiết phải gấp rút tăng năng suất lao động, phải làm sao cho mỗi xí nghiệp nhà nước không được lỗ mà phải có lãi; do những lợi ích tất nhiên về mặt quản lý và do sự sốt sắng thái quá về mặt quản lý, — tình hình đó nhất định phải gây ra một sự đối lập nào đó về lợi ích giữa quần chúng công nhân với những người giám đốc, những người quản lý các xí nghiệp nhà nước hay với những cơ quan quản lý mà những xí nghiệp ấy phụ thuộc. Bởi vậy, đối với những xí nghiệp nhà nước, các công đoàn tuyệt đối phải có nghĩa vụ đấu tranh với những người tuyển công nhân vào làm việc để bảo vệ lợi ích giai cấp của giai cấp vô sản và của quần chúng lao động.

**4. SỰ KHÁC NHAU CĂN BẢN GIỮA
CUỘC ĐẤU TRANH GIAI CẤP CỦA GIAI CẤP VÔ
SẢN TRONG MỘT NHÀ NƯỚC MÀ QUYỀN TƯ
HỮU VỀ RUỘNG ĐẤT, VỀ CÁC NHÀ MÁY, V.V.,
ĐƯỢC THỪA NHẬN VÀ CHÍNH QUYỀN
NẪM TRONG TAY GIAI CẤP TƯ BẢN,
VỚI CUỘC ĐẤU TRANH GIAI CẤP
CỦA GIAI CẤP VÔ SẢN TRONG MỘT NHÀ NƯỚC
MÀ QUYỀN TƯ HỮU VỀ RUỘNG ĐẤT,
VỀ PHẦN LỚN NHỮNG XÍ NGHIỆP LỚN,
KHÔNG ĐƯỢC THỪA NHẬN VÀ
CHÍNH QUYỀN NẪM TRONG TAY GIAI CẤP VÔ SẢN**

Chừng nào giai cấp còn tồn tại, thì đấu tranh giai cấp là không thể tránh khỏi. Trong giai đoạn quá độ từ chủ nghĩa tư bản lên chủ nghĩa xã hội, sự tồn tại của các giai cấp là không thể tránh được, và cương lĩnh của Đảng cộng sản Nga đã chỉ hết sức rõ ràng rằng chúng ta mới chỉ bước những bước đầu tiên để chuyển từ chủ nghĩa tư bản lên chủ nghĩa xã hội. Bởi vậy cả đảng cộng sản, cả Chính quyền xô-viết, cũng như các công đoàn, phải công khai thừa nhận rằng đấu tranh giai cấp vẫn còn và không thể tránh được, chừng nào chưa hoàn thành xong, ít nhất là về căn bản, việc điện khí hóa công nghiệp và nông nghiệp, chừng nào vì vậy mà tất cả những gốc rễ của nền sản xuất nhỏ và của sự thống trị của thị trường chưa bị cắt đứt hết. Từ đó rút ra kết luận là trong giai đoạn hiện nay bất kỳ thế nào chúng ta cũng không thể từ bỏ đấu tranh bãi công và về nguyên tắc không thể chấp nhận đạo luật thay thế bãi công bằng sự trung gian có tính chất bắt buộc của nhà nước.

Mặt khác, dĩ nhiên là mục đích cuối cùng mà đấu tranh bãi công dưới chủ nghĩa tư bản phải nhằm đạt được, là phá hủy bộ máy nhà nước, lật đổ chính quyền của giai cấp cầm

quyền. Còn trong nhà nước vô sản kiểu quá độ như nhà nước của ta, thì mục đích cuối cùng của cuộc đấu tranh bãi công chỉ có thể là củng cố nhà nước vô sản và chính quyền nhà nước do giai cấp vô sản nắm, bằng cách đấu tranh chống những lệch lạc quan liêu chủ nghĩa của nhà nước đó, chống những sai lầm và nhược điểm của nó, chống lòng tham lam vô độ có tính chất giai cấp của những tên tư bản mà nó chưa kiểm soát được, v.v.. Bởi vậy đảng cộng sản, cũng như Chính quyền xô-viết, cũng như các công đoàn, đều tuyệt đối không thể quên và không được che giấu không cho công nhân và quần chúng lao động biết rằng việc dùng đến đấu tranh bãi công trong một nước mà chính quyền thuộc về giai cấp vô sản chỉ có thể giải thích và biện hộ duy nhất bằng, một mặt, những sự lệch lạc quan liêu chủ nghĩa của nhà nước vô sản và mọi thứ tàn dư của quá khứ tư bản chủ nghĩa trong các cơ quan của nhà nước vô sản, và mặt khác, bằng trình độ chính trị của quần chúng lao động còn thấp kém và trình độ văn hóa của họ còn lạc hậu mà thôi. Vì nếu các tòa án và các cơ quan nhà nước khác đều do bản thân những người lao động xây dựng trên cơ sở giai cấp sau khi đã gạt bỏ giai cấp tư sản ra khỏi số cử tri, thì việc quần chúng lao động trực tiếp nhờ đến các cơ quan nhà nước ngày càng phải trở thành một phương pháp bình thường để giải quyết những cuộc xung đột giữa lao động và tư bản, giữa người làm thuê và người thuê.

**5. KHÔI PHỤC LẠI NGUYÊN TẮC TỰ NGUYỆN
GIA NHẬP CÔNG ĐOÀN**

Việc cưỡng bách ghi tên tất cả công nhân vào công đoàn là không phù hợp với trình độ thực sự đã đạt được trong việc xã hội hóa công nghiệp cũng như trình độ phát triển của quần chúng. Ngoài ra việc cưỡng bách gia nhập công đoàn đã gây ra, trong một chừng mực nào đó, những sự lệch lạc quan

liêu chủ nghĩa trong các công đoàn. Cần phải hết sức kiên quyết trở lại nguyên tắc tự nguyện gia nhập công đoàn trong một thời gian khá dài. Tuyệt nhiên không thể đòi hỏi các đoàn viên công đoàn phải có những quan điểm chính trị nhất định nào đó; về mặt này, cũng như về mặt thái độ đối với tôn giáo, các công đoàn phải có tính chất không đảng phái. Trong nhà nước vô sản, chỉ nên đòi hỏi các đoàn viên công đoàn có ý thức về kỷ luật hữu ái và về sự cần thiết phải đoàn kết các lực lượng công nhân để bảo vệ lợi ích của những người lao động và có thái độ trung thực đối với chính quyền của những người lao động, nghĩa là Chính quyền xô-viết. Nhà nước vô sản phải khuyến khích việc tổ chức các công nhân vào trong công đoàn, cả về mặt pháp lý cũng như về mặt vật chất. Nhưng đối với công đoàn thì không bao giờ có quyền lợi mà lại không có nghĩa vụ.

6. CÔNG ĐOÀN VÀ VIỆC QUẢN LÝ CÁC XÍ NGHIỆP

Một khi chiếm được chính quyền nhà nước, giai cấp vô sản có một lợi ích căn bản nhất, sống còn nhất, là phải tăng số lượng sản phẩm, phải nâng cao theo những quy mô rộng lớn sức sản xuất của xã hội. Nhiệm vụ ấy, được nêu rõ trong cương lĩnh của Đảng cộng sản Nga, hiện đang được đặt ra ở nước ta một cách hết sức bức thiết, sau sự suy đồi, nạn đói và sự tàn phá do chiến tranh gây ra. Bởi vậy không có một thành công thật nhanh và hết sức vững chắc trong việc khôi phục nền đại công nghiệp thì không sao thực hiện được việc giải phóng lao động khỏi ách tư bản, và cũng không thể có sự thắng lợi của chủ nghĩa xã hội được. Thế mà trong tình hình hiện nay của nước Nga, một thành công như thế lại đòi hỏi tuyệt đối phải tập trung toàn quyền vào các cơ quan quản lý xí nghiệp. Những cơ quan quản lý này được xây dựng theo một nguyên tắc chung là chế độ thủ trưởng, phải tự mình

quy định mức tiền công, phân phối tiền bạc, khẩu phần, quần áo làm việc và những vật phẩm cấp phát khác; đồng thời phải giữ cho mình được hết sức tự do hoạt động, phải kiểm tra chặt chẽ những thành tích thực tế về mặt tăng sản lượng nhưng không thua lỗ mà có lời, phải lựa chọn một cách rất thận trọng những người quản lý có tài nhất và có kinh nghiệm nhất, v.v..

Trong những điều kiện như thế, mọi sự can thiệp trực tiếp của công đoàn vào việc quản lý các xí nghiệp phải coi là tuyệt đối không thể chấp nhận được và có hại.

Nhưng từ cái chân lý không thể chối cãi được đó mà lại đi đến kết luận là các công đoàn không được tham gia vào việc tổ chức xã hội chủ nghĩa ngành công nghiệp và vào việc quản lý công nghiệp nhà nước thì hoàn toàn sai. Việc tham gia đó là cần thiết, theo những hình thức đã được quy định rõ ràng, tức là những hình thức sau đây.

7. VAI TRÒ VÀ SỰ THAM GIA CỦA CÔNG ĐOÀN VÀO CÁC CƠ QUAN KINH TẾ VÀ HÀNH CHÍNH CỦA NHÀ NƯỚC VÔ SẢN

Giai cấp vô sản là cơ sở giai cấp của nhà nước thực hành bước quá độ từ chủ nghĩa tư bản lên chủ nghĩa xã hội. Giai cấp vô sản chỉ có thể hoàn thành thành công nhiệm vụ đó, trong một nước mà tầng lớp tiểu nông chiếm một đa số to lớn, với điều kiện là phải thực hiện một cách hết sức khéo léo, thận trọng và tuân tự, sự liên minh với tuyệt đại đa số nông dân. Công đoàn phải là người cộng tác gần nhất, cần thiết nhất của chính quyền nhà nước, do đội tiên phong giác ngộ của giai cấp công nhân, tức là đảng cộng sản lãnh đạo toàn bộ sự hoạt động chính trị và kinh tế của nó. Công đoàn, nói chung, là trường học chủ nghĩa cộng sản, thì nói riêng phải là trường học quản lý công nghiệp xã hội chủ nghĩa (rồi dần dần quản lý nông nghiệp) cho tất cả quần chúng công nhân, rồi cho tất cả những người lao động.

Xuất phát từ những luận điểm có tính chất nguyên tắc đó, chúng ta nên ấn định những hình thức chủ yếu của sự tham gia của công đoàn vào các cơ quan kinh tế và hành chính của nhà nước vô sản như sau:

(1) Công đoàn tham gia việc thành lập tất cả mọi cơ quan kinh tế và mọi cơ quan nhà nước có quan hệ với kinh tế, họ đề cử những người của họ và đóng góp ý kiến; công đoàn tham gia vào các cơ quan này, nhưng không trực tiếp, mà thông qua những ủy viên do họ đề cử và đã được đảng cộng sản và Chính quyền xô-viết thông qua: những ủy viên trong các cơ quan nhà nước tối cao, trong các ban lãnh đạo kinh tế, trong các cơ quan quản lý nhà máy (ở nơi nào có chế độ lãnh đạo tập thể), những người quản lý và những trợ lý của họ v.v..

(2) Một trong những nhiệm vụ quan trọng nhất của công đoàn là đề bạt và đào tạo những người quản lý trong công nhân và nói chung trong quần chúng lao động. Nếu hiện nay trong công nghiệp, chúng ta có hàng chục người quản lý giỏi và hàng trăm người khác tương đối tốt, thì mai đây chúng ta phải có hàng trăm người giỏi và hàng nghìn người khác tương đối tốt. Việc điều tra một cách có hệ thống tất cả những công nhân và nông dân có khả năng làm được công tác đó, và việc kiểm tra tỉ mỉ, toàn diện và thực tiễn sự thành công trong việc họ học hỏi nghệ thuật quản lý phải được công đoàn thực hiện một cách cẩn thận và kiên nhẫn hơn bây giờ nhiều.

(3) Một công tác không kém phần quan trọng là sự tham gia của công đoàn vào tất cả những cơ quan kế hoạch của nhà nước vô sản. Trong khi góp phần vào toàn bộ công tác văn hóa và giáo dục và vào việc tuyên truyền sản xuất, thì đồng thời công đoàn cũng phải lôi cuốn ngày càng sâu rộng giai cấp công nhân

và quần chúng lao động vào toàn bộ sự nghiệp xây dựng kinh tế quốc dân, bằng cách làm cho họ quen với toàn bộ đời sống kinh tế, toàn bộ hoạt động công nghiệp, từ việc thu mua nguyên liệu đến việc bán sản phẩm, bằng cách làm cho họ có một ý niệm ngày càng cụ thể về kế hoạch kinh tế xã hội chủ nghĩa thống nhất của nhà nước, cũng như về lợi ích thực tiễn của công nhân và nông dân trong việc thực hiện kế hoạch đó.

(4) Việc thiết lập những biểu lương và những tiêu chuẩn cung cấp, v.v., là một trong những phần cố hữu và không thể thiếu của hoạt động công đoàn trong sự nghiệp kiến thiết xã hội chủ nghĩa và của việc công đoàn tham gia quản lý công nghiệp. Đặc biệt là những hội đồng kỷ luật phải không ngừng củng cố kỷ luật lao động và những hình thức đấu tranh bằng văn hóa để tăng cường kỷ luật và tăng năng suất, nhưng không được xen vào những chức năng của tòa án nhân dân nói chung và vào chức năng quản lý.

Bản liệt kê này về những chức năng chủ yếu nhất của công đoàn trong sự nghiệp xây dựng kinh tế xã hội chủ nghĩa tất nhiên phải được những cơ quan có thẩm quyền của công đoàn và của Chính quyền xô-viết thảo ra một cách tỉ mỉ. Điều quan trọng nhất là công đoàn phải từ bỏ một cách tự giác và cương quyết việc can thiệp một cách trực tiếp, không chuẩn bị cẩn thận, không có thẩm quyền, và vô trách nhiệm vào công việc quản lý, — một sự can thiệp đã từng gây ra không ít tác hại, — và bắt tay một cách có ý thức và kiên quyết vào một công tác *giáo dục* kiên nhẫn, thiết thực và lâu dài, để làm cho công nhân và tất cả mọi người lao động học được một cách *thực tiễn* cách *quản lý* kinh tế quốc dân trong cả nước.

8. LIÊN HỆ VỚI QUẦN CHÚNG LÀ ĐIỀU KIỆN CĂN BẢN CỦA MỌI HOẠT ĐỘNG CÔNG ĐOÀN

Liên hệ với quần chúng, nghĩa là với tuyệt đại đa số công nhân (rồi với tất cả những người lao động) là điều kiện quan trọng nhất, căn bản nhất cho mọi hoạt động công đoàn thành công. Từ cơ sở lên đến đỉnh của tổ chức các công đoàn và của bộ máy những công đoàn ấy, phải xây dựng cả một hệ thống những đồng chí có trách nhiệm — nhất thiết không phải chỉ gồm có đảng viên cộng sản — và đưa các đồng chí ấy ra thử thách trong thực tiễn, bằng kinh nghiệm của nhiều năm; những đồng chí này phải sống sâu vào đời sống công nhân, phải biết tường tận đời sống công nhân, biết xác định một cách chắc chắn, bất cứ trong vấn đề nào, trong lúc nào, tâm trạng của quần chúng, những nhu cầu, những nguyện vọng, những ý nghĩ thật sự của họ; biết nhận định được rõ — mà không máy may lý tưởng hóa — trình độ giác ngộ của họ và sức mạnh ảnh hưởng của những thiên kiến hay của những tàn dư nào đó của quá khứ; biết chiếm được lòng tin cậy vô bờ bến của quần chúng bằng một thái độ hữu ái đối với họ, bằng cách quan tâm thỏa mãn những nhu cầu của họ. Đối với đảng cộng sản hiện còn yếu về số lượng, với tư cách là đội tiên phong của giai cấp công nhân đang lãnh đạo một nước rộng mênh mông, đang thực hiện (lúc này chưa có sự ủng hộ trực tiếp của các nước tiên tiến hơn) bước quá độ lên chủ nghĩa xã hội, thì một trong những nguy hiểm lớn nhất và đáng sợ nhất là tự cắt đứt liên hệ với quần chúng; nguy hiểm thấy đội tiên phong chạy quá nhanh mà không "chính đốn lại trận tuyến", không giữ được mối liên hệ chặt chẽ với tất cả đội quân lao động, nghĩa là với tuyệt đại đa số quần chúng công nhân và nông dân. Cũng như một công xưởng tốt nhất được trang bị một máy phát động rất tốt và những máy móc hạng nhất sẽ ngừng chạy nếu bộ máy chuyển

lực từ máy phát động đến các máy móc bị hỏng, việc xây dựng xã hội chủ nghĩa của chúng ta cũng sẽ không tránh khỏi tai họa, nếu bộ máy chuyển lực từ đảng cộng sản đến quần chúng — tức là công đoàn — bị xộc xệch hoặc chạy không tốt. Chân lý đó, nếu chỉ giải thích, chỉ nhắc lại, chỉ xác nhận thôi, thì chưa đủ; nó phải gắn chặt một cách hữu cơ vào toàn bộ cơ cấu của công đoàn và vào sự hoạt động hàng ngày của công đoàn.

9. NHỮNG MÂU THUẤN TRONG CHÍNH NGAY TÌNH HÌNH CỦA CÁC CÔNG ĐOÀN DƯỚI NỀN CHUYÊN CHÍNH VÔ SẢN

Do những điều đã nói trên, nảy ra một loạt những mâu thuẫn giữa những nhiệm vụ khác nhau của công đoàn. Một mặt, phương pháp hoạt động chủ yếu của công đoàn là thuyết phục, giáo dục; mặt khác, với tư cách là người tham gia chính quyền nhà nước, công đoàn không thể không tham gia cưỡng bức được. Một mặt, nhiệm vụ chủ yếu của công đoàn là bảo vệ lợi ích của quần chúng lao động, theo nghĩa trực tiếp nhất và chính xác nhất của danh từ đó; mặt khác, với tư cách là người tham gia chính quyền nhà nước và xây dựng toàn bộ nền kinh tế quốc dân nói chung, công đoàn không thể không dùng áp lực. Một mặt, công đoàn phải công tác theo phương thức quân sự, vì chuyên chính vô sản là một cuộc chiến tranh giai cấp gay go nhất, dai dẳng nhất, quyết liệt nhất; mặt khác, chính công đoàn lại là nơi mà những phương pháp công tác có tính chất đặc biệt quân sự ít có thể áp dụng được nhất. Một mặt, công đoàn phải biết thích ứng với quần chúng, với trình độ hiện thời của quần chúng; mặt khác, công đoàn tuyệt đối không được nuông chiều những thành kiến và tư tưởng lạc hậu của quần chúng, trái lại phải không ngừng đưa quần chúng lên một trình độ ngày càng cao hơn. Vân vân và vân vân.

Những mâu thuẫn đó không phải là ngẫu nhiên mà có và không thể loại bỏ được trong vòng mấy chục năm. Vì, thứ nhất, đó là những mâu thuẫn vốn có của mọi trường học. Mà công đoàn lại là trường học của chủ nghĩa cộng sản. Trong vòng vài chục năm nữa chưa có thể nghĩ rằng đa số những người lao động có thể đạt tới một trình độ phát triển cao nhất để có thể vứt bỏ tất cả những dấu vết và những ký ức về một "trường học" cho người lớn. Thứ hai là chừng nào còn những tàn dư của chủ nghĩa tư bản và của nền sản xuất nhỏ, thì trong toàn bộ trật tự xã hội không thể tránh được những mâu thuẫn giữa những vết tích đó với những mầm non của chủ nghĩa xã hội.

Do đó, có hai kết luận thực tiễn. Kết luận thứ nhất: muốn cho các công đoàn có thể công tác thành công, thì công đoàn hiểu đúng nhiệm vụ của mình cũng chưa đủ; cơ cấu của công đoàn hợp lý cũng chưa đủ, mà công đoàn còn phải có một sự khôn khéo đặc biệt, phải biết gần gũi quần chúng một cách đặc biệt trong từng trường hợp riêng biệt cụ thể, để đưa quần chúng lên một trình độ cao hơn về phương diện văn hóa, kinh tế và chính trị, mà chỉ va chạm hết sức ít thôi.

Kết luận thứ hai: những mâu thuẫn nói trên tất nhiên sẽ gây ra những xung đột, những bất hòa, những va chạm v.v.. Phải có một cấp có thẩm quyền cao hơn, có đủ uy tín để có thể giải quyết ngay những cái đó. Cấp có thẩm quyền đó là đảng cộng sản và liên hiệp quốc tế các đảng cộng sản của tất cả các nước — Quốc tế cộng sản.

10. CÔNG ĐOÀN VÀ CÁC CHUYÊN GIA

Những nguyên tắc căn bản có liên quan đến vấn đề này đã được nêu ra trong cương lĩnh của Đảng cộng sản Nga. Nhưng nó chỉ sẽ là những chữ chết nếu người ta không luôn luôn để ý đến những sự việc chứng tỏ rằng nó đã được áp dụng đến một chừng mực nào. Ít lâu nay, những sự việc

đó là: thứ nhất, việc các kỹ sư bị công nhân các mỏ đã xã hội hóa giết chết, không những ở U-ran mà cả trong vùng mỏ Đôn-bát nữa; thứ hai, việc kỹ sư trưởng V. V. Ôn-đen-boóc-ghe tại Nhà máy nước Mát-xơ-va tự tử*.

Sai lầm ở đây, đảng cộng sản và Chính quyền xô-viết, xét trong toàn bộ, phải chịu phần trách nhiệm vô cùng lớn hơn các công đoàn. Nhưng bây giờ, không phải là lúc định phân trách nhiệm chính trị thuộc về ai, mà là phải rút ra những kết luận chính xác về chính trị. Nếu tất cả những cơ quan lãnh đạo của chúng ta, nghĩa là đảng cộng sản, Chính quyền xô-viết, và các công đoàn không thể nào mà giữ gìn được, như con người của mắt mình, tất cả những chuyên gia nào có khả năng, có lòng yêu nghề của họ và làm việc một cách chân thành, — dù về mặt tư tưởng, họ còn hoàn toàn xa lạ đối với chủ nghĩa cộng sản chẳng nữa, — thì không có thể nói đến một thành công quan trọng nào cho sự nghiệp kiến thiết xã hội chủ nghĩa được. Chúng ta sẽ chưa có thể làm chóng vánh ngay được, nhưng dù sao chúng ta cũng phải làm cho những chuyên gia, — một hạng người đặc biệt ấy của xã hội, và hạng người này vẫn còn như thế mãi cho đến khi đạt tới giai đoạn phát triển cao nhất của xã hội cộng sản, — sống dưới chế độ xã hội chủ nghĩa được sung sướng hơn dưới chế độ tư bản chủ nghĩa về phương diện vật chất, pháp lý, về mặt hợp tác anh em với công nông, và về mặt tinh thần, nghĩa là làm cho họ được thỏa mãn với công tác của họ và có ý thức rằng bản thân công tác đó có ích cho xã hội, vì đã được giải phóng khỏi những lợi ích tham lam của giai cấp tư bản. Một cơ quan quản lý không quan tâm một cách có kế hoạch và có hiệu quả đến việc cung cấp mọi nhu cầu cho chuyên gia, đến việc khuyến khích những chuyên gia tốt nhất trong số những người đó, đến việc bảo

* Báo "Sự thật", số ra ngày 3. 1. 1922 đã thông báo về vụ này: ((toàn văn bản thông báo được in trong mục "Thời sự", tr. 4))¹⁴³.

vệ và bênh vực lợi ích của họ, v.v., thì chẳng ai thừa nhận đó là một cơ quan quản lý được tổ chức tương đối chu đáo. Công đoàn phải làm tròn tất cả những nhiệm vụ khác nhau đó (hay tham gia một cách có hệ thống vào công tác của những cơ quan quản lý phụ trách từng nhiệm vụ đó) không phải về phương diện lợi ích của một cơ quan quản lý nào, mà về phương diện lợi ích của công tác và của nền kinh tế quốc dân, cả hai xét về toàn bộ. Còn về vấn đề các chuyên gia, thì một nhiệm vụ khó khăn nhất, nặng nề nhất đối với các công đoàn là: hàng ngày phải tác động đến quảng đại quần chúng lao động để tạo ra những quan hệ đúng đắn giữa họ với các chuyên gia. Chỉ một công tác như thế mới có thể đem lại những kết quả thực tế thật sự quan trọng.

11. CÔNG ĐOÀN VÀ NHỮNG ẢNH HƯỞNG TIỂU TƯ SẢN TRONG GIAI CẤP CÔNG NHÂN

Công đoàn chỉ là sức mạnh thật sự khi nó tập hợp được những lớp hết sức rộng rãi những công nhân ngoài đảng. Do đó, nhất là trong một nước mà nông dân chiếm một đa số, thì một điều không thể tránh được là chính ngay trong các công đoàn, những ảnh hưởng chính trị, thượng tầng kiến trúc của những vết tích của chủ nghĩa tư bản và của nền sản xuất nhỏ, vẫn còn tồn tại tương đối dai dẳng. Đó là những ảnh hưởng tiểu tư sản, nghĩa là một mặt, của bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng và men-sê-vích (một loại những đảng của Quốc tế II và Quốc tế II 1/2 ở nước Nga); mặt khác, của bọn vô chính phủ. Chính là chỉ trong những giới đó, mới còn có một số người bảo vệ chủ nghĩa tư bản, không phải vì những lý do về quyền lợi giai cấp, mà là về mặt ý thức tư tưởng, họ vẫn tiếp tục tin tưởng rằng "dân chủ", "binh đảng", "tự do" nói chung, mà họ tuyên truyền, là không có tính chất giai cấp.

Chúng ta nên giải thích cái tàn dư (đôi khi là sự phục hồi) của những tư tưởng tiểu tư sản như thế trong các công

đoàn nước ta bằng chính nguyên nhân kinh tế và xã hội đã nói trên, chứ không phải bằng vai trò của những nhóm nào đó, cũng không phải bằng vai trò của một số cá nhân nào đó. Bởi vậy, đảng cộng sản và những cơ quan xô-viết đang tiến hành sự nghiệp văn hóa và giáo dục, và tất cả những đảng viên cộng sản trong các công đoàn, phải chú ý nhiều hơn nữa đến cuộc đấu tranh tư tưởng chống những ảnh hưởng, xu hướng và lệch lạc tiểu tư sản trong các công đoàn — nhất là vì chính sách kinh tế mới không thể không làm cho chủ nghĩa tư bản mạnh lên một phần nào. Hành động đối phó lại điều đó bằng cách tăng cường đấu tranh chống những ảnh hưởng tiểu tư sản trong giai cấp công nhân là hết sức cần thiết.

Hết

Chúng ta hãy thảo luận cùng với những bản luận cương.

Chuyển bản dự thảo này cho đồng chí Mô-lô-tốp, **không chép lại.**

Đến đây kết thúc bản luận cương cần đưa ra công bố, tức là bản dự thảo luận cương để đưa ra tiểu ban và sau đó đệ trình lên Bộ chính trị.

Tôi đề nghị lấy quyết định trong bản dự thảo của đồng chí Rút-du-tác — hiệu đính lại như sau đây — làm quyết định đặc biệt của Bộ chính trị:

Bộ chính trị ủy nhiệm cho Bộ tổ chức thành lập một tiểu ban đặc biệt trực thuộc Bộ tổ chức của Ban chấp hành trung ương để kiểm tra và đổi mới những người lãnh đạo (và nếu có thể được thì tất cả các cán bộ cộng sản nữa) của phong trào công đoàn nhằm đẩy mạnh cuộc đấu tranh chống mọi ảnh hưởng và khuynh hướng tiểu tư sản, xã hội chủ nghĩa - cách mạng — men-sê-vích và vô chính phủ

Không
được
công
bố

chủ nghĩa. Tiểu ban này phải hoàn thành (ít ra là một phần lớn) công tác của mình trước Đại hội XI, đại hội thường kỳ của Đảng cộng sản Nga, và làm báo cáo trước đại hội đảng về công tác của nó¹⁴⁴.

4. 1. 1922. *Lê-nin*

*Viết xong giữa ngày 30 tháng
Chạp 1921 và 4 tháng Giêng
1922*

*Đăng ngày 17 tháng Giêng
1922, với một số điểm thay
đổi, trên báo "Sự thật", số 12*

Theo đúng bản thảo

**THƯ GỬI V. M. MÔ-LÔ-TỐP
ĐỂ CHUYỂN LÊN BỘ CHÍNH TRỊ
BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG
ĐẢNG CỘNG SẢN (b) NGA
KÈM THEO CÁC DỰ THẢO
QUYẾT ĐỊNH**

*Gửi đồng chí Mô-lô-tốp
để chuyển lên Bộ chính trị*

Do tính chất hoàn toàn không đầy đủ (hoặc do chưa có sự thỏa thuận?) của bài viết trên báo "Sự thật", số ra ngày 3. 1. 1922 về vụ tạt sạt của *Ôn-đen-boóc-ghe* và việc điều tra vụ này

tôi đề nghị Bộ chính trị ra quyết định:

1) ủy nhiệm cho Xô-viết Mát-xcơ-va báo cáo lên Đoàn chủ tịch Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga xin đưa tất cả những người có tên trong phần kết luận của tiểu ban ra tòa;

2) ủy nhiệm cho Đoàn chủ tịch Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga thỏa mãn ngay đề nghị ấy và

3) — công bố việc này trên *toàn bộ* báo chí xô-viết;

4) ủy nhiệm cho Bộ dân ủy tư pháp tiến hành việc này (do đích thân đồng chí Cuốc-xki và một công tố viên được chỉ định, chịu trách nhiệm) một cách đặc biệt chu đáo, khéo léo và trang nghiêm;

5) ủy nhiệm cho Bộ tổ chức thành lập một tòa án đặc biệt của đảng. Đưa ra trước tòa án này toàn bộ *chi bộ cộng sản* ở Nhà máy nước. (Khai trừ khỏi đảng vĩnh viễn hoặc có thời hạn một bộ phận, còn đối với bộ phận còn lại thì tùy

theo mức tội nặng nhẹ mà thi hành kỷ luật nghiêm minh.)
Tiến hành xét xử một cách trang nghiêm, công khai.

+ 6) Chỉ thị cho tờ "Tin tức" và tờ "Sự thật": làm sáng rõ vụ án đáng phẫn nộ này trong một loạt bài viết mạnh mẽ.

4. 1. 1922

Lê-nin

Thêm một dự thảo nghị quyết nữa:

Về tất cả các trường hợp ám sát các kỹ sư (và các chuyên gia) tại các xí nghiệp Xô-viết phải báo cáo lên Bộ chính trị kèm theo những kết quả điều tra ((Hội đồng kinh tế quốc dân tối cao, Hội đồng trung ương các công đoàn toàn Nga v.v., thông qua *Hội đồng lao động và quốc phòng*))¹⁴⁵.

P. S. Một vụ án đáng phẫn nộ: cần phải công bố rộng rãi cho mọi người biết.

*In lần đầu năm 1959 trong
Văn tập Lê-nin, t. XXXVI*

Theo đúng bản thảo

DỰ THẢO CHỈ THỊ CỦA BỘ CHÍNH TRỊ VỀ CHÍNH SÁCH KINH TẾ MỚI¹⁴⁶

Dự thảo

Bộ chính trị chỉ cho tất cả các cơ quan kinh tế biết rằng giờ đây, sau hội nghị tháng Chạp 1921¹⁴⁷ của đảng và sau Đại hội IX của các Xô-viết, chính sách kinh tế mới đã được quy định dứt khoát và rõ ràng.

Vậy cần phải ra sức thực hiện chính sách đó thật hết sức nhanh chóng và rộng rãi. Tất cả các cuộc thảo luận chung chung, mọi cuộc suy lý và mọi cuộc bàn cãi về chính sách kinh tế mới đều phải được đưa vào các câu lạc bộ tranh luận và một phần đưa lên báo chí. Kiên quyết loại trừ tất cả những chuyện như thế ở Hội đồng bộ trưởng dân ủy, ở Hội đồng lao động và quốc phòng và ở tất cả các cơ quan kinh tế. Phải giảm mọi thứ ủy ban xuống mức tối thiểu nhất, thay thế công việc của ủy ban bằng cách đòi hỏi tất cả các công sở hữu quan trong một thời gian ngắn nhất (1 – 2 ngày) phải có văn bản về những ý kiến đề nghị sửa đổi hay những dự thảo mới. Phải làm cho Ủy ban kinh tế tối cao trở thành một cơ quan chuyên biên soạn luật và tập hợp các văn thư kinh tế của chính phủ và nếu có thể được thì hoàn toàn loại bỏ mọi cái gọi là "thảo luận của ủy ban". Ủy ban kinh tế tối cao phải xúc tiến tiến trình chung của công việc, chứ không được làm cho nó trì trệ.

Bộ chính trị đề nghị Bộ dân ủy tài chính tập trung tất cả sức lực vào việc tăng rất nhanh số lượng các thứ thuế và tăng thu các thuế đó, cũng như vào những sửa đổi thực

tiền và cụ thể cho bản tổng ngân sách. Tất cả các cuộc tranh luận về các vấn đề chính sách tiền tệ, về việc thay thuế lương thực bằng thuế tiền, v.v., đều phải một phần đưa vào các câu lạc bộ tranh luận và một phần đưa lên báo chí.

Bộ chính trị tuyệt đối yêu cầu tất cả các bộ trưởng dân ủy phải tuyệt đối hết sức nhanh chóng, cương quyết, vút bỏ thói quan liêu giấy tờ trong việc thực hiện chính sách kinh tế mới; Bộ chính trị tuyệt đối yêu cầu thi hành chế độ thưởng cho các nhân viên phụ trách — càng có nhiều người được thưởng càng tốt — đã có tinh thần khẩn trương, đã tăng mức sản xuất và mở rộng thương nghiệp, cả nội thương lẫn ngoại thương. Trước hết, đó là yêu cầu đối với Bộ dân ủy ngoại thương, rồi đến Ngân hàng nhà nước (nhất là bộ phận phụ trách về thương nghiệp của cơ quan này), Liên hiệp trung ương các hợp tác xã tiêu dùng và Hội đồng kinh tế quốc dân tối cao.

Sau khi được Bộ chính trị thông qua, thì gửi cho tất cả các ủy viên các ban lãnh đạo thuộc tất cả các bộ dân ủy và cho tất cả các ủy viên trong Đoàn chủ tịch Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga.

*Viết xong khoảng giữa ngày
9 và 10 tháng Giêng 1922*

*In lần đầu năm 1942 trong
Văn tập Lê-nin, t. XXXIV*

*Theo đúng bản thảo
và bản đánh máy*

**ĐỀ NGHỊ LÊN BỘ CHÍNH TRỊ
BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG
ĐẢNG CỘNG SẢN (b) NGA
VỀ VIỆC ĐẦU TƯ VỐN CHO
PHÒNG THÍ NGHIỆM VÔ TUYẾN ĐIỆN
NI-GIƠ-NI NỐP-GÔ-RỐT¹⁴⁸**

(Về đơn của Đô-vga-lép-xki xin đầu tư 50 000 rúp vàng cho phòng thí nghiệm vô tuyến điện Ni-giơ-ni Nốp-gô-rốt.)

Tôi ủng hộ và yêu cầu đồng chí Mô-lô-tốp đưa ra Bộ chính trị để biểu quyết. Tôi yêu cầu các ủy viên Bộ chính trị chú ý đến tầm quan trọng đặc biệt của phòng thí nghiệm vô tuyến điện Ni-giơ-ni Nốp-gô-rốt, những công lao to lớn của nó và cái lợi lớn mà nó có thể đem lại cho chúng ta trong một tương lai gần đây nhất, cả trong công tác quân sự cũng như trong công tác tuyên truyền.

Lê-nin

*Đọc qua điện thoại ngày 12
tháng Giêng 1922*

*In lần đầu năm 1959 trong
Văn tập Lê-nin, t. XXXVI*

*Theo đúng bản ghi của thư ký
(bản đánh máy)*

GỬI NHỮNG NGƯỜI LAO ĐỘNG ĐA-GHE-XTAN¹⁴⁹

Tôi đã nhận được tặng phẩm của các đồng chí, kết quả của tinh thần sáng tạo của quần chúng lao động Đa-ghe-xtan; xin cảm ơn các đồng chí.

Tôi chúc các đồng chí thành công trong sự nghiệp khó khăn khôi phục nền kinh tế của xứ Đa-ghe-xtan.

Chủ tịch Hội đồng bộ trưởng dân ủy
nước Cộng hòa liên bang xã hội
chủ nghĩa xô-viết Nga *Lê-nin*

*Đọc qua điện thoại ngày 12
tháng Giêng 1922*

*Đăng ngày 14 tháng Giêng 1922
trên tờ "Tin tức của Ban chấp
hành trung ương các Xô-viết
toàn Nga", số 10*

*Theo đúng bản ghi của thư ký
(bản sao đánh máy)*

CHỈ THỊ VỀ CÔNG TÁC ĐIỆN ẢNH¹⁵⁰

Bộ dân ủy giáo dục phải tổ chức việc theo dõi giám sát tất cả các buổi chiếu phim và hệ thống hóa việc này. Tất cả các phim chiếu ở nước Cộng hòa liên bang xã hội chủ nghĩa xô-viết Nga đều phải đăng ký và đánh số tại Bộ dân ủy giáo dục. Đối với mỗi chương trình chiếu phim cần phải quy định một tỷ lệ nhất định:

a) các phim vui chuyên dùng để quảng cáo và để có thu nhập (đương nhiên, không có những phim dâm ô và phản cách mạng) và

b) dưới đề mục "Đời sống nhân dân tất cả các nước" — những phim với nội dung chuyên về tuyên truyền chẳng hạn như: chính sách thuộc địa của Anh ở Ấn-độ, công việc của Hội quốc liên, những người bị đói ở Béc-lanh, v.v. và v.v.. Không những cần phải chiếu phim mà còn phải chiếu cả những ảnh bổ ích cho việc tuyên truyền có kèm theo những chú thích tương ứng. Cần phải làm thế nào cho các rạp chiếu bóng thuộc quyền sở hữu tư nhân cũng đem lại thu nhập khá cho nhà nước dưới hình thức tiền thuế, cho phép các nhà kinh doanh tăng số lượng phim và đem chiếu những phim mới, nhưng phải có sự kiểm duyệt không thể thiếu được của Bộ dân ủy giáo dục và với điều kiện là phải giữ tỷ lệ cân đối giữa những phim vui và những phim mang tính chất tuyên truyền dưới tên gọi "Đời sống nhân dân tất cả các nước" nhằm làm sao cho các nhà kinh doanh thiết tha với việc xây

dựng và sản xuất những phim mới. Trong những khuôn khổ ấy cần phải để cho họ được chủ động, sáng tạo rộng rãi. Cần phải để cho những người mác-xít và các nhà văn có kinh nghiệm kiểm tra các phim mang tính chất tuyên truyền và giáo dục để cho khỏi tái diễn ở ta những sự việc rắc rối đáng buồn đã từng xảy ra nhiều lần, khi mà công tác tuyên truyền lại đạt đến những mục tiêu trái ngược lại. Đặc biệt chú ý tới việc tổ chức những rạp chiếu bóng ở nông thôn và ở phương Đông, là nơi phim còn là điều mới lạ và vì vậy là nơi mà công tác tuyên truyền của chúng ta sẽ đặc biệt thành công.

*Đọc ngày 17 tháng Giêng
1922*

*Đăng lần đầu năm 1925 trên tạp
chí "Tuần san điện ảnh", số 4*

*Theo đúng bản ghi của
N. P. Góóc-bu-nốp (bản đánh máy)*

**CÁC THƯ GỬI V. M. MÔ-LÔ-TỐP
ĐỂ CHUYỂN LÊN
BỘ CHÍNH TRỊ
BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG
ĐẢNG CỘNG SẢN (b) NGA
VỀ VIỆC CHO STANH-BÉC HƯỞNG
TÔ NHƯỢNG**

1

17. I. 1922

Gửi đồng chí Mô-lô-tốp để trình lên Bộ chính trị

Tôi gửi kèm đây bản tường trình của Lê-gia-va về việc cho Stanh-béc hưởng tô nhượng.

Tôi yêu cầu đưa vấn đề này ra *Bộ chính trị* vào thứ năm để đến thứ sáu thì *Hội đồng bộ trưởng dân ủy* đưa nghị quyết của Ban chấp hành trung ương ra thi hành kèm theo con đường nhà nước¹⁵¹.

Cử cho Bộ chính trị hai báo cáo viên về vấn đề này: A. Đ. Txi-u-ru-pa và một đại biểu của đa số trong Hội đồng bộ trưởng dân ủy.

Việc này quan trọng, và tôi hết sức lo ngại rằng đa số Hội đồng bộ trưởng dân ủy (ngược lại với Txi-u-ru-pa) lại phạm sai lầm theo tinh thần "kiêu ngạo cộng sản chủ nghĩa": họ sợ đem lại thu nhập cho một thương nhân biết buôn bán, và họ sốt sắng *chăm lo* một điều là giành đa số cho những người cộng sản, những người này phần lớn đàn hát hơi chối tai một tí, nhưng được cái là không uống rượu¹⁾.

¹⁾ Câu này Lê-nin lấy trong chuyện ngụ ngôn của I. A. Cừ-lốp: "Các nhạc công" (1808).

Tôi lưu ý tới § 5: *ba người cộng sản* (những kẻ dốt nát trong việc buôn bán? tôi chỉ biết có hai người cộng sản tỏ ra biết cách buôn bán: *Bê-lốp* (Bách hóa tổng hợp quốc gia) và *Xéc-gây Ma-lư-sép*) sẽ *dạy cách buôn bán* cho hai thương nhân.

Tôi e rằng "đa số" đó sẽ giống như những bà đỡ đẻ trong chuyện của Sê-đrin.

Có lẽ, thay đổi § 5 như sau: đối với Stanh-béc, với tư cách là đại diện thì được quyền giải quyết mọi việc *theo chế độ thủ trưởng*, còn đối với đa số trong ban quản trị thì chỉ được quyền *biết mọi việc* và khiếu nại với chúng ta về những việc làm của Stanh-béc, *không đình chỉ những việc làm ấy* (tức là về hình thức thì đa số 3 trên 2 giữ quyền hủy bỏ những quyết định của Stanh-béc, nhưng chúng ta sẽ *nói* với ông ta rằng nếu không có quyết định *đặc biệt* của *Hội đồng lao động và quốc phòng* thì chúng ta sẽ không hủy bỏ).

Còn đối với bộ ba những người cộng sản thì thông qua một nghị quyết đặc biệt của Ban chấp hành trung ương, chúng ta sẽ giao cho họ nhiệm vụ phải học tập và học cho bằng được trong vòng ba năm, nếu không chúng ta sẽ thái hời một cách nhục nhã.

Lê-nin

In lần đầu năm 1959 trong
Văn tập Lê-nin, t. XXXIV

Theo đúng bản thảo

2

Gửi đồng chí Mô-lô-tốp
(để chuyển cho các ủy viên Bộ chính trị)

Gửi đồng chí Txi-u-ru-pa và đồng chí Lê-gia-va
đồng thời yêu cầu cho kết luận

Hôm nay có phiên họp toàn thể của Hội đồng lao động và quốc phòng. Có lẽ, để cho công việc khỏi bị trì hoãn, cũng

có thể thông qua bằng điện thoại theo ý kiến đề nghị sau đây về tô nhượng đối với Stanh-béc (quyết định của Bộ chính trị bắt buộc phải thi hành đối với Hội đồng lao động và quốc phòng): "Thông qua đề nghị của tiểu ban Lê-gia-va có bổ sung như sau: Stanh-béc, với tư cách là đại biểu của ban quản trị được hành động theo chế độ thủ trưởng; còn những quyết định của đa số trong ban quản trị (3 đại diện của ban quản trị, I – Stanh-béc, I – nhà tư bản) thì không làm mất hiệu lực lệnh của Stanh-béc và chỉ có thể chuyển sang cho Hội đồng lao động và quốc phòng"¹⁵².

Điểm bổ sung đó phải được thông qua tại Hội đồng lao động và quốc phòng, nhưng không ghi vào điều lệ của ban quản trị. Như vậy, sau khi chúng ta đã cho Stanh-béc biết về quyết định này, một mặt, chúng ta tạo khả năng tiến hành công việc kinh doanh buôn bán thật sự cho một con người biết công việc buôn bán không phải là qua những cuốn sách nhỏ cộng sản chủ nghĩa và mặt khác, trong trường hợp Stanh-béc phạm tội thì chúng ta cũng đảm bảo có khả năng bãi bỏ nghị quyết của mình thông qua Hội đồng lao động và quốc phòng mà không có bất cứ những sự thay đổi nào trong điều lệ của Hội. Tôi nghĩ rằng một sự đảm bảo như vậy là hoàn toàn đủ.

Lê-nin

Đọc qua điện thoại ngày 23
tháng Giêng 1922

In lần đầu năm 1959 trong
Văn tập Lê-nin, t. XXXVI

Theo đúng bản ghi của thư ký

VỀ VIỆC XÂY DỰNG LẠI CÔNG TÁC
CỦA HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG DÂN ỦY,
HỘI ĐỒNG LAO ĐỘNG
VÀ QUỐC PHÒNG VÀ
TIỂU HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG DÂN ỦY

NHỮNG BỨC THƯ GỬI A. Đ. TXI-U-RU-PA¹⁵³

1

24. 1. 1922.

Đồng chí Txi-u-ru-pa!

Nhân câu chuyện trao đổi hôm qua giữa chúng ta bằng điện thoại và nhân việc đồng chí hứa sẽ nghiêm túc tuân theo chế độ chữa bệnh, chúng ta cần phải nói đến nơi đến chốn về toàn bộ chế độ công tác và suy nghĩ thấu đáo về chế độ đó.

Khuyết điểm căn bản nhất của Hội đồng bộ trưởng dân ủy và Hội đồng lao động và quốc phòng là thiếu sự kiểm tra việc thực hiện. *Chúng ta bị* vũng lầy quan liêu chủ nghĩa đảng nguyên rủa *cuốn hút* vào việc thảo công văn, bàn bạc sắc lệnh, soạn thảo sắc lệnh, và công tác sinh động bị chìm ngập trong cái biển giấy tờ ấy.

Những tên phá hoại ngầm thông minh cố tình lôi cuốn chúng ta vào cái vũng lầy giấy tờ ấy. Đa số các bộ trưởng dân ủy và các quan chức cao cấp khác đang "tự treo cổ mình" một cách vô ý thức.

Đối với đồng chí, cần phải thực hiện một chế độ chữa bệnh nghiêm ngặt để *bằng bất cứ giá nào* cũng sẽ đoạn tuyệt được với cái cảnh hỗn độn, lộn xộn, cái bệnh ban bệ, cái cảnh bù đầu bàn bạc và soạn thảo công văn, đoạn tuyệt hẳn,

suy tính kỹ lưỡng về chế độ công tác và xây dựng lại chế độ ấy một cách triệt để.

Trọng tâm công tác của đồng chí chính là chấn chỉnh lại công việc đang quan liêu đến ghê tởm của chúng ta, là đấu tranh chống bệnh quan liêu giấy tờ, là *kiểm tra việc thực hiện.*

Kiểm tra việc thực hiện, kiểm tra xem cái gì diễn ra trong thực tế, — đó là nhiệm vụ chủ yếu và nhiệm vụ chính của đồng chí; để làm việc đó cần lập ra một bộ máy nhỏ (4 - 6 người) gồm những người trợ thủ hết sức từng trải và đã được thử thách (chánh văn phòng, những trợ lý của chánh văn phòng, thư ký v.v.).

Để làm được việc đó, theo ý tôi, cần:

1) San bớt công việc của *Hội đồng bộ trưởng dân ủy* và *Hội đồng lao động và quốc phòng*, chuyển tất cả những vấn đề nhỏ sang cho Tiểu hội đồng bộ trưởng dân ủy và các phiên họp trừ bị của *Hội đồng lao động và quốc phòng.*

Việc đó đã bắt đầu. Nhưng nếu không theo dõi, không đôn đốc, không kiểm tra, không quát cho vài roi thì với những tập quán lười nhác đáng nguyên rủa, kiểu Ô-blô-mốp,¹⁾ của chúng ta, chỉ trong hai tuần lễ việc đó sẽ "lỏng lẻo" ngay.

Chánh văn phòng phải quen (cũng như ban thư ký của *Hội đồng bộ trưởng dân ủy* và *Hội đồng lao động và quốc phòng*) theo dõi hết sức chặt chẽ, sao cho những vấn đề vụn vặt không lọt vào Hội đồng bộ trưởng dân ủy và Hội đồng lao động và quốc phòng và nói chung tất cả mọi vấn đề đều được thanh lọc từ đầu ba lần (chất vấn các bộ dân ủy hữu quan; trả lời khẩn cấp của các bộ dân ủy đó; và cả của ban soạn luật v.v. và v.v.).

¹⁾ Ô-blô-mốp — nhân vật chính trong tiểu thuyết cùng tên của nhà văn Nga I. A. Gôn-tsa-rốp. Lê thói kiểu Ô-blô-mốp nghĩa là thái độ thờ ơ, tính nhu nhược, sự bất lực và lười biếng.

Cần phải cùng với Goóc-bu-nốp* biên soạn thành văn bản *quy chế* về việc đề xuất và tiến hành các công việc và **đích thân đồng chí** phải kiểm tra, *ít nhất* mỗi tháng một lần, xem quy chế đó có được tôn trọng không, có đạt được mục tiêu hay không, tức là: giảm bớt bệnh quan liêu giấy tờ, tăng cường sự suy nghĩ, nâng cao tinh thần trách nhiệm của các bộ trưởng dân ủy, *thay thế những sắc lệnh được dự thảo một cách vội vội vàng vàng bằng cách tiến hành kiểm tra thận trọng, lâu dài và thiết thực việc thực hiện và kiểm tra kinh nghiệm*, bằng cách xác lập trách nhiệm cá nhân (ở ta tình trạng vô trách nhiệm ở các cấp trên, trong các bộ dân ủy, trong các ban của các bộ dân ủy là điều hoàn toàn có thực, và bọn phá hoại ngầm lợi dụng tình trạng đó một cách rất cừ; kết quả là — tệ lười nhác kiểu Ô-blô-mốp, làm hại công việc).

Tôi biết rằng đây là một việc *hết sức* khó. Nhưng chính vì nó khó nên đồng chí phải dốc *toàn tâm toàn ý* vào việc này.

Vì vậy

2) Ít hội họp đến mức tối thiểu. Định mức là mỗi tuần 1 lần họp Hội đồng bộ trưởng dân ủy + 1 lần họp Hội đồng lao động và quốc phòng, mỗi lần họp khoảng hai giờ.

3) Ủy ban kinh tế tối cao. Hãy mau mau đóng cửa *tất cả* các tiểu ban của nó, thay thế chúng bằng việc đòi hỏi các bộ trưởng dân ủy phải có (mỗi bộ trưởng dân ủy phải có) những người *phụ trách* soạn thảo ra các dự án, bộ trưởng dân ủy thông qua các dự án đó, tự mình tiến hành trong một thời hạn *ngắn nhất* có sự thỏa thuận với tất cả các bộ trưởng dân ủy "hữu quan" và sau đó đưa lên Hội đồng lao động và quốc phòng hoặc Hội đồng bộ trưởng dân ủy.

Ủy ban kinh tế tối cao *chỉ* là để phối hợp (*việc soạn luận*) và kiểm tra nhanh gọn nhất (*con dấu*) của đồng chí và của Ca-mê-nép.

* + cán bộ soạn luật + 1 người của Tiểu hội đồng bộ trưởng dân ủy.

Chỉ là để làm như vậy.

Không phải để bàn suông.

Không phải để thảo luận.

4) Đồng chí không được tham gia vào một ban nào, dứt khoát không được tham gia vào một ban nào ngoài Ủy ban kinh tế tối cao.

5) Đấu tranh chống cái tệ có quá nhiều ban bộ, thay thế các ban ấy bằng sự đòi hỏi phải *phấn ánh bằng văn bản* trong những thời hạn ngắn nhất.

6) Như vậy là đồng chí phải tự giải phóng mình khỏi cái cảnh hỗn độn lộn xộn đang *làm hại tất cả chúng ta*, bảo đảm cho mình khả năng suy nghĩ một cách yên tĩnh *về toàn bộ công việc* —

— — — và, điều chủ yếu, phải tập trung vào việc kiểm tra sự thực hiện, vào việc đấu tranh chống chủ nghĩa quan liêu và bệnh giấy tờ.

Yêu cầu đồng chí suy nghĩ về toàn bộ vấn đề này và viết cho tôi.

Gửi lời chào cộng sản Lê-nin

*Đăng lần đầu không đầy đủ
ngày 16 tháng Giêng 1927 trên
"Báo đỏ", số 14*

*In toàn văn lần đầu năm 1928
trong Văn tập Lê-nin, t. VIII*

Theo đúng bản thảo

2

Ngày 15 tháng Hai 1922

Đồng chí Txi-u-ru-pa!

Tôi nghĩ là đồng chí nói đúng.

Cần được sự đồng ý của Bộ chính trị và bắt đầu "rút gọn"¹⁵⁴:

- Đại để || 1) thành phần: *năm* người do đồng chí đề cử, cộng với 2 không thuộc các bộ, ban (Bê-lốp + ?) = 7.
 2) các kinh phí, do ngân sách quốc gia dự trù, trước hết gửi lên Bộ dân ủy tài chính và Ban thanh tra công nông;
 gửi lên Tiểu hội đồng bộ trưởng dân ủy chỉ là để khiếu nại;
 phần còn lại thì như ý kiến của đồng chí.

Suy nghĩ kỹ thêm một lần nữa và trình bày thành văn bản *những nguyên tắc này của việc tinh giản* Tiểu hội đồng bộ trưởng dân ủy, lấy ý kiến của chủ tịch Tiểu hội đồng bộ trưởng dân ủy, đưa những *nguyên tắc* này ra thông qua tại Bộ chính trị và lúc đó sẽ nhanh chóng biên soạn thành một quy chế mới.

Có lẽ, hạn chế các tiểu ban hơn nữa? tăng cường vai trò trong việc kiểm tra thực tế? đặt *toàn bộ* công tác dưới sự chi phối trực tiếp hơn nữa của các phó chủ tịch Hội đồng lao động và quốc phòng?

Gửi lời chào cộng sản

Lê-nin

In lần đầu năm 1945 trong
 Văn tập Lê-nin, t. XXXV

Theo đúng bản thảo

3

20. II.

Đồng chí Txi-u-ru-pa!

Lại bàn thêm về đề tài làm việc theo lối mới.

Tôi thử trình bày chương trình làm việc như sau:

(1) xiết chặt gấp mười lần Hội đồng bộ trưởng dân ủy và Hội đồng lao động và quốc phòng theo hướng làm sao cho các bộ trưởng dân ủy không dám đưa những vấn đề vụn vặt ra trước các cơ quan đó nữa, mà sẽ tự mình quyết định và tự mình *chịu trách nhiệm* về các vấn đề ấy;

(2) làm cho bộ máy của chánh văn phòng Hội đồng bộ trưởng dân ủy (hiện nay thì có đến $\frac{3}{4}$ không làm việc) phải chịu trách nhiệm về việc đó, tiến hành việc đó;

(3) cũng làm như vậy đối với Tiểu hội đồng bộ trưởng dân ủy cộng với việc làm cho *nó hết sức* tinh giản;

(4) lấy một bộ phận ủy viên trong Tiểu hội đồng bộ trưởng dân ủy và trong bộ máy của nó và cả trong bộ máy của chánh văn phòng Hội đồng bộ trưởng dân ủy, đặt dưới sự chỉ huy của bản thân đồng chí để tiến hành *kiểm tra việc thực hiện trong thực tế* (đồng chí hãy giao cho một người nào đó: hãy đi, xem xét, đọc, kiểm tra, anh phải chịu trách nhiệm về mọi sự bê trễ).

(5) *Trước hết* đồng chí (và Rư-cốp) phải dành một, hoặc, nếu như sức khỏe cho phép, hai giờ mỗi ngày để đích thân kiểm tra công việc: triệu tập (hoặc tự mình tìm đến) không phải những ông quan mà là những ủy viên của các ban lãnh đạo **và thấp hơn nữa**, những cán bộ thực hiện của các bộ dân ủy X, Y, Z, — và kiểm tra công việc, tìm cho ra thực chất của sự việc, rèn cặp, dạy bảo, quát thật sự vào. Nghiên cứu con người, tìm những cán bộ *có bản lĩnh*. Hiện nay đó là then chốt; nếu không thế thì tất cả mọi mệnh lệnh và quyết định sẽ chỉ là mớ giấy lộn.

Hãy trả lời cho tôi. Chúng ta suy nghĩ kỹ, xin ý kiến của các ủy viên Ban chấp hành trung ương và nhanh chóng *xác định* chương trình này (hoặc một chương trình khác).

Lê-nin của đồng chí

P. S. Còn Bri-u-kha-nốp thì không hợp. Cần tìm người khác. Nên chằng tạm thời cứ lập ra ở đây một "bộ ba", nhưng phải là một bộ ba vững chắc.

Viết xong ngày 20 tháng Hai
 1922

In lần đầu năm 1928 trong
 Văn tập Lê-nin, t. VIII

Theo đúng bản thảo

4

Đồng chí Txi-u-ru-pa! Tôi gửi đồng chí đoạn bổ sung của tôi. Tôi khuyên đồng chí lấy cho được trước thứ năm ý kiến vắn tắt của tất cả các bộ trưởng dân ủy và của tất cả các ủy viên Tiểu hội đồng bộ trưởng dân ủy.

Lê-nin của đồng chí

Bằng một quyết định bổ sung đặc biệt chỉ rõ:

Nhiệm vụ chủ yếu của Tiểu hội đồng bộ trưởng dân ủy là theo dõi chặt chẽ sao cho các bộ dân ủy: 1) tôn trọng các đạo luật; 2) không lẫn tránh trách nhiệm bằng cách là khi không cần thiết cũng đem chuyển vô số những vấn đề phụ sang cho Tiểu hội đồng bộ trưởng dân ủy giải quyết, mà tự mình giải quyết các vấn đề, hoặc chịu trách nhiệm tự mình giải quyết lấy hoặc giải quyết theo sự thỏa thuận của hai bộ dân ủy hoặc nhiều hơn nữa theo thường lệ; 3) kiểm tra tính chất pháp lệnh, tính hợp lý và mức độ nhanh nhậy của từng mệnh lệnh và hành động của các bộ dân ủy; đấu tranh chống bệnh quan liêu và bệnh giầy tờ bằng cách thực hiện sự kiểm tra như vậy và không ngừng giảm con số các ông quan¹⁵⁵.

*Viết xong ngày 20 – 21 tháng
Hai 1922*

*In lần đầu năm 1928 trong
Văn tập Lê-nin, t. VIII*

Theo đúng bản thảo

5

Đồng chí Txi-u-ru-pa! Hình như giữa chúng ta vẫn còn có sự bất đồng căn bản¹⁵⁶. Theo ý tôi, điều chủ yếu là chuyển trọng tâm từ việc soạn thảo các sắc lệnh và mệnh lệnh (đấy là chúng ta u mê đến ngu xuẩn) sang việc *lựa chọn người và kiểm tra sự thực hiện*. Đó là vấn đề then chốt.

Tiểu hội đồng bộ trưởng dân ủy không làm nổi việc này chăng? Cứ cho là như vậy đi. Vậy thì *đồng chí và Rư-cốp* phải dành 9/10 thời giờ cho việc này (**thật nực cười** nếu mong đợi là Ban thanh tra công nông và chánh văn phòng sẽ còn làm được nhiều hơn nữa chứ không phải chỉ thực hiện những việc *đơn giản* được giao). Ở ta mọi việc đều chìm ngập trong vũng lầy quan liêu chủ nghĩa dơ bẩn các "cục" và "vụ". Uy tín lớn, khối óc, bàn tay, — đó là những cái cần thiết cho cuộc đấu tranh hàng ngày chống lại tình trạng đó. Cục, vụ là những thứ bỏ đi; sắc lệnh cũng là thứ bỏ đi. Tìm người, kiểm tra công việc, — tất cả là ở đó. Nếu đồng chí + Rư-cốp bỏ đến 9/10 thời gian vào việc đó; còn đối với chánh văn phòng (có khi cả những ủy viên của Tiểu hội đồng bộ trưởng dân ủy) thì làm cho họ trở thành những người trợ thủ của mình, — nếu như vậy có lẽ cũng còn tạm được.

Hãy gửi cho tôi một lần nữa dự thảo về Tiểu hội đồng bộ trưởng dân ủy.

Lê-nin

*Viết xong ngày 21 tháng Hai
1922*

*In lần đầu năm 1928 trong
Văn tập Lê-nin, t. VIII*

Theo đúng bản thảo

6

Gửi A. Đ. Txi-u-ru-pa

Dự thảo chỉ thị về công việc của Hội đồng lao động và quốc phòng và Hội đồng bộ trưởng dân ủy, và cả của Tiểu hội đồng bộ trưởng dân ủy

Khuyết điểm chính của các cơ quan nói trên là bù đầu bù tai vào những vấn đề vụn vặt. Do đó, đáng lẽ đấu tranh chống chủ nghĩa quan liêu thì các cơ quan ấy lại chìm ngập trong chủ nghĩa quan liêu.

Những nguyên nhân của cái tệ đó là: 1) chánh văn phòng non yếu; 2) các bộ trưởng dân ủy không có khả năng thoát được ra khỏi vũng bùn những công việc vụn vặt và những điều chi tiết quan liêu chủ nghĩa; 3) các bộ trưởng dân ủy (và hơn thế nữa: những kẻ quan liêu ở cục, vụ, đang kích đẩy các bộ trưởng) mong muốn trút trách nhiệm cho Hội đồng bộ trưởng dân ủy; 4) — cuối cùng và chủ yếu — các cán bộ phụ trách không nhận thức được rằng vấn đề trước mắt hiện nay là đấu tranh chống cái bệnh giấy tờ, là đừng tin ở cái bệnh giấy tờ ấy và ở "những sự cải tổ" muôn thuở, không nhận thức được rằng nhiệm vụ quan trọng bậc nhất của giai đoạn không phải là ra những sắc lệnh, tiến hành các cuộc cải tổ mà là *lựa chọn người*; thiết lập *chế độ trách nhiệm cá nhân đối với công việc đang làm; kiểm tra công việc thực tế*. Nếu không như thế, thì không thể thoát được ra khỏi chủ nghĩa quan liêu và bệnh giấy tờ đang bóp nghẹt chúng ta.

Tiểu hội đồng bộ trưởng dân ủy, Hội đồng lao động và quốc phòng và Hội đồng bộ trưởng dân ủy phải hết sức tự giải phóng mình khỏi cái mớ bong bong, đồng thời giáo dục cho các bộ dân ủy biết tự mình giải quyết các vấn đề vụn vặt và chịu trách nhiệm về chúng một cách nghiêm ngặt hơn nữa.

Bộ máy của chánh văn phòng Hội đồng bộ trưởng dân ủy phải đặt nhiệm vụ chính của mình là thực hiện trong thực tế điều sau đây: giảm bớt số việc trong Tiểu hội đồng bộ trưởng dân ủy, Hội đồng lao động và quốc phòng, Hội đồng bộ trưởng dân ủy, làm sao cho các bộ trưởng dân ủy (riêng rẽ và cùng chung sức) tự mình giải quyết nhiều hơn và chịu trách nhiệm về điều đó; chuyển trọng tâm sang việc kiểm tra sự thực hiện.

Cũng nhằm những mục đích ấy các phó chủ tịch Hội đồng bộ trưởng dân ủy, đồng chí Ru-cốp và đồng chí Txi-u-ru-pa phải hết sức tự giải phóng mình khỏi những vấn đề vụn vặt

và tình trạng họp hành ban bệ; phải đấu tranh chống lại việc lôi cuốn họ (các phó chủ tịch) vào những việc cần phải có sự quyết định của các bộ trưởng dân ủy; phải dành tối thiểu mỗi ngày 2 - 3 giờ để tự mình tìm hiểu các cán bộ phụ trách (không phải là những quan lại) của những bộ dân ủy quan trọng nhất (và sau đó là của tất cả các bộ) để kiểm tra và chọn người; phải sử dụng bộ máy của chánh văn phòng Hội đồng bộ trưởng dân ủy và một phần các ủy viên của Tiểu hội đồng bộ trưởng dân ủy và cả Ban thanh tra công nông nữa; để kiểm tra công tác thực tế và kết quả của công tác đó; tóm lại, phải trở thành những huấn luyện viên thực tiễn về công việc nhà nước, vì cái mà ta thiếu nhiều hơn hết hiện nay chính là những huấn luyện viên như thế.

Không tin vào những sắc lệnh, những cơ quan, những "sự cải tổ" và những quan lại, nhất là những quan lại xuất thân từ đảng viên cộng sản; đấu tranh chống cái vũng lầy chủ nghĩa quan liêu và bệnh giấy tờ bằng cách kiểm tra người và kiểm tra công việc thực tế; tổng cổ một cách không thương xót những công chức thừa, giảm biên chế, thay đổi những đảng viên cộng sản không nghiêm túc học tập việc quản lý — đường lối của các bộ trưởng dân ủy và Hội đồng bộ trưởng dân ủy, của chủ tịch và phó chủ tịch Hội đồng bộ trưởng dân ủy, phải là như thế.

Lê-nin

27. II.

*Viết xong ngày 27 tháng
Hai 1922*

*In lần đầu năm 1928 trong
Văn tập Lê-nin, t. VIII*

Theo đúng bản thảo

THƯ GỬI G. V. TSI-TSÊ-RIN

Đồng chí Tsi-tsê-rin!

1. Nếu có thể được, đề nghị gửi cho tôi văn bản chính thức những kiến nghị của Bô-nô-mi bằng thứ tiếng mà đồng chí đã nhận (tôi cần văn bản những điều kiện do họ nêu ra)¹⁵⁷.

2. Phải chăng có tờ báo nào có thể lực của khối Đồng minh đã đăng nguyên văn điểm 1 của những điều kiện ấy, điểm đã được đăng ban đầu trên các tờ báo của chúng ta, tức là: với những từ "chế độ sở hữu" chứ không phải chỉ có từ "chế độ", như trong văn bản chính thức do Bô-nô-mi gửi tới¹⁵⁸.

Nếu có thể được, tôi đề nghị giao cho Hãng thông tấn Nga ở nước ngoài kiểm tra xem có một tờ báo nước ngoài nào trong đó có các từ "chế độ sở hữu" hay không, và nếu có thì có thể gửi số báo ấy cho tôi được không.

Lê-nin

*Đọc qua điện thoại ngày 26 tháng
Giêng 1922*

*In lần đầu năm 1959 trong
Văn tập Lê-nin, t. XXXVI*

*Theo đúng bản ghi của thư ký
(bản đánh máy)*

ĐỀ NGHỊ LÊN BỘ CHÍNH TRỊ BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG ĐẢNG CỘNG SẢN (b) NGA VỀ CHUYỂN ĐI CỦA M. I. CA-LI-NIN ĐẾN U-CRA-I-NA¹⁵⁹

Gửi Mô-lô-tốp để chuyển cho tất cả
các ủy viên Bộ chính trị

Tôi yêu cầu đưa ra Bộ chính trị biểu quyết đề nghị sau đây: cử ngay đồng chí Ca-li-nin đi vòng khắp các tỉnh có nhiều lúa mì nhất của U-cra-i-na để quyên thúc cứu tế cho những người bị đói. Cần trang bị đặc biệt chu đáo cho đoàn của M. I. Ca-li-nin, để tiến hành thắng lợi công tác tuyên truyền cổ động cho việc quyên góp, bằng ảnh, phim, tường thuật của các nhân chứng lấy ngay từ những địa phương bị đói v.v.. Người trực tiếp chịu trách nhiệm về việc tổ chức toàn bộ đợt công tác này một cách thiết thực và thực tế, là:

1. Ca-li-nin về mặt chính trị

2. một đồng chí làm công tác thực tiễn được đặc cử và được Bộ chính trị duyệt y; đồng chí này phải biết thật sự tiến hành và tổ chức công việc này thật tốt.

Giao cho Ca-li-nin và toàn đoàn lên đường muộn nhất là trong vòng 3 ngày.

Lê-nin

*Đọc qua điện thoại ngày 27 tháng
Giêng 1922*

*In lần đầu năm 1945 trong
Văn tập Lê-nin, t. XXXV*

Theo đúng bản ghi của thư ký

**ĐỀ NGHỊ LÊN BỘ CHÍNH TRỊ
BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG
ĐẢNG CỘNG SẢN (b) NGA**

Gửi đồng chí Mô-lô-tốp
để chuyển cho tất cả ủy viên Bộ chính trị

Tôi cho rằng "Người ngoài đảng" trong tờ "Sự thật", số ra hôm nay, đã phát triển một kế hoạch hoàn toàn đúng đắn và kịp thời¹⁶⁰.

Tôi đề nghị lập một tiểu ban để nghiên cứu ngay tức khắc và thực hiện hết sức nhanh kế hoạch này, đại để với thành phần như sau: Mô-lô-tốp (với quyền được thay thế bằng một người khác theo sự chỉ định của Ban bí thư Ban chấp hành trung ương hoặc Bộ tổ chức), tiếp đến là I-a-cô-ven-cô, Tê-ô-đô-rô-vích và bản thân "Người ngoài đảng" ấy.

Lê-nin

*Đọc qua điện thoại ngày 27 tháng
Giêng 1922*

*In lần đầu năm 1959 trong
Văn tập Lê-nin, t. XXXVI*

Theo đúng bản ghi của thư ký

**DỰ THẢO CHỈ THỊ
CHO PHÓ TRƯỞNG ĐOÀN
VÀ TẤT CẢ CÁC ĐOÀN VIÊN
CỦA PHÁI ĐOÀN
ĐI DỰ HỘI NGHỊ GIÊ-NƠ¹⁶¹**

1. II. 1922

Gửi đồng chí Mô-lô-tốp để chuyển cho các
ủy viên Bộ chính trị

Tôi đề nghị thông qua chỉ thị sau đây cho phó trưởng đoàn và tất cả các đoàn viên của phái đoàn đi dự Hội nghị Giê-nơ:

1. Tất cả các đoàn viên đều phải chuẩn bị nói chung cho tất cả các vấn đề chính trị và tài chính hiện có và có thể được đặt ra tại hội nghị. Ngoài ra, mỗi đoàn viên phải chuẩn bị thật đặc biệt chi tiết, kỹ lưỡng, chuyên về một trong những vấn đề ngoại giao quan trọng nhất và một trong những vấn đề tài chính quan trọng nhất.

Giao cho Tsi-tê-rin và Lít-vi-nốp tiến hành phân phối những vấn đề như vậy cho tất cả các đoàn viên (trừ những người ốm như Rút-du-tác và v.v.).

2. Mỗi đoàn viên phải chuẩn bị cho cuộc hội nghị ngày 22. II (với Bộ chính trị Ban chấp hành trung ương) một bản tóm tắt hết sức ngắn (2 - 3 trang maximum; bằng thể văn điện tín) cương lĩnh các quan điểm và chính sách của mình đối với tất cả những vấn đề quan trọng nhất, cả về ngoại giao cũng như về tài chính.

3. Dưới quyền phụ trách của Tsi-tsê-rin và Lít-vi-nốp cần phải sớm thu thập và phân phát cho các đoàn viên toàn bộ sách báo thích hợp in bằng các thứ tiếng khác nhau, và cả một tập văn kiện có hệ thống in bằng tiếng Nga.

4. Do tầm quan trọng đặc biệt và tính chất khó khăn đặc biệt của những vấn đề tài chính, theo sự thỏa thuận với Bộ dân ủy tài chính, Ủy ban kế hoạch nhà nước, A. Đ. Txi-uru-pa, Tsi-tsê-rin và Lít-vi-nốp phải lập danh sách các chuyên viên tài chính và kế hoạch phân phối công việc cho các chuyên viên ấy; thời hạn: 1 tuần lễ.

5. Tất cả các đoàn viên đều phải *biết rất rõ* cuốn sách của Kên-xơ ("Những hậu quả kinh tế của hòa ước") và những cuốn sách tư sản và tư sản - hòa bình chủ nghĩa tương tự và *các phần của các cuốn sách* (Lan-xinh về tính chất "đế quốc chủ nghĩa" của chiến tranh và hòa bình năm 1918 v.v). Nếu chuẩn bị như thế này: trong các bài diễn văn và các lời tuyên bố trình bày vấn đề quan điểm *cộng sản chủ nghĩa*, trình bày làm sao lộ rõ được cái ý nói rằng tôi tuy là người cộng sản thật, tuy có những quan điểm cộng sản chủ nghĩa thế này thế này, nhưng đối với cử tọa ở đây tôi không muốn trích dẫn những người cộng sản, tôi muốn đứng trên quan điểm tư sản mà đặt vấn đề về sự cần thiết phải xóa bỏ tất cả các khoản nợ v.v. (xem 6 và 7).

6. Tổng số các bài diễn văn và lời tuyên bố của các đại biểu của chúng ta tại hội nghị phải được tính toán trước như thế nào để dù trong tiến trình nào và với bất cứ kết cục nào của hội nghị (thậm chí cả khi hội nghị bị tan vỡ trong một thời gian ngắn nhất, điều mà đương nhiên là chúng ta cố sức giữ không để xảy ra) rốt cuộc vẫn cứ có được một sự trình bày ngắn gọn nhưng rõ ràng toàn bộ các quan điểm cộng sản chủ nghĩa (về các vấn đề quan hệ quốc tế và kinh tế) và một sự trình bày chi tiết những quan điểm tư sản và tư sản - hòa bình chủ nghĩa về các mâu thuẫn không thể điều hòa của nền

hòa bình đế quốc chủ nghĩa (cả của thế giới đế quốc chủ nghĩa lẫn của nền hòa bình đế quốc chủ nghĩa).

7. Chắc hẳn và thậm chí nhất định là tất cả các đại biểu tư sản tại hội nghị sẽ lập tức tạo nên một khối im lặng song vững chắc để tiến công chúng ta vừa là vì vấn đề Gru-di-a, vừa là do tất cả những sự buộc tội thường có của ngoại giao và dân chủ tiểu tư sản và đại tư sản. Chúng ta phải chuẩn bị trước cho việc đó và nhất thiết phải là những người đầu tiên chuyển sang tiến công (ngoài nhiệm vụ chủ yếu của chúng ta là gây chia rẽ giữa các nước khác nhau, làm cho họ bất hòa với nhau). Việc chuyển trước đối phương sang tiến công phải được tiến hành phần lớn là kín đáo, dưới hình thức chẳng hạn như những "sự ám chỉ" (hoặc là những lời trích dẫn tư sản trong các tác phẩm thích hợp) về những điểm nhục nhã nhất của các quan hệ đế quốc chủ nghĩa (Triều-tiên; Am-rít-xa; nhục hình công khai đối với những người cách mạng ở Ấn-độ; diễn văn của Lô-ít Gioóc-giơ chống Bri-ăng tại Can-nơ về "bọn sát nhân" v.v. và v.v.).

8. Do xu hướng đã được chứng minh nhiều lần của các chuyên gia chúng ta nói chung, và đặc biệt là của những chuyên gia đang men-sê-vích hóa muốn đặc biệt lừa phỉnh chúng ta (và thường lừa phỉnh rất thành công) bằng cách biến các cuộc đi ra nước ngoài thành các cuộc đi nghỉ ngơi, thành dịp củng cố các mối liên hệ với bọn bạch vệ, Ban chấp hành trung ương đề nghị giới hạn trong một số hết sức tối thiểu gồm những chuyên viên đáng tin cậy nhất, và đồng thời mỗi người phải có giấy bảo đảm của bộ trưởng dân ủy hữu quan và của một vài người cộng sản. Vô luận thế nào cũng không được quá con số 45. Danh sách các chuyên viên và toàn bộ thành phần phái đoàn phải được trình lên Ban chấp hành trung ương trong vòng 1 ½ tuần lễ để xét duyệt. Các đồng chí Lít-vi-nốp, I-óp-phê và Tsi-tsê-rin phải trực tiếp chịu trách nhiệm về § này. Cũng chính các đồng chí ấy phải chịu trách nhiệm về việc bầu ra một chánh văn

phòng không cho phép làm việc thâu đêm và những điều bê trễ khác.

Tôi đề nghị bổ sung vào dự thảo đề cương *chỉ thị* cho phái đoàn đi dự Hội nghị Giê-nơ như sau:

9. Trong những diễn văn và những lời tuyên bố, các đại biểu chúng ta cần phải đặc biệt luôn luôn trích dẫn § 1 của những điều kiện của Hội nghị Can-nơ, và phải, một là, trích dẫn hoàn toàn theo cách nói của báo "Petit Parisien", tức là với những từ: "chế độ sở hữu" chứ không phải chỉ là "chế độ"; hai là, giải thích những từ đó và § đó một cách rộng rãi nhất, cụ thể là giải thích sao cho trong đó bao hàm ý thừa nhận tính tất yếu của sự thay thế chế độ sở hữu tư bản chủ nghĩa bằng chế độ sở hữu cộng sản chủ nghĩa và giải thích sao cho người ta thấy rằng vấn đề tranh chấp duy nhất "giữa chúng ta" hiện nay hình như chỉ là vấn đề về thời hạn của sự thay thế ấy và về phương thức thay thế thời, tức là nên theo phương pháp của người Nga những năm 1917 - 1920 hay là theo phương pháp của Lô-ít Gioóc-giơ "cắt ngang cách mạng" kiểu năm 1921 của Ai-rơ-len hoặc năm 1922 của Ai-cập¹⁶².

Lê-nin

In lần đầu, theo đúng bản thảo

THƯ GỬI N. I. BU-KHA-RIN VÀ G. E. DI-NÔ-VI-ÉP

Gửi các đồng chí Bu-kha-rin và Di-nô-vi-ép

Nên suy nghĩ trước xem ai trong số những người sắc sảo nhất sẽ đại diện cho Quốc tế cộng sản tại cuộc hội nghị với các Quốc tế II và II^{1/2} ¹⁶³. Cũng cần phải suy nghĩ trước về những vấn đề chủ yếu của sách lược và chiến lược tại cuộc hội nghị này.

Danh mục những vấn đề cần đưa ra thảo luận tại hội nghị, phải được suy nghĩ trước và vạch ra không bằng cách nào khác hơn là thỏa thuận với mỗi một bên tham gia hội nghị. Về phía mình, chúng ta phải đưa vào danh mục này chỉ những vấn đề nào trực tiếp liên quan đến hành động chung thực tế của quần chúng công nhân trong lĩnh vực nào mà báo chí của mỗi bên trong ba bên hiện đang hoạt động, đã chính thức tuyên bố công nhận là không có gì phải tranh cãi. Chúng ta phải lý giải một cách tường tận tại sao vì lợi ích của mặt trận thống nhất chúng ta lại giới hạn ở những vấn đề như vậy. Trong trường hợp nếu các ngài cải lương chủ nghĩa đó nêu ra những vấn đề tranh chấp về chính trị, ví dụ, vấn đề thái độ đối với bọn men-sê-vích, vấn đề Gru-di-a, v.v., thì chúng ta sẽ phải theo sách lược như thế này: 1) tuyên bố rằng danh mục các vấn đề chỉ có thể được lập ra theo sự quyết định nhất trí giữa tất cả ba bên tham dự hội nghị; 2) tuyên bố rằng khi lập bản danh mục các vấn đề, chúng ta hoàn toàn chỉ xuất phát từ sự thống nhất của quần chúng công nhân trong hành động, một sự thống nhất có thể đạt ngay được cả khi vẫn còn những sự bất đồng căn bản về

chính trị; 3) tuyên bố rằng chúng ta hoàn toàn đồng ý với việc đặt vấn đề về thái độ đối với những người men-sê-vích, vấn đề Gru-di-a và bất cứ những vấn đề nào khác do các Quốc tế II và II^{1/2} đề nghị, nhưng với một điều kiện bắt buộc là họ phải đồng ý với việc đặt các vấn đề sau đây: 1) về thái độ phản bội của các Quốc tế II và II^{1/2} đối với Tuyên ngôn Ba-lơ, 2) về sự tham gia của chính các đảng ấy vào vụ ám sát Lúc-xăm-bua, Liép-nếch và những người cộng sản khác của nước Đức thông qua các chính phủ tư sản mà các đảng ấy ủng hộ, 3) về thái độ phản bội của các đảng ấy đối với việc các đảng tư sản được các Quốc tế II và II^{1/2} ủng hộ đã giết hại những người cách mạng ở thuộc địa v.v. và v.v.. Chúng ta phải chuẩn bị trước danh mục những vấn đề đó và những vấn đề tương tự như thế, và cũng phải chuẩn bị trước những đề cương và những báo cáo viên về một vài vấn đề tương tự thuộc loại quan trọng nhất.

Chúng ta phải tìm được cơ để tuyên bố chính thức rằng chúng ta coi các Quốc tế II và II^{1/2} không phải cái gì khác hơn là những thành viên không triệt để và dao động trong khối liên minh với giai cấp tư sản phản cách mạng toàn thế giới và sở dĩ chúng ta đến dự hội nghị về mặt trận thống nhất là nhằm đạt tới một sự thống nhất thực tế có thể có được trong hành động trực tiếp của quần chúng và nhằm vạch trần sự sai lầm về chính trị của toàn bộ lập trường của các Quốc tế II và II^{1/2} cũng hết như các Quốc tế này (II và II^{1/2}) đến họp với chúng ta là nhằm thực tế thống nhất hành động trực tiếp của quần chúng và nhằm vạch trần sự sai lầm về chính trị của lập trường của chúng ta.

Lê-nin

*Đọc qua điện thoại ngày 1 tháng
Hai 1922*

*In lần đầu năm 1959 trong
Văn tập Lê-nin, t. XXXVI*

*Theo đúng bản ghi của thư ký
(bản đánh máy)*

VỀ VẤN ĐỀ ĐẤU TRANH CHỐNG CHIẾN TRANH

Gửi các đồng chí Bu-kha-rin, Di-nô-vi-ép
và Mô-lô-tốp
(để chuyển đến các ủy viên Bộ chính trị)

Về việc hôm qua có tin từ Han-nô-vơ nói rằng Liên đoàn công nhân kim khí quốc tế đặt vấn đề đấu tranh chống chiến tranh vào chương trình nghị sự và thông qua nghị quyết về việc lấy bãi công để trả lời chiến tranh¹⁶⁴, tôi đề nghị như sau:

1. Đăng một loạt bài trên các báo "Sự thật" và "Tin tức" nhắc tới vận mệnh của Tuyên ngôn Ba-lơ và giải thích một cách chi tiết về tất cả tính chất ngu dại ấu trĩ hoặc toàn bộ sự phản bội - xã hội mà những người công nhân kim khí phạm lại.

2. Tại phiên họp mở rộng sắp tới của Ban chấp hành Quốc tế cộng sản, đặt vấn đề đấu tranh chống chiến tranh và thông qua những nghị quyết tương tặn trong đó giải thích rằng chỉ có một đảng cách mạng đã từng trải và được chuẩn bị trước, với một bộ máy bất hợp pháp tốt, thì mới có thể tiến hành một cách thắng lợi cuộc đấu tranh chống chiến tranh, và lại phương tiện đấu tranh không phải là bãi công chống chiến

tranh mà là thành lập những chi bộ cách mạng trong các quân đội tham chiến, chuẩn bị cho các chi bộ đó làm cách mạng.

Lê-nin

*Đọc qua điện thoại ngày 4 tháng
Hai 1922*

*Đăng lần đầu ngày 20 tháng Giêng
1929 trên báo "Sự thật", số 17* *Theo đúng bản sao đánh máy*

**DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH
CỦA BỘ CHÍNH TRỊ
BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG
ĐẢNG CỘNG SẢN (b) NGA
NHÂN CÓ HỘI NGHỊ GIÊ-NƠ**

Gửi đồng chí Mô-lô-tốp
(để chuyển cho các ủy viên Bộ chính trị)

Tôi lưu ý tới bài "Hội nghị Giê-nơ" của I-u. Cli-u-tơ-ni-cốp trên tờ "Xmê-na Vê-khơ"¹⁶⁵, số 13; tôi đề nghị:

1. Cùng thảo luận với các đoàn viên trong phái đoàn của chúng ta về vấn đề mời Cli-u-tơ-ni-cốp làm chuyên viên cho phái đoàn.

2. Giao cho toàn đoàn phải lo việc đăng lên báo chí của chúng ta một số bài cũng viết về đề tài ấy, đề tài mà Cli-u-tơ-ni-cốp đã viết, song có phần chi tiết hơn và tường tận hơn, làm sáng tỏ vấn đề một cách đầy đủ và toàn diện hơn.

3. Bất cứ người nào muốn đi với đoàn với tư cách là chuyên viên hoặc được dự kiến đưa vào chức vụ ấy, đều phải viết xong trong vòng 10 ngày một bài báo làm sáng tỏ một cách chi tiết vấn đề quan hệ của nước Nga với nước ngoài về một ngành chuyên môn do người đó chọn. Trong số những bài báo ấy, các bài nào (hoặc các phần nào của các bài báo) không có gì là mật, thì cần phải được đăng ngay lên báo chí của chúng ta.

4. Giao cho Tsi-tsê-rin và Lít-vi-nốp chịu trách nhiệm trong vòng một tuần lễ phải báo cáo lên Bộ chính trị việc phân phối đề tài các bài báo và tên các tác giả theo các mục 1 và 2.

Lê-nin

*Đọc qua điện thoại ngày 4 tháng
Hai 1922*

*In lần đầu năm 1959 trong
Văn tập Lê-nin, t. XXXVI*

*Theo đúng bản ghi của thư ký
(bản đánh máy)*

VỀ VIỆC CÔNG BỐ BỨC ĐIỆN TRÌNH BÀY CUỐN SÁCH CỦA PÁC-VU-XƠ¹⁶⁶

1

Gửi đồng chí Mô-lô-tốp
(để chuyển cho các ủy viên Bộ chính trị)

Tôi đề nghị ấn định việc điều tra xem ai là người mấy hôm vừa qua đã đăng trên các báo bức điện trình bày nội dung cuốn sách của Pác-vu-xơ.

Khi đã phát hiện người phạm lỗi, tôi đề nghị đồng chí phụ trách bộ phận đó của Hãng thông tấn Nga thi hành kỷ luật nghiêm khắc, thả hồi nhà báo nào đã trực tiếp phạm lỗi, vì chỉ có thẳng ngu hoặc một tên bạch vệ thì mới có thể biến các tờ báo của chúng ta thành công cụ quảng cáo cho một tên khốn kiếp như Pác-vu-xơ.

Lê-nin

*Đọc qua điện thoại ngày 4 tháng
Hai 1922*

*In lần đầu năm 1945 trong Văn
tập Lê-nin, t. XXXV*

*Theo đúng bản ghi của thư ký
(bản đánh máy)*

2

QUYẾT ĐỊNH CỦA BỘ CHÍNH TRỊ
BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG
ĐẢNG CỘNG SẢN (b) NGA
NGÀY 11 THÁNG BA 1922

Coi việc cho đăng một bức điện như vậy là không đúng chỗ, vì người ta sẽ coi đó là một sự quảng cáo cho Pác-vu-xơ, và chỉ thị cho các ban biên tập các báo đảng và báo chí xô-viết từ nay về sau không được đăng những bức điện như vậy nữa.

*In lần đầu, theo đúng biên bản
đánh máy*

DỰ THẢO CHỈ THỊ
CỦA BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG
ĐẢNG CỘNG SẢN (b) NGA
CHO PHÁI ĐOÀN XÔ-VIẾT
ĐI DỰ HỘI NGHỊ GIÊ-NƠ¹⁶⁷

Tôi đề nghị dự thảo chỉ thị của Ban chấp hành trung ương:

Trong khi chưa duyệt y danh sách các chuyên viên, Ban chấp hành trung ương đề nghị những người được đề cử vào danh sách ấy trong vòng một tuần lễ đệ trình bản tóm tắt *cương lĩnh* và *sách lược* (về các vấn đề thuộc thẩm quyền của chuyên viên đó) của toàn bộ Hội nghị Giê-nơ. Hạn trong 2 ngày tất cả các bộ trưởng dân ủy đều phải có ý kiến nhận xét bằng *văn bản* và các thư bảo lĩnh về những người đề cử làm chuyên viên. Nếu các chuyên viên bêu diếu ở châu Âu, thì bản thân họ và các bộ trưởng dân ủy phải chịu trách nhiệm về điều đó.

Để phát triển và bổ sung cho các chỉ thị về Hội nghị Giê-nơ, tôi đề nghị như sau:

1. Tuy chưa quyết định được trước vấn đề về hình thức và thời gian của bài phát biểu tương ứng của phái đoàn chúng ta, Ban chấp hành trung ương cho rằng trách nhiệm mà phái đoàn tuyệt đối phải thi hành là phát triển một *cương lĩnh* đầy đủ, độc lập, hoàn chỉnh về tất cả các vấn đề căn bản.

2. *Cương lĩnh* đó phải là một *cương lĩnh* tư sản - hòa bình chủ nghĩa, đồng thời phái đoàn của chúng ta phải kịp thời nói rõ trước rằng ở đây chúng ta không đưa ra một *cương lĩnh* cộng sản (tóm tắt thế này, thế này) duy nhất phù hợp với những quan điểm của chúng ta, vì chúng ta muốn làm

cho các đoàn đại biểu khác — họ đứng trên một lập trường khác hẳn về nguyên tắc — chú ý đến một loạt những thủ đoạn tạm thời và những biện pháp kiểu cải lương chủ nghĩa, đã được những người tán thành các quan điểm tư sản đưa ra từng phần ở nước Anh và các nước tư bản chủ nghĩa khác. Trong những điều kiện nhất định thì cương lĩnh gồm những thủ đoạn tạm thời này dù sao cũng vẫn có thể làm giảm bớt tình hình nghiêm trọng hiện nay (chỉ có thể có được một lối thoát chắc chắn vượt ra khỏi tình hình này nếu đoạn tuyệt hẳn với tất cả những cơ sở của chế độ chiếm hữu tư bản chủ nghĩa).

3. Đại khái cương lĩnh ấy gồm những điểm chủ yếu như sau:

- (1) xóa bỏ tất cả các khoản nợ;
- (2) áp dụng giải pháp "Ai-rơ-len" đối với tất cả các nước thuộc địa và phụ thuộc;
- (3) xét lại một cách căn bản hiệp ước Véc-xây;
- (4) cho vay với những điều kiện ưu đãi đối với các nước bị chiến tranh tàn phá nhiều nhất, đồng thời là những nước yếu nhất xét về mặt khả năng độc lập phát triển và là những nước quan trọng nhất đối với nền kinh tế thế giới với tư cách là những nước có khả năng cung cấp một số lượng rất lớn lương thực và nguyên liệu;
- (5) thiết lập kim bản vị quốc tế duy nhất cho các hệ thống tiền tệ của nhiều nước và quy định những biện pháp để thi hành kim bản vị ấy;
- (6) sự thỏa thuận giữa nhiều nước về những biện pháp đấu tranh chống nạn lạm phát và chống tình trạng đồng tiền bị mất giá (nêu lên một vài biện pháp);
- (7) sự thỏa thuận giữa nhiều nước về những biện pháp đấu tranh chống khủng hoảng nhiên liệu và những biện pháp sử dụng một cách hợp lý nhất và

tiết kiệm nhất những nguồn năng lượng trên cơ sở việc điện khí hóa thống nhất có kế hoạch;

(8) cũng vậy đối với các biện pháp cấp bách nhất, đứng về mặt khả năng chuyên chở nguyên liệu và lương thực mà nói, nhằm tổ chức lại và cải tiến việc vận tải quốc tế.

Vân vân.

4. Cương lĩnh đại loại như vậy cần phải được phát triển trong các diễn văn, và nếu không có khả năng làm như vậy thì in ra bằng 3 - 4 thứ tiếng châu Âu và phân phát cho các đại biểu và báo chí (dù rằng dưới một hình thức tóm tắt). (In trong bất cứ trường hợp nào).

5. Chỉ nhận cho làm chuyên viên những người nào có thể phát triển, luận chứng, bảo vệ (trong phần này hoặc phần kia) một cương lĩnh như vậy và *đã chứng minh được năng lực đó*. Các chuyên viên sẽ phải in *cho châu Âu* các cương lĩnh và kế hoạch của mình *có ký tên mình*. ((Những bài đăng trên báo chí của Quốc tế III sẽ là tiếng vang của một cương lĩnh như vậy: theo họ nói, mưu toan "thuyết phục" đó không có hại gì nhưng hầu như là vô ích, vì *cần có cách mạng*; — còn trên báo chí của Quốc tế II và II^{1/2}: chúng ta sẽ xem họ nói gì.))

Viết xong ngày 6 tháng Hai 1922

Đăng không đầy đủ lần đầu
ngày 24 tháng Tư 1962 trên báo
"Sự thật", số 114

In toàn văn lần đầu, theo đúng
bản thảo

**THƯ GỬI G. V. TSI-TSÊ-RIN
VỀ NHỮNG CHỈ THỊ CỦA
BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG
ĐẢNG CỘNG SẢN (b) NGA
CHO PHÁI ĐOÀN XÔ-VIẾT TẠI
HỘI NGHỊ GIÊ-NƠ**

7/II.

Đồng chí Tsi-tsê-rin!

Đồng chí đưa ra rất nhiều giả thiết, theo ý tôi, tất cả những giả thiết ấy về căn bản đều không đúng và có thể nói là đều do hăng máu bút chiến mà ra¹⁶⁸.

Trong các chỉ thị không hề nói rằng chúng ta sẽ không đi đến một hình thức nào đó đưa ra các phản yêu sách của chúng ta để *đáp lại* bất cứ yêu sách nào của đối phương.

Trưởng đoàn (mà trong trường hợp này thì cả phó trưởng đoàn) dường như có vô số quyền khiến đồng chí ấy có quyền lực gần như của một nhà độc tài.

Thư của đồng chí (hơn nữa là thư của Cra-xin) chứng tỏ – đã chứng tỏ thì đúng hơn – một sự hoảng hốt. Đó là điều nguy hiểm hơn cả. Chúng ta không hề sợ một sự tan vỡ nào cả: ngày mai chúng ta sẽ có được một hội nghị còn tốt hơn. Cô lập và bao vây giờ đây đều không làm ta lo sợ, cả sự can thiệp cũng vậy.

Chúng ta đề nghị một chương trình nghị sự rộng rãi, đề cập cả đến một cương lĩnh "tạm thời" của mình gồm những biện pháp chung.

Bác bỏ ư?

Cũng được! (chúng ta in chương trình rộng lớn của chúng ta eventuell¹⁾ nhân danh một ủy viên nào đó trong phái đoàn, đồng chí này thậm chí có thể từ chức (đương nhiên là với sự đồng ý của Ban chấp hành trung ương).

Anh không muốn một chương trình rộng lớn, thì cứ đưa ra một chương trình hẹp hơn đi: Wir nehmen auch Abschlagszahlung!²⁾

Chúng ta sẽ chấp nhận ngay cả một chương trình hẹp nhất, nhưng chúng ta sẽ không chấp nhận bất cứ cái gì bất lợi cho ta. Chúng ta sẽ không chịu khuất phục các tối hậu thư. Nếu anh muốn chỉ "buôn bán" thôi, — thì buôn bán vậy, nhưng chúng ta sẽ không nhắm mắt mua bừa, và nếu chưa tính toán kỹ những "yêu sách" *đến đồng xu cuối cùng*, thì chúng ta sẽ chưa đi đến hợp đồng.

Chỉ thế thôi.

Cần phải chuẩn bị và bày ra tất cả các khẩu đại bác của chúng ta, — còn như việc quyết định những khẩu nào là để biểu dương lực lượng, những khẩu nào là để bắn và khi nào bắn, điều đó chúng ta còn đủ thì giờ để bàn.

Gửi lời chào cộng sản

Lê-nin

Viết xong ngày 7 tháng Hai 1922

In không đầy đủ lần đầu trong sách: V. I. Lê-nin. Tiểu sử, 1960

In toàn văn lần đầu, theo đúng bản thảo

¹⁾ — nếu cần; cũng có thể là

²⁾ — chúng ta sẽ trả dần!

THƯ GỬI V. M. MÔ-LÔ-TỐP
TRONG ĐÓ CÓ NHỮNG ĐỀ NGHỊ
GỬI LÊN BỘ CHÍNH TRỊ
BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG
ĐẢNG CỘNG SẢN (b) NGÀ

Đồng chí Mô-lô-tốp!

Tôi yêu cầu trưng cầu ý kiến, qua đây nói, về hai đề nghị đệ trình lên Bộ chính trị:

1) Không công bố nghị quyết của Bộ chính trị về con số nói lên thuế thống nhất đánh vào lúa mì cho đến khi có nghị quyết mới sau khi Ủy ban kế hoạch nhà nước đã đệ trình lên những con số tính toán cuối cùng của mình.

(Cơ-gi-gia-nốp-xki hôm qua đã cay đắng than phiền với tôi rằng đồng chí ấy phải đảm nhiệm một khối lượng công việc to lớn về những con số tính toán đó, và theo như đồng chí ấy nói thì người ta sẽ đình chỉ công việc ấy, thậm chí không nghe đồng chí ấy trình bày nữa. Tôi yêu cầu gia hạn cho đồng chí ấy thêm 3 - 4 ngày và cho đến lúc đó thì chưa cho in.)

2) Đóng cửa tờ báo "*Sự nghiệp hợp tác xã*"¹⁶⁹. Về việc sử dụng các tài liệu, đề nghị thỏa thuận với "*Đời sống kinh tế*".

Lê-nin

Viết xong ngày 11 tháng Hai 1922

In lần đầu năm 1945 trong
Văn tập Lê-nin, t. XXXV

Theo đúng bản thảo

THƯ GỬI G. C. OÓC-ĐGIÔ-NI-KÍT-ĐÊ
VỀ VIỆC Củng CỐ
HỒNG QUÂN GRU-DI-A¹⁷⁰

Đồng chí Xéc-gô!

Đại hội các Xô-viết Gru-di-a nhất thiết phải ra nghị quyết bắt buộc phải củng cố Hồng quân *Gru-di-a* và nghị quyết đó phải được chấp hành *bằng việc làm thực tế*.

Nếu nông dân không tán thành, thì ít nhất cũng phải thông qua được một nghị quyết viết dưới một hình thức hết sức chung chung là: thừa nhận sự cần thiết là "nhất thiết phải củng cố Hồng quân Gru-di-a, kêu gọi tất cả các cơ quan chính quyền và toàn thể quần chúng lao động phải hành động theo hướng đó", v.v..

Nhưng *trên thực tế*, phải phát triển và củng cố Hồng quân Gru-di-a cho bằng được và *ngay lập tức*. Dù bước đầu chỉ được một lữ đoàn, hoặc thậm chí ít hơn thế, 2 - 3 nghìn học sinh sĩ quan đỏ, trong đó có nghìn rưỡi là đảng viên cộng sản để khi đã trở thành những cán bộ, họ có thể lập được một đạo quân *khi cần đến*, — đó là một điều tuyệt đối cần thiết.

Xta-lin có lẽ sẽ nói thêm các chi tiết khác có tính chất quân sự và kỹ thuật về việc thi hành chỉ thị này¹⁷¹.

Tôi chỉ nói đến mặt chính trị của vấn đề thôi: ai không thực hiện chủ trương này, chúng ta sẽ *thẳng tay* đuổi ra khỏi đảng. Trong vấn đề này không thể đùa được. Về mặt chính trị, đó là một việc nhất thiết phải làm, và cá nhân

đồng chí cùng toàn thể Ban chấp hành trung ương Gru-di-a sẽ phải chịu trách nhiệm về việc đó trước toàn đảng.

Tôi đợi thư trả lời.

Lê-nin của đồng chí

13/II.

Thư này đồng thời gửi cho đồng chí Xéc-gô và cho tất cả các ủy viên Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản Gru-di-a.

Viết xong ngày 13 tháng Hai 1922

In lần đầu năm 1925 trong cuốn: M. Đ. Ô-ra-khê-la-svi-li. "Lê-nin và nước Cộng hòa liên bang xã hội chủ nghĩa xô-viết Da-cáp-ca-dơ (Tài liệu)". Ti-phlít, Nhà xuất bản "Cáp-ca-dơ xô-viết"

Theo đúng bản đánh máy đã được V. I. Lê-nin bổ sung và ký tên

**NHỮNG ĐIỂM ĐÁNH DẤU
TRÊN BỨC THƯ
CỦA N. L. MÊ-SÊ-RI-A-CỐP
VÀ DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH CỦA
BỘ CHÍNH TRỊ
BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG
ĐẢNG CỘNG SẢN (b) NGA**

...Bây giờ nói về tờ báo "Sự nghiệp hợp tác xã":

- 1) Ban lãnh đạo Liên hiệp trung ương các hợp tác xã tiêu
?? dùng gồm đơn thuần những người cộng sản, nói rằng cần
phải có một tờ báo, để cho hợp tác xã có thể thực hiện
công tác tổ chức khó khăn và mới mẻ và làm tròn những
nhiệm vụ buôn bán mà hợp tác xã được giao phó.
- 2) Ban biên tập tờ báo gồm toàn là những người công sản:
tôi, Xa-ra-bi-a-nốp, Svê-txốp, Cu-tu-dốp - I-lim-xki v.v..
- 3) Một đoàn đại biểu gồm các xã viên hợp tác xã
?? phương Tây sẽ đi sang Nga. Việc đóng cửa tờ báo sẽ bị
ha-ha!! các xã viên cũ lợi dụng và sẽ gây khó khăn cho công
việc của hợp tác xã.
- 4) Việc đóng cửa tờ báo sẽ bị lợi dụng tại Hội nghị
Giê-nơ.
- 5) Cho đến nay trên tờ báo không hề có gì chống lại
Chính quyền xô-viết hoặc chủ nghĩa công sản...

Ngày 11 tháng Hai 1922.

N. Mê-sê-ri-a-cốp

*Gửi đồng chí Mô-lô-tốp để chuyển lên
Bộ chính trị:*

những lý do của đồng chí Mê-sê-ri-a-cốp rõ ràng là không có căn cứ, vì thế tôi đề nghị:

1) ủy nhiệm cho ban lãnh đạo Liên hiệp trung ương các hợp tác xã tiêu dùng thay tờ báo hàng ngày "Sự nghiệp hợp tác xã" bằng *một tờ tuần san*;

2) những lực lượng và phương tiện được giải phóng bằng cách đó thì đem phục vụ hoàn toàn cho việc cải tiến hoạt động của trung ương để kiểm tra và giúp đỡ phát triển việc buôn bán đúng đắn của các hợp tác xã ở các địa phương;

3) hàng tháng gửi lên Bộ chính trị báo cáo về việc thực hiện § 2;

4) tăng cường sự cộng tác trên báo "Đời sống kinh tế"¹⁷².

14/II.

Lê-nin

*Viết xong ngày 14 tháng
Hai 1922*

*In lần đầu năm 1959 trong
Văn tập Lê-nin, t. XXXVI*

Theo đúng bản thảo

**THƯ GỬI V. M. MÔ-LÔ-TỐP
VỀ CÔNG TÁC
CỦA CÁC BAN THỐNG KÊ VÀ
KIỂM KÊ - PHÂN PHỐI THUỘC
BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG
ĐẢNG CỘNG SẢN (b) NGA**

14. II. 1922

Đồng chí Mô-lô-tốp!

Viết xong bản kê khai hoặc phiếu đăng ký mới nhất của các đảng viên Đảng cộng sản Nga¹⁷³, tôi đã đi đến chỗ tin chắc rằng công việc thống kê trong Ban chấp hành trung ương (và có lẽ là toàn bộ công việc kiểm kê - phân phối) không có kết quả gì cả.

Hoặc việc thống kê thuộc cơ quan đồng chí là do một thăng ngược phụ trách, hoặc đầu đố trong các "ban" ấy (nếu đó là tên gọi những cơ quan như vậy trực thuộc Ban chấp hành trung ương) kẻ ngồi ở những cương vị quan trọng là những thăng ngược và thông thái rỏm, còn đồng chí thì rõ ràng là không có thì giờ để nhìn ngó tới.

1. Cần phải tống cổ anh trưởng ban thống kê đi.

2. Cần phải *triệt để* rửa sạch cái ban ấy cũng như ban kiểm kê - phân phối.

Nếu không thì chính chúng ta ("trong khi đấu tranh chống chủ nghĩa quan liêu"...) sẽ đề ra ngay trước mũi mình cái chủ nghĩa quan liêu nhục nhã nhất và ngu xuẩn nhất.

Quyền trong tay Ban chấp hành trung ương rất lớn. Khả năng vô cùng to lớn. Chúng ta phân phối 200 - 400 nghìn cán bộ đảng, và thông qua họ hàng nghìn và hàng nghìn người ngoài đảng.

Ấy thế mà sự nghiệp cộng sản chủ nghĩa vô cùng lớn lao này lại bị cái chủ nghĩa quan liêu đần độn phá sạch!

Kết thúc toàn bộ việc đăng ký trong vòng một tháng.

Còn việc nghiên cứu các bản đăng ký thì rút xuống đến mức tối thiểu, sao cho có thể cùng kết thúc trong vòng một tháng.

Sau đó giải tán 9/10 cán bộ ban thống kê và cũng chừng ấy cán bộ ban kiểm kê - phân phối của Ban chấp hành trung ương và bắt đầu xây dựng lại các ban ấy.

Bản thân đồng chí cũng phải *trút bỏ* những điều vụn vặt (giao cho các trợ lý và các phó trợ lý) và hoàn toàn lo việc của *bí thư chính trị và người phụ trách chỉ đạo* công tác tổ chức, kiểm kê v.v..

Việc đăng ký "cán bộ phụ trách" đã tiến hành chưa? Kết quả có lẽ cũng là con số không; tệ hơn nữa, có khi còn là một kết quả tiêu cực.

Hãy viết hoặc gọi điện thoại cho tôi, và chúng ta sẽ nói chuyện chi tiết hơn về vấn đề này.

Cần phải có thể cho mấy **trăm** (để bắt đầu) cán bộ đảng cỡ lớn, có chia thành cán bộ tuyên truyền, cán bộ hành chính, cổ động viên, cán bộ giảng dạy v.v. và có *nhận xét* của (4 - 6) nhân vật *nào đó* về công tác của họ (tuổi đảng - chẳng hạn năm chục vụ gần đây nhất). Còn cứ như hiện nay thì chúng ta đang chạy theo hàng nghìn và hàng trăm nghìn cán bộ, bận tâm vào những cái trò vô vị quan liêu chủ nghĩa và *không học được* cách phân phối người.

Gửi lời chào cộng sản

Lê-nin

In lần đầu năm 1959 trong
Văn tập Lê-nin, t. XXXVI

Theo đúng bản thảo

THƯ GỬI G. V. TSI-TSÊ-RIN

15. II. 1922

Đồng chí Tsi-tsê-rin!

Trong bức điện của Cra-xin ngày 13. II (đăng ký số 1466/c) có nói (Lô-ít Gioóc-giơ): "Nếu Chính phủ xô-viết cự tuyệt không thừa nhận các nghị quyết của Hội nghị Can-nơ, thì việc đó đe dọa phá hoại toàn bộ hội nghị và *vô luận thế nào* cũng sẽ làm dễ dàng cho việc Poanh-ca-rê bỏ ra về"...

Một cách nói trong đó có nhiều yếu tố "đe dọa" hơn là chính xác!

Nhưng theo báo chí của ta thì toàn bộ báo chí Anh, đã nhiều lần tuyên bố rằng để được mời tới dự Hội nghị Giê-nơ thì *không đòi hỏi và trước kia cũng không đòi hỏi phải sơ bộ* thừa nhận những điều kiện của Hội nghị Can-nơ và tuyên bố rằng ý kiến ngược lại của người Pháp là không đúng.

Cần phải thu thập tất cả tài liệu để xác lập các sự việc một cách *chính xác* và không thể chối cãi về mặt *hình thức*.

Tôi thấy có ba việc không thể chối cãi:

(1) khi mời chúng ta, người ta đã *không* đòi hỏi ở chúng ta phải tuyên bố chính xác, rõ ràng, chính thức rằng chúng ta *thừa nhận* những điều kiện của Hội nghị Can-nơ.

(2) chúng ta *không* ra lời tuyên bố trong công hàm phúc đáp. Và người ta cũng *không thông báo* cho chúng ta biết rằng lời phúc đáp của chúng ta là *không đầy đủ*.

(3) *toàn bộ* báo chí tư sản Anh trong khi tranh luận với người Pháp đều *thừa nhận* tính chất không bắt buộc của việc sơ bộ thừa nhận những điều kiện của Hội nghị Can-nơ.

Gửi lời chào cộng sản Lê-nin

In lần đầu năm 1959 trong
Văn tập Lê-nin, t. XXXVI

Theo đúng bản thảo

THƯ GỬI V. M. MÔ-LÔ-TỐP
ĐỂ CHUYỂN CHO
CÁC ỦY VIÊN BỘ CHÍNH TRỊ
BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG
ĐẢNG CỘNG SẢN (b) NGA
VỀ CÁC KHOẢN TÍN DỤNG
CẤP CHO TƯ-RỐT LÚA YẾN MẠCH
SA-TI-LỐP¹⁷⁴

Gửi đồng chí Mô-lô-tốp
để chuyển cho các ủy viên Bộ chính trị,
bản sao gửi đồng chí Ô-xin-xki

Đồng chí Ô-xin-xki viết cho tôi rằng Bộ chính trị xóa bỏ bất cứ khoản tín dụng nào cấp bổ sung cho ngân sách ban đầu, kể cả ngân sách cấp cho tư-rốt lúa yến mạch Sa-ti-lốp. Tôi cũng có quan tâm đôi chút đến việc này và phải nói rằng theo những điều tôi biết thì đây là một việc đặc biệt quan trọng và vô luận thế nào cũng cần phải ủng hộ dưới hình thức là một ngoại lệ. Tiếc thay, Ô-xin-xki không dẫn ra những con số mà ta đang nói tới. Tôi đề nghị Ô-xin-xki, Xô-côn-ni-cốp và Txi-u-ru-pa phải báo cáo vắn tắt vài dòng về việc này trước sáng mai và sáng mai nghiên cứu một lần nữa tại Bộ chính trị, nếu như những số liệu do các đồng chí Txi-u-ru-pa và Xô-côn-ni-cốp trình bày không làm sáng tỏ vấn đề được một cách đầy đủ thì triệu tập cả Ô-xin-xki.

Lê-nin

Đọc qua điện thoại ngày 17
tháng Hai 1922

In lần đầu năm 1959 trong
Văn tập Lê-nin, t. XXXVI

Theo đúng bản ghi của thư ký
(bản đánh máy)

VỀ NHỮNG NHIỆM VỤ
CỦA BỘ DÂN ỦY TƯ PHÁP
TRONG NHỮNG ĐIỀU KIỆN
CỦA CHÍNH SÁCH KINH TẾ MỚI¹⁷⁵

THƯ GỬI Đ. I. CUỐC-XKI

- Sao gửi: 1) Mô-lô-tốp để chuyển cho các ủy viên Bộ chính trị
2) A. Đ. Txi-u-ru-pa
3) Rư-cốp (khi nào tới)
4) Đồng chí Ê-nu-kít-dê để chuyển các ủy viên Đoàn chủ tịch Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga.

Với yêu cầu đặc biệt: không sao thành nhiều bản, chỉ cho xem sau khi ký tên, không cho bàn tán, không bàn tán trước kẻ thù.

20/ II. 1922.

Đồng chí Cuốc-xki!

Hoạt động của Bộ dân ủy tư pháp rõ ràng là chưa hoàn toàn thích ứng với chính sách kinh tế mới.

Trước đây các cơ quan chiến đấu của Chính quyền xô-viết chủ yếu là Bộ dân ủy quân sự và Ủy ban đặc biệt toàn Nga. Còn hiện nay vai trò chiến đấu đặc biệt lại thuộc về Bộ dân ủy tư pháp; rất tiếc là các nhà lãnh đạo và các nhà hoạt động chủ chốt của Bộ dân ủy tư pháp lại tỏ ra không hiểu điều đó.

Đẩy mạnh việc trấn áp những kẻ thù chính trị của Chính quyền xô-viết và bọn tay sai của giai cấp tư sản (*đặc biệt* là bọn men-sê-vích và bọn xã hội chủ nghĩa – cách mạng); các tòa án cách mạng và các tòa án nhân dân thi hành việc trấn áp đó một cách nhanh chóng nhất theo phương pháp *cách mạng – hợp lý*; nhất thiết phải mở hàng loạt phiên tòa *mẫu* (về mức độ nhanh chóng và sức trấn áp; về việc *giải thích* cho quần chúng nhân dân, thông qua tòa án và báo chí, thấy rõ ý nghĩa của các phiên tòa ấy) ở Mát-xcơ-va, Pê-tơ-rô-grát, Khác-cốp và ở một vài trung tâm khác quan trọng nhất; thông qua đảng mà tác động đến các chánh án nhân dân và các thành viên của các tòa án cách mạng trên phương diện cải tiến hoạt động của các tòa án và tăng cường trấn áp; - tất cả những việc ấy cần phải được tiến hành một cách có hệ thống, kiên trì, bền bỉ và nhất thiết phải có báo cáo (ngắn nhất, bằng lối văn điện tín, nhưng thiết thực và chính xác, nhất thiết phải có số liệu thống kê về việc Bộ dân ủy tư pháp trừng phạt và học tập trừng phạt như thế nào đối với tên vô lại "cộng sản" đang ngự trị, kẻ chỉ biết nói chuyện nhảm và lên mặt quan trọng, chứ không biết làm việc).

Vai trò chiến đấu của Bộ dân ủy tư pháp cũng không kém phần quan trọng trong lĩnh vực *chính sách kinh tế mới*, cho nên sự yếu đuối và tình trạng mơ mơ màng màng của Bộ dân ủy tư pháp trong lĩnh vực này lại càng đáng phần nộ hơn. Không thấy họ tỏ ra hiểu biết rằng chúng ta chỉ thừa nhận và sẽ chỉ thừa nhận chủ nghĩa tư bản *nhà nước*, mà nhà nước thì đó là chúng ta, những công nhân giác ngộ chúng ta, những người cộng sản chúng ta. Vì vậy, cần phải coi là vô dụng, hoàn toàn vô dụng, những người cộng sản nào không hiểu nhiệm vụ của mình là phải hạn chế, ngăn chặn, kiểm soát, bắt tại chỗ những tội ác, nghiêm khắc trừng trị *bất cứ chủ nghĩa tư bản nào vượt ra khỏi khuôn khổ của chủ nghĩa tư bản nhà nước, như chúng ta hiểu khái niệm và những nhiệm vụ của nhà nước.*

Chính Bộ dân ủy tư pháp, chính các tòa án nhân dân phải gánh lấy ở đây nhiệm vụ đặc biệt có tính chiến đấu và đặc biệt nặng nề. Không thấy họ tỏ ra hiểu biết nhiệm vụ đó. Các báo làm âm ỉ về những sự lạm dụng của *chính sách kinh tế mới*. Những sự lạm dụng như vậy có hàng đống.

Thế ở đâu có sự âm ỉ về *những phiên tòa mẫu* chống lại bọn khốn nạn lạm dụng chính sách kinh tế mới? Không có sự âm ỉ như vậy, bởi vì không có những phiên tòa như vậy. Bộ dân ủy tư pháp "quên" mất rằng đó là việc của mình, – không biết thúc đẩy, lay động các tòa án nhân dân và dạy cho họ biết *trùng trị một cách không thương xót, kể cả việc đem bắn, và nhanh chóng* những kẻ lạm dụng chính sách kinh tế mới, thì đó là trách nhiệm của Bộ dân ủy tư pháp. *Bộ dân ủy tư pháp* chịu trách nhiệm về điều đó. Không thấy Bộ dân ủy tư pháp mảy may có một công tác sinh động nào trong lĩnh vực này cả, bởi vì không có công tác ấy.

Ý nghĩa giáo dục của các tòa án rất lớn. Đây là sự quan tâm của chúng ta đối với điều đó? Đây là sự tính toán những kết quả thực tế? Không có cái đó, mà đó lại là những điều sơ đẳng nhất của công tác tư pháp.

Cũng lại một điều sơ đẳng như thế – đối với những người cộng sản phải trừng phạt nặng hơn gấp ba lần so với những người ngoài đảng. Và đó cũng lại là sự vô tâm của Bộ dân ủy tư pháp.

Dưới thời Nga hoàng, người ta sa thải các ủy viên công tố và người ta đề bạt họ theo tỷ lệ những vụ mà họ được kiện. Chúng ta tiếp nhận của nước Nga Nga hoàng cái xấu nhất, chủ nghĩa quan liêu và lễ thói kiểu Ô-blô-mốp đang làm cho chúng ta đến nghẹt thở, còn *cái thông minh*, thì ta lại không biết tiếp thu. Cần phải đánh giá mỗi một thành viên của ban lãnh đạo Bộ dân ủy tư pháp, mỗi nhà hoạt động của cơ quan này theo phiếu phục vụ, sau khi đã xét xem: anh bỏ tù bao nhiêu đảng viên cộng sản, trừng phạt nghiêm khắc gấp ba lần so với người ngoài đảng cũng bởi những tội lỗi

ấy? anh đã bỏ tù bao nhiêu người quan liêu về tội quan liêu và giấy tờ lề mề? bao nhiêu con buôn lạm dụng *chính sách kinh tế mới* đã bị anh xử bắn hoặc xử theo một hình phạt khác chứ không phải là theo kiểu trò chơi trẻ con (như thường xảy ra ở Mát-xcơ-va, ngay trước mũi của Bộ dân ủy tư pháp)? Anh không thể trả lời câu hỏi ấy sao? – có nghĩa anh là đồ vô dụng cần phải đuổi ra khỏi đảng về bệnh "khoác lác cộng sản" và bệnh "kiêu ngạo cộng sản".

Hiện nay ta đang soạn một bộ dân luật mới. Bộ dân ủy tư pháp đang "xuôi theo dòng"; điều đó tôi thấy rõ. Mà chính nó có nhiệm vụ phải đấu tranh *ngược* dòng. Đừng tiếp nhận (nói cho đúng hơn, đừng để bị lừa bởi những nhà luật học tư sản cũ đần độn mà ta lưu dụng) cái khái niệm tư sản cũ về dân luật, mà phải xây dựng dân luật mới. Đừng nghe theo Bộ dân ủy ngoại giao là bộ dân ủy "do chức vụ" nên tiến hành đường lối "thích ứng với châu Âu", mà phải *đấu tranh* chống lại đường lối ấy, nghiên cứu và xây dựng bộ dân luật *mới*, một thái độ mới đối với những hợp đồng "tư nhân" v.v.. Chúng ta không thừa nhận một cái gì "tư nhân" cả, đối với chúng ta *tất cả* trong lĩnh vực kinh tế đều là *hợp pháp công hữu* chứ không phải tư nhân. Chúng ta *chỉ* dung nạp chủ nghĩa tư bản nhà nước, mà nhà nước thì đó là chúng ta, như đã nói trên. Từ đó mở rộng việc áp dụng sự can thiệp của nhà nước vào những quan hệ "tư pháp"; mở rộng quyền của nhà nước bãi bỏ các "hợp đồng" tư nhân; áp dụng không phải là corpus juris romani¹⁾ đối với "những quan hệ pháp luật dân sự" mà là *ý thức pháp luật cách mạng của chúng ta*; chứng minh một cách có hệ thống, kiên trì, bền bỉ qua hàng loạt phiên tòa mẫu, cho người ta biết cần phải tiến hành việc đó một cách thông minh và kiên nghị *như thế nào*; thông qua đảng mà công khai chỉ trích và tống cổ những thành viên nào của các tòa án cách

¹⁾ – bộ luật của pháp luật La-mã

mạng và các thẩm phán nhân dân không chịu học tập để làm được việc đó và không muốn hiểu điều đó.

Trước Hội nghị Giê-nơ (và trước toàn thế giới), Bộ dân ủy tư pháp sẽ bị nhục hết mức, nếu không tỉnh ngộ ngay và không đem hết nghị lực để chuyển sang công tác có tính chiến đấu, sang những quĩ đạo mới.

Tôi đề nghị đồng chí

1) đọc thư của tôi cho tất cả các thành viên ban lãnh đạo Bộ dân ủy tư pháp;

2) đọc cả ở một cuộc hội nghị khoảng 100 - 200 người gồm toàn những đảng viên cộng sản thực tế làm việc trong lĩnh vực pháp luật dân sự, hình sự và pháp luật nhà nước;

3) cấm không được ba hoa về nó (về bức thư này), nếu ai vi phạm sẽ phải chịu kỷ luật của đảng, vì tiết lộ cho kẻ thù thấy chiến lược của chúng ta thì thật là ngu xuẩn;

4) tìm cách làm thế nào cho có một số đảng viên cộng sản, cán bộ tòa án và cán bộ Bộ dân ủy tư pháp hoàn toàn nhất trí với tinh thần của bức thư này phát biểu ý kiến về đề tài này bằng hàng loạt bài trên báo chí và hàng loạt bài giới thiệu công khai;

5) phân công cho tất cả các thành viên của ban lãnh đạo (và nếu có thể thì phân công cho cả những đảng viên cộng sản xuất sắc nhất làm việc trong cơ quan Bộ dân ủy tư pháp) *chịu trách nhiệm*:

(a) về ban pháp luật *dân sự* mới (*đặc biệt* quan trọng *và* quan trọng *nhất*)

(b) cũng về ban pháp luật hình sự

(c) cũng về ban pháp luật nhà nước
và pháp luật chính trị } ít cấp bách hơn

(d) về việc bố trí và tiến hành, tại các trung tâm kể trên, những phiên tòa mẫu, công khai, *có ý nghĩa giáo dục*

(đ) về sự kiểm soát thật sự chứ không phải trên giấy tờ đối với các tòa án nhân dân và các tòa án cách mạng, nhằm làm cho các tòa án ấy biết thật sự *đẩy mạnh* việc

trấn áp cả những kẻ thù chính trị của Chính quyền xô-viết (Bộ dân ủy tư pháp sẽ là *kẻ có lỗi đầu tiên* nếu sự trấn áp ấy không được đẩy mạnh) lẫn *những sự lạm dụng chính sách kinh tế mới*.

Cứ buôn bán đi, cứ làm giàu đi, chúng tôi cho phép anh đấy, nhưng chúng tôi cũng sẽ nâng nghĩa vụ của anh lên *gấp ba lần*, nghĩa vụ phải trung thực, phải nộp những báo cáo xác thực và chính xác, không những phải chú ý đến lời văn mà cả đến *tinh thần* pháp luật của chúng ta, pháp luật cộng sản chủ nghĩa, không được phép có một sự vi phạm *nào* đối với các đạo luật của chúng ta, – đó chính phải là lời răn cơ bản của Bộ dân ủy tư pháp đối với *chính sách kinh tế mới*. Nếu Bộ dân ủy tư pháp không biết phấn đấu làm sao cho ở nước ta chủ nghĩa tư bản phải "vào khuôn phép", phải "tử tế", nếu Bộ dân ủy tư pháp không chứng minh được bằng hàng loạt phiên tòa mẫu rằng nó *biết* tóm những hành vi phạm quy tắc này và *trừng trị* không phải bằng cách phạt tiền 100 - 200 triệu, một lối phạt ngu xuẩn - nhục nhã, "đần độn cộng sản chủ nghĩa", mà là bằng *xử bắn*, – nếu như thế thì Bộ dân ủy tư pháp sẽ quả thật là vô tích sự, và khi ấy tôi sẽ coi mình có nghĩa vụ phải xin Ban chấp hành trung ương cách chức hẳn những cán bộ phụ trách của Bộ dân ủy tư pháp.

Tôi yêu cầu đồng chí báo cáo cho tôi biết trong một thời hạn ngắn nhất việc phân công công việc nói trên cho tất cả các thành viên của ban lãnh đạo Bộ dân ủy tư pháp, để tôi có thể thấy được một cách hoàn toàn chính xác chính ai (ngoài bộ trưởng dân ủy phải chịu trách nhiệm về *mọi công việc*) là người chịu trách nhiệm về những ban nào – ban pháp luật *dân sự* (và tiếp đến là hình sự v.v.); và về việc mở những phiên tòa mẫu (mỗi thành viên trong ban lãnh đạo phải tỏ rõ năng lực *của mình* trong việc tổ chức và tiến hành *một số* phiên tòa mẫu); và về sự kiểm soát thiết thực đối với các tòa án cách mạng và các tòa án nhân dân và cả đối với những

người điều tra theo dõi các vụ án và v.v. trong một tỉnh nào đó hoặc trong một khu nào đó của Mát-xcơ-va.

Không phải là sự phân chia thành "các ban" và không phải sự mê mẩn quan liêu chủ nghĩa trong việc đó, mà là trách nhiệm cá nhân của mỗi *đảng viên cộng sản* có chân trong ban lãnh đạo, đối với một công tác cách mạng sinh động nào đó, - đó chính là điều mà bộ trưởng dân ủy có nhiệm vụ phải đạt bằng được và chứng minh rằng ông ta có bản lĩnh đạt được điều đó.

Chủ tịch Hội đồng bộ trưởng dân ủy *V. U-li-a-nốp (Lê-nin)*

P. S. Không được nói một tí gì trên báo chí về bức thư của tôi. Ai muốn thì cứ phát biểu ý kiến và ký tên mình vào, không nhắc gì đến tôi, và thêm nhiều số liệu cụ thể vào!

In lần đầu một phần năm 1924 trong cuốn "Đại hội V toàn Nga của giới tư pháp xô-viết. Tường thuật tốc ký". Mát-xcơ-va, Nhà xuất bản tư pháp của Bộ dân ủy tư pháp Cộng hòa liên bang xã hội chủ nghĩa xô-viết Nga

In toàn văn lần đầu, theo đúng bản thảo

**THƯ GỬI BỘ CHÍNH TRỊ
BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG
ĐẢNG CỘNG SẢN (b) NGA
VỀ BỘ DÂN LUẬT CỦA CỘNG HÒA
LIÊN BANG XÃ HỘI CHỦ NGHĨA
XÔ-VIỆT NGA**

Gửi đồng chí Mô-lô-tốp
để chuyển cho các ủy viên Bộ chính trị

Tôi chú ý đến một điều là ngày hôm qua tại Hội đồng bộ trưởng dân ủy, như đồng chí Goóc-bu-nốp đã báo cho tôi biết, người ta đã làm hỏng hoàn toàn bộ dân luật. Chính những điều mà trong bức thư gửi Cuốc-xki¹⁾ tôi nhắc nhở phải đề phòng, thì lại không được chú ý. Ra lệnh cho Đoàn chủ tịch Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga xem xét vấn đề này theo tinh thần những chỉ thị của tôi trong thư gửi Cuốc-xki. Vô luận thế nào cũng không được phê chuẩn nếu chưa đưa ra Bộ chính trị xem xét lại lần thứ hai, kèm theo kết luận sơ bộ của tôi. Thành lập ngay một tiểu ban gồm ba nhà luật học mà người ta có thể bảo đảm chắc chắn họ hiểu vấn đề một cách đúng đắn và biết đưa ra những điểm sửa đổi và bổ sung cần thiết, và giao cho tiểu ban đó trong một thời hạn ngắn phải trình lên Bộ chính trị dự án về những điểm thay đổi và bổ sung. Coi nhiệm vụ chủ yếu của tiểu ban là: hoàn toàn đảm bảo lợi ích của nhà nước vô sản xét về mặt khả năng kiểm soát (sự kiểm soát sau

¹⁾ Xem tập này, tr. 484 - 490.

này) tất cả các xí nghiệp tư nhân không trừ một xí nghiệp nào và bãi bỏ tất cả các hiệp nghị và hợp đồng tư nhân nào trái với lời văn của đạo luật cũng như với lợi ích của quần chúng lao động công nông. Không phải là bắt chước một cách nô lệ luật pháp dân sự tư sản mà phải có nhiều điểm hạn chế nó theo tinh thần các đạo luật của chúng ta, nhưng không hạn chế công việc kinh tế hoặc buôn bán.

Lê-nin

22. II. 22.

*Đăng lần đầu năm 1937 trên Theo đúng bản sao đánh máy
tạp chí "Người bôn-sê-vích", số 2*

**THƯ GỬI V. M. MÔ-LÔ-TỐP
TRONG ĐÓ CÓ KIẾN NGHỊ
GỬI BỘ CHÍNH TRỊ
BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG
ĐẢNG CỘNG SẢN (b) NGA**

Gửi đồng chí Mô-lô-tốp

Tôi đã đọc biên bản gần đây nhất và biết rằng Bộ chính trị đã bác bỏ đơn của Ủy ban kế hoạch nhà nước yêu cầu cấp tiền cho chuyến đi công tác ra nước ngoài của giáo sư Ram-din. Tôi thấy tuyệt đối cần thiết phải đưa ra ý kiến đề nghị xét lại nghị quyết này và đề nghị thỏa mãn lời thỉnh cầu của Ủy ban kế hoạch nhà nước. Ram-din là nhà nhiên liệu học cừ nhất ở Nga. Tôi biết tường tận công việc của ông ta, không những qua sách báo mà còn qua cả những báo cáo của Cơ-gi-gia-nốp-xki và Xmin-ga. Xmin-ga còn mật báo với tôi rằng trong chuyến đi của hai người tới Ba-cu, Ram-din đã chuyển cho Xmin-ga bản tuyên bố có tính chất phá hoại ngầm của nhiều chuyên gia nổi tiếng. Tất cả những sự việc ấy cộng lại khiến cho tôi không chút nghi ngờ gì rằng thứ nhất Ram-din là nhà bác học xuất sắc nhất về ngành chuyên môn đó (kỹ thuật nhiên liệu) – chuyên gia về ngành này thì ở nước ta sau Kiếc-sơ không còn ai nữa, hơn nữa đây lại là ngành có tầm quan trọng hết sức lớn lao đối với toàn bộ nền kinh tế quốc dân – và thứ hai Ram-din là người làm việc một cách tuyệt đối tận tụy cho Chính quyền xô-viết. Bệnh tình của ông ta rất trầm trọng và nếu tiếc của không cấp tiền chữa chạy cho ông ta nhanh chóng khỏi hẳn bệnh, thì theo ý tôi, đó không những là sai lầm mà còn là tội ác.

Tôi đề nghị Bộ chính trị thông qua nghị quyết sau đây: thỏa mãn đầy đủ đơn của Ủy ban kế hoạch nhà nước yêu cầu cấp tiền cho chuyến đi công tác ra nước ngoài của giáo sư Ram-din vừa là để chữa bệnh vừa là để đàm phán về các mỏ dầu lửa, và ra lệnh cho Cre-xtin-xki, ngay sau khi nhận được ý kiến của các bác sĩ Béc-lanh, báo cáo cho biết liệu số tiền đó có đủ để chữa khỏi hẳn bệnh không¹⁷⁶.

Lê-nin

*Đọc qua điện thoại ngày 23 tháng
Hai 1922*

*In lần đầu năm 1959 trong Theo đúng bản ghi của thư ký
Văn tập Lê-nin, t. XXXVI*

**THƯ GỬI CÁC ỦY VIÊN BỘ CHÍNH TRỊ
BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG ĐẢNG
CỘNG SẢN (b) NGA
KÈM THEO NHỮNG NHẬN XÉT VỀ
BẢN DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT
CỦA HỘI NGHỊ TOÀN THỂ MỞ RỘNG
LẦN THỨ NHẤT CỦA
BAN CHẤP HÀNH QUỐC TẾ CỘNG SẢN
VỀ VIỆC THAM GIA HỘI NGHỊ
CỦA BA QUỐC TẾ¹⁷⁷**

Gửi đồng chí Mô-lô-tốp
(để chuyển cho các ủy viên Bộ chính trị)

Tôi đề nghị đưa những điểm thay đổi sau đây vào bản dự thảo nghị quyết của Di-nô-vi-ép gửi đến về vấn đề Quốc tế cộng sản tham gia cuộc hội nghị dự tính sẽ họp của tất cả các đảng công nhân trên thế giới. Sau những chữ: "sự thống nhất trong hành động của quần chúng công nhân là điều có thể đạt được ngay, mặc dù có những sự bất đồng căn bản về chính trị" gạch bỏ những câu tiếp theo cho đến chữ: "rằng quần chúng công nhân đòi hỏi sự thống nhất hành động". Viết lại câu văn mở đầu bằng những chữ ấy như thế này: "những công nhân giác ngộ hiểu rất rõ những sự bất đồng về chính trị ấy, tuy vậy cùng với đại đa số công nhân họ mong muốn và đòi hỏi một sự thống

nhất hành động trong những vấn đề thực tế cấp bách nhất và gần gũi nhất đối với lợi ích công nhân. Hiện nay không một người trung thành tận tụy nào lại có thể nghi ngờ điều đó" và v.v..

Điều thay đổi thứ hai mà tôi đề nghị là chữa câu bắt đầu bằng những chữ: "sau khi gạt bỏ những vấn đề còn phải tranh cãi và chọn ra những vấn đề không còn phải tranh cãi gì nữa" và bổ sung như sau: "và sau khi đã tạm gác một thời gian những vấn đề còn phải tranh cãi nhiều nhất và chọn ra những vấn đề ít phải tranh cãi nhất, thì hai bên hoặc nói cho đúng hơn cả ba tổ chức quốc tế tham gia hội nghị, dĩ nhiên sẽ hy vọng là những quan điểm của mình rất cuộc sẽ thắng".

Điều thay đổi quan trọng nhất mà tôi đề nghị là xóa bỏ đoạn gọi các lãnh tụ các Quốc tế II và II^{1/2} là những kẻ đồng lõa với giai cấp tư sản toàn thế giới. Gọi thế thì có khác gì dùng từ "đồ ngỗng đực". Nếu chỉ vì muốn một lần nữa nhiec mắng mấy thằng khốn nạn, những kẻ mà chúng ta nhiec mắng và sẽ nhiec mắng ở nơi khác 1 000 lần – cho thỏa chí mình mà có cơ phá hỏng một công việc thực tế rất quan trọng thì như thế là hết sức khờ. Nếu tại phiên họp của Ban chấp hành mở rộng vẫn còn những người không hiểu rằng sách lược mặt trận thống nhất sẽ giúp chúng ta lật đổ các lãnh tụ của Quốc tế II và Quốc tế II^{1/2} thì đối với những người ấy cần phải đọc thêm cho họ một số bài giảng phổ thông và mạn đàm trao đổi thêm. Có lẽ sẽ cần phải viết cho họ một cuốn sách nhỏ đặc biệt phổ thông và xuất bản bằng tiếng Pháp chẳng hạn, nếu người Pháp chưa nắm vững sách lược mác-xít. Cuối cùng, thà thông qua nghị quyết này một cách không được nhất trí, mà bằng đa số phiếu (đối với những người bỏ phiếu chống, rồi đây ta sẽ dạy cho họ khôn ngoan biết điều, dạy riêng, một cách tỉ mỉ và đại chúng) còn hơn là để

hỏng cả một công việc thực tế quan trọng chỉ vì mấy người ấu trĩ về chính trị, những người mà mai đây sẽ chữa khỏi được cái bệnh ấu trĩ của họ.

Lê-nin

*Đọc qua điện thoại ngày 23 tháng
Hai 1922*

*In lần đầu, theo đúng bản ghi
của thư ký (bản đánh máy)*

**DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH CỦA BAN
CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG
ĐẢNG CỘNG SẢN (b) NGA
VỀ NHỮNG NHIỆM VỤ CỦA PHÁI
ĐOÀN XÔ-VIẾT TẠI GIÊ-NƠ¹⁷⁸**

Chỉ luân chuyển trong các ủy viên Bộ chính trị

Dự thảo quyết định của Ban chấp hành trung ương

1. Ban chấp hành trung ương thừa nhận sự đánh giá tình hình và nhiệm vụ (của phái đoàn chúng ta tại Giê-nơ) nêu trong luận cương của đồng chí Lít-vi-nốp, là đúng.

2. Ban chấp hành trung ương xác nhận việc phó trưởng đoàn là đồng chí Tsi-tsê-rin có đủ mọi quyền hạn trưởng đoàn.

3. Trường hợp đồng chí Tsi-tsê-rin ốm đau hoặc đi xa thì trao các quyền của đồng chí ấy lần lượt theo thứ tự cho một trong hai bộ ba: a) Lít-vi-nốp, Cra-xin, Ra-cốp-xki; b) Lít-vi-nốp, I-óp-phê, Vô-rốp-xki.

4. Về việc thừa nhận những điều kiện của Hội nghị Can-nơ thì phái đoàn ta phải cố tránh. Nếu không tránh được và nếu người ta gửi tới hậu thư trực tiếp cho ta thì thủ đưa công thức của Cra-xin: "Tất cả các nước đều thừa nhận các món nợ nhà nước của mình và có nghĩa vụ đền bù những tổn thất và thiệt hại do hành động của các chính phủ mình gây nên".

Nếu như ngay cả điều đó cũng vẫn không được, thì bỏ hội nghị, đồng thời tuyên bố dứt khoát rằng chúng ta sẵn sàng thừa nhận các món nợ tư nhân, nhưng vì không muốn chơi cái trò úp mở, chúng ta chỉ rõ rằng chúng ta coi

những món nợ đó, cũng như tổng số các món nợ của chúng ta nói chung, là đã được bù lại bằng những phần yêu sách của chúng ta. Chúng ta không dung nhận một siêu trọng tài nào giữa chúng ta và tất cả các nước tư sản bởi vì đây là cuộc tranh chấp diễn ra giữa hai chế độ sở hữu.

Nếu phải bỏ hội nghị thì cần phải trình bày một cách rõ nhất nguyên nhân chủ yếu và duy nhất của sự tan vỡ: lòng tham không đáy của một dóm các nhà tư bản tư nhân, của Ua-các v.v. là những kẻ được các chính phủ phục vụ.

Đề nghị thêm với các nhà tư bản một điều nữa, coi đó là nhượng bộ cuối cùng: họ được hưởng quyền ưu tiên tô nhượng (tức là nếu chúng ta đem những tài sản cũ của họ cho một ông X nào đó tô nhượng, toàn bộ hay từng phần, với những điều kiện nào đó, thì chúng ta cam kết sẽ dành cho người chủ cũ tô nhượng cũng với những điều kiện ấy).

5. Có khả năng là nhà tư sản mưu toan không để cho chúng ta phát triển cương lĩnh của chúng ta, do đó nên hướng mọi cố gắng vào chỗ làm thế nào để ngay trong bài diễn văn đầu tiên nếu không phát triển được cương lĩnh ấy thì cũng trình bày hoặc chỉ ra hoặc chỉ ít là nêu ra được (và công bố ngay một cách chi tiết hơn).

6. Cương lĩnh của chúng ta là ở chỗ tuy không giấu những quan điểm cộng sản chủ nghĩa của chúng ta, nhưng chỉ giới hạn ở việc chỉ ra một cách chung nhất và vắn tắt nhất những quan điểm ấy (ví dụ, trong một đề nghị phụ), đồng thời tuyên bố thẳng ra rằng chúng ta coi việc tuyên truyền những quan điểm của chúng ta ở đây là không đúng chỗ, bởi vì chúng ta đến để ký hiệp nghị buôn bán và để mưu tìm sự thỏa thuận với bộ phận hòa bình chủ nghĩa của một phe khác (tư sản).

Chúng ta phải coi và gọi bộ phận hòa bình chủ nghĩa của phe ấy (hoặc dùng một cách diễn đạt khác, tao nhã, được

đặc biệt lựa chọn) là phái dân chủ tiểu tư sản, hòa bình chủ nghĩa và nửa hòa bình chủ nghĩa, kiểu các Quốc tế II và II 1/2, thứ nữa là kiểu Kên-xơ v.v..

Một trong những nhiệm vụ chủ yếu, nếu như không phải là nhiệm vụ chính trị chủ yếu của chúng ta ở Giê-nơ, là tách cái cánh này của phe tư sản ra khỏi toàn bộ phe của chúng, cố phỉnh phờ cánh này, tuyên bố là có thể chấp nhận được, theo quan điểm của chúng ta, và mong muốn ký hiệp nghị với họ không những về buôn bán mà cả về chính trị (coi đó là một trong số ít khả năng tiến triển hòa bình của chủ nghĩa tư bản sang một chế độ mới, điều mà chúng ta, với tư cách là những người cộng sản, chúng ta không tin lắm, nhưng cũng đồng ý giúp thử xem và coi đó là nghĩa vụ của mình, với tư cách là những người đại diện cho một cường quốc, đứng trước đa số các cường quốc khác thù địch với nó).

Làm tất cả những cái có thể làm được và thậm chí cả những cái không thể làm được để tăng cường cánh hòa bình chủ nghĩa trong giai cấp tư sản và làm tăng, dù chỉ ít thôi, khả năng thắng lợi của họ trong các cuộc bầu cử; đó là điều thứ nhất; và thứ hai là để chia rẽ các nước tư sản liên hiệp lại với nhau ở Giê-nơ nhằm chống lại chúng ta, – đó là nhiệm vụ chính trị hai mặt của chúng ta ở Giê-nơ. Tuyệt nhiên không phát triển những quan điểm cộng sản chủ nghĩa.

7. Bằng mọi cách cố gắng phát triển thật hết sức chi tiết và công bố rộng rãi hơn nữa (nếu trong các diễn văn không làm được, thì dùng báo chí) kế hoạch khôi phục nền kinh tế quốc dân ở Nga và ở châu Âu, – theo tinh thần các công trình của Ủy ban kế hoạch nhà nước và trên cơ sở các công trình ấy.

8. Nếu phe tư sản ở Giê-nơ đưa tối hậu thư cho chúng ta: không đề cập đến những vấn đề của chủ nghĩa hòa bình mà chỉ nói đến những đề tài thu hẹp trong việc buôn bán, –

thì lúc đó chúng ta phải tỏ ý lấy làm tiếc, nhưng tuân theo tối hậu thư ấy, nói rằng chúng ta có hai mục tiêu tại hội nghị này: mục tiêu hòa bình và mục tiêu buôn bán. Còn lại một.

9. Ban chấp hành trung ương giao cho phái đoàn nghiên cứu tỉ mỉ xem nên phát triển cương lĩnh hòa bình như thế nào, ở đây chỉ nêu ra một chỉ thị chung là: cố phát triển nó càng rộng càng tốt để chia rẽ sâu sắc hơn nữa phe hòa bình chủ nghĩa của giai cấp tư sản quốc tế với phe tư sản - thô lỗ, tư sản - xâm lược, tư sản - phản động.

10. Đưa các rùng ở miền Bắc v.v. làm đảm bảo chính trong vấn đề buôn bán và tô nhượng (kể cả vấn đề các khoản nợ). Chúng ta không chủ trương thu hẹp các quyền của nhà nước chúng ta. Không có sự đồng ý đặc biệt của Ban chấp hành trung ương bằng điện tín thì không ký các hiệp nghị.

Lê-nin

Viết xong ngày 24 tháng Hai 1922

In lần đầu, theo đúng bản thảo

THƯ GỬI V. M. MÔ-LÔ-TỐP ĐỂ
CHUYỂN CHO CÁC ỦY VIÊN
BỘ CHÍNH TRỊ BAN CHẤP HÀNH
TRUNG ƯƠNG
ĐẢNG CỘNG SẢN (b) NGA KÈM THEO
DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH
VỀ CÔNG HÀM GỬI NƯỚC Ý

Gửi đồng chí Mô-lô-tốp
để chuyển cho các ủy viên Bộ chính trị

Theo ý tôi, sau những báo cáo của Tsi-tsê-rin, I-óp-phê, Cra-xin và Lít-vi-nốp, vấn đề về Hội nghị Giê-nơ đã rõ ràng.

Tôi xin đề ra dự thảo nghị quyết.

Kế hoạch: tất cả các ủy viên Bộ chính trị cố gắng thỏa thuận với nhau *bằng thư*. Nếu không được, thì tất cả đều đi họp và đúng 1 giờ thì họp *riêng các ủy viên Bộ chính trị* (không cần thư ký).

Sau đó họp 1 hoặc 2 giờ với phái đoàn và kết thúc.

24. II. Lê-nin

Tôi đề nghị quyết nghị: Bộ chính trị ủy nhiệm cho đồng chí Tsi-tsê-rin gửi công hàm cho nước Ý, một công hàm thật hết sức lịch sự nhưng có kèm theo cả **một mớ** những lời cay độc rằng không phải chúng ta vi phạm một

trong những "điều kiện" đầu tiên của việc triệu tập vào ngày 8, III, rằng chúng ta đề nghị 1) xác nhận 8. III; mà nếu (2) đa số chống, chúng ta phản đối và đề nghị 15. III.¹⁷⁹

Lê-nin

Viết xong ngày 24 tháng Hai 1922 In lần đầu, theo đúng bản thảo

**THƯ GỬI I. V. XTA-LIN
VÀ L. B. CA-MÊ-NÉP
KÈM THEO NHỮNG ĐỀ NGHỊ
GỬI LÊN BỘ CHÍNH TRỊ
BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG
ĐẢNG CỘNG SẢN (b) NGÀ**

1

Gửi các đồng chí Xta-lin và Ca-mê-nép

Tôi yêu cầu ghi ngay vào thư này:

1. Đồng chí có đồng ý với Tsi-tsê-rin về việc trả ngay cho người Thổ-nhĩ-kỳ khoản tiền đã hứa hay không?¹⁸⁰

2. Tôi đã đọc đề nghị của Tsi-tsê-rin về Đoàn chủ tịch của phái đoàn tại Hội nghị Giê-nơ. Tôi kiên quyết bác bỏ và kiên trì đề nghị trước đây của tôi¹⁸¹.

Tôi yêu cầu đồng chí viết cho tôi ngay lên thư này để chuyển qua nữ thư ký ý kiến của đồng chí về cả hai điểm.

Lê-nin

2

Gửi các đồng chí Xta-lin và Ca-mê-nép

Hôm nay tôi đã đọc trên báo bản tuyên bố của nước Ý về việc hoãn Hội nghị Giê-nơ.

Tôi đặc biệt giữ vững đề nghị mà tôi đã gửi hôm qua: ủy nhiệm cho Tsi-tsê-rin gửi đi càng sớm càng hay một công hàm hết sức cay độc trong đó đề nghị ấn định đúng

vào ngày 15 tháng Ba¹⁾. Gửi dự thảo công hàm cho các ủy viên Bộ chính trị xem trước khi gửi đi.

Tôi đợi trả lời thông qua nữ thư ký.

Lê-nin

*Đọc qua điện thoại ngày 25
tháng Hai 1922*

*In lần đầu năm 1959 trong
Văn tập Lê-nin, t. XXXVI*

*Theo đúng bản ghi của thư ký
(bản sao đánh máy)*

¹⁾ Xem tập này, tr. 504 - 505.

**THƯ GỬI Đ. I. CUỐC-XKI
KÈM THEO NHỮNG NHẬN XÉT
VỀ DỰ THẢO BỘ DÂN LUẬT**

28/II. 1922.

Đồng chí Cuốc-xki!

Về bức thư ngày 23/ II. (số 255) của đồng chí trả lời thư của tôi¹⁾.

Tôi sẽ cố gặp riêng đồng chí, nhưng tôi không hứa hẹn gì đâu, vì sức khỏe của tôi không được tốt.

Tôi mong rằng, *sau* cuộc họp của các đồng chí phụ trách nhân nhận được thư của tôi, đồng chí sẽ cho tôi biết thêm những kết quả thực tế của cuộc họp đó. Điều đặc biệt quan trọng là phải xác lập được sự kiểm tra thật sự: *thực tế* đã làm được gì? Thực tế đã đạt được những gì? Những thành tích của các tòa án nhân dân và của các tòa án cách mạng là gì? Làm thế nào để có thể thống kê và kiểm tra được điều đó?

Số lượng các vụ án vì lạm dụng *chính sách kinh tế mới*?

Số lượng các vụ xử phạt và những hình phạt đó là gì (nhìn chung, toàn bộ chứ không phải những trường hợp cá biệt)?

V.V..

Gửi lời chào cộng sản *Lê-nin*

¹⁾ Xem tập này, tr. 484 – 490.

Đặc biệt khẩn cấp và quan trọng:

P. S. Về *bộ dân luật*: tôi không thể đi sâu vào nội dung các điểm được. Sức khỏe của tôi không cho phép tôi làm việc đó.

Tôi đành chỉ nói những điểm sau đây:

1) Bộ trưởng Bộ dân ủy tư pháp phải *đích thân* kiểm soát và kiểm tra xem ai là người chịu trách nhiệm về từng phần quan trọng của bộ dân luật.

2) Tất cả những điều đã có trong sách báo và trong kinh nghiệm của các nước Tây Âu mà *bảo vệ* lợi ích của những người lao động, đều nhất thiết phải lấy.

3) Không nên chỉ đóng khung trong những điều ấy (đó là điều quan trọng nhất). Đừng nên nhắm mắt đi theo Bộ dân ủy ngoại giao. *Đừng nên chiều theo "châu Âu"*, mà **phải tiến xa hơn nữa trong việc nhà nước tăng cường sự can thiệp vào các "mối quan hệ tư pháp"**, vào các việc dân sự. Cụ thể phải làm việc đó như thế nào thì tôi không thể nói được, vì hiện nay tôi không thể nghiên cứu vấn đề ấy được và cũng không thể đi sâu dù chỉ là vào một bộ luật thôi. Nhưng tôi thấy rõ là cần phải làm việc đó. Và tôi cũng thấy hết sức rõ là hiện nay chúng ta đang đứng trước nguy cơ, là trong lĩnh vực này, chúng ta *làm chưa đủ mức* (chứ không phải nguy cơ làm "quá mức"). Chính lúc này, ngay trước ngày Hội nghị Giê-nơ họp, ta nên tránh sự giả dối, sự nhu nhược; không nên để lỡ một cơ hội nào có thể *mở rộng* sự can thiệp của nhà nước vào các mối quan hệ "dân sự".

Lê-nin

*In lần đầu năm 1945 trong
Văn tập Lê-nin, t. XXXV*

Theo đúng bản thảo

**NHẬN XÉT GHI TRÊN
DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH
CỦA BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG
CÁC XÔ-VIỆT TOÀN ANH VỀ
BỘ DÂN ỦY THANH TRẢ CÔNG NÔNG
VÀ THƯ GỬI I. V. XTA-LIN¹⁸²**

Dự thảo

**QUYẾT ĐỊNH CỦA BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG
CÁC XÔ-VIỆT TOÀN ANH**

BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG CÁC XÔ-VIỆT TOÀN ANH
quyết định:

1)

Giao trách nhiệm cho Bộ dân ủy thanh tra công nông kiểm soát và giám sát hoạt động của tất cả mọi xí nghiệp, cơ quan và tổ chức xã hội và tư nhân, không loại trừ một xí nghiệp, cơ quan và tổ chức nào, xét về mặt thực hiện những nghĩa vụ mà họ đảm nhiệm trước các cơ quan nhà nước.

2)

Trong khi chấp hành việc đó, Bộ dân ủy thanh tra công nông được giao quyền:

1) Kiểm soát tiếp theo đó tất cả tiền bạc và phương tiện vật chất

3)

do nhà nước cấp phát cho các tổ chức, xí nghiệp và cơ quan nói trên theo lệ đài thọ về tài chính, trợ cấp và cấp tín dụng cho họ hoặc cung cấp căn cứ theo các hợp đồng của họ ký với nhà nước, và kiểm tra tất cả các hành động xuất phát từ những nghĩa vụ ấy...

Gửi đồng chí Xta-lin

Không ổn.

1) Không "giao" mà là *giải thích* các đạo luật hiện hành và tính chất không đầy đủ của các đạo luật ấy về mặt nào đó.

2) Không phải chỉ là xét về mặt đó. Cả về mặt pháp chế. Cả về mặt thu thập những tài liệu cho những đạo luật mới. Cả về nhiều mặt khác nữa.

3) Không phải chỉ "do nhà nước cấp phát".

**Rất
khẩn!!**

Cần phải biên soạn lại một lần nữa. Suy nghĩ kỹ gấp ba lần. Chi tiết hóa một cách tỉ mỉ nhiều hơn nữa. Trình bày thế nào cho tất cả đều có vẻ không phải là một sắc lệnh mới mà chỉ là giải thích và tóm tắt *những sắc lệnh cũ*. Đưa thông qua tại *Hội đồng bộ trưởng dân ủy* và, theo sự khiếu nại của ai đó, đưa *Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga phê chuẩn*.

Khẩn! K h ẩ n!!

Tôi yêu cầu sau khi biên soạn lại thì gửi cho tôi cả dự thảo này lẫn dự thảo mới.

Lê-nin

*Viết xong giữa ngày 28 tháng
Hai và 16 tháng Ba 1922*

*In lần đầu năm 1959 trong
Văn tập Lê-nin, t. XXXVI*

Theo đúng bản thảo

BÚT KÝ CỦA MỘT NHÀ CHÍNH LUẬN

VỀ VIỆC TRÈO LÊN CÁC NGỌN NÚI CAO,
VỀ NHỮNG TAI HẠI CỦA SỰ NẢM CHÍ,
VỀ LỢI ÍCH CỦA THƯƠNG NGHIỆP,
VỀ THÁI ĐỘ ĐỐI VỚI
NHỮNG NGƯỜI MEN-SÊ-VÍCH, V.V. ¹⁸³

I ĐỂ LÀM VÍ DỤ

Chúng ta hãy tưởng tượng một người đang trèo lên một ngọn núi rất cao, thẳng đứng và chưa có ai đặt chân đến. Hãy giả định rằng sau khi đã vượt được những khó khăn và nguy hiểm chưa từng thấy, anh ta đã trèo được cao hơn những người trước rất nhiều, nhưng anh ta vẫn chưa lên được tới đỉnh núi. Giờ đây anh ta đang ở vào một tình thế chẳng những khó khăn và nguy hiểm, mà thậm chí còn thật sự không thể nào tiến lên hơn nữa theo cái phương hướng và con đường mà anh ta đã lựa chọn. Anh ta phải quay lại, trở xuống tìm đường khác, dù có dài hơn, nhưng cho phép anh ta có thể trèo lên tới đỉnh được. Từ cái điểm cao chưa từng ai tới được đó là chỗ hiện nay người khách bộ hành tưởng tượng của chúng ta đang đứng, mà leo trở xuống thì có lẽ còn gặp những khó khăn và nguy hiểm to lớn hơn là lúc trèo lên như: dễ bị sẩy chân; khó thấy chỗ để đặt chân; không còn có cái tinh thần đặc biệt kia, – cái tinh thần chiến thắng mà bước tiến vững chắc lên phía trên cao thẳng tới đích, v.v., tạo nên. Anh ta phải quán một sợi thừng vào người, phải mất hàng giờ đặng đặng để lấy cước đào làm những bậc mà bước, hay làm những chỗ có thể móc sợi dây thừng cho chắc; anh ta phải di động chậm như

rùa, và hơn nữa lại phải di động giạt lùi, trở xuống ngày càng xa đích; và mãi vẫn không thấy con đường đi xuống đây nguy hiểm và gian truân đó đã hết hay chưa. Anh ta mãi chưa thấy hiện ra con đường ngoặt lộn lại, một con đường chắc chắn đôi chút để theo đó mà có thể bắt đầu tiến lên phía trước, tiến lên cao, tiến lên đỉnh núi một cách mạnh dạn hơn, nhanh chóng hơn và thẳng tắp hơn.

Há chẳng cũng là thường tình thôi nếu nghĩ rằng một người ở trong tình thế đó, có thể có những lúc nản chí, mặc dù anh ta đã trèo lên tới một độ cao chưa từng thấy? Và những lúc nản chí như thế hẳn sẽ xảy ra nhiều hơn, thường xuyên hơn và gian khổ hơn nếu như anh ta lại có thể nghe thấy những tiếng nói từ dưới lên, của những con người an tọa ở đằng xa và qua ống kính viễn vọng đang quan sát cuộc xuống núi đầy nguy hiểm đó, cuộc xuống núi mà thậm chí người ta cũng không có thể (bắt chước phái "Xmê-na Vê-kho") gọi là "một cuộc xuống dốc có phanh", vì đã có phanh thì tất nhiên phải là một chiếc xe thật hẳn hoi, đã được chạy thử rồi, lại phải có một con đường đã được chuẩn bị sẵn sàng từ trước, và phải có những máy móc mà người ta đã cho chạy thử rồi. Nhưng ở cuộc xuống núi này lại không có cả xe lẫn đường, không có gì cả, tuyệt đối không có cái gì là đã được thử thách rồi cả!

Những tiếng nói từ dưới lên đều đầy một niềm khoái trá ác ý. Có những tiếng tỏ ra thích thú ra mặt; họ la ré rầm rĩ: nó sắp rơi, thật đáng đời, có thể mới chưa làm những việc điên rồ! Có những kẻ khác thì cố giấu sự thích thú của họ và hành động theo kiểu tên I-u-đu-sca Gô-lốp-lép; họ buồn rầu, ngược mắt nhìn trời. Thật là buồn, những nỗi lo lắng của chúng tôi, giờ đây mới rõ là có căn cứ! Chẳng phải chúng tôi là những người đã hy sinh cả đời mình để chuẩn bị một kế hoạch đúng đắn cho cuộc trèo

lên ngọn núi đó, chẳng phải chúng tôi đã yêu cầu hoãn cuộc trò chuyện lại chừng nào kế hoạch của chúng ta còn chưa vạch xong? Và nếu chúng tôi đã đấu tranh kịch liệt như thế chống lại con đường mà giờ đây bản thân gã điên kia cũng đang từ bỏ (hãy trông kia, trông kia, anh ta đang quay trở lại, đang tụt xuống, đang loay hoay mất hàng giờ để chỉ tụt xuống được có một ác-sin thôi! Chính anh chàng đó đã chửi bới chúng tôi tàn tệ khi chúng tôi cương quyết yêu cầu phải ôn hòa và có trật tự!), – nếu chúng tôi đã lên án rất gắt gao anh chàng điên kia và nếu chúng tôi đã bảo mọi người hãy đề phòng chớ có bắt chước anh ta và cũng đừng giúp đỡ anh ta, nếu chúng tôi đã hành động như vậy thì chỉ vì chúng tôi thiết tha với cái kế hoạch vĩ đại về cuộc trò chuyện lên chính ngọn núi đó, và vì nói chung, chúng tôi không muốn làm hỏng kế hoạch vĩ đại ấy!

May thay, người khách bộ hành tưởng tượng của chúng ta, trong cái thí dụ mà chúng tôi vừa dẫn ra, lại không thể nghe thấy tiếng nói của "những người bạn chân chính" ấy về ý kiến cuộc trò chuyện, nếu không thì hẳn anh ta phải buồn nôn mất. Mà người ta nói rằng, đặc biệt là ở các độ rất cao, sự choáng váng buồn nôn không giúp cho đầu óc được bình tĩnh và chân bước được vững vàng.

II KHÔNG CÓ ẨN Ý

Thí dụ không phải là chứng minh. Mọi sự so sánh đều khập khiễng. Đó là những chân lý không còn phải bàn cãi nữa và mọi người đều biết; nhưng nhắc lại chân lý đó để chỉ ra một cách cụ thể hơn những giới hạn của ý nghĩa của mọi sự so sánh nói chung, thì cũng không phải là không tốt.

Trong cuộc cách mạng của mình, giai cấp vô sản Nga đã lên được tới một độ cao ghê gớm chẳng những so với

những cuộc cách mạng năm 1789 và 1793, mà so cả với cuộc cách mạng 1871 nữa. Đúng ra, thì việc gì chúng ta đã "hoàn thành" và việc gì chúng ta chưa hoàn thành? Đây là cái mà chúng ta cần phải tự kiểm điểm, một cách hết sức thẳng thắn, hết sức rõ ràng và hết sức cụ thể: có thể thì đầu óc chúng ta mới bình tĩnh và chúng ta sẽ không choáng váng buồn nôn, không có ảo tưởng cũng không nản chí.

Chúng ta đã "hoàn thành" cuộc cách mạng dân chủ tư sản một cách "chu đáo" hơn bất cứ ai trước chúng ta. Đó là một thành quả rất lớn mà không một lực lượng nào có thể chiếm lại của chúng ta.

Chúng ta đã thoát ra khỏi cuộc chiến tranh đế quốc chủ nghĩa phản động nhất bằng con đường cách mạng. Đó cũng là một thành quả mà không một lực lượng nào trên thế giới có thể chiếm lại được, một thành quả càng quý báu khi mà những cuộc tàn sát do bọn đế quốc chủ nghĩa phản động gây ra trong một tương lai khá gần là điều không thể tránh khỏi nếu chủ nghĩa tư bản còn tồn tại; và những người của thế kỷ XX sẽ không còn thỏa mãn một cách rất dễ dàng một lần nữa về những bản "Tuyên ngôn Ba-ler" mà hồi năm 1912 và năm 1914 – 1918 bọn phản bội, bọn anh hùng trong các Quốc tế II và II^{1/2}, đã đem ra để tự lừa dối mình và lừa dối công nhân.

Chúng ta đã sáng lập một nhà nước kiểu xô-viết, do đó đã mở ra một thời đại mới trong lịch sử thế giới, thời đại thống trị chính trị của giai cấp vô sản, thay thế cho thời đại thống trị của giai cấp tư sản. Cả điều này nữa, người ta cũng không thể chiếm lại của chúng ta được, tuy rằng chỉ có kinh nghiệm của giai cấp công nhân ở nhiều nước mới có thể "hoàn thành" được cái nhà nước kiểu xô-viết đó.

Nhưng chúng ta chưa hoàn thành được việc xây dựng nền móng của nền kinh tế xã hội chủ nghĩa. Cái đó, các lực

lượng thù địch thuộc chủ nghĩa tư bản đang hấp hối, còn có thể chiếm lại của chúng ta được. Cần nhận thức rõ điều đó, và công khai thừa nhận điều đó, vì không có gì nguy hiểm hơn là những ảo tưởng (và sự choáng váng, nhất là ở độ cao). Và thừa nhận sự thật chua cay đó tuyệt nhiên cũng không có gì là "khủng khiếp" cả, tuyệt nhiên không thể tìm đâu ra một lý do chính đáng để biện hộ cho bất cứ sự ngã lòng nhỏ nhặt nào, vì chúng ta vẫn luôn luôn truyền bá và nhắc đi nhắc lại cái chân lý sơ đẳng này của chủ nghĩa Mác là thắng lợi của chủ nghĩa xã hội đòi hỏi phải có sự nỗ lực hợp đồng của công nhân ở nhiều nước tiên tiến. Song chúng ta hãy còn đơn độc, và trong một nước lạc hậu, một nước bị tàn phá hơn các nước khác, chúng ta đã làm được rất nhiều, nhiều không ngờ được. Như thế chưa phải đã hết: chúng ta đã bảo toàn được "đội quân" các lực lượng vô sản cách mạng, chúng ta đã bảo toàn được "năng lực hoạt động" của nó, chúng ta đã giữ được tinh thần sáng suốt giúp ta bình tĩnh tính toán xem là ở nơi nào và khi nào thì phải lùi và lùi lại bao nhiêu (để nhảy xa hơn) và xem là phải bắt tay làm trở lại cái công việc chưa hoàn thành đúng ra là ở nơi nào, khi nào và như thế nào. Phải thừa nhận rằng những người cộng sản nào cứ tưởng tượng rằng có thể hoàn thành được một "sự nghiệp" có ý nghĩa lịch sử thế giới như việc hoàn thành xây dựng nền móng của nền kinh tế xã hội chủ nghĩa (đặc biệt là ở trong một nước tiểu nông), mà không có những sai lầm, không có những bước lùi, không phải làm đi làm lại nhiều lần những công việc hãy còn dở dang hay làm chưa tốt, thì những người đó chắc chắn là bị thất bại. Còn những người cộng sản nào không có ảo tưởng, không nản chí, giữ cho cơ thể của mình được cường tráng và dẻo dai để rồi "bắt đầu lại từ đầu" khi phải thực hiện một nhiệm vụ khó khăn nhất, thì những người đó không thất bại (và rất có thể là sẽ không bị thất bại).

Chúng ta lại càng không được để cho mình nản chí một chút nào, lại càng không có lý do gì để phải ngã lòng cả, khi mà về một số mặt nào đó, mặc dù chúng ta bị tàn phá, mặc dù nghèo khổ, lạc hậu, và bị nạn đói, chúng ta cũng *đã bắt đầu tiến lên* trong lĩnh vực *kinh tế* đang chuẩn bị cho chủ nghĩa xã hội, trong khi, bên cạnh chúng ta, trên khắp thế giới, các nước tiên tiến hơn chúng ta, giàu có gấp nghìn lần chúng ta và về quân sự mạnh hơn chúng ta, *lại đang tiếp tục đi giạt lùi* trong lĩnh vực kinh tế tư bản chủ nghĩa "*của họ*", lĩnh vực mà họ vẫn khoe khoang, lĩnh vực mà họ am hiểu và thực hành hàng thế kỷ nay rồi.

III

VỀ VIỆC SĂN CÁO, VỀ LÊ-VY VÀ XE-RA-TI

Người ta thường nói, muốn săn cáo, biện pháp chắc chắn nhất là như sau: một khi đã phát hiện được cáo, người ta lấy một sợi dây có những lá cờ đỏ nhỏ mà vây chúng lại ở một cự ly nhất định nào đó, sợi dây căng cao hơn mặt tuyết một tí; vì sợ cái công sự rõ ràng là giả tạo và "nhân tạo" ấy, nên cáo chỉ ra vào lúc và vào chỗ mà cái "hàng rào" những lá cờ nhỏ đó hé mở ra; và chính đó là nơi mà người đi săn đang chờ nó. Đối với con vật mà mọi người đều săn bắt ấy, hình như tính thận trọng là một đức tính thiết thực nhất. Nhưng cả ở đây nữa, "một đức tính mà cứ kéo dài mãi" thì lại là một nhược điểm. Còn cáo bị bắt chính vì nó quá ư thận trọng.

Tôi phải thú nhận một sai lầm mà tôi đã mắc phải tại Đại hội III Quốc tế cộng sản, cũng vì quá ư thận trọng. Tại đại hội đó, tôi đứng về phía cực hữu. Tôi tin rằng đó là lập trường duy nhất đúng đắn, vì một nhóm đại biểu đông đảo (và có "uy thế") đứng đầu có rất nhiều đồng chí Đức, Hung-ga-ri và Ý, đã theo một lập trường hết sức

"tả" và lập trường tả khuynh này lại là một sai lầm; thường khi đáng lẽ phải tỉnh táo tính đến một tình hình không lấy gì làm thuận lợi lắm cho hành động cách mạng trước mắt và trực tiếp, thì bọn họ lại phất rớt rít những lá cờ đỏ nhỏ. Do thận trọng và sợ rằng cái xu hướng tả khuynh dứt khoát là sai lầm đó làm cho toàn bộ sách lược của Quốc tế cộng sản đi theo một phương hướng sai lầm, nên tôi đã bênh vực Lê-vy bằng mọi cách, vì tôi giả định rằng ông ta đã mất trí (tôi không chối cãi rằng có thể ông ta mất trí) có lẽ do quá sợ hãi những sai lầm của những người phái tả và tôi nói rằng đã có những trường hợp những người cộng sản mất trí, rồi sau đó lại "hồi phục". Trước sức ép của những người phái "tả", tôi thậm chí đã cho rằng Lê-vy là một người men-sê-vích, đồng thời tôi cũng vạch ra rằng giả định như vậy vẫn không đủ để giải quyết vấn đề. Chẳng hạn toàn bộ lịch sử mười lăm năm đấu tranh ở Nga của những người men-sê-vích chống những người bôn-sê-vích (1903 - 1917) đã chứng tỏ – ba cuộc cách mạng ở Nga cũng chứng tỏ điều đó – rằng nói chung những người men-sê-vích đã hết sức sai lầm, và trên thực tế họ là những tay sai của giai cấp tư sản trong phong trào công nhân. Đó là một sự thật không thể chối cãi được. Nhưng sự thật không thể chối cãi được đó không loại trừ những trường hợp *cá biệt* là có lúc những người men-sê-vích đúng khi họ chống lại những người bôn-sê-vích, chẳng hạn như về vấn đề tẩy chay Đu-ma của Xtô-lư-pin hồi 1907.

Từ Đại hội III Quốc tế cộng sản đến nay, 8 tháng đã trôi qua rồi. Cuộc tranh luận của chúng ta hồi đó với những người phái "tả" tưởng chừng như đã thuộc về dĩ vãng rồi và đã được cuộc sống thực tế giải quyết rồi. Thì ra tôi đã lầm về Lê-vy, vì hẳn ta đã chứng tỏ rõ ràng và dứt khoát rằng hẳn đã rơi vào con đường men-sê-vích không phải do ngẫu nhiên, không phải là nhất thời, không phải chỉ vì muốn "cường điệu" lên một chút đối với các sai lầm hết sức nguy

hại của những người phái "tả", mà là hẳn ta đi vào con đường ấy mãi mãi, một lòng một dạ và như thế là đúng với ngay bản chất của hẳn. Đáng lẽ sau Đại hội III Quốc tế cộng sản, Lê-vy phải thành khẩn thừa nhận sự cần thiết phải lại xin gia nhập đảng, – như một con người đã nhất thời mất trí vì bức mình với một số sai lầm của những người phái tả, phải làm, – thì Lê-vy lại bôi nhọ đảng, gây khó khăn cho đảng, nghĩa là trong thực tiễn phục vụ bọn tay sai của giai cấp tư sản trong các Quốc tế II và II 1/2. Cố nhiên, những người cộng sản Đức đã hoàn toàn có lý khi đáp lại hành động đó bằng cách vừa mới tống ra khỏi đảng họ một số ngài đã ủng hộ ngầm Pôn Lê-vy trong công cuộc cao cả đó.

Sự phát triển của các Đảng cộng sản Đức và Ý từ Đại hội III Quốc tế cộng sản đến nay chứng tỏ rằng các đảng đó đã chú ý đến sai lầm của những người phái tả trong đại hội ấy và họ đã sửa chữa sai lầm đó, từng ít một, từ từ, nhưng vững chắc; các nghị quyết của Đại hội III Quốc tế cộng sản đã được thi hành một cách trung thực. Biến một đảng châu Âu kiểu cũ, kiểu đại nghị, cải lương trong thực tế và chỉ hơi có màu sắc cách mạng, thành một đảng *kiểu mới*, thực sự cách mạng và thực sự cộng sản, là một việc hết sức gay go. Thí dụ của đảng Pháp có lẽ là một thí dụ nói lên được rõ nhất nỗi khó khăn đó. Phải đổi mới cái *lối* làm việc của đảng trong sinh hoạt hàng ngày, phải cải tạo những công tác nhỏ nhặt bình thường hàng ngày, làm cho đảng đạt tới chỗ trở thành đội tiên phong của giai cấp vô sản cách mạng, không xa rời quần chúng mà ngày càng gần gũi với họ hơn, giáo dục cho họ về ý thức cách mạng và đấu tranh cách mạng; – đó là nhiệm vụ khó khăn nhất, nhưng lại quan trọng nhất. Nếu những người cộng sản châu Âu không lợi dụng quãng thời gian (đương nhiên là rất ngắn) giữa hai thời kỳ có các trận chiến đấu cách mạng đặc biệt mạnh mẽ mà nhiều nước tư bản chủ nghĩa ở châu

Âu và ở châu Mỹ đã trải qua hồi năm 1921 và đầu năm 1922, để thực hiện sự biến cải nội bộ đó, một cách sâu sắc, triệt để về toàn bộ cơ cấu và toàn bộ hoạt động của đảng họ, thì đó là một tội lỗi rất nặng của họ. Nhưng may thay, không có gì phải lo lắng về vấn đề đó. Cái công tác chậm chạp nhưng sâu rộng đó, nhằm lập ra ở châu Âu và ở châu Mỹ những đảng cộng sản chân chính, những đội tiên phong cách mạng chân chính của giai cấp vô sản, đã bắt đầu một cách lặng lẽ, âm thầm, không khoa múa ồn ào, âm ỉ, – và công tác đó hiện đang tiến hành.

Như vậy là những bài học chính trị, rút ra chính ngay từ việc quan sát một sự việc thông thường như việc săn cáo, cũng đã tỏ ra không phải không bỏ ích gì: một mặt, thận trọng quá mức sẽ dẫn đến những sai lầm. Mặt khác, không nên quên rằng, nếu chỉ mới nắm được một "trạng thái tinh thần" mà đã lấy làm thỏa mãn, không chịu chú ý đến tình hình một cách tỉnh táo, hoặc giả nếu lại đi phát rối rít những lá cờ đỏ nhỏ, thì có thể mắc phải một sai lầm cũng không thể sửa chữa được; người ta có thể bị thất bại trong những điều kiện đó, trong khi những khó khăn tuy to lớn thật đấy, nhưng không phải vì thế mà nhất thiết không tránh được.

Hiện nay, Pôn Lê-vy muốn lấy lòng đặc biệt là giai cấp tư sản (và *do đó* lấy lòng bọn Quốc tế II và II ¹/₂ là những tên tay sai của giai cấp tư sản) bằng cách tái bản chính ngay những tác phẩm của Rô-da Lúc-xăm-bua, trong đó R. Lúc-xăm-bua đã có những ý kiến sai lầm. Về việc đó, chúng tôi trả lời bằng hai câu thơ trong một bài ngụ ngôn Nga rất hay: chim ưng có khi sà xuống thấp hơn gà mái, nhưng gà mái thì không tài nào bay lên cao bằng chim ưng được. Rô-da Lúc-xăm-bua đã lầm trong vấn đề nền độc lập của Ba-lan; hồi 1903, đồng chí ấy đã lầm trong việc đánh giá chủ nghĩa men-sê-vích; đồng chí ấy đã lầm trong lý

luận về tích lũy tư bản; đồng chí ấy đã lầm khi cùng với Plê-kha-nốp, Van-đéc-van-đơ, Cau-xky, v.v., bảo vệ hồi tháng Bảy 1914 cái chủ trương thống nhất những người bên-sê-vích với những người men-sê-vích; đồng chí ấy đã có những ý kiến sai lầm trong những bài viết trong nhà tù hồi 1918 (vả lại, chính đồng chí đó, hồi cuối 1918 và đầu 1919 khi ra tù, đã sửa chữa một phần lớn những sai lầm của mình). Song, mặc dù có sai lầm, đồng chí Rô-da Lúc-xăm-bua đã và vẫn là một con chim ưng; và không những đồng chí ấy đã để lại một kỷ niệm mãi mãi quý báu đối với những người cộng sản trên toàn thế giới, mà thân thể của đồng chí ấy và *toàn bộ* các tác phẩm của đồng chí ấy vẫn sẽ còn là một bài học rất bổ ích cho việc giáo dục nhiều thế hệ cộng sản trên toàn thế giới (không có lý nào mà những người cộng sản Đức lại cho xuất bản toàn tập của Rô-da Lúc-xăm-bua quá chậm như vậy; người ta chỉ có thể tha thứ cho họ một phần nào với cái lý do là họ đã bị tổn thất nặng nề trong một cuộc đấu tranh rất gian khổ). "Sau ngày 4 tháng Tám 1914, Đảng dân chủ - xã hội Đức là một cái xác chết thối rữa" – chính với câu nói đó của Rô-da Lúc-xăm-bua mà tên tuổi của đồng chí ấy đã mãi mãi được ghi vào lịch sử của phong trào công nhân thế giới. Trong khi ấy thì ở sân sau của phong trào công nhân, giữa những đồng phân, những con gà mái như Pôn Lê-vy, Sai-đê-man, Cau-xky và toàn bộ cái bè lũ nọ lại đương nhiên là sẽ đặc biệt khoái trá về những sai lầm của người nữ cộng sản vĩ đại đó. Nhân tâm tùy thích.

Về Xe-ra-ti, người ta buộc phải so sánh hẳn với một quả trứng ung nổ vỡ đánh đốp và... dậy lên một mùi hương đặc biệt. Làm cho đại hội "của mình" thông qua một nghị quyết khẳng định ý chí phục tùng nghị quyết của đại hội Quốc tế cộng sản, rồi cử ông già Lát-xa-ri đến đại hội này, và cuối cùng, dùng ngón thô tục của một anh lái ngựa để

lừa gạt công nhân, – thật là một chiến công oanh liệt! Để giáo dục đảng chân chính của giai cấp vô sản cách mạng Ý, bây giờ những người cộng sản Ý có thể chỉ cho quần chúng công nhân thấy một điển hình nổi bật về sự bịp bợm chính trị và về chủ nghĩa men-sê-vích. Tác dụng hữu ích của điển hình này, tác dụng *ghê tởm* của nó sẽ không thấy ngay được, cũng không thể thấy được nếu không có nhiều bài học cụ thể, lặp đi lặp lại nhiều lần; nhưng nhất thiết rồi sẽ thấy. Không xa rời quần chúng, không nên mất kiên trì trong công tác khó khăn là vạch trần trước những công nhân bình thường tất cả những sự bịp bợm của Xe-ra-ti; chớ xiêu lòng trước sự cảm dỗ hết sức nguy hiểm và quá dễ dàng: bất cứ nơi nào mà Xe-ra-ti nói "a", thì phải nói là "trừ a"; kiên trì giáo dục quần chúng theo tinh thần thế giới quan cách mạng và theo hành động cách mạng; lợi dụng một cách thực tiễn các bài học cụ thể của chủ nghĩa phát-xít, đứng về mặt thực tiễn mà nói đó là những bài học rất bổ ích (mặc dù phải trả một giá rất đắt) – có như thế thì mới đảm bảo được thắng lợi cho chủ nghĩa cộng sản Ý.

Tự bản thân Lê-vy và Xe-ra-ti vốn không có gì là đặc biệt, họ đặc biệt vì họ là điển hình hiện nay của cánh cực tả trong phái dân chủ tiểu tư sản trong phe "của họ", phe tư bản chủ nghĩa quốc tế, đối lập với phe ta. Cả phe "của họ" – kể từ Gôm-pôc-xơ đến Xe-ra-ti – đều cười khẩy, lấy làm thích thú hoặc đều rõ những giọt nước mắt cá sấu trước sự lùi bước của chúng ta, trước sự "xuống núi" của chúng ta tức là chính sách kinh tế mới của chúng ta. Họ cứ việc cười khẩy. Họ cứ việc nhăn mặt nhăn mũi trong các trò hề của họ. Nhân tâm tùy thích. Còn chúng ta, chúng ta sẽ không để cho các ảo tưởng cũng như sự nản chí chi phối chúng ta. Nếu chúng ta không sợ phải thừa nhận những sai lầm của mình, nếu chúng ta không sợ làm đi làm lại hàng trăm lần để sửa chữa những sai lầm đó, thì chúng ta

sẽ lên được tới đỉnh núi. Sự nghiệp của cái tập đoàn quốc tế kia, từ Gôm-pôc-xơ đến Xe-ra-ti, là một sự nghiệp bại vong.

Viết xong cuối tháng Hai 1922

Đăng không đầy đủ lần đầu năm 1924 trên tạp chí "Quốc tế cộng sản", số 2

Theo đúng bản thảo

Đăng toàn văn lần đầu ngày 16 tháng Tư 1924 trên báo "Sự thật", số 87 và "Tin tức của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga", số 88

NHẬN XÉT BÀI "BÚT KÝ CỦA MỘT NHÀ CHÍNH LUẬN"

Trang 10 hiện tại: 1) hoàn toàn đúng, trừ những người phải tả. 2) những người thuộc phái tả ở Đức và Ý có chiều hướng phát triển tốt vì họ đã tính đến các sai lầm của mình tại Đại hội III. 3) $\sum \sum^1$ = các bài học của con cáo. 4) Lê-vy và R. Lúc-xăm-bua. 5) Xe-ra-ti = chỉ là cáo, thú vật. 6) 2 và $2^{1/2}$.

Viết xong cuối tháng Hai 1922

*In lần đầu năm 1959 trong
Văn tập Lê-nin, t. XXXVI*

Theo đúng bản thảo

¹⁾ – Summa summarum – tổng số

THƯ GỬI A. Đ. TXI-U-RU-PA
 KÈM THEO ĐỀ NGHỊ
 GỬI BỘ CHÍNH TRỊ
 BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG
 ĐẢNG CỘNG SẢN (b) NGA
 VÀ ĐOÀN CHỦ TỊCH
 BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG
 CÁC XÔ-VIỆT TOÀN NGA

1/III. 1922.

Đồng chí Txi-u-ru-pa!

Về vấn đề bộ dân luật, sau khi đã tìm hiểu các điều khoản *chính*, tôi thấy thận trọng hơn và đúng hơn thì nên:

bây giờ chỉ đưa ra những lời tuyên bố chung chung, còn bản thân bộ luật thì sẽ biên soạn một cách chi tiết hơn.

Tôi yêu cầu đồng chí cố gắng đưa việc này ra thông qua tại Đoàn chủ tịch Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga và Bộ chính trị¹⁸⁴.

Chủ tịch Hội đồng lao động và quốc phòng

Lê-nin

*In lần đầu năm 1945 trong
 Văn tập Lê-nin, t. XXXV*

Theo đúng bản thảo

THƯ GỬI BỘ CHÍNH TRỊ
 BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG
 ĐẢNG CỘNG SẢN (b) NGA
 KÈM THEO NHỮNG NHẬN XÉT
 VỀ BẢN LUẬN CƯƠNG
 CỦA BỘ DÂN ỦY TÀI CHÍNH

Gửi đồng chí Mô-lô-tốp
 để chuyển cho các ủy viên Bộ chính trị

Ngày 3 tháng Ba 1922.

Luận cương của Xô-côn-ni-cốp ("Nguyên tắc cơ bản của cương lĩnh tài chính") theo ý tôi, không phải là xoàng, song nặng về lý thuyết.

Có một điểm (đoạn đầu § 12), tôi sẽ đặc biệt giải thích và tôi sẽ viết riêng cho đồng chí về điểm đó.

Trong phần còn lại, tôi đề nghị: lấy ý kiến của Ủy ban kế hoạch nhà nước, Prê-ô-bra-gien-xki và Cra-xnô-sê-cốp. Sau đó đem in, có cắt bỏ một số đoạn (*tạm thời lúc này* rút bỏ đoạn nói về việc thay thuế hiện vật bằng thuế thu bằng tiền mặt và v.v.).

Về thực chất của vấn đề. Theo ý tôi, then chốt là ở hai việc:

1) làm thế nào tìm ra những con người thông minh và kiên quyết để *đả* tất cả các bộ dân ủy (cộng Xô-viết Mát-xcơ-va, cộng Xô-viết Pê-tơ-rô-grát): giảm biên chế thực sự và giảm thật kiên quyết;

2) làm thế nào để dạy buôn bán và để các cơ quan "*thương nghiệp*" - quan liêu của chúng ta (trong đó có cả Bộ dân ủy ngoại thương, cơ quan thương nghiệp Mát-xcơ-va,

cơ quan thương nghiệp Pê-tơ-rô-grát v.v. và v.v.) không hề mề.

Nên chăng ủy nhiệm cho Đoàn chủ tịch Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga thông qua quyết định:

Tất cả các bộ dân ủy cộng Xô-viết Mát-xcơ-va và Xô-viết Pê-tơ-rô-grát đều có nhiệm vụ trong vòng một tuần lễ phải trình dự thảo quyết định về việc chuyển các viên chức (tất cả những ai có liên quan đến kinh tế) sang chế độ hưởng phần chia lời tính theo doanh số và lợi nhuận, đồng thời phải chịu hình phạt nghiêm khắc nếu kinh doanh thua lỗ, uế oải lười biếng và phải cam kết trong vòng 3 - 6 giờ trả lời được những câu hỏi về buôn bán, nếu không sẽ bị tù ít nhất là 5 năm.

Dự thảo quyết định nào tốt nhất thì sẽ được thưởng 100 000 rúp vàng; sẽ trả thưởng sau một năm thực hiện quyết định này *có kết quả* đồng thời *tính theo phần trăm của kết quả* (100% kết quả = 100% giải thưởng, 1% kết quả = 1% giải thưởng).

Lê-nin

*In lần đầu năm 1942 trong
Văn tập Lê-nin, t. XXXIV*

Theo đúng bản thảo

THƯ GỬI L. B. CA-MÊ-NÉP¹⁸⁵

3. III. 1922.

Đồng chí Ca-mê-nép!

Tôi suy tính khá nhiều về câu chuyện giữa chúng ta (với đồng chí, với Xta-lin và Di-nô-vi-ép) về Bộ dân ủy ngoại thương và đường lối của Cra-xin và Xô-côn-ni-cốp.

Kết luận của tôi – Cra-xin tuyệt đối đúng. Chúng ta hiện nay không được xa rời sự độc quyền đối với ngoại thương, xa rời quá cái mức mà Lê-gia-va đã đề nghị và vấn đề nghị trong những luận cương của mình. Nếu không như thế thì những người ngoại quốc sẽ mua và mang đi tất cả những vật quý.

Xô-côn-ni-cốp phạm phải ở đây và trong toàn bộ công tác của mình một sai lầm rất lớn, một sai lầm chắc chắn sẽ làm cho chúng ta bại vong, nếu như Ban chấp hành trung ương không kịp thời uốn nắn sửa đổi đường lối của anh ta và không đạt tới chỗ thật sự thực hiện đường lối đã được uốn nắn. Sai lầm này là tính chất trừu tượng, bệnh say mê phương án (đó là điều mà Xô-côn-ni-cốp, một nhà báo có tài và là một chính khách hăng say, luôn mắc phải). Ví dụ: Xô-côn-ni-cốp đưa ra dự thảo sắc lệnh về việc nhập lương thực từ nước ngoài vào Nga. Tự trung trong sắc lệnh có nói: còn những "sự đảm bảo" thì sẽ được đặc biệt nói riêng (tức là đảm bảo sao cho những

giá trị xuất khẩu từ nước Nga để đổi lấy lương thực sẽ thật sự và hoàn toàn là để đổi lấy lương thực).

Thật quá là trẻ con!

Then chốt của vấn đề là ở những sự đảm bảo, thế mà Xô-côn-ni-cốp lại "gác sang một bên", lẩn tránh bằng một câu nói suông hoặc một sự ước mong tốt lành.

Có thể có những đảm bảo thực tế nào?

Bảo đảm?

Đồng chí hãy thử nghĩ xem điều đó có nghĩa gì:

1) tôi muốn mua 100 000 rúp vàng lương thực ở nước ngoài. Tôi đưa *số tiền ấy* vào Ngân hàng nhà nước với tư cách là một điều bảo đảm ư?

Như vậy thì tình trạng quan liêu giấy tờ (nếu như chúng ta sẽ không "dạy" cho Bộ dân ủy ngoại thương và đồng loại vứt bỏ cái thói quan liêu giấy tờ) vẫn còn nguyên tất cả như trước kia.

Tiếp nữa. Đây là "những đảm bảo" để khi chuyển ra nước ngoài 100 000 rúp vàng, tôi sẽ không chuyển 20 000 rúp vàng một cách giả mạo? Kiểm tra giá cả ư? Ai kiểm tra? Kiểm tra như thế nào? Thật là một sự không tưởng quan liêu!

Dự thảo của Xô-côn-ni-cốp đã chứng minh rằng đồng chí Xô-côn-ni-cốp đáng yêu, tài ba và hết sức quý báu của chúng ta không hiểu tí gì về thực tiễn thương nghiệp. Và đồng chí ấy sẽ làm cho chúng ta bại vong, nếu để cho đồng chí ấy tự do hành động.

Thật là một sai lầm hết sức lớn nếu nghĩ rằng *chính sách kinh tế mới* đã chấm dứt sự khủng bố. Chúng ta sẽ còn quay trở lại áp dụng khủng bố và khủng bố về kinh tế.

Những người nước ngoài ngay bây giờ đã dứt lốt mua chuộc các quan chức của chúng ta và "chở ra nước ngoài những gì còn lại của nước Nga". Và sẽ mang đi hết.

Độc quyền là một sự cảnh cáo nhã nhặn: các ngài đáng yêu của tôi, sẽ đến lúc tôi treo cổ các ngài về tội đó.

Những người nước ngoài biết những người bôn-sê-vích không nói đùa, nên tính đến điều đó một cách nghiêm túc.

Vì vậy

1) vô luận thế nào cũng không phá mất độc quyền ngoại thương;

2) ngay ngày mai thông qua đề cương của Lê-gia-va;

3) nhân danh Đoàn chủ tịch Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga công bố ngay (chúng ta đã mất khối thì giờ) một bản tuyên bố cứng rắn, lạnh lùng, dữ dội rằng chúng ta sẽ không lùi bước trong kinh tế nữa và những kẻ nào mưu toan lừa bịp chúng ta (hoặc lẩn tránh chế độ độc quyền v.v.) thì sẽ bị khủng bố; không dùng từ này, nhưng "ám chỉ" đến ý đó "một cách tế nhị, nhã nhặn".

Nếu không tiến hành việc đó thông qua Đoàn chủ tịch Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga thì có thể làm một cách khác (thư của tôi? như thế còn tồi tệ hơn!), nhưng *cần phải* làm và làm nhanh. Sau nữa, tôi cung cấp cho đồng chí một ví dụ.

Hội đồng kinh tế tỉnh Mát-xcơ-va đề nghị dùng đồng rúp xô-viết để mua đồ hộp (hoặc thực phẩm nói chung). Hai tuần liền người ta nói chuyện với Bộ dân ủy ngoại thương. Bộ dân ủy ngoại thương phản đối.

Việc thương lượng thất bại.

Kết luận?

Trao quyền cho Hội đồng kinh tế tỉnh? Như thế có nghĩa là tăng cường "gấp đôi" cho Bộ dân ủy ngoại thương xấu bằng những cơ quan ngoại thương xấu, trong đó 90% bị các nhà tư bản *mua chuộc*.

Một kết luận khác: vứt bỏ cái trò ra những sắc lệnh (đã từng cần thiết phải có *một thời gian tuyên truyền bằng những sắc lệnh*; đó là trước đây đã từng cần phải làm như thế để đem lại thắng lợi cho cách mạng. *Tình hình ấy qua rồi*).

Đừng tin gì vào các sắc lệnh và các cơ quan. Chỉ có kiểm tra lại thực tế và *nghiêm khắc cho một bài học* về cái bệnh quan liêu giấy tờ.

Những người thông minh chỉ nên làm việc đó. Còn về những việc khác thì cứ... *những người khác*.

Tôi đề nghị: ủy nhiệm cho Đoàn chủ tịch Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga thông qua ngay quyết định sau đây:

Do tình trạng quan liêu giấy tờ quá quất trong việc thương lượng (nào đó) về việc mua bán thực phẩm bằng đồng rúp xô-viết nên ra lệnh cho Cục bảo vệ chính trị nhà nước (*cần phải dọa dẫm!*) truy tố những kẻ phạm tội lèse-majesté và bỏ tù 6 giờ những kẻ làm việc tại Hội đồng kinh tế tỉnh Mát-xcơ-va và 36 giờ những kẻ làm việc trong Bộ dân ủy ngoại thương (đương nhiên là trừ các ủy viên Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga: vì ở ta các nghị sĩ hầu như vẫn được hưởng quyền như là bất khả xâm phạm).

Sau đó giao cho báo chí chế giễu cả những người này lẫn những người kia và *bêu riếu họ*. Bởi vì sự nhục nhã ở đây chính là ở chỗ là những người Mát-xcơ-va (ở Mát-xcơ-va!) đã không biết đấu tranh chống bệnh quan liêu giấy tờ. Cần phải đánh đòn về tội đó.

"Không biết" gửi điện báo bằng điện thoại:

"một hợp đồng cấp bách có lợi. Yêu cầu Bộ dân ủy ngoại thương phải trả lời trong vòng 3 giờ đồng hồ. Một bản sao gửi Mô-lô-tốp để trình lên Ban chấp hành trung ương, bản sao gửi Txi-u-ru-pa và Ê-nu-kít-dê để trình Hội đồng bộ trưởng dân ủy và Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga".

Không có trả lời trong vòng 3 giờ? Cũng 4 dòng ngắn gọn khiêu nại như vậy qua điện thoại.

Thế mà bọn ngu ngốc đi lại và nói mất đến hai tuần! Về tội ấy cần phải *bỏ tù cho rục xương* chứ không có ngoại

lệ. Đối với người Mát-xcơ-va thì giam vào ổ rệp 6 giờ về tội ngu ngốc. Đối với những người bên Bộ dân ủy ngoại thương thì giam vào ổ rệp 36 giờ về tội ngu ngốc cộng thêm "trách nhiệm của cơ quan trung ương".

Cần phải *dạy* như thế, và chỉ như thế. Nếu không thì các cán bộ xô-viết cả địa phương lẫn trung ương đều sẽ không học được gì. Chúng ta không thể buôn bán tự do được: như thế sẽ dẫn nước Nga đến chỗ bại vong.

Chúng ta có thể và sẽ biết chuyển các cán bộ quan liêu của chúng ta sang chế độ hưởng phần chia lời: ký được hợp đồng thì bao nhiêu phần trăm (tỷ lệ phần trăm) cho anh, còn không làm thì cho vào tù.

Và cần thay người trong Bộ dân ủy ngoại thương. Cũng làm như vậy đối với các tư-rót nhà nước của chúng ta, nơi mà "đứng đầu" là các ủy viên chí tôn của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga và những đảng viên cộng sản "lừng danh", những kẻ bị bọn con buôn xô mũi dất đi.

Ra lệnh cho Bộ dân ủy tài chính: hoặc là thông qua Ngân hàng nhà nước anh dám tống cổ những đảng viên cộng sản chí tôn ấy ra khỏi các tư-rót nhà nước (tôi không cấp tín dụng; tôi truy tố trước tòa án về tội để quá hạn, về tội không được việc và v.v.) hoặc là toàn bộ Bộ dân ủy tài chính và Ngân hàng nhà nước của anh không được tích sự gì, chỉ là một bọn ba hoa và chơi trò giấy tờ.

Như vậy cả Hội đồng bộ trưởng dân ủy lẫn Hội đồng lao động và quốc phòng (tôi đã viết thư cho Txi-u-ru-pa và viết dự thảo chỉ thị về vấn đề này¹⁾) và cả *Bộ chính trị* đều phải làm lại công việc; nếu không thì sự bại vong sẽ là điều không tránh khỏi.

¹⁾ – Xem tập này, tr. 451 - 453.

Thiết tha yêu cầu đưa cho các ủy viên Bộ chính trị và Mô-lô-tốp *mật* đọc thư này và yêu cầu mỗi người ghi nhận xét, dù chỉ vài chữ thôi, khi trả lại thư này cho tôi.

Lê-nin của đồng chí

*In lần đầu năm 1959 trong
Văn tập Lê-nin, t. XXXVI*

Theo đúng bản thảo

**THƯ GỬI V. M. MÔ-LÔ-TỐP
ĐỂ CHUYỂN CHO CÁC ỦY VIÊN
BỘ CHÍNH TRỊ
BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG
ĐẢNG CỘNG SẢN (b) NGA**

Ngày 3 tháng Ba 1922.

Gửi đồng chí Mô-lô-tốp để chuyển cho
các ủy viên Bộ chính trị

Bản sao: gửi các đồng chí Pi-a-ta-cốp và Xô-côn-ni-cốp

Tôi gửi đồng chí biên bản hội nghị về vấn đề cấp tài chính cho công nghiệp, triệu tập vào ngày 3 tháng Ba này theo sự ủy nhiệm của đồng chí Txi-u-ru-pa, phó chủ tịch Hội đồng bộ trưởng dân ủy.

Tôi yêu cầu đồng chí gửi biên bản này cho tất cả các ủy viên Bộ chính trị và cấp bách nêu lên với Bộ chính trị vấn đề cấp tài chính cho công nghiệp.

Triệu tập các đồng chí Pi-a-ta-cốp và Xô-côn-ni-cốp làm báo cáo viên¹⁸⁶.

Chủ tịch Hội đồng bộ trưởng dân ủy

V. U-li-a-nốp (Lê-nin)

*In lần đầu năm 1959 trong
Văn tập Lê-nin, t. XXXVI*

Theo đúng bản sao đánh máy

THƯ GỬI CÁC ỦY VIÊN
BỘ CHÍNH TRỊ
BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG
ĐẢNG CỘNG SẢN (b) NGÀ¹⁸⁷

Gửi các ủy viên Bộ chính trị

Xô-côn-ni-cốp bắn trượt. Những đảm bảo để không *chở ra nước ngoài* tất cả những gì quý giá ư?

Không có những đảm bảo ấy.

Hiện nay người ta ăn cấp; đúng thế đấy; hãy *học tập để biết bắt* về tội ăn cấp, chứ không phải làm cho bọn người nước ngoài giàu có ăn cấp được dễ dàng.

5/III.

Lê-nin

Viết xong ngày 5 tháng Ba 1922

*In lần đầu năm 1959 trong
Văn tập Lê-nin, t. XXXVI*

Theo đúng bản thảo

CÁC TÀI LIỆU CHUẨN BỊ

TÀI LIỆU CHO ĐẠI HỘI III QUỐC TẾ
CỘNG SẢN

1
NHỮNG NHẬN XÉT BAN ĐẦU
ĐỐI VỚI LUẬN CƯƠNG
VỀ SÁCH LƯỢC
CỦA QUỐC TẾ CỘNG SẢN¹⁸⁸

- 1) Tranh thủ đa số công nhân
- 2) công khai tán thành "Offener Brief"¹⁾
- 3) đặc biệt nhấn mạnh việc tranh thủ đa số trong các công đoàn (chống phái tả)
- 4) cuộc đấu tranh của *công nhân nông nghiệp* [không phải bên cạnh những người tiểu nông, như Ra-đếch đề nghị, mà là ở phía trước]
- 5) đáp lại sự khiêu khích?

*Viết xong tháng Sáu 1921,
chậm nhất là ngày 10*

In lần đầu, theo đúng bản thảo

¹⁾ – "Thư ngỏ"

2

NHỮNG LỜI GHI CHÚ VÀ ĐỀ CƯƠNG
CÁC BẢN THAM LUẬN
TẠI ĐẠI HỘI III QUỐC TẾ CỘNG SẢN

1

- 1) Tatsachen? Veröffentlichung?
- 2) "links"? **Nein.** { Ungarische Emigranten?
"linke"
"große Verdienste"
- 3) Argumente?
Methode der Agitation? }
- 4) Kreibich?
- 5) 3 links }
+ 1 rechts } }
- 6) militärische
- 7) Ernährungspolitik
- 8) Antrag von *Zinoviev*.

2

- 1) Legal Party
"Anticapitalistic Party"?

2

NHỮNG LỜI GHI CHÚ VÀ ĐỀ CƯƠNG
CÁC BẢN THAM LUẬN
TẠI ĐẠI HỘI III QUỐC TẾ CỘNG SẢN

1

- 1) Các sự việc? Công bố?
- 2) "từ phía tả"? **Không.** { Những người lưu vong Hung-ga-ri?
"cánh tả"
"những công lao to lớn"
- 3) Lý lẽ?
Phương pháp cổ động? }
- 4) Crây-bích?
- 5) 3 thiên tả }
+ 1 thiên hữu } }
- 6) quân phiệt chủ nghĩa
- 7) chính sách lương thực
- 8) đề nghị của *Di-nô-vi-ép*.

2

- 1) Đảng hợp pháp
"Đảng chống chủ nghĩa tư bản"?

"Society of friends of soviet System"?

- α) only constitutional methods
- β) what difference with communist?

2) $\frac{4}{5}$ majority for accepting new members

exploited, mass, rank and file

3) "Stagiaires"

Roland - Holst

"die Russen steher *links*" (?)

in Blut und Fleisch

?

3

- 1) Das Buch von Smeral.
- 2) Haltung Smerals gegenüber der ungarischen Revolution.
- 3) IX. 1920. Rede Smerals auf dem Kongress.
XII. 1920 chúng ta đã *tự giác* đình chỉ phong trào.
Chúng ta đã làm việc (ở Pra-ha) ở dưới tầng hầm.

6. III. 1921 Gegenkampf

15. V. 1921 đại hội

58 ausgeschlossenen Zentrlisten nach dem Parteitage.

4

| | | |
|---------------------------------|--|--|
| KAPD về bản tường trình của tôi | | Đề cương diễn văn của tôi Was ist ihr Vorschlag? keine Konzessionen? kein Handel? |
|---------------------------------|--|--|

"Hội những người bạn của chế độ xô-viết"?

- α) chỉ những phương pháp hợp hiến
- β) đâu là sự khác nhau với những người cộng sản?

2) Đa số $\frac{4}{5}$ để kết nạp đảng viên mới

những người bị bóc lột, quần chúng và đảng viên thường

3) "Những đảng viên dự bị"

Rô-lăng - Hôn-xtơ

"người Nga đứng về *cánh tả*" (?)

thấm vào tâm can

?

3

- 1) Cuốn sách của Smê-ran
- 2) Lập trường của Smê-ran đối với cách mạng Hung-ga-ri.
- 3) IX. 1920. Diễn văn của Smê-ran tại đại hội.
XII. 1920 chúng ta đã *tự giác* đình chỉ phong trào.
Chúng ta đã làm việc (ở Pra-ha) ở dưới tầng hầm.

6. III. 1921 Đấu tranh chống lại

15. V. 1921 đại hội

58 phân tử phái giữa bị khai trừ sau đại hội.

4

| | | |
|--|--|--|
| Đảng công nhân cộng sản Đức về bản tường trình của tôi | | Đề cương diễn văn của tôi Đồng chí đề nghị gì? không có bất cứ tô nhượng nào? |
|--|--|--|

Đảng không thể không chịu ảnh hưởng của cơ sở kinh tế

cả ở trong nước
lẫn ở ngoài nước

Stärkung des Kapitalismus in West-Europa (durch Konzessionen)

Kontrekarrieren dies durch die Politik des Kongresses (jetzigen) unmöglich.

Unsere Opportunisten sagen werden: keine Streiks *um der* Russischen Revolution *wil-*
len.

Von den Interessen der russischen *Staatspolitik* hängt das internationale Politik zu viel...

kein Bestehen auf der vorsichtigeren Vorbereitung?

ANTWORT AN DEN GENOSSEN:

- 1) 17 Milliarden Rubel gold
6 Milliarden Konzessionen:
10 = 600 **MILLIONEN**
- 2) Staatsinteresse spielt zu viel Rolle?
...*"gründlichere* Vorbereitung,
vorsichtigerer Vorbereitung der Revoluzion"...

"der reine Begriff"
des Staatskapitalismus

I. das Eine und
das Andere

III: was schlagen sie vor? ¹⁾

buôn bán
và làm cách mạng

II. "links"?
wir stehen

1907

IV. gründlichere und vorsichtigerer Vorbereitung als?

¹⁾ Trong bản thảo V. I. Lê-nin đã gạch bỏ câu này.

Đảng không thể không chịu ảnh hưởng của cơ sở kinh tế

cả ở trong nước
lẫn ở ngoài nước

Sự tăng cường của chủ nghĩa tư bản ở Tây Âu (nhờ tô nhượng)

Không thể đấu tranh chống lại điều đó bằng chính sách (hiện nay) của đại hội.

Những kẻ cơ hội chủ nghĩa của chúng ta sẽ nói: không có bất cứ một cuộc bãi công nào vì cách mạng Nga cả.

Chính sách quốc tế tùy thuộc quá nhiều vào lợi ích của chính sách *nhà nước* Nga...

không có bất cứ sự buôn bán nào? không đòi hỏi một sự chuẩn bị thận trọng hơn?

TRẢ LỜI CÁC ĐỒNG CHÍ:

- 1) 17 tỷ rúp vàng
6 tỷ của các tô nhượng:
10 = 600 **TRIỆU**
- 2) Lợi ích nhà nước đóng vai trò quá lớn?

...*"chuẩn bị chu đáo hơn, chuẩn bị cách mạng một cách thận trọng hơn"*...

"khái niệm thuần túy"
về chủ nghĩa tư bản nhà nước

I. cái này
và cái kia

III: anh đề nghị gì? ¹⁾

buôn bán
và làm cách mạng

II. "từ phía tả"?
chúng ta đứng

1907

IV. chuẩn bị cái gì chu đáo hơn và thận trọng hơn?

¹⁾ Trong bản thảo V. I. Lê-nin đã gạch bỏ câu này.

deutsche es gemacht haben

italiener es meinen

tschecho-slovaken { 3 links
Schritt
1 rechts

5

- 1-te Stufe: Los von den Zentristischen Führern *und* Elementen.
- 2-te Stufe: *Lernen* die Anwendung der marxistischen Taktik.
- 3-te Stufe: Siege.

Nicht pedantisch, nicht straff gedacht

Was ist "Masse"?

- (α) Einige Tausend
- (β) Die Mehrheit...

Es gibt einzelne Fälle, wo die Menschewisten Recht haben?

?

Auch die Mehrheit *noch nicht* genügend.

"Vorsichtige, zögernde" Taktik ein Vorwurf?

Nicht so, wie in Russland...

Gewinnen die Mehrheit -

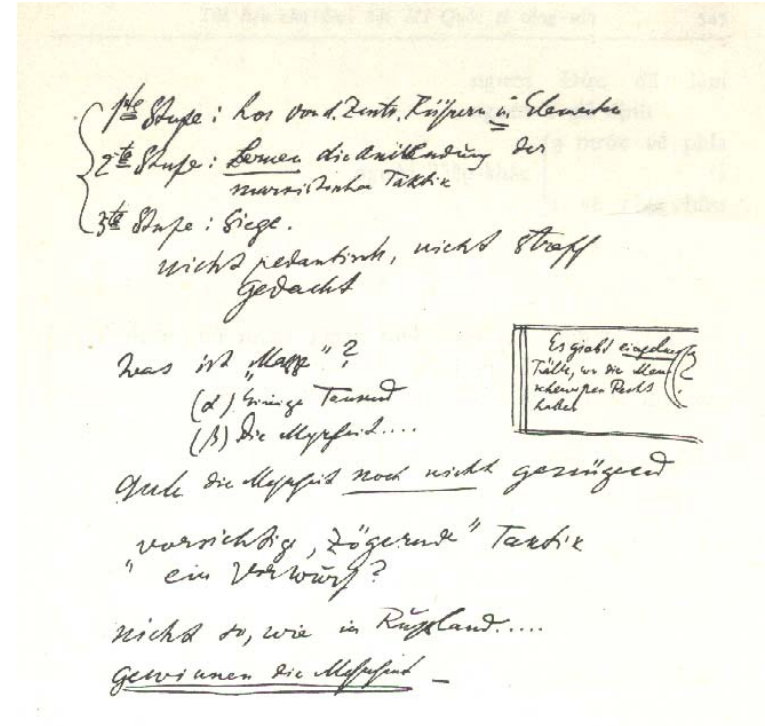
6

Vê diên văn của Lát-xa-ri

La conference des reformistes

(Turati & Co) à Reggio-Emilia - - - X. (octobre)
1920

La congrès de Livorne 15. I. (janvier)
1921



Trang 5 bản thảo của V. I. Lê-nin
"Những lời ghi chú và đề cương các bản
tham luận tại Đại hội III Quốc tế cộng sản".
- 22 tháng Sáu - 12 tháng Bảy 1921
Ảnh thu nhỏ

người Đức đã làm
 người Ý giả định
 người Tiệp-khắc $\left\{ \begin{array}{l} 3 \text{ bước về phía} \\ \quad \quad \quad \text{tả} \\ 1 \text{ về phía hữu} \end{array} \right.$

5

$\left\{ \begin{array}{l} \text{giai đoạn thứ nhất: Đoạn tuyệt với các lãnh tụ và các} \\ \quad \quad \quad \text{phần tử phái giữa.} \\ \text{giai đoạn thứ hai: Học tập vận dụng sách lược mác-xít.} \\ \text{giai đoạn thứ ba: Thắng lợi.} \end{array} \right.$

Không thông thái rởm, không cứng nhắc.

"Quần chúng" là gì?

(α) Vài nghìn

(β) Đa số...

| | |
|---|---|
| Có một số trường hợp cá biệt khi những người men-sê-vích đúng | ? |
|---|---|

Và đa số cũng vẫn chưa đủ.

Một sách lược "thận trọng, chậm rãi" – điều đáng chê trách?

Không như ở nước Nga...

Tranh thủ đa số –

6

Về diễn văn của Lát-xa-ri

Hội nghị của những người cải lương

(Tu-ra-ti và đồng bọn) ở Rét-gi-ô - Ê-mi-li – – – X. (tháng
Mười) 1920

Đại hội ở Li-voóc-nô

15. I. (tháng
Giêng) 1921

| | | | | | |
|-----|------|---|-------------|------------------------|----------|
| 13% | ngìn | } | 14 | reformistes | 18 mill. |
| | 98 | | unitaires | 120 mill. | |
| | 58 | | communistes | 58 mill. ¹⁾ | |

| | |
|----|---|
| 14 | } thời cơ không thích hợp cho một sự phân liệt ở Li-voóc-nô |
| 58 | |
| 72 | |

| | | |
|---|----|---|
| <p>"nos proletaires ne comprendront pas"... il (Lazzari) est content de nos theses de tactique.</p> | NB | <p>nous serons toujours, nous russes, "souples et sages" (câu của Phrốt-xa trích từ bài báo).</p> |
|---|----|---|

7

Der Klassenkampf
(Halle) vom 16. III
17
18
19

Aufrufe der Unterbezirksleitung
Mansfeld
und *Halle*

Die beiden warnen die Arbeiter: "Genossen", lassen Sie sich nicht provozieren", jedenfalls dem Sinne nach.

Ob in der "Rote Fahne" wiederholt, nicht bekannt.

(Von *Koenen* mitgeteilt.)

¹⁾ Trong bản thảo V. I. Lê-nin đã gạch bỏ những con số trong cột bên phải.

| | | | | | |
|-----|------|---|----------------------------|-------------------------|-----------|
| 13% | ngìn | } | 14 | người cải lương | 18 nghìn. |
| | 98 | | người thống nhất chủ nghĩa | 120 nghìn. | |
| | 58 | | người cộng sản | 58 nghìn. ¹⁾ | |

| | |
|----|---|
| 14 | } Thời cơ không thích hợp cho một sự phân liệt ở Li-voóc-nô |
| 58 | |
| 72 | |

| | | |
|--|----|--|
| <p>"những người vô sản của chúng ta sẽ không hiểu"... anh ta (Lát-xa-ri) hài lòng về những luận cương của chúng ta về sách lược.</p> | NB | <p>những người Nga chúng ta bao giờ cũng sẽ "mềm dẻo và khôn ngoan" (câu của Phrốt-xa trích từ bài báo).</p> |
|--|----|--|

7

Đấu tranh giai cấp
(Han-lơ) ngày 16. III.
17
18
19

Lời kêu gọi của ban lãnh đạo tiểu khu
ở *Man-xphen-đơ*
và *Han-lơ*

Cả hai cảnh cáo công nhân: "Các đồng chí, đừng để bị khiêu khích", trong bất cứ trường hợp nào xét về ý nghĩa.

Có nhắc lại hay không trong "Rote Fahne", không rõ.

(*Cơ-nen* cho biết)

¹⁾ Trong bản thảo V. I. Lê-nin đã gạch bỏ những con số trong cột bên phải.

8

1. 05

Ra-đếch

Tơ-rốt-xki

Mác-tốp (*trích dẫn!!*)thứ tự
diễn giả

Sự tan rã của Quốc tế II 1/2 và Quốc tế III

"khái niệm về đấu tranh

lâu dài khác nhau" (?)

Nghị quyết của Quốc tế II 1/2

bis 1. 30 "Einleitende Bemerkungen". |||

Anh ||
Ý ||
Tiệp ||
Đức ||Bài học: passive Politik, 1/2 Zentristisch – các lãnh tụ
của phong trào Ý và *Tiệp-khắc*.*"Ví dụ ngược lại*, những sai lầm *ngược lại*: hành động
của Mác-tốp".Lịch sử Vereinigte Kommunistische
Partei Deutschlands
sự sợ hãi các cuộc bạo động
Kapp-Putsch = *sự án binh bất động*
của KPD.Không thể chỉ cố động,
cần phải hành động, lãnh đạo...Trích dẫn? sách?
đề cương?
những điều kiện

{{ phái tả unbeholfen

ll phái hữu (bọn quan chức) "sợ phong trào sôi nổi lên"

{{ Vấn đề Ý và *sự ly khai của phái hữu*những người phái tả ở lại một mình, – và *grundlegender Fehler* của họ.

8

1. 05

Ra-đếch

Tơ-rốt-xki

Mác-tốp (*trích dẫn!!*)thứ tự
diễn giả

Sự tan rã của Quốc tế II 1/2 và Quốc tế III

"khái niệm về đấu tranh

lâu dài khác nhau" (?)

Nghị quyết của Quốc tế II 1/2

trước 1. 30 "Những nhận xét
trong phần mở đầu". |||Anh ||
Ý ||
Tiệp ||
Đức ||Bài học: chính sách thụ động, nửa phái giữa – các lãnh tụ
của phong trào Ý và *Tiệp-khắc*.*"Ví dụ ngược lại*, những sai lầm *ngược lại*: hành động
của Mác-tốp".Lịch sử Đảng cộng sản
thống nhất Đức
sự sợ hãi các cuộc bạo động
Cuộc bạo động của Cáp-pơ - *sự án binh*
bất động của Đảng cộng sản Đức.Không thể chỉ cố động,
cần phải hành động,
lãnh đạo...Trích dẫn? sách?
đề cương?
những điều kiện

{{ phái tả bất lực

ll phái hữu (bọn quan chức) "sợ phong trào sôi nổi lên"

{{ Vấn đề Ý và *sự ly khai của phái hữu*những người phái tả ở lại một mình, – và *sai lầm cơ bản*
của họ.

Hauptfehler – chuyển đột ngột từ cố động "thường ngày" sang một cuộc tiến công không chuẩn bị.

Phái hữu luôn luôn sai lầm,
phái tả đã biến sai lầm của mình (tấn công) thành lý luận...

9

NB

Rô-vi-ô (Pê-tơ-rô-grát). Sắm đồ chơi trẻ con
(7 năm)

Reichenberg: ...verhindern den Aufbau der kapitalistischen Wirtschaft(!?)

..."die Schwüle durchbrochen"

Offensive und muss sein...

(unsere Pflicht war auch am 20. VIII. 1920

Offensive zu beginnen).

Der Offene Brief –
opportunistisch (!!)
Absterben der Arbeiter-
masse **deshalb!**
"Sturz der Ordnung" !!!

((Bela Kun)) NB
Bê-la Cun nói về "*Thư ngỏ*"
Vorbereitung der Partei zu Revo-
lution
für Grundsätze
Mehrheit (Terracini?)
Ở *Tiếp-khắc*
"40 000"
thu hút *quần*
chúng?
ở Nga đã *thắng lợi*, với một
đảng nhỏ...
((Terracini))
((tiến công...))

S. 7
luận cương
Đức

Sai lầm chủ yếu – chuyển đột ngột từ cố động "thường ngày" sang một cuộc tiến công không chuẩn bị.

Phái hữu luôn luôn sai lầm,
phái tả đã biến sai lầm của mình (tiến công) thành lý luận...

9

NB

Rô-vi-ô (Pê-tơ-rô-grát). Sắm đồ chơi trẻ con
(7 năm)

Rây-khan-béc: ...ngăn trở việc phục hồi kinh tế tư bản
chủ nghĩa (!?)

..."Bầu không khí đã dịu đi"

Cuộc tiến công ắt phải xảy ra...

(nhiệm vụ của chúng ta cũng là bắt đầu

cuộc tiến công 20. VIII. 1920).

Thư ngỏ –
cơ hội chủ nghĩa (!!)
Vì vậy mà quần chúng
công nhân bị mai một
đi! "Lật đổ trật tự" !!!

((Bê-la Cun)) NB
Bê-la Cun nói về "*Thư ngỏ*"
Lấy việc *chuẩn bị* cho đảng làm cách
mạng làm cơ sở
đơn số (Te-ra-si-ni?)
Ở *Tiếp-khắc*
"400 000"
thu hút *quần*
chúng?
ở Nga đã *thắng lợi*, với một
đảng nhỏ...
((Te-ra-si-ni))
((tiến công...))

Tr. 7
luận cương
Đức

$$\left| \begin{array}{l} \text{I ý l u ậ n } \left\{ \begin{array}{l} \text{"xu hướng có tính"} \\ \text{ năng động"} \end{array} \right\} \\ \left(\begin{array}{l} \text{"chuyển từ thụ động"} \\ \text{ sang tích cực"...} \end{array} \right) \end{array} \right.$$

Viết xong ngày 22 tháng Sáu – In lần đầu, theo đúng bản thảo
12 tháng Bảy 1921

$$\left| \begin{array}{l} \text{I ý l u ậ n } \left\{ \begin{array}{l} \text{"xu hướng có tính"} \\ \text{ năng động"} \end{array} \right\} \\ \left(\begin{array}{l} \text{"chuyển từ thụ động"} \\ \text{ sang tích cực"...} \end{array} \right) \end{array} \right.$$

3

ĐỀ CƯƠNG DIỄN VĂN VỀ VẤN ĐỀ Ý¹⁾

Đề cương diễn văn:

- 1) "Hãy tìm những sự thật chứ không phải tìm lời"...
một cách ghen tị (invidia?²⁾
envie²⁾)
- 2) { a) câu chuyện về chủ nghĩa Béc-stanh }
1899 – 1900 }
b) Hội nghị tại Rét-gi-ô - Ê-mi-li?
(X. 1920)?
fraction³⁾
parti
- 3) trước đây vốn là đảng tốt?
--- không hơn gì Đảng dân chủ - xã hội Đức
- 4) chỉ là vấn đề thời điểm? alors?⁴⁾
- 5) "souples et sages" Frossard⁵⁾
các nghị quyết (dự thảo) của chúng ta về sách lược đều
tốt: chống "những sự lệch lạc vô chính phủ chủ nghĩa"

¹⁾ Xem tập này, tr. 19 – 20.²⁾ – ghen tị³⁾ – phái, đảng⁴⁾ – khi ấy?⁵⁾ – "mềm dẻo và khôn ngoan", Phrốt-xa

- Lazzari: } 6) tại Li-voóc-nô đa số đã đứng về
"periode } phía ông ta chống lại cả những người
prepara- } cải lương và cả những người
toire"...¹⁾ } cộng sản
7) envie – muốn "bắt chước", không phải **một**
cách nô lệ
8) hiểu *những đặc điểm* của phong trào Ý,
phải *souples et sages*, những người cộng sản
sẽ học tập điều đó²⁾.

Viết xong ngày 28 tháng Sáu 1921

In lần đầu năm 1959 trong
Văn tập Lê-nin, t. XXXVI

Theo đúng bản thảo

¹⁾ – Lát-xa-ri: "thời kỳ chuẩn bị"²⁾ Trong bản thảo V. I. Lê-nin đã gạch bỏ các điểm 7 và 8.

4

NHỮNG NHẬN XÉT BÀI BÁO VỀ ĐẠI HỘI III QUỐC TẾ CỘNG SẢN¹⁸⁹

Bản về bài báo về Đại hội III

- α) chờ đợi (đối với một nước?). *Không phải đối với Tiệp?*
 β) việc chuẩn bị *Generalangriffs*¹⁾ (mạnh hơn)
 ? || rằng Lê-nin sẽ *giúp đỡ* chúng ta (Smê-ran)

Rút lui thì *ngghiêm trọng*, nhưng chỉ có rút lui!!

phải chăng tôi đã đánh tan được *những điều lo ngại* của đồng chí Smê-ran?

- (1) 3 bước về phía hữu đối với *Smê-ran*
 1 bước về phía tả đối với *Crây-bích*¹⁹⁰
 (2) "giúp"?
 (3) "những điều lo ngại"
 (4) những sai lầm từ phía tả
sự phản bội từ phía hữu.

Viết xong tháng Bảy 1921,
 chậm nhất là ngày 11

In lần đầu năm 1959 trong
 Văn tập Lê-nin, t. XXXVI

Theo đúng bản thảo
 Dịch từ tiếng Đức

¹⁾ – tổng tiến công

5

ĐỀ CƯƠNG CÁC BÀI NÓI TẠI HỘI NGHỊ CÁC ĐOÀN ĐẠI BIỂU ĐỨC, BA-LAN, TIỆP-KHẮC, HUNG-GA-RI VÀ Ý TẠI ĐẠI HỘI III QUỐC TẾ CỘNG SẢN¹⁾

1

Đề cương diễn văn

- Những cơ sở kinh tế của "Trung Âu".
 "Ban-căng hóa châu Âu".
 + Những lý do quân sự khiến phải phối hợp cách mạng ở một số nước Trung Âu
 (Etwa²⁾: Đức + Tiệp-khắc + Ý)
 Khó khăn của sự phối hợp và quy mô của "đại bản doanh".
- > một sự chuẩn bị chu đáo = **thực chất** của Đại hội III *Quốc tế cộng sản*.
 Có những đảng cộng sản. Nhưng chưa phải là hôm nay. Đừng làm "những điều ngu xuẩn tả khuynh". Chuẩn bị một cách thận trọng hơn.
 Những sai lầm của tháng III. 1921 ở *Đ ứ c*.
- Hôm nay "càng cơ hội chủ nghĩa" thì ngày mai càng đúng (*một lần nữa* hoặc là *thêm nữa* >) chúng ta sẽ tập hợp quần chúng.
- Tại sao lại như vậy? { III. 1921 ở Đức
Tiệp-khắc
Ý }

¹⁾ Xem tập này, tr. 69 - 75.

²⁾ – Đại khái

5. So sánh với nước Nga
4. IV. 1917
21. IV. 1917
Nghị quyết của Ban chấp hành trung ương về ngày
21. IV. 1917.
6. Không e ngại nói lên rằng chúng tôi đã từ Mát-xcơ-va về
và thành những con người *khác*, thận trọng hơn, biết
điều hơn, cơ hội chủ nghĩa hơn, "hữu hơn".
Đó = chiến lược đúng đắn duy nhất.
7. Phong trào ở Rô-ma
(7. VII.)
những cuộc bãi công của viên
chức bàn giấy ở Béc-lanh
bãi công của thợ dệt ở Lin-lơ. **Drei
Tatsachen¹⁾**
8. Il faut reculer pour mieux sauter²⁾.
9. Có lẽ, *ngày mai*. Có lẽ, trong vòng 2 – 3 tháng nữa.
Có lẽ, trong vòng 2 – 3 *năm* nữa.
10. "Những sự ngu xuẩn tả khuynh" và *sự phẫn bội* ngày mai.
11. Không nóng vội, không sợ "muộn". Tính chất vô lý và
cái hại của sự e sợ như vậy.
NB: Một nhận xét tinh vi của *Bê-la Cun*.
Có thể "kiềm chế" về "hành động" vào lúc này hoặc lúc
khác, *nhưng* cần phải có thái độ *không điều hòa* trong
sự tuyên truyền **cách mạng**.
12. Giúp Cộng hòa liên bang xã hội chủ nghĩa xô-viết Nga??
Das Element des Kriegeres ist die Gefahr³⁾
chính trị } *chúng ta có*
quân sự } *nguy cơ*
kinh tế }
Có thể "giúp" chúng tôi bằng cách gì?

¹⁾ – **Ba việc**. Trong bản thảo V. I. Lê-nin đã gạch bỏ những
từ này.

²⁾ – Cần lùi lại để nhảy tốt hơn

³⁾ – Sự tự phát của chiến tranh là một hiểm họa

13. Kết quả:

- (1) (α) Tất cả đều nhất trí: *thoạt đầu bằng cách nào*, theo lối mới
(2) (β) *thận trọng hơn nữa đối với quần chúng*
(3) (γ) chuẩn bị chu đáo hơn nữa
(4) (δ) phối hợp một số nước Trung Âu
Etwa 3: Đức + Tiệp-khắc + Ý
(ε) nhận thức và không sợ thừa nhận Fehler¹⁾ của cánh tả để
ngày mai không dung túng sự phẫn bội và để ngày
mai thắng lợi chắc chắn!!

2

Đề cương diễn văn:

- 1) Càng "cơ hội chủ nghĩa" càng nhanh chóng tập hợp *một
lần nữa* (resp.²⁾, còn nhiều hơn) quần chúng xung quanh mình.
2) Tại sao lại như vậy? (III. 1921 ở Đức, Tiệp-khắc, Ý).
3) So sánh với nước Nga 4. IV. 1917 và 21. IV. 1917.
Nghị quyết của Ban chấp hành trung ương
về 21. IV. 1917.
4) Không e ngại nói lên rằng *tất cả chúng tôi* đã từ Mát-
xcơ-va về (sau Đại hội III Quốc tế cộng sản) thận trọng hơn,
thông minh hơn, biết điều hơn, "hữu hơn". *Điều đó đúng
về chiến lược*.
5) Bây giờ càng hữu, thì ngày mai càng đúng: il faut
reculer, pour mieux sauter. "Ueber Nacht" möglich, aber
auch 2 – 3 Jahre möglich³⁾. Không nóng vội.
5 bis ⁴⁾ Việc phối hợp *một số* nước "Trung Âu" là cần
thiết.

¹⁾ – sai lầm

²⁾ – respective – một cách tương ứng

³⁾ – Có lẽ "ngày mai", nhưng cũng có thể là trong vòng 2 – 3 năm
nữa

⁴⁾ – một lần nữa

Những lý do kinh tế và "những căn cứ" của "Trung Âu".
Ban-căng hóa châu Âu.

Đức + Tiệp-khắc + Ý.
Etwa

5 ter ¹⁾) Sai lầm nhỏ của "thói ngu ngốc tả khuynh" và một *sự phản bội* lớn.

6) Giúp nước Cộng hòa liên bang xã hội chủ nghĩa xô-viết Nga??

$\sum \sum$ ²⁾ 7) Tất cả đều nhất trí. *Thoạt đầu bằng cách nào* đến với công nhân. Thận trọng hơn. Sự tiến công sẽ càng mạnh hơn. Phối hợp. *Nếu chuẩn bị chu đáo hơn* – thắng lợi chắc chắn hơn.

Viết xong tháng Bảy 1921, chậm nhất là ngày 11

Đăng lần đầu năm 1958 trên tạp chí "Những vấn đề lịch sử Đảng cộng sản Liên-xô", số 5

Theo đúng bản thảo

6

NHỮNG LỜI GHI CHÚ TRONG KHI
HỌP HỘI NGHỊ
CÁC ĐOÀN ĐẠI BIỂU
ĐỨC, BA-LAN, TIỆP-KHẮC,
HUNG-GA-RI
VÀ Ý TẠI ĐẠI HỘI III
QUỐC TẾ CỘNG SẢN

- 1) sự rút lui chiến lược – hiện nay (trên quy mô quốc tế) điều đã xảy ra ở nước Nga IV. 1917.
- 2) Công nhận?
IV. 1917 của chúng ta
(ít nhiều có tính chất biếm họa?) ... "một sự diễn
tôi nghĩ là Ra-đếch *không đúng*) giải tốt"...
- 3) Sự phối hợp
 - (α) theo nghĩa một sự chờ đợi? không
 - + (β) " " "thống kê". Về mặt nào đó *đúng*
 - + (γ) theo nghĩa nào: một sự bắt chước *tốt hơn và phổ biến hơn và nhanh hơn những mẫu mực tốt: đại khái* theo kiểu mẫu Rô-ma.

Viết xong ngày 11 tháng Bảy 1921

In lần đầu năm 1959 trong Văn tập Lê-nin, t. XXXVI

Theo đúng bản thảo

¹⁾ – lần thứ ba

²⁾ – Summa summarum – tổng kết

**ĐỀ CƯƠNG CUỐN SÁCH VỀ
"SỰ THOẢI HÓA VỀ MẶT GIAI CẤP"¹⁹¹**

- 1) Tôm-xki.
- 2) Sli-áp-ni-cốp.
Gôn-txơ-man.
- 3) Cô-xi-o,
An-đrê-ép.
- 4) Pa-ni-u-skin.
- 5) Bức thư của "nhà sáng lập"...
- 6) "Chối từ tất cả". Tôi không tin ai cả.
- 7) Giai cấp vô sản hay là giới trí thức tiểu tư sản?
- 8) $\left\{ \begin{array}{l} \text{"Chế độ" bảo trợ} \\ \text{dựa vào những chuyên gia xấu} \\ \text{và v. v..} \end{array} \right.$
- 9) Mối liên hệ giữa phái "đổi lập công nhân" trước kia với những người men-sê-vích (Đan) và những người xã hội chủ nghĩa – cách mạng (Pê-tơ-rô-grát, những điểm trích dẫn của Di-nô-vi-ép gửi Ban chấp hành trung ương 31. V. 1921.)
- 10) Chế độ "1 đảng" và cuộc đấu tranh bằng con đường làm tan rã đảng.
- 11) Bun-kin, làm ví dụ
- 12) "Sở giao dịch chính trị" của Mát-xcơ-va.

Viết xong tháng Sáu 1921

*In lần đầu năm 1959 trong
Văn tập Lê-nin, t. XXXVI*

Theo đúng bản thảo

**NHỮNG TÍNH TOÁN SƠ BỘ
VỀ LƯƠNG THỰC**

(1921)

| | | | |
|-------------------------|------------|-----------------------|--------------|
| Mát-xcơ-va có thể nhận: | | | |
| không có | | | |
| | U-cra-i-na | U-cra-i-na | Tổng số |
| Thuế..... | 170 - 180 | 30 - 40 (cho mình 60) | 200 - 220 |
| Tiền thu về | | | |
| xay bột..... | 20 - 25 | 17 - 20 | 37 - 45 |
| Trao đổi hàng | | | |
| hóa..... | 10 - 20 | 10 - 20 | 20 - 40 |
| | | <u>=====</u> | <u>=====</u> |
| | | Tổng cộng | 257 - 305 |

Đồng chí Bri-u-kha-nốp, ý kiến phản đối của đồng chí?

Tổng số, minimum (sau những *sự rút gọn* của Bri-u-kha-nốp và của Ra-cốp-xki) = 257 triệu. Để cho thật thận trọng chúng ta gạt ra thêm 10%: $257 - 26 = 231$ triệu pút.

Và thế là

| | | |
|--------------------------|------------|--------------------|
| 231 : 12 = 19 mỗi tháng. | | |
| không có U-cra-i-na | | |
| | U-cra-i-na | |
| Thuế..... | 180 | 40 (+ 60 cho mình) |
| | 180 | |
| Tiền xay bột..... | 25 | 17 |
| | 25 | |

Trao đổi hàng hóa.....10 (?) 10 (?)

$$\begin{array}{r} 10 \\ \hline 215 \\ \hline 215 \end{array} + \begin{array}{r} \hline 67 \\ \hline 67 \end{array} = 282$$

$$215 + 67 = 282$$

Viết xong tháng Chín 1921

*In lần đầu năm 1945 trong
Văn tập Lê-nin, t. XXXV*

Theo đúng bản thảo

NHỮNG ĐIỂM GHI CHÚ VỀ KHU GANG THÉP MIỀN NAM¹⁹²

Số lượng công nhân tại 3 nhà máy đó (cả khai mỏ và luyện kim) minimum (mùa hè) 21 000 (gần).

1. X. gần 30 000 |||

Đảng viên cộng sản gần 500 |||

| | |
|---------------------------------------|-------------------|
| Tiền lương hiện nay mỗi tháng: | 216 000 |
| | + 200 000 than đá |
| | + 200 000 phụ thu |

mỗi tháng (12 giờ) = 616 000 rúp

Thợ mỏ = từ 900 000 đến 1 1/2 triệu
chuyên gia (maximum) = 2 1/2 – 3 triệu
+ ăn cấp hoặc rơi vãi bố thí tới 10 triệu

1 rúp vàng = 40 000
75 rúp vàng = 3 triệu rúp xô-viết

Đến 1. I. 1922 đưa chuyên gia tới:

maximum 40 triệu
= 1 000 rúp vàng mỗi tháng.

"Giám đốc thương mại" =

trong *ban tổng quản trị* của 3 nhà máy
(Khu gang thép miền Nam)

= trợ lý cho chủ sự quản lý...

(một thương gia lớn)
 (((ở vị trí của một chuyên gia giỏi,)))
 (giỏi nhất)

Thực hiện trên thị trường = nhiệm vụ chủ yếu của y.

Viết xong tháng Mười 1921 sau
 ngày 11

In lần đầu năm 1933 trong
 Văn tập Lê-nin, t. XXIII

Theo đúng bản thảo

ĐỀ CƯƠNG BÀI "ĐỂ KỶ NIỆM LẦN THỨ TƯ CUỘC CÁCH MẠNG THÁNG MƯỜI" ¹⁾

Đề cương bài:

Không có một ranh giới cố định
 giữa cách mạng tư sản và cách mạng vô sản...

tư sản { 5. tôn giáo
 4. triều đại
 1. *bọn phong kiến*
 3. gia đình
 2. *ruộng đất*

vô sản { Chính quyền xô-viết
 "những lực lượng" của giai cấp
 công nhân và nông dân
 việc sử dụng bộ máy chính quyền nhà nước
 nội chiến (những bài học, "sự học tập")
 Quốc tế cộng sản...

"Das Element des Krieges ist die Gefahr" ²⁾.

¹⁾ Xem tập này, tr. 179 – 191.

²⁾ – "Sự tự phát của chiến tranh là một hiểm họa"

Chủ nghĩa tư bản nhà nước thống nhất giai cấp tiểu tư sản (nó *c h i* thiếu sự thống nhất) và lật đổ chuyên chính vô sản.

..."Quân đội sẽ thống nhất"..

Chúng ta đang xây dựng nền tảng (chỉ là) của nền kinh tế xã hội chủ nghĩa.

*Viết xong năm 1921 ngày 14
tháng Mười*

*In lần đầu năm 1959 trong
Văn tập Lê-nin, t. XXXVI*

Theo đúng bản thảo

ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO TẠI ĐẠI HỘI II TOÀN ANH CÁC BAN GIÁO DỤC CHÍNH TRỊ ¹⁾

*Chính sách kinh tế mới
và những nhiệm vụ của các ban giáo dục chính trị*

1. Không phải trực tiếp theo kiểu cộng sản chủ nghĩa mà là "đi vòng và có thăm dò".
2. Thất bại và sự rút lui - - cho một cuộc tiến công mới.
3. Ai sẽ biết lợi dụng được nhanh hơn, các nhà tư bản hay là chúng ta?
4. "Sự quan tâm thiết thân của cá nhân"... Nông dân, công nhân, các chuyên gia, có vô số những điều ngu xuẩn trong quan hệ đối với họ.
5. *Học tập* những người phéc-mi-ê và các nhà tư bản. Một khoa học nghiêm túc, *tàn nhẫn*.
6. *Phát triển sản xuất* cho bằng được.

Các anh ở ngoài các cơ quan? Thậm chí ở ngoài thế tốt hơn.

7. *Trình độ học thức*. Xóa nạn mù chữ, chứ không phải mơ màng trên thượng giới và xóa bỏ ủy ban xóa nạn mù chữ. 19. VII. 1920.

¹⁾ Xem tập này, tr. 194 – 219.

Danh sách nhục nhã những tỉnh và những huyện lạc hậu về mặt mù chữ.

8. *Việc nâng cao văn hóa*

(sau bất cứ một bước ngoặt vĩ đại nào về chính trị người ta cũng đều để ra một thời gian dài cho "việc tiêu hóa", cho "việc lĩnh hội", cho việc huấn luyện cách sử dụng, cho việc hoàn thiện cơ cấu ban đầu, thô sơ).

9. Tăng cường pháp chế... dạy đấu tranh *một cách có văn hóa* cho pháp chế, đồng thời cũng tuyệt nhiên không quên những ranh giới của pháp chế trong cách mạng. *Hiện nay* tai hại không phải là ở đó mà là ở *vô số nhữg* điều phi pháp.

10. Đặc biệt là *nạn hối lộ*. Ai làm việc gì để đấu tranh chống nạn hối lộ.

10. bis¹⁾. Chủ nghĩa quan liêu và nạn giấy tờ.

11. Việc tuyên truyền cho sản xuất, việc nêu bật những thành tích kinh tế mà người nông dân *có thể đạt được* ngay, phải biết nêu bật, tuyên truyền, **theo dõi** thành tích.

12. *Những thành tích thực tế của công cuộc xây dựng* kinh tế – – đó là thực chất. Thông qua cái đó mà kiểm tra tất cả.

Bốn điều răn:

Ba kẻ thù: *tính kiêu ngạo* cộng sản chủ nghĩa, đó là kẻ thù

13. $\Sigma\Sigma$

(1) Đứng quanh co, đứng lên mặt cộng sản, đứng che đậy thói cầu thả tác trách, thói ngạo không, thói lười biếng kiểu Ô-blô-mốp, sự lạc hậu bằng những từ lớn;

nạn mù chữ { (2) hãy xóa nạn mù chữ;
nạn hối lộ { (3) hãy đấu tranh chống tệ hối lộ;
 $\Sigma\Sigma$ { (4) hãy kiểm tra toàn bộ công việc của mình để lời nói không chỉ là lời nói mà sẽ là những thành tích *thực tế* của công cuộc xây dựng kinh tế.

Viết xong trước ngày 17 tháng Mười 1921

Đăng lần đầu năm 1924 trên tạp chí "Đội thanh niên cận vệ", số 2 - 3

Theo đúng bản thảo

¹⁾ – lần thứ hai

NHỮNG ĐIỂM GHI CHÚ TRONG KHI NÓI CHUYỆN VỚI A. M. GOÓC-KI

| | |
|------------------------|--|
| Giê-rôm | (Goóc-ki) |
| Đê-vít | 29 000 tờ in |
| giáo sư ở Ban-ti-mo | Những công trình khoa học trong chiến tranh: |
| | 1 triệu \$ ¹⁾ |

- 1) Grum – Gơ-gi-mai-lô nhà nhiên liệu học
- 2) Nhiên liệu giải tích bằng nước
- 3) Véc-nát-xki cấu tạo vỏ trái đất
- 4) Những dải dị thường địa từ
Cuốc-xơ + Crum.

Biên tập cho chúng ta:
(vê kinh tế) Ô-xát-tsi
(khoa học tự nhiên) Pin-kê-vích
(toán học) Xtê-clốp
(thiên văn học) I-va-nốp
(giải phẫu học) Tôn-cốp
Phẫu thuật?

Pin-kê-vích, tiếp (trước thứ bảy ở đây, tại Mát-xơ-va).
*Tìm thông qua Goóc-ki*¹⁹³.

Viết xong trước ngày 17 tháng
Mười 1921

In lần đầu năm 1933 trong
Văn tập Lê-nin, t. XXIII

Theo đúng bản thảo

¹⁾ – đô-la

TẬP BIỂU ĐỒ GỬI LÊN HỘI ĐỒNG LAO ĐỘNG VÀ QUỐC PHÒNG

(Thông thường những biểu đồ này phải ra hàng tháng.
Những ngoại lệ trong những trường hợp cá biệt sẽ được
quy định riêng).

1. lương thực
2. nội thương
- Liên hiệp trung ương các hợp tác xã tiêu dùng
3. việc buôn bán của tư nhân
4. công nghiệp
5. than đá
6. dầu mỏ
7. củi
8. đá phiến
- 9 - 14. những ngành công nghiệp chính 6 - 12
- 9 - 20. mùa màng
- 6 - 12. loại hoặc các ngũ cốc chủ yếu
- 4 - 6. 2 - 3 lần một năm
- 4 - 6. các loại, những kết quả

Vận tải

- 1 chiều dài đường sắt
- 1 số lượng đầu tàu
- 1 " toa tàu
- 1 người - véc-xta
- 1 phút - véc-xta

1 đường thủy; số lượng các tàu

1 " pút - véc-xta

1 vận tải bằng xe hơi

1 số lượng xe hơi

1 " pút - véc-xta

20 - 38

thương nghiệp xuất khẩu

6 - 12

nông trường quốc doanh

6 - 12

nông trang tập thể

6 - 12

công tác ngân hàng

4 - 8

lưu thông tiền tệ

4 - 8

nghĩa vụ lao động

6 - 12

công đoàn

4 - 8

số lượng đoàn viên và v. v..

giáo dục quốc dân

20 - 40

56 - 104

Bộ dân ủy bưu điện và điện thoại

6 - 12

Bộ dân ủy y tế

6 - 12

Bộ dân ủy bảo hiểm xã hội

6 - 12

Bộ dân ủy quân sự

6 - 12

Ban thanh tra công nông

4 - 8

Bộ dân ủy tư pháp

6 - 12

Bộ dân ủy về các vấn đề dân tộc

6 - 12

Bộ dân ủy nội vụ

4 = 8

các đại hội của các Xô-viết

các đại hội khác

$$\begin{array}{l} \overline{40} - \overline{88} \left\{ \begin{array}{l} 9 - 20 \\ 20 - 38 \\ 40 - 88 \\ 56 - 104 \end{array} \right. \\ \hline \Sigma = \overline{125} - \overline{250} \end{array}$$

Viết xong ngày 21 tháng Mười
1921

In lần đầu năm 1933 trong
Văn tập Lê-nin, t. XXIII

Theo đúng bản thảo

ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO
VỀ CHÍNH SÁCH KINH TẾ MỚI
TẠI HỘI NGHỊ III ĐẢNG BỘ
TỈNH MÁT-XCƠ-VA ¹⁾

Đề tài cuộc nói chuyện của tôi: *không phải* là chính sách kinh tế mới *mà* là sự đánh giá sách lược và chiến lược cách mạng của chúng ta đã được thể hiện trong bước ngoặt chuyển sang chính sách kinh tế mới.

Chính sách kinh tế của chúng ta trước khi chuyển sang chính sách kinh tế "mới" là một sai lầm chăng? Có đúng như thế không? Nếu đúng như thế thì sai lầm ở chỗ nào và tại sao? Và sau nữa: vấn đề thừa nhận sai lầm liệu có ý nghĩa thực tế gì không?

Ví dụ: Nô-gi trước cảnh Lữ-thuận.

Xung phong và bao vây.

Theo ý nghĩa nào cuộc xung phong là một sai lầm? (Khái niệm đó có loại bỏ tinh thần anh dũng của người xung phong hay không? có loại trừ *ích lợi của cuộc xung phong* hay không? Không, những sai lầm thường khi lại bỏ ích, nếu người ta học tập được về những sai lầm đó, nếu những sai lầm đó tôi luyện con người.)

Khi nào và trong những điều kiện nào thì nói về tính chất sai lầm của cuộc xung phong là bỏ ích, (thậm chí: cần thiết)?

11. III. 1918 Một vài điều trích dẫn.
và 29. IV. 1918

1) Xem tập này, tr. 241 - 264.

Một ví dụ nhỏ: những lời công bố trên báo chí.

Chúng ta đã biết, đã thấy, đã nói: cần "học tập" "người Đức" tính tổ chức, kỷ luật, việc tăng năng suất lao động.

Điều gì ta chưa biết? *Cơ sở* kinh tế - xã hội của công tác này? *Trên cơ sở* thị trường, buôn bán hay là *trái ngược* với cơ sở đó?

Mùa xuân 1921: lùi về chủ nghĩa tư bản nhà nước.

Và — — — "trao đổi hàng hóa".

Nếu lấy việc cho thuê ra mà xét, coi đó là một ví dụ về "chủ nghĩa tư bản nhà nước" thì rõ ràng đó là một thắng lợi. (Nhưng đương nhiên là có hàng đồng sai lầm cục bộ trong việc này và vô số những điều bậy bạ.)

Ví dụ: các mỏ nhỏ ở Đôn-bát (30% trả cho nhà nước).

Nhưng việc trao đổi hàng hóa đã đòi hỏi (dù đòi hỏi *một cách âm thầm*, nhưng dù sao thì cũng là đòi hỏi) một bước chuyển trực tiếp nào đó *mà không cần* có buôn bán tiến sang việc trao đổi sản phẩm xã hội chủ nghĩa.

Thế là: cuộc sống đã *phá bỏ* sự trao đổi hàng hóa và đã thay thế vào đó *việc mua - bán*.

Đúng về mặt sách lược và chiến lược cách mạng trong cuộc chiến tranh nhằm xây dựng chủ nghĩa xã hội mà nói thì như thế có nghĩa là thế nào?

Lại thêm một bước lùi, thêm một sự lùi bước.

Và cũng chưa phải thế là hết. Và thậm chí không phải (mọi người) đã nhận thức được đầy đủ.

Đó là sự bỏ ích và *sự cần thiết* phải thừa nhận "sai lầm"! Đó là sự bỏ ích và sự cần thiết phải có những bài diễn văn về nhà nước, với tư cách là một nhà buôn sỉ, phải có những lời cảnh cáo đối với thói "kiêu ngạo" "cộng sản chủ nghĩa".

Chúng ta sẽ còn lùi bước bao lâu nữa?

Điều đó chưa rõ. Đó là điều không thể nào biết được.

Lùi bước như vậy liệu có nguy hiểm không? Liệu nó có tăng cường kẻ thù lên không?

"Das Element des Krieges ist die Gefahr"¹⁾. Vâng, nguy hiểm. Vâng, có tăng cường. Nhưng bất cứ một chiến lược nào khác cũng đều không những tăng cường kẻ thù lên mà sẽ còn *đưa lại thắng lợi cho kẻ thù nữa*.

Không sợ làm đi làm lại nhiều lần và thừa nhận sai lầm của mình: "**nản lòng**"? "**rời bỏ các trận địa**"?

Thói kiêu ngạo!

sự tiêu hóa (về văn hóa và kinh tế) kết quả của những bước ngoặt vĩ đại về chính trị và quân sự.

Sự tham gia của công đoàn vào việc tổ chức sản xuất và quản lý?

Có hay là không?

Có?

Theo lối cũ?

Không.

Người lãnh nghề vào bậc thầy và kẻ dốt nát khi sử dụng một công cụ...

Bốn kết luận vào đoạn cuối.

Ba đề tài:

(nêu chúng ra trong đoạn đầu và nhắc lại trong đoạn cuối)

α) Khái niệm "những sai lầm" trong khi thay đổi sách lược (xung phong và bao vây; tiến công và rút lui).

β) Từ công cuộc xây dựng xã hội chủ nghĩa trực tiếp chuyển sang chủ nghĩa tư bản nhà nước.

γ) Từ chủ nghĩa tư bản nhà nước chuyển sang chế độ nhà nước điều tiết thương nghiệp và lưu thông tiền tệ.

¹⁾ — "Sự tự phát của chiến tranh là một hiểm họa"

ε|| ? δ) Một số kết luận cũng theo hướng này: làm lại lần thứ hai một cách thông minh hơn, thận trọng hơn, từ từ hơn công việc lần đầu đã làm tôi, — ví dụ, trong việc công đoàn tham gia tổ chức sản xuất và quản lý. Đừng có thói kiêu ngạo cộng sản chủ nghĩa!

δ|| ? ε) Sau những bước ngoặt vĩ đại về chính trị và quân sự cần phải có một thời gian dài để tiêu hóa các thứ đó xét về mặt văn hóa và kinh tế. Nous y sommes¹⁾.

Viết xong trước ngày 29 tháng

Mười 1921

In lần đầu năm 1933 trong

Văn tập Lê-nin, t. XXIII

Theo đúng bản thảo

¹⁾ — Chúng ta đang ở giai đoạn đó rồi

ĐỀ CƯƠNG BÀI "LÀM ĂN THEO KIỂU BUÔN BÁN"¹⁹⁴

Đề cương bài tiểu luận "Làm ăn theo kiểu buôn bán"

Dùng như một khẩu hiệu thì có ổn không?

"Buôn bán"? = chủ nghĩa tư bản.

(α) "Chủ nghĩa tư bản nhà nước". Những cái hay của nó.

(β) Tình hình thời chiến đã loại trừ "việc buôn bán".

(γ) Việc quá độ lên "chủ nghĩa cộng sản" rất thường khi (cũng vì những lý do quân sự; và cũng vì sự cùng khổ hầu như tuyệt đối, và cũng do sai lầm, hàng loạt sai lầm) đã được thực hiện mà không trải qua những nấc thang trung gian của chủ nghĩa xã hội (chủ nghĩa cộng sản vs¹⁾ chủ nghĩa xã hội).

(δ) "Tính toán và kiểm soát"?

(ε) *Phải hoàn lại.*

| | | |
|--|---|--|
| c + v + m m — tích lũy — nội dung của nhà nước | } | Allgemein Theoretisches ²⁾ |
|--|---|--|

"Chiến tranh" = chuyên chính vô sản.

¹⁾ — versus — so sánh với; trong quan hệ với

²⁾ — Những lý do về lý luận chung

| | |
|---|--|
| { | (α) Chính sách 25. X. 1917 — 5. 1. 1918 (β) Weltpolitik. Brester Frieden ¹⁾ . (γ) Nội chiến. (δ) Chiến tranh chống "khủng hoảng kinh tế" <i>tức là</i> chống sự tự phát tiểu tư sản? chống thói tản mạn vô kỷ luật sau chiến tranh? chống suy thoái? chống sự bất lực? Điều kiện để chiến thắng trong chiến tranh: hết sức khẩn trương. |
|---|--|

Cách làm ăn theo lối buôn bán =

= hết sức khẩn trương

= rút các xí nghiệp xuống mức tối thiểu, tập trung
chúng lại

= kiểm tra kết quả

= "tính kinh tế".

Hoặc là — hoặc là:

aut²⁾ 100 000 + 500 000

16 tr. ¹/₄ ph. đối với nông dân? ¹⁹⁵

aut hết sức khẩn trương, tinh giản, "sức ép" (?)

Đã chán ngấy thói lười biếng, thói cấu thả, tệ đầu cơ vật,
thói ăn cắp, thói tản mạn vô kỷ luật.

| | | |
|---|--|---|
| { | Tại sao lại không "kinh tế"? — tự do buôn bán — chủ nghĩa tư bản nhà nước — hệ thống tiền tệ. | } |
|---|--|---|

Viết xong tháng Mười hoặc tháng

Mười một 1921

In lần đầu năm 1959 trong

Văn tập Lê-nin, t. XXXVI

Theo đúng bản thảo

¹⁾ — Chính trị thế giới, Hòa ước Brét

²⁾ — hoặc là

HAI BẢN TÓM TẮT SƠ THẢO BÀI BÁO HOẶC DIỄN VĂN¹⁹⁶

1

- 1) Chính sách kinh tế mới và việc học tập (kinh doanh) một cách nghiêm túc
- 2) — — "*đạy*" "bằng roi vọt"; bằng kỷ luật *s ấ t* "một cách nghiêm túc"
so với chiến tranh.
so với 29. IV. 1918
- 3) "đã rút lui" — các binh đoàn bại trận học tập
- 4) nhà tư bản và nhà buôn tập hợp giai cấp tiểu tư sản?
"Das Element des Krieges ist die Gefahr"¹⁾.

2

Việc tranh thủ *khả năng* quá độ kiểu "cải lương chủ nghĩa" — hoặc, nói một cách khác, khả năng bước vào con đường thăm dò sơ bộ qua những chiếc cầu nhỏ, những nấc thang dẫn tới mục đích.

(Một cuộc tiến công trực diện có thể đem lại thắng lợi hoàn toàn, có thể đem lại thắng lợi cục bộ = giành được khả năng bảo đảm chắc chắn bước thăm dò và bước quá độ, "những cải cách", việc khuất phục giai cấp tư sản và v. v..)

¹⁾ — "Sự tự phát của chiến tranh là một hiểm họa"

"Nhà buôn si", "chủ nghĩa tư bản nhà nước".

Việc phục vụ cho thị trường nông dân, cho sự tiêu thụ của nông dân; tìm người tiêu thụ; thỏa mãn họ; tính toán; dự đoán; tính toán trong buôn bán. ΣΣ = "*học tập*" một cách nghiêm túc, tức là qua thử thách của cuộc sống và những kết quả.

"Tiến công trực diện" sai lầm hoặc thăm dò miếng đất và quét dọn nó cho sạch? Cả điều này lẫn điều kia, nên nhìn theo quan điểm lịch sử.

Còn hiện nay, trong khi chuyển từ nó sang một phương pháp khác thì cần phải nhấn mạnh vai trò của nó, những sai lầm của nó.

Bước ngoặt chính trị và việc tiêu hóa nó về văn hóa (về kinh tế).

*Viết xong khoảng tháng Mười -
tháng Chạp 1921*

*In lần đầu năm 1933 trong
Văn tập Lê-nin, t. XXIII*

Theo đúng bản thảo

NHỮNG NHẬN XÉT VỀ ĐỀ CƯƠNG CỦA HỘI ĐỒNG KINH TẾ QUỐC DÂN TỐI CAO "VỀ CHÍNH SÁCH KINH TẾ" 197

PHÁC THẢO

ĐỀ CƯƠNG VỀ CHÍNH SÁCH KINH TẾ

1) Những kết quả đầu tiên của công tác thực tế tiến hành trên những nguyên tắc của chính sách kinh tế mới cho ta khả năng nêu bật một loạt vấn đề cơ bản hiện được đặt ra trước nền kinh tế quốc dân Nga và đòi hỏi phải được giải quyết một cách hết sức nhanh chóng.

CÔNG NGHIỆP QUỐC DOANH

2) Việc xác định những quan hệ qua lại đúng đắn giữa một bên là các xí nghiệp công nghiệp, các liên hiệp xí nghiệp và các cơ quan kinh tế và một bên là các cơ quan dự toán - ngân sách và các cơ quan cung ứng, là một vấn đề căn bản đối với sự thành hay bại của công nghiệp quốc doanh. Nhà nước là chủ nhân hoàn toàn của các xí nghiệp và toàn bộ sản phẩm, nó phải dựa vào các xí nghiệp và các liên hiệp xí nghiệp vốn có toàn quyền về phương diện sản xuất trong khuôn khổ các chương trình đã được duyệt y và có những quyền khá lớn trong việc thực hiện sản phẩm của bản thân mình tùy theo quy mô, mức độ cung ứng của nhà nước. Trình tự dự toán - ngân sách ngặt nghèo hình thức chủ nghĩa trong thời kỳ mà các hình thức cứ thay thế nhau một cách nhanh chóng, có thể là một sự kìm hãm đáng kể

Đã có nghị quyết (hình như, V.1921?) về việc tăng cường tính độc lập của "các xí nghiệp lớn" 198? Việc này phải chính xác hơn nữa.

trong việc phát triển nền kinh tế quốc dân của chúng ta và cũng chỉ có thể dẫn tới thái độ tùy tiện, độc đoán — mà ta hoàn toàn không muốn có — của các viên chức xô-viết đối với ngành công nghiệp. Còn lối thoát thì chính là ở việc khuyến khích và phát huy tính chủ động sáng tạo và tính độc lập của các cán bộ lãnh đạo nền công nghiệp quốc doanh.

3) Những nhiệm vụ chủ yếu được đề ra trước công nghiệp quốc doanh hiện nay là tăng sản lượng và hạ giá thành sản phẩm. Những nhiệm vụ này chỉ có thể được giải quyết với điều kiện là quản lý các xí nghiệp một cách kinh tế - chặt chẽ, tính toán một cách chính xác tất cả các yếu tố của sản xuất và hợp lý hóa việc quản lý (tính giản một cách không thương xót các bộ máy đã phình to, trả công hậu hơn nữa cho các bộ máy còn lại, từ bỏ lề lối làm việc quan cách v. v.).

VIỆC CUNG CẤP CHO CÔNG NGHIỆP

4) Kinh nghiệm cho ta thấy rằng chỉ có hình thành được những lực lượng dự trữ về lương thực tại các xí nghiệp thì mới có khả năng chuyển sang những hình thức kinh doanh mới. Vì vậy không những cần phải cố gắng xây dựng lực lượng dự trữ về lương thực cho hai tháng mà còn cần phải cố gắng bảo đảm cho các ngành kinh tế quốc dân chủ yếu của chúng ta cho đến mùa thu hoạch mới. Cũng đúng như vậy cả đối với việc cấp tài chính cho công nghiệp. Xí nghiệp phải biết rõ hàng tháng nó có trong tay bao nhiêu tiền để kịp thời áp dụng những biện pháp chống những hiện tượng trục trặc và gián đoạn trong công việc.

Phải cụ thể hóa điều đó, tính đến *kinh nghiệm thực tế.*

Còn nội dung § 2 này thì quá ư là chung chung. Rõng. Và § 3 quá ư chung chung và rỗng.

Thêm:
Đặc biệt là vấn đề những người nhận tô nhượng bán tài sản của nhà nước.

N B

đối với §§ 5 và 6 nói riêng.

trong tương quan nhất định với Liên hiệp trung ương các hợp tác xã tiêu dùng?

5) Tình trạng nhà nước cung ứng chưa đầy đủ và sự tồn tại của thị trường buộc các xí nghiệp phải chuyển sang chế độ cung ứng hỗn hợp các tài nguyên của nhà nước và những vật phẩm mua sắm trên thị trường. Mối quan hệ giữa hai dạng cung ứng này gắn liền với tầm quan trọng của ngành công nghiệp trong hệ thống kinh tế quốc dân chung và với sự tồn tại của các nguồn tài nguyên của nhà nước. Các ngành công nghiệp nào mà nhà nước đặc biệt quan tâm đến sản phẩm (nhiên liệu khoáng chất, công nghiệp quân sự và v. v.) thì phải được hưởng chế độ nhà nước cung ứng hoàn toàn. Đồng thời các xí nghiệp và các hội đồng kinh tế quốc dân phải lập nên những bộ máy thương nghiệp bán buôn, đồng thời luôn luôn nhớ tới ý nghĩa chính xác của đạo luật về thuế lương thực (giảm nó dần dần).

TRUNG ƯƠNG VÀ CÁC ĐỊA PHƯƠNG

6) Do công nghiệp hoạt động sôi nổi và chuyển sang nguyên tắc hạch toán kinh tế nên vấn đề những quan hệ qua lại giữa trung ương và các địa phương, giữa các xí nghiệp và các cơ quan kinh tế, cũng thay đổi một cách căn bản. Chỉ có chính sách kinh tế mới mới tạo ra được cơ sở vững chắc để loại trừ tận gốc cái chế độ tổng cục quản lý (sự đờ đờ vụn vặt của nhà nước và khuynh hướng hệ thống dọc một cách quá đáng). Trung ương vẫn giữ quyền về kế hoạch, chương trình sản xuất, về việc nhà nước cung ứng và cấp tài chính, về việc điều tiết và kiểm soát. Việc quản lý với tất cả các chức năng của nó thì chuyển cho các địa phương. Những quan hệ tương tự cũng được xây dựng nên giữa hội đồng kinh tế quốc dân tỉnh và các xí nghiệp đặt trên lãnh thổ của tỉnh. Các xí nghiệp trực thuộc trung ương hoặc các phòng công nghiệp thì tiến hành công tác bằng cách phối hợp với hội đồng kinh tế tỉnh tương ứng.

CÁC TỔ CHỨC CÔNG ĐOÀN

Những nhiệm vụ "cũ" này cần được

7) Bên cạnh những nhiệm vụ tham gia quản lý công nghiệp cùng với các cơ quan

kinh tế, bên cạnh việc thảo luận các kế hoạch sản xuất, bổ sung cán bộ cho các cơ quan kinh tế, bên cạnh những vấn đề về thuế khóa v. v.. còn nhiều nhiệm vụ mới do cuộc sống đề ra cho công đoàn. Trong tình hình còn có sự trao đổi hàng hóa thì quá trình lưu thông hàng hóa có một ý nghĩa to lớn. Nhà nước có thể nắm được thương nghiệp không hoặc là buộc phải bỏ trận địa này cho tư bản tư nhân, đó là điều quyết định phúc lợi của quần chúng công nhân. Vì vậy cần phải tăng cường mối liên hệ giữa công đoàn và hợp tác xã. Người công nhân phải học buôn bán vì lợi ích của mình và của nhà nước. Một nhiệm vụ mới và to lớn khác mà cuộc sống đề ra cho công đoàn là sự tham gia có tổ chức của giai cấp công nhân vào lĩnh vực tài chính. Việc áp dụng chế độ thuế má, việc thiết lập các chế độ nhà nước độc quyền không thể và không nên tiến hành mà không có sự tham gia của công đoàn.

8) Nguyên cơ của tính tự phát tiểu tư sản đòi hỏi cấp bách các tổ chức công đoàn và các cơ quan kinh tế phải đấu tranh trên một mặt trận liên hiệp và ngăn chặn sự lùi bước hơn nữa. Muốn thế cần phải ra sức đẩy mạnh công tác trong quần chúng trên cơ sở những vấn đề cụ thể, dễ hiểu đối với mỗi công nhân.

HỢP TÁC XÃ

9) Nhằm mục đích đấu tranh chống tình trạng thương nghiệp tư nhân tự do ngày càng phát triển mạnh mẽ và nhằm mục đích để cho hợp tác xã tiêu thụ ngày càng chiếm độc quyền về những hoạt động thương nghiệp bán lẻ ở trong nước, — cần phải gạt bỏ tất cả những phần tử đang kim hãm ở trong hợp tác xã, về kinh tế hoặc về tâm lý, không cho tính chủ động có thể biểu hiện đến mức

chi tiết hóa. *Những hình thức* tham gia. Đại biểu có quyền biểu quyết. Các danh sách ứng cử viên. Kiểm tra họ tốt hơn nữa. *Học tập* quản lý và v. v..

Các hợp tác xã công nhân phải v. v..

Các hình thức tham gia: đại biểu không có quyền biểu quyết. Kiểm tra. Các ứng cử viên.

§ b.

vấn đề gì vậy??

Chưa hẳn điều này đã đúng

|| ?? ||

tối đa và không cho tạo ra những khoản vốn lưu động cần thiết cho các hoạt động thương nghiệp dưới hình thức những cổ phần và những khoản đóng góp đặc biệt, phải gạt bỏ những phần tử đang ngăn cấm không cho hợp tác xã sử dụng lợi nhuận thương nghiệp thu được ở giai cấp tư sản bằng cách để cho các hợp tác xã cấp một bán xa xỉ phẩm cho giai cấp tư sản (quyết định của ban lãnh đạo Liên hiệp trung ương các hợp tác xã tiêu dùng về việc cấm không cho hợp tác xã cấp một bán hàng cho những người không phải là xã viên), muốn thế:

a) Cần phải bãi bỏ chủ trương hợp tác hóa bắt buộc, vì nó đã mất hết cơ sở sau khi nhà nước từ chối không cung cấp cho *toàn dân* theo chính sách phân phối, vì nó làm tăng lên một cách giả tạo quyền đại diện của những nông dân thực tế không tham gia hợp tác xã ở trong các cơ quan hợp tác xã, vì nó là yếu tố ngăn cản việc tạo ra một tầng lớp dân cư hợp tác hóa tự giác và tạo ra một lớp cán bộ, vì nó là nguyên nhân chính khiến người ta không tin bộ máy của hợp tác xã tiêu thụ và không đóng góp cổ phần, — cần phải bãi bỏ chủ trương đó mà vẫn giữ lại nguyên tắc: trên mỗi vùng lãnh thổ nhất định chỉ có thể tồn tại một hội tiêu thụ, coi đó là biện pháp bảo đảm tránh khỏi việc tổ chức ra những hợp tác xã tiêu thụ đầu cơ và là biện pháp tạo điều kiện thuận lợi cho công tác lãnh đạo, giám sát và kiểm soát.

b) Cần phải bãi bỏ tất cả những quyết định của các cơ quan nhà nước và hợp tác xã đang hạn chế ở mức độ này hay mức độ khác quyền hạn của hợp tác xã (thuộc tất cả các cấp) trong lĩnh vực hoạt động thương nghiệp so với các tư nhân.

NGOẠI THƯƠNG

10) Cần phải biến hẳn Bộ dân ủy ngoại thương thành một cơ quan điều tiết ngoại thương của Cộng hòa liên bang xã hội chủ nghĩa xô-viết Nga ở nước ngoài, kiểm soát việc nhập khẩu và xuất khẩu, thiết lập và thực hành chính sách thuế quan của nước cộng hòa. Các tổng cục và trung tâm nhà nước, Liên hiệp trung ương các hợp tác xã tiêu dùng và các công đoàn tỉnh, theo sự thỏa thuận với Liên hiệp trung ương các hợp tác xã tiêu dùng, phải được quyền tự do buôn bán với thị trường nước ngoài. Để có được cuộc đấu tranh liên hiệp của các tổng cục và các to-rót trên thị trường nước ngoài, có thể tổ chức những công ty của các tổ chức nói trên theo nguyên tắc công ty cổ phần, hoạt động theo nguyên tắc buôn bán.

Bộ dân ủy ngoại thương kiên quyết phản đối. Đã có nghị quyết mới của Liên hiệp trung ương các hợp tác xã tiêu dùng ngày 27 hoặc 28. XI¹⁹⁹.
Coi trọng nó.

TÀI CHÍNH

11) Việc phục hồi sự lưu thông tiền tệ của chúng ta trở thành trung tâm của những vấn đề kinh tế. Trong tình hình đồng tiền mất giá một cách khủng khiếp thì không thể nào nói đến việc tiến hành kinh doanh một cách hợp lý, đến sự sinh lợi của nó, đến một ngân sách đúng đắn. Lợi ích của công nghiệp khẩn thiết đòi hỏi phải có những hành động nhanh chóng và kiên quyết trong lĩnh vực này. Chỉ có sự phá giá mới có thể làm dễ dàng cho việc lưu thông tiền tệ của chúng ta, và vì vậy cần phải lập tức bắt đầu chuẩn bị ngay cho biện pháp này.

12) Nhằm mục đích phát triển, điều chỉnh các hoạt động tín dụng, cần phải mở những ngân hàng hợp tác xã và ngân hàng tư nhân. Nhiệm vụ của Ngân hàng nhà nước lúc đó chỉ còn là đóng vai trò ngân hàng của các ngân hàng, một điều hoàn toàn phù hợp với tình hình hiện nay. Sự chậm trễ trong việc thực hiện các biện pháp này sẽ dẫn đến những hình thức tín dụng đầu cơ quá mức rất tai hại cho nền kinh tế quốc dân.

Nên chẳng nói thêm

αα) về nông nghiệp.

Ủng hộ nhiều hơn tinh thần chủ động của nông dân trong kinh doanh.

- ββ) Chú ý nhiều hơn đến việc giúp người nghèo tổ chức nhau lại, dưới hình thức liên xã nào đó "gia nhập các tổ chức công đoàn", cũng như dưới hình thức các hợp tác xã thuộc loại đặc biệt v. v..

*Viết xong ngày 29 tháng
Mười một 1921*

*In lần đầu năm 1933 trong
Văn tập Lê-nin, t. XXIII*

Theo đúng bản thảo

NHỮNG NHẬN XÉT VỀ BẢN BÁO CÁO CỦA CHỦ TỊCH ỦY BAN SỬ DỤNG VẬT TƯ²⁰⁰

Việc khiếu nại lên *Hội đồng lao động và quốc phòng* về những nghị quyết của Ủy ban sử dụng vật tư quả là hiếm: chắc là chưa đầy 1%.

Ủy ban kế hoạch nhà nước muốn *giải thể* Ủy ban sử dụng vật tư (đó là điều được các bộ dân ủy hữu quan ủng hộ vì họ hy vọng vào tình trạng không có sự kiểm soát) chứ không phải là chuyển nó hoàn toàn sang Ủy ban kế hoạch nhà nước. Khi nó được chuyển hoàn toàn sang Ủy ban kế hoạch nhà nước thì trong số những điểm phản đối chỉ còn lại § 2 cộng: cần phải chuyển *một bộ phận* của Bộ dân ủy tài chính (việc phân phối tiền bạc và v. v.) sang Ủy ban kế hoạch nhà nước.

(Hiện nay bộ máy của Ủy ban sử dụng vật tư có gần 500 người. Biên chế được phê chuẩn là 800 người. Khi chuyển sang cho Bộ dân ủy tài chính, biên chế không thay đổi.) (Biên chế đã được ấn định đến mức không thể rút giảm.)

(Ủy ban tài chính xét về toàn bộ đã đi đến kết luận tích cực, tức là có lợi cho kế hoạch này.)

*Viết xong ngày 30 tháng
Mười một 1921*

*In lần đầu năm 1945 trong
Văn tập Lê-nin, t. XXXV*

Theo đúng bản thảo

NHỮNG ĐIỂM SỬA ĐỔI
VÀO DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT
CỦA HỘI NGHỊ XI
ĐẢNG CỘNG SẢN (b) NGA
VỀ VIỆC Củng cố Đảng ²⁰¹

Mục III § a)

Không đóng cửa,
mà *để ra những điều kiện chặt chẽ hơn*

hoặc là 1¹/₂ và 3 năm

hoặc là 4/5 = 80% của **nhiều cấp ủy** với
3/4 và 1¹/₂ năm.

Mục IV, a)

Nâng cao yêu cầu

(1) học tập

(2) trải qua một thời kỳ thực tập làm hàng loạt công tác thực tiễn và những công việc có tính chất công ích và sản xuất (cả chính trị lẫn dân sự về nhiều mặt).

*Viết xong tháng Chạp 1921,
sớm nhất là ngày 19*

*In lần đầu năm 1932 trong
Văn tập Lê-nin, t. XX*

Theo đúng bản thảo

ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO VỀ CHÍNH SÁCH
ĐỐI NỘI VÀ ĐỐI NGOẠI
TẠI ĐẠI HỘI IX
CÁC XÔ-VIẾT TOÀN NGA ¹⁾

Báo cáo của chính phủ

α 1. Đề tài: tình hình quốc tế và trong nước của nước Cộng hòa liên bang xã hội chủ nghĩa xô-viết Nga, những kết quả trong năm qua và những nhiệm vụ cho năm tới.

NB:

β + Năm đầu tiên làm báo cáo *không có xâm phạm, không có chiến tranh.*

γ 2. Tình hình quốc tế: một thế cân bằng nào đó tuy không vững chắc, nhưng là một thế cân bằng (luận cương của tôi tại Đại hội III *Quốc tế cộng sản* ²⁾).

3. Một điều khó tin là có thật đã trở thành sự thật: nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa trong vòng vây tư bản chủ nghĩa.

Con đường cách mạng quốc tế là con đường dài hơn, ngoắt ngoéo hơn, nhưng là *con đường đúng đắn*, nếu không thế thì không thể có được điều kiện có (nước

¹⁾ Xem tập này, tr. 355 -405.

²⁾ Xem tập này, tr. 3 - 14.

9. Những quan hệ thương mại và *những quan hệ với nước ngoài* = phát triển nền công nghiệp lớn của chúng ta. Chuyển sang tình hình *trong nước*.

Ngoại thương của nước Nga:

| | <i>nhập khẩu</i> triệu rúp | xuất khẩu triệu rúp |
|--|-------------------------------|------------------------|
| Nhập khẩu trong 3 năm (1918, 1919, 1920) = | 17 _{.3} | 2 _{.5} |
| 1 năm 1921 (11 tháng) = | 50 _{.0} | 11 _{.6} |
| Quý 1 năm 1921... | 2 _{.9} | 0 _{.5} |
| Quý 2 " " | 8 _{.4} | 2 _{.1} |
| Quý 3 " " | 24 _{.2} | 2 _{.9} |

10. Tình hình trong nước. Chuyển sang **cái gọi là** "chính sách kinh tế mới".
11. Có thể nói là chạy vượt lên phía trước, đội tiên phong có nguy cơ tách rời quần chúng. Việc khôi phục công nghiệp lớn đã bị kéo dài.
12. Một khi đã có đông đảo quần chúng tiểu nông thì bước quá độ của một nước như vậy lên chủ nghĩa xã hội đòi hỏi
hoặc một sự phục hồi hết sức nhanh chóng nền công nghiệp lớn hay là một tình trạng hết sức phồn thịnh của nền công nghiệp lớn, để thỏa mãn nhu cầu của nông dân về sản phẩm,
hoặc một sự *liên kết, liên hệ*, liên minh *kinh tế* của nhà nước vô sản với quần chúng tiểu nông thông qua *thương nghiệp*.
13. Chúng ta đã thử thực hiện khả năng thứ nhất, nhưng không làm được. Phủ nhận điều đó, xóa nhòa, sợ không dám thừa nhận điều đó thì là sai lầm.

Do chiến tranh và sự nghèo túng, chúng ta đã phải trải qua con đường hết sức > cách mạng, với thương nghiệp tối thiểu, chế độ trưng thu lương thực thừa, trải qua sự phân phối hết sức > quốc doanh: nếu không như thế thì chúng ta đã không đẩy mạnh được chiến tranh và đã không "*phá tan*" được sự tẩy chay và "sự khiêu khích" của giai cấp tư sản. Hiện nay chúng ta đã phá tan được *điều đó, đã buộc phải phục tùng*, có thể và cần phải thực hiện > **sự quá độ dẫn dắt**.

14. Chúng ta đã không được nông dân ủng hộ đầy đủ *về mặt kinh tế*; tính chất không bền vững của liên minh kinh tế giữa giai cấp công nhân và nông dân *đã không phù hợp* với tính chất bền vững của liên minh công nông về quân sự và chính trị.

Hiện nay chúng ta đang thực hiện **sự rút lui chiến lược**; cuộc rút lui này sẽ đem lại cho ta một mặt trận tiến công rộng lớn hơn trong tương lai gần đây nhất, sẽ đem lại *sự liên kết* vững chắc nhất về kinh tế với hàng triệu tiểu nông, với quần chúng nông dân, sẽ làm cho *khối liên minh của chúng ta, khối liên minh công nông, cơ sở của toàn bộ cuộc cách mạng xô-viết của chúng ta*, của toàn bộ nước Cộng hòa xô-viết chúng ta, trở thành *vô địch*.

15. Chúng ta rút lui (chúng ta sẽ không sợ thừa nhận điều đó; rút lui không phải là điều đáng sợ, mà đáng sợ chính là những ảo tưởng và sự tự lừa dối mình; sợ sự thật là điều nguy hại)

— — — về cái gì?

về chủ nghĩa tư bản nhà nước (những tô nhượng)
về chủ nghĩa tư bản hợp tác xã
về chủ nghĩa tư bản kinh tế tư nhân.

N B
và về
thương
nghiệp

16. Thực chất nhiệm vụ của cuộc rút lui này: *liên kết* với nền kinh tế nông dân, *thỏa mãn* những nhu cầu kinh tế cấp bách nhất của họ, *xây dựng khối liên minh kinh tế vững chắc*, trước hết *nâng cao các lực lượng sản xuất, khôi phục công nghiệp lớn*.

Thương nghiệp, doanh số (dưới sự kiểm soát của nhà nước) của công nghiệp và nông nghiệp.

17. Liên hiệp trung ương các hợp tác xã tiêu dùng và doanh số của nó trong ba tháng gần đây.

Liên hiệp trung ương các hợp tác xã tiêu dùng. Sự phát triển của thương nghiệp nội địa:

| doanh số của Liên hiệp trung ương các hợp tác xã tiêu dùng | triệu rúp vàng | % chi phí (của tất cả) đối với doanh số | thu mua lúa mì và cỏ khô triệu pút |
|--|----------------------|---|--|
| 1921 IX. — 36 tỷ rúp | 1 | | VIII. — 0,5 |
| X. — 116 " " | 3 | 23 ¹ / ₄ % | IX. — 2,3 |
| XI. — 227 " " | 6 | 13% | X. — 1,5 |
| | | 12% | XI. — 2,7 |
| | | 10 ngày của | XII. — 1,1 |

18. *Nạn đói và cuộc đấu tranh chống nạn đói*.

Việc thực hiện một cách tương đối thành công nhiệm vụ cung ứng lúa giống cho vụ gieo trồng mùa thu 1921.

Cơ quan quản lý viện trợ Mỹ, sự giúp đỡ của công nhân nước ngoài.

Những báo cáo **tỉ mỉ** của Ca-li-nin, của Ca-mê-nép, của Ô-xin-xki. Đã nhận được 2,6 triệu pút, gần 630 nghìn rúp vàng.

Ca-li-nin.

NB 18 *bis*¹⁾ **Việc cải tiến nền kinh tế nông nghiệp của nông dân.**

Hạt giống thuần chủng trong các vườn ươm do nhà nước lập nên

1921 — 60 000 pút
sang 1922 — 300 000

Đã cấp giống cho 15 tỉnh bị đói . 12 triệu pút

Đã gieo (trong các tỉnh ấy?) 3,6 triệu đê-xi-a-tin

= 75% đất canh tác vụ thu năm 1920

Khu vực bị đói một phần 102%

sản xuất 123" diện tích
đất canh tác

tiêu thụ 126" vụ thu

18. **ter.**²⁾ Kết quả của thuế lương thực. *Defizit*. Chúng ta mua ở nước ngoài và dù sao vẫn là **Defizit**.

Đem hết sức ra, xúc tiến bằng bất cứ cách nào...

19. Những dấu hiệu yếu ớt, bé nhỏ, nhưng dù sao vẫn là những dấu hiệu của sự tái hưng:

Nhiên liệu:

| | triệu pút | Tổng số | vùng Đôn-bát tính theo đầu thợ mỏ năm 1921 — 1 631 pút. |
|---------|--------------|---------|---|
| vùng | 1920 — 272,6 | 466 | 1 ½ |
| Đôn-bát | 1921 — 350,0 | 536 | XI. 1921 — 3400 " |

¹⁾ — một lần nữa

²⁾ — lần thứ ba

| | | | |
|---|--|--|--------------------------|
| | | nhập qua sông Vôn-ga | |
| Dầu mỏ | 233 triệu pút 1920 | 103 | |
| | 255 triệu pút 1921 | 166,9 | |
| Than bùn | 1920 : 93 triệu pút | | |
| | 1921 : 139 " " | | |
| Củ | | | |
| Mỏ than bùn dùng sức nước : | 1921 - 2 ¹ / ₂ | than bùn khai thác bằng máy hút | - 1,1 triệu pút than bùn |
| { Rát-tsen-cô α) Mô-rô-dốp Men-si-cốp Clát-xôn Kiếc-pi-tơ-ni-cốp } | 1922 - 20 | " | đến 10 triệu pút |
| | (10 đặt mua ở Đức) | | |
| | β) Cục khai thác than bùn bằng thủy lực đã phát minh: | | |
| | đã tìm ra phương pháp <i>nhân tạo làm khô than bùn</i> trong vòng vài giờ đồng hồ. | | |
| | | Đã đặt mua ở Đức cả thiết bị nhà máy sẽ làm khô than bùn và chế biến thành <i>bột than bùn</i> "cháy với hệ số hữu ích cũng cao như nhiên liệu tốt nhất - dầu mỏ". | |

20. Luyện kim (?) Khu gang thép miền Nam.

| | | |
|----------------------|-------------------------|---|
| gang | Khu gang thép miền Nam: | |
| | triệu pút | nghìn pút |
| trước chiến tranh... | 257 | — |
| 1920.... | 6,2 | g a n g bình quân hàng tháng trong nửa năm đầu 1921.... |
| 1921.... | 7,4 | X... 131,9 |
| | | XI...270,8 |

Các xí nghiệp của Rút-ghéc-xơ?

Nhà máy Na-đê-giơ-đin-xki (gấp đôi??)
+ than đá ở Xi-bi-ri

| | | |
|---|---|---|
| (U-ran sự giúp đỡ của Ham-mơ và các tổ nhượng của ông ta) | ? | { lúa mì 1 triệu pút trong đó 0,9 triệu pút cho U-ran } |
|---|---|---|

| | | | |
|---|------------------|-------------|--|
| 21. Công nghiệp dệt? ¹⁾ | Sợi bông | 1920 : 825 | 1921 : 1080 = (6,1% trước chiến tranh) |
| 22. Tổng cục kinh tế nông nghiệp? | | 1919 | 1922 |
| số lượng nông trường quốc doanh trong ngành công nghiệp đất đai của nông trường . . . | 233 | 1080 | |
| đất đã trồng " " | 44 nghìn | 202 nghìn | |
| | đê-xi-a-tin | đê-xi-a-tin | gấp 26 lần |
| | 5 nghìn | 130 nghìn | |
| % đất đai không trồng trọt | đê-xi-a-tin | đê-xi-a-tin | |
| | 74% | 21% | |

23. Công cuộc điện khí hóa. Báo cáo về Đại hội VIII các cán bộ kỹ thuật điện cuốn sách của Crơ-gi-gia-nốp-xki²⁰² sắp tới vào mùa xuân 1922 sẽ hoàn thành Nhà máy điện Ca-si-ra và Út-ki-na Da-vốt

In trên báo "Đời sống kinh tế"²⁰³

| | | | |
|------------------------|--------------|---------|----------|
| | nhà máy điện | | nghìn kw |
| 1918 và 1919 | 51 | nhà máy | 3,6 |
| 1920 và 1921 | 221 | " " | 12,3 |
| | nhà máy điện | | nghìn kw |
| 1920: | 136 | — | 9,5 |
| 1921: | 85 | — | 2,8 |

1) Trong bản thảo V. I. Lê-nin đã gạch bỏ điểm này.

24. Còn một mặt nữa hết sức quan trọng của "chính sách kinh tế mới": *việc học tập* kinh doanh, — "hạch toán kinh tế" — những quan hệ qua lại đúng đắn hơn giữa các ban quản trị nhà máy và các tổ chức công đoàn.

Các tổ chức công đoàn có thể và phải học tập: học không phải chỉ theo cái lối là lập tức quơ ngay lấy, mà là nhìn cẩn thận, chăm chú xem xét, cân nhắc và nghiền ngẫm kết quả.

Chúng ta đã bắt đầu học tập một cách nghiêm túc hơn, tất cả chúng ta, đảng, các cơ quan nhà nước, các công đoàn, chúng ta không học tập âm ỉ mà học tập chăm chú hơn, có suy nghĩ nghiền ngẫm hơn, nghiêm túc hơn, cách xây dựng kinh tế, cách quản lý các xí nghiệp kinh tế, cách khôi phục và tiến hành nền công nghiệp lớn, cách thiết lập những quan hệ đúng đắn giữa nhà nước vô sản và nông dân.

con buôn
và
thói tự kiêu của
các tổ chức
công đoàn
và
Đảng cộng sản

on a le défaut
de ses
qualités¹⁾

25. Sau bước ngoặt chính trị cần phải có một thời gian dài để *tiêu hóa* nó (và càng nhiều những người sản xuất nhỏ, càng > những người mù chữ thì càng lâu).

Công tác văn hóa và công tác kinh tế.

"Việc nhỏ"? Vâng, nhỏ, nhưng hiện nay là *then chốt*.

Việc chuyển từ cao trào *chính trị* hết sức vĩ đại trên thế giới {việc hoàn thành cuộc cách mạng dân chủ tư sản
việc rút ra khỏi cuộc chiến tranh để quốc
chủ nghĩa
Chính quyền xô-viết

¹⁾ — Những khuyết điểm của con người dường như là sự tiếp tục của những ưu điểm của họ

× sang thành tựu *kinh tế* vĩ đại nhất trên thế giới
Lòng ham muốn khát khao học tập
học tập cả trong nhà trường và cả ngoài nhà trường và học tập phát triển kinh tế.

× Ở đây phải mất hàng chục năm.
Sự phát triển của khát vọng học tập được thể hiện rất thô sơ và không chính xác

| | | |
|---|-------------|-------------------|
| | <u>1920</u> | <u>1921</u> |
| phòng đọc sách | 34 nghìn | 37 (+ 10%) |
| học sinh trong các trường kỹ thuật dạy nghề | 47 nghìn | 95 nghìn (+ 100%) |
| trường bổ túc công nông (học sinh) | 17 nghìn | 41 nghìn (+ 143%) |

NB Ủy ban đặc biệt toàn Nga:
25 bis **Việc nâng cao tính hợp pháp của Ủy ban đặc biệt toàn Nga và việc cải cách ủy ban đó**

26. Kết quả. Ở đây.
Những nhiệm vụ của hàng mấy tuần, mấy tháng
Nhiệm vụ của chúng ta = nhiệm vụ thế giới: một nền công nghiệp lớn (thiếu số dân cư) và hàng trăm triệu tiểu nông lạc hậu.

Và chúng ta sẽ giải quyết nhiệm vụ ấy: thắng lợi cuối cùng của chủ nghĩa xã hội trên thế giới.

Viết xong chậm nhất ngày 23
tháng Chạp 1921
In lần đầu năm 1933 trong Văn tập Lê-nin, t. XXIII
Theo đúng bản thảo

**DÀN BÀI LUẬN CƯƠNG
"VỀ VAI TRÒ VÀ NHIỆM VỤ
CỦA CÔNG ĐOÀN
TRONG NHỮNG ĐIỀU KIỆN
CỦA CHÍNH SÁCH KINH TẾ MỚI"¹⁾**

1

1. Chính sách kinh tế mới — có nghĩa là một giai đoạn phát triển mới (và một bước ngoặt mới) trong hoạt động của Chính quyền xô-viết đang thực hiện bước quá độ từ chủ nghĩa tư bản lên chủ nghĩa xã hội — đòi hỏi phải xem xét lại một lần nữa vai trò và nhiệm vụ của công đoàn và về mặt này phải tính đến cả một loạt tình huống mới.
 - (1) sự nảy sinh và sự dung nạp chủ nghĩa tư bản
 - (2) các xí nghiệp quốc doanh theo những nguyên tắc mới
 - (3) toàn bộ bước quá độ theo một nhịp độ mới, thông qua những con đường mới, "một sự đi vòng mới".
2. Các xí nghiệp kinh tế tư nhân, tư bản chủ nghĩa. Việc bảo vệ những lợi ích của giai cấp công nhân.
5. 3. Bảo vệ chủ yếu không phải là bằng bãi công (tuyệt nhiên không từ bỏ bãi công nói chung) mà bằng việc khiếu nại lên các cơ quan của nhà nước công nhân.

¹⁾ Xem tập này, tr. 417 - 432.

3. 4. "Sự không lĩ vớ" và "tính sinh lợi nhuận" của các xí nghiệp quốc doanh.
Cũng là bảo vệ những lợi ích của giai cấp công nhân.
 4. 5. Sự khác nhau căn bản giữa đấu tranh giai cấp (vẫn có và sẽ có đấu tranh giai cấp chừng nào còn có giai cấp) trong nhà nước mà chính quyền nằm trong tay giai cấp tư sản và đấu tranh giai cấp trong nhà nước mà chính quyền nằm trong tay giai cấp công nhân (bãi công và vai trò của bãi công).
- { toàn bộ }
{ chính quyền }
6. Thái độ đối với việc quản lý các xí nghiệp.
Chế độ thủ trưởng và sự không can thiệp.
 - ad 6¹⁾. Thắng lợi đòi hỏi toàn vẹn chính quyền.
Thông qua các ban quản trị nhà máy — cả quần áo lao động và cung cấp các thứ và tiền công và việc ấn định mức cung cấp và trả công.
Kiểu — chế độ thủ trưởng.
Sự không can thiệp.
 7. Học tập quản lý.
Đó là then chốt:
 - (α) Tham gia vào các + việc tuyên truyền cơ quan. cho sản xuất
 - (β) Đại biểu không có quyền biểu quyết.

¹⁾ — về điểm 6

- (γ) Thông tin đầy đủ và + công tác có kế
thảo luận. hoạch
- (δ) Việc đề cử các ứng + từ việc thu mua
cử viên, tính toán, nguyên liệu đến
đánh giá, điều việc tiêu thụ
động họ.
- + (ε) Việc học tập thông
qua sự giám sát và
đánh giá công việc
của các *nhà kinh
doanh tư nhân*
+ *tòa án kỷ luật*.

- (NB
- ad 7 phân bố cung cấp
xây dựng (tham gia vào việc + Không phải là
tuyên ngôn
xây dựng) các tiêu chuẩn thảo + không phải là
luận việc cho thuê. "chính trị cao xa"
- ad 7: Vai trò của công đoàn trong các cơ quan kinh tế và cơ
quan nhà nước của nhà nước vô sản.
- 1 { (1) Tham gia vào việc *thành lập* các cơ quan
kinh tế và các cơ quan *nhà nước*
(thảo luận về các ứng cử viên;
đại biểu không có quyền biểu quyết)
- (2) và trong các cơ quan ấy (các ủy viên các ban lãnh
đạo, những người trợ lý
cho các chuyên gia và v.v.¹⁾)
2. (3) Đào tạo những cán bộ hành chính từ công nhân
{ hàng chục người giỏi và hàng trăm người khá hàng
trăm người ưu việt và hàng nghìn người khá.
- (4) Tính toán một cách có hệ thống và lập danh sách ứng
cử viên.

¹⁾ — vice versa — ngược lại

3. (5) đặc biệt, — tham gia vào các cơ quan kế hoạch.
- (6) Tham gia vào việc thảo luận của các cơ quan nhà
nước về tất cả các vấn đề công nghiệp và các vấn đề
quản lý công nghiệp.
4. (7) Tuyên truyền cho sản xuất.
5. (8) Tìm hiểu một cách có hệ thống toàn bộ chu kỳ công
tác công nghiệp, từ việc thu mua nguyên liệu đến
việc bán sản phẩm.
6. (9) đặc biệt:
việc xây dựng các biểu lương và các tiêu chuẩn cung
cấp tòa án kỷ luật với điều kiện là thật sự phân
định ranh giới với lĩnh vực quản lý, với vai trò của
đảng cộng sản và Chính quyền xô-viết...
- ad 6 (10) tòa án kỷ luật — không thoái hóa thành những tòa án
thường.
7. (α) giai cấp vô sản = chỗ dựa giai cấp của nhà nước
đang quá độ từ *chủ nghĩa tư bản* lên *chủ nghĩa xã
hội*.
- (β) công đoàn = người cộng sự với chính quyền nhà
nước, do đảng cộng sản lãnh đạo, trong *toàn bộ*
công tác kinh tế của nó.
- (γ) trường học chủ nghĩa cộng sản và đặc biệt là
trường học quản lý.
- ΣΣ Học tập quản lý. Trọng tâm không phải là chính
trị chung chung hoặc chính trị cao xa (cho việc
này đã có đảng cộng sản và Chính quyền xô-viết),
mà là công tác thực tế, thiết thực, *dạy* cho quần
chúng biết quản lý.

8. Một sự kết hợp không tránh khỏi được của hai chức năng có mâu thuẫn với nhau:
- ad 14? { thuyết phục và cưỡng bức
bảo vệ và gây sức ép
- { vừa theo kiểu quân sự
vừa không theo kiểu quân sự }
- Mâu thuẫn của cuộc sống sinh động: đó là toàn bộ then chốt của vấn đề.
8. 9. *Liên hệ với quần chúng.*
Sống trong *lòng* quần chúng.
Biết *tâm trạng* quần chúng.
Biết *tất cả*.
Hiểu quần chúng.
Biết đến với quần chúng.
Giành được lòng tin **tuyệt đối** của quần chúng.
Những người lãnh đạo không được tách rời khỏi quần chúng bị lãnh đạo, đội tiên phong không được tách rời khỏi toàn bộ đội quân lao động.
- ad 8? 10. Biết kết hợp thuyết phục với cưỡng bức.
- ad 14? 11. Chuyển sang tham gia *tự nguyện* vào công đoàn.
Quyền hạn và nghĩa vụ.
Trường học chủ nghĩa cộng sản:
khâu trung gian giữa một tầng lớp
hoàn toàn không phát triển và đảng.
12. Thái độ đối với các chuyên gia.
Tránh hai thái độ cực đoan.
Những vụ ám sát và tự sát (*Ôn-đen-boóc-ghe?*).
Ví dụ. Một sự nhục nhã.

- ad 14? 13. Không phỉnh nịnh quần chúng, không tách rời khỏi quần chúng.
14. Thống nhất, — giải quyết các vụ xung đột — giải quyết mâu thuẫn:
- { đảng cộng sản
+ Quốc tế cộng sản }
15. Chấn chỉnh tầng lớp lãnh đạo bên trên, chuyển những người không thích hợp sang các ngành khác.
- 9: (1) thuyết phục và cưỡng bức...
(2) bảo vệ và gây sức ép...
(3) tính đến những thành kiến và sự lạc hậu — không nuông chiều, và không phỉnh nịnh, mà nâng đỡ...
(4) vừa theo kiểu quân sự — vừa không theo kiểu quân sự...
- αα) những mâu thuẫn của bất cứ *trường học* nào
(trường học chủ nghĩa cộng sản)
- ββ) — " — của thời kỳ quá độ.
Hai kết luận thực tế: (1) sự lịch thiệp (2) Quốc tế cộng sản.
- 10: *Công đoàn và các chuyên gia.*
(1) Những vụ ám sát các kỹ sư tại U-ran và vùng Đôn-bát.
(2) Vụ Ôn-đen-boóc-ghe tự tử.
(3) Tội của đảng cộng sản và Chính quyền xô-viết nhiều hơn là của công đoàn.
(4) Vấn đề không phải là tội lỗi.
Công tác nặng nề nhất, phải làm thật thường xuyên hàng ngày là của công đoàn.

(5) Như con người của mắt — nếu không thế thì o.

11: Vai trò đặc biệt của nền dân chủ tiểu tư sản (*những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng và những người men-sê-vích và những kẻ vô chính phủ chủ nghĩa*) — những kẻ cuối cùng bảo vệ về *tư tưởng* chủ nghĩa tư bản trong phong trào công đoàn.

Trường đấu tranh chủ yếu chống lại chúng, *triệt để* *thủ tiêu* chúng.

2

1. Chính sách kinh tế mới và công đoàn.

2. Chủ nghĩa tư bản nhà nước và các công đoàn.

3. Hạch toán kinh tế của các xí nghiệp quốc doanh và các công đoàn.

4 + ? { 4. Sự khác nhau căn bản giữa đấu tranh giai cấp trong một nhà nước có chính quyền nhà nước tư bản chủ nghĩa và đấu tranh giai cấp trong một nhà nước có chính quyền nhà nước vô sản. } 4.
5. Phương thức bảo vệ những lợi ích giai cấp của giai cấp vô sản.

5. Chuyển sang tham gia tự nguyện vào các công đoàn.

6. Thái độ của các công đoàn đối với việc quản lý các xí nghiệp.

7. Vai trò của công đoàn trong hoạt động kinh tế của nhà nước vô sản.

8. Liên hệ với quần chúng vô sản, coi đó là nhiệm vụ chủ yếu và là cơ sở của các công đoàn "trường học chủ nghĩa cộng sản".

9. Những mặt mâu thuẫn của nhiệm vụ của công đoàn trong thời kỳ quá độ từ chủ nghĩa tư bản lên chủ nghĩa xã hội.

(8 + 10 + 13)

9. Những mâu thuẫn ngay trong vị trí của công đoàn dưới chế độ chuyên chính vô sản.

ad. 9. 10. Các phương thức giải quyết những mâu thuẫn ấy.

10. 11. Công đoàn và "các chuyên gia".

11. 12. Nhiệm vụ chấn chỉnh thành phần lãnh đạo của công đoàn.

Viết xong ngày 28 - 30 tháng

Chạp 1921

Đăng lần đầu năm 1958

trên tạp chí "Người cộng sản", số 6

Theo đúng bản thảo

**CÁC ĐỀ CƯƠNG BÀI
"BÚT KÝ CỦA MỘT
NHÀ CHÍNH LUẬN" ¹⁾**

1

Dàn bài bài báo ²⁰⁴

- a "Vận động viên leo núi" ... ở Hy-ma-lai-a.
b Lê-vy và Xe-ra-ti + 2 và 2¹/₂.
c Không có ẩn ý.
d "Thói tự kiêu cộng sản chủ nghĩa".

Cai trị quá mức,
Trích Tô-đoóc-xki, tr. 61 - 62 ²⁰⁵.

Nghị quyết về công đoàn.
Thời kỳ tuyên truyền bằng sắc lệnh

- e "Mặt trận thống nhất" của giai cấp vô sản Tây Âu và cuộc bầu cử ở Anh.

Thái độ đối với những người men-sê-vích.

6. Trong Σ ²⁾ quan điểm *cộng sản*
ngắn gọn
và giai cấp tư sản và sáng kiến tư sản
một cách chi tiết.

7. Những việc nhục nhã (Triều-tiên) và những vấn đề gay go khó khăn do một cuộc "tiến công" có thể và chắc sẽ

¹⁾ Xem tập này, tr. 510 - 521.

²⁾ — Kết quả là

xảy ra của chúng về vấn đề Gru-di-a, và quan trọng về nguyên tắc.

8¹⁾.

Viết xong tháng Giêng 1922

*In lần đầu năm 1959 trong
Văn tập Lê-nin, t. XXXVI*

Theo đúng bản thảo

2

I. và II. 1922.

Dàn bài và đoạn mở đầu bài: "Bút ký của một nhà chính luận":

- § 1: Về chuyện leo lên các núi cao ²⁾. "Để làm ví dụ" (1 - 4) ²⁰⁶.
§ 11: "Không có ẩn ý" (4 - 8). Mọi sự so sánh đều khập khiễng ³⁾. Cao hơn tất cả các cuộc cách mạng trước.
Về τῆμα ἐς αἰ ⁴⁾

Đặt thành đầu đề bài:

Về Hội nghị Giê-nơ, về việc rút quân đội Nga ra khỏi Gru-di-a, về việc hợp pháp hóa những người men-sê-vích, về chuyện săn cáo và v. v.

§
"những người dân chủ thuần túy - họ cũng - là những chủ nô" (cũng là biện chứng).

§
"bộ ba lý tưởng": Mác-

α)) cách mạng dân chủ
tư sản ("ly dị và người chủ nô P. A. Xô-rô-kin"). "Nhà kinh tế" № 1⁵⁾

¹⁾ V. I. Lê-nin đã gạch bỏ toàn bộ dàn bài trong bản thảo viết tay.

²⁾ Trong bản thảo viết tay, V. I. Lê-nin đã gạch bỏ câu này.

³⁾ Trong bản thảo viết tay, V. I. Lê-nin đã gạch bỏ đoạn ngắn này và các đoạn sau.

⁴⁾ — Thành quả muốn đời

⁵⁾ Xem Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t. 45, tr. 35 - 37.

- β)) việc rút ra khỏi cuộc chiến tranh đế quốc chủ nghĩa ¹⁾.
- γ)) Nhà nước xô-viết.
- tốp, Tséc-nốp và những người vô chính phủ chủ nghĩa. "Lý tưởng" đối với các nhà tư bản: lý tưởng - thuần túy, — ngu xuẩn, — thông thái rỏm, — không được tích sự gì, — giáo điều, — thuận tiện, — có ảnh hưởng (lý tưởng cho việc thực hiện những tư tưởng của giai cấp tư sản trong giai cấp công nhân), — bất lực, — ba hoa etc.

||NB:

Khi nào thì có thể coi là *đã đặt được* nền móng kinh tế xã hội chủ nghĩa? Khi nào thì việc trao đổi sản phẩm với nông dân được bảo đảm. Khi người nông dân được thỏa mãn *về mặt kinh tế!*

| Sự rút lui | (IX.) | (X.) | (XI.) | (XII.) |
|--|--|------|-------|--------|
| Đối với thương nghiệp: | NB: Liên hiệp trung ương các hợp tác xã tiêu dùng 1 — 3 — 6 — 16 ³⁾ = "một nền kinh tế chuẩn bị cho chủ nghĩa xã hội"... | | | |
| Quid est économiquement parlant? ²⁾ <i>Môi liên hệ.</i> | | | | |
| Đối với chủ nghĩa tư bản nhà nước. (so với IV. 1918) | NB: hàng trăm triệu rúp vàng <i>lợi nhuận</i> | | | |

¹⁾ Trong bản thảo viết tay, V. I. Lê-nin đã gạch bỏ điểm này và các điểm tiếp sau.

²⁾ — Đó là cái gì nếu nói về mặt kinh tế?

³⁾ Xem tập này, tr. 596.

Ngay cả "bộ ba lý tưởng" (Mác-tốp + Tséc-nốp + Gndm²⁰⁷) cũng sẽ không làm cho hư hại.

Các tòa án của chúng ta và "chủ nghĩa tư bản nhà nước (NB)". Không phải 150 triệu rúp mà là nhà tù.
+ và trục xuất ra nước ngoài.

§ về khái niệm chủ nghĩa tư bản nhà nước cách dùng biện chứng khái niệm này.

III: Lê-vy và Xe-ra-ti: là những kẻ tả nhất trong số những người "ở bên kia vật chướng ngại".

§ IV:
hiện nay:
tình trạng trong đảng:
I. N. Xmiéc-nốp
Câu lạc bộ cãi vã
Pốt-xê
nhà thơ
bên trong,
còn bên ngoài: Lê-vy và Xe-ra-ti.

IV: Thói kiêu ngạo cộng sản chủ nghĩa hoặc thói tự kiêu cộng sản chủ nghĩa.
Tiếng Nga tiến bộ theo hướng tiếng Anh.
Chính sách kinh tế mới, — đảng cộng sản, — công đoàn, — xô-viết, — hợp tác xã công nhân, etc.
Nhân viên bán hàng (thông minh, trung thực, hiểu biết, etc.) vs¹⁾ thói kiêu ngạo cộng sản chủ nghĩa
(so với IV. 1918).

¹⁾ — versus — so với, đối với

§ *xây dựng chủ nghĩa cộng sản bằng bàn tay ai?*

Trích của Tô-đoóc-xki, tr. 61 - 62.

|| Một trăm người tư sản vs 100 ||
|| người cộng sản. ||

"... Kể nào cai trị quá mức..."

(đã số chúng ta cai
trị *chưa đủ mức*).

Nghị quyết về các công đoàn, "tinh thần" của nó và thái độ của "thói tự kiêu cộng sản chủ nghĩa" đối với nó.

Thời kỳ tuyên truyền bằng sắc lệnh và thời kỳ khác.

Công tác văn hóa "*đầu óc sinh văn hóa*" và *những việc nhỏ*... Những năm 80 của thế kỷ XIX?

... bằng các đảng hoặc các trào lưu dân chủ tiểu tư sản...

V: Thái độ đối với những người men-sê-vích (+ những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng và *những người vô chính phủ chủ nghĩa*) và mặt trận thống nhất.

§ 1. Bô-nô-mi và Ai-rơ-len + Gru-di-a.

| | |
|---|---|
| Dự luật của chúng ta, còn bên các anh, các ngài dân chủ - xã hội ở Đức? và các đảng tư sản khác? | } Không < 5 năm trực xuất ra nước ngoài bắn. |
|---|---|

Hai mặt trận toàn thế giới và "*phái trung gian*", "*những người nửa bôn-sê-vích*", so sánh với người *Ấn-độ* theo thuyết Tôn-xtôi.

Cuộc bầu cử ở Anh

||||| một cuộc đấu tranh không nhân nhượng... và ...*khối liên minh*!!

Etwa ¹⁾:

- (α) Về cái hại của sự nản lòng và về lợi ích của thương nghiệp.
- (β) Về nền tảng của kinh tế xã hội chủ nghĩa.
- (γ) Điển hình Vê-xi-ê-gôn-xcơ.
- (δ) Về "bộ ba lý tưởng".
- (ε) Những người dân chủ thuần túy — họ cũng là những chủ nô.
- (ζ) Về Gru-di-a và Hội nghị Giê-nơ.
- (η) Về khái niệm chủ nghĩa tư bản nhà nước.
- (υ) Về mặt trận thống nhất. Cuộc bầu cử ở Anh.
- (ς) Thời kỳ tuyên truyền bằng sắc lệnh.
- (χ) Lề thói lười biếng kiểu Ô-blô-mốp.
- (λ) Đầu óc sinh văn hóa và những việc nhỏ.
- (μ) "Thói kiêu ngạo cộng sản chủ nghĩa" và "thói tự kiêu cộng sản chủ nghĩa". Nhân viên bán hàng.
- (ν) Hai mặt trận và phái trung gian; người Ấn-độ theo thuyết Tôn-xtôi.
- (ξ) Chính trị và chủ nghĩa mệnh lệnh.
- (θ) Về thái độ đối với những người men-sê-vích. Việc hợp pháp hóa họ.

*In không đầy đủ lần đầu năm 1930 -
1931 trong V. I. Lê-nin Toàn tập,
tập XXVII, in lần thứ 2 - 3*

*In toàn văn lần đầu năm 1959 trong
Văn tập Lê-nin, t. XXXVI*

Theo đúng bản thảo

¹⁾ — Đại khái

**NHỮNG ĐIỂM SỬA ĐỔI
VÀ NHỮNG NHẬN XÉT DỰ THẢO
QUY CHẾ VỀ TIỂU HỘI ĐỒNG
BỘ TRƯỞNG DÂN ỦY**

tiếng Nga không thể
nói thế
không thể nói như vậy,
thuộc về *công việc bàn
giấy* hoặc *có liên
quan đến công
việc bàn giấy* –
nói thế *tốt hơn*.

.....
10. Tất cả những quyết định có tính chất
quyết định của Tiểu hội đồng bộ trưởng dân
ủy tức là những quyết định giải quyết vấn đề
về thực chất, ngoài những quyết định đã
được nêu lên trong bài 5, đều gửi lên Hội
đồng bộ trưởng dân ủy. Tuy vậy những
quyết định bộ phận mang tính chất sự cố,
chẳng hạn như: những công trình nghiên
cứu khác nhau, việc thu thập những tài liệu
cần thiết, phương hướng công việc cho các
cục, phân cục, những văn kiện giải đáp đủ
các loại cho những sự chất vấn của các vụ,
đơn từ gửi lên Tiểu hội đồng, và cả những
vấn đề quản lý và những vấn đề kinh tế của
Hội đồng bộ trưởng dân ủy đều do Tiểu hội
đồng, nhân danh bản thân, giải quyết dứt
khoát và không phải gửi lên Đại hội đồng.

+ Tôi đề nghị thêm: nhất thiết phải triệu tập đại diện của
Xô-viết Mát-xcơ-va bàn về tất cả những vấn đề có liên quan
đến nó.

+ nhất thiết phải triệu tập *tất cả* các bộ dân ủy hữu quan.

*Viết xong tháng Hai 1922
In lần đầu năm 1945 trong
Văn tập Lê-nin, t. XXXV*

Theo đúng bản thảo

PHỤ LỤC

**TỜ KHAI CHO ĐỢT ĐĂNG KÝ
TOÀN NGA CÁC ĐẢNG VIÊN
ĐẢNG CỘNG SẢN (b) NGA**

Ngày 13 tháng Hai 1922

| | | |
|---------------|-------------------|--|
| BAN CHẤP HÀNH | | <i>Vô sản tất cả các nước, đoàn kết lại!</i> |
| TRUNG ƯƠNG | ĐẢNG KÝ TOÀN NGA | |
| ĐẢNG CỘNG SẢN | CÁC ĐẢNG VIÊN | |
| NGA | ĐẢNG CỘNG SẢN (b) | |
| BAN THỐNG KÊ | NGA | |
| Phiếu "A" | | |
| Số 38 | năm 1922 | |

1. Chi bộ thuộc địa phương nào: thành phố Mát-xcơ-va huyện
làng tổng

Khu Da-mô-xcơ-vô-rê-tsi-ê tỉnh Tiểu khu Crem-li số 1.
khu

2. Tên gọi xí nghiệp (cơ quan, đơn vị quân đội), nơi chi bộ được tổ chức
Hội đồng bộ trưởng dân ủy, thẻ đảng số 224. 332
3. Tên gọi tổ chức đảng đã cấp thẻ đảng: Đảng ủy Da-mô-xcơ-vô-rê-
tsi-ê
4. Họ: U-li-a-nốp (Lê-nin). 5. Tên và tên đệm: Vla-đi-mia
I-lích.
6. Nam hay nữ: Nam. 7. Tuổi: sinh năm 1870; số tuổi: 52 tuổi.
8. Tiếng nói thường dùng: tiếng Nga. 9. Ngoài ra, còn nói thạo những
thứ tiếng gì: Không nói thạo thứ tiếng nào cả.

10. a) Có theo tôn giáo nào không (tín điều)? (có hay không) tôn giáo nào:

Không.

b) Nếu không theo tôn giáo, thì từ tuổi nào: từ 16 tuổi.

11. Số người trong gia đình tính đến lúc đăng ký (không kể bản thân):

số người phải nuôi: hai

số người có lao động: hai

12. Trình độ học vấn: a) có đọc thông viết thạo không (có hay không): Có.

b) nếu đã hoặc đang học, thì nói rõ: —

Bảng I. Trình độ học vấn

| Loại trường học (2 lớp của trường thuộc hội đồng địa phương; 4 lớp ở thành phố; trường kỹ thuật chuyên nghiệp; các lớp học buổi tối về ô-tô; các lớp về hàng không; trường trung học; <u>trường đại học</u> ; trường đảng). Học ngoài nhà trường: "tự học", "học ở nhà" | Đã theo học mấy năm | Có tốt nghiệp trường không (có, không, đã thôi học ở lớp nào, đang học) |
|--|------------------------------|---|
| 13 | 14 | 15 |
| a. Đã tốt nghiệp trường trung học cổ điển năm 1887 và đã qua kỳ b. thi tốt nghiệp đại học về c. khoa luật thì thi với tư cách thí sinh tự do hồi năm 1891 | 8 năm (tại trường trung học) | Đã tốt nghiệp trường trung học. Đã qua kỳ thi tốt nghiệp đại học, với tư cách thí sinh tự do. |

16. Nếu có nguyện vọng muốn học tập, thì nói rõ muốn học gì (học văn hóa, các môn khoa học, các môn nghệ thuật, các nghề — cụ thể môn nào): _____

Bảng II. Thành phần xã hội và dân tộc

| Những người có quan hệ ruột thịt với người khai | Nghề chính hoặc việc làm chủ yếu, chức vụ, cấp bậc | Địa vị trong nghề (là chủ có thuê công nhân; là chủ không thuê công nhân làm thuê; là người làm nghề "tự do"; là chủ cho thuê nhà; nội trợ) | Thành phần dân tộc |
|---|--|---|--------------------|
| 17 | 18 | 19 | 20 |
| 1. Ông (bên nội) . . 2. Cha 3. Mẹ | tôi không biết giám đốc các trường dân lập — | | |

21. Đến bao nhiêu tuổi thì sống bằng lao động của mình: từ 27 tuổi (phỏng chừng); làm thuê hay làm tại cơ sở kinh tế của mình (hãy gạch ở dưới) viết sách, báo.

22. a) Nghề chính và nghề chuyên môn trước năm 1917. Viết sách, báo.

b) Làm nghề này bao nhiêu năm: gần 20 năm (1897 - 1917).

23. Nguồn sống chính trước năm 1914: viết sách, báo và tiền trợ cấp của đảng.

trong các năm 1914 - 1917. Như trên.

Bảng III. Thâm niên lao động và thâm niên phục vụ từ năm 1917 cho đến cuộc điều tra này

| Thời gian làm việc | Nơi công tác | | Loại công việc | Làm thuê, do để lựa chọn hay bỏ nhiệm | Làm việc bao lâu | | | |
|--|--|--------------------|----------------|---------------------------------------|------------------------------------|-----------|------------------------------|-----------|
| | Tên gọi xí nghiệp (cơ quan, đơn vị quân đội), nơi đã làm việc ít nhất là 3 tháng và là nơi đang làm việc | Thành phố hay tỉnh | | | Từ năm tháng nào đến năm tháng nào | | Tổng cộng thời gian làm việc | |
| | | | | | Tháng năm | Tháng năm | Năm | Tháng |
| 24 | 25 | 26 | 27 | 28 | 29 | 30 | 31 | 32 |
| A. Từ năm 1917 cho đến khi nhận chức vụ hiện nay | a b c d đ | | | | | | | |
| B. Tính đến khi điều tra: | a. từ X. 1917 là chủ tịch Hội đồng bộ trưởng dân ủy b. | Mát-xcơ-va | | Theo sự bỏ nhiệm | Từ 25. X 1917 | | 4 | 3 |

33. Tiền lương hàng tháng, mức gần đây nhất: (bằng tiền): mức lương 17, lương chính rúp, toàn bộ tiền lương 4 700 000 rúp²⁰⁸.

Bảng IV. Tuổi đảng

| Tên gọi của đảng và của phái | Địa vị trong tổ chức ("cán bộ chuyên nghiệp", ủy viên trong đảng ủy, bí thư đảng ủy, cán bộ tuyên truyền, cổ động, đội viên chiến đấu, nhân viên kỹ thuật, đảng viên thường) | Nơi công tác (thành, tỉnh) | Thời gian ở trong đảng | | |
|------------------------------|--|----------------------------|------------------------------------|---------------------------|---|
| | | | Được kết nạp vào đảng (năm, tháng) | Ra khỏi đảng (năm, tháng) | Tổng số thời gian ở trong đảng (bao nhiêu năm, tháng) |
| 34 | 35 | 36 | 37 | 38 | 39 |
| Đảng cộng sản (b) Nga | cán bộ chuyên nghiệp, ủy viên Ban chấp hành trung ương | Mát-xcơ-va | 1895 (trên thực tế) | — | gần 27 năm |

c) Sự tham gia của bản thân vào cơ sở kinh tế đó thể hiện ở chỗ nào (bản thân tham gia lao động, ủng hộ bằng tiền). — —

Ghi chú:

Thành phố *Mát-xcơ-va* ngày 13 tháng Hai 1922

V. U-li-a-nốp (Lê-nin)

Đăng lần đầu không đầy đủ (theo nguyên văn trang đầu) năm 1924 trên tạp chí "Ngọn lửa nhỏ", số 7

*In toàn văn lần đầu (theo nguyên văn) năm 1926 trong cuốn sách: I. G. La-di-an. "Hồ sơ riêng" của đảng viên Đảng cộng sản (b) Nga V. I. U-li-a-nốp (Lê-nin)". *Mát-xcơ-va - Lê-nin-grát, Nhà xuất bản "Công nhân *Mát-xcơ-va*"**

In theo tờ khai do V. I. Lê-nin điền

DANH MỤC CÁC VĂN KIỆN
MÀ V. I. LÊ-NIN ĐÃ THAM GIA
HIỆU ĐÍNH

—
CHÚ THÍCH

—
CÁC BẢN CHỈ DẪN

—
THÂN THỂ VÀ SỰ NGHIỆP
CỦA V. I. LÊ-NIN

DANH MỤC CÁC VĂN KIẾN
MÀ V. I. LÊ-NIN ĐÃ THAM GIA HIỆU ĐÍNH *

CÁC VĂN KIẾN CỦA QUỐC TẾ CỘNG SẢN

"LUẬN CƯƠNG VỀ VIỆC XÂY DỰNG VỀ TỔ CHỨC CÁC ĐẢNG CỘNG SẢN, VỀ NHỮNG PHƯƠNG PHÁP VÀ NỘI DUNG CÔNG TÁC ĐẢNG" ĐƯỢC THÔNG QUA TẠI ĐẠI HỘI III QUỐC TẾ CỘNG SẢN

V. I. Lê-nin đã hai lần (10 tháng Sáu và 9 tháng Bảy 1921) đọc dự thảo "Luận cương" và gửi những nhận xét của mình cho các tác giả O. V. Cu-u-xi-nen và V. Cơ-nen (xem tập này, tr. 15 - 18, 67 - 68). "Luận cương" đã được đưa ra thảo luận trong tiểu ban và được Đại hội III Quốc tế cộng sản thông qua với một số sửa đổi nhỏ vào ngày 12 tháng Bảy.

"LUẬN CƯƠNG VỀ VẤN ĐỀ SÁCH LƯỢC" ĐƯỢC ĐẠI HỘI III QUỐC TẾ CỘNG SẢN THÔNG QUA

V. I. Lê-nin đã đọc dự thảo "Luận cương" và gửi những nhận xét của mình cho tiểu ban về sách lược của Đại hội III Quốc tế cộng sản chậm nhất là 10 tháng Bảy 1921 (xem tập này, tr. 535). Những đề nghị của V. I. Lê-nin đã được tiểu ban và đại hội thông qua.

LUẬN CƯƠNG VỀ MẶT TRẬN THỐNG NHẤT ĐÃ ĐƯỢC BAN CHẤP HÀNH QUỐC TẾ CỘNG SẢN THÔNG QUA THÁNG CHẠP 1921

V. I. Lê-nin đã đọc và có những nhận xét về luận cương mặt trận thống nhất ngày 6 tháng Chạp 1921 (xem tập này, tr. 338). Những luận cương đã được sửa chữa đúng với chỉ dẫn của Người.

* Vì trong danh mục các tác phẩm của V. I. Lê-nin cho đến nay chưa tìm thấy chỉ có thư từ, nên nó sẽ được đưa vào mục thư từ trao đổi trong các tập tương ứng.

NGHỊ QUYẾT VỀ SỰ THAM GIA CỦA QUỐC TẾ CỘNG SẢN
VÀO HỘI NGHỊ DỰ ĐỊNH HỌP CỦA TẤT CẢ CÁC TỔ CHỨC
CÔNG NHÂN THẾ GIỚI

V. I. Lê-nin đã đọc dự án nghị quyết và gửi những đề nghị của mình về việc sửa đổi dự án cho các ủy viên Bộ chính trị Ban chấp hành trung ương ngày 23 tháng Hai 1921 (xem tập này, tr. 495 - 497). Những đề nghị của V. I. Lê-nin được lưu ý trong nghị quyết đã được Hội nghị toàn thể mở rộng lần thứ nhất Ban chấp hành Quốc tế cộng sản thông qua ngày 4 tháng Ba.

*NHỮNG NGHỊ QUYẾT CỦA HỘI NGHỊ XI TOÀN ANGA
ĐẢNG CỘNG SẢN (b) NGA*

VỀ SÁCH LƯỢC CỦA QUỐC TẾ CỘNG SẢN

Những luận cương do Ban chấp hành Quốc tế cộng sản khởi thảo về mặt trận thống nhất, mà V. I. Lê-nin đã có những ý kiến của mình (xem tập này, tr. 338), đã được sửa chữa phù hợp với những ý kiến đó và được Hội nghị XI của đảng thông qua. Những ý kiến của V. I. Lê-nin được đưa vào điểm 19 của nghị quyết.

VỀ VẤN ĐỀ Củng cố ĐẢNG, TRÊN CƠ SỞ KINH NGHIỆM
KIỂM TRA THÀNH PHẦN CÁ NHÂN CỦA ĐẢNG

V. I. Lê-nin đã đọc dự thảo nghị quyết này và đưa ra những nhận xét của mình ngày 22 tháng Chạp 1921 (xem tập này, tr. 351 - 352). Nghị quyết đã được viết lại theo tinh thần những chỉ dẫn của V. I. Lê-nin.

*CÁC NGHỊ QUYẾT CỦA BỘ CHÍNH TRỊ VÀ CỦA CÁC
HỘI NGHỊ TOÀN THỂ BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG
ĐẢNG CỘNG SẢN (b) NGA*

NHỮNG KẾT LUẬN CỦA PH. E. ĐGIÉC-GIN-XKI
VỀ TÌNH HÌNH NGÀNH VẬN TẢI

Vấn đề tình hình vận tải đã được hội nghị toàn thể Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga xét ngày 8 tháng Tám 1921. Hội nghị toàn thể đã xác nhận những kết luận của Ph. E. Đgiéc-gin-xki với những sửa đổi do V. I. Lê-nin đề nghị (xem tập này, tr. 102).

VỀ NHỮNG CHỈ THỊ CHO BỘ DÂN ỦY LƯƠNG THỰC

V. I. Lê-nin đã viết bổ sung cho nghị quyết này của Bộ chính trị Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga ngày 5 hoặc 6 tháng Chín 1921 (xem tập này, tr. 144). Nghị quyết được đưa ra do có những khó khăn lớn về lương thực và đã được Bộ chính trị thông qua ngày 6 tháng Chín với những điểm bổ sung của V. I. Lê-nin.

VỀ VIỆC THỐNG KÊ CÁC CÁN BỘ CÓ TRỌNG TRÁCH
VÀ CHẾ ĐỘ PHÂN PHỐI CÁN BỘ

Điểm bổ sung do V. I. Lê-nin đề nghị ngày 8 tháng Mười 1921, đã được đưa vào nghị quyết của hội nghị toàn thể Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga (xem tập này, tr. 166).

VỀ NHỮNG ĐIỀU KIỆN THỎA THUẬN
VỚI NHÓM X. RÚT-GHÉC-XÔ

V. I. Lê-nin đã viết những đề nghị dùng làm cơ sở cho nghị quyết này của Bộ chính trị Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga được thông qua ngày 15 tháng Mười 1921 (xem tập này, tr. 177). Những sửa đổi của V. I. Lê-nin vào nghị quyết hiện còn lưu trong Cục lưu trữ trung ương của đảng thuộc Viện nghiên cứu chủ nghĩa Mác - Lê-nin trực thuộc Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản Liên-xô.

VỀ VIỆC THÀNH LẬP BAN CHUYÊN TRÁCH VẤN ĐỀ
QUY ĐỊNH CÁC QUỸ TIỀN LƯƠNG

Điểm sửa đổi của V. I. Lê-nin ngày 29 tháng Mười một 1921 vào dự thảo nghị quyết của tiểu ban của Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga đề nghị bãi bỏ Ban lương đã được Bộ chính trị thông qua ngày 1 tháng Chạp (xem tập này, tr. 324).

THÔNG TƯ CỦA BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG
ĐẢNG CỘNG SẢN (b) NGA "VỀ QUAN HỆ QUA LẠI GIỮA
CÁC ĐẢNG ỦY VÀ CÁC BAN TƯ PHÁP VÀ THẨM VẤN"

V. I. Lê-nin trình bày những nhận xét của mình về thiếu sót trong thông tư của Ban chấp hành trung ương ngày 16 tháng Sáu 1921 về quan hệ qua lại giữa các cơ quan đảng và các cơ quan tư pháp và

thẩm vấn trong hai thư ngắn gửi V. M. Mô-lô-tốp (xem tập này, tr. 300 - 301)

Những nhận xét của V. I. Lê-nin đã được ban biên tập — thành lập ngày 8 tháng Chạp 1921 — của Bộ chính trị Ban chấp hành trung ương đảng lưu ý. Thông tư mới công bố hồi đầu tháng Giêng 1922 đã nhấn mạnh sự cần thiết tuyệt đối phải tăng cường trách nhiệm của các đảng viên của đảng trước tòa án.

**"CHỈ THỊ CỦA HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG DÂN ỦY
VỀ VIỆC THỰC HIỆN NHỮNG NGUYÊN TẮC
CỦA CHÍNH SÁCH KINH TẾ MỚI"**

"Chỉ thị của Hội đồng bộ trưởng dân ủy về việc thực hiện những nguyên tắc của chính sách kinh tế mới" đã được soạn thảo tháng Bảy 1921 dưới sự lãnh đạo trực tiếp của V. I. Lê-nin (xem Văn tập Lê-nin, t. XX, tr. 101 - 116; Văn tập Lê-nin, t. XXXVI, tr. 276 - 278). Những bổ sung của V. I. Lê-nin vào "Luận cương về việc thực hiện chính sách kinh tế" in trong tập này (tr. 89 - 90) đã được đưa vào "Chỉ thị" do hội nghị toàn thể Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga thông qua và đã được phê chuẩn tại phiên họp của Hội đồng bộ trưởng dân ủy ngày 9 tháng Tám.

**"QUYẾT ĐỊNH VỀ NHỮNG BIỆN PHÁP CỨNG CỐ
VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP" ĐÃ ĐƯỢC ĐẠI HỘI IX
CÁC XÔ-VIỆT TOÀN ANH THÔNG QUA**

Về việc hiệu đính quyết định này V. I. Lê-nin đã viết trong thư ngắn của mình gửi V. M. Mô-lô-tốp ngày 25 tháng Chạp 1921: "Tôi đã đọc qua, có những bổ sung *nhỏ* (bằng mực đỏ)" (Văn tập Lê-nin, t. XXXV, tr. 300). Quyết định đã được đại hội thông qua ngày 26 tháng Chạp. Trong Cục lưu trữ trung ương của đảng thuộc Viện nghiên cứu chủ nghĩa Mác - Lê-nin trực thuộc Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản Liên-xô còn lưu dự thảo quyết định với những bổ sung của V. I. Lê-nin.

**BỘ DÂN LUẬT NƯỚC CỘNG HÒA LIÊN BANG
XÃ HỘI CHỦ NGHĨA XÔ-VIỆT ANH**

Việc khởi thảo bộ dân luật nước Cộng hòa liên bang xã hội chủ nghĩa xô-viết Nga đã được tiến hành dưới sự lãnh đạo trực tiếp của V. I. Lê-nin. Người đã đưa ra một loạt ý kiến có tính nguyên tắc và

dùng làm cơ sở và đã đạt được việc thể hiện những ý kiến đó vào bộ luật (xem tập này, tr. 484 - 490, 491 - 492). V. I. Lê-nin đã đánh giá về bộ dân luật của nước Cộng hòa liên bang xã hội chủ nghĩa xô-viết Nga tại kỳ họp thứ IV của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga khóa IX ngày 31 tháng Mười 1922 (xem Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t. 45, tr. 288 - 291).

**TUYÊN BỐ VỀ VIỆC THỪA NHẬN CÁC MÓN NỢ
(CÔNG HÀM CỦA CHÍNH PHỦ NƯỚC CỘNG HÒA LIÊN BANG
XÃ HỘI CHỦ NGHĨA XÔ-VIỆT ANH GỬI CÁC CHÍNH PHỦ
ANH, PHÁP, Ý, NHẬT-BẢN VÀ MỸ)**

V. I. Lê-nin đã đọc và có những nhận xét về dự thảo công hàm viết trong thư gửi G. V. Tsi-tse-rin ngày 24 tháng Mười 1921 (xem tập này, tr. 230 - 234). Những ý kiến của V. I. Lê-nin đã được lưu ý khi hiệu đính lần cuối cùng bức công hàm.

**CÁC SẮC LỆNH VÀ QUYẾT ĐỊNH
CỦA BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG
CÁC XÔ-VIỆT TOÀN ANH, HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG DÂN ỦY
VÀ HỘI ĐỒNG LAO ĐỘNG VÀ QUỐC PHÒNG**

**SẮC LỆNH CỦA HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG DÂN ỦY VỀ TRÌNH TỰ
CHO THUÊ CÁC XÍ NGHIỆP DO HỘI ĐỒNG KINH TẾ QUỐC DÂN TỐI
CAO QUẢN LÝ.** *Ngày 5 tháng Bảy 1921.*

**QUYẾT ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG DÂN ỦY VỀ TRẢ
CÔNG TẬP THỂ CHO LAO ĐỘNG CỦA CÁC NHÂN VIÊN TRONG
CÁC CƠ QUAN XÔ-VIỆT.** *Ngày 8 tháng Bảy 1921.*

**SẮC LỆNH CỦA HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG DÂN ỦY VỀ CÁC BIỆN
PHÁP CẢI THIẾN VIỆC TRANG BỊ CHO CÁC TRƯỜNG VÀ CÁC CƠ
QUAN GIÁO DỤC KHÁC.** *Ngày 15 tháng Chín 1921.*

**QUYẾT ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG LAO ĐỘNG VÀ QUỐC PHÒNG
CĂN CỨ VÀO BÁO CÁO CỦA TỔNG CỤC KINH TẾ NÔNG NGHIỆP
CỦA HỘI ĐỒNG KINH TẾ QUỐC DÂN TỐI CAO VỀ CÁC BIỆN PHÁP
CẢI TẠO ĐẤT TRỒNG Ở CÁC NÔNG TRƯỜNG QUỐC DOANH CỦA
TỈNH MÁT-XCƠ-VA.** *Ngày 30 tháng Chín 1921.*

**QUYẾT ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG LAO ĐỘNG VÀ QUỐC PHÒNG VỀ
VẤN ĐỀ CÁC ĐIỀU KIỆN THỎA THUẬN VỚI NHÓM X. RÚT-GHÉC-
XÔ.** *Ngày 17 tháng Mười 1921.*

QUYẾT ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG LAO ĐỘNG VÀ QUỐC PHÒNG VỀ VẤN ĐỀ CÁC XÍ NGHIỆP KHÔNG THUỘC DIỆN CUNG CẤP CỦA NHÀ NƯỚC ĐƯỢC BẢN TỰ DO CÁC SẢN PHẨM. *Ngày 21 tháng Mười 1921.*

QUYẾT ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG LAO ĐỘNG VÀ QUỐC PHÒNG VỀ VIỆC CHỈ ĐỊNH P. A. MÊ-XI-A-TXÉP LÀM BÁO CÁO VIÊN CỦA BỘ DÂN ỦY NÔNG NGHIỆP TRONG HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG DÂN ỦY VÀ HỘI ĐỒNG LAO ĐỘNG VÀ QUỐC PHÒNG. *Ngày 1 tháng Mười một 1921.*

QUYẾT ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG LAO ĐỘNG VÀ QUỐC PHÒNG VỀ VIỆC TẮT CẢ CÁC CỤC PHẢI TRÌNH HỘI ĐỒNG LAO ĐỘNG VÀ QUỐC PHÒNG BẢN THỐNG KÊ HÀNG THÁNG VÀ BIỂU ĐỒ. *Ngày 2 tháng Mười một 1921.*

QUYẾT ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG LAO ĐỘNG VÀ QUỐC PHÒNG VỀ VẤN ĐỀ MỘT SỐ BỘ DÂN ỦY KHÔNG TRÌNH ĐÚNG THỜI HẠN CHO ỦY BAN DỰ TOÁN SỬ DỤNG NGUỒN VẬT TƯ CỦA MÌNH. *Ngày 4 tháng Mười một 1921.*

HỢP ĐỒNG CỦA HỘI ĐỒNG LAO ĐỘNG VÀ QUỐC PHÒNG VỚI NHÓM TỔ CHỨC CÔNG NHÂN MỸ. *Ngày 22 tháng Mười một 1921.*

SẮC LỆNH CỦA HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG DÂN ỦY "VỀ VIỆC TRỪNG TRỊ NHỮNG KẾ TỐ CÁO LÁO". *Ngày 24 tháng Mười một 1921.*

SẮC LỆNH CỦA HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG DÂN ỦY "VỀ VẤN ĐỀ ÁP DỤNG VIỆC TRẢ TIỀN MUA BÁO". *Ngày 28 tháng Mười một 1921.*

QUYẾT ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG LAO ĐỘNG VÀ QUỐC PHÒNG VỀ VIỆC CUNG CẤP LÚA MÌ MUA Ở NƯỚC NGOÀI VỀ CHO VÙNG URAN. *Ngày 2 tháng Chạp 1921.*

Trong Cục lưu trữ trung ương của đảng thuộc Viện nghiên cứu chủ nghĩa Mác - Lê-nin trực thuộc Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản Liên-xô còn lưu các dự thảo và nguyên bản các quyết định nói trên với những bổ sung, nhận xét và sửa đổi của V. I. Lê-nin. Phần lớn những sửa đổi cho các quyết định này đã được công bố (xem tập này, tr. 76 - 77, 175 - 176, 177 - 178, 300 - 301, 302, 303; Văn tập Lê-nin, t. XX, tr. 199, 331; Văn tập Lê-nin, t. XXXV, tr. 284 - 287; Văn tập Lê-nin, t. XXXVI, tr. 331, 342 - 343, 363).

G. M. CỜ-GI-GIA-NỚP-XKI.
"GỬI CÁC NHÀ PHÊ BÌNH CỦA CHÚNG TA"

Phương án thứ nhất bài báo này V. I. Lê-nin đã đọc ngày 2 tháng Bảy 1921. Lê-nin đã trình bày những nhận xét của mình trong thư gửi G. M. Cờ-gi-gia-nốp-xki ngày 2 tháng Bảy (xem Văn tập Lê-nin, t. XXXVI, tr. 269 - 270).

"NHỮNG NGUYÊN TẮC CƠ BẢN VỀ VẤN ĐỀ BIỂU LƯƠNG"

Các luận cương do các ủy viên của Tiểu hội đồng bộ trưởng dân ủy A. X. Ki-xê-lép, A. A. Bi-ê-lốp và I-a. C. Ghin-đin thảo. V. I. Lê-nin đọc các luận cương ngày 4 tháng Chín và đưa ra một loạt sửa đổi và bổ sung (xem Văn tập Lê-nin, t. XXIII, tr. 258 - 260).

NHỮNG LUẬN CƯƠNG CỦA HỘI ĐỒNG KINH TẾ QUỐC DÂN TỐI CAO "VỀ CHÍNH SÁCH KINH TẾ"

V. I. Lê-nin đã đọc và đưa ra những nhận xét về luận cương của Hội đồng kinh tế quốc dân tối cao ngày 29 tháng Mười một 1921 (xem tập này, tr. 582 - 588). Các luận cương, như đã được nói rõ trong bức thư gửi kèm theo của tác giả I. T. Xmin-ga, là để đưa ra cho các cán bộ Hội đồng kinh tế quốc dân tối cao, Ủy ban kế hoạch nhà nước, Hội đồng trung ương các công đoàn toàn Nga và Liên hiệp trung ương các hợp tác xã tiêu dùng thảo luận.

QUY TẮC VỀ TIỂU HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG DÂN ỦY

Việc khởi thảo dự thảo quy tắc về Tiểu hội đồng bộ trưởng dân ủy được bắt đầu theo sáng kiến của V. I. Lê-nin do Người nêu lên trong bức thư gửi A. Đ. Txi-u-ru-pa ngày 15 tháng Hai 1922 (xem tập này, tr. 447 - 448). Trong quá trình khởi thảo, dự thảo quy tắc về Tiểu hội đồng bộ trưởng dân ủy đã được Lê-nin viết lại về căn bản (xem tập này, tr. 448 - 453).

NHỮNG LUẬN CƯƠNG CỦA BỘ DÂN ỦY TÀI CHÍNH
(NHỮNG NGUYÊN TẮC CƠ BẢN CỦA CƯƠNG LĨNH TÀI CHÍNH)

V. I. Lê-nin đã đọc và đưa ra một loạt nhận xét về luận cương ngày 3 tháng Ba 1922 (xem tập này, tr. 523 - 524).

ĐIỆN BÁO

ĐIỆN BÁO GỬI HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG DÂN ỦY U-CRA-I-NA.
Ngày 28 tháng Sáu 1921.

ĐIỆN BÁO GỬI TẤT CẢ CÁC BAN CHẤP HÀNH XÔ-VIỆT TỈNH.
Giữa 19 và 21 tháng Chín 1921.

ĐIỆN BÁO GỬI I. N. XMIẾC-NÓP. *Ngày 24 tháng Chín 1921.*

ĐIỆN BÁO GỬI TẤT CẢ CÁC HỘI ĐỒNG KINH TẾ MIỀN, TỈNH, TẤT CẢ CÁC BAN CHẤP HÀNH XÔ-VIỆT KHU, TỈNH, HUYỆN, CÁC BAN KHAI THÁC GỖ VÀ CUNG CẤP CHO SẮT TỈNH VÀ TẤT CẢ CÁC CÁN BỘ PHỤ TRÁCH CÁC TUYẾN ĐƯỜNG. *Ngày 27 tháng Chín 1921.*

CHẤT VẤN VỀ CHIẾN DỊCH GIEO TRỒNG. *Ngày 4 tháng Mười 1921.*

ĐIỆN BÁO GỬI TẤT CẢ CÁC ỦY BAN LÂM NGHIỆP VÀ CÁC ỦY BAN ĐẶC BIỆT TỈNH. *Ngày 13 tháng Mười 1921.*

ĐIỆN BÁO THÔNG TƯ GỬI TẤT CẢ CÁC CHÍNH ỦY LƯƠNG THỰC TỈNH VÀ CÁC BAN NÔNG NGHIỆP TỈNH. *Ngày 20 hoặc 21 tháng Mười 1921.*

ĐIỆN BÁO GỬI TẤT CẢ CÁC HỘI ĐỒNG KINH TẾ TỈNH. *Ngày 22 tháng Mười 1921.*

ĐIỆN BÁO GỬI V. V. XTÁC-CỐP. *Ngày 31 tháng Mười 1921.*

Trong Cục lưu trữ trung ương của đảng thuộc Viện nghiên cứu chủ nghĩa Mác - Lê-nin trực thuộc Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản Liên-xô còn lưu bản gốc và bản sao những điện báo nói trên với những đoạn ghi thêm, đoạn chưa thêm và bổ sung của V. I. Lê-nin. Phần lớn những tài liệu này đã được công bố (xem Văn tập Lê-nin, t. XX, tr. 273; Văn tập Lê-nin, t. XXIII, tr. 94 - 95, 99 - 100, 103, 104, 114, 174).

CHÚ THÍCH

¹ Đại hội III Quốc tế cộng sản họp tại Mát-xcơ-va từ ngày 22 tháng Sáu đến ngày 12 tháng Bảy 1921. Tham gia công việc của đại hội có 605 đại biểu (291 đại biểu chính thức và 314 đại biểu không có quyền biểu quyết) của 103 tổ chức tại 52 nước, trong đó có: 48 của các đảng cộng sản, 8 của các đảng xã hội chủ nghĩa, 28 của các đoàn thanh niên, 4 của các tổ chức công đoàn, 2 của các đảng cộng sản thuộc phái đối lập (Đảng công nhân cộng sản Đức và Đảng cộng sản công nhân Tây-Ban-Nha) và 13 của các tổ chức khác. Đảng cộng sản (bôn-sê-vích) Nga có 72 đại biểu đại diện cho đảng tại đại hội; V. I. Lê-nin đứng đầu đoàn đại biểu này.

Đại hội đã thảo luận những vấn đề về cuộc khủng hoảng kinh tế thế giới và về những nhiệm vụ mới của Quốc tế cộng sản; báo cáo về hoạt động của Ban chấp hành Quốc tế cộng sản; về Đảng công nhân cộng sản Đức; vấn đề nước Ý; về sách lược của Quốc tế cộng sản; về quan hệ của Hội đồng quốc tế công đoàn đối với Quốc tế cộng sản; về cuộc đấu tranh chống Quốc tế Am-txéc-đam; về sách lược của Đảng cộng sản (b) Nga; về Quốc tế cộng sản và về phong trào thanh niên cộng sản; về phong trào phụ nữ; về Đảng cộng sản thống nhất Đức và các vấn đề khác.

V. I. Lê-nin đã lãnh đạo toàn bộ công việc chuẩn bị và tiến hành đại hội; Người đã được bầu làm chủ tịch danh dự của đại hội, với sự tham gia trực tiếp của Người, tất cả các nghị quyết chủ yếu của đại hội đã được thảo ra. Tại đại hội, Lê-nin đã đọc báo cáo về sách lược của Đảng cộng sản (b) Nga, đọc diễn văn bảo vệ sách lược của Quốc tế cộng sản, đọc diễn văn về vấn đề nước Ý, đọc diễn văn tại các tiểu ban của đại hội, tại các phiên họp mở rộng của Ban chấp hành Quốc tế cộng sản, tại các cuộc họp của các đại biểu đại hội. Trước ngày đại hội họp và trong quá

trình đại hội, Lê-nin đã gặp gỡ các đại biểu, mạn đàm về tình hình trong các đảng cộng sản.

Đại hội III Quốc tế cộng sản đã đóng vai trò to lớn trong sự hình thành và phát triển của các đảng cộng sản trẻ tuổi. Đại hội đã tập trung chú ý chủ yếu là vào việc vạch ra sách lược của Quốc tế cộng sản và tổ chức của nó trong những điều kiện mới của sự phát triển của phong trào cộng sản thế giới. Đi đôi với cuộc đấu tranh chống nguy cơ phá vỡ, Lê-nin đã phải chú ý nhiều đến cuộc đấu tranh chống chủ nghĩa giáo điều "tả" khuynh, bệnh nói suông cách mạng giả hiệu và chủ nghĩa bè phái. Tại đại hội, nhờ cuộc đấu tranh kiên trì mà Lê-nin đã tiến hành chống lại nguy cơ "tả khuynh", nên chủ nghĩa Mác cách mạng đã thắng.

Đại hội III đã đi vào lịch sử phong trào cộng sản thế giới như là đại hội đã xây dựng những nguyên tắc của sách lược của các đảng cộng sản, đã đề ra nhiệm vụ tranh thủ quần chúng về phía giai cấp vô sản, xây dựng sự thống nhất của giai cấp công nhân và thực hiện trong thực tế sách lược về mặt trận thống nhất; điểm then chốt trong các nghị quyết của đại hội, theo Lê-nin nhận định là việc "chuẩn bị một cách chu đáo hơn, kỹ lưỡng hơn, vững chắc hơn cho những trận giao tranh mới, ngày càng có tính chất quyết định, những trận giao tranh phòng ngự cũng như tiến công..." (tập này, trang 117 - 118). — 1.

² *Quốc tế hai rưỡi* (tên gọi chính thức — "Liên hiệp quốc tế các đảng xã hội chủ nghĩa") — tổ chức quốc tế của các đảng và các nhóm xã hội chủ nghĩa phá vỡ, đã rút ra khỏi Quốc tế II dưới sức ép của quần chúng cách mạng; đã được hình thành tại hội nghị ở Viên tháng Hai 1921. Trong khi phê phán trên đầu lưỡi Quốc tế II, các thủ lĩnh của Quốc tế II^{1/2} trong thực tế về tất cả các vấn đề quan trọng nhất của phong trào vô sản đã thi hành chính sách cơ hội chủ nghĩa, chia rẽ trong giai cấp công nhân và cố công ra sức sử dụng khối liên hiệp đã được lập nên đó để chống lại ảnh hưởng ngày càng tăng của những người cộng sản đối với quần chúng công nhân. "Các ngài trong Quốc tế II^{1/2}, — V. I. Lê-nin viết, — muốn mệnh danh là những nhà cách mạng, trong thực tế lại tỏ ra là phản cách mạng trong mọi tình huống nghiêm trọng, bởi vì họ lo sợ phải dùng bạo lực để đập tan bộ máy nhà nước cũ, họ không tin vào sức mạnh của giai cấp công nhân" (tập này, tr. 128).

Tháng Năm 1923, các Quốc tế II và II^{1/2} đã hợp nhất thành cái gọi là Quốc tế công nhân xã hội chủ nghĩa. — 5.

³ Ngày 13 tháng Tư 1919 tại Am-rít-xa, một trung tâm công nghiệp quan trọng của Pen-giáp, quân đội Anh đã nã súng vào cuộc mít-tinh gồm hàng nghìn người lao động phản đối sự khủng bố của bọn thực dân. Gần một nghìn người đã bị giết hại và gần hai nghìn người bị thương. Đáp lại vụ đổ máu ở Am-rít-xa ở Pen-giáp, một cuộc khởi nghĩa nhân dân đã nổ ra, những cuộc nổi dậy cũng lan ra cả những vùng khác ở Ấn-độ. Cuộc khởi nghĩa ở Pen-giáp đã bị bọn thực dân Anh đàn áp một cách dã man. — 5.

⁴ Về Đại hội toàn Nga các cán bộ kỹ thuật điện, xem chú thích 70. — 11.

⁵ "*Tin giờ chốt*" — tờ báo ra hàng ngày của bọn bạch vệ lưu vong; cơ quan của đảng phản cách mạng của bọn dân chủ - lập hiến; xuất bản tại Pa-ri từ tháng Tư 1920 đến tháng Bảy 1940; biên tập viên báo này là P. N. Mili-u-cốp. — 13.

⁶ "*Lao động cộng sản chủ nghĩa*" — tờ báo ra hàng ngày; cơ quan của Ban chấp hành Mát-xcơ-va Đảng cộng sản (b) Nga và Xô-viết đại biểu công nhân và nông dân Mát-xcơ-va. Tờ báo bắt đầu xuất bản từ ngày 18 tháng Ba 1920; từ ngày 7 tháng Hai 1922 ra dưới tên gọi "Mát-xcơ-va công nhân", từ ngày 1 tháng Ba 1939 — dưới tên gọi "Người bôn-sê-vich Mát-xcơ-va", từ 19 tháng Hai 1950 — dưới tên gọi "Sự thật Mát-xcơ-va". — 14.

⁷ C. Mác và Ph. Ăng-ghen. Những bức thư chọn lọc, 1953, tr. 385 - 386. — 14.

⁸ *Dự thảo "Luận cương về việc xây dựng về mặt tổ chức các đảng cộng sản, về những phương pháp và nội dung công tác của các đảng cộng sản"* cho Đại hội III của Quốc tế cộng sản, do O. V. Cu-u-xi-nen soạn thảo. Ngày 6 tháng Sáu 1921 Cu-u-xi-nen đã gửi cho V. I. Lê-nin một phần bài luận văn do ông viết về vấn đề tổ chức và những luận cương vốn là những nguyên tắc cơ bản của bài luận văn. Trên cơ sở những chỉ dẫn của Lê-nin, tác giả đã biên soạn lại luận cương và một lần nữa (không có các tiểu đoạn 25 - 29 nói về báo chí của đảng) ngày 17 tháng Sáu lại gửi cho Lê-nin; ngày 21 tháng Sáu gửi nốt phần luận cương còn thiếu (các tiểu đoạn 25 - 29). Có lẽ là V. I. Lê-nin đã đọc lại một lần nữa phương án luận cương này. Ngày 27 tháng Sáu O. V. Cu-u-xi-nen đã gửi cho V. I. Lê-nin phương án thứ ba của luận cương về vấn đề tổ chức sau khi đã biên soạn lại trên cơ sở những chỉ dẫn của Lê-nin. Tham gia vào việc biên soạn lần cuối cùng các luận

cương còn có đảng viên cộng sản Đức V. Cơ-nen. Ngày 9 tháng Bảy, V. I. Lê-nin đã duyệt y luận cương và cho những nhận xét và điểm bổ sung cuối cùng đối với luận cương (xem tập này, tr. 67 - 68). Sau khi được đem ra thảo luận tại tiểu ban, luận cương đã được Đại hội III Quốc tế cộng sản thông qua ngày 12 tháng Bảy với một vài điểm sửa đổi (xem "Quốc tế cộng sản qua các văn kiện. Nghị quyết, luận cương và những lời kêu gọi của các đại hội của Quốc tế cộng sản và các hội nghị toàn thể của Ban chấp hành Quốc tế cộng sản. 1919 - 1932". Tiếng Nga, Mát-xcơ-va, 1933, tr. 201 - 225). — 15.

⁹ Báo cáo về vấn đề tổ chức tại Đại hội III Quốc tế cộng sản ngày 10 tháng Bảy 1921 do đảng viên cộng sản Đức V. Cơ-nen đọc. — 15.

¹⁰ "Quốc tế cộng sản" — tạp chí, cơ quan ngôn luận của Ban chấp hành Quốc tế cộng sản; xuất bản bằng tiếng Nga, Đức, Pháp, Anh, Tây-ban-nha và Trung quốc; số đầu tiên ra ngày 1 tháng Năm 1919. Trong tạp chí có đăng những bài luận văn lý luận và văn kiện của Quốc tế cộng sản, và có đăng cả một loạt luận văn của Lê-nin ("Quốc tế thứ ba và địa vị của nó trong lịch sử", "Về những nhiệm vụ của Quốc tế III (Ram-xây Mác-Đô-nan bàn về Quốc tế III)", "Chào những người cộng sản Ý, Pháp và Đức", "Bầu cử vào Quốc hội lập hiến và chuyên chính vô sản", "Những nhận xét của một nhà chính luận" và v. v.). Ban biên tập của tạp chí gồm các đại diện của tất cả các đảng thuộc Quốc tế cộng sản. Tạp chí làm sáng tỏ những vấn đề cơ bản của lý luận Mác-Lê-nin gắn liền với những vấn đề của phong trào công nhân và cộng sản quốc tế, kinh nghiệm về công cuộc xây dựng xã hội chủ nghĩa ở Liên-xô, tiến hành đấu tranh chống những trào lưu phản Lê-nin khác nhau. Tạp chí đã đình bản tháng Sáu 1943 theo nghị quyết của Đoàn chủ tịch Ban chấp hành Quốc tế cộng sản ngày 15 tháng Năm 1943 về việc giải tán Quốc tế cộng sản. — 17.

¹¹ Vấn đề Ý đã được đưa ra thảo luận tại Đại hội III Quốc tế cộng sản nhân việc Đảng xã hội chủ nghĩa Ý phản đối nghị quyết của Ban chấp hành Quốc tế cộng sản về việc khai trừ đảng này ra khỏi Quốc tế cộng sản và công nhận Đảng cộng sản Ý là bộ phận duy nhất của Quốc tế cộng sản ở nước Ý.

Đảng xã hội chủ nghĩa Ý gia nhập Quốc tế cộng sản tháng Mười 1919. Các đại biểu của Đảng xã hội chủ nghĩa Ý đã tham gia vào công việc của Đại hội II Quốc tế cộng sản và tại đại hội

này trưởng đoàn đại biểu Đảng xã hội chủ nghĩa Ý Đ.- M. Xe-ra-ti đã có những quan điểm sai lầm về một số vấn đề. Sau đại hội Xe-ra-ti đã lên tiếng phản đối việc đoạn tuyệt với phái cải lương; do thái độ do dự, dao động, dung hòa của mình đối với bọn cải lương, ban lãnh đạo theo phái giữa của đảng này đã phá hoại tổ chức và làm cho giai cấp công nhân đang đấu tranh bị mất phương hướng.

Tại đại hội của Đảng xã hội chủ nghĩa Ý họp ở Li-voóc-nơ vào những ngày 15-21 tháng Giêng 1921, nghị quyết của phái tả đòi thừa nhận vô điều kiện 21 điều kiện gia nhập Quốc tế cộng sản và khai trừ bọn cải lương ra khỏi đảng, đã không giành được đa số phiếu. Ngày 21 tháng Giêng, sau cuộc bỏ phiếu, phái tả đã tuyên bố rút ra khỏi đảng xã hội chủ nghĩa. Cũng trong ngày đó, tập họp tại một trụ sở khác, họ đã tiến hành Đại hội thành lập Đảng cộng sản Ý và đã thông qua nghị quyết về việc thừa nhận vô điều kiện 21 điều kiện gia nhập Quốc tế cộng sản.

Sự phân liệt trong Đảng xã hội chủ nghĩa Ý có ý nghĩa quốc tế, bởi vì một số đại biểu các trào lưu hữu khuynh trong các đảng cộng sản (P. Lê-vy trong Đảng cộng sản thống nhất Đức, I. So-tơ-ra-xe trong Đảng cộng sản Áo và v. v.) đã lên tiếng ủng hộ chính sách phái giữa của Xe-ra-ti, chống lại sự phân liệt trong Đảng xã hội chủ nghĩa Ý và do đó, chống lại việc thành lập Đảng cộng sản Ý.

Trong khi phản đối nghị quyết của Ban chấp hành Quốc tế cộng sản về việc khai trừ đảng mình, Đảng xã hội chủ nghĩa Ý đã cử đến Đại hội III một đoàn đại biểu mà thành phần gồm có K. Lát-xa-ri, Ph. Máp-phi và E. Ri-bôn-đi.

Đại hội III của Quốc tế cộng sản, ngày 29 tháng Sáu 1921, đã thông qua nghị quyết như sau về Đảng xã hội chủ nghĩa Ý: "Chừng nào mà Đảng xã hội chủ nghĩa Ý chưa khai trừ ra khỏi hàng ngũ của mình những người đã tham gia hội nghị cải lương ở Rét-gi-ô - Ê-mi-li và những kẻ ủng hộ họ, thì Đảng xã hội chủ nghĩa Ý không thể thuộc về Quốc tế cộng sản.

Trong trường hợp thực hiện đúng yêu cầu sơ bộ có tính chất tối hậu thư này, Đại hội toàn thể giới lần thứ III sẽ ủy nhiệm cho Ban chấp hành áp dụng những bước cần thiết để thống nhất Đảng xã hội chủ nghĩa đã thanh trừ những phần tử cải lương và phái giữa với Đảng cộng sản Ý và biến hai đảng này thành một phân bộ thống nhất của Quốc tế cộng sản" ("Quốc tế cộng sản qua các văn kiện. Nghị quyết, luận cương và những lời kêu gọi của các đại hội của Quốc tế cộng sản và các hội nghị toàn thể của Ban

chấp hành Quốc tế cộng sản. 1919 - 1932". Tiếng Nga, Mát-xơ-va, 1933, tr.164). Nghị quyết này của Đại hội III Quốc tế cộng sản đã không được thực hiện.

Mùa xuân năm 1923, ngay trong nội bộ Đảng xã hội chủ nghĩa Ý đã hình thành phái tả — "những người thuộc phái Quốc tế III" (Đ. - M. Xe-ra-ti, Ph. Máp-phi và những người khác), là phái đã đấu tranh cho sự hợp nhất với Đảng cộng sản Ý. Tháng Tám 1924, "những người thuộc phái Quốc tế III" đã gia nhập Đảng cộng sản Ý. — 19.

¹² Có ý nói đến đại hội cánh cải lương chủ nghĩa trong Đảng xã hội chủ nghĩa Ý, đại hội của cái gọi là phái "tập trung xã hội chủ nghĩa" đã được tiến hành trong các ngày 10 - 11 tháng Mười 1920 tại Rét-gi-ô - Ê-mi-li. Đại hội đã bác bỏ việc tiếp nhận vô điều kiện 21 điều kiện gia nhập Quốc tế cộng sản, đã thông qua nghị quyết phủ nhận việc giành chính quyền bằng con đường cách mạng, phản đối việc thiết lập chuyên chính vô sản và Chính quyền xô-viết. V. I. Lê-nin đã đánh giá tương tậm về đại hội này trong tác phẩm "Về cuộc đấu tranh trong nội bộ Đảng xã hội chủ nghĩa Ý" (Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xơ-va, t. 41, tr. 485 - 509).

Bản báo cáo được V. I. Lê-nin nhắc đến ở đây về đại hội Rét-gi-ô - Ê-mi-li đã được đăng trên báo "Corriere della Sera", số 244 và 245, ngày 11 và 12 tháng Mười 1920, và cả trên báo "Avanti!", số 245, ngày 13 tháng Mười 1920. — 19.

¹³ "Le Stampa" ("Báo chí") — tờ báo của giai cấp tư sản Ý; xuất bản tại Turan từ năm 1867. — 19.

¹⁴ "Corriere della Sera" ("Tin nhanh buổi chiều") — tờ báo có ảnh hưởng của giai cấp tư sản Ý; xuất bản tại Mi-lăng từ năm 1876. — 20.

¹⁵ "Avanti!" ("Tiến lên!") — tờ báo ra hàng ngày, cơ quan trung ương của Đảng xã hội chủ nghĩa Ý, được thành lập tháng Chạp 1896 ở Rô-ma. Trong những năm chiến tranh thế giới thứ nhất, tờ báo đã không triệt để giữ lập trường quốc tế chủ nghĩa, vì không cắt đứt liên hệ với bọn cải lương. Năm 1926, tờ báo bị chính phủ phát-xít Mút-xô-li-ni đóng cửa, nhưng vẫn tiếp tục xuất bản ở nước ngoài; từ năm 1943 lại tái bản ở Ý. — 20.

¹⁶ Có lẽ Lê-nin muốn nói đến đại hội của phái "thống nhất" (Đ. - M. Xe-ra-ti, A. Ba-ra-tô-nô và những người khác) họp tại Phơ-lô-

ren-xi-a trong các ngày 20 - 21 tháng Mười một 1920. Đại hội đã phản đối việc đoạn tuyệt với bọn cải lương và tán thành thừa nhận 21 điều kiện gia nhập Quốc tế cộng sản, nếu điều kiện trên được thực hiện. — 20.

¹⁷ Tháng Giêng 1919 chính phủ Đức Ê-béc - Sai-đê-man đã gây nên vụ nổi dậy của công nhân Béc-lanh, do việc chính phủ này đã cách chức cảnh sát trưởng Béc-lanh Ây-goóc-nơ, một người thuộc phái độc lập cánh tả có uy tín lớn trong công nhân. Cuộc biểu tình phản đối của công nhân được tiến hành ngay hôm sau ngày Ây-goóc-nơ bị cách chức, ngày 4 tháng Giêng, đã phát triển thành một cuộc tổng bãi công và khởi nghĩa vũ trang dưới khẩu hiệu lật đổ chính phủ Ê-béc - Sai-đê-man. Cầm đầu cuộc khởi nghĩa là Ủy ban hành động cách mạng, trong đó có các đại diện của phái độc lập và C. Liép-nếch và V. Pích, đại diện của Đảng cộng sản Đức. Tuy Đảng cộng sản cho rằng đây là một cuộc khởi nghĩa nổ ra quá sớm, nhưng đảng đã quyết định bằng mọi cách ủng hộ cuộc đấu tranh cách mạng của quần chúng. Do ảnh hưởng của những sự kiện ở Béc-lanh, cuộc đấu tranh cách mạng của giai cấp vô sản đã diễn ra ở tỉnh Rê-na-ni, vùng Rua, Bơ-rê-men và các địa phương khác.

Hoảng sợ trước quy mô của phong trào, Ban chấp hành trung ương Đảng dân chủ - xã hội độc lập Đức đã đi thương lượng với chính phủ; và chính phủ đã lợi dụng cuộc đàm phán đó để chuẩn bị cuộc tiến công phản cách mạng chống công nhân. Ngày 11 tháng Giêng, chính phủ đã phái các lực lượng phản cách mạng do Nôxxê cầm đầu đến đàn áp công nhân. Bọn phản cách mạng đã dập cuộc khởi nghĩa của công nhân trong máu. Ngày 15 tháng Giêng 1919, giữa lúc khủng bố trắng rạo rết, các lãnh tụ của giai cấp công nhân Đức Các-lơ Liép-nếch và Rô-da Lú-xăm-bua đã bị bắt và bị giết hại. Tiếp theo đó những cuộc đấu tranh của công nhân ở các nơi khác trong nước cũng bị đàn áp tàn khốc. — 21.

¹⁸ Tháng Chín 1920, vào lúc có cuộc xung đột nổ ra giữa công đoàn công nhân công nghiệp luyện kim và hội liên hiệp các nhà công nghiệp Ý, các công nhân luyện kim theo sáng kiến của tổ chức công đoàn, đã chiếm giữ các công xưởng. Phong trào nổ ra ở Tu-ran và Mi-lăng, đã lan rộng ra khắp Pi-ê-mông, sau đó đã bao trùm cả Bắc Ý và cuối cùng lan ra cả nước; tiếp theo các công xưởng luyện kim và cơ khí phong trào cũng lan sang cả các ngành công nghiệp khác; nông dân Xi-xi-li và các địa phương khác bắt đầu chiếm ruộng đất. Phong trào đã có quy mô lớn, và rõ ràng là nó

còn có thể phát triển hơn nữa, cho đến khi lật đổ chế độ tư bản chủ nghĩa. Nhưng các nhà lãnh đạo theo chủ nghĩa cải lương trong Đảng xã hội chủ nghĩa Ý và của các công đoàn đã hoảng sợ về tính chất chính trị của phong trào và đã thông qua nghị quyết trong đó chỉ rõ rằng phong trào này không nên được mở rộng và mang màu sắc cách mạng, rằng cần phải hạn chế nó trong những khuôn khổ của công đoàn; đồng thời cũng đã quyết định bắt đầu các cuộc thương lượng với giới công nghiệp.

Nghị quyết này đã giáng một đòn nặng vào phong trào công nhân Ý và đã chỉ ra sự hoàn toàn không phù hợp giữa lực lượng thực tế của quần chúng và sự bất lực của các nhà lãnh đạo không thể đóng vai trò lãnh tụ của họ.

Sau thất bại của phong trào nhằm chiếm giữ các công xưởng, chủ nghĩa phát-xít lợi dụng sự hoang mang trong giai cấp công nhân, đã bắt đầu cuộc tiến công vũ trang của mình ở Ý. — 23.

¹⁹ Có ý nói về những điểm sửa đổi của các đoàn đại biểu Đức, Áo và Ý vào dự thảo luận cương về sách lược do đoàn đại biểu Nga tại Đại hội III Quốc tế cộng sản đưa ra. Những điểm sửa đổi này đã được công bố bằng tiếng Đức trên báo "Moskau" — cơ quan của Đại hội III Quốc tế cộng sản. — 27.

²⁰ *Đảng công nhân cộng sản Đức* hoặc Đảng cộng sản công nhân Đức đã được thành lập vào tháng Tư 1920, bao gồm những người cộng sản cánh "tả" đã bị khai trừ khỏi Đảng cộng sản Đức tại đại hội Hây-đen-béc năm 1919. Tháng Mười một 1920, để tạo điều kiện dễ dàng hơn cho việc thống nhất tất cả các lực lượng cộng sản tại Đức và đón những phần tử vô sản ưu tú nhất của Đảng công nhân cộng sản Đức, nó đã được tạm thời kết nạp vào Quốc tế cộng sản với quyền hạn của một thành viên cảm tình. Nhưng Ban chấp hành Quốc tế cộng sản vẫn coi Đảng cộng sản thống nhất Đức là chi bộ duy nhất có đầy đủ quyền hạn. Khi kết nạp vào Quốc tế cộng sản, người ta đã đề ra cho Đảng công nhân cộng sản Đức điều kiện — sáp nhập vào Đảng cộng sản thống nhất Đức và ủng hộ nó trong mọi hành động. Ban lãnh đạo của Đảng công nhân cộng sản Đức đã không tuân theo những chỉ thị của Ban chấp hành Quốc tế cộng sản. Đại hội III Quốc tế cộng sản, để tranh thủ công nhân vẫn còn đi theo Đảng công nhân cộng sản Đức, đã quyết nghị cho đảng này một thời hạn 2 - 3 tháng, và trong thời gian đó nó phải triệu tập đại hội và giải quyết vấn đề thống nhất. Nghị quyết của Đại hội III nói rằng nếu đại hội này

vẫn bác bỏ việc thống nhất những người cộng sản Đức, thì Đảng công nhân cộng sản Đức sẽ coi như bị khai trừ khỏi Quốc tế cộng sản. Nhân danh Đại hội III, Ban chấp hành Quốc tế cộng sản đã ra lời kêu gọi "Gửi các đảng viên Đảng công nhân cộng sản Đức", trong đó trình bày nghị quyết của đại hội, vạch rõ Đảng công nhân cộng sản Đức cần phải từ bỏ chủ nghĩa bè phái và thống nhất với Đảng cộng sản thống nhất Đức. Ban lãnh đạo Đảng công nhân cộng sản Đức đã không thực hiện nghị quyết của Đại hội III, tiếp tục cái công việc chia rẽ của mình, và Ban chấp hành Quốc tế cộng sản đã buộc phải cắt đứt quan hệ với nó. Đảng công nhân cộng sản Đức đã đứng ngoài Quốc tế cộng sản. Về sau Đảng công nhân cộng sản Đức đã thoái hóa thành một nhóm nhỏ, bè phái, không có một chỗ dựa nào trong giai cấp công nhân, thù địch với giai cấp công nhân Đức. — 28.

²¹ Có ý nói về "Thư ngỏ" ("Offener Brief") của Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản thống nhất Đức gửi cho Đảng xã hội chủ nghĩa Đức, Đảng dân chủ - xã hội độc lập Đức, Đảng công nhân cộng sản Đức và tất cả các tổ chức công đoàn, đã được công bố trên báo "Die Rote Fahne" ("Cờ đỏ") số ra ngày 8 tháng Giêng 1921. Trong thư này Đảng cộng sản thống nhất Đức đã kêu gọi tất cả các tổ chức công nhân, công đoàn và xã hội chủ nghĩa cùng nhau đấu tranh chống thế lực phản động đang trỗi dậy và cuộc tiến công của tư bản vào những quyền lợi thiết thân của những người lao động. Cương lĩnh các hành động chung, do những người cộng sản đưa ra đã đề ra cuộc đấu tranh nhằm nâng tiền trợ cấp cho những người bị tàn tật trong chiến tranh, xóa bỏ nạn thất nghiệp, chấn chỉnh tình hình tài chính của đất nước bằng cách bắt các tổ chức lưng đeo phải gánh vác một phần, các ủy ban xí nghiệp kiểm soát tất cả lương thực hiện có, nguyên liệu, nhiên liệu, đưa vào hoạt động tất cả các xí nghiệp đang ngừng sản xuất, các nông hội cùng với các tổ chức của các cố nông kiểm soát việc gieo trồng, thu hoạch và bán toàn bộ nông phẩm, giải giáp ngay lập tức và giải tán tất cả các tổ chức quân sự hóa tư sản, tổ chức công tác tự vệ của công nhân, ân xá tất cả các tù nhân chính trị, khôi phục ngay tất cả các quan hệ buôn bán và ngoại giao với nước Nga xô-viết. Lê-nin đã đánh giá cao "Thư ngỏ" (xem Văn tập Lê-nin, t. XXXVI, tr. 221).

Ban lãnh đạo hữu khuynh của các tổ chức, mà "Thư ngỏ" kêu gọi, đã bác bỏ đề nghị về hành động chung với những người cộng sản, mặc dù công nhân đấu tranh đòi lập mặt trận thống nhất của giai cấp vô sản. — 30.

²² Thực chất của *lý luận về đấu tranh tấn công* hoặc "lý luận tấn công", được công bố hồi tháng Chạp 1920 tại Đại hội thống nhất Đảng cộng sản Đức và cánh tả của Đảng dân chủ - xã hội độc lập Đức, là ở chỗ đảng phải tiến hành sách lược tấn công, bất chấp tình hình liệu có hay không những tiền đề khách quan cần thiết cho tấn công cách mạng, liệu đồng đảo quần chúng lao động có ủng hộ đảng cộng sản hay không. "Lý luận tấn công" cũng có môn đồ của nó trong phái "tả" ở Hung-ga-ri, Tiệp-khắc, Ý, Áo, Pháp; nó là cơ sở và là một trong những nguyên nhân dẫn đến thất bại của cuộc đấu tranh hồi tháng Ba của giai cấp vô sản Đức năm 1921. Sau thất bại của cuộc khởi nghĩa tháng Ba, phái "tả" đã mưu toan bảo chữa cho những sai lầm của Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản thống nhất Đức; trong luận cương về cuộc đấu tranh tháng Ba đã được Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản thống nhất Đức thông qua ngày 8 tháng Tư 1921, có nói rằng Đảng cộng sản thống nhất Đức bao giờ cũng phải "giữ vững đường lối tấn công cách mạng" vốn là cơ sở của cuộc đấu tranh tháng Ba; rằng những hành động tấn công "dù có thất bại thì cũng là tiền đề của thắng lợi tương lai và là phương tiện duy nhất có thể áp dụng đối với một đảng cách mạng để giành lấy quần chúng...". Tại Đại hội III Quốc tế cộng sản, những người ủng hộ "lý luận tấn công" đã đòi dùng thuyết đó làm cơ sở cho những nghị quyết về sách lược của Quốc tế cộng sản. Trong những tham luận của mình tại đại hội, Lê-nin đã vạch ra tính chất sai lầm và phiêu lưu của "lý luận" đó; đại hội đã tán thành những đề nghị của Lê-nin về việc kiên trì chuẩn bị và tranh thủ về phía phong trào cộng sản đa số giai cấp công nhân. — 32.

²³ Có ý nói về cuộc đấu tranh vũ trang của giai cấp vô sản Đức tháng Ba 1921.

Giai cấp tư sản Đức hoảng sợ trước ảnh hưởng đã tăng lên của những người cộng sản trong quần chúng, đã quyết định khiêu khích đội tiên phong của giai cấp vô sản hòng đẩy họ vào một cuộc đấu tranh vũ trang non và chưa được chuẩn bị, để phá tan các tổ chức cách mạng của giai cấp công nhân. Ngày 16 tháng Ba mượn cớ là đấu tranh chống những phần tử phạm tội hình dường như đang gây ra những cuộc bãi công, cục phó cục cảnh sát Phổ, đảng viên dân chủ - xã hội Ghéc-dinh đã ra lệnh phái những đội cảnh sát vào các xí nghiệp miền Trung nước Đức. Những hành động khiêu khích của các nhà cầm quyền đã làm cho công nhân sôi sục căm giận, và những vụ xung đột với cảnh sát đã bắt đầu.

Đa số cánh tả trong Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản thống nhất Đức xuất phát từ cái gọi là "lý luận tấn tiến công" đã đẩy công nhân vào con đường khởi nghĩa non. Ngày 17 tháng Ba Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản thống nhất Đức đã ra nghị quyết nói rằng "giai cấp vô sản có nhiệm vụ phải ứng chiến", và kêu gọi giai cấp vô sản Đức tổng bãi công để chi viện cho công nhân miền Trung nước Đức. Nhưng đa số của giai cấp công nhân đã không được chuẩn bị cho cuộc đấu tranh và đã không tham gia vào các trận chiến đấu; chỉ ở miền Trung nước Đức cuộc đấu tranh đã mang tính chất một cuộc đấu tranh vũ trang. Trong thời gian diễn ra cuộc đấu tranh tháng Ba, Đảng cộng sản Đức trẻ tuổi đã phạm một loạt sai lầm.

Cuộc đấu tranh tháng Ba đã bị đàn áp mặc dù công nhân đấu tranh một cách dũng cảm, đảng cộng sản và giai cấp công nhân bị một đòn nặng nề. Một trong những nguyên nhân quan trọng nhất đưa đến thất bại của cuộc khởi nghĩa là chính sách phản bội nhằm chia rẽ và phân tán lực lượng mà những người dân chủ - xã hội và các thủ lĩnh của các công đoàn cải lương đã tiến hành. P. Lê-vy đã gây tổn thất lớn cho cuộc khởi nghĩa và cho đảng cộng sản.

Những trận chiến đấu tháng Ba là một cái mốc lớn trong sự phát triển của phong trào công nhân cách mạng Đức.

Cuộc thảo luận về cuộc đấu tranh tháng Ba đã chiếm vị trí lớn trong công việc của Đại hội III. Sau khi vạch ra hàng loạt sai lầm của những người cộng sản trong trận đánh lớn này, nghị quyết của đại hội đã nhận định rằng: "đại hội coi cuộc đấu tranh tháng Ba là một bước tiến về phía trước. Cuộc đấu tranh tháng Ba là cuộc đấu tranh anh dũng của hàng trăm nghìn vô sản chống lại giai cấp tư sản. Và Đảng cộng sản thống nhất Đức, sau khi nắm lấy quyền lãnh đạo cuộc đấu tranh để bảo vệ những công nhân miền Trung nước Đức, đã chứng minh rằng nó là đảng của giai cấp vô sản cách mạng ở Đức" ("Quốc tế cộng sản qua các văn kiện. Nghị quyết, luận cương và những lời kêu gọi của các đại hội của Quốc tế cộng sản và các hội nghị toàn thể của Ban chấp hành Quốc tế cộng sản. 1919 - 1932". Tiếng Nga, Mát-xcơ-va, 1933, tr. 194). — 34.

²⁴ Có ý nói về cuộc bãi công của công nhân mỏ Anh vào tháng Tư - tháng Sáu 1921. Ngày 24 tháng Ba 1921 chính phủ Anh đã ra sắc lệnh về việc chấm dứt sự kiểm soát của nhà nước đối với các mỏ (sự kiểm soát này đã được áp dụng trong những năm chiến tranh); một tuần lễ sau, ngày 31 tháng Ba, các chủ mỏ đe dọa sa thải,

đã đưa ra cho công nhân một tối hậu thư chung quy là giành tiền lương 30%, và ở một số khu vực — giảm 50%. Ngày 1 tháng Tư công nhân mỏ đã ngừng việc; tham gia cuộc bãi công này có hơn một triệu người. Ngay trong ngày đầu của cuộc bãi công, người ta đã tuyên bố tình hình khẩn cấp trong cả nước và quân đội đã được phái đến các khu mỏ than.

Công nhân các ngành công nghiệp then chốt và vận tải đã quyết định tiến hành trong ngày 15 tháng Tư một cuộc bãi công để tỏ tình đoàn kết. Nhưng các thủ lĩnh công đoàn theo chủ nghĩa cải lương đã bãi bỏ cuộc bãi công. Giai cấp công nhân Anh đã gọi cái ngày mà các thủ lĩnh công đoàn phản động phá bỏ cuộc bãi công là "ngày thứ sáu đen". Các công nhân mỏ tiếp tục cuộc đấu tranh trong chín tuần lễ nữa, nhưng đến cuối tháng Sáu đã buộc phải đầu hàng. — 38.

²⁵ Có ý nói về nghị quyết của Đại hội III Quốc tế cộng sản "Tình hình thế giới và nhiệm vụ của chúng ta" (xem "Quốc tế cộng sản qua các văn kiện. Nghị quyết, luận cương và những lời kêu gọi của các đại hội của Quốc tế cộng sản và các hội nghị toàn thể của Ban chấp hành Quốc tế cộng sản. 1919 - 1932". Tiếng Nga, Mát-xcơ-va, 1933, tr. 165 - 180). — 41.

²⁶ Ngày 26 tháng Năm 1921, ở Vla-đi-vô-xtốc, bọn bạch vệ được sự ủng hộ của bọn can thiệp Nhật-bản, đã lật đổ chính quyền tỉnh Pri-mô-ri-ê của nước Cộng hòa Viễn Đông và đã đưa các đại diện của giai cấp đại tư sản, đứng đầu là các chủ xí nghiệp, anh em Méc-cu-lốp, lên cầm quyền. Chúng đã thiết lập chế độ chuyên chính tư sản và khủng bố ở Pri-mô-ri-ê, miền Nam Pri-mô-ri-ê đã trở thành bàn đạp để bọn đế quốc tiếp tục cuộc can thiệp ở Viễn Đông.

Quân đội nhân dân cách mạng của Cộng hòa Viễn Đông dưới quyền chỉ huy của V. C. Bli-u-khơ, và sau đó là của I. P. U-bô-rê-vích đã đánh tan bọn bạch vệ (ngày 14 tháng Hai 1922, Kha-ba-rốp-xơ đã được giải phóng, và ngày 25 tháng Mười, Vla-đi-vô-xtốc cũng được giải phóng). Nhật-bản đã buộc phải rút quân đội của mình ra khỏi Viễn Đông. Ngày 14 tháng Mười một 1922, Hội nghị nhân dân của Cộng hòa Viễn Đông đã thông qua nghị quyết về việc thành lập Ủy ban cách mạng Viễn Đông, đã trao toàn bộ chính quyền cho ủy ban này và đã ủy nhiệm cho nó thực hiện việc thống nhất Viễn Đông vào nước Nga xô-viết. Ngày 15 tháng Mười một 1922, Đoàn chủ tịch Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga đã ra tuyên bố nói rằng Cộng hòa Viễn Đông là

bộ phận không thể chia cắt của Cộng hòa liên bang xã hội chủ nghĩa xô-viết Nga. — 42.

²⁷ Xem Ph. Ăng-ghen. "Liệu châu Âu có thể giải trừ quân bị được không?" (C. Mác và Ph. Ăng-ghen. Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 2, t. 22, tr. 413). — 48.

²⁸ *Đại hội đảng Tiệp-khắc* — đại hội của Đảng dân chủ - xã hội Tiệp-khắc (cánh tả) đã trở thành Đại hội thành lập Đảng cộng sản Tiệp-khắc. Đại hội đã họp tại Pra-ha từ ngày 14 đến ngày 16 tháng Năm 1921; tham dự đại hội có 569 đại biểu đại diện cho hơn 350 nghìn đảng viên. Trước sự hoan hô nhiệt liệt và kéo dài của các đại biểu, đại hội đã thông qua nghị quyết về việc gia nhập Quốc tế III. Người đọc báo cáo chính tại đại hội là B. Smê-ran.

Lê-nin đã nghiên cứu kỹ lưỡng những tài liệu của Đại hội thành lập Đảng cộng sản Tiệp-khắc (xem Văn tập Lê-nin, t. XXXVI, tr. 288, 289, 311).

"Vorwärts" ("Tiến lên") — báo bắt đầu xuất bản trong tháng Năm 1911 tại Rây-hen-béc, với tư cách là cơ quan của xu hướng tả của những người dân chủ - xã hội Áo. Từ năm 1921 tờ báo trở thành cơ quan của Đảng cộng sản Tiệp-khắc (bộ phận Đức). — 54.

²⁹ Tiếp theo trong bản tốc ký (V. I. Lê-nin nói bằng tiếng Đức) có viết: "als Glied der Weltwirtschaft"; trong bản dịch bản tốc ký ra tiếng Pháp: "comme membre de l'économie mondiale"; trong bản tiếng Anh: "as a member of the world's economy" ("với tư cách là thành viên của nền kinh tế thế giới"). Trong văn bản của báo cáo được đăng trên tờ "Sự thật" ngày 9 tháng Bảy 1921 không có những lời dẫn ra trên. Trong tập này đoạn này viết theo báo "Sự thật". — 59.

³⁰ Xem C. Mác và Ph. Ăng-ghen. Những bức thư chọn lọc, tiếng Nga, 1953, tr. 385 - 386. — 63.

³¹ Có ý nói về cuộc nổi loạn phản cách mạng ở Crôn-stát tháng Ba 1921. — 61.

³² Báo cáo của B. Smê-ran tại Đại hội thành lập Đảng cộng sản Tiệp-khắc đã được công bố không toàn văn trên báo "Vorwärts"; tập hợp xung quanh tờ báo này là những người phái "tả" Tiệp-khắc, đứng đầu là C. Crây-bích.

Những đề nghị của V. I. Lê-nin đã được tiểu ban sách lược

tiếp thụ. Mục các luận cương về sách lược nói về Đảng cộng sản Tiệp-khắc đã được hiệu đính cho phù hợp với đề nghị của Người. — 66.

- ³³ O. V. Cu-u-xi-nen và V. Cơ-nen đã tiếp thụ những nhận xét của V. I. Lê-nin (xem "Quốc tế cộng sản qua các văn kiện. Nghị quyết, luận cương và những lời kêu gọi của các đại hội của Quốc tế cộng sản và các hội nghị toàn thể của Ban chấp hành Quốc tế cộng sản. 1919 - 1932". Tiếng Nga, Mát-xcơ-va, 1933, tr. 221 và 223 - 224). — 67.
- ³⁴ Đầu tháng Bảy 1921 công nhân và viên chức các xí nghiệp thuộc cơ quan thị chính Béc-phanh đã quyết định tuyên bố bãi công đòi tăng lương. Đa số công nhân (gần 80 nghìn) đã lên tiếng tán thành bãi công. Nhưng bọn cải lương đã ngăn ngừa được cuộc bãi công; các cuộc thương lượng giữa các đại biểu của công nhân và viên chức với thị trưởng Béc-phanh, do những người dân chủ - xã hội chủ trì, đã đưa đến kết quả là lương của công nhân và viên chức được tăng lên một ít. — 72.
- ³⁵ Vào những ngày đầu tháng Bảy 1921 công nhân các nhà máy dệt Lin-lơ (Pháp) đã tuyên bố bãi công nhân việc các chủ nhà máy giảm lương. Cuộc bãi công đã lan sang các quận Noóc-đơ và Vô-giơ (Vô-ghe-đư); số người bãi công đã lên tới 60 nghìn người. Vào nửa đầu tháng Chín công nhân miền Bắc nước Pháp tuyên bố tổng bãi công; công nhân các khu vực khác cũng đã tạm thời hưởng ứng. Chính phủ phái quân đội tới miền Bắc và đồng thời đứng ra làm môi giới trong cuộc thương lượng giữa giới chủ và công nhân. Mặc dù công nhân đã kiên cường đấu tranh trong hai tháng liền, cuộc bãi công đã thất bại do sách lược cải lương chủ nghĩa của những nhà lãnh đạo công đoàn và do những điều kiện kinh tế không thuận lợi. — 72.
- ³⁶ Thông báo chi tiết về cuộc mít-tinh của đông đảo công nhân Rô-ma, diễn ra ngày 8 tháng Bảy 1921, đã được công bố ngày 10 tháng Bảy 1921 trên tờ "Sự thật", số 149. — 72.
- ³⁷ Dự thảo quyết định về việc trả công tập thể cho lao động của viên chức trong các cơ quan xô-viết đã được đem ra thảo luận trong Hội đồng bộ trưởng dân ủy vào những ngày 14, 21, 24, 28 tháng Sáu và ngày 8 tháng Bảy 1921. Thực chất của chế độ cung cấp tập thể này là việc bãi bỏ chế độ cung cấp cá nhân theo phiếu, theo danh sách và trả bằng hiện vật. Toàn bộ việc cung cấp cho

công nhân và thành viên gia đình họ đều được tiến hành đơn thuần bằng cách trả lương, còn số lượng lương được quy định cho toàn bộ xí nghiệp nói chung, nghĩa là trả lương tập thể cho tất cả công nhân và viên chức của xí nghiệp. Ngày 18 tháng Sáu Hội đồng lao động và quốc phòng đã ký quyết định "Về chế độ cung cấp tập thể cho công nhân và viên chức một số xí nghiệp quốc doanh". Ngày 24 tháng Sáu Hội đồng bộ trưởng dân ủy đã thông qua quyết định về việc chuyển sang chế độ trả lương tập thể cho viên chức trong các cơ quan xô-viết ở Mát-xcơ-va và Pê-tơ-rô-grát kể từ ngày 1 tháng Bảy, và tại các địa phương khác trong nước cộng hòa thì sớm nhất là từ ngày 1 tháng Chín và đã lập ra một tiểu ban có nhiệm vụ "viết xong dự thảo này để xác định một cách chính xác, dù chỉ là dựa trên cơ sở một ít số liệu ước lượng, xem còn bao nhiêu viên chức xô-viết sau khi tinh giảm và mức lương trả bằng tiền và hiện vật cho họ là bao nhiêu. Còn về mức tinh giảm đề ra thì tối thiểu là gấp đôi và có khả năng thì giảm gấp ba mức giảm hiện tại. Phương châm chỉ đạo của tiểu ban là phải tạo ra được một tình hình trong đó đảm bảo năng suất lao động tương đối khá trong các cơ quan xô-viết". Ngày 28 tháng Sáu 1921, căn cứ vào báo cáo của A. B. Kha-la-tốp và L. I. Ghin-đơ-bua, Hội đồng bộ trưởng dân ủy đã thông qua quyết định về việc trả lương tập thể cho công nhân và viên chức trong các cơ quan xô-viết, với những điểm bổ sung trong điểm "A", do V. I. Lê-nin đề nghị và điểm "D" cũng theo cách diễn đạt của Người. Văn bản cuối cùng của nghị quyết đã được Hội đồng bộ trưởng dân ủy thông qua ngày 8 tháng Bảy 1921. — 76.

- ³⁸ Kiến nghị của V. I. Lê-nin về việc khen thưởng các xí nghiệp đã được viết nhân dịp Bộ chính trị Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga thông qua ngày 7 tháng Bảy 1921, căn cứ vào báo cáo của A. X. Ki-xê-lép, nghị quyết "Về việc gấp rút chuyển các xí nghiệp và các cơ quan sang chế độ kinh doanh không bị lỗ". Nghị quyết của Bộ chính trị viết: "Ủy nhiệm cho các cơ quan xô-viết áp dụng một cách kiên quyết hơn nữa những biện pháp nhằm chuyển từng xí nghiệp cũng như các cơ quan xô-viết sang chế độ kinh doanh không bị lỗ". — 81.
- ³⁹ Nhân nạn đói năm 1921 ở vùng sông Vôn-ga và miền Nam U-cra-ina, Bộ chính trị Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga đã thông qua ngày 9 tháng Bảy 1921 nghị quyết về sự cần thiết phải chuyển một số lượng tối đa đảng viên cộng sản sang làm công tác lương thực. Chắc chắn là "Ý kiến về những biện pháp chống đói

và về việc tăng cường công tác kinh tế" đã được Lê-nin viết nhân dịp chuẩn bị để đưa vấn đề này ra phiên họp của Bộ chính trị. — 82.

⁴⁰ Đại hội đại biểu Liên hiệp trung ương các hợp tác xã tiêu dùng (Hội nghị toàn Nga lần thứ ba của đại biểu Liên hiệp trung ương các hợp tác xã tiêu dùng) họp tại Mát-xcơ-va trong những ngày 16 - 23 tháng Bảy 1921. Tham gia công việc đại hội có 384 đại biểu (250 đại biểu chính thức và 134 đại biểu không có quyền biểu quyết) từ các vùng khác nhau trên đất nước Nga. Đại hội đã thảo luận các báo cáo và thông qua các nghị quyết về hoạt động của Liên hiệp trung ương các hợp tác xã tiêu dùng và những triển vọng của hợp tác xã tiêu thụ, về hoạt động buôn bán và trao đổi hàng hóa của Liên hiệp trung ương các hợp tác xã tiêu dùng, về hợp tác xã sản xuất, về tình hình và những triển vọng của ngành ngoại thương của đất nước và vai trò của hợp tác xã trong ngành ngoại thương, về sự giúp đỡ của hợp tác xã đối với những vùng mất mùa, và những vấn đề khác. V. I. Lê-nin đã được bầu làm chủ tịch danh dự của đại hội. Thư chào mừng của Người đã được đọc ngày 16 tháng Bảy tại phiên họp toàn thể lần thứ nhất của đại hội. — 85.

⁴¹ Đại hội I quốc tế các công đoàn cách mạng và sản xuất đã diễn ra tại Mát-xcơ-va trong các ngày 3 - 19 tháng Bảy 1921. Tham gia đại hội có 380 đại biểu của 41 nước châu Âu, châu Mỹ và châu Á (Nga, Anh, Ý, Tây-ban-nha, Pháp, Bun-ga-ri, Nam-tur, Đức, Tiệp-khắc, Áo, Ba-lan, Phần-lan, Triều-tiên, Trung-quốc, Nam Phi và các nước khác). Chương trình nghị sự của đại hội: 1) Báo cáo của Hội đồng quốc tế lâm thời các công đoàn đã được thành lập hồi tháng Bảy 1920; 2) Khủng hoảng kinh tế thế giới, những nhiệm vụ và sách lược của các công đoàn; 3) Các công đoàn, các đảng, Quốc tế công đoàn đỏ và Quốc tế cộng sản; 4) Các công đoàn, các ủy ban công xưởng - nhà máy và các đại biểu công xưởng; 5) Các công đoàn và sự kiểm soát của công nhân đối với sản xuất; 6) Nạn thất nghiệp; 7) Các tổ chức liên hiệp quốc tế về nghề nghiệp và sản xuất; 8) Vấn đề tổ chức; 9) Phụ nữ trong sản xuất và trong các công đoàn. Đó là đại hội thành lập Quốc tế công đoàn đỏ đã tồn tại cho đến cuối năm 1937 và đóng vai trò to lớn trong lịch sử phong trào công đoàn quốc tế. Đại hội đã thông qua điều lệ của Quốc tế công đoàn đỏ và các nghị quyết về các vấn đề khác. Để thực hiện sự lãnh đạo thường xuyên đối với hoạt động của các tổ chức công đoàn, đại hội đã lập ra Hội đồng trung ương của Quốc tế công đoàn đỏ. Quốc tế công đoàn đỏ đã đấu tranh nhằm xây

dựng sự thống nhất của phong trào công đoàn trên cơ sở cuộc đấu tranh cách mạng để bảo vệ những yêu sách của giai cấp công nhân, chống lại cuộc tiến công của tư bản và chủ nghĩa phát-xít, chống nguy cơ chiến tranh đế quốc chủ nghĩa, nhằm xích lại gần với giai cấp công nhân nước Nga xô-viết.

Thư chào mừng của Lê-nin là để đáp lại việc nhiều đoàn đại biểu yêu cầu Người tham dự đại hội, và đã được đọc ngày 19 tháng Bảy tại phiên họp toàn thể lần thứ 17 của đại hội. — 87.

⁴² Hội nghị X đại biểu đảng toàn Nga, trong khi sơ kết những kết quả đầu tiên của việc thực hiện chính sách kinh tế mới, đã đề ra cho các cơ quan đảng và kinh tế nhiệm vụ tổ chức lại một cách kiên quyết hơn nữa toàn bộ công việc trên những nguyên tắc mới.

Ngày 6 tháng Bảy 1921 Đoàn chủ tịch Hội đồng kinh tế quốc dân tối cao đã thông qua nghị quyết trong đó có đề ra những biện pháp nhằm tổ chức lại sự lãnh đạo đối với chính sách kinh tế. Ngày 10 tháng Bảy, V. I. Lê-nin đã biên soạn lại nghị quyết này (xem Văn tập Lê-nin, t. XX, tr. 102 - 106) và gửi cho nhiều đồng chí (G. M. Cro-gi-gia-nốp-xki, N. P. Bri-u-kha-nốp, A. M. Lê-gia-va và những người khác) để thảo luận; trong bản thảo lần này Lê-nin có thêm điểm bổ sung như sau: "Đoàn chủ tịch Hội đồng kinh tế quốc dân tối cao yêu cầu Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản Nga xem xét và phê chuẩn nghị quyết càng sớm càng hay" (sách đã dẫn, tr. 106). Ngày 11 tháng Bảy, Hội đồng kinh tế quốc dân tối cao đã phê chuẩn dự thảo này, có thêm những điểm bổ sung của Lê-nin.

Ngày 12 tháng Bảy 1921, những luận cương của Hội đồng kinh tế quốc dân tối cao đã được đem ra xét tại Hội đồng bộ trưởng dân ủy và ngày 16 tháng Bảy tại Bộ chính trị (xem những thư từ của Lê-nin về vấn đề này trong Văn tập Lê-nin, t. XX, tr. 106 - 107, và t. XXXVI, tr. 276 - 278). Những ghi chú trong văn bản nghị quyết của Hội đồng kinh tế quốc dân tối cao ngày 11 tháng Bảy và những nhận xét của Lê-nin về tiến trình tranh luận trong Bộ chính trị, xem Văn tập Lê-nin, t. XX, tr. 107 - 111.

Bộ chính trị coi những luận cương là cơ sở và đã cử ra một tiểu ban để biên soạn lại. Tiểu ban đã đệ trình một phương án mới của luận cương, và V. I. Lê-nin đã có những điểm bổ sung như trên. Văn bản các luận cương của tiểu ban của Ban chấp hành trung ương về việc thi hành chính sách kinh tế mới, xem Văn tập Lê-nin, t. XX, tr. 112 - 116. Dự thảo luận cương của tiểu ban Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga đã được đem ra

thảo luận ngày 23 tháng Bảy tại hội nghị của các đảng đoàn cộng sản của tất cả các ban chấp hành trung ương của các công đoàn, của Đoàn chủ tịch Hội đồng các công đoàn thành phố Mát-xcơ-va và các đại biểu của các công đoàn Pê-tơ-rô-grát. Hội nghị đã lấy luận cương làm cơ sở và đã cử ra một tiểu ban để cùng với tiểu ban của Ban chấp hành trung ương đảng hiệu đính lại một lần cuối luận cương. Ngày 9 tháng Tám luận cương đã được Hội nghị toàn thể Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga thông qua, và cũng trong ngày đó đã được phê chuẩn tại phiên họp của Hội đồng bộ trưởng dân ủy như là "Sắc lệnh của Hội đồng bộ trưởng dân ủy về việc thực hiện những nguyên tắc của chính sách kinh tế mới" (xem "Tin tức của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga", số 176, ngày 11 tháng Tám 1921).

Những điểm bổ sung này của V. I. Lê-nin cũng được đưa vào văn bản "Sắc lệnh của Hội đồng bộ trưởng dân ủy". — 89.

⁴³ *Đề nghị gửi Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga* đã được viết nhân có những luận cương của Cục Xi-bi-ri của Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga và của Ủy ban cách mạng Xi-bi-ri "Về những hình thức tổ chức của các cơ quan xô-viết Xi-bi-ri và các tổ chức đảng Xi-bi-ri". Trong luận cương, người ta đã luận cứ về sự cần thiết phải có ở Xi-bi-ri một trung tâm xô-viết với những ban kinh tế và quân sự tương ứng, phải có cơ quan đại diện của Ủy ban đặc biệt toàn Nga cũng như có trung tâm đảng của mình. Cả hai trung tâm này, theo ý kiến của Cục Xi-bi-ri và Ủy ban cách mạng Xi-bi-ri, phải được xây dựng theo nguyên tắc bổ nhiệm.

Trong phần ghi báo cáo kèm theo luận cương có thông báo rằng vấn đề này sẽ được thảo luận tại Hội nghị tỉnh đảng bộ Xi-bi-ri lần thứ IV sắp tới; và người ta chờ đợi rằng tại hội nghị này sẽ có tham luận của đại diện hai trào lưu: một trào lưu phủ nhận sự cần thiết phải có những trung tâm cấp tỉnh ở Xi-bi-ri và một trào lưu thứ hai thừa nhận phải thành lập theo nguyên tắc bầu cử các trung tâm ấy. Ngày 29 tháng Bảy 1921, Ban tổ chức Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga đã thông qua về cơ bản những luận cương của Cục Xi-bi-ri.

Trong bản thảo viết tay V. I. Lê-nin đã gạch bỏ các điểm 4 và 5. — 91.

⁴⁴ Lời kêu gọi của V. I. Lê-nin gửi giai cấp vô sản quốc tế nhân nạn đói xảy ra đối với gần 33 triệu người ở vùng sông Vôn-ga và miền

ích của đảng, đã yêu cầu y không được phát biểu tại các hội nghị chính thức của đảng với những đề cương của mình, triệu hội y khỏi tổ chức Péc-mơ và để cho Ban chấp hành trung ương tùy ý điều động, sử dụng. Mi-a-xni-cốp đã không phục tùng quyết định của Ban chấp hành trung ương và, sau khi trở về Mô-tô-vi-li-kha, vẫn tiếp tục hoạt động chống đảng. Đồng thời Mi-a-xni-cốp đã mưu toan tổ chức ra một nhóm chống đảng tại Pê-tơ-rô-grát. Tiểu ban Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga, sau khi điều tra hoạt động của Mi-a-xni-cốp, đã đề nghị khai trừ y ra khỏi đảng, vì đã nhiều lần vi phạm kỷ luật đảng, vì bất chấp nghị quyết của Đại hội X của đảng về sự thống nhất của đảng, y đã tổ chức ra một nhóm đặc biệt để chống đảng. Ngày 20 tháng Hai 1922, Bộ chính trị Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga đã phê chuẩn quyết định về việc khai trừ Mi-a-xni-cốp ra khỏi đảng.

Xem cả Văn tập Lê-nin, t. XXXVI, tr. 299 và 308. — 95.

⁴⁶ *Ban kiểm tra trung ương* — cơ quan kiểm tra cao nhất của đảng. Nghị quyết về việc thành lập ban này đã được thông qua tại Hội nghị IX toàn Nga của Đảng cộng sản (b) Nga họp trong các ngày 22 - 25 tháng Chín 1920. Trong nghị quyết "Về những nhiệm vụ trước mắt của công tác xây dựng đảng" đã được hội nghị thông qua, bên cạnh những biện pháp thực tế khác nhằm tăng cường dân chủ trong nội bộ đảng, củng cố sự thống nhất và kỷ luật của đảng, đã thừa nhận là cần thiết phải thành lập Ban kiểm tra do đại hội đảng bầu ra, và thành lập các tiểu ban của đảng trực thuộc các ban chấp hành tỉnh đảng bộ. Người ta cũng đưa vào nghị quyết của hội nghị đề nghị của Lê-nin, với những sự sửa đổi không đáng kể, thành phần của Ban kiểm tra (xem Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t. 41, tr. 349). Các ban kiểm tra phải bao gồm những đảng viên cộng sản vô tư nhất, được sự tín nhiệm chung. Lê-nin có ý định làm cho Ban kiểm tra trở thành "cơ quan thật sự của lương tâm của đảng và của giai cấp vô sản". Người khuyên hãy đặt thành nhiệm vụ đặc biệt của Ban kiểm tra là phải có thái độ quan tâm đến những đồng chí, mà việc làm của họ đang được Ban kiểm tra xem xét (sách đã dẫn, tr. 469). Lần đầu tiên Ban kiểm tra trung ương được bầu tại Đại hội X của Đảng cộng sản (b) Nga họp trong các ngày 8 - 16 tháng Ba 1921.

Theo đề nghị của Lê-nin ghi trong các luận văn do Người viết trước ngày họp Đại hội XII (17 - 25 tháng Tư 1923) "Chúng

ta tổ chức lại Ban thanh tra công nông như thế nào" và "Thà ít mà tốt", Đại hội XII đã thành lập cơ quan thống nhất kiểm tra của đảng và nhà nước — Ban kiểm tra trung ương — Ban thanh tra công nông; tham gia công tác của Ban kiểm tra trung ương — Ban thanh tra công nông và các cơ quan địa phương có đông đảo quần chúng lao động. — 100.

⁴⁷ Hội nghị toàn thể Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga, sau khi đã xem xét ngày 8 tháng Tám 1921 vấn đề về tình trạng của ngành giao thông vận tải, đã phê chuẩn những kết luận của Ph. E. Đgiéc-gin-xki với những sửa đổi do V. I. Lê-nin đề nghị.

Điểm 1 của các kết luận nói về sự cần thiết đối với tất cả các cơ quan đảng và cơ quan xô-viết phải tìm những biện pháp để nâng cao và giúp đỡ ngành giao thông vận tải.

Điểm 2 - 4 của các kết luận đó nói về việc tăng cường bộ máy chính ủy của Bộ dân ủy giao thông bằng cách bổ sung các cán bộ có trách nhiệm, thông tri cho tất cả các ban chấp hành tỉnh đảng bộ của Đảng cộng sản (b) Nga biết về tình hình giao thông vận tải và việc thành lập trong ban hướng dẫn và tổ chức của Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga một phòng vận tải để lãnh đạo công tác đảng trong ngành giao thông.

Điểm thứ năm của những kết luận đã đề ra việc chuyển cho Bộ dân ủy giao thông những xí nghiệp cần thiết cho những nhu cầu của vận tải. — 102.

⁴⁸ *Đảng cộng sản Anh* đã được thành lập tại Đại hội thành lập họp trong các ngày 31 tháng Bảy - 1 tháng Tám 1920, gồm cánh tả của Đảng xã hội chủ nghĩa Anh, một phần lớn Đảng công nhân xã hội chủ nghĩa Scot-len, những người xã hội Ai-rơ-len, nhóm Thống nhất cộng sản trong Đảng công nhân xã hội chủ nghĩa, Hội đồng cộng sản miền Nam Oen-xơ và cả một số nhóm nhỏ xã hội chủ nghĩa. Tháng Giêng 1921, tại Đại hội thống nhất tại Lit-xơ, tham gia Đảng cộng sản Anh có Đảng công nhân cộng sản gồm chủ yếu là những người tham gia phong trào của các đại biểu công nhân ở Scot-len (đứng đầu là U. Gan-la-xơ) và Liên đoàn công nhân xã hội chủ nghĩa. Mùa xuân 1921, cánh tả của Đảng công nhân độc lập, đứng đầu là P. Đát cũng đã tham gia Đảng cộng sản Anh, và như vậy là việc thành lập Đảng cộng sản Anh đã được hoàn thành. — 103.

⁴⁹ *V. K. P. D.* (Vereinigte Kommunistische Partei Deutschlands) — Đảng cộng sản thống nhất Đức — thành lập tại Đại hội thống

nhất của Đảng cộng sản Đức và của cánh tả Đảng dân chủ - xã hội độc lập Đức, đại hội này tiến hành tại Béc-ling từ ngày 4 đến 7 tháng Chạp 1920. Việc thống nhất đã được thực hiện sau sự phân liệt của Đảng dân chủ - xã hội độc lập Đức tại Đại hội Han-lơ (tháng Mười 1920), đa số các đại biểu tại đại hội đã đòi phải gia nhập ngay Quốc tế III và thừa nhận hoàn toàn 21 điều kiện gia nhập Quốc tế cộng sản do Đại hội II Quốc tế cộng sản đề ra. Cánh hữu của đảng đã bỏ đại hội ra về và đã lập ra một đảng riêng; với tên gọi cũ đảng này đã tồn tại cho đến tháng Chín 1922, đến khi nó sáp nhập với đảng dân chủ - xã hội.

Việc hợp nhất cánh tả Đảng dân chủ - xã hội độc lập Đức và Đảng cộng sản Đức là một cái mốc lớn trong sự phát triển của phong trào cách mạng Đức. Do sự hợp nhất đó mà Đảng cộng sản Đức đã trở thành một phân bộ lớn nhất (sau Đảng cộng sản (b) Nga) của Quốc tế cộng sản. Cùng với cánh tả của Đảng dân chủ - xã hội độc lập Đức, E. Ten-lơ-man, lãnh tụ nổi tiếng nhất của giai cấp vô sản Đức cũng đã gia nhập Đảng cộng sản Đức. E. Ten-lơ-man đã đạt được kết quả là làm cho những người độc lập cánh tả tham gia hàng loạt vào hàng ngũ của Đảng cộng sản Đức.

Đại hội của Đảng cộng sản thống nhất Đức, đại hội mà V. I. Lê-nin đã gửi bức thư này để chào mừng (Đại hội II của Đảng cộng sản Đức) đã được tiến hành tại I-en từ ngày 22 đến ngày 26 tháng Tám 1921. Đại hội đã thảo luận các báo cáo: về Đại hội III của Quốc tế cộng sản, về những nhiệm vụ trước mắt của đảng, về hoạt động trong các công đoàn, về tình hình ở nước Nga xô-viết và những biện pháp giúp đỡ nước Nga xô-viết, v. v.. Một trong những chủ tịch của đại hội là V. Pích. Trong nghị quyết đã được tuyệt đại đa số đại biểu đại hội thông qua, đại hội đã tán thành những nghị quyết của Đại hội III Quốc tế cộng sản và thừa nhận sự phê phán những sai lầm mà Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản thống nhất Đức đã phạm phải trong thời gian cuộc đấu tranh tháng Ba 1921, sự phê phán mà những luận cương của Đại hội III đã nêu lên, là đúng. Đảng lại lấy lại tên gọi cũ của mình: Đảng cộng sản Đức. — 106.

⁵⁰ *Tuyên ngôn Ba-lơ năm 1912* — tuyên ngôn về chiến tranh do Đại hội bất thường xã hội chủ nghĩa quốc tế họp ở Ba-lơ trong những ngày 24 - 25 tháng Mười một 1912 thông qua. Tuyên ngôn đã báo trước cho các dân tộc biết nguy cơ một cuộc chiến tranh đế quốc chủ nghĩa thế giới đang tới, đã vạch trần những mục đích ăn cướp

của cuộc chiến tranh này và đã kêu gọi công nhân tất cả các nước kiên quyết đấu tranh cho hòa bình, bằng cách "đem sức mạnh của tình đoàn kết quốc tế của giai cấp vô sản" đối lập với "chủ nghĩa đế quốc tư bản chủ nghĩa". Tuyên ngôn Ba-lơ có đưa vào một điểm của nghị quyết Đại hội Stút-ga (1907), do V. I. Lê-nin đề ra, nói rằng trong trường hợp nổ ra chiến tranh đế quốc chủ nghĩa, thì những người xã hội chủ nghĩa phải lợi dụng cuộc khủng hoảng kinh tế và chính trị do chiến tranh gây ra để đẩy nhanh sự sụp đổ của ách thống trị của giai cấp tư bản chủ nghĩa, để đấu tranh cho cách mạng xã hội chủ nghĩa. — 107.

⁵¹ "*Xô-viết*" ("Sowjet") — tạp chí ra hàng tháng; xuất bản ở Béc-ling dưới quyền chủ bút của P. Lê-vy từ năm 1919 đến ngày 15 tháng Sáu 1921 với sự tham gia của G. Rô-lăng - Gôn-xơ, P. Phrê-lich, A. Ma-xlốp, C. Gây-ơ và những người khác. Từ ngày 1 tháng Bảy 1921, sau khi P. Lê-vy bị khai trừ khỏi Đảng cộng sản thống nhất Đức, tạp chí này sau khi thay đổi khuynh hướng, đã bắt đầu ra dưới tên gọi mới: "Unser Weg" ("Con đường của chúng ta"). Tạp chí ngừng xuất bản vào cuối năm 1922. — 108.

⁵² "*Cờ đỏ*" ("Die Rote Fahne") — tờ báo ra hàng ngày do C. Liép-nếch và R. Lúc-xăm-bua sáng lập với tính cách là cơ quan trung ương của "Liên minh Xpác-ta-cút", và về sau với tính cách là cơ quan trung ương của Đảng cộng sản Đức; xuất bản tại Béc-ling từ ngày 9 tháng Mười một 1918, đã nhiều lần bị các nhà cầm quyền Đức lục phá và cấm chỉ.

"Die Rote Fahne" đã đóng một vai trò lớn trong cuộc đấu tranh nhằm làm cho Đảng cộng sản Đức trở thành đảng vô sản cách mạng có tính chất quần chúng và quét sạch những phân tử cơ hội chủ nghĩa ra khỏi đảng. Tờ báo đã đấu tranh một cách kiên quyết chống việc quân sự hóa đất nước, đã đấu tranh cho sự thống nhất hành động của giai cấp công nhân trong cuộc đấu tranh chống chủ nghĩa phát-xít. Tờ báo đã được sự cộng tác tích cực của chủ tịch Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản Đức E. Ten-lơ-man. Sau khi chế độ độc tài chuyên chế phát-xít đã được thiết lập ở Đức, tờ báo đã bị cấm, nhưng vẫn tiếp tục phát hành bí mật. Năm 1935, việc in và xuất bản tờ báo đã được chuyển sang Praha (Tiệp-khắc); từ tháng Mười 1936 đến mùa thu 1939 đã được in và xuất bản tại Bruy-xen (Bỉ). — 110.

⁵³ "*Mát-xcơ-va*" ("Moskau", "Moskow", "Moscou") — tờ báo ra hàng ngày, cơ quan của Đại hội III Quốc tế cộng sản; xuất bản tại

Mát-xơ-va bằng ba thứ tiếng: Đức (các số 1 - 50), Pháp (các số 1 - 44) và Anh (các số 1 - 41). — 116.

⁵⁴ Đề nghị lên Bộ chính trị Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga về việc đưa bá tước Un-ghéc-nơ ra tòa đã được viết nhân có bức điện của chủ tịch Ủy ban cách mạng Xi-bi-ri I. N. Xmiéc-nốp ngày 26 tháng Tám gửi cho chủ tịch Hội đồng bộ trưởng dân ủy V. I. Lê-nin, trong đó có nói: "Ngày 22 tháng Tám, bá tước Un-ghéc-nơ đã bị quân tiên phong của chúng ta bao vây và đã bị bắt làm tù binh cùng với bộ tham mưu của y. Với một đội hộ tống mạnh, Un-ghéc-nơ đã bị giải tới Nô-vô-ni-cô-la-ép-xơ (nay là Nô-vô-xi-biéc-xơ. *B. T.*), và ở đây người ta định truy tố y trước tòa án của Phân bộ Tòa án tối cao của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga ở Xi-bi-ri về tội phản bội. Phiên tòa sẽ có một ý nghĩa chính trị to lớn. Xin đồng chí cho ý kiến tối hậu" (Cục lưu trữ trung ương của đảng thuộc Viện nghiên cứu chủ nghĩa Mác - Lê-nin trực thuộc Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản Liên-xô).

Đề nghị của V. I. Lê-nin đã được Bộ chính trị thông qua ngày 29 tháng Tám 1921.

Phiên tòa xử bá tước Un-ghéc-nơ đã được mở ngày 15 tháng Chín; E. M. I-a-rô-xláp-xki đã đóng vai công tố ủy viên nhà nước; Bô-gô-liu-bốp, nguyên bồi thẩm nay được giao trách nhiệm trạng sư bảo vệ. Tại tòa án này người ta đã vạch ra hàng loạt tội ác của Un-ghéc-nơ và bộ hạ của hắn: sau khi chiếm được Uốc-ga (nay là U-lan - Ba-to), hắn ra lệnh bắn tất cả các nhân viên của Liên hiệp trung ương các hợp tác xã tiêu dùng và Ủy ban hành chính thành phố; theo lệnh của hắn, dân lành đã bị giết hại, bị cướp bóc và thành phố đã bị đốt cháy. Tại phiên tòa này cũng phát hiện ra mối liên hệ giữa Un-ghéc-nơ với bọn quân phiệt Trung-hoa (Trương-tắc-Lâm) và bọn can thiệp Nhật-bản. Khi vạch các kế hoạch phục hồi chế độ quân chủ chuyên chế, đứng đầu là Mi-kha-in Rô-ma-nốp, Un-ghéc-nơ, như ta thấy qua các tài liệu, hồ sơ của tòa án, đã trông chờ vào sự giúp đỡ của bọn Nhật-bản là bọn hứa sẽ đánh chiếm Tsi-ta, nhưng hắn đã bị bắt ngay sau khi kéo quân vào lãnh thổ Xi-bi-ri xô-viết.

Bá tước Un-ghéc-nơ đã bị kết án tử hình. — 135.

⁵⁵ *Tiểu hội đồng bộ trưởng dân ủy* đã được thành lập hồi tháng Chạp 1917 để giúp Hội đồng bộ trưởng dân ủy giải quyết những vấn đề nhỏ đặt ra hàng ngày; đã tồn tại như một tiểu ban của Hội đồng

bộ trưởng dân ủy. Tất cả các vấn đề đã được Tiểu hội đồng bộ trưởng dân ủy nhất trí giải quyết, đều được V. I. Lê-nin ký và đều có hiệu lực như quyết định của Hội đồng bộ trưởng dân ủy; trong trường hợp có bất đồng ý kiến thì vấn đề được chuyển lên Hội đồng bộ trưởng dân ủy giải quyết.

Việc áp dụng chế độ trả công phục vụ đã được bắt đầu từ tháng Bảy 1921. Ngược lại với thực tiễn đã được quy định trong những năm thực hiện chính sách cộng sản thời chiến về phục vụ kinh doanh không trả công (vận tải, kể cả ở thành thị, nhà ở, bưu điện, bưu kiện, báo v.v.), ngày 9 tháng Bảy đã áp dụng chế độ trả công vận tải trên đường sắt và đường thủy, ngày 18 tháng Bảy — trả cước phí cho các bưu kiện, ngày 5 tháng Tám — trả tiền mua hàng hóa, kể cả hàng hóa lương thực, ngày 25 tháng Tám đã thiết lập việc trả công cho những ngành phục vụ công cộng.

Trong 6 tháng cuối năm 1921, Hội đồng bộ trưởng dân ủy đã áp dụng cả một loạt biện pháp nhằm cải thiện đời sống vật chất của công nhân: thi hành những nguyên tắc mới về trả công phù hợp với số lượng và chất lượng lao động, thực hiện việc chuyển sang trả công bằng tiền mặt chứ không phải bằng hiện vật, áp dụng một chế độ trả công được bảo đảm đối với lao động (bằng rúp hàng hóa), v. v., kết quả là ngay cuối năm 1921, tiền lương thực tế của công nhân đã có phần được nâng lên. — 136.

⁵⁶ "*Đời sống kinh tế*" — tờ báo ra hàng ngày; đã được xuất bản từ tháng Mười một 1918 đến tháng Mười một 1937 tại Mát-xơ-va; lúc đầu là cơ quan của Hội đồng kinh tế quốc dân tối cao và của các bộ dân ủy kinh tế khác, từ tháng Bảy 1921 là cơ quan của Hội đồng lao động và quốc phòng, của Ủy ban kế hoạch nhà nước, của Ngân hàng nhà nước và của Bộ dân ủy tài chính.

Năm 1928, nhân kỷ niệm lần thứ 10 ngày thành lập tờ báo, Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga đã nhận định rằng "*Đời sống kinh tế*" đã có thể trở thành tờ báo chỉ đạo về kinh tế, kiên quyết bảo vệ những lập trường có tính nguyên tắc của chủ nghĩa Lê-nin và soi sáng một cách sâu sắc thực tiễn của công cuộc xây dựng kinh tế. Từ ngày 16 tháng Mười một 1937, "*Đời sống kinh tế*" đổi tên "*Nhật báo tài chính*"; tháng Sáu 1941 báo này đình bản. — 138.

⁵⁷ *Hội đồng lao động và quốc phòng* — từ tháng Chạp 1920 là tiểu ban thường trực của Hội đồng bộ trưởng dân ủy; tồn tại đến năm 1937. Hội đồng lao động và quốc phòng được cải tổ tháng Tư 1920

từ Hội đồng phòng thủ công nông đã được thành lập căn cứ vào quyết định của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga ngày 30 tháng Mười một 1918 nhằm mục đích động viên sức lực và phương tiện để phòng vệ đất nước. Hội đồng phòng thủ và Hội đồng lao động và quốc phòng do V. I. Lê-nin đứng đầu. — 138.

⁵⁸ Quyết định, do V. I. Lê-nin đề nghị, đã được Bộ chính trị thông qua ngày 2 tháng Chín 1921. Ngày hôm sau, 3 tháng Chín, V. I. Lê-nin đã gửi thư cho bí thư Ban chấp hành Quốc tế cộng sản, trong đó viết: "Chúng tôi rất cần có những số liệu chính xác và đều đặn về tiến trình quyên góp của công nhân nước ngoài giúp nước Nga đang bị nạn đói... Tôi cho rằng cần phải chỉ định những người phụ trách về từng nước hoặc về từng nhóm nước để những người đó theo dõi báo chí công nhân của các đảng khác nhau và ghi chép từ đó ra những con số thật chính xác, đương nhiên là chỉ hạn chế trong 1) những kết quả của các cuộc quyên góp; 2) chỉ rõ thứ tiên tệ mà thông qua đó việc quyên góp đã được tiến hành; 3) nêu rõ thời hạn mà các số tiền quyên góp đã được thu thập lại; 4) nêu tên những tờ báo mà từ đó các số liệu đã được rút ra, tên đảng hoặc tổ chức đã tiến hành các cuộc quyên góp ấy.

Cần đặc biệt nêu bật lên những nghị quyết của các đảng hoặc các công đoàn về việc quyên góp một ngày lương.

Tôi thiết tha yêu cầu trả lời cho biết Ban chấp hành thực tế đã tiến hành việc gì về mặt này, và khi nào thì có thể hy vọng nhận được những số liệu tổng kết đầu tiên" (Văn tập Lê-nin, t. XXXIV, tr. 422 - 423). Về việc báo chí xô-viết đăng những kết quả của các cuộc quyên góp của giai cấp vô sản quốc tế cứu trợ những người bị đói, cũng xem Văn tập Lê-nin, t. XXIII, tr. 160. — 142.

⁵⁹ Dưới hình thức cứu trợ những người bị đói ở Nga, bọn đế quốc đã thành lập "ủy ban quốc tế", đứng đầu là Nu-lăng-xơ, nguyên đại sứ Pháp tại nước Nga, một trong những người chủ chốt đã tổ chức ra những âm mưu phản cách mạng và cuộc can thiệp quân sự chống đất nước xô-viết; tham gia ủy ban này có những người là những nhà ngoại giao Pháp, Anh, Bỉ và những chủ lớn người nước ngoài đã chiếm hữu các xí nghiệp ở Nga đang quốc hữu hóa. Ngày 4 tháng Chín, ủy ban của Nu-lăng-xơ đã gửi cho Bộ dân ủy ngoại giao một bức điện trong đó đòi phải để cho 30 chuyên gia đi sang Nga để nghiên cứu tại chỗ theo một chương trình đặc biệt có chủ mưu thu lượm những tin tức mang tính chất do thám.

Ngày 6 tháng Chín 1921, Bộ chính trị Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga đã thông qua một dự thảo công hàm với đôi điểm sửa đổi gửi cho Nu-lăng-xơ, được soạn thảo căn cứ vào những đề nghị của V. I. Lê-nin. Trong công hàm trả lời của Bộ dân ủy ngoại giao công bố ngày 8 tháng Chín trên báo "Tin tức của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga" có chỉ rõ rằng "ủy ban của ngài Nu-lăng-xơ đã thay thế việc cứu trợ những người bị đói ở Nga thành việc thu lượm những tin tức về tình hình trong nước của nước Nga xô-viết... hơn nữa, việc đó phải được tiến hành dưới sự chỉ đạo của những người từng làm công việc nghiên cứu ấy nhằm mục đích rõ ràng là tổ chức những cuộc bạo động và tạo điều kiện dễ dàng cho các quân đội nước ngoài kéo vào lãnh thổ nước Cộng hòa xô-viết" ("Những văn kiện về chính sách đối ngoại của Liên-xô". Tập 4, Mát-xcơ-va, 1960, tr. 309 - 310). Chính phủ xô-viết đã dứt khoát từ chối không cho phép ủy ban của Nu-lăng-xơ vào nước Cộng hòa xô-viết. — 144.

⁶⁰ Nhân có những khó khăn về lương thực, nạn mất mùa năm 1921 và sự cần thiết phải cứu trợ những người bị đói, Bộ chính trị Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga đã thông qua ngày 6 tháng Chín 1921 quyết định về những chỉ thị cho Bộ dân ủy lương thực. Theo các chỉ thị này, từ tháng Mười 1921 sẽ rút bớt số lượng khẩu phần mà nhà nước phải cung cấp, và thành lập tổng kho lúa mì. — 145.

⁶¹ Dự thảo của V. I. Lê-nin đã được Bộ chính trị Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga thông qua ngày 13 tháng Chín 1921. Điểm 4 đã bị V. I. Lê-nin gạch bỏ và đã không được đưa vào quyết định của Bộ chính trị.

Lần thứ hai vấn đề bán sách đã được đưa ra xét tại phiên họp của Bộ chính trị ngày 15 tháng Mười. Sau khi khẳng định quyết định của mình ngày 13 tháng Chín Bộ chính trị đã đề ra những biện pháp thực tiễn cụ thể để thực hiện quyết định; đã đặc biệt chú ý đến việc đấu tranh chống sự thâm nhập của sách báo chống xô-viết đủ các loại khác nhau vào ngành buôn bán sách. — 148.

⁶² Dự thảo đã được Bộ chính trị Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga thông qua ngày 14 tháng Chín 1921. — 149.

⁶³ Việc thanh đảng đã được tiến hành căn cứ vào nghị quyết của Đại hội X Đảng cộng sản (b) Nga "Về những vấn đề của công

tác xây dựng đảng", trong đó có nói: "Nay hết sức cần thiết phải chuyển hẳn đôn bẩy chính sách của đảng về phía tuyển lựa công nhân và quét sạch những phần tử không cộng sản chủ nghĩa ra khỏi đảng" ("Đảng cộng sản Liên-xô qua các nghị quyết, quyết định của các đại hội, các hội nghị đại biểu và các hội nghị toàn thể Ban chấp hành trung ương", tiếng Nga, ph. I, 1954, tr. 520). Trước khi thanh đảng, đã tiến hành công tác chuẩn bị lâu dài và chu đáo.

Ngày 21 tháng Sáu 1921, Ban chấp hành trung ương và Ban kiểm tra trung ương đã thông qua "Quyết định về vấn đề kiểm tra, thẩm tra và thanh đảng" (xem "Sự thật", số 146, ngày 30 tháng Sáu 1921), trong đó đã đề ra những thời hạn tiến hành việc thanh đảng (từ ngày 1 tháng Tám đến 1 tháng Mười 1921), đã xác định rằng — đây là điều kiện không thể thiếu của việc thanh đảng — cần tham khảo ý kiến của những người lao động, của những đảng viên cộng sản cũng như những người ngoài đảng, về các đảng viên được thẩm tra, đã quy định trình tự thành lập các ban thẩm tra ở các địa phương. Trong thời gian thanh đảng, việc kết nạp đảng tạm đình lại, trừ công nhân và nông dân không bóc lột lao động của người khác. Ngày 7 tháng Bảy, Bộ chính trị đã phê chuẩn Ban thẩm tra nhân sự trung ương của đảng, và tại các địa phương các ban thẩm tra địa phương đã được thành lập.

Ban chấp hành trung ương đảng đã phát đi bức thư "Gửi tất cả các tổ chức đảng. Về việc thanh đảng" (xem "Sự thật", số 163, ngày 27 tháng Bảy 1921), trong đó đã trình bày những nhiệm vụ và những phương pháp thanh đảng. Ban chấp hành trung ương căn dặn phải tuân theo những chỉ dẫn sau đây: đối với công nhân cần phải khoan thứ trong việc trình bày các giấy tờ, các đặc điểm, v. v.. Đối với nông dân cần phải phân biệt nghiêm ngặt những phần tử cu-lắc - chiếm hữu với những nông dân lao động trung thực. Phải có thái độ nghiêm ngặt hơn đối với những kẻ được "đặc phái, đặc nhiệm", những người có chức vụ, gắn liền với những đặc quyền đặc lợi nào đó. Đặc biệt phải thẩm tra những quan lại cũ, những người xuất thân từ giới trí thức tư sản. Phải thẩm tra hết sức kỹ lưỡng những người vốn tham gia các đảng khác, đặc biệt là bọn men-sê-vich và bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng.

Việc bắt đầu thanh đảng được chuyển sang ngày 15 tháng Tám, và việc thanh đảng sẽ tiếp tục tiến hành cho đến Đại hội X Đảng cộng sản (b) Nga. Những kết quả đầu tiên của việc thanh đảng đã được Hội nghị XI toàn Nga Đảng cộng sản (b) Nga sơ kết (xem tập này, tr. 349 - 350, 351 - 352); kết quả cuối cùng đã được

Đại hội XI Đảng cộng sản (b) Nga tổng kết. Kết quả của việc thanh đảng là đã có 159 355 người (24,1%) bị khai trừ khỏi đảng (trong số này không có số liệu về các tỉnh Bri-an-xơ và A-xơ-ra-khan và Đảng cộng sản Tuốc-kê-xtan). Trong số những người bị khai trừ và gạt ra khỏi đảng có: công nhân — 20,4%, nông dân — 44,8%, viên chức và những người làm nghề tự do — 23,8%, các tầng lớp khác — 11,0%. Nhờ thanh đảng nên đã cải thiện được thành phần xã hội của đảng, đã tăng cường củng cố được kỷ luật, nâng cao uy tín của đảng trước quần chúng công nông ngoài đảng, đã tẩy sạch đảng khỏi những phần tử đã bôi nhọ đảng. Sự đoàn kết về tư tưởng và tổ chức của đảng đã được tăng cường. — 150.

⁶⁴ Chỉ thị này của V. I. Lê-nin đã được phản ánh vào các quyết định của Ban chấp hành trung ương. Trong "Báo cáo của Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản Nga" tháng Chín 1921 có chỉ ra rằng Ban chấp hành trung ương đã thông qua hai quyết định có liên quan đến trình tự bảo lãnh cho các đảng viên của Đảng cộng sản Nga trong khi thẩm tra. Quyết định thứ nhất có nói: "Chỉ những đồng chí nào biết người mình bảo lãnh ít nhất là một năm, hoặc là cùng làm việc với người đó hoặc là quan sát, theo dõi công việc của người đó trong đảng bộ này hoặc đảng bộ khác, chỉ những đồng chí như vậy mới có quyền đứng ra bảo lãnh". Quyết định thứ hai đã nói về trách nhiệm của những người bảo lãnh đối với những người được bảo lãnh ("Tin tức của Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga", số 35, ngày 1 tháng Chạp 1921). — 150.

⁶⁵ *Chủ nghĩa Ma-ki-a-ven-li* — chính sách của những kẻ không từ bất cứ phương tiện nào để đạt được mục tiêu, chà đạp lên bất cứ đạo đức và lòng trung thực nào. Thuật ngữ này bắt nguồn từ tên tuổi của nhà hoạt động chính trị Ý cuối thế kỷ XV - đầu thế kỷ XVI Ma-ki-a-ven-li; Ma-ki-a-ven-li đã khuyên các nhà cầm quyền Ý không từ bất cứ phương tiện nào (cho đến cả sự bội tín, lừa dối, phản bội, giết tróc) để đạt những mục tiêu đã đề ra. — 153.

⁶⁶ Năm 1921, một số nhóm công nhân Mỹ tập hợp xung quanh "Hội viện trợ kỹ thuật cho nước Nga xô-viết" đã bày tỏ nguyện vọng muốn được sang nước Nga xô-viết và tham gia vào những công cuộc xây dựng kinh tế. Một bộ phận khá lớn những công nhân ấy là những người Nga lưu vong đã sang Mỹ trước Cách mạng tháng Mười,

Vấn đề về khả năng công nhân Mỹ đi sang Nga đã được L. C. Mác-ten-xơ đề đạt với Chính phủ xô-viết (xem Văn tập Lê-nin, t. XX, tr. 200). Hội đồng lao động và quốc phòng sau khi thảo luận ngày 22 tháng Sáu 1921 vấn đề này, đã thừa nhận mong muốn "phát triển một số xí nghiệp hoặc nhóm xí nghiệp bằng cách cho các nhóm công nhân Mỹ và những nông dân làm ăn theo lối công nghiệp, thuê các xí nghiệp đó theo những điều kiện đã được thỏa thuận bảo đảm cho họ một mức độ tự trị kinh doanh nhất định" (sách đã dẫn, tr. 202). Hội đồng lao động và quốc phòng cũng thừa nhận là cần phải điều tiết sự di trú công nghiệp của công nhân từ các nước ngoài đến. Ngày 11 tháng Tám 1921, một bức điện, do V. I. Lê-nin và G. V. Tsi-tsê-rin đã được gửi cho "Hội viện trợ kỹ thuật cho nước Nga xô-viết", trong đó chỉ rõ rằng "cần phải tính đến những khó khăn hiện tại ở Nga, cần phải khắc phục những khó khăn đó, những khó khăn về lương thực và những khó khăn khác. Những người đi sang nước Nga cần phải sẵn sàng trước tình hình đó... Mong rằng ban đầu hãy phái những đại biểu để xem xét tại chỗ trên đất nước chúng tôi những thửa đất để sinh cơ lập nghiệp, những cánh rừng, những hầm mỏ, những công xưởng v. v. để thuê".

Trong nửa cuối năm 1921, nhóm các công nhân Mỹ do kỹ sư - đảng viên cộng sản Hà-lan X. Rút-ghéc-xơ, nhà hoạt động nổi tiếng của phong trào công nhân Mỹ V. Đ. Hây-vút và công nhân Mỹ G.-X. Can-véc-tơ cầm đầu, đã tiến hành các cuộc đàm phán với Chính phủ xô-viết về việc chuyển cho nhóm này khai thác một phần vùng mỏ than Cu-dơ-nét-xơ tại Xi-bi-ri và tổ chức ở đấy một khu ngụ cư công nghiệp.

Ngày 19 tháng Chín, Lê-nin đã tiếp các đại biểu của nhóm công nhân Mỹ ngụ cư và đã nói chuyện với họ. Bản ghi chép về cuộc tiếp chuyện ấy do V. I. Lê-nin viết hiện vẫn còn giữ được (xem Văn tập Lê-nin, t. XXIII, tr. 39). "Dự thảo lời cam kết" do Lê-nin viết nhân có cuộc tiếp chuyện ấy. Về việc ký hợp đồng với nhóm tổ chức của công nhân Mỹ (nhóm Rút-ghéc-xơ) xem chú thích 75. — 155.

⁶⁷ Thư "Về những nhiệm vụ của Ban thanh tra công nông, về việc nhận thức và chấp hành những nhiệm vụ đó" đã được viết và gửi cho I. V. Xta-lin lúc bấy giờ lãnh đạo Bộ dân ủy thanh tra công nông, nhân nhận được báo cáo sơ bộ của trưởng ban nhiên liệu cục kỹ thuật - công nghiệp trực thuộc Ban thanh tra công nông Lô-ni-nốp về tình hình nhiên liệu và về công việc của các cơ quan nhiên liệu.

Ngày 27 tháng Chín 1921, I. V. Xta-lin đã gửi cho V. I. Lê-nin bức thư ngắn, trong đó thực chất đã quy tất cả những nhận xét vào những khuyết điểm nghiêm trọng trong công tác của Ban thanh tra công nông. Và chỉ trong đoạn tái bút, Xta-lin mới viết rằng tác giả bản báo cáo sơ bộ đã hứa là sẽ kèm theo bản báo cáo chính của mình một "dự thảo về những biện pháp cụ thể nhằm cải tiến các bộ máy của các cơ quan nhiên liệu" (xem chú thích 7, t. 45, Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, tr. 527 - 528).

Những ý kiến được nêu lên trong thư của Lê-nin về những nhiệm vụ của Ban thanh tra công nông đã được phát triển trong một số văn kiện, kể cả trong các bài báo "Chúng ta cải tổ Ban thanh tra công nông như thế nào?" và "Thà ít mà tốt" (xem V. I. Lê-nin, Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t. 45, tr. 383 - 388, 389 - 406) — 157.

⁶⁸ Bộ trưởng Bộ dân ủy ngoại giao của Cộng hòa liên bang xã hội chủ nghĩa xô-viết Nga G. V. Tsi-tsê-rin trong thư gửi Bộ chính trị Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga, ngày 7 tháng Mười 1921 đã thông báo rằng chính phủ nước Cộng hòa Viễn Đông xin Bộ chính trị cho kết luận về những vấn đề sau đây: 1) liệu có nên để cho Nhật-bản và Mỹ công nhận Cộng hòa Viễn Đông trong khi hai nước đó vẫn chưa công nhận Cộng hòa liên bang xã hội chủ nghĩa xô-viết Nga không; 2) liệu có nên chấp nhận những đề nghị của người nước ngoài về việc cho Cộng hòa Viễn Đông vay tiền không; 3) phải chăng Cộng hòa Viễn Đông là một nước riêng độc lập với Cộng hòa liên bang xã hội chủ nghĩa xô-viết Nga cả về hình thức lẫn về thực chất. Theo ý kiến của Bộ dân ủy ngoại giao thì nên giải đáp những vấn đề đó như sau: 1) việc công nhận Cộng hòa Viễn Đông là điều đáng hoan nghênh, nhưng không có kèm theo sự ghi nhận trong một hiệp nghị cơ cấu của Cộng hòa Viễn Đông; 2) những việc vay của nước ngoài chỉ bổ ích trong điều kiện vẫn giữ vững chủ quyền của Cộng hòa Viễn Đông; 3) coi việc Cộng hòa Viễn Đông độc lập đối với Cộng hòa liên bang xã hội chủ nghĩa xô-viết Nga chỉ là về hình thức thôi.

Đề nghị của V. I. Lê-nin đã được Bộ chính trị thông qua ngày 8 tháng Mười 1921.

Dự thảo chỉ thị cho Cộng hòa Viễn Đông, do G. V. Tsi-tsê-rin đề nghị, đã được Bộ chính trị Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga thông qua ngày 10 tháng Mười 1921. — 165.

⁶⁹ Đề nghị này của V. I. Lê-nin đã được đưa vào quyết định của Hội nghị toàn thể Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga ngày 8 tháng Mười 1921 căn cứ vào báo cáo của V. M. Mô-lô-tốp về việc thống kê và lập danh sách các cán bộ phụ trách và về quy chế phân phối cán bộ đó. — 166.

⁷⁰ Đại hội VIII toàn Nga của ngành kỹ thuật điện đã được tiến hành tại Mát-xcơ-va từ ngày 1 đến ngày 9 tháng Mười 1921. Đại hội đã được triệu tập theo sáng kiến của V. I. Lê-nin nhằm thực hiện các nghị quyết của Đại hội VIII các Xô-viết, theo nghị quyết đặc biệt của Hội đồng bộ trưởng dân ủy ngày 8 tháng Hai 1921 "nhằm mục đích thảo luận toàn diện về những vấn đề kỹ thuật - kinh tế gắn liền với việc thực hiện kế hoạch điện khí hóa nước Nga, và cả vấn đề thu hút đông đảo quần chúng nhân dân tham gia tích cực vào công cuộc điện khí hóa nền kinh tế quốc dân". Tham gia công việc của đại hội có 893 đại biểu của 102 thành phố ở Nga và 475 khách được mời; trong số các đại biểu này có những nhà bác học lớn nhất của đất nước, các nhà kinh tế và các chuyên gia, nhiều đại biểu của công nhân các xí nghiệp kỹ thuật điện.

Lê-nin đã được bầu làm chủ tịch danh dự của đại hội. Trong lời tuyên bố đã được đại hội vỗ tay hoan nghênh nhiệt liệt, có nói: "Do có những đóng góp vô giá của chủ tịch Hội đồng bộ trưởng dân ủy V. I. Lê-nin - U-li-a-nốp, và do Ban điện khí hóa nhà nước được ủng hộ nhiệt liệt và do tất cả những công việc của các cán bộ kỹ thuật điện, chúng ta đề nghị bầu người chiến sĩ vĩ đại đáng tôn kính này của cách mạng toàn thế giới làm chủ tịch danh dự đại hội".

Qua các phiên họp toàn thể và trong các tiểu ban, đại hội đã nghe rất nhiều báo cáo, trong đó có các báo cáo của G. M. Cờ-gi-gia-nốp-xki về công tác của Ủy ban điện khí hóa nhà nước toàn Nga; của A. Ph. I-ốp-phê về kết cấu chất liệu; của M. V. Su-lây-kin về việc phát triển vô tuyến điện tín và vô tuyến điện thoại; của L. K. Ram-din về việc cung cấp nhiên liệu cho nước Nga; của G. O. Gra-phơ-ti-ô về điện khí hóa ngành giao thông vận tải và các bản báo cáo khác. Đại hội đã thông qua các nghị quyết về kế hoạch chung điện khí hóa Cộng hòa liên bang xã hội chủ nghĩa xô-viết Nga; về việc điện khí hóa các khu vực trong nước (miền Nam, miền Tây - Bắc, Xi-bi-ri, U-ran, Tuốc-kê-xtan, miền Đông - Nam); về việc cung cấp năng lượng điện cho nông thôn; về những nhiệm vụ của ngành công nghiệp luyện kim Nga; về việc nâng cao ngành công nghiệp dầu mỏ nhân việc điện khí hóa ngành công nghiệp

này; về việc phổ biến những kiến thức kỹ thuật điện và những vấn đề khác. Những chỉ dẫn của đại hội ngành kỹ thuật điện đã được chú ý tới khi cụ thể hóa kế hoạch của Ủy ban điện khí hóa nhà nước toàn Nga và trong tiến trình thực hiện nó trong thực tế.

Thư chào mừng của V. I. Lê-nin gửi đại hội đã được đọc trong phiên họp buổi sáng của đại hội họp ngày 9 tháng Mười. Trong văn kiện có những dòng chữ sau đây của V. I. Lê-nin gửi G. M. Cờ-gi-gia-nốp-xki: "Nếu như đồng chí đồng ý, thì gửi trả lại, tôi sẽ cho phép lại và sẽ gửi (gửi cho ai? cho đồng chí?). Tôi phân vân, nói chung có cần không? "Phô trương" như vậy liệu có thừa không? Liệu có bổ ích *thiết thực* không?" (Văn tập Lê-nin, t. XXIII, tr. 13). — 167.

⁷¹ Dự thảo chỉ thị do V. I. Lê-nin đề nghị đã được Bộ chính trị Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga thông qua ngày 10 tháng Mười 1921 căn cứ vào báo cáo của Kh. G. Ra-cốp-xki, V. I-a. Tsu-ba-rơ và G. I. Pê-tơ-rốp-xki. "Như vậy, — bản báo cáo của Ban chấp hành trung ương tháng Mười - Mười một 1921 nói, — trong vấn đề này nói chung là phải có thái độ thận trọng và quan tâm nhất đến những nhu cầu của nông dân và thu hút họ vào việc hỗ trợ nhà nước" ("Tin tức của Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga", số 36, ngày 15 tháng Chạp 1921). — 169.

⁷² Dự thảo quyết định này đã được Bộ chính trị Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga thông qua ngày 10 tháng Mười 1921. Ngày 15 tháng Mười một Hội đồng bộ trưởng dân ủy đã phê chuẩn sắc lệnh "Về bảo hiểm xã hội cho những người lao động làm thuê" (xem "Tin tức của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga", số 263, 23 tháng Mười một 1921). Trong văn kiện có lời chua của V. I. Lê-nin "gửi Hội đồng bộ trưởng dân ủy". — 171.

⁷³ Thư gửi A. X. Ki-xê-lép cùng với dự thảo quyết định của Hội đồng bộ trưởng dân ủy là do V. I. Lê-nin viết nhân Người nhận được ngày 10 tháng Mười 1921 thư báo cáo của chủ tịch Ban chấp hành tỉnh I-va-nô-vô - Vô-dơ-nê-xen-xcơ. Tại phiên họp của Hội đồng bộ trưởng dân ủy, vấn đề cung cấp 40 nghìn khẩu phần lương thực và 4 tỷ rúp mỗi tháng cho những người thợ dệt ở tỉnh này đã được đặt ra ngày 11 tháng Mười và được giải quyết theo đúng yêu cầu (với điều kiện là thực hiện đúng kế hoạch sản xuất đã đề ra). — 172.

⁷⁴ Văn kiện đã được viết trong bức thư của G. V. Tsi-tsê-rin gửi Bộ chính trị Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga ngày 10 tháng Mười 1921, trong đó có nêu lên yêu cầu xúc tiến việc cử đại biểu để đàm phán với Trung-quốc về vấn đề con đường sắt Đông Trung-quốc và tỏ ý lo ngại rằng việc trì hoãn cử đại biểu cho cuộc đàm phán với Trung-quốc có thể tạo nên cái cớ cho hội nghị Oa-sinh-tơn sắp tới (xem chú thích 133) đi đến chỗ quốc tế hóa con đường sắt ấy. Bộ dân ủy ngoại giao đã đề nghị phái I-u. I-u. Mác-klep-xki làm đại biểu đi dự các cuộc đàm phán ấy. Tsi-tsê-rin cũng đã báo tin rằng Nhật-bản thỏa thuận đồng ý mời đại biểu của Cộng hòa liên bang xã hội chủ nghĩa xô-viết Nga tham dự — khi thảo luận một số vấn đề riêng — hội nghị các đại diện Cộng hòa Viễn Đông và Nhật-bản họp tại Đại-liên (hội nghị đã họp từ ngày 26 tháng Tám 1921 cho đến ngày 16 tháng Tư 1922) và đã đề nghị cử A. C. Pay-ke-xơ làm đại biểu đi dự hội nghị này. Tsi-tsê-rin đề nghị cử E. M. I-a-rô-xláp-xki và N. L. Mê-sê-ri-a-cốp làm đại biểu của Cộng hòa Viễn Đông đi dự hội nghị ở Oa-sinh-tơn.

Đề nghị của V. I. Lê-nin đã được Bộ chính trị thông qua ngay ngày hôm đó.

Bộ chính trị Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga ngày 13 tháng Mười 1921 đã phê chuẩn việc cử A. A. I-a-dư-cốp làm đại biểu của Cộng hòa Viễn Đông đi dự Hội nghị Oa-sinh-tơn. — 174.

⁷⁵ Dự thảo quyết định này đã được viết nhân dịp chuẩn bị cho phiên họp của Bộ chính trị Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga về vấn đề hợp đồng sẽ ký kết với nhóm công nhân và kỹ sư Mỹ, đứng đầu là X. Rút-ghéc-xơ (xem chú thích 66) đi sang Nga vào cuối tháng Tám 1921.

Hội đồng lao động và quốc phòng, sau khi đã thảo luận ngày 23 tháng Chín 1921, đề nghị của nhóm Rút-ghéc-xơ về việc giao cho nhóm này sử dụng nhà máy Na-đê-giơ-đin-xki và nhiều xí nghiệp khác thuộc vùng mỏ than Cu-dơ-nét-xơ, đã thừa nhận là nên ký hợp đồng và đã ủy nhiệm cho một tiểu ban gồm đại diện của Hội đồng kinh tế quốc dân tối cao, Bộ dân ủy lao động và Bộ dân ủy nông nghiệp soạn thảo lần cuối cùng những điều kiện của hợp đồng. V. I. Lê-nin đã tham gia vào cuộc đàm phán với nhóm Rút-ghéc-xơ, đã đưa ra nhiều đề nghị về những điều kiện của hợp đồng (xem tập này, tr. 221 và Văn tập Lê-nin, t. XXXVI, tr. 331, 349). Hiệp nghị với nhóm tổ chức của công nhân Mỹ

(nhóm Rút-ghéc-xơ), ký ngày 20 tháng Mười, đã được Hội đồng lao động và quốc phòng phê chuẩn ngày 21 tháng Mười và Hội đồng bộ trưởng dân ủy phê chuẩn ngày 25 tháng Mười. Tháng Mười một Chính phủ xô-viết đã ký hợp đồng với nhóm này.

Căn cứ theo hợp đồng này, công nhân Mỹ phải mang theo mình một số lượng nhất định công cụ sản xuất, vật liệu và lương thực, còn Chính phủ xô-viết thì đầu tư số tiền vào khoảng 300 nghìn đô-la để mua máy móc và dụng cụ của nước ngoài. Trên cơ sở hợp đồng này, trên một phần lãnh thổ vùng mỏ than Cu-dơ-nét-xơ đã thành lập "Nhóm cư dân công nghiệp tự trị "Cu-dơ-bát"", trực thuộc Hội đồng lao động và quốc phòng. Xem cả trong tập này, tr. 155 - 156, 177 - 178. — 175.

⁷⁶ Những đề nghị của V. I. Lê-nin đã được dùng làm cơ sở cho quyết định của Bộ chính trị Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga ngày 15 tháng Mười 1921 về vấn đề những đề nghị của X. Rút-ghéc-xơ và quyết định của Hội đồng lao động và quốc phòng ngày 17 tháng Mười 1921 "Về những điều kiện của hợp đồng ký kết với nhóm của Rút-ghéc-xơ". — 178.

⁷⁷ Dự thảo quyết định do V. I. Lê-nin viết về việc phái A. G. Sli-áp-ni-cốp đi làm công tác lương thực đã được thông qua tại phiên họp của Bộ chính trị Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga ngày 14 tháng Mười 1921. Sau khi nghe kết luận của Ban kiểm tra trung ương và Ban thẩm tra nhân sự trung ương của đảng về vấn đề đặc phái Sli-áp-ni-cốp đi làm công tác lương thực, ngày 27 tháng Mười Bộ chính trị đã quyết định: "Án định thời hạn đi làm công tác lương thực của đồng chí Sli-áp-ni-cốp là 2 tháng kể từ ngày ra đi" (Cục lưu trữ trung ương của đảng thuộc Viện nghiên cứu chủ nghĩa Mác - Lê-nin trực thuộc Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản Liên-xô).

Ban thẩm tra nhân sự trung ương của đảng đã được thành lập với thành phần gồm 5 người cho thời kỳ thanh đảng để lãnh đạo công tác của các ban thẩm tra địa phương (xem "Sự thật", số 146, 30 tháng Sáu 1921). Tuổi đảng đối với các ủy viên Ban thẩm tra nhân sự trung ương của đảng đã được quy định ít nhất là 7 tuổi. Ban đã được Bộ chính trị phê chuẩn ngày 7 tháng Bảy 1921, với thành phần như sau: P. A. Da-lu-txơ-ki, A. G. Sli-áp-ni-cốp, M. I. Tsê-lư-sép, A. A. Xôn-txơ và M. Ph. Ski-ri-a-tốp, V. M. Mô-lô-tốp, E. A. Prê-ô-bra-gien-xki và N. I. Lê-bê-đép đã được cử làm ủy viên dự khuyết. Về sau tham gia thành phần Ban thẩm tra nhân

sự trung ương của đảng (liệt vào số ủy viên dự khuyết) còn có X. P. Mét-vê-đép và N. C. An-ti-pốp. Ban thẩm tra nhân sự trung ương của đảng đã hai lần báo cáo (tại Hội nghị XI của đảng và Đại hội XI Đảng cộng sản (b) Nga về kết quả công tác thanh đảng. — 192.

⁷⁸ Do có một số bất đồng ý kiến trong việc thi hành chính sách dân tộc, đã nảy sinh giữa một bên là các cán bộ đảng bộ Ba-cu và một bên là các cán bộ của các tổ chức trung ương A-giéc-bai-gian, Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga đã ra chỉ thị về việc các cán bộ đảng của A-giéc-bai-gian và Ba-cu phải có thái độ hết sức thận trọng đối với những đặc điểm sinh hoạt và những đặc điểm về tình cảm tôn giáo của cư dân Hồi giáo, đã đề nghị tất cả các cán bộ của Đảng cộng sản A-giéc-bai-gian cũng như Gru-di-a và Ác-mê-ni-a phải tính đến điều đó trong toàn bộ hoạt động của mình, cố gắng đạt tới chỗ cùng nhau công tác thân ái, không để xuất hiện bất cứ bè phái nào trong tổ chức đảng. Những đề nghị của Lê-nin đã được đưa vào quyết định của Bộ chính trị Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga, được thông qua ngày 15 tháng Mười 1921.

Dự thảo chỉ thị được nhắc tới ở dưới về việc thi hành chính sách dân tộc của Đảng cộng sản ở A-giéc-bai-gian, do I. V. Xta-lin viết, đã được Bộ chính trị Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga thông qua ngày 17 tháng Mười.

Trong điểm 6 có ý nói đến nghị quyết của Bộ chính trị Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga ngày 3 tháng Mười 1921 về việc không cho phép các cán bộ Ba-cu vi phạm chính sách của Chính phủ xô-viết đối với Ba-tư (I-răng). — 193.

⁷⁹ *Đại hội II toàn Nga các ban giáo dục chính trị* đã họp trong các ngày 17 - 22 tháng Mười 1921 tại Mát-xcơ-va. Tham dự đại hội có 307 đại biểu, trong đó có 193 đại biểu chính thức, 114 đại biểu không có quyền biểu quyết. Trong số các đại biểu có 281 đảng viên cộng sản và 26 người ngoài đảng.

N. C. Crúp-xcai-a, chủ tịch Tổng cục giáo dục chính trị đã khai mạc đại hội. V. I. Lê-nin đã được bầu làm chủ tịch danh dự của đại hội. A. V. Lu-na-tsác-xki (đại diện Bộ dân ủy giáo dục) và Ô-de-rép-xki (đại diện Tổng cục giáo dục chính trị U-cra-i-na) đã đọc thư chào mừng đại hội.

Nhiệm vụ chủ yếu của đại hội là thông qua kế hoạch công tác năm 1922, vạch ra những hình thức và phương pháp công tác

tuyên truyền cổ động trong quần chúng trong những điều kiện của chính sách kinh tế mới. Đại hội đã nghe các bản báo cáo và đã thông qua các nghị quyết về những vấn đề sau đây: 1) Về các báo cáo của Tổng cục giáo dục chính trị; 2) Về công tác tuyên truyền cổ động; 3) Những nhiệm vụ trước mắt của công tác tuyên truyền trong những điều kiện mới; 4) Công tác giáo dục chính trị trong Hồng quân; 5) Những vấn đề đài thọ tài chính và cung cấp trong hoàn cảnh kinh tế mới; 6) Về việc xóa nạn mù chữ và những nhiệm vụ khác.

V. I. Lê-nin được các đại biểu vỗ tay hoan nghênh nhiệt liệt, đã phát biểu ý kiến tại phiên họp buổi tối của đại hội ngày 17 tháng Mười. — 194.

⁸⁰ *Các ban giáo dục chính trị* được thành lập theo sắc lệnh ngày 12 tháng Mười một 1920 trực thuộc các phòng giáo dục quốc dân (tổng, huyện và tỉnh). Công tác của các ban giáo dục chính trị đều được đặt dưới sự chỉ đạo của Tổng cục giáo dục chính trị trực thuộc Bộ dân ủy giáo dục. — 194.

⁸¹ Có ý nói về nghị quyết của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga đã được thông qua ngày 29 tháng Tư 1918 căn cứ vào báo cáo của V. I. Lê-nin về những nhiệm vụ trước mắt của Chính quyền xô-viết (xem Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t. 36, tr. 293 - 339). Tuyệt đại đa số phiếu đã thông qua, căn cứ vào báo cáo nghị quyết sau đây: "Ban chấp hành trung ương các Xô-viết, sau khi nghe báo cáo của đồng chí Lê-nin về những nhiệm vụ trước mắt của Chính quyền xô-viết, nhất trí tán thành hoàn toàn những nguyên tắc chủ yếu được nêu lên trong báo cáo đó. Ban chấp hành trung ương các Xô-viết ủy nhiệm cho Đoàn chủ tịch cùng với báo cáo viên soạn thảo lại những nguyên tắc chủ yếu của bản báo cáo dưới hình thức những luận cương ngắn gọn, và công bố những luận cương đó thành những nhiệm vụ chủ yếu của Chính quyền xô-viết" ("Tin tức của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga", số 86, ngày 30 tháng Tư 1918). Để thực hiện nghị quyết đó, V. I. Lê-nin đã viết "Sáu luận đề về những nhiệm vụ trước mắt của Chính quyền xô-viết" đã được công bố năm 1918 trong cuốn "Những nhiệm vụ trước mắt của Chính quyền xô-viết" (xem Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t. 36, tr. 340 - 344). — 196.

⁸² Có ý nói về *Ủy ban đặc biệt toàn Nga về xóa nạn mù chữ* được thành lập theo sắc lệnh của Hội đồng bộ trưởng dân ủy ngày 19

tháng Bảy 1920. "Để thực hiện sắc lệnh của Hội đồng bộ trưởng dân ủy về việc xóa nạn mù chữ trong nước Cộng hòa từ ngày 26 tháng Chạp 1919, — văn kiện nói, — thành lập Ủy ban đặc biệt toàn Nga trực thuộc Bộ dân ủy giáo dục nhằm xóa nạn mù chữ gồm 5 người, do Bộ dân ủy giáo dục giới thiệu và được Hội đồng bộ trưởng dân ủy phê chuẩn". Bên cạnh và trực thuộc Ủy ban này, cũng thành lập một hội đồng thường trực gồm đại diện của hai ban (ban chuyên về công tác ở nông thôn và ban chuyên công tác trong giới phụ nữ) của Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga, của Ban chấp hành trung ương Đoàn thanh niên cộng sản, của Hội đồng trung ương các công đoàn toàn Nga, của Cục chính trị của Hội đồng quân sự - cách mạng, Đội huấn luyện quân sự phổ thông.

Như chủ tịch Ủy ban L. R. Men-gin-xcai-a thông báo trong báo cáo tổng kết, tính đến Đại hội II toàn Nga ban giáo dục chính trị (tháng Mười 1921) đã có 4800 nghìn người thoát nạn mù chữ. Trong Hồng quân số người mù chữ giảm xuống còn 5% (trong quân đội Nga hoàng tỷ lệ người mù chữ lên tới 65%), còn trong hải quân thì nạn mù chữ đã được xóa bỏ hoàn toàn. Ở trong nước có cả thảy 88534 cơ sở công tác xóa nạn mù chữ, có 427 lớp học ở cấp tỉnh và 21370 lớp mở cho cấp huyện. Do nạn đói và bị tàn phá, cũng như do việc chuyển giao cho các ngân sách địa phương phải đòi hỏi về tài chính, số lượng trường nhằm xóa nạn mù chữ đã giảm xuống, nhưng bắt đầu từ năm 1923, sau khi xuất hiện bài báo của Lê-nin "Những trang nhật ký", thì đã có một bước ngoặt quyết định trong công tác xóa nạn mù chữ. — 203.

⁸³ *Hội đồng kinh tế tỉnh* — các cơ quan địa phương của Hội đồng lao động và quốc phòng, đã được thành lập trên cơ sở quyết định của Đại hội VIII các Xô-viết toàn Nga (tháng Chạp 1920) "Về những cơ quan địa phương quản lý kinh tế". Các hội đồng kinh tế tỉnh đã được tổ chức bên cạnh và trực thuộc các ban chấp hành tỉnh của các Xô-viết, nhằm mục đích phối hợp hoạt động của các cơ quan địa phương thuộc các bộ dân ủy kinh tế: Hội đồng kinh tế quốc dân tối cao, Bộ dân ủy nông nghiệp, Bộ dân ủy lương thực, Bộ dân ủy lao động và Bộ dân ủy tài chính; gồm có chủ tịch Hội đồng kinh tế quốc dân tỉnh, dân ủy lương thực tỉnh, các trưởng ban lao động, tài chính, nông nghiệp của ban chấp hành các Xô-viết tỉnh và chủ tịch hội đồng các công đoàn tỉnh. Hội đồng kinh tế tỉnh do chủ tịch ban chấp hành các Xô-viết tỉnh đứng đầu. — 215.

⁸⁴ Vấn đề này đã được Bộ chính trị Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga họp ngày 17 tháng Mười 1921 thảo luận. Dự thảo quyết định do V. I. Lê-nin đề nghị đã được thông qua. — 220.

⁸⁵ Dự thảo quyết định do V. I. Lê-nin thảo, đã được Bộ chính trị Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga thông qua ngày 20 tháng Mười 1921. Những đề nghị của Lê-nin đã được đưa vào hợp đồng ký kết với nhóm Rút-ghéc-xơ. Về cuộc đàm phán, xem tập này, tr. 155 - 156, 175 - 178. — 221.

⁸⁶ *ARA (American Relief Administration)* — Cơ quan quản lý viện trợ Mỹ — thành lập năm 1919 nhằm mục đích cứu trợ dân cư bị đau khổ vì chiến tranh thế giới thứ nhất. Chủ tịch Cơ quan quản lý viện trợ Mỹ là G. Huve, một nhà tư bản lớn liên hệ chặt chẽ với tư bản Nga cho đến năm 1917. Một số thành viên của Cơ quan quản lý viện trợ Mỹ đã tỏ ra thành thực và tận tụy hoạt động vì việc thiện. Nhưng nói chung, Cơ quan quản lý viện trợ Mỹ là công cụ để khuếch trương ảnh hưởng của chủ nghĩa đế quốc Mỹ và để tiêu thụ hàng ứ đọng.

Chính phủ xô-viết sau khi tiếp nhận sự viện trợ của Cơ quan quản lý viện trợ Mỹ nhân nạn đói năm 1921 ở vùng sông Vôn-ga và miền Nam U-cra-i-na, đã bác bỏ những mưu toan của nó hòng can thiệp vào việc nội bộ của nước Cộng hòa xô-viết và đã thiết lập sự kiểm soát đối với hoạt động của Cơ quan quản lý viện trợ Mỹ. Như những sự kiện xảy ra sau đó đã chỉ rõ, bộ máy của Cơ quan quản lý viện trợ Mỹ gồm chủ yếu là những sĩ quan của quân đội Mỹ, chuyên hoạt động gián điệp và ủng hộ những phần tử phản cách mạng. Tháng Sáu 1923 hoạt động của Cơ quan quản lý viện trợ Mỹ ở Liên-xô đã chấm dứt.

Ngày 18 tháng Mười 1921, người ta đã gửi cho các ủy viên Bộ chính trị Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga, để biểu quyết, bản dự thảo hiệp nghị ký với Cơ quan quản lý viện trợ Mỹ về việc tổ chức những chuyến gửi lương thực sang nước Nga. Trong thư gửi kèm theo dự thảo có chữ ký của các ủy viên Bộ chính trị và đề nghị của I. V. Xta-lin về việc thu tiền cước phí về vận chuyển các chuyến hàng từ biên giới cho đến các kho phân phát và chi phí về sử dụng các kho, bởi vì, theo ý kiến Xta-lin, thì đây là buôn bán chứ không phải việc từ thiện. Nhận xét của V. I. Lê-nin đặt trong ngoặc đơn là cũng do có đề nghị nói trên. Dự thảo hiệp nghị ký kết với Cơ quan quản lý viện trợ Mỹ đã được Bộ chính trị thông qua ngày 19 tháng Mười 1921. — 223.

⁸⁷ Dự thảo quyết định này do V. I. Lê-nin viết nhân có cuộc thảo luận tại phiên họp của Bộ chính trị Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga ngày 20 tháng Mười 1921 về đơn thỉnh cầu của Bộ dân ủy tài chính về việc đưa các đại diện của Bộ dân ủy tài chính vào Hội đồng lao động và quốc phòng, các hội đồng kinh tế khu và tỉnh với tư cách là đại biểu chính thức. Bộ chính trị đã bác bỏ lời thỉnh cầu của Bộ dân ủy tài chính và đã thông qua đề nghị của V. I. Lê-nin. Câu cuối cùng trong bản thảo viết tay đã bị gạch bỏ và đã không được đưa vào quyết định.

Ban tài chính của Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga và của Hội đồng bộ trưởng dân ủy đã được thành lập theo đề nghị của V. I. Lê-nin ít lâu sau Đại hội X của đảng để nghiên cứu các vấn đề của chính sách tài chính nhân việc chuyển sang chính sách kinh tế mới. — 227.

⁸⁸ Vấn đề chế tạo những máy cày tự động thuộc hệ thống Phau-lơ đã được Hội đồng lao động và quốc phòng xét nhiều lần. Tháng Năm 1920 ban lãnh đạo ban kim khí thuộc Hội đồng kinh tế quốc dân tối cao được ủy nhiệm sản xuất những máy cày đó, đã lập kế hoạch sản xuất mà không tính toán sơ bộ đến những nguồn kim khí và nhiên liệu sẵn có. Nhưng tiểu ban đặc biệt ba người, đứng đầu là kỹ sư M. I. Un-cơ-xốp, được cử ra để thống nhất toàn bộ công việc sản xuất máy cày, chỉ đóng khung trong việc viết những báo cáo và trao đổi công văn giấy tờ với các cục, không báo cáo cho Hội đồng lao động và quốc phòng và Hội đồng bộ trưởng dân ủy về tình hình thực tế của việc sản xuất máy cày. Vụ quan liêu giấy tờ này đã được đem ra Tòa án quân sự Mát-xcơ-va xét xử; đầu tháng Giêng 1922 tòa án này đã công nhận những lời buộc tội đối với một số cán bộ của Hội đồng kinh tế quốc dân tối cao và Bộ dân ủy nông nghiệp là hoàn toàn có căn cứ; các cán bộ đó bị buộc tội là thiếu nghiêm túc đối với những nhiệm vụ được giao phó. Nhưng xét công lao của các đồng chí này trong công cuộc khôi phục kinh tế, tòa án đã quyết nghị miễn trừng phạt. Theo kiến nghị của tòa án, Hội đồng lao động và quốc phòng đã lưu ý Đoàn chủ tịch Hội đồng kinh tế quốc dân tối cao và ban lãnh đạo Bộ dân ủy nông nghiệp về thái độ thiếu nghiêm túc đối với việc sản xuất các máy cày thuộc hệ thống Phau-lơ. Xem cả thư của V. I. Lê-nin gửi P. A. Bơ-gđa-nốp đề ngày 23 tháng Chạp 1921 (Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 5, t. 54, tr. 86 - 89). — 228.

⁸⁹ V. I. Lê-nin đã nhiều lần chỉ rõ ý nghĩa to lớn của việc báo cáo thường xuyên của tất cả các ngành, các cơ quan kinh tế địa phương trong những điều kiện thực hiện chính sách kinh tế mới (xem Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t. 43, tr. 319 - 354).

Nhằm cải tiến toàn bộ việc báo cáo, ngày 21 tháng Mười 1921 Lê-nin đưa ra thảo luận tại Hội đồng lao động và quốc phòng các báo cáo và biểu đồ gửi lên Hội đồng lao động và quốc phòng; Người đã phát biểu về vấn đề này. Một nghị quyết được công bố về việc bắt đầu thực hiện theo bản báo cáo của Lê-nin. Để thảo một dự án quyết định, một tiểu ban do N. P. Goóc-bu-nốp đứng đầu đã được thành lập.

Bản dự thảo quyết định đó đã được thảo luận tại phiên họp toàn thể ngày 2 tháng Mười một của Hội đồng lao động và quốc phòng. Việc biên tập lần cuối cùng bản dự thảo đó được giao cho P. I. Pô-pốp, G. M. Crơ-gi-gia-nốp-xki và N. P. Goóc-bu-nốp; những người này sau khi nhất trí với Bộ dân ủy tư pháp, đã đệ trình lên để Lê-nin ký. Quyết định của Hội đồng lao động và quốc phòng đã được công bố ngày 1 tháng Chạp 1921 trên báo "Đời sống kinh tế", số 270. — 229.

⁹⁰ Các biểu đồ trình lên Hội đồng lao động và quốc phòng bắt đầu được lập ra theo quyết định của Hội đồng lao động và quốc phòng. Các biểu đồ đó được lập ra hàng năm (trong các năm 1919 và 1920) và hàng tháng (trong các năm 1921 và 1922), mỗi lần 2 bản: một bản gửi lên Hội đồng lao động và quốc phòng, một bản gửi lên Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga.

V. I. Lê-nin đã chú ý theo dõi tiến trình thực hiện việc này. Trong "Tập biểu đồ gửi lên Hội đồng lao động và quốc phòng" Người đã nêu ra những ngành kinh tế quốc dân chủ yếu cần phải soạn biểu đồ (xem tập này, tr. 571 - 573). Sau khi xem các biểu đồ về vận chuyển than ở mỏ Đô-nê-txơ, Lê-nin đã đề nghị lấy các biểu đồ đó làm mẫu (xem Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 5, t. 54, tr. 8).

Tháng Giêng 1922, Lê-nin xem phần biểu đồ gửi lên Hội đồng lao động và quốc phòng; về cơ bản Người đồng ý về hình thức các biểu đồ đó, nhưng đã đề nghị một số điểm bổ sung cho rõ hơn (cũng xem tập này, tr. 124). — 229.

⁹¹ Vấn đề trả các khoản nợ cũ của nước Nga đã được Hội nghị Bruy-xen họp ngày 6-8 tháng Mười 1921 đặt ra; tham gia hội

ng nghị này có các đại diện của 19 nhà nước, trong đó có các đại biểu của Bỉ, Anh, Pháp, Đức, Ý, Tây-ban-nha, Thụy-điển, Đan-mạch, Hà-lan, Rumania, Trung-quốc và các nước khác, và cả các đại diện của Hội chữ thập đỏ quốc tế và của Cơ quan quản lý viện trợ Mỹ.

Hội nghị đã khuyên nhủ các chính phủ cấp các khoản tín dụng cho nước Nga xô-viết để chống đói chỉ với điều kiện là nước Nga thừa nhận các món nợ của các chính phủ cũ và chấp nhận một tiểu ban để kiểm soát việc phân phối các sản phẩm. Đồng thời, trong nghị quyết của hội nghị có chỉ ra rằng "không một giải pháp kinh tế nào tùy thuộc vào hoạt động của các chính phủ, sẽ có thể được thực hiện chừng nào ở Nga vẫn chưa tạo được những điều kiện bình thường của đời sống kinh tế", hiểu theo nghĩa là sự phục hồi của chế độ tư bản chủ nghĩa. Buộc Chính phủ xô-viết phải đầu hàng, — đó chính là mục tiêu của những kẻ tổ chức ra Hội nghị Bruy-xen. Trong lời kêu gọi "Gửi các đồng chí công nhân, những người đánh cá trên biển A-ran" ngày 7 tháng Mười 1921, V. I. Lê-nin đã viết rằng đừng có mong đợi gì ở bọn tư bản giàu sụ. "Các nhà tư bản hiện cai quản các quốc gia hùng mạnh nhất trên thế giới — như Anh, Mỹ, Pháp" — đồng ý cứu trợ cho những nông dân bị đói ở nước ta, nhưng chỉ "với điều kiện bao hàm việc chuyển vào tay họ toàn bộ quyền lực trên nước cộng hòa công nông của chúng ta" (Văn tập Lê-nin, t. XXXIV, tr. 425).

Ngày 27 tháng Mười vấn đề thừa nhận những khoản nợ của các chính phủ cũ đã được Bộ chính trị Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga thảo luận. Bộ chính trị đã quyết nghị "lấy làm cơ sở nguyên bản do đồng chí Tsi-tsê-rin đề nghị có thêm những điểm sửa đổi của đồng chí Lê-nin và ủy nhiệm cho đồng chí Tsi-tsê-rin công bố bản đó có mang chữ ký của đồng chí đó" (Cục lưu trữ trung ương của đảng thuộc Viện nghiên cứu chủ nghĩa Mác - Lê-nin trực thuộc Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản Liên-xô). Tuyên bố của Chính phủ xô-viết về việc thừa nhận các khoản nợ, có thêm những điểm sửa đổi của V. I. Lê-nin, đã được gửi ngày 28 tháng Mười cho các chính phủ Anh, Pháp, Ý, Nhật-bản và Mỹ (xem "Sự thật", số 243, ngày 29 tháng Mười 1921). Văn bản của tuyên bố chính thức có một vài điểm khác về mặt biên tập so với bản dự thảo được công bố trong tập này. — 230.

⁹² Ngày 27 tháng Mười 1921 tại phiên họp của Bộ chính trị đã thảo luận dự thảo điều lệ về việc quản lý ngành công nghiệp bông vải

sợi (các báo cáo viên P. A. Bô-gđa-nốp, N. I. Lê-bê-đép, G. N. Men-ni-tsan-xki, I. I. Cu-tu-dốp). Bộ chính trị đã thông qua dự thảo quyết định do V. I. Lê-nin đề nghị. Sau khi đã thảo xong lần cuối cùng, bản dự thảo điều lệ về quản lý ngành công nghiệp bông vải sợi đã được phê chuẩn tại phiên họp của Bộ chính trị ngày 3 tháng Mười một. — 235.

⁹³ Trong bức điện gửi đi từ Luân-đôn ngày 19 tháng Mười 1921, L. B. Cra-xin đã thông báo về những cuộc đàm phán mà ông đã tiến hành với công ty xây dựng Mỹ "Công ty Pha-un-đây-sơn", một công ty phục vụ những hãng dầu mỏ lớn nhất. Đại diện của công ty này đã tuyên bố rằng nó sẵn sàng đảm nhận việc xây dựng nhà máy lọc pa-ra-phin và đường ống dẫn dầu Grô-dơ-nui - Hắc hải với điều kiện là các kỹ sư của công ty tiến hành lấy các vụ thăm dò. Cra-xin đề nghị trích ra những khoản tiền và dành những phương tiện cần thiết cho việc đó. Dự thảo bức điện này gửi L. B. Cra-xin đã được Bộ chính trị Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga thông qua ngày 28 tháng Mười. Xem cả Văn tập Lê-nin, t. XXXVI, tr. 357 - 358. — 236.

⁹⁴ *Hội nghị VII đảng bộ tỉnh Mát-xcơ-va* đã họp từ ngày 29 đến ngày 31 tháng Mười 1921. Tham gia hội nghị có 637 đại biểu, trong số đó có 353 đại biểu chính thức và 284 đại biểu không có quyền biểu quyết.

Chương trình nghị sự của hội nghị: 1) Tình hình quốc tế và trong nước; 2) Báo cáo của Hội đồng kinh tế tỉnh; 3) Báo cáo về công tác của Ban chấp hành đảng bộ Mát-xcơ-va Đảng cộng sản (b) Nga; 4) Báo cáo của ban thẩm tra; 5) Báo cáo của ban kiểm tra. Hội nghị cũng đã nghe báo cáo về vấn đề thanh đảng ở Mát-xcơ-va và tỉnh Mát-xcơ-va và những vấn đề khác.

Báo cáo của V. I. Lê-nin về chính sách kinh tế mới đã được hội nghị nghe khi mới bắt đầu khai mạc, trong phiên họp đầu tiên ngày 29 tháng Mười. Trong nghị quyết đã được thông qua căn cứ vào báo cáo, có nói: "Xét thấy rằng Chính quyền xô-viết đã hoàn toàn kịp thời chuyển sang chính sách kinh tế mới và tính đúng đắn của chính sách này đã được hoàn toàn xác minh bởi tiến trình thu thuế lương thực cũng như bởi sự phục hồi lưu thông kinh tế đang xuất hiện, hội nghị hoàn toàn tán thành chính sách kinh tế mới" ("Báo cáo của Hội nghị VII đảng bộ tỉnh Mát-xcơ-va Đảng cộng sản Nga. 29 - 31 tháng Mười 1921". Mát-xcơ-va, 1921, tr. 35). — 239.

- ⁹⁵ V. I. Lê-nin muốn nói đến "Sáu luận cương về những nhiệm vụ trước mắt của Chính quyền xô-viết" đã được Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga thông qua như một nghị quyết. Trong luận cương thứ tư có nói rằng "trong những trường hợp nhất định, Chính quyền xô-viết đã phải lùi lại một bước hoặc thỏa hiệp với những khuynh hướng tư sản. Chẳng hạn, trả lương cao cho một số chuyên gia tư sản, đó là sự lùi bước, là sự vi phạm những nguyên tắc của Công xã Pa-ri (Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t. 36, tr. 342). — 248.
- ⁹⁶ "*Quảng cáo*" ("*Quảng cáo Mát-xcơ-va*") — ấn phẩm của nhóm các nhà kinh doanh tư nhân; xuất bản tại Mát-xcơ-va từ tháng Mười 1921 đến tháng Hai 1922. — 249.
- ⁹⁷ Xem Ph. Ăng-ghen. Thư gửi A. Bê-ben ngày 18 - 28 tháng Ba 1875 và 11 tháng Chạp 1884 (C. Mác và Ph. Ăng-ghen. Những bức thư chọn lọc, tiếng Nga, 1953, tr. 293 và 385 - 386). — 275.
- ⁹⁸ Ph.Ăng-ghen. "Sách báo của những người lưu vong" (xem C. Mác và Ph. Ăng-ghen. Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 2, t. 18, tr. 516). — 277.
- ⁹⁹ Dự thảo kế hoạch tài chính và kế hoạch phát hành giấy bạc trong năm 1922 đã được thảo luận tại phiên họp của Hội đồng bộ trưởng dân ủy ngày 5 tháng Mười 1921. Những đề nghị của V. I. Lê-nin đã được dùng làm cơ sở cho quyết định đã được Hội đồng bộ trưởng dân ủy thông qua về vấn đề này. Các điểm 2, 4, 5 và 6 trong bản thảo đã bị gạch bỏ và không đưa vào quyết định. — 285.
- ¹⁰⁰ Dự thảo do V. I. Lê-nin viết đã được đưa vào văn bản quyết định của Hội đồng bộ trưởng dân ủy, đã được thông qua về vấn đề này ngày 18 tháng Mười 1921. Hội đồng bộ trưởng dân ủy đã phê chuẩn "những con số quy ước của ngân sách chi tiêu được phân phối cho các bộ dân ủy, mà Ban tài chính đã đệ trình"; đã đề nghị với các bộ dân ủy "xúc tiến công tác lập những bảng tính toán và nhất thiết phải xong trước ngày 1 tháng Chạp". Ban tài chính và Ủy ban kế hoạch nhà nước đã được ủy nhiệm "trong vòng một tuần lễ phải hoàn thành việc tính những khoản thu nhập bằng tiền cũng như bằng hiện vật" (Cục lưu trữ trung ương của đảng thuộc Viện nghiên cứu chủ nghĩa Mác - Lê-nin trực thuộc Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản Liên-xô). — 286.

- ¹⁰¹ *Cuộc nói chuyện của V. I. Lê-nin với đoàn đại biểu nước Cộng hòa nhân dân Mông-cổ* đã được tiến hành tại điện Crem-li ngày 5 tháng Mười một 1921. Đoàn đã đến Mát-xcơ-va ngày 2 tháng Mười một. Thành phần của đoàn gồm có: Đan-dan — chủ tịch đoàn đại biểu, bộ trưởng Bộ tài chính và chủ tịch Ban chấp hành trung ương Đảng nhân dân cách mạng Mông-cổ; Xu-khê - Ba-to, tổng tư lệnh Quân đội nhân dân cách mạng và bộ trưởng Bộ quốc phòng; B. Txê-ren-đoóc-giơ, thứ trưởng Bộ ngoại giao; Giôn - Van - Siéc - nin - Đan-đin, đại diện các giới tôn giáo, đoàn viên không chính thức của đoàn; Ba-tu-khan, cố vấn và phiên dịch. Bản ghi chép cuộc nói chuyện lần đầu tiên được in trong các biên bản của Đại hội IX Đảng nhân dân cách mạng Mông-cổ họp từ ngày 28 tháng Chín đến ngày 5 tháng Mười 1934. Việc công bố tài liệu này được chuẩn bị trên cơ sở những hồi ký của B. Su-mi-a-txơ-ki và B. Txê-ren-đoóc-giơ. Trong những hồi ký của mình, Txê-ren-đoóc-giơ viết: "Lê-nin nói chuyện rất lâu với các đoàn viên trong đoàn. Người chăm chú nghe những câu chuyện của chúng tôi, rất quan tâm đến những vấn đề khác nhau nhất về đời sống của nước Mông-cổ nhân dân và đưa ra những lời khuyên nhủ bổ ích. Đặc biệt Vla-đi-mia I-lích lưu ý chúng tôi đến sự cần thiết phải nâng cao trình độ giáo dục và văn hóa của nhân dân Mông-cổ, đồng thời Người nhấn mạnh rằng cần phải ra sức phát triển kinh tế của đất nước để nhằm thỏa mãn mọi nhu cầu của nhân dân" (Hồi ký về Vla-đi-mia I-lích Lê-nin, t. 5, Mát-xcơ-va, 1960, tr. 461).

Ngày 3 tháng Mười một, Lê-nin gửi thư cho chủ tịch Tiểu hội đồng bộ trưởng dân ủy yêu cầu nghiên cứu bản hiệp định ký với nước Cộng hòa nhân dân Mông-cổ. Sau khi nghiên cứu, Tiểu hội đồng bộ trưởng dân ủy đã đồng ý với bản hiệp định đó (xem Văn tập Lê-nin, t. XXXV, tr. 289 - 290).

Ngày 5 tháng Mười một 1921 hiệp định giữa đại diện của Cộng hòa liên bang xã hội chủ nghĩa xô-viết Nga và Cộng hòa nhân dân Mông-cổ đã được ký kết, theo hiệp định đó thì hai bên cam kết không cho phép cư trú và thành lập trên lãnh thổ của mình những nhóm người thù địch với phía bên kia, quy định sự thỏa thuận về nghi thức cử những đại diện ngoại giao và lãnh sự, quy định biên giới quốc gia; những nguyên tắc chính về chính sách thuế quan cũng được quy định. Chính phủ xô-viết chuyển giao cho chính phủ nước Cộng hòa nhân dân Mông-cổ những thiết bị về điện báo của Cộng hòa liên bang xã hội chủ nghĩa xô-viết Nga nằm ở Mông-cổ. — 286.

¹⁰² Hội nghị của hai nghìn công nhân nhà máy dệt Prô-khô-rốp-xcai-a (nay là "Nhà máy dệt ba đồi" mang tên Ph. E. Đgiéc-gin-xki) nhân kỷ niệm lần thứ tư cuộc Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười vĩ đại được tổ chức như một họp mặt hội tưởng. Hội nghị do A. M. Côn-lôn-tai khai mạc, có nhiều công nhân trong nhà máy dệt này và các xí nghiệp khác phát biểu ý kiến.

V. I. Lê-nin phát biểu với tư cách là đại biểu của Xô-viết Mát-xcơ-va, được công nhân của nhà máy dệt Prô-khô-rốp-xcai-a bầu ra. — 290.

¹⁰³ Ngày 4 tháng Mười một 1921 công nhân nhà máy "Điện lực" số 3 (trước kia là nhà máy "Đi-na-mô", nay là nhà máy "Đi-na-mô" mang tên X. M. Ki-rốp) đã gửi đến V. I. Lê-nin lời chào mừng sau đây: "Nhân kỷ niệm lần thứ tư cuộc cách mạng tháng Mười, hội nghị toàn thể của công nhân và viên chức nhà máy "Điện lực" số 3... không thể không nhớ tới Người đã bằng lòng tin không gì lay chuyển nổi vào sức mạnh của giai cấp công nhân, đưa giai cấp công nhân vào cuộc tấn công những thành trì tư bản.

Chúng tôi xin gửi tới Người, đồng chí Vla-đi-mia I-lích quý mến, lời chào vô sản của chúng tôi và xin nguyện rằng trong cuộc bao vây của thế giới tư bản, chúng tôi sẽ là một trong những người đầu tiên cùng cố khu vực bị bao vây bằng việc điện khí hóa đất nước.

Vla-đi-mia I-lích muôn năm!

Bốn năm Cách mạng tháng Mười muôn năm!" ("Tin tức của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga", số 250, ngày 6 tháng Mười một 1921).

Các báo "Sự thật" và "Tin tức" có phản ánh niềm phấn khởi đặc biệt của công nhân và viên chức nhà máy khi nghe diễn văn của V. I. Lê-nin. — 295.

¹⁰⁴ *Hội nghị I toàn Nga về công tác văn hóa - giáo dục của các công đoàn* đã họp ở Mát-xcơ-va từ ngày 26 tháng Chín đến 1 tháng Mười 1921. Tham dự hội nghị có 173 đại biểu (122 đại biểu chính thức và 51 đại biểu không có quyền biểu quyết). Trong số đại biểu có 119 đảng viên cộng sản, 51 ngoài đảng, 1 đại biểu men-sê-vích, 1 đảng viên Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng, 1 đại biểu xã hội chủ nghĩa liên đảng.

Chương trình nghị sự của hội nghị gồm có 13 vấn đề, trong số đó: báo cáo tổng kết của ban văn hóa thuộc Hội đồng trung ương các công đoàn toàn Nga, của Bộ dân ủy giáo dục và các cục

thuộc bộ này, của Ban văn hóa vô sản; các báo cáo của các địa phương (Đôn-bát, Pê-tơ-rô-grát, Ba-cu); chính sách kinh tế mới và vấn đề giáo dục; công tác chính trị và giáo dục của các công đoàn; công tác văn hóa trong thanh niên và những vấn đề khác.

Hội nghị đã vạch ra hướng cải tiến công tác chính trị và giáo dục của các công đoàn, các hình thức và phương pháp mới có liên quan đến chính sách kinh tế mới (công tác văn hóa trong các xí nghiệp tư nhân và cho thuê v. v.).

Hội nghị đã có một quan điểm không đúng trong vấn đề quan hệ qua lại với Tổng cục giáo dục chính trị. Nghị quyết của hội nghị ("Vai trò và nhiệm vụ công tác văn hóa của các công đoàn") đã toát lên tư tưởng là cần thiết phải làm cho công tác văn hóa của các công đoàn thoát khỏi ảnh hưởng của Tổng cục giáo dục chính trị. Trong nghị quyết đó có nói: "Công tác văn hóa của các công đoàn là một bộ phận hữu cơ của phong trào công đoàn nói chung và việc lãnh đạo phải do các cơ quan công đoàn hữu quan thực hiện theo thể thức thông thường của công đoàn... Cần phải kiên quyết vứt bỏ khuynh hướng và ý định thay thế chế độ đại diện bằng những người gọi là chuyên gia của các ngành công tác tương ứng của Bộ dân ủy giáo dục" ("Bản tin của Hội nghị I toàn Nga về công tác văn hóa - giáo dục của các công đoàn", số 5, ngày 5 tháng Mười một 1921).

Đường lối đó mâu thuẫn với nghị quyết của Đại hội X Đảng cộng sản (b) Nga "Về Tổng cục giáo dục chính trị và những nhiệm vụ tuyên truyền cổ động của đảng" (xem "Đảng cộng sản Liên-xô qua các nghị quyết và quyết định của các đại hội, các hội nghị và các hội nghị toàn thể của Ban chấp hành trung ương", tiếng Nga, ph. I, 1954, tr. 550).

Vấn đề về mối quan hệ qua lại giữa các ban văn hóa của các công đoàn và các ban giáo dục chính trị đã được Bộ chính trị thảo luận hai lần. Ngày 27 tháng Mười 1921, Bộ chính trị sau khi xét vấn đề do N. C. Crúp-xcai-a trình lên, đã quyết định: "Đề nghị Hội đồng trung ương các công đoàn toàn Nga trong thời hạn bốn ngày hoàn thành việc khởi thảo những luận cương và gửi lên để Bộ chính trị có thể giải quyết dứt khoát vào thứ năm tuần tới (ngày 3. XI. năm nay)" (Cục lưu trữ trung ương của đảng thuộc Viện nghiên cứu chủ nghĩa Mác - Lê-nin trực thuộc Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản Liên-xô). Ngày 8 tháng Mười một, Bộ chính trị Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga ra quyết nghị thông qua về cơ bản nghị quyết do V. I. Lê-nin đề nghị. — 296.

¹⁰⁵ V. I. Lê-nin muốn nói đến nghị quyết của Đại hội II toàn Nga các ban giáo dục chính trị "Qua các báo cáo của Tổng cục giáo dục chính trị", nghị quyết đó đã quy định mối quan hệ qua lại giữa các ban giáo dục chính trị và các ban văn hóa của các công đoàn ở trung ương và ở địa phương. Trong nghị quyết đó có nói: "Các công đoàn luôn luôn nhầm lẫn, rơi vào một quan điểm hoàn toàn sai lầm cho rằng công tác giáo dục dưới tất cả mọi hình thức phải là sự nghiệp của các công đoàn, rằng các công đoàn có thể tiến hành công tác giáo dục tốt hơn là các cơ quan của Bộ dân ủy giáo dục.

Quan điểm đó là sai lầm và xuất phát từ sự nhận thức không đúng về nhiệm vụ của công đoàn. Theo quan điểm đó thì cần phải kết luận rằng tất cả những chức năng của nhà nước, công tác của tất cả các bộ dân ủy đều phải chuyển giao cho các công đoàn" ("Đại hội II toàn Nga các ban giáo dục chính trị. Bản tin của đại hội", số 7, ngày 24 tháng Mười 1921).

Nghị quyết của đại hội các ban giáo dục chính trị đã vạch ra những biện pháp cụ thể để kết hợp công tác chính trị tư tưởng và công tác văn hóa - giáo dục của Tổng cục giáo dục chính trị và của ban văn hóa của Hội đồng trung ương các công đoàn toàn Nga: chủ nhiệm ban văn hóa (hay một ủy viên hội đồng phụ trách) được cử vào trong hội đồng phụ trách của Tổng cục giáo dục chính trị, còn chủ tịch của Tổng cục giáo dục chính trị được cử vào trong hội đồng phụ trách của ban văn hóa của Hội đồng trung ương các công đoàn toàn Nga; Tổng cục giáo dục chính trị cùng với ban văn hóa của Hội đồng trung ương các công đoàn toàn Nga vạch kế hoạch công tác giáo dục chính trị trong các công nhân là đoàn viên công đoàn; để vận dụng tốt nhất lực lượng và phương tiện và hủy bỏ tình trạng trùng lặp trong công tác thì một mạng lưới thống nhất những cơ quan giáo dục chính trị đã được thiết lập để phục vụ những công nhân được tổ chức vào các công đoàn; trong công tác của mình, các ban văn hóa phải phục tùng những chỉ thị của các ban giáo dục chính trị và không chỉ chịu trách nhiệm trước ban văn hóa của Hội đồng trung ương các công đoàn toàn Nga, mà còn chịu trách nhiệm trước các ban giáo dục chính trị hữu quan nữa.

Trên cơ sở đề nghị của V. I. Lê-nin, được Bộ chính trị thông qua, quy tắc về sự kết hợp công tác giáo dục chính trị của ban văn hóa của Hội đồng trung ương các công đoàn toàn Nga và của Tổng cục giáo dục chính trị, đã được xây dựng. — 296.

¹⁰⁶ Văn kiện này viết trên thư của G. V. Tsi-tsê-rin gửi Bộ chính trị Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga, trong đó Tsi-tsê-rin thông báo rằng Hội nghị kinh tế Ban-tích (hợp ở Ri-ga vào những ngày 28 - 31 tháng Mười 1921) đã nêu vấn đề bỏ việc quốc hữu hóa ngoại thương của nước Nga xô-viết. Chủ tịch phái đoàn nước Cộng hòa liên bang xã hội chủ nghĩa xô-viết Nga tại hội nghị V. P. Mi-li-u-tin đã trình bày một bản báo cáo về vấn đề này, bản báo cáo này được gửi lên Bộ chính trị. Kế hoạch của Mi-li-u-tin đưa đến chỗ bỏ việc quốc hữu hóa ngoại thương. Theo đề nghị của V. I. Lê-nin, ngày 10 tháng Mười một, Bộ chính trị đã bác bỏ đề nghị của Mi-li-u-tin. Về sau, kể từ cuối năm 1921 và suốt năm 1922, ở trong các giới lãnh đạo của đảng đã có cuộc tranh luận về vấn đề độc quyền ngoại thương (xem tập này, tr. 525 - 530, và Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t. 45, tr. 238 - 243). — 297.

¹⁰⁷ Dự thảo quyết định của Bộ chính trị Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga về công tác lương thực tại U-cra-i-na, do V. I. Lê-nin đề nghị, đã được Bộ chính trị thông qua ngày 10 tháng Mười một 1921. — 298.

¹⁰⁸ Trong bức thư của mình gửi Bộ chính trị Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga, G. V. Tsi-tsê-rin, sau khi thông báo rằng Bộ dân ủy y tế và Bộ dân ủy ngoại thương hỏi về vấn đề Hội quốc liên đề nghị chuyển cho Bộ dân ủy y tế những thuốc men và phương tiện chống bệnh dịch, đã yêu cầu Bộ chính trị giải quyết vấn đề về nguyên tắc: các cơ quan xô-viết có được phép tiếp xúc với một ủy ban nào đó của Hội quốc liên là một tổ chức mà nước Cộng hòa liên bang xã hội chủ nghĩa xô-viết Nga không tham gia không? Ngày 17 tháng Mười một 1921 Bộ chính trị ủy nhiệm cho Tsi-tsê-rin chấp nhận đề nghị của ủy ban phòng dịch của Hội quốc liên, và thảo ra một hình thức tuyên bố có thể loại trừ mọi sự giải thích cho rằng nước Nga xô-viết thừa nhận Hội quốc liên là một tổ chức quốc tế có thẩm quyền. — 299.

¹⁰⁹ Bức thư thứ nhất viết nhân lời phản kháng của Bộ dân ủy tư pháp phản đối thông tri của Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga ngày 16 tháng Sáu 1921 về mối quan hệ qua lại giữa các cơ quan đảng và các cơ quan tư pháp và thẩm vấn, thông tri đó quy định sự bất khả xâm phạm về tư pháp của các đảng viên cộng sản nếu không có sự phê chuẩn của các cấp ủy đảng địa phương.

Bộ dân ủy tư pháp yêu cầu bỏ §§ 4 và 5 ở trong thông tri.

§ 4 quy định nghĩa vụ cho các nhà cầm quyền tư pháp giao những đảng viên cộng sản bị truy tố trước tòa án cho sự bảo lãnh cá nhân của những người được các đảng ủy ủy nhiệm làm việc đó. § 5 quy định cho các đảng ủy trong vòng ba ngày sau khi nghiên cứu hồ sơ phải có ý kiến về thực chất của vấn đề để làm sao cho quyết định của đảng ủy thành chỉ thị của đảng đối với tòa án và thành dự kiến cho sự giải quyết của tòa án.

Sau bức thư thứ nhất của mình thì V. I. Lê-nin nhận được bản quyết định của Ban tổ chức Ban chấp hành trung ương ngày 11 tháng Mười một 1921 về việc phê chuẩn thông tri và bức thư của V. M. Mô-lô-tốp, trong đó nói rằng thông tri đó đã được sửa đổi và vấn đề có thể xem là được giải quyết xong.

Vì những điều sửa đổi đó không đề cập đến thiếu sót chính trong thông tri nên V. I. Lê-nin đã viết bức thư thứ hai.

Vấn đề về những mối quan hệ qua lại giữa các cơ quan hành chính và tư pháp và các đảng ủy đã được thảo luận trong phiên họp của Bộ chính trị ngày 24 tháng Mười một, có V. I. Lê-nin tham dự. Bộ chính trị ủy nhiệm cho Đ. I. Cuốc-xki trong thời hạn một tuần phải nghiên cứu lại toàn bộ thông tri nói chung theo tinh thần nâng cao tinh thần trách nhiệm của đảng viên trong trường hợp bị truy tố trước tòa án về các vấn đề hình sự chung và "loại trừ mọi khả năng lợi dụng cương vị của đảng thống trị để làm giảm tinh thần trách nhiệm" (Cục lưu trữ trung ương của đảng thuộc Viện nghiên cứu chủ nghĩa Mác - Lê-nin trực thuộc Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản Liên-xô). Ngày 8 tháng Chạp 1921, Bộ chính trị đã thông qua về cơ bản đề nghị của Đ. I. Cuốc-xki và cử ra một ban để hiệu đính thông tri. Đầu tháng Giêng 1922 Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga đã công bố bản thông tri "Về quan hệ qua lại giữa các đảng ủy và các ban tư pháp và thẩm vấn", thông tri này hủy bỏ thông tri ngày 16 tháng Sáu. Thông tri mới nhấn mạnh đến sự cần thiết tuyệt đối phải tăng cường tinh thần trách nhiệm của các đảng viên của đảng trong trường hợp họ phạm những tội thuộc sự xử lý của tòa án dân sự hay Tòa án cách mạng (xem "Sổ tay của người cán bộ đảng", tiếng Nga, thiên II, 1922, tr. 177). — 300.

¹¹⁰ Văn kiện này được viết nhân dịp thảo sắc lệnh của Hội đồng bộ trưởng dân ủy "Về những sự trừng phạt tội tố giác láo". Sắc lệnh do V. I. Lê-nin ký ngày 24 tháng Mười một và được công bố trong báo "Tin tức của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga" ngày 1 tháng Chạp 1921. Những điểm bổ sung của V. I. Lê-nin được

đưa vào văn bản của sắc lệnh đó (xem "Tập những pháp lệnh và chỉ thị của Chính phủ công nông", 1921, số 77, tr. 787). — 302.

¹¹¹ Sắc lệnh "Về vấn đề áp dụng việc trả tiền mua báo" được Hội đồng bộ trưởng dân ủy phê chuẩn ngày 28 tháng Mười một 1921. Theo sắc lệnh này thì tiền báo phải thu cả của cá nhân, cả của các cơ quan và tổ chức đoàn thể cũng như của các cơ quan và xí nghiệp nhà nước, không trừ một ai. Đề nghị của V. I. Lê-nin làm cơ sở cho điểm 8 của sắc lệnh, theo điểm này thì Bộ dân ủy giáo dục có nhiệm vụ trong thời hạn hai tuần phải vạch ra và công bố chỉ thị về việc kiểm tra sự phân phối đúng đắn báo chí cho mạng lưới các cơ quan giáo dục và cung cấp báo chí cho quần chúng lao động (xem "Tin tức của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga", số 275, ngày 7 tháng Chạp 1921). — 303.

¹¹² Lời tựa này của V. I. Lê-nin viết cho cuốn sách nhỏ của Người "Bàn về chính sách kinh tế mới (Hai bài báo cũ và một lời bạt còn cũ hơn nữa)" đã không được đăng. Năm 1921 một cuốn sách nhỏ (không có lời tựa này) "N. Lê-nin. Bàn về chính sách kinh tế mới. Hai bài báo cũ" (Phụ bản của số 22 - 23 "Truyền tin cổ động và tuyên truyền") được xuất bản. Cuốn sách đó bao gồm các bài "Để kỷ niệm lần thứ tư cuộc Cách mạng tháng Mười" và "Về tác dụng của vàng ngày nay và sau khi chủ nghĩa xã hội thắng lợi hoàn toàn". Lê-nin đã sửa lại bản in thứ của lời tựa này. Trong văn kiện có lời ghi của Người: "Tôi yêu cầu sửa chữa và gửi lại cho tôi *một lần nữa* bản in thứ. 16/XI Lê-nin". — 304.

¹¹³ Ngày 21 tháng Mười một 1921, Hội đồng kinh tế quốc dân tối cao đệ trình lên Hội đồng bộ trưởng dân ủy phê chuẩn "Hợp đồng nhượng quyền thu mua và buôn bán nguyên liệu bằng da với P. B. Stanh-béc". Sau nhiều lần thảo luận, ngày 10 tháng Giêng 1922, Hội đồng bộ trưởng dân ủy đã bác bỏ việc nhượng quyền và ủy nhiệm cho một ban đặc trách vạch ra thể lệ tổ chức thu mua nguyên liệu bằng da trong nước trên nguyên tắc cổ phần; ban đó cũng được giao trách nhiệm tìm cách mời Stanh-béc tham gia thu mua nguyên liệu bằng da. Cũng xem tập này, tr. 441 - 443. — 311.

¹¹⁴ V. I. Lê-nin muốn nói đến đề nghị của mình nhân cuộc thảo luận tại một phiên họp của Bộ chính trị Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga về vấn đề những bất đồng giữa các cán bộ ở Đôn-bát.

Những đề nghị của V. I. Lê-nin về vấn đề thứ nhất và thứ hai được Bộ chính trị Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga thông qua ngày 27 tháng Mười một 1921. — 313.

¹¹⁵ Phần này ở trong thư là dự thảo quyết định của Bộ chính trị Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga. Trong quyết định của Bộ chính trị được thông qua ngày 1 tháng Chạp 1921 căn cứ vào báo cáo của V. I. Lê-nin, có nói: "Cho đồng chí Txi-u-ru-pa thôi giữ chức bộ trưởng Bộ dân ủy lương thực, và cử đồng chí giữ chức phó chủ tịch thứ hai của Hội đồng lao động và quốc phòng, có quyền biểu quyết trong Hội đồng lao động và quốc phòng và Hội đồng bộ trưởng dân ủy, và chức vụ ấy được Đoàn chủ tịch Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga phê chuẩn" (Cục lưu trữ trung ương của đảng thuộc Viện nghiên cứu chủ nghĩa Mác - Lê-nin trực thuộc Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản Liên-xô). Cũng với lời văn như thế ngày 2 tháng Chạp, Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga đã thông qua quyết định cử A. Đ. Txi-u-ru-pa giữ chức phó chủ tịch thứ hai của Hội đồng lao động và quốc phòng (xem "Tin tức của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga", số 272, ngày 3 tháng Chạp 1921). — 315.

¹¹⁶ Việc thành lập Liên bang Da-cáp-ca-dơ là do những nhu cầu phát triển kinh tế và do nhiệm vụ củng cố tình hữu nghị giữa các dân tộc ở vùng Da-cáp-ca-dơ đề ra. Ngay trong những tháng đầu năm 1921, V. I. Lê-nin đã chỉ ra sự cần thiết phải có sự phối hợp về kinh tế giữa các nước cộng hòa ở Da-cáp-ca-dơ và thành lập một cơ quan kinh tế khu cho toàn miền Da-cáp-ca-dơ. Trong bức thư "Gửi các đồng chí đảng viên các đảng cộng sản A-giéc-bai-gian, Gru-di-a, Ác-mê-ni-a và nước Cộng hòa miền núi", Lê-nin đã nhấn mạnh tầm quan trọng của việc xây dựng liên minh chặt chẽ của các nước Cộng hòa xô-viết ở Da-cáp-ca-dơ (Xem Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t. 43, tr. 236 - 239).

Tháng Tư 1921 các ban chấp hành trung ương các đảng cộng sản các nước cộng hòa Da-cáp-ca-dơ đã phê chuẩn dự án thống nhất tất cả những đường sắt ở Da-cáp-ca-dơ, và đến tháng Sáu thì hiệp định thành lập Bộ dân ủy ngoại thương thống nhất đã được ký. Tháng Tám Cục Cáp-ca-dơ của Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga đã thông qua nghị quyết về việc thành lập Cục kinh tế Cáp-ca-dơ. Ngày 2 tháng Mười một 1921, hội nghị toàn thể của Cục Cáp-ca-dơ đã thông qua quyết định thành lập liên bang.

Những biện pháp của Cục Cáp-ca-dơ của Ban chấp hành trung

ương Đảng cộng sản (b) Nga nhằm thống nhất các nước cộng hòa Da-cáp-ca-dơ đã gặp phải sự chống đối của một bộ phận những cán bộ lãnh đạo Gru-di-a (B. Mơ-đi-va-ni và những người khác) cũng như của A-giéc-bai-gian. Trên lời nói thì họ thừa nhận cần thiết phải lập liên bang, nhưng trên thực tế họ tìm hãm công cuộc thống nhất các nước cộng hòa Da-cáp-ca-dơ. Trong vấn đề này Cục Cáp-ca-dơ cũng phạm một số sai lầm vì đã quá cưỡng ép thành lập liên bang như: quyết định về việc thành lập liên bang các nước cộng hòa Da-cáp-ca-dơ đã được thông qua mà không có sự thảo luận trước trong các ban chấp hành trung ương các đảng cộng sản các nước cộng hòa, không tiến hành đầy đủ công tác chuẩn bị trong quần chúng. Có lẽ mặt này cũng không được tính toán đầy đủ trong các đề nghị của I. V. Xta-lin (Cục lưu trữ trung ương của đảng không có nguyên văn bức thư của I. V. Xta-lin), điều này thấy rõ trong nội dung bức thư và cả trong dự thảo của V. I. Lê-nin.

Khi nhận được dự án nghị quyết của Lê-nin, Xta-lin đã viết cho Lê-nin: "Đồng chí Lê-nin! Tôi không phản đối nghị quyết của Đồng chí, nếu Đồng chí đồng ý thì chữa lại như sau. *Thay vào* các chữ "đòi hỏi vài tuần để thảo luận" (điểm 1), nên nói là "đòi hỏi *một thời gian nhất định* để thảo luận", v. v. theo đúng như bản quyết định của Đồng chí". Trong bức thư ấy có dòng chữ sau đây: "Tôi chấp nhận điều sửa đổi ấy của đồng chí Xta-lin. 28. XI. 1921. Lê-nin". (Cục lưu trữ trung ương của đảng thuộc Viện nghiên cứu chủ nghĩa Mác - Lê-nin trực thuộc Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản Liên-xô).

Ngày 29 tháng Mười một 1921 bản dự án của V. I. Lê-nin có sự sửa chữa của I. V. Xta-lin đã được Bộ chính trị Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga thông qua. — 318.

¹¹⁷ Đại hội I nông nghiệp tỉnh Mát-xcơ-va đã họp ở Mát-xcơ-va (tại Phòng khánh tiết Nhà công đoàn) ngày 28 - 30 tháng Mười một 1921. Tham gia đại hội có hơn 300 đại biểu gồm có nông dân và cán bộ các cơ quan nông nghiệp.

Đại hội đã nghe các báo cáo của thứ trưởng Bộ dân ủy nông nghiệp N. Ôn-xin-xki (V. V. Ô-bô-len-xki) về việc thực hiện chính sách kinh tế mới trong lĩnh vực nông nghiệp, và của P. A. Mê-xi-a-txép về các hình thức tổ chức nông nghiệp trong mối quan hệ với chính sách kinh tế mới. Các báo cáo đó đã gây nên những cuộc tranh luận sôi nổi.

Diễn văn của V. I. Lê-nin tại đại hội cho đến nay được in lại trong Toàn tập của Người căn cứ theo bài tường thuật tóm tắt đăng

trên báo "Sự thật", số 270, ngày 30 tháng Mười một 1921. Trong tập này diễn văn của V. I. Lê-nin được in lại theo bản ghi tốc ký. — 320.

- ¹¹⁸ Điểm sửa đổi này đưa vào dự thảo của ban được thành lập theo quyết định của Bộ chính trị Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga ngày 26 tháng Mười một 1921, ban này được giao trách nhiệm nghiên cứu đề nghị của Bộ dân ủy lương thực về tiêu chuẩn khẩu phần cũng như tìm hiểu vấn đề về sự cần thiết phải thành lập ban quy định quỹ tiền lương. Ban đã đề nghị bãi bỏ Ban lương, và thay thế bằng Ủy ban trung ương về quỹ tiền lương trực thuộc Hội đồng lao động và quốc phòng. Ngày 1 tháng Chạp bản dự thảo của ban với những điểm sửa đổi của V. I. Lê-nin đã được Bộ chính trị Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga thông qua.

Trong bản thảo có chỗ viết sai: Ban lương được thành lập theo quyết định của Hội đồng bộ trưởng dân ủy ngày 1 tháng Mười một 1921. — 324.

- ¹¹⁹ Ủy ban đặc biệt toàn Nga chống bọn phản cách mạng, bọn phá hoại ngầm và bọn đầu cơ được thành lập ngày 7 (20) tháng Chạp 1917 theo quyết định của Hội đồng bộ trưởng dân ủy. Là một trong những cơ quan quan trọng nhất của chuyên chính vô sản, Ủy ban đặc biệt toàn Nga trong những năm nội chiến và chống can thiệp quân sự của nước ngoài đã đóng vai trò to lớn trong cuộc đấu tranh chống những hoạt động phá hoại của bọn phản cách mạng và trong sự nghiệp bảo vệ an ninh nhà nước của nước Cộng hòa xô-viết.

Do đất nước chuyển sang công cuộc hòa bình xây dựng kinh tế, ngày 1 tháng Chạp 1921 V. I. Lê-nin đã đề nghị cải tổ Ủy ban đặc biệt toàn Nga, rút hẹp phạm vi hoạt động của nó lại. Dự thảo quyết định của Bộ chính trị Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga được thông qua ngày 1 tháng Chạp 1921. Một ban gồm có L. B. Ca-mê-nép, Đ. I. Cuộc-xki và Ph. E. Đgiéc-gin-xki được giao trách nhiệm thảo luận vấn đề này trong thời hạn năm ngày, cụ thể là các vấn đề: "a) rút hẹp thẩm quyền của Ủy ban đặc biệt toàn Nga; b) thu hẹp quyền hạn bất bớ; c) quy định thời hạn để tiến hành công việc là một tháng; d) tăng cường các tòa án; e) thảo luận vấn đề sửa đổi tên gọi; g) chuẩn bị và thông qua Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga để thi hành quy tắc chung về việc sửa đổi theo tinh thần thực sự nhẹ nhàng" (Cục lưu trữ trung ương của đảng thuộc Viện nghiên cứu chủ nghĩa Mác - Lê-nin trực thuộc Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản Liên-

xô). Trong nghị quyết của Hội nghị XI toàn Nga của đảng có chỉ rõ: "Những hình thức quan hệ mới, được tạo ra trong quá trình cách mạng và trên cơ sở kinh tế và chính trị do chính quyền thực hiện, phải được thể hiện trong luật pháp và được bảo vệ theo thể thức tư pháp... Các cơ quan tư pháp của nước Cộng hòa xô-viết phải được đặt ở địa vị cần thiết. Thẩm quyền và phạm vi hoạt động của Ủy ban đặc biệt toàn Nga và của các cơ quan của nó phải được thu hẹp lại cho thích hợp và bản thân Ủy ban đó phải được cải tổ lại" ("Đảng cộng sản Liên-xô qua các nghị quyết và quyết định của các đại hội, các hội nghị và các hội nghị toàn thể của Ban chấp hành trung ương", ph. I, 1954, tr. 593). Những tư tưởng của Lê-nin cũng được phản ánh trong "Quyết định về Ủy ban đặc biệt toàn Nga", được Đại hội IX các Xô-viết toàn Nga thông qua ngày 27 tháng Chạp 1921. Đại hội ủy nhiệm cho Đoàn chủ tịch Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga "nghiên cứu lại Quy tắc về Ủy ban đặc biệt toàn Nga và về các cơ quan của nó theo hướng cải tổ, thu hẹp thẩm quyền các cơ quan đó và tăng cường những nguyên tắc pháp chế cách mạng" ("Đại hội IX các Xô-viết toàn Nga. Bản tường thuật tốc ký", 1922, tr. 300). Ngày 23 tháng Giêng 1922 sau khi xét vấn đề cải tổ Ủy ban đặc biệt toàn Nga, Bộ chính trị Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga đã quy định những nhiệm vụ và chức năng chủ yếu của Cục chính trị nhà nước trực thuộc Bộ dân ủy nội vụ. Ngày 6 tháng Hai, Đoàn chủ tịch Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga đã thông qua nghị quyết về việc cải tổ Ủy ban đặc biệt toàn Nga (xem "Tin tức của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga", số 30, ngày 8 tháng Hai 1922).

Điểm ba của bản sơ thảo nói đến những thời hạn để tiến hành công việc. — 325.

- ¹²⁰ Dự thảo quyết định được viết nhân dịp có cuộc thảo luận của Bộ chính trị Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga ngày 1 tháng Chạp 1921 về vấn đề sách lược mặt trận công nhân thống nhất. Những đề nghị của V. I. Lê-nin đã được thông qua. Những đề nghị ấy được dùng làm cơ sở cho những luận cương do Ban chấp hành Quốc tế cộng sản đề ra "Về mặt trận công nhân thống nhất và về thái độ đối với những công nhân gia nhập Quốc tế II, II½ và Quốc tế Am-xtéc-đam, cũng như đối với những công nhân ủng hộ các tổ chức nghiệp đoàn vô chính phủ" (các luận cương được công bố trong tạp chí "Quốc tế cộng sản", số 20, năm 1921). Hội nghị XI toàn Nga của Đảng cộng sản (b) Nga (19 - 21 tháng Chạp 1921)

cũng tán thành những luận cương ấy. Các luận cương được thảo luận và được hội nghị toàn thể mở rộng lần thứ nhất của Ban chấp hành Quốc tế cộng sản (21 tháng Hai - 4 tháng Ba 1922) và Đại hội IV Quốc tế cộng sản phê chuẩn.

Nhân khi ủy nhiệm cho N. I. Bu-kha-rin viết bài tổng kết kinh nghiệm của Đảng cộng sản (b) Nga, V. I. Lê-nin viết "Những ý kiến nhận xét về lịch sử Đảng cộng sản (b) Nga" (xem tập này, tr. 327 - 328). — 326.

- ¹²¹ V. I. Lê-nin muốn nói đến tập sách xuất bản năm 1914 "Chủ nghĩa Mác và khuynh hướng thủ tiêu", trong đó có nêu lên những con số chữ ký của công nhân, do công nhân — những người ủng hộ những người bôn-sê-vích và những người ủng hộ phái men-sê-vích — tiến hành nhằm những mục đích khác nhau (xem Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 5, t. 25, tr. 227- 234).

Những con số 1½ triệu và 9 triệu dẫn ra ở cuối phần "Những ý kiến" nói lên tương quan số phiếu ủng hộ phái men-sê-vích và những người bôn-sê-vích trong các cuộc bầu vào Quốc hội lập hiến tháng Mười một 1917. V. I. Lê-nin nói mỉa hơn về vấn đề này trong bài "Các cuộc bầu cử vào Quốc hội lập hiến và chuyên chính vô sản" (xem Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t. 40, tr. 1 - 29). — 329.

- ¹²² *Cương lĩnh "Chúng ta là những người theo chủ nghĩa tập thể"* — một văn kiện khuyết danh thể hiện quan điểm của một số đại biểu trí thức; cương lĩnh đó được đưa ra trước ngày Đại hội II toàn Nga của tổ chức Văn hóa vô sản, họp ở Mát-xcơ-va tháng Mười một 1921. Cương lĩnh toát lên sự nghi ngờ vào tính chất xã hội chủ nghĩa của Cách mạng tháng Mười, các tác giả cương lĩnh phản đối chính sách của Đảng cộng sản và Chính phủ xô-viết, trong lĩnh vực triết học họ bảo vệ những "thuyết" của Ma-khơ, của Bô-gđa-nốp, trong các vấn đề chính trị "những người theo chủ nghĩa tập thể" hòa với những quan điểm của phái "đổi lập công nhân" cơ hội chủ nghĩa. Nhóm cộng sản trong Đại hội II của tổ chức Văn hóa vô sản đã phê phán cương lĩnh của "những người theo chủ nghĩa tập thể" và tách ra khỏi họ.

Tổ chức Văn hóa vô sản (tổ chức văn hóa giáo dục) ra đời tháng Chín 1917 với tư cách là một tổ chức công nhân độc lập. Tổ chức Văn hóa vô sản, mà sự lãnh đạo tập trung trong tay A. Bô-gđa-nốp và những người ủng hộ y, sau Cách mạng tháng Mười vẫn tiếp tục

duy trì "sự độc lập" của mình, do đó tự mình đối lập với Đảng cộng sản và nhà nước vô sản. Vì thế những phần tử trí thức tư sản đã chui vào tổ chức Văn hóa vô sản và bắt đầu có ảnh hưởng quyết định đến lập trường của nhóm đó. Những người thuộc tổ chức Văn hóa vô sản trên thực tế phủ nhận ý nghĩa của di sản văn hóa quá khứ, cố sức thoái thác những nhiệm vụ công tác văn hóa giáo dục có tính chất quần chúng và tách rời cuộc sống, họ muốn bằng "con đường phòng thí nghiệm" xây dựng một nền "văn hóa vô sản" đặc biệt. A. Bô-gđa-nốp (A. A. Ma-li-nốp-xki), nhà tư tưởng chủ yếu của tổ chức Văn hóa vô sản, trên lời nói thì thừa nhận chủ nghĩa Mác, nhưng trong thực tế thì truyền bá triết học duy tâm chủ quan của Ma-khơ. Tổ chức Văn hóa vô sản là một tổ chức không đồng nhất. Bên cạnh những phần tử trí thức tư sản cầm đầu trong nhiều tổ chức của tổ chức Văn hóa vô sản, trong nhóm đó còn có cả thanh niên công nhân là những người thành thật muốn tham gia vào công cuộc xây dựng văn hóa. Trong một loạt bài của mình, V. I. Lê-nin đã kịch liệt phê phán những phương châm sai lầm của tổ chức Văn hóa vô sản. Năm 1919 các tổ chức Văn hóa vô sản được phát triển rộng rãi nhất. Vào đầu những năm 20, các tổ chức đó bắt đầu suy tàn; năm 1932 tổ chức Văn hóa vô sản ngừng hoạt động.

Đề nghị của Lê-nin về việc xuất bản cuốn sách nhỏ vạch trần cương lĩnh của "những người theo chủ nghĩa tập thể" đã được Bộ chính trị Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga thông qua ngày 3 tháng Chạp 1921.

"Những thông tri của Ban chấp hành trung ương" được nhắc đến trong bài là bức thư của Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga "Về tổ chức Văn hóa vô sản" (xem báo "Sự thật", số 270, ngày 1 tháng Chạp 1920) và nghị quyết của Bộ chính trị Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga về tổ chức Văn hóa vô sản ngày 22 tháng Mười một 1921, những tài liệu đó được đăng trên báo "Tin tức của Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga" số 36, năm 1921. — 330.

- ¹²³ Đây là nói đến dự thảo quyết định, do Ủy ban kế hoạch nhà nước chuẩn bị, của Hội đồng lao động và quốc phòng về việc giải thể Ban sử dụng các nguồn vật tư trực thuộc Hội đồng lao động và quốc phòng.

§§ 2 và 3 trong dự thảo của Ủy ban kế hoạch nhà nước có nêu lên rằng việc chuẩn bị các kế hoạch phân phối sản phẩm của các xí nghiệp công nghiệp nhà nước và phân phối các nguồn thực phẩm giao cho các ban kế hoạch của Hội đồng kinh tế quốc dân tối cao

và Bộ dân ủy lương thực, còn Ủy ban kế hoạch nhà nước thì có trách nhiệm tổng hợp những kế hoạch đó thành kế hoạch phân phối chung các nguồn vật tư và đệ trình lên Hội đồng lao động và quốc phòng. § 5 quy định thời hạn và thể thức giải thể Ban sử dụng các nguồn vật tư.

Đề nghị của Lê-nin được thông qua trong phiên họp của Hội đồng lao động và quốc phòng ngày 2 tháng Chạp 1921. Bản dự thảo quyết định về Ban sử dụng các nguồn vật tư do Ủy ban kế hoạch nhà nước thảo ra đã được Hội đồng lao động và quốc phòng phê chuẩn ngày 16 tháng Chạp. — 332.

¹²⁴ Trong lịch công tác "Ghi chép của các thư ký về những công việc mà V. I. Lê-nin ủy nhiệm", ngày 5 tháng Chạp 1921 có lời ghi như sau: "Gửi Ê-nu-kít-dê, Các-pin-xki, Đgiéc-gin-xki, Da-lu-tơ-ki, Mi-khai-lốp, Mô-lô-tốp (gửi qua Đi-vin-cốp-xki).

"Yêu cầu cử người có khả năng thực hiện việc "liên hệ sống" trong trường hợp cần phải điều tra nghiêm túc, cẩn thận".

Cũng trong văn kiện đó đề ngày 4 tháng Giêng 1922 có nói: "Công việc của N. P. Góóc-bu-nốp. Tiến hành tốt, người đã được cử ra" (Cục lưu trữ trung ương của đảng thuộc Viện nghiên cứu chủ nghĩa Mác - Lê-nin trực thuộc Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản Liên-xô). — 333.

¹²⁵ Dự thảo này do V. I. Lê-nin viết nhân dịp Bộ chính trị Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga trong phiên họp ngày 5 tháng Chạp 1921 xét lời khiếu nại của Hội đồng kinh tế quốc dân tối cao về quyết định của Hội đồng lao động và quốc phòng yêu cầu chuyển giao các nhà máy xây do Hội đồng kinh tế quốc dân tối cao quản lý cho Bộ dân ủy lương thực. Bộ chính trị duyệt y quyết định của Hội đồng lao động và quốc phòng và đề nghị Tiểu hội đồng bộ trưởng dân ủy thông qua một quyết định bổ sung do V. I. Lê-nin đưa ra. — 337.

¹²⁶ § 19 trong các luận cương của Ban chấp hành Quốc tế cộng sản, nói về mặt trận công nhân thống nhất, đã được sửa chữa phù hợp với những chỉ dẫn của Lê-nin (xem "Đảng cộng sản Liên-xô qua các nghị quyết và quyết định của các đại hội, hội nghị và hội nghị toàn thể của Ban chấp hành trung ương", ph. I, 1954, tr. 585). Xem cả tập này, tr. 326 và 327 - 329. — 338.

¹²⁷ Lê-nin muốn nói đến bài báo của Ph. Ăng-ghen "Vấn đề nông dân ở Pháp và ở Đức" đăng trong tạp chí "Die Neue Zeit", Bd. I, số 10,

1894 - 1895 (xem C. Mác và Ph. Ăng-ghen. Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 2, t. 22, tr. 501 - 525). — 343.

¹²⁸ *Hội đồng tuyên truyền và hành động của các dân tộc phương Đông* được bầu ra tại Đại hội I của các dân tộc phương Đông, họp ở Ba-cu tháng Chín 1920. Hội đồng đề ra cho mình nhiệm vụ là ủng hộ và đoàn kết phong trào giải phóng của các dân tộc phương Đông. — 348.

¹²⁹ "Thư gửi P. A. Da-lu-tơ-ki, A. A. Xôn-tơ và tất cả các ủy viên Bộ chính trị về vấn đề thanh đảng và những điều kiện kết nạp vào đảng" do V. I. Lê-nin viết nhân dịp dự thảo nghị quyết về vấn đề đó cho Hội nghị XI toàn Nga của Đảng cộng sản (b) Nga. V. I. Lê-nin không thể tham dự hội nghị này vì bị ốm. Những đề nghị của V. I. Lê-nin về những điều kiện kết nạp đảng nghiêm ngặt hơn được đưa vào nghị quyết của hội nghị đảng (xem "Đảng cộng sản Liên-xô qua các nghị quyết và quyết định của các đại hội, hội nghị và hội nghị toàn thể của Ban chấp hành trung ương", ph. I, 1954, tr. 597). — 349.

¹³⁰ *Hội nghị XI của Đảng cộng sản (b) Nga* họp từ 19 - 22 tháng Chạp 1921. Tham dự hội nghị có 125 đại biểu chính thức và 116 đại biểu không có quyền biểu quyết. Hội nghị đã xét và thông qua những quyết định về các vấn đề sau đây: 1) nhiệm vụ trước mắt của đảng nhân việc phục hồi kinh tế; 2) công nghiệp; 3) nông nghiệp; 4) hợp tác hóa; 5) những kết quả sơ bộ của vấn đề thanh đảng; 6) các vấn đề của Quốc tế cộng sản. Hội nghị nhận định rằng đảng đã hoàn toàn kịp thời chuyển sang chính sách kinh tế mới và đã nhận thấy bắt đầu có một không khí sôi nổi trong đời sống kinh tế của đất nước.

Sau khi thảo luận những kết quả thanh đảng, hội nghị đã thông qua nghị quyết "Về vấn đề củng cố đảng dựa trên kinh nghiệm kiểm tra thành phần của đảng", về sau nghị quyết đó được hoàn chỉnh tại hội nghị của các khu ủy, thường vụ khu ủy và các tỉnh ủy của Đảng cộng sản Nga, được Ban chấp hành trung ương và Đại hội XI của đảng phê chuẩn. Hội nghị tán thành những luận cương của Ban chấp hành Quốc tế cộng sản về mặt trận công nhân thống nhất.

Những nhận xét về bản dự thảo nghị quyết của Hội nghị XI của Đảng cộng sản (b) Nga về vấn đề thanh đảng đã được ban khởi thảo nghị quyết nghiên cứu (xem "Đảng cộng sản Liên-xô qua các nghị quyết và quyết định của các đại hội, hội nghị và hội nghị toàn thể của Ban chấp hành trung ương", ph. I, 1954, tr. 597 - 598). — 351.

¹³¹ Đề nghị của V. I. Lê-nin đưa ra thông qua tại Đại hội IX các Xô-viết toàn Nga một nghị quyết đặc biệt chống lại chính sách phiêu lưu của các chính phủ tư sản Ba-lan, Phần-lan và Ru-ma-ni, đã được thông qua tại phiên họp của Bộ chính trị Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga ngày 22 tháng Chạp 1921. — 353.

¹³² *Đại hội IX các Xô-viết toàn Nga* họp ngày 23 - 28 tháng Chạp 1921 ở Mát-xcơ-va. Tham dự đại hội có 1993 đại biểu, trong đó có 1631 đại biểu chính thức và 362 đại biểu không có quyền biểu quyết. Trong số đại biểu có 1850 đảng viên cộng sản (1522 đại biểu chính thức và 328 đại biểu không có quyền biểu quyết), 139 đại biểu ngoài đảng (109 chính thức và 30 không có quyền biểu quyết) và 1 đại biểu không có quyền biểu quyết của bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng, 1 đại biểu không có quyền biểu quyết của phái theo thuyết phổ biến vô chính phủ, 1 đại biểu không có quyền biểu quyết của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Do-thái Pô-a-lây Xi-on và 1 của các công xã thiên chúa giáo phái Mô-lô-can.

Đại hội đã thảo luận các báo cáo và thông qua các nghị quyết sau đây: 1) Nghị quyết về báo cáo tổng kết của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga và của Hội đồng bộ trưởng dân ủy về chính sách đối ngoại và đối nội của nước Cộng hòa; 2) Tuyên bố về địa vị quốc tế của Cộng hòa liên bang xã hội chủ nghĩa xô-viết Nga; 3) Nghị quyết về xây dựng Hồng quân và Hạm đội; 4) Nghị quyết về cứu trợ những người bị đói; 5) Lời kêu gọi về việc thu thuế lương thực; 6) Chỉ thị về các vấn đề công tác kinh tế; 7) Nghị quyết về những kết quả sơ bộ của chính sách kinh tế mới và về công nghiệp của nước Cộng hòa; 8) Nghị quyết về các biện pháp củng cố và phát triển nông nghiệp; 9) Nghị quyết về hợp tác hóa nông nghiệp; 10) Nghị quyết về tài chính và ngân sách; 11) Nghị quyết của Hội đồng bộ trưởng dân ủy về điện khí hóa, do Đại hội IX các Xô-viết phê chuẩn; 12) Nghị quyết về công cuộc xây dựng xô-viết; 13) Nghị quyết về Ủy ban đặc biệt toàn Nga.

Đại hội IX các Xô-viết đã sơ kết những kết quả đầu tiên của công tác trong điều kiện chính sách kinh tế mới, hoàn toàn tán thành hoạt động của chính phủ công nông trong lĩnh vực chính sách đối nội và đối ngoại. Trong "Tuyên bố về địa vị quốc tế của nước Cộng hòa liên bang xã hội chủ nghĩa xô-viết Nga", đại hội đã đề nghị chính phủ các nước láng giềng và tất cả các nước khác lấy những nguyên tắc chung sống hòa bình làm cơ sở cho chính sách đối ngoại của mình, tức là nguyên tắc "chung sống hòa bình và hữu nghị với

các nước cộng hòa xô-viết" (Đại hội IX các Xô-viết toàn Nga. Tường thuật tốc ký", Mát-xcơ-va, 1922, tr. 271).

Đại hội chú trọng chủ yếu đến vấn đề khôi phục nhanh chóng nhất nông nghiệp, coi đó là điều kiện thiết yếu để nâng cao toàn bộ kinh tế quốc dân của đất nước. Đại hội quyết nghị thành lập một ban nông nghiệp với những quyền hạn đặc biệt, trực thuộc Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga, còn ở các địa phương thì thành lập bên cạnh các ban chấp hành các ủy ban nông nghiệp tỉnh và huyện để tiến hành chiến dịch nông nghiệp năm 1922. Đại hội cũng chú trọng đến việc trừ nạn đói, kêu gọi công nhân, nông dân hết sức cố gắng để cứu trợ cho những người bị đói ở vùng sông Vôn-ga, đặc biệt là trẻ em. Đại hội bày tỏ lòng "cảm ơn nồng nhiệt công nhân tất cả các nước đã cứu trợ cho những người ở các tỉnh bị đói thuộc nước Nga xô-viết" (sách đã dẫn, tr. 275).

Các nghị quyết của đại hội có nêu rõ rằng việc khôi phục và phát triển công nghiệp lớn "cùng với việc khôi phục nông nghiệp là nhiệm vụ chủ yếu của nước Cộng hòa" (sách đã dẫn, tr. 281).

V. I. Lê-nin đã tiến hành một công tác to lớn nhằm chuẩn bị Đại hội IX các Xô-viết và đã lãnh đạo công việc của đại hội: làm báo cáo tổng kết về công tác của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga và Hội đồng bộ trưởng dân ủy, ba lần phát biểu tại cuộc họp của những đại biểu ngoài đảng. Để chuẩn bị bản báo cáo tổng kết, Lê-nin đã gửi cho mười một bộ dân ủy và cơ quan (Bộ dân ủy ngoại giao, Bộ dân ủy ngoại thương, Bộ dân ủy y tế, Bộ dân ủy giao thông, Bộ dân ủy giáo dục, Bộ dân ủy lương thực, Hội đồng quân sự - cách mạng của nước Cộng hòa, Liên hiệp trung ương các hợp tác xã tiêu dùng, Ủy ban kế hoạch nhà nước, Tổng cục công nghiệp nhiên liệu, Tổng cục khai thác than bùn bằng thủy lực) yêu cầu cung cấp "những tài liệu ngắn gọn nhất (2 - 3 con số) và hết sức chính xác (hoặc nói rõ mức độ gần đúng với sự thật) để tôi có thể đưa vào diễn văn đọc trước đại hội các Xô-viết" (Văn tập Lê-nin, t. XXIII, tr. 277).

Lê-nin viết bản "Chỉ thị về các vấn đề công tác kinh tế" đã được đại hội thông qua (xem tập này, tr. 411 - 414) và nhiều văn kiện làm cơ sở cho các nghị quyết của đại hội. "Thư gửi Bộ chính trị về nghị quyết của Đại hội IX các Xô-viết toàn Nga về tình hình quốc tế" (xem tập này, tr. 353 - 354) được dùng làm cơ sở cho bản "Tuyên bố về địa vị quốc tế của nước Cộng hòa liên bang xã hội chủ nghĩa xô-viết Nga". Bản "Sơ thảo dự án quyết định của Bộ chính trị Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga về Ủy ban đặc biệt toàn Nga" (xem tập này, tr. 325) đã trở thành cơ sở cho

"Nghị quyết về Ủy ban đặc biệt toàn Nga". V. I. Lê-nin đã nghiên cứu và đưa ra những điểm sửa đổi vào bản dự thảo nghị quyết về khôi phục nông nghiệp (xem Văn tập Lê-nin, t. XXXV, tr. 300).

Đại hội IX các Xô-viết toàn Nga đã bầu ra Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga, gồm có: 386 ủy viên chính thức và 127 ủy viên dự khuyết. — 355.

¹³³ *Hội nghị Oa-sinh-ton* — hội nghị bàn về việc hạn chế các lực lượng vũ trang hải quân và về các vấn đề vùng Thái-bình-dương và Viễn Đông — được triệu tập theo sáng kiến của Mỹ và họp ở Oa-sinh-ton từ ngày 12 tháng Mười một 1921 đến ngày 6 tháng Hai 1922. Tham dự hội nghị có Mỹ, Anh, Nhật, Pháp, Ý, Trung-quốc, Bỉ, Bồ-đào-nha và Hà-lan. Nước Nga xô-viết không được mời dự hội nghị, và cả nước Cộng hòa Viễn Đông đang tồn tại lúc bấy giờ cũng không được mời. Không có nước Cộng hòa xô-viết tham dự, nhưng hội nghị đã thảo luận một loạt vấn đề có liên quan trực tiếp đến nước Nga xô-viết. Do đó Bộ dân ủy ngoại giao đã hai lần — một lần vào ngày 19 tháng Bảy và một lần vào ngày 2 tháng Mười một 1921 — gửi thư phản đối các chính phủ hữu quan, trong đó đã tuyên bố rằng sẽ không thừa nhận bất cứ một quyết định nào do hội nghị thông qua mà không có sự tham gia của một trong các bên có liên quan. Ngày 8 tháng Chạp 1921 Bộ dân ủy ngoại giao tuyên bố phản đối việc Hội nghị Oa-sinh-ton thảo luận vấn đề đường sắt Trung-quốc - Viễn Đông, một vấn đề hoàn toàn chỉ liên quan đến nước Nga và Trung-quốc.

Các quyết định của Hội nghị Oa-sinh-ton là sự bổ sung cho hòa ước Véc-xây; dưới sức ép của Mỹ và Anh, Nhật bắt buộc phải bỏ một số vị trí do Nhật chiếm được ở Trung-quốc, đồng thời Nhật lại củng cố sự thống trị của mình ở miền Nam Mãn-châu. — 374.

¹³⁴ Có lẽ V. I. Lê-nin muốn nói đến bản "Tuyên bố về việc thừa nhận các khoản nợ" đề ngày 28 tháng Mười 1921, đăng trên báo "Tin tức của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga", số 243, ngày 29 tháng Mười. Dựa trên nguyên tắc chung sống hòa bình giữa các nước có chế độ xã hội và kinh tế khác nhau, Chính phủ xô-viết bày tỏ sự sẵn sàng tiến hành đàm phán về những yêu cầu của hai bên, về sự thừa nhận những khoản nợ trước chiến tranh với điều kiện ký kết hòa ước với nước Nga, với điều kiện các nước khác công nhận nước Nga và chấm dứt vô điều kiện mọi hành động đe dọa an ninh của các nước cộng hòa xô-viết và nước Cộng hòa

Viễn Đông anh em. Chính phủ xô-viết nhắc lại rằng một trong những mục tiêu chủ yếu của chính sách của mình là luôn luôn xác lập sự hợp tác kinh tế với các cường quốc khác (xem tập này, tr. 230 - 234). — 374.

¹³⁵ *Khu gang thép miền Nam* — tơ-rốt luyện kim và khai khoáng; thành lập tháng Chín 1921. Thành phần của tơ-rốt gồm có các nhà máy Pê-tơ-rốp-xki, Ma-kê-ép-xki và I-u-dốp-xki cùng với tất cả các hầm mỏ thuộc tơ-rốt ấy và một loạt những xí nghiệp luyện kim lớn khác của U-cra-i-na, miền Bắc Cáp-ca-dơ và Crum. Tơ-rốt đã đóng vai trò quan trọng trong việc khôi phục công nghiệp luyện kim đen của đất nước; tơ-rốt tồn tại cho đến năm 1929. — 392.

¹³⁶ Nhà máy điện nhà nước ở khu Sa-tu-ra bắt đầu xây dựng từ năm 1918, đợt thứ nhất được khánh thành ngày 25 tháng Bảy 1920 (công suất đợt thứ nhất là 5000 ki-lô-oát). Nhà máy điện xây dựng xong hoàn toàn năm 1925; nhà máy điện được mang tên V. I. Lê-nin.

Việc xây dựng nhà máy điện Ca-si-ra được bắt đầu vào tháng Hai 1919, và theo kế hoạch thì sẽ được hoàn thành vào cuối năm 1921, trước ngày khai mạc Đại hội IX các Xô-viết toàn Nga. Lê-nin coi trọng việc xây dựng nhà máy điện Ca-si-ra, nhà máy điện này phải cung cấp điện năng cho các công xưởng và nhà máy lớn nhất của Mát-xcơ-va và là một trong những công trình xây dựng đầu tiên trong việc thực hiện kế hoạch điện khí hóa đất nước. Người hết sức chú ý theo dõi quá trình xây dựng, trực tiếp tham gia vào việc giải quyết tất cả các vấn đề, kiểm tra việc cung cấp cho công trường những vật liệu cần thiết, nhân lực, nhiên liệu, thiết bị (xem Văn tập Lê-nin, t. XX, tr. 211 - 215; t. XXIII, tr. 14 - 29).

Nhà máy điện nhà nước ở khu Ca-si-ra được đưa vào hoạt động đợt thứ nhất (12000 ki-lô-oát) ngày 4 tháng Sáu 1922. — 393.

¹³⁷ *Nhà máy Út-ki-na Da-vốt ở ngoại ô Pê-tơ-rô-grát* — nhà máy điện "Tháng Mười Đỏ"; đợt thứ nhất công suất 10 000 ki-lô-oát được đưa vào hoạt động ngày 8 tháng Mười 1922. — 394.

¹³⁸ Đây là nói vụ án xét xử ở Mát-xcơ-va ngày 15 - 18 tháng Chạp 1921, xử 35 tên kinh doanh tư nhân, chủ các cửa hàng ăn uống, lò bánh mì, xưởng đóng giày v. v.. Chúng bị buộc tội vi phạm luật về lao động, bóc lột nhân công ít tuổi, thiếu niên và phụ nữ, tăng giờ lao động trong ngày v. v.. Các ủy viên công tố buộc tội là

những công nhân các xí nghiệp lớn, bao gồm cả đảng viên và công nhân ngoài đảng. Tòa án đã kết án hơn mười tên bị phạt tiền nặng hoặc lao động cải tạo. — 396.

¹³⁹ *Hội nghị của các đại biểu ngoài đảng* họp tối 26 tháng Chạp 1921, đã thảo luận hai vấn đề: nghĩa vụ lao dịch và cung cấp sức kéo (báo cáo viên là Lem-béc-gơ, đại diện Bộ dân ủy lao động) và vấn đề ruộng đất. M. I. Ca-li-nin chủ trì cuộc họp.

Hai lời phát biểu đầu tiên là do V. I. Lê-nin đọc khi hội nghị thảo luận nghĩa vụ lao dịch và cung cấp sức kéo, và lời phát biểu thứ hai là do một đại biểu yêu cầu V. I. Lê-nin nói vài lời "về vấn đề phục vụ các cơ quan xô-viết".

V. I. Lê-nin đọc lời phát biểu thứ ba khi hội nghị thảo luận vấn đề ruộng đất, sau khi M. I. Ca-li-nin phát biểu cho rằng hiện nay không chỉ bầu 5 mà sẽ bầu 20 nông dân ngoài đảng vào Ban chấp hành trung ương các Xô-viết và còn phát biểu rằng: "Các đồng chí nói rằng chúng ta bầu căn cứ theo tuổi tác. Xin lỗi các đồng chí, nhưng đối với người nông dân thì tuổi tác có ý nghĩa quan trọng. Gắn liền với người nông dân có tuổi tác là tác phong và tư tưởng của người đó, và ví dụ tốt nhất ở đây là anh nông dân Pê-tơ-ru-skin ngồi bên cạnh tôi và đồng chí Lê-nin thì nói: "Tôi sẽ nhặt và đốt tất cả những sách kinh cầu nguyện". Tôi muốn biết ý kiến của một người ngoài đảng và hỏi Pê-tơ-ru-skin là nông dân sẽ có thái độ như thế nào nếu như tôi đốt sách kinh cầu nguyện. Anh ta bảo: mặc họ, cứ đốt đi. Anh ta là một người còn trẻ, nhưng nếu tôi hỏi một người lớn tuổi thì anh ta sẽ bảo: hãy khoan đã. Đối với chúng ta điều đó có một ý nghĩa lớn lao" ("Lưu trữ lịch sử", số 2, 1962, tr. 76).

Đoạn đầu lời phát biểu của V. I. Lê-nin là câu trả lời cho lời phát biểu của M. I. Ca-li-nin. Trong hội nghị Lê-nin có ghi chép tóm tắt những lời phát biểu (xem Văn tập Lê-nin, t. XXIII, tr. 292 - 294, 297 - 298). — 406.

¹⁴⁰ *Ban khai thác và cung cấp gỗ cho đường sắt* đã chỉ đạo việc khai thác và vận chuyển gỗ ra các ga xe lửa để phục vụ cho nhu cầu của các xí nghiệp công nghiệp và nhu cầu của giao thông đường sắt. — 408.

¹⁴¹ Ở trên trang đầu bản thảo của văn kiện có dòng chữ ghi sau đây của V. I. Lê-nin: "Gửi Phô-ti-ê-va hay cô thư ký trực. Tôi yêu cầu chép lại thành 7 bản và gửi cho: 1) Mô-lô-tốp, (2 - 6) tất cả các ủy

viên Bộ chính trị và 7) Ca-li-nin; xem đó như là dự thảo nghị quyết của đại hội lần thứ 9. Yêu cầu Mô-lô-tốp cũng hỏi ý kiến các bộ trưởng dân ủy hữu quan. 25/XII".

Ngày 26 tháng Chạp 1921 bản "Chỉ thị về những vấn đề công tác kinh tế" được Bộ chính trị Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga chuẩn y. — 411.

¹⁴² V. I. Lê-nin bắt tay viết bản "*Dự thảo luận cương về vai trò và nhiệm vụ của công đoàn trong điều kiện của chính sách kinh tế mới*" ngay sau hội nghị toàn thể của Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga ngày 28 tháng Chạp 1921, với ý định đưa ra Bộ chính trị phê chuẩn ngày 31 tháng Chạp. Trong bản thông báo đọc qua giấy nói gửi I-a. E. Rút-du-tác, A. A. An-đrê-ép và V. M. Mô-lô-tốp ngày 30 tháng Chạp, V. I. Lê-nin thông báo rằng "đã vạch ra đề cương chi tiết của 12 luận cương, nhưng trong số đó mới viết xong 4, vì công việc của tôi tiến hành cực kỳ chậm chạp". Do tính chất phức tạp của công việc, Lê-nin yêu cầu "hoãn việc đưa vấn đề ra Bộ chính trị trong vài ngày, vì tôi nghĩ rằng không cần quá vội vàng và nên thảo luận vấn đề một cách có hệ thống hơn. Trong vòng 3 - 4 ngày, và có thể là sớm hơn, khi tôi viết xong bản dự thảo đầu tiên thì tôi sẽ gửi đến cho các ủy viên trong tiểu ban và chúng ta thỏa thuận với họ có cần gặp nhau hay không" (Văn tập Lê-nin, t. XXXVI, tr. 391 - 392).

"Dự thảo luận cương về vai trò và nhiệm vụ của công đoàn trong điều kiện của chính sách kinh tế mới" được các ủy viên trong tiểu ban (A. A. An-đrê-ép và I-a. E. Rút-du-tác) và các ủy viên Bộ chính trị thảo luận; trong quá trình thảo luận có đưa vào những điểm sửa đổi và điểm bổ sung. Ngày 12 tháng Giêng 1922 dự thảo các luận cương đã đưa ra xét trong phiên họp của Bộ chính trị Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga, Bộ Chính trị đã quyết nghị: "Chấp nhận văn bản các luận cương do đồng chí Lê-nin đề nghị để làm cơ sở... Giao các luận cương với tất cả những điều sửa đổi cho ban biên tập gồm có các đồng chí Lê-nin, Di-nô-vi-ép., An-đrê-ép, và Bu-kha-rin để hoàn chỉnh và thay mặt Ban chấp hành trung ương công bố, có nêu rõ là ủng hộ những luận cương của ban thường trực đảng đoàn của Hội đồng trung ương các công đoàn toàn Nga" (Cục lưu trữ trung ương của đảng thuộc Viện nghiên cứu chủ nghĩa Mác - Lê-nin trực thuộc Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản Liên-xô).

Văn bản hoàn chỉnh của các luận cương được công bố ngày 17 tháng Giêng 1922 trên báo "Sự thật" như là quyết định của Ban chấp

hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga, quyết định này là dự thảo các luận cương của Ban chấp hành trung ương về vấn đề công đoàn trình Đại hội XI của đảng. Đại hội XI của Đảng cộng sản (b) Nga chấp nhận các luận cương do Ban chấp hành trung ương đề nghị để làm cơ sở; trong quá trình thảo luận trong ban có một vài điểm sửa đổi (xem "Đảng cộng sản Liên-xô qua các nghị quyết và quyết định của các đại hội, hội nghị và hội nghị toàn thể của Ban chấp hành trung ương", tiếng Nga, ph. I, 1954, tr. 603 - 612).

Khác với các lần xuất bản trước, trong tập này có in dự thảo của Lê-nin về các luận cương, chứ không in quyết định của Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga, quyết định đã được thông qua trên cơ sở dự thảo đó. — 417.

¹⁴³ Báo "Sự thật" ngày 3 tháng Giêng 1922 trong mục "Thời sự" có đăng tin "Nhân vụ tự sát của kỹ sư Ôn-đen-boóc-ghe", trong đó có nói: "Xô-viết Mát-xcơ-va, với sự thỏa thuận của Thành ủy Mát-xcơ-va Đảng cộng sản Nga, đã cử ra một tiểu ban đặc biệt để điều tra những nguyên nhân tự sát của kỹ sư trưởng nhà máy nước Mát-xcơ-va V. V. Ôn-đen-boóc-ghe. Tiểu ban đã đi đến kết luận rằng người chết không chỉ là một cán bộ chuyên môn giỏi, mà còn là một người hết sức tận tụy với công việc của mình. Nguyên nhân vụ tự sát là những điều kiện nặng nề đã ngăn cản Ôn-đen-boóc-ghe trong công việc hàng ngày của anh ta. Một số ủy viên trong ủy ban bộ ba đặc biệt của nhà máy nước đã không góp phần cải thiện tình hình nhà máy nước Mát-xcơ-va, mà còn hết sức gây khó dễ và làm phức tạp công việc hàng ngày của nhà máy; trưởng thanh tra của Bộ dân ủy thanh tra công nông kỹ sư Xê-mê-nốp, có chân trong ủy ban bộ ba ấy đã có thái độ thô bạo, bắt bẻ và thái độ quan liêu đối với Ôn-đen-boóc-ghe; Ma-ca-rốp - Dem-li-an-xki, thanh tra trưởng cũng của Bộ dân ủy ấy và nguyên là nhân viên văn phòng của nhà máy nước, đã luôn luôn truy ép Ôn-đen-boóc-ghe, còn Ê-la-ghin và Méc-cu-lốp, công nhân của nhà máy bơm nước A-lếch-xê-ép-xcai-a đã vô cơ buộc tội Ôn-đen-boóc-ghe làm hư hỏng về mặt kỹ thuật đường ống và về thái độ không tốt của nhân viên đối với chi bộ đảng. Tất cả những sự việc đó không thể không tác động đến tâm trạng của người đã mất. Tiểu ban nhận thấy rằng Ma-ca-rốp - Dem-li-an-xki không những không thể công tác trong Ban thanh tra công nông, mà nói chung không thể công tác trong cơ quan xô-viết, y là một người len lỏi vào trong Chính quyền xô-viết, một con người thủ đoạn và đã nổi tiếng trong công nhân viên chức nhà máy là một người không trung thực. Tiểu ban cũng nhận thấy rằng kỹ sư trưởng của Ban

thanh tra công nông Xê-mê-nốp cũng không thể tiếp tục công tác trong Ban thanh tra ấy và không được dính dáng gì đến nhà máy nước Mát-xcơ-va; và tiểu ban cũng nhận thấy rằng cần phải đưa Ê-la-ghin và Méc-cu-lốp ra khỏi nhà máy nước và chuyển họ sang xí nghiệp khác". Về điều đó cũng xem tập này, tr. 433 - 434. — 429.

¹⁴⁴ Đề nghị của V. I. Lê-nin về việc thành lập một ủy ban kiểm tra và đổi mới cán bộ lãnh đạo công đoàn là xuất phát từ tình hình trong các công đoàn đầy rẫy những phần tử xuất thân từ bọn men-sê-vích và bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng, cũng như từ sự cần thiết phải nâng cao thời kỳ dự bị của đảng viên là cán bộ lãnh đạo công đoàn phù hợp với nghị quyết của Hội nghị XI toàn Nga Đảng cộng sản (b) Nga "Về vấn đề củng cố đảng dựa trên kinh nghiệm thẩm tra nhân sự của đảng" (xem "Đảng cộng sản Liên-xô qua các nghị quyết và quyết định của các đại hội, hội nghị và hội nghị toàn thể của Ban chấp hành trung ương", tiếng Nga, ph. I, 1954, tr. 596).

Đề nghị của V. I. Lê-nin được Bộ chính trị Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga chấp nhận; ngày 20 tháng Giêng 1922 một ủy ban được thành lập gồm có M. P. Tôm-xki, A. A. An-đrê-ép và X. I. Xước-txốp. Ngày 23 tháng Hai, sau khi nghe báo cáo của ủy ban, Bộ chính trị đề nghị ủy ban "tiếp tục công việc để nhất thiết phải đưa báo cáo ra trước Đại hội XI (sau hai tuần phải báo cáo trước cho Bộ chính trị)". Ủy ban đã báo cáo trước Đại hội XI Đảng cộng sản (b) Nga về kết quả công việc của mình (xem "Đại hội XI Đảng cộng sản (b) Nga. Tường thuật tốc ký", tiếng Nga, 1961, tr. 246 - 252).

Đề nghị của V. I. Lê-nin đưa ra Bộ chính trị vấn đề kiểm tra và đổi mới cán bộ lãnh đạo công đoàn lần đầu tiên được in dưới tiêu đề: "Bổ sung vào các luận cương" trong Văn tập Lê-nin, t. XXXV, tr. 311. — 432.

¹⁴⁵ Các dự thảo quyết định do V. I. Lê-nin viết được Bộ chính trị Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga thông qua tại phiên họp ngày 5 tháng Giêng 1922.

Vụ án về vụ tự sát của V. V. Ôn-đen-boóc-ghe do Tòa án tối cao trực thuộc Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga xét xử ngày 8 - 14 tháng Ba 1922. Tòa đã tuyên án những người bị tội phải chịu những loại hình phạt khác nhau. — 434.

¹⁴⁶ Cục lưu trữ trung ương của đảng thuộc Viện nghiên cứu chủ nghĩa Mác - Lê-nin trực thuộc Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản

Liên-xô còn lưu trữ hai phương án của dự thảo chỉ thị của Bộ chính trị về chính sách kinh tế mới do Lê-nin viết: một bản thảo đã được in trong Văn tập Lê-nin, t. XXXIV, tr. 429 - 430, và bản sao đánh máy của bức thư đọc qua giầy nói và được thông qua ngày 9 tháng Giêng gửi A. Đ. Txi-u-ru-pa và L. B. Ca-mê-nép in trên giấy in sẵn của chủ tịch Hội đồng bộ trưởng dân ủy, bản sao đánh máy được in trong tập 33, xuất bản lần thứ 4. Trong phương án thứ nhất thiếu phần chỉ thị cho Bộ dân ủy tài chính mà Lê-nin viết sau ngày 9 tháng Giêng trong thư gửi cho L. B. Ca-mê-nép. "Tôi đề nghị, — V. I. Lê-nin viết, — thêm một câu đặc biệt về chỉ thị cho Bộ dân ủy tài chính... Khi thảo chỉ thị này tôi dựa vào những sự việc mà tôi biết chính xác là ở trong các ủy ban nhà nước của Bộ dân ủy tài chính người ta bàn tán những việc mà đáng ra chỉ tranh luận trong các câu lạc bộ" (Cục lưu trữ trung ương của đảng thuộc Viện nghiên cứu chủ nghĩa Mác - Lê-nin trực thuộc Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản Liên-xô). Trong bản sao đánh máy có đoạn nói thêm về Bộ dân ủy tài chính.

Dự thảo chỉ thị về chính sách kinh tế mới được Bộ chính trị xem xét ngày 12 tháng Giêng và chấp nhận để làm cơ sở; dự thảo được phê chuẩn chính thức trong phiên họp của Bộ chính trị ngày 16 tháng Giêng 1922. — 435.

¹⁴⁷ Đây là nói đến Hội nghị XI toàn Nga Đảng cộng sản (b) Nga. — 435.

¹⁴⁸ Vấn đề tăng cường tín dụng cho việc xây dựng vô tuyến được Bộ chính trị Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga xét trong phiên họp ngày 20 tháng Giêng 1922. Sau khi đồng ý với đề nghị của Lê-nin, Bộ chính trị đã chuẩn y kết luận của Bộ dân ủy tài chính về vấn đề đó. — 437.

¹⁴⁹ Lời chào mừng của V. I. Lê-nin "*Gửi những người lao động Đa-ghe-xtan*" được gửi đi để trả lời thư của đồng chí Các-ma-xốp, chủ tịch Hội đồng bộ trưởng dân ủy nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa xô-viết Đa-ghe-xtan, người đã thông báo về việc bắt đầu khai thác các khoáng sản. Hai phút thủy ngân vừa khai thác được gửi lên làm tặng phẩm biếu Lê-nin. — 438.

¹⁵⁰ Cục lưu trữ trung ương của đảng thuộc Viện nghiên cứu chủ nghĩa Mác - Lê-nin trực thuộc Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản Liên-xô còn lưu trữ hai phương án của văn kiện này: bản thứ nhất là bản do N. P. Goóc-bu-nốp, chánh văn phòng của Hội đồng bộ

trưởng dân ủy, chép theo lời đọc ngày 17 tháng Giêng 1922, và bản ghi chép chính cũng do Goóc-bu-nốp ghi dưới hình thức chỉ thị gửi Bộ dân ủy giáo dục, lúc này phòng nhiếp ảnh điện ảnh trực thuộc Bộ dân ủy giáo dục. Bản thứ nhất được in năm 1925 trong sách của G. Bôn-ti-an-xki "Lê-nin và điện ảnh". Bản thứ hai cũng được in trong năm đó trong tạp chí "Tuần san điện ảnh", số 4. Bản thứ hai này đầy đủ hơn được in vào tập này.

Nhân danh Văn phòng của Hội đồng bộ trưởng dân ủy, văn kiện được gửi đến Bộ dân ủy giáo dục ngày 27 tháng Giêng 1922. Trong văn kiện có nói: "Tôi xin thông báo chỉ thị của Vla-đi-mia I-lích về công tác điện ảnh cho đồng chí để làm cơ sở lãnh đạo". Đề nghị với Bộ dân ủy giáo dục: "1) Trên cơ sở chỉ thị này vạch ra một chương trình hành động và báo ngay cho Văn phòng Hội đồng bộ trưởng dân ủy để báo cáo cho Vla-đi-mia I-lích. 2) Sau một tháng trình lên Văn phòng Hội đồng bộ trưởng dân ủy báo cáo về những điều đã thực tế làm được trong khi thi hành chỉ thị này và những kết quả đã đạt được. 3) Báo ngay là sau khi công bố quyết định vừa rồi của Hội đồng lao động và quốc phòng về công tác điện ảnh thì Bộ dân ủy giáo dục còn lại những chức năng gì và ai là người trực tiếp lãnh đạo việc thực hiện những chức năng ấy" (Cục lưu trữ trung ương của đảng thuộc Viện nghiên cứu chủ nghĩa Mác - Lê-nin trực thuộc Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản Liên-xô).

Trong buổi tọa đàm với A. V. Lu-na-tsác-xki tháng Hai 1922, V. I. Lê-nin "một lần nữa nhấn mạnh đến sự cần thiết phải xác định tỷ lệ nhất định giữa những phim giải trí và phim khoa học". Vla-đi-mia I-lích, — A. V. Lu-na-tsác-xki viết trong hồi ký của mình, — nói với tôi rằng sản xuất các phim mới thắm nhuần những tư tưởng cộng sản, phản ánh hiện thực xô-viết thì phải bắt đầu từ những phim thời sự, rằng, theo ý kiến của Người thời kỳ sản xuất những phim như thế có lẽ chưa đến. "Nếu đồng chí có một phim thời sự tốt, có những phim giáo dục nghiêm túc, thì để thu hút công chúng nếu có chiếu một phim nào đó không bỏ ỉch, ít nhiều theo kiểu bình thường, thì cũng không quan trọng. Tất nhiên dù sao cũng cần có kiểm duyệt. Không thể có chỗ cho những phim phản cách mạng và thiếu đạo lý". Vla-đi-mia I-lích còn thêm: "Chừng nào đồng chí có thể tự lập được nhờ quản lý đúng đắn, và có thể nhận được, khi tình hình chung của đất nước được cải thiện, một số tiền vay nhất định cho công tác này thì đồng chí sẽ phải phát triển sản xuất mạnh hơn, đặc biệt là đưa điện ảnh lãnh mạnh vào trong quần chúng ở thành thị, và còn hơn thế nữa — vào nông thôn... Đồng chí phải nhớ kỹ rằng trong tất cả những loại hình nghệ thuật

thì điện ảnh quan trọng hơn cả đối với chúng ta" ("Điện ảnh Liên-xô, số 1 - 2, 1933, tr. 10). — 439.

¹⁵¹ Thư của V. I. Lê-nin gửi Bộ chính trị Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga ngày 17 tháng Giêng 1922, được thảo luận trong phiên họp ngày 20 tháng Giêng. Bộ chính trị quyết nghị giải quyết vấn đề tô nhượng cho Stanh-béc dứt khoát trong Hội đồng bộ trưởng dân ủy (cũng xem tập này, tr. 311 - 312). — 441.

¹⁵² Đề nghị của V. I. Lê-nin được Bộ chính trị Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga thông qua cũng trong ngày hôm đó. Ngày 24 tháng Giêng Hội đồng bộ trưởng dân ủy phê chuẩn về căn bản dự án điều lệ của "Công ty cổ phần buôn bán trong nước và xuất khẩu nguyên liệu bằng da", đứng ra thành lập công ty này là Bộ dân ủy ngoại thương, Hội đồng kinh tế quốc dân tối cao và Liên hiệp trung ương các hợp tác xã tiêu dùng và cả các nhà tư bản P.B. Stanh-béc và V. I. Tô-min-gát. Ngày 1 tháng Hai, bản điều lệ của công ty và hợp đồng giữa những người sáng lập công ty đã được Hội đồng lao động và quốc phòng phê chuẩn. — 443.

¹⁵³ Ngày 1 tháng Chạp 1921, Bộ chính trị Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga, sau khi nghe thông báo của V. I. Lê-nin về công tác của A. Đ. Txi-u-ru-pa, đã quyết nghị cử đồng chí này giữ chức phó chủ tịch thứ hai của Hội đồng lao động và quốc phòng và ngày 5 tháng Chạp, Bộ chính trị quyết định cử đồng chí này giữ chức phó chủ tịch Hội đồng bộ trưởng dân ủy.

Việc đất nước chuyển sang hòa bình xây dựng kinh tế đã đề ra yêu cầu phải hoàn thiện và tổ chức lại công việc của toàn bộ bộ máy nhà nước xô-viết. Nội dung những bức thư gửi cho A. Đ. Txi-u-ru-pa là chương trình của việc cải tổ đó. Trong thư gửi cho L. B. Ca-mê-nêp ngày 3 tháng Ba 1922, Lê-nin viết: "Như vậy cả Hội đồng bộ trưởng dân ủy lẫn Hội đồng lao động và quốc phòng (tôi đã viết thư cho Txi-u-ru-pa và viết dự thảo chỉ thị về vấn đề đó) và cả Bộ chính trị đều phải làm lại công việc (xem tập này, tr. 529). Trong thư gửi V. M. Mô-lô-tốp về đề cương báo cáo chính trị trước Đại hội XI, Lê-nin đề nghị "lưu ý vai trò của hai phó chủ tịch Hội đồng bộ trưởng dân ủy và Hội đồng lao động và quốc phòng; lưu ý đến bức thư của tôi trao đổi về vấn đề này với A. Đ. Txi-u-ru-pa từ cuối tháng Giêng 1922" (Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t. 45, tr. 73 - 75). Về vấn đề đó Người cũng viết trong bản "Đề cương báo cáo chính trị trước Đại

hội XI của đảng" (xem Văn tập Lê-nin, t. XIII, tr. 14) và trong "Đề cương diễn văn đọc ngày 27. III. 1922", trong đó có nói: "Hội đồng bộ trưởng dân ủy và Hội đồng lao động và quốc phòng. Các người phó của tôi... thư trao đổi kể từ 1. 1922. Kiểm tra việc thi hành, đôn đốc, *chính đốn từ trên*... 6. Tiểu hội đồng bộ trưởng dân ủy. Cũng cho miễn những việc sự vụ. Dự thảo các chỉ thị (theo ủy nhiệm của Trung ương) sẽ được đưa vào" (Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t. 45, tr. 473 - 475). — 444.

¹⁵⁴ Văn kiện này được viết sau khi nhận được thư của A. Đ. Txi-u-ru-pa thông báo về những thiếu sót trong công tác của Tiểu hội đồng bộ trưởng dân ủy. Txi-u-ru-pa viết rằng hiện nay Tiểu hội đồng bộ trưởng dân ủy gồm 22 người, trong đó có 15 đại diện các cơ quan và 7 ủy viên không ở trong các cơ quan. Từ một ủy ban trực thuộc Hội đồng bộ trưởng dân ủy nó đã phát triển thành một cơ quan độc lập có những phiên họp toàn thể và những phiên họp điều khiển công việc, có những ban riêng, và có triệu tập các bộ trưởng dân ủy lên báo cáo chung v. v..

A. Đ. Txi-u-ru-pa đề nghị rút bớt Tiểu hội đồng bộ trưởng dân ủy xuống 5 người; một chủ tịch và bốn đại diện của các cơ quan (Bộ dân ủy tư pháp, Bộ dân ủy tài chính, Hội đồng kinh tế quốc dân tối cao và Bộ dân ủy thanh tra công nông). Tất cả những vấn đề liên quan đến việc chi tiêu, đã được quy định trong dự toán của nhà nước, đều giao cho Bộ dân ủy tài chính và chỉ chuyển tới Tiểu hội đồng bộ trưởng dân ủy khi có sự kháng cáo về hành động của Bộ dân ủy tài chính. Tiểu hội đồng bộ trưởng dân ủy xét những vấn đề được quy định theo ủy nhiệm. — 447.

¹⁵⁵ Văn kiện này được viết trên dự thảo chỉ thị cho Tiểu hội đồng bộ trưởng dân ủy, dự thảo đã được A. Đ. Txi-u-ru-pa viết lại theo tinh thần những chỉ dẫn của V. I. Lê-nin trong bức thư của Người ngày 15 tháng Hai 1922.

Trong thư ngày 20 tháng Hai, A. Đ. Txi-u-ru-pa viết cho V. I. Lê-nin rằng ông dự định đưa dự thảo chỉ thị lên Bộ chính trị thông qua trong ngày thứ năm. Vấn đề cải tổ lại Tiểu hội đồng bộ trưởng dân ủy được Bộ chính trị thảo luận ngày 4 tháng Ba 1922, nhưng quyết định về vấn đề đó bị hoãn lại (xem chú thích 156). — 450.

¹⁵⁶ Đây là nói đến những ý kiến phản đối của A. Đ. Txi-u-ru-pa nhân đề nghị của V. I. Lê-nin về bản dự thảo chỉ thị cho Tiểu hội đồng

bộ trưởng dân ủy (xem văn kiện trước). Đáp lại đề nghị này của V. I. Lê-nin, A. Đ. Txi-u-ru-pa đã viết: "Vla-đi-mia I-lích! Tôi có cảm giác hình như ý kiến sửa đổi (bổ sung) của Đồng chí vào dự thảo chỉ thị về Tiểu hội đồng bộ trưởng dân ủy sẽ làm tiêu tan toàn bộ dự định. Nếu ủy nhiệm cho Tiểu hội đồng bộ trưởng dân ủy theo dõi chặt chẽ việc thi hành luật pháp của các bộ dân ủy và kiểm tra tính chất pháp chế, tính chất hợp lý và tốc độ hành động của các bộ dân ủy, thì nó sẽ kìm hãm mọi việc, sẽ làm rối loạn tất cả và sẽ góp phần làm ngừng trệ toàn bộ công việc. Đồng chí thử nghĩ xem, Tiểu hội đồng sẽ gửi bao nhiêu câu chất vấn đi các nơi, sẽ đòi hỏi bao nhiêu trả lời, báo cáo, tổng kết v. v.! Điều đó sẽ mở ra cho nó một "phạm vi hoạt động" vô biên. Tôi nghĩ rằng nó sẽ làm cho toàn bộ máy xô-viết (khi không có tình trạng đó nó vốn cũng đã xộc xệch) ngừng chạy. Cần phải thực hiện việc theo dõi và kiểm tra, nhưng không thông qua Tiểu hội đồng bộ trưởng dân ủy". Những lời chỉ giáo của V. I. Lê-nin về việc cải tổ Tiểu hội đồng bộ trưởng dân ủy được dùng làm cơ sở cho quy tắc mới về Tiểu hội đồng bộ trưởng dân ủy, được phê chuẩn trong phiên họp ngày 31 tháng Mười 1922 của Đại hội đồng bộ trưởng dân ủy. — 450.

¹⁵⁷ Đây là nói về bức điện vô tuyến ngày 13 tháng Giêng 1922 của Bô-nô-mi, chủ tịch Hội đồng bộ trưởng Ý, trong bức điện đó, theo quyết định của hội nghị Hội đồng tối cao khối Đồng minh họp ngày 6 - 13 tháng Giêng ở Can-nơ, ông ta thay mặt Hội đồng tối cao mời phái đoàn của Chính phủ xô-viết tham gia hội nghị kinh tế và tài chính quốc tế sẽ được triệu tập vào đầu tháng Ba 1922 ở Giê-nơ (xem tập này, chú thích 161). Kèm theo bức điện là văn bản nghị quyết được thông qua ở Can-nơ ngày 6 tháng Giêng về những điều kiện chủ yếu mà Hội đồng tối cao cho là cần thiết để bảo đảm cho hội nghị thành công. Điểm thứ nhất trong những điều kiện ấy như sau: nước này không thể đề ra những nguyên tắc cho nước kia, mà theo đó, họ phải tổ chức toàn bộ chế độ sở hữu, đời sống kinh tế và cách quản lý; mỗi nước có quyền chọn cho mình một chế độ mà mình ưa thích. Trong điều kiện có quy định sự bảo đảm quyền bất khả xâm phạm và quyền thu lãi cho tư bản nước ngoài khi họ giúp đỡ cho một nước nào đó, quy định thừa nhận tất cả những khoản nợ và nghĩa vụ đã và sẽ được ký kết hay được các chính phủ nước này hay nước khác bảo đảm, thừa nhận nghĩa vụ phải hoàn lại, phục hồi hay đền bù tất cả những tổn thất và thiệt hại do việc tịch thu hay niêm phong tài sản đã làm ảnh hưởng đến quyền

lợi của nước ngoài; quy định nghĩa vụ của các nước không được tuyên truyền nhằm lật đổ trật tự và chế độ chính trị của các nước khác, không được có những hành động thù địch chống các nước đồng minh. Cuối cùng các nước đồng minh tuyên bố có thể công nhận Chính phủ xô-viết chỉ khi nào Chính phủ xô-viết chấp nhận tất cả những điều kiện đó.

Trong thời gian chuẩn bị Hội nghị Giê-nơ, các giới lãnh đạo Pháp và thủ tướng Anh Lô-ít Gioóc-giơ cố đòi làm sao cho việc mời nước Nga xô-viết dự Hội nghị Giê-nơ phải kèm theo việc nước Nga xô-viết thừa nhận trước nghị quyết Can-nơ. Về vấn đề này xem cả trong tập này, tr. 481 - 482. — 454.

¹⁵⁸ Trong lời văn của điểm một nghị quyết Can-nơ đăng trên báo chí xô-viết có nói: "Không một quốc gia nào có thể tự cho mình quyền đề ra cho một quốc gia khác những nguyên tắc mà theo đó quốc gia sau phải điều chỉnh lại chế độ sở hữu của mình, đời sống kinh tế trong nước và chế độ quản lý của mình" ("Tin tức của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga", số 6, ngày 10 tháng Giêng 1922). Lời văn đó đúng với lời văn của nghị quyết công bố ngày 8 tháng Giêng trên báo "Petit Parisien", số 16 385. Ngày 26 tháng Giêng, G. V. Tsi-tê-rin khi gửi cho Lê-nin tờ "Petit Parisien", có viết: "Tôi xin gửi đồng chí tờ "Petit Parisien" có đăng nghị quyết Can-nơ và gửi cả bản sao của Bô-nô-mi. Bô-nô-mi có xóa đi "Sys-tème de propriété" ("chế độ sở hữu").

Lê-nin rất coi trọng lời văn trong § 1 của các điều khoản của nghị quyết Can-nơ, coi đoạn đó là gián tiếp thừa nhận sự phá sản của chế độ sở hữu tư bản chủ nghĩa và tính tất yếu của sự tồn tại bên cạnh nó chế độ sở hữu cộng sản chủ nghĩa. Lê-nin chỉ ra rằng những đoạn khác trong các điều khoản của nghị quyết Can-nơ nhằm đẩy nước Nga xô-viết vào vòng nô dịch của tư bản ngoại quốc, rõ ràng là mâu thuẫn với đoạn một (xem Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t. 45, tr. 225 - 227). — 454.

¹⁵⁹ Đề nghị của V. I. Lê-nin về chuyến đi của M. I. Ca-li-nin đến U-cra-i-na được Bộ chính trị Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga chấp nhận ngày 28 tháng Giêng. M. I. Ca-li-nin đã thực hiện chuyến đi từ ngày 7 - 18 tháng Hai và từ ngày 5 - 18 tháng Ba 1922 với con tàu cổ động mang tên "Cách mạng tháng Mười" theo hướng: Pôn-ta-va — Mi-rơ-gô-rốt — Ki-ép — Be-lai-a Txcéc-cốp — Crê-men-tsuc — Ô-đét-xa — Giô-mê-rin-ca — Ca-mê-nét — Pô-đôn-xcơ — Vin-ni-txa — Béc-đi-tsep — Gi-tô-mia. — 455.

¹⁶⁰ Đây là nói đến bài báo "Đại hội IX các Xô-viết và nông dân", đăng trên báo "Sự thật" ngày 27 tháng Giêng 1922, dưới ký tên "Một người ngoài đảng". Tác giả bài báo phát triển kế hoạch phổ biến trong nông dân những nghị quyết của Đại hội IX các Xô-viết toàn Nga nói về các vấn đề nông dân. Bản dự thảo do V. I. Lê-nin đề nghị được Bộ chính trị Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga thông qua ngày 28 tháng Giêng 1922. — 456.

¹⁶¹ *Hội nghị kinh tế và tài chính quốc tế* họp ở Giê-nơ (Ý). Sáng kiến triệu tập một hội nghị để xét tất cả những vấn đề kiến lập hòa bình và hợp tác kinh tế ở châu Âu, trong đó có cả vấn đề những khoản nợ của nước Nga, là do Chính phủ xô-viết đưa ra; ngày 28 tháng Mười 1921 Chính phủ xô-viết đã gửi công hàm cho Anh, Ý, Mỹ, Pháp và Nhật-bản về vấn đề này (xem tập này, tr. 230 - 234). Quyết định triệu tập hội nghị được Hội đồng tối cao các nước khối Đồng minh chấp nhận ngày 6 tháng Giêng 1922 tại hội nghị ở thành phố Can-nơ (Pháp).

Chấp nhận quyết định mời nước Nga xô-viết dự hội nghị, các nước Đồng minh hy vọng buộc Chính phủ xô-viết đi tới một số nhượng bộ chính trị và kinh tế, đồng thời kiến lập những mối quan hệ kinh tế với nước Nga xô-viết.

Ngày 27 tháng Giêng trong kỳ họp đặc biệt của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga, một đoàn đại biểu xô-viết đi dự Hội nghị Giê-nơ đã được cử ra. V. I. Lê-nin được cử làm trưởng đoàn, phó trưởng đoàn là G. V. Tsi-tsê-rin "với tất cả những quyền hành của trưởng đoàn trong trường hợp hoàn cảnh không cho phép đồng chí Lê-nin đi dự hội nghị". Thành phần đoàn còn có: L. B. Cra-xin, M. M. Lit-vi-nốp, N. N. Na-ri-ma-nốp, V. V. Vô-rốp-xki, I-a. E. Rút-du-tác và những người khác. Vấn đề Lê-nin đi dự Hội nghị Giê-nơ được quần chúng lao động các nước cộng hòa thảo luận rộng rãi. Trong nhiều bức thư họ bày tỏ sự lo lắng cho an toàn và tính mệnh của Lê-nin và phản đối không cho Người đi. Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga đã thông qua một quyết định đặc biệt về vấn đề này, theo đó, V. I. Lê-nin đã trao quyền trưởng đoàn cho G. V. Tsi-tsê-rin.

Lê-nin đã lãnh đạo công việc của phái đoàn, thảo ra chỉ thị của Ban chấp hành trung ương đảng cho phái đoàn xô-viết và các vấn kiện quan trọng khác có liên quan đến sự tham dự của nước Nga xô-viết ở Hội nghị Giê-nơ (xem tập này, tr. 456 - 465, 469 - 471, 472 - 473, 481 - 482, 498 - 501, 502 - 503 và Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t. 45).

Hội nghị Giê-nơ từ ngày 10 tháng Tư đến 19 tháng Năm 1922. Tham gia hội nghị có đại diện của 29 nước. Trong hội nghị, phái đoàn xô-viết một lần nữa lại tuyên bố sự cần thiết chung sống hòa bình giữa những nhà nước có chế độ kinh tế và xã hội khác nhau. Trong lời tuyên bố của phái đoàn, đã được V. I. Lê-nin tán thành và được Hội đồng bộ trưởng dân ủy phê chuẩn, có nói: "Đứng trên quan điểm những nguyên tắc của chủ nghĩa cộng sản, phái đoàn nước Nga thừa nhận rằng trong thời đại lịch sử hiện nay, thời đại tạo khả năng cho sự song song tồn tại giữa chế độ xã hội cũ và chế độ xã hội mới đang xuất hiện, sự hợp tác kinh tế giữa các nhà nước đại diện cho hai chế độ sở hữu ấy, là hết sức bức thiết cho sự khôi phục kinh tế về mọi mặt" ("Những tài liệu của Hội nghị Giê-nơ. Tường thuật tốc ký đầy đủ". Mát-xcơ-va, 1922, tr. 78).

Hội nghị Giê-nơ không giải quyết những vấn đề được đặt ra cho hội nghị. Phái đoàn xô-viết kiên quyết bác bỏ những mưu đồ của các cường quốc đế quốc muốn áp đặt cho đất nước ta chế độ thực dân (đặt chế độ kiểm tra tài chính của đất nước xô-viết v. v.). Đề nghị với những người tham dự hội nghị thảo luận vấn đề tổng tài giảm binh bị và cấm sử dụng những phương tiện đánh nhau dã man nhất (hơi độc, máy bay quân sự) phái đoàn xô-viết đã tỏ rõ cho toàn thế giới thấy tính chất yêu chuộng hòa bình trong chính sách đối ngoại lê-ni-nít của nước Cộng hòa các Xô-viết. — 457.

¹⁶² Lê-nin muốn nói đến chính sách một vài nhượng bộ do chính phủ Anh, đứng đầu là Lô-ít Gioóc-giơ, thi hành vào đầu những năm 20 nhằm mục đích đàn áp phong trào cách mạng giải phóng dân tộc ở Ai-rơ-len và ở Ai-cập.

Hiệp ước Anh - Ai-rơ-len được ký ngày 6 tháng Chạp 1920 là do kết quả cuộc đấu tranh lâu dài và bền bỉ của nhân dân Ai-rơ-len đòi độc lập dân tộc. Hiệp ước quy định việc thành lập chế độ tự trị "Nhà nước tự do Ai-rơ-len" nằm trong đế quốc Anh. Sáu hạt ở Đông - Bắc (Ôn-xte), những khu vực công nghiệp phát triển nhất của Ai-rơ-len, bị tách ra khỏi Ai-rơ-len và nằm trong địa phận của Anh.

Tháng Chạp 1921 sau khi đàn áp cuộc khởi nghĩa của nhân dân Ai-cập chống ách thống trị của Anh, tháng Hai 1922 Chính phủ Anh buộc phải hủy bỏ chế độ bảo hộ đối với Ai-cập và tuyên bố Ai-cập là "một vương quốc độc lập". Song "nền độc lập" của Ai-cập chỉ là hình thức, vì rằng sự chiếm đóng của Anh vẫn duy trì trên toàn bộ Ai-cập, Anh vẫn giám sát vùng kênh đào Suy-ê, vẫn thống trị ở Xu-đăng thuộc Anh - Ai-cập, v. v.. — 460.

¹⁶³ Đây là nói đến cuộc hội nghị dự định họp của ba Quốc tế (Quốc tế II, Quốc tế II½ và Quốc tế cộng sản III).

Cuộc đấu tranh tích cực của Quốc tế cộng sản để thành lập mặt trận công nhân thống nhất chống sức ép của giai cấp tư sản, và khuyến khích của quần chúng công nhân muốn tiến tới thống nhất hành động đã buộc ban lãnh đạo Quốc tế II½ ngày 19 tháng Giêng 1922 gửi đề nghị cho Ban chấp hành Quốc tế cộng sản triệu tập vào mùa xuân 1922 một hội nghị quốc tế để xét các vấn đề tình hình kinh tế của châu Âu và những hành động của giai cấp công nhân chống lại sức ép của thế lực phản động. Để thảo luận vấn đề triệu tập đại hội toàn thế giới của các đảng công nhân, từ ngày 2 đến ngày 5 tháng Tư 1922 một hội nghị đại diện các ban chấp hành của ba Quốc tế đã họp ở Béc-lanh.

Trong hội nghị đã diễn ra một cuộc đấu tranh gay gắt giữa một bên là các đại diện của Quốc tế II và Quốc tế II½ và một bên là các đại diện của Quốc tế cộng sản. Phái đoàn của Quốc tế cộng sản đưa ra đề nghị triệu tập một đại hội toàn thế giới có sự tham dự của các nghiệp đoàn và của các tổ chức công nhân khác để thảo luận những vấn đề đấu tranh chống sự tấn công của tư bản, chống thế lực phản động, chống việc chuẩn bị những cuộc chiến tranh để quốc chủ nghĩa mới, vấn đề viện trợ để khôi phục nước Nga xô-viết, vấn đề hiệp ước Véc-xây và khôi phục các vùng bị tàn phá. Các đại diện của Quốc tế II với sự ủng hộ thực sự của phái đoàn Quốc tế II½ cố bắt phái đoàn Quốc tế cộng sản nhận những điều kiện không thể chấp nhận được: tách Gru-di-a ra khỏi Nhà nước xô-viết, bỏ việc thành lập các chi bộ cộng sản trong các tổ chức quần chúng của công nhân, thả các tù chính trị. Nhằm mục đích đi đến sự thỏa thuận về thống nhất hành động nên đoàn đại biểu Quốc tế cộng sản (N. I. Bu-kha-rin, C. Ra-đécx, C. Txét-kin) đã có một số nhượng bộ nghiêm trọng, đồng ý là Chính quyền xô-viết sẽ không áp dụng tội tử hình đối với bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng phái hữu và sẽ cho phép các đại diện của Quốc tế II và Quốc tế II½ dự các phiên tòa. Trong bài báo của mình "Chúng ta trả với một giá quá đắt", V. I. Lê-nin đã kịch liệt phê phán những nhượng bộ ấy của các đại diện Quốc tế cộng sản ở Hội nghị Béc-lanh, coi những nhượng bộ ấy là sai lầm (xem Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t. 45, tr. 167 - 172).

Hội nghị đã thông qua một bản tuyên bố chung thừa nhận khả năng có thể tiến hành những cuộc họp chung và những phát biểu chung về các vấn đề cụ thể. Bản tuyên bố kêu gọi tất cả những người lao động tổ chức những cuộc biểu tình rộng rãi trong thời

gian Hội nghị Giê-nơ họp với những khẩu hiệu đấu tranh đòi ngày lao động tám tiếng, chống nạn thất nghiệp, ủng hộ cuộc đấu tranh của giai cấp vô sản chống lại sự tấn công của tư bản, bảo vệ cuộc cách mạng Nga, cứu trợ cho những người bị đói ở Nga, đòi khôi phục những quan hệ chính trị và kinh tế của tất cả các nước với nước Nga xô-viết, đòi phục hồi mặt trận vô sản thống nhất trong tất cả các nước với quy mô quốc gia và quốc tế. Hội nghị tán thành cần thiết phải triệu tập gấp đại hội toàn thế giới và đã thành lập một ủy ban tổ chức gồm 9 người (mỗi Quốc tế có ba đại diện) để chuẩn bị cho các hội nghị tiếp theo và cho đại hội. Song ban lãnh đạo cải lương của Quốc tế II và Quốc tế II½, tuy đã thỏa thuận như thế dưới áp lực của đồng đảng quần chúng lao động, nhưng đã phá hoại và làm tan vỡ cuộc đấu tranh thống nhất của giai cấp công nhân. Ngày 21 tháng Năm 1922, một số đảng trong Quốc tế II và Quốc tế II½ đã thông qua quyết định triệu tập ở La-Hay một đại hội toàn thế giới không có những người cộng sản tham gia. Bằng cách đó, những lãnh tụ cải lương đã phá vỡ cuộc đấu tranh cho mặt trận công nhân thống nhất. Do đó, tại phiên họp của ủy ban 9 người ngày 23 tháng Năm 1922 ở Béc-lanh, đoàn đại biểu của Quốc tế cộng sản đã tuyên bố rút ra khỏi ủy ban đó. — 461.

¹⁶⁴ Lê-nin muốn nói đến bức điện sau đây đã được công bố ngày 3 tháng Hai 1922 trên các báo "Sự thật" và "Tin tức của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga": "Ha-nô-vơ, ngày 31 tháng Giêng (Vô tuyến). Liên đoàn công nhân kim khí quốc tế đã trình lên ủy ban triệu tập đại hội công nhân quốc tế sẽ khai mạc ở Rô-ma ngày 21 tháng Tư, lời đề nghị tuyên bố tổng bãi công của tất cả quần chúng công nhân có tổ chức trong trường hợp có chiến tranh. Liên đoàn công nhân kim khí đã bầu ra một ủy ban đặc biệt để tuyên truyền mạnh mẽ cho lời đề nghị của mình". Lời đề nghị đó đã được đưa lên hội nghị Viên của Ban chấp hành Liên đoàn công nhân kim khí quốc tế, ban chấp hành này đã tham gia Quốc tế cải lương Am-xtéc-đam của các công đoàn tồn tại từ năm 1919 đến năm 1945. — 463.

¹⁶⁵ "Xmê-na Vê-kho" — tạp chí ra hàng tuần của một nhóm trí thức bạch vệ lưu vong xuất bản ở Pa-ri từ tháng Mười 1921 đến tháng Ba 1922. Tháng Bảy 1921 nhóm này cũng xuất bản ở Pra-ha tuyển tập "Xmê-na Vê-kho". Xung quanh tuyển tập và tạp chí này đã hình thành một trào lưu chính trị - xã hội gọi là sự đối hướng (các nhà tư tưởng của nó là I-u. V. Cli-u-tơ-ni-cốp, N. V. U-xtơ-ri-a-lốp,

X. X. Lu-ki-a-nốp, A. V. Bô-bri-tsep - Pu-skin, X. X. Tsa-khô-tin, I-u. N. Pô-tê-khin v. v.). Cơ sở xã hội của trào lưu đổi hướng là sự hồi phục ít nhiều của các phần tử tư bản ở nước Cộng hòa xô-viết nhân việc thi hành chính sách kinh tế mới. Những người theo trào lưu đổi hướng thấy hoàn toàn không còn hy vọng lật đổ Chính quyền xô-viết bằng sự can thiệp quân sự của nước ngoài, nên đã tán thành hợp tác với Chính quyền xô-viết với hy vọng ở sự biến chất tư sản của Nhà nước xô-viết. Họ xem việc chuyển sang chính sách kinh tế mới như là quá trình tiến hóa của Chính quyền xô-viết sang phía phục hồi chủ nghĩa tư bản. Một bộ phận những người theo trào lưu đổi hướng tỏ ý sẵn sàng chân thành hợp tác với Chính quyền xô-viết và góp sức khôi phục kinh tế của đất nước.

Xuất phát từ chỗ là có sự phân hóa trong những phần tử trí thức thuộc trào lưu đổi hướng, Hội nghị XII toàn Nga của Đảng cộng sản (b) Nga (4 - 7 tháng Tám 1922) đã nhận định trong nghị quyết "Về những đảng và những trào lưu chống xô-viết" rằng: "Cái gọi là trào lưu đổi hướng từ trước đến nay đã và đang còn có thể đóng một vai trò tiến bộ khách quan. Nó đã và đang đoàn kết những nhóm kiều dân và trí thức Nga đã "quy thuận" và sẵn sàng làm việc với Chính quyền xô-viết để khôi phục đất nước. Trong chừng mực đó thì khuynh hướng đổi hướng đã và còn đang xứng đáng được hưởng một thái độ tốt. Nhưng đồng thời không được một giây phút nào quên rằng trong trào lưu đổi hướng những khuynh hướng phục hồi - tư sản còn mạnh, rằng những người theo trào lưu đổi hướng cùng chung một hy vọng với bọn men-sê-vích và bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng là tiếp theo những nhượng bộ kinh tế sẽ có những nhượng bộ chính trị theo hướng dân chủ tư sản v. v.." ("Đảng cộng sản Liên-xô qua các nghị quyết và quyết định của các đại hội, hội nghị và hội nghị toàn thể của Ban chấp hành trung ương", tiếng Nga, ph. I, 1954, tr. 671). Về sau đa số những người theo trào lưu đổi hướng chuyển sang những lập trường công khai phản cách mạng. V. I. Lê-nin đã nêu lên những đặc điểm của trào lưu đổi hướng trong báo cáo tổng kết trước Đại hội XI của Đảng cộng sản (b) Nga (xem Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t. 45, tr. 109 - 112). — 465.

¹⁶⁶ Bức thư gửi lên Bộ chính trị Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga được viết nhân có bức điện từ Vác-sa-va đăng ngày 2 tháng Hai 1922 trên báo "Tin tức của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga", bức điện trình bày nội dung cuốn sách mỏng của Pác-vu-xơ "Con đường cứu thoát kinh tế". Trong tập sách đó

Pác-vu-xơ biện hộ cho những kế hoạch xâm lược của chủ nghĩa đế quốc Đức ở phương Đông, những kế hoạch nô dịch thực dân các dân tộc của nước Nga xô-viết. Ở đây, tại phía Đông châu Âu, Pác-vu-xơ viết, "đã mở ra con đường cho sự mở rộng nước Đức, cho sự hùng cường của Đức, cho sự tính toán của Đức".

Đề nghị của V. I. Lê-nin được chấp nhận ngày 8 tháng Hai. Sau khi nghiên cứu, Bộ chính trị đã thông qua quyết định ngày 11 tháng Ba 1922 (xem tài liệu tiếp theo). — 467.

¹⁶⁷ Những điểm bổ sung vào các chỉ thị của Ban chấp hành trung ương cho phái đoàn ở Hội nghị Giê-nơ, có trong văn kiện này, đã được Bộ chính trị Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga thông qua ngày 8 tháng Hai 1922. — 469.

¹⁶⁸ Trong thư gửi V. I. Lê-nin, G. V. Tsi-tse-rin bày tỏ một số lo lắng về kết quả của Hội nghị Giê-nơ và về khả năng có thể thỏa thuận tại hội nghị với các giới tư bản. — 472.

¹⁶⁹ "Sự nghiệp hợp tác xã" — tờ báo xã hội, kinh tế, hợp tác hóa và thương mại ra hàng ngày; cơ quan của Liên hiệp trung ương các hợp tác xã tiêu dùng. Tổng biên tập của báo "Sự nghiệp hợp tác xã" là N. L. Mê-sê-ri-a-cốp. Báo ra từ ngày 1 tháng Hai đến giữa tháng Năm 1922, sau đó báo đổi thành tuần san.

Đề nghị của V. I. Lê-nin đóng cửa tờ báo được Bộ chính trị Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga xét ngày 9 tháng Hai, nhưng do N. L. Mê-sê-ri-a-cốp vắng mặt, nên vấn đề đó được hoãn lại (xem tập này, tr. 477 - 478). — 474.

¹⁷⁰ "Thư gửi G. C. Oóc-đgiô-ni-kít-dê về việc củng cố Hồng quân Gru-di-a" được viết trước Đại hội I các Xô-viết Gru-di-a họp từ 25 tháng Hai đến 3 tháng Ba 1922.

Đề nghị của V. I. Lê-nin về việc củng cố Hồng quân Gru-di-a được đề ra là do lập trường xâm lược của bọn đế quốc Anh và chiến dịch vu cáo mà báo chí phản động đế quốc chủ nghĩa cùng với những lãnh tụ của Quốc tế II, Quốc tế II½ và bọn men-sê-vích Gru-di-a đẩy lên để chống lại nước Cộng hòa xô-viết. Nhằm mục đích tách Gru-di-a khỏi nước Nga xô-viết và để cho bọn đế quốc nước ngoài nô dịch, chúng đề ra yêu sách rút Hồng quân ra khỏi lãnh thổ Gru-di-a.

Đại hội I các Xô-viết Gru-di-a đã thông qua lời kêu gọi "Về Hồng quân", trong đó đã đề ra nhiệm vụ chủ yếu là củng cố hạt

nhân hiện có của Hồng quân Gru-di-a và yêu cầu Chính phủ nước Cộng hòa xô-viết Nga anh em không rút Hồng quân ra khỏi lãnh thổ Gru-di-a.

Đề nghị của V. I. Lê-nin về việc củng cố Hồng quân Gru-di-a được Bộ chính trị thông qua ngày 25 tháng Hai 1922. — 475.

¹⁷¹ I. V. Xta-lin ghi chú như sau: "Tôi không có gì thêm vào những điểm đồng chí Lê-nin đã nói. Tôi nghĩ rằng Xéc-gô và Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản Gru-di-a sẽ hiểu tất cả những sự cần thiết của biện pháp mà đồng chí Lê-nin đề nghị. Còn về mặt "kỹ thuật - quân sự" của vấn đề thì các đồng chí rõ hơn tôi và những người ở Mát-xcơ-va". — 475.

¹⁷² Đề nghị của V. I. Lê-nin được xét tại phiên họp của Bộ chính trị Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga ngày 15 tháng Hai 1922. Quyết định sau đây đã được thông qua: "Đề nghị ban biên tập báo "Sự nghiệp hợp tác xã" trong thời hạn ba ngày để trình văn bản lên Bộ chính trị trình bày về việc xuất bản tờ báo "Sự nghiệp hợp tác xã", tính chất của báo, thành phần ban biên tập và cộng tác viên" (Cục lưu trữ trung ương của đảng thuộc Viện nghiên cứu chủ nghĩa Mác - Lê-nin trực thuộc Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản Liên-xô). Vấn đề lại được xét lần thứ hai vào ngày 22 tháng Hai: quyết định hoãn việc đóng cửa tờ báo lại hai tuần. Vấn đề được giải quyết dứt khoát vào tháng Năm: tờ báo "Sự nghiệp hợp tác xã" được đổi thành tuần san. — 478.

¹⁷³ Đây là nói đến việc thống kê trong toàn Nga các đảng viên của Đảng cộng sản (b) Nga, được tiến hành vào đầu năm 1922. Việc thống kê nhằm mục đích nắm toàn diện thành phần của Đảng cộng sản (b) Nga và thống kê chính xác đảng viên của đảng. Ở Mát-xcơ-va, việc thống kê tiến hành từ ngày 6 tháng Hai 1922. Bản kê khai của V. I. Lê-nin trong dịp thống kê trong toàn Nga các đảng viên của Đảng cộng sản (b) Nga, xem "Phụ lục" của tập này (tr. 621 - 628).

Việc thống kê những cán bộ có trọng trách nhắc đến trong bức thư được tiến hành tháng Bảy 1921 với mục đích xác định số lượng và chất lượng bộ phận cán bộ lãnh đạo của đảng ở các trung tâm tỉnh và huyện, sự phân bố họ theo địa dư và việc sử dụng cán bộ. — 479.

¹⁷⁴ V. I. Lê-nin coi công tác cải tiến chất lượng cây trồng của tơ-rốt lúa yến mạch Sa-ti-lốp có một ý nghĩa nhà nước lớn lao, Người cho

rằng những công tác đó là một trong những biện pháp để nâng cao năng suất nông nghiệp. Trên cơ sở đề nghị của Lê-nin, ngày 18 tháng Hai 1922 Bộ chính trị Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga đã xét lại vấn đề cho Cục hạt giống nhà nước (tơ-rốt lúa yến mạch Sa-ti-lốp) vay dài hạn và thông qua quyết định giúp đỡ tơ-rốt đó về mặt tài chính. Ngày 4 tháng Ba, Bộ chính trị ra quyết định ủy nhiệm cho Bộ dân ủy tài chính cấp tiền cho Bộ dân ủy nông nghiệp để chi cho Cục hạt giống nhà nước.

Tơ-rốt được thành lập trên cơ sở trạm thí nghiệm nông nghiệp Sa-ti-lốp được thành lập năm 1896. Hiện nay là trạm thí nghiệm nông nghiệp nhà nước Ô-ri-ôn — cơ quan nghiên cứu khoa học của Bộ nông nghiệp nước Cộng hòa liên bang xã hội chủ nghĩa xô-viết Nga. — 483.

¹⁷⁵ Trong Toàn tập, xuất bản lần thứ 2 - 3 và 4, bức thư này chỉ được in một phần dưới đầu đề "Thư gửi Đ. I. Cuốc-xki". Trong lần xuất bản này, thư của V. I. Lê-nin lần đầu tiên được in đầy đủ. — 484.

¹⁷⁶ Ngày 23 tháng Hai 1922, Bộ chính trị Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga phê chuẩn đề nghị của V. I. Lê-nin, và ngày 30 tháng Ba thông qua nghị quyết cấp tiền bổ sung cho chuyến đi công tác của L. C. Ram-din. — 494.

¹⁷⁷ Hội nghị toàn thể mở rộng lần thứ nhất của Ban chấp hành Quốc tế cộng sản họp ở Mát-xcơ-va từ 21 tháng Hai đến 4 tháng Ba 1922. Tham gia hội nghị có 105 đại biểu của 26 nước. Vấn đề trung tâm được thảo luận tại hội nghị là vấn đề sách lược mặt trận thống nhất. Ngoài ra, hội nghị còn nghe báo cáo về tình hình trong các phân ban của Quốc tế cộng sản v. v..

Hội nghị thông qua những luận cương về đấu tranh chống chiến tranh và nguy cơ chiến tranh, những luận cương về chính sách kinh tế mới, quyết định về sách lược mặt trận thống nhất, nghị quyết về sự tham gia của Quốc tế cộng sản vào hội nghị sắp tới của ba Quốc tế và một loạt văn kiện khác.

Lê-nin bị ốm nên không tham dự hội nghị. Song Người đã tham gia tích cực vào công tác chuẩn bị hội nghị, dự thảo sách lược của phái đoàn Quốc tế cộng sản đi dự hội nghị ba Quốc tế (xem tập này, tr. 461 - 462).

Những đề nghị của Lê-nin về những điểm sửa đổi vào dự thảo nghị quyết về vấn đề tham gia hội nghị ba Quốc tế được Bộ chính

trị Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga thông qua ngày 23 tháng Hai 1922.

Nghị quyết về vấn đề tham gia hội nghị ba Quốc tế được hội nghị toàn thể mở rộng lần thứ nhất của Ban chấp hành Quốc tế cộng sản thông qua ngày 4 tháng Ba 1922. — 495.

¹⁷⁸ Dự thảo quyết định do V. I. Lê-nin đề nghị được Bộ chính trị Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga thông qua ngày 28 tháng Hai 1922 với bổ sung sau đây của I. V. Xta-lin: "1. Vấn đề *thừa nhận Chính quyền xô-viết* không đặt ra đâu, mà cuối hội nghị (sau khi phát triển ý định thỏa thuận về kinh tế), và cũng không lấy vấn đề đó làm tối hậu thư; 2. Dùng nêu *Liên hiệp trung ương các hợp tác xã tiêu dùng, các hợp tác xã nông nghiệp* v. v. (như Cra-xin đang làm như thế) của nước Nga làm những chủ thể (chủ thể thỏa thuận) tại hội nghị, mà chỉ nói đến một chủ thể là nhà nước Nga" (Cục lưu trữ trung ương của đảng thuộc Viện nghiên cứu chủ nghĩa Mác - Lê-nin trực thuộc Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản Liên-xô). — 498.

¹⁷⁹ Cũng trong ngày đó, Bộ chính trị Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga thông qua đề nghị của V. I. Lê-nin, và G. V. Tsi-tse-rin đã gửi cho bộ trưởng Bộ ngoại giao Ý một bức điện vô tuyến về vấn đề thời hạn triệu tập Hội nghị Giê-nơ (xem "Tin tức của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga", số 47, ngày 28 tháng Hai 1922). — 503.

¹⁸⁰ Đây là nói đến vấn đề trả tiền cho Thổ-nhĩ-kỳ dự định tiến hành ngày 16 tháng Ba 1922 theo hiệp định. Ngày 27 tháng Hai, Bộ chính trị Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga thông qua đề nghị của V. I. Lê-nin trả cho Thổ-nhĩ-kỳ số tiền nói trên theo thời hạn đã quy định. — 504.

¹⁸¹ Lê-nin muốn nói đến đề nghị của Người đã được Bộ chính trị thông qua nói về việc phó trưởng đoàn xô-viết tại Hội nghị Giê-nơ G. V. Tsi-tse-rin có tất cả những quyền hành của trưởng đoàn và trong trường hợp Tsi-tse-rin bị ốm đau hay đi xa thì những quyền hành ấy được chuyển lần lượt cho một trong hai bộ ba: a) Lít-vi-nốp, Cra-xin, Ra-cốp-xki; b) Lít-vi-nốp, I-óp-phê, Vô-rốp-xki (xem tập này, tr. 498). — 504.

¹⁸² Những nhận xét của V. I. Lê-nin về dự thảo quyết định của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga về nhiệm vụ của Bộ dân ủy thanh tra công nông trong những điều kiện của chính sách

kinh tế mới được xét khi soạn lần cuối bản quyết định đó (xem "Tin tức của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga", số 67, ngày 24 tháng Ba 1922). Bức thư của V. I. Lê-nin về vấn đề Ban thanh tra công nông cần kiểm tra hoạt động của các xí nghiệp tư nhân, xem Văn tập Lê-nin, t. XXXV, tr. 324 - 329. — 508.

¹⁸³ Bài báo *"Bút ký của một nhà chính luận. Về việc trèo lên các ngọn núi cao, về những tai hại của sự nản chí, về lợi ích của thương nghiệp, về thái độ đối với những người men-sê-vích, v. v."* đang còn viết dở. — 510.

¹⁸⁴ Đề nghị của V. I. Lê-nin đã được thông qua tại phiên họp của Bộ chính trị Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga ngày 2 tháng Ba 1922.

Bộ dân luật của nước Cộng hòa liên bang xã hội chủ nghĩa xô-viết Nga (bộ luật điều chỉnh những quan hệ về tài sản) được thông qua trong kỳ họp thứ IV của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga khóa IX vào tháng Mười 1922 và được thi hành từ ngày 1 tháng Giêng 1923. Về bộ dân luật xem bài diễn văn của V. I. Lê-nin trong kỳ họp thứ IV của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga khóa IX ngày 31 tháng Mười 1922 (Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t. 45, tr. 286 - 292). — 522.

¹⁸⁵ Bức thư này do V. I. Lê-nin viết nhân có cuộc thảo luận vấn đề độc quyền ngoại thương, được tiến hành trong các giới lãnh đạo đảng vào cuối năm 1921 và trong suốt năm 1922.

Vấn đề độc quyền ngoại thương được quy định bởi sắc lệnh của Hội đồng bộ trưởng dân ủy ngày 22 tháng Tư 1918, đã được nhiều lần xác định trong các quyết định của Chính phủ xô-viết. Việc chuyển sang chính sách kinh tế mới và mở rộng những quan hệ thương mại với nước ngoài đã đề ra sự cần thiết phải có những bổ sung nhất định vào pháp chế và về ngoại thương. "Những luận cương về ngoại thương" do thứ trưởng Bộ dân ủy ngoại thương A. M. Lê-gia-va dự thảo theo ủy nhiệm của V. I. Lê-nin, đã nhấn mạnh đến sự cần thiết củng cố độc quyền ngoại thương và xác định những điều kiện xuất khẩu và nhập khẩu hàng hóa trong những điều kiện mới. Những luận cương đã được V. I. Lê-nin tán thành và được Ủy ban kinh tế tối cao của Hội đồng bộ trưởng dân ủy thông qua ngày 4 tháng Giêng 1922. G. I-a. Xô-côn-ni-cốp, N. I. Bu-kha-rin, G. L. Pi-a-ta-cốp đã chống lại việc duy trì chế độ độc quyền

ngoại thương. Xô-côn-ni-cốp đề nghị bỏ chế độ độc quyền tuyệt đối về ngoại thương và thay thế bằng chế độ nhượng quyền thương mại. I. V. Xta-lin, G. E. Di-nô-vi-ép và L. B. Ca-mê-nép phát biểu muốn giảm bớt chế độ độc quyền ngoại thương.

Ngày 4 tháng Ba 1922, Bộ chính trị Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga thông qua, với một số sửa đổi, những "Luận cương về ngoại thương" đã được Lê-nin tán thành. Văn bản cuối cùng các luận cương được phê chuẩn ngày 10 tháng Ba. Trên cơ sở những luận cương ấy, ngày 13 tháng Ba, Đoàn chủ tịch Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga đã thông qua quyết định "Về ngoại thương", quyết định đó được công bố ngày 15 tháng Ba trên báo "Tin tức của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga", số 60.

Mặc dầu đã có quyết định của Bộ chính trị ngày 4 và 10 tháng Ba, Xô-côn-ni-cốp lại đề ra kế hoạch: cho phép các tơ-rốt, các hợp tác xã, v. v. mua lương thực ở nước ngoài; thứ trưởng Bộ dân ủy ngoại thương M. I. Phrum-kin cũng tán thành giảm bớt chế độ độc quyền ngoại thương, đề nghị nhà nước chỉ nắm trên cơ sở độc quyền về bán buôn cố định 4 - 5 mặt hàng. Cuộc đấu tranh trong nội bộ đảng về vấn đề độc quyền ngoại thương đã ảnh hưởng không tốt đến những cuộc thương lượng thương mại với các nhà tư bản nước ngoài. Do đó, ngày 15 tháng Năm 1922, Lê-nin đề nghị lên Bộ chính trị một chỉ thị sau đây, được thông qua ngày 22 tháng Năm: "Ban chấp hành trung ương xác nhận chế độ độc quyền ngoại thương và quyết nghị chấm dứt ở khắp nơi việc dự thảo và chuẩn bị vấn đề hợp nhất Hội đồng kinh tế quốc dân tối cao với Bộ dân ủy ngoại thương" (Văn tập Lê-nin, t. XXXVI, tr. 484).

Song cuộc đấu tranh vẫn không chấm dứt. Ngày 6 tháng Mười 1922, Hội nghị toàn thể Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga (Lê-nin vắng mặt vì Người bị ốm), theo đề nghị của G. E. Di-nô-vi-ép đã thông qua trên cơ sở những luận cương của Xô-côn-ni-cốp một quyết định cho phép tự do nhập và xuất một số loại mặt hàng hay áp dụng cho một số biên giới. Ngày 11 tháng Mười, L. B. Cra-xin gửi cho Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga lời yêu cầu hủy bỏ quyết định ngày 6 tháng Mười và "Luận cương của Bộ dân ủy ngoại thương về chế độ ngoại thương", trong đó Cra-xin nêu ra những hậu quả có thể có nếu như cho phép tự do buôn bán một số loại mặt hàng hay áp dụng cho một số biên giới. Lê-nin ủng hộ Cra-xin và phản đối quyết định của hội nghị toàn thể Ban chấp hành trung ương, Người vạch ra rằng trên thực tế quyết định đó phá vỡ chế độ độc quyền ngoại thương và đề nghị

hoãn việc giải quyết vấn đề đó đến hội nghị toàn thể lần sau của Ban chấp hành trung ương vào tháng Chạp 1922 (xem Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t. 45, tr. 257 - 261). N. I. Bu-kha-rin chống lại bức thư của V. I. Lê-nin và những luận cương của L. B. Cra-xin.

Nhận thức tầm quan trọng lớn lao của vấn đề độc quyền tuyệt đối về ngoại thương và vì bị ốm nên không thể tham dự công việc của hội nghị toàn thể của Ban chấp hành trung ương họp ngày 18 tháng Chạp 1922, ngày 13 tháng Chạp Lê-nin gửi thư cho Ban chấp hành trung ương phê phán nghiêm khắc lập trường của Bu-kha-rin. I. V. Xta-lin xét những đòi hỏi khẩn thiết của V. I. Lê-nin và những quyết định của Bộ chính trị, buộc phải từ bỏ lập trường sai lầm của mình. Hội nghị toàn thể của Ban chấp hành trung ương lên án lập trường của Bu-kha-rin và Xô-côn-ni-cốp, đã hủy bỏ nghị quyết của Ban chấp hành trung ương ngày 6 tháng Mười và xác nhận sự cần thiết tuyệt đối phải duy trì chế độ độc quyền ngoại thương, và không cho phép một sự linh động nào cả. Đại hội XII của đảng họp ngày 17 - 25 tháng Tư 1923, mà V. I. Lê-nin cũng không có thể tham dự vì bị ốm, đã ra nghị quyết: "Đại hội dứt khoát xác nhận tính tuyệt đối của chế độ độc quyền ngoại thương và không cho phép bỏ qua hay do dự khi thi hành nó và ủy nhiệm cho Ban chấp hành trung ương mới có những biện pháp có hệ thống để củng cố và phát triển chế độ độc quyền ngoại thương" ("Đảng cộng sản Liên-xô qua các nghị quyết và quyết định của các đại hội, hội nghị và hội nghị toàn thể của Ban chấp hành trung ương", tiếng Nga, ph. I, 1954, tr. 682). — 525.

¹⁸⁶ Vấn đề cấp tài chính cho công nghiệp được thảo luận tại phiên họp của Bộ chính trị Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga ngày 9 và ngày 13 tháng Ba 1922. Bộ chính trị đề nghị Bộ dân ủy tài chính cung cấp cho Hội đồng kinh tế quốc dân tối cao những chi phí cần thiết cho nhu cầu của công nghiệp. — 531.

¹⁸⁷ Văn kiện này được viết trên thư của G. I-a. Xô-côn-ni-cốp trả lời thư V. I. Lê-nin ngày 28 tháng Hai (xem Văn tập Lê-nin, t. XXXVI, tr. 438, và tập này, tr. 525 - 530).

Trong thư của mình, G. I-a. Xô-côn-ni-cốp đề nghị cho phép các tơ-rốt, các hợp tác xã v. v. mua lương thực ở nước ngoài. Sự bảo đảm để cho những giá trị thừa sẽ không bị xuất khẩu và thay vào đó sẽ nhập khẩu lương thực, chứ không phải các hàng hóa khác, theo ý kiến của Xô-côn-ni-cốp, là nhu cầu cao của những

tổ chức ấy về lương thực và sự giám sát của Bộ dân ủy ngoại thương và Ngân hàng nhà nước một cơ quan nắm tất cả các hoạt động. — 532.

¹⁸⁸ Tài liệu này được viết trên phong bì, trong đó ngày 1 tháng Sáu 1921, C. B. Ra-đếch gửi cho V. I. Lê-nin dự thảo những luận cương về sách lược do Ra-đếch thảo ra theo ủy nhiệm của phái đoàn Nga, có những điểm sửa đổi theo đề nghị của A. Tan-gây-me và B. Cun, và những luận cương do Tan-gây-me và Cun thảo ra. — 535.

¹⁸⁹ Có lẽ V. I. Lê-nin chưa viết bài này. — 554.

¹⁹⁰ Ở đây có lẽ là lỗi viết nhầm. Phê phán lập trường của B. Smê-ran và C. Crây-bích trong thời gian Đại hội III của Quốc tế cộng sản, V. I. Lê-nin khuyên Smê-ran quay ba bước sang bên trái, còn Crây-bích một bước sang bên phải. — 554.

¹⁹¹ Có lẽ V. I. Lê-nin chưa viết cuốn sách này.

"*Thư của "nhà sáng lập"*" — có ý nói đến bức thư của I-u. Kh. Lu-tô-vi-nốp ("nhà sáng lập phái đối lập công nhân", như y đã tự xưng) gửi cho V. I. Lê-nin ngày 20 tháng Năm 1921. Trả lời của V. I. Lê-nin cho bức thư ấy, xem Văn tập Lê-nin, t. XXXVI, tr. 246 - 250. — 560.

¹⁹² Những ghi chú do Lê-nin viết trên lề tờ báo "Nhà luyện kim phương Nam" (thành phố Ê-na-ki-ê-vô), số 1 ngày 11 tháng Mười 1921. Ở phía trên góc trái tờ báo có lời ghi chú của Lê-nin: "Một phần cho nhà máy I-u-dốp-ca và một phần cho nhà máy Đê-ban-txê-vô". — 563.

¹⁹³ Cuộc tọa đàm của V. I. Lê-nin với A. M. Goóc-ki đang lãnh đạo Ủy ban cải thiện sinh hoạt của các nhà bác học, đề cập đến việc xuất bản những công trình của các nhà bác học Pê-tơ-rô-grát.

Giấy ghi một triệu đô-la là của Giê-rôm Đê-vít, là người đã tham gia tích cực vào việc quyên lương thực và tiền ở Mỹ cho những người bị đói ở vùng sông Vôn-ga. Đ. Đê-vít đến Pê-tơ-rô-grát về việc những người bị đói và gặp gỡ A. M. Goóc-ki không lâu trước khi A. M. Goóc-ki tọa đàm với V. I. Lê-nin.

A. P. Pin-kê-vích lãnh đạo Ủy ban cải thiện sinh hoạt của các nhà bác học, sau khi A. M. Goóc-ki ra nước ngoài. Trong lịch ghi chép của các thư ký có ghi chép về biện pháp của Pin-kê-vích

ngày 19 tháng Mười 1921 về vấn đề tình hình các trường đại học Pê-tơ-rô-grát. — 570.

¹⁹⁴ V. I. Lê-nin không viết bài báo với tiêu đề như thế. — 578.

¹⁹⁵ Không thể đọc ra những con số này. — 579.

¹⁹⁶ Một vài nguyên tắc của bản thảo đầu tiên được đưa vào kế hoạch và được V. I. Lê-nin phát triển trong báo cáo trước Đại hội II của các ban giáo dục chính trị (xem tập này, tr. 194 - 219). Những đề tài của bản thảo thứ hai được phản ánh đầy đủ nhất trong bài báo "Về tác dụng của vàng hiện nay và sau khi chủ nghĩa xã hội hoàn toàn thắng lợi" (xem tập này, tr. 274 - 284). — 580.

¹⁹⁷ Những luận cương "Về chính sách kinh tế" do phó chủ tịch Hội đồng kinh tế quốc dân tối cao I. T. Xmin-ga viết và, theo trong thư của Xmin-ga gửi kèm theo cho V. I. Lê-nin, là để cho các cán bộ của Hội đồng kinh tế quốc dân tối cao, Ủy ban kế hoạch nhà nước, Hội đồng trung ương các công đoàn toàn Nga, Liên hiệp trung ương các hợp tác xã tiêu dùng thảo luận. Trong văn kiện có lời ghi chú sau đây của V. I. Lê-nin: "đồng chí Xmin-ga! Tôi xin gửi đồng chí những nhận xét của tôi. Tôi đã đọc lướt qua. Đồng chí gửi qua L. B. Ca-mê-nép để trả lại cho tôi" (Văn tập Lê-nin, t. XXIII, tr. 275). — 582.

¹⁹⁸ V. I. Lê-nin muốn nói đến nghị quyết của Hội nghị X Đảng cộng sản (b) Nga "Về chính sách kinh tế", trong đó có nói: "Mở rộng quyền chủ động và sáng tạo của mỗi xí nghiệp lớn trong việc sử dụng tài chính và vật tư. Trình nghị quyết chính xác về vấn đề này cho Hội đồng bộ trưởng dân ủy phê chuẩn".

Để thực hiện nghị quyết này, ngày 12 tháng Tám 1921 Hội đồng lao động và quốc phòng thông qua nghị quyết "Những quy tắc chủ yếu về các biện pháp khôi phục công nghiệp lớn, đẩy mạnh và phát triển sản xuất". Theo tinh thần nghị quyết ấy thì những xí nghiệp lớn nhất, có trang bị kỹ thuật, có điều kiện phù hợp thì được tổ chức thành những công ty đặc biệt trên nguyên tắc hạch toán kinh tế. Cũng theo những nguyên tắc đó, một số xí nghiệp lớn cũng được tách ra. Ngày 8 tháng Chín trên báo "Tin tức của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga", số 199 có công bố sắc lệnh của Hội đồng bộ trưởng dân ủy "Về việc mở rộng quyền hạn của các xí nghiệp nhà nước trong lĩnh vực tài chính và sử dụng vật tư". — 582.

- ¹⁹⁹ Ở đây có lẽ nói đến nghị quyết của kỳ họp thứ IV của Hội đồng Liên hiệp trung ương các hợp tác xã tiêu dùng (15 - 21 tháng Mười một 1921): "Về việc xây dựng về mặt tổ chức, hoạt động thu mua và tình hình tài chính của Liên hiệp trung ương các hợp tác xã tiêu dùng" (xem "Kỳ họp lần thứ IV của Hội đồng Liên hiệp trung ương các hợp tác xã tiêu dùng. (Tuồng thuật tốc ký)", Mát-xcơ-va, 1921). — 587.
- ²⁰⁰ Chủ tịch Ủy ban sử dụng vật tư trực thuộc Hội đồng lao động và quốc phòng L. N. Cri-tô-man trong báo cáo của mình, đã trình bày hai đề án cải tổ Ủy ban ấy: 1) chuyển Ủy ban sang Ủy ban kế hoạch nhà nước và 2) chuyển sang Bộ dân ủy tài chính.
- Trong § 2 có nói rằng không nên chuyển Ủy ban sử dụng vật tư sang Ủy ban kế hoạch nhà nước vì "Ủy ban kế hoạch nhà nước là một cơ quan tư vấn và không có thể (và không có trách nhiệm) thông qua những quyết định cuối cùng".
- Câu cuối cùng đề trong ngoặc đơn là thuộc đề án thứ hai cải tạo Ủy ban (chuyển sang Bộ dân ủy tài chính) (xem cả tập này, tr. 332 và Văn tập Lê-nin, t. XXIII, tr. 243 - 244). — 589.
- ²⁰¹ "Những điểm sửa đổi vào dự thảo nghị quyết của hội nghị XI Đảng cộng sản (b) Nga về việc củng cố đảng" có lẽ là bản phác thảo viết nháp "Những nhận xét về dự thảo nghị quyết của hội nghị XI Đảng cộng sản (b) Nga về việc thanh đảng" (xem tập này, tr. 351 - 352). — 590.
- ²⁰² Có ý nói về báo cáo tổng kết của Đại hội VIII các cán bộ kỹ thuật điện. Báo cáo tổng kết đó được công bố dưới sự chủ biên của G. M. Cơ-gi-gia-nốp-xki. — 599.
- ²⁰³ V. I. Lê-nin muốn nói đến bài báo của kỹ sư V. Lê-vy "Việc cung cấp điện cho nước Nga (Nhìn tổng quát)" đăng ngày 8 tháng Chạp 1921 trên báo "Đời sống kinh tế", số 276. Bài báo đã nêu lên những đặc điểm của việc cung cấp điện cho nước Nga trong thời kỳ từ năm 1917 đến giữa năm 1921. Những số liệu trong bài báo đã được V. I. Lê-nin sử dụng trong báo cáo trước Đại hội IX các Xô-viết toàn Nga. — 599.
- ²⁰⁴ Vì bài "Bút ký của một nhà chính luận" chưa được viết xong (chỉ viết xong ba chương), dàn bài đó không được sử dụng đầy đủ khi viết. Nhiều điểm trong các dàn bài đó được V. I. Lê-nin sử dụng

- trong báo cáo trước Đại hội XI của đảng. Một số điểm được đưa vào bài. "Về ý nghĩa của chủ nghĩa duy vật chiến đấu" (xem Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t. 45, tr. 35 - 37, 83 - 139). — 610.
- ²⁰⁵ Đây là nói đến quyển sách của A. Tô-đoóc-xki "Một năm tay súng tay cây" (Vê-xi-ê-gôn-xcơ, 1918). Đoạn trích trong quyển sách đó V. I. Lê-nin đưa vào bài báo "Bức tranh nhỏ để giải thích những vấn đề lớn" (xem Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t. 37, tr. 501 - 502). — 610.
- ²⁰⁶ Những con số trong ngoặc đơn chỉ những trang trong bản viết tay của bài báo. — 611.
- ²⁰⁷ Chắc là nói đến M. I. Gôn-đman. — 613.
- ²⁰⁸ Đồng rúp của nước Nga xô-viết trong những năm đó không được ổn định; tiền lương trong thời kỳ đó phải tính bằng những con số rất lớn: một công nhân nhà máy trung bình nhận 3 triệu 421 nghìn rúp trong một tháng. — 625.

BẢN CHỈ DẪN
CÁC SÁCH BÁO VÀ TÀI LIỆU GỐC
MÀ V. I. LÊ-NIN ĐÃ TRÍCH DẪN
VÀ NÓI ĐẾN

- A-đô-rát-xki, V. V. Mác và Ăng-ghen bàn về dân chủ.* Адоратский, В. В. Маркс и Энгельс о демократии. — «Коммунистический Труд», М., 1921, № 360, 9 июня, стр. 2—3. — 13 - 14.
- A-véc-tsen-cô, A. T. Cỏ bị dầy xéo dưới gót giày bột.* — Аверченко, А. Т. Трава, примятая сапогом. — В кн.: Аверченко, А. Т. Дюжина ножей в спину революции. 12 новых рассказов. Paris, Bibliothèque universelle, 1921, стр. 19—22. — 309.
- *Hàng tá lưỡi dao đâm vào lưng cách mạng.* 12 chuyện mới. — Дюжина ножей в спину революции. 12 новых рассказов. Paris, Bibliothèque universelle, 1921. 63 стр. — 308 - 310.
- *Những mảnh vụn của một vật đã bị vỡ tan tành.* — Осколки разбитого вдребезги. — В кн.: Аверченко, А. Т. Дюжина ножей в спину революции. 12 новых рассказов. Paris, Bibliothèque universelle, 1921, стр. 56—60. — 309.
- *Vua chúa trong cung điện của mình.* — Короли у себя дома. — В кн.: Аверченко, А. Т. Дюжина ножей в спину революции. 12 новых рассказов. Paris, Bibliothèque universelle, 1921, стр. 36—39. — 308.
- Ăng-ghen, Ph. *Liệu châu Âu có thể giải trừ quân bị được không?* Tháng Hai 1893. — Энгельс, Ф. Может ли Европа разоружиться? Февраль 1893 г. — 48.
- *Sách báo của những người lưu vong.* Tháng Năm 1874 - tháng Tư 1875. — Эмигрантская литература. Май 1874 г. — апрель 1875 г. — 277.
- *Thư gửi A. Bê-ben [về cương lĩnh Gô-ta].* Ngày 18 - 28 tháng Ba 1875. — Письмо А. Бебело [по поводу Готской программы]. 18—28 марта 1875 г. — 274 - 275.

- *Thư gửi A. Bê-ben.* Ngày 11 tháng Chạp 1884. — Письмо А. Бебело. 11 декабря 1884 г. — 13 - 14, 62 - 63, 274 - 275.
- *Vấn đề nông dân ở Pháp và ở Đức.* Ngày 15 - 22 tháng Mười một 1894. — Крестьянский вопрос во Франции и Германии. 15—22 ноября 1894 г. — 344.
- Bản về báo cáo của đồng chí Crơ-gi-gia-nốp-xki về việc điện khí hóa.* [Nghị quyết được thông qua tại Đại hội VIII các Xô-viết toàn Nga. Năm 1920]. — По докладу т. Кржижановского об электрификации. [июния, принятая на VIII Всероссийском съезде Советов. 1920 г.]. — В кн.: Восьмой Всероссийский съезд Советов рабочих, крестьянских, красноармейских и казачьих депутатов. Стеногр. отчет. (22—29 декабря 1920 года). М., Госиздат, 1921, стр. 271—272. (РСФСР). — 10, 413 - 414.
- Bản về các báo cáo của Tổng cục giáo dục chính trị.* [Nghị quyết đã được thông qua tại Đại hội II toàn Nga các ban giáo dục chính trị. Ngày 22 tháng Mười 1921]. — По докладом Главполитпросвета. [Резолюция, принятая на II Всероссийском съезде политпросветов. 22 октября 1921 г.]. — «2-ой Всероссийский съезд политпросветов. Бюллетень съезда», М., 1921, № 7, 24 октября, стр. 1—2. Под общ. загл.: Резолюции, принятые 2-ым Всероссийским съездом политпросветов. — 296.
- "Bản tin của Đại hội III Quốc tế cộng sản".* — «Бюллетень Третьего конгресса Коммунистического Интернационала», М., 1921, № 8, 4 июля, стр. 165—168. — 552 - 553.
- 1921, № 17, 14 июля, стр. 357—367. — 438.
- Báo cáo hàng năm của Bộ dân ủy ngoại giao trình Đại hội IX các Xô-viết (1920—1921).* — Годовой отчет НКВД к IX съезду Советов (1920—1921). М., 1921. 192 стр. (РСФСР. На правах рукописи). — 370.
- "Báo cáo của Chính phủ công nông lâm thời".* — «Газета Временного Рабочего и Крестьянского Правительства», Пг., 1917, № 6, 8 (21) ноября, стр. 1. — 248 - 253.
- "Bên trái" hay là "bên phải".* [Xã luận]. — «Налево», или «направо». [Передовая]. — «Последние Новости», Париж, 1921, № 318, 3 мая, стр. 1. — 13.

- [Bu-kha-rin, N. I.] *Gửi đại hội của tổ chức Văn hóa vô sản.* — [Бухарин, Н. И.] К съезду Пролеткульта. — «Правда», М., 1921, № 263, 22 ноября, стр. 1—2. — 331.
- *Lưu ý tất cả các đồng chí công nhân.* (Ngài Mi-li-u-cốp khuyên bọn phản động cái gì). — *Вниманию всех товарищей рабочих.* (Что отвечает контрреволюционерам г-н Миллюков). — «Правда», М., 1921, № 64, 25 марта, стр. 1. — 13.
- [Ca-li-nin, M. I.] *Báo cáo về việc giúp đỡ những người bị đói tại Đại hội IX các Xô-viết toàn Nga.* Ngày 24 tháng Chạp 1921]. — [Калинин, М. И. Доклад о помощи голодающим на IX Всероссийском съезде Советов. 24 декабря 1921 г.]. — «IX Всероссийский съезд Советов. Стеногр. отчет». М., 1921, № 2, 24 декабря, стр. 1—13. — 383.
- Chỉ thị của Hội đồng lao động và quốc phòng gửi các hội nghị kinh tế khu và tỉnh về chế độ nghĩa vụ lao động và nghĩa vụ sức kéo đối với dân cư nông thôn.* Ngày 2 tháng Chạp 1921. — *Инструкция Совета Труда и Обороны областным и губернским экономсоветам о порядке отбывания трудужналога сельским населением.* 2 декабря 1921 г. — «Известия ВЦИК Советов Рабочих, Крестьянских, Казачьих и Красноарм. Депутатов и Моск. Совета Рабоч. и Красноарм. Депутатов», 1921, № 281 (1424), 14 декабря, стр. 3, в отд.: Действия и распоряжения правительства. — 407, 408.
- Chống chiến tranh.* — *Против войны.* Ганновер, 31 января. (Радио). — «Правда», М., 1922, № 26, 3 февраля, стр. 2, в отд.: За границей. Под общ. загл.: Разные. — 463 - 464.
- Cli-u-tơ-ni-cốp, I-u. V. Hội nghị Giê-nơ.* — Ключников, Ю. В. Генуэзская конференция. «Смена Вех», Париж, 1922, № 13, 21 января, стр. 1—8. — 465.
- [*Công hàm của Chính phủ lâm thời gửi các cường quốc khối Đồng minh.* Ngày 18 tháng Tư 1917]. — [Нота Временного правительства союзным державам. 18 апреля 1917 г.]. — «Вестник Временного Правительства», Пг., 1917, № 35 (81), 20 апреля (3 мая), стр. 2, в отд.: Петроград. — 70.
- "Công xã miền Bắc", Pê-tơ-rô-grát.* — «Северная Коммуна», Пг., 1919, № 58 (251), 14 марта, стр. 1. — 304.
- Cơ-gi-gia-nốp-xki, G. M. Những vấn đề kinh tế của nước Cộng hòa liên*

- bang xã hội chủ nghĩa xô-viết Nga và công tác của Ủy ban kế hoạch nhà nước.* Thiên 1. — Кржижановский, Г. М. Хозяйственные проблемы РСФСР и работы Государственной общеплановой комиссии (Госплана). Вып. 1, М., декабрь 1921, 112 стр.; 4 л. черт. и карт. — 388, 389, 599.
- [*Crúp-xcai-a, N. C.*] *Báo cáo của đồng chí U-li-a-nô-va - Crúp-xcai-a, chủ nhiệm Tổng cục giáo dục chính trị [tại Đại hội II toàn Nga các ban giáo dục chính trị, ngày 17 tháng Mười 1921].* — [Крупская, Н. К.] Доклад председателя Главполитпросвета тов. Ульяновой-Крупской [на II Всероссийском съезде политпросветов 17 октября 1921 г.]. — «2-ой Всероссийский съезд политпросветов. Бюллетень съезда», М., 1921, № 1, 18 октября, стр. 3—4. — 213.
- Cư-lốp, I. A. Các chàng nhạc công.* — Крылов, И. А. Музыканты. — 441.
- *Chàng đại bàng và các nàng gà mái.* — Орел и Куры. — 518, 519.
- *Những con ngỗng.* — Гуси. — 398 - 399, 400.
- Cuộc thảo luận bản báo cáo của đồng chí Lê-nin [tại Hội nghị VII tỉnh đảng bộ Mát-xcô-va.* Ngày 29 tháng Mười 1921]. — Прения по докладу тов. Ленина [на VII Московской губпартконференции. 29 октября 1921 г.]. — «Правда», М., 1921, № 249, 4 ноября, стр. 1. Под общ. загл.: Московская губпартконференция. — 265 - 272.
- * *Cương lĩnh của Đảng cộng sản (bôn-sê-vích) Nga.* Được thông qua tại Đại hội VIII của đảng ngày 18 - 23 tháng Ba 1919. — *Программа Российской Коммунистической партии (большевиков).* Принята 8-м съездом партии 18—23 марта 1919 г. М. — Пг., «Коммунист», 1919. 24 стр. (РКП(б)). — 199, 419, 422, 428.
- Dự thảo về việc xóa bỏ các món nợ.* — *Проект аннулирования долгов.* «Известия ВЦИК Советов Рабочих, Крестьянских, Казачьих и Красноарм. Депутатов и Моск. Совета Рабоч. и Красноарм. Депутатов», 1921, № 283 (1426), 16 декабря, стр. 1, в отд.: За границей. Под общ. загл.: Антанга. — 362.
- * Một hoa thị để chỉ những sách, báo, bài báo, các tài liệu trong đó có bút tích của V. I. Lê-nin. Những tài liệu này được bảo quản trong Cục lưu trữ trung ương của đảng thuộc Viện nghiên cứu chủ nghĩa Mác - Lê-nin trực thuộc Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản Liên-xô.

Đại hội IX các Xô-viết và nông dân. — IX съезд Советов и крестьянство. — «Правда», М., 1922, № 20, 27 января, стр. 1. Подпись: Беспартийный. — 456.

Đại hội II Quốc tế cộng sản. Tường thuật tốc ký. — 2-ой конгресс Коммунистического Интернационала. Стеногр. отчет. Пг., изд-во Коммунистич. Интернационала, 1921, 682 стр. — 21 - 22, 24, 25, 35 - 36.

"*Đại hội II toàn Nga các ban giáo dục chính trị. Bản tin của đại hội*". — «2-ой Всероссийский съезд политпросветов. Бюллетень съезда», М., 1921, № 1, 18 октября, стр. 3—4. — 213.

— 1921, № 2, 19 октября, стр. 1—3. — 305, 306.

— 1921, № 7, 24 октября, стр. 1—2. — 296.

Đại hội III toàn thế giới của Quốc tế cộng sản. Tường thuật tốc ký. — Третий Всемирный конгресс Коммунистического Интернационала. Стеногр. отчет. Пг., Госиздат, 1922, 500 стр. — 19, 20, 21, 23, 24, 25, 27, 28, 30, 31, 32, 33, 36 - 37, 38, 45, 535 - 551, 552 - 553.

Đề cương và nghị quyết của Đại hội III Quốc tế cộng sản. — Тезисы и резолюции III конгресса Коммунистического Интернационала. М., 1921, 95 стр. — 20, 23, 41, 104, 108 - 110, 113, 115, 116, 118, 517.

Điều kiện kết nạp vào Quốc tế cộng sản. — Условия приема в Коммунистический Интернационал. — «Коммунистический Интернационал», М. — Пг., 1920, № 13, 28 сентября, стлб. 2387—2392. — 116.

Điều lệ tổ chức Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga đã được thông qua tại Đại hội II của đảng. — Организационный устав Российской соц.-дем. рабочей партии, принятый на Втором съезде партии. — В кн.: Второй очередной съезд Росс. соц.- дем. рабочей партии. Полный текст протоколов. Изд. ЦК. Genève, тип. партии, [1904], стр. 7—9. (РСДРП). — 327.

"*Đräng năc Ô-xten*". — «Дранг нах Остен». — «Известия ВЦИК Советов Рабочих, Крестьянских, Казачьих и Красноарм. Депутатов и Моск. Совета Рабоч. и Красноарм. Депутатов», 1922, № 25 (1464), 2 февраля, стр. 1. Под общ. загл.: в Германии. — 467.

"*Đời sống kinh tế*", Măt-xơ-va. — «Экономическая Жизнь», М. — 138 - 141, 474, 478.

— 1921, № 188, 26 августа, стр. 1. — 138.

— 1921, № 190, 28 августа, стр. 2. — 138 - 140.

— 1921, № 252, 10 ноября, стр. 1. — 393, 599.

Goóc-xki, B. Về những người Đa-nai biết mang lại những món lời. — Горский. Б. О данайцах, дары приносящих. — «Известия ВЦИК Советов Рабочих, Крестьянских, Казачьих и Красноарм. Депутатов и Моск. Совета Рабоч. и Красноарм. Депутатов», 1921, № 263 (1406), 23 ноября, стр. 2. — 311.

Gô-gôn, N. V. Câu chuyện về cuộc xích mích giữa I-va I-va-nô-vích và I-va-ni Ni-ki-phô-rô-vích. — Гоголь, Н. В. Повесть о том, как поссорился Иван Иванович с Иваном Никифоровичем. — 496.

Gri-bô-ê-đốp, A. X. Khổ vì khôn. — Грибоедов, А. С. Горе от ума. — 98.

Gửi Ban chấp hành trung ương và tất cả đảng viên Đảng xã hội chủ nghĩa Ý. Gửi tất cả những người vô sản cách mạng Ý. — Центральному комитету и всем членам Итальянской социалистической партии. Всем революционным пролетариям Италии. — «Коммунистический Интернационал», М. — Пг., 1920, № 13, 28 сентября, стлб. 2605—2612. — 19 - 20.

Gửi Đảng cộng sản Ý. Gửi các đồng chí Bôm-ba-tsi, Boóc-đi-ga, Te-ra-si-ni và những người khác. — Коммунистической партии Италии. Тт. Бомбаччи, Бордига, Террачини и др. — «Коммунистический Интернационал», М.— Пг., 1921, № 16, 31 марта, стлб. 3807. — 20 - 22.

Hiến pháp (Đạo luật cơ bản) của nước Cộng hòa liên bang xã hội chủ nghĩa Xô-viết Nga. — Конституция (Основной закон) Российской Социалистической Федеративной Советской Республики. Опубликовано в № 151 «Известий Всерос. Центр. Исп. Комитета» от 19 июля 1918 г. М., Гиз., 1919. 16 стр. (РСФСР). — 410.

Hôm trước cuộc bãi công. — Накануне забастовки. — «Правда», М., 1921, № 149, 10 июля, стр. 2, в отд.: Телеграммы. Под общ. загл.: В Германии. — 69, 72, 556.

Hội nghị Giê-nơ-bi hoãn. Thông báo của Bộ dân ủy ngoại giao. — Отсрочка Генуэзской конференции. От Народного комиссариата по иностранным делам. — «Известия ВЦИК Советов Рабочих, Крестьянских, Казачьих и Красноарм. Депутатов и Моск. Совета Ра-

- боч. и Красноарм. Депутатов», 1922, № 45 (1484), 25 февраля, стр. 1, в отд.: К международной конференции. — 504.
- "Hội những người tiêu dùng"*, Mát-xơ-va. — «Союз Потребителей», М., 1921, № 25—26, 20 декабря, стр. 3—4. — 596.
- * *Kế hoạch điện khí hóa nước Cộng hòa liên bang xã hội chủ nghĩa Xô-viết Nga*. Báo cáo của Ủy ban nhà nước về điện khí hóa nước Nga cho Đại hội VIII các Xô-viết. — *План электрификации РСФСР*. Доклад 8-му съезду Советов Государственной комиссии по электрификации России. М., Гостехиздат, 1920, 669 стр. разд. паг.; 14 л. схем и карт. (РСФСР. Научн.- техн. отд. ВСНХ). — 10, 167, 346.
- Khinh-tsúc, L. Hợp tác xã tiêu dùng*. (Văn về các đề cương báo cáo). — *Хинчук, Л. Потребительская кооперация*. (К тезисам по докладу). — «Союз Потребителей», М., 1921, № 25—26, 20 декабря, стр. 3—4. — 596.
- Khu mở ngoại ô Mát-xơ-va hồi tháng Bảy*. — *Подмосковный бассейн в июле*. — «Экономическая Жизнь», М., 1921, № 188, 26 августа, стр. 1. Подпись: А. В. — 138.
- "Lao động công sản chủ nghĩa"*. — «Коммунистический Труд», М., 1921, № 360, 9 июня, стр. 2—3. — 13 - 14.
- [*Lê-nin, V. I.*] [*Báo cáo của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga và Hội đồng bộ trưởng dân ủy về chính sách đối ngoại và đối nội tại Đại hội VIII các Xô-viết*. Ngày 22 tháng Chạp 1920]. — [*Ленин, В. И.*] [*Доклад ВЦИК и СНК о внешней и внутренней политике на VIII съезде Советов*. 22 декабря 1920 г.]. — В кн.: Восьмой Всероссийский съезд Советов рабочих, крестьянских, красноармейских и казачьих депутатов. Стеногр. отчет. (22—29 декабря 1920 года). М., Госиздат, 1921, стр. 8—32. (РСФСР). — 167.
- *Báo cáo của đồng chí Lê-nin [tại Đại hội IX các Xô-viết toàn Nga ngày 23 tháng Chạp 1921]*. — Доклад т. Ленина [на IX Всероссийском съезде Советов 23 декабря 1921 г.]. — «IX Всероссийский съезде Советов. Стеногр. отчет», М., 1921, № 1, 23 декабря, стр. 3—26. — 406, 409.
- *Báo cáo về chính sách đối ngoại và đối nội của Hội đồng bộ trưởng dân ủy tại phiên họp của Xô-viết Pê-tơ-rô-grát ngày 12 tháng Ba 1919*. — Доклад о внешней и внутренней политике Совета Народных Комиссаров на заседании Петроградского Совета 12 марта 1919 г.

- *xem Lê-nin, V. I. Diễn văn của đồng chí Lê-nin tại phiên họp của Xô-viết Pê-tơ-rô-grát ngày 12 tháng Ba*.
- [*Lê-nin, V. I.*] *Báo cáo về chính sách kinh tế mới tại Hội nghị VII tỉnh đảng bộ Mát-xơ-va ngày 29 tháng Mười 1921*.
- [*Ленин, В. И.*] Доклад о новой экономической политике на VII Московской губпартконференции 29 октября 1921 г. — *xem Lê-nin, V. I. Diễn văn của đồng chí Lê-nin tại Hội nghị tỉnh đảng bộ Mát-xơ-va*.
- *Báo cáo về những nhiệm vụ trước mắt của Chính quyền Xô-viết [tại phiên họp của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga ngày 29 tháng Tư 1918]*. — Доклад об очередных задачах Советской власти [на заседании ВЦИК 29 апреля 1918 г.]. — 196 - 197.
- [*Báo cáo về sách lược của Đảng cộng sản Nga tại Đại hội III Quốc tế cộng sản ngày 5 tháng Bảy 1921]*. — [Доклад о тактике РКП на III конгрессе Коммунистического Интернационала 5 июля 1921 г.]. — «Бюллетень Третьего конгресса Коммунистического Интернационала», М., 1921, № 17, 14 июля, стр. 357—367. — 539.
- *Bút ký của một nhà chính luận*. Về việc trèo lên các ngọn núi cao, về tác hại của sự nản chí, về lợi ích của thương nghiệp, về thái độ đối với những người men-sê-vích v. v.. Cuối tháng Hai 1922. — *Заметки публициста*. О восхождении на высокие горы, о вредеуныния, о пользе торговли, об отношении к меньшевикам и т. д. Конец февраля 1922 г. — 520.
- *Chỉ thị của Hội đồng lao động và quốc phòng cho các cơ quan Xô-viết địa phương*. Dự thảo. — *Наказ от СТО (Совета Труда и Обороны) местным советским учреждениям*. Проект. [М., 1921]. 20 стр. Под загл.: Проект. Наказ от СТО (Совета Труда и Обороны) местным советским учреждениям. Без обл. и тит. л. — 167.
- *Chính sách kinh tế mới và những nhiệm vụ của các ban giáo dục chính trị*. *Báo cáo tại Đại hội II toàn Nga các ban giáo dục chính trị ngày 17 tháng Mười 1921*. — *Новая экономическая политика и задачи политпросветов*. Доклад на II Всероссийском съезде политпросветов 17 октября 1921 г. — *xem Lê-nin, V. I. Diễn văn của đồng chí Lê-nin về chính sách kinh tế mới và những nhiệm vụ của các ban giáo dục chính trị*.
- *Diễn văn của đồng chí Lê-nin tại Hội nghị tỉnh đảng bộ Mát-xơ-va*. Phiên họp ngày 29 tháng Mười 1921. — *Речь тов. Ленина на Московской губпартконференции*. Заседание 29 октября 1921 г. —

- «Правда», М., 1921, № 248, 3 ноября, стр. 2—4. — 265, 266, 271, 272, 305, 306.
- *Diễn văn của đồng chí Lê-nin tại phiên họp của Xô-viết Pê-tơ-rô-grát ngày 12 tháng Ba.* — Речь тов. Ленина в заседании Петроградского Совета 12 марта. — «Северная Коммуна», Пг., 1919, № 58 (251), 14 марта, стр. 1. — 304.
- *Diễn văn của đồng chí Lê-nin về chính sách kinh tế mới và nhiệm vụ của các ban giáo dục chính trị.* — Речь тов. Ленина о новой экономической политике и задачах политпросветов. — «2-ой Всероссийский съезд политпросветов. Бюллетень съезда», М., 1921, № 2, 19 октября, стр. 1—3. — 305, 306.
- *Diễn văn kết thúc của đồng chí Lê-nin [tại Hội nghị VII tỉnh đảng bộ Mát-xcơ-va. Ngày 29 tháng Mười 1921].* — Заключительная речь тов. Ленина [на VII Московской губпартконференции, 29 октября 1921 г.]. — «Правда», М., 1921, № 249, 4 ноября, стр. 1. Под общ. загл.: Московская губпартконференция. — 305, 306.
- [*Diễn văn về vấn đề Ý tại Đại hội III Quốc tế cộng sản.* Ngày 28 tháng Sáu 1921]. — [Речь по итальянскому вопросу на III конгрессе Коммунистического Интернационала. 28 июня 1921 г.]. — «Бюллетень Третьего конгресса Коммунистического Интернационала», М., 1921, № 8, 4 июля, стр. 165—168. — 552 - 553.
- *Dự thảo quyết định của Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga về những nhiệm vụ của phái đoàn Xô-viết ở Giê-но.* Ngày 24 tháng Hai 1922. — Проект постановления ЦК РКП (б) о задачах советской делегации в Генуе. 24 февраля 1922 г. — 504 - 505.
- *Đề cương báo cáo về sách lược của Đảng cộng sản Nga [tại Đại hội III Quốc tế cộng sản].* Ngày 13 tháng Sáu 1921. — Тезисы доклада о тактике РКП [на III конгрессе Коммунистического Интернационала]. 13 июня 1921 г. — 41, 44, 50, 61, 591.
- *Đề kỷ niệm lần thứ tư cuộc Cách mạng tháng Mười.* Ngày 14 tháng Mười 1921. — К четырехлетней годовщине Октябрьской революции. 14 октября 1921 г. — 306.
- *Nhiệm vụ chủ yếu của thời đại chúng ta.* — Главная задача наших дней. М., «Прибой», 1918. 47 стр. Перед загл. авт.: Н. Ленин. — 245 - 247, 248, 574.
- *Nghị quyết của Ban chấp hành trung ương Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga, được thông qua buổi sáng ngày 22 tháng Tư.* — Резолю-

- ция Центрального Комитета РСДРП, принятая утром 22 апреля. — «Правда», Пг., 1917, № 39, 6 мая (23 апреля), стр. 1. — 71.
- [*Lê-nin, V. I.*] *Nghị quyết của Ban chấp hành trung ương Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga, được thông qua ngày 21 tháng Tư 1917.* — [Ленин, В. И.] Резолюция Центрального Комитета Российской социал-демократической рабочей партии, принятая 21 апреля 1917 года. — «Правда», Пг., 1917, № 38, 5 мая (22 апреля), стр. 1. — 70, 555, 557.
- * — *Những nhiệm vụ trước mắt của Chính quyền xô-viết.* — Очередные задачи Советской власти. М., изд-во ВЦИК, 1918. 30 стр. Перед загл. авт.: Н. Ленин. — 195 - 197, 198 - 199, 279, 574.
- * — [*Sáu luận đề về những nhiệm vụ trước mắt của Chính quyền xô-viết*] — [Шесть тезисов об очередных задачах Советской власти]. — В кн.: Ленин, В. И. Очередные задачи Советской власти. М., изд-во ВЦИК, 1918, стр. 28—30, в предписании Президиума ВЦИК «Всем губернским, уездным, волостным Совдепам, всем, всем...». Перед загл. кн. авт.: Н. Ленин. — 195 - 196, 198 - 199, 248.
- *Thành tựu và khó khăn của Chính quyền xô-viết.* Diễn văn đọc tại cuộc mít-tinh ở Pê-téc-bua ngày 13 tháng Ba 1919. — Успехи и трудности Советской власти. Речь, сказанная на митинге в Петербурге 13 марта 1919 г. Пг., кн-во Петрогр. Совдепа, 1919. 32 стр. Перед загл. авт.: Н. Ленин. — 304 - 305.
- *Thư gửi G. E. Di-nô-vi-ép.* Ngày 11 tháng Sáu 1921. — Письмо Г. Е. Зиновьеву. 11 июня 1921 г. — 15.
- *Về bệnh áu trí "tả khuynh" và tính tiểu tư sản.* — О «левом» ребячестве и о мелкобуржуазности. — В кн.: [Ленин, В. И.] Главная задача наших дней. М., «Прибой», 1918, стр. 11—47. Перед загл. кн. авт.: Н. Ленин. — 245 - 247, 248.
- *Về chính sách đối nội và đối ngoại của nước Cộng hòa.* Báo cáo của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga và Hội đồng bộ trưởng dân ủy ngày 23 tháng Chạp — О внутренней и внешней политике Республики. Отчет ВЦИК и СНК 23 декабря — xem Lê-nin, V. I. Báo cáo của đồng chí Lê-nin tại Đại hội IX các Xô-viết toàn Nga ngày 23 tháng Chạp 1921.
- *Về kế hoạch kinh tế thống nhất.* — Об едином хозяйственном плане. — «Правда», М., 1921, № 39, 22 февраля, стр. 1. Подпись: Н. Ленин. — 167.

- *Về nhiệm vụ của Bộ dân ủy tư pháp trong những điều kiện của chính sách kinh tế mới.* Thư gửi Đ. I. Cuốc-xki. [Ngày 20 tháng Hai 1922]. — *O zadachax Narodnogo komissariata v usloviyax novoy ekonomicheskoy politiki.* Письмо Д. И. Курскому. [20 февраля 1922 г.]. — 491, 506.
- *Về nhiệm vụ của giai cấp vô sản trong cuộc cách mạng hiện nay.* — *O zadachax proletariata v dannoy revolyutsii.* — «Правда», Пг., 1917, № 26, 7 апреля, стр. 1—2. Подпись: Н. Ленин. — 70.
- *Về tác dụng của vàng hiện nay và sau khi chủ nghĩa xã hội hoàn toàn thắng lợi.* Ngày 5 tháng Mười một 1921. — *O znacheni zolota tepерь i posle polnoy pobedy sotsializma.* 5 ноября 1921 г. — 306.
- *Về thuế lương thực.* (Ý nghĩa chính trị mới và điều kiện của nó). — *O prodovol'stvennom naloge.* (Значение новой политики и ее условия). М., Госиздат, 1921. 32 стр. (РСФСР). Перед загл. авт.: Н. Ленин. — 41.
- *Về tình trạng hai chính quyền song song tồn tại.* — *O dvoevlastii.* — «Правда», Пг., 1917, № 28, 9 апреля, стр. 2. Подпись: Н. Ленин. На газ. ошибочно указан № 58. — 70.
- *Về việc tổ chức lại công tác của Hội đồng bộ trưởng dân ủy, Hội đồng lao động và quốc phòng và Tiểu hội đồng bộ trưởng dân ủy.* Những thư gửi A. Đ. Txi-u-ru-па. Ngày 24 tháng Giêng - 27 tháng Hai 1922. — *O perestrojke raboty SHK, STO i Mologo SHK.* Письма А. Д. Цюрупе. 24 января — 27 февраля 1922 г. — 406.
- Lê-nin, V. I. và những người khác. Chủ nghĩa Mác và chủ nghĩa thủ tiêu.* Tập các bài báo về những vấn đề cơ bản của phong trào công nhân hiện nay. — Ленин В. И. и др. *Марксизм и ликвидаторство.* Сборник статей об основных вопросах современного рабочего движения. Ч. II. Спб., изд. «Прибой», 1914. IV, 214 стр. Перед загл. авт.: Г. Зиновьев, В. Ильин, Ю. Каменев. — 329.
- Lê-vy, V. L. Về kết quả Đại hội VIII toàn Nga các cán bộ kỹ thuật điện.* — *Левы, В. Л. К итогам Всероссийского электротехнического съезда.* — «Экономическая Жизнь», М., 1921, № 252, 10 ноября, стр. 1. — 393, 599.
- Lời mời nước Nga xô-viết tham dự Hội nghị Giê-nơ.* Thông báo của Bộ dân ủy ngoại giao. — *Приглашение Советской России на*

- Генуэзскую конференцию.* От Народного комиссариата по иностранным делам. — «Известия ВЦИК Советов Рабочих, Крестьянских, Казачьих и Красноарм. Депутатов и Моск. Совета Рабоч. и Красноарм. Депутатов», 1922, № 15 (1454), 21 января, стр. 1. — 454, 481.
- Luận cương về công tác xây dựng về mặt tổ chức của các đảng cộng sản, về phương pháp và nội dung công tác của các đảng này.* Được thông qua tại phiên họp thứ 24 [Đại hội III Quốc tế cộng sản] ngày 12 tháng Bảy 1921. — *Тезисы об организационном строительстве коммунистических партий, о методах и содержании их работы.* Приняты на 24 заседании [III конгресса Коммунистического Интернационала] 12 июля 1921 г. — В кн.: *Тезисы и резолюции III конгресса Коммунистического Интернационала.* М., 1921, стр. 35—54. — 104, 116, 119.
- Luận cương về vấn đề sách lược.* — *Тезисы по вопросу о тактике.* М., 1921. 19 стр. — 27 - 40, 66, 72, 117, 547, 552.
- Luận cương về vấn đề sách lược.* Được thông qua tại phiên họp thứ 24 [Đại hội III Quốc tế cộng sản] ngày 12 tháng Bảy 1921. — *Тезисы по вопросу о тактике.* Приняты на 24 заседании [III конгресса Коммунистического Интернационала] 12-го июля 1921 г. — В кн.: *Тезисы и резолюции III конгресса Коммунистического Интернационала.* М., 1921, стр. 15—32. — 116, 118.
- Mác, C. Tư bản.* Phê phán kinh tế chính trị học, t. III, ph. 1 - 2. Năm 1894. — *Маркс, К. Капитал.* Критика политической экономии, т. III, ч. 1—2, 1894 г. — 343.
- Mi-a-xi-cốp, G. I. Gửi Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (bôn-sê-vích) Nga.* Báo cáo. — *Мясников Г. И. В Центральный Комитет РКП (большевиков).* Докладная записка. — В кн.: «Дискуссионный материал» (тезисы тов. Мясникова, письмо тов. Ленина, ответ ему, постановление Организ. бюро Цека и резолюция мотовилихинцев). Только для членов партии. М., 1921, стр. 3—15. — 95 - 101.
- *Những vấn đề hóc búa.* — *Больные вопросы.* — Там же, стр. 15—26. — 95 - 101.
- "Nhà kinh tế", Pê-tơ-rô-grát.* — «Экономист», Пг., 1922, № 1, стр. 77—107. — 611.

[*Nghị quyết của Ban chấp hành Quốc tế cộng sản về việc khai trừ P. Lê-vu*]. — [Резолюция Исполнительного комитета Коммунистического Интернационала об исключении П. Леви]. — «Коммунистический Интернационал», Пг., 1921, № 17, 7 июня, стлб. 4297, в отд.: Деятельность Коммунистического Интернационала. Под общ. загл.: Из протоколов Исполкома. Заседание 29 апреля 1921 года. — 35, 108, 113.

Nghị quyết của Ban chấp hành Quốc tế cộng sản về việc thừa nhận Đảng cộng sản Ý là một phân ban duy nhất của Quốc tế cộng sản ở Ý — Резолюция Исполнительного комитета Коммунистического Интернационала о признании Коммунистической партии Италии единственной секцией Коммунистического Интернационала в Италии — *xem* Đảng cộng sản Ý.

Nghị quyết của Ban chấp hành trung ương toàn Nga các Xô-viết đại biểu công nhân, binh sĩ, nông dân và Cò-dãc, được thông qua tại phiên họp ngày 29 tháng Tư 1918, sau khi thảo luận bản báo cáo của đồng chí Lê-nin "Về những nhiệm vụ trước mắt của Chính quyền xô-viết". — Резолюция Всероссийского Центрального Исполнительного Комитета рабоч., солдат., крест. и казач. депутатов, принятая в заседании от 29-го апреля 1918 года, по докладу тов. Ленина «Об очередных задачах Советской власти». — В кн.: Ленин, В. И. Очередные задачи Советской власти. М., изд-во ВЦИК, 1918, стр. 27. Перед загл. кн. авт.: Н. Ленин. — 195 - 197, 199, 248.

Nghị quyết của Xô-viết tối cao. — Резолюция Верховного совета. — «Известия ВЦИК Советов Рабочих, Крестьянских, Казачьих и Красноарм. Депутатов и Моск. Совета Рабоч. и Красноарм. Депутатов», 1922, № 6 (1445), 10 января, стр. 1. Под общ. загл.: К признанию Советской России. — 454, 481, 498.

Nghị quyết về bản báo cáo của Ban chấp hành. Được thông qua tại phiên họp thứ 9 [của Đại hội III Quốc tế cộng sản] ngày 29 tháng Sáu 1921. — Резолюция к отчету Исполнительного комитета. Принята на 9 заседании [III конгресса Коммунистического Интернационала] 29 июня 1921 г. — В кн.: Тезисы и резолюции III конгресса Коммунистического Интернационала. М., 1921, стр. 33—34. — 20, 23.

Nghị quyết về chính sách kinh tế, [được thông qua tại Hội nghị X toàn Nga Đảng cộng sản (b) Nga. 1921]. — Резолюция об экономической политике, [принятая на X Всероссийской конференции РКП (б).

1921 г.]. — «Известия ЦК РКП(б)», М., 1921, № 32, 6 августа, стр. 6—7. Под общ. загл.: Резолюции и материалы майской партийной конференции. — 582.

Nghị quyết về những sự biến thái Ba và về vấn đề Đảng cộng sản thống nhất Đức. Được thông qua tại phiên họp thứ 21 [Đại hội III Quốc tế cộng sản] ngày 9 tháng Bảy 1921. — Резолюция о мартовских событиях и по вопросу о ОКПП. Принята на 21 заседании [III конгресса Коммунистического Интернационала] 9-го июля 1921 г. — В кн.: Тезисы и резолюции III конгресса Коммунистического Интернационала. М., 1921, стр. 57. — 108 - 110.

Nghị quyết về vấn đề tổ chức Quốc tế. Được thông qua tại phiên họp thứ 24 [của Đại hội III Quốc tế cộng sản] ngày 12 tháng Bảy 1921 — Резолюция по вопросу об организации Интернационала. Принята на 24 заседании [III конгресса Коммунистического Интернационала] 12-го июля 1921 г. — В кн.: Тезисы и резолюции III конгресса Коммунистического Интернационала. М., 1921, стр. 55—56. — 115 - 116.

Nghị quyết về việc tổ chức và về công tác của đảng, được thông qua tại Đại hội III — Резолюция об организации и работе партии, принятая III конгрессом — *xem* Những đề cương về công tác xây dựng về mặt tổ chức của các đảng cộng sản, về phương pháp và nội dung công tác của các đảng này.

Những công trình báo cáo tại Đại hội VIII toàn Nga các cán bộ kỹ thuật điện ở Mát-xcơ-va, ngày 1 - 10 tháng Mười 1921. Thiên 1 - 2. — Труды 8 Всероссийского электротехнического съезда в Москве 1—10 октября 1921 года. Вып. 1—2. М., Гос. общеплан. комис. 1921. 2 т. — 388, 599.

Những điều kiện Can-nơ — Канские условия — *xem* Nghị quyết của Xô-viết tối cao.

Những người ứng cử vào chính quyền. [Xã luận]. — Кандидаты на власть. [Передовая]. — «Последние Новости», Париж, 1921, № 273, 11 марта, стр. 1. — 13, 63.

Quốc tế ca. — Интернационал. — 205.

"*Quốc tế cộng sản*", Mát-xcơ-va - Pê-tơ-rô-grát. — «Коммунистический Интернационал». М.— Пг. — 17.

— 1920, № 13, 28 сентября, стлб. 2387—2392, 2605—2612. — 19 - 20, 115.

- 1921, № 16, 31 марта, стлб. 3807. — 20, 22.
- 1921, № 17, 7 июня, стлб. 4297. — 34, 108, 113.
- Quy chế về Ủy ban kế hoạch nhà nước.* [Ngày 22 tháng Hai 1921]. — Положение о Государственной общеплановой комиссии [22 февраля 1921 г.]. — «Собрание Узаконений и Распоряжений Рабочего и Крестьянского Правительства», М., 1921, № 17, 16 марта, стр. 102—103. — 80.
- [Quyết định của Bộ chính trị Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga về các tổ chức Văn hóa vô sản.* Ngày 22 tháng Mười một 1921]. — [Постановление Политбюро ЦК РКП(б) о Пролеткультах. 22 ноября 1921 г.]. — «Известия ЦК РКП(б)», М., 1921, № 36, 15 декабря, стр. 4, в ст.: Отчет Центрального Комитета РКП. За октябрь — ноябрь 1921 г. — 330.
- Quyết định của Hội đồng lao động và quốc phòng về việc thi hành chế độ nghĩa vụ lao động và sức kéo trong công tác thu mua và vận chuyển gỗ.* Ngày 2 tháng Chạp 1921. — Постановление Совета Труда и Оборона о порядке осуществления трудгужналога для заготовки и вывозки дров. 2 декабря 1921 г. — «Известия ВЦИК Советов Рабочих, Крестьянских, Казачьих и Красноарм. Депутатов и Моск. Совета Рабоч. и Красноарм. Депутатов», 1921, № 278 (1421), 10 декабря, стр. 2, в отд.: Действия и распоряжения правительства. — 407, 409.
- Ra-đếch, S. Mác-xơ Hôn-tơ.* — Радек, К. Макс Гельц. — «Правда», М., 1921, № 139, 29 июня, стр. 1; № 140, 30 июня, стр. 1. — 33 - 34.
- Sắc lệnh [của Hội đồng bộ trưởng dân ủy] về việc nhà nước thi hành độc quyền tuyên bố.* — Декрет [СНК] о введении государственной монополии на объявления. — «Газета Временного Рабочего и Крестьянского Правительства», П., 1917, № 6, 8 (21) ноября, стр. 1, в отд.: Действия правительства. — 248 - 253.
- Sắc lệnh của Hội đồng bộ trưởng dân ủy về việc thành lập Ủy ban đặc biệt toàn Nga về công tác xóa nạn mù chữ.* [Ngày 19 tháng Bảy 1920]. — Декрет Совета Народных Комиссаров об учреждении Всероссийской Чрезвычайной комиссии по ликвидации безграмотности. [19 июля 1920 г.]. — «Известия ВЦИК Советов Рабочих, Крестьянских, Казачьих и Красноарм. Депутатов и Моск. Совета Рабоч. и Красноарм. Депутатов», 1920, № 162 (1009), 24 июля, стр. 2, в отд.: Действия и распоряжения правительства, — 211, 567.

- Sắc lệnh của Hội đồng bộ trưởng dân ủy về việc thực hiện chế độ nghĩa vụ lao động và nghĩa vụ sức kéo định kỳ theo nguyên tắc thuê lao động và sức kéo.* Ngày 22 tháng Mười một 1921. — Декрет Совета Народных Комиссаров об осуществлении периодических трудгужевых повинностей на началах трудгужевого налога. 22 ноября 1921 г. — «Известия ВЦИК Советов Рабочих, Крестьянских, Казачьих и Красноарм. Депутатов и Моск. Совета Рабоч. и Красноарм. Депутатов», 1921, № 269 (1412), 30 ноября, стр. 3, в отд.: Действия и распоряжения правительства. — 407, 408.
- "Sự nghiệp hợp tác xã",* Mát-xơ-va. — «Кооперативное дело», М. — 474, 477.
- "Sự thật",* Pê-tơ-rô-grát — Mát-xơ-va. — «Правда», Пг. — М. — 100, 431, 463.
- "Sự thật",* Pê-tơ-rô-grát. — «Правда», Пг., 1917, № 26, 7 апреля, стр. 1—2. — 70.
- 1917, № 28, 9 апреля, стр. 2. На газ. ошибочно указан № 58. — 70.
- 1917, № 38, 5 мая (22 апреля), стр. 1. — 70, 555, 557.
- 1917, № 39, 6 мая (23 апреля), стр. 1. — 72.
- М., 1920, № 270, 1 декабря, стр. 1. — 330.
- 1921, № 39, 22 февраля, стр. 1. — 167.
- 1921, № 64, 25 марта, стр. 1. — 13.
- 1921, № 139, 29 июня, стр. 1; № 140, 30 июня, стр. 1. — 33.
- 1921, № 149, 10 июля, стр. 2. — 69, 72, 556.
- 1921, № 248, 3 ноября, стр. 2—4. — 265, 266, 271 - 272, 305 - 306.
- 1921, № 249, 4 ноября, стр. 1. — 265 - 272, 305, 306.
- 1921, № 263, 22 ноября, стр. 1—2. — 330.
- 1922, № 2, 3 января, стр. 4. — 428, 434.
- 1922, № 20, 27 января, стр. 1. — 456.
- 1922, 26, 3 февраля, стр. 2. — 463.

"*Thông báo*", Mát-xcơ-va. — «Пусток объявлений», М. — 249.

Thông báo của Bộ dân ủy ngoại giao. — От народного комиссариата по иностранным делам. — «Известия ВЦИК Советов Рабочих, Крестьянских, Казачьих и Красноарм. Депутатов и Моск. Совета Рабоч. и Красноарм. Депутатов», 1922, № 47 (1486), 28 февраля, стр. 1. Под общ. загл.: К общей мирной конференции. — 504.

"*Tin giờ chót*", Pa-ri. — «Последние Новости», Париж. — 13.

— 1921, № 273, 11 марта, стр. 1. — 13, 64.

— 1921, № 318, 3 мая, стр. 1. — 13.

"*Tin tức của Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga*", Mát-xcơ-va. — «Известия ЦК РКП(б)», М., 1921, № 32, 6 августа, стр. 6—7. — 582.

— 1921, № 36, 15 декабря, стр. 4. — 330 - 331.

"*Tin tức của Ban chấp hành trung ương toàn Nga các Xô-viết đại biểu công nhân, nông dân, Cô-dắc và Hồng quân và Xô-viết đại biểu công nhân và Hồng quân Mát-xcơ-va*". — «Известия ВЦИК Советов Рабочих, Крестьянских, Казачьих и Красноарм. Депутатов и Моск. Совета Рабоч. и Красноарм. Депутатов». — 433 - 434, 463 - 464.

— 1920, № 162 (1009), 24 июля, стр. 2. — 211, 567.

— 1921, № 243 (1386), 29 октября, стр. 1. — 373.

— 1921, № 263 (1406), 23 ноября, стр. 2. — 311.

— 1921, № 269 (1412), 30 ноября, стр. 3. — 407, 408.

— 1921, № 278 (1421), 10 декабря, стр. 2. — 407, 408.

— 1921, № 281 (1424), 14 декабря, стр. 3. — 407, 408.

— 1921, № 283 (1426), 16 декабря, стр. 1. — 361 - 362.

— 1921, № 285 (1428), 18 декабря, стр. 2. — 361 - 362.

— 1922, № 6 (1445), 10 января, стр. 1. — 454, 481 - 482, 498.

— 1922, № 15 (1454), 21 января, стр. 1. — 454, 481 - 482.

— 1922, № 25 (1464), 2 февраля, стр. 1. — 467.

— 1922, № 26 (1465), 3 февраля, стр. 1. — 463.

— 1922, № 45 (1484), 25 февраля, стр. 1. — 504.

— 1922, № 47 (1486), 28 февраля, стр. 1. — 504.

Tiền bỏ vào sanh bạc! — Денежки на кон! — «Известия ВЦИК Советов Рабочих, Крестьянских, Казачьих и Красноарм. Депутатов и Моск. Совета Рабоч. и Красноарм. Депутатов», 1921, № 285 (1428), 18 декабря, стр. 2. Под общ. загл.: Вашингтонская конференция. — 361 - 362.

Tình hình thế giới và những nhiệm vụ của chúng ta. [Nghị quyết đã được thông qua tại Đại hội III Quốc tế cộng sản ngày 4 tháng Bảy 1921]. — *Mi trường vị thế và nhiệm vụ của chúng ta.* [Резолюция, принятая на III конгрессе Коммунистического Интернационала 4 июля 1921 г.]. — В кн.: Тезисы и резолюции III конгресса Коммунистического Интернационала. М., 1921, стр. 3—14. — 41.

* *Tô-đoóc-xki, A. Một năm tay súng tay cày.* — Тодорский, А. Год — с винтовкой и плугом. 1917 ^{7 ноября} 1918. Восьегонск, Восьегон. ^{25 октября} уезд, испол. ком-т, 1918, 79 стр. — 610, 613 - 614.

Tổng bãi công. — Всеобщая забастовка. — «Правда», М., 1921, № 149, 10 июля, стр. 2, в отд.: Телеграммы. Под общ. загл.: Во Франции — 69, 71, 556.

Tổng bãi công — trong trường hợp chiến tranh. — Всеобщая забастовка — в случае войны. Ганновер. 31 января. (Радио). — «Известия ВЦИК Советов Рабочих, Крестьянских, Казачьих и Красноарм. Депутатов и Моск. Совета Рабоч. и Красноарм. Депутатов», 1922, № 26 (1465), 3 февраля, стр. 1, в отд.: За границей. Под общим загл.: Италия. — 463 - 464.

Tuyên bố về việc thừa nhận các món nợ. Bộ dân ủy ngoại giao. Bản dịch công hàm của bộ trưởng Bộ dân ủy ngoại giao gửi chính phủ các nước Anh, Pháp, Ý, Nhật-bản và Hợp chúng quốc Bắc Mỹ ngày 28 tháng Mười 1921. — *Декларация о признании долгов.* От Народного комиссариата по иностранным делам. Перевод ноты народ-

ного комиссара по иностранным делам, адресованной 28-го октября 1921 г. правительствам Великобритании, Франции, Италии, Японии и Соединенным Штатам Северной Америки. — «Известия ВЦИК Советов Рабочих, Крестьянских, Казачьих и Красноарм. Депутатов и Моск. Совета Рабоч. и Красноарм. Депутатов», 1921, № 243 (1386), 29 октября, стр. 1. — 373.

"*Truyền tin của Chính phủ lâm thời*". Pê-tơ-rô-grát. — «*Vestnik Vremennogo Pravitel'stva*», Пг., 1917, № 35 (81), 20 апреля (3 мая), стр. 2. — 70 - 71.

Tuyên ngôn Ba-lơ — *Базельский манифест* — xem Manifest der Internationale zur gegewärtigen Lage.

U-xơ-ri-a-lốp, N. V. Patriotica. — *Устрялов, Н. В. Patriotica*. — В кн.: Смена вех. Сборник статей: Ю. В. Ключникова, Н. В. Устрялова и др. Июль 1921 г. Прага, тип. «Политика», 1921, стр. 52—71. — 511.

Vai trò và nhiệm vụ công tác văn hóa của công đoàn. [Nghị quyết được thông qua tại Hội nghị I toàn Nga về công tác văn hóa - giáo dục của công đoàn. Ngày 1 tháng Mười 1921]. — *Роль и задачи культурной работы союзов*. [Резолюция, принятая на I Всероссийской конференции по культурно-просветительной работе профсоюзов. 1 октября 1921 г.]. — «Бюллетень 1-й Всероссийской конференции по культурно-просветительной работе профсоюзов», М., 1921, № 5, 5 октября, стр. 1—2. — 296.

Vận tải. — *Транспорт*. — «*Экономическая Жизнь*», М., 1921, № 190, 28 августа, стр. 2. — 138 - 140.

Về các tổ chức Văn hóa vô sản. Thư của Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản Nga. — *О Пролеткультмах*. Письмо ЦК РКП. — «*Правда*», М., 1920, № 270, 1 декабря, стр. 1. — 330.

Về Tổng cục giáo dục chính trị và những nhiệm vụ tuyên truyền cổ động của đảng. [Nghị quyết đã được thông qua tại Đại hội X Đảng cộng sản (b) Nga ngày 15 tháng Ba 1921]. — *О Главполитпросвете и агитационно-пропагандистских задачах партии*. [Резолюция, принятая на X съезде РКП(б) 15 марта 1921 г.]. — В кн.: Десятый съезд Российской Коммунистической партии. Стеногр. отчет. (8—16 марта 1921 г.). М., Госиздат, 1921, стр. 320—322. — 296.

Về việc xây dựng quỹ xuất khẩu. [Nghị quyết đã được thông qua tại kỳ họp thứ 4 của hội đồng Liên hiệp trung ương các hợp tác xã tiêu dùng ngày 20 tháng Mười một 1921]. — *О создании экспортного фонда*. [Резолюция, принятая на 4-й сессии совета Центросоюза 20 ноября 1921 г.]. — В кн.: IV сессия совета Центросоюза. (Стеногр. отчет). [М., 1921], стр. 186. Под общ. загл.: Резолюции 4-ой сессии совета Центросоюза. — 587.

Về vụ tự tử của kỹ sư Ô-đen-боóc-гхе. — *К самоубийству инженера Ольденборгера*. — «*Правда*», М., 1922, № 2, 3 января, стр. 4, в отд.: Хроника. — 374, 433.

Vũ trang nhân dân là đảm bảo cho nhân dân chiến thắng. — *Вооружение народа — залог его победы*. — «*Правда*», М., 1921, № 149, 10 июля, стр. 2, в отд.: Телеграммы. Под общ. загл.: В Италии. — 69, 71 - 72, 556.

Xan-tư-cốp - Sê-đrin, M. E. Các ngài ở Ta-sken. — *Салтыков-Щедрин, М. Е. Господа ташкентцы*. — 441.

"*Xmê-na Vê-kho*", Pa-ri. — «*Смена Вех*», Париж, 1922, № 13, 21 января, стр. 1—8. — 465.

Xô-rô-kin, P. A. Ảnh hưởng của chiến tranh đến thành phần dân cư, đặc tính và tổ chức xã hội của nó. — *Сорокин, П. А. Влияние войны на состав населения, его свойства и общественную организацию*. — «*Экономист*», Пг., 1922, № 1, стр. 77—107. — 611.

**Abänderungsvorschläge der deutschen, österreichischen und italienischen Delegation zu den von der russischen Delegation vorgelegten Thesen über die Naktik*. — «*Moskau*», 1921, Nr. 30, 1. Juli, S. 4. — 27 - 39, 116.

Amendements proposés par les délégations allemande, autrichienne et italienne aux thèses de la délégation Russe sur la tactique. — «*Moscou*», 1921, N 33, 5 juillet, p. 4. — 116.

"*Avanti!*", Milano, 1920, N. 244, 12 ottobre, p. 1 — 2. — 20.

Ballod, K. Der Zukunftstaat. Produktion und Konsum im Sozialstaat. 2. vollst. umgearb. Aufl. Stuttgart, Dietz, 1919. 240 S. — 61.

- Clausewitz, K. *Hinterlassene Werke über Krieg und Kriegführung*. Bd. 1, T. 1. Vom Kriege. Berlin, Dümmler, 1832. XXVIII, 371. S. — 73, 556, 565, 576, 580.
- Compere-Morel. *La question agraire et le socialisme en France*. Paris, Rivière, 1912. 455 p. — 345 - 346.
- Il Congresso socialista di Reggio Emilia. Vigorosa affermazione dei "centristi" contro il massimalismo. — "Corriera della Sera", Milano, 1920, N. 245, 12 ottobre, p. 1—2. Ký tên: C. S. — 19.
- Il Convegno di Reggio Emilia. La concentrazione socialista in cerca di un programma. — "Avanti!", Milano, 1920, N. 244, 12 Ottobre, p. 1 — 2. — 19.
- "Corriera della Sera", Milano. — 20.
- 1920, N. 244, 11 ottobre, p. 1. — 20.
- 1920, N. 245, 12 ottobre, p. 1—2. — 20.
- Il XVII Congresso del Partito socialista italiano... [Nghị quyết về thái độ đối với Quốc tế III, được thông qua tại Đại hội XVII Đảng xã hội chủ nghĩa Ý]. — Trong cuốn: Resoconto stenografico del XVII Congresso Nazionale del Partito Socialista Italiano. Livorno 15—16—17—18—19—20 gennaio 1921. Roma, 1921, p. 294—295. (Direzione del Partito Socialista Italiano). — 519 - 520.
- * Engels, F. *Politisches Vermächtnis*. Aus unveröffentlichten Briefen. Miteinem Bild. Hrsg. vom Exekutivkomitee der Kommunistischen Jugend internationale. Berlin, Jugendinternationale, 1920. 30 S. (Internationale Jugendbibliothek. Nr. 12). — 13 - 14.
- [Die Erklärung der Redaktion der Zeitschrift "Unser Weg "(Sowjet)". — "Unser Weg (Sowjet)", Berlin, 1921, Hft. 6, 15. Juli, S. 165. — 113 - 114,
- Frossard, L.-O. *Les Congrès de Moscou*. — "L'Internationale", Paris, 1921, N. 61, 8 juin, p. 1. — 21, 547, 552.
- Guesde, J. *En garde! Contre les Contrefaçons, les Mirages et la Fausse Monnaie des Réformes bourgeoises*. Polémiques. Paris, Fouff, 1911. 477 p. — 342 - 343.
- "L'Internationale", Paris, 1921, N. 61, 8 juin, p. 1. — 21, 548, 552.
- Keynes, J. M. *The Economic Consequences of the Peace*. London, Macmillan, 1920, VII, 279 p. — 361 - 362, 458.

- * *Der Kongreß der tschechischen Linken*. Der Beitritt zur Dritten Internationale mit 562 gegen 7 Stimmen beschlossen. — Ein Referat Smerals gegen die Dritte Internationale. — "Vorwärts", Reichenberg, 1921, Nr. 114, 17. Mai. Abendsausgabe. Beilage zu Nr. 114, S. 1 — 4. — 54, 66.
- Lansing, R. *The Peace Negotiations*. A personal Narrative. With Illustrations. Boston and New York, Mifflin, 1921. 328 p. — 458.
- Lénine, V. I. *L'impôt alimentaire*. (La nouvelle politique, sa nature et ses conditions). Pg., Internationale Communiste, 1921. 56 p. Tên tác giả ở trước đầu đề: N. Lénine. — 41.
- * — *Die Naturalsteuer*. (Die Bedeutung der neuen Politik und ihre Vorbedingungen). M., Kommunistische Internationale, 1921. 37 S. Tên tác giả ở trước đầu đề: N. Lenin. — 41.
- * *Levi, P. Unser Weg*. Wider den Putschismus. Mit einem Artikel von K. Radek als Anhang. Berlin, Seehof, 1921. 56 S. — 111.
- * — *Was ist das Verbrechen?* Die Märzaktion oder die Kritik daran? Rede auf der Sitzung des Zentralausschusses der VKPD am 4. Mai 1921. Berlin, Seehof, 1921. 45 S. — 111 - 112.
- Lysis. Contre l'Oligarchie financière en France*. Prép. de J. Finot. 5-me ed. Paris. "La Revue", 1908. XI, 260 p. — 347.
- Manifest der Internationale zur gegenwärtigen Lage, [angenommen auf dem Außerordentlichen Internationalen Sozialistenkongreß zu Basel]*. — In.: Außerordentlicher Internationaler Sozialistenkongreß zu Basel am 24. und 25. November 1912. Berlin, Buchh. "Vorwärts", 1912, S. 23—27. 107, 187, 462, 463, 513.
- "Moskau". Bằng tiếng Đức, Pháp, Anh. — 116.
- * "Moskau", 1921, Nr. 30, 1. Juli, S. 4. — 27 - 40, 116.
- "Moscou", 1921, N. 33, 5 juillet, p. 4. — 116.
- Offener Brief [der Zentrale der Vereinigten Kommunistischen Partei Deutschlands]*. — "Die Rote Fanhe", Berlin, 1921, Nr. 11, 8. Januar. Morgenausgabe, S. 1. — 30, 535, 551.

La participation du gouvernement soviétique reste subordonnée aux garanties que la France a toujours réclamées. — "Le Petit Parisien", 1922, N 16385, 8 janvier, p. 1. Dưới đây đề chung: La conférence décidée à Cannes pour la reconstitution de l'Europe se tiendra à Gênes dans la première quinzaine de mars. — 459.

Parvus. Der wirtschaftliche Rettungsweg. Berlin, Verl. für Sozialwissenschaft, 1921. 39 S. — 467.

"*Le Petit Parisien*", 1922, N. 16385, 8 janvier, p. 1. — 459.

Le programme agricole du Parti. [1894]. — "Le Socialiste", Paris, 1894, N 205, 22 septembre, p. 2. Dưới đây đề chung: 12^e Congrès national du Parti ouvrier. — 344.

La question agraire. "La Voix Paysanne", Paris, 1921, N 95, 19 novembre. — 339 - 347.

Radek, K. Der 3. Weltkongreß über die Märzaktion und die weitere Taktik. — "Die Rote Fahne", Berlin, 1921, Nr. 317, 14. Juli. Morgenausgabe, S. 1—2; Nr. 319, 15. Juli. Morgenausgabe, Beilage, S. 1. — 110 - 111.

"*Die Rote Fahne*", Berlin. — 110, 547.

— 1921, Nr. 11, 8. Januar. Morgenausgabe, S. 1. — 29, 535, 551.

— 1921, Nr. 317, 14. Juli. Morgenausgabe, S. 1—2; Nr. 319. 15. Juli. Morgenausgabe, Beilage, S. 1. — 109 - 111.

* *Smeral. B. Pravda o Sovetovém Rusku.* Praha, 1920. 270 s. — 539.

"*Le Socialiste*", Paris, 1894, N 205, 22 septembre, p. 2. — 344.

"*La Stampa*", Turin. — 19.

* *Thesen zur Tagesordnung des Dritten Weltkongresses der Kommunistischen Internationale (Entwurf).* Berlin, 1921. 30 S. (Als Manuskript gedruckt). — 551.

"*Unser Weg (Sowjet)*", Berlin. — 108, 114.

— 1921, Hft. 6, 15. Juli, S. 165. — 113 - 114.

Vibrate dichiarazioni antibolsceviche al Congresso di Reggio Emilia. I discorsi di Turati, Modigliani e Dugoni. — "Corriere della Sera", Milano, 1920, N. 244, 11 ottobre, p. 1. Ký tên: C. S. — 19.

"*La Voix Paysanne*", Paris, 1921, N 95, 19 novembre. — 339 - 347.

"*Vorwärts*", Reichenberg. — 66.

* — 1921, Nr. 114, 17. Mai. Abendsausgabe. Beilage zu Nr. 114. S. 1—4. — 54, 66.

BẢN CHỈ DẪN TÊN NGƯỜI

A

A-đô-rát-xki, V. V. (1878 - 1945) — một nhà tuyên truyền nổi tiếng chủ nghĩa Mác, nhà bác học. Đảng viên đảng bôn-sê-vích từ năm 1904; ở trong Ban chấp hành đảng bộ Ca-dan của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga. Năm 1906 - 1907 và 1911 - 1917 sống ở nước ngoài, tại đây đã nhiều lần thi hành những nhiệm vụ do V. I. Lê-nin giao phó. Năm 1918 công tác ở Bộ dân ủy giáo dục. Từ năm 1920 là cục phó Cục lưu trữ trung ương, phó giám đốc Viện Lê-nin, sau đó là giám đốc Viện Mác - Ăng-ghen - Lê-nin trực thuộc Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) toàn Liên-xô, giám đốc Viện triết học của Viện hàn lâm khoa học Liên-xô. Viện sĩ Viện hàn lâm cộng sản chủ nghĩa, sau đó là viện sĩ Viện hàn lâm khoa học Liên-xô. Tác giả của một số tác phẩm về các vấn đề lịch sử của chủ nghĩa Mác. Tham gia tích cực vào việc chuẩn bị và xuất bản các Toàn tập của C. Mác, Ph. Ăng-ghen và V. I. Lê-nin. — 14.

A-khun-đốp, R. A. (1897 - 1938) — cán bộ đảng và xô-viết nổi tiếng của A-déc-bai-gian. Đảng viên đảng bôn-sê-vích từ năm 1919. Sau thắng lợi của Chính quyền xô-viết ở A-déc-bai-gian (1920) — trưởng ban của Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) A-déc-bai-gian, sau đó là bí thư đảng ủy Ba-cu. Trong những năm 1924 - 1930 — bí thư Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) A-déc-bai-gian, bộ trưởng Bộ dân ủy giáo dục nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa xô-viết A-déc-bai-gian, bí thư Ban chấp hành đảng bộ khu Da-cáp-ca-dơ của Đảng cộng sản (b) toàn Liên-xô. Những năm cuối đời làm công tác khoa học. Đã dịch một số tác phẩm của C. Mác, Ph. Ăng-ghen và V. I. Lê-nin ra tiếng A-déc-bai-gian. — 193.

A-va-nê-xốp, V. A. (1884 - 1930) — nhà hoạt động nhà nước xô-viết, đảng viên Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga từ năm 1903. Trong những năm 1917 - 1919 là bí thư và ủy viên Đoàn chủ tịch

Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga. Năm 1919 - đầu năm 1920 là ủy viên ban lãnh đạo của Ban kiểm tra nhà nước. Từ năm 1920 đến năm 1924 — thứ trưởng Bộ dân ủy thanh tra công nông, ủy viên ban lãnh đạo Ủy ban đặc biệt toàn Nga, sau đó là thứ trưởng Bộ dân ủy ngoại thương. Từ năm 1925 — ủy viên Đoàn chủ tịch Hội đồng kinh tế quốc dân tối cao. Từ năm 1922 đến năm 1927 — ủy viên Ban chấp hành trung ương các Xô-viết Liên-xô. — 229.

A-véc-tsen-cô, A. T. (1881 - 1925) — nhà văn trào phúng Nga. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười là tên bạch vệ lưu vong. — 368 - 370.

An-đrê-ép, A. A. (1895 - 1971) — nhà hoạt động nổi tiếng của Đảng cộng sản và Nhà nước xô-viết. Đảng viên từ năm 1914. Trong những năm đầu của Chính quyền xô-viết làm công tác lãnh đạo công đoàn, đảng và nhà nước ở U-ran và U-cra-i-na. Trong những năm 1920 - 1922 — thư ký của Hội đồng trung ương các công đoàn toàn Nga. Tại Đại hội IX, XI và tại tất cả các đại hội sau đó của đảng đều được bầu làm ủy viên Ban chấp hành trung ương. Trong những năm 1922 - 1927 là chủ tịch Ban chấp hành trung ương công đoàn công nhân đường sắt, trong những năm 1924 - 1925 — bí thư Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga, năm 1930 - 1931 — chủ tịch Ban kiểm tra trung ương thuộc Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) toàn Liên-xô, năm 1931 - 1935 — bộ trưởng Bộ dân ủy giao thông, từ năm 1932 đến năm 1952 — ủy viên Bộ chính trị Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) toàn Liên-xô, từ năm 1935 đến năm 1946 — bí thư Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) toàn Liên-xô, từ năm 1939 đến năm 1952 — chủ tịch Ủy ban kiểm tra của đảng trực thuộc Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) toàn Liên-xô, từ năm 1943 đến năm 1946 — bộ trưởng Bộ dân ủy nông nghiệp, từ năm 1947 đến năm 1953 — phó chủ tịch Hội đồng bộ trưởng Liên-xô, từ năm 1957 — chủ tịch Hội hữu nghị Xô - Trung. — 417, 560.

An-xki, A. O. (1892 - 1939) — vào đảng bôn-sê-vích năm 1917. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười làm công tác xô-viết ở Vô-rô-ne-giơ, Lít-va và Bê-lô-ru-xi-a; về sau phụ trách Ban kiểm kê - phân phối của Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga. Từ năm 1921 đến năm 1927 thứ trưởng Bộ dân ủy tài chính và ủy viên ban lãnh đạo Bộ dân ủy tài chính nước Cộng hòa liên bang xã hội chủ nghĩa xô-viết Nga, và tiếp đó là của Liên-xô; những năm

tiếp theo làm công tác kinh tế. Từ năm 1923 theo bọn tơ-rốt-kít vì thế năm 1927 bị khai trừ khỏi đảng, nhưng do thừa nhận sai lầm của mình nên năm 1930 được phục hồi đảng tịch. Năm 1933 vì là phần tử tơ-rốt-kít tích cực nên lại bị khai trừ khỏi đảng. — 146, 335.

Ă

Ăng-ghen (Engels), *Phri-đrích* (1820 - 1895) — một trong những nhà sáng lập ra chủ nghĩa cộng sản khoa học, lãnh tụ và người thầy của giai cấp vô sản quốc tế, người bạn và bạn chiến đấu của C. Mác (xem bài của V. I. Lê-nin "Phri-đrích Ăng-ghen". Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t. 2, tr. 1 - 14). — 13 - 14, 62, 275, 277, 343.

B

Ban-lốt (Ballod), *Các-lơ* (1864 - 1931) — nhà kinh tế học tư sản. Từ năm 1905 — giáo sư Trường đại học tổng hợp Béc-lanh, và từ năm 1919 đến năm 1931 — giáo sư Trường đại học tổng hợp Lát-vi-a, tác giả của một số tác phẩm về những vấn đề kinh tế, trong đó có quyển "Dez Zukunftsstaat" ("Nhà nước của tương lai"). — 61.

Bau-ơ (Bauer), *Ốt-tô* (1882 - 1938) — một trong những thủ lĩnh của cánh hữu trong Đảng dân chủ - xã hội Áo và Quốc tế II, nhà tư tưởng của cái gọi là "chủ nghĩa Mác của Áo". Có thái độ thù địch với Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười. Trong những năm 1918 - 1919 là bộ trưởng Bộ ngoại giao của nước Cộng hòa tư sản Áo. Một trong những người sáng lập ra Quốc tế II½ (1921), Quốc tế thống nhất (1923) và cái gọi là Quốc tế công nhân xã hội chủ nghĩa. Tham gia ráo riết vào việc đàn áp phong trào cách mạng của giai cấp công nhân Áo. Trong các hành động chống cộng sản của mình, y đã cấu kết với chủ nghĩa phát-xít, ủng hộ việc tuyên truyền cho chủ nghĩa Đại Đức. — 53.

Béc-stanh (Bernstein), *E-đư-a* (1850 - 1932) — thủ lĩnh cánh cơ hội chủ nghĩa cực đoan trong Đảng dân chủ - xã hội Đức và Quốc tế II, nhà lý luận của chủ nghĩa xét lại và chủ nghĩa cải lương. Trong thời kỳ chiến tranh đế quốc thế giới y đứng trên lập trường phái giữa, dùng những lời lẽ về chủ nghĩa quốc tế để che đậy chủ nghĩa xã hội - sô-vanh. Trong những năm sau đó vẫn tiếp tục ủng hộ chính sách của giai cấp tư sản đế quốc chủ nghĩa, chống Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười và Nhà nước xô-viết. — 19.

Ben (Bell), *Tô-mát* (1882 - 1940) — đảng viên cộng sản Anh. Năm 1900 gia nhập Đảng công nhân độc lập Anh. Tham gia tích cực vào việc sáng lập Đảng công nhân xã hội chủ nghĩa, là ủy viên Ban chấp hành trung ương đảng đó. Năm 1920 tham gia vào việc tổ chức Đảng cộng sản Anh; trước năm 1929 — ủy viên Ban chấp hành trung ương và ủy viên Bộ chính trị của đảng. Đại biểu của Đại hội III, VI và VII của Quốc tế cộng sản. Trong những năm 1921 - 1922 và 1926 - 1928 là đại diện của Đảng cộng sản Anh bên cạnh Ban chấp hành Quốc tế cộng sản. Tại Đại hội VI Quốc tế cộng sản (1928) ông được bầu làm ủy viên Ban chấp hành Quốc tế cộng sản. Trong những năm 1930 - 1931 — chủ tịch Hội những người bạn của Liên-xô ở Anh. Từ năm 1936 đến năm 1939 đảm nhiệm trọng trách trong Tổ chức quốc tế trợ giúp các chiến sĩ cách mạng. — 103 - 105.

Bê-ben (Bebel), *Au-gu-xtơ* (1840 - 1913) — một trong những nhà hoạt động nổi tiếng nhất của phong trào dân chủ - xã hội Đức và phong trào công nhân quốc tế. Năm 1869 cùng với V. Liép-nếch sáng lập Đảng công nhân dân chủ - xã hội Đức ("phái Ai-xơ-nách"); nhiều lần được bầu làm nghị sĩ Quốc hội Đức. Trong những năm 90 của thế kỷ trước và những năm đầu thế kỷ XX ông lên tiếng chống chủ nghĩa cải lương và chủ nghĩa xét lại trong hàng ngũ phong trào dân chủ - xã hội Đức. V. I. Lê-nin đánh giá những bài diễn văn của ông chống bọn Béc-stanh là "mẫu mực của sự bảo vệ những quan điểm của chủ nghĩa Mác và đấu tranh cho tính chất thực sự xã hội chủ nghĩa của đảng công nhân" (Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 5, t. 23, tr. 369). — 13, 62, 275.

Bi-ê-lốp, *A. A.* — của hàng trưởng cửa hàng Bách hóa tổng hợp quốc gia. Từ tháng Tư đến tháng Mười một 1922 — ủy viên quản trị của Ban thương nghiệp trung ương thuộc Hội đồng kinh tế quốc dân tối cao. — 442, 447.

Boóc-đi-ga (Bordiga), *A-ma-đê-ô* (sinh năm 1889) — nhà hoạt động chính trị Ý. Từ năm 1910 là đảng viên Đảng xã hội chủ nghĩa Ý, cầm đầu một trào lưu gần gũi với chủ nghĩa vô chính phủ ở trong đảng. Năm 1919 ông đưa ra một chương trình tẩy chay các nghị viện tư sản, cầm đầu một nhóm gọi là "những người cộng sản tẩy chay". Là đại biểu tại Đại hội II Quốc tế cộng sản; năm 1921 tham gia thành lập Đảng cộng sản Ý, cho đến năm 1926 ở trong các cơ quan lãnh đạo của đảng này. Boóc-đi-ga tiến hành chính sách bè phái cánh tả, chống lại sách lược của Quốc tế cộng sản về việc thành

lập mặt trận thống nhất chống phát-xít. Về sau truyền bá những quan điểm tơ-rốt-kít, đấu tranh bẻ phái chống lại đường lối của Đảng cộng sản Ý, do đó năm 1930 bị khai trừ khỏi đảng. Năm 1944 thành lập đảng tơ-rốt-kít của những người gọi là "những người cộng sản quốc tế chủ nghĩa". — 25.

Bô-gđã-nốp, A. (Ma-li-nốp-xki, A. A.) (1873 - 1928) — người dân chủ - xã hội, nhà triết học, nhà xã hội học, nhà kinh tế học, về nghề nghiệp là bác sĩ. Sau Đại hội II Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga đã theo những người bôn-sê-vích. Trong những năm thế lực phản động thống trị và cao trào cách mạng mới cầm đầu phái triệu hồi, thủ lĩnh của nhóm chống đảng "Tiến lên". Trong lĩnh vực triết học có ý định lập ra một hệ thống riêng, tức là "thuyết nhất nguyên kinh nghiệm", một biến dạng của triết học duy tâm chủ quan của Ma-khơ mà V. I. Lê-nin đã phê phán mạnh mẽ trong tác phẩm "Chủ nghĩa duy vật và chủ nghĩa kinh nghiệm phê phán". Tại cuộc hội nghị của ban biên tập mở rộng của báo "Người vô sản" tháng Sáu 1909 Bô-gđã-nốp bị khai trừ khỏi hàng ngũ những người bôn-sê-vích. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười là một trong những người tổ chức và lãnh đạo nhóm "Văn hóa vô sản". Từ năm 1926 là giám đốc Viện truyền máu do ông lập ra. — 330.

Bô-gđã-nốp, P. A. (1882 - 1939) — đảng viên đảng bôn-sê-vích từ năm 1905. Làm công tác đảng ở Mát-xcơ-va, Vô-rô-ne-giơ và Gô-men. Sau Cách mạng dân chủ - tư sản tháng Hai 1917 lãnh đạo ban quân sự của Xô-viết đại biểu công nông binh Gô-men, sau đó là chủ tịch Ủy ban cách mạng địa phương. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười công tác ở Mát-xcơ-va; từ năm 1921 đến năm 1925 — chủ tịch Hội đồng kinh tế quốc dân tối cao và ủy viên Hội đồng bộ trưởng dân ủy nước Cộng hòa liên bang xã hội chủ nghĩa xô-viết Nga. Những năm sau đó đảm nhiệm công tác xô-viết và hành chính - kinh tế. — 149, 177, 220, 221 - 222, 235, 313, 330, 335.

Bô-nô-mi (Bonomi), I-va-nô-e (1873 - 1951) — nhà hoạt động nhà nước Ý. Nhà xã hội chủ nghĩa cánh hữu. Năm 1912 bị khai trừ khỏi Đảng xã hội chủ nghĩa Ý và trở thành một trong những người sáng lập cái gọi là "Đảng xã hội chủ nghĩa cải lương". Trong thời kỳ chiến tranh đế quốc thế giới là một tên xã hội - sô-vanh, tán thành việc nước Ý tham gia chiến tranh đứng về khối Đồng minh. Trong những

năm 1916 - 1921 giữ một số cương vị trong các bộ. Năm 1921 - 1922 cầm đầu chính phủ liên hiệp gồm những đại diện các đảng tư sản và những người xã hội - cải lương. Trong thời kỳ độc tài phát-xít (1922 - 1943) rời bỏ hoạt động chính trị, về sau lãnh đạo Ủy ban giải phóng dân tộc Ý. Năm 1944 - 1945, trên cương vị là người đứng đầu chính phủ, đã ngăn cản việc tiến hành những cải cách dân chủ ở Ý. Năm 1949, với tư cách là chủ tịch thượng nghị viện, đã góp phần làm cho Ý tham gia khối xâm lược Đại tây dương. — 454, 614.

Bri-ăng (Briand), A-ri-xti-đơ (1862 - 1932) — nhà hoạt động nhà nước và nhà ngoại giao Pháp. Có một thời kỳ tham gia cánh tả của những người xã hội chủ nghĩa. Năm 1902 ông được bầu vào nghị viện và trở thành một nhà chính trị tư sản phản động, thù địch ra mặt với giai cấp công nhân. Năm 1913, 1915 - 1917, 1921 - 1922 làm thủ tướng; năm 1924 là đại diện của Pháp ở Hội quốc liên. Năm 1925 tham gia việc ký kết những hiệp định Lô-các-nô nhằm chống lại Liên-xô. Trong những năm 1926 - 1931 là bộ trưởng ngoại giao của Pháp. — 459.

Bri-u-kha-nốp, N. P. (1878 - 1938) — nhà hoạt động nhà nước xô-viết. Đảng viên Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga từ năm 1902, đảng viên bôn-sê-vích từ năm 1904. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười — thứ trưởng dân ủy, và từ năm 1921 — bộ trưởng Bộ dân ủy lương thực, bộ trưởng Bộ dân ủy tài chính, thứ trưởng Bộ dân ủy cung cấp, phó chủ tịch Ủy ban xác định mùa màng trực thuộc Hội đồng bộ trưởng dân ủy Liên-xô. Tại các Đại hội XV và XVI của đảng được bầu làm ủy viên dự khuyết Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) toàn Liên-xô. — 449, 561.

Brin-li-an-tơ, G. I-a. — xem Xô-côn-ni-cốp, G. I-a.

Brôn-stanh, L. Đ. — xem Tơ-rốt-xki, L. Đ.

Bu-kha-rin, N. I. (1888 - 1938) — vào đảng bôn-sê-vích năm 1906.

Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười — tổng biên tập báo "Sự thật", — ủy viên Bộ chính trị Ban chấp hành trung ương, ủy viên Ban chấp hành Quốc tế cộng sản. Nhiều lần phản đối chính sách lê-ni-nít của đảng; năm 1918 cầm đầu nhóm chống đảng "những người cộng sản cánh tả"; trong thời kỳ tranh luận ở trong đảng về công đoàn (1920 - 1921), lúc đầu thì giữ lập trường "đệm", sau đó nghiêng về phía nhóm Tơ-rốt-xki; từ năm 1928 cầm đầu phái đối lập cánh hữu ở trong đảng. Năm 1929 bị

đưa ra khỏi Bộ chính trị Ban chấp hành trung ương; năm 1937 vì hoạt động chống đảng nên bị khai trừ ra khỏi đảng. — 326, 327, 330 - 331, 461 - 462, 463.

Bu-ri-an (Burian), *Ét-mun-đơ* (1878 - 1935) — nhà dân chủ - xã hội Tiệp-khắc. Trong những năm 1911 - 1918 là một trong những thủ lĩnh của cái gọi là khuynh hướng "tập trung" trong phong trào dân chủ - xã hội Tiệp-khắc. Từ năm 1920 là đảng viên Đảng cộng sản Tiệp-khắc; là ủy viên Ban chấp hành của đảng. Năm 1922 là đại diện cho Đảng cộng sản Tiệp-khắc trong Quốc tế cộng sản. Năm 1929 bị khai trừ khỏi Đảng cộng sản Tiệp-khắc vì có khuynh hướng hữu và theo phái thủ tiêu. Về sau quay lại với những người dân chủ - xã hội, công tác trong các công đoàn. — 74.

Bun-kin (*Xê-mê-nốp*), *Ph. A.* (sinh năm 1888) — một nhà dân chủ - xã hội; trong những năm thế lực phản động thống trị và cao trào cách mạng mới — theo phái thủ tiêu. Trong thời kỳ chiến tranh đế quốc thế giới là người theo phái vệ quốc, làm việc ở trong các ủy ban công nghiệp - quân sự của Nốp-gô-rốt, Xa-ma-ra và Pê-téc-bua. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười rời bỏ những người men-sê-vích; năm 1920 được kết nạp vào Đảng cộng sản (b) Nga. Đảm nhiệm các công tác kinh tế và công đoàn. Năm 1922 vì tham gia nhóm "đổi lập công nhân" nên bị khai trừ khỏi đảng; năm 1927 lại gia nhập Đảng cộng sản (b) Liên-xô, nhưng vì hoạt động chống đảng nên năm 1935 lại bị khai trừ khỏi đảng lần thứ hai. — 560.

Bun-lít (Bullitt), *Uyn-li-am Cri-schí-an* (sinh năm 1891) — nhà báo và nhà ngoại giao phản động Mỹ, một trong những người tiến hành ráo riết chính sách chống Liên-xô. Năm 1919 được Uyn-xơn và Lô-ít Gioóc-giơ cử sang nước Nga xô-viết với nhiệm vụ đặc biệt. Sau đó từ chức. Năm 1933 trở lại hoạt động ngoại giao. Trong những năm 1933 - 1936 — đại sứ Mỹ đầu tiên ở Liên-xô. Trong những năm 1936 - 1941 — đại sứ ở Pháp. Năm 1942 - 1943 — trợ lý đặc biệt của bộ trưởng hải quân Mỹ. Sau chiến tranh thế giới thứ hai là kẻ ráo riết ủng hộ chính sách "chiến tranh lạnh". — 367.

C

Ca-li-nin, *M. I.* (1875 - 1946) — nhà hoạt động xuất sắc của Đảng cộng sản và Nhà nước xô-viết. Đảng viên từ năm 1898. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười là thị trưởng, và sau là ủy viên phụ

trách kinh tế thành phố Pê-tơ-rô-grát. Từ tháng Ba 1919 — Chủ tịch Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga, từ tháng Chạp 1922 — Chủ tịch Ban chấp hành trung ương các Xô-viết Liên-xô, từ năm 1938 — Chủ tịch Đoàn chủ tịch Xô-viết tối cao Liên-xô. Từ năm 1919 — ủy viên Ban chấp hành trung ương, từ năm 1926 — ủy viên Bộ chính trị Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Liên-xô. — 383, 410, 455, 596.

Ca-mê-nép (*Rô-den-phen-đơ*), *L. B.* (1883 - 1936) — vào đảng bôn-sê-vích từ năm 1901.

Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười — chủ tịch Xô-viết Mát-xcơ-va, phó chủ tịch Hội đồng bộ trưởng dân ủy, ủy viên Bộ chính trị Ban chấp hành trung ương. Nhiều lần chống lại chính sách lê-ni-nít của đảng; sau Cách mạng dân chủ - tư sản tháng Hai 1917 chống lại đường lối lê-ni-nít của đảng chuyển sang cách mạng xã hội chủ nghĩa, tháng Mười một 1917 tán thành việc thành lập chính phủ liên hiệp có sự tham gia của bọn men-sê-vích và bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng, năm 1925 là một trong những người tổ chức phái "đổi lập mới", năm 1926 là một trong những thủ lĩnh của khối chống đảng Tơ-rốt-xki - Di-nô-vi-ép. Năm 1927 bị Đại hội XV của Đảng cộng sản (b) toàn Liên-xô khai trừ ra khỏi đảng vì đã hoạt động ráo riết trong nhóm đổi lập Tơ-rốt-xki. Năm 1928 tuyên bố thừa nhận những sai lầm của mình và được phục hồi đảng tịch, song vẫn không chấm dứt hoạt động chống đảng nên năm 1932 lại bị khai trừ khỏi Đảng cộng sản (b) toàn Liên-xô. Năm 1933 lại được phục hồi đảng tịch. Năm 1934 vì hoạt động chống đảng lại bị khai trừ lần thứ ba khỏi đảng. — 89, 235, 311, 324, 330, 504, 525 - 530, 596.

Ca-rô-ti, *A.* — đại diện của hãng điện ảnh Ý Tsi-tô - Tsi-nê-ma. — 335 - 336.

Các-pin-xki, *V. A.* (1880 - 1965) — một trong những nhà hoạt động lão thành nhất của Đảng cộng sản Liên-xô, nhà văn và nhà tuyên truyền nổi tiếng của đảng. Đảng viên từ năm 1898. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười giữ trọng trách trong công tác xô-viết và công tác đảng; ủy viên Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga một số khóa. Năm 1918 phụ trách Ban cổ động và chỉ đạo của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga. Trong những năm 1918 - 1927 — ủy viên ban biên tập báo "Sự thật", biên tập viên (có thời gian gián đoạn) báo "Nông dân nghèo", ủy viên ban biên tập một số báo và tạp chí khác. Năm 1936 - 1937 công tác trong bộ máy của Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b)

toàn Liên-xô. Từ năm 1937 làm công tác khoa học và tuyên truyền. Tiến sĩ khoa học kinh tế. Tác giả một số sách về V. I. Lê-nin; về chủ nghĩa Lê-nin và về các vấn đề khác. — 333 - 334.

Can-vóc, G.-X. — công nhân Mỹ, có chân trong tổ chức Công nhân công nghiệp thế giới. Năm 1921 tham gia việc tổ chức Nhóm cư dân công nghiệp tự trị ở khu mỏ than Cu-dơ-bát. — 175, 177, 221.

Cau-xky (Kautsky), Các-lơ (1854 - 1938) — một trong những thủ lĩnh của phong trào dân chủ - xã hội Đức và của Quốc tế II, lúc đầu là người mác-xít, sau phản bội lại chủ nghĩa Mác, nhà tư tưởng của một dạng nguy hiểm nhất và tác hại nhất trong chủ nghĩa cơ hội là chủ nghĩa phái giữa (chủ nghĩa Cau-xky). Trong thời kỳ chiến tranh đế quốc thế giới Cau-xky đứng trên lập trường của chủ nghĩa phái giữa, che đậy chủ nghĩa xã hội - sô-vanh bằng những lời lẽ về chủ nghĩa quốc tế. Tác giả của thuyết phản động là thuyết chủ nghĩa siêu đế quốc. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười công khai chống lại cách mạng vô sản và chuyên chính của giai cấp công nhân, chống lại Nhà nước xô-viết. — 55, 63, 107, 183, 519.

Clát-xôn, R. E. (1868 - 1926) — kỹ sư Liên-xô trong lĩnh vực điện lực. Theo đề án và dưới sự lãnh đạo của Clát-xôn đã xây dựng một loạt nhà máy điện ở Mát-xcơ-va, Pê-tơ-rô-grát và ở các khu công nghiệp dầu mỏ Ba-cu và nhà máy điện đầu tiên trên thế giới chạy bằng than bùn (gần thành phố Bô-gô-rốt-xcơ, nay là thành phố Ni-ghin-xcơ). Là một trong những người phát minh ra phương pháp khai thác than bùn bằng sức nước. — 108.

Clau-dê-vi-tơ (Clausewitz), *Các-lơ* (1780 - 1831) — tướng của nước Phổ, nhà lý luận quân sự tư sản lớn nhất, tác giả một loạt tác phẩm về lịch sử các cuộc chiến tranh của Na-pô-lê-ông và các cuộc chiến tranh khác. — 73.

Cli-u-tơ-ni-cốp, I-u. V. (1886 - 1938) — chuyên gia tư sản về luật pháp quốc tế, đảng viên dân chủ - lập hiến; giáo sư Trường đại học tổng hợp Mát-xcơ-va. Năm 1918 tham gia cuộc nổi loạn của Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh tả ở I-a-rô-xláp; cố vấn và thứ trưởng của "Hội đồng chấp chính U-pha", về sau là bộ trưởng ngoại giao của "chính phủ" Côn-tsắc ở Ôm-xcơ. Từ năm 1919 là bạch vệ lưu vong, gia nhập cái gọi là Ủy ban Pa-ri của Đảng dân chủ - lập hiến. Năm 1921 — 1922 tham gia ráo riết việc xuất bản văn tập của bọn bạch vệ lưu vong "Xmê-na Vê-khơ" và báo "Đêm trước".

Năm 1922 được mời làm chuyên gia (về các vấn đề luật pháp quốc tế) cho phái đoàn xô-viết tại Hội nghị Giê-nơ. Năm 1923 trở về nước. Làm công tác khoa học và sư phạm. — 465.

Cô-lô-ti-lốp, N. N. (1885 - 1937) — đảng viên đảng bôn-sê-vích từ năm 1903. Làm công tác đảng ở I-va-nô-vô - Vô-dơ-nê-xen-xcơ, Bri-an-xcơ và ở các thành phố khác. Tham gia tích cực Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười (ở I-va-nô-vô - Vô-dơ-nê-xen-xcơ). Từ năm 1921 đến năm 1922 — phó chủ tịch Ban chấp hành Xô-viết tỉnh I-va-nô-vô - Vô-dơ-nê-xen-xcơ. Từ Đại hội XIII của đảng là ủy viên Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga. Trong những năm 1922 - 1924 và 1925 - 1932 là bí thư đảng ủy vùng sông Đôn và sau đó là bí thư tỉnh ủy I-va-nô-vô - Vô-dơ-nê-xen-xcơ (về sau là tỉnh ủy I-va-nô-vô) của Đảng cộng sản (b) toàn Liên-xô. — 172.

Cô-xi-ô, X. V. (1889 - 1939) — nhà hoạt động nổi tiếng của Đảng cộng sản và Nhà nước xô-viết. Đảng viên đảng bôn-sê-vích từ năm 1907. Làm công tác đảng ở Đôn-bát, Khác-cốp, Ki-ép và Mát-xcơ-va. Sau Cách mạng dân chủ - tư sản tháng Hai 1917 — làm công tác đảng ở Pê-tơ-rô-grát, ủy viên Ban chấp hành Pê-téc-bua (của những người bôn-sê-vích). Trong những năm 1918 - 1920 — bí thư khu ủy bí mật Pra-vô-bê-re-giơ-nưi, sau đó là bí thư Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) U-cra-i-na. Năm 1921 - 1922 công tác trên mặt trận lương thực, trong Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) U-cra-i-na. Từ tháng Mười một 1922 — bí thư Cục Xi-bi-ri của Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga. Từ năm 1925 — bí thư Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga. Từ năm 1927 — ủy viên dự khuyến Bộ chính trị Ban chấp hành trung ương, và từ năm 1930 — ủy viên Bộ chính trị Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) toàn Liên-xô. Tham gia Đoàn chủ tịch Ban chấp hành trung ương các Xô-viết Liên-xô. Từ Tháng Giêng 1938 — phó chủ tịch Hội đồng bộ trưởng dân ủy Liên-xô. — 560.

Côm-pe-rơ - Mô-ren (Compère - Morel), A-đê-ô-đát Côn-xăng A-đôn-phơ (sinh năm 1872) — đảng viên xã hội chủ nghĩa và nhà chính luận Pháp. Biên tập viên và cộng tác viên tích cực của nhiều tờ báo và tạp chí xã hội chủ nghĩa ở Pháp. Từ năm 1909 — nghị sĩ nghị viện Pháp. Trong những năm chiến tranh đế quốc thế giới giữ lập trường xã hội - sô-vanh. Từ năm 1933 là một trong những thủ

lĩnh của nhóm hữu (gọi là những người tân xã hội chủ nghĩa) là nhóm tách ra khỏi Đảng xã hội chủ nghĩa Pháp. — 345.

Côn-tsắc, A. V. (1873 - 1920) — đô đốc hải quân Nga hoàng, theo phái quân chủ. Năm 1918 - 1919 là một trong những người lãnh đạo chủ chốt của bọn phản cách mạng Nga, tay sai của khối Đồng minh. Được sự ủng hộ của bọn đế quốc Mỹ, Anh và Pháp, tự tuyên bố là người cầm đầu tối cao của nước Nga và cầm đầu chế độ độc tài quân sự tư sản - địa chủ ở U-ran, Xi-bi-ri và Viễn Đông. Những đòn của Hồng quân và sự lớn mạnh của phong trào du kích cách mạng đã đưa đến sự sụp đổ của bọn Côn-tsắc; Côn-tsắc bị bắt làm tù binh và ngày 7 tháng Hai 1920 đã bị xử bắn theo quyết định của Ủy ban cách mạng léc-cút-xcơ. — 198, 202, 203, 252, 254, 283, 290, 341, 367.

Côn-nen (Koenen), *Vin-hem* (1886 - 1963) — nhà hoạt động của phong trào cộng sản Đức và quốc tế. Tham gia phong trào cách mạng từ những năm đầu thế kỷ XX. Trong thời kỳ chiến tranh đế quốc thế giới là người lãnh đạo các tổ chức khu, lúc đầu là của Đảng dân chủ - xã hội, và sau là của Đảng dân chủ - xã hội độc lập Đức; tham gia tích cực vào Cách mạng tháng Mười một 1918. Năm 1919 là ủy viên Ban chấp hành trung ương và là một trong những người lãnh đạo cánh tả của Đảng dân chủ - xã hội độc lập Đức; cùng với Ec-tơ Ten-lơ-man và những lãnh tụ cách mạng khác của giai cấp công nhân Đức đấu tranh để gia nhập Quốc tế cộng sản và thống nhất với Đảng cộng sản Đức. Từ năm 1920 — đảng viên Đảng cộng sản Đức; đại biểu đi dự Đại hội III Quốc tế cộng sản. Trước năm 1933 là nghị sĩ quốc hội Đức. Trong thời kỳ chiến tranh thế giới thứ hai là một trong những người lãnh đạo phong trào chống chiến tranh và chống phát-xít ở nước ngoài. Sau khi chủ nghĩa phát-xít Hít-le bị đánh bại, làm công tác lãnh đạo đảng và nhà nước ở nước Cộng hòa dân chủ Đức. — 67, 546, 547.

Cra-xin, L. B. (1870 - 1926) — nhà hoạt động nhà nước nổi tiếng của Liên-xô. Tham gia phong trào dân chủ - xã hội từ những năm 90 thế kỷ XIX, đảng viên bôn-sê-vích.

Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười làm công tác tổ chức việc cung cấp cho Hồng quân, ủy viên Đoàn chủ tịch Hội đồng kinh tế quốc dân tối cao, bộ trưởng Bộ dân ủy công thương nghiệp, bộ trưởng Bộ dân ủy giao thông. Từ năm 1919 làm công tác ngoại giao. Từ năm 1920 — bộ trưởng Bộ dân ủy ngoại thương và trong những năm 1921 - 1923 đồng thời là đại diện toàn quyền

ở Luân-đôn, tham gia các Hội nghị ở Giê-nơ và La-Hay. Từ năm 1924 — đại diện toàn quyền của Liên-xô ở Pháp. Từ năm 1925 — đại diện toàn quyền ở Anh. — 236, 384, 415, 416, 472, 481, 498, 502, 525.

Cra-xnô-sê-cốp, A. M. (1880 - 1937) — đảng viên đảng bôn-sê-vích từ năm 1917. Năm 1920 - 1921 — ủy viên Cục Viễn Đông của Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga, bộ trưởng Bộ ngoại giao và chủ tịch chính phủ nước Cộng hòa Viễn Đông. Từ năm 1922 — thứ trưởng Bộ dân ủy tài chính, sau đó là chủ tịch ban quản trị Ngân hàng công nghiệp Liên-xô. Từ năm 1929 công tác ở Bộ dân ủy nông nghiệp Liên-xô. — 523.

Crây-bích (Kreibich), *Ca-ren* (sinh năm 1883) — nhà hoạt động nổi tiếng của phong trào cộng sản Tiệp-khắc và quốc tế. Tham gia phong trào dân chủ - xã hội từ năm 1902; đứng về phía cánh tả của phong trào. Tham gia tích cực việc thành lập Đảng cộng sản Tiệp-khắc. Đại biểu tại Đại hội III Quốc tế cộng sản; trong thời kỳ này giữ những quan điểm "tả". Năm 1922, 1924 và 1925 — ủy viên Ban chấp hành Quốc tế cộng sản. Về sau là biên tập viên tạp chí "Quốc tế cộng sản". Trong những năm 1950 - 1952 — đại sứ của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Tiệp-khắc tại Mát-xcơ-va. — 73, 536, 537, 554.

Cre-xtin-xki, N. N. (1883 - 1938) — nhà hoạt động nhà nước xô-viết. Tham gia phong trào dân chủ - xã hội từ năm 1903, đảng viên bôn-sê-vích. Tham gia tích cực cuộc cách mạng 1905. Trong thời kỳ thế lực phản động thống trị và trong những năm cao trào cách mạng mới công tác trong ngành báo chí bôn-sê-vích. Năm 1917 — phó chủ tịch tỉnh ủy Ê-ca-tê-rin-bua và sau là chủ tịch khu ủy U-ran của Đảng công nhân dân chủ - xã hội (b) Nga. Trong những năm 1918 - 1921 là bộ trưởng Bộ dân ủy tài chính nước Cộng hòa liên bang xã hội chủ nghĩa xô-viết Nga, bí thư Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga (từ 1919). Năm 1918 cùng với "những người cộng sản cánh tả" phản đối việc ký hòa ước Brét. Trong thời kỳ tranh luận về công đoàn (1920 - 1921) tán thành quan điểm của Tô-rót-xki. Trong những năm 1921 - 1930 — đại diện toàn quyền của Liên-xô tại Đức, sau đó là thứ trưởng Bộ dân ủy ngoại giao Liên-xô. Được bầu làm ủy viên Ban chấp hành trung ương các Xô-viết Liên-xô của tất cả các khóa, ủy viên Ban chấp hành trung ương đảng tại các Đại hội VI, VII, VIII và IX. — 494.

Crit-xtên-xên (Christensen), *Pác-lây Pác-cơ* (1869 - 1954) — nhà hoạt động xã hội tư sản Mỹ, về học vấn là luật gia. Năm 1920 là một trong những người thành lập Đảng công nhân và phéc-mi-ê. — 263.

Cơ-gi-gia-nốp-xki, *G. M.* (1872 - 1959) — nhà hoạt động lão thành của Đảng cộng sản, nhà bác học nổi tiếng của Liên-xô, kỹ sư năng lượng. Năm 1920 theo ủy nhiệm của Lê-nin đã lãnh đạo Ủy ban nhà nước về điện khí hóa nước Nga. Trong những năm 1921 - 1930 lãnh đạo Ủy ban kế hoạch nhà nước, từ năm 1930 đến năm 1932 là chủ tịch Tổng cục năng lượng Bộ dân ủy công nghiệp nhiên liệu. Trong những năm 1932 - 1936 — chủ tịch Ủy ban giáo dục cao đẳng trực thuộc Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga của Liên bang cộng hòa xã hội chủ nghĩa xô-viết và thứ trưởng Bộ dân ủy giáo dục nước Cộng hòa liên bang xã hội chủ nghĩa xô-viết Nga. Nhiều lần được bầu làm ủy viên Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) toàn Liên-xô và ủy viên Ban chấp hành trung ương các Xô-viết Liên-xô. Từ năm 1929 được bầu làm viện sĩ Viện hàn lâm khoa học Liên-xô, từ năm 1929 đến năm 1939 - phó chủ tịch Viện hàn lâm khoa học Liên-xô, liên tục là giám đốc Viện năng lượng do ông lập ra thuộc Viện hàn lâm khoa học Liên-xô, tác giả của nhiều công trình khoa học trong lĩnh vực năng lượng. — 388, 390, 474, 493, 599.

Cru-min, *G. I.* (1894 - 1943) — đảng viên đảng bôn-sê-vích từ năm 1909. Làm công tác đảng ở Ri-ga, Pê-téc-bua và Mát-xcơ-va. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười đảm nhiệm trọng trách trong công tác văn học và xuất bản: năm 1918 — biên tập viên tạp chí "Kinh tế quốc dân", từ năm 1919 đến năm 1929 — tổng biên tập báo "Đời sống kinh tế". Từ năm 1935 — phó tổng biên tập Đại bách khoa toàn thư Liên-xô và tổng biên tập tạp chí "Những vấn đề kinh tế". — 229.

Cu-u-xi-nen, *O. V.* (1881 - 1964) — nhà hoạt động nổi tiếng của phong trào công nhân Phần-lan và quốc tế, của Đảng cộng sản và Nhà nước xô-viết. Một trong những người sáng lập ra Đảng cộng sản Phần-lan (1918), tham dự tất cả các đại hội của Quốc tế cộng sản (trừ Đại hội II). Tại Đại hội III Quốc tế cộng sản được bầu vào Ban chấp hành; từ năm 1921 đến năm 1939 — một trong những bí thư của Ban chấp hành Quốc tế cộng sản. Từ năm 1940 — đại biểu Xô-viết tối cao Liên-xô. Chủ tịch Đoàn chủ tịch Xô-viết tối cao của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa xô-viết Ca-rê-li - Phần-lan. Từ năm 1941 — ủy viên Ban chấp hành trung ương Đảng

cộng sản Liên-xô. Từ tháng Sáu 1957 — bí thư và ủy viên Đoàn chủ tịch Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản Liên-xô. Năm 1958 được bầu làm viện sĩ Viện hàn lâm khoa học Liên-xô. Cu-u-xi-nen là tác giả của một số tác phẩm về các vấn đề lịch sử Đảng cộng sản Liên-xô và phong trào công nhân quốc tế. — 15, 67.

Cun (Kun), *Bê-la* (1886 - 1939) — nhà hoạt động nổi tiếng của phong trào công nhân Hung-ga-ri và quốc tế, một trong những người sáng lập và lãnh đạo Đảng cộng sản Hung-ga-ri. Trong thời kỳ chiến tranh đế quốc thế giới, sống ở Tô-m-xcơ thì bị bắt làm tù binh, đã tiến hành công tác tuyên truyền cách mạng trong tù binh. Năm 1916 bắt được liên lạc với tổ chức địa phương của Đảng công nhân dân chủ - xã hội (b) Nga, gia nhập đảng bôn-sê-vích. Năm 1918 — chủ tịch liên đoàn những nhóm ngoại quốc thuộc Đảng cộng sản (b) Nga. Mùa thu 1918 trở về Hung-ga-ri. Trong nước Cộng hòa xô-viết Hung-ga-ri được thành lập tháng Ba 1919, Cun là người thực tế lãnh đạo chính phủ xô-viết, trong đó Cun giữ những cương vị chính thức là bộ trưởng Bộ dân ủy ngoại giao và ủy viên ban lãnh đạo Bộ dân ủy quân sự. Sau khi Chính quyền xô-viết ở Hung-ga-ri bị đàn áp, ông sang Áo, sau đó sang Nga. Năm 1920 là ủy viên Hội đồng quân sự - cách mạng mặt trận miền Nam, về sau là chủ tịch Hội đồng cách mạng Crum. Từ năm 1921 — làm công tác lãnh đạo đảng ở U-ran, ủy viên Đoàn chủ tịch Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga, người được ủy quyền của Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga ở trong Ban chấp hành trung ương Đoàn thanh niên cộng sản Nga. Ủy viên Đoàn chủ tịch Ban chấp hành Quốc tế cộng sản. — 550, 551, 556.

Cuốc-xki, *Đ. I.* (1874 - 1932) — nhà hoạt động đảng và nhà nước nổi tiếng. Đảng viên đảng bôn-sê-vích từ năm 1904. Người tham gia tích cực cuộc khởi nghĩa vũ trang tháng Chạp ở Mát-xcơ-va (1905). Từ năm 1906 ở trong Ban thường vụ tỉnh ủy Mát-xcơ-va của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga. Sau Cách mạng dân chủ - tư sản tháng Hai 1917 — chủ tịch Xô-viết các đại biểu binh sĩ ở mặt trận Ru-ma-ni; trong những ngày tháng Mười 1917 ở trong Ủy ban quân sự - cách mạng Ô-đết-xa. Trong những năm 1919 - 1920 — ủy viên Hội đồng quân sự - cách mạng của nước Cộng hòa, chính ủy Bộ tổng tham mưu toàn Nga và Bộ tham mưu dã chiến của Hồng quân. Từ năm 1918 đến năm 1928 — bộ trưởng Bộ dân ủy tư pháp nước Cộng hòa liên bang xã hội chủ nghĩa xô-viết Nga; ủy viên Đoàn chủ tịch Ban chấp hành trung ương

các Xô-viết toàn Nga và Ban chấp hành trung ương các Xô-viết Liên-xô, chủ tịch Ủy ban thanh tra trung ương, và sau đó là ủy viên Ban kiểm tra trung ương Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) toàn Liên-xô. Từ năm 1928 làm công tác ngoại giao. — 146, 433, 484 - 490, 491, 506 - 507.

D

Da-lu-txo-ki, P. A. (1887 - 1937) — từ năm 1905 là đảng viên Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng. Từ năm 1907 vào đảng bôn-sê-vích. Trước Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười công tác ở trong các tổ chức đảng Cấp-nhĩ-tân, Vla-đi-vô-xtóc và Pê-tơ-rô-grát. Trong những năm 1918 - 1920 giữ những trọng trách trong Hồng quân. Năm 1921 — ủy viên và thư ký Đoàn chủ tịch Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga. Về sau đảm nhận công tác lãnh đạo đảng và kinh tế. Từ năm 1925 là người tham gia tích cực nhóm đối lập của Tơ-rốt-xki - Di-nô-vi-ép. Năm 1927 bị Đại hội XV khai trừ ra khỏi đảng. Được phục hồi đảng tịch năm 1928. — 333, 349, 351, 352.

Di-nô-vi-ép (Ra-đô-mu-xi-ơ-xki), G. E. (1883 - 1936) — vào đảng bôn-sê-vích từ năm 1901. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười — chủ tịch Xô-viết Pê-tơ-rô-grát, ủy viên Bộ chính trị Ban chấp hành trung ương, chủ tịch Ban chấp hành Quốc tế cộng sản. Nhiều lần chống lại chính sách lê-ni-nít của đảng: trong thời kỳ chuẩn bị và tiến hành Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười đã tỏ ra dao động, phản đối khởi nghĩa vũ trang, tháng Mười một 1917 ủng hộ việc thành lập chính phủ liên hiệp có sự tham gia của bọn men-sê-vích và bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng. Năm 1925 — một trong những người tổ chức phái "đối lập mới". Năm 1926 — một trong những thủ lĩnh của khối chống đảng Tơ-rốt-xki - Di-nô-vi-ép. Tháng Mười một 1927 vì hoạt động bè phái nên bị khai trừ khỏi đảng. Năm 1928 tuyên bố thừa nhận những sai lầm của mình và được phục hồi đảng tịch, song không chấm dứt hoạt động chống đảng, do đó năm 1932 lại bị khai trừ khỏi Đảng cộng sản (b) toàn Liên-xô. Năm 1933 lại được phục hồi đảng tịch. Năm 1934 do hoạt động chống đảng nên lại bị khai trừ khỏi đảng lần thứ ba. — 16, 305 - 306, 326, 338, 461 - 462, 463, 495, 536, 537, 560.

Duy-đơ-cum (Südekum), An-béc (1871 - 1944) — một trong những thủ lĩnh cơ hội chủ nghĩa của phong trào dân chủ - xã hội Đức, một

kẻ xét lại. Từ năm 1900 đến năm 1918 — nghị sĩ Quốc hội Đức. Trong thời kỳ chiến tranh đế quốc chủ nghĩa thế giới là một người xã hội - sô-vanh cuồng tín. Trong những năm 1918 - 1920 — bộ trưởng tài chính nước Phổ. — 244.

Đ

Đa-ni-sép-xki, C. Kh. (1884 - 1941) — đảng viên Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga từ năm 1900, đảng viên bôn-sê-vích, một nhà hoạt động nổi tiếng của phong trào cách mạng ở Lát-vi-a. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười — ủy viên Hội đồng quân sự - cách mạng của nước Cộng hòa và ủy viên Hội đồng quân sự - cách mạng của mặt trận miền Đông, chủ tịch Tòa án quân sự - cách mạng của nước Cộng hòa. Từ đầu năm 1921 — tổng cục trưởng Tổng cục lâm nghiệp và đảm nhiệm công tác hành chính, kinh tế khác. — 159, 160, 161, 162.

Đa-sin-xki (Daszynski), I-gna-xi (1866 — 1936) — nhà hoạt động chính trị của Ba-lan. Trong những năm 1892 - 1919 lãnh đạo Đảng dân chủ - xã hội Ga-li-xi-a, sau đó là một trong những thủ lĩnh Đảng xã hội chủ nghĩa Ba-lan thống nhất (đảng cánh hữu). Từ năm 1919 ba lần được bầu làm đại biểu của nghị viện Ba-lan và là chủ tịch đảng đoàn Đảng xã hội chủ nghĩa Ba-lan trong nghị viện. Năm 1920 tham gia chính phủ tư sản - địa chủ Ba-lan với cương vị phó thủ tướng. Ủng hộ cuộc đảo chính phát-xít và chế độ phát-xít của Pin-xút-xki ở Ba-lan. — 226.

Đa-vít (David), Ê-đu-a (1863 - 1930) — một trong những thủ lĩnh cánh hữu của phong trào dân chủ - xã hội Đức, một người xét lại, về nghề nghiệp là nhà kinh tế. Trong thời kỳ chiến tranh đế quốc chủ nghĩa thế giới là một người xã hội - sô-vanh. Năm 1919 tham gia chính phủ liên hiệp đầu tiên của nước Cộng hòa Đức, năm 1919 - 1920 — bộ trưởng Bộ nội vụ, trong những năm 1922 - 1927 — đại diện của chính phủ ở Ghét-xen; ủng hộ những tham vọng phục thù của chủ nghĩa đế quốc Đức, có thái độ thù địch với Liên-xô. — 107.

Dan (Guốc-vích), Ph. I. (1871 - 1947) — một trong những thủ lĩnh men-sê-vích. Trong những năm thế lực phản động thống trị và cao trào cách mạng mới đã cầm đầu nhóm những người theo phái thủ tiêu ở nước ngoài. Trong thời kỳ chiến tranh đế quốc chủ nghĩa thế giới — một người xã hội - sô-vanh. Sau Cách mạng dân chủ - tư sản tháng Hai 1917 — ủy viên Ban chấp hành Xô-viết Pê-tơ-rô-grát

và ủy viên Đoàn chủ tịch Ban chấp hành trung ương các Xô-viết khóa một, ủng hộ Chính phủ lâm thời tư sản. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười đấu tranh chống lại Chính quyền xô-viết. Đầu năm 1922 bị trục xuất ra nước ngoài với tính cách là kẻ thù của Nhà nước xô-viết. — 560.

Đê-ni-kin, A. I. (1872 - 1947) — tướng của quân đội Nga hoàng; trong thời kỳ can thiệp quân sự của nước ngoài và thời kỳ nội chiến (1918 - 1920) — tay chân của bọn đế quốc Anh, Pháp và Mỹ; tổng tư lệnh các lực lượng vũ trang bạch vệ ở miền Nam nước Nga. Sau khi bị quân đội xô-viết đánh bại (tháng Ba 1920) lưu vong ra nước ngoài. — 198, 203, 204, 252, 283, 290, 341, 367.

Đê-vít (Davis), Giê-rôm (sinh năm 1891) — nhà hoạt động xã hội Mỹ, nhà sư phạm, nhà xã hội học. Trong những năm 1916 - 1918 ở nước Nga. Có cảm tình với cuộc Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười. Là một trong những người tổ chức quyên tiền ở Mỹ giúp những người bị đói ở nước Nga xô-viết và cung cấp lương thực cho họ năm 1921. Nhiều lần đến thăm Liên-xô. Là một trong những người tham gia tích cực phong trào đấu tranh cho hòa bình. — 570.

Đgiéc-gin-xki, Ph. E. (1877 - 1926) — nhà hoạt động xuất sắc của Đảng cộng sản và Nhà nước xô-viết. Đảng viên từ năm 1895. Một trong những người tổ chức Đảng dân chủ - xã hội Ba-lan và Lit-va. Làm công tác đảng ở Ba-lan và Nga. Từ Đại hội IV của đảng — ủy viên Ban chấp hành trung ương Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười là chủ tịch Ủy ban đặc biệt toàn Nga đấu tranh chống bọn phản cách mạng và phá hoại ngầm. Đầu năm 1918 giữ lập trường sai lầm trong vấn đề ký hòa ước Brét. Năm 1921 được cử làm bộ trưởng Bộ dân ủy giao thông và vẫn giữ chức chủ tịch Ủy ban đặc biệt toàn Nga và bộ trưởng Bộ dân ủy nội vụ, từ năm 1924 — chủ tịch Hội đồng kinh tế quốc dân tối cao. Từ tháng Sáu 1924 — ủy viên dự khuyết Bộ chính trị Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga và ủy viên Bộ tổ chức của Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga. — 102, 333.

Đgiu-ga-svi-li, I. V. — xem Xta-lin, I. V.

Đô-vga-lép-xki, V. X. (1885 - 1934) — đảng viên đảng bôn-sê-vích từ năm 1908, về nghề nghiệp là kỹ sư điện. Trước Cách mạng dân chủ - tư sản tháng Hai 1917 làm việc ở nước ngoài. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười là chính ủy trong Hồng quân. Từ

năm 1919 đến năm 1921 — ủy viên Ủy ban phụ trách việc phục hồi đường sá Xi-bi-ri và U-ran của Hội đồng lao động và quốc phòng và ủy viên phụ trách Cục thông tin và kỹ thuật điện của Bộ dân ủy giao thông. Trong những năm 1921 - 1924 — bộ trưởng, thứ trưởng Bộ dân ủy bưu điện của nước Cộng hòa liên bang xã hội chủ nghĩa xô-viết Nga, và sau đó là của Liên-xô. Trong những năm cuối đời — làm công tác ngoại giao. — 437.

Đôm-ban (Daball), Tô-mát (1890 - 1937) — nhà hoạt động của phong trào nông dân Ba-lan và quốc tế. Năm 1919 được bầu vào nghị viện, là một trong những người lãnh đạo cánh tả trong Đảng nông dân Ba-lan. Vì tuyên truyền chống chiến tranh với nước Nga xô-viết nên bị bắt và bỏ tù. Năm 1922 gia nhập Đảng cộng sản Ba-lan. Từ năm 1923 sống ở nước Nga xô-viết. Là một trong những người sáng lập và lãnh đạo Quốc tế nông dân. Từ năm 1929 — làm công tác khoa học sư phạm, công tác đảng và công tác xô-viết; trong những năm 1932 - 1934 — phó chủ tịch Viện hàn lâm khoa học Bê-lô-ru-xi-a; được bầu làm ủy viên Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Bê-lô-ru-xi-a, và sau đó là ủy viên Ban chấp hành trung ương các Xô-viết của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Xô-viết Bê-lô-ru-xi-a. — 226.

Ê

Ê-nu-kít-dê, A. X. (1877 - 1937) — nhà hoạt động nhà nước xô-viết, đảng viên từ năm 1898, là một người bôn-sê-vích. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười công tác ở Ban quân sự của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga, từ năm 1918 — bí thư Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga, từ năm 1923 đến tháng Ba 1935 — thư ký Ban chấp hành trung ương các Xô-viết Liên-xô. Tại các Đại hội XIII, XIV, XV và XVI được bầu làm ủy viên Ban kiểm tra trung ương, và tại Đại hội XVII của đảng được bầu làm ủy viên Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) toàn Liên-xô. Năm 1936 — giám đốc to-rót vận tải bằng ô-tô và xe do súc vật kéo của khu Khác-cốp. — 333, 484 - 490, 526.

G

Ghe-đơ (Guesde), Giuy-lơ (Ba-di-lơ, Ma-ti-ơ) (1845 - 1922) — một trong những người tổ chức và lãnh đạo phong trào xã hội chủ nghĩa Pháp và Quốc tế II. Năm 1901 Ghe-đơ cùng với những người cùng tư tưởng thành lập ra Đảng xã hội chủ nghĩa Pháp, năm 1905 đảng này hợp nhất với Đảng xã hội chủ nghĩa Pháp cải lương (đảng mới

này lấy tên là Đảng xã hội chủ nghĩa thống nhất Pháp). Ghe-đơ đã ra sức phổ biến tư tưởng của chủ nghĩa Mác và phát triển phong trào xã hội chủ nghĩa ở Pháp. Nhưng khi chống lại chính sách của những người xã hội chủ nghĩa cánh hữu thì Ghe-đơ đã phạm những sai lầm có tính chất bè phái trong các vấn đề lý luận cũng như trong các vấn đề sách lược. Từ đầu chiến tranh đế quốc chủ nghĩa thế giới giữ lập trường xã hội - số-vanh và tham gia chính phủ tư sản Pháp. Năm 1920 Ghe-đơ không theo đa số của Đại hội Đảng xã hội chủ nghĩa Pháp ở Tua khi họ quyết định gia nhập Quốc tế cộng sản. — 343.

Ghen-phan-đơ, A. I. — xem Pác-vu-xơ.

Gien-na-ri (Gennari), *Êt-gi-đi-ô* (1876 - 1942) — nhà hoạt động nổi tiếng của phong trào công nhân Ý, một trong những người sáng lập Đảng cộng sản Ý. Năm 1897 gia nhập Đảng xã hội chủ nghĩa Ý, là một trong những thủ lĩnh cánh tả trong đảng, đấu tranh chống bọn cải lương và bọn phái giữa. Năm 1918 là bí thư và năm 1920 là tổng bí thư của Đảng xã hội chủ nghĩa. Tán thành việc đảng gia nhập Quốc tế cộng sản. Từ ngày thành lập Đảng cộng sản Ý (1921) là ủy viên Ban chấp hành trung ương của đảng. Là đại biểu tại Đại hội III Quốc tế cộng sản, được bầu làm ủy viên Ban chấp hành Quốc tế cộng sản. Trong những năm 1921 - 1922 và 1924 - 1926 — nghị sĩ của nghị viện Ý. Nhiều lần bị bọn phát-xít truy nã. Từ năm 1926, theo quyết định của đảng, ra ở nước ngoài và tiếp tục tham gia tích cực phong trào công nhân quốc tế và phong trào chống phát-xít. Chết ở Liên-xô. — 24.

GLĐM — xem Li-be (Gôn-đman), M. I.

Goóc-bu-nốp, N. P. (1892 - 1938) — đảng viên đảng bôn-sê-vích từ năm 1917. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười — thư ký của Hội đồng bộ trưởng dân ủy, phụ trách Ban khoa học - kỹ thuật của Hội đồng kinh tế quốc dân tối cao. Năm 1919 làm công tác chính trị trong Hồng quân. Từ năm 1920 — chánh văn phòng của Hội đồng bộ trưởng dân ủy nước Cộng hòa liên bang xã hội chủ nghĩa xô-viết Nga, sau đó của Hội đồng bộ trưởng dân ủy Liên-xô và của Hội đồng lao động và quốc phòng, ủy viên Ủy ban kế hoạch nhà nước Liên-xô. Về sau làm công tác lãnh đạo khoa học và sư phạm. — 229, 445, 491.

Goóc-k, Mác-xim (Pê-scốp, A. M.) (1868 - 1936) — nhà đại văn hào vô sản, người sáng lập ra chủ nghĩa hiện thực xã hội chủ nghĩa, người sáng lập ra nền văn học xô-viết. — 570.

Goóc-ki, B. — tác giả của bài báo "Về những người Đa-nai biết mang lại những món lời" đăng trên báo "Tin tức", ngày 23 tháng Mười một 1921. — 311.

Gô-ních-man, X. L. (sinh năm 1897) — năm 1917 - 1918 là một phần tử men-sê-vích, sau đó trở thành đảng viên Đảng cộng sản (b) Nga. Từ năm 1921 đến 1926 là giáo viên ở các trường đại học cộng sản Mát-xcơ-va, trong những năm sau đó làm công tác đảng và công tác kinh tế. Năm 1935 vì hoạt động chống đảng nên bị khai trừ khỏi hàng ngũ Đảng cộng sản (b) toàn Liên-xô. — 266.

Gôm-póc-xơ (Gompers), *Xa-mu-en* (1850 - 1924) — nhà hoạt động trong phong trào công đoàn Mỹ. Một trong những người sáng lập Liên đoàn lao động Mỹ; từ năm 1895 luôn luôn là chủ tịch của Liên đoàn đó. Thi hành chính sách hợp tác giai cấp với bọn tư sản, chống lại cuộc đấu tranh cách mạng của giai cấp công nhân. Trong thời kỳ chiến tranh đế quốc chủ nghĩa thế giới là một người xã hội - số-vanh. Có thái độ thù địch với Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười và Nhà nước xô-viết. — 120.

Gôn-đman, M. I. — xem Li-be, M. I.

Gôn-txơ-man, A. D. (1894 - 1933) — tham gia phong trào cách mạng từ năm 1910; từ tháng Tư 1917 là đảng viên bôn-sê-vích. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười làm công tác lãnh đạo công đoàn và công tác kinh tế. Từ năm 1917 đến năm 1920 — ủy viên Ban chấp hành trung ương công đoàn công nhân kim khí, trong những năm 1920 - 1921 — ủy viên Đoàn chủ tịch Hội đồng trung ương các công đoàn toàn Nga. Trong thời kỳ tranh luận về công đoàn, bảo vệ quan điểm của Tô-rốt-xki. Từ năm 1922 công tác ở Hội đồng kinh tế quốc dân tối cao, ở Ban kiểm tra trung ương và Ban thanh tra công nông, ở Tổng cục hàng không dân dụng. — 560.

Grum - Grơ-gi-mai-lô (*Grum-mơ - Grơ-gi-mai-lô*), *V. E.* (1864 - 1928) — một chuyên gia luyện kim lớn của Nga, một trong những người xây dựng cơ sở cho khoa học luyện kim ở Nga. Trong những năm 1911 - 1918 và 1920 - 1924 — giáo sư Trường đại học bách khoa Pê-téc-bua và sau đó là giáo sư Trường đại học mỏ U-ran. Về sau là người thành lập ra Phòng chế tạo luyện kim và kỹ thuật nhiệt trực thuộc ban khoa học - kỹ thuật của Hội đồng kinh tế quốc dân tối cao. Từ năm 1927 là viện sĩ thông tấn của Viện hàn lâm khoa học Liên-xô. Tác giả của một loạt tác phẩm về kỹ thuật nhiệt trong ngành luyện kim và những vấn đề khác. — 570.

Gu-xây-nốp, M. D. (1894 - 1938) — nhà hoạt động nổi tiếng của phong trào cách mạng A-déc-bai-gian, đảng viên đảng bôn-sê-vich từ năm 1918. Năm 1919 tham gia các đảng ủy của các khu Ba-cu và Cáp-ca-dơ, về sau được bầu làm chủ tịch Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) A-déc-bai-gian và đồng thời là bộ trưởng Bộ dân ủy tài chính. Từ tháng Năm đến tháng Chạp 1921 là bộ trưởng Bộ dân ủy ngoại giao và chủ tịch Hội đồng kinh tế tối cao trực thuộc Hội đồng bộ trưởng dân ủy nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa xô-viết A-déc-bai-gian. Năm 1922 — thứ trưởng Bộ dân ủy dân tộc của nước Cộng hòa liên bang xã hội chủ nghĩa xô-viết Nga. Từ năm 1923 đến năm 1929 — phó chủ tịch Hội đồng bộ trưởng dân ủy, bộ trưởng Bộ dân ủy ngoại giao và Bộ dân ủy tài chính nước Cộng hòa liên bang xã hội chủ nghĩa xô-viết Da-cáp-ca-dơ. Trong những năm sau là bí thư thứ nhất Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản Tát-gi-ki-xtan, và sau đó công tác ở Bộ dân ủy giáo dục nước Cộng hòa liên bang xã hội chủ nghĩa xô-viết Nga. — 193.

H

Hác-tơ-stanh — xem Lê-vy (Levi), Pôn.

Ham-mơ (Hammer), *Giuy-li-út* — triệu phú Mỹ. Có thiện cảm với Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười ở nước Nga. Trong những năm 1921 - 1927 — chủ tịch ban quản trị tô nhượng Mỹ "Alameri-co" về khai thác mỏ selen đá A-la-pa-ép (vùng U-ran). — 598.

Hây-vút (Haywood), *Uy-li-am (Bin-lơ)* (1869 - 1928) — nhà hoạt động của phong trào công nhân Mỹ. Về nghề nghiệp là thợ mỏ. Từ năm 1901 là đảng viên đảng xã hội chủ nghĩa, về sau là một trong những người lãnh đạo cánh tả của đảng này. Một trong những người sáng lập và lãnh đạo tổ chức Công nhân công nghiệp thế giới. Từ đầu chiến tranh thế giới thứ nhất đã lên án chủ nghĩa quân phiệt và chiến tranh đế quốc chủ nghĩa. Chào mừng Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười. Ngay sau khi Đảng cộng sản Mỹ được thành lập ông đã gia nhập hàng ngũ của đảng. Bị truy nã vì hoạt động cách mạng, đã phải rời bỏ nước Mỹ. Từ năm 1921 sống ở Liên-xô; tham gia tích cực việc tổ chức Khu công nghiệp tự trị Cu-dơ-bát. Trong những năm sau đó công tác tại Tổ chức quốc tế trợ giúp các chiến sĩ cách mạng và hoạt động báo chí. — 175, 177, 221.

Hem-pen (Hempel) — một trong những đại diện của Đảng công nhân cộng sản chủ nghĩa Đức tại Đại hội III Quốc tế cộng sản. — 30.

Hen-đman (Hyndman), *Hen-ri May-ơ* (1842 - 1921) — nhà xã hội chủ nghĩa, một phân tử cải lương chủ nghĩa Anh. Trong những năm 1900 - 1910 — ủy viên Cục quốc tế xã hội chủ nghĩa. Một trong những thủ lĩnh của Đảng xã hội chủ nghĩa Anh, năm 1916 ra khỏi đảng đó vì bị hội nghị đảng ở Xôn-phoóc-đơ lên án lập trường xã hội - sô-vanh của y đối với cuộc chiến tranh đế quốc chủ nghĩa. Có thái độ thù địch với cuộc Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười, tán thành cuộc can thiệp chống nước Nga xô-viết. — 344.

Hin-phéc-đinh (Hilferding), *Ru-đôn-phơ* (1877 - 1941) — một trong những thủ lĩnh cơ hội chủ nghĩa của phong trào dân chủ - xã hội Đức và của Quốc tế II; nhà lý luận của cái gọi là "chủ nghĩa Mác của Áo". Trong những năm chiến tranh đế quốc chủ nghĩa thế giới là người theo phái giữa, bảo vệ sự thống nhất với bọn xã hội - đế quốc chủ nghĩa. Sau chiến tranh là tác giả của thuyết "chủ nghĩa tư bản có tổ chức", là người ca tụng chủ nghĩa tư bản độc quyền nhà nước. Năm 1917 — thủ lĩnh của Đảng dân chủ - xã hội độc lập Đức, kẻ thù công khai của Chính quyền xô-viết và của chuyên chính vô sản. Nhiều lần tham gia chính phủ tư sản của nước Cộng hòa Vây-ma. Sau khi chủ nghĩa phát-xít Hít-le nắm chính quyền thì di cư sang Pháp. — 107, 183.

Hin-quýt (Hillquit), *Mô-rit* (1869 - 1933) — đảng viên xã hội chủ nghĩa Mỹ, về nghề nghiệp là luật sư. Lúc đầu theo chủ nghĩa Mác, sau đó ngã theo chủ nghĩa cơ hội. Năm 1888 gia nhập Đảng công nhân xã hội chủ nghĩa. Sau khi đảng này bị phân liệt, ông là một trong những người thành lập ra Đảng xã hội chủ nghĩa có tính chất cải lương ở Mỹ (1901). Từ năm 1904 — thành viên của Cục quốc tế xã hội chủ nghĩa, tham gia công việc của các đại hội của Quốc tế II. — 183.

Hôn-tơ (Hözl), *Mác-xơ* (1889 - 1933) — đảng viên cộng sản cánh tả Đức. Năm 1920 lãnh đạo cuộc đấu tranh vũ trang của công nhân Phốc-lan-đơ (miền Trung nước Đức) chống lại cuộc nổi loạn Cáp-pơ. Vì có khuynh hướng vô chính phủ nên bị khai trừ khỏi Đảng cộng sản Đức. Tháng Ba 1921 lãnh đạo cuộc đấu tranh vũ trang của các đội công nhân ở khu vực Bít-téc-phen-đơ - Méc-dê-buốc - Han-lơ (miền Trung nước Đức), nên bị tòa án đặc biệt kết án tù chung thân. Năm 1922, đang còn trong tù, lại vào Đảng cộng sản Đức. Năm 1929, sau khi được ra tù, sống và công tác ở Liên-xô. — 34.

I

I-a-cô-ven-cô, V. G. (1889 - 1938) — đảng viên bôn-sê-vích từ năm 1917. Từ năm 1918 — một trong những người lãnh đạo phong trào du kích ở Xi-bi-ri, chủ tịch Hội đồng mặt trận du kích Bắc Can-xcơ, chủ tịch ban chấp hành Xô-viết huyện Can-xcơ, sau đó là chủ tịch ban chấp hành Xô-viết tỉnh Cra-xnôi-ác-xcơ. Trong những năm 1922 - 1923 — bộ trưởng Bộ dân ủy nông nghiệp nước Cộng hòa liên bang xã hội chủ nghĩa xô-viết Nga; từ năm 1923 đến năm 1926 — bộ trưởng Bộ dân ủy bảo hiểm xã hội. Từ năm 1928 công tác tại văn phòng tiếp tân của M. I. Ca-li-nin, tại Ủy ban kế hoạch nhà nước Liên-xô và từ năm 1935 — công tác tại Bộ dân ủy nông nghiệp Liên-xô. — 456.

I-a-rô-xláp-xki, E. M. (1878 - 1943) — nhà hoạt động xuất sắc của Đảng cộng sản, nhà sử học và nhà chính luận nổi tiếng, đảng viên Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga từ năm 1898, đảng viên bôn-sê-vích. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười giữ trọng trách trong công tác đảng: ủy viên Cục Xi-bi-ri của Ban chấp hành trung ương, năm 1921 — bí thư Ban chấp hành trung ương đảng, từ năm 1923 đến năm 1934 — thư ký Ban kiểm tra trung ương. Là ủy viên Ban chấp hành trung ương các Xô-viết Liên-xô, thành viên ban giám đốc Viện Lê-nin. Trong những năm cuối đời lãnh đạo tổ giảng viên của Ban chấp hành trung ương đảng, ủy viên ban biên tập báo "Sự thật" và tạp chí "Người bôn-sê-vích". Từ năm 1939 — viện sĩ Viện hàn lâm khoa học Liên-xô. Tác giả một số tác phẩm về lịch sử Đảng cộng sản và phong trào cách mạng ở nước Nga. — 174.

I-óp-phê, A. A. (1883 - 1927) — nhà hoạt động ngoại giao nổi tiếng của Liên-xô. Tham gia phong trào dân chủ - xã hội từ cuối những năm 90 thế kỷ XIX; tại Đại hội VI Đảng công nhân dân chủ - xã hội (b) Nga, ông đã cùng với nhóm "Tổ chức liên khu của những người dân chủ - xã hội hợp nhất" được kết nạp vào đảng bôn-sê-vích và được bầu vào Ban chấp hành trung ương. Trong những ngày tháng Mười 1917 là ủy viên Ủy ban quân sự - cách mạng Pê-tơ-rô-grát. Năm 1918 là "người cộng sản cánh tả". Trong thời kỳ đàm phán ở Brét tham gia phái đoàn hòa bình xô-viết. Từ tháng Tư đến tháng Mười một 1918 là đại diện toàn quyền của nước Cộng hòa liên bang xã hội chủ nghĩa xô-viết Nga ở Béc-ling. Tham gia các cuộc đàm phán của nước Nga xô-viết với các chính phủ của một số nước tư bản. Trong những năm 1925 - 1927, đã đi theo nhóm đối lập Tô-rốt-xki. — 459, 498, 502.

I-u-đê-ních, N. N. (1862 - 1933) — tướng của quân đội Nga hoàng. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười là thành viên của "Chính phủ Tây - Bắc" phản cách mạng, tổng tư lệnh quân đoàn bạch vệ Tây - Bắc. Năm 1919 hai lần mưu chiếm Pê-tơ-rô-grát nhưng thất bại. Bị Hồng quân đánh bại, tháng Mười một 1919 đã rút lui về E-xtô-ni-a, và sau đó chạy sang Anh. — 198, 283, 341.

I-va-nốp, A. A. (1867 - 1939) — nhà thiên văn học xô-viết. Trong những năm 1908 - 1929 — giáo sư Trường đại học tổng hợp Pê-téc-bua (Lê-nin-grát); từ năm 1919 đến năm 1930 — giám đốc đài thiên văn Pun-cốp; từ năm 1925 — viện sĩ thông tấn của Viện hàn lâm khoa học Liên-xô. Tác giả của các tác phẩm về những ngành chủ yếu của thiên văn. — 570.

K

Kê-ren-xki, A. Ph. (1881 - 1970) — đảng viên Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng. Trong những năm chiến tranh đế quốc chủ nghĩa thế giới là một người xã hội - sô-vanh cuồng tín. Sau Cách mạng dân chủ - tư sản tháng Hai 1917 là bộ trưởng Bộ tư pháp, bộ trưởng Bộ quân sự và hải quân, và sau đó là thủ tướng Chính phủ lâm thời tư sản và Tổng tư lệnh tối cao. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười đấu tranh chống Chính quyền xô-viết, năm 1918 chạy ra nước ngoài. Khi sống lưu vong đã tuyên truyền chống Liên-xô. — 365, 380.

Kên-xơ (Keynes), Giôn May-na (1883 - 1946) — nhà kinh tế học tư sản tầm thường Anh, kẻ biện hộ cho chủ nghĩa tư bản độc quyền nhà nước. Từ năm 1915 là viên chức Bộ tài chính Anh. Năm 1919 tham gia Hội nghị hòa bình Pa-ri. Tháng Sáu 1919, sau khi từ chức, đã viết một số sách phê phán kịch liệt tính chất thiếu căn cứ về mặt kinh tế của hệ thống Véc-xây. Từ năm 1921 là chủ tịch một hãng bảo hiểm lớn của Anh. Trong những năm 30 là người đề xướng ra một trong những khuynh hướng chuyên nghề biện hộ của chính trị kinh tế học tư sản (lấy tên của y là "thuyết Kên-xơ"), theo thuyết này thì nhà nước tư sản tuồng như có thể "điều tiết" được chủ nghĩa tư bản và trong khuôn khổ của nó có thể "bảo đảm" được một nền kinh tế có kế hoạch không có khủng hoảng và thất nghiệp. — 361, 458, 500.

Khin-tsuc, L. M. (1868 - 1944) — vào Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga năm 1903, là một phần tử men-sê-vích; ủy viên Ban chấp hành trung ương của những người men-sê-vích; gia nhập đảng bôn-

sê-vích năm 1920. Trong những năm 1917 - 1920 là ủy viên ban quản trị Hợp tác xã công nhân Mát-xcơ-va, từ năm 1921 đến năm 1926 — chủ tịch Ban quản trị Liên hiệp trung ương các hợp tác xã tiêu dùng. Từ năm 1927 — đại diện thương mại của Liên-xô tại Anh, sau đó tại Đức. Từ năm 1934 — bộ trưởng Bộ dân ủy nội thương nước Cộng hòa liên bang xã hội chủ nghĩa xô-viết Nga. — 311.

Ki-xê-lép, A. X. (1879 - 1938) — đảng viên từ năm 1898. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười làm công tác lãnh đạo xô-viết, kinh tế và công đoàn. Năm 1921 được cử làm chủ tịch Tiểu hội đồng bộ trưởng dân ủy. Tham gia nhóm chống đảng "đổi lập công nhân" của phái công đoàn - vô chính phủ chủ nghĩa. Tại Đại hội XII của đảng được bầu làm ủy viên Đoàn chủ tịch Ban kiểm tra trung ương Đảng cộng sản (b) Nga, về sau là bộ trưởng Bộ dân ủy thanh tra công nông nước Cộng hòa liên bang xã hội chủ nghĩa xô-viết Nga và thứ trưởng Bộ dân ủy thanh tra công nông Liên-xô. Từ năm 1924 đến năm 1938 — bí thư Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Liên-xô. — 136, 172.

Kiéc-pi-tso-ni-cốp, V. Đ. (1881 - 1940) — kỹ sư công nghệ. Từ năm 1907 làm việc ở Nhà máy điện số 1 Mát-xcơ-va. Từ năm 1918 là ủy viên hội đồng kỹ thuật điện của Ủy ban trung ương các công trình nhà nước của Hội đồng kinh tế quốc dân tối cao và là một trong những người lãnh đạo Phòng thiết kế các nhà máy điện khu của nhà nước chạy bằng than bùn; trực tiếp tham gia xây dựng các đồ án của nhà máy điện Sa-tu-ra và các nhà máy điện khác của khu công nghiệp Mát-xcơ-va; trong những năm 1920 - 1924 — cục phó Cục khai thác than bùn bằng thủy lực của Hội đồng kinh tế quốc dân tối cao. Là người phát minh (cùng với R. E. Clát-xôn) phương pháp khai thác than bùn bằng sức nước. Tác giả một số sách về vấn đề này. — 598.

Kiéc-sơ, C. V. (1877 - 1919) — kỹ sư nhiệt học người Nga. Giáo sư Trường cao đẳng kỹ thuật Mát-xcơ-va. Nghiên cứu cải tiến lò đốt và sử dụng những nhiên liệu cho ít ca-lo. Tác giả một số công trình khoa học về các vấn đề này. — 393.

L

La-rin, I-u, (Lu-ri-ê, M. A.) (1882 - 1932) — một cán bộ xô-viết. Tham gia phong trào dân chủ - xã hội từ năm 1901, một phần tử men-sê-

vích. Sau Cách mạng dân chủ - tư sản tháng Hai 1917 cầm đầu nhóm men-sê-vích - quốc tế chủ nghĩa. Tháng Tám 1917 được kết nạp vào đảng bôn-sê-vích. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười công tác trong các tổ chức xô-viết và kinh tế. — 265.

Lan-xinh (Lansing), Rô-bớt (1864 - 1928) — nhà ngoại giao Mỹ, chuyên gia về luật pháp quốc tế. Trong những năm 1915 - 1920 là bộ trưởng ngoại giao Mỹ; góp phần tích cực vào việc chuẩn bị cho Mỹ đứng về phía khối Đồng minh tham gia chiến tranh đế quốc chủ nghĩa thế giới, thi hành chính sách can thiệp đối với các nước châu Mỹ la-tinh, tham gia Hội nghị hòa bình ở Pa-ri (1919 - 1920). Sau khi thôi chức bộ trưởng ngoại giao thì làm luật sư. Năm 1921 xuất bản những hồi ký của mình "The peace negotiations" ("Những cuộc đàm phán hòa bình"), "The Big Four and Others" ("Bộ tứ các cường quốc và các nước khác"). — 458.

Lát-ba-ri (Lazzari), Côn-xtan-ti-nô (1857 - 1927) — nhà hoạt động nổi tiếng của phong trào công nhân Ý, một trong những người sáng lập ra Đảng xã hội chủ nghĩa Ý, ủy viên Ban chấp hành trung ương đảng này. Trong những năm 1912 - 1919 — tổng bí thư Đảng xã hội chủ nghĩa Ý. Trong thời kỳ chiến tranh đế quốc chủ nghĩa thế giới là một trong những người lãnh đạo trào lưu "tối đa" (phái giữa) ở trong đảng. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười ủng hộ nước Nga xô-viết. Tham dự các Đại hội II và III Quốc tế cộng sản. Năm 1922 về mặt tổ chức thì cắt đứt với bọn cải lương, nhưng không thể đoạn tuyệt hẳn với chúng. Năm 1926 bị bắt, chết ít lâu sau khi được ra tù. — 19, 20 - 21, 23, 24, 72 - 73, 519, 545, 546, 547.

Lê-ghin (Legien), Các-lơ (1861 - 1920) — một phần tử dân chủ - xã hội cánh hữu Đức, một trong những thủ lĩnh của công đoàn, một phần tử xét lại. Từ năm 1890 — chủ tịch Tổng công đoàn Đức. Từ năm 1903 là thư ký, và từ năm 1913 là chủ tịch Ban thư ký các công đoàn quốc tế. Trong thời kỳ chiến tranh đế quốc chủ nghĩa thế giới là một người xã hội - số-vanh cực đoan. Trong những năm 1919 - 1920 — đại biểu Quốc hội của nước Cộng hòa Vây-ma. Đấu tranh chống lại phong trào cách mạng của giai cấp vô sản. — 107.

Lê-gia-va, A. M. (1870 - 1937) — nhà hoạt động nhà nước xô-viết. Đảng viên từ năm 1904. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười làm công tác lãnh đạo kinh tế và xô-viết. Trong những năm 1918 - 1920 — chủ tịch Liên hiệp trung ương các hợp tác xã tiêu dùng, từ năm 1920 đến năm 1925 — thứ trưởng Bộ dân ủy ngoại thương, trong

những năm 1925 - 1930 — phó chủ tịch Hội đồng bộ trưởng dân ủy nước Cộng hòa liên bang xã hội chủ nghĩa xô-viết Nga. Ủy viên Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga và Ban chấp hành trung ương các Xô-viết Liên-xô một số khóa. Từ năm 1933 đến năm 1937 — tổng cục trưởng Tổng cục các cây bán nhiệt đới Liên-xô. — 355 - 356, 441, 525, 527.

Lê-nin, V. I. (U-li-a-nốp, V. I., N. Lê-nin, Lê-nin) (1870 - 1924) — những tài liệu tiểu sử. — 39, 41, 45, 50, 62, 67, 69, 70, 72, 80, 87, 89, 93, 94, 101, 105, 120, 133, 136, 144, 150, 164, 165, 168, 172, 174, 176, 178, 191, 196, 199, 221, 222, 223, 225, 231, 236, 246, 248, 284, 287 - 288, 295, 297, 298, 299, 300, 302, 303, 304 - 307, 311 - 312, 313, 316, 318, 324, 327, 330, 334, 336, 338, 347, 348, 350, 352, 354, 416, 417, 432, 433, 437, 438, 442, 447, 449, 450, 489, 491, 494, 496, 501, 502, 504, 507, 509, 522, 529, 531, 532, 538, 539, 555, 558, 568, 580, 621 - 628.

Lê-vy, V. L. (1880 - 1948) — kỹ sư điện; đảng viên Đảng cộng sản (b) toàn Liên-xô từ năm 1943. Từ năm 1906 đến năm 1914 làm việc trong công ty cổ phần "Xi-men-xơ và Súc-kéc-tơ". Từ năm 1918 — vụ trưởng của Hội đồng kinh tế quốc dân tối cao, sau đó là trợ lý tổng cục trưởng Tổng cục công nghiệp điện; tham gia tích cực công việc của Ủy ban nhà nước về điện khí hóa nước Nga. Từ năm 1924 làm công tác sản xuất và khoa học. — 393.

Lê-vy (Levi) (Hác-stanh), Pôn (1883 - 1930) — nhà dân chủ - xã hội Đức, về nghề nghiệp là luật sư. Tham gia Hội nghị Xim-méc-van (1915), thành viên của nhóm Xim-méc-van cánh tả của Thụy-sĩ, gia nhập "Liên minh Xpác-ta-cút". Tại Đại hội thành lập Đảng cộng sản Đức được bầu vào Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản Đức. Tháng Hai 1921 ra khỏi Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản Đức, và tháng Tư bị khai trừ khỏi đảng cộng sản vì vi phạm nghiêm trọng kỷ luật đảng. Về sau lại gia nhập lại Đảng dân chủ - xã hội. — 34, 108, 109 - 114, 115, 117, 516, 517, 518, 519, 520, 610, 613.

Li-be (Gôn-đman), M. I. (1880 - 1937) — một trong những thủ lĩnh của phái Bun. Trong thời kỳ chiến tranh đế quốc chủ nghĩa thế giới là một người xã hội - số vanh. Có thái độ thù địch với Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười. Về sau làm công tác kinh tế. — 613.

Liép-nếch (Liebknecht), Céc-ơ (1871 - 1919) — nhà hoạt động xuất sắc của phong trào công nhân Đức và quốc tế, một trong những người lãnh đạo cánh tả trong phong trào dân chủ - xã hội Đức; con trai

của Vin-hem Liép-nếch. Đấu tranh tích cực chống chủ nghĩa cơ hội và chủ nghĩa quân phiệt. Trong những năm chiến tranh đế quốc chủ nghĩa thế giới đứng trên lập trường cách mạng - quốc tế. Một trong những người tổ chức và lãnh đạo nhóm "Quốc tế", nhóm này về sau lấy tên là nhóm "Xpác-ta-cút", sau đó là "Liên minh Xpác-ta-cút". Trong thời gian Cách mạng tháng Mười một 1918 ở Đức, cùng với R. Lúc-xăm-bua lãnh đạo đội tiên phong cách mạng của công nhân Đức. Chủ biên báo "Die Rote Fahne" ("Cờ đỏ"). Là một trong những người sáng lập ra Đảng cộng sản Đức và người lãnh đạo cuộc khởi nghĩa của công nhân Béc-ler tháng Giêng 1919. Sau khi cuộc khởi nghĩa bị đàn áp đã bị bọn phản cách mạng giết hại một cách dã man. Khi đánh giá hoạt động của C. Liép-nếch, Lê-nin viết rằng "tên tuổi đó là tượng trưng cho lòng trung thành của một lãnh tụ đối với lợi ích của giai cấp vô sản, cho lòng trung thành đối với cách mạng xã hội chủ nghĩa... Tên tuổi đó là tượng trưng cho cuộc đấu tranh không khoan nhượng chống chủ nghĩa đế quốc, không phải trên lời nói mà là trong việc làm..." (V. I. Lê-nin, Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, t. 37, tr. 561). — 462.

Lin-đê, Ph. Ph. (1881 - 1917) — ủy viên Ban chấp hành Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ Pê-tơ-rô-grát khóa thứ nhất, về sau là phái viên của Chính phủ lâm thời tư sản tại mặt trận Tây - Nam, và bị giết ở đấy khi định thuyết phục binh lính ra mặt trận. — 71.

Lit-ken-xơ, E. A. (1888 - 1922) — đảng viên Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga từ năm 1904. Năm 1917 — ủy viên Ban chấp hành trung ương của những người men-sê-vích - quốc tế chủ nghĩa. Sau Cách mạng dân chủ - tư sản tháng Hai 1917 — ủy viên Ban chấp hành Xô-viết tỉnh Mát-xcơ-va. Năm 1918 — vụ trưởng Vụ giáo dục quốc dân của Xô-viết tỉnh Mát-xcơ-va. Năm 1919 gia nhập Đảng cộng sản (b) Nga, công tác trong Hồng quân. Năm 1920 — tổng cục phó Tổng cục giáo dục chính trị, từ năm 1921 — thứ trưởng Bộ dân ủy giáo dục nước Cộng hòa liên bang xã hội chủ nghĩa xô-viết Nga. — 335.

Lit-vi-nốp, M. M. (1876 - 1951) — nhà hoạt động đảng và nhà nước, nhà ngoại giao nổi tiếng của Liên-xô. Đảng viên Đảng công nhân - dân chủ xã hội Nga từ năm 1898, đảng viên bên-sê-vích. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười làm công tác ngoại giao. Từ năm 1921 là thứ trưởng Bộ dân ủy ngoại giao, và từ năm 1930 đến năm 1939 — bộ trưởng Bộ dân ủy ngoại giao. Từ năm 1941 đến năm 1943 — thứ trưởng Bộ dân ủy ngoại giao và đại sứ Liên-xô

tại Mỹ; sau khi từ Mỹ về cho đến năm 1946 — thứ trưởng Bộ dân ủy ngoại giao. Tại Đại hội XVII của đảng được bầu làm ủy viên Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) toàn Liên-xô, được bầu làm ủy viên Ban chấp hành trung ương các Xô-viết Liên-xô và đại biểu Xô-viết tối cao Liên-xô. — 457 - 490, 465, 498, 502.

Lô-ít Gióc-giơ (Lloyd George), *Đê-vít* (1863 - 1945) — nhà hoạt động nhà nước và nhà ngoại giao Anh, lãnh tụ đảng tự do. Từ năm 1890 — nghị sĩ. Trong những năm 1905 - 1908 — bộ trưởng thương mại; trong những năm 1908 - 1915 — bộ trưởng tài chính, trong những năm 1916 - 1922 — thủ tướng, ra sức củng cố những vị trí của chủ nghĩa đế quốc Anh ở Trung Cận Đông, ở Ban-căng, đàn áp tàn khốc phong trào giải phóng dân tộc ở các thuộc địa và các nước phụ thuộc. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười ở Nga — một trong những kẻ cổ vũ và tổ chức cuộc can thiệp quân sự và bao vây Nhà nước xô-viết. — 362, 459, 481.

Lô-mốp, *A. (Ốp-pô-cốp, G. I.)* (1888 - 1938) — nhà hoạt động nhà nước của Liên-xô. Đảng viên đảng bôn-sê-vích từ năm 1903. Tại Đại hội II các Xô-viết toàn Nga được cử vào Hội đồng bộ trưởng dân ủy với cương vị bộ trưởng Bộ dân ủy tư pháp. Năm 1918 là một "người cộng sản cánh tả". Ủy viên đoàn chủ tịch và phó chủ tịch Hội đồng kinh tế quốc dân tối cao (1918 - 1921), phó chủ tịch Ủy ban kế hoạch nhà nước Liên-xô, ủy viên Bộ chính trị và Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) U-cra-i-na, ủy viên dự khuyết và ủy viên Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) toàn Liên-xô. — 160.

Lông-ghe (Longuer), *Giăng* (1876 - 1938) — một trong những lãnh tụ của Đảng xã hội chủ nghĩa Pháp và Quốc tế II, nhà chính luận. Trong những năm chiến tranh thế giới thứ nhất cầm đầu nhóm thiểu số của phái giữa - hòa bình chủ nghĩa trong Đảng xã hội chủ nghĩa Pháp. Một trong những người sáng lập và biên tập báo "Le Populaire" ("Báo nhân dân"), cơ quan của những người theo phái giữa ở Pháp. Phản đối việc Đảng xã hội chủ nghĩa Pháp gia nhập Quốc tế cộng sản và việc thành lập Đảng cộng sản Pháp. Từ năm 1921 — ủy viên Ban chấp hành Quốc tế Viên (II^{1/2}). Từ năm 1923 — một trong những người lãnh đạo cái gọi là Quốc tế công nhân xã hội chủ nghĩa.

Trong những năm 30 tán thành thống nhất hành động giữa những người xã hội chủ nghĩa và những người cộng sản để chống lại

chủ nghĩa phát-xít, tham gia các tổ chức quốc tế đấu tranh chống chủ nghĩa phát-xít và chống chiến tranh. — 183.

Lu-ri-ê, M. A. — xem *La-rin, I-u.*

Lu-tô-vi-nốp, I-u. Kh. (1887 - 1924) — đảng viên Đảng công nhân - dân chủ xã hội Nga từ năm 1904. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười là người tham gia tích cực cuộc nội chiến ở sông Đôn và U-cra-i-na. Về sau làm công tác công đoàn và xô-viết. Trong thời kỳ tranh luận về công đoàn (1920 - 1921) là một trong những người lãnh đạo nhóm chống đảng "đổi lập công nhân". — 417, 560.

Lúc-xăm-bua (Luxemburg), *Rô-da* (1871 - 1919) — nhà hoạt động xuất sắc của phong trào công nhân quốc tế, một trong những thủ lĩnh cánh tả trong Quốc tế II. Là một trong những người sáng lập và lãnh đạo Đảng dân chủ - xã hội Ba-lan. Từ năm 1897 tham gia tích cực phong trào dân chủ - xã hội Đức, đấu tranh chống lại thuyết Béc-stanh và thuyết Min-lơ-răng. Từ đầu chiến tranh đế quốc chủ nghĩa thế giới giữ lập trường quốc tế chủ nghĩa. Là một trong những người khởi xướng việc thành lập ở Đức nhóm "Quốc tế", nhóm này về sau gọi là nhóm "Xpác-ta-cút", và sau lấy tên "Liên minh Xpác-ta-cút". Trong thời gian Cách mạng tháng Mười một 1918 là một trong những người lãnh đạo đội tiên phong cách mạng của công nhân Đức. Tham gia lãnh đạo Đại hội thành lập Đảng cộng sản Đức. Tháng Giêng 1919 bị bọn phản cách mạng giết hại một cách dã man. — 462, 518 - 519, 521.

Ly-dít (Lysis), [*Lơ-tay-ơ* (Letailleur), *Ô-giê-ni*] — nhà kinh tế học tư sản Pháp, tác giả của một số tác phẩm về các vấn đề tài chính và chính trị. — 347.

M

Ma-li-nốp-xki, A. A. — xem *Bô-gđa-nốp, A.*

Ma-lư-sép, X. V. (1877 - 1938) — đảng viên Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga từ năm 1902, đảng viên bôn-sê-vích. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười công tác ở Bộ dân ủy lao động và Bộ dân ủy lương thực. Năm 1920 - 1921 phục vụ trong Hồng quân, ủy viên Hội đồng quân sự - cách mạng mặt trận Tuốc-ke-xtan. Năm 1921 - 1922, là đặc phái viên của Hội đồng lao động và quốc phòng, về sau là chủ tịch của ủy ban hội chợ Iéc-bít và Ni-giơ-ni Nốp-gô-rốt, chủ tịch Phòng thương mại toàn Liên-xô. Trong những năm

sau công tác ở Liên hiệp trung ương các hợp tác xã tiêu dùng. — 442.

Ma-xlốp, A. (Txê-me-rin-xki, I) (sinh năm 1891) — một trong những thủ lĩnh của nhóm "cực tả" trong Đảng cộng sản Đức. Từ năm 1921 cầm đầu cái gọi là phái đối lập Béc-lanh, năm 1924 phái này đã nắm được quyền lãnh đạo trong Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản Đức. Tại Đại hội V của Quốc tế cộng sản đã được bầu làm ủy viên dự khuyết Ban chấp hành Quốc tế cộng sản. Vào cuối năm 1925 đã bị đưa ra khỏi các cương vị lãnh đạo vì hoạt động bè phái và chia rẽ và chẳng bao lâu đã bị khai trừ khỏi Đảng cộng sản Đức và Quốc tế cộng sản. Về sau đã rời bỏ hoạt động chính trị. — 115.

Mác (Marx), Các (1818 - 1883) — người sáng lập ra chủ nghĩa cộng sản khoa học, nhà tư tưởng thiên tài, lãnh tụ và người thầy của giai cấp vô sản thế giới (xem bài của V. I. Lê-nin "Các Mác (Sơ lược tiểu sử, kèm theo sự trình bày chủ nghĩa Mác)". Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 5, t. 26, tr. 43 - 93). — 282 - 283, 343.

Mác - Đôn-nan (MacDonald), Giêm-xơ Ram-xây (1866 - 1937) — nhà hoạt động chính trị Anh, một trong những người sáng lập và là lãnh tụ của Đảng công nhân độc lập và Công đảng Anh. Thi hành một đường lối cơ hội chủ nghĩa cực đoan, truyền bá thuyết hợp tác giai cấp và thuyết chủ nghĩa tư bản dần dần hòa nhập vào chủ nghĩa xã hội. Đầu chiến tranh thế giới thứ nhất giữ lập trường hòa bình chủ nghĩa, về sau công khai ủng hộ giai cấp tư sản đế quốc chủ nghĩa. Trong những năm 1918 - 1920 ra sức ngăn cản cuộc đấu tranh của công nhân Anh chống lại cuộc can thiệp vào nước Nga xô-viết. Năm 1924 và năm 1929 - 1931 giữ chức thủ tướng. Trong những năm 1931 - 1935 cầm đầu cái gọi là "chính phủ dân tộc" mà đường lối là do phái bảo thủ định ra. — 183.

Mác-khlép-xki (Marchlewki), Giu-li-an (1866 - 1925) — nhà hoạt động nổi tiếng của phong trào công nhân Ba-lan và quốc tế. Là một trong những người tổ chức và lãnh đạo Đảng dân chủ - xã hội vương quốc Ba-lan và Lit-va. Từ năm 1909 tiến hành công tác chủ yếu là trong Đảng dân chủ - xã hội Đức. Trong những năm chiến tranh đế quốc chủ nghĩa thế giới, cùng với C. Liép-nếch và R. Lú-xăm-bua đã tham gia thành lập "Liên minh Xpác-ta-cút". Bị bắt.

Năm 1918, nhờ sự can thiệp kiên trì của Chính phủ xô-viết, được phóng thích khỏi trại tập trung Đức và đã sang nước Nga xô-viết; đã được bầu vào Ban chấp hành trung ương các Xô-viết

toàn Nga, và là ủy viên cho đến cuối đời. Năm 1919 được đưa vào Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản Đức. Đã tham gia thành lập Quốc tế cộng sản. Từ năm 1923 là chủ tịch Ban chấp hành trung ương Tổ chức quốc tế trợ giúp các chiến sĩ cách mạng. Tác giả một số tác phẩm về các vấn đề kinh tế, lịch sử Ba-lan và các quan hệ quốc tế. — 174.

Mác-ten-xơ, L. C. (1875 - 1948) — cán bộ kinh tế nổi tiếng của Liên-xô, nhà bác học trong lĩnh vực chế tạo máy và kỹ thuật nhiệt. Đảng viên từ năm 1893. Tham gia "Hội liên hiệp đấu tranh để giải phóng giai cấp công nhân" Pê-téc-bua. Năm 1899 bị trục xuất sang Đức, và sau đó cư trú tại Anh.

Từ tháng Giêng năm 1919 — đại diện của nước Cộng hòa liên bang xã hội chủ nghĩa xô-viết Nga ở Mỹ; sau khi bị chính phủ Mỹ bác bỏ những cố gắng để bình thường hóa quan hệ với Mỹ, năm 1921 bị trục xuất khỏi Mỹ. Trở về nước Nga xô-viết đảm nhiệm trọng trách trong công tác kinh tế và khoa học; là ủy viên Đoàn chủ tịch Hội đồng kinh tế quốc dân tối cao, chủ tịch Tổng cục công nghiệp kim khí, chủ tịch Ủy ban phụ trách các phát minh của Hội đồng kinh tế quốc dân tối cao, giám đốc Viện nghiên cứu khoa học đi-e-den, giáo sư Trường đại học cơ khí Mát-xcơ-va mang tên M. V. Lô-mô-nô-xốp. — 176.

Mác-tốp, L. (Txê-đéc-bau-mơ, I-u. O.) (1873 - 1923) — một trong những lãnh tụ men-sê-vích. Trong những năm thế lực phản động thống trị và cao trào cách mạng mới — người theo phái thủ tiêu. Trong thời kỳ chiến tranh đế quốc chủ nghĩa thế giới giữ lập trường phái giữa. Năm 1917 cầm đầu nhóm những người men-sê-vích - quốc tế chủ nghĩa. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười chống lại Chính quyền xô-viết. Năm 1920 lưu vong ở Đức, xuất bản ở Béc-lanh tờ báo men-sê-vích phản động "Truyền tin xã hội chủ nghĩa". — 98, 124, 183, 546, 611 - 612, 613.

Mác-xi-mốp, C. G. (1894 - 1939) — đảng viên bên-sê-vích từ năm 1914. Trong những năm 1918 - 1920 — chủ tịch ban lương thực của Xô-viết Mát-xcơ-va và sau đó là ủy viên Hội đồng quân sự - cách mạng và đặc phái viên về cung cấp cho các quân đoàn mặt trận miền Đông. Từ năm 1920 - 1922 — phó chủ tịch ban công nghiệp U-ran thuộc Hội đồng kinh tế quốc dân tối cao, sau đó là cục phó Cục công nghiệp than đá Đôn-bát. Về sau là chủ tịch Hội đồng kinh tế quốc dân tối cao U-cra-i-na, ủy viên Đoàn chủ tịch Hội đồng kinh tế quốc dân tối cao Liên-xô, thứ trưởng Bộ dân ủy thương mại Liên-xô. — 176.

Men-si-cốp, E. X. (1883 - 1926) — kỹ sư công nghệ, chuyên gia nổi tiếng về các vấn đề than bùn. Trong những năm 1918 - 1920 là một trong những người tổ chức và lãnh đạo Tổng cục công nghiệp than bùn, và từ năm 1921 là người tổ chức và lãnh đạo trạm thí điểm than bùn. Từ năm 1922 — giáo sư Học viện nông nghiệp Ti-mi-ri-a-dép và là người lãnh đạo chi nhánh than bùn của viện. Năm 1925 lãnh đạo Viện khoa học thí nghiệm than bùn. — 394, 597.

Mê-giơ-la-úc, I. I. (1891 - 1941) — đảng viên đảng bôn-sê-vích từ năm 1918. Trong thời gian có cuộc can thiệp quân sự của nước ngoài và nội chiến làm công tác chỉ huy trong Hồng quân; về sau làm công tác kinh tế, công tác đảng và xô-viết: giám đốc nhà máy luyện kim Ê-na-ki-ê-vô ở Đôn-bát, chủ tịch ban quản trị Khu gang thép miền Nam, bí thư Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Tuốc-mê-ni-a, bí thư đảng ủy Đảng cộng sản (b) toàn Liên-xô vùng Tam-bốp, bí thư Hội đồng lao động và quốc phòng và phó văn phòng Hội đồng bộ trưởng dân ủy Liên-xô, chủ tịch Ủy ban toàn Liên-xô về các vấn đề trường cao đẳng trực thuộc Hội đồng bộ trưởng dân ủy Liên-xô. — 392.

Mê-sê-ri-a-cốp, N. L. (1865 - 1942) — đảng viên Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga từ năm 1901, đảng viên bôn-sê-vích.

Trong những năm 1918 - 1922 — ủy viên ban biên tập báo "Sự thật", trưởng ban biên tập - xuất bản của Hợp tác xã công nhân trung ương Mát-xcơ-va v. v.. Từ năm 1927 đến năm 1938 — chủ biên Tiểu bách khoa toàn thư Liên-xô. — 174, 477 - 478.

Mê-xi-a-txép, P. A. (1889 - 1938) — đảng viên bôn-sê-vích từ năm 1906. Trong những năm 1921 - 1924 là thành viên của ban lãnh đạo và sau đó là người được ủy quyền của Bộ dân ủy nông nghiệp của nước Cộng hòa liên bang xã hội chủ nghĩa xô-viết Nga. Trong những năm sau đó làm việc trong hợp tác xã, trong ngân hàng nông nghiệp của Ủy ban kế hoạch nhà nước Liên-xô. Có một thời gian đã tham gia phái đối lập Tô-rốt-xki. — 322.

Mi-a-xi-cốp, G. I. (1889 - 1946) — vào đảng bôn-sê-vích năm 1906, làm việc tại Péc-mơ; từ năm 1921 làm việc tại Pê-tơ-rô-grát. Năm 1922 bị khai trừ khỏi Đảng cộng sản (b) Nga do hoạt động chống đảng và vi phạm kỷ luật đảng một cách có hệ thống. Về sau là người tổ chức ra nhóm phản cách mạng gọi là "nhóm công nhân"; đã lưu vong ra nước ngoài. — 95 - 101.

Mi-khai-lốp, V. M. (1894 - 1937) — đảng viên bôn-sê-vích từ năm 1915. Đã làm công tác đảng ở Mát-xcơ-va. Sau Cách mạng dân chủ - tư sản tháng Hai 1917 là ủy viên của Xô-viết đại biểu công nhân Mát-xcơ-va. Là người tham gia Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười và nội chiến. Sau Đại hội X của đảng — bí thư Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga. Từ 1922 bí thư thành ủy Mát-xcơ-va, bí thư quận ủy Da-mô-xcơ-vô-rê-tsi-ê Đảng cộng sản (b) Nga, chủ tịch Hội đồng các công đoàn thành phố Mát-xcơ-va. Từ năm 1929 làm công tác kinh tế. — 221 - 222, 236 - 237, 241, 333 - 334.

Mi-li-u-cốp, P. N. (1859 - 1943) — thủ lĩnh Đảng dân chủ - lập hiến, nhà tư tưởng của giai cấp tư sản đế quốc chủ nghĩa Nga, nhà sử học và nhà chính luận. Năm 1917 là bộ trưởng Bộ ngoại giao trong thành phần đầu tiên của Chính phủ lâm thời tư sản; đã thi hành chính sách tiếp tục cuộc chiến tranh đế quốc chủ nghĩa "đến thắng lợi cuối cùng". Tháng Tám 1917 — một trong những người cổ vũ cuộc phiến loạn Coóc-ni-lốp. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười đã tham gia tổ chức cuộc can thiệp vũ trang của nước ngoài chống nước Nga xô-viết, là một phần tử hoạt động tích cực của bọn bạch vệ lưu vong. — 13, 63, 70, 98, 130.

Mi-li-u-tin, V. P. (1884 - 1938) — tham gia phong trào dân chủ - xã hội từ năm 1903, lúc đầu gia nhập phái men-sê-vích, từ năm 1910 là đảng viên bôn-sê-vích. Tại Đại hội II các Xô-viết toàn Nga đã tham gia Hội đồng bộ trưởng dân ủy với tư cách bộ trưởng Bộ dân ủy nông nghiệp. Tháng Mười một 1917 là người ủng hộ việc thành lập chính phủ liên hiệp với sự tham gia của những người men-sê-vích và những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng và sau khi tuyên bố không tán thành chính sách của đảng, đã rút ra khỏi Ban chấp hành trung ương và khỏi chính phủ. Trong những năm 1918 - 1921 — phó chủ tịch Hội đồng kinh tế quốc dân tối cao, sau đó đã giữ trọng trách khác trong công tác xô-viết và kinh tế; đã được bầu làm ủy viên dự khuyết Ban chấp hành trung ương đảng và ủy viên Ban kiểm tra trung ương. — 297.

Min-lơ-răng (Millerand), *A-lếch-xan-đrơ Ê-chiê* (1859 - 1943) — nhà hoạt động chính trị Pháp; trong những năm 90 thế kỷ XIX đã gia nhập hàng ngũ những người xã hội chủ nghĩa, cầm đầu xu hướng cơ hội chủ nghĩa trong phong trào xã hội chủ nghĩa Pháp. Năm 1899 tham gia chính phủ tư sản phản động Van-đéc - Rút-xô và đã cộng tác với tướng Ga-líp-phê, tên đao phủ đã đàn áp Công xã Pa-ri.

Năm 1904, sau khi bị khai trừ khỏi đảng xã hội chủ nghĩa, Min-lơ-răng đã cùng với những người xã hội chủ nghĩa trước đây (Bri-ăng, Vi-vi-a-ni) lập ra nhóm "những người xã hội chủ nghĩa độc lập". Trong những năm 1909 - 1910, 1912 - 1913, 1914 - 1915 đã giữ những chức bộ trưởng khác nhau. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười là một trong những kẻ tổ chức cuộc can thiệp chống nước Nga xô-viết, trong những năm 1920 - 1924 — tổng thống nước Cộng hòa Pháp. Tháng Sáu 1924, sau khi các đảng tư sản cánh tả giành được thắng lợi tại cuộc bầu cử và từ chối không cộng tác với y, y đã buộc phải từ chức. — 343.

Mô-đi-li-a-ni (Modigliani), *Vit-tô-ri-ô Ê-ma-nu-en* (1872 - 1947) — một trong những đảng viên lão thành nhất của Đảng xã hội chủ nghĩa Ý, một người theo chủ nghĩa cải lương, về nghề nghiệp là luật sư. Trong những năm 1913 - 1926 là nghị sĩ. Trong những năm chiến tranh đế quốc chủ nghĩa thế giới là người theo phái giữa. Năm 1926 lưu vong sang Pháp, biên tập cho cơ quan của những người cải lương lưu vong Ý "Rinascita Socialista" ("Người xã hội chủ nghĩa phục sinh"). Trở về nước sau khi nước Ý được giải phóng khỏi quân đội phát-xít Đức. — 23.

Mô-lô-tốp (Xcơ-ri-a-bin), *V. M.* (sinh năm 1890) — đảng viên từ năm 1906. Từ năm 1918 làm các công tác lãnh đạo đảng và Xô-viết: bí thư Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) U-cra-i-na, bí thư Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga; từ năm 1926 là ủy viên Bộ chính trị và sau đó là ủy viên Đoàn chủ tịch Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản Liên-xô; trong những năm 1930 - 1941 là chủ tịch Hội đồng bộ trưởng dân ủy Liên-xô, từ năm 1939 là bộ trưởng dân ủy và sau đó là bộ trưởng Bộ ngoại giao Liên-xô, phó chủ tịch thứ nhất Hội đồng bộ trưởng Liên-xô.

Tháng Sáu 1957, căn cứ vào quyết định của Hội nghị toàn thể Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản Liên-xô đã bị đưa ra khỏi Đoàn chủ tịch Ban chấp hành trung ương và ra khỏi Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản Liên-xô, do hoạt động bè phái. — 143 - 144, 146, 150, 175 - 176, 300, 313 - 314, 333 - 334, 431, 433 - 434, 437, 441 - 443, 456, 457 - 460, 463, 465, 467, 477 - 478, 479 - 480, 481, 484 - 490, 491, 493 - 494, 495 - 497, 502, 523 - 524, 528, 530, 531.

Mô-rô-dốp, *M. V.* (1868 - 1938) — đảng viên Đảng công nhân dân chủ xã hội Nga từ năm 1901, đảng viên bên-sê-vích. Làm công tác đảng bí mật tại Ba-cu, Tuốc-ke-xtan và Pê-téc-bua. Từ năm 1910 sống lưu vong tại Pa-ri, tại đây đã gia nhập phân bộ bên-sê-vích do

V. I. Lê-nin lãnh đạo. Năm 1917 trở về Pê-tơ-rô-grát, đã tham gia tích cực Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười. Về sau làm công tác kinh tế tại Tổng cục công nghiệp nhiên liệu và trong ngành công nghiệp than bùn. Từ năm 1929 làm công tác lãnh đạo khoa học và xuất bản. — 394, 598.

N

"Người ngoài đảng" — không xác định được người đã dùng biệt hiệu này. — 456.

Ni-cô-lai II (Rô-ma-nốp) (1868 - 1918) — hoàng đế Nga cuối cùng, trị vì từ năm 1894 đến Cách mạng dân chủ - tư sản tháng Hai 1917. Ngày 17 tháng Bảy 1918 đã bị bắn tại Ê-ca-tê-rin-bua (Xvéc-đlốp-xcơ) theo quyết định của Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ miền U-ran. — 203.

Nô-gi, Ma-ri-a-du-kê Ki-ten (1849 - 1912) — tướng Nhật-bản, đã tham gia chiến tranh Trung - Nhật 1894 - 1895. Năm 1896 là thống đốc đảo Đài-loan (Phoóc-mô-dơ). Năm 1904 vào thời đầu chiến tranh Nga - Nhật, đã chỉ huy quân đoàn 3 và lãnh đạo việc vây hãm quân cảng Lữ-thuận. Sau khi chiếm được thành phố, đã tham gia trận đánh ở Múc-đen. — 243, 574.

Nô-xkê (Noske), *Gu-xta-vơ* (1868 - 1946) — một trong những thủ lĩnh cơ hội chủ nghĩa của Đảng dân chủ - xã hội Đức. Năm 1918, trong thời kỳ cuộc Cách mạng tháng Mười một tại Đức, là một trong những người lãnh đạo việc đàn áp phong trào cách mạng của các thủy thủ ở Ki-en. Trong những năm 1919 - 1920 — bộ trưởng chiến tranh; là người tổ chức đàn áp công nhân Béc-lanh và sát hại C. Liép-nếch và R. Lúc-xăm-bua, vì vậy được người ta đặt cho biệt hiệu là "con chó khát máu". Về sau làm tỉnh trưởng tỉnh Han-nô-vơ ở Phổ. Trong những năm của chế độ độc tài phát-xít được chính phủ Hít-le cấp tiền trợ cấp quốc gia. V. I. Lê-nin đã gọi Nô-xkê là một trong "những tên đao phủ ghê tởm nhất xuất thân từ công nhân và đã chạy sang phục vụ cho chế độ quân chủ và cho giai cấp tư sản phản cách mạng" (Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t. 38, tr. 363). — 106 - 107.

Nu-lăng-xơ (Noulens), *Giô-dép* (1864 - 1939) — nhà hoạt động chính trị và nhà ngoại giao Pháp. Trong những năm 1913 - 1914 — bộ trưởng chiến tranh, trong năm 1914 - 1915 — bộ trưởng tài chính. Trong những năm 1917 - 1918 — đại sứ tại nước Nga. Sau Cách mạng xã

hội chủ nghĩa tháng Mười — một trong những kẻ trực tiếp tổ chức cuộc can thiệp của các nước thuộc khối Đồng minh và những cuộc nổi dậy phản cách mạng trong nước: cuộc nổi loạn của binh đoàn Tiệp-khắc năm 1918, cuộc nổi loạn của bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng ở I-a-rô-xláp, cuộc âm mưu của Lốc-hát tại Mát-xcơ-va v. v... Sau khi rời khỏi nước Nga xô-viết, đã tham gia ráo riết những tổ chức chống Liên-xô ở nước ngoài. — 143 - 144.

O

Oóc-đgiô-ni-kít-dê (Xéc-gơ), G. C. (1886 - 1937) — nhà hoạt động xuất sắc của Đảng cộng sản và Nhà nước xô-viết. Đảng viên từ năm 1903.

Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười là đặc phái viên ở U-cra-i-na, sau đó ở miền Nam nước Nga. Trong những năm nội chiến — ủy viên Hội đồng quân sự - cách mạng của các quân đoàn 16 và 14 và mặt trận Cáp-ca-dơ. Trong những năm 1920 - 1921 — một trong những người tổ chức cuộc đấu tranh vì Chính quyền xô-viết ở A-déc-bai-gian, Ác-mê-ni-a và Gru-di-a. Trong những năm 1921 - 1926 — chủ tịch Cục Cáp-ca-dơ của Ban chấp hành trung ương và sau đó là bí thư Ban chấp hành đảng bộ khu Da-cáp-ca-dơ, đồng thời là ủy viên Hội đồng quân sự - cách mạng Liên-xô. Năm 1926 là chủ tịch Ban kiểm tra trung ương Đảng cộng sản (b) toàn Liên-xô và bộ trưởng Bộ dân ủy thanh tra công nông Liên-xô. Từ năm 1930 — chủ tịch Hội đồng kinh tế quốc dân tối cao Liên-xô, từ năm 1932 — bộ trưởng Bộ dân ủy công nghiệp nặng Liên-xô.

Từ năm 1921 — ủy viên Ban chấp hành trung ương đảng, từ năm 1926 — ủy viên dự khuyết Bộ chính trị Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) toàn Liên-xô, từ năm 1930 — ủy viên Bộ chính trị Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) toàn Liên-xô. — 475 - 476.

Ô

Ô-bô-len-xki, V. V. — xem Ô-xin-xki, N.

Ô-xát-tsi, P. X. (1866 - 1943) — chuyên gia xô-viết trong lĩnh vực kỹ thuật điện. Sau khi tốt nghiệp Trường đại học kỹ thuật điện Pê-téc-bua vào năm 1890, làm giảng viên, giáo sư, rồi làm hiệu trưởng trường đại học đó. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười là phó chủ tịch Ủy ban kế hoạch nhà nước của nước Cộng hòa liên bang xã hội chủ nghĩa xô-viết Nga và Liên-xô, đồng thời là

chủ tịch Ban kỹ thuật điện trung ương thuộc Hội đồng kinh tế quốc dân tối cao của Liên-xô, đứng đầu hội kỹ thuật Công trường xây dựng nhà máy thủy điện Đni-ép-ơ, tiến hành công tác giảng dạy. Năm 1931, vì vụ Đảng công nghiệp, đã bị kết án 10 năm mất quyền tự do. Ngày 21 tháng Tám 1935, theo quyết định của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết Liên-xô, đã được trả tự do trước ngày mãn hạn án, năm 1937 đã được xóa án. — 570.

Ô-xin-xki, N. (*Ô-bô-len-xki*, V. V.) (1887 - 1938) — đảng viên bên-sê-vích từ năm 1907. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười — giám đốc Ngân hàng nhà nước của nước Cộng hòa liên bang xã hội chủ nghĩa xô-viết Nga, chủ tịch Hội đồng kinh tế quốc dân tối cao. Năm 1918 — một trong các tác giả bản cương lĩnh của "những người cộng sản cánh tả". Trong những năm 1918 - 1919 làm việc trong ban biên tập báo "Sự thật" và trong tiểu ban tuyên truyền của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga. Trong những năm 1920 - 1921 — tham gia tích cực nhóm chống đảng "tập trung dân chủ", về sau tham gia phái đối lập Tơ-rốt-xki. Trong những năm 1921 - 1923 — thứ trưởng Bộ dân ủy nông nghiệp, năm 1925, — ủy viên đoàn chủ tịch Ủy ban kế hoạch nhà nước Liên-xô. Tại các Đại hội X, XIV - XVII của đảng — được bầu làm ủy viên dự khuyết Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) toàn Liên-xô. Trong những năm 1926 - 1928 — cục trưởng Cục thống kê trung ương Liên-xô. Năm 1929 — phó chủ tịch Hội đồng kinh tế quốc dân tối cao Liên-xô. Trong những năm sau đó làm công tác lãnh đạo đảng, hành chính - kinh tế. — 322, 483, 596.

"*Ô-xnô-vô-pô-lô-giơ-ních*" — xem Lu-tô-vi-nốp, I-u. Kh.

Ôn-đen-boóc-ghe, V. V. (1863 - 1921) — từ năm 1893 là thợ máy, còn từ 1917 là kỹ sư trưởng đường ống dẫn nước Mát-xcơ-va. — 429, 433, 606.

Ốp-pô-cốp, G. I. — xem Lô-mốp, A.

P

Pa-ni-u-skin, V. L. (1888 - 1960) — đảng viên bên-sê-vích từ năm 1907. Làm công tác đảng tại Pê-téc-bua và trong Hạm đội Ban-tích. Là người tích cực tham gia Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười và nội chiến. Trong những năm 1919 - 1920 làm việc trong bộ máy của Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga với tư cách

là nhà tổ chức có trọng trách và là cán bộ chỉ đạo. Năm 1921, vì không hiểu thực chất của chính sách kinh tế mới đã ra khỏi đảng và có ý định thành lập cái gọi là "đảng công nông xã hội chủ nghĩa". Ít lâu sau, sau khi V. I. Lê-nin đích thân nói chuyện với ông, Pa-ni-u-skin gia nhập lại Đảng cộng sản (b) Nga. Về sau làm công tác kinh tế tại Đôn-bát, trong Hội đồng kinh tế quốc dân tối cao, sau đó trong cơ quan đại diện thương mại Liên-xô tại Đức. — 560.

Pác-vu-xơ (Ghen-phan-đơ, A. L.) (1869 - 1924) — cuối những năm 90 thế kỷ XIX - đầu thế kỷ XX đã tham gia phong trào dân chủ - xã hội ở Nga và Đức. Sau Đại hội II Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga là một phần tử men-sê-vich. Pác-vu-xơ đã đề ra thuyết phản mác-xít "thuyết cách mạng thường trực" mà sau này Tô-rốt-xki đã biến nó thành công cụ đấu tranh chống chủ nghĩa Lê-nin. Về sau đã rời bỏ phong trào dân chủ - xã hội. Trong thời kỳ chiến tranh đế quốc chủ nghĩa thế giới là phần tử sô-vanh chủ nghĩa, tay sai của chủ nghĩa đế quốc Đức, đã tiến hành những vụ đầu cơ lớn, kiếm lợi nhờ những hàng cung cấp về quân sự. — 467.

Pay-ke-xơ, A. C. (1873 - 1958) — cán bộ xô-viết. Trước năm 1917 là một phần tử men-sê-vich, năm 1918 gia nhập Đảng cộng sản (b) Nga. Trong những năm 1918 - 1920 ủy viên ban lãnh đạo Bộ dân ủy kiểm tra nhà nước và Bộ dân ủy thanh tra công nông, ủy viên Hội đồng cách mạng Xi-bi-ri. Trong những năm 1921 - 1922 là đại diện toàn quyền tại Trung-quốc và sau đó ở Lit-va. Từ năm 1923 làm công tác kinh tế trong Hội đồng kinh tế quốc dân tối cao. — 174.

Phô-ti-ê-va, L. A. (sinh năm 1881) — đảng viên Đảng cộng sản Liên-xô từ năm 1904. Trong những năm 1904 - 1905 công tác trong nhóm bôn-sê-vich Nga ở nước ngoài; đã giúp đỡ N. C. Crúp-xcai-a trong việc trao đổi thư từ với các tổ chức bí mật ở Nga. Là người tham gia cuộc cách mạng Nga lần thứ nhất 1905 - 1907 và Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười. Từ năm 1918 là thư ký Hội đồng bộ trưởng dân ủy và Hội đồng lao động và quốc phòng, đồng thời là thư ký của V. I. Lê-nin. Trong những năm 1933 - 1936 công tác trong các cơ quan của Tổng cục năng lượng thuộc Bộ dân ủy công nghiệp nặng. Trong những năm 1939 - 1956 — cộng tác viên khoa học của Viện bảo tàng trung ương V. I. Lê-nin. — 350.

Phri-xlăng — xem Roi-tơ (Reuter), Eng-xtơ.

Phrốt-xa (Frossard), Luy-đô-vích O-xca (sinh năm 1889) — đảng viên Đảng xã hội chủ nghĩa Pháp, đầu năm 1920 là thành viên của Ủy

ban khôi phục Quốc tế II. Tham gia thành lập Đảng cộng sản Pháp, ở trong ban lãnh đạo của đảng. Năm 1923 rời bỏ phong trào cộng sản và chuyển sang phía chủ nghĩa cải lương. Trước chiến tranh thế giới thứ hai ủng hộ chính sách Muyn-khen. Trong những năm 1939 - 1940 — bộ trưởng Bộ thông tin. Chống lại phong trào cộng sản và Nhà nước xô-viết. — 21, 546, 547, 552.

Phrum-kin, M. I. (1878 - 1939) — đảng viên Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga từ năm 1898. Sau Cách mạng dân chủ - tư sản tháng Hai 1917 công tác trong Ban chấp hành Xô-viết tỉnh và tỉnh ủy tỉnh Cra-xnôi-ác-xơ. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười làm công tác đảng và xô-viết: trong những năm 1918 - 1922 — thành viên ban lãnh đạo, về sau là thứ trưởng Bộ dân ủy lương thực, phó chủ tịch Ủy ban cách mạng Xi-bi-ri. Sau đó là thứ trưởng Bộ dân ủy ngoại thương, thứ trưởng Bộ dân ủy tài chính. Là người tham gia tích cực phái hữu đối lập. — 78.

Pi-a-ta-cốp, G. L. (1890 - 1937) — vào đảng bôn-sê-vich từ năm 1910. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười đã tham gia Chính phủ xô-viết U-cra-i-na. Năm 1920 làm công tác kinh tế và công tác xô-viết: tổng cục trưởng Tổng cục công nghiệp than Đôn-bát, phó chủ tịch Ủy ban kế hoạch nhà nước và Hội đồng kinh tế quốc dân tối cao Liên-xô, đại diện thương mại ở Pháp, chủ tịch ban quản trị Ngân hàng nhà nước Liên-xô, thứ trưởng Bộ dân ủy công nghiệp nặng. Tại các Đại hội XII, XIII, XIV và XVI của đảng đã được bầu làm ủy viên Ban chấp hành trung ương. Đã nhiều lần chống lại chính sách lê-ni-nít của đảng; năm 1918 cầm đầu nhóm chống đảng "những người cộng sản cánh tả" ở U-cra-i-na, trong thời kỳ tranh luận trong đảng về công đoàn (1920 - 1921) — ủng hộ quan điểm của Tô-rốt-xki, từ năm 1923 — hoạt động ráo riết trong phái đối lập Tô-rốt-xki. Năm 1927 đã bị Đại hội XV của Đảng cộng sản (b) toàn Liên-xô khai trừ ra khỏi đảng vì hoạt động bè phái. Năm 1928 đã tuyên bố thừa nhận những sai lầm của mình và đã được phục hồi đảng tịch, tuy vậy vẫn không chấm dứt hoạt động chống đảng, nên đến năm 1936 một lần nữa lại bị khai trừ ra khỏi Đảng cộng sản (b) toàn Liên-xô. — 313, 391, 531.

Pin-kê-vích, A. P. (1883 - 1937) — cán bộ trưởng cao đẳng xô-viết. Trong những năm 1903 - 1908 — đảng viên Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga, trong những năm 1917 - 1919 đã ngã theo phái men-sê-vich. Trong những năm 1919 - 1921 là phó chủ tịch, sau là chủ tịch Ủy ban cải thiện sinh hoạt của các nhà bác học. Từ năm 1923 —

đảng viên Đảng cộng sản (b) Nga. năm 1924 làm giáo sư Trường đại học tổng hợp quốc gia số 2 ở Mát-xcơ-va, sau đó làm giáo sư Trường đại học sư phạm quốc gia Mát-xcơ-va (nay mang tên V. I. Lê-nin). — 570.

Pin-xút-xki (Pilsudski), *Giô-đép* (1867 - 1935) — nhà hoạt động nhà nước phản động của nước Ba-lan tư sản - địa chủ; một tên độc tài phát-xít. Trong những năm chiến tranh thế giới thứ nhất đã chỉ huy những binh đoàn Ba-lan hoạt động trong phe Đức. Trong những năm 1918 - 1922 là người đứng đầu nhà nước Ba-lan, đã truy nã một cách tàn bạo phong trào cách mạng của những người lao động. Năm 1920 là một trong những kẻ tổ chức cuộc chiến tranh của nước Ba-lan của bọn địa chủ quý tộc - bạch vệ chống lại Nhà nước xô-viết. Tháng Năm 1926 đã lãnh đạo cuộc đảo chính và thiết lập chế độ độc tài phát-xít. Năm 1934 đã ký hiệp ước liên minh với nước Đức Hít-le. — 198 - 199, 283, 341.

Plê-kha-nốp, *G. V.* (1856 - 1918) — nhà hoạt động xuất sắc của phong trào công nhân Nga và quốc tế, người truyền bá chủ nghĩa Mác đầu tiên ở Nga. Năm 1883 đã thành lập ở Giơ-ne-vơ nhóm "Giải phóng lao động", tổ chức mác-xít Nga đầu tiên. Plê-kha-nốp đã đấu tranh chống phái dân túy, chống chủ nghĩa xét lại trong phong trào công nhân quốc tế. Vào những năm đầu thế kỷ XX đã tham gia ban biên tập báo "Tia lửa" và tạp chí "Bình minh".

Từ năm 1883 đến năm 1903 Plê-kha-nốp viết một loạt tác phẩm đã đóng vai trò to lớn trong việc bảo vệ và tuyên truyền thế giới quan duy vật chủ nghĩa. Nhưng ngay hồi đó Plê-kha-nốp đã có những sai lầm nghiêm trọng; những sai lầm đó đã là mầm mống cho những quan điểm men-sê-vích sau này của ông. Sau Đại hội II Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga, Plê-kha-nốp đã đứng trên lập trường thỏa hiệp với chủ nghĩa cơ hội và sau đó đã ngã theo phái men-sê-vích. Trong thời kỳ cách mạng Nga lần thứ nhất ông đứng trên lập trường men-sê-vích trong tất cả các vấn đề chủ yếu. Trong những năm thế lực phản động thống trị và cao trào cách mạng mới đã đấu tranh chống phái xét lại theo kiểu Ma-khơ đối với chủ nghĩa Mác và chống phái thủ tiêu, đã cầm đầu nhóm những người men-sê-vích ủng hộ đảng. Trong thời kỳ chiến tranh đế quốc chủ nghĩa thế giới đã chuyển sang lập trường của chủ nghĩa xã hội - sô-vanh. Sau Cách mạng dân chủ - tư sản tháng Hai 1917 trở về Nga, đã cầm đầu nhóm "Thống nhất" cực hữu của những người Nga, đã cầm đầu nhóm "Thống nhất" cực hữu của những người men-sê-vích - vệ quốc; đã đấu tranh chống những người bôn-sê-vích, chống cách mạng xã hội chủ nghĩa vì cho rằng nước Nga chưa

phát triển đến trình độ có thể chuyển lên chủ nghĩa xã hội. Plê-kha-nốp không tán thành Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười nhưng không tham gia đấu tranh chống Chính quyền xô-viết.

Lê-nin đã đánh giá cao các tác phẩm triết học của Plê-kha-nốp và vai trò của ông trong việc truyền bá chủ nghĩa Mác ở Nga; đồng thời Người đã phê phán kịch liệt Plê-kha-nốp về việc đi chệch chủ nghĩa Mác và về những sai lầm lớn trong hoạt động chính trị. — 518 - 519.

Poanh-ca-rê (Poincaré), *Ray-mông* (1860 - 1934) — nhà hoạt động chính trị và nhà nước tư sản Pháp, về nghề nghiệp là luật sư. Từ 1893 đã nhiều lần tham gia chính phủ Pháp, là kẻ đại diện cho các giới hiếu chiến nhất của giai cấp tư sản Pháp. Năm 1912 là thủ tướng, và từ 1913 đến 1920 là tổng thống Pháp. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười là một trong những kẻ tổ chức cuộc can thiệp quân sự của nước ngoài chống lại nước Nga xô-viết. Trong những năm 1922 - 1924 và 1926 - 1929 — thủ tướng Pháp. Đặc điểm chính sách của y là có xu hướng rõ rệt chống Liên-xô và chống cộng sản. — 481.

Pốt-xê, *V. A.* (1864 - 1940) — nhà báo và nhà hoạt động xã hội theo khuynh hướng tự do - tư sản. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười đã hoạt động văn học. Từ năm 1922 đã cộng tác với báo "Tin tức của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga". Là tác giả của các tác phẩm lịch sử, văn học v. v... — 613.

Prê-ô-bra-gien-xki, *E. A.* (1886 - 1937) — gia nhập đảng bôn-sê-vích từ 1903. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười làm công tác đảng và quân sự - chính trị. Năm 1918 là "người cộng sản cánh tả". Trong thời gian có cuộc tranh luận về công đoàn (1920 - 1921) — ủng hộ quan điểm của Tô-rốt-xki. Từ năm 1923 — hoạt động ráo riết trong phái đối lập Tô-rốt-xki, và do đó năm 1927 đã bị khai trừ khỏi đảng. Năm 1929 đã được phục hồi đảng tịch. Nhưng trong những năm sau đó một lần nữa lại bị khai trừ khỏi hàng ngũ đảng vì hoạt động chống đảng. — 324, 523.

Q

Quy-bư-sép, *V. V.* (1888 - 1935) — nhà hoạt động xuất sắc của Đảng cộng sản và Nhà nước xô-viết. Đảng viên từ năm 1904. Làm công tác đảng ở Ôm-xcơ, Pê-téc-bua, Tôm-xcơ, Khác-cốp, Xa-ma-ra và ở nhiều thành phố khác của nước Nga. Tham gia tích cực cuộc Cách

mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười, người tổ chức cuộc khởi nghĩa vũ trang ở Xa-ma-ra. Năm 1918 - 1919 — chính ủy và ủy viên Hội đồng quân sự - cách mạng tập đoàn quân phía Nam của mặt trận miền Đông, và sau là phó chủ tịch Ủy ban Tuốc-kê-xtan của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga, của Hội đồng bộ trưởng dân ủy nước Cộng hòa liên bang xã hội chủ nghĩa xô-viết Nga và của Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga; năm 1920 — đại diện toàn quyền của nước Cộng hòa liên bang xã hội chủ nghĩa xô-viết Nga bên cạnh Chính phủ Bu-khara; về sau là ủy viên Đoàn chủ tịch Hội đồng trung ương các công đoàn toàn Nga. Tháng Năm 1921 được cử vào Đoàn chủ tịch Hội đồng kinh tế quốc dân tối cao và được cử làm tổng cục trưởng Tổng cục công nghiệp điện. Từ tháng Tư 1922 — bí thư Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga. Trong những năm 1923 - 1926 — chủ tịch Ban kiểm tra trung ương của Đảng cộng sản (b) toàn Liên-xô, bộ trưởng Bộ dân ủy thanh tra công nông, phó chủ tịch Hội đồng bộ trưởng dân ủy và Hội đồng lao động và quốc phòng. Từ năm 1926 — chủ tịch Hội đồng kinh tế quốc dân tối cao. Từ năm 1927 — ủy viên Bộ chính trị Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) toàn Liên-xô. Từ năm 1930 — chủ tịch Ủy ban kế hoạch nhà nước. Từ năm 1934 — chủ tịch ủy Ban kiểm tra xô-viết trực thuộc Hội đồng bộ trưởng dân ủy, phó chủ tịch thứ nhất Hội đồng bộ trưởng dân ủy và Hội đồng lao động và quốc phòng Liên-xô. — 155 - 156, 222.

R

Ra-cốp-xki, Kh. G. (1873 - 1941) — từ đầu những năm 90 thế kỷ XIX tham gia phong trào dân chủ - xã hội ở Bun-ga-ri, Ru-ma-ni, Thụy-sĩ, Pháp. Trong những năm chiến tranh thế giới thứ nhất là người theo phái giữa. Vào Đảng bôn-sê-vích từ năm 1917. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười làm công tác đảng và xô-viết. Từ năm 1918 — chủ tịch Hội đồng bộ trưởng dân ủy U-cra-i-na, từ năm 1923 làm công tác ngoại giao ở Anh và Pháp. Là một trong những phần tử hoạt động ráo riết trong phái đối lập Tơ-rốt-xki, vì vậy năm 1927 đã bị Đại hội XV của Đảng cộng sản (b) toàn Liên-xô khai trừ khỏi đảng. Được khôi phục đảng tịch năm 1935, và năm 1938 lại bị khai trừ ra khỏi đảng vì hoạt động chống đảng. — 498, 561.

Ra-đếch, C. B. (1885 - 1939) — từ đầu những năm 1900 tham gia phong trào dân chủ - xã hội ở Ga-li-xi-a, Ba-lan và Đức. Vào Đảng bôn-

sê-vích năm 1917. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười công tác ở Bộ dân ủy ngoại giao, là bí thư Ban chấp hành Quốc tế cộng sản. Tại các Đại hội VIII - XII của Đảng cộng sản (b) Nga được bầu làm ủy viên Ban chấp hành trung ương đảng. Nhiều lần chống lại chính sách lê-ni-nít của đảng: năm 1918 là "người cộng sản cánh tả", từ năm 1923 là phần tử hoạt động ráo riết trong phái đối lập của Tơ-rốt-xki. Năm 1927 đã bị Đại hội XV của Đảng cộng sản (b) toàn Liên-xô khai trừ ra khỏi đảng vì hoạt động bè phái. Năm 1929 tuyên bố thừa nhận những sai lầm của mình và được phục hồi đảng tịch, tuy vậy vẫn không chấm dứt hoạt động chống đảng nên năm 1936 một lần nữa lại bị khai trừ khỏi Đảng cộng sản (b) toàn Liên-xô. — 33, 34, 110 - 111, 326, 415 - 416, 535, 546, 547, 559.

Ra-đô-mư-xlơ-xki, G. E. — xem Di-nô-vi-ép, G. E.

Ram-din, L. C. (1887 - 1948) — nhà bác học nổi tiếng trong lĩnh vực kỹ thuật nhiệt. Từ năm 1920 — giáo sư Trường cao đẳng kỹ thuật Mát-xcơ-va. Năm 1921 — ủy viên Ủy ban kế hoạch nhà nước, sau đó làm giám đốc Viện kỹ thuật nhiệt toàn quốc ở Mát-xcơ-va. Năm 1930 bị kết án về vụ Đảng công nghiệp. Về sau đã chuộc tội lỗi của mình trước Nhà nước xô-viết bằng việc thực hiện các công trình nghiên cứu quan trọng đối với nền kinh tế quốc dân. Từ năm 1944 là giáo sư Viện năng lượng Mát-xcơ-va. — 164, 493 - 494.

Rát-tsen-cô, I. I. (1874 - 1942) — nhà công tác kinh tế xô-viết nổi tiếng. Đảng viên bôn-sê-vích từ năm 1898, nhà cách mạng chuyên nghiệp. Là hội viên "Hội liên hiệp đấu tranh để giải phóng giai cấp công nhân" ở Pê-téc-bua, đóng vai trò lớn trong việc phân phát tờ "Tia lửa" của Lê-nin ở nước Nga. Năm 1902 là thành viên Ban tổ chức việc triệu tập Đại hội II Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga. Trong thời kỳ cách mạng Nga lần thứ nhất 1905 - 1907 và thời kỳ cao trào cách mạng mới đã làm công tác đảng ở một loạt thành phố Nga. Từ năm 1912 nghiên cứu về khai thác than bùn ở tỉnh Mát-xcơ-va. Từ năm 1918 — một trong những người tổ chức và lãnh đạo ngành công nghiệp than bùn ở Liên-xô, trong những năm 1921 - 1922 — thành viên ban lãnh đạo Bộ dân ủy ngoại thương, chủ bút tạp chí "Ngành khai thác than bùn". Trong những năm 1927 - 1930 và 1934 - 1935 — giám đốc Viện nghiên cứu khoa học than bùn. — 394, 598.

Roi-tơ (Reuter), (Phri-xlăng), *Éc-nơ-xtơ* (1889 - 1953) — một trong những thủ lĩnh cánh hữu của Đảng dân chủ - xã hội Đức, một tên phiêu

lưu vô nguyên tắc, tay sai của chủ nghĩa phát-xít. Từ năm 1912 — đảng viên Đảng dân chủ - xã hội Đức. Năm 1919 gia nhập Đảng cộng sản Đức, có một thời gian tham gia ban lãnh đạo đảng. Đầu năm 1922 bị khai trừ khỏi Đảng cộng sản Đức vì hoạt động chống đảng, sau đó gia nhập Đảng dân chủ - xã hội độc lập Đức, rồi gia nhập lại Đảng dân chủ - xã hội Đức. Là biên tập viên báo "Freiheit" ("Tự do") và "Vorwärts" ("Tiến lên"), thị trưởng thành phố Ma-gđơ-bua, nghị sĩ quốc hội. Trong thời kỳ chủ nghĩa phát-xít, lưu vong ở Anh, sau đó ở Thổ-nhĩ-kỳ, tại đây làm cố vấn của chính phủ Thổ-nhĩ-kỳ. Từ năm 1946 — cố vấn thành phố, sau đó là thị trưởng Tây Béc-ling. — 114.

Rơ-den-phen, L. B. — xem Ca-mê-nép, L. B.

Rô-lăng - Hôn-xơ (Roland-Holst), Hăng-ri-ét-ta (1869 - 1952) — đảng viên Đảng xã hội chủ nghĩa Hà-lan, nữ văn sĩ. Làm những công tác nhằm tổ chức các hội phụ nữ, tham gia cánh tả của những người dân chủ - xã hội Hà-lan, những người này năm 1907 tập hợp xung quanh báo "De Tribune" ("Diễn đàn") và năm 1909 thành lập ra Đảng dân chủ - xã hội Hà-lan. Thời kỳ đầu chiến tranh đế quốc chủ nghĩa thế giới bà giữ lập trường phái giữa, sau đó theo phái quốc tế chủ nghĩa, tham gia xuất bản tạp chí "Vorbote" ("Người tiên khu") cơ quan lý luận của cánh tả Xim-méc-van. Trong những năm 1918 - 1927 gia nhập Đảng cộng sản Hà-lan và tham gia công tác trong Quốc tế cộng sản. Năm 1927 ra khỏi Đảng cộng sản và sau đó đã theo lập trường xã hội chủ nghĩa thiên chúa giáo. — 538 - 539.

Rô-vi-ô (Rovio), G. X. (1887 - 1938) — đảng viên bên-sê-vích từ năm 1905, về nghề nghiệp là thợ tiện. Từ cuối năm 1910 sống và làm việc ở Phần-lan. Là đảng viên Đảng dân chủ - xã hội Phần-lan. Từ năm 1913 đến năm 1915 — bí thư Ban chấp hành trung ương Đoàn thanh niên dân chủ - xã hội Phần-lan. Tháng Tư 1917 nhân các sự biến cách mạng, đã được các tổ chức công nhân cử vào chức vụ giám đốc cảnh sát Hen-xinh-pho. Tháng Tám - tháng Chín 1917 tham gia tích cực việc tìm chỗ ẩn trốn cho V. I. Lê-nin ở Phần-lan khỏi sự truy nã của Chính phủ lâm thời tư sản. Rô-vi-ô là một trong những người tham gia tích cực cuộc cách mạng công nhân năm 1918 ở Phần-lan. Về sau làm bí thư phân bộ Phần-lan Cục Tây - Bắc của Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) toàn Liên-xô, phó hiệu trưởng phân hiệu Lê-nin-grát của Trường đại học tổng hợp cộng sản dân tộc ít người miền Tây, từ tháng Bảy 1929 — bí thư khu ủy khu Ca-rê-li của Đảng cộng sản (b) toàn Liên-xô. — 548, 550.

Rơ-nô-đen (Renaudel), Pi-e (1871 - 1935) — một trong những thủ lĩnh cải lương của Đảng xã hội chủ nghĩa Pháp. Trong những năm 1902 - 1914 — chủ bút báo "Le Peuple" ("Nhân dân"), trong những năm 1914 - 1920 — chủ bút báo "L'Humanité" ("Nhân đạo"), trong những năm 1914 - 1919 và 1924 là nghị sĩ viện dân biểu. Trong thời gian chiến tranh thế giới thứ nhất là phần tử xã hội - sô-vanh. Năm 1927 thôi không tham gia lãnh đạo Đảng xã hội chủ nghĩa, năm 1933 bị khai trừ khỏi đảng; về sau đã tổ chức ra nhóm xã hội chủ nghĩa mới. — 344.

Ru-khi-mô-vích, M. L. (1889 - 1939) — nhà công tác kinh tế nổi tiếng của Liên-xô. Đảng viên bên-sê-vích từ năm 1913. Trong thời gian Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười là chủ tịch ủy ban cách mạng Khác-cốp, tham gia tích cực nội chiến. Từ năm 1921 — chủ tịch Ban chấp hành Xô-viết tỉnh Đô-nê-txơ, sau đó là tỉnh Ba-khơ-mút, chủ nhiệm các tờ-rôt "Than đá Đôn" và "Hóa chất Đôn". Từ năm 1925 là chủ tịch Hội đồng kinh tế quốc dân tối cao nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa xô-viết U-cra-i-na, về sau là phó chủ tịch Hội đồng kinh tế quốc dân tối cao Liên-xô. Từ năm 1930 — bộ trưởng Bộ dân ủy giao thông, chủ nhiệm tờ-rôt "Than đá Cu-dơ-bát". Từ năm 1936 — bộ trưởng Bộ dân ủy công nghiệp quốc phòng. Tại các Đại hội XIII - XVII của đảng được bầu làm ủy viên Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) toàn Liên-xô. — 313, 391 - 392.

Rút-du-tác, I-a. E. (1887- 1938) — nhà hoạt động nổi tiếng của Đảng cộng sản và Nhà nước xô-viết. Đảng viên từ năm 1905.

Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười làm công tác lãnh đạo công đoàn, sau đó là ủy viên Đoàn chủ tịch Hội đồng kinh tế quốc dân tối cao, tổng cục trưởng Tổng cục công nghiệp dệt. Từ năm 1920 là ủy viên Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga, ủy viên Đoàn chủ tịch và là tổng thư ký Hội đồng trung ương các công đoàn toàn Nga. Trong những năm 1921 - 1924 là chủ tịch Cục Trung Á của Đảng cộng sản (b) Nga. Trong những năm 1923 - 1924 — bí thư Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga, trong những năm 1924 - 1930 — bộ trưởng Bộ dân ủy giao thông, từ năm 1926 — phó chủ tịch Hội đồng bộ trưởng dân ủy và Hội đồng lao động và quốc phòng Liên-xô, từ năm 1932 — chủ tịch Ban kiểm tra trung ương Đảng cộng sản (b) toàn Liên-xô và bộ trưởng Bộ dân ủy thanh tra công nông; trong những năm 1927 - 1932 — ủy viên Bộ chính trị Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) toàn Liên-xô, — 102, 417, 431.

Rút-ghéc-xơ (Rutgers), *Xê-ban I-u-xti-út* (1879 - 1961) — kỹ sư Hà-lan, đảng viên cộng sản. Từ 1918 đến 1938 (có thời gian gián đoạn) làm việc ở Liên-xô; trong những năm 1921 - 1926 lãnh đạo khu công nghiệp (quốc tế) tự trị về việc khôi phục công nghiệp than và hóa chất ở Cu-dơ-bát; trong những năm sau đó làm công tác kinh tế, công tác đảng và nghiên cứu khoa học. Từ năm 1938 sống ở Hà-lan. — 155, 175, 177, 231, 598.

Ru-cốp, A. I. (1881 - 1938) — vào Đảng bôn-sê-vích từ năm 1899.

Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười — bộ trưởng Bộ dân ủy nội vụ, chủ tịch Hội đồng kinh tế quốc dân tối cao, phó chủ tịch Hội đồng bộ trưởng dân ủy và Hội đồng lao động và quốc phòng, chủ tịch Hội đồng bộ trưởng dân ủy Liên-xô và nước Cộng hòa liên bang xã hội chủ nghĩa xô-viết Nga, ủy viên Bộ chính trị Ban chấp hành trung ương. Nhiều lần chống lại chính sách lê-nin-nít của đảng: tháng Mười một 1917 là người tán thành việc thành lập chính phủ liên hiệp có sự tham gia của bọn men-sê-vích và bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng; tuyên bố không tán thành chính sách của đảng, ra khỏi Ban chấp hành trung ương và chính phủ. Năm 1928 — một trong những thủ lĩnh của nhóm cơ hội hữu khuynh trong Đảng cộng sản (b) toàn Liên-xô. Năm 1937 bị khai trừ ra khỏi đảng vì hoạt động chống đảng. — 87, 315, 448, 450 - 451, 452, 484 - 490.

S

Sai-đê-man (Scheidemann), *Phi-líp* (1865 - 1939) — một trong những thủ lĩnh cánh cơ hội hữu trong Đảng dân chủ - xã hội Đức. Trong thời gian Cách mạng tháng Mười một 1918 ở Đức tham gia cái gọi là Hội đồng dân biểu toàn quyền, hoạt động của tổ chức này do lợi ích của giai cấp tư sản phản cách mạng quyết định. Tháng Hai - tháng Sáu 1919 cầm đầu chính phủ liên hiệp của Cộng hòa Vây-ma, là một trong những người tổ chức cuộc đàn áp đẫm máu phong trào công nhân Đức trong những năm 1918 - 1921. Về sau thôi không hoạt động chính trị tích cực nữa. — 106, 107, 519.

Sli-áp-ni-cốp, A. G. (1885 - 1937) — vào Đảng bôn-sê-vích từ năm 1901. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười tham gia Hội đồng bộ trưởng dân ủy với chức vụ bộ trưởng Bộ dân ủy lao động; sau đó làm công tác kinh tế và công tác công đoàn. Trong những năm 1920 - 1922 — người tổ chức và thủ lĩnh nhóm chống đảng "đối lập

công nhân". Năm 1933 trong thời gian thanh đảng đã bị khai trừ khỏi hàng ngũ Đảng cộng sản (b) toàn Liên-xô, — 192, 417, 560.

Smê-ran (Smeral), *Bô-gu-mia* (1880 - 1941) — nhà hoạt động nổi tiếng của phong trào công nhân Tiệp-khắc và quốc tế, một trong những người sáng lập ra Đảng cộng sản Tiệp-khắc. Năm 1897 gia nhập Đảng dân chủ - xã hội Tiệp-khắc, một trong những người lãnh đạo đảng này, tham gia ban biên tập cơ quan trung ương của đảng — tờ báo "Právo Lidu" ("Pra-vơ Li-đu"). Tham gia tích cực việc lãnh đạo phong trào cách mạng và giải phóng dân tộc của giai cấp công nhân Tiệp-khắc. Từ năm 1918 đứng đầu cuộc đấu tranh của những người dân chủ - xã hội cánh tả cho việc thành lập đảng mác-xít-lê-nin-nít của giai cấp công nhân. Sau khi Đảng cộng sản Tiệp-khắc thành lập (1921) — ủy viên Ban chấp hành trung ương đảng. Trong những năm 1921 - 1929 và từ năm 1935 là ủy viên Ban chấp hành Quốc tế cộng sản. Từ năm 1938 sống ở Liên-xô. — 54, 66, 72 - 73, 539, 554.

Smít, V. V. (1886 - 1940) — đảng viên bôn-sê-vích từ năm 1905. Trong những năm 1918 - 1928 — thư ký Hội đồng trung ương các công đoàn toàn Nga, sau đó là bộ trưởng Bộ dân ủy lao động. Từ năm 1928 là phó chủ tịch Hội đồng bộ trưởng dân ủy Liên-xô. Tham gia nhóm đối lập hữu khuynh trong Đảng cộng sản (b) toàn Liên-xô, nhưng đã nhanh chóng rời bỏ nhóm này. Tại các Đại hội VII, XIV và XV của đảng, được bầu làm ủy viên Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) toàn Liên-xô. — 324.

Stanh-béc, P. B. — nhà tư bản Nga, kiều dân; trong những năm 1922 - 1924 — một trong những người thành lập và là giám đốc - quản lý của "Công ty cổ phần buôn bán trong nước và xuất khẩu nguyên liệu bằng đá" ở nước Cộng hòa liên bang xã hội chủ nghĩa xô-viết Nga. — 311, 441, 443.

T

Te-ra-si-ni (Terracini), *Um-béc-tô* (sinh năm 1895) — nhà hoạt động nổi tiếng của phong trào công nhân Ý, một trong những người sáng lập ra Đảng cộng sản Ý. Trong thời kỳ đầu hoạt động của mình, ông thuộc cánh tả Đảng xã hội chủ nghĩa Ý. Từ năm 1920 — ủy viên Ban chấp hành trung ương Đảng xã hội chủ nghĩa. Đấu tranh để đảng gia nhập Quốc tế cộng sản, giữ lập trường không khoan nhượng đối với cánh cải lương. Từ năm 1919 — một trong những

người tổ chức và lãnh đạo nhóm cách mạng của những người xã hội ở Turan "L'Ordine Nuovo" ("Trật tự mới"), nhóm này là hạt nhân cơ bản của Đảng cộng sản. Ngay từ khi Đảng cộng sản Ý thành lập (1921) đã là ủy viên Ban chấp hành trung ương và Ban thường vụ của đảng. Đã phạm phải những sai lầm tả phái, những sai lầm này đã bị V. I. Lê-nin lên án tại Đại hội III Quốc tế cộng sản. Do tác dụng của phê bình ông đã nhanh chóng sửa chữa được các sai lầm của mình. Sau Đại hội III Quốc tế cộng sản, mà ông là đại biểu, ông được bầu vào Ban chấp hành Quốc tế cộng sản. Lãnh đạo công tác của những người cộng sản trong Tổng liên đoàn lao động Ý, tổ chức này do bọn cải lương cầm đầu. Trong những năm 1926 - 1943 bị giam trong các nhà tù của bọn phát-xít và bị đi đày. Trong những năm 1943 - 1945 tham gia tích cực cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc của nhân dân Ý chống chủ nghĩa phát-xít. Từ năm 1945 — ủy viên dự khuyết Ban chấp hành trung ương và từ năm 1955 — ủy viên Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản Ý. — 27, 28, 29, 30, 31, 32, 35 - 37, 39, 74, 550, 551.

Tê-ô-đô-rô-vích, I. A. (1875 - 1940) — bắt đầu hoạt động cách mạng năm 1895, đảng viên bên-sê-vích. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười tham gia Hội đồng bộ trưởng dân ủy với cương vị bộ trưởng Bộ dân ủy lương thực. Tháng Mười một 1917 tán thành việc thành lập chính phủ liên hiệp với sự tham gia của bọn men-sê-vích và bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng, tuyên bố không tán thành chính sách của đảng, rút khỏi chính phủ. Trong những năm nội chiến tham gia các đội du kích chống Côn-tsắc. Từ năm 1920 công tác ở Bộ dân ủy nông nghiệp. Trong những năm 1928 - 1929, trong công tác của mình đã phạm những sai lầm có tính chất cơ hội hữu khuynh. Trong những năm 1928 - 1930 — tổng bí thư Quốc tế nông dân, giám đốc Viện nông nghiệp quốc tế; trong những năm sau đó — tổng biên tập nhà xuất bản của hội những chính trị phạm bị đày khổ sai, tổng biên tập tạp chí "Khổ sai và đi đày". — 456.

Tô-đoóc-xki, A. I. (1894 - 1965) — đảng viên Đảng cộng sản Liên-xô từ năm 1918. Trong những năm 1918 - 1919 — ủy viên Ban chấp hành Xô-viết huyện Vê-xi-ê-gôn-xơ tỉnh Tve, biên tập viên báo "Tin tức của Xô-viết đại biểu Vê-xi-ê-gôn-xơ" và báo "Vê-xi-ê-gôn-xơ đỏ", tác giả quyển sách "Một năm tay súng tay cày" đã được V. I. Lê-nin đánh giá cao (xem Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t. 37, tr. 500 - 505). Là người tham gia tích cực cuộc nội chiến với chức vụ chỉ huy lữ đoàn, sư đoàn. Trong những năm về sau đã giữ nhiều chức vụ chỉ huy cao cấp trong một số cơ quan

quân sự. Từ năm 1955 — trung tướng về hưu của Quân đội Liên-xô, hoạt động văn học. — 610, 613.

Tôm-xki, M. P. (1880 - 1936) — vào Đảng bên-sê-vích năm 1904. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười là chủ tịch Hội đồng các công đoàn Mát-xcơ-va. Từ năm 1919 — chủ tịch Đoàn chủ tịch Hội đồng trung ương các công đoàn toàn Nga, từ Đại hội VIII của đảng là ủy viên Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga, từ Đại hội XI của đảng là ủy viên Bộ chính trị Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga. Đã nhiều lần chống lại chính sách lê-ni-nít của đảng; ủng hộ bọn "tập trung dân chủ", đấu tranh cho cái gọi là "sự độc lập" của các công đoàn đối với sự lãnh đạo của đảng. Trong những năm 1928 - 1929 — một trong những thủ lĩnh phái cơ hội hữu khuynh trong Đảng cộng sản (b) toàn Liên-xô. — 560.

Tôn-cốp, V. N. (1872 - 1954) — nhà giải phẫu học nổi tiếng của Liên-xô. Đảng viên Đảng cộng sản Liên-xô từ năm 1932. Từ năm 1900 là giáo sư. Trong những năm 1917 - 1925 là giám đốc Học viện quân y, đã nhiều lần được V. I. Lê-nin tiếp chuyện về những vấn đề cải thiện sinh hoạt của các nhà bác học. Từ năm 1944 — viện sĩ Viện hàn lâm y học Liên-xô. — 570.

Tơ-rốt-xki (Brôn-stanh), L. D. (1879 - 1940) — đảng viên Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga từ năm 1897, một phần tử men-sê-vích. Sau Cách mạng dân chủ - tư sản tháng Hai 1917, từ nước ngoài về đã gia nhập nhóm Tổ chức liên khu của những người dân chủ - xã hội hợp nhất và đã cùng với tổ chức này được kết nạp vào Đảng bên-sê-vích tại Đại hội VI của Đảng công nhân dân chủ - xã hội (b) Nga; tuy thế Tơ-rốt-xki không chuyển sang lập trường của chủ nghĩa bên-sê-vích và đã tiến hành cuộc đấu tranh bí mật và công khai chống chủ nghĩa Lê-nin, chống chính sách của đảng.

Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười — bộ trưởng Bộ dân ủy ngoại giao, bộ trưởng Bộ dân ủy quân sự và hàng hải, chủ tịch Hội đồng quân sự - cách mạng nước Cộng hòa, ủy viên Bộ chính trị Ban chấp hành trung ương, ủy viên Ban chấp hành Quốc tế cộng sản. Năm 1918 Tơ-rốt-xki là người phản đối việc ký hòa ước Brét, trong những năm 1920 - 1921 cầm đầu phái đối lập trong cuộc tranh luận về công đoàn, từ năm 1923 tiến hành cuộc đấu tranh bè phái gay gắt chống lại đường lối chung của đảng, chống lại cương lĩnh xây dựng chủ nghĩa xã hội của Lê-nin, bảo vệ cái thuyết đầu hàng cho rằng chủ nghĩa xã hội không thể thắng được ở Liên-xô. Đảng cộng sản đã vạch trần chủ nghĩa Tơ-rốt-xki là khuynh hướng tiểu tư

sản trong đảng, đã đập tan nó về mặt tư tưởng lẫn tổ chức. Năm 1927 Tơ-rốt-xki bị khai trừ khỏi đảng, năm 1929 bị trục xuất khỏi Liên-xô vì hoạt động chống xô-viết và năm 1932 bị tước quyền công dân Liên-xô. Ở nước ngoài, Tơ-rốt-xki là một kẻ thù độc ác nhất của chủ nghĩa Lên-in, vẫn tiếp tục đấu tranh chống lại Nhà nước xô-viết và Đảng cộng sản, chống lại phong trào cộng sản quốc tế. — 220, 308, 351, 354, 546, 548.

Tséc-nốp, V. M. (1876 - 1952) — một trong những thủ lĩnh của Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng. Tháng Năm - tháng Tám 1917 — bộ trưởng Bộ nông nghiệp trong Chính phủ lâm thời tư sản; thi hành chính sách đàn áp tàn bạo chống lại những nông dân đã chiếm ruộng đất của địa chủ. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười — một trong những tên tổ chức các cuộc bạo động chống Chính quyền xô-viết. Năm 1920 ra nước ngoài sống lưu vong; tại đây tiếp tục hoạt động chống Nhà nước xô-viết. — 98, 124, 612, 613.

Tsê-mê-rin-xki, I. — xem Ma-xlốp, A.

Tsi-tsê-rin, G. V. (1872 - 1936) — nhà hoạt động Nhà nước xô-viết, nhà ngoại giao lỗi lạc. Từ năm 1904 đến 1917 cư trú ở nước ngoài, tại đây năm 1905 gia nhập Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga. Trong thời kỳ thế lực phản động thống trị là người theo phái men-sê-vích, trong những năm chiến tranh đế quốc chủ nghĩa thế giới là người quốc tế chủ nghĩa; cuối 1917 chuyển sang lập trường chủ nghĩa bôn-sê-vích và năm 1918 gia nhập Đảng cộng sản (b) Nga. Từ năm 1918 đến năm 1930 — bộ trưởng Bộ dân ủy ngoại giao, cầm đầu các phái đoàn xô-viết tại các hội nghị quốc tế ở Giê-nơ và Lô-da-nơ. Là ủy viên Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga và Ban chấp hành trung ương các Xô-viết Liên-xô. Tại các Đại hội XIV và XV của đảng được bầu vào Ban chấp hành trung ương. — 143, 174, 230, 236, 299, 354, 415 - 416, 454, 457 - 458, 459, 465, 472 - 473, 481, 498, 502, 504.

Tu-ra-ti (Turati), *Phi-líp-pơ* (1857 - 1932) — nhà hoạt động của phong trào công nhân Ý, một trong những người tổ chức ra Đảng xã hội chủ nghĩa Ý, thủ lĩnh cánh hữu cải lương trong đảng này. Trong thời kỳ chiến tranh đế quốc chủ nghĩa thế giới đứng trên lập trường phái giữa. Có thái độ thù địch đối với cuộc Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười. Sau khi Đảng xã hội chủ nghĩa Ý bị phân liệt (1922), ông ta đã cầm đầu Đảng xã hội thống nhất, một đảng cải lương chủ nghĩa. Năm 1926 rời nước Ý phát-xít sang sống lưu vong ở Pháp — 19, 20, 23, 183, 344, 542, 545.

Txét-kin (Zetkin), *Cla-ra* (1857 - 1933) — nhà hoạt động lỗi lạc của phong trào công nhân và cộng sản của Đức và quốc tế, nữ văn sĩ có tài, nhà hùng biện và nhà diễn thuyết nồng nhiệt. Cùng với R. Lút-xăm-bua, Ph. Mê-rinh và C. Liép-nếch, bà đã tham gia tích cực cuộc đấu tranh chống Béc-stanh và những kẻ cơ hội khác. Trong những năm chiến tranh đế quốc chủ nghĩa thế giới đã đứng trên lập trường chủ nghĩa quốc tế cách mạng, chống lại chủ nghĩa xã hội - sô vanh. Năm 1916 gia nhập nhóm "Quốc tế", sau đó ít lâu đổi tên là nhóm "Xpác-ta-cút", về sau là "Liên minh Xpác-ta-cút". Là một trong những người sáng lập ra Đảng cộng sản Đức. Tại Đại hội III Quốc tế cộng sản được bầu vào Ban chấp hành Quốc tế cộng sản. Đứng đầu Ban bí thư quốc tế phụ nữ của Quốc tế cộng sản. Từ năm 1924 bà liên tục là chủ tịch Ban chấp hành của Tổ chức quốc tế trợ giúp các chiến sĩ cách mạng. — 110.

Txê-đéc-bau-mơ, I-u. Ô. — xem Mác-tốp, L.

Txi-u-ru-pa, A. Đ. (1870 - 1928) — nhà hoạt động nổi tiếng của Đảng cộng sản và Nhà nước xô-viết. Đảng viên Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga từ năm 1898, đảng viên bôn-sê-vích.

Từ tháng Mười một 1917 — thứ trưởng Bộ dân ủy lương thực; từ đầu năm 1918 — bộ trưởng Bộ dân ủy lương thực. Từ cuối năm 1921 — phó chủ tịch Hội đồng bộ trưởng dân ủy và Hội đồng lao động và quốc phòng. Trong những năm 1922 - 1923 — bộ trưởng Bộ dân ủy thanh tra công nông, trong những năm 1923 - 1925 — chủ tịch Ủy ban kế hoạch nhà nước Liên-xô, năm 1925 — bộ trưởng Bộ dân ủy nội và ngoại thương. Tại các Đại hội XII - XV của đảng được bầu làm ủy viên Ban chấp hành trung ương; đã từng làm ủy viên Đoàn chủ tịch Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga và Ban chấp hành trung ương các Xô-viết Liên-xô. — 315 - 317, 441, 444 - 453, 457 - 458, 483, 484 - 490, 522, 528, 529, 531.

Txu-pê-rô-vích, G. V. (1871 - 1932) — nhà kinh tế và nhà văn. Tham gia phong trào cách mạng từ năm 1888. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười công tác trong công đoàn, cộng tác với nhiều tạp chí. Năm 1919 gia nhập Đảng cộng sản (b) Nga. Từ năm 1921 đến năm 1929 công tác trong Hội đồng kinh tế quốc dân, trong Bộ dân ủy ngoại giao và Ủy ban kế hoạch tỉnh Lê-nin-grát. Trong các năm sau đó là viện trưởng Học viện công nghiệp Lê-nin-grát, ủy viên đoàn chủ tịch Hội đồng kinh tế quốc dân Lê-nin-grát. — 220.

U

Ua-các, Lê-xli (1874 - 1933) — nhà tài chính và công nghiệp Anh, kỹ sư mỏ. Là thành viên ban quản trị một số công ty lớn của Anh và là chủ tịch công ty Nga - Á thống nhất đã bóc lột dân chúng và tài nguyên vô tận của nước Nga. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười là một trong những kẻ tổ chức can thiệp quân sự và phong tỏa kinh tế chống nước Nga xô-viết. — 499.

Un-ghec-nơ phon Stéc-nơ-béc-gơ, Rô-man (1887 - 1921) — nam tước, hậu bối của giòng "hiệp sĩ - chó săn" Đức, nguyên đại úy quân đội Nga hoàng, một tên bảo hoàng cực đoan. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười là một trong những tên tổ chức và cầm đầu bọn phản cách mạng tệ hại nhất ở Viễn Đông; tay sai của bọn đế quốc Nhật. Tháng Tám 1921 bị bắt làm tù binh và liền sau đó bị xử bắn theo bản án của Tòa án cách mạng Xi-bi-ri. — 135.

X

Xcơ-ri-a-bin, V. M. — xem Mô-lô-tốp, V. M.

Xe-ra-ti (Serrati), *Giát-sin-tô Mê-nốt-ti* (1872 - 1926) — nhà hoạt động có tiếng tăm của phong trào công nhân Ý, một trong những người lãnh đạo Đảng xã hội chủ nghĩa Ý, về sau là đảng viên cộng sản. Trong những năm 1915 - 1923 — giám đốc cơ quan ngôn luận trung ương của Đảng xã hội chủ nghĩa là báo "Avanti!" ("Tiến lên!"). Trong thời gian chiến tranh thế giới lần thứ nhất là một người quốc tế chủ nghĩa. Là người tham dự Hội nghị Xim-méc-van và Ki-en-tan. Sau khi thành lập Quốc tế cộng sản đã đòi cho Đảng xã hội chủ nghĩa Ý gia nhập Quốc tế cộng sản. Cầm đầu đoàn đại biểu Ý tại Đại hội II Quốc tế cộng sản, đã phản đối việc cắt đứt vô điều kiện với bọn cải lương. Về sau đã khắc phục được các sai lầm mang tính chất phái giữa của mình và năm 1924 đã cùng với phái "những người Quốc tế thứ ba" gia nhập Đảng cộng sản Ý, đã hoạt động tích cực trong đảng cho đến cuối đời. — 20, 21 - 22, 24, 25, 117, 344, 515, 519 - 521, 610, 613.

Xéc-gô — xem Oóc-đgiô-ni-kít-dê, G. C.

Xem-cốp, X. M. (1885 - 1928) — đảng viên bôn-sê-vích từ năm 1903. Làm công tác đảng tại một số thành phố Nga. Năm 1911 học ở trường đảng tại Lông-giu-mô (ngoại ô Pa-ri), trường này do V. I. Lê-nin lãnh đạo. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười —

làm công tác kinh tế - quân sự. Sau khi kết thúc nội chiến, làm thư ký Hội đồng các công đoàn Mát-xcơ-va, sau đó là chủ tịch công đoàn vùng Da-cáp-ca-dơ. Tại các Đại hội XIV và XV của đảng được bầu vào Ban kiểm tra trung ương, sau đó công tác tại Bộ dân ủy thanh tra công nông Liên-xô. — 266, 267.

Xê-mê-nốp, Ph. A. — xem Bun-kin, Ph. A.

Xmiéc-nốp, I. N. (1881 - 1936) — vào Đảng bôn-sê-vích năm 1899. Trong thời kỳ cách mạng 1905 - 1907, thời kỳ thế lực phản động thống trị và cao trào cách mạng mới, làm cố động viên tại một số thành phố nước Nga, phục vụ trong quân đội Nga hoàng. Trong thời gian Cách mạng dân chủ - tư sản tháng Hai 1917 là thành viên của Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ Tô-m-xcơ. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười là ủy viên Hội đồng quân sự - cách mạng mặt trận miền Đông, sau đó là ủy viên Hội đồng quân sự - cách mạng quân đoàn 5. Từ năm 1919 — chủ tịch Ủy ban cách mạng Xi-bi-ri. Trong những năm 1921 - 1922 công tác ở Hội đồng kinh tế quốc dân tối cao; phụ trách công nghiệp quốc phòng. Về sau là bộ trưởng Bộ dân ủy bưu điện. Năm 1927 bị khai trừ ra khỏi Đảng cộng sản (b) toàn Liên-xô vì là một phần tử hoạt động ráo riết trong phái đối lập Tơ-rốt-xki - Di-nô-vi-ép. Sau khi được khôi phục đảng tịch, năm 1933 lại một lần nữa bị khai trừ khỏi đảng vì hoạt động chống đảng. — 176, 613.

Xmin-ga, I. T. (1892 - 1938) — vào Đảng bôn-sê-vích năm 1907. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười — đại diện của Hội đồng bộ trưởng dân ủy nước Cộng hòa liên bang xã hội chủ nghĩa xô-viết Nga tại Phần-lan, ủy viên Hội đồng quân sự - cách mạng quân đoàn 3, mặt trận miền Đông, mặt trận Tây - Nam và các mặt trận khác. Trong thời gian tranh luận về công đoàn những năm 1920 - 1921, là người ủng hộ quan điểm Tơ-rốt-xki. Trong những năm 1921 - 1923 là phó chủ tịch Hội đồng kinh tế quốc dân tối cao và tổng cục trưởng Tổng cục công nghiệp nhiên liệu. Năm 1927 bị Đại hội XV Đảng cộng sản (b) toàn Liên-xô khai trừ ra khỏi Đảng vì hoạt động ráo riết trong phái đối lập Tơ-rốt-xki. Năm 1930 được khôi phục đảng tịch. Về sau lại một lần nữa bị khai trừ khỏi đảng vì hoạt động chống đảng. — 164, 313, 389, 493.

Xmô-li-a-ni-nốp, V. A. (1890 - 1962) — đảng viên Đảng cộng sản Liên-xô từ năm 1908. Là người tham gia tích cực cuộc Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười. Từ năm 1918 — chủ tịch Hội đồng kinh tế

quốc dân tỉnh Xmô-len-xơ. Từ tháng Tư 1921 là phó văn phòng về những vấn đề xây dựng kinh tế của Hội đồng lao động và quốc phòng, sau đó là chánh văn phòng của Hội đồng bộ trưởng dân ủy nước Cộng hòa liên bang xã hội chủ nghĩa xô-viết Nga. Từ năm 1929 làm công tác lãnh đạo kinh tế. — 229.

Xô-côn-ni-cốp (Brin-li-an-tơ), G. I-a. (1888 - 1939) — vào Đảng bôn-sê-vích năm 1905. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười làm công tác ngoại giao và quân sự. Từ năm 1921 — ủy viên ban lãnh đạo Bộ dân ủy tài chính, từ năm 1922 là bộ trưởng Bộ dân ủy tài chính, từ năm 1926 — phó chủ nhiệm Ủy ban kế hoạch nhà nước Liên-xô, về sau là thứ trưởng Bộ dân ủy ngoại giao. Đã từng được bầu làm ủy viên và ủy viên dự khuyết Ban chấp hành trung ương. Năm 1925 theo phái "đổi lập mới", sau đó tham gia khối liên kết Tơ-rốt-xki - Di-nô-vi-ép. Năm 1936 bị khai trừ khỏi đảng vì hoạt động chống đảng. — 313, 483, 523, 525, 526, 531, 532.

Xô-rin, V. G. (1893 - 1944) — đảng viên bôn-sê-vích từ năm 1917. Năm 1918 là bí thư huyện ủy Xéc-pu-khốp, đi theo "những người cộng sản cánh tả". Về sau là chủ tịch Tòa án cách mạng mặt trận miền Đông, ủy viên Ban chấp hành đảng bộ tỉnh Mát-xơ-va. Từ năm 1920 đến 1925 — ủy viên Ban chấp hành đảng bộ Mát-xơ-va và ủy viên thường vụ Ban chấp hành đảng bộ Mát-xơ-va của Đảng cộng sản (b) Nga. Từ năm 1924 công tác tại Viện Lê-nin, sau đó tại Viện Mác - Ăng-ghen - Lê-nin trực thuộc Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) toàn Liên-xô. — 265, 266.

Xô-rô-kin, P. A. (sinh 1889) — đảng viên Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng. Trước năm 1917 — phó giáo sư ngoài biên chế Trường đại học tổng hợp Pê-tơ-rô-grát. Trong những năm 1919 - 1922 dạy môn xã hội học ở các trường cao đẳng Pê-tơ-rô-grát. Bị trục xuất ra nước ngoài vì hoạt động phản cách mạng; có thời gian giảng bài tại Trường đại học tổng hợp Pra-ha; từ năm 1923 sống ở Mỹ. — 611.

Xôn-tơ, A. A. (1872 - 1945) — đảng viên Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga từ năm 1898, đảng viên bôn-sê-vích. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười giữ các trọng trách trong công tác đảng và xô-viết. Từ năm 1920 — ủy viên Ban kiểm tra trung ương, từ năm 1921 — ủy viên Đoàn chủ tịch Ban kiểm tra trung ương, sau đó là ủy viên Tòa án tối cao Liên-xô, giữ các chức vụ quan trọng trong Viện kiểm sát Liên-xô. — 349 - 350.

Xta-lin (Dgiu-ga-svi-li), I. V. (1879 - 1953) — một trong những nhà hoạt động nổi tiếng của phong trào công nhân cách mạng Nga và quốc tế, của

Đảng cộng sản và Nhà nước Liên-xô. Gia nhập Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga từ năm 1898; sau Đại hội II của đảng là đảng viên bôn-sê-vích. Làm công tác đảng ở Ti-phlít, Ba-tum, Ba-cu, Pê-téc-bua. Tháng Giêng 1912 được cử vào Ban chấp hành trung ương do Hội nghị VI (Hội nghị Pra-ha) Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga bầu ra; đã tham gia biên tập tờ báo bôn-sê-vích "Sự thật". Trong thời kỳ chuẩn bị và tiến hành Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười, là ủy viên của Trung tâm quân sự - cách mạng chuẩn bị khởi nghĩa do Ban chấp hành trung ương đảng thành lập. Tại Đại hội II các Xô-viết toàn Nga Xta-lin được bầu vào Hội đồng bộ trưởng dân ủy, trong đó Xta-lin phụ trách Bộ dân ủy dân tộc. Trong thời kỳ có cuộc can thiệp vũ trang của nước ngoài và nội chiến, Xta-lin là ủy viên Hội đồng quân sự - cách mạng của nước Cộng hòa và đã có mặt tại nhiều mặt trận. Năm 1922 Xta-lin được bầu làm Tổng bí thư Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga. Từ năm 1941, Xta-lin là Chủ tịch Hội đồng bộ trưởng Liên-xô. Trong những năm Chiến tranh vệ quốc vĩ đại (1941 - 1945), Xta-lin là Chủ tịch Ủy ban phòng thủ nhà nước, bộ trưởng Bộ dân ủy quốc phòng và là Tổng tư lệnh tối cao các lực lượng vũ trang Liên-xô. — 193, 318 - 319, 504 - 505, 508, 509, 525.

Xtê-clốp, V. A. (1863 - 1926) — nhà toán học xô-viết, viện sĩ hàn lâm. Từ năm 1906 — giáo sư Trường đại học tổng hợp Pê-téc-bua. Theo sáng kiến của ông, năm 1921 đã thành lập Viện toán - lý trực thuộc Viện hàn lâm khoa học nước Cộng hòa liên bang xã hội chủ nghĩa xô-viết Nga. Tác giả một số công trình giải tích toán học, thuyết đàn hồi và cơ học chất lỏng. — 570.

Xti-un-ken, B. E. (1882 - 1938) — kỹ sư điện. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười là thành viên Ban giám đốc nhà máy liên hợp Bô-gô-rôt-xơ - Sen-cô-vô. Từ năm 1920 — ủy viên Ủy ban nhà nước về điện khí hóa nước Nga, nghiên cứu dự án điện khí hóa Khu công nghiệp trung tâm. Từ năm 1925 đến 1928 — ủy viên ban lãnh đạo của Công ty cổ phần "Nhiệt và lực", sau đó làm phó chủ tịch Ủy ban điện khí hóa vùng Đôn-bát và ở trong các tổ chức điện lực khác của vùng này. — 155.

Xtu-cốp, I. N. (1887 - 1937) — đảng viên bôn-sê-vích từ năm 1905. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười, làm công tác đảng và xô-viết: trưởng ban thuộc Ban chấp hành đảng bộ Mát-xơ-va Đảng cộng sản (b) Nga, biên tập viên báo "Công nhân Mát-xơ-va", biên tập viên Nhà xuất bản "Đất vỡ hoang đỏ". Năm 1918 — "người

cộng sản cảnh tả". Năm 1920 - 1921 — tham gia nhóm chống đảng "tập trung dân chủ". Năm 1927 tham gia phái đối lập Tơ-rốt-xki. — 265, 266.

V

Van-đéc-van-đơ (Vandervelde), *Ê-mi-ơ* (1866 - 1938) — thủ lĩnh Đảng công nhân Bỉ, chủ tịch Cục quốc tế xã hội chủ nghĩa của Quốc tế II, giữ lập trường cơ hội chủ nghĩa cực đoan. Trong thời kỳ chiến tranh đế quốc chủ nghĩa thế giới là phần tử xã hội - sô-vanh; tham gia chính phủ tư sản. Có thái độ thù địch với Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười, ráo riết giúp đỡ cuộc can thiệp vũ trang chống nước Nga xô-viết. Trong những năm 1925 - 1927 — bộ trưởng Bộ ngoại giao Bỉ, tham gia ký kết những hiệp định Lô-các-nô chống Liên-xô (1925), ráo riết đấu tranh chống việc thành lập mặt trận thống nhất chống phát-xít của những người cộng sản và những người xã hội chủ nghĩa. — 344, 519.

Véc-nát-xki, *V. I.* (1863 - 1945) — nhà khoáng vật học và hóa địa Liên-xô, viện sĩ hàn lâm. Từ năm 1914 là giám đốc Viện bảo tàng địa chất và khoáng vật học của Viện hàn lâm khoa học Pê-téc-bua. Một trong những người đề xướng và lãnh đạo Ủy ban nghiên cứu các lực lượng sản xuất tự nhiên của nước Nga được thành lập bên cạnh Viện hàn lâm khoa học, Viện ra-đi và một số ủy ban và cơ quan khoa học khác. Đã đặt nền móng cho khuynh hướng di truyền học trong khoáng vật học; một trong những người sáng lập ra ngành hóa địa và một nhánh của nó là sinh hóa địa. — 570.

Vô-ê-vô-đin, *P. I.* (1884 - 1964) — đảng viên Đảng cộng sản Liên-xô từ năm 1899. Làm công tác đảng ở Xa-ma-ra, Ôm-xơ, Dơ-la-tô-u-xơ và ở các thành phố khác. Trong thời gian Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười — chủ tịch Hội đồng lương thực miền Tây Xi-bi-ri và U-ran, sau đó là chủ tịch Hội đồng kinh tế quốc dân Tây Xi-bi-ri. Trong những năm 1919 - 1920 làm công tác chính trị - quân sự và công tác văn học. Năm 1921 — làm công tác ở Tổng cục giáo dục chính trị thuộc Bộ dân ủy giáo dục của nước Cộng hòa liên bang xã hội chủ nghĩa xô-viết Nga; cục trưởng Cục nhiếp ảnh và điện ảnh. Từ năm 1922 đến năm 1939 làm công tác xuất bản - văn học và thư viện. — 335 - 336.

Vô-rốp-xki, *V. V.* (1871 - 1923) — nhà cách mạng chuyên nghiệp, nhà hoạt động nổi tiếng của Đảng bôn-sê-vích, nhà ngoại giao xô-viết xuất sắc,

nhà chính luận và nhà phê bình văn học. Bắt đầu hoạt động cách mạng từ năm 1890. Năm 1902 là cộng tác viên của báo "Tia lửa" của Lê-nin. Sau Đại hội II Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga, trở thành đảng viên bôn-sê-vích. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười là đại diện toàn quyền của nước Cộng hòa xô-viết tại các nước Xcan-đi-na-vơ (1917 - 1919), tại Ý (1921 - 1923). Tham dự các Hội nghị Giê-nơ và Lô-dan-nơ. Bị một tên bạch vệ giết tại Lô-da-nơ ngày 10 tháng Năm 1923. — 498.

Vran-ghen, *P. N.* (1878 - 1928) — tướng của quân đội Nga hoàng, tử tước, người theo chủ nghĩa quân chủ một cách cuồng tín. Trong thời kỳ can thiệp vũ trang của nước ngoài và thời kỳ nội chiến — tay chân của bọn đế quốc Anh, Pháp và Mỹ; một trong những tên cầm đầu thế lực phản cách mạng ở miền Nam nước Nga. Từ tháng Tư đến tháng Mười một 1920 là tổng tư lệnh "các lực lượng vũ trang" bạch vệ "miền Nam nước Nga"; sau khi bị Hồng quân đánh bại, chạy ra nước ngoài. — 123, 203, 252, 283, 290, 341.

THÂN THỂ VÀ SỰ NGHIỆP
CỦA V. I. LÊ-NIN

(22 tháng Sáu 1921 - 5 tháng Ba 1922)

1921

Trước 22 tháng Sáu. Lê-nin tiến hành việc chuẩn bị cho Đại hội III Quốc tế cộng sản: viết đề cương báo cáo về sách lược của Đảng cộng sản (b) Nga; là thành viên của ủy ban soạn thảo nghị quyết của đại hội, Người nghiên cứu các bản dự thảo những nghị quyết quan trọng nhất, và ghi nhận xét về các dự thảo đó; tham gia và phát biểu ở các phiên họp của Ban chấp hành Quốc tế cộng sản, trong đó thảo luận các bản dự thảo nghị quyết đưa ra đại hội và thảo luận tình hình công việc ở một số đảng cộng sản; gặp gỡ và nói chuyện với các đại biểu đến dự đại hội.

22 tháng Sáu. Lê-nin nói chuyện với phó chủ tịch Ủy ban cách mạng Xi-bi-ri X. Ê. Tu-tơ-ca-ép về việc tiến hành chính sách kinh tế mới ở Xi-bi-ri và đề nghị đồng chí ấy viết tỉ mỉ về các sự việc quan liêu giấy tờ trong cách giải quyết các công việc của Xi-bi-ri tại các cơ quan trung ương.

Lê-nin chủ tọa phiên họp của Hội đồng lao động và quốc phòng thảo luận các vấn đề về thành lập hội đồng kinh tế tỉnh tại các tỉnh Ác-khan-ghen-xơ, Vô-lô-đđa và Bắc Đơ-vin-xơ, dự thảo quyết định về các biện pháp đẩy mạnh ngành công nghiệp muối, về vấn đề mua lương thực ở nước ngoài và những vấn đề khác.

Tại phiên họp thứ nhất của Đại hội III Quốc tế cộng sản, Lê-nin được bầu làm chủ tịch danh dự của đại hội.

23 tháng Sáu.

Lê-nin nói chuyện với A. M. Goóc-ki về ủy ban giám định do Hội đồng bộ trưởng dân ủy cử ra để mua và bán ra nước ngoài các đồ cổ và đồ mỹ nghệ.

24 tháng Sáu.

Lê-nin chủ tọa phiên họp của Hội đồng lao động và quốc phòng thảo luận vấn đề đấu tranh chống tệ buôn lậu lúa mì, vấn đề cung cấp than cho đoàn thám hiểm ở Ác-khan-ghen-xơ, dự thảo quyết định về việc xây dựng đài vô tuyến và những vấn đề khác.

Lê-nin chủ tọa phiên họp của Hội đồng bộ trưởng dân ủy thảo luận dự thảo quyết định về trả công tập thể cho lao động của viên chức trong các cơ quan xô-viết và những vấn đề khác.

Lê-nin nói chuyện với Ác-tem (Ph. A. Xéc-ghê-ép), chủ tịch Ban chấp hành trung ương công đoàn công nhân mỏ.

25 tháng Sáu.

Lê-nin ký công văn gửi Bộ dân ủy lao động về các biện pháp bảo đảm nhân lực cho công trình xây dựng Ca-si-ra.

Lê-nin dự phiên họp của Bộ chính trị Ban chấp hành trung ương đảng thảo luận báo cáo của I. A. Tê-ô-đô-rô-vích về các biện pháp đấu tranh chống mất mùa ở Hạ và Trung lưu vực sông Vôn-ga, dự thảo quyết định về việc thanh đảng, vấn đề thu mua lúa mì và những vấn đề khác.

Lê-nin xem tập tài liệu bản đồ giáo khoa nước Nga, ghi vào đó những ý kiến bổ sung và viết thư cho V. Đ. Cai-xa-rốp, chủ tịch ban biên tập bản đồ và I. I. I-ô-nốp đề nghị thông báo cho Người biết về thời hạn biên tập tập

bản đồ và sự phân công trách nhiệm giữa các thành viên của ban, cũng như đề nghị gửi bản thuyết minh và các bản đồ cho Người trước khi đưa in.

28 tháng Sáu.

Lê-nin chủ tọa phiên họp của Hội đồng bộ trưởng dân ủy. Trong khi thảo luận báo cáo của ban do Hội đồng bộ trưởng dân ủy cử ra ngày 24 tháng Sáu 1921 về vấn đề trả công tập thể cho lao động của viên chức trong các cơ quan xô-viết, phiên họp đã lấy đề nghị của Lê-nin làm cơ sở. Phiên họp cũng thảo luận cả vấn đề giá cước vận chuyển hàng hóa tư nhân bằng đường sắt, dự thảo quyết định về việc gieo lúa mì vụ đông và những vấn đề khác.

Trong khi C. Lát-xa-ri phát biểu tại Đại hội III Quốc tế cộng sản, Lê-nin viết đề cương bài nói về vấn đề Ý, sau đó phát biểu về vấn đề Ý.

29 tháng Sáu.

Lê-nin dự phiên họp buổi sáng của Bộ chính trị Ban chấp hành trung ương đảng thảo luận các vấn đề về bọn vô chính phủ, về Ban sơ tán trung ương và những vấn đề khác.

Lê-nin chủ tọa phiên họp ủy ban của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga phê chuẩn "Chỉ thị của Hội đồng lao động và quốc phòng cho các cơ quan xô-viết địa phương".

Lê-nin dự phiên họp buổi chiều của Bộ chính trị Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga thảo luận báo cáo của L. Đ. Tơ-rốt-xki về các đội quân đặc biệt, đề nghị của A. M. Goóc-ki về Ủy ban cứu đói toàn Nga và những vấn đề khác.

30 tháng Sáu.

Lê-nin viết thư cho đại diện thương mại của nước Cộng hòa liên bang xã hội chủ nghĩa xô-viết Nga tại Đức là B. X. Xtô-mô-ni-a-cốp yêu cầu

giúp đỡ về mọi mặt, nhất là tiền, cho kỹ sư trưởng của công trường xây dựng nhà máy điện Ca-si-ra là G. Đ. Txi-u-ru-pa trong việc mua ở Béc-lanh những trang thiết bị cần thiết cho công trường.

Tháng Sáu.

Lê-nin soạn "Đề cương cuốn sách về "sự mất tính giai cấp"".

1 tháng Bảy.

Tại phiên họp của Đại hội III Quốc tế cộng sản, Lê-nin phát biểu ý kiến bảo vệ sách lược của Quốc tế cộng sản.

Lê-nin chủ tọa phiên họp của Hội đồng lao động và quốc phòng thảo luận về vấn đề cung cấp lương thực đều đặn cho các nhà máy phục vụ ngành vận tải, dự thảo sắc lệnh về việc gieo lúa mì vụ đông ở những vùng bị mất mùa của nước Cộng hòa liên bang xã hội chủ nghĩa xô-viết Nga và những vấn đề khác.

2 tháng Bảy.

Lê-nin viết thư cho G. M. Cơ-gi-gia-nốp-xki nói rõ ý kiến của Người đối với dự thảo thứ nhất bài báo của đồng chí đó "Gửi các nhà phê bình của chúng ta" và nêu rõ những đề nghị của Người đối với bản báo cáo của G. M. Cơ-gi-gia-nốp-xki tại Hội đồng lao động và quốc phòng về công tác của Ủy ban kế hoạch nhà nước.

Lê-nin dự phiên họp của Bộ chính trị Ban chấp hành trung ương đảng phê chuẩn mức lương mới của các cán bộ phụ trách và thảo luận vấn đề về các tô nhượng cho hãng Lê-xli Ua-các và những vấn đề khác.

3 tháng Bảy.

Lê-nin ký bức điện của Hội đồng lao động và quốc phòng và Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga gửi các tỉnh ủy Tu-la, Ô-ri-ôn, Cốc-xơ và các tỉnh ủy khác trong đó chỉ thị về việc tiến hành hết sức nhanh chóng đợt

vận động thu thuế bằng hiện vật nhân tình trạng mất mùa tại các tỉnh sản xuất lúa mì.

4 tháng Bảy.

Lê-nin viết thư cho G. M. Crơ-gi-gia-nốp-xki: "Những điều suy nghĩ về "kế hoạch" kinh tế nhà nước".

5 tháng Bảy.

Lê-nin đọc báo cáo về sách lược của Đảng cộng sản (b) Nga tại phiên họp của Đại hội III Quốc tế cộng sản.

6 tháng Bảy.

Lê-nin dự phiên họp của tiểu ban sách lược của Đại hội III Quốc tế cộng sản, trong đó duyệt luận cương về sách lược của Quốc tế cộng sản.

Lê-nin dự phiên họp của tiểu ban sách lược của Đại hội III Quốc tế cộng sản, và phát biểu ý kiến về vấn đề Tiệp-khắc.

Lê-nin ký bức điện của Hội đồng lao động và quốc phòng gửi đi Khắc-cốp cho M. C. Vla-đi-mi-rốp, bộ trưởng Bộ dân ủy lương thực U-cra-i-na, về việc cung cấp lương thực cho vùng Đôn-bát.

7 tháng Bảy.

Lê-nin viết thư cho những người tham gia phiên họp của tiểu ban sách lược của Đại hội III Quốc tế cộng sản xin lỗi về lời phát biểu gay gắt của mình đối với các đồng chí cánh tả Hung-ga-ri.

Lê-nin dự phiên họp của Bộ chính trị Ban chấp hành trung ương đảng thảo luận vấn đề cử 5 đồng chí làm công tác thanh đảng, bản báo cáo của ủy ban chống phi, vấn đề bán vàng và các vấn đề khác.

8 tháng Bảy.

Lê-nin viết đề nghị gửi Bộ chính trị Ban chấp hành trung ương đảng về việc khen thưởng các xí nghiệp và cơ quan đã tiến hành kinh doanh không thua lỗ.

Lê-nin viết đơn gửi Bộ tổ chức Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga xin phép nghỉ ốm một tháng, với điều kiện mỗi tuần 2 - 3 lần đến dự các phiên họp của Bộ chính trị, Hội đồng bộ trưởng dân ủy và Hội đồng lao động và quốc phòng.

Lê-nin chủ tọa phiên họp của Hội đồng lao động và quốc phòng; ghi ý kiến nhận xét bản báo cáo của G. M. Crơ-gi-gia-nốp-xki về công tác của Ủy ban kế hoạch nhà nước, viết nháp những ý kiến sẽ phát biểu về vấn đề này. Phiên họp còn thảo luận cả vấn đề về chuyến đi của ủy ban của Hội đồng lao động và quốc phòng đến Ba-cu và Đôn-bát.

Lê-nin chủ tọa phiên họp của Hội đồng bộ trưởng dân ủy thảo luận báo cáo của tiểu ban do Hội đồng bộ trưởng dân ủy cử ra ngày 28 tháng Sáu 1921 về vấn đề trả công tập thể cho lao động của viên chức trong các cơ quan xô-viết, vấn đề thảo bản chỉ thị về thủ tục ký kết hợp đồng với các xí nghiệp để cung cấp tập thể cho công nhân, về vấn đề tập trung việc nghiên cứu các vấn đề có tính chất tài chính vào một cơ quan và các vấn đề khác.

Chậm nhất là 9 tháng Bảy.

Lê-nin viết những ý kiến đề nghị đối với bản dự thảo "Luận cương về vấn đề sách lược" của Đại hội III Quốc tế cộng sản.

Lê-nin viết ý kiến về các biện pháp chống đói và về việc tăng cường công tác kinh tế.

9 tháng Bảy.

Lê-nin viết thư cho O. V. Cu-u-xi-nen và V. Cơ-nen (bằng tiếng Đức) nói về bản dự thảo luận cương về vấn đề tổ chức mà các đồng chí ấy chuẩn bị đưa ra Đại hội III Quốc tế cộng sản, đồng thời đề xuất những ý kiến bổ sung bản dự thảo.

Lê-nin tán thành (khi lấy ý kiến của các ủy viên Bộ chính trị Ban chấp hành trung ương

Đảng cộng sản (b) Nga thông qua quyết định để cho Người được nghỉ một tháng và có quyền chỉ đạo các phiên họp của Bộ chính trị.

Lê-nin tham gia phiên họp của Bộ chính trị Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga thảo luận vấn đề tăng cường công tác lương thực, vấn đề thông tri của Ban chấp hành trung ương về việc thanh đảng và các vấn đề khác.

10 tháng Bảy.

Lê-nin viết thư cho thứ trưởng Bộ dân ủy lương thực N. P. Bri-u-kha-nốp về việc cung cấp lương thực cho Mát-xcơ-va và Pê-tơ-rô-grát.

Lê-nin sửa bản đề cương của Hội đồng kinh tế quốc dân tối cao về việc thực hiện chính sách kinh tế mới ở nước Cộng hòa liên bang xã hội chủ nghĩa xô-viết Nga.

Chậm nhất là 11 tháng Bảy.

Lê-nin viết ý kiến nhận xét đối với bài báo viết về Đại hội III Quốc tế cộng sản.

11 tháng Bảy.

Lê-nin phát biểu ý kiến tại cuộc hội nghị các đoàn đại biểu Đức, Ba-lan, Tiệp-khắc, Hung-ra-ri và Ý đến dự Đại hội III Quốc tế cộng sản và ghi ý kiến nhận xét trong thời gian họp.

Lê-nin tán thành (khi lấy ý kiến các ủy viên Bộ chính trị Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga qua điện thoại) thông qua dự thảo nghị quyết của Bộ chính trị về việc Ph. Nan-xen đề nghị chuyển chở lương thực đến cho nhân dân Pê-tơ-rô-grát và những vấn đề khác.

12 tháng Bảy.

Lê-nin ký bức điện về các biện pháp tiến hành gieo lúa vụ đông tại các đồng ruộng vùng sông Vôn-ga.

Lê-nin dự phiên họp của Bộ chính trị Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga thảo

luận các vấn đề về bọn vô chính phủ, về Ủy ban cứu đói và các vấn đề khác.

Lê-nin chủ tọa phiên họp của Hội đồng lao động và quốc phòng thảo luận báo cáo của Ủy ban kế hoạch nhà nước về việc phân phối 20 triệu rúp vàng để mua hàng ở nước ngoài theo yêu cầu của các bộ dân ủy và những vấn đề khác.

Lê-nin chủ tọa phiên họp của Hội đồng bộ trưởng dân ủy thảo luận bản dự thảo quy chế mở rộng quyền hạn của các xí nghiệp quốc doanh loại lớn, vấn đề về các biện pháp kiểm tra việc sử dụng thực tế các hàng hóa nhập từ nước ngoài về và các vấn đề khác.

13 tháng Bảy.

Lê-nin đi nghỉ ở Goóc-ki.

15 tháng Bảy.

Lê-nin dự phiên họp của Bộ chính trị Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga thảo luận các vấn đề về Đại hội IX các Xô-viết toàn Nga, về hội nghị toàn thể thường kỳ của Ban chấp hành trung ương, về Ủy ban cứu đói và các vấn đề khác.

Lê-nin chủ tọa phiên họp của Hội đồng lao động và quốc phòng thảo luận báo cáo của tiểu ban do Hội đồng lao động và quốc phòng cử ra ngày 12 tháng Bảy 1921 để xem xét dự án của Ủy ban kế hoạch nhà nước về phân phối vàng.

Lê-nin chủ tọa phiên họp của Hội đồng bộ trưởng dân ủy; viết dự thảo quyết định sau khi thảo luận báo cáo của Liên hiệp trung ương các hợp tác xã tiêu dùng về việc tăng cường lưu thông hàng hóa. Phiên họp cũng thảo luận cả vấn đề mua lúa mì ở Mãn-châu và các vấn đề khác.

16 tháng Bảy.

Lê-nin viết thư chào mừng đại hội đại biểu Liên hiệp trung ương các hợp tác xã tiêu dùng.

- 17 tháng Bảy. Lê-nin dự phiên họp của Bộ chính trị Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga thảo luận vấn đề cử đại diện toàn quyền tại Béc-lanh, vấn đề hội nghị hợp tác hóa, luận cương của Hội đồng kinh tế quốc dân tối cao về chính sách kinh tế và các vấn đề khác.
- 17 tháng Bảy. Lê-nin viết điện báo bằng điện thoại gửi L. B. Cra-xin và G. Đ. Txi-u-ru-pa về việc mua ở Đức những vật liệu cần thiết cho công trường xây dựng Ca-si-ra.
- Lê-nin ký lời hiệu triệu của Ban chấp hành Quốc tế cộng sản "Tiến tới công tác mới, tiến tới các trận chiến đấu mới. Gửi nam nữ công nhân tất cả các nước".
- Chậm nhất là 18 tháng Bảy. Lê-nin nói chuyện với Ph. Hếch-kéc về vấn đề thống nhất các nhà hoạt động và các nhóm cộng sản bị khai trừ khỏi công đoàn Đức.
- 18 tháng Bảy. Lê-nin viết thư chào mừng Đại hội I quốc tế các công đoàn cách mạng và sản xuất.
- 19 tháng Bảy. Lê-nin viết điện báo bằng điện thoại gửi M. I. Ca-li-nin và L. B. Ca-mê-nép về việc cứu đói ở vùng sông Vôn-ga.
- Lê-nin chủ tọa phiên họp của Hội đồng lao động và quốc phòng thảo luận vấn đề các biện pháp đẩy mạnh công nghiệp nhiên liệu và các vấn đề khác.
- 20 tháng Bảy. Lê-nin viết thư cho X. Xa-ít - Ga-li-ép về vấn đề các nước cộng hòa tự trị trong nước Cộng hòa liên bang xã hội chủ nghĩa xô-viết Nga.
- Lê-nin viết thư (bằng tiếng Đức) cho các thành viên phái đoàn Đức tại Đại hội I quốc tế các công đoàn cách mạng và sản xuất là R. Mui-lơ và H. Man-tsan bàn về nghị quyết của đại hội về công đoàn Đức.

- 21 tháng Bảy. Trong thư gửi L. B. Ca-mê-nép, Lê-nin đề nghị sửa lại sơ thảo luận cương của Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga — do Ca-mê-nép viết — về việc thực hiện chính sách kinh tế mới.
- 22 tháng Bảy. Lê-nin viết thư gửi Tổng cục công nghiệp than nói về việc mua máy đào than ở nước ngoài.
- 23 tháng Bảy. Lê-nin tán thành (khi lấy ý kiến các ủy viên Bộ chính trị Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga) thông qua dự thảo nghị quyết của Bộ chính trị về việc xuất 12 triệu rúp vàng để mua hạt giống cho các tỉnh bị đói và về những vấn đề khác.
- 25 tháng Bảy. Lê-nin tán thành (khi lấy ý kiến các ủy viên Bộ chính trị Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga qua điện thoại) thông qua dự thảo nghị quyết của Bộ chính trị về "Lời kêu gọi của Ban chấp hành Quốc tế cộng sản II về vấn đề Gru-di-a".
- Lê-nin viết thư G. V. Tsi-tsê-rin đề nghị thông qua Bộ tổ chức Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga đưa ra quyết định xúc tiến việc soạn thảo một bài bút ký và áp dụng các biện pháp khác nhằm vạch mặt bọn men-sê-vích ở Gru-di-a.
- 26 tháng Bảy. Lê-nin tán thành (khi lấy ý kiến các ủy viên Bộ chính trị Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga qua điện thoại) thông qua dự thảo nghị quyết của Bộ chính trị về phân phối lúa mì giữa Mát-xcơ-va và Pê-tơ-rô-grát và các vấn đề khác.
- 27 tháng Bảy. Lê-nin nói chuyện với C. Txét-kin trước khi bà trở về Đức về kết quả của Đại hội III Quốc tế cộng sản, về biện pháp thực hiện các nghị quyết của đại hội ở nước Đức.

28 tháng Bảy.

Lê-nin viết thư cho G. E. Di-nô-vi-ép về buổi nói chuyện của mình với C. Txét-kin và Người tỏ ý tán thành việc những người cộng sản ủng hộ sự thống nhất tất cả công nhân Đức trong cuộc đấu tranh của họ chống lại sự tấn công của bọn tư bản.

Lê-nin viết đề nghị gửi Ban chấp hành trung ương đảng về sự cần thiết phải ủng hộ các luận cương của Cục Xi-bi-ri thuộc Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga và Ủy ban cách mạng Xi-bi-ri "Về những hình thức tổ chức của các cơ quan xô-viết Xi-bi-ri và các tổ chức đảng Xi-bi-ri", là những luận cương đã luận chứng cho sự cần thiết phải có các trung tâm khu (xô-viết và đảng) ở Xi-bi-ri xây dựng theo nguyên tắc chỉ định.

Lê-nin viết dự thảo quyết định của Bộ chính trị Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga về việc bãi bỏ lệnh cử L. Đ. Tơ-rốt-xki đi làm công tác lương thực ở U-cra-i-na và về việc chuyển quân đội sang làm công tác kinh tế.

29 tháng Bảy.

Lê-nin tán thành (khi lấy ý kiến các ủy viên Bộ chính trị Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga qua điện thoại) thông qua dự thảo nghị quyết của Bộ chính trị về mức thuế lương thực ở U-cra-i-na.

1 tháng Tám.

Lê-nin viết thư cho G. I. Mi-a-xni-cốp về một số điểm sai sót trong bài báo "Những vấn đề học búa" của đồng chí đó và tỏ ý muốn nói chuyện với Mi-a-xni-cốp và đề nghị viết thư cho Người nói rõ đồng chí ấy muốn nói về thứ "tự do báo chí" nào.

2 tháng Tám.

Lê-nin viết lời kêu gọi gửi giai cấp vô sản quốc tế yêu cầu cứu trợ nhân dân nước Nga xô-viết đang bị đói vì mất mùa.

Lê-nin viết lời kêu gọi nông dân U-cra-i-na yêu cầu cứu trợ công nhân và nông dân ở vùng sông Vôn-ga đang bị đói.

Lê-nin viết thư cho L. C. Mác-ten-xơ, trong đó Người đề xuất văn bản bức điện gửi "Hội viện trợ kỹ thuật cho nước Nga xô-viết" của Mỹ.

Lê-nin viết thư cho V. V. A-đô-rát-xki góp một số ý kiến về công tác chuẩn bị xuất bản tập sách: C. Mác và Ph. Ăng-ghen. "Thư từ. Lý luận và đường lối chính sách trong thư từ trao đổi giữa Mác và Ăng-ghen".

3 tháng Tám.

Lê-nin chủ tọa phiên họp của Hội đồng lao động và quốc phòng thảo luận vấn đề cung cấp lương thực cho đến mùa gặt mới và các vấn đề khác.

5 tháng Tám.

Lê-nin viết thư cho G. I. Mi-a-xni-cốp.

Trước 7 tháng Tám.

Lê-nin nói chuyện với kỹ sư G. Đ. Txi-u-ru-pa, ủy viên ban lãnh đạo Ủy ban các công trình nhà nước, về tình hình công tác của Ủy ban.

Lê-nin nói chuyện với T. V. Xa-prô-nốp, chủ tịch Ban chấp hành trung ương công đoàn công nhân xây dựng, về sự cần thiết phải giúp đỡ kỹ sư G. Đ. Txi-u-ru-pa, ủy viên ban lãnh đạo Ủy ban các công trình nhà nước.

8 tháng Tám.

Lê-nin dự phiên họp buổi sáng của hội nghị toàn thể Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga thảo luận đề nghị của Kh. G. Ra-cốp-xki về việc tăng thêm số lượng tiền tệ cho U-cra-i-na, vấn đề A. G. Sli-áp-ni-cốp, ủy viên Ban chấp hành trung ương, vi phạm kỷ luật đảng, vấn đề quan hệ với Ru-ma-ni và các vấn đề khác.

Lê-nin dự phiên họp buổi chiều của hội nghị toàn thể Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga. Trong khi hội nghị thảo luận về

biện pháp chống đói và về thuế lương thực, Lê-nin viết đề nghị về sự cần thiết phải tổ chức hội nghị các cán bộ quân sự là ủy viên Ban chấp hành trung ương đảng hiện ở Mát-xcơ-va để tìm biện pháp chống nạn đói. Người làm các con tính về thuế lương thực thu ở U-cra-i-na. Lê-nin viết các đề nghị đối với các kết luận của Ph. E. Đgiéc-gin-xki về tình hình giao thông vận tải. Phiên họp còn thảo luận cả vấn đề chuyến đi của M. I. Ca-li-nin đến các tỉnh đang bị đói, vấn đề thành phần của Bộ tổ chức Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga và các vấn đề khác.

9 tháng Tám.

Lê-nin viết thư gửi A. M. Goóc-ki, thuyết phục Goóc-ki đi ra nước ngoài chữa bệnh.

Lê-nin dự phiên họp của hội nghị toàn thể liên tịch Ban chấp hành trung ương và Ban kiểm tra trung ương Đảng cộng sản (b) Nga; Người phát biểu về vấn đề A. G. Sli-áp-ni-cốp, ủy viên Ban chấp hành trung ương, vi phạm kỷ luật đảng, đề nghị khai trừ Sli-áp-ni-cốp ra khỏi Ban chấp hành trung ương và ra khỏi đảng.

Lê-nin dự phiên họp buổi sáng của hội nghị toàn thể Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga thảo luận "Luận cương về việc thực hiện các nguyên tắc của chính sách kinh tế mới".

Lê-nin dự phiên họp buổi chiều của hội nghị toàn thể Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga phê chuẩn đề nghị của Lê-nin về công tác của L. Đ. Tơ-rốt-xki. Phiên họp còn thảo luận cả vấn đề tình trạng quân đội, các vấn đề U-cra-i-na, vấn đề tòa soạn báo "Sự thật" và những vấn đề khác. Sau khi thảo luận ý kiến của N. I. Bu-kha-rin đề nghị cấm V. I. Lê-nin làm việc quá nhiều do Người đang bị bệnh, hội nghị toàn thể đã quyết định: "Bắt buộc đồng chí

Lê-nin tiếp tục nghỉ đúng với thời gian và đúng với các điều kiện mà bác sĩ (giáo sư Ghê-chi-e) quy định, chỉ triệu tập đồng chí Lê-nin đến dự các phiên họp (của chính quyền hoặc đảng) cũng như chỉ triệu tập làm công tác khi có sự đồng ý chính thức trước của Ban bí thư Ban chấp hành trung ương".

12 tháng Tám.

Lê-nin ký bức điện gửi các cơ quan lãnh đạo Xi-bi-ri về việc tổ chức đều đặn các đoàn tàu suốt chỗ lúa mì về Mát-xcơ-va.

13 tháng Tám.

Lê-nin viết thư cho Tô-mát Ben là đại diện Đảng cộng sản Anh bên cạnh Ban chấp hành Quốc tế cộng sản.

14 tháng Tám.

Lê-nin viết "Thư gửi những người cộng sản Đức".

16 tháng Tám.

Lê-nin viết thư cho P. I. Pô-pốp, cục trưởng Cục thống kê trung ương về tổ chức việc thống kê công nghiệp và nông nghiệp hiện nay.

20 tháng Tám.

Lê-nin viết bài: "Thời đại mới, sai lầm cũ dưới một hình thức mới".

22 tháng Tám.

Lê-nin viết bức điện báo bằng điện thoại gửi G. E. Di-nô-vi-ép yêu cầu tìm lời tựa cho bản tiếng Đức tác phẩm của Người "Chủ nghĩa đế quốc, giai đoạn tột cùng của chủ nghĩa tư bản" (lời tựa này đã gửi đến Pê-tơ-rô-grát), nêu rõ sự cần thiết phải tuyên truyền rộng rãi trong báo chí nước ngoài, nhất là báo chí cộng sản, việc cứu trợ nhân dân đang bị đói ở nước Nga xô-viết.

23 tháng Tám.

Lê-nin tán thành (khi lấy ý kiến các ủy viên Bộ chính trị Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga qua điện thoại) thông qua dự thảo nghị quyết của Bộ chính trị về vấn đề Đại hội toàn Nga các tổ chức hợp tác xã nông nghiệp tỉnh và về những vấn đề khác.

- 24 tháng Tám.* Lê-nin tán thành (khi lấy ý kiến các ủy viên Bộ chính trị Ban chấp hành trung ương đảng qua điện thoại) thông qua dự thảo nghị quyết của Bộ chính trị về công tác của Ban tuyên truyền của Ban chấp hành trung ương và về việc thành lập Ban kinh tế các nước cộng hòa Da-cáp-ca-dơ.
- Sớm nhất là 24 - chậm nhất là 28 tháng Tám.* Lê-nin xem lại bản in thử bài viết của mình: "Thời đại mới, sai lầm cũ dưới một hình thức mới", sửa chữa thêm và chỉ thị gửi gấp bài này đến tòa soạn báo "Sự thật".
- 25 tháng Tám.* Lê-nin dự phiên họp của Bộ chính trị Ban chấp hành trung ương đảng.
- 26 tháng Tám.* Lê-nin viết bức điện báo bằng điện thoại cho các ủy viên Bộ chính trị Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga về việc truy tố nam tước Un-ghéc-nơ trước tòa án quân sự.
- 27 tháng Tám.* Lê-nin viết thư cho Tiểu hội đồng bộ trưởng dân ủy về sự cần thiết phải thành lập một ủy ban để chuẩn bị vấn đề làm sao cho việc thi hành trả công phục vụ không dẫn đến chỗ làm giảm sút đời sống công nhân.
- 31 tháng Tám.* Lê-nin viết thư cho kỹ sư R. E. Clát-xôn ở Cục khai thác than bùn bằng thủy lực nói về sự cần thiết phải kiểm nghiệm lại phát minh về khử nước ở than bùn bằng phương pháp công xướng.
- 1 tháng Chín.* Lê-nin viết thư gửi P. I. Pô-pốp, cục trưởng Cục thống kê trung ương, cho những ý kiến về tổ chức cho ban biên tập việc thống kê thường xuyên.
- Lê-nin viết thư cho ban biên tập báo "Đời sống kinh tế" về những nhiệm vụ cơ bản của báo với tư cách là cơ quan của Hội đồng lao động và quốc phòng trong việc làm sáng tỏ các vấn đề xây dựng kinh tế.

- Lê-nin nhận được quà của những người thợ thủ công Ba-tư gửi tặng hai bức chân dung của Người do một người thợ thủ công cộng sản Ba-tư thêu; Người viết thư xác nhận đã nhận được tặng phẩm và nhờ A. X. Ê-nu-kít-dê chuyển lại cho những người thợ thủ công Ba-tư.
- Trước 2 tháng Chín.* Lê-nin viết thư cho N. P. Goóc-bu-nốp về vấn đề chế tạo và thí nghiệm các loa và các máy thu thanh vô tuyến.
- 2 tháng Chín.* Lê-nin viết thư cho V. X. Đô-vga-lép-xki, bộ trưởng Bộ dân ủy bưu điện, yêu cầu thông báo công tác của đài phát thanh Mát-xcơ-va và tình hình công việc chế tạo các máy thu thanh vô tuyến và loa.
- Phiên họp của Bộ chính trị Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga đã thông qua dự thảo quyết định do Lê-nin viết về việc tổ chức thống kê các khoản quyên góp của công nhân châu Âu gửi giúp những người bị đói ở Nga.
- 3 tháng Chín.* Lê-nin viết thư cho N. P. Goóc-bu-nốp yêu cầu tìm hiểu và thông báo một cách có hệ thống cho Người biết về tiến trình công tác của Ủy ban đặc trách xuất khẩu trực thuộc Hội đồng lao động và quốc phòng và của Cục khai thác than bùn bằng thủy lực; Người cho các chỉ dẫn về việc tổ chức đứng đắn công tác của các chánh văn phòng trong Hội đồng bộ trưởng dân ủy và Hội đồng lao động và quốc phòng.
- Lê-nin viết thư cho Đ. I. Cuốc-xki nói về các biện pháp đấu tranh chống bệnh quan liêu giấy tờ.
- Lê-nin gửi thư cho bí thư Ban chấp hành Quốc tế cộng sản yêu cầu thông báo tin tức về tiến trình quyên góp của công nhân nước ngoài nhằm cứu trợ những người bị đói ở Nga.
- 4 tháng Chín.* Lê-nin viết dự thảo quyết định của Bộ chính trị Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản

(b) Nga nhân việc Ủy ban quốc tế cứu trợ những người bị đói ở Nga, đứng đầu là Gi. Nu-lăng-xơ, đòi hỏi phải thiết lập sự kiểm soát việc phân phối lương thực bởi một ủy ban chuyên trách.

5 tháng Chín.

Trong thư gửi Ban thống kê và Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga, Lê-nin cho ý kiến về việc tổ chức thống kê các cán bộ lãnh đạo của đảng đang công tác trong bộ máy xô-viết.

Lê-nin tán thành (khi lấy ý kiến của các ủy viên Bộ chính trị Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga qua điện thoại) thông qua các dự thảo nghị quyết của Bộ chính trị về vấn đề thỏa mãn yêu cầu của Cục Xi-bi-ri xin giữ nam tước Un-ghéc-nơ ở lại Xi-bi-ri để điều tra và xét xử và về vấn đề nghị quyết của đảng đoàn Đảng cộng sản (b) Nga tại hội nghị của Ban chấp hành trung ương liên hiệp công đoàn công nhân vận tải đường sắt và đường thủy và các vấn đề khác.

Lê-nin nói chuyện với P. I. Pô-pốp về công tác của Cục thống kê trung ương trong điều kiện chính sách kinh tế mới.

5 hoặc 6 tháng Chín.

Lê-nin viết phần bổ sung dự thảo quyết định của Bộ chính trị Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga về chỉ thị của Bộ dân ủy lương thực quy định giảm số lượng nhân khẩu thuộc diện nhà nước cung cấp lương thực và thiết lập quỹ lúa mì.

6 tháng Chín.

Lê-nin viết bức điện báo bằng điện thoại cho Tổng cục công nghiệp nhiên liệu về việc cung cấp than cho công trường xây dựng nhà máy điện Ca-si-ra.

7 tháng Chín.

Lê-nin viết dự thảo quyết định của Bộ chính trị Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga về quỹ vàng.

Lê-nin ký bức điện gửi nhà máy Cô-lôm-na về việc cần hoàn thành khẩn cấp tất cả các đơn đặt hàng cho công trường xây dựng nhà máy điện Ca-si-ra.

Lê-nin dự phiên họp của Cục khai thác than bùn bằng thủy lực.

8 tháng Chín.

Lê-nin viết bức điện báo bằng điện thoại đến Đoàn chủ tịch Hội đồng kinh tế quốc dân tối cao về vấn đề bảo đảm kinh phí cho công trường xây dựng nhà máy điện Vôn-khốp.

Lê-nin tán thành (khi lấy ý kiến của các ủy viên Bộ chính trị Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga qua điện thoại) việc Bộ chính trị phê chuẩn quyết định của Ủy ban chấn chỉnh tổ chức nội bộ của Bộ dân ủy giao thông và các vấn đề khác.

10 tháng Chín.

Lê-nin ký bức điện gửi Ban chấp hành trung ương các Xô-viết nước Cộng hòa Kiéc-ghi-di-a chỉ thị không được đình công việc ở các mỏ vùng Rít-đê-rơ cho đến khi có chỉ thị đặc biệt của Hội đồng kinh tế quốc dân tối cao.

Giữa 11 và 17 tháng Chín.

Lê-nin nói chuyện với E. Ph. Đôm-nen-cô, chủ nhiệm các mỏ vùng Rít-đê-rơ, về tiến trình công việc phục hồi các mỏ.

12 tháng Chín.

Lê-nin viết bức điện báo bằng điện thoại gửi N. P. Bri-u-kha-nốp, thứ trưởng Bộ dân ủy lương thực, về việc cung cấp lúa mì và thức ăn gia súc cho công trường Ca-si-ra.

Lê-nin viết chỉ thị cho N. N. Va-scốp, trưởng ban điện lực của Hội đồng kinh tế quốc dân tối cao, về việc cung cấp các vật tư kỹ thuật điện cho công trường Ca-si-ra.

Lê-nin viết dự thảo bức điện gửi tất cả các hội đồng kinh tế tỉnh và khu về sự cần thiết phải

13 tháng Chín.

giảm số lượng các xí nghiệp và cơ quan nằm trong diện do nhà nước cung cấp.

Lê-nin viết dự thảo quyết định của Bộ chính trị Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga về việc bán tự do những sách hiện đang giữ tại các kho Mát-xcơ-va.

Lê-nin viết thư gửi N. A. Xê-ma-scô, bộ trưởng Bộ dân ủy y tế, yêu cầu thông báo cho Người biết về hiện trạng các nhà an dưỡng ở Crum và Cáp-ca-dơ và thông báo cho biết về phương pháp kiểm tra tình hình ở các nhà an dưỡng này.

Lê-nin dự phiên họp của Bộ chính trị Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga. Trong khi thảo luận qui chế về Cục quản lý liên hợp Mát-xcơ-va trực thuộc Hội đồng quân sự - cách mạng nước Cộng hòa, Lê-nin đưa ra đề nghị về ký kết hợp đồng giữa Hội đồng quân sự - cách mạng với Đoàn chủ tịch Xô-viết Mát-xcơ-va; đề nghị này đã được Bộ chính trị thông qua. Phiên họp còn thảo luận cả những vấn đề về các khoản nợ nước ngoài, về cuộc hội nghị đảng thường kỳ, về hội nghị toàn thể thường kỳ của Ban chấp hành trung ương, về vấn đề Tước-ke-xtan, về việc chi tiền vàng để đặt mua hàng nước ngoài cho Cục khai thác than bùn bằng thủy lực, về quỹ vàng và các vấn đề khác.

Lê-nin viết thư cho A. A. I-ốp-phê là người được cử đến Tước-ke-xtan theo nghị quyết của Bộ chính trị Ban chấp hành trung ương đảng để ngày 3 tháng Tám 1921; trong thư Lê-nin đưa ra những ý kiến về bản báo cáo của I-ốp-phê tại phiên họp của Bộ chính trị Ban chấp hành trung ương đảng về vấn đề chính sách ở Tước-ke-xtan và yêu cầu I-ốp-phê đặc biệt chú ý vấn đề bảo vệ lợi ích và tranh thủ lòng tin của các dân tộc địa phương là vấn đề có ý nghĩa quốc tế.

14 tháng Chín.

Lê-nin chủ tọa phiên họp của Hội đồng bộ trưởng dân ủy trong đó thảo luận báo cáo của tiểu ban, do Hội đồng bộ trưởng dân ủy cử ra ngày 9 tháng Chín 1921, về vấn đề tô nhượng cho Ua-các, thảo luận vấn đề về thay đổi các điểm 8 và 9 trong quyết định của Hội đồng bộ trưởng dân ủy ngày 23 tháng Tám 1921 về độc quyền nhà nước về muối, thảo luận các đề cương về chính sách thuế biểu và những vấn đề khác.

Lê-nin dự phiên họp của Bộ chính trị Ban chấp hành trung ương đảng; Người thông báo về đề nghị thành lập tờ-rốt gồm các mỏ Rít-đê-ơ, Ê-ki-ba-tu-dơ và các mỏ khác và viết các dự thảo quyết định về vấn đề này và vấn đề quỹ vàng. Phiên họp cũng thảo luận cả những vấn đề về ngân hàng nhà nước, về Công xưởng đúc tiền nhà nước và các vấn đề khác.

15 tháng Chín.

Lê-nin viết thư V. M. Mô-lô-tốp, bí thư Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga, trong đó đề xuất (để công bố lên báo) bản dự thảo thông tư của Ban chấp hành trung ương về thủ tục giới thiệu người vào đảng nhân đợt thanh đảng.

Lê-nin tán thành (khi lấy ý kiến các ủy viên Bộ chính trị Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga qua điện thoại) thông qua dự thảo nghị quyết của Bộ chính trị sau khi thảo luận đề nghị của Bộ dân ủy ngoại giao về việc tạm hoãn các cuộc thương lượng về các khoản nợ nước ngoài.

16 tháng Chín.

Lê-nin dự phiên họp của Bộ chính trị Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga thảo luận vấn đề các phiên họp của Bộ chính trị, vấn đề quỹ vàng, dự thảo hiệp nghị giữa Cục thống kê trung ương của nước Cộng hòa liên bang xã hội chủ nghĩa xô-viết Nga và

Cục thống kê trung ương Cộng hòa xã hội chủ nghĩa xô-viết U-cra-i-na và các vấn đề khác.

Lê-nin chủ tọa phiên họp của Hội đồng lao động và quốc phòng; Người đọc báo cáo về vấn đề thừa nhận công tác của Cục bảo quản tài sản quý của nhà nước là một công tác đặc biệt khẩn cấp và xung yếu. Phiên họp còn thảo luận cả vấn đề thi hành chế độ cung cấp tập thể, thảo luận báo cáo của tiểu ban, do Hội đồng lao động và quốc phòng cử ra, về vấn đề tổ chức công tác xuất bản, báo cáo của Tổng cục công nghiệp nhiên liệu về tình hình công nghiệp than đá ở U-ran và Xi-bi-ri và về các biện pháp tăng sản lượng khai thác than, vấn đề công trường xây dựng Vôn-khốp, vấn đề tổ chức các công tác xã hội về nhiên liệu cho nhân dân bị đói ở vùng sông Vôn-ga và các vấn đề khác.

17 tháng Chín.

Lê-nin tham gia cuộc họp với đại diện Liên hiệp trung ương các hợp tác xã tiêu dùng về vấn đề trao đổi hàng hoá và ghi nhận xét.

19 tháng Chín.

Lê-nin tán thành (khi lấy ý kiến của các ủy viên Bộ chính trị Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga qua điện thoại) thông qua dự thảo nghị quyết của Bộ chính trị sau khi thảo luận quyết định của tiểu ban về phương thức giảm số lượng Hồng quân và những vấn đề khác.

Lê-nin nói chuyện với các đại diện của nhóm công nhân Mỹ đến nước Nga, ghi lại buổi nói chuyện và viết thư cho V. V. Quy-bư-sép, bí thư Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga, về việc tổ chức khu sản xuất cho họ ở Cu-dơ-bát.

20 tháng Chín.

Lê-nin viết xã luận cho báo "Sự thật" – "Về vấn đề thanh đảng".

Lê-nin nói chuyện với V. P. Pa-run, chủ tịch Ban chấp hành Xô-viết tỉnh Nốp-gô-rốt, về tình hình lương thực của tỉnh, về việc khôi phục công nghiệp, về nhà an dưỡng Xta-rai-a Ru-xa.

Lê-nin tán thành (khi lấy ý kiến của các ủy viên Bộ chính trị Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga qua điện thoại) thông qua dự thảo nghị quyết của Bộ chính trị về vấn đề tình hình đảng bộ Pê-tơ-rô-grát.

Lê-nin chủ tọa phiên họp của Hội đồng bộ trưởng dân ủy thảo luận báo cáo của tiểu ban, do Hội đồng bộ trưởng dân ủy cử ra ngày 3 tháng Bảy 1921, để xem xét các vấn đề chính sách tài chính chung, thảo luận dự thảo quyết định của Đoàn chủ tịch Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga và Hội đồng bộ trưởng dân ủy về các vấn đề xây dựng quỹ dự trữ lương thực và những vấn đề khác.

21 tháng Chín.

Lê-nin dự phiên họp của Bộ chính trị Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga, được bầu vào tiểu ban phụ trách vấn đề đảng bộ Pê-tơ-rô-grát. Phiên họp còn thảo luận cả vấn đề Ba-lan, vấn đề thành lập một tờ báo không đảng phái ra bằng tiếng Pháp ở Mát-xcơ-va và các vấn đề khác.

22 tháng Chín.

Lê-nin viết dự thảo bản cam kết của các công nhân Mỹ đến Nga.

Lê-nin tán thành (khi lấy ý kiến của các ủy viên Bộ chính trị Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga qua điện thoại) thông qua dự thảo nghị quyết của Bộ chính trị về vấn đề phục viên quân đội v. v..

Lê-nin nói chuyện với A. M. Goóc-ki về việc xuất bản các tác phẩm khoa học của các nhà bác học Pê-tơ-rô-grát và ghi nhận xét.

23 tháng Chín.

Lê-nin tán thành (khi lấy ý kiến của các ủy viên Bộ chính trị Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga qua điện thoại) việc Bộ chính trị phê chuẩn quyết định của tiểu ban phụ trách vấn đề đảng bộ Pê-tơ-rô-grát, v. v..

Lê-nin viết thư cho Đ. B. Ri-a-da-nốp, lúc bấy giờ đang ở Đức, tỏ ý ủng hộ đề nghị của V. V. A-đô-rát-xki về việc sưu tập tất cả các thư từ của C. Mác và Ph. Ăng-ghen.

Lê-nin viết thư cho V. A. A-va-nê-xốp, thứ trưởng Bộ dân ủy thanh tra công nông, về tình trạng lễ mễ giấy tờ và những sự gián đoạn trong việc cung cấp lương thực cho công trường xây dựng nhà máy điện Ca-si-ra và đề nghị tiến hành điều tra và truy tố những kẻ phạm lỗi.

Lê-nin nói chuyện với P. A. Bô-gđa-nốp, chủ tịch Hội đồng kinh tế quốc dân tối cao, về các máy móc của Mỹ để xây dựng nhanh chóng các đường nhựa.

Lê-nin chủ tọa phiên họp của Hội đồng lao động và quốc phòng thảo luận vấn đề biện pháp cung cấp lương thực cho công an, dự thảo quyết định về việc vay lúa mì của nhà nước, vấn đề chuyên chở bộ đội phục viên, vấn đề các đơn vị lao động, vấn đề tưới nước cho thảo nguyên Mu-gan và các vấn đề khác.

24 tháng Chín.

Lê-nin nói chuyện với chủ tịch Tiểu hội đồng bộ trưởng dân ủy A. X. Ki-xê-lép, nhà địa lý học N. N. Ba-ran-xki, nhà tự nhiên học A. P. Pin-kê-vích và những người khác.

Trước 26 tháng Chín.

Lê-nin giao cho chánh văn phòng Hội đồng bộ trưởng dân ủy N. P. Goóc-bu-nốp theo dõi tiến trình công tác sửa chữa và cải tạo Nhà hát lớn ở Mát-xcơ-va.

26 tháng Chín.

Lê-nin viết thư cho G. C. Oóc-đgiô-ni-kít-dê đề nghị triệu tập một cuộc họp về vấn đề độc lập buôn bán của Cục dầu mỏ A-déc-bai-gian với nước ngoài và đưa các đề nghị ra phiên họp của Hội đồng lao động và quốc phòng ngày 30 tháng Chín 1921.

27 tháng Chín.

Lê-nin viết thư cho I. C. Ê-giốp, cục trưởng Tổng cục cung cấp của Hội đồng kinh tế quốc dân tối cao, về các biện pháp cải tiến công tác quản lý kho tàng và đấu tranh chống tham ô và quan liêu.

Lê-nin viết thư cho I. V. Xta-lin "Về những nhiệm vụ của Ban thanh tra công nông, về việc nhận thức và chấp hành những nhiệm vụ đó".

Lê-nin chủ tọa phiên họp của Hội đồng bộ trưởng dân ủy thảo luận dự thảo quyết định về việc chuyển giao cho Bộ dân ủy giao thông quản lý kênh đào Vôn-ga - Ca-xpiên, vấn đề thủ tục và thời hạn tiến hành việc lưu thông đồng rúp mới và công bố vấn đề này và v. v..

28 tháng Chín.

Lê-nin chủ tọa phiên họp của Hội đồng lao động và quốc phòng. Khi thảo luận báo cáo của Ban nhiên liệu trung ương về tình hình nhiên liệu của đường sắt, cuộc họp đã quyết định triệu tập một cuộc hội nghị có sự tham dự của Lê-nin để vạch ra các biện pháp cải tiến công tác nhiên liệu. Phiên họp cũng thảo luận cả vấn đề bãi bỏ việc xét lại sơ bộ sự lưu thông tiền tệ và vật tư, báo cáo của Ủy ban kế hoạch nhà nước về kế hoạch lương thực trong năm và báo cáo của Bộ dân ủy lương thực về kế hoạch cung cấp của nhà nước, v. v..

29 tháng Chín.

Lê-nin dự phiên họp của Bộ chính trị Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga phê chuẩn dự thảo nghị quyết tăng cường công tác xuất khẩu, thảo luận vấn đề phòng lưu trữ tài liệu ngoại giao v. v..

Lê-nin viết thư cho N. P. Goóc-bu-nốp nói về ý nghĩa có tính chất nguyên tắc và thực tiễn của công tác điển hình của một loạt nông trường quốc doanh trực thuộc Tổng cục kinh tế nông nghiệp và các xí nghiệp công nông nghiệp nước Cộng hòa và về sự cần thiết phải chuẩn bị cấp tốc vấn đề giúp đỡ các nông trường đó.

Lê-nin nói chuyện với A. V. Lu-na-tsác-xki về vấn đề giúp đỡ các tỉnh bị đói.

30 tháng Chín.

Lê-nin chủ tọa phiên họp của tiểu ban, do Hội đồng lao động và quốc phòng cử ra, phụ trách vấn đề cung cấp nhiên liệu cho ngành vận tải đường sắt.

Lê-nin chủ tọa phiên họp của Hội đồng lao động và quốc phòng thảo luận kế hoạch phân phối dự trữ lúa mì (lúa mì và tấm mì) trong các năm 1921 - 1922, báo cáo của tiểu ban của Hội đồng lao động và quốc phòng về các biện pháp khôi phục và đẩy mạnh công nghiệp than và dầu mỏ ở Ba-cu, Grô-dơ-nui và Đôn-bát, báo cáo của G. C. Ốc-đgiô-ni-kít-dê về vấn đề ký kết tô nhượng rừng Bđúp, báo cáo của Tổng cục kinh tế nông nghiệp thuộc Hội đồng kinh tế quốc dân tối cao về công tác cải tạo đất tại các nông trường quốc doanh tỉnh Mát-xcơ-va và các vấn đề khác.

Lê-nin viết thư cho Ủy ban văn hóa đối ngoại trực thuộc Hội đồng bộ trưởng dân ủy về việc tập trung vào các thư viện riêng tất cả những tạp chí và sách khoa học và kỹ thuật hiện đại nhất của nước ngoài từ năm 1914 đến năm 1921 và chấn chỉnh lại việc nhận đều đặn tất cả những xuất bản phẩm định kỳ của nước ngoài.

3 tháng Mười.

Lê-nin dự phiên họp của Bộ chính trị Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga thảo luận vấn đề về ngày họp Bộ chính trị và hội

nghị toàn thể Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga, và v. v..

4 tháng Mười.

Lê-nin viết thư gửi P. I. Pô-pốp ở Cục thống kê trung ương nói về việc xuất bản để phổ biến rộng rãi các kết quả sơ bộ về thống kê dân số nước Cộng hòa liên bang xã hội chủ nghĩa xô-viết Nga so với nước Nga trước chiến tranh.

Lê-nin chủ tọa phiên họp Hội đồng bộ trưởng dân ủy thảo luận báo cáo của Ủy ban tài chính của Hội đồng bộ trưởng dân ủy về trao đổi hàng hóa, dự án sắc lệnh của Hội đồng bộ trưởng dân ủy và Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga về việc thành lập Ngân hàng nhà nước của nước Cộng hòa liên bang xã hội chủ nghĩa xô-viết Nga và v. v..

7 tháng Mười.

Lê-nin chủ tọa phiên họp của Hội đồng lao động và quốc phòng thảo luận vấn đề về cung cấp lương thực, thức ăn gia súc và tiền cho Cục nhiên liệu Mát-xcơ-va, báo cáo của Bộ dân ủy giao thông và Hội đồng kinh tế quốc dân tối cao về biện pháp nâng cao sản lượng gạch chịu lửa, vấn đề thủ tục xuất chi quỹ vàng và v. v..

8 tháng Mười.

Lê-nin viết thư gửi Đoàn chủ tịch Đại hội VIII toàn Nga các cán bộ kỹ thuật điện.

Lê-nin dự phiên họp buổi sáng của hội nghị toàn thể Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga thảo luận vấn đề tình hình tài chính thành phố Mát-xcơ-va, các bản luận cương của L. M. Khin-tsúc, M. I. Phrum-kin và E. A. Prê-ô-bra-gien-xki về trao đổi hàng hóa và hợp tác hóa, báo cáo của E. A. Prê-ô-bra-gien-xki và N. N. Crextin-xki về chính sách tài chính, vấn đề chuẩn y số lượng quân đội và v. v..

Lê-nin dự phiên họp buổi chiều của hội nghị toàn thể Ban chấp hành trung ương Đảng cộng

sản (b) Nga; Người nêu đề nghị bổ sung bản dự thảo quyết định của hội nghị toàn thể sẽ thông qua sau khi thảo luận báo cáo của V. M. Mô-lô-tốp về việc thống kê các cán bộ có trọng trách và thể thức phân phối các cán bộ đó. Phiên họp còn thảo luận cả bản báo cáo của P. A. Da-lu-tơ-ki và T. X. Kri-vốp về thanh đảng, bản thông báo về Quốc tế cộng sản, các vấn đề về tình hình ngoại giao, về Hội nghị công đoàn toàn Nga, về Đại hội các Xô-viết toàn Nga và v. v..

Lê-nin dự phiên họp của Bộ chính trị Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga; Người phát biểu 5 lần trong khi thảo luận đề nghị của G. V. Tsi-tse-rin về nước Cộng hòa Viễn Đông; viết dự thảo quyết định về việc giao cho Tsi-tse-rin nghiên cứu soạn dự thảo chỉ thị về nước Cộng hòa Viễn Đông.

10 tháng Mười.

Lê-nin viết thư cho A. X. Ki-xê-lép, chủ tịch Tiểu hội đồng bộ trưởng dân ủy, về sự cần thiết phải thỏa mãn yêu cầu của hội đồng kinh tế tỉnh I-va-nô-vô - Vô-dơ-nê-xen-xơ xin dành cho họ 40 nghìn khẩu phân lương thực vì tính chất quan trọng đặc biệt về chính trị và kinh tế của nền đại công nghiệp của tỉnh này.

Lê-nin dự phiên họp của Bộ chính trị Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga phê chuẩn đề nghị của tiểu ban phụ trách vấn đề đảng bộ Pê-tơ-rô-grát; Người viết dự thảo chỉ thị của Bộ chính trị về vấn đề dành đất ở U-cra-i-na để trồng củ cải đường và cả dự thảo quyết định về bảo hiểm công nhân; các dự thảo đó đều được Bộ chính trị thông qua. Phiên họp còn thảo luận cả các vấn đề về quỹ xuất khẩu của U-cra-i-na, về chuyến đi của L. G. Đây-tơ ra nước ngoài để phân loại các tài liệu lưu trữ của G. V. Plê-kha-nốp và v. v..

11 tháng Mười.

Lê-nin viết thư cho các ủy viên Bộ chính trị Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga đề nghị giải quyết gấp vấn đề cử các đại diện để đàm phán với Trung-quốc và đi dự hội nghị giữa nước Cộng hòa Viễn Đông và Nhật-bản.

Lê-nin viết đề nghị về việc thành lập một tiểu ban trực thuộc Bộ chính trị Ban chấp hành trung ương đảng để xem xét gấp đề nghị của các ngân hàng nước Ý về việc cho nước Nga xô-viết vay tiền và để soạn thảo các nguyên tắc chung của việc bảo đảm các khoản nợ nước ngoài.

Lê-nin viết dự thảo nghị quyết của Bộ chính trị Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga theo các đề nghị mà Người nhận được (để biểu quyết bằng cách lấy ý kiến qua điện thoại) của G. V. Tsi-tse-rin về vấn đề đàm phán với Ru-ma-ni và tán thành các đề nghị đó.

Lê-nin chủ tọa phiên họp của Hội đồng bộ trưởng dân ủy thảo luận dự thảo quyết định về thủ tục xuất chi quỹ vàng, quy chế về Tiểu hội đồng bộ trưởng dân ủy và những vấn đề khác.

Sau 11 tháng Mười.

Lê-nin ghi ý kiến về Cục luyện thép miền Nam ở tờ báo "Công nhân luyện kim miền Nam" số ra ngày 11 tháng Mười 1921.

12 tháng Mười.

Lê-nin viết thư cho V. M. Mô-lô-tốp đề xuất dự thảo quyết định của Bộ chính trị Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga về vấn đề các đề nghị của X. Rút-ghéc-xơ.

Giữa 12 và 15 tháng Mười.

Lê-nin viết thư cho các ủy viên Bộ chính trị Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga đề xuất dự thảo các quyết định của Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga và Hội đồng lao động và quốc phòng về các đề nghị của X. Rút-ghéc-xơ.

- 13 tháng Mười.* Lê-nin viết thư cho Xít-nây Hin-man, chủ tịch Công ty công nghiệp Nga - Mỹ, về sự giúp đỡ của công nhân Mỹ trong việc phục hồi kinh tế của nước Nga xô-viết.
- Trước 14 tháng Mười.* Lê-nin viết đề cương bài "Để kỷ niệm lần thứ tư cuộc Cách mạng tháng Mười".
- 14 tháng Mười.* Lê-nin dự phiên họp của Bộ chính trị Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga; viết dự thảo quyết định cử A. G. Sli-áp-ni-cốp sang công tác lương thực. Phiên họp còn thảo luận cả các vấn đề Tước-ke-xtan, báo cáo của tiểu ban về trao đổi hàng hóa và hợp tác hóa và v. v..
- Lê-nin viết bài "Để kỷ niệm lần thứ tư cuộc Cách mạng tháng Mười".
- Lê-nin chủ tọa phiên họp của Hội đồng lao động và quốc phòng thảo luận báo cáo của Ủy ban kế hoạch nhà nước về công nghiệp than ở U-ran và Xi-bi-ri, báo cáo của Ủy ban vận tải trung ương trong các tháng Bảy - tháng Tám 1921, báo cáo về tiến trình xuất chuyển lương thực khỏi U-cra-i-na, báo cáo của Tổng cục công nghiệp nhiên liệu về đợt ba tuần lễ dự trữ nhiên liệu và những vấn đề khác.
- 15 tháng Mười.* Lê-nin tán thành (khi lấy ý kiến của các ủy viên Bộ chính trị Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga) thông qua dự thảo nghị quyết của Bộ chính trị về tổ chức đảng ở Pê-tơ-rô-grát.
- Lê-nin dự phiên họp của Bộ chính trị Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga; trong thời gian thảo luận vấn đề đấu tranh bè phái ở Ba-cu và A-déc-bai-gian, Người viết các đề nghị đã được đưa vào quyết định của Bộ chính trị về vấn đề này. Phiên họp còn thảo luận cả vấn đề trả lời nghị quyết hội nghị Bruy-xen đòi nước Nga xô-viết phải công nhận các khoản

- nợ của chính phủ Nga hoàng và Chính phủ lâm thời, vấn đề giảm bớt hải quân và v. v..
- Trước 17 tháng Mười.* Lê-nin viết đề cương bài nói tại Đại hội II toàn Nga các ban giáo dục chính trị với đề tài: "Chính sách kinh tế mới và những nhiệm vụ của các ban giáo dục chính trị".
- 17 tháng Mười.* Lê-nin viết thư cho G. M. Cờ-gi-gia-nốp-xki nói về các ưu điểm của ngô và về việc bảo đảm hạt ngô giống cho vụ ngô xuân 1922.
- Lê-nin viết thư cho bộ trưởng Bộ dân ủy tài chính N. N. Cre-xtin-xki chỉ thị chuẩn bị tiến hành cải cách tiền tệ.
- Lê-nin đọc báo cáo tại Đại hội II toàn Nga các ban giáo dục chính trị với đề tài: "Chính sách kinh tế mới và những nhiệm vụ của các ban giáo dục chính trị".
- Lê-nin dự phiên họp của Bộ chính trị Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga; Người thông báo về vấn đề giải tòa Mát-xcơ-va; Người viết dự thảo quyết định về các tô nhượng, dự thảo được Bộ chính trị thông qua. Phiên họp còn thảo luận cả vấn đề Cáp-ca-dơ và v. v..
- 18 tháng Mười.* Lê-nin viết thư cho các ủy viên Bộ chính trị Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga, trong đó Người phản đối ý kiến của G. V. Tsi-tsê-rin đề nghị Chính phủ xô-viết sẽ ra tuyên bố công nhận các khoản nợ cũ của nước Nga Nga hoàng.
- Lê-nin chủ tọa phiên họp của Hội đồng bộ trưởng dân ủy thảo luận dự thảo quyết định của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga và Hội đồng bộ trưởng dân ủy về việc sử dụng sản phẩm của các nông trường quốc doanh và các tập thể sản xuất theo nghĩa vụ nhà nước và những vấn đề khác.

19 tháng Mười.

Lê-nin viết "Thư gửi những người cộng sản Ba-lan".

Lê-nin viết dự thảo quyết định của Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga về vấn đề thỏa thuận với nhóm X. Rút-ghéc-xơ và gửi bản dự thảo này cho V. M. Mi-khai-lốp, bí thư Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga, yêu cầu luân chuyển cho các ủy viên Bộ chính trị.

Lê-nin tán thành (khi lấy ý kiến các ủy viên Bộ chính trị Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga qua điện thoại) thông qua nghị quyết của Bộ chính trị về việc phê chuẩn dự thảo hiệp nghị ký với Cơ quan quản lý viện trợ Mỹ về việc tổ chức gửi lương thực sang nước Nga.

Lê-nin viết thư gửi Đoàn chủ tịch Hội đồng kinh tế quốc dân tối cao đề nghị gửi gấp cho Người các tin tức và tài liệu về việc xây dựng nhà máy điện khu vực I-va-nô-vô - Vô-dơ-nê-xen-xcơ (trên hồ Rúp-xcô-i-ê).

Lê-nin nói chuyện với A. P. Pin-kê-vích, phó chủ tịch Ủy ban cải thiện sinh hoạt của các nhà khoa học Pê-tơ-rô-grát, về các trường cao đẳng ở Pê-tơ-rô-grát và về việc xuất bản các trước tác của các nhà khoa học Pê-tơ-rô-grát.

20 tháng Mười.

Lê-nin dự phiên họp của Bộ chính trị Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga; Người nêu đề nghị về vấn đề thỏa thuận với nhóm X. Rút-ghéc-xơ; báo cáo về vấn đề ký kết tô nhượng với Công ty cổ phần các nhà máy sản xuất ở bi Thụy-điển; Người phát biểu ý kiến khi thảo luận vấn đề kéo dài thời gian nghỉ phép cho đồng chí Ph. E. Đgiéc-gin-xki và vấn đề hợp nhất các xí nghiệp bông vải sợi; viết dự thảo quyết định nhân thảo luận yêu cầu của Bộ dân ủy tài chính đề nghị có đại biểu chính thức

21 tháng Mười.

của Bộ dân ủy này trong Hội đồng lao động và quốc phòng, trong các hội đồng kinh tế tỉnh và khu. Phiên họp cũng thảo luận cả vấn đề thừa nhận các món nợ cũ và v. v..

Lê-nin chuẩn bị báo cáo cho phiên họp của Hội đồng lao động và quốc phòng về chế độ báo cáo và các đồ biểu trình lên Hội đồng lao động và quốc phòng; Người phác thảo kế hoạch tập đồ biểu dùng cho Hội đồng lao động và quốc phòng.

Lê-nin dự phiên họp của Bộ chính trị Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga; Người đề nghị cho các đồng chí I-a. E. Rút-du-tác và I. T. Xmin-ga được nghỉ phép. Phiên họp còn thảo luận cả quyết định của tiểu ban nghiên cứu đề nghị của các nhà tư bản những nước trung lập về các tô nhượng, vấn đề tổ chức quản lý ngành công nghiệp bông vải sợi và v. v..

Lê-nin nói chuyện với G. Đ. Txi-u-ru-pa nhân báo cáo của đồng chí này về thời hạn khánh thành nhà máy điện Ca-si-ra.

Lê-nin chủ tọa phiên họp của Hội đồng lao động và quốc phòng; Người đưa ra dự thảo quyết định về vấn đề máy cày tự động "Phau-lơ"; Người phát biểu ý kiến về chế độ báo cáo và các đồ biểu dùng cho Hội đồng lao động và quốc phòng, sau đó phiên họp đã thông qua nghị quyết do Người viết về vấn đề này. Phiên họp còn thảo luận cả các vấn đề mua máy kéo ở nước ngoài để canh tác ở các vùng đang bị đói, vấn đề xuất vật tư và tiền cho công tác cải tạo đất ở Muga-n (A-déc-bai-gian) và v. v..

22 tháng Mười.

Lê-nin viết điện cho B. X. Xtô-mô-ni-a-cốp ở Béc-lanh về thời hạn gửi các vật tư cho nhà máy điện Ca-si-ra.

Lê-nin dự phiên họp của Bộ chính trị Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga thảo luận

vấn đề cử đại diện đi Ca-na-đa, yêu cầu của N. Ô-xin-xki và Ph. V. Len-gních xin xuất ngoại tề để mua máy móc và cửa cho nông trường quốc doanh "Le-xnuri-e Pô-li-a-nur" và những vấn đề khác.

Lê-nin tiếp: A. U. Ham-mơ, đại diện Công ty liên hợp Mỹ chế thuốc chữa bệnh; I. I. Mê-giô-la-úc, giám đốc Cục luyện thép miền Nam; V. X. Đô-vga-lép-xki, bộ trưởng Bộ dân ủy bưu điện; G. G. I-a-gô-đa, đại diện Bộ dân ủy ngoại thương, và I. I. Rát-tsen-cô, tổng cục trưởng Tổng cục công nghiệp than bùn.

Lê-nin cùng với N. C. Crúp-xcai-a, M. I. U-li-a-nô-va và M. I. Ca-li-nin có mặt tại buổi chạy thử cày điện ở cơ sở thực nghiệm của Viện kỹ thuật chăn nuôi cao cấp Mát-xcơ-va (ở thôn Bu-tư-xki khu-tơ).

24 tháng Mười.

Lê-nin viết thư cho N. A. Xê-ma-scô đề nghị thông báo về các kết quả tiến hành tuần lễ về sinh nhà ở và yêu cầu phải biến Mát-xcơ-va thành một thành phố sạch sẽ mẫu mực.

Lê-nin nghiên cứu bản dự thảo lời tuyên bố của Chính phủ xô-viết đáp lại nghị quyết của hội nghị Bruy-xen đòi nước Nga xô-viết phải công nhận các khoản nợ cũ của chính phủ Nga hoàng và Chính phủ lâm thời, Người sửa chữa thêm bản dự thảo và gửi cho G. V. Tsi-tsê-rin kèm theo thư ngắn.

25 tháng Mười.

Lê-nin viết thư cho Đ. I. Cốc-xki về vấn đề cho lĩnh canh và tô nhượng trong nông nghiệp.

Lê-nin nói chuyện với nhân viên dự thẩm của Bộ dân ủy tư pháp P. I. Rôi-dơ-man về quá trình điều tra vụ không chấp hành quyết định của Hội đồng bộ trưởng dân ủy và Hội đồng lao động và quốc phòng về các máy cày tự động "Phau-lơ".

Lê-nin chủ tọa phiên họp của Hội đồng bộ trưởng dân ủy thảo luận các dự thảo quyết định về việc tước quyền công dân, về việc các xí nghiệp không thuộc diện nhà nước cung cấp được quyền tự do thực hiện sản phẩm, báo cáo của ủy ban về thể thức nhà nước thu mua nguyên liệu, dự thảo quy chế về Bộ dân ủy thanh tra công nông và những vấn đề khác.

26 tháng Mười.

Lê-nin tiếp I-u. V. Lô-mô-nô-xốp, đại diện toàn quyền của Hội đồng bộ trưởng dân ủy, về việc đặt mua hàng đường sắt ở nước ngoài; Đ. Bít-ke, phó chủ tịch Ban quản trị trung ương công nghiệp than đá Đôn-bát.

27 tháng Mười.

Lê-nin viết dự thảo quyết định của Bộ chính trị Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga về việc quản lý ngành công nghiệp bông vải sợi.

Lê-nin dự phiên họp của Bộ chính trị Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga; Người thông báo về quyết định bổ sung của Hội đồng bộ trưởng dân ủy về vấn đề tô nhượng cho Công ty cổ phần các nhà máy sản xuất ở bi Thụy-điễn. Bộ chính trị thông qua bản dự thảo lời tuyên bố về vấn đề công nhận những khoản nợ cũ của chính phủ Nga hoàng và Chính phủ lâm thời, do G. V. Tsi-tsê-rin đưa ra và có sự sửa chữa của Lê-nin. Phiên họp còn thảo luận cả vấn đề triệu tập Đại hội các Xô-viết toàn Nga và v. v..

28 tháng Mười.

Lê-nin viết thư gửi bí thư Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga V. M. Mi-khai-lốp, trong đó đề xuất dự thảo bức điện gửi đi Luân-đôn cho L. B. Cra-xin nói về các cuộc hội đàm với Công ty xây dựng Mỹ "Pha-un-đây-sân Côm-pa-nhi".

Lê-nin chủ tọa phiên họp của Hội đồng lao động và quốc phòng thảo luận vấn đề đặt mua các

xi-téc ở nước ngoài, dự thảo quyết định về việc tăng cường sản xuất máy móc nông nghiệp ở nhà máy Bri-an-xcơ, báo cáo của N. Ô-xin-xki về kế hoạch gieo hạt ở các tỉnh mất mùa, báo cáo của tiểu ban về việc bảo đảm cung cấp lương thực, nguyên liệu và nhiên liệu cho các nhà máy trọng điểm và v. v..

Trước 29 tháng Mười.

Lê-nin viết đề cương báo cáo về chính sách kinh tế mới đọc tại Hội nghị VII tỉnh đảng bộ Mát-xcơ-va.

29 tháng Mười.

Lê-nin đọc báo cáo tại Hội nghị VII tỉnh đảng bộ Mát-xcơ-va "Về chính sách kinh tế mới", ghi các lời tranh luận; tóm tắt các ý kiến viết bằng giấy gửi lên; phát biểu ý kiến kết luận sau khi đã thảo luận báo cáo.

30 tháng Mười.

Lê-nin tán thành (khi lấy ý kiến của ủy viên Bộ chính trị Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga qua điện thoại) thông qua dự thảo nghị quyết của Bộ chính trị về hiệp ước giữa Ủy ban cứu đói của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga và Quốc tế các công đoàn Am-xtéc-đam.

1 tháng Mười một.

Lê-nin chủ tọa phiên họp của Hội đồng bộ trưởng dân ủy thảo luận vấn đề thành lập một ủy ban trực thuộc Hội đồng lao động và quốc phòng về điều tiết nội thương và v. v..

2 tháng Mười một.

Lê-nin viết thư cho G. Đ. Txi-u-ru-pa về việc áp dụng các biện pháp để tiếp nhận kịp thời các thiết bị từ nước ngoài về cho công trường xây dựng Ca-si-ra.

Lê-nin nói chuyện với Ph. Plát-ten.

Lê-nin chủ tọa phiên họp của Hội đồng lao động và quốc phòng thảo luận dự thảo quyết định về việc tất cả mọi ngành phải cung cấp số liệu và đồ biểu thống kê hàng tháng cho

Hội đồng lao động và quốc phòng và vấn đề ngành công nghiệp luyện kim.

3 tháng Mười một.

Lê-nin dự phiên họp của Bộ chính trị Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga phê chuẩn nghị quyết về vấn đề Đức, thảo luận dự thảo quy chế về việc quản lý ngành công nghiệp bông vải sợi và những vấn đề khác.

4 tháng Mười một.

Lê-nin viết thư cho bộ trưởng Bộ dân ủy tư pháp Đ. I. Cuốc-xki yêu cầu thông báo cho Người biết tình hình đấu tranh chống tệ quan liêu giấy tờ.

Lê-nin chủ tọa phiên họp của Hội đồng lao động và quốc phòng; Người tính toán về tình hình khai thác gỗ của Tổng cục lâm nghiệp. Phiên họp còn thảo luận cả báo cáo của Ủy ban kế hoạch nhà nước về công tác của tiểu ban phân vùng nước Nga, vấn đề chuyên chở các đầu máy hơi nước từ Đức và Thụy-điển, về vấn đề đặt mua các tuốc-bin cho công trường xây dựng nhà máy điện Vôn-khốp, vấn đề đoàn công tác ở vùng Ca-ra.

5 tháng Mười một.

Lê-nin viết bài "Về tác dụng của vàng hiện nay và sau khi chủ nghĩa xã hội hoàn toàn thắng lợi".

Lê-nin nói chuyện với đoàn đại biểu Mông-cô.

Lê-nin chủ tọa phiên họp của Hội đồng bộ trưởng dân ủy; Người viết các đề nghị đối với dự thảo quyết định về kế hoạch tài chính và kế hoạch phát hành giấy bạc cho năm 1922; các ý kiến này đã được đưa vào quyết định do Hội đồng bộ trưởng dân ủy thông qua. Phiên họp còn thảo luận cả vấn đề tiến trình xuất chở lương thực từ U-cra-i-na, vấn đề bảo đảm cung cấp nhiên liệu khoáng chất cho các tuyến đường U-ran và Xi-bi-ri và v. v..

6 tháng Mười một. Lê-nin đọc diễn văn tại cuộc mít-tinh của công nhân xí nghiệp dệt Prô-khô-rốp nhân dịp kỷ niệm lần thứ tư Cách mạng tháng Mười.

7 tháng Mười một. Lê-nin đọc diễn văn tại cuộc họp của nam nữ công nhân, chiến sĩ Hồng quân và thanh niên khu Kha-mốp-ni-ki nhân dịp kỷ niệm lần thứ tư Cách mạng tháng Mười.

Lê-nin đọc diễn văn tại cuộc họp của công nhân nhà máy "Điện lực" số 3 (nguyên là "Đi-na-mô") (hiện nay là "Đi-na-mô" mang tên X. M. Ki-rốp) nhân dịp kỷ niệm lần thứ tư Cách mạng tháng Mười; Người nói chuyện với công nhân và các cán bộ lãnh đạo nhà máy.

8 tháng Mười một. Lê-nin viết dự thảo quyết định của Bộ chính trị Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga giao trách nhiệm cho ủy ban về quỹ vàng phải cung cấp đều đặn các số liệu báo cáo về quỹ vàng cho Bộ chính trị.

Lê-nin dự phiên họp của Bộ chính trị Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga; viết dự thảo quyết định về các mối quan hệ qua lại giữa các phòng văn hóa của công đoàn và các ban giáo dục chính trị, bản dự thảo quyết định này đã được Bộ chính trị thông qua. Phiên họp còn thảo luận cả báo cáo của chủ tịch Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga M. I. Ca-li-nin về cuộc điều tra cục phục vụ khách nước ngoài, vấn đề xuất tiền bằng bạc cho Mông-cổ, vấn đề quản lý công nghiệp luyện kim, vấn đề các cuộc thương lượng với những người được tỏ nhượng Dải dẹt thường từ tính của vùng Cuốc-xơ, vấn đề thuế biểu và v. v..

Lê-nin chủ tọa phiên họp của Hội đồng bộ trưởng dân ủy thảo luận vấn đề cung cấp tập thể, vấn đề Bộ dân ủy lương thực tăng thêm số lượng lúa mì giống cho Bộ dân ủy nông nghiệp và v. v..

9 tháng Mười một. Lê-nin viết dự thảo quyết định của Bộ chính trị Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga về ý nghĩa của việc thu đầy đủ thuế lương thực ở U-cra-i-na, những biện pháp kiên quyết cần phải tiến hành để đạt được mục đích đó và gửi bản dự thảo cho V. M. Mi-khai-lốp để chuyển cho các ủy viên Bộ chính trị.

10 tháng Mười một. Lê-nin tiếp các nông dân làng Bê-kê-tô-vô, xã Bun-ga-cốp, huyện U-pha, tỉnh U-pha; Người ghi chép lại buổi nói chuyện với họ.

Lê-nin tiếp V. Pích và Ph. Hếch-kéc và nói chuyện với các đồng chí đó về tình hình Đảng cộng sản Đức.

Lê-nin chủ tọa phiên họp của Hội đồng bộ trưởng dân ủy thảo luận vấn đề cải thiện đời sống của các nhà bác học, vấn đề chính sách giá cả và v. v..

Lê-nin tán thành (khi lấy ý kiến các ủy viên Bộ chính trị Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga qua điện thoại) thông qua dự thảo nghị quyết của Bộ chính trị về việc để cho Ủy ban đặc biệt toàn Nga xuất bản tờ "Bình luận báo chí nước ngoài", về công tác lương thực ở U-cra-i-na và v. v..

11 tháng Mười một. Lê-nin tán thành (khi lấy ý kiến các ủy viên Bộ chính trị Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga qua điện thoại) thông qua dự thảo nghị quyết của Bộ chính trị về vấn đề hợp tác xã tín dụng, về việc thành lập ngân hàng hợp tác xã và việc cho phép chính thức quy định giá vàng tại sở giao dịch Mát-xơ-va.

Lê-nin dự phiên họp của Bộ chính trị Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga; Người thông báo vấn đề Ba-tư. Trong thời gian thảo luận báo cáo của ủy ban quỹ vàng, Lê-nin đề nghị một mẫu biểu cơ bản để báo cáo số liệu

lên Bộ chính trị; mẫu này đã được phê chuẩn. Phiên họp còn thảo luận cả các vấn đề giúp đỡ gia đình G. V. Plê-kha-nốp, vấn đề thanh đảng và v.v..

Lê-nin chủ tọa phiên họp của Hội đồng lao động và quốc phòng; đọc báo cáo về vấn đề thể thức thêm vào và thay đổi trong chương trình nghị sự các phiên họp của Hội đồng lao động và quốc phòng; viết dự thảo quyết định sau khi thảo luận báo cáo của Hội đồng kinh tế quốc dân tối cao về việc thực hiện nhiệm vụ sản xuất máy cày điện. Phiên họp còn thảo luận cả vấn đề cấp khẩu phần lương thực cho Bê-lô-ru-xi-a, vấn đề các khẩu phần thêm cho công nhân và cán bộ ngành giao thông vận tải, dự thảo quyết định về việc cung cấp nhiên liệu cho Pê-tơ-rô-grát, kế hoạch nhập kho và phân phối thịt, cá và mỡ trong các năm 1921 - 1922 và v. v..

12 tháng Mười một.

Lê-nin viết điện cho tất cả các hội đồng kinh tế yêu cầu gửi kịp thời các báo cáo về cho Hội đồng lao động và quốc phòng.

Lê-nin nói chuyện với I-u. Xi-rô-la, đảng viên Đảng dân chủ - xã hội Phần-lan.

Lê-nin nói chuyện với M. Lê-vin, một người lưu vong chính trị, về nước Cộng hòa xô-viết Ba-vi-e năm 1919, về chính sách của đảng cộng sản trong thời kỳ đó, đặc biệt là chính sách đối với nông dân, và về những vấn đề khác.

14 tháng Mười một.

Lê-nin viết thư cho V. M. Mô-lô-tốp, nêu ra những thiếu sót trong thông tri của Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga ngày 16 tháng Sáu 1921 nói về các mối quan hệ qua lại giữa các cơ quan đảng và cơ quan thẩm tra của tòa án.

Giữa 14 và 24 tháng Mười một.

Lê-nin viết thư đến Bộ dân ủy tư pháp đề nghị tăng cường việc trừng trị đối với các trường

hợp tố cáo lão; các đề nghị này đã được đưa vào một sắc lệnh tương ứng của Hội đồng bộ trưởng dân ủy.

15 tháng Mười một.

Lê-nin chủ tọa phiên họp của Hội đồng bộ trưởng dân ủy thảo luận vấn đề ban lãnh đạo Bộ dân ủy giao thông, vấn đề tiếp tục các cuộc thương lượng với Công ty cổ phần các nhà máy sản xuất ở bi Thụy-điển về việc ký kết tô nhượng, vấn đề tập trung tất cả các công việc về tô nhượng vào một ủy ban đặc trách, dự thảo sắc lệnh về chế độ bảo hiểm cho công nhân và v. v..

17 tháng Mười một.

Lê-nin dự phiên họp của Bộ chính trị Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga thảo luận vấn đề Tuốc-ke-xtan, quyết định của Cục Cấp-ca-dơ về việc thành lập liên bang Da-cáp-ca-dơ, báo cáo của P. A. Da-lu-txơ-ki về tiến trình thanh đảng và v. v..

Sớm nhất là 17 tháng Mười một.

Lê-nin gửi điện chào mừng chủ tịch Hội đồng bộ trưởng dân ủy nước Cộng hòa xô-viết A-đéc-bai-gian N. N. Na-ri-ma-nốp, nhân dịp khánh thành Ngân hàng nhà nước A-đéc-bai-gian.

Chậm nhất là 18 tháng Mười một.

Lê-nin nói chuyện với đại diện Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) U-cra-i-na M. Pô-lô-dơ về việc thanh đảng của Đảng cộng sản U-cra-i-na, về nhóm "Đấu tranh" và về những vấn đề khác.

18 tháng Mười một.

Lê-nin dự phiên họp của Bộ chính trị Ban chấp hành trung ương đảng thảo luận vấn đề Hội nghị đảng toàn Nga, vấn đề bảo vệ biên giới Tây - Bắc, báo cáo của ủy ban quỹ vàng, các vấn đề về khẩu phần lương thực cho trẻ em Mát-xcơ-va và Pê-tơ-rô-grát, về việc vay tiền quốc tế và v. v..

Lê-nin chủ tọa phiên họp của Hội đồng lao động và quốc phòng thảo luận báo cáo của

Bộ dân ủy lương thực về tình trạng quỹ dự trữ, chuẩn y ủy ban tiếp nhận nhà máy điện quốc gia Ca-si-ra, thảo luận các dự thảo quyết định về tổng kết kinh nghiệm của các đại diện toàn quyền của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga trong việc tiến hành đợt vận động thuế lương thực năm 1921 và về việc chuyển ngành công nghiệp dầu mỏ sang chế độ hạch toán kinh tế và v. v..

Lê-nin chủ tọa phiên họp của Hội đồng bộ trưởng dân ủy; trong thời gian thảo luận kế hoạch tài chính và kế hoạch phát hành giấy bạc năm 1922, Người đưa ra các điểm bổ sung vào dự thảo quyết định về vấn đề này, các điểm bổ sung đó đã được đưa vào quyết định do Hội đồng bộ trưởng dân ủy thông qua. Phiên họp còn thảo luận cả dự thảo quyết định của Hội đồng bộ trưởng dân ủy về việc giao dịch buôn bán bằng ngoại tệ và kim loại quý và v. v..

19 tháng Mười một.

Lê-nin viết thư gửi V. M. Mô-lô-tốp nói về việc chuyển vấn đề quan hệ qua lại giữa các cơ quan đảng và cơ quan thẩm tra của tòa án là vấn đề có tính chất chính trị, sang cho Bộ chính trị Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga, đồng thời đề nghị ra một thông tư tương ứng của Ban chấp hành trung ương quy định tăng cường trách nhiệm của các đảng viên cộng sản trước pháp luật.

20 tháng Mười một.

Lê-nin đọc, đánh dấu và viết nhận xét về cuốn sách của I-u. Rê-mây-cô "Nghị quyết Đại hội X Đảng cộng sản (b) Nga, công đoàn và các công nhân Đôn-bát".

21 tháng Mười một.

Lê-nin tán thành (khi lấy ý kiến các ủy viên Bộ chính trị Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga qua điện thoại) thông qua dự thảo nghị quyết của Bộ chính trị về chương trình

nghị sự Hội nghị XI toàn Nga của Đảng cộng sản (b) Nga và v.v ..

Lê-nin viết giấy giới thiệu vào đảng cho I-a. X. Ga-nê-txơ-ki.

Lê-nin tiếp: bí thư Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) U-cra-i-na Ph. I-a. Cô-nơ, thứ trưởng Bộ dân ủy nông nghiệp N. Ô-xin-xki, chủ tịch Hội đồng kinh tế quốc dân tối cao P. A. Bô-gđa-nốp.

Lê-nin nói chuyện với trợ lý tư lệnh các lực lượng hải quân V. I. Dô-phơ, ủy viên Hội đồng quân sự - cách mạng của Hạm đội Hắc hải A. V. Ba-ra-nốp và tổng chỉ huy và chính ủy các quân cảng ở Hắc hải và biển A-dốp N. Ph. I-dơ-mai-lốp về việc cải tổ hạm đội và củng cố các lực lượng hải quân ở miền Nam đất nước.

22 tháng Mười một.

Báo "Sự thật", số 263, đăng bài của Lê-nin: "Một cuốn sách đầy tài năng".

Lê-nin tán thành (khi lấy ý kiến của các ủy viên Bộ chính trị Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga qua điện thoại) thông qua dự thảo nghị quyết về các tổ chức văn hóa vô sản và v. v..

Lê-nin viết thư gửi I. V. Xta-lin nói về các biện pháp đấu tranh với việc các chủ thuê tư nhân ăn cắp tài sản quốc gia.

Lê-nin chủ tọa phiên họp của Hội đồng bộ trưởng dân ủy; viết dự thảo quyết định về việc xuất bản các biểu ngữ giải thích thực chất của thuế lao dịch và sức kéo. Phiên họp còn thảo luận cả báo cáo của ủy ban tài chính về việc kiểm tra bản dự toán chi phí ngân sách nhà nước và những vấn đề khác.

23 tháng Mười một.

Trong bức thư gửi Ủy ban kế hoạch nhà nước, Lê-nin đã chỉ ra sự cần thiết phải nghiên cứu vạch ra chương trình xây dựng và công tác than bùn cho nhà máy điện khu vực I-va-nô-vô - Vô-dơ-nê-xen-xơ (trên hồ Rúp-xcô-i-ê) và kế hoạch xây dựng điện lực của nhà nước trong năm 1922.

Lê-nin viết thư cho L. B. Ca-mê-nép ở Ủy ban kinh tế của Hội đồng bộ trưởng dân ủy nói về bản hợp đồng tô nhượng với P. B. Stanh-béc.

Lê-nin tiếp: bộ trưởng Bộ dân ủy nông nghiệp X. P. Xê-rê-đa; các đại diện Đảng công nhân Na-uy O. Li-an, M. Tô-ran-men, H. Ô-n-xen, O. Sép-phlô và v. v..

24 tháng Mười một.

Lê-nin dự phiên họp của Bộ chính trị Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga; Người đưa ra ý kiến đề nghị để cho A. X. Ki-xê-lép được nghỉ phép. Phiên họp còn thảo luận đề nghị của Lê-nin đối với quyết định về các tổ chức văn hóa vô sản, thông báo về thành phần Ủy ban tô nhượng. Phiên họp còn thảo luận cả vấn đề mối quan hệ qua lại giữa các cơ quan hành chính - tòa án và các đảng ủy, vấn đề các phái đoàn đi nước ngoài, vấn đề xét lại ngân sách ngành quân sự, vấn đề cung cấp tài chính cho U-cra-i-na và v. v..

25 tháng Mười một.

Lê-nin tiếp: ủy viên Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) U-cra-i-na E. I. Kvi-rinh, bộ trưởng Bộ dân ủy lương thực U-cra-i-na M. C. Vla-đi mi-rốp và nhà lãnh đạo tổ chức "Hội cứu trợ của công nhân quốc tế" V. Muyn-txen-béc.

Lê-nin chủ tọa phiên họp của Hội đồng lao động và quốc phòng thảo luận: báo cáo của Tổng cục công nghiệp mỏ vàng - bạch kim; các dự thảo

quyết định về thể thức cung cấp lương thực cho các công nhân mỏ ở khu mỏ ngoại ô Mát-xcơ-va và vùng mỏ Tsê-li-a-bin-xơ, vấn đề chuyển lúa mì từ U-cra-i-na đi và v. v..

26 tháng Mười một.

Lê-nin dự phiên họp của Bộ chính trị Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga thảo luận vấn đề kế hoạch nhà nước về cung cấp vật tư và tiền, vấn đề hội nghị toàn thể Ban chấp hành trung ương đảng và v. v..

Lê-nin viết chỉ thị cho chỉ huy trưởng điện Crem-li về việc đơn giản hóa thủ tục cho phép mọi người đến gặp Hội đồng bộ trưởng dân ủy.

27 tháng Mười một.

Lê-nin viết thư gửi V. M. Mô-lô-tốp đề xuất những đề nghị với Bộ chính trị Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga.

Lê-nin nói chuyện với P. P. Cri-xtên-xên, đại diện Đảng công nhân và phéc-mi-ê Mỹ, một đảng tư sản.

Lê-nin viết đề nghị (bản sơ bộ) về việc thành lập Liên bang các nước cộng hòa Da-cáp-ca-dơ.

Lê-nin viết thư trả lời ý kiến sửa đổi của I. V. Xta-lin đối với bản dự thảo đề nghị của Lê-nin về việc thành lập Liên bang các nước cộng hòa Da-cáp-ca-dơ.

Lê-nin viết dự thảo đề nghị (bản cuối cùng) về việc thành lập Liên bang các nước cộng hòa Da-cáp-ca-dơ.

28 tháng Mười một.

Lê-nin viết thư cho A. Đ. Txi-u-ru-pa, trình bày kế hoạch công tác của các phó chủ tịch Hội đồng bộ trưởng dân ủy và Hội đồng lao động và quốc phòng.

Lê-nin tán thành (khi lấy ý kiến các ủy viên Bộ chính trị Ban chấp hành trung ương Đảng

cộng sản (b) Nga qua điện thoại) thông qua các đề nghị của Hội đồng trung ương các công đoàn toàn Nga về vấn đề công tác công đoàn.

Lê-nin tiếp P. P. Cri-xtên-xên lần thứ hai (có mặt đại diện Bộ dân ủy ngoại giao B. I. Ranh-xtanh và cục trưởng Cục nhiếp ảnh và điện ảnh thuộc Tổng cục giáo dục chính trị Bộ dân ủy giáo dục P. I. Vô-ê-vô-đin), Nhà quay phim A. A. Lê-vi-txơ-ki quay phim trong thời gian Lê-nin nói chuyện.

Lê-nin tiếp các đảng viên cộng sản Triều-tiên; nhà bác học địa chất Đ. I. Mu-skê-tốp và v. v..

29 tháng Mười một.

Lê-nin viết nhận xét cho các luận cương của Hội đồng kinh tế quốc dân tối cao "Về chính sách kinh tế" và gửi cho I. T. Xmin-ga kèm theo một bức thư ngắn.

Lê-nin tán thành (khi lấy ý kiến các ủy viên Bộ chính trị Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga qua điện thoại) thông qua dự thảo quyết định của Bộ chính trị về vấn đề thành lập Liên bang các nước cộng hòa Da-cáp-ca-dơ.

Lê-nin chủ tọa phiên họp của Hội đồng bộ trưởng dân ủy thảo luận báo cáo của ủy ban về phân phối giấy bạc trong tháng Chạp, báo cáo của ủy ban điều tra và cải thiện đời sống nhà bác học và những vấn đề khác.

Lê-nin đọc diễn văn tại Đại hội I nông nghiệp tỉnh Mát-xcơ-va.

30 tháng Mười một.

Lê-nin tán thành (khi lấy ý kiến các ủy viên Bộ chính trị Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga qua điện thoại) việc Bộ chính trị phê chuẩn nghị quyết của ủy ban về vấn đề giảm tiêu chuẩn cung cấp.

Lê-nin nói chuyện với ủy viên Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga, nông dân ngoài đảng

I. A. Pê-tơ-ru-skin, đồng chí này vừa trở về sau chuyến đi công tác đến các tỉnh Vla-đi-mia, Tsê-rê-pô-vê-txơ, Rư-bin-xcơ và các tỉnh khác.

Lê-nin nói chuyện với L. N. Cri-txơ-man về Ủy ban sử dụng vật tư trực thuộc Hội đồng lao động và quốc phòng, xem xét báo cáo của đồng chí này về việc sáp nhập ủy ban vào Bộ dân ủy tài chính và viết nhận xét cho bản báo cáo.

1 tháng Chạp.

Lê-nin viết bút ký về lịch sử Đảng cộng sản (b) Nga và gửi cho N. I. Bu-kha-rin kèm theo một bức thư ngắn.

Lê-nin dự phiên họp buổi sáng của Bộ chính trị Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga; viết dự thảo nghị quyết về sách lược mặt trận thống nhất của các đảng cộng sản. Phiên họp còn thảo luận cả các vấn đề về những bất đồng ý kiến trong các đảng viên cộng sản A-déc-bai-gian, về việc thành lập Ủy ban kinh tế tối cao, về tình hình công nghiệp quân sự và v. v..

Lê-nin dự phiên họp buổi chiều của Bộ chính trị Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga; viết phác thảo dự án nghị quyết về Ủy ban đặc biệt toàn Nga, thông báo về báo chí xô-viết ở nước ngoài và về công tác của A. Đ. Txi-u-ru-pa. Phiên họp còn thảo luận cả các vấn đề về mối quan hệ qua lại giữa các đại diện nước Cộng hòa liên bang xã hội chủ nghĩa xô-viết Nga và nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa xô-viết U-cra-i-na ở Ba-lan, về vấn đề tô nhượng và v.v..

2 tháng Chạp.

Lê-nin viết thư cho các ủy viên Bộ chính trị Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga về lập trường chống đảng và chống xô-viết "Chúng tôi là những người theo chủ nghĩa tập thể".

Lê-nin nói chuyện với nhà bác học - hóa học V. N. I-pa-chi-ép về việc khôi phục Đôn-bát và với chánh văn phòng Bộ dân ủy ngoại giao P. P. Goóc-bu-nốp.

Lê-nin viết thư cho Ủy ban văn hóa đối ngoại về sự cần thiết phải bảo đảm các sách báo nước ngoài về ngành mỏ cho Ban quản trị trung ương công nghiệp than đá Đôn-bát.

Lê-nin chủ tọa phiên họp của Hội đồng lao động và quốc phòng; viết dự thảo nghị quyết về việc xét lại quy chế về Ủy ban sử dụng vật tư trực thuộc Hội đồng lao động và quốc phòng. Phiên họp còn thảo luận cả báo cáo của ủy ban về việc hợp nhất các xí nghiệp bạch kim của nhà nước, vấn đề về công nghiệp đường ăn, dự thảo nghị quyết về sử dụng 1 triệu pút lúa mì nhận được theo hợp đồng với A. I-u. Ham-mơ, vấn đề thu mua khoai tây cất trữ và v. v..

3 tháng Chạp.

Lê-nin bổ sung và ký vào bức thư "Về việc áp dụng phương pháp "liên hệ sống"" do A. Đì-vin-cốp-xki viết theo ủy nhiệm của Người gửi cho A. X. Ê-nu-kít-dê, V. A. Các-pin-xki, Ph. E. Đgiéc-gin-xki, P. A. Da-lu-tơ-ki, V. M. Mì-khai-lốp và V. M. Mô-lô-tốp.

Lê-nin viết thư cho Ủy ban kiểm tra và thanh đảng của tỉnh Mát-xcơ-va nói về việc khai trừ L. G. Sa-pi-rô, nguyên là một phần tử men-sê-vích, ra khỏi đảng là không đúng.

Bộ chính trị Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga thông qua (bằng cách lấy ý kiến các ủy viên Bộ chính trị qua điện thoại) đề nghị của Lê-nin về việc xuất bản cuốn sách mỏng nhằm vạch trần lập trường "Chúng tôi là những người theo chủ nghĩa tập thể" và quyết nghị để cho Lê-nin được nghỉ phép 10 ngày trong thời gian khoảng 2 - 17 tháng Chạp 1921.

Lê-nin tiếp: G. I-a. Xô-côn-ni-cốp, P. I. Vô-ê-vô-đin, nhà quay phim A. A. Lê-vi-tơ-ki, các đại diện của Đảng cộng sản Mỹ trong Ban chấp hành Quốc tế cộng sản R. Mai-no và L. Cát-ten-phen-đơ, nữ nhà báo Mỹ B. Bít-ti.

5 tháng Chạp.

Lê-nin viết thư (bằng tiếng Anh) gửi R. Mai-no (Đ. Ban-li-xte) và L. Cát-ten-phen-đơ (Đ. Ca-rô) yêu cầu thông báo các ý kiến của các đồng chí đó về cuốn sách của Người "Những tài liệu mới về những quy luật phát triển chủ nghĩa tư bản trong nông nghiệp. Thiên I. Chủ nghĩa tư bản và nông nghiệp ở Mỹ" và đề nghị gửi cho Người các số liệu xuất bản chính thức về điều tra dân số ở Mỹ năm 1920.

Lê-nin viết thư cho Bộ dân ủy ngoại thương, Bộ dân ủy tài chính, Hội đồng kinh tế quốc dân tối cao và Bộ dân ủy giáo dục giao trách nhiệm xem xét đề nghị của hãng phim Ý "Tsi-tô - Tsi-nê-ma" về hợp đồng quay phim và mua phim ở nước Nga và chuẩn bị dự thảo nghị định của Hội đồng lao động và quốc phòng.

Lê-nin dự phiên họp của Bộ chính trị Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga; viết đề nghị để đưa vào dự thảo nghị quyết về việc chuyển giao các máy xay do Hội đồng kinh tế quốc dân tối cao quản lý sang cho Bộ dân ủy lương thực. Tại phiên họp còn thảo luận các vấn đề về Ca-rê-li-a, về đề nghị của giới tu hành hồi giáo về cứu trợ những người bị đói và v. v..

Lê-nin tiếp: đảng viên cộng sản Ý, ủy viên Đoàn chủ tịch Ban chấp hành Quốc tế cộng sản E. Gien-na-ri; các thứ trưởng Bộ dân ủy lương thực M. I. Phrum-kin và N. P. Bri-u-kha-nốp.

6 tháng Chạp.

Lê-nin viết thư cho A. M. Goóc-ki đề nghị Goóc-ki kêu gọi Béc-na Sô và Ghéc-be Oen-xơ tham gia tổ chức lạc quyền để cứu trợ những người bị đói ở nước Nga xô-viết.

- Lê-nin nghiên cứu các luận cương của Quốc tế cộng sản về mặt trận thống nhất và viết nhận xét về các luận cương đó.
- 6 tháng Chạp - 13 tháng Giêng 1922.*
7 tháng Chạp. Lê-nin sống ở Goóc-ki (ngoại ô Mát-xcơ-va).
- Lê-nin tán thành (khi lấy ý kiến của các ủy viên Bộ chính trị Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga qua điện thoại) thông qua các dự thảo nghị quyết của Bộ chính trị về vấn đề các đoàn đi nước ngoài, về các cuộc hội đàm với chính phủ Đan-mạch và v. v..
- 8 tháng Chạp.* Lê-nin viết thư cho V. M. Mô-lô-tốp để chuyển cho các ủy viên Bộ chính trị Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga về sự cần thiết phải thảo luận một lần nữa vấn đề Ủy ban trung ương cải thiện đời sống công nhân nhân áp dụng chính sách kinh tế mới.
- 11 tháng Chạp.* Lê-nin viết bài "Về các luận cương về vấn đề ruộng đất của Đảng cộng sản Pháp".
- 12 tháng Chạp.* Lê-nin viết thư để chuyển cho các ủy viên Bộ chính trị Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga đề nghị thông qua nghị quyết về việc chữa bệnh cho A. M. Goóc-ki ở nước ngoài bằng kinh phí của đảng hoặc của nhà nước.
- 13 tháng Chạp.* Lê-nin viết điện báo bằng điện thoại cho V. A. A-va-nê-xốp, Đ. I. Cuốc-xki và A. Đ. Txi-u-ru-pa đề nghị phát biểu tại phiên họp Hội đồng lao động và quốc phòng để phản đối việc bãi bỏ nghị quyết về trừng trị những kẻ có khuyết điểm quan liêu lè mề trong việc chế tạo máy cày tự động "Phau-lơ".
- Sau khi xem xét các đề nghị của T. V. Xa-prô-nốp về củng cố các cơ quan của chính quyền nhà nước, Lê-nin viết thư cho V. M. Mô-lô-tốp yêu cầu chuyển các đề nghị đó cho các

- ủy viên Bộ chính trị Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga nghiên cứu và đưa vấn đề đó ra hội nghị toàn thể Ban chấp hành trung ương, Hội nghị XI của đảng và Đại hội IX các Xô- viết toàn Nga.
- 14 tháng Chạp.* Lê-nin diễn từ kê khai đại biểu Hội nghị XI toàn Nga của Đảng cộng sản (b) Nga.
- 16 tháng Chạp.* Lê-nin gửi điện báo bằng điện thoại cho V. M. Mô-lô-tốp để chuyển cho Bộ chính trị Ban chấp hành trung ương đảng yêu cầu cho kéo dài thời hạn nghỉ phép của Người thêm khoảng 2 tuần theo kết luận của bác sĩ.
- Lê-nin viết thư cho thứ trưởng Bộ dân ủy giáo dục E. A. Lít-ken-xơ giao nhiệm vụ cho Bộ dân ủy giáo dục thành lập một ủy ban để xem xét vấn đề tổ chức công tác điện ảnh ở nước Nga xô- viết.
- 17 tháng Chạp.* Lê-nin bắt đầu viết báo cáo tổng kết của Ban chấp hành trung ương các Xô- viết toàn Nga và Hội đồng bộ trưởng dân ủy tại Đại hội IX các Xô- viết toàn Nga, Người yêu cầu các bộ dân ủy cung cấp các thông báo ngắn gọn về công tác của các bộ dân ủy.
- Sớm nhất là 17 tháng Chạp.* Lê-nin viết "Thư gửi Hội đồng tuyên truyền và hành động của các dân tộc phương Đông".
- Sớm nhất là 17 - chậm nhất là 23 tháng Chạp.* Lê-nin viết đề cương báo cáo tại Đại hội IX các Xô- viết toàn Nga "Về chính sách đối nội và đối ngoại của nước Cộng hòa".
- 18 tháng Chạp.* Tại hội nghị toàn thể Ban chấp hành trung ương đảng, Lê-nin được chuẩn y là báo cáo viên đọc báo cáo tổng kết của Ban chấp hành trung ương các Xô- viết toàn Nga và Hội đồng bộ trưởng dân ủy tại Đại hội IX các Xô- viết toàn Nga và ủy viên đảng đoàn Đảng cộng sản (b) Nga tại đại hội.

19 tháng Chạp.

Lê-nin viết thư cho các ủy viên Bộ chính trị Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga về việc thanh đảng và điều kiện kết nạp vào đảng.

Lê-nin viết điện báo cho V. M. Mô-lô-tốp yêu cầu nêu vấn đề về các biện pháp đấu tranh chống các toán phi Phần-lan ở vùng Ca-rê-li-a trong Bộ tổ chức Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga và chỉ rõ sự cần thiết phải tăng cường Hồng quân.

Sớm nhất là 19 tháng Chạp.

Lê-nin nghiên cứu dự thảo nghị quyết của Bộ chính trị Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga về việc củng cố đảng và viết bổ sung cho dự thảo.

21 tháng Chạp.

Bộ chính trị Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga (bằng cách lấy ý kiến của các ủy viên Bộ chính trị qua điện thoại) thông qua quyết định kéo dài thêm thời gian nghỉ ốm cho Lê-nin.

Lê-nin giao cho chánh văn phòng Hội đồng lao động và quốc phòng đề nghị M. I. Ca-li-nin đưa Đoàn chủ tịch Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga phê chuẩn bản quyết định của Hội đồng bộ trưởng dân ủy ngày 21 tháng tháng Chạp 1921 về kế hoạch điện khí hóa nước Nga và sau đó đưa ra Đại hội IX các Xô-viết toàn Nga thông qua.

22 tháng Chạp.

Lê-nin viết thư gửi Bộ chính trị Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga nói về nghị quyết của Đại hội IX các Xô-viết toàn Nga về tình hình quốc tế. Bộ chính trị Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga (bằng cách lấy ý kiến của các ủy viên Bộ chính trị qua điện thoại) chấp nhận đề nghị của Lê-nin về vấn đề Đại hội các Xô-viết ra một nghị quyết đặc biệt để phản đối chính sách phiêu lưu của Ba-lan, Phần-lan và Ru-ma-ni.

Lê-nin viết điện báo bằng điện thoại cho Bộ chính trị Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga nêu những ý kiến nhận xét về bản dự thảo nghị quyết của Hội nghị XI Đảng cộng sản (b) Nga về việc thanh đảng.

Lê-nin nói điện thoại với ủy viên ban lãnh đạo Bộ dân ủy lương thực A. I. Xvi-đéc-xki về tiến trình thu mua lúa mì.

23 tháng Chạp.

Lê-nin viết thư cho P. A. Bô-gđa-nốp nói về vụ quan liêu lể mễ trong việc chế tạo máy cày tự động "Phau-lơ" và về sự cần thiết phải mở phiên tòa công khai xét xử vụ này.

Lê-nin trình bày tại Đại hội IX các Xô-viết toàn Nga bản báo cáo của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga và của Hội đồng bộ trưởng dân ủy "Về chính sách đối nội và đối ngoại của nước Cộng hòa".

25 tháng Chạp.

Lê-nin xem xét bản dự thảo quyết định của Đại hội IX các Xô-viết toàn Nga về việc khôi phục nông nghiệp, nêu ra những ý kiến sửa chữa, bổ sung cho bản dự thảo ấy và viết thư gửi cho V. M. Mô-lô-tốp là Người tán thành bản dự thảo.

Lê-nin viết "Chỉ thị về những vấn đề công tác kinh tế".

26 tháng Chạp.

Lê-nin dự hội nghị các đại biểu ngoài đảng của Đại hội IX các Xô-viết toàn Nga; ghi chép những ý kiến phát biểu và đề nghị của các đại biểu; phát biểu trong quá trình thảo luận các vấn đề và lúc kết thúc hội nghị.

Bộ chính trị Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga phê chuẩn (bằng cách lấy ý kiến của các ủy viên Bộ chính trị qua điện thoại) đề nghị của Lê-nin triệu V. G. I-a-cô-ven-cô ở Xi-bi-ri về Mát-xcơ-va nhân dịp cử

I-a-cô-ven-cô làm bộ trưởng Bộ dân ủy nông nghiệp; Bộ chính trị cũng phê chuẩn dự thảo nghị quyết — do Lê-nin viết — Đại hội IX các Xô-viết toàn Nga về công tác kinh tế của các cơ quan xô-viết.

27 tháng Chạp.

Lê-nin viết thư gửi Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga "Về chính sách của Công đảng Anh".

28 tháng Chạp.

Lê-nin dự phiên họp buổi sáng của hội nghị toàn thể Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga thảo luận vấn đề thành phần Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga và thành phần Đoàn chủ tịch Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga và các vấn đề khác.

Đại hội IX các Xô-viết toàn Nga thông qua "Chỉ thị về những vấn đề công tác kinh tế" do Lê-nin viết.

Lê-nin dự phiên họp buổi chiều của hội nghị toàn thể Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga và đưa ra đề nghị về thời gian kết thúc hội nghị toàn thể và về việc cho Kh. G. Rác-cốp-xki nghỉ phép. Nhân cuộc thảo luận vấn đề công đoàn, Lê-nin tham gia tiểu ban để nghiên cứu xem xét các đề cương của I-a. E. Rút-du-tác và A. A. An-đrê-ép. Phiên họp còn thảo luận cả vấn đề cuộc xung đột ở Đôn-bát, vấn đề hợp tác xã nông nghiệp, vấn đề mua hạt giống ở nước ngoài, báo cáo của tiểu ban phụ trách vấn đề tình hình trong quân đội, vấn đề bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng và bọn men-sê-vích, vấn đề đảm bảo đợt vận động gieo trồng ở U-cra-i-na và các vấn đề khác.

28 - 30 tháng Chạp.

Lê-nin viết dàn bài luận cương "Về vai trò và nhiệm vụ của công đoàn trong điều kiện của chính sách kinh tế mới".

Trước 29 tháng Chạp.

Lê-nin viết chú thích cho "Tuyên bố" của những người quốc tế chủ nghĩa Pháp, Thụy-sĩ, Ba-lan, Đức và Thụy-điển, in trong phần thứ nhất tập XIV của Toàn tập của Người.

Lê-nin xem lại phần thứ nhất tập XIV của Toàn tập của Người do Nhà xuất bản quốc gia ấn hành năm 1921, nêu những ý kiến bổ sung sửa chữa và ghi nhận xét.

30 tháng Chạp -
4 tháng Giêng.

Lê-nin viết dự thảo quyết định của Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga "Về vai trò và nhiệm vụ của công đoàn trong điều kiện của chính sách kinh tế mới".

31 tháng Chạp.

Lê-nin dự phiên họp của Bộ chính trị Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga thông qua quyết định: "Yêu cầu V. I. Lê-nin nghỉ sáu tuần kể từ ngày 1 tháng Giêng 1922 và cấm không được về Mát-xcơ-va làm việc nếu không được phép của Ban bí thư Ban chấp hành trung ương. Phải quy định một giờ nhất định trong ngày để nói chuyện bằng điện thoại về những vấn đề quan trọng nhất". Tại phiên họp, Lê-nin đưa ra đề nghị yêu cầu Ban kiểm tra trung ương phục hồi đảng tịch cho I-u-đốp-xki và viết dự thảo quyết định về vấn đề này, dự thảo này đã được thông qua. Phiên họp còn thảo luận các vấn đề về hạm đội, về Cục Tước-ke-xtan và v. v..

Cuối tháng Chạp.

Lê-nin xem lại phần thứ hai tập XIV của Toàn tập của Người, đánh dấu và ghi chú trong sách.

Tháng Chạp.

Sau khi đọc bản thảo cuốn sách của G. M. Cờ-gi-gia-nốp-xki "Những vấn đề kinh tế của nước Cộng hòa liên bang xã hội chủ nghĩa xô-viết Nga và công tác của Ủy ban kế hoạch nhà nước" (thiên I), Lê-nin viết thư cho Cờ-gi-gia-nốp-xki tỏ ý tán thành cuốn sách và đề nghị nói thêm về chính sách kinh tế mới.

- Lê-nin viết dự thảo bức thư gửi những người lãnh đạo các cơ quan xô-viết trung ương nói về việc bãi bỏ tệ quan liêu giấy tờ.
- Cuối năm.* Lê-nin viết thư cho biên tập viên báo "Đời sống kinh tế" G. I. Crum-min nói về việc thu thập và phân tích các tài liệu nói về hoạt động của các xí nghiệp và cơ quan địa phương, coi đó là một trong những nhiệm vụ quan trọng nhất của báo.
- Năm 1921.* Lê-nin đọc cuốn sách của Héc-bóc Oen-xơ "Russia in the shadows" ("Nước Nga trong bóng tối") xuất bản ở Luân-đôn năm 1920 và đánh dấu trong đó.
- 1922**
- Đầu năm.* Lê-nin ủy nhiệm cho chủ nhiệm phòng kim khí Hội đồng kinh tế quốc dân tối cao L. C. Mác-ten-xơ điều tra tại chỗ xem Dải dẹt thường từ tính Cuốc-xơ là thế nào và tác dụng của nó.
- 4 tháng Giêng.* Lê-nin ghi thêm cho các luận cương "Về vai trò và nhiệm vụ của công đoàn trong điều kiện của chính sách kinh tế mới", trong đó Người đề nghị dự thảo quyết định của Bộ chính trị Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga về việc thành lập ban đặc biệt để kiểm tra và đổi mới các cán bộ lãnh đạo đảng viên cộng sản trong các công đoàn và chuẩn bị báo cáo cho Đại hội XI Đảng cộng sản (b) Nga.
- Lê-nin viết dự thảo quyết định của Bộ chính trị Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga nhân có vụ tạt sạt của kỹ sư V. V. Ôn-đen-boóc-ghe.
- Lê-nin viết thư gửi Bộ tổ chức Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga về sự cần thiết phải xuất bản một cuốn sách mỏng nói về tình hình kinh tế xô-viết và thu hút

- G. M. Cờ-gi-gia-nốp-xki và X. G. Xơ-ru-mi-lin tham gia công việc này.
- Sớm nhất là 4 - chậm nhất là 12 tháng Giêng.* Lê-nin nghiên cứu những nhận xét của A. A. An-đrê-ép, L. B. Ca-mê-nép, I-a. E. Rút-du-tác và L. Đ. Tơ-rốt-xki đối với các luận cương của mình "Về vai trò và nhiệm vụ của công đoàn trong điều kiện của chính sách kinh tế mới" và ghi chép những điểm bổ sung của các đồng chí đó vào luận cương.
- 9 tháng Giêng.* Lê-nin gửi điện báo bằng điện thoại cho thư ký Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga A. X. Ê-nu-kit-dê và L. B. Ca-mê-nép yêu cầu giúp đỡ nông dân làng A-la-ca-ép-ca tỉnh Xa-ma-ra trong việc đảm bảo lương thực và hạt giống cho vụ gieo trồng mùa xuân.
- Giữa 9 và 12 tháng Giêng.* Lê-nin viết "Dự thảo chỉ thị của Bộ chính trị Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga về chính sách kinh tế mới".
- 12 tháng Giêng.* Lê-nin viết đề nghị gửi Bộ chính trị Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga về việc đầu tư vốn cho Phòng thí nghiệm vô tuyến điện Ni-giơ-ni Nốp-gô-rốt.
- Lê-nin viết lời chào mừng "Gửi những người lao động Đa-ghe-xtan".
- Lê-nin viết thư gửi Bộ chính trị Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga về việc cử một người chuyên trách theo dõi việc các đồng chí đầu yếu thực hiện những lời căn dặn của bác sĩ.
- Lê-nin thông báo bằng điện báo bằng điện thoại cho I. V. Xta-lin biết Người nhất trí với dự thảo thông tư của Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga về nhiệm vụ của Đảng cộng sản Tuốc-ke-xtan trong lĩnh vực chính sách dân tộc trong điều kiện chính sách kinh tế mới.

Ban chấp hành trung ương đảng thông qua dự thảo nghị quyết do Lê-nin viết "Về vai trò và nhiệm vụ của công đoàn trong điều kiện của chính sách kinh tế mới".

13 tháng Giêng.

Lê-nin tiếp I. Kh. La-lai-an-txơ và viết thư cho L. A. Phô-ti-ê-va về sự cần thiết phải giúp đỡ La-lai-an-txơ.

17 tháng Giêng.

Lê-nin viết thư cho V. M. Mô-lô-tốp để chuyển cho Bộ chính trị Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga về việc tỏ nhượng cho P. B. Stanh-béc.

Lê-nin viết chỉ thị cho Cục thống kê trung ương về việc lập đồ biểu sự phát triển kinh tế quốc dân của nước Nga xô-viết để chuyển cho Hội đồng lao động và quốc phòng và Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga.

Lê-nin viết thư gửi Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga để chuyển cho V. M. Mô-lô-tốp với yêu cầu đưa con gái M. V. Phô-phanô-va đi điều trị ở nhà an dưỡng Ri-ga, đồng thời thu xếp cho con gái đảng viên bôn-sê-vích lão thành I. A. Xam-me vào học ở trường kiểu mẫu của Bộ dân ủy giáo dục.

Lê-nin đọc cho N. P. Goóc-bu-nốp ghi các chỉ thị về những vấn đề điện ảnh và chỉ thị gửi các tài liệu này cho Bộ dân ủy giáo dục.

Lê-nin viết thư cho bộ trưởng Bộ dân ủy tư pháp Đ. I. Cước-xki về việc chống tệ quan liêu giấy tờ.

Lê-nin ký bức điện của Hội đồng bộ trưởng dân ủy và Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga gửi các chủ tịch ban chấp hành Xô-viết tỉnh về việc chở hạt giống đến các tỉnh bị đói.

17 tháng Giêng—
1 tháng Ba.

Lê-nin sống trong nông trường quốc doanh gần làng Cô-xi-nô (ngoại ô Mát-xcô-va).

19 tháng Giêng.

Lê-nin viết thư cho I. V. Xta-lin kèm theo dự thảo bức điện của Bộ chính trị Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga gửi L. B. Cra-xin ở Luân-đôn về việc mua gạo lúa mì ở nước ngoài.

Lê-nin viết thư cho L. B. Cra-xin ở Luân-đôn phê phán công việc của bộ máy Bộ dân ủy ngoại thương và yêu cầu đẩy mạnh việc mua gạo lúa mì ở nước ngoài.

20 tháng Giêng.

Phiên họp của Bộ chính trị Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga đã thông qua đề nghị của Lê-nin về việc thành lập ban đặc biệt để kiểm tra và đổi mới các cán bộ lãnh đạo là những đảng viên cộng sản trong các công đoàn.

Lê-nin tán thành (khi lấy ý kiến các ủy viên Bộ chính trị Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga qua điện thoại) thông qua dự thảo quyết định của Bộ chính trị về chuyến đi của V. V. Vô-rốp-xki sang Rô-ma.

21 tháng Giêng.

Lê-nin viết thư cho A. Đ. Txi-u-ru-pa về chế độ làm việc của Người sau khi điều trị bệnh.

Lê-nin viết thư gửi L. Đ. Tơ-rốt-xki về sự cần thiết phải đẩy mạnh cuộc đấu tranh chống sự cố động của những người men-sê-vích chống Chính quyền xô-viết trên các vấn đề chính sách kinh tế mới và về ý định của Người viết một bài báo về chủ nghĩa tư bản nhà nước.

Lê-nin tán thành (khi lấy ý kiến của các ủy viên Bộ chính trị Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga qua điện thoại) thông qua dự thảo nghị quyết của Bộ chính trị về

việc thành lập nước Cộng hòa xô-viết xã hội chủ nghĩa tự trị I-a-cu-ti-a v. v..

Sớm nhất là 21 tháng Giêng.

Lê-nin nói chuyện với nhóm đại biểu của Đại hội I những người lao động các nước Viễn Đông.

22 tháng Giêng.

Lê-nin viết thư cho thứ trưởng Bộ dân ủy tài chính G. I-a. Xô-côn-ni-cốp về công việc của Cục bảo quản tài sản quý của nhà nước và Bộ dân ủy tài chính.

23 tháng Giêng.

Lê-nin tán thành (khi lấy ý kiến các ủy viên Bộ chính trị Ban chấp hành trung ương đảng qua điện thoại) thông qua dự thảo nghị quyết của Bộ chính trị về vấn đề tô nhượng cho P. B. Stanh-béc, về bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng và bọn vô chính phủ, về Ủy ban đặc biệt toàn Nga, v. v..

Lê-nin viết thư cho các ủy viên Bộ chính trị Ban chấp hành trung ương đảng, trong đó tỏ ý phản đối đề nghị của G. V. Tsi-tsê-rin về việc sửa đổi Hiến pháp của nước Cộng hòa liên bang xã hội chủ nghĩa xô-viết Nga.

Lê-nin được bầu làm ủy viên Xô-viết Mát-xcơ-va đại biểu cho công nhân và viên chức nhà máy dệt Prô-khô-rốp-xcai-a (hiện nay là xưởng Tô-ri-ô-goóc-nai-a mang tên Ph. E. Đgiéc-gin-xki).

24 tháng Giêng.

Lê-nin viết thư cho A. Đ. Txi-u-ru-pa, trong đó đưa ra những chỉ thị về cách thức tổ chức mới công tác của Hội đồng bộ trưởng dân ủy và Hội đồng lao động và quốc phòng, lưu ý đến việc cần thiết phải tổ chức kiểm tra thực hiện.

25 tháng Giêng.

Lê-nin viết thư cho L. B. Ca-mê-nép và I. V. Xta-lin về việc vi phạm chỉ thị của Bộ chính trị Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga về trình tự nghiên cứu các vấn đề chính sách tài chính và phê phán công việc của bộ máy của Ban chấp hành trung ương.

Nga về trình tự nghiên cứu các vấn đề chính sách tài chính và phê phán công việc của bộ máy của Ban chấp hành trung ương.

25 tháng Giêng.

Lê-nin viết thư cho G. I-a. Xô-côn-ni-cốp yêu cầu ghi đề nghị của Người về việc cho phép tự do lưu thông vàng thành văn bản.

Trong thư gửi G. E. Di-nô-vi-ép, Lê-nin báo tin là không có điều kiện phát biểu tại hội nghị toàn thể Ban chấp hành Quốc tế cộng sản với báo cáo về mặt trận thống nhất và đồng ý chuẩn bị các đề cương về vấn đề này.

Lê-nin ký thư gửi thứ trưởng Bộ dân ủy ngoại thương A. M. Lê-gia-va về việc xúc tiến đặt mua tuốc-bin cho công trường xây dựng Vôn-khốp.

Lê-nin viết thư cho G. V. Tsi-tsê-rin về đề nghị của I. Bô-nô-mi, chủ tịch Hội đồng bộ trưởng Ý thay mặt Hội đồng tối cao khối Đồng minh, gửi Chính phủ xô-viết mời tham gia Hội nghị Giê-nơ.

Lê-nin viết thư cho A. Đ. Txi-u-ru-pa đề nghị tìm hiểu công việc của tiểu ban do X. X. Pi-láp-xki đứng đầu đang nghiên cứu mức độ những phản yêu sách của chúng ta đối với Đồng minh tại Hội nghị Giê-nơ.

Lê-nin viết thư cho G. V. Tsi-tsê-rin hỏi về bức thư của Tôn-dật-Tiên ngày 28 tháng Tám 1921 gửi Tsi-tsê-rin.

Lê-nin viết thư ngắn cho thư ký Hội đồng bộ trưởng dân ủy M. I. Gli-át-xe, chỉ thị phải gửi cho Người đúng thời hạn tất cả các biên bản của Bộ chính trị Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga.

Lê-nin viết thư ngắn cho V. A. Các-pin-xki yêu cầu thông báo về số lượng thư của nông dân gửi cho báo "Nông dân nghèo", và trong các thư đó có những gì mới và đặc biệt quan trọng.

27 tháng Giêng.

Lê-nin viết thư cho các ủy viên Bộ chính trị Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga đề nghị phái M. I. Ca-li-nin đến những tỉnh có nhiều lúa mì nhất ở U-cra-i-na để thu lương thực trợ giúp những người bị đói.

Lê-nin viết thư ngắn cho các ủy viên Bộ chính trị Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga về việc thành lập tiểu ban để khởi thảo kế hoạch phổ biến các nghị quyết của Đại hội IX các Xô-viết toàn Nga về vấn đề nông dân.

Lê-nin đọc điện báo bằng điện thoại cho I-u. V. Lô-mô-nô-xốp yêu cầu trao đổi với Ủy ban kế hoạch nhà nước, Bộ dân ủy giao thông và Trường đại học kỹ thuật nhiệt về điều kiện thi lái đầu máy.

Bộ chính trị Ban chấp hành trung ương đảng (bằng cách lấy ý kiến của các ủy viên Bộ chính trị) thông qua đề nghị của Lê-nin đưa I-a. E. Rút-du-tác vào thành phần đoàn đại biểu xô-viết tại Hội nghị ở Giê-nơ và về chuyến đi của M. I. Ca-li-nin đến các tỉnh có nhiều lúa mì của U-cra-i-na.

Lê-nin được kỳ họp bất thường của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga khóa IX bầu làm chủ tịch đoàn đại biểu xô-viết đi dự Hội nghị Giê-nơ.

28 tháng Giêng.

Lê-nin viết thư cho G. M. Cờ-gi-gia-nốp-xki kèm theo những nhận xét về cuốn sách của A. A. Gô-rép "Điện khí hóa nước Pháp" (1922).

Lê-nin viết thư ngắn cho N. P. Goóc-bu-nốp về việc giúp đỡ của hàng Bách hóa tổng hợp nhà nước trong công tác.

Bộ chính trị Ban chấp hành trung ương đảng (bằng cách lấy ý kiến của các ủy viên Bộ chính trị) chuẩn y đề nghị của Lê-nin việc phổ biến các nghị quyết của Đại hội IX các Xô-viết toàn Nga về vấn đề nông dân.

29 tháng Giêng.

Lê-nin viết thư cho N. P. Goóc-bu-nốp về sự cần thiết phải theo dõi việc thu thập tài liệu về đầu máy.

31 tháng Giêng.

Lê-nin viết nhận xét về việc thu và phân phối lúa mì.

Tháng Giêng.

Lê-nin viết thư ngắn cho A. Đ. Txi-u-ru-pa về việc tổ chức buôn bán dầu hỏa.

Tháng Giêng - tháng Hai.

Lê-nin viết phương án đầu tiên và phương án cuối cùng đề cương bài báo "Bút ký của một nhà chính luận".

1 tháng Hai.

Lê-nin viết dự thảo chỉ thị gửi phó chủ tịch và tất cả thành viên đoàn đại biểu đi dự Hội nghị Giê-nơ.

Lê-nin viết thư cho N. I. Bu-kha-rin và G. E. Di-nô-vi-ép về việc chuẩn bị cho cuộc hội nghị chung của Quốc tế cộng sản với Quốc tế II và II $\frac{1}{2}$.

Lê-nin viết thư đến Bộ dân ủy tài chính cho G. I-a. Xô-côn-ni-cốp nói về việc Bộ dân ủy tài chính cần giám sát và kiểm tra hoạt động của các tờ-rốt và xí nghiệp thuộc diện phải hạch toán kinh tế.

2 tháng Hai.

Lê-nin viết bức thư thứ hai cho N. I. Bu-kha-rin nói về việc chuẩn bị cuộc hội nghị chung của Quốc tế cộng sản với Quốc tế II và II $\frac{1}{2}$.

Lê-nin viết dự thảo trả lời Ph. P. Mác - Đô-nan (đồng giám đốc một trong những ngân hàng Anh) về vấn đề tô nhượng.

Lê-nin viết thư cho Bộ chính trị Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga thông báo do tình hình sức khỏe, nên không thể đọc báo cáo tại phiên họp mở rộng của Ban chấp hành Quốc tế cộng sản ngày 12 tháng Hai 1922 về vấn đề chính sách kinh tế mới.

Lê-nin nhận được đoạn trích, có tính chất thông báo, biên bản phiên họp của Bộ chính trị Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga nói rằng Người được chỉ định đọc báo cáo chính trị của Ban chấp hành trung ương Đại hội XI Đảng cộng sản (b) Nga.

Sớm nhất là 3 - chậm nhất là 8 tháng Hai.

Sau khi đọc báo cáo về việc thi hành chế độ thưởng cho công nhân và viên chức nông trường quốc doanh của công trường xây dựng nhà máy điện Ca-si-ra, Lê-nin đề nghị công bố báo cáo trên báo và thảo luận trong Hội đồng lao động và quốc phòng vấn đề trao đổi phần thưởng cho việc thi hành chế độ này.

4 tháng Hai.

Lê-nin viết thư ngắn cho các ủy viên Bộ chính trị Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga "Về vấn đề chống chiến tranh".

Lê-nin viết thư ngắn cho các ủy viên Bộ chính trị Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga về việc truy tố những kẻ tội phạm vì đã công bố trên báo chí xô-viết bản trình bày cuốn sách của Pác-vu-xơ.

Lê-nin viết dự thảo quyết định của Bộ chính trị Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga nhân có Hội nghị Giê-nơ.

6 tháng Hai.

Lê-nin viết thư cho các ủy viên Bộ chính trị Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga về việc cho đăng trên các báo "Sự thật" và "Tin tức của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga" các tài liệu nói về việc chuẩn bị cho Hội nghị Giê-nơ.

Lê-nin trong điện báo bằng điện thoại gửi chánh văn phòng Hội đồng bộ trưởng dân ủy N. P. Goóc-bu-nốp đã ủy nhiệm tìm hiểu vấn đề có một số lớn nhà xuất bản tư nhân đang tồn tại ở Mát-xcơ-va.

Lê-nin viết bổ sung cho các chỉ thị của Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga gửi đoàn đại biểu tại Hội nghị Giê-nơ.

Lê-nin viết thư cho V. M. Mô-lô-tốp kèm theo nội dung bức điện gửi tất cả các ban chấp hành đảng bộ tỉnh Đảng cộng sản (b) Nga nói về việc gửi tài liệu về những cán bộ xuất sắc của ngành giáo dục quốc dân ở địa phương để đưa họ vào làm trong Bộ dân ủy giáo dục.

7 tháng Hai.

Lê-nin viết thư cho G. V. Tsi-tse-rin về sự cần thiết phải có một chính sách có tính nguyên tắc và mềm dẻo tại Hội nghị Giê-nơ.

9 tháng Hai.

Lê-nin gửi điện chào mừng đến chủ tịch Nghiệp đoàn công nghiệp Nga - Mỹ X. Khin-man.

10 tháng Hai.

Bộ chính trị Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga (bằng cách lấy ý kiến các ủy viên Bộ chính trị qua điện thoại) chuẩn y đề nghị của Lê-nin "Về các chỉ thị cho báo "Tin tức" nhân đề nghị của Ác-tua Ghen-đéc-xơn".

Lê-nin viết thư ngắn cho N. P. Goóc-bu-nốp về sự cần thiết phải giúp đỡ Cục khai thác than bùn bằng thủy lực.

11 tháng Hai.

Lê-nin viết thư cho G. I-a. Xô-côn-ni-cốp về sự cần thiết phải trừng trị những kẻ quan liêu giấy tờ trong việc giúp đỡ cửa hàng Bách hóa tổng hợp nhà nước, về các luận cương về ngoại thương, về công tác của các tờ-rót theo nguyên tắc hạch toán kinh tế và về việc kiểm soát thương nghiệp tư nhân.

Lê-nin viết thư cho V. M. Mô-lô-tốp đề nghị đưa ra thảo luận một lần thứ hai nữa ở Bộ chính trị Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga vấn đề thuế lúa mì thống nhất và vấn đề đóng cửa tờ báo "Sự nghiệp hợp tác xã".

3 tháng Hai.

Lê-nin viết thư gửi G. K. Oóc-đgiô-ni-kít-dê nói về việc củng cố Hồng quân Gru-di-a.

Lê-nin viết thư gửi Đ. I. Cuốc-xki yêu cầu cho Người biết ai theo dõi và chịu trách nhiệm về việc tiến hành các công việc dân sự của nước Nga xô-viết ở nước ngoài.

Lê-nin viết thư gửi A. X. Ê-nu-kít-dê nói về công tác của Đoàn chủ tịch Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga.

Lê-nin điền vào tờ khai nhân đợt thống kê đảng viên toàn quốc Đảng cộng sản (b) Nga.

14 tháng Hai.

Lê-nin viết thư cho Đ. I. Cuốc-xki đề nghị cho biết rõ về quyền hạn của Bộ dân ủy thanh tra công nông trong lĩnh vực kiểm soát hoạt động của các xí nghiệp tư nhân.

Lê-nin viết thư gửi V. M. Mô-lô-tốp nói về tình hình công tác thống kê tài ở Ban thống kê và Ban kiểm kê - phân phối trực thuộc Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga.

Lê-nin ghi chú trên bức thư của N. L. Mê-sê-ri-a-cốp về tờ báo "Sự nghiệp hợp tác xã" và

viết dự thảo quyết định của Bộ chính trị Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga đối tờ báo này thành tuần san.

Lê-nin gửi cho các ủy viên Bộ chính trị Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga dự thảo quyết định do Người viết về tính chất các bài phát biểu trên báo về vấn đề Hội nghị quốc tế ở Giê-nơ.

15 tháng Hai.

Lê-nin viết thư cho bộ trưởng Bộ dân ủy nông nghiệp V. G. I-a-cô-ven-cô về vấn đề thái độ lãng phí đối với các động cơ do cơ quan quân sự trao cho Bộ dân ủy nông nghiệp.

Lê-nin gửi thư cho bộ trưởng Bộ dân ủy tư pháp Đ. I. Cuốc-xki đề nghị quy định trong dự thảo sắc lệnh về kỳ phiếu và khế ước sự bảo đảm hoàn toàn quyền của Nhà nước xô-viết có thể hủy bỏ các thứ nói trên.

Lê-nin viết thư cho G. V. Tsi-tse-rin về sự cần thiết phải sưu tầm tất cả các tài liệu nói về điều kiện môi nước Nga xô-viết tham dự Hội nghị Giê-nơ.

Lê-nin viết thư cho A. Đ. Txi-u-ru-pa kèm theo những nhận xét về dự thảo quy chế về Tiểu hội đồng bộ trưởng dân ủy.

Lê-nin viết thư cho Đ. I. Cuốc-xki nói rằng đã nhận được tài liệu của Bộ dân ủy tư pháp nói về quyền hạn của Bộ dân ủy thanh tra công nông trong lĩnh vực kiểm soát hoạt động của các xí nghiệp tư nhân.

Lê-nin viết thư đến Bộ dân ủy tài chính cho G. I-a. Xô-côn-ni-cốp nói về sự phát triển của nội thương dưới sự kiểm soát của phòng thương nghiệp của Ngân hàng nhà nước và Bộ dân ủy tài chính.

- Lê-nin tán thành thông qua dự thảo quyết định của Bộ chính trị Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga về việc đưa khẩu hiệu xóa bỏ nạn mù chữ làm một trong những khẩu hiệu chính trong ngày 1 tháng Năm 1922.
- 16 tháng Hai.* Lê-nin viết thư cho E. A. Lit-ken-xơ về việc dành cho Trường cao đẳng kỹ thuật Mát-xcơ-va những căn phòng để cho khoa kỹ thuật điện và Trường đại học kỹ thuật điện.
- 17 tháng Hai.* Lê-nin viết thư cho các ủy viên Bộ chính trị Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga về việc cấp vốn cho Bộ dân ủy nông nghiệp để chi cho tờ-rốt kiểu mạch Sa-ti-lốp.
- 18 tháng Hai.* Lê-nin viết thư cho A. Đ. Txi-u-ru-pa về sự cần thiết của mối liên hệ giữa Ngân hàng nhà nước và thương nghiệp trong điều kiện chính sách kinh tế mới.
- Trước 20 tháng Hai.* Lê-nin ra lệnh trao phần thưởng đặc biệt về việc thực hiện đúng thời hạn các đơn đặt hàng ở nước ngoài cho Cục khai thác than bùn bằng thủy lực.
- 20 tháng Hai.* Lê-nin viết thư cho Đ. I. Cước-xki về nhiệm vụ của các cơ quan thuộc Bộ dân ủy tư pháp trong điều kiện chính sách kinh tế mới.
- Lê-nin viết thư cho A. Đ. Txi-u-ru-pa về chương trình làm việc theo phương thức mới của Hội đồng bộ trưởng dân ủy, Hội đồng lao động và quốc phòng và Tiểu hội đồng bộ trưởng dân ủy.
- Lê-nin viết thư cho V. M. Mô-lô-tốp về thể thức và thời hạn phân tích các số liệu thống kê các cán bộ đảng có trọng trách.

- 20 - 21 tháng Hai.* Lê-nin viết đề nghị đối với dự thảo chỉ thị cho Tiểu hội đồng bộ trưởng dân ủy.
- 21 tháng Hai.* Lê-nin viết thư cho A. Đ. Txi-u-ru-pa nói về dự thảo chỉ thị cho Tiểu hội đồng bộ trưởng dân ủy.
- Lê-nin viết thư cho chánh văn phòng Hội đồng bộ trưởng dân ủy N. P. Goóc-bu-nốp đề nghị đòi Hội đồng kinh tế quốc dân tối cao và Ủy ban kế hoạch nhà nước cho biết kết luận về tờ nhượng Rít-đơ và ý kiến của tiểu ban đã đến đấy về.
- 22 tháng Hai.* Lê-nin viết thư cho G. M. Cờ-gi-gia-nốp-xki nói về công việc của Ủy ban kế hoạch nhà nước.
- Lê-nin viết thư cho các ủy viên Bộ chính trị Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga nói về bộ dân luật nước Cộng hòa liên bang xã hội chủ nghĩa xô-viết Nga.
- Phiên họp của Tiểu hội đồng bộ trưởng dân ủy đã thông qua đề nghị của Lê-nin khi thảo luận dự án cải tổ Tiểu hội đồng bộ trưởng dân ủy do A. Đ. Txi-u-ru-pa đưa ra.
- 22 và 28 tháng Hai.* Lê-nin viết thư đến Bộ dân ủy tài chính cho G. I-a. Xô-côn-ni-cốp nói về sự phát triển của thương nghiệp nhà nước.
- 23 tháng Hai.* Lê-nin viết thư cho các ủy viên Bộ chính trị Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga đề nghị một loạt sửa đổi trong dự thảo nghị quyết của Ban chấp hành Quốc tế cộng sản "Sự tham gia của Quốc tế cộng sản vào hội nghị dự định họp của tất cả các tổ chức công nhân trên thế giới".

Lê-nin viết thư cho V. M. Mô-lô-tốp nói về việc cấp tiền cho Ủy ban kế hoạch nhà nước để chi cho chuyến đi công tác ra nước ngoài của giáo sư L. C. Ram-din và đưa ra dự thảo quyết định của Bộ chính trị Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga về vấn đề này.

24 tháng Hai.

Lê-nin viết dự thảo quyết định của Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga về nhiệm vụ và sách lược của đoàn đại biểu xô-viết ở Giê-nơ.

Lê-nin viết thư cho các ủy viên Bộ chính trị Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga kèm theo dự thảo quyết định của Bộ chính trị về việc gửi công hàm cho nước Ý nói rõ nước Ý đã làm chậm trễ việc triệu tập đúng thời hạn Hội nghị Giê-nơ.

25 tháng Hai.

Lê-nin viết thư cho I. V. Xta-lin và Xta-lin và L. B. Ca-mê-nép nhân nước Ý tuyên bố trì hoãn việc triệu tập Hội nghị Giê-nơ.

Phiên họp của Bộ chính trị Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga đã chuẩn y đề nghị của Lê-nin về việc tăng cường Hồng quân Gru-di-a.

27 tháng Hai.

Lê-nin viết dự thảo chỉ thị về công tác của Hội đồng lao động và quốc phòng và của Hội đồng bộ trưởng dân ủy cũng như của Tiểu hội đồng bộ trưởng dân ủy.

Lê-nin viết thư cho Viện hàn lâm xã hội chủ nghĩa đề nghị không ghi tên Người vào danh sách viện sĩ của Viện hàn lâm.

Lê-nin viết điện báo bằng điện thoại cho A. Đ. Txi-u-ru-pa nói về Cục khai thác than bùn bằng thủy lực.

Lê-nin viết thư cho A. Đ. Txi-u-ru-pa khiển trách một loạt nhân vật vì tội quan liêu trong vấn đề về Cục khai thác than bùn bằng thủy lực và chỉ thị triệu tập một cuộc hội nghị đặc biệt có sự tham gia của các bộ trưởng dân ủy để bàn vấn đề thực hiện quyết định của Hội đồng bộ trưởng dân ủy ngày 30 tháng Mười 1920 về Cục khai thác than bùn bằng thủy lực.

28 tháng Hai.

Lê-nin viết thư cho Đ. I. Cuốc-xki nói về sự cần thiết phải ghi trong bộ dân luật nước Cộng hòa liên bang xã hội chủ nghĩa xô-viết Nga việc cho phép nhà nước được quyền can thiệp rộng rãi khi xét các vụ dân sự.

Lê-nin viết thư cho các ủy viên Bộ chính trị Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga nói về việc xúc tiến khởi thảo chỉ thị của Ban chấp hành trung ương gửi các thành viên đoàn đại biểu xô-viết đi dự Hội nghị Giê-nơ.

Khoảng 28 tháng Hai và 16 tháng Ba.

Lê-nin ghi chú trên dự thảo quyết định của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga về Bộ dân ủy thanh tra công nông và viết thư cho I. V. Xta-lin nêu những nhận xét về dự thảo và nói rõ sự cần thiết phải viết lại dự thảo.

Cuối tháng Hai.

Lê-nin viết bài "Bút ký của một nhà chính luận".

Lê-nin viết nhận xét cho bài báo của mình "Bút ký của một nhà chính luận".

Tháng Hai.

Lê-nin viết điểm bổ sung và nhận xét cho dự thảo quy chế về Tiểu hội đồng bộ trưởng dân ủy.

1 tháng Ba.

Lê-nin viết thư cho ủy viên ban quản trị của Liên hiệp trung ương các hợp tác xã tiêu dùng

V. A. Ti-khô-mi-rốp nói về tình hình hợp tác xã và vai trò của nó trong điều kiện chính sách kinh tế mới.

Lê-nin viết thư cho A. Đ. Txi-u-ru-pa nói về sự cần thiết phải thảo chi tiết bộ dân luật.

Lê-nin viết thư cho ủy viên ban lãnh đạo của Ủy ban đặc biệt toàn Nga I-a. Kh. Pê-téc-xơ nói về sự cần thiết phải tăng cường đấu tranh chống tệ nạn hối lộ.

2 tháng Ba.

Lê-nin viết thư "Gửi các đồng chí công tác trong Cục khai thác than bùn bằng thủy lực" nói về sự cần thiết phải chứng minh được rằng việc khai thác than bùn theo phương pháp mới là có lợi về thực tiễn và về kinh tế.

Phiên họp của Bộ chính trị Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga đã chuẩn y đề nghị của Lê-nin về bộ dân luật.

3 tháng Ba.

Lê-nin viết thư cho các ủy viên Bộ chính trị Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga kèm theo những nhận xét về luận cương của Bộ dân ủy tài chính bao gồm những luận điểm cơ bản của cương lĩnh tài chính.

Trong thư gửi V. M. Mô-lô-tốp để chuyển cho các ủy viên Bộ chính trị Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga, Lê-nin đề nghị cấp tốc đưa ra Bộ chính trị thảo luận vấn đề cấp tài chính cho công nghiệp.

Lê-nin viết thư cho L. B. Cra-xin hoặc A. M. Lê-gia-va nói về độc quyền ngoại thương.

Lê-nin viết thư cho L. B. Ca-mê-nép để chuyển cho các ủy viên Bộ chính trị Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga nói về việc phải củng cố độc quyền ngoại thương.

4 tháng Ba.

Lê-nin viết thư cho tư lệnh điện Crem-li P. A. Pê-téc-xôn khiển trách ông ta vì đã thi hành không đầy đủ chỉ thị của chủ tịch Hội đồng lao động và quốc phòng là phải nói rõ và chính xác cho những người canh phòng biết rõ nhiệm vụ của họ.

5 tháng Ba.

Lê-nin viết thư cho các ủy viên Bộ chính trị Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga phê phán những đề nghị của G. I-a. Xô-côn-ni-cốp về ngoại thương.

MỤC LỤC

| | |
|---|--------|
| Lời nhà xuất bản | |
| Lời tựa | VII |
| 1921 | |
| * ĐẠI HỘI III QUỐC TẾ CỘNG SẢN 22 tháng Sáu - 12 tháng Bảy 1921 | 1 - 75 |
| I. ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO VỀ SÁCH LƯỢC CỦA ĐẢNG CỘNG SẢN NGA | 3 |
| 1. Tình hình quốc tế của nước Cộng hòa liên bang xã hội chủ nghĩa xô-viết Nga | 3 |
| 2. Quan hệ so sánh lực lượng giai cấp trên phạm vi quốc tế | 4 |
| 3. Quan hệ so sánh lực lượng giai cấp ở Nga | 5 |
| 4. Giai cấp vô sản và nông dân Nga | 6 |
| 5. Liên minh quân sự của giai cấp vô sản với nông dân ở Cộng hòa liên bang xã hội chủ nghĩa xô-viết Nga | 7 |
| 6. Việc chuyển sang những quan hệ kinh tế đúng đắn giữa giai cấp vô sản và nông dân | 8 |
| 7. Ý nghĩa và điều kiện của việc Chính quyền xô-viết dung nạp chủ nghĩa tư bản và chế độ tô nhượng | 9 |
| 8. Những thành tích trong chính sách lương thực của chúng tôi | 10 |

* Dấu hoa thị là chỉ những đầu đề do Viện nghiên cứu chủ nghĩa Mác - Lê-nin trực thuộc Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản Liên-xô, đặt ra.

| | |
|---|---------|
| 9. Cơ sở vật chất của chủ nghĩa xã hội và kế hoạch điện khí hóa nước Nga | 11 |
| 10. Vai trò của phái "dân chủ thuần túy" của Quốc tế II và Quốc tế II ^{1/2} , của bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng và bọn men-sê-vích, những Đồng minh của tư bản | 12 |
| * 2. THƯ GỬI O. V. CU-U-XI-NEN VÀ NHỮNG NHẬN XÉT BẢN DỰ THẢO "LUẬN CƯƠNG VỀ VIỆC XÂY DỰNG VỀ MẶT TỔ CHỨC CÁC ĐẢNG CỘNG SẢN, VỀ NHỮNG PHƯƠNG PHÁP VÀ NỘI DUNG CÔNG TÁC CỦA CÁC ĐẢNG CỘNG SẢN. Ngày 10 tháng Sáu 1921 | 15 |
| * 3. DIỄN VĂN VỀ VẤN ĐỀ Ý NGÀY 28 THÁNG SÁU..... | 19 |
| * 4. DIỄN VĂN BẢO VỆ SÁCH LƯỢC CỦA QUỐC TẾ CỘNG SẢN NGÀY 1 THÁNG BẢY | 27 |
| * 5. BÁO CÁO VỀ SÁCH LƯỢC CỦA ĐẢNG CỘNG SẢN NGA NGÀY 5 THÁNG BẢY | 41 |
| * 6. NHỮNG ĐỀ NGHỊ VỀ BẢN DỰ THẢO "LUẬN CƯƠNG VỀ VẤN ĐỀ SÁCH LƯỢC". | 66 |
| * 7. THƯ GỬI O. V. CU-U-XI-NEN VÀ V. CÔ-NEN. Ngày 9 tháng Bảy | 67 |
| * 8. CÁC BÀI NÓI TẠI HỘI NGHỊ CÁC ĐOÀN ĐẠI BIỂU ĐỨC, BA-LAN, TIỆP-KHẮC, HUNG-GA-RI VÀ Ý NGÀY 11 THÁNG BẢY | 69 |
| 1 | 69 |
| 2 | 73 |
| 3 | 74 |
| * NHỮNG ĐIỂM BỔ SUNG DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG DÂN ỦY VỀ VIỆC TRẢ CÔNG TẬP THỂ CHO LAO ĐỘNG CỦA VIÊN CHỨC TRONG CÁC CƠ QUAN XÔ-VIẾT | 76 |
| NHỮNG ĐIỀU SUY NGHĨ VỀ "KẾ HOẠCH" KINH TẾ NHÀ NƯỚC | 78 - 80 |
| * KIẾN NGHỊ GỬI BỘ CHÍNH TRỊ BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG ĐẢNG CỘNG SẢN (b) NGA VỀ VIỆC | |

| | |
|---|-----------|
| KHEN THƯỞNG CÁC XÍ NGHIỆP | 81 |
| * Ý KIẾN VỀ NHỮNG BIỆN PHÁP CHỐNG ĐÓI VÀ VỀ VIỆC TĂNG CƯỜNG CÔNG TÁC KINH TẾ | 82 - 84 |
| * THƯ CHÀO MỪNG ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU LIÊN HIỆP TRUNG ƯƠNG CÁC HỢP TÁC XÃ TIÊU DÙNG | 85 - 86 |
| * THƯ CHÀO MỪNG ĐẠI HỘI I QUỐC TẾ CÁC CÔNG ĐOÀN CÁCH MẠNG VÀ SẢN XUẤT | 87 - 88 |
| * THƯ GỬI L. B. CA-MÊ-NÉP ĐỀ RA NHỮNG ĐIỂM BỔ SUNG VÀO BẢN DỰ THẢO ĐỀ CƯƠNG VỀ VIỆC THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH KINH TẾ MỚI. Ngày 21 tháng Bảy | 89 - 90 |
| * ĐỀ NGHỊ GỬI BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG ĐẢNG CỘNG SẢN (b) NGA | 91 |
| LỜI KÊU GỌI GIAI CẤP VÔ SẢN QUỐC TẾ | 92 - 93 |
| LỜI KÊU GỌI NÔNG DÂN U-CRA-I-NA | 94 |
| * THƯ GỬI G. MI-A-XNI-CÔP. Ngày 5 tháng Tám | 95 - 101 |
| * NHỮNG ĐỀ NGHỊ VỀ NHỮNG KẾT LUẬN CỦA PH. E. ĐGIEC-GIN-XXI VỀ TÌNH HÌNH NGÀNH VẬN TẢI ... | 102 |
| GỬI ĐỒNG CHÍ TÔ-MÁT BEN. Ngày 13 tháng Tám | 103 - 105 |
| THƯ GỬI NHỮNG NGƯỜI CỘNG SẢN ĐỨC. Ngày 14 tháng Tám | 106 - 120 |
| THỜI ĐẠI MỚI, SAI LẦM CŨ DƯỚI MỘT HÌNH THỨC MỚI | 121 - 134 |
| * ĐỀ NGHỊ LÊN BỘ CHÍNH TRỊ BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG ĐẢNG CỘNG SẢN (b) NGA VỀ VIỆC ĐƯA UN-GHÉC-NƠ RA TÒA | 135 |
| * GỬI TIỂU HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG DÂN ỦY | 136 - 137 |
| * THƯ GỬI BAN BIÊN TẬP BÁO "ĐỜI SỐNG KINH TẾ". Ngày 1 tháng Chín. | 138 - 141 |
| * QUYẾT ĐỊNH CỦA BỘ CHÍNH TRỊ BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG ĐẢNG CỘNG SẢN (b) NGA VỀ VIỆC TỔ CHỨC THỐNG KÊ CÁC KHOẢN QUYÊN GÓP CỦA CÔNG NHÂN Ở CHÂU ÂU NGÀY 2 THÁNG CHÍN | 142 |

| | |
|--|-----------|
| * THƯ GỬI V. M. MÔ-LÔ-TỐP VÀ DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH CỦA BỘ CHÍNH TRỊ BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG ĐẢNG CỘNG SẢN (b) NGA VỀ CÔNG HÀM GỬI NU-LĂNG-XƠ. <i>Ngày 4 tháng Chín</i> | 143 - 144 |
| * NHỮNG ĐIỂM BỔ SUNG DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH CỦA BỘ CHÍNH TRỊ BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG ĐẢNG CỘNG SẢN (b) NGA VỀ NHỮNG CHỈ THỊ GỬI BỘ DÂN ỦY LƯƠNG THỰC | 145 |
| * DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH CỦA BỘ CHÍNH TRỊ BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG ĐẢNG CỘNG SẢN (b) NGA VỀ VIỆC CHI DÙNG QUỸ VÀNG | 146 - 147 |
| * DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH CỦA BỘ CHÍNH TRỊ BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG ĐẢNG CỘNG SẢN (b) NGA VỀ VIỆC BÁN TỰ DO NHỮNG SÁCH HIỆN ĐƯỢC LƯU TRỮ TẠI CÁC KHO SÁCH MÁT-XCƠ-VA | 148 |
| * DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH CỦA BỘ CHÍNH TRỊ BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG ĐẢNG CỘNG SẢN (b) NGA | 149 |
| * THƯ GỬI V. M. MÔ-LÔ-TỐP KÈM THEO ĐỀ NGHỊ TRÌNH LÊN BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG ĐẢNG CỘNG SẢN (b) NGA. <i>Ngày 15 tháng Chín</i> | 150 |
| VỀ VẤN ĐỀ THANH ĐẢNG | 151 - 154 |
| * THƯ GỬI V. V. QUY-BU-SÉP VÀ DỰ THẢO LỜI CAM KẾT CỦA NHỮNG CÔNG NHÂN TỬ CHÂU MỸ SANG NGA. <i>Ngày 22 tháng Chín</i> | 155 - 156 |
| VỀ NHỮNG NHIỆM VỤ CỦA BAN THANH TRA CÔNG NÔNG, VỀ VIỆC NHẬN THỨC VÀ CHẤP HÀNH NHỮNG NHIỆM VỤ ĐÓ | 157 - 164 |
| DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH CỦA BỘ CHÍNH TRỊ BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG ĐẢNG CỘNG SẢN (b) NGA VỀ VẤN ĐỀ NƯỚC CỘNG HÒA VIỄN ĐÔNG | 165 |
| * VỀ DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH CỦA HỘI NGHỊ TOÀN THỂ BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG ĐẢNG CỘNG SẢN (b) NGA | 166 |
| GỬI ĐOÀN CHỦ TỊCH ĐẠI HỘI VIII TOÀN NGA CỦA NGÀNH KỸ THUẬT ĐIỆN | 167 - 168 |

| | |
|---|-----------|
| * DỰ THẢO CHỈ THỊ CỦA BỘ CHÍNH TRỊ BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG ĐẢNG CỘNG SẢN (b) NGA VỀ VIỆC KHOANH VÙNG ĐẤT TRỒNG CỎ CÁI ĐƯỜNG Ở U-CRA-I-NA..... | 169 - 170 |
| * DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH CỦA BỘ CHÍNH TRỊ BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG ĐẢNG CỘNG SẢN (b) NGA VỀ BẢO HIỂM XÃ HỘI | 171 |
| * THƯ GỬI A. X. KI-XÊ-LÉP KÈM THEO DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG DÂN ỦY. <i>Ngày 10 tháng Mười</i> | 172 - 173 |
| * THƯ GỬI CÁC ỦY VIÊN BỘ CHÍNH TRỊ BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG ĐẢNG CỘNG SẢN (b) NGA. <i>Ngày 11 tháng mười</i> | 174 |
| * THƯ GỬI V. M. MÔ-LÔ-TỐP KÈM THEO DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH CỦA BỘ CHÍNH TRỊ BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG ĐẢNG CỘNG SẢN (b) NGA VỀ VẤN ĐỀ THỎA THUẬN VỚI NHÓM RÚT-GHÉC-XƠ. <i>Ngày 12 tháng Mười</i> | 175 - 176 |
| * THƯ GỬI CÁC ỦY VIÊN BỘ CHÍNH TRỊ KÈM THEO DỰ THẢO CÁC QUYẾT ĐỊNH CỦA BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG ĐẢNG CỘNG SẢN (b) NGA VÀ HỘI ĐỒNG LAO ĐỘNG VÀ QUỐC PHÒNG BẢN VỀ NHỮNG ĐỀ NGHỊ CỦA X. RÚT-GHÉC-XƠ. <i>Giữa ngày 12 và 15 tháng Mười</i> | 177 - 178 |
| ĐỂ KỶ NIỆM LẦN THỨ TƯ CUỘC CÁCH MẠNG THÁNG MƯỜI | 179 - 191 |
| * DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH CỦA BỘ CHÍNH TRỊ BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG ĐẢNG CỘNG SẢN (b) NGA VỀ VIỆC PHÁI A. G. SLI-ÁP-NI-CỐP SANG CÔNG TÁC LƯƠNG THỰC..... | 192 |
| * DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH CỦA BỘ CHÍNH TRỊ BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG ĐẢNG CỘNG SẢN (b) NGA. CHÍNH SÁCH KINH TẾ MỚI VÀ NHỮNG NHIỆM VỤ CỦA CÁC BAN GIÁO DỤC CHÍNH TRỊ. <i>Báo cáo tại Đại hội II toàn Nga các ban giáo dục chính trị ngày 17 tháng Mười</i> | 194 - 219 |

| | |
|---|-----------|
| Một bước ngoặt đột ngột của Chính quyền xô-viết và của Đảng cộng sản Nga | 194 |
| Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga về vai trò của nông dân hồi năm 1918 | 196 |
| Sai lầm của chúng ta | 196 |
| Rút lui có tính chất chiến lược | 197 |
| Ý nghĩa của chính sách kinh tế mới | 199 |
| Ai sẽ thắng: nhà tư bản hay Chính quyền xô-viết | 200 |
| Cuộc đấu tranh sẽ còn ác liệt hơn nữa | 202 |
| Đã phải là trận cuối cùng chưa? | 205 |
| Chúng ta chớ trông mong chuyển ngay lên chủ nghĩa cộng sản được | 206 |
| Nguyên tắc quan tâm thiết thân của cá nhân và tinh thần trách nhiệm | 207 |
| Chúng ta có biết cách làm việc cho chính chúng ta được không? | 209 |
| Những phương pháp đã lỗi thời | 211 |
| Điều kỳ diệu lớn nhất | 213 |
| Nhiệm vụ của những người làm công tác giáo dục chính trị | 215 |
| Ba kẻ thù chính | 217 |
| Kẻ thù thứ nhất – tính kiêu ngạo cộng sản chủ nghĩa . | 217 |
| Kẻ thù thứ hai – nạn mù chữ | 218 |
| Kẻ thù thứ ba – nạn hối lộ | 218 |
| Sự khác nhau giữa nhiệm vụ quân sự và nhiệm vụ văn hóa | 219 |
| * DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH CỦA BỘ CHÍNH TRỊ BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG ĐẢNG CỘNG SẢN (b) NGA VỀ VIỆC THÀNH LẬP MỘT TIỂU BAN THỐNG NHẤT VỀ CÁC TỔ NHƯỢNG | 220 |
| * THƯ GỬI V. M. MI-KHAI-LỚP KÈM THEO DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH CỦA BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG ĐẢNG CỘNG SẢN (b) NGA VỀ HIỆP NGHỊ KÝ KẾT VỚI NHÓM RÚT-GHÉC-XƠ. Ngày 19 tháng Mười | 221 - 222 |

| | |
|---|-----------|
| * NHỮNG ĐỀ NGHỊ VỀ VĂN BẢN DỰ THẢO HIỆP NGHỊ KÝ KẾT VỚI CƠ QUAN QUẢN LÝ VIỆN TRỢ MỸ VỀ VIỆC TỔ CHỨC NHỮNG CHUYẾN GỬI LƯƠNG THỰC SANG NGA | 223 |
| THƯ GỬI NHỮNG NGƯỜI CỘNG SẢN BA-LAN. Ngày 19 tháng Mười | 224 - 226 |
| * DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH CỦA BỘ CHÍNH TRỊ BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG ĐẢNG CỘNG SẢN (b) NGA | 227 |
| * DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG LAO ĐỘNG VÀ QUỐC PHÒNG VỀ CÁC MÁY CÀY "PHAU-LO" | 228 |
| * QUYẾT ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG LAO ĐỘNG VÀ QUỐC PHÒNG VỀ VẤN ĐỀ BÁO CÁO VÀ BIỂU ĐỒ TRÌNH LÊN HỘI ĐỒNG LAO ĐỘNG VÀ QUỐC PHÒNG NGÀY 21 THÁNG MƯỜI 1921 | 229 |
| * THƯ GỬI G. V. TSI-TSÉ-RIN VÀ NHỮNG NHẬN XÉT TRÊN BẢN DỰ THẢO TUYÊN BỐ CỦA CHÍNH PHỦ XÔ-VIẾT VỀ VIỆC THỪA NHẬN CÁC MÓN NỢ. Ngày 24 tháng Mười | 230 - 234 |
| * DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH CỦA BỘ CHÍNH TRỊ BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG ĐẢNG CỘNG SẢN (b) NGA VỀ VIỆC QUẢN LÝ NGÀNH CÔNG NGHIỆP BÔNG VẢI SỢI | 235 |
| * THƯ GỬI V. M. MI-KHAI-LỚP KÈM THEO DỰ THẢO BỨC ĐIỆN GỬI L. B. CRA-XIN. Ngày 28 tháng Mười | 236 - 237 |
| * HỘI NGHỊ VII ĐẢNG BỘ TỈNH MÁT-XCÔ-VA. Ngày 29 - 31 tháng Mười 1921 | 239 - 273 |
| 1. BÁO CÁO VỀ CHÍNH SÁCH KINH TẾ MỚI NGÀY 29 THÁNG MƯỜI | 241 |
| 2. DIỄN VĂN KẾT THÚC NGÀY 29 THÁNG MƯỜI | 265 |
| VỀ TÁC DỤNG CỦA VÀNG HIỆN NAY VÀ SAU KHI CHỦ NGHĨA XÃ HỘI HOÀN TOÀN THẮNG LỢI | 274 - 284 |
| * DỰ THẢO CÁC QUYẾT ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG DÂN ỦY VỀ KẾ HOẠCH TÀI CHÍNH VÀ KẾ HOẠCH PHÁT HÀNH GIẤY BẠC NĂM 1922 | 285 - 286 |

| | |
|---|-----------|
| 1 | 285 |
| 2 | 286 |
| * NÓI CHUYỆN VỚI ĐOÀN ĐẠI BIỂU NƯỚC CỘNG HÒA NHÂN DÂN MÔNG-CỔ NGÀY 5 THÁNG MƯỜI MỘT 1921 | 287 - 289 |
| * DIỄN VĂN TẠI ĐẠI HỘI CÔNG NHÂN NHÀ MÁY DỆT PRÔ-KHÔ-RỐP-XCAI-A NHÂN DỊP KỶ NIỆM LẦN THỨ TƯ CUỘC CÁCH MẠNG THÁNG MƯỜI, NGÀY 6 THÁNG MƯỜI MỘT 1921. <i>Tường thuật ngắn trên báo</i> | 290 - 291 |
| * DIỄN VĂN TẠI HỘI NGHỊ NAM NỮ CÔNG NHÂN, CHIẾN SĨ HỒNG QUÂN VÀ THANH NIÊN QUẬN KHAMỐP-NI-KI, NHÂN DỊP KỶ NIỆM LẦN THỨ TƯ CUỘC CÁCH MẠNG THÁNG MƯỜI NGÀY 7 THÁNG MƯỜI MỘT 1921 | 292 - 294 |
| * DIỄN VĂN TẠI ĐẠI HỘI CÔNG NHÂN NHÀ MÁY "ĐIÊN LỰC" SỐ 3 (TRƯỚC KIA LÀ NHÀ MÁY "ĐI-NA-MÔ") NHÂN DỊP KỶ NIỆM LẦN THỨ TƯ CUỘC CÁCH MẠNG THÁNG MƯỜI NGÀY 7 THÁNG MƯỜI MỘT 1921. <i>Tường thuật ngắn trên báo</i> | 295 |
| * DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH CỦA BỘ CHÍNH TRỊ BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG ĐẢNG CỘNG SẢN (b) NGA | 296 |
| * THƯ GỬI V. M. MI-KHAI-LỐP KÈM THEO DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH CỦA BỘ CHÍNH TRỊ BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG ĐẢNG CỘNG SẢN (b) NGA. <i>Ngày 9 tháng Mười một</i> | 297 |
| * THƯ GỬI V. M. MI-KHAI-LỐP KÈM THEO DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH CỦA BỘ CHÍNH TRỊ BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG ĐẢNG CỘNG SẢN (b) NGA VỀ CÔNG TÁC LƯƠNG THỰC TẠI U-CRA-I-NA. <i>Ngày 9 tháng Mười một</i> | 298 |
| * NGHỊ QUYẾT TRÊN BỨC THƯ CỦA G. V. TSI-TSÊ-RIN | 299 |
| * VỀ QUAN HỆ QUA LẠI GIỮA CÁC CƠ QUAN ĐẢNG VÀ CÁC CƠ QUAN THẨM TRA CỦA TÒA ÁN. <i>Thư gửi V. M. Mô-lô-tốp</i> | 300 - 301 |
| 1. <i>Ngày 14 tháng Mười một</i> | 300 |

| | |
|---|-----------|
| 2. <i>Ngày 19 tháng Mười một</i> | 300 |
| * BÀN VỀ DỰ THẢO SẮC LỆNH "VỀ NHỮNG SỰ TRỪNG PHẠT TỘI TỔ GIÁC LÁO" | 302 |
| * NHẬN XÉT DỰ THẢO SẮC LỆNH "VỀ VẤN ĐỀ ÁP DỤNG VIỆC TRẢ TIỀN MUA BÁO" | 303 |
| * LỜI TỰA CUỐN "BÀN VỀ CHÍNH SÁCH KINH TẾ MỚI (HAI BÀI BÁO CŨ VÀ MỘT LỜI BẠT CÒN CŨ HƠN NỮA)". | 304 - 307 |
| MỘT CUỐN SÁCH ĐẦY TÀI NĂNG | 308 - 310 |
| * GỬI BAN KINH TẾ HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG DÂN ỦY | 311 - 312 |
| THƯ GỬI V. M. MÔ-LÔ-TỐP KÈM THEO NHỮNG ĐỀ NGHỊ LÊN BỘ CHÍNH TRỊ BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG ĐẢNG CỘNG SẢN (b) NGA. <i>Ngày 26 tháng Mười một</i> | 313 - 314 |
| * THƯ GỬI A. Đ. TXI-U-RU-PA KÈM THEO DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH CỦA BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG CÁC XÔ-VIỆT TOÀN NGA VÀ THƯ GỬI CÁC ỦY VIÊN BỘ CHÍNH TRỊ BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG ĐẢNG CỘNG SẢN (b) NGA. <i>Ngày 28 tháng Mười một</i> | 315 - 317 |
| * THƯ GỬI I. V. XTA-LIN KÈM THEO DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT CỦA BỘ CHÍNH TRỊ BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG ĐẢNG CỘNG SẢN (b) NGA VỀ VẤN ĐỀ THÀNH LẬP LIÊN BANG CÁC NƯỚC CỘNG HÒA DA-CÁP-CA-DƠ. <i>Ngày 28 tháng Mười một</i> | 318 - 319 |
| * DIỄN VĂN TẠI ĐẠI HỘI I NÔNG NGHIỆP TỈNH MÁT-XCƠ-VA NGÀY 29 THÁNG MƯỜI MỘT 1921 | 320 - 323 |
| * ĐIỂM SỬA ĐỔI CÁC ĐỀ NGHỊ VỀ VIỆC THÀNH LẬP BAN CHUYÊN TRÁCH VẤN ĐỀ QUY ĐỊNH CÁC QUỸ TIỀN LƯƠNG | 324 |
| * SƠ THẢO DỰ ÁN QUYẾT ĐỊNH CỦA BỘ CHÍNH TRỊ BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG ĐẢNG CỘNG SẢN (b) NGA VỀ ỦY BAN ĐẶC BIỆT TOÀN NGA | 325 |
| * DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH CỦA BỘ CHÍNH TRỊ BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG ĐẢNG CỘNG SẢN (b) NGA VỀ SÁCH LƯỢC MẶT TRẬN THỐNG NHẤT | 326 |

| | |
|--|-----------|
| NHỮNG Ý KIẾN NHẬN XÉT VỀ LỊCH SỬ ĐẢNG CỘNG SẢN NGA. <i>Thư gửi N. I. Bu-kha-rin. Ngày 1 tháng Chạp</i> | 327 - 329 |
| * THƯ GỬI CÁC ỦY VIÊN BỘ CHÍNH TRỊ BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG ĐẢNG CỘNG SẢN (b) NGA. <i>Ngày 2 tháng Chạp</i> | 330 - 331 |
| * DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG LAO ĐỘNG VÀ QUỐC PHÒNG VỀ BAN SỬ DỤNG CÁC NGUỒN VẬT TƯ | 332 |
| * THƯ VỀ VIỆC ÁP DỤNG PHƯƠNG PHÁP "LIÊN HỆ SỐNG". <i>Ngày 3 tháng Chạp</i> | 333 - 334 |
| * THƯ GỬI BỘ DÂN ỦY NGOẠI THƯƠNG, BỘ DÂN ỦY TÀI CHÍNH, HỘI ĐỒNG KINH TẾ QUỐC DÂN TỐI CAO, BỘ DÂN ỦY GIÁO DỤC. <i>Ngày 5 tháng Chạp</i> | 335 - 336 |
| * BÀN VỀ DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH CỦA BỘ CHÍNH TRỊ BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG ĐẢNG CỘNG SẢN (b) NGA | 337 |
| * NHẬN XÉT LUẬN CƯƠNG VỀ MẶT TRẬN THỐNG NHẤT | 338 |
| * BÀN VỀ LUẬN CƯƠNG RUỘNG ĐẤT CỦA ĐẢNG CỘNG SẢN PHÁP | 339 - 347 |
| * THƯ GỬI HỘI ĐỒNG TUYÊN TRUYỀN VÀ HÀNH ĐỘNG CỦA CÁC DÂN TỘC PHƯƠNG ĐÔNG. <i>Sớm nhất là ngày 17 tháng Chạp</i> | 348 |
| * THƯ GỬI P. A. DA-LU-TXO-KI, A. A. XÔN-TXƠ VÀ TẤT CẢ CÁC ỦY VIÊN BỘ CHÍNH TRỊ VỀ VẤN ĐỀ THANH ĐẢNG VÀ NHỮNG ĐIỀU KIỆN KẾT NẠP VÀO ĐẢNG. <i>Ngày 19 tháng Chạp</i> | 349 - 350 |
| * NHỮNG NHẬN XÉT VỀ DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT CỦA HỘI NGHỊ XI ĐẢNG CỘNG SẢN (b) NGA VỀ VIỆC THANH ĐẢNG | 351 - 352 |
| * THƯ GỬI BỘ CHÍNH TRỊ VỀ NGHỊ QUYẾT CỦA ĐẠI HỘI IX CÁC XÔ-VIỆT TOÀN NGA VỀ TÌNH HÌNH QUỐC TẾ. <i>Ngày 22 tháng Chạp</i> | 353 - 354 |
| * ĐẠI HỘI IX CÁC XÔ-VIỆT TOÀN NGA. <i>Ngày 23 - 28 tháng Chạp 1921</i> | 355 - 414 |

| | |
|---|-----------|
| 1. VỀ CHÍNH SÁCH ĐỐI NỘI VÀ ĐỐI NGOẠI CỦA NƯỚC CỘNG HÒA. <i>Báo cáo của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga và của Hội đồng bộ trưởng dân ủy tại Đại hội IX các Xô-viết toàn Nga ngày 23 tháng Chạp</i> | 357 |
| 2. LỜI PHÁT BIỂU TẠI HỘI NGHỊ CỦA CÁC ĐẠI BIỂU NGOÀI ĐẢNG DỰ ĐẠI HỘI NGÀY 26 THÁNG CHẠP ... | 406 |
| 1. | 406 |
| 2. | 407 |
| 3. | 410 |
| 3. CHỈ THỊ VỀ NHỮNG VẤN ĐỀ CÔNG TÁC KINH TẾ ĐÃ ĐƯỢC ĐẠI HỘI IX CÁC XÔ-VIỆT TOÀN NGA THÔNG QUA NGÀY 28 THÁNG CHẠP | 411 - 414 |
| * VỀ CHÍNH SÁCH CỦA CÔNG ĐẢNG ANH | 415 - 416 |
| * DỰ THẢO LUẬN CƯƠNG VỀ VAI TRÒ VÀ NHIỆM VỤ CỦA CÔNG ĐOÀN TRONG ĐIỀU KIỆN CỦA CHÍNH SÁCH KINH TẾ MỚI | 417 - 432 |
| 1. Chính sách kinh tế mới và các công đoàn | 417 |
| 2. Chủ nghĩa tư bản nhà nước trong nhà nước vô sản và các công đoàn | 418 |
| 3. Những xí nghiệp nhà nước chuyển sang cái gọi là hạch toán kinh tế và các công đoàn | 419 |
| 4. Sự khác nhau căn bản giữa cuộc đấu tranh giai cấp của giai cấp vô sản trong một nhà nước mà quyền tư hữu về ruộng đất, về các nhà máy, v. v., được thừa nhận và chính quyền nằm trong tay giai cấp tư bản, với cuộc đấu tranh giai cấp của giai cấp vô sản trong một nhà nước mà quyền tư hữu về ruộng đất, về phần lớn những xí nghiệp lớn, không được thừa nhận và chính quyền nằm trong tay giai cấp vô sản | 420 |
| 5. Khôi phục lại nguyên tắc tự nguyện gia nhập công đoàn | 421 |
| 6. Công đoàn và việc quản lý các xí nghiệp | 422 |
| 7. Vai trò và sự tham gia của công đoàn vào các cơ quan kinh tế và hành chính của nhà nước vô sản | 423 |

| | |
|--|-----|
| 8. Liên hệ với quần chúng là điều kiện căn bản của mọi hoạt động công đoàn | 426 |
| 9. Những mâu thuẫn trong chính ngay tình hình của các công đoàn dưới nền chuyên chính vô sản | 427 |
| 10. Công đoàn và các chuyên gia | 428 |
| 11. Công đoàn và những ảnh hưởng tiểu tư sản trong giai cấp công nhân | 430 |

1922

| | |
|---|-----------|
| * THƯ GỬI V. M. MÔ-LÔ-TỐP ĐỂ CHUYỂN LÊN BỘ CHÍNH TRỊ BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG ĐẢNG CỘNG SẢN (b) NGA KÈM THEO CÁC DỰ THẢO CÁC QUYẾT ĐỊNH. Ngày 4 tháng Giêng 1922 | 433 - 434 |
| * DỰ THẢO CHỈ THỊ CỦA BỘ CHÍNH TRỊ VỀ CHÍNH SÁCH KINH TẾ MỚI | 435 - 436 |
| * ĐỀ NGHỊ LÊN BỘ CHÍNH TRỊ BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG ĐẢNG CỘNG SẢN (b) NGA VỀ VIỆC ĐẦU TƯ VỐN CHO PHÒNG THÍ NGHIỆM VỎ TUYẾN ĐIỆN NI-GIÔ-NI NỐP-GÔ-RỐT | 437 |
| * GỬI NHỮNG NGƯỜI LAO ĐỘNG ĐA-GHE-XTAN | 438 |
| * CHỈ THỊ VỀ CÔNG TÁC ĐIỆN ẢNH | 439 - 440 |
| * CÁC THƯ GỬI V. M. MÔ-LÔ-TỐP ĐỂ CHUYỂN LÊN BỘ CHÍNH TRỊ BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG ĐẢNG CỘNG SẢN (b) NGA VỀ VIỆC CHO STANH-BÉC HƯỞNG TỔ NHƯỢNG | 441 - 443 |
| 1. Ngày 17 tháng Giêng | 441 |
| 2. Ngày 23 tháng Giêng | 442 |
| * VỀ VIỆC XÂY DỰNG LẠI CÔNG TÁC CỦA HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG DÂN ỦY, HỘI ĐỒNG LAO ĐỘNG VÀ QUỐC PHÒNG VÀ TIỂU HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG DÂN ỦY. Những bức thư gửi A. Đ. Txi-u-ru-pa | 444 - 453 |
| 1. Ngày 24 tháng Giêng | 444 |
| 2. Ngày 15 tháng Hai | 447 |
| 3. Ngày 20 tháng Hai | 448 |
| 4. Ngày 20 - 21 tháng Hai | 450 |

| | |
|---|-----------|
| 5. Ngày 21 tháng Hai | 450 |
| 6. Ngày 27 tháng Hai | 451 |
| * THƯ GỬI G. V. TSI-TSÊ-RIN. Ngày 26 tháng Giêng | 454 |
| * ĐỀ NGHỊ LÊN BỘ CHÍNH TRỊ BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG ĐẢNG CỘNG SẢN (b) NGA VỀ CHUYỂN ĐI CỦA M. I. CA-LI-NIN ĐẾN U-CRA-I-NA | 455 |
| * ĐỀ NGHỊ LÊN BỘ CHÍNH TRỊ BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG ĐẢNG CỘNG SẢN (b) NGA | 456 |
| DỰ THẢO CHỈ THỊ CHO PHÓ TRƯỞNG ĐOÀN VÀ TẤT CẢ CÁC ĐOÀN VIÊN CỦA PHÁI ĐOÀN ĐI DỰ HỘI NGHỊ GIÊ-NƠ | 457 - 460 |
| * THƯ GỬI N. I. BU-KHA-RIN VÀ G. E. DI-NÔ-VI-ÉP. Ngày 1 tháng Hai | 461 - 462 |
| VỀ VẤN ĐỀ ĐẤU TRANH CHỐNG CHIẾN TRANH | 463 - 464 |
| * DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH CỦA BỘ CHÍNH TRỊ BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG ĐẢNG CỘNG SẢN (b) NGA NHÂN CŌ HỘI NGHỊ GIÊ-NƠ | 465 - 466 |
| * VỀ VIỆC CÔNG BỐ BỨC ĐIỆN TRÌNH BÀY CUỐN SÁCH CỦA PÁC-VU-XƠ | 467 - 468 |
| 1. | 467 |
| 2. QUYẾT ĐỊNH CỦA BỘ CHÍNH TRỊ BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG ĐẢNG CỘNG SẢN (b) NGA NGÀY 11 THÁNG BA 1922 | 468 |
| * DỰ THẢO CHỈ THỊ CỦA BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG ĐẢNG CỘNG SẢN (b) NGA CHO PHÁI ĐOÀN XÔ-VIẾT ĐI DỰ HỘI NGHỊ GIÊ-NƠ | 469 - 471 |
| THƯ GỬI G. V. TSI-TSÊ-RIN VỀ NHỮNG CHỈ THỊ CỦA BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG ĐẢNG CỘNG SẢN (b) NGA CHO PHÁI ĐOÀN XÔ-VIẾT TẠI HỘI NGHỊ GIÊ-NƠ. Ngày 7 tháng Hai | 472 - 473 |
| * THƯ GỬI V. M. MÔ-LÔ-TỐP TRONG ĐÓ CÓ NHỮNG ĐỀ NGHỊ GỬI LÊN BỘ CHÍNH TRỊ BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG ĐẢNG CỘNG SẢN (b) NGA. Ngày 11 tháng Hai | 474 |

| | |
|---|-----------|
| * THƯ GỬI G. C. OOC-ĐGIÔ-NI-KÍT-ĐÊ VỀ VIỆC Củng cố HỒNG QUÂN GRU-DI-A. Ngày 13 tháng Hai | 475 - 476 |
| * NHỮNG ĐIỂM ĐÁNH DẤU TRÊN BỨC THƯ CỦA N. L. MÊ-SÊ-RI-A-CỐP VÀ DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH CỦA BỘ CHÍNH TRỊ BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG ĐẢNG CỘNG SẢN (b) NGA | 477 - 478 |
| * THƯ GỬI V. M. MÔ-LÔ-TỐP VỀ CÔNG TÁC CỦA CÁC BAN THỐNG KÊ VÀ KIỂM KÊ - PHÂN PHỐI THUỘC BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG ĐẢNG CỘNG SẢN (b) NGA. Ngày 14 tháng Hai | 479 - 480 |
| * THƯ GỬI G. V. TSI-TSÊ-RIN. Ngày 15 tháng Hai | 481 - 482 |
| * THƯ GỬI V. M. MÔ-LÔ-TỐP ĐỂ CHUYỂN CHO CÁC ỦY VIÊN BỘ CHÍNH TRỊ BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG ĐẢNG CỘNG SẢN (b) NGA VỀ CÁC KHOẢN TÍN DỤNG CẤP CHO TỜ-RỐT LÚA YẾN MẠCH SA-TI-LỐP. Ngày 17 tháng Hai | 483 |
| * VỀ NHỮNG NHIỆM VỤ CỦA BỘ DÂN ỦY TƯ PHÁP TRONG NHỮNG ĐIỀU KIỆN CỦA CHÍNH SÁCH KINH TẾ MỚI. Thư gửi Đ. I. Cuốc-xki. Ngày 20 tháng Hai | 484 - 490 |
| * THƯ GỬI BỘ CHÍNH TRỊ BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG ĐẢNG CỘNG SẢN (b) NGA VỀ BỘ DÂN LUẬT CỦA CỘNG HÒA LIÊN BANG XÃ HỘI CHỦ NGHĨA XÔ-VIỆT NGA. Ngày 22 tháng Hai | 491 - 492 |
| * THƯ GỬI V. M. MÔ-LÔ-TỐP TRONG ĐÓ CÓ KIẾN NGHỊ GỬI BỘ CHÍNH TRỊ BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG ĐẢNG CỘNG SẢN (b) NGA. Ngày 23 tháng Hai | 493 - 494 |
| THƯ GỬI CÁC ỦY VIÊN BỘ CHÍNH TRỊ BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG ĐẢNG CỘNG SẢN (b) NGA KÈM THEO NHỮNG NHẬN XÉT VỀ BẢN DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT CỦA HỘI NGHỊ TOÀN THỂ MỞ RỘNG LẦN THỨ NHẤT CỦA BAN CHẤP HÀNH QUỐC TẾ CỘNG SẢN VỀ VIỆC THAM GIA HỘI NGHỊ CỦA BA QUỐC TẾ. Ngày 23 tháng Hai | 495 - 497 |

| | |
|--|-----------|
| * DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH CỦA BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG ĐẢNG CỘNG SẢN (b) NGA VỀ NHỮNG NHIỆM VỤ CỦA PHÁI ĐOÀN XÔ-VIỆT TẠI GIÊ-NƠ | 498 - 501 |
| * THƯ GỬI V. M. MÔ-LÔ-TỐP ĐỂ CHUYỂN CHO CÁC ỦY VIÊN BỘ CHÍNH TRỊ BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG ĐẢNG CỘNG SẢN (b) NGA KÈM THEO DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH VỀ CÔNG HÀM GỬI NƯỚC Ý. Ngày 24 tháng Hai | 502 - 503 |
| * THƯ GỬI I. V. XTA-LIN VÀ L. B. CA-MÊ-NÉP KÈM THEO NHỮNG ĐỀ NGHỊ GỬI LÊN BỘ CHÍNH TRỊ BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG ĐẢNG CỘNG SẢN (b) NGA. Ngày 25 tháng Hai. | 504 - 505 |
| 1. | 504 |
| 2. | 504 |
| * THƯ GỬI Đ. I. CUỐC-XKI KÈM THEO NHỮNG NHẬN XÉT VỀ DỰ THẢO BỘ DÂN LUẬT. Ngày 28 tháng Hai | 506 - 507 |
| * NHẬN XÉT GHI TRÊN DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH CỦA BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG CÁC XÔ-VIỆT TOÀN NGA VỀ BỘ DÂN ỦY THANH TRA CÔNG NÔNG VÀ THƯ GỬI I. V. XTA-LIN. Giữa ngày 28 tháng Hai và 16 tháng Ba .. | 508 - 509 |
| BÚT KÝ CỦA MỘT NHÀ CHÍNH LUẬN. Về việc trèo lên các ngọn núi cao, về những tai hại của sự nản chí, về lợi ích của thương nghiệp, về thái độ đối với những người men-sê-vích, v. v. | 510 - 521 |
| I. Để làm ví dụ | 510 |
| II. Không có ản ý | 512 |
| III. Về việc săn cáo, về Lê-vy và Xê-ra-ti | 515 |
| * Nhận xét bài "Bút ký của một nhà chính luận" | 521 |
| * THƯ GỬI A. Đ. TXI-U-RU-PA KÈM THEO ĐỀ NGHỊ GỬI BỘ CHÍNH TRỊ BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG ĐẢNG CỘNG SẢN (b) NGA VÀ ĐOÀN CHỦ TỊCH BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG CÁC XÔ-VIỆT TOÀN NGA | 522 |
| * THƯ GỬI BỘ CHÍNH TRỊ BAN CHẤP HÀNH TRUNG | |

| | |
|--|-----------|
| ƯƠNG ĐẢNG CỘNG SẢN (b) NGA KÈM THEO NHỮNG NHẬN XÉT VỀ BẢN LUẬN CƯƠNG CỦA BỘ DÂN ỦY TÀI CHÍNH. Ngày 3 tháng Ba | 523 - 524 |
| * THƯ GỬI L. B. CA-MÊ-NÉP. Ngày 3 tháng Ba | 525 - 530 |
| * THƯ GỬI V. M. MÔ-LÔ-TỐP ĐỂ CHUYỂN CHO CÁC ỦY VIÊN BỘ CHÍNH TRỊ BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG ĐẢNG CỘNG SẢN (b) NGA. Ngày 3 tháng Ba | 531 |
| * THƯ GỬI CÁC ỦY VIÊN BỘ CHÍNH TRỊ BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG ĐẢNG CỘNG SẢN (b) NGA. Ngày 5 tháng Ba | 532 |

CÁC TÀI LIỆU CHUẨN BỊ

| | |
|---|-----------|
| * TÀI LIỆU CHO ĐẠI HỘI III QUỐC TẾ CỘNG SẢN. | 535 - 561 |
| * 1. NHỮNG NHẬN XÉT BAN ĐẦU ĐỐI VỚI LUẬN CƯƠNG VỀ SÁCH LƯỢC CỦA QUỐC TẾ CỘNG SẢN | 535 |
| * 2. NHỮNG LỜI GHI CHÚ VÀ ĐỀ CƯƠNG CÁC BẢN THAM LUẬN TẠI ĐẠI HỘI III QUỐC TẾ CỘNG SẢN | 536 |
| 1. | 536 |
| 2. | 536 |
| 3. | 538 |
| 4. | 538 |
| 5. | 542 |
| 6. | 542 |
| 7. | 546 |
| 8. | 548 |
| 9. | 550 |
| * 3. ĐỀ CƯƠNG DIỄN VĂN VỀ VẤN ĐỀ Ý | 554 |
| * 4. NHỮNG NHẬN XÉT BÀI BÁO VỀ ĐẠI HỘI III QUỐC TẾ CỘNG SẢN | 555 |
| * 5. ĐỀ CƯƠNG CÁC BÀI NÓI TẠI HỘI NGHỊ CÁC ĐOÀN ĐẠI BIỂU ĐỨC, BA-LAN, TIỆP-KHẮC, HUNG-GA-RI VÀ Ý TẠI ĐẠI HỘI III QUỐC TẾ CỘNG SẢN | 557 |
| 1. | 557 |
| 2. | 559 |

| | |
|--|-----------|
| * 6. NHỮNG LỜI GHI CHÚ TRONG KHI HỌP HỘI NGHỊ CÁC ĐOÀN ĐẠI BIỂU ĐỨC, BA-LAN, TIỆP-KHẮC, HUNG-GA-RI VÀ Ý TẠI ĐẠI HỘI III QUỐC TẾ CỘNG SẢN | 561 |
| * ĐỀ CƯƠNG CUỐN SÁCH VỀ "SỰ THOÁI HÓA VỀ MẶT GIAI CẤP" | 562 |
| * NHỮNG TÍNH TOÁN SƠ BỘ VỀ LƯƠNG THỰC (1921) | 563 - 564 |
| * NHỮNG ĐIỂM GHI CHÚ VỀ KHU GANG THÉP MIỀN NAM | 565 - 566 |
| * ĐỀ CƯƠNG BÀI "ĐỂ KỶ NIỆM LẦN THỨ TƯ CUỘC CÁCH MẠNG THÁNG MƯỜI". | 567 - 568 |
| * ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO TẠI ĐẠI HỘI II TOÀN NGA CÁC BAN GIÁO DỤC CHÍNH TRỊ | 569 - 571 |
| * NHỮNG ĐIỂM GHI CHÚ TRONG KHI NÓI CHUYỆN VỚI A. M. GOÓC-KI | 572 |
| TẬP BIỂU ĐỒ GỬI LÊN HỘI ĐỒNG LAO ĐỘNG VÀ QUỐC PHÒNG | 573 - 575 |
| * ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO VỀ CHÍNH SÁCH KINH TẾ MỚI TẠI HỘI NGHỊ III ĐẢNG BỘ TỈNH MÁT-XCƠ-VA | 576 - 579 |
| ĐỀ CƯƠNG BÀI "LÀM ĂN THEO KIỂU BUÔN BÁN" | 580 - 581 |
| * HAI BẢN TÓM TẮT SƠ THẢO BÀI BÁO HOẶC DIỄN VĂN | 582 - 583 |
| 1. | 582 |
| 2. | 582 |
| * NHỮNG NHẬN XÉT VỀ ĐỀ CƯƠNG CỦA HỘI ĐỒNG KINH TẾ QUỐC DÂN TỐI CAO "VỀ CHÍNH SÁCH KINH TẾ" | 584 - 590 |
| * NHỮNG NHẬN XÉT VỀ BẢN BÁO CÁO CỦA CHỦ TỊCH ỦY BAN SỬ DỤNG VẬT TƯ | 591 |
| * NHỮNG ĐIỂM SỬA ĐỔI VÀO DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT CỦA HỘI NGHỊ XI ĐẢNG CỘNG SẢN (b) NGA VỀ VIỆC Củng cố Đảng | 592 |

| | |
|--|-----------|
| * ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO VỀ CHÍNH SÁCH ĐỐI NỘI VÀ ĐỐI NGOẠI TẠI ĐẠI HỘI IX CÁC XÔ-VIỆT TOÀN ANGA | 593 - 603 |
| * DÀN BÀI LUẬN CƯƠNG "VỀ VAI TRÒ VÀ NHIỆM VỤ CỦA CÔNG ĐOÀN TRONG NHỮNG ĐIỀU KIỆN CỦA CHÍNH SÁCH KINH TẾ MỚI" | 604 - 611 |
| 1. | 604 |
| 2. | 610 |
| * CÁC ĐỀ CƯƠNG "BÚT KÝ CỦA MỘT NHÀ CHÍNH LUẬN" | 612 - 617 |
| 1. | 612 |
| 2. | 613 |
| * NHỮNG ĐIỂM SỬA ĐỔI VÀ NHỮNG NHẬN XÉT DỰ THẢO QUY CHẾ VỀ TIỂU HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG DÂN ỦY | 618 |

PHỤ LỤC

| | |
|--|-----------|
| * TỜ KHAI CHO ĐỢT ĐĂNG KÝ TOÀN ANGA CÁC ĐẢNG VIÊN ĐẢNG CỘNG SẢN (b) ANGA | 621 - 628 |
| Danh mục các văn kiện mà V. I. Lê-nin đã tham gia hiệu đính | 631 - 638 |
| Chú thích | 639 - 727 |
| Bản chỉ dẫn các sách báo và tài liệu gốc mà V. I. Lê-nin đã trích dẫn và nói đến | 728 - 751 |
| Bản chỉ dẫn tên người | 752 - 809 |
| Thân thế và sự nghiệp của V. I. Lê-nin | 810 - 881 |

PHỤ BẢN

| | |
|---|---------|
| Ảnh V. I. Lê-nin. — 1920 | XXVI-I |
| Trang đầu bản thảo của V. I. Lê-nin "Để kỷ niệm lần thứ tư cuộc Cách mạng tháng Mười". — 14 tháng Mười 1921..... | 178-179 |
| Bản tự khai của đại biểu Hội nghị XI toàn Nga Đảng Cộng sản (b) Nga do V. I. Lê-nin điền. — Tháng Chạp 1921 | 350-351 |
| Trang 5 bản thảo của V. I. Lê-nin "Những lời ghi chú và đề cương các bản tham luận tại Đại hội III Quốc tế cộng sản". — Ngày 22 tháng Sáu - 12 tháng Bảy 1921 | 543 |

Chịu trách nhiệm xuất bản:

TRỊNH THỨC HUỠNH

Chịu trách nhiệm nội dung

MAI PHI NGÀ

Biên tập nội dung: MAI THU HIỀN

BÙI QUỲNH NHƯ

ĐINH ÁI MINH

Biên tập kỹ, mỹ thuật: ĐƯỜNG HỒNG MAI

Trình bày bìa: PHÙNG MINH TRANG

Chế bản vi tính: TẠ HỒNG HẠNH

Sửa bản in: BAN SÁCH KINH ĐIỂN

Đọc sách mẫu: BAN SÁCH KINH ĐIỂN

Mã số: $\frac{3K2}{CTQG - 2006}$

In 1.000 cuốn, khổ 14,5 x 20,5 cm, tại Công ty In và Văn hoá phẩm.

Giấy phép xuất bản số: 26-429/CXB-QLXB, cấp ngày 30-3-2005.

In xong và nộp lưu chiểu tháng 3 năm 2006.